

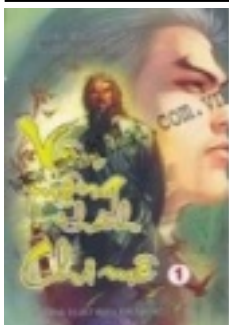
Vân Mộng Thành Chi Mê

Contents

Vân Mộng Thành Chi Mê	2
1. Luân Lạc Thiên Nhai	2
2. Thân Bí Bảo Hạp	9
3. Ngũ Độn Đại Đạo	15
4. Tam Quý Tề Động	20
5. Bĩ Cực Thái Lai	26
6. Thiên Nữ Ngọc Kiếm	31
7. Tân Độ Giải Cầu	36
8. Mệnh Vận Chi Vong	43
9. Vô Hình Đối Thủ	49
10. Minh Minh Chi Trung	57
11. Thanh Lâu Vương Quốc	61
12. Động Nhân Cổ Sự	69
13. Dương Niên Chân Tướng	77
14. Độn Thuật Chi Bí	83
15. Đăng Môn Ứng Sính	88
16. Họa Tâm Tình Ảnh	95
17. Nê Túc Thâm Hâm	101
18. Đạo Tung Sạ Hiện	106
19. Mê Nhân Thủ Đoạn	113
20. Tranh Âm Ảo Cảnh	117
21. Đông Song Sự Phát	123
22. Phóng Thủ Nhi Vi	130
23. Cuồng Phong Bạo Vũ	138
24. Đồng Bệnh Tương Liên	144
25. Chân Chân Giả Giả	150
26. Ảo Thuật Mỹ Nhân	158
27. Vi Tình Sở Khốn	164
28. Vân Mộng Nữ Thần	169
29. Can Đảm Tương Chiếu	174
30. Nhất Bại Đồ Địa	181
31. Thần Tiên Khả Tiếp	184
32. Cảm Giác Về Nhà	190
33. Mộng Thành Chi Mê	198
34. Bình Tặc Chi Tình	203
35. Tâm Ý Nữ Thần	209
36. Đại Đạo Bản Sắc	216
37. Thoại Thuyết Dương Niên	224
38. Mê Ly Vũ Dạ	233
39. Túc Thế Chi Cừu	240
40. Một Hữu Tuyển Trạch	244
41. Quyết Chiến Trường Nhai	247

42. Tiền Thế Kim Sinh	255
43. Tình Hữu Độc Chung	261
44. Đối Thủ Hiện Thân	268
45. Sinh Tử Chi Giao	273
46. Như Mộng Sơ Tỉnh	278
47. Đệ Tam Phong Tín	283
48. Vô Dịch Tổ Hợp	288
49. Tùy Cơ Ứng Biến	294
50. Thù Chủ Đại Cục	302
51. Ái Dích Kiến Chứng	310
52. Hồng Lâu Dạ Yến	315
53. Đặc Bị Tiết Mục	321
54. Đào Xuất Lạc Dương	326
55. Kiêu Hùng Mạt Lộ	331
56. Vô Thượng Pháp Khí	336
57. Tiên Tâm Nan Trắc	341
58. Thủy Trạch Mê Thành	346
59. Cách Thế Đối Quyết	351
60. Cổ Thành Mê Mộng	356
61. Sinh Ly Tử Biệt	361
62. Thành Bại Đắc Thất	364
63. Tương Quả Chi Mê	372

Vân Mộng Thành Chi Mê



Giới thiệu

Nguồn: nhanmonquan. com Dịch giả: Trúc Đào, Tứ Tung, Ngọc, Phong Dao.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/van-mong-thanh-chi-me>

1. Luân Lạc Thiên Nhai

Hắn ngồi bật dậy, hai tay ôm đầu thở dốc. Mệt quá, chưa bao giờ mệt như bây giờ, cảm giác hư nhược và khốn khổ hoàn toàn đánh bại hắn, giống như kẻ đánh bạc suốt mười ngày đêm không ngủ nghỉ, rốt cuộc vẫn thua sạch túi, đó là một cảm giác rất đáng sợ. Gót chân đau nhói, gợi lại đoạn đường chạy trốn hơn mười ngày qua đầy gian khổ của hắn.

Điều duy nhất an ủi hắn được, là mình vẫn còn sống.

Hắn từ từ buông hai tay xuống, ngưng thần lắng nghe, nhưng chỉ có tiếng ve kêu vang, thềm thở phào một hơi, hắn bắt đầu nhìn quang cảnh bốn bên.

Hắn đang ngồi trên một sườn đồi cỏ ướt có mùi mốc, ở chân đồi là một dòng suối trong, cỏ cao và cây thấp mọc um tùm bên bờ, đối diện bên kia suối là rừng xanh dày đặc. Hắn nhìn lên đỉnh đồi, cao hơn chỗ hắn chừng bốn, năm trượng, thăm nghĩ có lẽ mình ngất đi, nên đã lăn từ trên đỉnh xuống dưới đây.

Ánh nắng chiếu từ phía hữu, mặt trời vừa lên quá đường chân trời.

Nhìn về hướng nam, nằm chẵn ngang là một dãy núi liên tục, cây mọc xanh rì.

Đây là chỗ quái quỷ nào đây?

Thật là xui xẻo! Không phải xui xẻo, mà là xui tận mạng, lãnh họa tày trời. Với kinh nghiệm hành tẩu giang hồ phong phú của hắn, tại sao lại có thể làm chuyện ngu xuẩn như thế? May mà đã tránh khỏi truy binh, từ lúc qua sông xong, hắn có cảm giác đã thoát hiểm, hy vọng không sai!

Ngay lúc ấy, tai hắn bắt được tiếng ngựa hí rất nhỏ, như có như không.

Ô Tử Hư sợ run lên, đứng bật dậy như chim sợ cung, bỗng hai chân nhũn ra, hắn mất thăng bằng té lăn xuống đồi, xuống đến dưới cù, xem chút rơi luôn xuống suối.

Tiếng ngựa kêu càng lúc càng rõ hơn.

Ô Tử Hư quên cả mệt nhọc, bò dậy thất thủ chạy trốn về hướng nam.

Từ lúc hiểu chuyện trở đi, dường như hắn chưa từng gặp may, bây giờ lại sắp đối diện đại họa, nếu bị kẻ địch bắt được, hắn sẽ hối hận đầu thai làm người.

Lúc này hắn chỉ có một ý niệm, ấy là trốn được xa chừng nào hay chừng nấy, hắn không muốn chết chút nào.

oOo

Vô Song Nữ mình mặc khinh trang màu đen, tay dắt con hắc mã đen tuyền, lẳng lặng rời khỏi khu trại của Bách Hí Đoàn ở ngoài thành. Đã chín năm rồi, nàng theo đoàn đi từ hương thôn đến thị trấn, qua thành đô biểu diễn kiếm ăn, nhờ thân thủ hơn người mà trở thành cột trụ của Bách Hí Đoàn, và cũng là nữ đệ tử đặc ý nhất của trưởng đoàn, tức vua hề An Giới. Thế nhưng đêm nay nàng bỏ đi không lời từ biệt, lại chẳng tỏ vẻ gì lưu luyến, bởi lòng nàng chưa bao giờ ký thác ở Bách Hí Đoàn.

“Vô Song!”

Vô Song Nữ thở ra, dừng bước trong vùng tối nằm ngoài ánh đuốc của khu trại, thân ảnh hòa trong bóng đêm.

An Giới bước đến sau lưng nàng, thở dài một tiếng. Ông biết rõ cá tính của nàng, có nói gì cũng không khiến nàng từ bỏ ý định ra đi.

Vô Song Nữ nói khẽ: “An thúc đã đọc thư Song nhi để lại”.

An Giới trầm giọng: “Từ lúc rời huyện Ninh An, con cứ như kẻ đăng trí, trầm mặc làm ta lo sợ, nhưng vẫn không ngờ con nói đi là đi. Thực chẳng ngờ đã qua mười năm mà con vẫn nghĩ không thông, buông không được”.

Vô Song Nữ lạnh nhạt: “An thúc hiểu tâm sự của Song nhi chăng?”.

An Giới cười buồn: “Con không nói thì ta làm sao rõ được. Từ chín năm trước lúc cữu phụ của con gửi con vào Bách Hí Đoàn của ta, ta đã biết sự việc chẳng phải tầm thường, cữu phụ con với ta là sinh tử chi giao, y không kể thì ta cũng không truy rõ nguồn cơn”.

Vô Song Nữ bình thản hỏi: “Tại sao cữu phụ không trở lại tìm Song nhi?”.

An Giới thở dài: “Ta không định nói ra, thuở ấy cữu phụ của con trước lúc rời đi, có nói với ta để giữ an toàn cho con, y quyết định ẩn tính mai danh, không đến thăm con nữa. Y đành đoạn làm thế là vì con. Hãy ở lại đây, đừng phụ kỳ vọng của cữu phụ, cũng đừng phụ kỳ vọng của ta đối với con, một nữ tử tài nghệ như con, hơn bốn mươi năm ta đi khắp đại giang nam bắc, mới gặp đây là lần đầu”.

Vô Song Nữ nhỏ giọng: “Đại ân đại đức của An thúc, Song nhi chẳng bao giờ dám quên, nhưng Song nhi phải đi ngay, xin An thúc tha lỗi”.

An Giới bỗng nghiêng rằng: “Được! Con đã quyết ý đi, thì để ta cho biết một bí mật ta cất giấu chín năm nay, đó là làm cách nào tìm đến cứu phụ con”.

Vô Song Nữ quay phắt lại đối diện An Giới, cặp mắt linh hoạt đen láy vụt sáng lên.

o0o

Mỗi lần Cô Nguyệt Minh đặt chân vào đại cung giám phủ của “Hoàng Kim Thái Giám” Phụng công công, y đều có cảm giác toàn thân không thoải mái. Có lẽ vì y phải để lại bên ngoài thanh kiếm mà bình thường là vật bất ly thân. Trong kinh thành có người bảo không ai giết được Cô Nguyệt Minh với kiếm trong tay, đây chẳng phải lời tăng bốc, mà thực sự là đến nay chưa ai làm được. Tiếng ho của Phụng công công từ trong thư phòng vọng ra. Chắc có lẽ y cảm thấy khó chịu vì y không thích Phụng công công, lão thái giám thâm trầm hỉ nộ vô thường, quyền uy bao trùm triều đình có thể khiến đại thần mãnh tướng run sợ. Nhưng điều mà y không thích nhất là mỗi lần Phụng công công lại đưa ra một việc mà y không thể không đáp ứng.

Ký Thiện, vị thái giám dẫn đường, không quay đầu lại mà hạ giọng nói: “Đêm nay tinh thần đại công công rất khá, hai ngày trước bỗng bị cảm, dùng hết ba thang thuốc của thái y, đến nay đã đỡ nhiều”.

Cô Nguyệt Minh khẽ ừ, tỏ ý đã nghe. Ký Thiện chẳng phải tốt bụng chi, gã là thuộc hạ đáng sợ nhất của Phụng công công, sát thủ hàng đầu, hai tay nhuộm đầy máu tanh. Không phải gã đối đãi đặc biệt với Cô Nguyệt Minh, mà chỉ vì đã nhận không ít tiền của họ Cô.

Bên ngoài thư phòng có hai tên lính gác, Ký Thiện đưa mắt ra hiệu cùng Cô Nguyệt Minh, ý bảo đợi ngoài cửa, phần gã bước vào trong, một lúc sau gã quay ra, kéo Nguyệt Minh sang bên kê tai bảo: “Thật lạ, đại công công tâm tình rất vui, như đang mong Cô gia, cơ hội này khó kiếm, Cô gia chớ nên bỏ lỡ; tại hạ đã ra công mở đường cho Cô gia rồi đấy”.

Trong lòng Cô Nguyệt Minh bất giác không an, tim đập nhanh, đối với y điều này rất hiếm xảy ra. Hít một hơi dài, Cô Nguyệt Minh nói lời cảm tạ Ký Thiện, bước vào thư phòng.

Người kinh thành thường nói, thù đắc tội Hoàng thượng, chớ nên đắc tội Phụng công công. Nếu chọc giận Hoàng thượng, may ra còn nhờ Phụng công công xin tha giùm, còn như đắc tội Phụng công công thì kể như chết chắc. Không ai dám chọc giận vị lão thái giám từng trải tam triều, hầu qua ba vị hoàng đế này.

Thoạt nhìn, Phụng công công trông như một lão nhân hư nhược, mặt đầy nếp nhăn. Thuở còn thanh niên chắc lão cũng cao lớn, song bây giờ vì lưng còng nên thân hình trông suy yếu hẳn. Dưới mái tóc dày bạc trắng bông bông, là một vầng trán cao, khuôn mặt hóp, gò má nhô lên làm nổi bật đôi môi mỏng như hai sợi chỉ căng ngang. Nhìn qua nhìn lại, Phụng công công trông không khác một kẻ gần đất xa trời, sức khỏe như đèn leo lét trước gió, nhưng Cô Nguyệt Minh biết rất rõ cảm quan ấy sai lầm. Tương truyền từ nhỏ Phụng công công luyện tập một loại khí công huyền diệu mà chỉ có thái giám mới luyện thành được, ngày nay đã đạt đến cảnh giới chí cao vô thượng, còn như lợi hại đến bậc nào thì không ai biết. Riêng Cô Nguyệt Minh vẫn có thể thoáng thấy trong mắt lão một ánh tinh quang lạnh như băng, sắc bén vô song, làm bằng chứng cho một trí tuệ đã trui rèn qua bao năm tháng. Một người có thể đạt đến tột đỉnh quyền uy như thế chắc chắn không phải chuyện đơn giản. Phụng công công mình mặc trường bào màu lam có thêu vân viên vàng, ngồi trên ghế thái sư đặt phía nam, tay cầm ống điếu dài bằng vàng, đang phì phà khói thuốc. Cô Nguyệt Minh nghĩ thầm, ống điếu bằng vàng này có trọng lượng không dưới mười cân, mà vị lão thái giám có vẻ suy nhược này cầm trong tay thấy nhẹ như không, chỉ điểm này cũng đủ khiến người không dám xem thường lão.

Phụng công công nhìn Cô Nguyệt Minh thi lễ thỉnh an, gật đầu: “Ngồi đi! Nguyệt Minh làm việc rất giỏi, Hoàng thượng hết sức đẹp dạ với món quà mừng lễ đại thọ của ngươi”.

Cô Nguyệt Minh ngồi xuống ghế bên tả phía dưới Phụng công công, nghĩ thầm phần quà này phải mạo hiểm với sinh mệnh của mình mới lấy về được. Y tổn hết nửa năm truy lùng một bọn cướp ngang dọc vùng đông bắc, mới chém lấy thủ cấp của đầu mục Chu Hồ Thành, cũng lãnh thêm ba vết sẹo trên mình.

Ánh mắt như soi thấu của Phụng công công dò xét Cô Nguyệt Minh một hồi, bèn thông dong thốt: “Ta muốn hỏi ngươi một điều”.

“Xin công công cứ hỏi, Nguyệt Minh này không giấu một điều gì cả”.

Phụng công công đặt ống điếu xuống chiếc bàn nhỏ bên cạnh, động tác ung dung. Trên bàn còn có một túi da hẹp dài độ hai thước, không biết bên trong chứa vật gì. Ký Thiện nhìn không lầm, tâm tình Phụng công công đang sáng khoái, đêm nay quả là cơ hội hiếm có. Rất hiếm khi Phụng lão được như hôm nay, quanh năm ở giữa trường tranh đấu ngấm ngấm của triều đình, ai mà vui được?

Phụng công công vì sao tâm tình vui vẻ?

Lão nhìn ánh trăng ngoài cửa sổ, nói bâng quơ: “Bất luận là mãnh tướng hay đại thần, ai ai gặp ta cũng sợ run, chỉ có ngươi, ta cảm thấy ngươi chẳng có mấy may ý khiếp sợ, ấy là do đâu?”.

Cô Nguyệt Minh thầm thở ra, mỗi người đều có điều muốn hỏi, bên bị hỏi có thể chọn đáp hay không đáp, mà y thì chẳng bao giờ trả lời. Chỉ có khi Phụng công công hỏi thì không thể không đáp. Có thể y không sợ Phụng công công, nhưng chắc chắn y sợ câu hỏi của lão. Thậm chí y cũng không thể biểu lộ sự không khứng của mình. Y so vai: “Giả như kẻ này nói là vì tự vấn mình vẫn một lòng vì công công hành sự, chẳng có gì phải lo sợ, nên chẳng hề nghĩ đến sự sợ hãi, công công tin chăng?”.

Ánh mắt Phụng công công chiếu như tên bắn vào Cô Nguyệt Minh, tỏ ý vui vẻ: “Ngươi là một kẻ thú vị, chẳng những thẳng thắn mà còn dám nói chuyện ngang với ta, làm ta có cảm giác kỳ lạ như đang trò chuyện với bằng hữu. À! Đã lâu lắm rồi ta không có cảm giác này. Nói cho ta nghe, tại sao ngươi không sợ ta?”.

Cô Nguyệt Minh nghĩ bụng Phụng công công có thể là người duy nhất nhận thấy y là một kẻ thú vị, y nói thẳng: “Công công có thể không thích câu trả lời của kẻ này. Tại hạ là một kẻ không luyện tiết sinh mệnh, chẳng những không sợ cái chết mà còn khát vọng tử vong”.

Phụng công công như bất động, chỉ có tiếng nói rít ra qua kẽ răng: “Tử vong có thể chia ra chết nhẹ nhàng hay chết đau đớn, hoặc thà chết sướng hơn sống, ngươi nghĩ sao?”.

Cô Nguyệt Minh ung dung nói: “Công công cứ xem như tại hạ tự tin mù quáng, tại hạ tin chắc không ai có thể bắt sống tại hạ”.

Phụng công công bật cười: “Giỏi! Giỏi! Nói hay lắm! Ta sống đến chừng này tuổi, mới nghe có kẻ nói không sợ chết”.

Nói xong lão nhìn lên trần nhà, lộ vẻ trầm tư.

Cô Nguyệt Minh nhìn bốn bức sơn thủy thư họa treo giữa tường phía sau lưng Phụng công công, ngay lúc y thốt ra câu “không ai có thể bắt sống tại hạ”, liền nghe thấy tiếng thở gấp truyền lại từ phía sau tường, y lập tức hiểu ra. Chắc chắn đằng sau bức tường là nơi ẩn mình của vệ sĩ của Phụng công công, trong nhóm có một người tưởng rằng câu nói này sẽ khiến Phụng công công nổi giận hạ lệnh giết ngay, nên trong lúc khẩn trương đã thở gấp, nhưng không tránh được đôi tai thính của y. Bức tường này chỉ là giả tạo, thực chất hẫng mỏng như giấy, các vệ sĩ ẩn mình phía sau có thể phóng ra bất cứ lúc nào.

Tiếng của Phụng công công lọt vào tai Cô Nguyệt Minh: “Ta thật không hiểu, với võ công và tài trí của ngươi, bề ngoài lại tuân thủ phong lưu, bao nhiêu thứ tốt đẹp của cuộc đời đang chờ ngươi thưởng thức, mà ngươi cứ xăm xăm một lòng tìm cái chết. Ngươi chán sống rồi chăng? Năm nay ngươi bao nhiêu tuổi rồi? Hai mươi lăm hay hai mươi sáu?”.

Cô Nguyệt Minh thành thật đáp: “Hai mươi lăm”.

Trong lòng y nảy sinh cảm giác như đang đi trên băng mỏng, cần cẩn thận. Thật ra mỗi lần gặp Phụng công công, y đều có cảm giác mình đang ở trong chốn hiểm nguy. Lần này Phụng lão nói nhiều câu “dư thừa”, càng là một điều trước nay chưa từng xảy ra, chứng tỏ lần này có việc khác thường.

Phụng công công không nói gì, im lặng chờ câu trả lời của Cô Nguyệt Minh.

Y bình tĩnh nói: “Tại hạ chỉ nói sự thật tình trạng bản thân. Tại hạ là một kẻ thích mạo hiểm, chỉ thích đặt mình giữa nguy cơ bị giết hoặc giết người, điều đó không thể giải thích được. Nếu có một ngày có kẻ

tiền được tại hạ ra đi, tại hạ sẽ rất cảm kích đối phương. Nhưng tuyệt đối tại hạ không tự tiện, trừ phi đến đường cùng sống không bằng chết vì lúc ấy tử vong là một sự giải thoát”.

Phụng công công dăm dăm nhìn Cô Nguyệt Minh, một lúc sau mới nói: “Đúng là suy nghĩ này đã khiến người trở thành đệ nhất danh kiếm tại kinh sư, kiếm liệt thủ lãnh thường được Hoàng thượng trưng dụng. Song ta càng không hiểu, một kẻ xem cái chết tựa giải thoát như người, tại sao tìm trăm phương ngàn kế nhờ ta nói giúp với Hoàng thượng để giải trừ quân chức của người?”.

Cô Nguyệt Minh ngằm thở phào, cuối cùng Phụng lão đã nói vào mục đích chính. Với câu hỏi này y đã dự bị trước câu trả lời thích hợp nhất, nên không do dự đáp ngay: “Tại hạ là một kẻ tính tình cô độc, sợ chốn đông người, nếu đem tại hạ đẩy ra chiến trường, tại hạ sẽ có cảm giác chết sướng hơn sống như công công nói, đáng sợ hơn là chính mình sẽ làm bậy, đã báo quốc chẳng đáng mà còn ngược lại làm hỏng đại sự”.

Y lại thở dài: “Từ lúc trưởng thành đến nay, Nguyệt Minh này vẫn đi lại một mình, công công biết rõ điều đó mà”.

Phụng công công tỏ vẻ thông cảm: “Biết thì đã sao? Vấn đề là Bành đại tướng quân, lúc sinh tiền...”.

Cô Nguyệt Minh ngơ ngác hỏi: “Sinh tiền?”.

Phụng công công ra chiều thương tiếc: “Hung tin truyền về đây từ bắc tuyến cách nay bảy ngày, Bành đại tướng quân trúng phải ổ mìn phục của kẻ địch, binh bại thân vong. Đến lúc này ta vẫn giấu kín sự việc, để có đủ thời gian an bài hậu sự, kẻ biết nội vụ không quá mười người, người chớ tiết lộ chuyện này”.

Cô Nguyệt Minh không nói gì, cũng không biểu lộ gì cả. Từ lâu y đã trở như gỗ đá đối với sự chết, chẳng biết vì giết người nhiều hay vì bẩm sinh như vậy. Bành đại tướng quân đã từng dạy y binh pháp, y là một trong khá nhiều môn sinh của tướng quân.

Phụng công công nói tiếp: “Bành đại tướng quân lúc sinh tiền từng nhắc đến người cùng Hoàng thượng, tướng quân chỉ ra khả năng thiên phú về quân sự của người, bất luận quân lược binh pháp khó hiểu thế nào, người chỉ cần nghe qua là thông hiểu, lại nữa người thuộc dòng dõi tướng môn, khiến Hoàng thượng vẫn để tâm. Tin Bành đại tướng quân qua đời vừa truyền ra, Hoàng thượng nghĩ ngay đến người, nếu không nhờ ta khuyên giải, người chắc đã nhận được thánh chỉ đi thay thế Bành đại tướng quân”.

Cô Nguyệt Minh biến sắc: “Cái gì?”.

Phụng công công chăm chú nhìn y, không nói tiếng nào.

Cô Nguyệt Minh bỗng cảm thấy mình ở vào thế kẹt. Không cần biết Hoàng thượng có suy nghĩ như Phụng công công nói hay chẳng, chỉ cần lão quyết ý đẩy y ra chiến trường thì y cảm chắc khó thoát. Tại sao Phụng lão muốn đẩy y vào tuyệt địa?

Phụng công công nhếch mép ẩn ý cười khó hiểu, hòa hoãn nói: “Trong tình huống này, nói thế nào Hoàng thượng cũng không nghe. Nghĩ tình Nguyệt Minh người chuyên tâm làm việc cho ta năm năm nay, lập công vô số, ta suy nghĩ mãi mới có một cách duy nhất có thể thay đổi chủ ý của Hoàng thượng”.

“Xin công công chỉ điểm”.

Phụng công công hạ giọng: “Các người hãy lui ra”.

Nghe tiếng vệ sĩ phía sau tường rón rén rút lui, Cô Nguyệt Minh cảm thấy lạnh cả cột sống.

Phụng công công sắp nói đến bí mật gì? Vì sao chỉ cho một mình y biết mà thôi?

o0o

Trong bóng tối núi rừng, tối đến độ đưa bàn tay lên không thấy năm ngón, Ô Tử Hư gần như lả đi, không khí trong phổi như bị rút mất, không thể không há to miệng thở dốc. Vô số câu hỏi xoay vòng trong đầu hần. Không thể nào. Hần như con mồi bị săn lùng, bị đuổi chạy tán loạn tứ phía, không cách nào theo kế hoạch ban đầu để đào thoát. Đứng ra hần định qua sông rồi đi về phía tây, đến Dương Châu thì tìm cách lên một tàu đi biển, đến chốn nào cũng được, chỉ cần rời xa trung thổ. Kẻ địch của hần quá lợi hại, hần mà ở lại Trung nguyên sẽ dễ bị bắt. Không thể nào! Với thân thủ trốn thoát của hần, tại sao kẻ địch vẫn

bám theo sau, bây giờ hắn đã tiến sâu vào dãy núi phía nam mà khi nãy hắn ở trên đồi cỏ nhìn thấy, không biết có thay đổi tình huống chăng?

Hắn có hối hận chăng? Chắc chắn là có, hắn hối hận đã vào sông bạc ấy, hối hận gặp phải nữ nhân ấy, hối hận... Aaa! Sai lầm nặng đã phạm, còn hối hận được gì, chỉ tội trong túi bây giờ chỉ còn một lượng bạc.

Bỗng thấy chân động, tiếng ngựa hí lại vọng vào tai hắn, nhưng hắn đang ở trên núi, ngựa làm sao trèo núi vượt đỉnh? Hay trong núi có đường? Kẻ địch truy nã phía sau hắn phải có cao thủ, dù không bằng liệt thủ Cô Nguyệt Minh vang danh thiên hạ, thì cũng không thua bao nhiêu, bằng không làm thế nào đến lúc này vẫn chưa mất dấu Ô Tử Hư. Hắn đâu phải kẻ tầm thường, mà là một đại đạo chưa từng thất thủ từ lúc bắt đầu hành nghề đến giờ, chỉ tức là trộm càng nhiều hắn càng đánh bạc nhiều, đệ nhất đại đạo mà đánh bạc rất tệ, đâm ra hắn thường xuyên rỗng túi, chuyến này lại bị người nhận diện làm lộ hành tung. Nếu nói không hối hận là nói dối. Nhưng chỉ cần hắn trốn lánh đến một đại trấn, “phá giới” trộm vặt vài lượng, đủ mua vật liệu để hóa trang, và y theo kế hoạch ra đến Dương Châu, là hắn có thể theo đường biển trốn mất dạng.

Bao nhiêu ý niệm xẹt qua trong đầu Ô Tử Hư, hắn bật dậy xông về phía trước, đang có ý nghĩ vùng rừng rậm này rộng bao nhiêu, bỗng hụt chân té lộn vòng xuống dưới, chẳng biết đụng phải bao nhiêu cành cây chắn ngang, bất chợt hắn thấy thân mình rơi giữa khoảng không, sau lưng tiếng nước chảy ầm ầm, thì ra là một thác nước lớn. Không thể nào! Tại sao khi nãy hắn không hề nghe thấy tiếng nước chảy? “Ừm” một tiếng, Ô Tử Hư rơi xuống vài chục trượng, rớt vào đầm nước, suýt chút ngất đi. Từ dưới nước ngoi lên, hắn đã uống không biết bao nhiêu ngụm nước, đầu óc xầy xẩm không còn tỉnh táo để bơi vào bờ. Giòng nước chảy xiết đẩy hắn trôi xuống dưới, chẳng còn phân biệt được phương hướng. “Bùm” một tiếng, thân mình hắn lại rơi giữa không trung, thì ra thêm một tầng thác nước. Khi rớt xuống nước, Ô Tử Hư cảm thấy dòng nước chảy càng mạnh hơn, hắn thẳm kêu chắc tới số rồi, chỉ cần đụng phải đá ngầm là vỡ óc mất.

Vừa có ý niệm ấy, hắn đã bị dòng nước xiết vùi sâu trong bóng tối.

oOo

Phụng công công thông thả hỏi: “Người có tin chuyện quỷ thần chăng?”.

Cô Nguyệt Minh không hiểu tại sao Phụng lão hỏi một câu chẳng liên quan gì cả, nhưng không thể không trả lời: “Không!”.

Phụng công công mỉm cười: “Nếu người sống đến tuổi ta, người sẽ không còn khẳng định như vậy, vì người sẽ gặp rất nhiều chuyện lạ mà chỉ có thể mượn quỷ thần để giải thích. Để ta nói rõ ngọn ngành câu chuyện cho người hiểu”.

Cô Nguyệt Minh ngạc nhiên hỏi: “Không lẽ công công muốn sai tại hạ đi làm việc có dính dự đến quỷ thần? Mà chỉ cần tại hạ hoàn thành nhiệm vụ, thì có thể khiến Hoàng thượng đổi ý, giải trừ quân chức cho tại hạ?”.

“Đúng vậy. Chỉ cần người hoàn thành nhiệm vụ, Hoàng thượng sẽ bỏ qua mọi thứ, kể cả cương thổ của người. Ta có thể đảm bảo người không phải ra chiến trường, mà từ nay về sau người sẽ không bị kéo vào chiến sự nào cả”.

Nói đến đây, tấm thân công của Phụng công công bất giác thẳng lên, hai mắt sáng như điện, cả người như biến thành một kẻ khác, không còn chút cảm giác lão suy, toàn thân toát đầy sinh khí sống động, trong mắt lão chứa đầy khát vọng và kỳ vọng, trông rất quỷ dị.

Phụng công công đang thị uy với Cô Nguyệt Minh chăng?

Y nói: “Công công gây hứng thú cho tại hạ rồi đấy”.

Phụng công công bỗng trở lại vẻ già nua bình thường, lạnh nhạt nói: “Người từng nghe đến Vân Mộng Trạch chưa?”.

Cô Nguyệt Minh không hiểu đầu đuôi, bèn đáp: “Đó là nơi nào? Tên nghe cổ quái, nhưng đây thi ý”.

Phụng công công không vòng vo nữa, lão nói: “Thời Xuân Thu chiến quốc, Động Đình Hồ mang cổ danh này, vị trí nằm trong Sở quốc, Vân Mộng Trạch ngày nay, đại khái là chỉ một khoảng đầm lầy phía đông

ngạn sông Tương ở phía nam Động Đình Hồ”.

Cô Nguyệt Minh không nhịn được liền hỏi: “Trong đầm phải chăng là nơi cư trú của quỷ thần?”.

“Có thể nói như vậy”. Phụng công công giải thích thêm: “Sự việc này bắt nguồn từ thời Xuân Thu chiến quốc, lúc ấy tại nước Sở, trong vùng Vân Mộng Trạch có một tòa thành trì tên là ‘Chuyên’, Thành chủ vì muốn chiếm riêng một bảo vật nên chống lại Sở Vương, không chịu trao bảo vật, xảy ra chuyện gì bên trong, trải qua bao thời đại không còn ai biết, chỉ biết Chuyên thành sau đó bị Sở Vương đem quân công phá, nhưng chẳng tìm được gì, từ đấy bảo vật kể như biến mất”.

Cô Nguyệt Minh thở hắt ra: “Công công muốn phái tại hạ đi tìm một vật đã biến mất khỏi thế gian hơn cả ngàn năm ư?”.

Phụng công công khoan khoái mỉm cười: “Công công ta tuy già nhưng chưa đến nỗi lẩn thẩn, đâu làm khó người mà chi. Bảo vật này đã từng được phát hiện, suýt được đưa về kinh sư, chuyện xảy ra mới cách đây mười năm”.

Cô Nguyệt Minh phấn chấn tinh thần, bắt đầu hiểu thêm một chút, bèn hỏi: “Vật này có phải có quỷ thần yểm, và được tìm thấy bên trong đầm Vân Mộng, nên công công mới kể chuyện lúc này?”.

Phụng công công chẳng biết nghĩ đến việc gì, không có gió mà mái tóc trắng của lão cũng lay động: “Tại sao dưới trướng ta có nhiều kỳ nhân dị sĩ, mà ta lại chọn người để đảm đương vụ truy tìm bảo vật?”.

Cô Nguyệt Minh đương nhiên không thể tự khen mình có bản lãnh thế nào, nên đành hỏi theo: “Công công vì sao chọn tại hạ?”.

“Bởi vì người đích thực là một kẻ không tham bất kỳ một loại kỳ trân dị bảo nào trên đời này”.

“Công công hẳn suy từ quan niệm xem nhẹ sự chết của tại hạ, mà đoán rằng tại hạ không động lòng trước vật ngoài thân”.

Phụng công công mỉm cười đầy thâm ý: “Người có thật sự không để tâm đến sự chết hay không, e phải chờ lúc trực diện sinh tử mới biết. Nhưng người không tham của, ấy là sự thật”.

“Tại hạ chưa hiểu”.

“Còn nhớ chăng? Ba năm trước người theo lệnh của ta truy sát tên đại đạo ‘Đạo Thiên Gia’, chém đầu hắn xong, người đem kho báu đầy của trộm của hắn nộp cho triều đình. Sau đó ta cho người điều tra cận kề, biết rõ người niêm phong kho tàng ấy nộp lên, các vật trân quý trừ danh không mất món nào, khiến ta cảm thấy rất khó tin. Nếu người có ý giấu riêng một phần thì ta cũng khó biết vì người có thể đổ cho ‘Đạo Thiên Gia’ đã bán lại những món ấy”.

Cô Nguyệt Minh lộ vẻ chưa chắc, thở phào một hơi: “May mà tại hạ không có hứng thú với những thứ ấy”.

“Đó chỉ là một lý do”.

“Còn có lý do khác ư?”.

“Lý do khác là sự thành bại kỳ này còn tùy vào người, xem thử người có phát huy được lần nữa sở trường của mình chăng”.

“Sở trường của tại hạ là sát nhân, vậy có quan hệ gì đến việc tìm bảo vật?”.

“Quan hệ ở chỗ người phải giết kẻ nào? Nếu kẻ ấy là một đại đạo siêu cấp, hành tung không lộ dấu vết như Đạo Thiên Gia, thì muốn giết được hắn cũng phải có nghề riêng. Về phương diện này, trong thiên hạ không ai hơn người, do đó ta chỉ chọn người”.

Cô Nguyệt Minh không khỏi hiểu kỳ, lại hỏi tiếp: “Thế gian hãn hữu, giá đáng liên thành, vật trân bảo ấy là thứ gì?”.

Phụng công công hạ giọng: “Chẳng ai biết rõ”.

Cô Nguyệt Minh thất thanh hỏi: “Cái gì?”.

- o O o -

2. Thần Bí Bảo Hạp

Đã xảy ra chuyện gì?

Hắn như người mới sống lại, thân thể dần dần khôi phục tri giác, nếu lúc trước chỉ một mối, thì nay tinh lực kiệt quệ, đến di động hai chân cũng không cách gì làm nổi, toàn thân hắn mềm nhũn vô lực, đầu văng ngược tức.

Hắn chậm chạp mở mắt ra, thấy trước mắt một cảnh giới như trong mộng, chưa bao giờ tưởng tượng đến.

Một bên mặt hắn đang áp xuống đất bùn ẩm ướt, từ dưới nhìn lên, vàng trắng sáng treo bên trên mặt đất, bầu trời một khoảng xanh đen. Từ góc độ hắn đang nằm trông ra, hắn thấy vô số ao nước nhỏ rải rác chung quanh, dương liễu phủ đầy bên bờ ao khúc khuỷu, cảnh liễu yếu gây thẩm ước. Giữa đám dương liễu có lẫn vào một giống cây thấp chẳng biết tên gì, có cây đang trổ hoa tươi sắc thắm, có cây trĩu đầy quả. Điều làm hắn kinh ngạc trở mắt nhìn, là vùng đầm lầy này chừng như rộng vô tận, ra đến cuối chân trời.

Ô Tử Hư rên lên một tiếng, không di động được, sau đó hắn nhận ra nửa thân hắn vẫn còn ngâm trong vùng nước lạnh.

Lúc này đã tỉnh thêm một chút, Ô Tử Hư nhớ lại lúc trượt chân rớt xuống dòng nước chảy xiết, song hắn không hiểu sao lại trôi đến một nơi như thuộc quỷ vực này. Hắn không sao liên tưởng được hai cảnh nước xiết và vùng đầm lầy với nhau.

Hay là mình đã chết mất rồi, và nơi đây chẳng phải chốn nhân gian nữa, mà là âm giới. Ý nghĩ này khiến hắn rùng mình.

“Không thể nghĩ lung tung nữa! May mà họa trung hữu phúc, mình trượt chân lần này, chắc chắn dứt bỏ được truy binh, chỉ cần tìm đường ra khỏi đây thì có thể thông thả trốn tránh”.

Đúng lúc ấy, có tiếng vó ngựa vang lên.

Không thể có chuyện này! Chẳng những địch nhân không có cách gì đuổi kịp hắn, mà ở chốn quỷ quái này chẳng thể nào cỡi ngựa.

Hồn phi phách tán, Ô Tử Hư gắng sức ngóc đầu lên nhìn về phía trước.

oOo

Phụng công công ra dáng hồi tưởng chuyện xưa: “Chuyện này cần phải kể từ đầu cho Nguyệt Minh người rõ, vì ta không muốn tái phạm sai lầm”.

Cô Nguyệt Minh chuyên tâm lắng nghe.

Phụng công công nhìn lên xà nhà, từ tốn kể: “Mười năm trước, có một người tên Mâu Xuyên, vì đắc tội Hoàng thượng nên bị tống giam vào đại lao, cầm chắc tử tội khó tha. Mâu Xuyên là người biết xoay sở, nhờ quen biết một vị triều thần mà tìm đến quan thống lãnh ngự lâm quân Phu Mãnh, một tay tâm phúc thân tín của Hoàng thượng lúc ấy. Họ Mâu thổ lộ cùng Phu Mãnh về bí mật “Sở hạp”, hy vọng có thể tìm được Sở hạp cho Hoàng thượng hầu được tha tội chết. Mâu Xuyên chẳng phải nói ngoa, vì đó là bí mật lưu truyền trong gia tộc của y, có đề cập đến trong gia phả. Tổ tiên họ Mâu vốn là cận thần của Sở vương thuở ấy, nên biết rõ chuyện xảy ra lúc ấy, chỉ có điều gia phả đời xưa đã bị thất lạc vì chiến loạn, Mâu gia chỉ còn bảo tồn được phần ký lục từ sau đời Tấn, nên chuyện kể không tường tận”.

Cô Nguyệt Minh nhíu mày hỏi: “Nếu người dòng họ Mâu biết chỗ giấu ‘Sở hạp’, tại sao qua cả ngàn năm vẫn không tìm ra bảo vật?”.

Ánh mắt Phụng công công chiếu lại Cô Nguyệt Minh, lão trầm giọng: “Đó mới là điểm quái dị, người của Mâu thị đã từng phải người đi tìm của báu, nhưng không thể tìm được cổ thành thuộc Sở quốc như trong truyền thuyết đã thuật lại. Điểm ly kỳ nhất là những kẻ đi tìm bảo vật đều gặp tai họa, như thể bị vương

lời nguyên độc địa, không ai gặp may, thế nào sau đó cũng bị chết đột ngột, nên từ giữa đời Đường về sau, chẳng còn ai dám đi tìm bảo vật nữa”.

Phụng công công lại mỉm cười thốt: “Nguyệt Minh người quả kỳ quái, lúc này ta có nói không ai biết bảo vật là thứ gì, bây giờ người lại cho bảo vật là Sở hạp, chẳng phải mâu thuẫn sao?”.

Cô Nguyệt Minh hỏi: “Bảo vật thực thụ có phải nằm bên trong hộp chẳng?”.

“Người khá nhạy bén đấy. Hộp báu này hình vuông có cạnh khoảng nửa thước, được chế bằng một loại chất liệu kỳ dị nửa như vàng nửa như đồng, trên mặt có khảm bảy viên dạ minh châu theo vị trí thiên văn của bắc đẩu thất tinh. Chỉ riêng bảy viên dạ minh châu này cũng đã là kỳ trân hi hữu trên đời, giá đáng liên thành, đủ khiến Hoàng thượng động lòng. Tuy nhiên Hoàng thượng để ý nhất, vẫn là vật quý báu không tên bên trong hộp, Chuyên thành Thành chủ vì vật ấy mà mạo hiểm họa diệt tộc để chống lại Sở vương, còn Sở vương cũng không ngại huy động đại binh quyết chí tranh đoạt. Bảo vật ấy thực sự là gì? Hoàng thượng rất muốn biết, ta cũng muốn biết, bất kỳ ai cũng muốn mở hộp ra nhìn một lần cho biết. Bây giờ chắc người đã hiểu sức thu hút của Sở hạp”.

Cô Nguyệt Minh thờ ơ nói: “Có lẽ cũng giống như viên Hòa Thị Bích”.

Y lại nhú mày: “Mâu Xuyên lần này dựa vào đâu mà đi tìm Sở hạp? Không chừng cổ thành đã bị hủy hoại từ xưa, bị cỏ hoang che lấp”.

Phụng công công thốt: “Đây là điểm quái dị thứ nhì, Mâu Xuyên trong lúc bị giam trong ngục, đã nằm mộng thấy tổ tiên y đến bảo cho biết nếu muốn tìm vào cổ thành, phải chờ đến quý tiết vào Vân Mộng Trạch tìm mới được. Mâu Xuyên tuy được báo mộng nhưng vẫn bán tín bán nghi, song để tự cứu y phải liều thử một phen. Trước sau cũng chết, đi tìm của báu may ra sống được, ít nhất cũng kéo dài mạng sống thêm một thời gian”.

Cô Nguyệt Minh trầm ngâm: “Quý tiết phải chăng nhằm ngày mười bốn tháng bảy mỗi năm, cũng là lúc tương truyền quỷ môn quan mở cửa?”.

“Người có thể đoán biết diễn tiến sự việc, Hoàng thượng phải kể tín nhiệm nhất, giải Mâu Xuyên đến Vân Mộng Trạch đi tìm cổ thành trong truyền thuyết, nhưng những chuyện xảy ra sau đó, than ôi!”.

Cô Nguyệt Minh ngạc nhiên hỏi: “Chuyện gì xảy ra sau đó?”.

Phụng công công lắc đầu khẽ thở dài: “Người phụ trách nhiệm vụ này là Phu Mãnh, cộng thêm hai mươi bốn cao thủ tinh nhuệ trong hàng ngũ ngự vệ, đúng ngày ngày mười ba tháng bảy họ tiến vào đầm Vân Mộng để chờ hôm sau đúng thời khắc của quý tiết”.

Cô Nguyệt Minh nghe đến đây chợt rung mình. Đội tìm của báu hẳn đã tìm được Sở hạp, bằng không Phụng công công đã không nói Sở hạp từng xuất hiện. Như vậy chuyện Mâu Xuyên được báo mộng là thật, đến đúng quý tiết, cổ thành sẽ xuất hiện. Hèn gì Phụng công công có nói trước, có những chuyện lạ cần kể đến quỷ thần mới thông.

“Lúc ấy phía ngoài Vân Mộng Trạch có bố trí một đội ngũ năm trăm người, do tướng lãnh vùng ấy là Tiền Thế Thần chỉ huy, để tiếp ứng Phu Mãnh. Hai bên giao hẹn, hễ đến cuối giờ Hợi ngày mười bốn tháng bảy, bất luận có kết quả hay không, Phu Mãnh sẽ phái người trở ra báo tin. Nào hay Tiền Thế Thần chờ mãi đến giữa giờ Sửu ngày mười lăm, vẫn không thấy ai ra báo tin, vội dẫn binh vào trong, tìm kiếm đến năm ngày sau, cuối cùng phát hiện ra đội tìm của báu đã xảy ra chuyện.

Cô Nguyệt Minh nghĩ thầm: “Ắt phải có chuyện, nếu không Phụng công công đâu cần ép mình đi tìm Sở hạp”.

“Hai mươi sáu người vào trong Vân Mộng Trạch, hai mươi bốn người bỏ thân tại chỗ, tất cả đều trúng kịch độc, kể cả Mâu Xuyên”.

Cô Nguyệt Minh bắt đầu thấy chút manh mối của câu chuyện, bèn hỏi: “Hai kẻ thất tung là ai?”.

Phụng công công nói: “Một là Phu Mãnh, còn kẻ kia là thủ hạ đắc lực có quan hệ mật thiết với họ Phu, chính là thân đệ của ái thiếp của Phu Mãnh”.

Cô Nguyệt Minh cảm thấy nhẹ nhõm cả người, thầm nghĩ thì ra chỉ vì lòng tham giấu bảo vật làm của riêng, chỉ cần sự việc không liên quan đến quý thần là được. Chẳng có “người” nào mà Cô Nguyệt Minh không ứng phó được.

Phụng công công buồn rầu nói: “Trước khi xảy ra việc này, tại kinh sư mọi người kể cả ta đều không tin Phu Mãnh là kẻ tham đoạt của báu, ma lực của Sở hạp có thật mạnh như thế chẳng”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Điều đó không liên quan đến chiếc hộp nữa, chắc chắn Phu Mãnh đã mở hộp ra xem, cái hấp dẫn hẳn là vật nằm bên trong”.

Phụng công công lắc đầu: “Người biết một mà chẳng biết hai. Sở hạp chẳng phải vật tầm thường, mà là trấn thành chi bảo của Chuyên thành, tương truyền được chế tạo từ thời tam hoàng ngũ đế, chất liệu luyện thành Sở hạp nửa như đồng nửa như vàng mà cũng không hẳn, đao nhọn kiếm bén hay lửa đốt cũng không hủy được, cách mở hộp cũng là một bí mật, điều này về sau ta mới được người trong Mâu thị cho biết. Dù Phu Mãnh có lấy được Sở hạp, ta dám chắc đến bây giờ cũng không có cách mở ra, do đó chỉ cần người tìm được Phu Mãnh thì rất có thể thu hồi Sở hạp, để nguyên vẹn đem trao lại cho Hoàng thượng”.

“Nói như thế, chưa ai gặp lại Phu Mãnh”.

Phụng công công không trực tiếp trả lời: “Ngoài chính thất, Phu Mãnh còn có tiểu thiếp, sinh hạ một gái, cư ngụ tại biệt viện ở ven kinh thành. Người thiếp này rất được Phu Mãnh sủng ái, sau khi xảy ra sự việc này, Hoàng thượng hạ lệnh tru di tam tộc họ Phu, duy chỉ có tiểu thiếp của hắn là Tiết nương cùng con gái là trốn đi mất dạng, như vậy đủ biết Phu Mãnh đã đi sớm một bước, chạy về kinh sư dẫn hai mẹ con đi trốn. Qua việc đó có thể suy đoán là Phu Mãnh chẳng những còn sống, mà chắc chắn Sở hạp cũng rơi vào tay hắn”.

Cô Nguyệt Minh có chỗ không thông, hỏi lại: “Điều này không hợp lý, Phu Mãnh đã không mở được Sở hạp, làm sao biết bên trong chứa bảo vật gì? Có ai lại vì một vật không rõ là thứ gì mà buông thả công danh phú quý, lại phải chịu tán gia diệt tộc?”.

“Đây là chỗ khiến người nghĩ hoài không thông, hà huống Phu Mãnh vốn là một người tâm địa đoan chính, đối với Hoàng thượng một dạ trung tâm. Nhưng sự việc đã xảy ra như vậy, bọn ta cũng không cần suy xét thêm nữa. Tri nhân tri diện bất tri tâm, có rất nhiều việc đến nước cùng mới biết rõ, đúng không?”.

Cô Nguyệt Minh biết là Phụng công công đang ngầm mỉa mai ý xem thường sự sinh tử, nhưng ý đâu thể đầu khẩu với lão, đành nói: “Nguyệt Minh này phải bắt đầu thế nào? Xin công công chỉ thị”.

oOo

Vô Song Nữ dầm mưa hứng gió, ra roi thúc ngựa phi trên đường cái, trong lòng nhớ về mười năm trước vào đêm mà cuộc đời nàng thay đổi hoàn toàn. Cữu phụ nửa đêm đến biệt viện, nơi nàng trải qua một thời tuổi thơ sung sướng, lúc ấy nàng chỉ mới chín tuổi, tiếng mẫu thân dậy thay áo làm nàng tỉnh giấc.

Cữu phụ là người cưng chiều nàng nhất sau cha mẹ, lúc ấy nàng vô tư cứ tưởng cữu phụ đem đồ chơi thích thú đến cho nàng, bởi cữu phụ đã hứa như vậy trước khi theo cha đi xa, lại tưởng rằng cha cũng về cùng lúc.

Mẹ vì bận rộn quên đóng cửa phòng, nên nàng nghe được lời đối thoại giữa cữu phụ và mẹ, mà đến nay nàng vẫn chưa quên từng câu nói.

Sau đó mẹ nàng đuổi hết tỷ nữ và kẻ hầu, hai mẹ con theo cữu phụ đang đêm chạy trốn, từ đấy ảm đạm mai danh, thay đổi chỗ ở luôn luôn để tránh bị quan phủ vây bắt. Chưa đầy một năm, mẹ vì ưu tư thành bệnh nặng không dứt, cuối cùng đã bỏ nàng ra đi.

Thần sắc của mẹ lúc lâm chung, nàng vẫn nhớ rõ, nàng hiểu vì sao mẹ không vui, không phải vì sự cực nhọc trốn tránh đây đó, mà vì đau lòng và tuyệt vọng trước sự bỏ rơi của cha.

Lần này nàng nhất quyết rời khỏi Bách Hí Đoàn, song thật ra không rõ mình đang làm gì, chỉ biết cần phải đến Vân Mộng Trạch đi tìm cổ thành kia, được kết quả gì thì nàng chưa nghĩ đến, chỉ biết rằng nếu không làm vậy, nàng sẽ bị suy nghĩ của chính mình thôi thúc đến chết mất.

Từ lúc biết chuyện, cha là người giỏi nhất trong tim nàng, một nhân vật anh hùng nhất. Mẹ và cửu phụ không hề biết nàng nghe được lời đối thoại của họ, mỗi lần nàng hỏi đến cha, họ đều tìm lý do nói qua chuyện khác.

Những tháng ngày theo đoàn đi biểu diễn khắp nơi, nàng chuyên tâm học nghề, chẳng sợ cực khổ, không phải vì muốn trở thành một kẻ biểu diễn xuất sắc, mà vì muốn học được một thân đầy bản lãnh khá, để chuẩn bị cho cuộc hành trình này, bắt đầu từ đêm nay.

Vì mẹ, vì chính mình, nàng thề phải giải oan cho cha, nàng không tin cha mình là hạng người như vậy. Dù mạo hiểm có thể bại lộ thân phận, nàng cũng phải làm sáng tỏ xem cha nàng là một hảo hán hay là một kẻ ti tiện thấy lợi quên nghĩa, bỏ rơi thê tử.

oOo

Phụng công công theo thói quen không trực tiếp trả lời câu hỏi của Cô Nguyệt Minh, lão trầm ngâm: “Sau hung án Vân Mộng Trạch, trong mười năm qua trước sau hết chín lần ta đã phái người đến đúng ngày mười bốn tháng bảy tiến vào trong đầm tìm kiếm cổ thành, mà lần nào cũng trở về không kết quả, cổ thành xem ra đã biến mất”.

Cô Nguyệt Minh nhún vai: “Có thể cổ thành vốn không hiện hữu”.

“Nếu kẻ thất tung không phải Phu Mãnh mà là Mâu Xuyên, thì người nói có lý. Nhưng sự thật kẻ thất tung là Phu Mãnh cùng em vợ, vậy người giải thích thế nào?”.

“Tại hạ chưa có cách giải thích hợp lý”.

Phụng công công mỉm cười: “Ta có thể đưa ra thêm một cách giải thích, ấy là quỷ thần quả thật tồn tại, và những quỷ thần canh giữ cổ thành đến ngày mười bốn tháng bảy thì nghỉ một ngày. Nhưng sau khi xảy ra sự việc này thì họ không phạm sai lầm ấy nữa, vì thế bọn ta không có cách gì tìm ra cổ thành”.

Cô Nguyệt Minh không có lời nào đáp được, chuyện này chỉ có tin hay không, chẳng có chỗ tranh luận.

Phụng công công nói tiếp: “Lúc ấy ta là người thừa lệnh tịch thu gia sản họ Phu, Hoàng thượng ủy thác việc tìm Sở hạp cho ta toàn quyền phụ trách. Đương nhiên Hoàng thượng muốn lấy được Sở hạp để mở ra xem bên trong có gì, nhưng hơn thế nữa ngài muốn bắt Phu Mãnh đem mổ thịt lóc xương. Đáng hận nhất là bị kẻ thân tín nhất của mình phản bội. Nguyệt Minh người hiểu chăng? Vì vậy chỉ cần người nhận nhiệm vụ kỳ này, hoàn thành tâm nguyện của Hoàng thượng, thì ta dám vỗ ngực bảo đảm bắt luận người có yêu cầu gì, Hoàng thượng cũng thẳng thắn chấp thuận”.

Cô Nguyệt Minh gật đầu: “Tại hạ hiểu”.

Phụng công công thốt: “Ngay lúc người trao Sở hạp, sẽ là lúc ta giao tận tay thánh chỉ giải trừ quân chức cho người, quyết không nuốt lời, người có thể an tâm hành sự”.

Cô Nguyệt Minh thầm kinh ngạc, với tác phong của Phụng công công, không khi nào lão nói rõ trắng đen như vậy, qua đó có thể thấy Hoàng thượng rất nóng lòng muốn được của báu, nên tạo áp lực rất lớn cho Phụng công công.

“Công công an tâm đi, cũng may tại hạ chỉ phải truy tầm hai kẻ phản đồ, chứ không phải đi tìm cổ thành. Xin công công cho biết tại hạ nên truy tầm theo cách nào”.

Phụng công công nhìn sang chiếc túi da đặt trên bàn mấy lần, đưa tay cầm ống điếu vàng, tay kia châm lửa, rít một hơi dài, rồi thông thả nhả khói và nói: “Có năm người rười rượi tường tận nội vụ, trong đó có Hoàng thượng, Tiên Thế Thân, Quý Nhiếp Đề, Nguyệt Minh người, thêm người nữa là ta”.

Nghe đến tên Quý Nhiếp Đề, Cô Nguyệt Minh bắt giác rúng động.

Quý Nhiếp Đề được tôn là đệ nhất cao thủ của Đông, Tây xưởng và cả Cẩm y vệ, chẳng những tài trí hơn người, mà còn thủ đoạn tàn nhẫn, có thể nói y là một nhân vật lợi hại có thanh thế lớn nhất dưới tay Phụng công công. Lần này y có tham dự trong việc này, chứng tỏ Phụng công công dốc toàn lực quyết đạt kết quả.

Cô Nguyệt Minh hỏi: “Còn nữa người kia là ai?”.

Phụng công công đáp: “Người này tên Qua Mặc, ngoại hiệu ‘Đạo gia hành giả’ sống ở vùng Lương Hồ, vì đạo pháp cao minh, có bản lãnh bắt quỷ đuổi ma, nên được tham gia qua sự đề cử của Thế Thần, và ta cũng chấp thuận”.

“Ngoại hiệu của hần tại sao cổ quái như thế?”

“Bởi vì Qua Mặc kết hợp hai phái Đạo gia và Mặc môn, tinh thông thuật nội ngoại đan của Đạo gia, sinh sống thì khắc khổ như hành giả bên Mặc môn, do vậy mà có ngoại hiệu như thế. Người này rất đặc biệt, chẳng phải phường hư danh, mượn tiếng lừa thiên hạ, khi người gặp hần sẽ rõ”.

Cô Nguyệt Minh gật đầu thị ý đã hiểu.

“Thế Thần hiện tại là nhiệm chức bổ chính sứ ti vùng Hồ, Quảng, trực tiếp giám thị Vân Mộng Trạch, Nhiếp Đề nhận trọng trách truy lùng khắp nơi hai kẻ phản đồ, Nhiếp Đề làm rất được việc, đã phát động các bang hội lớn nhỏ toàn quốc, cuối cùng đã có chút manh mối”.

Cô Nguyệt Minh phản chấn hỏi: “Có phải đã phát hiện hành tung của Phu Mãnh?”

Phụng công công không giấu được nét vui: “Cũng gần như thế, nhưng không phải Phu Mãnh, mà là tên em vợ Tiết Đình Hao, hần hóa thân làm một hành tăng vân du, bị trụ trì một ngôi chùa nhận ra được, rất tiếc khi Nhiếp Đề vội đến nơi, thì hần đã bỏ trốn. Người hãy bắt đầu lùng kiếm họ Tiết, chỉ cần bắt được hần, dựa vào hình thuật của người, tra tấn hần để lấy sự thật không khó”.

Cô Nguyệt Minh ung dung nói: “Nguyệt Minh này bảo đảm làm tròn việc này, công công an tâm”.

Phụng công công hài lòng bảo: “Ta tin chắc người thừa sức làm tròn trọng trách này, Nhiếp Đề hiện đang ở đầu ta cũng không rõ, nhưng người cứ theo mật lệnh của ta đến Lạc Dương gặp Thế Thần, thì có thể biết rõ chi tiết vụ này”.

Nói xong lão đưa tay cầm lên chiếc túi da trên bàn, trao cho Cô Nguyệt Minh.

Cô Nguyệt Minh vội vã đứng dậy cúi mình đưa hai tay tiếp nhận.

Phụng công công chưa buông tay, nhìn y dăm dăm: “Trong bọc da này ngoài mật lệnh của ta, còn có một cây kiếm thần ‘Thất Phản’ không có vỏ kiếm, có thể dùng để trợ giúp người lúc bắt nòng nhát. Ngồi đi!”.

Nói xong lão mới buông tay khỏi túi da.

Cô Nguyệt Minh nghe xong nhú tí mày, cầm ngang túi da, ngồi trở về chỗ.

Phụng công công lộ nét cười khó hiểu, lạnh lùng âm trầm hỏi: “Cô Nguyệt Minh khi có kiếm trong tay, phải chăng là người nguy hiểm nhất trên đời này?”.

Cô Nguyệt Minh cười gượng: “Công công cũng biết tại hạ là một người thế nào, nếu so với Phu Mãnh hoặc Tiết Đình Hao, thì hình dung tại hạ như thế cũng tạm thích đáng”.

Y lại than: “Bạn đồng hành thân nhất của tại hạ là cây kiếm ‘Bạch Lộ Vũ’ tự tay chế luyện thành, nếu đối sang kiếm khác chỉ e lợi bất cập hại, công công có thể nào thu hồi thanh kiếm này chăng?”.

Phụng công công nghiêm mặt: “Người chớ khinh thường thanh kiếm này, ta đặc biệt chọn trong quân khố của Hoàng thượng lấy thanh kiếm này, là vì nó có dị lực trừ yêu ma. Thất phản giả, trời có thất tinh, người có thất khiêu. Đóng được thất khiêu, thân sẽ không tổn ra ngoài, các xúc giác bị cảm dỗ bởi các thứ sắc, thanh, hương, vị. Người tin hay không cũng được, song mang theo thanh kiếm này chỉ có lợi chứ không có hại”.

Sau đó lão gần từng tiếng một: “Ta truyền cho Nguyệt Minh người lập tức rời kinh, bất cứ việc gì liên quan đến Sở hạp không được đề cập đến với bất kỳ ai ngoại trừ Thế Thần và Nhiếp Đề, thời cơ đã đến trước mắt, người nên lập tức mau đi Lạc Dương”.

Cô Nguyệt Minh không ứng tiếng đáp ngay, mà trầm ngâm giây lát rồi nói: “Tại hạ có vài lời tâm phúc, có thể tỏ bày cùng công công chăng?”.

Phụng công công ngạc nhiên: “Nói đi!”.

Cô Nguyệt Minh thản nhiên thốt: “Nếu muốn hoàn thành nhiệm vụ, nên theo phương thức của tại hạ mà làm, xin công công hiểu cho”.

Phụng công công ngăn người một chút, rồi cầm ống điều hút một hơi, lại thông thả nhả khói, bật cười: “Cô Nguyệt Minh rốt cuộc vẫn hoàn Cô Nguyệt Minh, độc hành riêng biệt, không muốn bắt kỳ ai làm vướng bận. Được! Cứ thế mà làm, người có thể hành sự theo ý muốn của mình, chỉ cần đem thủ cấp của Phu Mãnh và Tiết Đình Hao, cùng Sở hạp về trao lại là được”.

Cô Nguyệt Minh vâng dạ, đứng dậy thì lễ cáo từ.

o0o

Ô Tử Hư không dám tin vào mắt mình. Nếu hắn nhìn thấy một nhóm kẻ địch phi ngựa xông đến như mãnh thú, thì hắn chỉ có cách cam chịu số phận chứ không kinh ngạc. Đằng này cảnh tượng hắn trông thấy đúng lý không thể nào xảy ra tại một nơi như quý vực này.

Từ phía tả cách độ hơn ngàn bước, có hàng trăm ngọn đuốc xuất hiện, chiếu sáng cả góc trời, dưới ánh lửa rực đỏ như máu, cả một đại đội người và ngựa đang di chuyển về phía hắn đang nằm. Hàng tiên phong gồm mấy chục tên bộ binh khôi giáp bóng loáng, tiếp theo là bảy, tám kỵ binh, người người trang bị kỹ càng, trên mặt không biểu lộ tình cảm gì, cứ như những chiến sĩ đang ra trận, đã hóa ra vô cảm trước sự sinh tử. Ô Tử Hư chưa từng thấy qua loại khôi giáp của đội quân này, trông vừa nặng vừa thô, chẳng phải loại vũ trang của binh lính thời nay, điều này khiến hắn cảm thấy quái dị lạ thường.

Giữa tiếng vó ngựa xen lẫn tiếng bánh xe lăn trên mặt đất, Ô Tử Hư nhìn rõ hơn một chút, bỗng kinh ngạc đến trợn hai mắt há hốc miệng.

Theo sát phía sau đội kỵ sĩ là một chiếc xe hai bánh do bốn ngựa kéo, kiểu như loại cỗ chiến xa, vì tầm nhìn bị hạn chế nên nhất thời Ô Tử Hư không thấy được kẻ đánh xe.

Ngay lúc ấy, đột nhiên Ô Tử Hư phát hiện cách mình khoảng hơn hai chục bước, có một con đường trải đá vụn, rộng cỡ mười bước nằm ngang phía trước. Hắn không dần được cảm giác lạnh rợn người. Con đường này chỉ mới đột nhiên hiển hiện lúc hắn nhìn thấy chiến xa, trong lòng thầm nghĩ hay mình gặp quỷ rồi.

Tuy nhiên thần trí hắn vẫn còn, đang muốn xoay mình lăn xuống lạch nước phía sau để trốn, bỗng hắn nhận thấy mình không thể di động được.

Trong lúc hoảng kinh, nhóm bộ binh mở đường đã đến phía trước mặt Ô Tử Hư, không một ai quay đầu nhìn hắn, như thể hắn không hề tồn tại, trong khi ánh đuốc thì soi sáng đến mức hắn không có cách gì ẩn mình được.

Ô Tử Hư toàn thân tê liệt, chỉ trố mắt nhìn, chợt thấy trước mắt sáng lên, kẻ đánh xe cuối cùng đã xuất hiện trước mắt, thời gian bỗng như ngưng lại, mọi diễn tiến trở nên chậm lại, trừ kẻ đánh xe trước mặt, hắn như không thấy bất kỳ thứ gì khác.

Chưa bao giờ hắn nhìn thấy một kẻ đánh xe đẹp như thế, một nữ nhân diễm lệ như thế.

Tuổi nàng không quá hai mươi, phía sau đầu bới cao, thân hình mảnh khảnh được ôm gọn trong chiếc áo bào màu tím, áo dài chấm đất, cổ và tay áo có viền hoa, hai tay cầm cương ngựa. Cả người nàng như tỏa ánh sáng, ngọc cốt băng cơ, mi mục như họa, tươi như vàng thái dương mới lộ dạng, thuần khiết như vàng trắng sáng giữa trời đêm thăm thẳm.

Mọi thanh âm đều lắng đi, Ô Tử Hư hoàn toàn bị nữ nhân hấp dẫn, quên đi gian khổ, quên cả nguy hiểm. Từ lúc hiểu chuyện đến nay, chưa bao giờ hắn chuyên tâm ngắm nhìn một người đến xuất thần như vậy. Hắn để ý từng vẻ mặt, từng động tác của nàng. Sau khi chiến xa lăn bánh qua, tuyệt sắc nữ nhân tưởng như không hề biết sự có mặt của hắn, nhưng bỗng nhiên nàng quay đầu nhìn về phía hắn, nhìn thẳng vào sâu trong tâm khảm của hắn.

Trong lòng Ô Tử Hư dâng lên một cảm giác khó tả, óc hắn bị chấn động mạnh như bị sét đánh, sau đó mất hết tri giác.

- o O o -

3. Ngũ Độn Đại Đạo

Lân Hoa Cư nằm trong phố yên hoa trứ danh nhất kinh thành, thanh lâu chen nhau san sát, thâu đêm không ngớt khách tìm hoa, phải đến sáng mới trở lại yên tĩnh.

Có tiếng tỳ nữ hô to: “Hoa Mộng phu nhân đến!”.

Cô Nguyệt Minh không quay đầu lại, chờ khi Hoa Mộng phu nhân đến gần ngồi xuống bên kia bàn, y mới thở dài.

Hoa Mộng phu nhân nhìn Cô Nguyệt Minh, ngạc nhiên nói: “Cớ sao Nguyệt Minh trông như trùng trùng tâm sự, chàng chẳng từng nói trên đời này không có chuyện gì có thể khiến chàng không vui, cũng không có chuyện gì có thể khiến chàng hối hận kia mà?”.

Nghe lời phu nhân hàm ý hờn dỗi, Cô Nguyệt Minh thầm than một tiếng, đến y cũng không hiểu tâm tình của mình trong lúc này. Từ khi rời đại cung giám phủ, y cứ có cảm giác trầm trọng nhưng không biết vì sao.

Hoa Mộng phu nhân là chủ nhân Lân Hoa Cư, ở kinh thành nàng làm ăn rất đạt, bất luận quan quyền quý nhân hay hắc đạo cường đồ, ai cũng nể mặt nàng vài phần.

Lúc còn trẻ, Hoa Mộng phu nhân đã từng là danh kỹ nổi tiếng nhất phố yên hoa, nay tuy tuổi gần ba mươi, nhưng da dẻ vẫn non như trẻ nhỏ, có điều cuộc sống đêm đêm đàn ca đã để lại vết hằn năm tháng nơi khóe mắt cuối mày. Dù vậy, phu nhân vẫn là một nữ nhân ưu nhã đầy sức hấp dẫn.

Ánh mắt phu nhân dừng lại nơi chiếc túi da đặt trên bàn, mặt lộ vẻ nghi ngờ, nàng hỏi: “Đó là vật gì?”.

Cô Nguyệt Minh điềm đạm đáp: “Ta chưa xem qua, tốt nhất là phu nhân cũng đừng nên xem thử”.

Hoa Mộng phu nhân mỉm cười: “Phải chăng vật này có liên hệ đến Phụng công công? Nhìn thần sắc của Minh Nguyệt, không cần nói cũng biết lão hồ ly ấy lại làm khó chàng rồi”.

Cô Nguyệt Minh rút cuộc nhìn về phía Hoa Mộng phu nhân rồi thốt: “Sự thật thì ngược lại, lão đưa điều kiện có thể giải trừ quân chức cho ta, quyết không ngoa chút nào”.

Hoa Mộng phu nhân ngạc nhiên nói: “Được như vậy, sao chàng như không vui vậy?”.

Cô Nguyệt Minh lắc đầu, như muốn xua đi những phiền não trong lòng, chỉ có khi ở trước mặt Hoa Mộng phu nhân y mới không giấu giếm tâm sự, vì nàng là vị hồng nhan tri kỷ duy nhất của y, một đối tượng mà y có thể thổ lộ tâm sự. Y tự lẩm bẩm: “Ta thực không hiểu, đúng ra ta phải phấn chấn, phải không?”.

Hoa Mộng phu nhân nhíu mày nói: “Vậy có chỗ nào không ổn?”.

Cô Nguyệt Minh đưa mắt nhìn trở lại đường phố, trầm giọng nói: “Bằng trực giác ta thấy sự tình không đơn giản như bề ngoài, nên ta tìm đến phu nhân trước khi rời kinh thành, ta muốn nhờ phu nhân tìm giúp ba người”.

Hoa Mộng phu nhân không hỏi cặn kẽ vì nàng biết có hỏi cũng thừa, điều gì có thể tiết lộ, tự nhiên Cô Nguyệt Minh sẽ cho biết. Nàng chỉ hỏi: “Chàng cần tìm ai?”.

“Nhờ phu nhân dò xét xem trong cả vùng Động Đình Hồ, có cao thủ dùng độc trứ danh nào chẳng. Kẻ này chẳng phải tầm thường, mà là một nhân vật có thể gây bối rối cho những tay lão luyện giang hồ bậc nhất.

Hoa Mộng phu nhân gật đầu đáp: “Nếu có một nhân vật như thế, chắc chắn không tránh được tai mắt của thiếp. Vậy còn tìm ai nữa?”.

“Phu nhân biết Phu Mạnh chẳng?”.

Hoa Mộng phu nhân gật đầu đáp: “Đương nhiên thiếp biết, lúc thiếp mới vào nghề, họ Phu đã là nhân vật đặc sủng nhất kinh thành, chẳng những thế hắn còn được công nhận là một hán tử can cường, vì hắn là người duy nhất dám đấu khẩu với Phụng công công. Rất tiếc cuối cùng hắn cũng không hơn được Phụng

công công, mà còn bị lão tịch thu gia sản, giết cả gia đình, từ đây chẳng còn ai dám vuốt râu hùm của Phụng công công”.

Cô Nguyệt Minh càng nhú chặt chân mày.

Hoa Mộng phu nhân thích nhất là ngắm vẻ trầm ngâm của Cô Nguyệt Minh. Nàng đã từng gặp các nam tử tuần tú khôi vĩ hơn, nhưng vẫn không ai bì được khí chất riêng biệt của y, một nét cô độc, ưu tư bẩm sinh. Nguyệt Minh không động lòng vì bất cứ chuyện gì, bất cứ ai, kể cả nàng. Lối suy nghĩ này gây cho nàng cảm giác lạc lõng, nhưng chính cảm giác lạc lõng này khiến nàng thích gặp y.

Cô Nguyệt Minh chú mục xuống đường, lên tiếng: “Phụng công công lấy cớ gì bắt Phu gia?”.

Hoa Mộng phu nhân hừ nhẹ: “Bắt tội khi quân. Chẳng biết Phụng công công dùng trò gì mê hoặc Hoàng thượng, bởi không ai tin Phu Mãnh có thể bội phản Hoàng thượng. Điều ly kỳ hơn nữa là Phu Mãnh đào thoát được. Nếu Phụng công công muốn giết kẻ nào, bất luận kẻ ấy trốn đến chân trời góc bể, chắc hẳn rất khó thoát độc thủ của lão, chỉ có Phu Mãnh là ngoại lệ. Còn nếu Phu Mãnh đã rơi vào tay Phụng công công, tại sao lão không tuyên dương cho mọi người biết?”.

Dừng một chút Hoa Mộng phu nhân hạ giọng hỏi: “Điều kiện Phụng công công đưa ra có phải là buộc chàng hạ sát Phu Mãnh?”.

Cô Nguyệt Minh cười gượng: “Quả thực phu nhân chớ nên hỏi, biết thêm việc này chỉ có hại vô ích, ta không muốn liên lụy phu nhân. Hừm! Xem ra bọn ta nên loan tin điều tra cao thủ dùng độc kia, cho lọt vào tai mắt của Phụng công công”.

Hoa Mộng phu nhân lộ thần sắc cẩn trọng, gật đầu hội ý: “Còn một người nữa là ai?”.

Cô Nguyệt Minh ngần ngừ giây lát rồi hỏi: “Phu nhân có nghe qua một người tên Mâu Xuyên chưa?”.

Hoa Mộng phu nhân lắc đầu ra dấu chưa từng nghe đến.

Cô Nguyệt Minh nhìn nàng, trịnh trọng thốt: “Vây phu nhân cứ xem như chưa nghe bao giờ. Phu nhân chỉ cần điều tra về cao thủ dùng độc là đủ. Trời sáng ta sẽ rời kinh đi Lạc Dương, phu nhân nên gửi kết quả điều tra sang bên ấy.”

Hoa Mộng phu nhân nói: “Thanh lâu trú danh tại Lạc Dương là Hồng Diệp Lâu, nơi ấy có một tài nữ tên là Bách Thuần, cũng là tiểu sư muội của thiếp, tài sắc vẹn toàn, tuyệt đối có thể tín nhiệm, thiếp sẽ đưa tin đến chỗ ấy, chàng tìm tiểu sư muội là có thể biết tin tức”.

Cô Nguyệt Minh khẽ thốt: “Đa tạ!”.

Hoa Mộng phu nhân thở dài: “Những lần trước Nguyệt Minh đi xa, thiếp chẳng bao giờ lo lắng, nhưng lần này thiếp có cảm giác rất bất an, e rằng Nguyệt Minh đã bị Phụng công công kéo vào vòng tranh đấu của triều đình”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Đời người như cơn ảo mộng, chớp mắt đã qua, mọi thứ tiêu tan như mây khói chẳng còn dấu vết. Sống chết cũng thế, ta không để tâm đâu”.

Hoa Mộng phu nhân cúi đầu khẽ thốt: “Nguyệt Minh!”.

Cô Nguyệt Minh ngạc nhiên hỏi: “Chuyện gì thế?”.

“Thiếp có thể hỏi một điều chẳng?”.

Cô Nguyệt Minh nhìn khoảng đêm sao lặng trước lúc mặt trời mọc, thở ra một hơi, ảm đạm gật đầu.

Hoa Mộng phu nhân nói: “Đối với chàng giải trừ quân chức quan trọng lắm sao? Không ai biết rõ hơn thiếp, chàng quả thực là một người không sợ chết, tại sao lại sợ ra chiến trường?”.

Cô Nguyệt Minh trầm trọng: “Bởi vì ta sợ chiến tranh, rất sợ”.

Hoa Mộng phu nhân ngơ ngác: “Cô Nguyệt Minh mà cũng biết sợ ư?”.

Cô Nguyệt Minh vươn vai đứng dậy, gật đầu thốt: “Ta thực sự sợ, nhưng nếu phu nhân hỏi vì sao phải sợ, ta quả tình không biết trả lời thế nào. Những cơn ác mộng ta trải qua, ít nhiều đều có liên quan đến chiến

tranh. Bao nhiêu lần giật mình tỉnh mộng đều từ cảnh chiến tranh, từ lúc mới lớn đến giờ chiến tranh cứ một mực trối chết ta. Chuyện này ta chưa từng thổ lộ với bất kỳ ai, kể cả cha mẹ”.

Nói xong Cô Nguyệt Minh cầm lấy chiếc túi da trên bàn, chúm môi huýt sáo, lập tức có tiếng vó ngựa vang lên từ dưới đường, một con tuần mã sắc xám trắng chẳng biết từ đâu phi đến phía dưới lầu chỗ Cô Nguyệt Minh đang đứng.

Hoa Mộng phu nhân đứng dậy đến sau lưng Cô Nguyệt Minh, đột nhiên dùng hết sức ôm chặt lấy y.

Cô Nguyệt Minh bất động, chân thành thốt: “Nếu ta một đi không về, xin chớ vì ta rơi lệ, nên cười mới phải”.

Hoa Mộng phu nhân buông tay, dòng lệ nóng không dần được tuôn rơi, Cô Nguyệt Minh chưa bao giờ nói lời từ biệt bất tường như thế.

Cô Nguyệt Minh một tay vịn lan can tung mình lên không, lộn mình xuống hai, ba trượng, đáp ngay lưng tuần mã, thúc ngựa phóng đi nhanh chóng.

Hoa Mộng phu nhân tựa lan can nhìn theo, trong ánh lệ nhạt nhòa bóng Cô Nguyệt Minh khuất dạng sau khúc quanh.

oOo

Ô Tử Hư tỉnh lại, tự dưng muốn khóc, chưa bao giờ hắn có cảm giác này, ngay cả lúc tinh thần sa sút nhất. Nhưng bây giờ đầu óc hắn chỉ là một khoảng trống không, như thể bị lẫn lộn giữa hiện tại và tương lai, không cách gì định được mình ở đâu và đã xảy ra chuyện gì.

Hắn mơ hồ thấy một gương mặt tuyệt mỹ hiện ra trong não, đang nhìn về phía hắn như muốn hợp hồn, với ánh mắt thăm thẳm vô tận như hàm chứa ngàn vạn lời nói.

Ô Tử Hư ngồi bật dậy thở gấp, rồi cuộc hắn nhớ ra cảnh quái dị đã chứng kiến trước khi ngất đi, song lại run sợ phát hiện ra là vùng đầm lầy rành rành trước mắt đã biến mất không dấu vết. Tuy toàn thân vẫn còn đau nhức, nhưng hắn đã hồi phục sức lực.

Ánh nắng từ phía sau chiếu lại, hắn đang nằm bên bờ một con sông rộng độ năm trượng, nước trong xanh thấu đáy sông. Dòng sông lặng lẽ trôi, uốn quanh như một đai ngọc trên vùng bình nguyên rộng lớn. Bầy chuồn chuồn bay vòng vòng trên đầu hắn như đang múa, nhưng chúng không hề đụng vào nhau.

Gió nhẹ đưa lại.

Ô Tử Hư quay đầu lại nhìn vị trí mặt trời, thầm giật mình vì bây giờ chỉ còn độ một giờ là mặt trời lặn, vậy là hắn đã hôn mê gần hết một ngày.

Thực sự đã xảy ra chuyện gì?

Lối giải thích hợp lý nhất là sau khi hắn hôn mê vào đêm qua, lại bị nước sông đẩy trôi đến đây, còn vùng đầm lầy thì nằm phía thượng du. Nhưng làm thế nào giải thích việc hắn đã gặp mỹ nữ tuyệt thế và đội bộ binh kỳ dị kia? Không lẽ hắn đã gặp phải một đám âm hồn không an nghỉ từ thời cổ xưa?

Ô Tử Hư bắt giác rung mình, toàn thân run lên. Hắn lại tự mắng mình suy nghĩ bấy bậ tự dọa mình, rất có thể đó chỉ là một cảnh trong mộng, thế nhưng mộng tại sao rõ ràng chân thật như thế. À! Cũng có thể đêm qua chính mình đã bước nửa bước vào Quỷ Môn Quan, nên nhìn thấy cảnh giới bên kia, nghĩ đến đây hắn cảm thấy lạnh cả gáy.

Đang hoang mang nghi ngờ, bụng hắn bỗng kêu “ột ột”, hắn chợt cảm thấy đói quá sức. Hắn thầm nghĩ nơi đây tìm trái cây dại nhấm nháp đỡ đói hẳn không khó, nếu tìm được loại giống như hoàng tinh thì càng lý tưởng, ăn no bụng thì mới có sức ra khỏi chốn quái quỷ này.

oOo

“Rầm!”. Hoàng Phủ Thiên Hùng đập tay xuống bàn, cả giận nói: “Các người làm sao mà chỉ có một tiểu tử ngoại lai cũng không bắt được.

Họ Hoàng đứng bật dậy, càng rõ dáng hùng vĩ cao to, lại thêm đỉnh đầu nhẵn bóng, một chiếc mũi khoằm như vuốt chim ưng, đôi mắt nheo lại thành hai sợi chỉ sắc như dao, biểu lộ một cá tính khắc bạc vô tình.

Hơn mười đại hán đang bị trách mắng, ai nấy cúi đầu chẳng dám thở mạnh, đương nhiên không ai dám lên tiếng, lúc này mà khiêu khích Hoàng Phủ Thiên Hùng thì hẳn là chán sống rồi. Nhóm đại hán này khi ra ngoài, người nào cũng là nhân vật ngang tàng có tiếng, nhưng trước mặt họ Hoàng lại trở nên ngoan ngoãn như cừu non.

Chỉ có một người là ngoại lệ. Hắn vòng tay đứng sau lưng Hoàng Phủ Thiên Hùng với vẻ cao ngạo, vóc người cao, trông cường tráng rắn chắc, mái tóc đen dày chải ngược hết ra phía sau, để lộ vàng trán cao rộng, sống mũi thẳng, đôi mắt vô cùng sắc bén, linh hoạt. Một khuôn mặt vuông, tướng mạo đường đường, tuy đứng yên bất động song toàn thân hán tử khí lực sung mãn tựa như một con báo sắp vồ mồi, tuổi chừng hai mươi bảy, hai mươi tám, phong độ đại gia rất lôi cuốn.

Người này tên là Khâu Cửu Sư, đại tướng hàng đầu dưới trướng Hoàng Phủ Thiên Hùng, bất cứ việc gì giao cho hẳn đều được thu xếp ổn thỏa, từ trước đến nay chưa bao giờ phải khiến Hoàng Phủ Thiên Hùng bận tâm. Hai ngày trước, Khâu Cửu Sư nhận được thư bồ câu của Hoàng Phủ bang chủ, lập tức trở về từ vùng Thái Hồ.

Hai mắt Hoàng Phủ Thiên Hùng nổi đầy gân máu, hiển nhiên đã nhiều đêm mất ngủ, lão nghiêm giọng giận dữ nói: “Nuôi binh ngàn ngày, dùng trong nhất thời, lúc ta cần các ngươi nhất, đám ngu xuẩn này chẳng có tên nào làm được việc. Làm thế nào các ngươi có thể để cho quân cầu trệ ấy trốn sang bên kia bờ sông? Chẳng phải các ngươi đã phong tỏa một vùng trăm dặm vuông hay sao? Nếu nội trong mười ngày mà các ngươi vẫn chưa bắt được gã đề tiện ấy, thì mỗi người tự lấy đầu trở về gặp ta”.

Lúc này có một người thông thả tiến vào thính đường, thần sắc ung dung tự nhiên, so với nhóm mười mấy đại hán bị mắng thậm tệ đang hãi sợ thì như một trời một vực.

Chúng đại hán thấy người này cứ như gặp được cứu tinh, chỉ có Khâu Cửu Sư đang đứng sau lưng Hoàng Phủ Thiên Hùng thì vẫn trầm tĩnh không biểu lộ gì cả.

Người mới vào mặc đồ theo lối văn sĩ, nhất cử nhất động nhẹ nhàng thoải mái, dáng người bậc trung, nhìn không xuất sắc mấy, nhưng đôi mắt tinh anh đầy tự tin khiến kẻ khác cảm nhận được gã thuộc hàng mưu trí hơn người, dị chúng bất đồng.

Chúng đại hán đồng loạt lui ra hai bên nhường lối cho văn sĩ bước đến trước mặt Hoàng Phủ Thiên Hùng.

Văn sĩ thi lễ và nói: “Tu Chân bá kiến đại long đầu, nội vụ rối cuộc đã có chút manh mối”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng như kẻ gặp thủy nạn sắp chết chìm giữa biển mà vớ được miếng gỗ trôi ngang, tinh thần phấn chấn, hướng sang chúng đại hán bảo: “Các ngươi hãy rút đi”.

Nhóm thuộc hạ mừng như được hoàng ân đại xá, vội vã lui ra, chẳng bao lâu đã đi hết cả, chỉ còn lại Hoàng Phủ Thiên Hùng, Khâu Cửu Sư và văn sĩ tự xưng là Tu Chân.

Hoàng Phủ Thiên Hùng là thủ lĩnh Đại Hà Minh, một tay sáng lập bang hội hùng bá lưu vực Đại Giang này, tuy lấy Đại Giang làm địa bàn chủ yếu, thực chất thế lực đã lan tràn khắp toàn quốc, đến như quan phủ triều đình cũng ân cần phủ dụ, chẳng dám xem thường.

Nếu Khâu Cửu Sư là đại tướng đắc lực nhất của Hoàng Phủ Thiên Hùng, thì Nguyễn Tu Chân là quân sư đa mưu túc trí của đại long đầu. Hai người một võ một văn, khiến thế lực Đại Hà Minh không ngừng bành trướng, trong vòng năm năm trở lại đây, không còn bang hội nào dám thách thức ngôi vị bá chủ của Đại Hà Minh.

Hoàng Phủ Thiên Hùng trở lại ghế ngồi, trầm giọng hỏi: “Kết quả thế nào?”

Nguyễn Tu Chân vòng tay thủ lễ trước đại long đầu, đáp: “Tu Chân phái người đem hình vẽ của tên hung đồ ấy đi điều tra cận kề, phát hiện ra hung đồ giả tên Chúc Lương, ba tháng trước đến huyện Bắc Giang thuộc phủ Kinh Châu, ngụ tại khách sạn hoa lệ nhất, nội trong đêm hẳn đến đồ trường phóng tay đánh bạc, sau đó la cà thanh lâu tửu quán, tiêu tiền như nước. Tuy nhiên hẳn chỉ lưu lại Bắc Giang ba ngày, rồi xuôi

hạ du đến một huyện khác, lại tiếp tục bài bạc, ăn chơi trác táng. Hắn tự xưng là tay buôn vải, nhưng chưa ai gặp hắn mua bán vải, cũng không ai biết hắn.

Hoàng Phủ Thiên Hùng nhíu mày: “Tiểu tặc này xem ra rất giàu”.

Nguyễn Tu Chân nói tiếp: “Kẻ này vừa ăn chơi bài bạc, vừa di chuyển qua nhiều huyện ven sông đến phía đông. Tu Chân ước tính, chỉ nội tiền hắn thua bài và phung phí trong phố yên hoa, chắc chắn phải trên năm ngàn lượng bạc, một con số kinh người. Nhưng hắn có một đặc điểm, đó là không bao giờ đến cùng một đồ trường hay thanh lâu, chỉ tới một lần rồi đi, đến bất cứ đâu hắn cũng ở không quá năm ngày, do đó dù bọn bắt lương bản địa có ý đồ gì với hắn, chưa biết rõ thì hắn đã đi mất rồi”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng trầm ngâm suy nghĩ.

Nguyễn Tu Chân tiếp tục: “Loại người như hắn đúng lý dễ điều tra, thế nhưng trước khi xuất hiện tại huyện Bắc Giang, hắn như chưa từng có mặt, tại các huyện thành trong vòng trăm dặm vuông chưa có ai gặp hắn, hay từng nghe qua một người tương tự như hắn”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng gật đầu không ngừng nhưng không nói gì, Khâu Cửu Sư vẫn bất động như cũ, chỉ có mắt hắn hơi thay đổi, tinh quang sáng ngời.

“Căn cứ theo việc hắn đã nằm trong địa vực có thế lực mạnh nhất của bọn ta, mà còn có thể an toàn trốn sang bờ phía nam Đại Giang, thì có thể đoán biết kẻ này tuyệt chẳng phải tầm thường, thuộc hạ không nói hắn có võ công cao cường, mà là bản lãnh tàng ẩn và đào tẩu siêu phàm của hắn”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng trầm tư hỏi: “Vậy hắn là ai?”.

“Chắc chắn hắn không phải thuộc hàng tử đệ đại phú đại gia muốn che giấu lai lịch, mà hành vi của hắn thì giống như một cự phú bạo phát, do đó thân phận thực của hắn đã phơi bày”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng rung động: “Tu Chân đoán hắn là ai?”.

Nguyễn Tu Chân dài dòng đáp: “Thuộc hạ chưa dám khẳng định, để chứng thực suy đoán của mình, thuộc hạ đã liên lạc nhóm người chuyên buôn của trộm có thực lực nhất quanh huyện Bắc Giang, quả nhiên có phát hiện mới”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng lộ ý cười hận, lẩm nhẩm: “Tu Chân người làm việc rất tốt”.

Nguyễn Tu Chân nói tiếp: “Cách đây ba tháng, tên Tạ Thành ở Tương Dương có mối làm ăn lớn đến sáu ngàn lượng bạc, ấy là ngư tượng bằng thúy ngọc, một trấn gia chi bảo của Phương Vi Công, phú hộ giàu nhất thành đô. Sau đó Phương Vi Công cắn răng bỏ ra tám ngàn lượng chuộc lại bảo vật. Đại long đầu bây giờ chắc đã biết kẻ đó là ai!”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng trợn hai mắt, nghiêng răng ken két: “Ngũ Độn Đạo, ta rửa mười tám đời tổ tông nhà ngươi”.

Ngũ Độn Đạo là một đại đạo thần bí và thành công nhất hiện nay, vì hắn chưa bao giờ thất bại, người ta đồn hắn tinh thông thuật ngũ độn. Nói đến ngũ độn, tức là khả năng dựa theo biến hóa ngũ hành mà mượn các vật chất khác nhau để độn thân ẩn hình, như kim mộc thủy hỏa, duy có thổ độn là mau nhất vì chỗ nào cũng giáp đất. Dĩ nhiên đây là lời đồn thổi phỏng thêm, nhưng có thể thấy khả năng tới lui không dấu vết của Ngũ Độn Đạo.

Ngũ Độn Đạo cũng có nguyên tắc riêng khác người, ấy là có ba trường hợp không hành nghề, một là chẳng phải nhà đại phú thì không ra tay, hai là chẳng phải vật trân bảo thì không trộm, ba là nếu không phải vật trấn gia chi bảo cũng không lấy. Mà hắn chưa từng dể thương người, mỗi lần chỉ trộm một món, do đó danh vang giang hồ không ít.

Ngũ Độn Đạo rất được các tay buôn của trộm hoan nghênh, bởi theo quy củ giang hồ, nhà buôn đồ trộm sẽ báo cho khổ chủ biết cách chuộc đồ, mà khổ chủ nào có của bị Ngũ Độn Đạo động thủ cũng là phú thương bậc nhất, tất cả đều giống như Phương Vi Công đành bỏ tiền chuộc lại bảo vật. Chuyện giang hồ giải quyết theo cách giang hồ, bởi khổ chủ không dám kinh động quan phủ, chỉ e mất luôn cơ hội chuộc của báu, do đó tính đến nay Ngũ Độn Đạo vẫn chưa nằm trong bảng tróc nã của quan phủ.

Nguyễn Tu Chân lại nói: “Tạ Thành nửa đêm bị Ngũ Độn Đạo đánh thức dậy, như thường lệ hắn trùm kín toàn thân bằng vải đen, chỉ đưa ngư tượng bằng thúy ngọc ra cho Tạ Thành kiểm tra là đồ thật, báo cho họ Tạ biết lấy trộm nhà ai, sau đó ôm bảo vật rời đi. Tạ Thành mất ba ngày lấy đủ ngân lượng rồi chờ Ngũ Độn Đạo đến tìm gã để trao đổi. Họ Tạ chờ hết mười hai ngày mới gặp lại Ngũ Độn Đạo. Chiều theo lời gã miêu tả, Ngũ Độn Đạo có chiều cao và hình thể hoàn toàn phù hợp với kẻ sát hại công tử, qua đó có thể khẳng định là cùng một người”.

“Bình!”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng đập tay xuống bàn, hai mắt long lên như phun lửa.

“Ngũ Độn Đạo ít nhất bị bọn ta nắm được nửa bàn chân. Ba tháng nay, chắc chắn hắn dùng chân diện mục đi lại gặp người, bằng không các kỹ nữ thanh lâu đồng sàng với hắn thế nào cũng phát giác ra điểm khác thường. Mà hắn đã xài hết tiền, không thể không tìm cách kiếm ngân lượng, vậy khi nào hắn liên lạc với nhà buôn của trộm, ấy là thời cơ của bọn ta”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng bình tĩnh lại, trầm giọng hỏi: “Cửu Sư nghĩ sao?”.

Khâu Cửu Sư lãnh đạm đáp: “Nguyễn tiên sinh suy đoán chắc chắn không sai chỗ nào. Chỉ có Ngũ Độn Đạo mới có thể trốn thoát khỏi thiên la địa võng của bọn ta. Việc này giao cho thuộc hạ cùng Nguyễn tiên sinh, bảo đảm có thể bắt sống hắn giải đến cho đại long đầu xử trí”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng trầm ngâm chốc lát, lắc đầu thốt: “Nếu không tự tay bắt sống hắn, làm sao rửa hận cho ta? Ta đã hạ lệnh phong tỏa bắc ngạn, hắn muốn hành nghề chỉ có thể đến nam ngạn Đại Giang, như vậy bọn ta thu hẹp phạm vi vây bắt hắn rất nhiều, để xem thử hắn trốn đến đâu”.

Khâu Cửu Sư nói: “Bọn ta cần đặc biệt chú ý các thành thị nơi xuất hải và ở biên cương, đề phòng hắn trốn ra ngoại vực. Chỉ cần hắn vẫn ở Trung thổ, chuyện rơi vào lưới chỉ là sớm muộn mà thôi”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng ra lệnh: “Lập tức cảnh cáo tất cả nhà buôn của trộm phía nam, ai không ngoan ngoãn hợp tác với bọn ta, chẳng những nhà tan thân diệt, mà còn chết rất thảm”.

Nguyễn Tu Chân và Khâu Cửu Sư lớn tiếng vang dạ.

Hoàng Phủ Thiên Hùng song mục ngập ánh cửu hận, khoé miệng lộ nét tàn độc: “Ta sinh chín gái, mới có được một trai, Ngũ Độn Đạo người thật cả gan, ta sẽ khiến người hối hận làm người”.

Lúc này một thủ hạ tiến vào bẩm báo: “Bẩm đại long đầu, kinh thành có người tới cầu kiến”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng không suy nghĩ hết lớn: “Cút mau! Ta không muốn gặp ai cả!”.

Tên thủ hạ sợ quá quỳ phục xuống đất, run giọng nói: “Là... là...”.

Nguyễn Tu Chân ngạc nhiên hỏi: “Là ai?”.

“Là Quý Nhiếp Đề đại nhân”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng, Nguyễn Tu Chân và Khâu Cửu Sư cùng biến sắc mặt.

- o O o -

4. Tam Quỷ Tề Động

Thị trấn này khá lớn, nhà nhà san sát nhau hai bên đường, ước tính vài trăm hộ gia cư, sinh hoạt khá phồn thịnh. Tuy Vô Song Nữ khoác áo bào rộng để che khinh phục bó sát thân, nhưng vì nét đẹp khác thường nên gây sự chú ý của nhiều người. Thân hình hấp dẫn, suối tóc đen tuyền đầy sức sống, làn da trắng mịn, một mỹ nữ hiếm thấy như thế, không cần làm chi cả cũng đủ khơi lòng ham muốn của các nam nhân cùng lòng đố kỵ của nữ nhân khác.

Vô Song Nữ không mấy quan tâm sự chú mục của kẻ khác, vì nàng vốn không sợ ai cả, nàng tự tin trong người mình luân lưu dòng máu của cha nàng, mà Phu Mãnh chính là một người không sợ gì cả.

Chẳng bao lâu nàng đến đứng cửa tiệm muốn tìm, trước sự đon đả chào hàng, nàng lựa mua một số lương khô và đồ nhật dụng, xếp đầy túi hành lý.

Trước khi nàng đi ra, người bán hàng đã cao tuổi không nhịn được liền hỏi: “Cô nương lên đường một mình à?”.

Vô Song Nữ mỉm cười gật đầu: “Có chuyện gì chẳng?”.

Người bán hàng vội đáp: “Không có gì”.

Như đã ngưng rồi lại không dần được, vị lão bá lo ngại nói: “A! Ma Tử Quang và đám thổ bá đang để ý cô nương, cô...”.

Vô Song Nữ thấy lão nhìn lên ra đường trước rồi mới nói câu trên, liền hiểu ngay, nàng không nhìn theo ánh mắt của lão, để đám lưu manh đang theo dõi nàng không biết lão đang nhắc nàng đề phòng, hòng tránh cho vị lão bá có lòng tốt này khỏi lãnh họa vào thân. Nàng cắt ngang: “Lão bá chớ lo! Ta biết cách đối phó”.

Nói xong nàng cầm túi hành lý bước ra ngoài cửa đến bên thân ngựa, cột chặt túi bên mình ngựa, không thèm nhìn đến vài thanh niên đang tụ tập bên kia đường bình phẩm nàng. Đám thanh niên này mới nhìn đã biết không phải hạng lương thiện.

Vô Song Nữ ôm cổ hắc mã thủ thả vài câu, rồi dắt ngựa thông thả đi về hướng đông của thị trấn, thần thái an nhàn.

Có người từ phía sau đuổi tới, Vô Song Nữ không cần nhìn lại cũng nhận ra đối phương có bảy người tất cả.

Bỗng một hán tử mặt đỏ hoa mè rượt ra trước mặt Vô Song Nữ, dang hai tay cản đường, cười nham nhở nói: “Cô nương phải chăng đang tìm chỗ ở, chỉ bằng đến nhà ta, vừa đỡ tốn tiền vừa tiện lợi”.

Sáu tên vô lại còn lại cùng ồa đến, bao vây Vô Song Nữ, trong bọn một tên trơ trẽn cười: “Quang ca biết chiều mỹ nhân nhất, bảo đảm phục vụ chu đáo, nếu không được thì còn bọn ta đây?”.

Cả bọn cười hô hố.

Người trong trấn đều tránh xa hết, chẳng ai dám nhúng tay vào, chừng ấy đủ biết đám thanh niên này bình thường hoành hành bá đạo đến mức nào.

Vô Song Nữ không một chút giận, nhưng đã hết cười, nàng lạnh lùng nói: “Cút đi!”.

Tên mặt đỏ giả bộ kinh ngạc, chỉ vào mũi mình nói: “Mỹ nhân nói sao? Tai ta lảng mất rồi, nàng lặp lại lớn tiếng một chút”.

Một tên khác giả giọng: “Quang ca không nghe à? Nghe lại cho rõ này! Nó gia bảo người xéo xuống giường đi, để cho các huynh đệ khác lên. Hứ!”.

Đám thanh niên ôm bụng ngả nghiêng cười rú lên.

Vô Song Nữ hừ nhạt một tiếng, bèn dắt ngựa tiến thẳng về phía Ma Tử Quang đang đứng chặn đường.

Hai mắt Ma Tử Quang lộ hung quang, đưa tay định chop cương ngựa.

Vô Song Nữ hô một tiếng “muốn chết”, nhanh như chớp vung cước đá ra, tên mặt đỏ chưa biết xảy ra chuyện gì, thì thấy vùng bụng dưới đau nhói kịch liệt, cả thân mình nặng đến trăm cân bị đá văng ra sau đến nửa trượng, té chổng bốn vó lên trời, khiến mọi người đều không tin mắt mình, không ngờ một nàng gái liễu yếu lại có cước lực mạnh như thế.

Sự tình diễn tiến ngoài định liệu của mọi người, đám thanh niên còn chưa hiểu rõ đã xảy ra chuyện gì, thì Vô Song Nữ lộn ngược đến trước mặt hai tên đứng phía sau, tung mình phóng liên hoàn cước đá thẳng vào mặt của cả hai, chúng rú lên, mũi miệng đổ máu té ra phía sau ngổ bệt xuống đất.

Nhóm vô lại địa phương này tên nào cũng biết chút võ nghệ, mỗi ngày đâm đá vung đao, bằng không chẳng thể hoành hành vùng hương thôn này. Thấy đồng bạn bị đá, bốn tên còn lại nổi xung, xông vào từ hai phía tấn công Vô Song Nữ.

Vô Song Nữ rút cuộc cười lên đôi chút, bỗng phi thân nhẹ như mèo không chút phí lực ung dung đáp lên lưng ngựa, lại rút bên hông ra một ngọn roi mềm màu đen dài cỡ nửa trượng.

Bốn thanh niên xông vào chộp hụt, chẳng biết nàng đang ở đâu, bỗng thấy bóng roi xẹt trên đầu, giữa tiếng kêu rú và trong chớp mắt, mỗi tên đã bị trúng ít nhất một roi trên mặt, khiến chúng đau đớn chẳng còn sức phản công.

Dân trong trấn bàng quan vừa trở mắt nhìn vừa cảm thấy khoái trá. Không ai ngờ tiểu cô nương yêu kiều hấp dẫn kia không những có thân thủ lợi hại, mà còn tạo cho người đứng nhìn cảm giác đang xem một màn biểu diễn ngoạn mục.

Vô Song Nữ huýt nhẹ một tiếng, tuần mã được lệnh lập tức phóng đi.

Lúc này Ma Tử Quang đang ngồi dậy, Vô Song Nữ thúc ngựa phóng ngang qua chỗ gã. Gã vừa giận vừa đau hét lên một tiếng, mới nửa chừng bỗng tắt nghẹn, thì ra đã bị ngọn roi siết chặt gã té ngược ra sau, ghì sát xuống đất.

Vô Song Nữ nét mặt bình tĩnh, như không biết mình đang siết cổ một người, đến khi Ma Tử Quang gần sắp đứt hơi nàng mới thu roi, phi ngựa ra cổng trấn, để lại Ma Tử Quang nằm còng queo dưới đất ôm cổ họng rên la.

oOo

Khâu Cửu Sư cùng Nguyễn Tu Chân sánh vai thả bộ trên lối đi nhỏ trong vườn hoa, họ Nguyễn đột nhiên dừng bước thở dài một tiếng.

Khâu Cửu Sư đồng tình thốt: “Nếu công tử có được hai, ba thành công phu của long đầu thì không phải chết dễ dàng như vậy”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Ta thì không tiếc cho công tử. Nói trắng ra, long đầu nuông chiều công tử quá mức, lâu ngày chày tháng quen thành tính. Công tử cứ ngang ngược bá đạo, nếu chẳng phải là con trai Hoàng Phủ Thiên Hùng ắt đã chết không biết mấy lần”.

Hai người làm việc chung lâu năm, cùng trọng tài nhau, quan hệ đôi bên rất tốt, nên khi trò chuyện riêng có thể nói thẳng suy nghĩ mà không úy kỵ gì cả.

Khâu Cửu Sư nhíu mày hỏi: “Vậy sao tiên sinh vẫn một mực ưu tư?”

Nguyễn Tu Chân hạ nhỏ giọng: “Ta lo cho tương lai của bốn bang. Từ mấy năm qua, uy thế của bọn ta lên đến tột đỉnh, có câu thịnh cực tất suy, vật cực tất phản. Cái chết bất ngờ của công tử là một đả kích lớn cho long đầu, cứ nhìn thần thái của long đầu khi này, đủ biết việc này ảnh hưởng long đầu nhiều đến mấy. Tướng quân theo long đầu bấy lâu, có bao giờ thấy ngài rơi lệ chẳng?”.

Khâu Cửu Sư thốt: “Chuyện này cũng thường tình thể nhân không ai tránh khỏi thương tâm, tuy nhiên long đầu là một người rất kiên cường, ta tin ngài sẽ hồi phục rất mau, mọi việc sẽ trở lại bình thường. À! Hy vọng trong nhóm tỳ thiếp của long đầu có người sẽ sinh hạ cho ngài một trai”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Nhưng nếu có biến họa trước lúc ấy thì sao? Triều đình do bao năm liên tục chiến loạn nên trở thành thế yếu, mà bọn ta mấy năm gần đây thì thế lực tăng trưởng không ngừng, ta tin chắc triều đình đang cố kỵ bọn ta. Quý Nhiếp Đề hôm nay đến gặp đại long đầu, hẳn không phải tốt lành gì”.

Khâu Cửu Sư gật đầu: “Long đầu bây giờ đang nói chuyện cùng Quý Nhiếp Đề tại nghị sự đường, sớm muộn gì bọn ta sẽ biết rõ mục đích của họ Quý. Long đầu tín nhiệm tiên sinh nhất, chỉ có lời của tiên sinh mới nghe, bây giờ là lúc long đầu đang cần tiên sinh nhất đấy”.

Về mặt Nguyễn Tu Chân vẫn lo âu, trùng trùng tâm sự.

Khâu Cửu Sư ngạc nhiên hỏi: “Tình huống thực sự nghiêm trọng thế sao? Nhưng ta không cảm thấy gì khác lạ, theo cách nhìn của ta, chỉ cần bắt sống Ngũ Độn Đạo cho long đầu rửa sạch hận, thì mọi thứ sẽ trở lại như trước”.

Hắn lại hừ nhạt: “Nếu Phụng công công muốn trừ khử bọn ta, năm năm trước họa chẳng miễn cưỡng làm được, để đến hiện nay thì đã lỡ mất thời cơ. Phạm vào bọn ta, bọn ta thẳng thắn công nhiên tạo phản, xem thử ai làm khó được ai”.

Nguyễn Tu Chân ngẩng đầu nhìn bầu trời hoàng hôn, từ từ thốt: “Ngay sau khi công tử chết bất ngờ, ta gieo ba quẻ cho bốn bang”.

Khâu Cửu Sư kinh ngạc hỏi: “Chẳng phải gieo một quẻ đã đủ đoán hung cát sao? Tại sao phải lấy liền ba quẻ?”.

Nguyễn Tu Chân cười gượng: “Ta cũng không biết bắt đầu nói từ đâu. Quẻ đầu tiên ta bốc, trúng phải tam hào tề động, tâm tư rúng động, vì bốc quẻ quan trọng nhất là động hào, nhưng hào động quá mức sẽ khiến kẻ bốc quẻ không biết giải thế nào. Điều khiến ta bất an hơn, ba hào động đều là quẻ hào. Tam tam bất tận, lục lục vô cùng. Trời ại!”.

Khâu Cửu Sư nhíu mày: “Ta chưa hiểu”.

“Không hiểu cũng không sao. Nói đơn giản là ta không thể dựa vào quẻ này đoán điềm hung cát. Qua một ngày sau, ta bốc thêm một quẻ, lại cũng tam hào tề động, cũng giống quẻ trước, là quẻ hào động”.

Khâu Cửu Sư cảm thấy rờn rợn, tuy không thông hiểu phép bốc quẻ, nhưng cứ nhìn thần sắc ưu tư của Nguyễn Tu Chân cũng biết sự bất thường của hiện tượng này, chắc chắn không phải điều tốt.

Nguyễn Tu Chân nói tiếp: “Quẻ thứ ba ta bốc vào bảy ngày sau, ôi!”.

Khâu Cửu Sư ngạc nhiên hỏi: “Tình thế không thay đổi ư?”.

“Vẫn là tam hào tề động, đều là quẻ hào. Đừng hỏi ta hiện tượng này mang ý nghĩa gì, vì ta cũng chẳng biết, chỉ biết là ta không dám gieo quẻ thứ tư”.

Khâu Cửu Sư trầm ngâm không nói.

“Mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên. Có rất nhiều sự việc không chờ đến phiên bọn ta lý giải, chỉ có cách tận lực mà làm, phải chăng?”.

Khâu Cửu Sư không nói được gì cả.

oOo

“Ta không muốn chết chút nào”.

Câu nói đó không ngừng lặp lại trong đầu Ô Tử Hư.

Từ nhỏ hắn vẫn là một người kiên cường tranh đấu, bất luận thất bại thế nào cũng không tiêu hao ý chí phần đấu sinh tồn của hắn. Xuất thân từ một đại gia đình bảo thủ phong kiến, từ lúc hiểu việc thì hắn không thích “nhà” cho lắm, đặc biệt hắn thuộc giòng trắc thất thứ năm, cha hắn bạo ngược ngang tàng, mẹ hắn yếu bệnh thường xuyên, huynh đệ tỷ muội khá đông. Khi mẹ hắn thất sủng, bị đại nương, nhị nương cùng tam nương liên thủ bức tử, lúc ấy chỉ mười hai tuổi hắn đã quyết ý bỏ nhà ra đi, tự bấy đến nay không hối hận.

Hắn đã từng đi xin ăn, từng học đủ nghề khác nhau, làm qua vô số công việc. Bất luận học thứ gì, chỉ học qua thì làm được, thậm chí trội hơn cả thầy truyền nghề cho hắn, thiên tư học tập của hắn chưa ai bì kịp. Hắn lại khám phá ra mình chẳng bao giờ làm một nghề gì quá nửa năm vì hắn rất mau chán. Mơ hồ hắn cảm thấy mình như đang tìm kiếm một vật nhưng không rõ là thứ gì.

Nói về võ công, hắn theo học hơn mười vị sư phụ, nhưng lần nào cũng chỉ nội trong vài tháng là hắn đã vượt trội hơn thầy, khiến hắn trở nên một đồ đệ không được ưa chuộng nhất.

Đến năm mười tám tuổi, hắn học được một thân toàn tài, thập bát ban võ nghệ loại nào cũng tinh thông. Hắn có một đôi tay linh xảo, thính lực hơn người thường, tuy nhiên hắn hãnh diện nhất là nhãn lực của

mình. Các cơ viện bố cục thế nào, thậm chí các loại khóa tinh xảo nhất, hắn chỉ nhìn qua một lần là nắm vững mọi chi tiết chính xác.

Hắn cũng vướng vào tật cờ bạc, hắn thích sự kích thích khi ngồi trong bàn đoán cuộc thắng thua, điều này khiến hắn nghèo kiệt xác, nợ đầy thân. Rất may cuối cùng hắn nghĩ ra một cách.

Ô Tử Hư tốn hết năm năm chuẩn bị, truy tìm nghiên cứu các thủ đoạn trộm cắp, chế ra đủ loại dụng cụ, luyện tập thân thủ. Đến năm hai mươi ba tuổi, lần đầu tiên hắn xuất thủ trộm được con ngựa bằng ngũ sắc hoàng kim, bảo vật trứ danh của phú hào bậc nhất phủ Ứng Thiên, lúc ấy hắn biết mình đã xoay chuyển mệnh vận của mình. Tuy trở thành một tay trộm, nhưng hắn chẳng phải như bọn cầu đạo trộm vặt, mà là một đại đạo siêu cấp có phong cách riêng.

Ngân lượng vào tay, hắn lại tiêu pha như nước, tận tình hưởng lạc cuồng hoan, đến khi xài hết tiền tài, không thể không làm một chuyến trộm bảo vật khác, từ kích thích cực độ đến phóng túng cực độ. Thế nhưng hắn có thỏa mãn chẳng? Hắn cũng không rõ, sâu trong tâm tư hắn biết mình đang tìm kiếm một thứ gì đó. Có thể là một bảo vật, cũng có thể là một nữ nhân, hắn không rõ, chỉ biết nỗi khao khát trong tâm rất có thể vĩnh viễn không tìm được.

Cũng có thể chỉ tìm được trong mộng. Bất giác trong đầu hắn hiện lên rất rõ hình ảnh nữ nhân tuyệt sắc trên chiến xa cổ đại.

Mặt trời chưa lặn xuống gò đất phía tây.

Tìm được củ hoàng tinh ăn xong, tinh thần thể lực Ô Tử Hư hồi phục, lại đầy đủ ý chí tranh đấu.

Đúng lúc ấy, hắn nhìn thấy ở xa xa như có một điểm sáng, định thần muốn nhìn kỹ hơn thì điểm sáng đã biến mất.

Hắn nghĩ thầm chỗ ấy có thể có người ở nên cả mừng, vội nhảy phát dậy đi về phía đã xuất hiện ánh sáng. Trong đầu hắn chỉ có một ý niệm là mau rời khỏi vùng hoang dã như quỷ vực này.

oOo

Quý Nhiếp Đề tướng cao ốm, trên dưới bốn mươi, luôn cho người ẩn tượng an nhiên tự tại, chỗ khác người là thần thái ung dung khoan thai của y không phải cố luyện tập để tạo ra, mà như là một vẻ tự nhiên bẩm sinh. Vẻ lạnh lùng, cùng với nhãn thần không biểu lộ tình cảm của y, tạo cho người tiếp cận y cảm giác đè nặng kỳ lạ. Đối phương không bao giờ biết được y nghĩ gì bên trong, hay y có phải đang ngầm toan tính gì. Nếu y chỉ là một kẻ tầm thường, muốn nghĩ gì là chuyện riêng của y. Điều không may là Quý Nhiếp Đề lại là nhân vật quyền thế nhất trong thiên hạ ngoài Phụng công công, cho nên không ai dám khinh thường ý nghĩ của y. Ngay cả Hoàng Phủ Thiên Hùng đối với Quý Nhiếp Đề cũng không dám bẻ trề, e chuốc lấy hậu họa.

Hoàng Phủ Thiên Hùng hoàn toàn hồi phục phong độ lúc bình thường, trầm tĩnh lạnh lùng, nỗi đau mất con không chút thể hiện, tựa như chưa từng xảy ra chuyện gì cả. Lão đứng tại đại môn nghinh tiếp Quý Nhiếp Đề vào nghị sự sảnh, phân ngôi chủ khách an tọa, tỳ nữ dâng trà rồi lui ra xong, Hoàng Phủ Thiên Hùng mỉm cười nói: “Bao nhiêu năm nay không gặp mặt! Mừng cho Quý đại nhân vẫn phong thái như xưa, xem chừng còn trẻ hơn lần trước hội kiến”.

Một chút ý cười hiện nơi khoé miệng Quý Nhiếp Đề, trong mắt Hoàng Phủ Thiên Hùng, họ Quý dường như lúc nào cũng đeo một lớp mặt nạ che giấu chân bản ngã. Hoàng Phủ Thiên Hùng tự hào với khả năng nhìn người của mình, nhưng cũng tự nhận không nhìn thấu được họ Quý, cũng không định được võ công của y cao thấp thế nào. Căn cứ theo lời đồn, cây Long đầu đao hình thù đặc biệt của Quý Nhiếp Đề có thể là thiên hạ đệ nhất khoái đao, chưa có ai đấu với y trong vòng mười chiêu mà không bị thương.

Quý Nhiếp Đề cười ha hả: “Đại long đầu nói chơi rồi, bọn ta không gặp nhau đúng chín năm, dù thân này chưa già, thì tâm cũng đã già đi rất nhiều”.

Nói xong y đưa chén trà nóng trong tay lên nhấp một ngụm.

Hoàng Phủ Thiên Hùng nhìn họ Quý đặt chén trà xuống bàn, hân hoan thốt: “Quý đại nhân chuyển này từ kinh sư xa xôi đến đây, chẳng biết có việc gì dùng được Hoàng mã, Hoàng mã xin dốc toàn lực, hy vọng

không như lần trước khiến Quý đại nhân thất vọng”.

Quý Nhiếp Đề lắc đầu: “Chuyện năm ấy làm sao có thể trách đại long đầu, chỉ vì đối thủ của bọn ta quá lợi hại, sự giúp đỡ của đại long đầu, công công và ta vẫn khắc ghi trong tâm, vô cùng cảm kích”.

Nói xong y lại nhíu mày tiếp tục: “Hơn mười ngày nay, quý bang huy động bang chúng, dường như đang tìm một kẻ nào, chẳng hay đã có đầu mối gì chưa? Xưởng Vệ bọn ta có giúp gì được chẳng, đại long đầu cứ nói thẳng”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng trong bụng thất lại thầm giật mình, song hiểu rằng chuyện này không thể giấu Quý Nhiếp Đề với tai mắt khắp thiên hạ, càng biết là giấy không gói được lửa, bị bắt gặp nói dối thì sau này gặp mặt khó nói, nên lão đành nói qua loa: “Chuyện xấu trong nhà không nên truyền ra ngoài, chỉ là gia sự mà thôi! Đa tạ Quý đại nhân quan tâm, việc này Hoàng mỗ đủ sức xử lý, hãy trở lại nói chuyện của Quý đại nhân!”.

Quý Nhiếp Đề không hỏi gạn thêm, đưa tay vào tay áo rút ra một ống trúc dài cỡ hai thước, hai tay cung kính trao cho Hoàng Phủ Thiên Hùng.

Hoàng Phủ Thiên Hùng đưa hai tay tiếp nhận ống trúc, theo chỉ thị của Quý Nhiếp Đề mở ống lấy ra một cuộn giấy trương ra xem, thì ra là một bức họa chân dung một hòa thượng. Y ngạc nhiên hỏi: “Hòa thượng này là ai, nhìn quen quá, ta có biết người này chẳng?”.

Quý Nhiếp Đề không biểu lộ chút thay đổi, chỉ đáp: “Đại long đầu đương nhiên nhận ra kẻ này, hần là Tiết Đình Hao, một trong hai tên đào phạm của triều đình mà chín năm trước ta đã nhờ đại long đầu truy sát”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng đang nghĩ thầm, họ Quý làm thủ lãnh của xưởng vệ, có phải là một kẻ không có thất tình lục dục, hay là đã đề nén tuyệt đối tình cảm của mình, bằng không làm thế nào trở thành công cụ sát nhân của Phụng công công. Lão gật đầu nói: “Thì ra là Tiết Đình Hao, thảo nào trông quen mắt, khen cho hần cải trang thành tăng nhân, khiến bọn ta không tìm được hần. Tuy nhiên nếu đối là ta, thì sẽ trốn ra hải ngoại hay tái ngoại, tuyệt đối không lưu lại Trung nguyên, tên xú tiểu tử này vẫn còn thiếu kinh nghiệm”.

Quý Nhiếp Đề không để ý lời phê bình ấy, chỉ nói: “Hần không phải giả làm tăng nhân, mà thật sự quy y không môn, chẳng những thế còn khắc khổ tu tập hơn bất cứ tăng lữ nào, hần nghiên cứu Phật pháp, tu loại tham thiền khó khăn nhất. Chính vì hần biến thành một cao tăng hành đạo nên không ai có thể nhận ra hần là Tiết Đình Hao, ngay như đối diện với hần cũng khó nhận ra, bởi khí chất của hần cũng thay đổi rồi”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng chăm chú nhìn hình họa, có chỗ chưa hiểu: “Nhưng căn cứ theo bức họa này, nhìn ngang nhìn dọc vẫn thấy đây là Tiết Đình Hao cải trang thành hòa thượng, chỉ cần người nào chú ý kỹ chắc chắn có thể nhận ra hần”.

Quý Nhiếp Đề thốt: “Bức họa này là chiếu theo hình họa mười năm trước của hần và đối thành trang phục kiểu hòa thượng, bây giờ thì thần thái của hần hoàn toàn khác. Để ta nói rõ chút, hần không còn là Tiết Đình Hao của năm xưa, mà hóa thân thành một cao tăng với pháp hiệu Sắc Thâm. Do thay đổi tập quán ăn uống, diện mạo của hần cũng biến đổi so với lúc xưa ồm hơn nhiều”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng không mấy chú ý: “Trở thành mập ồm cũng chẳng sao, chỉ cần hần có vài phần giống thuở trước, chiều cao không đổi, người của bốn bang chắc chắn không nhìn lầm”.

Lão không dần được lại hỏi: “Quý đại nhân làm thế nào nhận chân lớp trá hình của hần”.

Thực ra Hoàng Phủ Thiên Hùng không có lòng dạ nào tính đến chuyện kẻ khác, nhưng vì đối phương là Quý Nhiếp Đề, nên không thể không làm ra vẻ nhiệt tâm giúp đỡ. Tuy nhiên Quý Nhiếp Đề nói chưa rõ, khiến lão một tay lão luyện giang hồ đưa ra câu hỏi theo thói quen.

Hai mắt Quý Nhiếp Đề lộ thần sắc kỳ dị làm Hoàng Phủ Thiên Hùng không sao hiểu được, họ Quý trầm giọng nói: “Đại long đầu xin chớ trách ta nói kiểu thần bí, nhưng vì sự tình quá ly kỳ, nên đến nay ta vẫn chưa làm sáng tỏ mọi việc”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng xoè hai tay ra biểu thị không chấp: “Quý đại nhân thực sự muốn Hoàng mỗ giúp đỡ cách nào?”.

Quý Nhiếp Đề lóe tia sáng trong mắt, nghiêm trang nói: “Đại long đầu trước nay vẫn có quan hệ tốt đẹp với Phật môn, nếu Đại long đầu thị ý cùng các Phật tử lớn nhỏ khắp nơi là không nên chứa kẻ này, thì chắc chắn hữu hiệu, trong tương lai nếu thành công bắt được kẻ này, Quý mỗ tất sẽ báo đáp”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng hiểu ra, xướng vè dù quyền khuynh thiên hạ, nhưng nếu họ trực tiếp ra lệnh với Phật môn, người bên Phật môn đương nhiên sẽ biết ngay chẳng phải tốt lành, rồi sẽ vờ tuân lệnh ngoài mặt, trong khi ngầm cảnh giác cho Tiết Đình Hao biết. Còn như chính lão trước nay vẫn xây miếu tu bổ chùa không tiếc lực, trong mắt Phật môn lão là bạn chẳng phải địch, chỉ cần tìm cách nói dối đường hoàng, thì có thể tìm được Tiết Đình Hao.

Qua sự kiện này có thể thấy Quý Nhiếp Đề đã mất lòng tin trong việc tìm Tiết Đình Hao, không biết hẳn đã trốn đến hoang sơn dã tự nào mà tìm hoài không thấy. Phật môn đệ tử trải đầy khắp thiên hạ, tương truyền Hoàng thượng cũng là Phật gia đệ tử, xướng vè dù bá đạo đến đâu, cũng không dám phá miếu bắt người, hòa thượng nào cũng đem ra xét nghiệm lai lịch, nên Hoàng Phủ Thiên Hùng hiểu khó xử của Quý Nhiếp Đề.

Nếu có thể lựa chọn, Hoàng Phủ Thiên Hùng quyết không nhúng tay vào việc này, chọc giận Phật môn chỉ tổn hại cho chính mình, không có lợi gì cả.

Quý Nhiếp Đề nói: “Chỉ cần bọn ta biết được hắn đang ở đâu, mọi việc sẽ do xướng vè xử lý, bảo đảm mọi việc gọn sạch, không kinh động Phật môn, quý bang có thể đứng ngoài không bị dính dứ”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng làm ra vẻ vui vẻ nhận lời: “Quý đại nhân có lệnh, làm sao mỗ dám không theo, việc này mỗ bảo đảm giúp đại nhân lo liệu ổn thỏa”.

- o O o -

5. Bĩ Cực Thái Lai

Từ trên đỉnh gò đất nhìn xuống, dưới ánh trăng một vùng đầm lầy với vô số ao nước hiện ra phía trước, bóng thảo mộc ven bờ phản ánh nguyệt phát sáng.

Cảnh giới trong mộng lại trở về.

Xa xa một cánh rừng thưa đứng phía đối ngạn đầm nước lớn nhất, phẳng phất đang mời gọi người tiếp tục tiến tới, đằng sau đó lại là những gò đất nối tiếp nhau.

Ô Tử Hư nổi gai cùng mình, trầm nghĩ hay đó chẳng phải mộng cảnh mà đích thực xảy ra, hoặc giả đến bây giờ hắn vẫn bị hãm trong mộng cảnh?

Đột nhiên hắn không còn phân biệt được là mộng hay thực, không gian này đã mất giới hạn.

Vùng đất bằng ở xa xa lại hiện ra ánh sáng, lần này không phải vụt xẹt lên rồi tắt mà rõ ràng tiếp tục hiện hữu. Tim hắn bỗng đập nhanh mấy lần gây cảm giác hồi hộp, bất giác hắn hết sức kinh ngạc, vì đây là chỗ thiên phú đặc thù của hắn, mỗi khi tiếp cận dị bảo là tim hắn có phản ứng, nhưng nơi đây hoang sơn dã địa làm sao có được dị bảo?

Ô Tử Hư tự bảo là gì cũng được, cứ tìm được nhà dân thì tự nhiên tìm được đường ra, chỉ cần rời khỏi nơi quỷ bí này, còn chuyện khác hắn không muốn bận tâm đến, nên vội nhắm hướng có ánh sáng bước đến.

oOo

“Thiện công công đến!”.

Hoa Mộng phu nhân đã đứng sẵn ngoài cửa sảnh đường nghinh tiếp, nghe nói Ký Thiện đến tìm là nàng thêm nhức đầu. Sở trường của phu nhân là ứng phó đủ các loại nam nhân, nhưng gặp phải nam nhân không có hứng thú trước nữ nhân, thì dù nàng có giải pháp cũng không thể thi triển.

Ký Thiện đương nhiên phụng mệnh Phụng công công đến đây, Cô Nguyệt Minh đem qua mới đi khỏi, đem nay Phụng công công liền phái người đến tìm nàng, dù biết sự tình không bình thường, chẳng biết chuyện gì khiến Phụng công công khẩn trương như thế? Nàng nên ứng phó ra sao?

Hoa Mộng phu nhân đương nhiên không thể tiết lộ tình hình thực sự của Cô Nguyệt Minh, nhưng nếu giấu quanh giấu quẩn e Phụng công công sẽ cho rằng nàng nói dối, thì đại họa sẽ lập tức giáng xuống đầu.

Ký Thiện cười lên, khách sáo thi lễ: “Chào phu nhân, đại công công nhờ ta thỉnh an phu nhân. Lân Hoa Cư chẳng phải đã mở cửa sao? Phu nhân hà cớ không trở về liệu lý?”

Hoa Mộng phu nhân đáp: “Hoa Mộng thiếp hôm nay hơi không khỏe nên ở nhà nghỉ ngơi, đa tạ công công quan tâm”.

Ký Thiện bước theo Hoa Mộng phu nhân đến chỗ bàn tròn ở trung tâm đại sảnh, tỏ vẻ quan tâm thốt: “Phu nhân phải bảo trọng thân thể, nên nghỉ ngơi nhiều, để chốc nữa ta phái người đưa qua hai gốc đã sâm hạng nhất, phu nhân nấu lấy nước uống để bồi bổ nguyên khí”.

Hoa Mộng phu nhân vội vàng cảm tạ và mời Ký Thiện ngồi tại bàn, còn mình thì ngồi bên, bảo tỳ nữ lui ra ngoài hết.

Ký Thiện ho khan một tiếng, đột nhiên hạ thấp giọng thân thiết: “Nguyệt Minh là tri giao hảo hữu duy nhất của Ký Thiện này. Thế nên ta cũng không nói vòng vo, lần này đại công công phái ta đến gặp phu nhân, song phu nhân khoan vội nghi ngờ, chỉ vì đại công công quá quan tâm nhiệm vụ lần này của Nguyệt Minh. À! Phu nhân cũng biết tính đại công công, chuyện gì cũng phải nắm rõ trong tay, lại biết Nguyệt Minh trước khi rời kinh có ghé thăm phu nhân, nên... phu nhân nên hiểu ta đang nói gì chứ?”

Hoa Mộng phu nhân trong lòng hừ mũi, đừng nói Cô Nguyệt Minh không khi nào xem Ký Thiện là hảo hữu, mà chính họ Cô không có bằng hữu chi hết, nàng là ngoại lệ duy nhất, nhưng có thể vẫn chưa được xem là tri kỷ.

Còn Ký Thiện càng không bao giờ xem Cô Nguyệt Minh là bằng hữu. Đối với Ký Thiện chỉ có quan hệ lợi ích và tổn hại. Thủ đoạn hung ác của Ký Thiện đã đồn xa khắp kinh thành, đừng tưởng vị thái giám không quá bốn mươi này có vẻ hiền hòa, sự thật gã có thể trở mặt giết người bất cứ lúc nào. Nội kinh thành ngoài Cô Nguyệt Minh và Quý Nhiếp Đề, không có kẻ thứ ba nào có thể đỡ được kiếm sắc của gã.

Hoa Mộng phu nhân khê than: “Nhiệm vụ ấy quan trọng bậc nào? Nguyệt Minh chẳng chịu tiết lộ một câu, chỉ bảo thiếp tìm giùm một người”.

Ký Thiện rung động hỏi: “Tìm ai?”.

Nếu Ký Thiện là một nam nhân bình thường, Hoa Mộng phu nhân có thể thừa dịp dùng sắc mê hoặc gã để hỏi dò nhiệm vụ vô cùng bí mật của Cô Nguyệt Minh, nhưng rất tiếc cách này vô dụng đối với Thiện công công, nên nàng đành đáp: “Nguyệt Minh nhờ nô gia điều tra xem ở vùng Động Đình Hồ có cao thủ dùng độc hay chăng”.

Ký Thiện như thở ra nhẹ nhõm, tuy không lộ liễu nhưng không giấu được đôi mắt kinh nghiệm của Hoa Mộng phu nhân, nàng thăm nghĩ chẳng lẽ Ký Thiện quả thật sợ Cô Nguyệt Minh xúc phạm Phụng công công sao? Nghĩ đến đây bất giác nàng có thêm chút hảo cảm với Ký Thiện.

Ký Thiện gật đầu: “Điều này hợp lý, không làm như thế thì đâu phải tính cách của Nguyệt Minh. Nguyệt Minh có đề cập đến người nào khác chăng?”.

Hoa Mộng phu nhân nghĩ chớp nhoáng, Cô Nguyệt Minh bảo nàng xem như chưa từng nghe đến tên Mâu Xuyên, đương nhiên y có lý do riêng, nhưng nếu không tiết lộ Cô Nguyệt Minh đã đề cập đến Phu Mãnh thì rất dễ lộ sơ hở, nên nàng vội nói: “Nguyệt Minh còn hỏi chuyện liên quan đến Phu Mãnh, không lý nhiệm vụ này quả có dính dứ đến Phu Mãnh?”.

Ngoài sự định liệu của Hoa Mộng phu nhân, Ký Thiện nói thẳng: “Ít nhiều có quan hệ. Ta hơi lo rằng Nguyệt Minh vì không rõ tình hình thực sự, sẽ bị tổn thất lớn”.

Hoa Mộng phu nhân ngơ ngác hỏi: “Tình hình gì?”.

Ký Thiện hạ thấp giọng, xích gần Hoa Mộng phu nhân mà nói: “Điều ta sắp nói với phu nhân chỉ có thể cho một mình Nguyệt Minh biết mà thôi, tuyệt đối không thể cho người thứ tư biết, sau này ta sẽ phủ nhận từng nói điều này, phu nhân hiểu chứ?”.

Hoa Mộng phu nhân khẽ nhủu mày, khăng khái thốt: “Đã vậy xin công công tốt nhất chớ nói ra, nô gia sợ mình không đảm bảo được”.

Kỳ thực nàng rất muốn biết hơn ai hết vì điều này liên hệ đến sự an nguy của Cô Nguyệt Minh. Chiều này gọi là dĩ thoái vi tiến, buộc Ký Thiện phải tiết lộ chút nội tình, lại thừa cơ thử phản ứng của Ký Thiện để đoán xem gã có phải vẫn chuyển lời của Phụng công công, vì Phụng công công là người biết dùng thủ đoạn nhất kinh thành.

Ký Thiện nghiêm mặt: “Phu nhân cho rằng Ký Thiện này là một kẻ có thể bị tiền tài trên bảo mua chuộc sao?”.

Hoa Mộng phu nhân nghĩ thầm “Ai cũng biết người tham nhũng, càng không có tư cách nói câu này”, nhưng nàng đâu thể nói thật, chỉ đáp: “Công công đương nhiên không phải hạng người như vậy”.

Ký Thiện cười cay đắng: “Ta biết phu nhân nói câu đó chỉ để ngoài mặt, vì ít nhất ta đã nhận không ít vàng bạc của Nguyệt Minh. Nếu ta cho phu nhân biết mỗi các ta nhận được, cuối cùng cũng rơi vào túi riêng của đại công công, phu nhân tin không?”.

Hoa Mộng phu nhân quá ngạc nhiên, lời nói của Ký Thiện gần như bội phản Phụng công công, song rất có thể là sự thật. Ký Thiện tiết lộ bí mật hẳn là để lấy sự tín nhiệm của nàng, tại sao gã đi nước cờ này? Nàng hỏi hớp cú đầu nói: “Nô gia xem như chưa bao giờ nghe công công nói câu này”.

Ký Thiện trầm ngâm chốc lát, chùng như do dự, sau đó gã nói: “Phu nhân còn muốn nghe chẳng?”.

Hoa Mộng phu nhân khẽ gật đầu, trong lòng rối loạn, bởi những gì Ký Thiện sắp nói, chỉ cần Phụng công công biết được thì có thể đưa đến cho nàng họa sát thân.

Ký Thiện đẹp dạ thốt: “Phu nhân không hổ là hồng nhan tri kỷ của Nguyệt Minh”.

Hoa Mộng phu nhân buồn bã trong lòng. Từ nhỏ nàng lăn lộn nơi chốn thanh lâu, đã sớm hóa gỗ đá đối với tình cảm nam nữ, sự săn đón của nam nhân làm nàng chán ghét, chỉ có Cô Nguyệt Minh khiến nàng động lòng, có thể vì đối với nàng Cô Nguyệt Minh không đòi hỏi nhục thể, nên tạo cho nàng cảm giác khác biệt với các nam nhân khác. Cũng có thể vì cả hai người họ đều là những kẻ cô độc.

Ký Thiện trầm giọng: “Phu nhân không cần biết chi tiết, nếu phu nhân có thể giấu được tin tức này là do ta tiết lộ, thì ta rất cảm kích, xin thề ngay nếu xảy ra biến cố sau này, Ký Thiện này sẽ tận toàn lực bảo hộ phu nhân, nếu phạm lời thề sẽ bị thảm tử”.

Hoa Mộng phu nhân rung động toàn thân, ngẩng đầu nhìn Ký Thiện.

Hai mắt Ký Thiện phát ra ánh kiên định, gã thông thả thốt: “Ta muốn kể cho phu nhân bí mật này đến cả đại công công cũng không biết, là để phu nhân chuyển lời lại cho Nguyệt Minh. Đó là quan hệ giữa Quý Nhiếp Đề và Phu Mãnh”.

Hoa Mộng phu nhân càng nghe càng mù mịt nhưng không dám hỏi. Quý Nhiếp Đề có quan hệ gì với Phu Mãnh? Nếu tin tức của Ký Thiện không phải xuất phát từ Phụng công công thì là từ đâu?

Ký Thiện kể tai nàng: “Thuở niên thiếu, Quý Nhiếp Đề và Phu Mãnh là bạn thân, tình như huynh đệ, rồi vì cùng thương một thanh lâu tài nữ mà trở mặt với nhau, xem nhau như người xa lạ. Chuyện này xảy ra trước khi họ thăng quan”.

Hoa Mộng phu nhân không hiểu tin tức này có tác dụng gì cho nhiệm vụ của Cô Nguyệt Minh, bèn nhủu mày hỏi: “Sau đó thì hoa vào nhà nào?”.

“Vì lai lịch của tài nữ nọ, Phu Mãnh chỉ hứa nạp nàng làm thiếp. ta chỉ nói được chừng này, phu nhân không cần biết ngọn ngành, chỉ cần nói y như vậy cho Nguyệt Minh biết, bằng vào tài trí của Nguyệt Minh sẽ hiểu phải làm gì”.

Hoa Mộng phu nhân gật đầu: “Nô gia hiểu rồi!”.

Ký Thiện nghiêm mặt: “Lời ta vừa nói toàn là sự thật không chút nói ngoa, chỉ có lợi chứ vô hại cho Nguyệt Minh”.

Nói xong gã đứng dậy cáo từ.

Hoa Mộng phu nhân vội đứng lên tiễn khách, ra đến cửa Ký Thiện dừng bước thốt: “Đại công công bảo ta đến nói, nếu phu nhân không chịu hợp tác mà che giấu giùm Nguyệt Minh, thì hỏi phu nhân một câu”.

Hoa Mộng phu nhân cảm thấy tâm tình lên xuống đều bị vị thái giám này khống chế trong tay, bèn thở dài nói: “Đương nhiên chẳng phải lời nói tốt đẹp gì”.

Ký Thiện chăm chú nhìn nàng: “Đại công công bảo ta hỏi, phu nhân có chịu hy sinh tất cả vì Nguyệt Minh chăng?”.

Hoa Mộng phu nhân ngơ ngác, bất giác suy nghĩ “Mình có chịu hy sinh tất cả vì Nguyệt Minh chăng?”.

Ký Thiện hân hoan thốt: “Ta biết câu trả lời rồi! Phu nhân quý thể bất an, không cần tiền nữa. Mai hậu tại kinh thành có gì phiền não, chỉ cần cho ta biết một tiếng, chắc chắn sẽ không làm phu nhân thất vọng”.

Gã nói xong bèn đi ra khỏi cổng.

Hoa Mộng phu nhân mất một lúc sau mới định thần, thầm suy nghĩ: “Nhìn theo bất cứ góc độ nào, Ký Thiện cũng không bao giờ lên Phụng công công đi giúp đỡ Cô Nguyệt Minh, hà huống kẻ này chẳng có chính nghĩa gì cả, hoặc giả vẫn là Phụng công công đứng sau chỉ thị gã. Nhưng nói vậy cũng không hợp lý, nếu Phụng công công muốn cho Cô Nguyệt Minh biết rõ ân oán giữa Phu Mãnh và Quý Nhiếp Đề, thì có thể nói thẳng với Nguyệt Minh, đâu cần đánh đường vòng”.

Nàng nghĩ hoài không thông.

o0o

Ô Tử Hư tiếp tục tiến tới giữa vùng đất tựa như mộng cảnh.

Hắn phải vượt qua vùng đầm lầy cho nên không có cách nào đi thẳng, ánh sáng phía trước ở trong khu rừng lúc ẩn lúc hiện nhưng vẫn còn không tắt.

Trăng treo phía sau lưng, bầu trời biến ra màu trắng bạc, khiến hắn chẳng những khó phân biệt là mộng cảnh hay hiện thực, mà đến giới hạn ngày đêm cũng mơ hồ, như thể thiên địa tự khởi thủy vẫn là như vậy, và vĩnh viễn cũng không có biến hóa gì.

Bao nhiêu ý niệm kỳ quái dấy lên trong óc hắn, vốn là ký ức mơ hồ bỗng hiển hiện, những sự việc tưởng đã quên mất thì ra vẫn hiện rõ mồn một. Mỗi dòng suy nghĩ cùng ý niệm đều xẹt qua trong não và biến mất không dấu vết. Tình trạng này chưa bao giờ xảy ra cho hắn, tựa như hoàn cảnh kỳ dị này có sức khơi lên hồi ức của hắn một cách lạ thường.

Luồng suy nghĩ của hắn đi từ lúc mấy năm gần đây trộm bảo vật để sinh nhai, đến ngược trở về thuở ấu thơ xa xưa không mấy sung sướng mà hắn đã quên đi. Trong đó có một tình cảnh đặc biệt rõ, là lúc hắn bị bệnh, mẹ hắn vừa khóc vừa đút thuốc đắng cho hắn, còn tất cả những người khác kể cả cha hắn chẳng ai đoái hoài, trong lòng tràn ngập cảm giác buồn bã không thể giải bày, không khí vùng đầm lầy như lan đầy mùi thuốc nồng nặc.

Ô Tử Hư cơ hồ muốn ngất đầu hét lớn, đột nhiên hắn tỉnh lại, chẳng hiểu vì sao mình lại suy nghĩ lộn xộn vậy. Hắn định thần nhìn thì thấy mình đã vượt qua đầm nước lớn, đến dưới chân đồi, phía trên là khoảng rừng thưa, đỉnh đồi có một đồng đá ngổ ngang, trong đó một viên đá tỏa ra kim quang rất quý dị.

Hắn cứ tưởng ánh sáng phát ra từ nhà dân, giờ thì biết không phải thế. Nơi hoang sơn dã địa tại sao có vật tỏa sáng, không phải lửa lân tinh, không lý đó là quỷ hỏa theo trong truyền thuyết? Nghĩ đến đây, hắn

suýt bỏ chạy nhưng lại không cam tâm, suy tính tới lui, cuối cùng hần lấy can đảm đi lên đồi, mỗi bước như nặng ngàn cân.

Các thứ bằng môn tả đạo đa phần hần có nghiên cứu qua, chỉ chưa học phép vẽ bùa bắt quỷ, vì hần không tin trò này, bây giờ hơi hối hận, nếu có một vài đạo bùa hộ thân, gặp phải quỷ cũng có cách ứng phó, không thúc thủ như bây giờ.

Nhưng rồi hần lại thấy buồn cười, tại sao hai đêm nay hần cứ nghi thần nghi quỷ, chân giả bất phân, thật ra là chuyện gì?

Ô Tử Hư cuối cùng lên đến đỉnh đồi, bỗng rung động toàn thân mở to mắt nhìn thẳng vào khối đá tỏa sáng, hần bất giác quỳ xuống như không tin mắt mình, trân trân nhìn dị vật đang tỏa kim quang ở trên khối đá bằng phẳng cao ngang đầu gối. Trong lòng hần thầm kêu: “Trời ơi! Đây là vật gì? Không lý lại là dạ minh châu có thể tỏa sáng trong đêm, ánh sáng như vậy cách xa nhiều dặm vẫn thấy được, vật tỏa sáng lại là một viên dạ minh châu phát kim quang, thật là chưa hề nghe qua, chắc chắn là kỳ trân hiếm có”.

Ngọc châu màu hoàng kim lớn bằng đầu ngón tay, tròn vành vạnh không tí vết, bên trong như hàm chứa huyền cơ, ẩn tàng một thế giới riêng, tựa như một thần vật giáng phàm.

Ô Tử Hư đầu óc trống rỗng, nhất thời không hiểu đã xảy ra chuyện gì. “Ta có phải đang nằm mơ? Làm thế nào đang trong lúc mịt mịt lại gặp được tuyệt đại dị bảo, vật này phải đáng bao nhiêu tiền”. Tim hần hỗn loạn, hít hơi thật sâu, đưa tay run rẩy chạm vào dạ minh châu. Hần thầm nghĩ nếu đụng vào mà vật này tan biến, thì chứng tỏ mình đang nằm mộng.

Đột nhiên Ô Tử Hư kêu lên một tiếng, ngồi bệt xuống đất thở hồng hộc.

Dạ minh châu đang nằm giữa hai ngón tay của hần, quả thật tồn tại!

Trời! Thì ra là thật.

Ô Tử Hư nhìn tứ phía, không thấy bóng người nào cả, mới dám đưa dạ minh châu đến trước mắt nhìn không chớp.

Dạ minh châu càng sáng rực, chiếu đến mức như soi thấu bàn tay của hần.

Ô Tử Hư vội cất dạ minh châu vào trong mình, bao nhiêu nỗi kinh sợ đã biến mất, thay thế bằng một sự vui mừng trong cơn bĩ cực thái lai.

Phen này khỏi lo rồi!

Mấy năm qua mỗi lần thanh toán xong một mối buôn bán, hần liền đem dụng cụ hành nghề và năm trăm lượng bạc giấu một chỗ ở trong núi hoang, sau đó tận tình đem “của” đi khắp nơi hưởng thụ, đến khi xài hết sạch, mới đi lấy đồ nghề và dùng năm trăm lượng làm kinh phí cho một trộm bảo vật kế tiếp. Thông thường hần tốn mất ba tháng đi tìm mục tiêu, mất công quan sát tỉ mỉ để nắm rõ tình cảnh của mục tiêu, sau đó hạ thủ trộm báu và lập tức chạy xa, do đó cần dùng đến năm trăm lượng.

Lúc xảy ra chuyện, hần chỉ còn lại một lượng bạc, lại không thể trốn đi tìm tài sản cất giấu ở bắc ngạn đại giang, đâm ra hần trở thành nghèo mạt. Người không tiền không xong, nhất là kẻ địch lại là bang hội có thế lực nhất, không tiền mỗi bước càng khó đi. Mình nghĩ được thì kẻ địch cũng nghĩ tới, do đó hần muốn trốn ra hải ngoại, chỉ như vậy mới hòng thoát ma chưởng của kẻ địch.

Đương nhiên hần không đành rời bỏ vùng đất hần biết rõ như bàn tay mình, chỉ có ở đây công hần luyện tập mới không lãng phí. Quan trọng hơn là chỉ có ở đây, hần mới biết cách làm sao che giấu thân phận. Thử nghĩ nếu ra hải ngoại đến xứ nào đó, chỉ nội ngôn ngữ không thông cũng đủ khiến hần không có đất dụng võ.

Hà hưởng hần rất thích kẻ sinh nhai bằng nghề trộm báu, không có gì đánh đổi được cảm giác thành tựu sau khi đắc thủ và sự kích thích trong lúc hành sự. Đối với hần, nghề trộm không còn là nghề vặt của phường chuột nhắt, mà là một nghệ thuật.

Tuy nhiên nếu hần có thể bán được viên dạ minh châu thì mọi thứ sẽ khác đi. Hần sẽ có đủ tài lực để làm bất cứ chuyện gì, chỉ cần trốn xa phạm vi mà kẻ địch có thế lực mạnh nhất, ẩn tính mai danh một thời gian

thì sẽ có cơ hội bắt đầu lại. Nói trắng ra, hần hưởng thụ đã quen, bảo hần chịu cực chẳng khác nào đòi mạng hần.

Chuyến buôn bán lần này sẽ không giống lần trước, dạ minh châu là vật vô chủ, không thể bảo khổ chủ chuộc tiền.

Lại nữa Hoàng Phủ Thiên Hùng trước sau gì cũng biết Ngũ Độn Đạo hần là kẻ giết con lão. Với thế lực của Đại Hà Minh, muốn truy tìm hành tung trong ba tháng qua của hần thật dễ như trở bàn tay, thấy một kẻ không tên tuổi trong vài tháng gần gũi xài một mớ tiền nhiều như thế, không nghi ngờ mới là chuyện lạ. Chỉ cần tìm đến vài tay buôn của trộm đủ tư cách làm ăn với hần, thì thân phận chân chính của hần sẽ không chỗ che giấu. Do đó hần không thể bán bảo vật theo lối thường, như vậy là tự tìm tử lộ.

Người có khả năng giúp hần thoát nạn cần hội đủ ba điều kiện. Đầu tiên là có đủ tiền mua dạ minh châu, thứ đến là có tư cách không e ngại Hoàng Phủ Thiên Hùng, sau rốt y phải là người rất thích sưu tầm bảo vật và có kiến thức.

Tại vùng nam ngạn Đại Giang, người như thế chỉ có một, ấy là Tiền Thế Thần, bản thân đã là đại quan, vừa là bố chính sứ ti vùng Hồ, Quảng, vừa là cự phú bậc nhất Giang Nam. Đồn rằng người này có qua lại mật thiết với thủ lãnh xưởng vệ Quý Nhiếp Đề, lại là tâm phúc của Phụng công công quyền khuynh thiên hạ, một người như thế sẽ không xem Hoàng Phủ Thiên Hùng vào đâu cả.

Chỉ cần Tiền Thế Thần chịu xuất hai, ba vạn lượng bạc để mua dạ minh châu của hần, mọi khó khăn có thể giải quyết được.

Lúc này cần gấp, phải tìm ngay hai trăm lượng làm kinh phí hành sự. Hần cần cẩn thận đường đi nước bước, không thể sơ xuất, nên không tránh khỏi trộm vặt một chút.

Mơ hồ hần cảm thấy viên dạ minh châu hoàn toàn thay đổi vận đen của hần, con đường phía trước lại tràn đầy ánh sáng và hy vọng.

- o O o -

6. Thiên Nữ Ngọc Kiếm

Lời Phụng công công nói, câu nào thật, câu nào giả? Cô Nguyệt Minh không xác định được. Từ lúc ra đời đến nay, lần đầu tiên y cảm thấy bối rối, lời Phụng công công nói rất khó tin.

Phu Mãnh là kẻ phản bội Hoàng thượng, hay chỉ là kẻ bị hại?

Cô Nguyệt Minh nhớ lúc Phụng công công mới nói đến nhiệm vụ này, cả người lão như trẻ ra ba, bốn chục tuổi, mắt lão chứa đầy sự mong đợi và khát vọng. Điều này không hợp lý, lão chỉ phụng mệnh Hoàng thượng hành sự, Sở hạp có chứa kỳ trân hiếm có gì thì cuối cùng cũng không thuộc về lão, mà thuộc về Hoàng thượng.

Điểm khó lý giải hơn nữa, là nếu Phụng công công nói thật, thì chính lão cũng không biết bên trong Sở hạp có chứa vật gì, làm thế nào khao khát một vật mà không biết nó là gì.

Hay là Phụng công công biết rõ đó là vật gì, thậm chí muốn chiếm làm của riêng?

Giả sử sự thật là như vậy, ngay khi giao Sở hạp cũng là lúc Phụng công công sẽ giết y diệt khẩu. Cô Nguyệt Minh thầm cười lạt: “Nếu lão có chủ ý như ta suy đoán, thì lão đánh giá ta quá thấp, lúc ấy quyền chủ động trong tay ta, chẳng phải do lão thao túng nữa. Nếu ta không vì cả đại gia tộc thì càng chẳng có gì cố kỵ, muốn bỏ đi là đi”. Chỉ tiếc gia tộc của y là một trách nhiệm không thể vứt bỏ được.

Lại nghĩ qua Sở hạp, bên trong ấy có bảo bối gì mà có thể khiến Phụng công công động lòng, trong khi lão thừa sức lấy bất cứ bảo vật nào trong quốc khố. Bất giác Cô Nguyệt Minh nhớ đến thần kiếm “Thất Phẩm” treo bên mình ngựa, đến lúc này y vẫn không buồn lấy kiếm ra xem, chẳng chút hứng thú.

Mưa phùn lất phất, quan đạo tối mờ mờ, với cặp mắt đã từng khổ luyện của Cô Nguyệt Minh, cũng không thể thấy xa hơn ba trượng, cảnh tượng này khiến y có cảm giác giữa trời đất chỉ mình y đơn thân độc mã, tâm tư rung động không gì so sánh được.

Ngay lúc ấy, Cô Nguyệt Minh cảm nhận có sát khí ở phía trước, đây là khả năng linh cảm của một kiếm thủ siêu cấp qua nhiều năm khổ công tu luyện, khó giải thích được.

Cô Nguyệt Minh không chút kinh sợ, chỉ thềm ngạc nhiên, kẻ nào có thể biết được y sẽ đi qua đây vào lúc này? Theo thói quen của y, đúng ra không ai có thể nắm rõ hành tung của y, tuy nhiên sự thật trước mắt cho thấy ưu thế của y đã không còn.

Cô Nguyệt Minh thúc ngựa chạy mau hơn, bỗng phía trước một bóng người xuất hiện, đứng chắn giữa quan đạo, thân hình khôi vĩ, đầu đội nón rộng vành có chóp nhọn, toàn thân chìm trong hắc bào rộng, một tay cầm trường côn cao quá thân người, tay kia để phía sau, chỉ nhìn khí thế trầm tĩnh trực lập, đủ biết đây là một cao thủ bậc nhất. Cô Nguyệt Minh đã gặp không ít kỳ nhân dị sĩ trong thiên hạ, nhưng lần đầu mới gặp một kẻ như người này.

Cô Nguyệt Minh cười nhạt một tiếng nhưng không giảm tốc độ, thúc ngựa xông thẳng đến kẻ đứng chặn đường phía trước. Trong mình y máu huyết như sôi lên, cảm giác kích thích chạy toàn thân, song não bộ tĩnh thần lại bình tĩnh, lạnh như băng tuyết. Y thích cảm giác gần sự sống chết này, không phải người chết thì ta vong mệnh. Giết hay bị giết, đối thủ này có tư cách giết y.

Trong thiên hạ những kẻ dùng côn, không ai hơn mãnh tướng của Đại Hà Minh là Khâu Cửu Sư, tám mươi mốt đường Phong Thần Côn pháp của họ Khâu, tương truyền không ai có thể chịu được quá năm mươi, phát huy uy lực nhất trong lúc đấu nhiều người. Thành tích trứ danh nhất của Khâu Cửu Sư là một mình xâm nhập tổng đàn Đại Ba Bang, hạ sát gần sáu chục địch nhân kể cả bang chủ Cửu Phương Giáp nổi tiếng hung ác, trận chiến ấy đưa Phong Thần Côn của Khâu Cửu Sư lên ngôi vị thiên hạ đệ nhất côn.

Song Cô Nguyệt Minh biết rõ kẻ chặn đường phía trước không phải Khâu Cửu Sư, tuy vóc dáng và khí phách phù hợp với lời đồn về họ Khâu. Nguyên do là vì binh khí trong tay kẻ chặn đường chắc chắn không phải là trường côn. Đây là trực giác lâu năm qua nhiều lần vào sinh ra tử, y nhận thấy thủ pháp và tư thế cầm côn của đối phương hơi gượng gạo, chưa thể đạt đến cảnh giới thân người và côn hợp nhất. Nhờ có cảm ứng tinh tế, y bắt được nhược điểm của đối thủ.

Cách hai trượng.

Hai người cùng di động.

Kẻ chặn đường nghiêng người như sắp né sang bên tả, cuối cùng lại xẹt sang bên hữu, thân pháp xảo diệu, chỉ cần sai một khắc phán đoán là có thể ôm hận tại chỗ.

Một trượng.

Tay tả Cô Nguyệt Minh đưa ra sau như muốn rút kiếm khỏi vỏ, lúc này trường côn của đối phương đã từ dưới đánh thốc lên, tấn công vào vùng ngực bên hữu của y.

Cô Nguyệt Minh có một bí mật, đó là y thành danh với kiếm pháp sử dụng bằng tay trái, chưa có kẻ nào còn sống nhìn thấy y dùng kiếm bằng tay phải, sự thật là tuy bẩm sinh y thuận tay trái, nhưng tay phải sử dụng nhiều kiếm thuật hơn, thậm chí có thể phân tâm cùng lúc hai tay thì triển hai kiếm pháp khác nhau. Chỉ thấy kẻ chặn đường tấn công dựa theo tả thủ kiếm của y, thì biết kẻ này nhắm đúng mục tiêu là y, tuyệt đối không phải kiếm lâm người.

Cô Nguyệt Minh thu hồi tay trái, tay phải nhanh như chớp rút kiếm khỏi vỏ, nhắm chính xác ngay đầu côn đối phương đâm vào, vận kinh khéo léo nhanh nhẹn, khiến người không khỏi có cảm giác không thể tránh kịp.

“Phụt!”.

Trường kiếm ghim vào đầu côn, sâu nửa tấc.

Đối phương toàn thân chấn động, hiển nhiên không ngờ kiếm của Cô Nguyệt Minh bén nhọn, tốc độ nhanh kinh người như thế, càng không ngờ được kiếm đâm xuyên đầu côn.

Kiểm và côn cùng bị giảm lực, treo giữa chừng, tuy chỉ trong chớp mắt nhưng nhìn rất quý dị.

Cô Nguyệt Minh đã dò ra đối phương sức lực kinh người, không thua chính mình, chỉ vì mình chiếm ưu thế từ trên đánh xuống mới tạo được tình thế có lợi trước mắt.

Tuần mã vẫn tung vó, trường kiếm kéo theo trường côn, Cô Nguyệt Minh cất tiếng cười dài, lộn mình xuống ngựa, kiếm và côn mới rời ra.

Người kia thu hồi trường côn không nói tiếng nào.

Cô Nguyệt Minh rời khỏi con ngựa đang phóng nhanh và đáp xuống đất, chỉ lúc này mới thấy rõ thân thủ hơn người của y.

Chân vừa chạm đất, Cô Nguyệt Minh xẹt đến đối phương, kiếm trong tay như linh xà chuyển động tấn công vào trường côn của đối phương. Y chiếm ưu thế vì đối phương không phải sử dụng binh khí sở trường nên không quen thuộc côn cách.

Người kia không hổ là cao thủ, chẳng tỏ ra khiếp sợ, tuy không thể không lui nhưng chẳng chút hoảng loạn, y đổi thành hai tay cầm côn, dùng hai đầu côn chống đỡ những thế kiếm như cuồng phong của Cô Nguyệt Minh.

Tiếng côn kiếm đánh nhau vang liên tục.

Giữa tiếng vó ngựa chạy xa dần, Cô Nguyệt Minh tấn công một hơi bảy kiếm, mỗi thế đều vận đủ kinh đạo, góc độ hiểm ác không bỏ sót phía nào, song đối phương im lặng đỡ đủ bảy kiếm, thủ rất vững vàng. Lần đầu Cô Nguyệt Minh mới gặp một đối thủ cao cường như vậy, y cảm thấy thống khoái, kích thích vô cùng. Y nhắm đúng ngay lúc trường côn bị kiếm đánh bật ra, nhanh như tên bắn đẩy kiếm chọc thẳng vào yết hầu đối phương, bất kể đầu côn của đối phương phản công lại.

Thế chất Cô Nguyệt Minh hơn người thường, tính cách hết mực kiên nghị, mới trở thành kiếm thủ vang danh thiên hạ. Chẳng những y có khả năng chịu đựng và hồi phục mau hơn người khác, nhưng đáng sợ nhất vẫn là tác phong lấy mạng đòi mạng, y không những muốn giết người mà còn muốn tìm cái chết, sinh mệnh đối với y chỉ là gánh nặng và thống khổ, y giết người không chùn tay, càng không sợ tử vong.

Cho đến lúc này Cô Nguyệt Minh vẫn chưa thấy chân diện mục của đối thủ, vì kẻ kia có đeo một tấm lưới từ trên đỉnh nón tre rũ xuống, che mắt gương mặt, chứng tỏ đối phương cố ý che giấu lai lịch.

Kẻ kia vẫn không đổi thế tấn công, cũng có thể đánh gãy tay Cô Nguyệt Minh, nhưng chắc là yết hầu sẽ bị xuyên thấu. Đến lúc này kẻ kia vẫn không tỏ ra hoảng loạn, chỉ lộn sang bên dùng đầu côn chấm đất mượn lực nhảy ra cánh rừng thưa bên đường.

Cô Nguyệt Minh nghĩ thầm: “Người muốn thi thân pháp cước lực với ta, chỉ là tìm chỗ chết”. Đang định đuổi theo, bỗng thấy trước mắt tối sầm, y giật mình lui gấp ra sau, mới thấy rõ là đối phương tung hắc bào phủ đầu, nên che mất tầm nhìn của y.

Hắc bào rơi nhẹ xuống đất, tiếng chân kẻ đánh lên mau chóng rời xa, chỉ sẩy một khắc, đối phương trở thành kẻ đầu tiên có thể sống sót trốn khỏi đường kiếm của Cô Nguyệt Minh.

Vó ngựa từ xa đến gần, tuần mã đến sau lưng y, thân thiết ngửi sau gáy chủ nhân, như hân hoan vì chủ lại một lần nữa thắng lợi.

Cô Nguyệt Minh tra kiếm vào vỏ, song chẳng có cảm giác thắng lợi chút nào cả, lần này thắng là may mắn, nếu đối phương dùng binh khí sở trường, ai thắng ai bại cũng chưa biết.

Nhân vật đáng gờm này là ai? Có liên quan gì đến nhiệm vụ lần này chăng?

oOo

Nguyễn Tu Chân bước thẳng vào đại sảnh, Hoàng Phủ Thiên Hùng một mình ngồi ăn sáng, vẻ mặt dàu dàu không vui, vẫn chìm đắm trong nỗi đau mất con.

Hoàng Phủ Thiên Hùng ngẩng đầu lên, nhìn thấy Nguyễn Tu Chân liền nói: “Ngồi đi! Tiên sinh ăn sáng chưa, lấy một phần như ta chứ?”.

Nguyễn Tu Chân ngồi xuống bên cạnh long đầu, trầm giọng nói: “Có tin tức Ngũ Độn Đạo rồi!”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng tinh thần đại chấn, vội hỏi: “Đã tóm cổ hắn chưa?”.

“Sắp bắt được rồi! Tên tiểu tặc này y phục tối tả xuất hiện phía nam Động Đình Hồ, trong một thị trấn tên Bách Thúy, hắn đứng trước một đồ quán do dự một chốc rồi mới bước vào”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng nhíu mày: “Chẳng phải hắn đã thua sạch tiền? Còn lấy tiền đâu đi đánh bạc?”.

“Hắn còn lại một lượng bạc cuối cùng. Sự tình diễn ra sau đó rất cổ quái, Ngũ Độn Đạo thắng liên tiếp bảy ván, thắng được bốn trăm chín mươi chín lượng bạc, cộng thêm một lượng làm vốn ban đầu là vừa đúng năm trăm lượng”.

“Không ai thấy hắn gian lận sao?”.

Nguyễn Tu Chân thần sắc kỳ dị: “Hắn không hề gian lận, mà là người của đồ trường ăn gian. Sau khi Ngũ Độn Đạo thắng liên tục ba ván, liền khơi sự chú ý của đồ quán, chủ phái người đến cung phụng hắn, dưới bao nhiêu cặp mắt của mấy chục người, người của đồ trường dùng mọi ngón nghề, mà vẫn bị hắn thắng thêm bốn bàn. Lúc ấy thần sắc Ngũ Độn Đạo trở nên rất cổ quái, như nửa mừng nửa sợ, tái mặt định thu tiền rời đi. Người của đồ trường có thể khẳng định là hắn không giả trò lừa gạt, theo tôi thấy thì hắn vốn không hiểu cách đánh bạc, nếu hiểu thì trong quá khứ hắn đã không thua nhiều như vậy, cách giải thích duy nhất là hắn được ông trời đặc biệt chiếu cố”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng thốt: “Người của đồ trường làm sao chịu nhận thua, gặp kẻ xa lạ đến, giết chết hắn cũng không ai để ý”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Điều đó hẳn đương nhiên, đặc biệt là Ngũ Độn Đạo y phục không chỉnh tề, da vàng gầy nhom, râu đầy mặt, người của đồ trường làm sao chịu để hắn lấy bạc đi. Hai bên lời qua tiếng lại thành động thủ, hơn mười tay biết võ đều bị Ngũ Độn Đạo đánh văng hết, hắn lấy năm trăm lượng bạc rời đi. Nếu không nhờ trận náo nhiệt ấy, e rằng không ai nghĩ ra hắn là Ngũ Độn Đạo”.

Ngừng một chút Nguyễn Tu Chân lại nói: “Bọn ta muốn lập bầy bắt sống Ngũ Độn Đạo, do đó treo giải thưởng ở phía nam Đại Giang, chỉ phái người liên lạc các bang hội địa phương phía ấy, hồng bí mật hành sự. Khi người của ta đến Bách Thúy trấn, Ngũ Độn Đạo đã rời khỏi trấn được năm ngày. Theo báo cáo đưa về, sau khi hắn rời khỏi trấn, bèn đến huyện kề cận ăn uống thỏa thuê, lại mua y phục mới, không ghé chỗ nào mà đang đêm rời đi, sau đó không ai gặp hắn nữa”,

Hoàng Phủ Thiên Hùng đổi sắc, lạnh lùng hỏi: “Thân thủ của hắn thế nào?”.

“Lần này mới là lần đầu có người nhìn thấy Ngũ Độn Đạo động thủ với kẻ khác, do đó huynh đệ của ta báo cáo khá tường tận, qua sự phân tích của tôi, võ công của Ngũ Độn Đạo cũng cao minh như thâm thuật của hắn. Đáng ngạc nhiên là hắn không có môn pháp, chỉ có thể hình dung là tùy cơ ứng biến, bất cứ vật gì cầm vào tay liền biến thành vũ khí hữu hiệu nhất, hắn lại tinh thông phương vị kinh huyệt trên thân người. Hắn có một đôi tay vô cùng linh xảo, công phu đẳng không phóng nhả xuất thần nhập hóa, cả hơn mười người không cách gì đụng được góc áo của hắn, còn hắn đánh người chỉ vừa ngã là ngưng, những kẻ bị hắn đánh ngã chỉ bị đau sơ sài ngoài da. Theo quy củ giang hồ, người ta thủ hạ lưu tình, đồ quán chỉ có thể tự than bị xui xẻo, không đuổi theo hắn”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng hiển nhiên đang nghĩ đến việc Ngũ Độn Đạo đối với con trai lão không thủ hạ lưu tình, lão hừ lớn một tiếng.

Nguyễn Tu Chân thông dong nói: “Ngũ Độn Đạo sau khi thắng bảy ván, lộ vẻ kinh sợ, đủ biết hắn cũng không hiểu vì sao mình được đồ vận hanh thông. Đối với dân cờ bạc, bỗng đâu chuyển hảo vận thì khiến người không dám tin, lại sợ không phải điều tốt, rất có thể là chuyển sang tử vận, cũng như trước khi hành hình được ăn mỹ vị phong phú, do đó Ngũ Độn Đạo mới lo sợ bất an như thế”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng đầy sát cơ, hỏi: “Bọn ta nên bố trí thế nào?”.

“Tri kỷ tri bỉ, là điểm then chốt trong việc thắng bại. Bọn ta tuyệt đối không thể xem thường Ngũ Độn Đạo, chỉ xem cách hắn cho khổ chủ đem tiền chuộc sau khi trộm bảo vật, đủ thấy hắn không phải đạo tặc tầm thường, mà là một thiên tài. Từ lúc hắn xuất đạo đã làm được bảy chuyến, lần nào cũng thành công, một

cú là trúng, chưa bao giờ để cho ai tóm được đuôi, chúng tổ hấn chuẩn bị đầy đủ trước khi hành sự, vạch rõ kế hoạch trốn đi sau khi xong việc, để không ai truy tìm”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng gật đầu đồng ý, lão luyện giang hồ, thừa biết hậu quả xem thường kẻ địch, tuy nhiên lão không hài lòng khi nghe Nguyễn Tu Chân tán dương kẻ địch.

Nguyễn Tu Chân lại nói: “Hắn là người rất theo nguyên tắc, tuy chỉ còn lại một lượng bạc, nhưng vẫn không chịu phạm ba điều kiện trộm đồ của mình, mà đem lượng bạc cuối cùng đi đánh bạc, để lấy tiền làm chi phí hành sự”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng trợn mắt nghiêng rằng nói: “Đồ bất hảo này lại sắp trộm đồ, lần này hắn định trộm bảo vật của nhà nào?”.

Nguyễn Tu Chân hạ giọng: “Lạc Dương là đại thành giàu có nhất phương Nam, nơi nhiều phú hộ tập trung. Theo tác phong của Ngũ Độn Đạo, mục tiêu đương nhiên là đệ nhất phú gia tại Lạc Dương...”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng đập bàn: “Ấy là Tiền Thế Thần, người này gia tài vạn quán, nghe đồn y trả cho Phụng công công một ngàn lượng vàng để mua chức quan cho mình.

“Trần gia chi bảo của Tiền Thế Thần, không gì khác hơn là Thiên Nữ Ngọc Kiếm danh truyền thiên hạ, điều này ai cũng biết, Ngũ Độn Đạo có thể đỡ tốn công điều tra, với tình trạng không nhà của hắn hiện tại, không còn mục tiêu nào lý tưởng hơn”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng trầm ngâm: “Bọn ta có nên chờ hắn trộm báu xong đi tìm tay buôn của trộm, rồi mới hành động?”.

Nguyễn Tu Chân lắc đầu: “Tiền Thế Thần không giống các cự phú khác, bản thân võ công cao cường, lại là đại quan địa phương, chỗ y ở là bố chính sử ti phủ được phòng vệ nghiêm mật, dù Ngũ Độn Đạo có trộm báu thành công, thì nội vùng phía Nam e rằng không ai dám nhận mối vì sợ đắc tội Tiền Thế Thần, do đó Ngũ Độn Đạo nếu quả thật hạ thủ tại tư gia Tiền Thế Thần, tất hắn sẽ tự ra mặt đòi tiền chuộc báu với họ Tiền, lấy xong ngân phiếu là trốn lên phương Bắc tiếp tục ăn chơi phong lưu. Vì vậy bọn ta cần được sự hợp tác của Tiền Thế Thần mới có cơ hội bắt được Ngũ Độn Đạo”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng trầm ngâm chốc lát, bèn hỏi: “Chuyện Tiết Đình Hao có đầu mối gì chăng?”.

“Bọn ta đã xuất toàn lực thám thính, lại tìm những kẻ có quan hệ với Phật môn, nhờ nghe ngóng giùm hành tung của hòa thượng giả này, nay chứng thực ngôi chùa mà y dừng chân sau cùng là một ngôi chùa trên núi gần huyện Hàn Sơn ở phía bắc Động Đình Hồ, năm ngày trước hắn rời chùa đi đâu chẳng biết. À! Lại là Động Đình Hồ, thật trùng hợp!”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng không để ý: “Lập tức truyền tin này bằng phi cấp truyền thư đến Quý Nhiếp Đề, sau đó ta sẽ thảo một lá thư đưa cho Khâu Cửu Sư đem đi gặp Quý Nhiếp Đề, Tiền Thế Thần thế nào cũng phải nể mặt Quý Nhiếp Đề, còn về phần họ Quý, việc dễ dàng này nhất định y sẽ giúp ta”.

Nguyễn Tu Chân điềm đạm nói: “Nếu đại long đầu cho phép, Tu Chân tôi hy vọng tự đứng ra xử lý việc này”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng ngơ ngác nhìn Nguyễn Tu Chân.

Hai mắt Nguyễn Tu Chân lấp lánh, gã thở dài: “Ngũ Độn Đạo có thể là một đại đạo xuất sắc nhất từ trước đến nay, lại là một kẻ rất狡 hoạt, tôi mong có vinh dự bắt sống được hắn, hy vọng đại long đầu chuẩn cho, tôi tin chắc có thể trói hắn đem đến trước mặt cho long đầu tự tay xử trị”.

Lần đầu tiên Hoàng Phủ Thiên Hùng mới thấy vị quân sư trầm tĩnh như Thái Sơn này tỏ lộ khát vọng, đủ thấy Ngũ Độn Đạo đã kích thích lòng tranh thắng của Nguyễn Tu Chân. Do dự một chút, lão gật đầu: “Được! Giao việc Ngũ Độn Đạo cho tiên sinh toàn quyền thay ta xử lý. Đúng là ta không thích hợp để đối phó hắn, vì ta sẽ bị lòng hận thù che mất lý trí. Nếu có Khâu Cửu Sư trợ giúp tiên sinh, ta sẽ an lòng hơn nhiều”.

Nguyễn Tu Chân hân hoan: “Tôi sẽ thương lượng cùng Cửu Sư, sau đó lập tức đi Lạc Dương”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng đắm chiêu, chậm rãi nói: “Nếu có cơ hội, tiên sinh giúp ta khuyên Cửu Sư, vì ta cự tuyệt việc chống đối triều đình, mà Cửu Sư cứ một mực giữ hoài bão đó”.

Nguyễn Tu Chân nhẹ nhàng thốt: “Cửu Sư là một người có chí lớn, mắt nhìn triều đình hủ bại không chịu được, lại thương dân chúng khốn khổ lây, nên hy vọng...”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng ngắt lời họ Nguyễn: “Chính vì triều đình quá hủ bại, ta mới không muốn tiếp lấy một cục diện hỗn tạp, e thiên hạ đại loạn, ngoại tộc sẽ thừa cơ xâm nhập, chỉ là Cửu Sư không hiểu khổ tâm của ta”.

Y lại nhíu mày hỏi: “Tiên sinh nói bênh Cửu Sư, phải chăng có cùng quan điểm với hần?”.

Nguyễn Tu Chân cẩn thận đáp lời: “Vấn đề không phải tôi có đồng ý với Cửu Sư hay không, mà là vấn đề tiên phát chế nhân. Bang ta năm năm gần đây phát triển mau chóng, bất luận bọn ta kềm chế đến đâu, vẫn ảnh hưởng đến uy lực của triều đình. Với tính khí của Phụng công công, chẳng thể nào cho phép bang ta tiếp tục bành trướng, chuyện lão đối phó bọn ta chỉ là sớm muộn mà thôi. Nếu bọn ta không chuẩn bị, không chừng nội trong một đêm có thể bị triều đình nhổ tận gốc. Một núi không dung hai hổ, Phụng công công sẽ không cho phép một thế lực khác cùng tồn tại. Ngồi không chờ chết, chỉ bằng nắm thế chủ động khởi sự trước, lúc ấy chưa chắc phe nào thua phe nào”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng lộ vẻ nghiêm nghị, bỗng chuyển sang thờ dài.

Nguyễn Tu Chân phấn khởi thốt: “Bốn bang bang chúng đến năm vạn người, ai ai cũng nguyện xả thân, có thể nói vạn chúng đồng tâm. Thanh thế bốn bang rất tốt, chỉ cần bang chủ phát tay lên tiếng, bảo đảm thiên hạ theo tùng”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng cảm xúc dâng trào: “Mấy năm nay nhờ nỗ lực của Tu Chân cùng Cửu Sư, bọn ta đích thực có được thành tích tốt”.

Bổng lão nghiêm mặt nói: “Giết xong Ngũ Độn Đạo, ta sẽ nhượng chức đại long đầu cho Cửu Sư”.

Nguyễn Tu Chân thất kinh: “Đại long đầu xin chớ có lối suy nghĩ này, tôi và Cửu Sư một lòng trung thành với long đầu, chỉ có long đầu mới có tư cách và uy danh ngồi lên ngôi cửu ngũ của tân triều”.

Hai mắt Hoàng Phủ Thiên Hùng lộ vẻ mệt mỏi: “Ta nói thật đấy, Hoàng mỗ chỉ là một kẻ bất hiếu trong dòng họ Hoàng Phủ, khiến gia môn tuyệt hậu. Ta đã già rồi, chẳng còn tinh lực đi tranh thiên hạ, tương lai nên thuộc về lớp người mới tràn đầy nhiệt huyết như các ngươi. Vài năm trước ta ghé qua vùng Ba Thục, thấy một nơi sơn minh thủy tú, trong lòng rất thích, nơi ấy để lại ấn tượng sâu, tâm nguyện duy nhất của ta bây giờ là báo thù cho con, rồi thoái ẩn về phương ấy, không để tâm đến chuyện gì khác nữa. Ý ta đã quyết, Tu Chân khỏi mất công khuyên giải, hãy tìm Ngũ Độn Đạo về đây cho ta, để ta bầm hấn ra trăm mảnh, những việc khác chớ nói nữa”.

- o O o -

7. Tân Độ Giải Câu

Trong đầu y có một dấu hỏi lớn.

Đêm qua kẻ đánh lên dùi kẻ kim thiên thoát xác tuy rất ngoạn mục, nhưng lý do chính khiến y lỡ mất thời cơ đuổi theo, là y cảm giác “trước mắt tối sầm”, dù hắc bào có phủ đầu y, y cũng không thể có cảm giác kỳ dị ấy, nó gần như một dạng yêu pháp, đánh vào tinh thần của mình. Tay thích khách cố ý che giấu lai lịch, chắc chắn có liên quan đến nhiệm vụ kỳ này, ít nhất kẻ ấy biết rằng Cô Nguyệt Minh đang trên đường đến Lạc Dương. Nhưng làm sao đối phương nắm được lộ trình của y? Chẳng lẽ nhờ vào yêu pháp? Nếu là vậy, đây là lần đầu tiên y gặp phải một kinh địch võ công không thua y, lại biết dùng yêu pháp.

Máu huyết Cô Nguyệt Minh cuộn lên, có lẽ người này có thể hạ sát được y, một kẻ chưa có đối thủ. Lối suy nghĩ này khiến y đột nhiên cảm thấy như hồi sinh. Thời điểm lâu nay mong đợi cuối cùng sắp đến. Giết người hay bị giết, sinh mệnh như vậy mới có ý nghĩa, còn những thứ khác chẳng có gì quan trọng.

Tuy nhiên chỉ cần y gặp lại người này, bất luận đối phương biến đổi ra thể nào, y cũng nhận ra không sai, vì y đã ngửi được hơi của đối phương từ chiếc trường bào bỏ lại, đây là một trong số những bản lãnh hơn người của Cô Nguyệt Minh, một chiếc mũi đặc biệt.

Tại bãi thuyền có đủ loại người, xe đến người đi, có người bên kia sông đỗ bến bên đây, có người chuẩn bị lên thuyền sang sông, bốn bên thuyền bằng gỗ từ bờ nhô ra ngoài sông, khách bộ hành và xe ngựa di động trên sàn gỗ, tạo ra đủ loại âm thanh, xen lẫn tiếng người nói, tạo ra một không khí tràn đầy sinh hoạt thường nhật.

Trên bờ từng đồng hàng hóa chất cao, cách bến hơn trăm bước là một dãy hơn mười căn lều bán thức ăn, không ít người ghé vào, tiếng xào xáo tạo quang cảnh náo nhiệt.

Một chiếc thuyền chở hàng vừa cập vào một bến, những kẻ đợi thuyền tuy đã nóng lòng, nhưng cũng theo lệ chờ đến phiên mình lên thuyền.

Cô Nguyệt Minh đứng nhìn, biết mình đã lỡ chuyến này nhưng không bận tâm, vì y rất kiên nhẫn, một sự kiên nhẫn kiểu thợ săn rình con mồi, y thích thưởng thức cảm giác chờ đợi như thế.

Một người bước vào tầm mắt Cô Nguyệt Minh, người này tay dắt tuần mã đen tuyền, đầu đội nón tre che nắng, kéo xuống thật thấp che ngang mũi, toàn thân bọc trong áo choàng rộng màu tro, dáng ung dung tạo cho người nhìn ấn tượng ốm thon ưu nhã.

Cô Nguyệt Minh theo trực giác nhận ra người này là phái nữ, hoặc có thể vì người này mặc đồ giống thích khách đêm qua nên gây sự chú ý của y; cũng có thể vì nữ nhân này đang đứng trước một bảng cáo thị, trông bắt mắt hơn người qua lại chung quanh.

Cô Nguyệt Minh nhìn bảng cáo thị, trên bảng dán đủ giấy cáo thị lớn nhỏ, song đập vào mắt nhất là một bức họa hình người treo giải thưởng ngay trung tâm. Cô Nguyệt Minh lập tức cảm thấy ngứa nghề, nghĩ ngay nếu thuận tay bắt một vài tên trộm vặt chắc rất thống khoái, nhưng y biết mình không thể bỏ mặc nhiệm vụ, nên thầm nghĩ đáng tiếc.

Vừa nghĩ vừa đi, Cô Nguyệt Minh đã đến sau lưng nữ nhân cách hai bước. Hắc mã của nữ nhân phản ứng trước, hí nhỏ một tiếng, ái mã của Cô Nguyệt Minh cũng lên tiếng đáp. Nữ nhân không hề để ý, vẫn chuyên chú nhìn hình người trong bức họa treo giải thưởng.

Cô Nguyệt Minh thầm ngạc nhiên, theo lẽ thường một nữ nhân đơn thân đi đường, đương nhiên phải nhất nhất đề phòng, không lý do gì có nam nhân đến sát bên, mà vẫn không quay lại nhìn, bắt giác y quay sang nhìn nữ nhân.

Y chỉ nhìn thấy phần mặt từ ngang mũi trở xuống. Thân hình tự nhiên cân đối rất xinh, điểm thu hút y nhất là đôi môi mềm đỏ mọng mang chút nét trẻ con, sống mũi cao, làn da mịn, tất cả khiến người xem phải thốt lời khen khí chất ưu nhã của nữ nhân.

Trong lòng Cô Nguyệt Minh tự dưng dấy lên một tình cảm chính y cũng không giải thích được, cũng chưa bao giờ trải qua. Đó là một cảm giác xa xưa, xa đến như trăm ngàn năm trước đã xảy ra trong một tiền kiếp nào đó, cái miệng dễ thương kia chừng như đã từng nói với y một câu, nhưng không sao nhớ được câu nói ấy là gì. Thế mà y vẫn chưa thấy hết cả dung mạo của nữ nhân.

Cô Nguyệt Minh không thể nhìn đi nơi khác, chưa từng có nữ nhân nào có thể làm động lòng y, nhưng vì cô nương có nửa khuôn mặt vẫn giấu trong nón tre đã khuấy động tình tự của y.

Hít sâu một hơi, nén xuống sóng lòng đang giao động, y miễn cưỡng lấy lại bình tĩnh và lên tiếng hỏi: “Cô nương có quen biết kẻ bị treo giải thưởng tróc nã này không?”

Phản ứng của nữ nhân hoàn toàn bất ngờ đối với y, nàng hừ nhạt một tiếng, vô cùng bất mãn Cô Nguyệt Minh bắt chuyện với mình, tỏ vẻ bất bình dắt ngựa bỏ đi, để lại y với cảm giác sượng sùng vì bị cự tuyệt.

Cô Nguyệt Minh bật cười, lắc lắc đầu thầm bảo mình sao lại biến thành lãng tử hiếu sắc, tự nhiên bắt chuyện với một cô gái không quen, thật là vô vị. Nghĩ thì nghĩ vậy, nhưng sợi tình cảm kỳ lạ mà cô gái đánh động vẫn khó xua đi, cứ bám theo y như oan hồn. Y lơ đãng nhìn sang bức họa hình treo giải, hình vẽ một nam nhân tuổi độ thanh niên, không có nét đặc biệt gì, xem đến giá tiền thưởng là hai trăm lượng vàng, y mới chú ý, thầm nghĩ: “Chẳng biết đại đạo nào đáng giá như vậy?”. Vội xem kỹ bản văn, y lập tức tròn mắt như khó tin nổi.

Nếu trên thế gian này có một đại đạo mà Cô Nguyệt Minh không muốn hạ sát nhất, chắc chắn phải là Ngũ Độn Đạo. Cô Nguyệt Minh chẳng những thưởng thức tài của hắn, mà còn thấy hắn rất thú vị, chỉ nghe giới thiệu “tam bát thâm” của hắn cũng đủ thấy độc đáo. Lại nữa Ngũ Độn Đạo chưa từng đả thương ai, nghề trộm qua tay hắn đã trở thành một nghệ thuật, không thể xếp hắn chung hàng với các đại đạo cùng hung cực ác. Ngũ Độn Đạo là một quân tử giữa phường đạo tặc.

Cô Nguyệt Minh kêu thầm: “Ngũ Độn Đạo người chuyển này đã làm gì mà luân lạc đến nỗi này, bị người điểm mặt, chân diện mục bị cáo thị khắp nơi, phe xuất giải thưởng lại là Đại Hà Minh uy chấn Đại Giang”.

Tuy Cô Nguyệt Minh thích tác phong hành sự của Ngũ Độn Đạo, song oan có đầu nợ có chủ, đây không phải việc y nên nhúng tay vào, cũng không rảnh mà để ý đến. Thở ra một hơi, y dắt ngựa đi xuống bãi để chờ qua sông.

Bước chân xuống bến, chỉ thấy rải rác có vài người đứng chờ, nữ lang kia cùng hắc mã đứng ngay vị trí bước lên thuyền, trong lòng Cô Nguyệt Minh lại rộn lên cảm giác kỳ dị kia, y vội dăng xuống, thầm nghĩ hôm nay sao kỳ lạ, chẳng lẽ y thấy sắc đẹp nên động lòng? Nghĩ kỹ lại thì không phải thế, y chưa bao giờ đeo đuổi tình cảm nam nữ, càng không tin có tình ái vĩnh cửu, đời người chỉ là một con đường ngắn ngủi khó đi, mỗi người đều là khách qua đường, mà y mong muốn nhất là nhìn thấy kết thúc của đoạn hành trình này. Y không hiểu chính mình, song quả thật không có người hay sự việc nào có thể tạo cho y hứng thú, ngoại trừ sự tử vong.

Mãi suy nghĩ, Cô Nguyệt Minh dường như không tự chủ, lại tới sau lưng cô gái.

Nữ lang không quay đầu lại, hô nhỏ: “Người còn tiếp tục đi theo ta thì ta không lịch sự nữa đâu”.

Thanh âm êm ái vui tai, hết sức hấp dẫn, nghe một lần đã khó quên.

Cô Nguyệt Minh nhún vai đáp: “Cô nương chớ hiểu lầm, tại hạ cũng giống cô nương đang chờ lên thuyền sang sông”.

Nữ lang trầm giọng: “Vậy thì xéo đi, cách xa ta chút”.

Lần đầu tiên Cô Nguyệt Minh gặp phải một “ác nữ” cấm người đến tiếp cận, y tự thấy mình tương mạo không quá tầm thường, song đối phương chẳng nhìn đến nửa mắt. Định nói thêm, bỗng y nghe tiếng bước chân của vài người vang lên từ phía sau, bước đi đều đều, tạo một không khí đầy áp lực.

Cô Nguyệt Minh đầy kinh nghiệm giang hồ nên biết sắp có phiền phức, lúc chưa xuống bến thuyền, y đã phát giác nhiều có đại hán mặc khinh phục màu đen, ngoài khoác trường bào màu tro, trước ngực thêu hình phi ưng, tiêu ký của Đại Hà Minh. Nhóm đại hán này trà trộn giữa đám đông, hiển nhiên Đại Hà Minh huy động bang chúng canh kỹ mọi bãi thuyền, đương nhiên mục đích là vây bắt Ngũ Độn Đạo.

“Xin hỏi bằng hữu cùng cô nương từ đâu đến, và định đi đâu?”.

Nữ lang cuối cùng quay đầu lại, xuyên qua nón tre liếc Cô Nguyệt Minh một cái, rồi chuyển mục tiêu sang năm đại hán của Đại Hà Minh đang tiến về phía hai người. Nàng lạnh nhạt thốt: “Hắn và ta không có chút quan hệ gì cả”.

Nói xong nữ lang dắt ngựa sang chỗ khác đứng.

Cô Nguyệt Minh quay lại, bực bội nói: “Tại hạ nhìn giống Ngũ Độn Đạo lắm sao? Chư vị đại ca đừng mất thì giờ với tại hạ được không?”.

Năm đại hán tập trung tinh thần dò xét Cô Nguyệt Minh, hắn là muốn xem kỹ mặt y có hóa trang chẳng, nên không lưu ý việc nữ lang bỏ đi. Nhìn một hồi, trang hán dẫn đầu ôm quyền nói: “Công tử không phải

người chúng tôi muốn tìm. Tại hạ Giang Đức, phân đà hương chủ Đại Hà Minh, lỡ đắc tội, xin công tử bỏ qua”.

Cô Nguyệt Minh thầm khen, bang hội lớn quả nhiên có phong cách riêng, chỉ một hương chủ nhỏ nhoi, cũng nói năng đủ lễ khiến người nghe mát dạ. Tuy nhiên đối phương báo tính danh chức vị, theo giang hồ quy củ, y cũng nên đáp lễ cho biết lai lịch của mình, vấn đề dĩ nhiên là vì y đeo trường kiếm, ra dáng cao thủ, khiến đối phương không dám khinh thị.

Từ trước đến nay Cô Nguyệt Minh đi lại một mình, đến nói chuyện cũng không muốn nói thừa một câu, làm thế nào có thể tùy tiện bộc lộ lai lịch, nghĩ thế y liền thông thả kéo áo choàng sang một bên, để lộ lệnh thông hành đang treo nơi thắt lưng.

Cả năm đại hán đổ dồn mắt vào lệnh phù.

Mỗi lần quan chức từ kinh đô đến địa phương làm việc, lệnh phù và công văn đều không thể thiếu, để cho quan phủ địa phương nhận biết lai lịch. Lệnh phù chia ra bốn cấp, cao nhất là Kim long phù, biểu thị trực tiếp nhận lệnh của Hoàng thượng làm sứ giả đặc biệt của vua đến địa phương thi hành mệnh lệnh của vua. Dù là đại thần bản địa, nhìn thấy lệnh phù này cũng phải khom người thi lễ, chẳng dám lơ là.

Ngay lúc này, Cô Nguyệt Minh cảm giác được nữ lang thần bí đang đứng bên kia cũng phóng tia nhìn về phía y, vội nhìn sang thì đối phương vừa quay đầu đi, không chịu chạm mắt với y. Cô Nguyệt Minh chợt nghĩ: “Nữ lang vốn không chú ý bất cứ ai, nay nhìn sang đây là thế nào?”.

Giang Đức lộ thần sắc chấn động, ngẩng đầu nhìn Cô Nguyệt Minh.

Cô Nguyệt Minh buông tay cho trường bào rũ xuống che lại lệnh phù, đưa mắt ra hiệu với Giang Đức, thị ý chớ nên quảng bá điểm này.

Giang Đức gật đầu chứng tỏ đã hiểu rõ.

Có tiếng động lớn, thuyền vừa cập bến.

Cô Nguyệt Minh cùng ái mã đứng gần phía mũi thuyền, im lặng chờ thuyền rời bến, có tiếng vó ngựa truyền lại, y không cần nhìn cũng biết nữ lang thần bí lạnh lùng kia đang đến bên cạnh. Y không phải biết trước, mà vì nữ lang né tránh Cô Nguyệt Minh nên từ vị trí đứng đầu tụt xuống đứng giữa. Một bên thuyền đã chứa đầy hàng hóa và khách, nữ lang đành theo lời người thu tiền đi sang phía còn chỗ trống, thẳng đến cạnh Cô Nguyệt Minh, đứng như câu “ngõ hẹp đụng oan gia”.

Cái mũi rất thính của Cô Nguyệt Minh hít sâu một hơi, mùi hương lạnh mạnh của nữ lang xông vào mũi, như vào tận ruột gan, khiến Cô Nguyệt Minh có cảm giác khó hình dung được, bất giác y thầm than: “Ta làm sao thế này?”.

Y từng gặp cô gái này chưa? Chắc chắn là chưa, vì trí nhớ y rất tốt, người nào y đã tiếp xúc đều để lại một ấn tượng không bao giờ tan, huống chi là một cô gái xuất chúng như vậy.

Nữ lang chăm chú nhìn mặt sông, con hắc mã đứng một bên cứ ngóc đầu sang phía con ngựa của Cô Nguyệt Minh mà hí nhỏ, như đang vui mừng, nhưng ngựa của y lại làm ngơ giống như nữ lang, hai bên chủ và ngựa tạo nên hai thái cực thú vị.

Cô Nguyệt Minh nhìn kỹ con hắc mã của nữ lang, khẽ lên tiếng hỏi: “Con ngựa của cô nương có phải là giống Khất Đan ở phương Bắc?”.

Nữ nhân lạnh lùng đáp: “Không mắc mớ gì đến ngươi. Còn tiếp tục múa mép, ta sẽ đập cho ngươi một trận, đừng trách ta không cảnh cáo trước”.

Cô Nguyệt Minh chẳng những không giận, mà còn cảm thấy thích thú, y cũng đoán sẽ bị nói xóc, mà không để gì cô gái chịu mở miệng, nên y cảm thấy vui vui.

Thuyền rời bến đi.

Đột nhiên Cô Nguyệt Minh thấy tim đập mạnh, là trực giác của một kiếm thủ, song không liên quan gì đến nữ lang đứng cạnh, đang còn suy nghĩ, bỗng tiếng nổ bắn vang lên, một mũi tên từ mặt sông phía trước lao thẳng đến trước ngực y.

Mọi việc xảy ra quá nhanh và quá bất ngờ, Cô Nguyệt Minh vừa nhìn thấy thì mũi tên chỉ cách ngực không đầy bốn thước, không còn kịp rút kiếm.

Nữ lang phản ứng mau lẹ, hô lên một tiếng, nhìn sang Cô Nguyệt Minh.

Thần sắc y không đổi, tay trái thu thành quả đấm, vung lên đỡ mũi tên.

“Keng!”.

Không phải tay y đánh trúng mũi tên, mà là cổ tay có bọc sắt giấu trong tay áo, mũi tên bị đánh bật ngược ra rơi xuống sông.

Tiếng động gây sự chú ý của những kẻ đứng gần, đều quay sang nhìn hai người bên này, chỉ thấy cả hai thần thái như thường nên không lưu ý.

Cô Nguyệt Minh có cảm giác kẻ bắn tên ám toán lặn xuống đáy thuyền, sang bên kia rồi đi, y biết dù có nhảy xuống sông cũng khó đuổi kịp, đành dẹp bỏ ý định.

Nữ lang ngưng thần, xuyên qua nón tre nhìn y.

Cô Nguyệt Minh nhìn sang nàng, mỉm cười: “Cô nương có nhận ra đầu tên tẩm chất kịch độc chẳng?”.

Nữ lang quay sang hướng khác, không nhìn y nữa.

Cô Nguyệt Minh nhìn xuống nước, thầm nghĩ không nói cũng biết là tay thích khách đêm qua lại đến ám toán mình.

Tự trung là ai muốn hạ sát y? Thích khách tinh thông độc dược, có thể nào liên quan đến vụ hai mươi bốn người trong đoàn tìm bảo vật của Phu Mãnh bị trúng độc mà chết chẳng? Hay là thích khách này chính là Phu Mãnh. Nhưng Cô Nguyệt Minh mau chóng loại bỏ giả thuyết này. Phu Mãnh tuyệt đối không có cách nào biết y phụng mệnh xuống phương Nam. Nếu Phu Mãnh còn sống, thì hẳn chỉ tìm cách ẩn cư chứ không đi khắp nơi giết người.

Trong óc Cô Nguyệt Minh hiện ra cảnh lúc Phụng công công đặt Thất Phản kiếm trên bàn.

Phụng công công muốn y phụ trách nhiệm vụ này, chắc hẳn đã có dự mưu trước, rất có thể đã báo trước cho Tiên Thế Thần hoặc Quý Nhiếp Đề, do đó hai kẻ này mới biết việc y xuống phương Nam. Thích khách đáng gờm này chắc chắn có liên hệ với một trong hai kẻ.

Nghĩ đến đây, tâm cơ rúng động. Nếu y theo kế hoạch dự định ban đầu, đến thẳng Lạc Dương, hành trình sẽ rơi vào dự tính của kẻ địch, sẽ mất ưu thế chủ động mà trở thành thế bị hại.

Có cách gì biến thế bị động thành chủ động chẳng?

Thuyền đi chậm lại, thì ra đã đến bờ bên kia.

oOo

Cô Nguyệt Minh thúc ngựa rong ruổi trên quan đạo, đi về hướng nam.

Lúc này vừa lên bờ, nhìn nữ lang lên ngựa đi, Cô Nguyệt Minh như bị thôi thúc rất muốn đuổi theo, y cố hết sức nén xuống ý niệm ngu xuẩn này, càng không hiểu có phải mình bỗng phát điên hay chẳng, tự dưng nảy sinh ý quyến luyến với một nữ nhân không quen chỉ là bình thủy tương phùng. Y tự nhận mình là một kẻ vô tình, đối với ai cũng thế, tại sao bỗng dưng thay đổi? Nghĩ thì nghĩ thế, nhưng trong lòng cứ bất an, như mất một thứ gì.

Thích khách kia nhất thời mất cơ hội đánh lén y, trừ phi hẳn mọc cánh bay theo kịp. Ám toán dưới nước bất thành, đối phương tất phải lợi ngược trở lại bắc ngạn, rồi tìm cách qua sông đuổi theo y, lúc này y đã lên bờ phía nam, còn chờ đối phương một hồi, không thấy ai cả nên y mới thúc ngựa đi mất.

Y sẽ đi qua Lạc Dương nhưng không vào thành, mà đến vùng Động Đình trước, lại vòng qua Động Đình đi về hướng tây đến đầm Vân Mộng thuộc vùng Tương Thủy. Y sẽ thăm dò cho rõ Vân Mộng Trạch là một nơi như thế nào, rồi sau đó trở lại Lạc Dương sau.

Nhiệm vụ kỳ này nhất quyết không đơn giản như Phụng công công nói, y nghĩ thấy mùi âm mưu, Tiền Thế Thần và Quý Nhiếp Đề đều là những kẻ đáng nghi ngờ, bởi y bị phục kích đến hai lần.

Dám dây vào Cô Nguyệt Minh này là chán sống rồi, bất kể người ấy quyền thế cỡ nào.

o0o

Ô Tử Hư giật mình tỉnh giấc, ngồi dậy giữa rừng sâu, thở gấp dữ dội, toát mồ hôi lạnh toàn thân.

Khiếp quá.

Hắn vốn hiếm khi nào nằm mộng, lần trước gặp mỹ nhân đứng trên cổ chiến xa đến nay, hắn vẫn chưa biết rõ là mộng hay thật, nhưng đêm qua rõ ràng là một cơn ác mộng. Hắn thấy mình ở một nơi cổ quái, người chết khắp nơi, đi đến đâu cũng thấy tử thi, nam có nữ có, gồm cả trướng đình phụ ấu. Ấn tượng sâu sắc nhất là tại một căn nhà cả gia đình lớn nhỏ hơn mười người chết nằm chất đống. Xác chết không có thương tích gì rõ ràng, xem ra như bị bệnh mà chết chứ chẳng phải bị đồ sát, giống như bị ôn dịch.

Từ khi bắt đầu sinh nhai làm Ngũ Độn Đạo, hắn chưa từng bị thụ động như bây giờ. Những tưởng có được dạ minh châu, vận xui sẽ hết. Hắn đem lượng bạc sau cùng đi đánh bạc với lòng tin này. Chưa bao giờ hắn thắng liền tay như lần này, đến lúc thắng được năm trăm lượng bạc, mới dứt cơn máu mê mà tỉnh táo trở lại, trong lòng phát sinh một nỗi sợ run, chấn động hồn phách.

Năm trăm lượng bạc đúng là kinh phí cho mỗi lần trộm báu, sự việc xảy ra khéo đến mức hắn không thể nào cho là trùng hợp. Sự thật là từ lúc xảy chân rớt xuống dòng nước xiết, đến khi nhặt được dạ minh châu, mơ hồ như có một động lực đang thao túng vận mệnh của hắn, hơi giống tình trạng bị quỷ mê theo như truyền thuyết. Chẳng những hắn bị mê, mà cả đồ trường cũng bị mê, đến nỗi đối phương dùng thủ thuật nào cũng không xong, để cho hắn thắng liên tiếp bảy ván.

“Trời ạ! Rốt cuộc là chuyện gì đây? Ngài đang chọc tôi hay đang giúp tôi? Phải làm sao đây?”.

Hắn phảng phất tự biết câu trả lời. Hắn không có sự chọn lựa nào khác, phương pháp lúc trước bây giờ không dùng được, dù trộm được bảo vật, chẳng những không ai dám nhận mua, mà còn có thể hại hắn.

Tất cả hy vọng của hắn, tương lai của hắn, toàn bộ ký thác nơi viên dạ minh châu cất trong mình.

o0o

Khâu Cửu Sư đứng nơi mũi thuyền, gió sông thổi áo hắn bay lồng lộng, nhìn uy vũ như thiên thần.

Nguyễn Tu Chân đến bên cạnh, lên tiếng: “Cửu Sư như có tâm sự?”.

“Tôi đang nghĩ đến ba quả mà tiên sinh đã gieo, có phải có liên quan đến việc long đầu muốn nhường chức?”.

Nguyễn Tu Chân nhíu mày đáp: “Cửu Sư hoài nghi dụng tâm của long đầu chăng?”.

Khâu Cửu Sư lắc đầu nói: “Tôi không khi nào hoài nghi thành ý của long đầu. Từ lúc công tử mất đi, long đầu thỉnh thoảng để lộ vẻ chán chường, tôi hiểu rõ long đầu là người như thế nào, lời đã nói ra không bao giờ rút lại. Trong tình cảnh này, tôi phải bắt sống cho được Ngũ Độn Đạo để báo đáp ân tình long đầu dành cho bọn ta, và hoàn thành tâm nguyện cuối cùng của long đầu”.

Nguyễn Tu Chân gật đầu: “Bây giờ bọn ta chớ nghĩ chuyện gì khác, chỉ tập trung tinh thần bắt sống Ngũ Độn Đạo, lần này hắn có cánh cũng khó bay. Vậy Cửu Sư đi gặp Quý Nhiếp Đề được chăng?”.

Khâu Cửu Sư ngơ ngàng hỏi: “Chẳng phải đã nói rõ là tiên sinh sẽ thân hành bái phỏng Quý Nhiếp Đề hay sao?”.

Nguyễn Tu Chân hứng gió sông hít sâu một hơi rồi đáp: “Vì tôi có việc quan trọng hơn cần làm”.

Khâu Cửu Sư ngạc nhiên hỏi: “Còn có việc nào quan trọng hơn việc bắt sống Ngũ Độn Đạo?”

Nguyễn Tu Chân điềm nhiên đáp: “Đương nhiên là không, tôi cần đến đồ trường ấy tại Bách Thúy trấn, hỏi cho rõ bầy canh bạc kia thua như thế nào”.

Khâu Cửu Sư nhíu mày: “Chẳng phải đã hỏi rõ ràng? Việc vật này đâu cần tiên sinh thân hành tra xét”.

Nguyễn Tu Chân nghiêm túc đáp: “Bởi vì để người khác làm không xong, chỉ có tôi mới biết cần hỏi cái gì, xem thử có thể tìm ra manh mối về vụ quỹ hào tề động”.

Như Khâu Cửu Sư dừng mãnh không dễ khiếp sợ, mà cũng cảm thấy rợn người. Nguyễn Tu Chân chẳng phải kẻ thích suy đoán lung tung, nghi thần nghi quỷ, gã tinh thông thiên văn địa lý, nếu gã xem trọng việc kỳ quái xảy ra tại chỗ trường, chắc chắn phải có mục đích.

Nếu việc thắng lớn của Ngũ Độn Đạo quả có liên hệ quỹ thần, thì muốn bắt được hẳn không dễ như dự tính, mà kết quả chẳng ai liệu được.

oOo

Kinh thành, Lân Hoa Cư.

Hoa Mộng phu nhân mời Ký Thiện vào phòng, ngồi xuống bàn, chờ nữ tỳ dâng trà lui ra xong, chỉ còn lại hai người. Ký Thiện vẫn cùng một vẻ hòa hoãn, nhưng Hoa Mộng phu nhân thừa biết chỉ là kiểu tiểu lý tàng đao, nàng cảm thấy rất bất an. Ký Thiện phen này đến để làm gì? Hay lại do Phụng công công phái đến?

Ký Thiện nâng chén trà uống cạn, không màn trà nóng, thư thả lên tiếng hỏi: “Phu nhân đã truyền tin cho Nguyệt Minh chưa?”.

Hoa Mộng phu nhân ung dung đáp: “Thưa chưa! Xin công công thứ lỗi”.

Ký Thiện không mấy lưu tâm, hỏi tiếp: “Có thể xin phu nhân cho biết nguyên do chẳng?”.

Hoa Mộng phu nhân so vai: “Khi chưa có cách chứng thực tin này, thiếp không thể truyền tin cho Nguyệt Minh, trừ phi công công thuyết phục được thiếp”.

Ký Thiện ngạc nhiên hỏi: “Phu nhân đêm nay có sao thay đổi, trở nên cứng rắn thế?”.

Hoa Mộng phu nhân mỉm cười: “Sau khi công công đi về, nô gia bỗng thức tỉnh ra mình có một chỗ tựa rất vững, công công không có sự chọn lựa nào khác, nếu không sẽ không cần đối phó nô gia”.

Ký Thiện chẳng chút giận dữ, ung dung nói: “Chỗ tựa vững nào mà đến Ký Thiện ta cũng phải nể ba phần?”.

Hoa Mộng phu nhân nói tỉnh như không: “Nguyệt Minh được chẳng?”

Ký Thiện phá lên cười: “Cô Nguyệt Minh đương nhiên là chỗ tựa quá vững, chỉ cần Cô Nguyệt Minh còn có mặt thì Phụng công công cũng phải suy xét lại, có ai dám xem thường sự trả thù của Cô Nguyệt Minh. Song ta có thể thẳng thừng nói cho phu nhân hay, ta không lo ngại chút nào, vì ngay từ đầu ta không hề có ý nghĩ hãm hại phu nhân, mà còn muốn tận lực bảo vệ phu nhân, vì chỉ qua phu nhân, ta mới có thể giúp Nguyệt Minh thắng được chuyển này, chỉ có thắng lợi hoàn toàn, thì Ký Thiện này mới bảo toàn tính mệnh. Phu nhân nghĩ lần này ta đến vì chuyện gì? Ta muốn báo cho phu nhân biết, thiên hạ đệ nhất dụng độc cao thủ là ai, mà kẻ này cũng sinh sống ven vùng Lương Hồ”.

Hoa Mộng phu nhân nghe đến lạnh gáy.

Ký Thiện để ý quan sát phản ứng của nàng, thân tình hỏi: “Phu nhân còn muốn biết nhiệm vụ kỳ này của Nguyệt Minh chẳng?”.

Hoa Mộng phu nhân thật không biết đáp sao, chỉ biết mình đã đánh giá thấp Ký Thiện, cứ tưởng gã chỉ là một tay chân trung thành của Phụng công công, sự thật không phải vậy, mà chính nàng đang bị gã kéo vào vòng tranh đấu quyền lực ác liệt của triều đình.

Ký Thiện thở ra một hơi: “Lần trước trước khi đến thăm phu nhân, ta chưa thể xác định được nhiệm vụ của Nguyệt Minh có phải như ta đoán chẳng. Ta rất cảm ơn phu nhân đã giúp ta chứng thực dự đoán là đúng”.

Hoa Mộng phu nhân cả sợ hỏi: “Công công không phải phụng mệnh Phụng công công đến gặp nô gia sao?”.

Hai mắt Ký Thiện lấp lánh, gã thông thả đáp: “Phu nhân quả là huệ chất lan tâm, biết hiểu ý người, chẳng trách Nguyệt Minh thích tìm phu nhân để thổ lộ tâm sự”.

Hoa Mộng phu nhân lòng dạ rối bời, hỏi lại: “Tại sao lão gia muốn phản Phụng công công?”.

Ký Thiện hạ nhỏ giọng đáp: “Bởi vì ta cần giữ mạng sống của mình. Giữa Hoàng thượng và Phụng công công, ta phải có sự chọn lựa, bây giờ phu nhân hẳn thấu hiểu sự chọn lựa của ta”.

Hoa Mộng phu nhân hiểu ra.

“Bây giờ phu nhân nên hiểu rõ rồi, lợi ích của phu nhân, Nguyệt Minh và Ký Thiện này đã hợp thành một, nếu Nguyệt Minh thất bại trong nhiệm vụ kỳ này, Ký Thiện ta sẽ chết thảm, phu nhân sẽ lãnh đại họa, Hoàng thượng sẽ mất cơ hội duy nhất đoạt lại quyền lực từ tay Phụng công công”.

Hoa Mộng phu nhân lắc đầu: “Thiếp không hiểu, nhiệm vụ của Nguyệt Minh tại sao có ảnh hưởng lớn đến thế?”.

“Sẽ có ngày phu nhân hiểu hết những chi tiết bên trong, bây giờ chưa đúng lúc. Phu nhân lúc này nên tin và hợp tác với ta, cùng đưa tin tức chính xác nhất cho Nguyệt Minh, bằng không với khả năng của y trong tình trạng không rõ việc, e khó có thể sống sót trở về”.

Hoa Mộng phu nhân thở gấp hơn, một lúc sau mới trở lại bình thường, rồi hỏi: “Công công muốn nô gia phải làm như thế nào?”.

- o O o -

8. Mệnh Vận Chi Vãng

Hắn có lý do không sợ, lúc này dù có gặp người đang cố công tìm hắn, cũng không ai nhận ra. Sở dĩ hắn trở thành một đại đạo vô ảnh vô hình, là do hắn có một sở trường không ai bì được, ấy là hắn đóng vai gì cũng không có một chút sơ hở, vì hắn đã từng làm qua nghề đó. Nói đúng ra, hắn không cần giả dạng, chỉ cần biến mình trở lại tay thợ năm xưa là đủ, như là thợ sắt, thợ mộc, mã phu, lái buôn ngọc thạch, thầy xoa bóp nắn xương, hoặc là đầu bếp, ngư phu, nông phu, thợ hàng thịt, giang hồ thuật sĩ. Bởi thế hắn có thể dễ dàng che giấu thân phận, chưa bao giờ bị người nhận diện. Có nghề nào hắn chưa thử qua? Hắn tùy cơ hóa thân, bám theo mục tiêu điều tra kỹ lưỡng, sau đó mới ra tay đoạt báu.

Không may hắn có một nhược điểm lớn nhất, ấy là hắn chỉ thích trở lại bản sắc thật của chính mình. Có ngân lượng trong tay, hắn sẽ trở lại chân diện mục, như vậy mới tận tình hưởng thụ cuộc sống, cảm giác mình còn sống trên đời. Chính điểm đó đã gây thất bại lần này.

Bây giờ hắn đang giả dạng một tay bắt rắn lấy mật bán, trong lồng tre chứa hơn mười con rắn độc đã bị hắn bẻ nanh, đều do chính tay hắn bắt được dọc đường. Bất kỳ ai xem hắn lành nghề cho tay vào lồng bắt rắn độc giết lấy mật, không người nào có thể liên tưởng hắn với Ngũ Độn Đạo. Lại thêm hắn nói rất khẩu âm vùng Vân Quý, sau khi dịch dung thấy rõ da đen đúa vì sạm nắng, lưng gù, mắt nửa nhắm nửa mở, toàn thân bốc mùi thuốc rắn, đến chính hắn soi bóng dưới nước cũng khó nhận ra bản thân.

Chỉ cần hắn lên được vào trong thành Lạc Dương, hắn sẽ có cách. Tuy nhiên làm thế nào tiếp xúc Tiền Thế Thần? Điểm này thì không dễ dàng, nhưng hắn tự tin có thể làm được.

Ngày mai vào lúc hoàng hôn chắc tới thành Lạc Dương, “mệnh vận” sẽ đặc biệt chiếu cố hắn, hay ngoảnh mặt làm khó hắn?

oOo

Lạc Dương Thành. Bó chính sứ ti phủ.

Quý Nhiếp Đề ngồi ghé chủ, chuyên chú đọc truyền thư của Phụng công công.

Tiền Thế Thần ngồi cạnh, vị đại thần địa phương có ảnh hưởng lớn nhất ở phương Nam này, niên kỷ xấp xỉ Quý Nhiếp Đề, mười ngày trước vừa qua sinh nhật bốn mươi ba tuổi. Vóc người gầy không cao, nhưng

cho người xem cảm giác tráng kiện linh hoạt, cổ và vai hàm chứa sức mạnh, nếu đôi tay lớn thô của gã cầm trường thương, hẳn có uy thế không ai đỡ nổi.

Diện mạo Tiền Thế Thần khá kỳ lạ, mắt dài mà nhỏ, khiến người nghĩ đến mũi dao bén nhọn, trông mắt chiếu sáng như có vẻ thâm trầm. Khuôn mặt rộng, cằm bạnh, nhưng khác hẳn Quý Nhiếp Đề, gã biểu lộ tình cảm, có thể cười vui đón khách, nhưng bất thần cũng có thể biến ra sát khí đằng đằng.

Lúc này Tiền Thế Thần đang mím chặt cặp môi dày, tỏ vẻ không phục, như một đứa trẻ hờn đang vùng vằng.

Quý Nhiếp Đề để thư trên bàn, nhắm mắt dưỡng thần, y vừa đến Lạc Dương, Tiền Thế Thần lập tức đưa truyền thư của Phụng công công cho y đọc.

Tiền Thế Thần bực tức nói: “Quý đại nhân nói thử xem! Đại công công phái người tới đây như vậy, chẳng phải cho rằng bọn ta không có khả năng giải quyết việc này là gì?”.

Quý Nhiếp Đề vẫn nhắm hai mắt, dựa ra lưng ghế, thư thả nói: “Ta biết Cô Nguyệt Minh, một kẻ đáng sợ nhất mà ta bình sinh đã gặp, không những y là một kiếm thủ siêu cấp, mà còn là một kẻ không sợ chết. Y là vũ khí đáng sợ nhất của đại công công, sở trường của y là bản lãnh truy tầm và điều tra, về mặt này ta tin rằng y có khả năng thiên phú”.

Tiền Thế Thần nhíu mày: “Quý đại nhân không nghĩ nếu để cho y thành công bắt được Tiết Đình Hao, thì công lao của bọn ta bị y lãnh trọn hết sao? Dù không tính công, ít nhất cũng sẽ cho thấy bọn ta bất lực”.

Quý Nhiếp Đề mở mắt chăm chú nhìn Tiền Thế Thần, trơ như gỗ đá: “Công lao ai lớn hơn, ta không tính. Ta chỉ quan tâm là làm thế nào tìm được Sở hạp. Đại công công phái Cô Nguyệt Minh đến đây, là để tăng cường thực lực của bọn ta. Cô Nguyệt Minh đến Lạc Dương không phải để đối đầu, mà để trợ giúp bọn ta. Trong một số tình huống, có nhiều người chưa chắc hữu dụng, nếu không bọn ta đã bắt được Tiết Đình Hao từ lâu. Song Thế Thần nên nhớ kỹ, Cô Nguyệt Minh không phải đến đây làm thủ hạ của bọn ta, vì cả đại công công cũng không thể khống chế cách hành sự độc lai độc vãng của Cô Nguyệt Minh”.

Tiền Thế Thần bị Quý Nhiếp Đề nói một hơi, đành im lặng không dám phản đối.

Ánh mắt Quý Nhiếp Đề ngưng tụ, phát ra tinh quang, thông thả thốt từng chữ: “Có lẽ Thế Thần vẫn chưa tự giác mình đang đi trên một con đường rất nguy hiểm, đó là hoài nghi dụng tâm của đại công công, năm chục năm qua, tất cả những ai hoài nghi đại công công đều không một người có kết thúc tốt đẹp”.

Tiền Thế Thần cúi đầu, sợ hãi nói: “Thế Thần này tuyệt đối không có ý niệm đó, thỉnh Quý đại nhân giữ kín giùm, hạ thần xin tận tâm tận lực làm việc của đại công công giao phó”.

Quý Nhiếp Đề lại nhắm mắt.

Lúc này người hầu vào báo có Khâu Cửu Sư cầu kiến Quý đại nhân.

Quý Nhiếp Đề mở hai mắt, trong mắt chứa đầy sát cơ, y lên tiếng: “Thế Thần không cần tránh đi. Mời họ Khâu vào đây”.

o0o

Quý Nhiếp Đề xem xong thư của Hoàng Phủ Thiên Hùng gửi, tiện tay đưa qua cho Tiền Thế Thần để gã xem qua, rồi nhìn Khâu Cửu Sư đang ngồi phía bên kia bàn và nói: “Lần trước ta gặp Hoàng Phủ bang chủ, đã cảm thấy thần sắc bang chủ khác thường, thì ra xảy ra chuyện bất hạnh như vậy, Cửu Sư an tâm! Bọn ta sẽ tận lực phối hợp quý bang, lần này Ngũ Độn Đạo dù có cánh cũng khó thoát”.

Tiền Thế Thần ném thư xuống bàn, cả giận nói: “Hắn dám đụng đến Tiền mỗ, quả là chán sống rồi”.

Khâu Cửu Sư vội vã cảm tạ, lại nói: “Theo dự đoán của bọn tôi, mục tiêu thuận tiện nhất của Ngũ Độn Đạo là ‘Thiên Nữ Ngọc Kiếm’, tương truyền trấn gia chi bảo của Tiền đại nhân, cũng theo thói quen của Ngũ Độn Đạo, hẳn là một kẻ thông minh nhưng đại dốt thích làm chuyện khó khăn, không thể nào không mê thích Thiên Nữ Ngọc Kiếm, còn những bảo vật khác hẳn không thèm ghé mắt”.

Quý Nhiếp Đề nhìn như dò xét Khâu Cửu Sư: “Cửu Sư nắm vững tính cách Ngũ Độn Đạo, miêu tả khá sinh động, thuyết phục được cả Quý mỗ, Ngũ Độn Đạo rất có thể đến tìm Thế Thần. Song ta có một chuyện

vẫn nghĩ chưa thông, là dù hắc trộm được Ngọc Kiếm, rồi làm thế nào bán ra? Ai cũng biết đó là bảo vật của Thế Thân?”.

Khâu Cửu Sư từ tốn đáp: “Hắc có thể thân hành đến đòi tiền Tiền đại nhân”.

Tiền Thế Thân lắc đầu: “Điều này không thể xảy ra được, dù hắc có ba đầu sáu tay, mà bọn ta chuẩn bị chờ sẵn, hắc dám đến thì kẻ như tự đâm đầu vào lưới”.

Quý Nhiếp Đề thốt: “Do đó bọn ta tuyệt đối không thể để cho hắc cảnh giác rằng bọn ta đang bày trận chờ hắc vào, như vậy chỉ làm hắc sợ trốn mất”.

Khâu Cửu Sư trầm nghĩ, so sánh ra thì bất luận tài trí kiến thức, Quý Nhiếp Đề đều vượt xa Tiền Thế Thân, đáng sợ nhất là y hỉ ngộ vô hình, không giống như Tiền Thế Thân bao nhiêu tình cảm hiện lên mặt hết. Khâu Cửu Sư nói: “Thủ đoạn hay nhất của Ngũ Độn Đạo là độn thuật. Do đó mỗi lần hắc trộm báu xong, khổ chủ mới giật mình nhận ra bản thân đã thành mục tiêu của hắc. Qua đây có thể thấy hắc có một bản lãnh che giấu lai lịch, qua mắt mọi người. Bất kể khổ chủ cất bảo vật kỹ đến đâu, hắc cũng có cách tìm được”.

Quý Nhiếp Đề gật đầu: “Quý bang quả thật đã điều tra Ngũ Độn Đạo rất kỹ”.

Tiền Thế Thân ra vẻ không quan tâm, gãi nói: “Ngón nghề của Ngũ Độn Đạo, làm sao ra tay trong ti phủ được? Chỉ nội dám chó canh phủ tổng cộng mười hai con, bảo đảm hắc chỉ vô chứ không có đường ra”.

Khâu Cửu Sư thốt: “Nghe một số khổ chủ kể lại, họ đều có nuôi chó dữ, nhưng trong khoảng thời gian Ngũ Độn Đạo trộm báu, chẳng có con nào lên tiếng, như là chúng không biết”.

Tiền Thế Thân tự tin: “Để ta kể cho Quý đại nhân và Cửu Sư biết một bí mật, ngọc kiếm của ta có bản thật và giả, bình thường treo ở chủ đường là bản mô phỏng do ta tìm thợ khéo tay chế ra, gặp lúc có lẽ lớn thì mới đem vật thật ra. Do đó nếu Ngũ Độn Đạo dám đến trộm báu, rất có thể bị nhầm đồ giả. Nhưng dù là đồ giả, ít nhất cũng đáng vài trăm lượng vàng, do đó ta đặc biệt gắn cơ quan trong giá để ngọc kiếm, chỉ cần kiếm rời khỏi giá, lập tức chuông báo động kêu lớn, có thể khiến Ngũ Độn Đạo không kịp trốn”.

Quý Nhiếp Đề và Khâu Cửu Sư cùng khen độc đáo.

Tiền Thế Thân dương dương đắc ý: “Bọn ta không cần làm gì cả, ti phủ cứ ra vào bình thường, thành Lạc Dương cũng chẳng cần tăng cường canh gác hay tuần tra, Ngũ Độn Đạo không đến thì thôi, hễ đến thì nhất định rơi vào thiên la địa võng của bọn ta”.

Khâu Cửu Sư hân hoan: “Nếu Ngũ Độn Đạo đến đoạt báu như bọn ta dự liệu, thì đây là lần đầu từ lúc hắc xuất đạo bị người biết trước hành động của hắc”.

Ngưng một chút hắc nói tiếp: “Tuy nhiên để tránh sơ sót, bọn tôi có một loại phấn tên là ‘thần bộ’, chỉ cần hòa tan trong nước, thoa lên cả hai thanh ngọc kiếm giả và thật, mùi như có như không, có thể để đến vài tháng không phai, nhưng người nào tiếp xúc với phấn này sẽ bị dính mùi, lúc ấy trừ phi Ngũ Độn Đạo biết cả ngũ hành độn thuật, bằng không sẽ giống như cá trong lưới, chỉ nhờ chó săn đánh hơi là có thể tìm ra hắc”.

Quý Nhiếp Đề và Tiền Thế Thân cùng lúc thay đổi nét mặt, kẻ này quả là không chỗ sơ hở, chẳng sợ Ngũ Độn Đạo không mắc bẫy.

Quý Nhiếp Đề hỏi: “Kẻ này ai nghĩ ra?”.

Khâu Cửu Sư đáp: “Đây là thủ pháp bốn bang quen dùng để theo dấu kẻ địch”.

Sự thật thì đây là diệu kế mà Nguyễn Tu Chân nghĩ ra để đối phó Ngũ Độn Đạo, nhưng Khâu Cửu Sư không muốn Quý Nhiếp Đề sinh lòng úy kỵ Nguyễn Tu Chân, nên mới nói sơ qua mà thôi.

Tiền Thế Thân trầm ngâm: “Ngũ Độn Đạo có cảnh giác là quý bang đã biết lai lịch của hắc chưa?”.

Khâu Cửu Sư nghĩ đến những lời phân tích của Nguyễn Tu Chân về Ngũ Độn Đạo, liền đáp: “Ngũ Độn Đạo tinh thông nhiều ngón nghề giang hồ, bản thân hắc chắc chắn là một kẻ thông minh tuyệt đỉnh, hắc chắc chắn biết đã kết thâm thù với Đại Hà Minh, với nhân lực của chúng tôi rất dễ dàng dò được chân tướng của hắc, do đó hắc phải biết tình cảnh của hắc thế nào”.

Tiền Thế Thần hoài nghi: “Vậy mà hắn vẫn dám đến sao? Nguy hiểm nhiều quá”.

Quý Nhiếp Đề cả quyết: “Chỉ cần có phân nửa cơ hội, bọn ta cũng phải xem như hắn nhất định sẽ đến, đây có thể là cơ hội duy nhất để bắt được Ngũ Độn Đạo. Chuyện của Hoàng Phủ bang chủ cũng quan trọng không kém chuyện của bọn ta, tuyệt đối không thể lơ là”.

Khâu Cửu Sư thăm thở dài, phen này mang nợ họ Quý là chắc rồi, nhưng không làm vậy thì có mà bất sống Ngũ Độn Đạo. Với tính cách của chính hắn, sau này dù Quý Nhiếp Đề có trở thành kẻ địch, thì ân này vẫn phải trả. Hắn vội thốt: “Ân tình của Quý đại nhân và Tiền đại nhân, tề bang trên dưới đều không bao giờ quên được”.

Tiền Thế Thần nói: “Cửu Sư có chỗ nghỉ chân tại Lạc Dương chưa? Nếu không ngại, ta có thể dành một viện riêng trong phủ cho Cửu Sư nghỉ ngơi, bảo đảm ra vào tiện lợi, mà ta cũng trọn tình chủ nhà”.

Khâu Cửu Sư vội từ chối khéo, ba người thương lượng kỹ lại các chi tiết cần phối hợp, sau đó Khâu Cửu Sư cáo từ ra về. Đối với họ, Ngũ Độn Đạo lọt lưới chỉ là vấn đề sớm muộn mà thôi, không ai nghĩ sự tình sẽ nảy thêm nhiều thứ khác, hoàn toàn vượt ngoài dự liệu của họ.

oOo

Vô Song Nữ ngược nhìn bầu trời đầy sao, trong lòng cảm thấy mờ mịt.

Hắc nhi đang thông thả ăn cỏ bên bờ sông nhỏ, nó là quà sinh nhật năm nàng mười sáu tuổi của An thúc tặng, tình cảm An thúc dành cho nàng như cha thương con, nhưng An thúc không thể thay thế vị trí của thân phụ trong tim nàng.

Sáng nay người mà nàng gặp lúc qua sông rất có thể là người của quan phủ, nếu không Đại Hà Minh thủ hạ đã không trở nên cung kính khi nhìn thấy vật bên trong trường bào của người ấy. Chỉ nhìn thần thái không bấn loạn của người ấy lúc đỡ tên, phản ứng mau lẹ bình tĩnh, đủ biết y là một hảo thủ bậc nhất. Mà kẻ ám toán cũng không thể xem thường, nàng chưa bao giờ thấy thân thủ như thế.

Bất giác hiện lên trong trí Vô Song Nữ hình họa thanh niên bị Hoàng Phủ Thiên Hùng treo giải thưởng hai trăm lượng vàng. Cô biết chắc mình chưa từng gặp hắn, thì tại sao hắn lại gọi cho nàng một cảm giác gì đó rất khó hình dung? Cảm giác như đã từng quen biết.

Thôi! Không nghĩ lộn xộn nữa. Nguyên vọng duy nhất của nàng là đến Vân Mộng Trạch, tìm được cửu phụ. Dù sự thật thế nào, nàng cũng thế phải truy cho rõ, nàng nhất định không tin cha mình là hạng người như thế.

oOo

Ô Tử Hư ngồi trên đỉnh núi, ngắm xa xa cảnh đèn sáng huy hoàng trong thành Lạc Dương. Thành trì này sẽ là khởi điểm mới của hắn, hay là kết thúc, hắn không dám chắc.

Đối với Đại Hà Minh, hắn úy kỵ nhất không phải Hoàng Phủ Thiên Hùng, mà là hai người dưới trướng Nguyễn Tu Chân và Khâu Cửu Sư. Nếu Nguyễn Tu Chân đúng là tay cơ trí, sẽ đoán được hắn cần làm một chuyến buôn bán mới có đủ tiền ẩn nấu một thời gian. Trong tình cảnh của hắn, không có mục tiêu nào hơn Thiên Nữ Ngọc Kiếm của Tiền Thế Thần. Trong tình thế đó, Đại Hà Minh sẽ đến Lạc Dương giảng bầy, chỉ cần hắn lộ hành tung, nhất định là không chỗ nào trốn được, vì thật sự hắn hoàn toàn không biết ngũ hành độn pháp.

Nếu có sự chọn lựa, hắn sẽ không khi nào vào thành Lạc Dương, nhưng tất cả mọi hy vọng của hắn đều ký thác nơi viên dạ minh châu.

Mấy năm gần đây thế lực Đại Hà Minh bành trướng, đã khiến triều đình úy kỵ, còn Tiền Thế Thần là một đại thần tại địa phương, hắn cũng nghi ngờ bang hội này, sẽ không bắt tay hợp tác cùng Đại Hà Minh.

Ngày mai hắn sẽ là kẻ đầu tiên bước vào thành Lạc Dương, hắn sẽ quên đi chính mình, hoàn toàn hòa mình vào cuộc sống của người thợ bắt rắn bán mật. Còn chiếc bọc lớn chứa đủ các dụng cụ thì đã giấu trong rừng phía ngoài thành, để chờ lúc cần sẽ dùng.

Nghĩ đến đây, máu huyết hần sôi lên. Hần thích cảm giác kích thích như thế, như vậy cuộc sống mới có màu sắc.

o0o

Cô Nguyệt Minh phi thân xuống ngựa, bước đến bãi cỏ bên giòng sông nhỏ, mùi hương quen thuộc xông vào mũi, trong đầu y lại hiện lên bóng dáng nữ lang kia.

Nàng có vẻ rất kiên cường độc lập, phong tư uyển ước, toàn thân đầy nét thần bí, như có một bí mật không thể nói cho ai biết, khiến nàng xa lánh mọi người. Tuy nhiên đó không phải nguyên do hấp dẫn Cô Nguyệt Minh, vậy thì cái gì hấp dẫn y? Y không trả lời được.

Nữ lang mới rời đi cách đây độ nửa giờ, nhưng Cô Nguyệt Minh biết muốn đuổi theo nàng không dễ, vì ngựa của nàng là giống quý, không thua ngựa của y.

Rất nhiều người cho rằng Cô Nguyệt Minh là một kẻ vô tình, nhưng y tự biết mình, thật ra y là một người có nhiều tình cảm, nếu không sẽ chẳng cảm thấy trách nhiệm nặng nề của cuộc sống, cảm thấy con đường này thật khó đi. Làm người rất khổ, nhưng nỗi khổ lớn nhất, là y không hiểu được tại sao mình phải đau khổ như thế. Y không có lý do gì phải cảm thấy như vậy. Nhưng khi trên đời không có sự việc gì khiến mình hứng thú, làm sao vui nổi?

Nữ lang đã đi đâu?

Lúc rời bến sông, nữ lang lên đường đi về hướng Thường Đức, theo phía tây Đại Giang, nhưng chỉ là kẻ nghi binh, nàng lại vòng lại Động Đình Hồ. Nếu y không tốn nửa giờ ở bên sông chờ thích khách kia, để xem đối phương có ngu xuẩn đến độ theo y sang sông chăng, thì nữ lang chẳng thể nào đi trước y.

Hành tung tránh né của nữ lang, làm Cô Nguyệt Minh càng tin rằng nàng có việc không thể cho ai biết. Nàng phải giấu ai? Rất có thể là chính y. Nàng nhìn phản ứng của thủ hạ Đại Hà Minh lúc ở bến thuyền bên kia sông, hẳn đã đoán y là người thuộc quan phủ.

Từ sâu trong nội tâm Cô Nguyệt Minh dâng lên một sự run sợ. Nếu mục đích cuối cùng của nữ lang là Vân Mộng Trạch, và bí mật của nàng có liên hệ đến Sở hạp, thì đó giống như một định mệnh không tránh khỏi, đã chủ định họ gặp gỡ bên sông, cái vòng mệnh vận kéo họ vào cùng một chỗ.

Cô Nguyệt Minh không nghĩ mình đã đem lòng yêu nữ lang kia, không phải chuyện đó, nhưng nàng quả thật đánh động tình tự của y. Y có phải từng quen biết nữ lang chăng? Nàng đã từng nói với y câu gì? Điều này không thể xảy ra được.

Con ngựa Khôi Tiễn đến bên Cô Nguyệt Minh, y nhảy lên ngựa, phục xuống ghé bên tai ngựa nói nhỏ: “Ta và người đuổi theo một người”.

Hú một tiếng, y thúc ngựa đi.

o0o

Tiền Thế Thần tiến vào hoa viên ở vườn phía đông, đến trước một thạch thất, so với những chỗ khác trong ti phủ, đây là một không gian riêng biệt, như đứng riêng khỏi trần thế, tĩnh lặng mà cô tịch.

Thạch thất khác xa với các khu phòng hoa lệ khác trong phủ, có vẻ giống như một căn nhà dân miền núi để nguyên mà đưa vào trong phủ, tường xám ngói xanh, tầm thường không xa hoa, nhưng lại hòa nhập trong lâm viên, khiến người có cảm giác quên đi cảnh phàm.

“Vào đi!”.

Giọng nói bình hòa đôn hậu, hàm lực khiến người từng phục.

Tiền Thế Thần lộ vẻ cung kính, đẩy cửa bước vào.

Bên trong ngoại trừ trong góc có để một cái rương to, chỉ có hai tấm chiếu lớn. Một người đang xếp bằng ngồi trên tấm chiếu sát tường, vì không có đèn nên người ấy như hòa mình trong bóng tối. Nhờ ánh trăng lọt vào qua cửa sổ phía đông, có thể thấy người này tóc dài chấm vai, thân ốm, hai bàn chân để trần, đang tĩnh tọa bất động, cho người cảm giác trấn định như tòa núi, nhưng cũng tạo ra không khí âm u, đáng sợ.

Tiền Thế Thần cung kính gọi “sư huynh”, rồi ngồi xuống chiếc chiếu đối diện, hạ giọng: “Sư huynh đã về, tình hình thế nào?”.

Tiền Thế Thần từ từ quen với bóng tối trong phòng, dung mạo của người kia trở nên rõ hơn, đôi mắt đối phương như chứa đầy trí tuệ, đang loé sáng rừng rực nhìn gã chăm chú.

Người kia lạnh nhạt: “Rất khéo, Cô Nguyệt Minh quả nhiên danh bất hư truyền, không phải kẻ hư danh, ta phục kích y hai lần, lần đầu y nhận ra thứ ta dùng không phải binh khí sở trường, suýt bị thua, nếu ta không kịp thời thi triển Đạo thuật, e khó an toàn thoát thân. Sau đó ta nhân lúc y đón thuyền sang sông, từ dưới nước dùng nổ bắn tên, cũng bị y dùng hộ hoàn giấu trong tay áo đánh rơi, Cô Nguyệt Minh tuyet đối không phải kiếm thủ tầm thường, quả là một kỳ sĩ”.

Tiền Thế Thần giật mình hỏi: “Với khả năng của sư huynh cũng không thể đã bại y ư?”.

Người kia bình tĩnh đáp: “Nếu công bằng mà đấu kiếm, Qua Mặc ta chỉ có năm phần mười cơ may giết được y, nhưng nếu ta phối hợp Đạo thuật, thì y chắc chắn toi mạng”.

Tiền Thế Thần trong lòng lại dâng lên cảm giác đặc biệt mỗi lần gặp Qua Mặc trong quá khứ, ấy là khi vị sư huynh này nhìn gã, như thể đang dùng một cặp mắt khác dò tìm bí mật trong nội tâm gã. Khi nghe gã nói, Qua Mặc chừng như đang dùng một đôi tai khác để nghe những âm thanh mà người khác không nghe được. Tuy sư huynh đang đứng trước mặt gã, nhưng con người thật của sư huynh như đang ở một tầng cao hơn.

Tiền Thế Thần ít sợ ai, nhưng đối với vị sư huynh này thì một lòng kính sợ thật sự.

Tiền Thế Thần thề lời nói: “Cô Nguyệt Minh ghê gớm đến thế sao? Vậy bọn ta phải làm sao?”.

Qua Mặc trầm giọng: “Phụng công công phái y đến đây, chứng tỏ Phụng công công đã hết nhẫn nại, quyết dồn hết vào một canh bạc định ăn thua, vì Cô Nguyệt Minh không chịu sự khống chế của ai, kể cả Phụng công công. Cách làm việc một mình tới lui của Cô Nguyệt Minh, và bản lãnh điều tra truy tầm của y sẽ là nguy hiểm lớn nhất cho bọn ta, nếu y tìm được Tiết Đình Hao trước bọn ta, hậu quả không thể tưởng tượng. Cách duy nhất bây giờ, không phải là hạ sát Cô Nguyệt Minh, mà phải tìm ra Tiết Đình Hao, xem thử hẳn biết chuyện năm xưa nhiều ít, sau đó giết hẳn diệt khẩu”.

Tiền Thế Thần thất vọng: “Nhưng mà Tiết Đình Hao cứ như đã biến mất, sư huynh dùng thông thần thuật vẫn không cách nào biết được hắn ở đâu”.

Qua Mặc lạnh lùng thốt: “Tiết Đình Hao đã vào Vân Mộng Trạch”.

Tiền Thế Thần ngẩn ngơ hỏi: “Sư huynh xác định chưa?”.

Qua Mặc nói: “Chỉ ở Vân Mộng Trạch, Đạo thuật của ta mới không thi triển được, nếu không phải thế, năm xưa ta đã không mất cơ hội được Sở hạp. Bên trong Vân Mộng Trạch có một lực lượng kỳ dị của thần linh cổ xưa, họ bảo vệ cổ thành, canh gác Sở hạp. Tuy nhiên ta có cảm giác là lực lượng ấy đang xuất hiện dao động. Nếu ta đoán không sai, quý tiết năm nay, cổ thành sẽ mở ra một lần nữa, đến lúc ấy sẽ biết rõ ràng Sở hạp ở đâu. Tiết Đình Hao vì ở bên trong Vân Mộng Trạch, nên tránh khỏi sự truy tìm của thần thông thuật”.

Hơi thở Tiền Thế Thần gấp lên, hai mắt đầy khát vọng, gã hỏi: “Sư huynh phải chăng chuẩn bị vào Vân Mộng Trạch?”.

Qua Mặc không trực tiếp trả lời gã, mà hỏi: “Phần Quý Nhiếp Đề thế nào?”.

Tiền Thế Thần khổ sở đáp: “Lão cáo già này thật khó dò tâm ý, song tiểu đệ cứ cảm thấy y có cách nhìn khác về chuyện xảy ra năm xưa, áp lực của y đối với bọn ta không dưới Cô Nguyệt Minh. Lần này đi theo y còn có ba mươi sáu cao thủ tinh nhuệ của xưởng vệ, người nào cũng võ nghệ cao cường, dù đệ có dốc toàn lực, cũng khó mà giết được y”.

Qua Mặc thốt: “Giết Quý Nhiếp Đề là đại hạ sách, trừ phi ngươi quyết định từ bỏ tiền tài, quyền thế và chức vị”.

Hắn ngưng một chút lại nói tiếp: “Ta nhìn sắc diện của ngươi, mí mắt tụ ám khí, phải chăng vì tử sắc quá độ?”.

Tiền Thế Thần biết Qua Mặc có thể nhìn mọi vật trong bóng tối rõ như ban ngày nên không chút ngạc nhiên vì gã đã quá quen, chỉ cười gượng đáp: “Cứ nghĩ đến việc Sở hạp suýt chút vào tay mình, tiểu đệ càng cảm thấy buồn bực, muốn kiếm chỗ giải buồn. Tài phú, quyền lực, mỹ nữ, đối với đệ thiếu mất thứ nào cũng làm cuộc sống thiếu trọn vẹn, có bao nhiêu người có thể như sư huynh, xem những thứ này như bùn đất”.

Qua Mặc bất mãn “Ta không trách hành vi của ngươi về mặt này, tuy nhiên tử làm thay đổi tính tình, sắc có thể hại thân, bất cứ thứ gì cũng cần có chừng mực, biết tiết chế mới có thể hưởng thụ các lạc thú”.

Tiền Thế Thần như bỏ ngoài tai, lẩm bẩm: “Thật muốn dẫn sư huynh đi gặp một người”.

Hai mắt Qua Mặc hiện ý khinh rẻ, nhưng không nói gì.

Tiền Thế Thần vẫn một vẻ mê say, tự nói tiếp: “Đệ muốn dẫn sư huynh đi gặp Bách Thuần cô nương tại Hồng Diệp Lâu, nàng chẳng những đẹp mà còn linh lợi xinh xắn, đôi mắt đầy tình ý, lúc nhiệt tình vẫn có đôi chút then thừng, hấp dẫn thật là hấp dẫn, thật muốn xem thử sư huynh có vì nàng mà phá giới chăng”.

Qua Mặc trầm giọng: “Đừng trách ta không biết thưởng thức, bây giờ cận ngày mười bốn tháng bảy, ngươi cần giữ cảnh giác, nếu có sơ sót gì, hậu quả ngươi gánh không nổi đâu. Ngươi muốn lấy được Sở hạp? Tốt nhất làm theo lời ta”.

Tiền Thế Thần nghĩ thầm đêm nay không biết gặp vận gì, hết Quý Nhiếp Đề đến Qua Mặc đều trách cứ gã, bực tức mà không dám nói, gã vội chuyển đề tài: “Sư huynh định khi nào vào Vân Mộng Trạch?”.

Qua Mặc bình tĩnh đáp: “Tọa vong độ một canh giờ, sau đó ta sẽ đi Vân Mộng Trạch ngay. Ngươi nên cẩn thận mà ứng phó Cô Nguyệt Minh, y là kẻ khó dây vào nhất, rất có thể là đối thủ duy nhất hiện nay của Qua mỗ”.

Tiền Thế Thần ngạc nhiên hỏi: “Tọa vong? Đây là Đạo pháp gì?”.

“Do suy nghĩ mà được, do suy nghĩ mà quên; bỏ hình lấy trí, nhập cùng đại đạo, ấy là tọa vong. Nói thẳng ra, những lời ta nói ngươi nghe vào cũng như đàn khảy tai trâu. Tâm lạnh như tro, thì việc gì cũng định; thân hòa cùng đạo, thì pháp nào cũng thông. Tiết Đình Hạo không còn là một kẻ tầm thường nữa, mà đã thành một cao tăng đặc đạo, nếu ta không thể nhập trạng thái tối cao, sẽ mất cơ hội duy nhất để hạ sát hắn. Ngươi lui ra đi!”.

Tiền Thế Thần biết điều, vội cáo lui rời đi.

- o O o -

9. Vô Hình Đối Thủ

Hàm hư hỗn thái thanh

Khí chưng Vân Mộng Trạch

Ba hám Lạc Dương thành.

Mặt hồ tháng tám phẳng bằng

Nước trời hỗn hợp một vùng trong xanh

Hí đầm Vân Mộng vây quanh

Trồng trền sóng lượn lay thành Lạc Dương.

(Thơ Mạnh Hạo Nhiên, bản dịch Trần Trọng Kim)

Lạc Dương có cổ danh là Ba Khâu, hoặc Ba Lăng, triều đình thiết lập ra Lạc Dương phủ, vị trí tại giao điểm Động Đình Hồ và Đại Giang, do nằm phía nam Thiên Lạc Sơn mà thành tên .

Thời Tam Quốc, Đông Ngô đại tướng Lỗ Túc phòng thủ Ba Khâu, xây thành Ba Khâu, dựng đài duyệt binh, đến đầu đời Đường năm thứ tư, Trung thư lệnh Trương Thuyết mở rộng thêm đài duyệt binh, gọi là lầu Nam, về sau đổi tên là lầu Lạc Dương, lại chiêu tập học sĩ văn nhân lên lầu làm thơ. Tới thời Bắc Tống, Phạm Trọng Yêm viết “ký sự lầu Lạc Dương”, tên lầu nhờ văn chương mà được biết đến, văn chương nhờ có lầu mà phổ biến, Lạc Dương do đó vang danh khắp thiên hạ.

Nguyễn Tu Chân vào thành trước giờ Ngọ, đoàn tùy hành có tám cao thủ trong bang, người người vóc dáng kiêu dũng, võ công cao cường, do Khâu Cửu Sư đặc biệt chọn ra để theo bảo vệ vị thư sinh nho nhã này. Cả chín người cỡi ngựa vào thành, chen chúc theo giòng người và xe trên đại lộ phồn hoa náo nhiệt dẫn từ cửa chính, thẳng đến lầu Ban Trúc thì xuống ngựa. Nơi đây nổi danh về món cua đặc sản tại Động Đình Hồ. Khâu Cửu Sư đã đứng chờ ngoài cửa, dẫn cả đoàn vào trong, lên thẳng lầu hai đến sương phòng giáp mặt đường. Tám vệ thủ lưu lại ngoài sảnh đường dùng cơm, riêng hai người ra chỗ ngồi lý tưởng nơi lan can lầu Ban Trúc, gọi xong thức ăn và rượu, cả hai nhìn nhau, bỗng cảm thấy không khí có chút kỳ dị.

Nguyễn Tu Chân nở nụ cười cổ quái.

Khâu Cửu Sư ngơ ngác hỏi: “Chuyện gì thế?”.

Nguyễn Tu Chân như đang lắng tai nghe, thư thả đáp: “Nghe không? Có người đang rao bán mật rắn, nghe nói dùng mật rắn nhúng rượu, có công hiệu trừ phong thấp thần kỳ, tôi thật muốn mua dùng thử, vừa đến vùng Động Đình thì tôi cũng bị hơi mỗi lưng đau vai”.

Khâu Cửu Sư mỉm cười: “Tôi gọi người xuống mua mật rắn cho tiên sinh nhé?”.

Nguyễn Tu Chân ngăn lại: “Phải tự đi mua mới thú, nếu không hiệu nghiệm chỉ tự trách mình nhân quang không đủ giỏi”.

Khâu Cửu Sư than: “Đừng vẽ trò nữa, tiên sinh điều tra được kết quả gì chẳng?”.

“Hay là Cửu Sư nói trước chuyện Quý Nhiếp Đề đi”.

Khâu Cửu Sư tường thuật việc đi gặp Quý, Tiền hai người, đoạn nói: “Tôi thấy hai kẻ đó không hòa hợp cho mấy, lúc tôi đến, họ đang nói chuyện, sắc diện Tiền Thế Thần có vẻ khó coi, như đang bị Quý Nhiếp Đề quở trách”.

Nguyễn Tu Chân nhìn qua lan can xuống đại lộ náo nhiệt, dưới ánh nắng chói có cảm giác như cảnh vật hơi nhòe đi. Gã thốt: “Nội vụ Phu Mãnh và Tiết Đình Hao không đơn giản như Quý Nhiếp Đề nói đâu, mãi đến ngày nay Quý Nhiếp Đề vẫn không đề cập đến nguyên do họ Phu và họ Tiết bội phản hôn quân kia. Có sự việc gì quan trọng đến mức y phải thủ khẩu như bình?”.

Khâu Cửu Sư nói: “Việc này không can dự đến bọn ta, trước mắt bọn ta chỉ cần tận lực phối hợp để đổi lấy sự hợp tác của họ”.

Nguyễn Tu Chân khẽ gật đầu, song vẫn ra chiều suy nghĩ, khiến Khâu Cửu Sư không biết gã có đồng ý cách nhìn của mình không. Bỗng Nguyễn Tu Chân nhìn sang Khâu Cửu Sư, chậm rãi thốt: “Bọn họ bị quỷ mê hoặc rồi”.

Khâu Cửu Sư ngẩn người hỏi: “Ai bị quỷ mê?”.

“Là bốn đồ bác cao thủ tự nhận là tứ đại thiên vương tại đồ trường. Hôm trước, sau khi Ngũ Độn Đạo thắng liên tục ba ván, bốn kẻ kia thay phiên nhau ra tay, kết quả vẫn là đại bại. Bọn họ thua rất kỳ quái, ví dụ rõ ràng phải bắt được mười hai điểm mới thắng, nhưng trong đấu cứ nghĩ phải bắt số thấp hơn mười hai điểm, làm cho họ thua mà chẳng hiểu vì sao, không phải bị quỷ mê thì là gì?”.

Khâu Cửu Sư nhíu mày suy nghĩ, gật đầu: “Đúng là kỳ lạ quá, tuy nhiên cũng không cần nghĩ chi thần bí, có thể Ngũ Độn Đạo tinh thông vu pháp, hay biết dị thuật nuôi ngải, nói cho cùng chỉ là thủ đoạn thấp hèn trên giang hồ, chẳng phải chính phái”.

Nguyễn Tu Chân hai mắt phát sáng, hạ giọng thốt: “Từ nhỏ tôi rất hiếu kỳ, hỏi người nhà hoài không chán. Năm mười lăm tuổi, tôi bắt đầu nghiên cứu dịch lý thuật số, vì các loại sách bách gia chư tử không mấy hứng thú, chỉ thích loại huyền thuật thần bí. Còn nhớ lần đầu bốc quẻ đoán việc hôm sau, chẳng ngờ ứng nghiệm, cảm giác như mở ra một chân trời mới, đến bây giờ tôi vẫn chưa quên”.

Khâu Cửu Sư ngỡ ngàng nhìn Nguyễn Tu Chân, tuy không hiểu tại sao tiên sinh lại chuyển đầu đề, song hẳn biết rõ lòng hiếu kỳ chính là động lực thúc đẩy Nguyễn Tu Chân tiến lên và trở thành một học sĩ quảng bác và một trí giả đa mưu.

Nguyễn Tu Chân trầm ngâm, đoạn nói tiếp: “Tôi thường nghĩ, mình xem quẻ được ứng nghiệm, thật sự là vì có linh cảm tàng ẩn, hay có quỷ thần thao túng? Bây giờ có thể tôi đã có câu trả lời. Ngũ Độn Đạo chắc chắn không biết vu pháp, ít nhất hẳn không biết loại vu pháp mà có thể giúp hẳn thắng đồ cuộc, đương nhiên hẳn càng không biết thuật nuôi quỷ, bằng không ngày trước hẳn không phải bị thua bao nhiêu lần, đúng chẳng?”.

Khâu Cửu Sư cảm thấy Nguyễn Tu Chân phân tích quá rõ, không cách gì phản bác, y cười gượng: “Tiên sinh có đáp án như thế nào?”.

Nguyễn Tu Chân có chút phấn khởi thốt: “Ngoài thế giới hiện hữu trước mắt bọn ta, còn có những vật khác, bọn ta gọi chung là quỷ thần. Chuyện lạ như Ngũ Độn Đạo thắng liên tục bảy ván, cho bọn ta thấy một điểm rất quan trọng, đó là tuy quỷ thần không thể ảnh hưởng số điểm của con xúc xắc, song có thể ảnh hưởng tinh thần của người đổ xúc xắc, khiến họ đổ ra số sai. Một người cũng vậy, bốn người cũng vậy, thì không còn là ngẫu nhiên thất thủ nữa”.

Khâu Cửu Sư hỏi: “Nếu tâm chí đủ kiên định, có thể không bị ảnh hưởng của quỷ thần chẳng?”.

“Ai mà biết được”.

“Tiên sinh nói làm tôi cũng rùng mình. Bây giờ bọn ta phải làm sao?”.

“Vì có yếu tố không lường được này, bọn ta tuy bề ngoài chiếm thượng phong, nhưng việc bắt Ngũ Độn Đạo thật sự là tốt xấu khó liệu, bọn ta nên có chuẩn bị”.

“Có nên mời đạo sĩ pháp lực cao cường đến đuổi ma trừ quỷ?”.

Nguyễn Tu Chân im lặng suy nghĩ.

Khâu Cửu Sư nói: “Nếu nói về bản lãnh bắt quỷ, không ai hơn Đạo gia Qua Mặc, nghe nói người này học được thiên thư thần bí của Nguyên Thủy Thiên Tôn, vị thần cao nhất trong Đạo giáo, hẳn tinh thông phù chú, biết pháp lực khó dò. Lúc trước tôi chẳng khi nào nghe mấy lời đồn này, bây giờ lại hy vọng có thể mời được hẳn đến giải nghi vấn này. Chỉ có điều người này hành tung vô định, hiện tại không biết nên đi đâu tìm hẳn”.

Nguyễn Tu Chân cười gượng: “Chớ có lẫn lộn. Nguyên Thủy Thiên Tôn sinh trước thái nguyên, nhưng cuốn kinh xưa nhất của Đạo giáo là Thái Bình kinh lại không đề cập, phải đến thời Đông Tấn trong cuốn ‘Châm Trung Thư’ của Cát Hồng mới thấy xuất hiện những ghi chép về ‘Nguyên Thủy Thiên Hoàng’, chừng ấy đủ biết Nguyên Thủy Thiên Tôn chỉ là một danh xưng như Ngọc Hoàng Đại Đế. Chỉ điểm này cũng đã khiến tôi khó tin Qua Mặc. Cầu người chi bằng cầu chính mình, tôi vẫn theo câu nói ‘tận nhân sự, thánh thiên mệnh’. Không thể không thừa nhận, càng lúc tôi càng thích trò đuổi bắt Ngũ Độn Đạo này”.

Khâu Cửu Sư đang định nói, tiếng vó ngựa chợt vang lên, hai người cùng nhìn xuống đường.

Sáu con ngựa từ xa phóng đến gần, qua mặt những xe, ngựa trên đường, có lúc thậm chí lấn lên cả lối của người đi bộ, khiến người người lo tránh, gây nguy hiểm cho đám đông trên đường.

Sáu kỵ sĩ đều khoảng hai mươi tuổi, mình mặc võ phục, đao đeo ngang hông, bên mình ngựa treo cung tên, nhìn như một đoàn người nai nịt đi săn, nhưng không biết tại sao không xuất thành mà lại chạy ngược vào trong thành. Nhóm người này có vẻ ngạo mạn không nề ai cả, nếu không phải con nhà quyền thế, thì cũng thuộc nhà giàu có, mới dám hoành hành bá đạo, không kể đến sự an nguy của người khác.

Còn cách lầu Ban Trúc chừng một trăm bước, nhóm người này như tìm được mục tiêu theo đuổi, cùng hô lên, tung roi quất ngựa, lập tức ngựa phóng nhanh hơn, vượt qua ba chiếc xe lừa chở hàng vào thành, chạy

lên chặn đầu một cỗ xe có hai ngựa kéo.

Một người trong nhóm đưa tay nắm lấy dây cương của ngựa kéo xe, bắt xe ngựa dừng gấp lại. Tên phu đánh xe sợ tái mặt không biết làm gì. Những người khác trong nhóm lục tục tới nơi, vây quanh cỗ xe ngựa dừng bên đường kêu lớn như vô cùng phấn khởi. Các xe khác đến sau chỉ có cách đi vòng một bên mà vượt qua, chẳng ai dám nói một tiếng, đừng nói chi dừng chân can thiệp. Người đi bộ cũng vội vã né một bên đi qua, không ai dám dừng lại xem, hẳn là sợ liên lụy vô cớ.

Sáu kỵ sĩ đồng nhảy xuống ngựa, hai người trong nhóm bước đến trước cửa xe, một kẻ cúi mình thi lễ một cách khoa trương, cất giọng quát dị xướng lên: “Lạc Dương lục công tử thỉnh an Bách Thuần cô nương”.

Người bên cạnh tiếp lời: “Nhóm tại hạ đang định xuất thành, nghe được Bách Thuần cô nương định đến Đông miếu dâng hương cầu phúc, vội quay ngược trở lại, muốn mời cô nương cùng xuất thành đi săn. Mời không bằng ngẫu nhiên gặp gỡ, Bách Thuần cô nương xin chớ cự tuyệt”.

Người phía sau lại cười nói: “Bách Thuần cô nương cầu quẻ gì? Nếu là cầu duyên, tại hạ sẵn sàng giải quẻ cho cô nương”.

Cả bọn nghe xong cùng cười hô hố.

Bách Thuần trong xe chưa có cơ hội phản ứng, bỗng từ phía trên truyền xuống một tiếng hừ lạnh lùng, một giọng nói hùng tráng vang vang: “Sáu tên nhãi ranh dưới đó, mau câm miệng và rút đi, chớ làm ta mất hứng”.

Lạc Dương lục công tử cùng nổi cơn thịnh nộ, tại Lạc Dương có ai dám vuốt râu hùm của họ? Mười hai con mắt lộ hung quang nhìn lên phía trên. Chỉ thấy trên lầu Ban Trúc bên lan can có hai người đang ngồi, phong thái nhàn nhã, đang nhìn họ dò xét như chẳng có gì đáng kể.

Lục công tử đồng thanh chửi mắng, hai người trong bọn đang muốn xông vào tửu quán, từ trên lầu cách mặt đường độ nửa trượng, đại hán mặc võ phục cất tiếng cười dài, vươn mình đứng dậy, phóng qua lan can đáp xuống đất vững vàng. Hắn đưa tay nói: “Cần chi nhọc công lên lầu? Ta chịu khó chạy xuống đây này?”.

Lục công tử bị chọc tức tức tóa khói, đồng loạt vung đao xông đến đánh đại hán.

Kẻ ra tay nghĩa hiệp đương nhiên là Khâu Cửu Sư, gặp chuyện bất bình hẳn không nhịn được, biết rõ là náo động như vậy sẽ lộ hành tung, sẽ gây bất lợi cho việc đuổi bắt Ngũ Độn Đạo, song hắn vẫn không thể làm ngơ. Một chiếc túi da dài ba thước đeo sau lưng hắn, bên trong là cây Phong Thần côn danh chấn thiên hạ của hắn, lúc vung ra có thể dài đến sáu thước, thu xếp sáu tiểu tử này chẳng phí sức chi cả. Tuy nhiên hắn không thể dùng côn vì như thế sẽ cho mọi người trong thành biết Khâu Cửu Sư đã đến.

Khâu Cửu Sư cười khanh khách, chân bước vào khoảng trống giữa lần đao một cách dễ dàng.

“Bình!”.

Một tiếng rú lên, một người trong nhóm Lục công tử văng ra ngoài, thì ra gã bị Khâu Cửu Sư đá trúng bụng dưới, chẳng những đao vượt khỏi tay, mà còn té bò càng dưới đất không dậy nổi.

Một kẻ khác nhắm vào vai Khâu Cửu Sư chém tới, nào hay bỗng thấy hoa mắt, đối phương đã dời đến bên gã, chẳng những vừa tránh khỏi thế công của những kẻ khác, mà còn đưa tay chộp lấy cổ tay cầm đao của gã như gọng sắt siết chặt, xương vừa gãy thì đao của gã cũng bị đối phương đoạt mất, lồng ngực bỗng đau nhói, thì ra gã bị trúng chưởng của đối phương, đau đớn rú lên một tiếng quỳ gục sang bên.

Tiếp theo đó tiếng đao chém vang lên không ngớt, trong chớp mắt bốn công tử còn lại đều bị Khâu Cửu Sư dùng đao vừa đoạt được đánh văng trường đao, gãy gãy xương tay, vội ôm tay lui ra bốn phía, người người mặt cắt không còn giọt máu, lộ vẻ không thể tin được những gì vừa xảy ra.

Khâu Cửu Sư vẫn một vẻ thong dong, quay sang tên công tử quỳ bên cạnh đang sợ tái mặt, thuận tay tra đao vào vỏ đao trên mình gã, miệng cười bảo: “Trả cho người!”.

Lại vỗ tay nói: “Công phu đường này mà cũng dám chường mặt ra giang hồ, mau rút ngay đi, chớ để ta gặp mặt lần nữa”.

Kẻ đầu tiên lên tiếng ghẹo Bách Thuần, xem ra kẻ đứng đầu nhóm, run run môi cất tiếng: “Có gan thì lưu lại tính danh xem!”.

Khâu Cửu Sư nhún vai bật cười thốt: “Các người chưa đủ tư cách hỏi tên ta, có đủ bản lĩnh thì đi dò xem ta trọ ở đâu, nếu chuyện vật ấy cũng không làm được, thì chờ sáng mai đến lầu Ban Trúc kiếm ta”.

Hai mắt hắn chiếu thẳng vào kẻ phát ngôn, hừ một tiếng: “Việc này ta đã lãnh, theo quy củ giang hồ, từ nay các người không được quấy nhiễu Bách Thuần cô nương. Nếu ta biết được các người làm càn không theo quy củ, thì bất luận các người trốn đến chân trời góc bể nào, ta cũng nắm cổ lôi ra được, chừng ấy các người sẽ biết thủ đoạn của ta, không còn thủ hạ lưu tình như hôm nay. Cút đi!”.

Lục công tử tự biết không đấu lại Khâu Cửu Sư vì chênh lệch quá xa, chẳng dám nói gì thêm, tức tối lên ngựa rời đi.

Khâu Cửu Sư hướng về phía xe ngựa phủ rèm châu thốt: “Đáng tiếc đã làm cô nương kinh sợ!”.

Hắn bảo người phu xe còn chưa định thần: “Còn không mau đánh xe đi! Mau đưa cô nương về nhà”.

Nói xong hắn quay lưng bỏ đi.

Một giọng nói dịu ngọt, trong như tiếng chim hót, từ bên trong rèm châu vọng ra: “Xin tráng sĩ dừng bước”.

Khâu Cửu Sư không quay đầu lại nhưng ngưng bước, lạnh nhạt thốt: “Chỉ là chuyện nhỏ, cô nương không cần để tâm. Danh xưng tráng sĩ chỉ thêm thẹn, cô nương về nhà đi nhé!”.

Tiếng rèm khua lên phía sau Khâu Cửu Sư, thanh âm mê hoặc của Bách Thuần vang lên: “Công tử quả thật anh hùng, thi ân bất vọng báo, có thể nào quay lại cho nô gia xem tường tận dung mạo chẳng?”.

Khâu Cửu Sư chẳng ngờ Bách Thuần lại bạo dạn trực tiếp như thế, hắn ngạc nhiên quay lại, bỗng thấy trước mắt sáng rực lên.

Rèm châu vén lên, hiện ra một dung mạo mỹ lệ, đôi mắt to uly vừa đen vừa sáng, đuôi mắt hơi xếch lên, mày mảnh như tơ, trông vô cùng hấp dẫn, có thể khuấy động khát vọng sâu kín nhất của bất cứ nam nhân nào, khiến người cảm thấy chủ nhân của đôi mắt chắc chắn phải là phần thưởng lớn nhất của thượng đế.

Trong chốc lát Khâu Cửu Sư quên cả chú ý đến chiếc mũi xinh xắn, bờ môi mọng đỏ, da thịt căng mềm của nàng.

Bách Thuần e thẹn mỉm cười, để lộ hàm răng trắng đều, hân hoan nói: “Đến Hồng Diệp Lâu là tìm được nô gia, chỉ cần công tử xưng là vị công tử trước lầu Ban Trúc, Bách Thuần sẽ hết lòng tiếp đãi, hy vọng đêm nay có thể gặp lại công tử”.

Dứt lời rèm châu hạ xuống, xe ngựa lẩn bánh.

Ô Tử Hư và Khâu Cửu Sư cùng một lúc nhìn thấy dung mạo đầy tính kích thích của Bách Thuần, đều bị sắc đẹp của nàng làm chấn động. Tuy hắn đứng xa hơn Khâu Cửu Sư hai chục bước, nhưng nhờ nhãn lực hơn người hắn nhìn rõ mỹ nhân, khiến hắn nhớ lại kiều nữ tuyệt sắc trên cổ chiến xa, mà đến giờ hắn vẫn chưa rõ là cảnh thật hay mộng. Hắn chưa từng gặp mỹ nữ nào khiến người động lòng hơn Bách Thuần, ngoại trừ cổ mỹ nhân kia. Tim hắn đau nhói, tình hình trước mắt không cho phép hắn động lòng, vì hắn đã nhận ra tay anh hùng cứu mỹ nhân kia là ai. Cuộc đời sao cứ gặp thất bại và chuyện bất khả kháng? Kiếp trước hắn đã tạo nghiệp chướng gì mà kiếp này phải trả nợ? Mệnh vận gì thế này?

Khâu Cửu Sư nhìn xe ngựa đi xa dần, máu huyết toàn thân vẫn còn đảo lộn, thầm than khắp thiên hạ có nữ nhân nào đầy ý vị hơn thế. Ôi! Chỉ rất tiếc...

Nguyễn Tu Chân đến bên cạnh Khâu Cửu Sư, tám vệ thủ từ trong lầu Ban Trúc bước theo ra đứng tản ra sau lưng y, khí thế oai phong như vậy, ai cũng nhìn ra họ chẳng phải phận tầm thường, không sợ bất cứ ai kể cả quan phủ.

Khâu Cửu Sư nhíu mày hỏi: “Làm như vậy phải chăng quá khoa trương?”.

Nguyễn Tu Chân không đáp, mỉm cười thốt: “Mỹ nhân tạ ân, công tử trước lầu Ban Trúc đêm nay có đúng hẹn chăng?”.

Khâu Cửu Sư cười gượng: “Tiên sinh cũng trêu tôi, kẻ này chí tại sa trường, da ngựa bọc thây, chẳng dám đa mang chuyện nhi nữ tư tình. Tôi tuyệt đối không tìm gặp nàng đâu. Tiên sinh vẫn chưa trả lời câu hỏi của tôi”.

Nguyễn Tu Chân hai mắt linh hoạt, bình tĩnh đáp: “Ngay lúc Cửu Sư nhảy xuống mặt đường, tôi có cảm giác rất kỳ diệu, như có một động lực nào đang thao túng bọn ta. Này nhé, tại sao lực công tử không chặn đường xe ngựa ở chỗ nào khác, mà ngay tại đây dưới chân bọn ta? Tôi cảm thấy sau khi xảy ra việc này, vận mệnh tương lai của Cửu Sư đã bị dẫn sang một hướng khác”.

Khâu Cửu Sư nhíu mày: “Tiên sinh nên xem chừng cách suy nghĩ của mình đến gần mức tẩu hỏa nhập ma đấy, luận việc đơn giản thành phức tạp. Sự thật vẫn như cũ, giữa tôi và Bách Thuần sẽ không phát sinh chuyện gì cả, duyên gặp nàng chỉ là giây phút khi này mà thôi”.

Nguyễn Tu Chân vui vẻ thốt: “Cửu Sư bị tôi nói đâm ra có ý sợ rồi, mới cảnh cáo tôi như thế. Song vấn đề của Cửu Sư là không dám đối diện với sự thật không thể lý giải được. Ba lần gieo quẻ đều là ba quẻ quỷ hào tề động, chỉ vì do tôi nói nên Cửu Sư khó tin được”.

Khâu Cửu Sư lúng túng nói: “Tiên sinh phải biết rằng tôi tuyệt đối tín nhiệm tiên sinh, làm sao có thể nghi thế được”.

“Vấn đề không nằm chỗ Cửu Sư tín nhiệm tôi hay không, mà là cho đến giây phút này, Cửu Sư vẫn chưa thể chấp nhận quái sự xảy ra ngay trước mắt”.

Khâu Cửu Sư bức tức: “Tiên sinh bảo tôi đối đầu thiên binh vạn mã thì tôi làm được, vì tôi tin mình có thể đánh thắng. Nhưng nếu đối thủ là quỷ thần, bọn ta nằm trong thế bị động, không thể hoàn thủ. Nếu tôi thực sự tin vào ‘cảm giác’ của tiên sinh, thì tôi đâu cần làm việc gì nữa?”.

Nguyễn Tu Chân ung dung thốt: “Tri kỷ tri bỉ, bách chiến bất bại, phép quân lược này dùng để đối phó quỷ thần cũng thế. Tôi có nói lực ấy chỉ có thể ảnh hưởng tinh thần của con người, chứ không thể ảnh hưởng kết quả của con xúc xắc, do đó lực quỷ thần vẫn là hữu hạn. Luận như vậy tức là tri bỉ”.

Ánh mắt Khâu Cửu Sư nhìn ra đường, một chiếc xe chở lương thực dùng một con la kéo đi qua, kẻ đánh xe là một nam nhân, phía sau lưng có một đứa trẻ ngồi trên đồng hàng chát cao như núi, đang đong đưa hai chân, miệng hát nghêu ngao, cả hai xem chừng như là cha con. Giữa ban ngày, quang cảnh này rất thường thấy, rất sinh động chân thực. Nhưng nghe xong lời Nguyễn Tu Chân nói, dù trên đường người, xe, ngựa vẫn qua lại tấp nập, song hắn có cảm giác mình và Nguyễn Tu Chân đang ở riêng trong một thế giới khác, khiến hắn cảm thấy rợn người. Lời Nguyễn Tu Chân nói có phải là sự thật, hay chỉ là cảm giác sai lầm?

Nguyễn Tu Chân nói tiếp: “Đây là nguyên do ‘tam quỷ tề động’. Bọn ta phải đối phó không chỉ riêng Ngũ Độn Đạo, mà còn cả lực lượng đã khiến hắn thắng liên tiếp bảy lần, ấy là một dạng dị lực có thể lay chuyển tâm ý bọn ta. Từ lúc Ngũ Độn Đạo khai sát giới một cách ly kỳ, hạ sát ái tử độc nhất của Đại long đầu bốn bang, thì lực lượng ấy một mực chi phối bọn ta. Lực này vô hình vô ảnh, chỉ lộ dấu vết trong ba lần gieo quẻ của tôi và trong lần thắng đồ trường của Ngũ Độn Đạo, tất cả những kẻ có liên quan đến việc này đều bị kéo vào, đặc biệt là Cửu Sư và tôi, thậm chí có thể kiêm luôn cả Quý Nhiếp Đề và Tiền Thế Thần. Bọn ta đang bị dẫn từng bước một đến một kết quả nào đó, mà kết quả ấy bọn ta hoàn toàn không khống chế được, vì kẻ đang thao túng là lực lượng ấy chứ không phải bọn ta. Tất cả bọn ta bị hãm trong vòng mệnh vận nào đó, do tâm không tự chủ mà hóa ra thân không tự chủ được, ngày nào bọn ta chưa phá được cục diện này, thì bọn ta không có cách gì cầm chắc sự thành bại”.

Khâu Cửu Sư yếu ớt hỏi: “Vậy bọn ta có thể làm được gì?”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Bất cứ bố cục nào có liên lụy nhiều người, cũng cần vòng nối vòng như mắt xích, bất kỳ vòng nào xảy ra sơ sót thì sẽ ảnh hưởng toàn bộ cục diện, cũng như màn lưới vận mệnh có một lỗ lủng. Nếu một trong bốn kẻ đánh bạc cùng Ngũ Độn Đạo lúc ấy phục hồi được sức tự chủ, thắng hết ngân lượng của Ngũ Độn Đạo, thì sự việc sẽ không phát triển theo hướng hiện tại. Do đó bọn ta chẳng phải hoàn toàn không thể hoàn thủ, chỉ cần bọn ta dừng để bị ảnh hưởng, ắt có cơ hội phá cục, và quyền chủ động sẽ rơi vào tay bọn ta, lúc ấy mệnh vận của Ngũ Độn Đạo sẽ do bọn ta định đoạt”.

Khâu Cửu Sư nghe đến phần chấn tinh thần: “Tiên sinh nghĩ ra cách phá cục chưa?”.

“Trước hết phải xem thử bọn ta có thể nhận biết bố cục của đối thủ chăng. Ngay lúc Cửu Sư nhảy xuống đây, tôi có cảm giác mơ hồ rằng lực lượng ấy đang dẫn bọn ta, đến khi Bách Thuần vén rèm nói chuyện, lưu lại lời hẹn tái ngộ, thì cảm giác mơ hồ trở nên rõ ràng, đối phương muốn Cửu Sư cùng Bách Thuần tạo dây tình ái để thay đổi Cửu Sư hoàn toàn, dùng nữ sắc chôn anh hùng. Tuy bọn ta không biết làm như vậy được mục đích gì, song ta có thể cảm nhận được đây là một mắc xích quan trọng của cả bố cục, nhưng nếu Cửu Sư có thể không bị lay chuyển thì bọn ta có thể phá cục”.

Khâu Cửu Sư cảm thấy phiền toái: “Nhưng bọn ta làm thế nào biết đối phương muốn tôi nghiêng về Bách Thuần, hay là cự tuyệt nàng?”.

“Điều đó còn tùy vào tâm ý của Cửu Sư, nếu đối phương muốn Cửu Sư nghiêng theo Bách Thuần, thì bằng đủ mọi cách Cửu Sư sẽ cảm thấy sức hấp dẫn của nàng mỗi lúc một mạnh, không chấp nhận Bách Thuần sẽ trở thành một nỗi khổ khó có thể chịu nổi. Nhưng nếu Cửu Sư có thể xem như chuyện vừa rồi chưa từng xảy ra, trong lòng như chưa từng biết qua một nàng Bách Thuần, thì bọn ta xem như đã thắng trận này”.

Trên mặt Khâu Cửu Sư lộ vẻ kiên quyết, khê gặt đầu, như muốn dùng động tác này giúp mình hạ quyết tâm.

Nguyễn Tu Chân thốt: “Sáu tiểu tử bị trừng trị lúc nãy, tuy là vô danh tiểu tốt trên giang hồ, nhưng vẫn là bọn côn đồ nổi tiếng tại Lạc Dương này, việc này rồi sẽ truyền khắp thành, với bản lãnh thám thính tinh vi của Ngũ Độn Đạo, lại thêm hẩn biết bọn ta đang truy bắt hẩn, ắt sẽ đoán ra là Cửu Sư xuất thủ tương trợ, nên có khoa trương hay không cũng không thành vấn đề nữa. Thật ra, bọn ta đã lộ hành tung, mà đây cũng là một mắc xích khác trong kế hoạch của đối phương. Ý tôi nói vòng kết vòng là thế”.

Khâu Cửu Sư nói không nên lời.

Nguyễn Tu Chân thở dài: “Nếu bắt không được Ngũ Độn Đạo, với tính cách của Cửu Sư, dù Long đầu có chịu nhượng vị, Cửu Sư cũng nhất định không muối mặt mà tiếp nhận, thế thì tất cả công lao trong quá khứ của Cửu Sư sẽ đổ ra biển cả. Mưu đồ bá nghiệp gì cũng kể như không. Do đó giữa mỹ nhân và giang sơn, tướng quân chỉ có thể chọn một. Tôi thực không muốn nói ra điều này, nhưng chẳng thể không nói”.

Hai người đang đứng giữa đại lộ phồn hoa tại thành Lạc Dương, mà bàn chuyện tạo phản, lật đổ triều đình hủ bại.

Khâu Cửu Sư lấy lại thần sắc bình tĩnh thường ngày, đặt tay lên vai Nguyễn Tu Chân, mỉm cười nói: “Quý thần không có thần thông quảng đại như bọn ta tưởng tượng đâu, bằng không thiên hạ đã đại loạn, tuy nhiên bất kể thế nào, tôi xin nghe lời khuyên của tiên sinh, không đi tìm Bách Thuần. Nào! Để tôi tặng tiên sinh một cái mật rần ngâm rượu”.

Vừa nói hẩn vừa đẩy Nguyễn Tu Chân đi về phía Ô Tử Hư, đang đứng bên đường rao bán mật rần.

Nguyễn Tu Chân vui vẻ thốt: “Khỏi mất công, lúc này tôi chỉ cố ý nói lảng để có thêm thời gian suy nghĩ, chứ không phải thực sự muốn mua mật rần”.

Khâu Cửu Sư cười đáp: “Nhưng tiên sinh quả có bị phong thấp, mà tôi cũng nghe nói mật rần trừ phong thấp hiệu nghiệm thần kỳ, thử một phen đầu có sao”.

Ô Tử Hư vừa bán xong một cái mật rần, lúc này hẩn đã hoàn toàn nhập vai, thì thấy hai người bước đến, liền mừng rỡ đưa ngón tay cái về phía Khâu Cửu Sư, giọng khàn khàn nói lớn: “Vị đại gia này quả là công phu số một, tiểu nhân đi khắp nam bắc Đại giang, cũng chưa gặp ai có thân thủ mau như thế, giữa đường gặp chuyện bất bình ra tay tương trợ, đúng là bậc hiệp nghĩa mà kẻ này kính trọng, mật rần của tiểu nhân bán lấy nửa giá cho đại gia vậy”.

Nguyễn Tu Chân tức cười thốt: “Lão huynh thật là biết cách làm ăn”.

Khâu Cửu Sư tỉnh queo hỏi: “Lão huynh hôm nay buôn bán thế nào?”.

Ô Tử Hư tự hào đáp: “Lạc Dương thành nhiều người dư tiền nhất, nếu hai vị chịu mua mật rần, tổng cộng bán ra bốn cái, là hôm nay kẻ này có thể dẹp hàng sớm”.

Nguyễn Tu Chân vụt hỏi: “Lão huynh ở trọ quán nào?”.

Khâu Cửu Sư lộ nét ngọc nhiên trong mắt, thầm nghĩ chẳng lẽ Nguyễn Tu Chân nghi ngờ hán tử này.

Ô Tử Hư than thở: “Mang theo lồng rắn độc, toàn thân hôi mùi rắn, có quán nào chịu cho ở? Tôi tìm đại chỗ nào đó, nằm xuống được thế là nhà, tôi đã quen cách sinh nhai này, cảm thấy sống như vậy tự tại hơn những kẻ nhà giàu”.

Nguyễn Tu Chân gật đầu không nói.

Khâu Cửu Sư nói: “Ta muốn mua loại mật rắn có thể trị phong thấp nhức mỏi, tốn bao nhiêu?”.

Ô Tử Hư chẳng hề nhìn xuống, mở nắp lồng thọc tay vào bắt ra một con rắn toàn thân sắc vàng sậm lẫn điểm trắng dài độ năm thước, cười nói: “Con này tên là Hoa Bạch Dong, sống trong núi sâu, chỉ về đêm mới xuất hiện, rất khó bắt, cả đời tôi mới bắt được lần này là con thứ ba, cực kỳ khó kiếm, bảo đảm dùng xong thấy hiệu nghiệm ngay, nếu không ứng nghiệm, chỉ cần tôi chưa rời thành thì xin hoàn tiền. Nguyên giá mười lượng, giờ bán năm lượng cho hai vị đại gia, coi như vừa bán vừa cho. Cần nhớ là phải nuốt sống chung với rượu, mà phải là rượu hạng tốt như Thiêu Dao Tử, mới có thể lưu thông huyết dịch mà trừ bệnh”.

Khâu Cửu Sư và Nguyễn Tu Chân nhìn nhau cười, cùng cảm thấy kẻ này đúng là tay lão làng, biết là hán nói phóng đại nhưng không thiếu sức thuyết phục.

Khâu Cửu Sư bảo: “Vậy ta mua con này”.

Ô Tử Hư kéo thẳng con rắn trong tay, cầm đầu rắn đưa đến trước mắt, miệng niệm chú, sau đó quỳ một chân đè lên đuôi rắn, tay cầm đầu rắn giơ cao cho thân rắn thẳng tắp, tay kia lấy con dao nhọn bên cạnh lồng tre, mổ bụng rắn lấy mật để vào chén để dưới đất.

Nguyễn Tu Chân nhú mày: “Không thể giết rắn trước khi lấy mật sao?”.

Ô Tử Hư vừa bỏ xác rắn còn đang quằn quại vào bao vải, vừa nói: “Nếu rắn bị thương chí mạng, sẽ phát ra tử khí và giảm công hiệu của mật rắn rất nhiều, thế nên cần phải mổ sống lấy mật. Đại gia quả có từ tâm. Yên tâm đi! Tôi đã niệm chú văn sinh cho nó, không chừng kiếp tới nó được đầu thai làm người, còn tôi vì sát nghiệp quá nặng, kiếp tới phải làm rắn, biết đâu bị nó giết lại không chừng”.

Nói xong hán đứng dậy, hai tay cầm chén được mật rắn cung kính trao cho Khâu Cửu Sư. Hán tiếp lấy chén, tay kia trả tiền, cười nói: “Nếu không thấy công hiệu, ta sẽ tới tìm người thanh toán đây”.

Hai người vui vẻ rời đi, bước về phía lầu Ban Trúc, các thủ hạ đã chuẩn bị ngựa đứng chờ.

Khâu Cửu Sư không nhận được lên tiếng hỏi: “Tiên sinh phải chăng nghi ngờ hán? Nhưng xem ra rất khó giả dạng được”.

Nguyễn Tu Chân trầm ngâm nói: “Rất kỳ quái, lúc này tôi bỗng nghĩ, nếu kẻ trước mắt là Ngũ Độn Đạo giả dạng, thì độn thuật của hán quả là không chỗ sơ hở. Điều không làm ai nghi ngờ được là cổ tay hán có mấy vết sẹo cũ, chứng tỏ hán đã từng bị rắn cắn”.

Khâu Cửu Sư đồng ý: “Nếu độn thuật của Ngũ Độn Đạo cao minh như thế, thì bất kỳ ai ngoài đường cũng có thể là hán, chắc chắn không tìm được dấu vết. Tuy nhiên tôi nghĩ bọn ta đánh giá hán quá cao, vì từ trước đến nay, ưu điểm lớn nhất của hán là không ai biết hán sẽ đánh cắp bảo vật của nhà nào, còn bây giờ hán đã mất ưu điểm đó”.

Hai người lên ngựa, Khâu Cửu Sư bỗng biến sắc.

Nguyễn Tu Chân ngơ ngác hỏi: “Xảy ra chuyện gì?”.

Khâu Cửu Sư quay đầu nhìn theo hướng Ô Tử Hư, hán đang thu xếp đồ nghề chuẩn bị dọn hàng. Hán trầm giọng nói: “Tiên sinh nói đúng, tà lực kia đang ảnh hưởng tâm tôi, tự dưng tôi nảy sinh cảm giác bất định hoang mang, tôi chưa bao giờ có cảm giác như được lại mất như vậy”.

Nguyễn Tu Chân cười gượng: “Trận đấu này không dễ đâu, ngày nào chưa bắt được Ngũ Độn Đạo, thì tướng quân không thể uống rượu, rượu vào tính loạn, bọn ta sẽ không tự chủ được”.

Khâu Cửu Sư thở dài một tiếng, thúc ngựa đi trước, Nguyễn Tu Chân theo sát phía sau, tám tay thủ hạ lần lượt phi thân lên ngựa, đuổi theo hai người đi mất.

Phía bên kia, Ô Tử Hư đổ mồ hôi trán, mau chóng lẩn đi nơi khác.

- o O o -

10. Minh Minh Chi Trung

Phía tây nam dãy núi nối liền mấy chục dặm, ở giữa có một giòng sông uốn khúc vắt ngang, dưới ánh tà huy rực rỡ, nước xanh in bóng núi, cảnh sơn thủy như thi như họa, khiến người mơ hồ tưởng đang ở nơi giáp giới tiên cảnh.

Tương Thủy.

Ôi! Tương Thủy.

Nữ lang kia rất có thể vào Vân Mộng Trạch. Từ đáy lòng Cô Nguyệt Minh trỗi lên cảm giác lạnh người trước vận mệnh. Tình cờ gặp gỡ nơi bến đò, truy tầm theo cả trăm dặm, dường như có một đôi tay vô hình đẩy hai người lại với nhau. Nửa giờ trước đây, y theo đến bên bờ suối thì mất dấu nữ lang, không chừng nàng đã phát hiện bị theo dõi, nên bước xuống nước đi để che dấu vết vó ngựa. Y lại hy vọng mất luôn dấu nữ lang, từ nay không gặp lại nữa, chứ không mong bị mệnh vận trối chung hai người. Thời gian sẽ làm phai mờ tất cả, đến một ngày kia, nữ lang ấy chỉ còn là một ký ức mơ hồ trong đời y. Nhưng y biết mình sẽ không quên được nữ lang, không quên được cảm giác thâm khắc ấy. Y cảm nhận được nữ lang sẽ đi vào Vân Mộng Trạch, nàng có liên quan đến Sở hạp.

Cô Nguyệt Minh lại thở dài, đưa tay vuốt nhẹ ngựa quý Khôi Tiễn, tay vô tình chạm trúng chiếc túi dài đựng kiếm Thất Phản cùng mật lệnh của Phụng công công. Tâm tư dấy động, y mở túi da, đưa tay vào cầm trúng ống tre đựng mật lệnh, bèn bỏ lại trong túi, rồi lấy ra cây thần kiếm Thất Phản mà Phụng công công hình dung là có thể trừ yêu trấn ma. Y cầm kiếm nhìn kỹ, liền thấy ngỡ vực.

Đó là một thanh đoản kiếm dài nửa thước không vỏ, chuôi kiếm tròn loe to phần đầu, thân chuôi thon, đốc kiếm lõm, thân kiếm phía mũi uốn cong lên, làm bằng đồng pha sắt, song chỉ có một vài dấu vết đồng, hiển nhiên không giống loại kiếm đồng thường thấy, nhưng vẫn cho người cảm giác rất bén nhọn và cứng rắn.

Cô Nguyệt Minh nhìn đến khó hiểu, đây rõ ràng là một thanh kiếm được chế tạo từ thời Xuân Thu Chiến Quốc, kiểu cổ xưa, so với kiếm thời nay rất khác biệt về hình thể và chất liệu chế tạo, tại sao Phụng công công lại bảo tên kiếm là Thất Phản.

Nói đến “thất phản cứu hoàn”, ấy là danh từ tu luyện của người trong Đạo môn, mà Đạo môn chưa xuất hiện vào thời Xuân Thu Chiến Quốc, tại sao Phụng công công nói dối lai lịch tên kiếm, chẳng lẽ Phụng công công không biết y là đại hành gia sử dụng kiếm sao? Về lai lịch danh kiếm, Cô Nguyệt Minh có kiến thức khá sâu rộng.

Cô Nguyệt Minh cầm kiếm thuận tay múa vài đường. Khôi Tiễn như cảm ứng điều gì, quay đầu lại nhìn, cất tiếng hí nho nhỏ.

Cô Nguyệt Minh bỗng chấn động toàn thân, vội ngưng ngay, nhưng cảm giác dị thường lan khắp châu thân.

Sao thế nhỉ? Cầm thanh đoản kiếm chuyển động, y có cảm giác như đang sử dụng thanh Bạch Lộ Vũ đeo bên mình, rất quen thuộc, tự nhiên, chẳng có một chút cảm giác mới lạ khi thử kiếm. Chừng như y có thể biết trước làm thế nào phát huy uy lực của thanh kiếm này trong nhiều tình huống khác nhau, như thể y hoàn toàn nắm được đặc tính của cổ kiếm. Cảm giác ấy gây rung động, tay của y cùng cổ kiếm nối nhau, thì như hợp thành một thể.

Cô Nguyệt Minh nhìn kỹ cổ kiếm, cảm giác quen thuộc càng mạnh hơn.

Thừ người ra một lúc sau, Cô Nguyệt Minh cất cổ kiếm vào túi da, trong lòng có cảm giác không đành, hết sức quái lạ.

Y không hiểu nổi.

Tất cả mọi chuyện xảy ra gần đây, đều khiến y có cảm giác bối rối hoang mang, cũng như nữ lang kia, và thanh kiếm này.

Cô Nguyệt Minh đi xuống núi, Khôi Tiên đi theo phía sau cách chừng mười bước, hướng về phía khoảng rừng thưa dưới chân núi.

Qua khoảng rừng thưa thì đến đông ngạn sông Tương, ven theo bờ đi thêm hai giờ, rồi rẽ sang hướng đông là đúng chỗ Vân Mộng Trạch, nơi ấy là một vùng đất kỳ dị như thế nào?

oOo

Ô Tử Hư chiếm một bàn riêng trong quán ăn, hắn gọi một bình Nữ Nhi Hồng, lại kêu thêm món lươn nướng nổi tiếng vùng Động Đình, ra chiều hưởng thụ khoan khoái như thể vừa tìm được chút giờ rảnh giữa lúc bận rộn sinh kế.

Đến bây giờ hắn mới thấy nhẹ nhõm. Sau khi thu dọn hàng, hắn tìm đến một ngôi miếu rất ít người viếng, trả chút ngân lượng đổi lấy chỗ tá túc, rồi thả bộ khắp Lạc Dương Thành để nắm vững địa bàn. Đây là thói quen trước nay của hắn, mà cũng là nguyên tố thành công của hắn.

Trong mắt người chung quanh, Ô Tử Hư ăn uống khá cầu kỳ, sự thực không phải thế, vì hắn không có thói xấu kén ăn, mà hầu như thứ gì ăn được hắn đều cảm thấy ngon, do đó dù là món ngon đắt giá hay món rất bình dân, hắn đều chịu ăn. Hắn tự nhận là một kẻ cổ quái, trong lúc đang tiến hành kế hoạch trộm báu, hắn sẽ hóa thân làm nhiều nghề khác nhau, hắn hoàn toàn nhập vai từ cách sống đến cách suy nghĩ, kể cả những thói quen do nghề nghiệp mà có, như thể hắn biến thành nhiều người khác nhau, mà qua đó cuộc sống đơn điệu trở nên phong phú, nhiều màu sắc và đầy cảm giác mới lạ. Có lúc hắn hoài nghi bản thân phải chăng là một kẻ đa nhân cách.

Hắn thích nhất là đóng vai một hào khách vùng tiền như nước, để nhìn thấy ánh mắt sáng rỡ của kỹ nữ khi nhận tiền trọng thưởng của hắn, cảm giác ấy không cách nào hình dung được. Hắn không bận tâm đối phương có chân tình hay giả ý, chỉ thích cảm giác lúy túy trụy lạc tâm hoan trong chốc lát để quên khuấy mọi thứ. Sau đó hắn sẽ cảm thấy rất vô vị, chỉ muốn mau chóng rời bỏ nữ nhân xa lạ đang nằm cạnh. Chẳng được bao lâu sau, hắn lại tiếp tục tìm đến một nữ nhân khác, để che lấp sự trống rỗng trong tim.

Hắn biết mình gan nhỏ, điểm mâu thuẫn là hắn đam mê cách sinh nhai đầy mạo hiểm, đầy tính kích thích vì có thể bị người bắt bất cứ lúc nào. Nhưng khi hắn “biến” ra Ngũ Độn Đạo, lên vào nhà giàu có người canh và chó dữ để trộm báu, hắn lại hết sợ mà bình tĩnh ra tay, suy tính chu đáo tường tận, sau khi xong việc thường nghĩ lại, hắn cảm thấy lúc ấy hắn khác thường như thể đã “biến” ra một kẻ khác hoàn toàn.

Cứ nghĩ sẽ có một ngày thất thủ bị bắt, hắn càng muốn hưởng thụ cuộc sống hiện tại, “hảo hoa kham chiết trực tu chiết, mặc đãi vô hoa không chiết chi”.

Nếu hái được đóa hoa tươi Bách Thuần, khi tỉnh dậy hắn có phá lệ lần đầu, không muốn bỏ đi chẳng?

Ô Tử Hư tự cảnh cáo, trước khi bán được dạ minh châu, hành động hái đóa hoa kia sẽ là một việc làm vô cùng ngu xuẩn chẳng khác nào tự nạp mạng cho quan phủ. Theo quy luật hắn tự đặt cho bản thân, trước khi trộm được bảo vật tuyệt đối không thể phóng túng, sau khi xong việc thì phải rời xa nơi trộm báu, không bao giờ trở lại, do đó chỉ có thể gặp Bách Thuần một lần trong đời, không còn có lần khác.

Khâu Cửu Sư cùng Nguyễn Tu Chân xuất hiện tại thành Lạc Dương, đúng với dự đoán của hắn, kẻ địch cho rằng hắn muốn ra tay trộm Ngọc kiếm của Tiên Thế Thần, hắn đã bố trí thiên la địa võng chờ hắn đâm đầu vào. May là hắn còn có một ưu điểm, ấy là hắn không cần đột nhập Bồ chính sử ti phủ để trộm đồ, mà chỉ cần tìm cơ hội gặp riêng Tiên Thế Thần, nên có thể gặp bất cứ nơi đâu. Hắn ngồi tại đây để chờ một cơ hội như thế, bằng không hắn đã trốn đi từ lâu.

Khâu Cửu Sư còn chưa dùng đến Phong Thần côn uy chấn thiên hạ, mà thân thủ của họ Khâu đã khiến hắn giật mình, hắn biết chắc nếu công bình mà đấu với Khâu Cửu Sư là tự tìm tử lộ. Người này quả là danh bất hư truyền.

Chỗ quán ăn hán đang ngồi cách Bồ chính sứ ti phủ bên trong thành khoảng vài ngàn bước, không thể trực tiếp theo dõi tình hình ngựa, xe ra vào cổng chính của phủ, phải đi qua khu kỹ viện phía bắc thành, nếu Khâu Cửu Sư phái người theo dõi chung quanh phủ thì sẽ không bắt được gì. Nguyễn Tu Chân có mưu trí đến đâu cũng sẽ tính sai, không thể nào biết hán chẳng cần dò xét địa bàn sứ ti phủ.

Bách Thuần!

Một mỹ nữ hấp dẫn như thế bình sinh hán mới thấy lần đầu, nếu không hái được hoa này, thì các hoa khác phải chăng sẽ trở nên vô vị? Nghĩ đến đây, trong tim hán lại hiện lên mỹ nữ trên cổ chiến xa, so với nàng, Bách Thuần như kém bớt vài phần.

Ngay lúc ấy, một đoàn người ngựa đi ngang qua.

Ô Tử Hư chú ý nhìn ra, vội mừng vận may, vì hán đã nghe ngóng rất rõ về dung mạo và ngoại hình của Tiên Thế Thần, nên vừa nhìn đã nhận ra họ Tiên trong đoàn người. Hán vội trả tiền rời quán, bám theo đoàn người.

oOo

Khâu Cửu Sư bước đến tiểu đình ngoài vườn, Nguyễn Tu Chân ngồi ngay bàn đá, như đang thờ người. Ai đã quen Nguyễn Tu Chân đều biết đây là thói quen của gã, mỗi ngày đều cần thời gian biệt lập để suy nghĩ sự việc.

Khâu Cửu Sư ngồi xuống trước mặt gã và nói: “Ngũ Độn Đạo có thể chưa vào thành”.

Nguyễn Tu Chân gật đầu: “Có thể lắm, phải chăng Cửu Sư điều tra đã có kết quả?”.

“Người của bọn ta đã tuần tra các tiệm hàng sắt lớn nhỏ, hỏi qua các chỗ chế dụng cụ tiểu xảo nổi danh và vô danh, tất cả đều không thấy người lạ nào ghé vào trong vòng mười ngày qua. Tội lý giải thế này, thuốc hóa trang hay thuốc tránh chó thì có thể mua được ở các hương trấn lân cận, hay vào núi hái và chế biến được, nhưng nếu muốn có đồ nghề leo tường vượt rào, thì chỉ có ở thành thị lớn như Lạc Dương mới kiếm được. Hay là Ngũ Độn Đạo thực sự chưa vào thành? Tôi ngại nhất là đoán sai mục tiêu của hán, chẳng những phí thời giờ chờ hán, mà còn để hán trốn đi mất”.

Nguyễn Tu Chân chăm chú dò xét Khâu Cửu Sư một lát rồi hỏi: “Cửu Sư cảm thấy vô vị ư?”.

Khâu Cửu Sư cười gượng: “Tôi biết tiên sinh đang nghĩ gì, nhưng tôi quả tình không phải như tiên sinh nghĩ đâu, từ trước đến nay hề quyết định là tôi không khi nào dao động, tiên sinh phải tin tưởng tôi chứ”.

“Tại sao mới có hơn một ngày mà Cửu Sư đã mất kiên nhẫn?”.

“Có thể vì sự việc trọng đại, có liên quan đến hoài bão lớn nhất trong đời tôi, nên dễ lo sự được mất”.

Cặp mắt Nguyễn Tu Chân sáng rực, trầm giọng thốt: “Cửu Sư chớ lo, tôi khẳng định rằng tình huống này đang phát triển ứng theo quỹ đạo đã bốc, Ngũ Độn Đạo nhất định có mặt tại thành Lạc Dương, tôi gần như biết chắc lúc này hán đang ở nơi nào trong thành, điều này chủ định phải xảy ra, nhân lực nào cũng khó đổi dời”.

Khâu Cửu Sư thần thờ im lặng, Nguyễn Tu Chân chưa bao giờ thấy họ Khâu có nét mặt như vậy.

Nguyễn Tu Chân mỉm cười hỏi: “Vẫn cảm thấy khó chấp nhận, đúng không?”

Khâu Cửu Sư chìa tay ra: “Tôi còn nói được cái gì?”.

Nguyễn Tu Chân thốt: “Trận đấu này khác biệt, tướng quân chẳng những phải kháng cự ham muốn đi gặp Bách Thuần, mà còn phải đối phó với cảm giác vô vị không biết mình đang làm gì. Ai cũng muốn mình sống sao cho có ý nghĩa, tướng quân định mục tiêu cho mình là vì hy vọng sẽ có cuộc sống nhiều màu sắc, không uống một đời. Song mỗi ngày thức dậy thì lại không biết làm thế nào cho vừa, ngày nào cũng như ngày nấy, nhìn không thấy sờ chẳng được đối thủ, kẻ có ý chí kiên định nhất cũng sẽ chùng bước. Do đó trận đấu này chẳng phải dễ dàng, bây giờ tướng quân hán đã hiểu rất rõ”.

Khâu Cửu Sư không phục: “Tôi chưa đến mức vô dụng như tiên sinh hình dung”.

Nguyễn Tu Chân thốt: “Những lời vừa rồi không phải nói riêng với Cửu Sư, mà nói chung mọi người, kể cả tôi. Cũng tựa như ông trời đang tra khảo mình, bọn ta đều biết dù người kiên định đến đâu cũng có lúc bùng nổ, chỉ là vấn đề sớm muộn mà thôi”.

Hít sâu một hơi, gã nói tiếp: “Bây giờ tà lực ấy đang hành hạ Cửu Sư, khiến Cửu Sư gặp được một nữ nhân đáng động lòng, mà chỉ cần mình muốn là có thể tiếp cận nàng làm quen, để có cảm giác ấm lòng, nhưng Cửu Sư nhất định phải quên nàng đi, cự tuyệt nàng”.

Khâu Cửu Sư cười gượng: “Tình huống chưa tồi tệ đến mức ấy, tuy nhiên ít nhất tiên sinh nói đúng một câu, nàng ấy đích thực để lại ấn tượng khó phai trong tôi. Lắm lúc tôi càng hoài nghi cách nhìn của tiên sinh đối với sự việc này, sự thật có phải như tiên sinh đoán chăng, hay tiên sinh suy diễn quá mức?”.

Nguyễn Tu Chân mỉm cười: “Đây là lần đầu tướng quân nghi ngờ phán đoán của tôi”.

Khâu Cửu Sư vội nói: “Xin thứ lỗi, nhưng lời nói của tiên sinh làm tôi khó chịu quá”.

Nguyễn Tu Chân bình thản thốt: “Nói cho cùng, tướng quân vẫn muốn đi gặp Bách Thuần”.

Khâu Cửu Sư lắc đầu đáp: “Về mặt này tôi vẫn còn sức tiết chế. Nói thẳng ra, suy đoán của tiên sinh thì dựa theo sự thật đã xảy ra, mà hiện nay việc tróc nã Ngũ Độn Đạo là việc quan trọng hàng đầu, lo toan việc khác không phải là viễn kiến. Do đó tôi đồng ý với cách suy nghĩ của tiên sinh, bằng không bây giờ tôi đã không ngồi đây, mà ngồi ở Hồng Diệp Lâu”.

Hắn đổi đề tài, hỏi: “Mật rắn Hoa Bạch Dong công hiệu thế nào? Ngày mai tôi có cần đi kiếm tiểu tử kia đòi tiền lại chăng?”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Rất thần kỳ! Đêm qua tôi còn ngủ không ngon vì bị đau chân, nhưng theo lời hắn chỉ uống mật rắn, thì cả người nhẹ hẳn ra, thậm chí các chỗ đau kinh niên cũng không cánh mà bay”.

Khâu Cửu Sư lộ vẻ bất ngờ, bảo: “Chẳng ngờ tiểu tử ấy không nói dóc, nếu gặp lại hắn tôi sẽ đưa thêm kim lượng nhờ hắn đi bắt Hoa Bạch Dong, để phòng khi tiên sinh cần dùng”.

Nguyễn Tu Chân gật đầu đồng ý, tư lự thốt: “Hắn chẳng những là cao thủ bắt rắn, mà còn là một kẻ kỳ dị, nhìn ánh mắt của hắn thì hiểu được hắn không cam tâm chỉ bán mật rắn, mà như thể hắn đang khao khát chờ kỳ tích xuất hiện”.

Khâu Cửu Sư biết gã có tài xét đoán người, vui vẻ nói: “Nếu kỳ tích mà hắn ao ước cũng giống như tôi, thì tôi có thể thu nạp hắn dùng làm thuyết khách hùng biện, để liên kết chí sĩ khắp thiên hạ”.

Nguyễn Tu Chân thốt: “Tướng quân hãy về ngủ một giấc cho ngon, sáng mai bọn ta đến lầu Ban Trúc ăn sáng, bằng không nếu sáu tiểu tử tìm người không được, lại cho rằng tướng quân sợ chúng”.

Khâu Cửu Sư cười khanh khách như thấm ý, đứng dậy rời đi.

oOo

Nữ lang ấy là ai?

Cô Nguyệt Minh vượt qua khu rừng thưa thì đến một con đường nhỏ ngoằn ngoèo đầy dấu chân và phân trâu, cách phía hữu sông Tương khoảng ba đến bốn dặm.

Cô Nguyệt Minh thả bộ ven rừng, để cho Khôi Tiễn nghỉ ngơi, mấy hôm nay nó đã làm việc khá nhiều. Cả hai đi dọc theo bờ sông về phía nam, ngựa đi sau chủ cách xa hơn mười bước, như hoàn toàn hiểu thấu tính cách cô độc của Cô Nguyệt Minh.

Nữ lang kia có liên quan gì đến Sở hạp?

Cô Nguyệt Minh bình tĩnh phân tích tất cả những người có liên hệ đến sự việc này, Phụng công công, Quý Nhiếp Đề, Tiên Thế Thân, Qua Mặc, Phu Mãnh, Tiết Đình Hao, Tiết Nương...

Trời! Hay nữ lang kia chính là con gái Phu Mãnh, ước tính ra tuổi nàng cũng lớn dường ấy rồi.

Cô Nguyệt Minh cảm thấy tim mình thất lại, y biết điều mình rất không muốn xảy ra cuối cùng đã phát sinh. Nữ lang và y sắp trở thành kẻ địch, mà nút thắt không đường tháo gỡ là Tiết Đình Hao. Không bắt

được Tiết Đình Hao, thì không có cách gì tìm được Sở hạp, mà không có Sở hạp, thì y sẽ phải ra chiến trường.

“Ta không khi nào cho phép tình trạng ấy xảy ra, cần phải tìm được Sở hạp”, Cô Nguyệt Minh thềm quát lên.

“Nhưng ta có nhẫn tâm hạ thủ giết nữ lang chẳng?”

“Cách giải quyết tốt nhất là nàng ta tự sát, như vậy thì sẽ không liên can gì đến ta. Nàng ta có bản lĩnh này chẳng?”.

Nghĩ đến đây, đột nhiên một mũi phi đao từ phía tả cánh rừng bắn thẳng vào người y.

oOo

Ô Tử Hư đứng nhìn Tiên Thế Thần đi vào Hồng Diệp Lâu, hần cảm thấy rừng mình lạnh cả người. Tại sao lại khéo như vậy, Hồng Diệp Lâu chẳng phải là chỗ ở của Bách Thuần sao? Bất giác hần lại nhớ đến vụ thăng liên tục bảy ván ở sông bạc và được vừa đúng năm trăm lượng.

- o O o -

11. Thanh Lâu Vương Quốc

Nhưng một mũi phi đao như vậy làm sao có thể làm khó được Cô Nguyệt Minh y. Những ý niệm đó lướt qua đầu như điện quang hỏa thạch, phán đoán ra địch nhân tất có sát chiêu càng lợi hại hơn, một mũi đao này chỉ là kẻ thanh đồng kích tây.

Cả đất trời trong suốt sáng rõ hần, sát na đó, Cô Nguyệt Minh vọt lên trạng thái đỉnh điểm, nhìn cũng không thềm nhìn, dùng hộ hoàn trên tả thủ đón đỡ phi đao.

Quả nhiên không ngoài sở liệu, một bóng đen “vù” một tiếng từ rừng cây bên trái bay ra, lộn mình vài vòng, cuối cùng hai chân lẳng không thi triển, hạ mình trước mặt y, mau mắn linh động như một làn khói mỏng, khiến người ta nảy sinh ảo giác ảo ảnh trùng trùng.

“Keng!”.

Phi đao đập vào thiết hộ hoàn văng xuống đất, hắc y nhân đằng trước phát song thủ quăng tám vật hình dáng như tiểu cầu, nhắm đầu y ụp xuống.

Hai người bốn mắt chạm vào nhau, chính là nữ lang đã từng gặp ở bến dò. Nữ lang tuy dùng vải đen phủ trùm đầu, bất quá Cô Nguyệt Minh nhận ra là nàng qua thân hình thể thái.

Cô Nguyệt Minh thủ đoạn gì mà chưa từng gặp qua, lập tức biết là vật như độc yên đạn, chỉ cần y tránh sang bên phải, không để đạn sau khi nổ phún ra khói độc bao phủ, đối phương chỉ lãng phí hao tổn hỏa khí mà thôi.

Vấn đề là Khôi Tiễn đang ở đằng sau cách mười bước, nếu mình tránh né, nạn tai nào có khác gì sẽ ập lên mình nó, đó là chuyện Cô Nguyệt Minh tuyệt không cho phép, trước khi giết chết được y, không ai có thể làm tổn hại đến Khôi Tiễn.

Một tiếng “reng” vang vọng, Cô Nguyệt Minh tả thủ rút kiếm khỏi vỏ, bước tới đâm xộc ra, thần tốc như ánh chớp, mắt người thường khẳng định không đuổi kịp thứ tốc độ đó, nhanh đến mức vượt quá cực hạn của thể năng.

Như trên không trung thành linh xuất hiện thần tích, Cô Nguyệt Minh đâm vỡ hai trái độc khí đạn bay tới trước nhất, liền nổ thành hai vạt khói đen, còn chưa khuếch tán, Cô Nguyệt Minh dùng sống kiếm quật bay độc yên đạn bên phải, lại hồi kiếm chẻ xuống, trúng liền bốn trái độc yên đạn, chuẩn xác đến mức khó tin.

Cô Nguyệt Minh ngã người ra sau, Bạch Lộ Vũ liên tục vít ra, vít hai trái độc yên đạn cuối cùng bắn ngược về phía nữ lang, đến lúc đứng thẳng người lại, y đã bị khói đen phủ kín hoàn toàn.

Cô Nguyệt Minh hít một hơi, lập tức lòng kinh ngạc, khói đen không ngờ không có độc.

Vô Song Nữ nhảy vọt lên trên, hai cước liên hoàn đá ra, trước sau đá trúng hai trái yên vụ đạn bị Cô Nguyệt Minh vít văng qua, liền hóa thành hai làn khói mờ mau chóng khuếch tán. Thứ yên vụ đạn không cần châm lửa mà bùng nổ khi có va chạm này là một trong những trò bán nghệ trong Bách Hí Đoàn của nàng, chỉ có thể duy trì một khoảng thời gian ngắn, nhưng nàng có thể dựa vào khói mù để hoàn thành mấy ngón lạ làm náo động khán giả.

Cô Nguyệt Minh phóng nhanh ra khỏi khói mù, trường kiếm phá không đánh tới, kiếm thể thần tốc hung mãnh, vốn đáng lẽ đã thoát khỏi phạm vi khói mù, lại vì Vô Song Nữ làm nổ hai trái yên vụ đạn kia, biến thành chui lọt vào một cụm khói mù khác.

Vô Song Nữ song thủ thò ra sau hông, vừa chạm đất đôi ngọc thủ đã nắm một đôi đoản kiếm chỉ dài khoảng nửa thước, xoay mình một vòng, dời đến bên phải Cô Nguyệt Minh, hữu thủ đoản kiếm tạt nhanh chỗ mũi kiếm Bạch Lộ Vũ của Cô Nguyệt Minh, tả thủ kiếm quét ngang yết hầu của Cô Nguyệt Minh, không chút lưu tình.

Lúc này là lúc hai cụm khói mù kết hợp lại thành một, biến thành một vùng mù mịt bao trùm phương viên năm trượng, tinh quang nguyệt sắc không còn tác dụng gì nữa, kể bên trong có giờ tay cũng không thấy ngón tay.

Một tuyệt kỹ khác của Vô Song Nữ là lấy vải đen che mắt, sau đó thuần bằng vào bản lãnh nghe tiếng gió nhận ra âm thanh để tránh thoát phi đao quăng về phía nàng. Vào giờ phút này dưới tình huống khói đen lan dần, nàng cứ như cá gặp nước, triển khai hết sở trường.

“Keng”.

Cô Nguyệt Minh trường kiếm biến chiêu, đổi đâm thành vít, vít trúng đoản kiếm của Vô Song Nữ trước khi bị đoản kiếm của nàng chém trúng, lúc thân người yêu kiều của nàng bị vít chấn động, y lách sang phía trái, đường tơ kẽ tóc tránh khỏi hữu thủ đoản kiếm hung hiểm của đối phương.

Cô Nguyệt Minh cười khà khà: “Cô nương ghê gớm quá, nói vài câu được chứ?”.

Vô Song Nữ không nói tiếng nào, như bóng theo hình, song kiếm chia hai đường trên dưới nhắm Cô Nguyệt Minh thi triển kiếm pháp linh động luôn lách vốn có thể phát huy uy lực đến mức cao nhất khi đấu đá nà sát người.

Với năng lực của Cô Nguyệt Minh, nhất thời cũng không có cách phản kích, lại biết đối phương thuật bay nhảy chỉ có trên mình chứ tuyệt đối không thua kém, may là y quen chế địch thủ thắng trong hoàn cảnh đen tối, lợi dụng khoảng thời gian một hơi thở đó, kiếm thể toàn diện triển khai, cứng cỏi dùng ưu thế kiếm dài kháng cự Vô Song Nữ cách ngoài bốn thước.

Nhất thời tiếng trường kiếm đoản kiếm va vào nhau vang vọng không ngừng, đã đỡ được mấy chục kiếm công kích của Vô Song Nữ. Cái làm cho Cô Nguyệt Minh kinh dị nhất là một nữ lang yêu kiều như đối phương lại kiếm nào kiếm nấy cũng chất chứa kinh lực, khí mạch tuôn trào, hơn nữa mỗi một kiếm đều có thể dụng hết sức toàn thân, kiếm pháp biến hóa muôn ngàn, mỗi một khắc đều dời đến vị trí khác biệt, khiến cho góc độ công kích khó mà nắm bắt được, nữ tử lợi hại như vậy, y có nghĩ tới cũng chưa từng ngờ được.

Khói mù mỏng dần.

Vô Song Nữ quát một tiếng yêu kiều, lộn nhào liên tục sang vùng khói mù bên kia, nháy mắt đã đi xa.

Đến khi Cô Nguyệt Minh ra khỏi vùng khói mù, Vô Song Nữ đã biến mất sâu tuốt trong khu rừng bên bờ Tương Thủy.

Cô Nguyệt Minh tra kiếm vào vỏ, đến giờ mới phát giác ống tay áo tả thủ bị rách rách, không cầm được phi cười, lại có cảm giác thỏa mãn, nếu có thể chết trong tay cô gái đó, dù sao cũng hay hơn nhiều so với để bị đám trộm cướp tàn ác làm thịt.

Chúm môi huyết gọi, Khôi Tiễn đằng sau phóng tới bên cạnh y, Cô Nguyệt Minh phi thân lên ngựa, ghé bên tai Khôi Tiễn thốt: “Bọn ta rượt theo nàng, xem nàng tướng mạo ra sao chứ?”.

Khôi Tiễn như hiểu tiếng người, lần theo con đường nhỏ nhắm phía nam đi tới, Khôi Tiễn tuy không biết tìm người, nhưng muốn tìm đồng loại vùng phụ cận lại là chuyện làm có thừa.

oOo

Tiền Thế Thần khuôn mặt vì áo nảo mà dài thượt ra, ngồi trong đại sảnh đón khách Quý Tân Sảnh của Hồng Diệp Lâu mặc cho mục quản gia Diễm Nương hết sức nói khôn nói khéo vẫn không thể an ủi được gã. Bốn tên hộ vệ theo hầu đứng canh lối vào đương nhiên không dám xen lời, không khí rất ngột ngạt.

Tiếng cười từ ngoài cửa truyền vào, Tiền Thế Thần không cần nhìn cũng biết là Chu Bàn Tử của Hồng Diệp Lâu.

Cái tên Chu Bàn Tử e rằng không mấy ai biết, lão cũng tự kêu mình là Chu Bàn Tử, kẻ khách khí gọi lão là Chu lão bản, cho dù có gọi lão là Chu Bàn Tử, lão cũng không bực tức gì. Lão là người trời sinh ăn dầu nói mỡ, thủ đoạn trơn tru, nhưng lại không giống mấy kẻ sẵn đón nịnh bợ đôi ba câu khác, mà rành rọt chăm chút giao tế với khách, thấy người nói tiếng người, gặp quý nói tiếng quý. Người chức cao quyền trọng như Tiền Thế Thần cũng cảm thấy nói chuyện với lão là một thứ lạc thú, không những có thể giải sầu, có lúc còn có thể dốc bầu tâm sự chất chứa ngứa ngáy.

Bình thời chỉ cần nghe thấy tiếng cười của Chu Bàn Tử, cơn bực tức của gã đã có thể tiêu tán đi quá nửa, nhưng tâm tình đêm nay thật quá xấu.

Lời trách quả của Quý Nhiếp Đề và lời khuyến cáo của Qua Mặc tối hôm qua chỉ là một nguyên nhân nhỏ khiến cho tâm tình gã buồn thảm. Nguyên nhân chính là vì sự hiện thân đột ngột của Tiết Đình Hao, làm cho tình huống gã lo sợ suốt mười năm qua đã biến thành sự thật.

Gã rất hối hận.

Nếu thời gian có thể trở ngược lại, gã tuyệt sẽ không thỉnh Qua Mặc xuất thủ tranh đoạt Sở hạp cho gã. Mười năm nay gã ưa phong hoa tuyết nguyệt, nguyên nhân gã khó mà thổ lộ với Qua Mặc, là gã muốn gây mê cho chính mình, chạy trốn nỗi lo sợ đối với tương lai.

Chu Bàn Tử y phục hoa lệ thân hình béo lùn lọt vào rèm mắt, cái làm cho người ta chú ý nhất là cái bụng thù lù như cái trống của lão, thắt lưng chỉ miễn cưỡng thắt giữ. Nhưng đối với một người mập mà nói, Chu Bàn Tử phải coi là hành động miễn tiện, chân tay linh hoạt.

Chu Bàn Tử quay sang Diễm Nương nháy mắt, mục ta liền đi ra cửa, lão đến ngồi bên cạnh Tiền Thế Thần như một bằng hữu thân thiết, thở dài: “Đứa con gái này của tôi thật không chịu nghe lời, nổi chứng là cả Thiên vương lão tử cũng không làm gì được. Nói ra sợ không ai tin, không biết có phải kiếp trước mắc nợ nó không, tôi cũng chịu đựng quá rồi”.

Chu Bàn Tử là một lão mập rất dễ nhìn, ngoại trừ cặp môi hơi dày ra, da thịt trắng trơn thấu lộ màu hồng tươi khỏe, thần thái sáng lán, má phính đầy đặn, chót mũi tròn trĩnh, đôi mắt to bản ra thần sắc thành khẩn dù biết rõ là giả vẫn khiến người ta không có cách nào hoài nghi.

Tiền Thế Thần không thèm nhìn lão, buồn bực thốt: “Nàng vẫn không chịu đến sao?”.

Chu Bàn Tử thấp giọng: “Nó đang câu lòng khao khát của Tiền đại nhân đó. Khà! Cái đạo nam nữ kỳ diệu không thể tả, có lúc đùa nghịch rào hoa lại càng khát khao hơn. Đúng không?”.

Tiền Thế Thần cuối cùng đã nhìn sang Chu Bàn Tử, mặt lạnh như băng tuyết, cười lạnh: “Nàng không phải là câu lòng khao khát của ta, mà là đang đợi người”.

Chu Bàn Tử ngạc nhiên: “Nó đang đợi ai?”.

Tiền Thế Thần thật không có cách nào nổi trận lôi đình với Chu Bàn Tử, đến thanh lâu là gã muốn tìm niềm vui, mà Chu Bàn Tử lại là đồng bọn đối ẩm hầu cận tốt nhất mà gã có thể tìm ở Lạc Dương. Gã cười khổ: “Lão Chu ngươi có phải vừa mới xuống giường không? Cả chuyện oanh động toàn thành mà cũng không biết. Khoảng chính Ngọ hôm nay mấy tên đồng đảng của tên tiểu tử Thôi Minh công nhiên chặn xe

của Bách Thuần trên đường cái, buông lời chọc ghẹo, gây cho Khâu Cửu Sư của Đại Hà Minh đang uống rượu gần đó nổi cơn, bị hấn xuất thủ giáo huấn, đánh té lăn cù, ôm đầu bỏ chạy. Con bà nó, Bách Thuần thấy Khâu Cửu Sư tên tiểu tử kia tướng tá hiên ngang cao to, không cầm được lòng hẹn hấn đến Hồng Diệp Lâu tương hội, cho nên đêm nay cự tuyệt không muốn gặp bất cứ một ai, bao gồm cả Tiền Thế Thần ta, lão Chu người còn có thể nói gì hay ho cho nàng nữa?”.

Chu Bàn Tử nghe đến cái tên Thôi Minh, lập tức thấu hiểu. Thôi Minh là đứa con nuôi của chánh thất phu nhân của Tiền Thế Thần, nếu chuyện này không phải có Tiền phu nhân đằng sau chống lưng, Thôi Minh sao dám làm phiền đến Bách Thuần. Chu Bàn Tử càng rõ hơn Tiền Thế Thần rằng bọn Thôi Minh thật quá may mắn, nếu không có Khâu Cửu Sư ra tay, mà Bách Thuần không thể không hoàn thủ, bọn Thôi Minh có muốn ôm đầu tháo chạy cũng đâu có được.

Lần này Tiền Thế Thần cũng nghĩ Chu Bàn Tử phải á khẩu ngậm miệng, khó dùng lời để biện bác, nhưng Chu Bàn Tử lại không phải nghĩ ngợi gì, đáp liền: “Chuyện này Bồ chính sứ ti đại nhân có thể hoàn toàn yên tâm, tôi hiểu con gái tôi nhất, như năm trước có một tiểu tử tướng mạo không tệ theo đuổi bám vấy nó, lúc ban đầu nó cũng đối xử như là với Khâu Cửu Sư, bộ dạng chị em em ưa cười thích nói, nào hay uống được mấy tuần rượu với con thỏ để kia, lại một cước đá hấn văng đi, cự tuyệt không gặp nữa. Bách Thuần là vậy, cuối cùng vẫn phải xem tư chất, chỉ có người có văn hóa hàm dưỡng như Bồ chính sứ ti đại nhân mới có thể thật sự thu hút nó. Nó thường hay tán tụng kiến thức thâm sâu quảng bác của đại nhân đối với văn hóa cổ trước mặt tôi”.

Tiền Thế Thần nhíu mày: “Vấn đề ở chỗ Khâu Cửu Sư chính là người có tư chất. Ta đã từng gặp tiểu tử đó, ta khẳng định không ai dám coi thường sức hấp dẫn của hấn đối với Bách Thuần”.

Chu Bàn Tử khẳng khái phẫn chấn trần tình: “Bồ chính sứ ti đại nhân vẫn chiếm thượng phong, bởi có tôi đứng một bên Bồ chính sứ ti đại nhân, tôi sẽ toàn lực trợ giúp Bồ chính sứ ti đại nhân giành được hoa khôi, có thể thành công hay không còn phải xem uy lực bắt tay hợp tác của bọn ta. Bồ chính sứ ti đại nhân biết không có ai có thể miễn cưỡng Bách Thuần mà”.

Tiền Thế Thần cười khổ: “Tử thi cũng có thể bị người thuyết phục sống lại. Nhưng ta đêm nay phải làm gì đây?”.

Chu Bàn Tử đáp: “Tôi đã nói đứng về phía đại nhân mà, đương nhiên một lời đáng giá ngàn vàng, bây giờ tôi đi gặp Bách Thuần, bất quá đại nhân cũng cần nhường nó một bước, đường đi nước bước ra sao để nó quyết định, như vậy tôi tin chắc có thể giúp đại nhân gặp nó đêm nay”.

Tiền Thế Thần dựa mình vào ghế, thở dài: “Vậy còn không mau lần đi tìm nàng đến hầu ta, có lẽ ta có biện pháp làm cho nàng không muốn bỏ đi”.

Chu Bàn Tử giơ ngón tay cái khen gā: “Đại nhân quả là anh hùng số một, đi so bì với Khâu Cửu Sư bằng bản lãnh thật sự của mình. Nếu Khâu Cửu Sư đến, tôi sẽ nói cho Khâu Cửu Sư biết đại nhân đang nhâm nhi trò chuyện với Bách Thuần, để cho hấn biết điều mà lui”.

Tiền Thế Thần vốn chỉ là thuận miệng nói vậy, bị Chu Bàn Tử một lời làm sực tỉnh, liền lộ thần sắc trầm tư mặc tưởng.

Chu Bàn Tử thăm gạt mồ hôi lạnh, cáo lui đi lo chuyện, vừa đạp chân ra khỏi Quý Tân Sảnh, Diễm Nương đã chặn đường lão, đưa một trục đồ họa, Chu Bàn Tử mở ra xem, thất thanh: “Y vẽ ai vậy?”.

Diễm Nương hần học: “Tôi cũng cảm thấy đâu có giống Chi Hương, ài! Là tên thứ ba mươi rồi, bây giờ ai ai nghe đến hai chữ ‘họa sư’ là liền tìm chỗ trốn”.

Chu Bàn Tử dường như không muốn liếc nhìn chút nào nữa, dùng hai tay vò bức họa thành một cục như để phát tiết, lại nhét lên tay Diễm Nương, mắng: “Nếu chị em của Hồng Diệp Lâu ta mà giống như trong mấy bức họa của tên họa sư ngược ngạo kia, đã sớm đóng cửa sập nghiệp rồi. Lập tức kêu y rút đi, xéo lên về nhà của y đi”.

Diễm Nương hỏi: “Trả y bao nhiêu tiền du hành để y đi đây?”.

Chu Bàn Tử cá giận: “Họa công lại thành như vậy sao, còn phải trả tiền du hành nữa?”. Ngẫm nghĩ lại thở dài thốt: “Được rồi! Được rồi! Cho y một lượng đi!”.

Tiếp đó phát tay áo bỏ đi.

o0o

Ô Tử Hư lần đầu nghĩ tới chạy trốn khỏi Lạc Dương.

Muốn đơn độc tiếp xúc một Tiên Thế Thần tiên hô hậu ứng, cả đám binh vệ bảo hộ sát bên mình là chuyện gần như không thể nào, cơ hội duy nhất có lẽ là trong Hồng Diệp Lâu. Nhưng mình tự biết mình, đang lúc hành động, hấn không thể bước chân vào thanh lâu, đặc biệt là thanh lâu Bách Thuần đang có mặt. Mỗi lần đi vào thanh lâu, hấn lại hồi phục bản sắc thanh lâu lãng tử, mắt hoa tim nhảy đầm mê hương sắc. Hậu quả đương nhiên không dám tưởng tượng.

Hơn nữa sự tình xảo hợp đến mức làm cho hấn rung mình phát lạnh, một đầu quyết định tuyệt không đi quấy nhiễu Bách Thuần, đầu kia đã đứng trước Hồng Diệp Lâu, hơn nữa phát giác Hồng Diệp Lâu là chọn lựa tốt nhất của hấn.

Mình nên làm gì? Hơn trăm lượng bạc còn lại có thể xài bao nhiêu ngày? Mình có nên giáng bạc từ một tên đại đạo trở thành một tên trộm vặt đi tứ xứ kiếm tiền hay không? Không! Ô Tử Hư hấn tuyệt không thể hựt hăng đến mức đó, bắt đầu từ cái ngày quyết định trộm bảo vật kiếm sống, hấn từng thề thốt tuân thủ theo nguyên tắc “tam bất thâm”, nếu không hấn sẽ cảm thấy đối không đúng với mình, không xem trọng mình, sau này khó mà hưởng thụ cuộc đời trong lòng không một chút hổ thẹn.

Nên làm gì đây?

Vào lúc đó, một trung niên hán tử bộ dạng văn sĩ bị hai đại hán áp giải từ cửa lớn Hồng Diệp Lâu đi ra, văn sĩ này cảm phần rướn cổ: “Cho dù không coi mấy bức họa của ta ra gì, cũng nên cho ta đủ tiền du hành để ta về nhà, một lượng bạc làm sao đủ chứ!”.

Một đại hán ra sức đẩy một cái, văn sĩ bị đẩy loạn choạng lảo đảo bảy tám bước, suýt nữa đã té lăn trên đường xe ngựa”.

Đại hán bên kia lý sự: “Người coi như là may rồi đó, ai biểu người là họa sĩ thứ ba mươi được tuyển mộ làm chi, tên kẻ tới nhất định chỉ được nửa lượng”.

Đại hán xô y hung thần ác sát nói: “Cút! Lập tức cút đi! Còn chưa đi ta đánh gãy chân người bây giờ”.

Họa sư kia sợ đến tái xanh mặt mày, chỉ còn nước tự oán mình số khổ đã định.

Hai đại hán nhìn nhau cười khỏ, đều lắc đầu thở dài.

Đại hán xô người nói: “Xem ra đại kế của lão bản muốn dùng mấy bức họa mỹ nhân ăn mừng kỷ niệm chu niên lần thứ mười của Hồng Diệp Lâu bọn ta phải vứt bỏ rồi, làm sao ngờ được mấy họa sư đến từ đủ mọi nơi lại tệ hại như vậy?”.

Đại hán bên kia thốt: “Họa sư Lạc Dương mà không xong, họa sư chỗ khác giỏi tới cỡ nào chứ?”.

Nói xong hay người quay đầu bỏ đi.

Ô Tử Hư bắt đầu nổi da gà, lần này lại không phải lòng có ý sợ, mà là nghĩ đến kế hoạch nhất thạch nhị điếu, áo trời không kê hở.

o0o

Hồng Diệp Lâu chiếm một khu vực cực kỳ rộng lớn, tới hơn năm chục mẫu, lấy Quải Biều Trì danh chấn Lạc Dương làm trung tâm, năm nhóm đình viên dựa dọc hồ mà phân bố. Mặt nam hướng ra đường cái là ba khu lầu phòng kê cận, sắp đặt cao thấp có thứ tự, hoành tráng nhất là “Hồng Diệp đường” chính giữa, là địa điểm sảnh đường của Hồng Diệp Lâu, khách nhân ghé thăm trước hết đều phải đến khu sảnh đường này, tiếp nhận sự tiếp đãi và an bài nhiệt tình.

Hai nhóm đình viên kia phân bố đông tây, mỗi bên có cửu tạ lưỡng các, hòa nhập vào Quải Biều Trì mặt nước trong xanh, sen súng trái kín. Đình, hành lang, phòng, lầu bố trí vây quanh hồ, lượn quanh nổi liềm, giả sơn thanh tú chất ngất, từng liễu cao to, hoa lá cỏ cây sum suê um tùm, cầu nhỏ bắc qua dòng nước, hết lòng chiêu đãi hào khách thật sự biết vùng tiền.

Ba nhóm đình viện cuối cùng ở phía bắc hồ, hai nhóm tả hữu phòng ốc san sát, là chỗ trú thân của hơn hai trăm thanh lâu cô nương và gần bốn trăm nô tỳ bộc phó, kết hợp lại thành hơn trăm lâu phòng, quy mô cực lớn. Đặt nơi chính bắc là trụ sở của Chu Bàn Tử, ba gian phòng trệt, kiến trúc đơn sơ, cấu tạo thanh nhã.

Mỗi lần Chu Bàn Tử qua lại giữa đình viện, đều cảm thấy được niềm tự hào trào dâng từ tận đáy lòng. Tâm huyết một đời lão đã đổ lên Hồng Diệp Lâu. Vốn trước đây Hồng Diệp Lâu chỉ là một trong số đông thanh lâu của Lạc Dương, dưới nỗ lực của lão, kết hợp bốn thanh lâu xung quanh, khuếch triển nên quy mô trước mắt đây, trở thành xứ sở trứ danh nhất Lạc Dương.

Lạc Dương nhờ Lạc Dương Lâu mà danh vang thiên hạ, dẫn dụ các quan nhân quý nhân, tao nhân mặc khách, phong lưu danh sĩ các nơi coi lên Lạc Dương Lâu là trông đợi bình sinh, cũng giúp cho Hồng Diệp Lâu khách ghé như mây, nghiệp vụ càng ngày càng thăng tiến. Cái lão ôm ấp không còn là một tòa thanh lâu nữa, mà là một vương quốc thanh lâu.

Chu Bàn Tử ngồi trên một chiếc kiệu đặc chế cho thể hình của lão, bốn đại hán khiêng đi như bay, đi dọc con đường lát đá vòng quanh hồ. Giờ này đêm mát như nước, tinh quang nguyệt sắc chiếu rọi ao sen, cảnh sắc mê hồn đến cùng cực.

Bách Thuần không những là cô nương đỏ nhất, tài nữ trứ danh nhất Lạc Dương, ở Hồng Diệp Lâu còn có địa vị đặc thù. Tiểu thư nàng không muốn chung đụng với đám đông những người khác, Chu Bàn Tử đặc biệt chọn khu vườn giữa cho nàng, xây lên một tòa lầu các hai tầng có tường đá bao quanh, đặt tên là Tình Trúc Các, làm đầu cho Trung viên tứ các, ba tòa các kia là Phong Trúc Các, Vũ Trúc Các và Lộ Trúc Các, để nàng hưởng thụ sự an ninh không bị người khác quấy nhiễu.

Chu Bàn Tử xuống kiệu trước Tình Trúc Các, bước lên bậc đá lên lầu, gõ cánh cửa đóng chặt, tiểu tỳ hầu cận Bách Thuần tươi cười nghênh đón.

Chu Bàn Tử đi vào trong lầu, Bách Thuần thần thái ưu nhàn ngồi ở một góc, đang cầm sách đọc, lại không đứng dậy nghênh tiếp, còn không nhìn sang phía lão.

Chu Bàn Tử cười khổ não, ngã mình lên cái ghế dựa bên kia cái kỷ nhỏ, thở dài: “Con đã hẹn tiểu tử Khâu Cửu Sư à? Tại sao phải che giấu người cha mập này chứ?”

Bách Thuần buông sách, đôi mắt đẹp sáng lên, lẩm bẩm: “Khâu Cửu Sư, thì ra là Khâu Cửu Sư. Thật hay!”

Chu Bàn Tử nhíu mày: “Con không biết hắn là ai sao?”

Bách Thuần nhún vai, thần thái lấp lửng không chối cũng không nhận, xem thần sắc của nàng là biết không để ý tới sắc mặt của Chu Bàn Tử.

Chu Bàn Tử giọng điệu nặng nề: “Sau này con ra ngoài dẫn theo thêm một hai người được chứ? Hồng Diệp Lâu ta kiếm hảo thủ hơn người, tùy tiện tiện cũng có thể chọn ra mười mấy hai chục tên, chỉ cần có bốn, năm đứa hộ giá trước sau, ai dám quấy nhiễu con chứ? Con luôn muốn làm ta lo cho con sao, sợ nhất là con nhần nhện không nổi, tài nữ biến thành ác nữ, vậy đâu có tốt đối với hình tượng của Hồng Diệp Lâu bọn ta chứ!”

Bách Thuần cười “hắc” một tiếng yêu kiều, háy Chu Bàn Tử một cái, cho dù Chu Bàn Tử cả đời lặn lội giữa chốn phong hoa định lực cực cao cũng phải chấn động thần hồn.

Bách Thuần mỉm cười: “Lão Tiền đã đáp ứng điều kiện đêm nay gặp tôi sao?”

Chu Bàn Tử ngang nhiên: “Có người cha mập ta đích thân ra mặt, chuyện gì mà không làm được chứ”.

Tiếp đó lại hạ giọng xuống nước: “Nói tốt nói xấu, lão Tiền vẫn là chúa tể Lạc Dương, nên cho người cha mập này chút thể diện, đừng mới gặp mặt là gật gật đầu bỏ đi liền, lúc đó cả lão Tiền lẫn ta đều không hạ đài được, ít ra đợi qua ba tuần rượu, chuyện trò vài câu rồi mới đi được không? Đây là ta xin con đó, nếu không ta sẽ rất khổn khổ”.

Bách Thuần chớp chớp mắt, dịu dàng thốt: “Nếu Khâu Cửu Sư vừa hay đến tìm tôi vào lúc đó, cha có đuổi hắn đi không?”

Chu Bàn Tử cười khỏ: “Thẳng thắn mà nói, nếu chỉ là một tiểu tử tầm thường, ta sẽ kêu người quét hẩn ra, còn cảnh cáo như hẩn còn dám bước vào Hồng Diệp Lâu nữa bước, ta sẽ đập gãy chân chó của hẩn. Chỉ tiếc đối phương lại là Khâu Cửu Sư, cả Tiên Thế Thần cũng không dám chính diện xung đột với hẩn, chỉ dám than thở nã nề với ta. Con gái ngoan hiểu tính khí của ta nhất, ta dám đuổi hẩn đi sao? Thà đắc tội với quan phủ còn hơn là gây gỗ với nhân vật bang hội. Nếu Khâu Cửu Sư xảo hợp đến tìm con ngay lúc đó, ta sẽ mời hẩn vào Quý Tân Sảnh, thân hành chào đón hẩn, bất quá xin thứ cho ta không thể đi thông tri cho con, bởi như vậy nào có khác gì là nói với lão Tiên ta đứng về phía con. Con gái ngoan sau khi an ủi lão Tiên thì thích gặp ai cũng được mà”.

oOo

Khôi Tiên dặm vó hí dữ, Cô Nguyệt Minh bần thần nhìn vùng địa vực kỳ dị khuếch triển vô biên vô hạn đằng trước.

Vân Mộng Trạch.

Trăng sao trên trời ảm đạm mờ mịt, mặt đất tích tụ hơi nước chỗ mỏng chỗ dày, thị tuyến của y chỉ đạt được tới ngoài trăm bước, mọi thứ biến thành như ảo như thật, đầm nước lớn nhỏ bày bố an trí trùng điệp trên mảnh đất kỳ dị này, muôn ngàn loại thực vật kỳ quái sinh trưởng ven bờ đầm, hợp thành một thứ không khí khôn tả, làm cho người ta có cảm giác dần thân vào quỷ vực.

Khôi Tiên tiến lại hí lên.

Cô Nguyệt Minh vỗ về cổ Khôi Tiên, lòng nhớ đến câu Phụng công công hỏi y: “Người có tin chuyện quỷ thần chăng?”.

Y một mực không để ý nghĩ ngợi gì lắm về câu nói của Phụng công công, mãi cho đến giờ phút này. Khôi Tiên tại sao lại có phản ứng dị thường như vậy? Năm năm qua, Khôi Tiên đã chỡ y đi khắp chân trời góc biển, đi qua Đại sa mạc vùng Tái ngoại, thậm chí đối diện với bầy sói đói, Khôi Tiên cũng không để lộ trạng thái kinh hoàng. Tại sao mảnh đất đầm lầy không một dấu chân người này có thể làm cho nó mất bình thường như vậy? Lẽ nào thật có sự tồn tại của quỷ thần, hơn nữa đang gởi mình trong khu tàn tích của một tòa cổ thành sâu ẩn trong khu đầm lầy này?

Thình lình mọi sự biến thành không thể khẳng định được, duy có một chuyện chắc chắn là nữ lang kia đã tiến vào khu địa vực ly kỳ khó lường này, cực có thể đang chuẩn bị phục kích y đột thứ nhì.

Đang do dự không biết có nên tiếp tục tiến tới, hay là quay đầu về Lạc Dương đi tìm Tiên Thế Thần, xa xa bên phải sáng lên ánh lửa, chớp nháy sâu kín trong vùng sương mù.

Cô Nguyệt Minh trầm nghĩ lẽ nào là quỷ hỏa, có khi là kế dụ địch của nữ lang kia, nghĩ đến đó, y vỗ vỗ Khôi Tiên: “Ra ngoài đợi ta”.

oOo

Nhã tạ phong cảnh đẹp nhất Tây viện là Thư Hương Tạ, xây sát ra hồ, lầu cao hai tầng, lên đài lộ thiên tầng trên có thể thưởng lãm hết mỹ cảnh dưới đêm trăng của Quả Biều Trì.

Tiên Thế Thần lúc này đang ngồi trên đài cao ôm trọn cảnh quan không nơi nào bì được này, nhìn Bách Thuần rót mỹ tửu vào chén của gã, lòng trào dâng cảm giác kỳ dị. Nếu mười năm trước mình không gặp phải Bách Thuần, khẳng định đâu có chủ ý muốn được Sở hạp. Gã con nhà cự phú, lại là con một, được cha mẹ cưng chiều, không biết trời cao đất rộng, lớn lên không coi ai ra gì, bao gồm cả Phụng công công. Không đoạt được Sở hạp là thất bại đầu tiên trong đời gã, cũng là thất bại nghiêm trọng nhất, làm cho gã tính ngộ lại, Tiên Thế Thần gã cũng có thể thua, hơn nữa có thể thua đến mức nhà tan người mất.

Bách Thuần sau khi châm đầy rượu cho Tiên Thế Thần, lại châm cho mình, nhẹ nhàng hỏi: “Nô gia hồi này tiến vào thấy đại nhân thần tình cổ quái, đại nhân đang nghĩ gì vậy?”.

Tâm thần của Tiên Thế Thần hoàn toàn bị nàng thu hút, không có cách nào dời ánh mắt đi, gã chưa từng gặp nữ nhân nào mỹ lệ hơn nàng, biết ý hiểu ý hơn nàng. Tâm sự của mình đương nhiên không qua mắt được nàng. Tâm thần túy lúy đáp: “Bách Thuần có nghe nói tới Vân Mộng Trạch chứ?”.

Bách Thuần ngồi đối diện gã, đôi mắt đẹp chăm chú nhìn gã: “Người trú ở Động Đình Hồ, đương nhiên biết Vân Mộng Trạch là cổ danh của Động Đình Hồ. Đại nhân muốn nói gì vậy?”.

Tiền Thế Thần đầu có hiểu lầm thứ thần thái này của Bách Thuần đối với gã là thâm tình lo nghĩ tới mình, bởi Bách Thuần quá nổi tiếng câu dẫn nam nhân, chơi bốn bọn họ, lại không có ai có thể làm cho nàng thất sự động lòng. Mà sức dụ hoặc của nàng tựa hồ còn lớn hơn cả Sở hạp, để được nàng, gã chịu bỏ ra bất kỳ một giá đắt nào, ít ra vào giờ phút này gã đang nghĩ như vậy.

Mỉm cười thốt: “Đó là Vân Mộng Trạch cổ đại, Vân Mộng Trạch hiện tại thì ở đâu?”.

Bách Thuần như bị dẫn dụ nổi hứng thú, đôi mắt đẹp chớp chớp, diêm đạm nói: “Đại nhân muốn lưu giữ nô gia à? Sợ rằng không dễ đâu”.

Tiền Thế Thần thích nhất là sự thẳng thắn trực tiếp của nàng, hoàn toàn không coi gã là trọng thần nắm đại quyền sinh sát ở địa phương này, đây là cảm giác rất mới mẻ. Muốn lưu giữ Bách Thuần, để tiểu tử kia biết điều mà lui, gã cần bỏ ra cố sự rực rỡ nhất. Gã trầm giọng: “Bách Thuần nếu chịu thì không đem nội dung cuộc đối thoại đêm nay của bọn ta tiết lộ cho người thứ ba biết, ta sẽ kể cho Bách Thuần nghe cố sự đẹp đẽ thì lương nhất có liên quan với Vân Mộng Trạch. Nếu Bách Thuần không có hứng thú nghe, giờ có thể lập tức ra đi, Tiền Thế Thần ta tuyệt không làm khó cố giữ, cũng sẽ không trách cứ Bách Thuần”.

Bách Thuần như lần đầu quen biết gã, ngạc nhiên thốt: “Đại nhân tại sao đêm nay như biến thành một người khác vậy? Ài! Ngài thật khiến cho nô gia khó xử quá, cố sự đẹp đẽ thì lương, lại có liên quan đến Vân Mộng Trạch, hơn nữa là Vân Mộng Trạch của hiện tại, có thể tiết lộ vài câu nghe thử, để nô gia định xem có nên nghe hay không được chứ?”.

Tim Tiền Thế Thần run bầy bầy, sau khi cha nói cho gã nghe bí mật liên quan đến Sở hạp, gã chỉ từng kể cho một mình Qua Mặc biết, bây giờ gã sắp nói cho người thứ nhì nghe, nó là một thứ cảm giác làm cho người ta bất an. Nhưng tiếp xúc với đôi mắt đẹp của Bách Thuần, tất cả mọi cảm giác khó chịu đều không cánh mà bay, thậm chí chỉ cần ta giấu đi chìa khóa trọng yếu nhất, Bách Thuần nghe được bất quá chỉ là một cố sự thần thoại xảy ra thời xa xưa, không một chút quan hệ với hiện thực. Huống hồ gã rõ nàng là người thủ tín biết giữ lời hứa, sẽ không đem bất cứ một lời nào đã kể đêm nay truyền ra ngoài, đây là đạo đức nghề nghiệp mà tất cả các thanh lâu cô nương cần phải tuân thủ.

Tiền Thế Thần thốt: “Ở phía đông Tương Giang, phía nam Động Đình, có một con sông quanh co ngoằn ngoèo, chảy qua vùng sơ dã Khâu Lăng chập chùng nhấp nhô như ba đào, người Sở cổ đại gọi là ‘Vô Chung Hà’, bởi nó thả mình được trăm dặm là quẹo vào sơn huyết địa động chảy dưới lòng đất, kỳ thực nó rất có thể kêu là Vô Thủy Hà, bởi nó bắt nguồn từ dòng thác tuột trên núi non chót vót phía tây Động Đình Hồ”.

Bách Thuần nhin không được hỏi: “Dòng sông kỳ quái như vậy, tại sao nô gia chưa từng nghe ai nhắc tới vậy?”.

Tiền Thế Thần không đáp lời nàng, đôi mắt bắn ra thần sắc đắm mê sâu thẳm trong hồi ức, thần nhiên thốt: “Ở đoạn giữa của Vô Chung Hà, có một khối đá khổng lồ gọi là Tuấn Tình Thạch, Tương phu nhân là nhảy từ tảng đá đó xuống sông, tự tử tuân tình vì Thuấn đế”.

Bách Thuần hơi ngạc nhiên, thần thái hiện tại của Tiền Thế Thần nàng chưa từng thấy qua. Mấy tháng nay, Tiền Thế Thần chỉ cần có thể phân thân là liền đến Hồng Diệp Lâu tìm nàng, toàn là nói chuyện phong hoa tuyết nguyệt. Nàng cố nhiên muốn giữ chút mặt mũi cho người cha mập, nhưng nhận thức uyên bác của Tiền Thế Thần đối với đồ cổ quý báu cũng khiến cho nàng cảm thấy hứng thú.

Truyền thuyết thần thoại có liên quan đến Tương phu nhân, nàng chừng như đã thuộc nằm lòng qua miệng của đám văn nhân chí sĩ một dải Động Đình Hồ. Nghe nói Nghiêu đế có hai người con gái, chị là Nga Hoàng, em là Nữ Anh, đều gả cho Thuấn đế. Nga Hoàng Nữ Anh cùng cộng sự cho một chồng, trở thành giai thoại thiên cổ. Sau này Thuấn đế đi tuần du phương Nam, mất ở Thương Ngô, hai nàng nghe tin liền đến, bi thống không nguôi, ngày đêm khóc than, nước mắt của họ nhỏ trên thân trúc, nhuộm loang lỗ không tan biến, trở thành loại Ban trúc đặc sản địa phương, sau này thay nhau tuân tử. Có nói họ nhảy xuống Tương Giang tự tận, cũng có chỉ nơi bọn họ chết ở giữa sông Tương, trở thành thần phối ngẫu trong lòng người bản địa. Do Nga Hoàng làm chính phi, được xưng là Tương quân, Nữ Anh được xưng là Tương phu nhân.

Trong “Sở Từ – Cứu Ca” có hai bài thơ “Tương quân” và “Tương phu nhân”, chân núi phía đông Quân Sơn đảo trong Động Đình Hồ có mộ của nhị phi, là xây để tưởng niệm họ.

Bách Thuần sức tỉnh ngộ: “Thì ra đại nhân muốn nói đến cố sự Tương phu nhân”.

Tiền Thế Thần lộ nụ cười cao thâm khó lường, trầm giọng: “Tương phu nhân chỉ là khởi đầu của toàn cố sự. Bách Thuần có chịu thề không?”.

Thấy vẻ đắc ý trong mắt Tiền Thế Thần, Bách Thuần lòng mâu thuẫn, cái gì Vô Chung Hà, Tuấn Tình Thạch, Tương phu nhân, đối với nàng đều sinh ra sức hấp dẫn kỳ dị, thêm vào Tiền Thế Thần làm ra vẻ thần bí, lại kể lể rành rọt, làm cho nàng càng muốn biết thực hư, biết mình nếu bỏ qua cơ hội này, về sau Tiền Thế Thần khẳng định sẽ không nhắc lại chuyện này nữa, mình cũng không có cách nào mặt dày đi yêu cầu gã nói ra. Tiền Thế Thần tại sao lại muốn mình thề thốt? Bên trong bao hàm bí mật gì không thể cho người ta biết?

oOo

Vô Song Nữ một tay cầm đuốc, tay kia dẫn Hắc Nhi, lần theo một cái hồ nhỏ tiếp tục thâm nhập vùng đầm lầy. Sương mù càng lúc càng dày đặc, ánh đuốc chỉ có thể chiếu rọi khu vực phương viên ba trượng, bên ngoài nồng đậm hơi nước.

Sâu kín trong lòng nàng trào dâng cảm giác khôn tả, mình khẳng định là lần đầu bước vào khu địa vực kỳ dị này, nhưng lại khơi khơi có cảm giác cổ quái như trở lại. Tại sao lại có cảm giác kỳ quái như vậy? Lễ nào từng mộng du đến đây? Nhưng nàng chưa từng nằm mơ thấy khung cảnh như vậy mà.

Trên sự thật từ lúc nàng đạp chân vào Vân Mộng Trạch, mọi thứ đều như khác biệt hẳn, như tiến vào một giấc mộng xa vời, giới hạn giữa hiện thực và mộng cảnh biến thành mơ hồ, nàng hãm mình trong một giấc không có cách nào tỉnh dậy được.

Hắc Nhi im lặng một cách kỳ lạ.

Vùng đầm lầy kỳ dị này không còn do con người điều khiển nữa, mà chịu sự thao túng của một lực lượng thần bí. Nàng không rõ mình sao lại có ý tưởng vô lý không hợp lẽ như vậy, nhưng cảm giác khơi khơi lại là thế. Đầm lầy tựa như có một thứ dị lực gì đó, dẫn dắt tâm tình khó hiểu trong lòng nàng.

Bí mật An Giới nói ra quả là biện pháp tìm đến cữu cữu. Sau khi cữu cữu giao nàng cho An Giới, nhấn lời trước hết sẽ ẩn náu năm năm, sau đó mỗi năm vào khoảng Quỷ tiết sẽ đến Vân Mộng Trạch, nếu muốn liên lạc với ông ta, có thể để lại ký hiệu bốn bề đền thờ Tương Phi trong khu rừng Ban trúc góc nam Vân Mộng Trạch, ông ta sẽ đến gặp vào giờ Tý.

— Nếu không có tiểu tử đáng ghét kia theo đuổi, mình nhất định sẽ trực tiếp đến đó, xem xem cữu cữu có đến sớm không.

Nàng không muốn đợi nữa.

— Ta thề phải làm thật tên tiểu tử kia.

- o O o -

12. Động Nhân Cố Sự

Tiền Thế Thần lại mở miệng: “Ta chính là con cháu của dòng Sở vương thời đó”.

Gã khoan thai nói một cách thống khoái. Chỉ có câu đó mới có thể lưu giữ Bách Thuần lại, sức hấp dẫn có căn cứ vượt xa hư cấu không không.

Bách Thuần lộ thần thái động hồn xưa nay, cầm chén rượu lên nói: “Bách Thuần dùng rượu này để thề, sẽ không đem lời nói hôm nay tiết lộ ra dù chỉ nửa câu. Bất quá tôi vẫn giữ quyền bỏ đi bất cứ lúc nào, đại nhân phải tuân thủ lời hứa. Bọn ta cạn một chén này”.

Tiền Thế Thần nhắc chén hồi lễ, hai người vừa cạn rượu, đôi mắt đẹp mê hồn của Bách Thuần chăm chú nhìn, phòng tuyến trấn giữ bí mật của Tiền Thế Thần không thể không thoái lui ít nhiều: “Đoạn sông Tương phu nhân lao mình xuống đã xảy ra chuyện kỳ diệu vô cùng. Chuyện này sao lại xảy ra, không ai biết được, bởi phải đến sau khi dân tộc Kinh Sở bọn ta lập quốc mới ngẫu nhiên phát hiện”.

Bách Thuần rất hứng thú, hỏi: “Thật ra đã phát sinh kỳ sự gì vậy?”.

Tiền Thế Thần hít một hơi sâu, đôi mắt bắn ra thần sắc bồn chồn khao khát: “Chuyện này xin để ta nói sau, đó là vật thần dị vô cùng, nhưng đồng thời cũng đáng sợ phi thường. Lúc đó một dải Vô Chung Hà toàn là đầm lầy rừng rú hoang dã, còn chưa được khai hoang, thêm vào giao thông bất tiện, cho nên tuy oanh động, lại chỉ giới hạn những người xung quanh biết được. Lại trải qua mấy chục năm, dị sự của Vô Chung Hà cuối cùng truyền vào tai Sở vương đương thời, Sở vương vừa sợ vừa mừng, thân hành đi xem thử”.

Bách Thuần đổi hồn đáng yêu: “Thật ra chuyện gì làm cho Sở vương ngày nào cũng bận rộn quốc sự cũng phải đi giá đi Vô Chung Hà vậy? Hơn nữa lại vừa sợ vừa mừng. Sao có thể có bí ẩn dụ hoặc đến thế, đại nhân thật là ranh mãnh mà”.

Tiền Thế Thần bị thần thái động hồn hồn mát nũng nịu của nàng khiến con tim cơ hồ tan chảy hết: “Đó là một thần tích không có ai có thể giải thích được, không tận mắt chứng kiến thì không dám tin. Ài! Ta phải nói làm sao đây? Sở vương tuy có duyên tận mắt chứng kiến, lại không có duyên lấy được, trong lòng không phục, phái thủ hạ đại tướng ở Trúc thành gần Vô Chung Hà lo đảm trách việc canh giữ vật này, nghiên cứu cách lấy nó. Từ đó khu thành này được coi là cấm địa, dòng Sở vương gọi là Tiểu Vân Mộng”.

Bách Thuần đôi mắt đẹp càng sáng lên, trông đợi: “Đó là Vân Mộng Trạch của ngày nay mà đại nhân đã nhắc tới. Nhưng Vô Chung Hà và cổ thành vẫn tồn tại sao?”.

Tiền Thế Thần trầm ngâm không nói gì, thì ra gã phát giác đang lúc khí trời nóng bức như vậy, kể chuyện này lòng bàn tay không ngờ lại toát mồ hôi lạnh, nhớ khi tiết lộ bí mật cho Qua Mặc biết, cũng có tình huống như vậy, có thể biết bí mật này có sức ước thúc rất lớn đối với gã, làm cho gã sinh ra cảm giác rung mình vì phạm cấm. Bất chợt Khâu Cửu Sư gì gì cũng biến thành không đáng lo ngại nữa, để Bách Thuần đi gặp hắn thì đã sao? Nếu Bách Thuần thật sự vừa gặp đã chung tình với hắn, đã dốc lòng cho hắn, bất kể có sự gì kể ra có đẹp tới đâu, vẫn là chuyện vô bổ.

Ở phương Nam, người có tư cách làm đối thủ của gã đâu có nhiều, Khâu Cửu Sư xảo hợp là một trong số. Một trong những điều kiện Phụng công công cất nhắc gã là ở lại làm quan địa phương vùng Động Đình Hồ, dễ bề tìm kiếm cổ thành trong Vân Mộng Trạch, bất quá chính sách của triều đình là không cho phép đại thần làm quan một chỗ quá năm năm, để tránh nắm quyền trường kỳ câu kết với các thế lực địa phương, ý thể lẩn lút. May sao Đại Hà Minh quật khởi, khiến cho Phụng công công không dám tùy tiện đổi gã. Nếu đổi phải hạng vô năng, Đại Hà Minh thanh thế càng khó khống chế; đổi thành hạng chí sĩ có tay, lại sẽ làm cho Đại Hà Minh nghĩ triều đình muốn thanh lọc bọn chúng, cho nên chức quan này đã ngồi mười hai năm.

Lúc Tiền Thế Thần còn chưa ngồi vững ngôi vị, không ngờ đụng phải Phu Mãnh dẫn người đến tìm Sở hạp, Phu Mãnh đương nhiên không biết gia tộc của gã từ đời này qua đời nọ đều đang hết sức tìm kiếm Sở hạp. Họ Phu còn muốn được sự ủng hộ và hợp tác của người đất này, khiến cho gã cảm thấy đây là thời cơ tốt ông trời ban cho gã, bất chấp hậu quả đi thỉnh Qua Mặc xuất thủ tương trợ, dẫn tới khốn cực tiến thoái lưỡng nan ngày nay. Cho nên Khâu Cửu Sư là kẻ gã không đụng được, nếu ép Đại Hà Minh tạo phản, Phụng công công khẳng định sẽ không tha cho gã.

Tiền Thế Thần dựa lưng lên ghế, nhắm chặt mắt hòng làm giảm bớt sức ảnh hưởng của Bách Thuần đối với gã, bất lực thốt: “Bách Thuần nếu muốn đi, bây giờ có thể đi rồi”.

Bách Thuần hơi ngạc nhiên, thần thái động tĩnh của Tiền Thế Thần đêm nay khác hẳn ngày thường, đang nói huyền thuyên, đột nhiên lại đánh trống lui quân, dĩ nhiên càng làm cho lòng hiếu kỳ của nàng thêm dấy động. Lúc này nàng đã dồn hết tâm trí vào Khâu Cửu Sư, hồn mát: “Bách Thuần từ kinh sư đến Lạc

Dương, chính là vì ngưỡng mộ Động Đình Hồ căn cội văn hóa Kinh Sở của các người. Vào thời Xuân thu Chiến quốc, văn hóa Tề và văn hóa Sở đều có khác biệt với các nước chư hầu khác, văn hóa tràn đầy sắc thái địa phương. Người Tề giàu trí tưởng tượng đến hoang đường, người Sở các người thì lãng mạn nhất, thủy tổ là Hổ thần phiêu diêu cất cao, Hà thần là mỹ nữ thiên kiều bách mị, còn có lộng khổng tước văn hoa quyền quý, tiêu tương quế tửu thơm lừng, vu nữ quần là áo lượt. ‘Sở Từ’ truyền đời cũng uyển chuyển triền miên khác với ‘Thi Kinh’ chất phác thẳng thắn. Bây giờ nô gia vừa nghe được chuyện mới mẻ lý thú, ngài lại muốn đuổi người ta đi, có phải muốn người ta sau này đừng gặp đại nhân nữa không? Ngài sợ người ta không thủ tín phản lại lời thề sao?”.

Tiền Thế Thần chưa từng thấy Bách Thuần nũng nịu hờn dỗi với mình như vậy, nhin không được trọn tròn mắt, dưới ánh trăng, Bách Thuần càng đẹp đến mức khó bì, liền làm cho gã quên đi mọi sự.

o0o

Cô Nguyệt Minh thần tốc tiến tới trong vùng đầm lầy hơi nước đậm đặc bao trùm, đây là bản lãnh đặc thù của y, có thể đơn thuần bằng vào xúc giác linh dị mà nhận ra lối đi trong bóng tối giờ bàn tay ra cũng không thấy được. Lúc này đằng trước y truyền đến mùi vị của nước, giúp cho y biết được phía trước là đầm nước, bên phải là mùi lá mục. Chỗ có lá mục đương nhiên là đất bằng có thể bước đi.

Y đuổi theo gần một canh giờ, ánh đuốc vẫn lúc ẩn lúc hiện đằng trước, tựa như đang dẫn dụ y truy bắt. Đối phương hiển nhiên quen thuộc hoàn cảnh Vân Mộng Trạch phi thường, nếu không đã sớm bị y đuổi kịp rồi.

Lúc này y khẳng định đối phương không phải là nữ lang kia, bởi y ngửi thấy khí vị của một người khác, mà lại càng không phải là người tầm thường, không phải ý nói thân thủ của y, mà là khí tức y để lại, có khác với người thường.

o0o

Tiền Thế Thần không hồi đáp câu hỏi hồi nãy của Bách Thuần, nói tiếp: “Thành mới ở Tiểu Vân Mộng Trạch tên là Chuyên thành, người xung quanh đối gọi nó là Vân Mộng Trạch. Thành chủ đời đầu trung thành cẩn cẩn với Sở vương, sau khi nhậm chức lãnh mệnh, trọn đời dốc hết sức tìm cách lấy được dị bảo trong Vô Chung Hà, lại thất bại qua đời, đến khi con trai của lão kế vị ngôi Thành chủ, sự tình mới có chuyển biến”.

Bách Thuần nhíu mày: “Thật ra là vật gì vậy? Đại nhân càng nói càng làm cho nô gia hồ đồ”.

Tiền Thế Thần thở dài: “Để ta nói từ từ có được không? Thành chủ đời thứ nhì là một nhân vật siêu trác, luận về binh pháp võ công thì đều là nhân vật đứng hạng nhất nhì trong đất Sở. Không biết có phải do sự an bài của số phận, vào một cơ hội ngẫu nhiên, trong kho tàng của một chư hầu nhỏ gần đó, phát hiện ra một vật có mối liên quan vi diệu với dị vật trong Vô Chung Hà, rất có thể là phương pháp duy nhất để giải quyết nan đề”.

Bách Thuần bắt mắt: “Lại là vật này vật nọ, đại nhân có thể nói rõ hơn chút được không?”.

Tiền Thế Thần cười khổ: “Đó là một cái hộp vuông cổ quái có khảm dạ minh châu, chế ra từ chất liệu người ta chưa từng thấy qua, còn về lai lịch của cái hộp đó, có lẽ có liên hệ kỳ dị gì đó với linh vật của Vô Chung Hà, lại không biết phải bắt đầu nghiên cứu khảo nghiệm từ đâu”.

Bách Thuần trực giác cảm thấy Tiền Thế Thần không nói thật lòng, gã nhất định biết được lai lịch của cái hộp cũng như quan hệ với linh vật dưới sông, chỉ là không muốn nói ra. Phương diện này bằng vào bản lãnh nghiêng ngả châm chích của nàng, sớm muộn gì cũng có thể cạy khỏi miệng Tiền Thế Thần, không cần phải gấp vội nhất thời. Nàng hỏi: “Dạ minh châu?”.

Tiền Thế Thần trịnh trọng thốt: “Tuyệt không phải là cái gọi là dạ minh châu bình thường, mà là một kỳ bảo thật sự có thể hiển lộ kim quang mãnh liệt trong bóng tối, một viên dạ minh châu như vậy đáng giá liên thành”.

Bách Thuần dụi dụi mắt: “Đại nhân có thấy qua chưa?”.

Tiền Thế Thần buồn bã lắc đầu: “Ước gì ta đã từng thấy nó, ta chỉ là nghe sử sách truyền miệng lại thôi”.

Tiếp đó trầm giọng: “Nếu thuở đó có Ngũ Độn Đạo, lại chịu để Chuyên thành Thành chủ sai khiến, đi trộm hộp quý cho y, thì đâu thể xảy ra thảm sự về sau”.

Bách Thuần ngạc nhiên: “Đại nhân tại sao lại đột nhiên nhắc tới Ngũ Độn Đạo vậy?”.

Tiên Thế Thần đáp: “Ta chỉ là chợt nảy sinh ý tưởng thôi, Bách Thuần có đoán được Chuyên thành Thành chủ dùng phương pháp gì để được bảo hạp không?”.

Bách Thuần hứng chí: “Tên đó đã muốn bội phản Sở vương, nếu không chỉ cần bẩm báo lên Sở vương, Sở vương có thể ra lệnh cho chủ nhân của cái hộp hiến dâng lên. Dưới sông thật ra có vật gì? Không ngờ lại có ma lực to tát như vậy”.

Tiên Thế Thần cảm khái như mình đang trong hoàn cảnh đương thời. Mình chính vì Sở hạp mà bội phản Hoàng thượng, chỉ tức Qua Mặc không phải là Ngũ Độn Đạo, sắp được lại thất bại, chưa thể thành công đoạt bảo, còn để lại một cục trường lộn xộn rối rắm nữa.

oOo

Vô Song Nữ dẫn Hắc Nhi đi lên một tảng đá khổng lồ như đầu cá sấu nhìn trời, dưới ánh đuốc chiếu rọi, dòng sông rộng mấy trượng chảy róc ra từ trong vùng sương mù, lại chui biến trong sương mù, tựa như không có nguồn cũng không có kết, đang giữa mùa hạ, nước sông tràn đầy, dòng nước chảy siết. Cái khiến người ta không ngờ là trong Vân Mộng Trạch còn tàng ẩn một dòng sông như vậy.

Đứng ở điểm cao nhất của bờ đá, cúi xuống nhìn dòng nước trôi qua bên dưới, cứ như đứng ở rìa vách đá hiểm trở chót vót, cảm giác cổ quái đến cực đoan, đặc biệt là ở địa vực kỳ dị bị hơi nước biến thành hư vô này.

Vô Song Nữ lòng hoang mang thất thần, vốn nàng vẫn tin rằng một khi cha và Cửu Cửu đã có thể tìm đến cổ vực, thì nàng cũng có thể làm được, nhưng dần thân vào kỳ cảnh, lòng tin của nàng đã dao động hẳn. Đây là một địa vực không thể suy tính theo lẽ thường.

Hắc Nhi vụt dậm chân hí vang, thoái lùi ra sau.

Vô Song Nữ liền kéo giữ nó, kêu lên: “Hắc Nhi đừng mà, xảy ra chuyện gì?”.

Hắc Nhi đôi mắt bắn ra thần sắc kinh hoàng, trợn mắt nhìn sang bờ bên kia.

Vô Song Nữ kinh hãi ngoái nhìn, lập tức nổi da gà, chỉ thấy dưới ánh hỏa quang chiếu rọi, bờ bên kia xuất hiện lăm lăm tinh quang màu vàng xanh, còn truyền sang tiếng thở khiến người ta kinh hồn khiếp vía, Vô Song Nữ gan dạ ngút trời mà cũng phải rùng mình phát lạnh.

Định thần nhìn kỹ một chút, không ngờ là mười mấy con sói hoang thân hình to lớn, bọn chúng chắc là tuốt từ đằng xa bờ bên kia ngửi thấy hơi hướm người ngựa mà phóng tới, đang hỗn hển hít thở, tụ tập đối diện bọn họ sát bờ bên kia, kỳ lạ là không gầm gừ hú gào, chỉ lẳng lặng trợn trừng nhìn bọn họ.

Vô Song Nữ quay đầu nhìn ra phía sau mình, không thấy có con sói nào, mới thở phào một hơi. Nàng chưa từng nghĩ tới chương ngại tìm kiếm cổ thành có thể là một bầy ác thú tính khí hung tàn kia. Càng khiến cho nàng hoảng kinh khiếp hãi là càng lúc càng có nhiều sói lang hiện thân trong vùng sương mù bờ bên kia, nháy mắt đã tụ tập hơn ba chục con ác lang. Nếu để bầy sói bao vây, nàng và Hắc Nhi khẳng định sẽ thành đồ ăn cho lũ sói đói.

Vô Song Nữ dắt Hắc Nhi, chậm chậm thoái ra sau, cái nàng sợ nhất là bầy sói vọt xuống sông, lúc đó nàng chỉ có một chọn lựa, là nhảy lên lưng Hắc Nhi, dựa vào bản lãnh nhận ra đường xá trong đêm tối của Hắc Nhi mà chạy ra ngoài Vân Mộng Trạch.

Vượt ngoài ý liệu của nàng, bầy sói không hiển lộ thần sắc hung ác gì, im ỉm đưa mắt tiễn đưa bọn họ thoái lui.

Về đến đầm lầy, Vô Song Nữ đã mất đi dũng khí vượt sông, đổi sang đi về hướng nam, lúc này nàng chỉ hy vọng sớm đoàn tụ với Cửu Cửu, mấy chuyện khác chờ dịp hãy nghĩ cách.

oOo

Tiền Thế Thần thốt: “Đó là một dị vật không ai rõ được, thuở đó ai ai cũng tin rằng vật này bắt nguồn từ Tương phu nhân lao mình xuống sông tuần tình, là vật vượt quá sức liệu giải của người phàm”.

Bách Thuần tròn đôi mắt đẹp: “Vậy là tiên phẩm rồi, thật ra là vật gì? Lẽ nào nhìn thấy lại không sờ đụng được? Nếu không sao lại không có cách nào lấy được? Hay là linh thú?”.

Tiền Thế Thần thật không muốn nói ra, đành hắng một tiếng: “Mặt đó không rõ lắm. Để bọn ta về lại cố sự đi, chủ nhân Chuyên thành nghĩ ra một biện pháp chiếm lấy bảo hạp, là cưới con gái chư hầu làm vợ, nói rõ muốn dùng bảo hạp làm của hồi môn, như vậy liền có thể qua mắt được người ta”.

Bách Thuần gật đầu: “Kế hay không có sơ hở gì, hay cho y đã nghĩ được, sao lại có thể xảy ra vấn đề chứ?”.

Tiền Thế Thần đáp: “Vốn là không nên có vấn đề, tiểu chư hầu tuy nhận ra lòng tham của Chuyên thành Thành chủ đối với bảo hạp của lão, lại không nghĩ tới sự tình quan hệ trọng đại, đương nhiên trong lòng không phục, nhưng dưới sự uy hiếp của Chuyên thành Thành chủ, chỉ đành đem dâng hai tay con gái và bảo hạp. Con gái tiểu chư hầu đẹp bách mị thiên kiều, hương sắc khuynh quốc khuynh thành, Chuyên thành Thành chủ thì anh tuấn hiên ngang, trẻ tuổi lại có quyền vị, vốn là trời ban kết hợp, chỉ tiếc Chuyên thành Thành chủ tâm thần hoàn toàn bị linh vật dưới sông thu hút, không còn cảm thấy hứng thú với chuyện nào khác, bao gồm cả một tuyệt sắc như vậy”.

Bách Thuần hần học thốt: “Nam nhân ngu xuẩn!”.

Tiền Thế Thần chợt cảm thấy nàng tuy mắng Chuyên thành Thành chủ, trên sự thật là mắng cả chính mình đây, vẻ mặt liền mất tự nhiên hẳn, lại đành hắng một tiếng: “Ân oán ràng buộc giữa bọn họ, sợ rằng phải là người trong cuộc mới rõ, chỉ biết quan hệ giữa phu thê bọn họ không ngừng ác hóa, đến khi cha của mỹ nữ chết vì quá cảm phần bị khi dễ lần hiếp cũng như con gái phải chịu khổ, mỹ nữ cuối cùng phát hiện chân tướng nguyên nhân Chuyên thành Thành chủ cưới nàng làm vợ, quyết định bất chấp tất cả để báo thù”.

Bách Thuần ngạc nhiên: “Nếu đổi là tôi, sẽ chờ lúc ngủ say đâm cho y một đao, giết kẻ phụ lòng đó”.

Tiền Thế Thần không để ý tới lời nói của nàng, thốt: “Nàng ta nghĩ ra một kế hoạch còn đáng sợ hơn, là lợi dụng cơ hội về nhà tống táng, viết một phong mật hàm, phái người đưa cho Sở vương. Sở vương phùng phùng nổi giận, lập tức ra lệnh cho Chuyên thành Thành chủ giao bảo hạp ra, đến lúc chủ nhân Chuyên thành cự lệnh không tuân, Sở vương phái một mãnh tướng tề danh cùng Chuyên thành Thành chủ đương thời dẫn tám ngàn đại quân công đả Chuyên thành, Chuyên thành Thành chủ vẫn không chịu khuất phục, dùng binh lực hai ngàn quân cố thủ, triển khai trường huyết chiến vây thành kéo dài tám năm”.

Bách Thuần không nén cảm xúc: “Thì ra lại kích thích đến thế, thành bị công phá dưới tình huống ra sao?”.

Tiền Thế Thần trầm giọng: “Chuyên thành đâu phải bị công hãm, đánh đổ thành này chính là ông trời”.

Bách Thuần ngạc nhiên.

Lúc này tiếng bước chân vang lên.

Tiền Thế Thần lộ thần sắc không vui, nhìn sang người mới đến, thấy là một cận vệ theo hầu, ngạc nhiên hỏi: “Chuyện gì?”.

Cận vệ đi thẳng đến bên gã, ghé vào tai gã nói: “Quý đại nhân đang ở quảng trường cửa chính chờ đại nhân”.

Tiền Thế Thần chợt dạ, lập tức biến sắc.

oOo

Kinh thành. Lân Hoa Cư.

Hoa Mộng phu nhân lên xe ngựa, xe ngựa lập tức khởi hành, ra khỏi cửa lớn, mấy đại hán mặc thường phục giục ngựa theo sau.

Hoa Mộng phu nhân ngồi xuống bên cạnh Ký Thiện, không vui thốt: “Chuyện gì đây? Trước chuyện lại không thông tri cho tôi biết, bắt ép tôi lên xe ngựa của ngài, công công càng lúc càng làm tới đó”.

Ký Thiện bình tĩnh: “Phu nhân có phải rất khinh bỉ ta, không muốn dính líu kề cận ta chút nào phải không?”.

Hoa Mộng phu nhân rùng mình, thầm nghĩ lẽ nào gã muốn giết mình, bất quá lúc này thịt đã đặt trên thớt, đâu đến phiên nàng tác chủ. Nàng trầm giọng: “Công công tại sao lại nói mấy lời như vậy?”.

Ký Thiện thốt: “Ta từ nhỏ đã theo hầu Hoàng thượng, tận tâm tận lực, Hoàng thượng đối với ta cũng thân cận vô cùng, sủng ái hơn nhiều. Nhìn Hoàng thượng không ngừng trưởng thành, nỗi hân hoan trong lòng ta nào có ai biết chứ”.

Hoa Mộng phu nhân hoàn toàn không hiểu dụng ý sau lưng mấy lời nói đó, gã như đắm chìm trong một đoạn ngày tháng nhớ nhung, giọng điệu bi sảng thương cảm, phối hợp với không khí rèm màn trong thùng xe thả phũ, làm cho người ta cảm thấy kỳ dị vô cùng. Giữa người đánh xe và thùng xe đẩy kín, chỉ cần bọn họ không rướn cổ lớn tiếng, không có người thứ ba nào nghe được cuộc đàm thoại của bọn họ.

Ký Thiện nói tiếp: “Đến khi Hoàng thượng được mười bảy, có một ngày người đuổi mấy người khác ra ngoài, đơn độc hỏi ta một câu, lúc đó ta thật không nghĩ ra đáp án, về nhà suy tư mấy ngày trời, cuối cùng đã có đáp án”.

Hoa Mộng phu nhân thầm nghĩ đây là chuyện mười mấy năm trước, Ký Thiện nhắc lại chuyện cũ, khẳng định là có thâm ý. Nhưng coi như có thể an tâm rồi, xem tình hình Ký Thiện đâu phải muốn hạ độc thủ với mình, nếu không đâu cần nói vu vơ.

Ký Thiện không nhìn nàng, thản nhiên thốt: “Câu hỏi của Hoàng thượng là làm sao để đánh đổ được Phụng công công. Ngày nào Phụng công công còn đó, Hoàng thượng không có cách nào thu hồi được quyền lực, cho dù bụng đầy hồng đồ đại kế để chấn hưng quốc gia, kế sách trị quốc an dân, cũng chỉ là hữu tâm vô lực. Lúc Hoàng thượng nói ra nguyện vọng trong lòng ngài, ta cảm động vô cùng, vào lúc đó, ta lập tức thề nguyện cho dù phải chết một cách thê thảm nhất, cũng phải ngọc thành nguyện vọng của Hoàng thượng”.

Hoa Mộng phu nhân nghe vậy tê tái thần hồn, Ký Thiện thật là người như vậy sao? E rằng trong kinh thành không có một ai tin nổi. Lời nói của gã có thật hay không, chỉ có trong lòng Hoàng thượng mới có đáp án.

Ký Thiện nói tiếp: “Ba ngày sau, ta quay lại nói với Hoàng thượng chỉ có một biện pháp hạ gục Phụng công công, là để ta trở thành tâm phúc của lão, hoàn toàn nắm bắt thế lực khổng lồ trong tay lão, đánh đổ lão từ trong nội bộ”.

Hoa Mộng phu nhân thở gấp vài hơi: “Đây chắc là chuyện cơ mật nhất giữa Hoàng thượng và công công, tại sao phải để ngoại nhân như tôi biết đến?”.

Ký Thiện điềm đạm thốt: “Phu nhân còn coi là người ngoài được sao?”.

Cuối cùng nhìn sang nàng, nói một cách thống khổ: “Do đó ta đã thành chó săn của Phụng công công, đi làm đủ thứ chuyện thương thiên hại lý cho lão, khiến vô số người nhà tan cửa nát, ta cũng chịu đủ mọi khiển trách lương tâm, nhưng ta biết mình đang từng bước đi tới thành công, cần phải kiên trì mà làm. Mười năm trước, bọn ta vốn có một cơ hội thành công, Hoàng thượng gieo trồng bồi dưỡng được một Phu Mãnh, mà Phụng công công thì có Quý Nhiếp Đề, quan hệ giữa Phu Mãnh và Quý Nhiếp Đề chính là do Phu Mãnh tận miệng nói cho Hoàng thượng biết”.

Xe ngựa chậm chậm lăn bánh trên đường cái trong bóng tối trước hừng đông, chỉ có tiếng vó ngựa bầu bạn.

Ký Thiện thốt: “Hoàng thượng luôn luôn hoài nghi Phụng công công bày mưu hại chết Phu Mãnh, nhưng chuyện này Phụng công công thỉnh Nguyệt Minh ra mặt, đi tìm vật đã mất mười năm trước, lại khiến cho toàn sự kiện vụt trở nên mờ mịt khó hiểu”.

Ngưng một chút lại nói: “Không ai hiểu rõ sự lợi hại của Phụng công công hơn ta, thế lực của lão thâm căn cố đế, không người nào có thể lung lay, sách lược của ta cũng không phải là đụng đầu chính diện với lão, mà là đấu xem ai sống dai hơn, tìm cách nắm rõ quyền lực lão đang có trong tay, lão tuổi tác đã cao, có rất nhiều chuyện không thể không giao cho ta làm, mà ta đã dần dần tiếp thu quyền lực của lão. Hiện tại vạn sự đã chuẩn bị, chỉ cần bọn ta trừ khử một người, ta tin chắc có thể đào bật gốc rễ tập đoàn quyền lực của lão. Phu nhân đừng nghĩ sau khi loại trừ Phụng công công thì ta có thể thay thế Phụng công công, trở

thành kẻ hưởng lợi lớn nhất. Đó là chuyện không thể nào, bởi thanh danh của ta xấu lắm rồi, nếu có thể an hưởng quãng đời còn lại cũng là quá may mắn. Cái ta vì là Hoàng thượng, cái ta vì là quốc gia. Hy sinh cá nhân đâu đáng nói tới”.

Hoa Mộng phu nhân thầm nghĩ nếu lời nói của gã là thật, Ký Thiện quả là một vĩ nhân. Gã có thể nào là người như vậy sao? Bất quá nàng quả không có cách nào nắm bắt được bất kỳ sơ hở nào từ lời nói của Ký Thiện. Bất kể nàng có muốn hay không, nàng đã bị Ký Thiện lôi vào vòng tranh đấu quyền lực giữa Hoàng thượng với Phụng công công. Biết rõ Ký Thiện sẽ cho mình biết chuyện Cô Nguyệt Minh không dám tiết lộ với mình, nàng vẫn muốn biết. Nàng thì sao chứ? Đã biến thành kẻ biết chuyện, nàng sẽ bị ép đứng cùng một trận tuyến với Ký Thiện, vinh nhục cùng chung.

Mình thật chịu hy sinh tất cả vì Cô Nguyệt Minh sao?

Người Ký Thiện để ý không phải là nàng, mà là Cô Nguyệt Minh.

Chỉ có thông qua nàng mới có thể sách động Cô Nguyệt Minh. Nàng trực giác cảm thấy Ký Thiện không có biện pháp thuyết phục mình cam tâm để gã lợi dụng. Sự cao minh trong thủ đoạn của Ký Thiện nàng đâu có ngờ tới, không những khuyên nhủ quan hệ lợi hại, còn động tới tình cảm, làm cho nàng cảm thấy không phản bội lại nguyên tắc xử sự xưa nay của mình, đối đúng với lương tri.

Nàng hỏi: “Vật mất mười năm trước là vật gì?”.

Ký Thiện hạ thấp giọng: “Đó là một cái hộp từ đời xa xưa, giấu trong một tòa cổ thành ly kỳ bờ đông Tương Giang, chỗ ly kỳ là trải qua một thời gian dài một ngàn năm trăm năm, tuy không ngừng có người đi tìm kiếm cổ thành, cổ thành lại như biến mất trong nhân gian. Khu vực chỗ cổ thành, bầy sói hoang tụ tập ẩn hiện, thợ săn xung quanh lại tin có quỷ sứ hoành hành, không ai dám tiến vào, hơn nữa có cấm kỵ không dám đề cập với người ngoài, sợ gây ra vận rủi. Phu Mãnh nắm được hết bí mật có liên quan đến cổ thành qua một người tên là Mâu Xuyên, bẩm báo lên Hoàng thượng, Hoàng thượng động long tâm, phái Phu Mãnh đi tầm bảo, chuyện này là giấu Phụng công công mà tiến hành, nào hay đoàn tầm bảo toàn quân bị diệt, Phu Mãnh và một thủ hạ tâm phúc thất tung một cách ly kỳ, Phụng công công tới lúc đó nhúng tay vào chuyện, giết hại gia đình của Phu Mãnh xử quyết hơn ba chục đại thần tướng lãnh có quan hệ mật thiết với Phu Mãnh, tiến một bước tước giảm quyền lực của Hoàng thượng, đem chuyện tìm kiếm bảo hạp đặt hết lên mình”.

Hoa Mộng phu nhân không nhịn được hỏi: “Phu Mãnh sao có thể là người như vậy?”.

Ký Thiện thở dài: “Phu Mãnh khẳng định không phải là hạng người như vậy, ít ra Hoàng thượng không chịu tin là vậy, ta không tin là vậy, sợ rằng cũng không có ai tin. Mà ta càng rõ ba ngày sau khi Phu Mãnh dẫn người rời kinh đi tìm cổ thành, Quý Nhiếp Đề cũng rời kinh Nam hạ, cho nên Hoàng thượng luôn hoài nghi chuyện xảy ra với đoàn tầm bảo có liên quan với Phụng công công. Kỳ quái là cùng một lúc Phụng công công giết cả nhà Phu Mãnh, lại bắt hết một trăm ba mươi lăm mạng trong gia tộc của Mâu Xuyên tống vào nhà lao, còn đích thân tra khảo, rồi đem toàn thể xử quyết, càng làm khó hiểu. Bảo hạp tựa hồ chưa lọt vào tay Phụng công công, hiện tại lão sai Nguyệt Minh đi Động Đình, càng chứng thực ý tưởng đó của bọn ta. Bên trong nhất định đã xảy ra những chuyện bọn ta còn chưa biết được”.

Hoa Mộng phu nhân hít một hơi lạnh: “Đó thật ra là cái hộp gì vậy?”.

Ký Thiện thở dài đáp: “Cái hộp tuy là bảo vật giá trị liên thành, nhưng chỗ then chốt là vật cất trong hộp, nó là cái gì? Mâu Xuyên và tộc nhân của y chắc là kẻ biết chuyện, lại không nói ra, chỉ nói tới một cổ sự xảy ra từ xa xưa có thể làm cho bất cứ một ai động tâm. Hiện tại Mâu gia không còn ai sống sót nữa, e rằng chỉ có Phụng công công biết rõ về vật cất giấu trong hộp”.

Hoa Mộng phu nhân toàn thân lạnh ngắt, sự hoang đường ly kỳ của chuyện này hoàn toàn vượt ngoài trí tưởng tượng của nàng, kinh hãi hỏi: “Phụng công công muốn Nguyệt Minh đi tìm cái hộp đó?”.

Ký Thiện đáp: “Đại khái là vậy. Cô Nguyệt Minh là con cờ lợi hại nhất trong tay Phụng công công, chuyện Quý Nhiếp Đề làm không được, chỉ có y hoặc giả có hy vọng làm được. Nếu có tuyển chọn, Phụng công công sẽ không để Cô Nguyệt Minh ra mặt, bởi bọn ta đều rõ con người của Cô Nguyệt Minh ra sao, nhưng Phụng công công không còn có thể nhẫn nại chờ đợi được nữa, cũng khiến cho bọn ta có được một cơ hội khó gặp, còn là cơ hội mà Hoàng thượng và ta một mực chờ”.

Hoa Mộng phu nhân hít sâu một hơi: “Công công muốn Nguyệt Minh giết ai?”.

Ký Thiện bình tĩnh thốt: “Phu nhân vẫn chưa đoán ra sao?”.

Hoa Mộng phu nhân thân người run lên: “Quý Nhiếp Đề?”.

Ký Thiện trầm giọng: “Quý Nhiếp Đề đối với Phụng công công, có khác gì là Phu Mãnh đối với Hoàng thượng. Phu Mãnh vừa đi, Hoàng thượng biến thành hoàn toàn không còn sức phản kích Phụng công công. Chỉ cần trừ diệt Quý Nhiếp Đề, Phụng công công sẽ biến thành hổ già không nanh, ta tin chắc nhổ bật được cả gốc rễ của Phụng công công. Mà đây còn là cách giữ mạng duy nhất của Cô Nguyệt Minh, đến khi Nguyệt Minh lấy được bảo hạp, Quý Nhiếp Đề sẽ giết y diệt khẩu, cho dù Nguyệt Minh có thoát khỏi độc thủ của Quý Nhiếp Đề, về đến kinh sư Nguyệt Minh vẫn khó tránh khỏi cái chết, Phụng công công sẽ không để y sống sót. Chim hết bẻ ná, số phận của Nguyệt Minh đã định sẵn, cũng là hình ảnh tương lai của Ký Thiện ta”.

Hoa Mộng phu nhân tim đập thình thịch, hổn hển hỏi: “Công công muốn tôi làm sao?”.

oOo

Tiền Thế Thần đi xuống bậc thang đá ra cửa chính của Hồng Diệp đường, lập tức con tim co thắt lại.

Ba mươi sáu cao thủ xương vệ đặc cấp theo Quý Nhiếp Đề xuống Nam, người nào người nấy vũ trang toàn thân, đứng sững bên chiến mã, bộ dạng như viên hành. Ba mươi sáu người này, không ai không là tinh nhuệ trong số tinh nhuệ, cứ chọn đại ra một người, đều có thể là cao thủ hàng đầu về một phương diện, ba mươi sáu người hợp lại, cho dù bị thiên quân vạn mã trùng trùng vây đánh, e rằng vẫn có cơ hội đột vây chạy thoát, huống hồ kẻ chỉ huy bọn chúng là Quý Nhiếp Đề.

Tiền Thế Thần đặc biệt lưu tâm đến cơ quan bắn tên nổ giắt bên hông ngựa. Đó là vũ khí bí mật của xương vệ, có thể liên tục bắn ra bốn mũi tên nổ, nghe đồn cực kỳ khó chế tạo, đến bây giờ chỉ mới chế được hơn bốn chục cái, mà trước mắt đã thấy ba mươi bảy cái, có thể biết Quý Nhiếp Đề lần này dốc hết toàn lực, quyết được mới thôi.

Quý Nhiếp Đề thần sắc lãnh tĩnh đứng đằng trước đám thủ hạ, đang quan sát Tiền Thế Thần.

Tiền Thế Thần phát lãnh, so với tình cảnh đối diện với tuyệt sắc vừa nãy, trước mắt là một thế giới khác hẳn, tràn đầy bạo lực, đao quang kiếm ảnh, máu lạnh và vô tình.

Cước bộ đưa gã tới trước mặt Quý Nhiếp Đề.

Quý Nhiếp Đề thấp giọng: “Nhân tuyển bọn ta bố trí vòng ngoài Vân Mộng Trạch đã phát hiện Tiết Đình Hạo, hẳn hiện tại chắc đã tiến vào Vân Mộng Trạch rồi”.

Tiền Thế Thần suýt nữa để lộ nét kinh hãi giấu trong lòng, liền ráng trấn áp tâm tình, lại nghĩ đến Qua Mặc đã đi trước một bước, cầu thần bái Phật hy vọng Qua Mặc có thể sát nhân diệt khẩu trước khi Quý Nhiếp Đề đến nơi, vội thốt: “Quý đại nhân phải hết sức cẩn thận, Vân Mộng Trạch không phải là chốn tâm thường, cả chó săn cũng kinh hoàng run sợ ở đó, không còn tác dụng gì nữa”.

Gã biết rõ lời nói của mình không hợp với tâm địa. Trên thế gian này, hai người gã sợ nhất, đầu hết là Qua Mặc, thứ đến là Quý Nhiếp Đề. Mà vào giờ phút không nên nghĩ ngợi bậy bạ nhất này, gã lại chợt nảy sinh ý lạ, giả như hai người mình sợ nhất này chôn mình trong Vân Mộng Trạch hết, gã thề mình về sau sẽ không nghĩ tới Sở hạp nữa, sau này làm người an phận thủ kỷ. Gã thật đã chịu đựng quá đủ rồi.

Quý Nhiếp Đề ánh mắt tinh quang loang loáng chăm chăm nhìn Tiền Thế Thần, nhìn đến mức gã nổi da gà, rồi mới thông dong nói: “Không ai dám coi thường một địa phương như vậy, ta bây giờ lập tức lên đường, ở đây giao cho người. Thế Thần cần hợp tác với Khâu Cửu Sư cho tốt, đừng để Ngũ Độn Đạo thoát thân, rõ chứ?”.

Không đợi gã đáp lời, Quý Nhiếp Đề phát tay ra dấu, ba mươi sáu chiến sĩ toàn thể phi thân lên ngựa, toàn quảng trường liền sát khí đằng đằng, có không khí đại chiến sắp bùng nổ.

Tiền Thế Thần cúi đầu: “Mọi sự theo lời dặn của đại nhân”.

Quý Nhiếp Đề nhấn bàn đạp lên ngựa, khoé môi hé lộ một nụ cười lãnh khốc, tiếp đó quát khẽ một tiếng, dẫn ba mươi sáu kỵ sĩ như cơn lốc cuộn ra cửa ngoại viện Hồng Diệp Lâu.

- o O o -

13. Đường Niên Chân Tướng

Hoa Mộng phu nhân đã hiểu, Ký Thiện từ đầu đầu có hảo ý gì với mình, hơn nữa bố cục chặt chẽ, từng bước từng bước ép nàng vào tuyệt địa, nếu không y theo ý của gã mà làm, nàng sẽ chết rất thảm, Ký Thiện đương nhiên cũng không có kết cục tốt đẹp gì. Mà nàng, Cô Nguyệt Minh và Ký Thiện, thậm chí cả Hoàng thượng, bốn người đã bị lười câu của số phận móc phải.

Nàng căn bản không còn lựa chọn nào khác.

Với thế lực của Phụng công công, cuối cùng giấy cũng không gói được lửa, nếu để Quý Nhiếp Đề hồi kinh, cơ hội sẽ vĩnh viễn không trở lại.

Ký Thiện thốt: “Phu nhân trước hết đích thân viết một bức thư, bí mật dùng hệ thống phi cấp truyền thư đưa đến tay người của bọn ta ở Lạc Dương, người này rất có thân phận địa vị ở Lạc Dương, có thể trực tiếp gặp Chu Bàn Tử của Hồng Diệp Lâu. Họ Chu có thật có thể trông cậy như phu nhân đã nói chứ?”

Hoa Mộng phu nhân đáp: “Nhìn bề ngoài, quả không có ai nghĩ có thể trông cậy vào lão, nhưng chỉ là vì không tiếp xúc được con người thật của lão. Chu Bàn Tử là người có thể tin nhiệm tuyệt đối, nếu không tôi không thể để Bách Thuần đi giúp lão nâng cao tư cách của Hồng Diệp Lâu, càng không thể ủng hộ lão về mặt kim tiền. Công công an tâm đi”.

Ký Thiện thốt: “Như vậy xin phu nhân động bút viết một phong mật hàm thứ nhì, để Nguyệt Minh hiểu rõ hoàn cảnh của y, vì phu nhân, ta tin Nguyệt Minh tuyệt không ngần ngại giết thêm một người”.

oOo

Trời dần sáng.

Cô Nguyệt Minh phát giác mình đang dần thân trong khu rừng cổ thụ rậm rạp xanh rờn sương mù quẩn quện, bất kỳ một cây cổ thụ nào trong số khẳng định cũng đã sống hơn trăm năm, thậm chí từ mấy trăm năm đến cả ngàn năm cũng có, chừng như đã tồn tại từ xa xưa, chứng kiến sự hưng suy của nhân thế, sự chuyển dời thương hải tang điền.

Cổ thụ cao chọc tầng mây, có lẽ phải mười mấy người nối vòng tay mới có thể ôm vòng quanh gốc cây, thậm chí có một số uốn mình, hình thành ngàn vạn tư thế kỳ dị, hình thành nét tương phản mãnh liệt với vùng đầm lầy đêm hôm qua.

Trong rừng cây ngập đầy sức sống đủ thức đủ dạng, khi vượn nhảy nhót giữa các nhánh cây, chim chóc thú rừng ẩn hiện đó đây, là vùng đất lành xa rời nhân thế chưa từng có con người xâm lấn. Nguyên thủy, mộc mạc, u tĩnh, thần bí.

Trong thế giới tựa như bị quên lãng này, không ngờ có một con đường dài phủ đầy lá mục thấp thoáng hiện hình, trải mình xuyên suốt giữa biển rừng mênh mông. Đây chắc là dịch lộ xây thời cổ đại, còn được bảo tồn như một kỳ tích.

Một bầy linh dương sừng cong có cả trăm con đang đi ngang đường trước, có vài con chăm chăm tròn mắt nhìn Cô Nguyệt Minh một cách giới bị, lại mau chóng biến mất sâu trong rừng rậm, phẳng phất như nai thần vụt hiện bóng tiên.

Cô Nguyệt Minh tặc lưỡi tán thán, một nơi tốt đẹp như vậy, tại sao không có bóng dáng loài người? Hoàn cảnh thiên nhiên xanh tươi phồn thịnh quá nhiều động vật hoang dã như vậy, đáng lẽ là vùng đất quý thợ săn giành nhau trở nghề, sao có thể bỏ qua được?

Chợt Cô Nguyệt Minh bị đồng đồng gì đó bên đường thu hút, ngồi xổm xuống quan sát, đến khi khẳng định là phân sói, tỉnh ngộ nghĩ rằng không lạ gì đêm hôm qua Khôi Tiễn sợ hãi bất an, thì ra Vân Mộng Trạch là lãnh thổ của bầy sói, mấy đồng phân này chính là ký hiệu của bầy sói, cảnh cáo các loài khác không được xâm nhập, vụt lại nghĩ tới Khôi Tiễn từng đối diện với sói hoang vùng sa mạc mà đâu có lộ thần thái kinh hoàng, sao lại vì người được hơi sói ở đây mà đâm hoảng loạn khấn trương? Thật không có cách nào hiểu nổi, chỉ còn nước nuôi ngờ.

Cô Nguyệt Minh tiếp tục thâm nhập, đề cao cảnh giác, cho dù y là kiếm thủ bậc nhất, đối với sói hoang vẫn không dám coi thường. Phụng công công nói đúng, chết có thể có nhiều cách khác biệt, nếu bị sói đói xé xác ăn tươi nuốt sống, mặc cho y coi chết như không tới cỡ nào, cũng cảm thấy không chịu đựng nổi.

May là đi thêm cả canh giờ nữa vẫn chưa đụng phải ác lang, lúc này dịch lộ xa xưa đã đến ngoài bìa rừng, vùng gò hoang ngoài rừng nhấp nhô, xa xa là một mảng rừng trúc xanh rờ rờ, thấp thoáng có phòng ốc ở giữa.

Cô Nguyệt Minh kinh ngạc, địa phương không có dấu chân người này sao lại có thể có nhà cửa?

Y trực giác cảm thấy nhân vật thần bí y truy tung cả đêm đang ở đó đợi y, y hoàn toàn không rõ mình tại sao lại có ý tưởng đó, nhưng y biết ý tưởng đó tuyệt không thể sai lạc.

oOo

Khâu Cửu Sư và Nguyễn Tu Chân rời khỏi chỗ ở, nhắm phương hướng Ban Trúc Lâu cất bước, chỉ có hai thủ hạ đi theo.

Lạc Dương đặc sắc một dòng sông hồ Giang Nam, dọc ngang kênh rạch, tàu thuyền bốn bề, đường sông cát giao, cầu bắc nối liền. Dân cư đủ mọi ngành nghề cất nhà san sát sông nước, tường trắng ngói đen, rọi bóng giữa sóng dợn lăn tăn, cảnh trí mê hồn.

Nguyễn Tu Chân như có thâm ý, hỏi: “Đêm hôm qua ngủ ngon chứ?”.

Khâu Cửu Sư buồn bã đáp: “Trời sáng rồi ta mới miễn cưỡng ngủ được một chút. Nhưng đừng hiểu lầm, ta không phải là vì Bách Thuần mà mất ngủ, chỉ vì bị mấy lời nói của người làm canh cánh, bất quá càng nghĩ càng hồ đồ, lẽ nào ngoài nhân thế này ra, quả là có lực lượng của quỷ thần đang thao túng số phận của con người? Như vậy làm người còn có ý nghĩa gì nữa?”.

Nguyễn Tu Chân mỉm cười: “Thật cao hứng là người không nghĩ tới Bách Thuần. Ý tưởng của ta lại vừa hay tương phản với người, nếu ngoài nhân thế này quả có sự tồn tại của thần linh, cuộc sống này sẽ biến thành lý thú hơn nhiều, ít ra đại biểu ngoài vòng sinh tử còn có gì khác, ví như mấy chuyện kiểu luân hồi chuyển thế. Hiện tại cái bọn ta đối diện là lực lượng thần bí vượt ngoài tưởng tượng, mờ mịt khôn lường, người không cảm thấy kích thích thú vị sao?”.

Khâu Cửu Sư cười khổ: “Chuyện làm người ta phiền não trên nhân thế đã quá xá rồi, bọn ta còn phải khiêu chiến với đối thủ nhìn không thấy đụng không được sao? Bọn ta gánh nổi sao? Thật hy vọng tất cả chỉ là ảo giác của người”.

Nguyễn Tu Chân thốt: “Đối thủ tuy vô ảnh vô tung, nhưng thắng bại của bọn ta lại rành rành phân minh, chỉ cần đợi được Ngũ Độn Đạo, bọn ta sẽ là kẻ chiến thắng trong trường tranh đấu này. Rõ chứ? Đừng hoài nghi phán đoán của ta, nếu không, không kềm nhịn nổi, người sẽ không cưỡng được đi gặp Bách Thuần”.

Khâu Cửu Sư thở dài: “Thật như vậy sao?”. Tiếp đó “ủa” một tiếng, dõi nhìn bốn phía.

Lúc này hai người đã đến trước Ban Trúc Lâu, Nguyễn Tu Chân ngạc nhiên hỏi: “Chuyện gì?”.

Khâu Cửu Sư đáp: “Tiểu tử bán mật rắn đâu rồi? Hắn còn lại nửa sọt rắn để bán, sao bê trễ dữ vậy”.

Nguyễn Tu Chân quay sang nói với thủ hạ: “Đi tìm khắp nơi cho ta, xem xem hắn có phải bày bán ở đường lớn nào khác không, sau khi tìm thấy hắn dẫn hắn đến gặp bọn ta”.

Tiếp đó cười nói: “Thật nhớ mật rắn của tiểu tử đó quá, đêm hôm qua ta ngủ một giấc ngon lành tới trời sáng, chưa từng sáng khoái được như vậy”.

Khâu Cửu Sư mặt mày thần sắc hâm mộ, kéo Nguyễn Tu Chân lên lầu.

Cô Nguyệt Minh bước trên con đường nhỏ giữa cánh rừng, thâm nhập vào rừng. Đây là một mảnh rừng Ban trúc phủ trùm hơn một dặm, y dám khẳng định gần đây có người dọn dẹp đường rừng, con đường đá không thấy cỏ mọc chen, Ban trúc hai bên cũng có người tỉa tót, nếu không cành lá tua tủa hẳn đã bít kín đường.

Sau khi quẹo qua một khúc quanh, một tòa nhà hình dáng tựa như đền thần giản dị cổ xưa tọa lạc tận cuối con đường nhỏ, đắp bằng đá tảng, tuy tường vách đại để đã hoàn hảo, lại hỗn tạp không đồng đều, có vẻ bị gió mưa xói mòn, tựa như đang kể lại những năm tháng vinh quang đàng đẵng. Phần cửa nơi lối vào đã không còn tồn tại nữa, chỉ còn khung dáng, bên trên có một tấm biển đá, chữ phai tàn không còn phân biệt được. Nóc đền đã mục nát, bị Ban trúc ngả ngớn phủ trùm, phẳng phất như một cái lọng màu xanh. Trước đền trái phải mỗi bên có ba con thú đá, nhưng vì năm tháng xa vời, biến thành sáu cục đá hình trạng cao nhọn, bất quá Cô Nguyệt Minh vẫn có thể tưởng tượng được khí phách hoành tráng của đền thần lúc xây xong.

Đền này chắc phải có lịch sử trên ngàn năm, lẽ nào kiến tạo cùng một thời gian với Chuyên thành? Vụt lại thăm mắng mình, y căn bản không tin có một tòa cổ thành không tìm thấy được, tại sao lại khơi khơi muốn coi sự tồn tại của cổ thành là có thật?

Cô Nguyệt Minh đưa mắt nhìn bốn phía, thầm nghĩ nếu đây là một cạm bẫy, mình đã hãm mình vào tuyệt địa, chỉ cần địch nhân phong tỏa lối ra, y không còn chỗ nào để chạy. Cái mũi thính của y ngửi thấy hơi hướm lợ lạt lúc có lúc không của thần bí nhân mình truy tung từ đêm hôm qua, đối phương đang đứng phía bên kia khung cửa của đền thần, đang chờ đợi y.

Cô Nguyệt Minh không cảm thấy chút xú sát khí nào, lại không rõ nguyên nhân đối phương dụ y đuổi theo suốt từ vùng đầm lầy đến đây.

Cô Nguyệt Minh nhắm đền thần đi tới, giây phút bước chân qua khung cửa, hoàn toàn vượt ngoài ý liệu của y, tiếng xé gió vang lên, một vật giống như trường côn nhắm ngay ngực đâm tới, thần tốc như ánh chớp, lực đạo hùng hực, hơn nữa xảo hợp đúng lúc chân trước của y chưa chạm đất. Đối lại là kẻ khác, khẳng định đã bị ép ra ngoài khung cửa.

Cô Nguyệt Minh từng trải trăm trận, sóng gió gì mà chưa từng gặp qua, đã sớm nghĩ đến đủ thứ thủ đoạn của đối phương trước khi mình vào đền, tỷ như từ đằng xa bắn tên hoặc hỏa khí ám khí, hay bên trong cửa quăng lưới, hoặc dưới đất có gài hầm bẫy, chỉ là không ngờ đối phương dùng vật dài tới hai trượng công kích từ xa. Như vậy đối với đối phương mà nói, có lợi cũng có hại, nếu để mình tiếp cận, đối phương chết chắc, bất quá cần phải đợi đến khi gạt tránh khỏi đợt tấn công đầu của đối phương.

Y đang bị kềm kẹp giữa khung cửa dày cỡ nửa thước, đã không kịp rút kiếm, càng không có cách nào lánh sang hai bên, về mặt chiến lược đã hoàn toàn lọt vào thế hạ phong, do đó cũng có thể thấy sự cao minh của đối thủ, nhưng vẫn khó đánh gục được y.

Cô Nguyệt Minh cười lạnh một tiếng, hai tay vòng lên, chưởng hóa thành đao, triển khai một bộ công phu tinh xảo khéo léo, chẻ mạnh lên vũ khí đang đánh tới của đối phương, hơn nữa ẩn hàm chấn kinh, chém cho vũ khí của đối phương mất đích chuẩn, không có cách nào đả thương y được, thủ vững khung cửa như tường đồng vách sắt, một tác đất cũng không nhường.

Lúc này y đã rõ cái đối phương dùng là một cành Ban trúc dài cỡ hai trượng rưỡi, chắc là mới bẻ xài dở. Đối phương có thể phát huy đặc tính trong cứng có mềm của cành trúc đến mức cùng cực lâm li, quả không phải đơn giản. Y rừng rực chiến ý, cảm thấy kích thích cực kỳ.

Y thật không hiểu nổi mình, tựa hồ chỉ vào giờ phút giao tranh sinh tử như vậy, y mới có thể cảm nhận được ý nghĩa của sự tồn tại, giết người hay bị giết, không có chuyện gì khác có thể thay thế. Mà cái càng làm cho y khó hiểu là sau mỗi lần giết người, y lại cảm thấy hụt hẫng hết sức, đó là bí mật của y, không ai biết được tay sấn lãnh thưởng vô tình lãnh khốc này lại có một mặt yếu đuối như vậy.

Nhất thời thanh âm chưởng chém lên Ban trúc nổ lên liên miên, dày kín như đốt cả phong pháo, vang vọng không gian u tĩnh của rừng trúc đền cổ.

Nhành Ban trúc vụt thoái hậu, Cô Nguyệt Minh kinh nghiệm chiến đấu phong phú, nhất thời vẫn không rõ đối phương đang định làm gì, chỉ ngỡ vực là kẻ dụ địch.

“Cạch!”

Nhành Ban trúc rơi xuống đất, người kia dang hai tay, biểu thị đình chiến.

Lúc này Cô Nguyệt Minh đã làm quen với quang tuyến trong đền, định thần nhìn kỹ, không khỏi chấn động tâm thần, không ngờ kẻ đánh lên y lại là một người như vậy, đồng thời hiểu ra tại sao hơi hám của hắn khác với người thường, đều là vì đối phương là một hòa thượng ăn chay.

Vị tăng này thân hình khá cao, tướng mạo thanh tú đến kỳ lạ, toàn thân vận tăng y trắng muốt, đôi mắt loang loáng kỳ quang, thần sắc bình tĩnh như nước lặng, không mừng cũng không sợ, nếu không phải đã cứng cỏi chịu mười mấy chiêu của hắn, chỉ xem vẻ mặt thì thật không dám tin hắn sẽ động can qua.

Song thủ dang rộng của bạch y tăng chấp lại, khẽ niệm Phật hiệu, bình tĩnh thốt: “Quả nhiên là Cô Nguyệt Minh”.

Cô Nguyệt Minh kinh ngạc, thấp thoáng đoán được đối phương là ai, nhưng đương nhiên lại càng rối đầu hơn, nhin không được lên tiếng: “Ta đoán được đại sư là Tiết Đình Hao thì không lạ gì, nhưng đại sư làm sao biết tại hạ là Cô Nguyệt Minh? Đây là chuyện không thể nào”.

Ánh mặt trời rải rắc xiên xéo qua kẽ lá trúc trên đỉnh đền mục nát, lá bị gió nhẹ khẽ lay in bóng trên bức tường phía tây. Cả tòa từ đường vuông vức ba trượng, sàn đá quét sạch bóng, thạch tượng trên tế đàn bị tàn phá không còn toàn vẹn, hình dáng tựa như nữ tử, không khí thần bí linh dị.

Tiết Đình Hao ngồi khoanh gối dưới đất, cúi đầu nhắm mắt, bộ dạng cao tăng pháp tướng trang nghiêm. Hắn bình hòa thốt: “Có nhân tất có quả, nhân sinh ra từ quả, trong cõi U minh tựa như có nghiệp lực dẫn dắt. Đây là tuyệt địa, thí chủ cho dù có muốn làm dữ, không cần gấp vội nhất thời. Mời thí chủ ngồi”.

Cô Nguyệt Minh tuy tức không thể lập tức chế ngự hắn, rồi dùng nghiêm hình bức cung chỗ hạ lạc của Sở hạp, lại bị thần thái tựa như nhìn thấu mọi sự của hắn đã động, phát giác rất khó động thủ như vậy. Bước tới một bước, cúi ngồi xuống, vẫn không thể không mở miệng: “Chuyện này là sao?”.

Tiết Đình Hao nghiêm túc thần nhiên thốt: “Đã mười năm rồi, sự tình phải đến lúc liễu đoạn, bản tăng dẫn thí chủ đến đây, chính là muốn nói cho rõ chuyện xảy ra mười năm trước”.

Cô Nguyệt Minh như tên khờ không hiểu gì hết, tuy thấp thoáng đoán được chuyện xảy ra trong Vân Mộng Trạch mười năm trước không phải hết như lời kể của Phụng công công, nhưng chỗ không hiểu nổi quá nhiều, nhin không được hỏi: “Đại sư sao lại biết tại hạ là Cô Nguyệt Minh?”.

Biết rõ đối phương là Tiết Đình Hao, nhưng hắn bộ dạng cao tăng đặc đạo như vậy, tên tuổi tục gia đâu có cách nào kêu la lên.

Tiết Đình Hao ngược đầu nhìn y, thông dong thốt: “Thí chủ hôm nay ngồi ở đây, là vì ta cố ý bộc lộ hành tung, để Phụng công công phái Quý Nhiếp Đề xuống Nam, đến khi Quý Nhiếp Đề dốc hết nhân lực vật lực mà vẫn không có cách nào đuổi bắt được bản tăng, Phụng công công không còn đường chọn lựa nào khác, chỉ còn nước cho liệt thủ số một của lão ra mặt, đi tìm bắt vật săn cho lão, quan hệ nhân quả trong việc này, thí chủ rõ rồi chứ?”.

Cô Nguyệt Minh nghe vậy rung mình, vẫn quá khó hiểu, ngạc nhiên hỏi: “Lúc ta xuất đạo, đại sư đã sớm mai danh ẩn tích, sợ bị người ta phát hiện hành tung, làm sao biết có một người như ta?”.

Tiết Đình Hao điềm đạm đáp: “Phật môn tai mắt khắp thiên hạ, bản tăng không những biết có một người như thí chủ, hơn nữa còn rõ tác phong hành sự của thí chủ, trọng yếu nhất là thí chủ là người có duyên”.

Cô Nguyệt Minh cau mày: “Ta một lòng đến đuổi bắt đại sư, có quan hệ gì với duyên phận có thể nói chứ?”.

Tiết Đình Hao đáp: “Thí chủ không thấy lạ nơi đây toàn là chim chóc thú vật kỳ dị, lại không thấy bóng dáng thợ săn sao? Thí chủ có thể đến được cái đền này đã là một thứ duyên phận rồi”.

Cô Nguyệt Minh lắc đầu: “Ta không hiểu”.

Tiết Đình Hao thốt: “Vân Mộng Trạch là địa phương kỳ dị nhất mà ta từng đến, đã lang kết thành bầy thành đàn ẩn hiện, chó săn hung hãn nhất tiến vào địa vực này liền biến thành hoảng loạn hoang mang, chiến mã dậm vó hí sợ, làm cho thợ săn gần xa coi đây là vùng đất dữ có quỷ ma tác quái. Càng tiếp cận cổ thành, linh lực điều khiển Vân Mộng Trạch càng to tát, không phải là thứ sức người có thể kháng cự. Thí chủ có thể không sợ hãi không gặp nguy hiểm thoát qua Vân Mộng Trạch, đến Tương Phi Từ ngoài bia đầm này, khẳng định là một thứ duyên phận”.

Cô Nguyệt Minh thất thanh: “Cổ thành thật sự tồn tại sao?”.

oOo

Lạc Dương thành. Giờ Ngọ.

Khâu Cửu Sư và Nguyễn Tu Chân đang ngồi trong nhả tọa trên bình đài ngày hôm qua, sau khi ừ ịet qua loa với ông chủ từ lâu nghe báo đến chào hỏi bọn họ, Nguyễn Tu Chân nhìn xuống con đường cái phồn hoa, cười nói: “Hy vọng hôm nay không có chuyện xảy ra, người không cần phải nhảy xuống nữa”.

Khâu Cửu Sư lắc đầu cười khổ: “Ta bây giờ cuối cùng đã hiểu tại sao có cái câu thêm một chuyện chi bằng bớt một chuyện, thật hy vọng hôm nay không có chuyện gì xảy ra”.

Nguyễn Tu Chân trầm ngâm không nói gì.

Khâu Cửu Sư ngạc nhiên: “Người đang nghĩ gì vậy?”.

Nguyễn Tu Chân lộ thần tình suy tư: “Suy tính theo lẽ thường, đổi lại người hay ta là Ngũ Độn Đạo, thấy bọn ta hiện thân ở đây, đáng lẽ biết phải thoái lui, trừ phi hẳn thật biết độn thuật, nếu không sao còn dám nhắm vào ngọc kiếm?”.

Khâu Cửu Sư không hiểu: “Nghe người nói như vậy, người khẳng định Ngũ Độn Đạo đang ở trong thành, nhưng có bằng gì chứ?”.

Nguyễn Tu Chân nhẹ nhàng đáp: “Hoàn toàn không có căn cứ, chỉ là một kiểu suy đoán. Từ tác phong của Ngũ Độn Đạo, có thể thấy hẳn là một người ly kỳ, chỉ xem hẳn cầm một lượng bạc cuối cùng vào đồ quán phóng tay một ván là biết hẳn là người dị thường. Bắn vào thân thủ của hẳn, muốn đi trộm năm trăm lượng bạc chắc là chuyện trở bàn tay, nhưng hẳn khơi khơi lại bỏ dễ mà lấy khó, còn bất chấp bực lộ thân phận. Thứ người này một khi đã định mục tiêu, tuyệt sẽ không bỏ qua”.

Khâu Cửu Sư gật đầu: “Có lý”.

Lúc này rượu thịt đã bưng lên bàn, đợi tiểu nhị đi khỏi, Nguyễn Tu Chân thuận miệng hỏi: “Người muốn đi gặp Bách Thuần sao?”.

Khâu Cửu Sư vui vẻ đáp: “Mỹ nhân với giang sơn, xem ra trong tâm tưởng ta cái sau trọng yếu hơn nhiều. Khả! Hôm nay đỡ hơn nhiều rồi, nhưng hôm qua thật không dễ gì chịu nổi, sợ nhất là thần linh người nói tới căn bản đâu có hy vọng ta đi gặp nàng ta”.

Nói còn chưa dứt, một cỗ xe ngựa chạy tới cửa chính Ban Trúc Lâu, hai người nhận ra người đánh xe, cũng nhận ra cỗ xe đó, nhất thời đưa mắt nhìn nhau, đều có cảm giác vạn sự không khổng chế được.

oOo

Tiết Đình Hao lần đầu để lộ thần sắc trở về hồi ức, thở dài thốt: “Nếu không có cổ thành, bản tăng chắc vẫn đang lẩn lộn giữa hồng trần, theo đuổi công danh phú quý. Cổ thành tuy cắt đứt hết mọi sở hữu của bản tăng, nhưng cũng khiến cho bản tăng vụt tỉnh ngộ, nhận ra trần thế chỉ bất quá là một ảo giác tập thể”.

Cô Nguyệt Minh nghe vậy nổi da gà, nếu Tiết Đình Hao không phải nói láo, vậy lời nói của Phụng công công là thật rồi.

Tiết Đình Hao tựa như bị khơi gợi tâm tình dĩ vãng, cúi đầu thốt: “Tương Phi Từ mà thí chủ hiện giờ đang dẫn thân, còn có trước Chuyên thành tới ba năm, nhận lệnh của Sở vương thuở đó mà xây nên. Nghe truyền rằng Tương phu nhân từng khóc ròng ba ngày ba đêm ở đây, nước mắt rải rắc trên lá trúc, lưu lại dấu tích vĩnh viễn không tan biến, sau đó Tương phu nhân từ chỗ này đi lên phía bắc, đến Vô Chung Hà, lên tầng

đá lớn, nhảy xuống sông tự tận, người đời sau còn nghĩ bà ta nhảy xuống sông Tương tuần tình, chỉ là đồn bậy thôi”.

Cô Nguyệt Minh từng nghe qua thần thoại về Tương phu nhân, ngạc nhiên hỏi: “Sao đại sư biết được?”.

Tiết Đình Hao đáp: “Là Mâu Xuyên kể, thí chủ biết y là ai chứ?”.

Cô Nguyệt Minh gật đầu tỏ ý có biết.

Tiết Đình Hao nói tiếp: “Phụng công công chắc đã nói cho thí chủ biết tình huống đại khái của ngày hôm đó, như vậy có thể bớt cho bản tăng không ít lời. Để ta tóm tắt lại, bọn ta y theo lời Mâu Xuyên, vào ngày mười bốn tháng bảy dùng Tuấn Tình Thạch ở Vô Chung Hà làm khởi điểm, đi đường bộ thâm nhập bờ đông, tìm kiếm cổ thành, kỳ lạ là không đụng đầu một con sói nào hết, càng khó tin là cơ hồ không phí thời gian dò tìm gì hết, cổ thành đột nhiên xuất hiện trên một trái núi, mây mù quần quện, như thật như ảo, phẳng phất tựa ảo cảnh hải thị thần lâu”.

Cô Nguyệt Minh lòng kêu má ơi, cái không hiểu nhất là Tiết Đình Hao sao lại chịu hợp tác như vậy, lẽ nào hẳn thật là “kẻ bị hại”, muốn mình giải oan cho hắn.

Tiết Đình Hao thốt: “Ta phụ trách giám thị Mâu Xuyên, thần tình của y biến thành cổ quái phi thường, đôi mắt bắn ra một thứ thần sắc khát vọng gần như cuồng điên, sau chuyện hồi tưởng lại, y biết được vật giấu trong Sở hạp, hơn nữa muốn chiếm cứ”.

Cô Nguyệt Minh ngạc nhiên: “Trừ phi y thật đã biến thành người điên, hay y có bản lãnh giết chết các người, nếu không y nên biết đó là chuyện không thể nào”.

Tiết Đình Hao hiển nhiên đã từng suy tư về vấn đề này, trầm giọng: “Hay ví như y biết sau khi lấy được bảo vật trong hộp, có thể hoàn toàn xoay chuyển tình thế về mặt đó thì sao. Trên sự thật cái đêm đầu sau khi tiến vào Vân Mộng Trạch, y đã tiết lộ rất nhiều bí mật có liên quan đến Vân Mộng Trạch, chẳng hạn như Tương Phi Từ chỗ bọn ta đang có mặt hiện giờ, còn du thuyết sau khi bọn ta lấy được Sở hạp, trước hết cứ mở hộp xem thực hư, đề phòng vật cất bên trong không phải là vật chí bảo mà là chí độc, chỉ là bị Phu đại ca nghiêm khắc cự tuyệt, y mới vô kế khả thi”.

Cô Nguyệt Minh không có lời phản bác, hỏi: “Các người biết cách mở hộp sao?”.

Tiết Đình Hao đáp: “Không ai nghĩ tới mở một cái hộp phải có phương pháp gì đặc biệt, quá lắm là ổng khóa tinh xảo, chắc không làm khó được thợ nghề làm việc cho Hoàng thượng. Mãi cho đến khi bọn ta nhìn thấy Sở hạp, mới hiểu rõ mở Sở hạp tuyệt không dễ như mình tưởng tượng”.

Cô Nguyệt Minh hỏi: “Cái hộp đó ra sao?”.

Tiết Đình Hao đáp: “Mấy năm đầu, mỗi đêm ta nhắm mắt là thấy nó. Nó là một cái hộp vuông mỗi cạnh khoảng một thước, rất nặng, bắt mắt nhất là bảy viên dạ minh châu khảm trên mặt hộp, giống như bảy đẩu thất tinh trên trời, đầu tiên trên mặt hộp là Thiên Xu tinh, sáu ngôi sao khác phân bố trên các mặt theo thiên tượng, thân hộp đầy chữ lơ mờ, chất liệu tựa như vàng mà không phải vàng, tựa như đồng mà không phải đồng, lại không thấy có kẻ hở, làm cho người ta muốn mở hộp cũng không biết phải bắt đầu từ đâu”.

Cô Nguyệt Minh quên tuốt quan hệ đối địch với Tiết Đình Hao, hỏi: “Mâu Xuyên có nói phương pháp mở hộp không?”.

Tiết Đình Hao đáp: “Phu đại ca căn bản không để y đụng tới Sở hạp, đại ca đem Sở hạp cất vào cái túi da đã chuẩn bị sẵn, đeo trên lưng. Quá trình tiến vào cổ thành và lấy được Sở hạp để đến mức vượt ngoài ý liệu của mọi người, sau chuyện hồi tưởng lại, thật có chỗ không hợp tình lý vô cùng, chỉ là vì quá vui mừng thành công che phủ đi mọi sự, không ai để ý”.

Cô Nguyệt Minh hỏi: “Có chỗ nào không hợp tình lý?”.

- o O o -

14. Độn Thuật Chi Bí

Nàng dáng dấp phong lưu khoẻ miệng hé xuân nồng, tự tự nhiên nhiên, thần thái nhàn nhã bước qua cánh cửa Nguyễn Tu Chân vừa mở, đến bên kia bàn, tươi tươi tấn tấn thốt: “Thì ra chàng là Khâu Cửu Sư”.

Khâu Cửu Sư đứng dậy còn chưa kịp đáp trả, nàng lại xoay người về phía Nguyễn Tu Chân vừa về chỗ ngồi: “Nếu tôi đoán không lầm, vị này nhất định là mưu sĩ hàng đầu của Đại Hà Minh ‘Sách Sư’ Nguyễn Tu Chân Nguyễn tiên sinh”. Tiếp đó không chút khách khí ngồi bên kia bàn đối diện Khâu Cửu Sư.

Khâu Cửu Sư không dám nhìn sang Nguyễn Tu Chân, vì sợ làm cho gã hoài nghi, mình tự biết mình, giây phút Bách Thuần bước ra khỏi xe ngựa, cả đất trời liền biến thành khác hẳn, ánh dương tựa như sáng hơn một chút, hiện tại đối diện nàng, càng bừng tỏa hơn nữa, hẳn lại không muốn Nguyễn Tu Chân nhìn thấu hẳn. Ài! Phải làm gì đây? Phòng tuyến của hắn đang lọt vào bển bờ sụp đổ nguy hiểm.

Lúc này tiểu nhị hoang mang tiến vào hầu, đem thêm chén đĩa cho Bách Thuần, hai người thừa cơ ngồi xuống.

Nguyễn Tu Chân bưng bình trà, châm đầy chén của Bách Thuần.

Sau khi tiểu nhị thoát khỏi sương phòng, Khâu Cửu Sư đằng hắng một tiếng, nói: “Đêm hôm qua...”.

Bách Thuần nhẹ nhàng thốt: “Đương nhiên là có chuyện bận, đúng không? Hai nhân vật võ lâm giậm chân có thể làm chấn động Đại Giang, cùng nhau đến Lạc Dương, khẳng định không phải để du sơn ngoạn thủy, hoặc đến Hồng Diệp Lâu lãng phí thời cơ”.

Khâu Cửu Sư và Nguyễn Tu Chân cuối cùng đã hiểu, mỹ nữ khêu gợi này không phải đến đây để uống trà đơn giản như vậy, mà là đến tìm người.

Nguyễn Tu Chân chợt phát giác dưới tình huống này, thật không đến phiên gã xen miệng, hơn nữa gã vẫn còn đang tê dại sờn gai ốc.

Khâu Cửu Sư đâu muốn làm tổn thương Bách Thuần, không muốn nàng không vui, tức nhất là hắn không có cách nào nói ra nguyên nhân thật sự, nhất thời trong lòng mâu thuẫn đến cùng cực, cười khổ: “Nếu ta nói với cô nương rằng số phận khiến cho ta không có cách nào đi gặp cô nương, cô nương nghĩ thế nào?”.

Nguyễn Tu Chân bàng quan thăm la hồngбет, gã có nhận thức sâu xa về con người của Khâu Cửu Sư, vừa nhìn thấy thần tình của hắn, biết liền hắn đang ở trạng thái “không sợ”, song nhãn của hắn bắn ra tinh quang nhiếp hồn người, tình trạng như vậy, Nguyễn Tu Chân trước đây đã từng thấy qua ba lần, lúc Khâu Cửu Sư đối diện kinh địch mạnh mẽ, sẽ vọt lên trạng thái đỉnh điểm, bình tĩnh chỉ huy thủ hạ tác chiến, mỗi lần đều đạt được thắng lợi huy hoàng. Giả như Khâu Cửu Sư coi Bách Thuần là “kinh địch” tình trường, muốn “chinh phục” nàng, vậy bọn họ phải thua vào tay địch nhân vô hình trong côi U minh rồi.

Tình huống hiện tại Nguyễn Tu Chân gã càng không nên xen tay, gã còn ngồi ở đây đã là không biết điều lắm rồi.

Bách Thuần đôi mắt đẹp sáng lên, dịu giọng: “Số phận! Thật ra là số phận của nào? Khâu công tử có thể nói rõ hơn một chút không?”.

Nguyễn Tu Chân thăm thở dài một hơi, giơ tay vỗ vỗ vai Khâu Cửu Sư, đứng dậy đẩy cửa đi ra.

Đợi cửa đóng lại, Khâu Cửu Sư thản nhiên đáp: “Khâu Cửu Sư sở dĩ có thể không sợ gì hết, phóng tay mà làm, đều là vì trong lòng hoàn toàn không có vương vấn trói buộc. Hiện tại thiên hạ vạn dân đang lọt vào dầu sôi lửa bỏng, kẻ có chí làm sao có thể tự thủ không lý gì tới, đó là số phận đã định sẵn cho ta”.

Bách Thuần nở một nụ cười như ánh dương phá tầng mây mù hiển hiện, ngời sáng chiếu rọi khắp mặt đất, dịu dàng thốt: “Thì ra là vậy, bất quá nô gia đã nghe nói chàng là người như vậy từ lâu rồi, không phải vậy mới là kỳ quái đó. Nhưng có gì phải sợ vậy? Nô gia lại không phải vừa gặp đã chung tình với chàng, không phải không gả cho chàng không được, chỉ là thấy chàng tượng trưng nghĩa phù trợ, anh hùng quá sức, muốn kết giao với chàng, tiến một bước quen biết với chàng. Đời người phong phú nhiều vẻ mà! Nếu chỉ có một mục tiêu đơn nhất, bỏ lỡ cái khác, làm sao đúng với mình được? Hiềm kỳ của Khâu công tử đâu có tất yếu, chàng thích đến lúc nào, đi lúc nào, nô gia sẽ không nói nửa lời oán thán. Cho dù bọn ta thân thiện da thịt,

nô gia chỉ coi đây là một đoạn lữ trình động hồn trong cuộc đời, sẽ không gào sòng gào chết, đó tuyệt không phải là tác phong của nô gia. Khâu Cửu Sư dừng cảm vô địch đâu phải là kẻ khờ!”.

Khâu Cửu Sư nghe vậy trợn tròn mắt, cơ hồ không có cách nào phản ứng. Mỹ nữ can đảm trực tiếp như vậy, hấn lần đầu đụng phải, cảm giác trước đây chưa bao giờ có trào dâng lên đầu. Tuy từ xưa đến nay hấn không để ý tới tình cảm nam nữ, nhưng hấn tuyệt không phải là quân tử điềm tĩnh ngồi yên, sức dụ hoặc của Bách Thuần đối với hấn giờ phút này đang gia tăng gấp bội. Hấn cười khà khà nói: “Vấn đề ở chỗ cô nương có lẽ là người như vừa nói, coi luyến ái nam nữ như du khách qua đường. Nhưng ta lại sợ xông vào ả tình, đặc biệt là vào lúc này ở chỗ này. Cô nương cười ta khờ cũng được, cái gì cũng được, ta bây giờ cần phải khắc chế lấy mình, xin cô nương tha thứ cho”.

Bách Thuần vui vẻ thốt: “Được biết trong lòng công tử không phải không có nô gia, còn làm cho Khâu Cửu Sư đó giờ không sợ gì hết lòng sinh ý sợ, Bách Thuần có cảm giác vén gạt mây mù nhìn thấy trời xanh. Đêm hôm qua nô gia một mực chờ đợi chàng, thứ tâm tình khốn khổ đáng thương đó thật không biết có thể dốc tỏ cùng ai. Chàng muốn lo đại nghiệp nam nhi, không để ý tới tư tình nam nữ, chính là chỗ nô gia thưởng thức chàng nhất. Nhưng chàng lạ ghê! Sao có thể không nghĩ tới mặt mũi của con gái người ta như vậy, ít ra phải người đến thông tri cho tôi biết, tìm một lý do đường hoàng, để người ta hạ đài tốt đẹp. Hiện tại hại cho tôi từ chối mọi người, lại đợi không không, bị người ta chê cười”.

Khâu Cửu Sư có cảm giác đầu không lại nằng. Thần tình hờn mát nũng nịu của nàng quả là động hồn tới cực điểm, mà phương thức giọng điệu ngang ngược không nói lý lẽ của nàng càng làm cho hấn cảm thấy kích thích mới lạ, sẵn sàng chịu đựng. Hấn cười khổ nói: “Mặt đó là ta không đúng, ta xin chịu lỗi với cô nương ở đây”.

Bách Thuần cả người như phát sáng phát nóng, làm cho nàng càng tươi đẹp ngời ngời, đẹp đến mức không có gì bì được, mê hồn nhất là nàng tràn trề sinh khí khỏe mạnh, ngọc dung nét vẽ phong phú đa dạng, ánh mắt như có thể nói chuyện.

Khâu Cửu Sư cảm thấy toàn thân nổi da gà, thậm kê không hay, “sức đề kháng” của mình càng lúc càng bạc nhược, biết rõ bất kể sau này sự tình phát triển theo bất cứ phương hướng nào, hấn khẳng định không quên được nàng.

Bách Thuần dâng một nụ cười mê hồn cho hấn: “Chịu lỗi làm sao có thể chỉ nói bằng miệng không không vậy được?”.

Khâu Cửu Sư thoát miệng hỏi: “Vậy thì bằng cái gì?”.

Lời nói ra khỏi miệng lập tức hối hận, nếu nàng nói đêm nay muốn hấn đến Hồng Diệp Lâu gặp nàng, hấn phải làm sao? Lại làm sao đối diện Nguyễn Tu Chân đây?

Vào giờ phút đó, Ngũ Độn Đạo không còn tồn tại trong đầu óc của hấn nữa.

Bách Thuần đáp như chuyện đương nhiên: “Xin lỗi đương nhiên phải phạt rượu, vậy tôi mới có thể xuống nước một bậc”.

Khâu Cửu Sư thất thanh: “Uống rượu?”.

Bách Thuần lộ vẻ không hiểu, nhíu chặt đôi mày, ngạc nhiên hỏi: “Uống rượu có vấn đề gì? Lẽ nào Khâu Cửu Sư tung hoành thiên hạ cũng không thể uống rượu, chưa từng rượu thấm đầu môi?”.

Khâu Cửu Sư lần này thật sự á khẩu, đang không biết làm sao để ứng phó mỹ nữ phong thái say đắm hồn người, kiểu cách riêng biệt khác người này, cửa phòng chợt đẩy tung ra.

Nguyễn Tu Chân xông thẳng vào, thần sắc nghiêm trọng: “Tiểu tử kia không thấy đâu nữa”.

Nhất thời tâm tưởng của Khâu Cửu Sư không có cách nào kéo rời khỏi Bách Thuần, phải một hồi sau mới ngạc nhiên hỏi: “Tiểu tử nào?”.

Nguyễn Tu Chân nhìn thấy Bách Thuần đang trừng trừng nhìn gã, hiển lộ nụ cười có lỗi, đáp: “Là tiểu tử bán mật rắn, có người nhìn thấy hấn sáng sớm hôm nay đội sọt tre bỏ đi qua cửa thành nam”.

Khâu Cửu Sư vụt đứng dậy, như từ tiên giới rớt xuống phạm trần.

Tiết Đình Hao từ từ thốt: “Theo sử ký nhà Mâu Xuyên ghi lại, quân Sở tàn sát dân chúng trong thành để báo thù sau khi thành bị phá, lục lọi tìm kiếm Sở hạp khắp nơi mà không có thu hoạch, lại phóng hỏa đốt thành, thiêu trồn bảy ngày bảy đêm rồi mới bỏ đi”.

Cô Nguyệt Minh không hiểu: “Thông soái của quân Sở sao lại làm vậy, đáng lẽ nên giữ mạng sống tra khảo từng người, sao lại hỏi không được nơi hạ lạc của Sở hạp chứ. Ủa!”.

Tiết Đình Hao nhìn sang phía Cô Nguyệt Minh đang lộ thần sắc kinh ngạc, gật đầu: “Thí chủ đã nghĩ đúng chỗ có vấn đề rồi. Lúc bọn ta tiến vào cổ thành, cổ thành rõ ràng có dấu tích bị lửa dữ thiêu đốt mãnh liệt, tất cả mọi phòng ốc đều cháy tới nóc, lại trải qua sự hủy hoại của năm tháng, tường thành kiên cố đã sụp lở quá nửa, nhưng dưới đáy sơn thành, bọn ta phát hiện một thông đạo, tận cuối là một cánh cửa đồng còn nguyên, trong cửa là một không gian rộng rãi sâu cỡ năm trượng, chắc đã từng đục đá dưới đáy sơn thành xây nên, bên trong có bài trí một cái giường đá”.

Cô Nguyệt Minh tâm thần không biết làm sao, bị lời miêu tả của Tiết Đình Hao thu hút quá sức, chấn động hồn phách, thở dài một hơi: “Các người có thể tìm được, quân Sở sao lại có thể sơ suất bỏ qua như vậy, thật là bất hợp lý”.

Tiết Đình Hao thốt: “Đó là chỗ ta nói không hợp tình lý. Trong mật thất tựa lăng mộ đó, có hai bộ hài cốt, một ngồi trên giường, người kia quỳ phục bên cạnh giường đá, ôm nhau thật chặt, y phục của bọn họ đã rách nát, chạm vào là hóa thành tro bụi, nhưng hài cốt quỳ phục bên giường đá vẫn dùng hai tay bưng Sở hạp, bọn ta là lấy Sở hạp từ trên tay người đã chết ngàn năm đó”.

Cô Nguyệt Minh cảm thấy toàn thân băng lãnh, thầm nghĩ có phải mình sợ không? Nhưng có gì đáng sợ chứ? Y hỏi: “Sau đó có xảy ra chuyện gì không?”.

Tiết Đình Hao thần tình hoài niệm chuyện xưa, đáp: “Nghĩ lại lúc sau khi lấy được Sở hạp, tựa như có một thứ lực lượng không tránh khỏi thúc giục bọn ta đi làm như vậy. Tiền Thế Thần thả neo ba chiếc chiến thuyền ở bến tàu dựng tạm phía bờ đông Tương Thủy, chỉ cần bọn ta đem Sở hạp lên thuyền, lập tức khởi hành, sau khi đến Động Đình Hồ ra Đại Giang lên Vận Hà, chở Sở hạp về lại kinh sư, vậy là đã đại công cáo thành rồi”.

Cô Nguyệt Minh không hiểu: “Sở hạp quan hệ trọng đại, trong đầm lại có sói hoang hoành hành, Tiền Thế Thần tại sao không điều binh vào đầm, bố phòng dọc đường, coi như là kế vạn toàn?”.

Tiết Đình Hao đáp: “Đó vốn là ý tưởng ban đầu của bọn ta, lại bị Mâu Xuyên cực lực phản đối, y nói nếu đông người tập nhạp, sẽ làm cho thần linh trấn thủ cổ thành phát giác. Bây giờ hồi tưởng lại, y chắc là có lòng riêng khác. Ngã Phật từ bi”.

Cô Nguyệt Minh biết hẳn đang nói đến chỗ then chốt nhất, không hỏi nữa, để hẳn nói tiếp.

Tiết Đình Hao thốt: “Sở hạp vào tay, Phu đại ca ra lệnh cho ta lập tức đi thông tri cho Tiền Thế Thần ở bờ đông Tương Thủy biết, kêu y dẫn binh vào đầm tiếp ứng. Ta lập tức rời khỏi cổ thành, lúc đó là sau Ngọ, đầm lầy bị sương mù bao bọc, không biết sao ta không ngờ lại lạc đường, đi kiểu nào cũng không có cách tới được Tương Thủy, la bàn của ta như bị hư, không ngừng xoay chuyển, làm cho ta không có cách nào định hướng, đến khi ta bỗng đụng phải một bãi dã lang, ta không dè nén được cơn sợ hãi trong lòng, quay đầu về cổ thành, nào hay... nào hay làm sao cũng tìm không ra, ta còn nghĩ mình đi sai đường, tìm kiếm tứ xứ, cái tìm được lại là thi thể của bọn họ, bao gồm cả Mâu Xuyên, chỉ không thấy Phu đại ca”.

Cô Nguyệt Minh hỏi: “Bọn họ có phải đã trúng kịch độc không?”.

Tiết Đình Hao gật đầu: “Ai ai cũng thất khiếu rỉ máu, quả là tình huống đã trúng kịch độc. Lúc đó ta tâm thần tán loạn, một mặt ta khẳng định Phu đại ca không phải là hạng người đó, mặt khác lại cảm thấy chỉ có Phu đại ca mới có khả năng hạ độc với bọn họ, đại ca sai ta đi trước là vì niệm chút thân tình. Ài! Đầu óc ta không có cách nào suy nghĩ như thường, chỉ biết ở lại chỉ có một con đường chết, Hoàng thượng chịu tha thứ cho ta, Phụng công công cũng không chịu tha thứ”.

Cô Nguyệt Minh vụt tỉnh ngộ: “Cho nên đại sư chạy về kinh sư, tìm lệnh tử và con gái của bà, vong mệnh thiên nhai, trốn tránh sự truy đuổi của Phụng công công”.

Tiết Đình Hao thốt: “Đại khái là vậy, sau khi an bài cho hai mẹ con bọn họ xong, bản tăng quay trở lại Vân Mộng Trạch, y theo lộ tuyến năm xưa tìm kiếm cổ thành, lại không có cách nào tìm được nữa”.

Cô Nguyệt Minh ngạc nhiên: “Đại sư không sợ bày sói sao?”.

Tiết Đình Hao trầm giọng: “Thần linh của Vân Mộng Trạch pháp lực vô biên, không những trấn thủ cổ thành, còn ngằm ngằm thao túng bày sói, khiến người ta phải ngưng bước”.

Cô Nguyệt Minh hỏi: “Đại sư tin rằng Sở hạp đã lọt vào tay Phu Mãnh?”.

Tiết Đình Hao điềm đạm thốt: “Thí chủ có tin không?”.

Cô Nguyệt Minh lắc đầu: “Theo lời nói của đại sư, Phu Mãnh căn bản không có cách nào mở được Sở hạp, không biết bên trong giấu vật gì, không ai vì vật không biết mà mạo hiểm hủy gia diệt tộc”.

Tiết Đình Hao đồng ý: “Phu đại ca quả không phải là hạng người đó, đại ca không những có nhân cách cao thượng, còn có hùng tâm tráng chí chấn hưng quốc gia, dẹp trừ phản loạn, bị Phụng công coi là cái gai trong mắt. Nhưng Sở hạp hiển nhiên không lọt vào tay Phụng công, khiến cho ý tưởng ta nghĩ Phụng công bày bố tử mĩ để trừ khử cái gai trong mắt cũng phải lung lay”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Kẻ đoạt Sở hạp khẳng định là người khác, không liên quan gì tới Phụng công, đây là độc kế đoạt bảo giá họa, chỉ cần Phu Mãnh thất tung, có thể đẩy hết lên mình Phu Mãnh, để ai ai cũng nghĩ Phu Mãnh ôm bảo vật trốn chạy”.

Tiết Đình Hao thân người gầy gò giật nảy lên, đôi mắt bắn ra kỳ quang, chợt lại gơ tay áo che mặt, sau đó thốt: “Có lý! Người đó là ai? Phu đại ca là người cẩn thận vô cùng, mỗi lần ăn cái gì cũng đều dùng ngân châm dò thử, muốn giở mòi với đại ca đâu phải dễ”.

Cô Nguyệt Minh nghĩ đến chuyện mình hai lượt bị tập kích, trầm ngâm thốt: “Chuyện này Tiền Thế Thần chắc không thoát khỏi quan hệ”.

Tiết Đình Hao lộ thần sắc trầm tư.

Cô Nguyệt Minh thốt: “Đại sư tại sao chịu đem hết chuyện này thẳng thắn kể ra, nói cho cùng ta cũng là người Phụng công công phái đến mà?”.

Tiết Đình Hao bày tỏ thần thái vui vẻ thư thả đến xuất thần, như trên thế gian không còn chuyện gì có thể ngăn trở hần thanh tu nữa, thần nhiên đáp: “Mất là do Vân Mộng Trạch, được cũng do Vân Mộng Trạch, nói ra thì dài dòng, xin cho phép bản tăng tóm lược. Bản tăng đem chuyện này nói hết cho thí chủ biết là hy vọng thí chủ có thể tìm được Sở hạp, khôi phục lại danh dự cho đại ca, như vậy bản tăng có thể an tâm buông tay về trời, trong lòng không còn chướng ngại gì nữa”.

Cô Nguyệt Minh ngây người: “Đại sư muốn...”.

Tiết Đình Hao hai má đỏ phừng phừng: “Trong Vân Mộng Trạch có cây mạn đà la. Hoa mạn đà la bình thường, lá lớn hoa trắng, kết trái như quả cà, đặc biệt hoa mạn đà la trong đầm trong trắng lại tởm sắc tím, chứa đựng kịch độc kiến huyết phong hầu, vừa nãy ta đã ăn một quả”.

Cô Nguyệt Minh nhớ tới hồi nãy hần gơ tay áo che mặt, thở dài hỏi: “Đại sư sao lại phải làm vậy?”.

Tiết Đình Hao thần sắc bình tĩnh: “Lúc ta cố ý bộc lộ hành tung, đã sớm quyết ý liều mình, nguyên nhân bên trong thí chủ không cần tra cứu. Thí chủ nếu có thể để ta an nghỉ ở đây, bản tăng đã cảm kích phi thường rồi”. Nói xong câu cuối, đầu hần bất lực gục xuống, lại vẫn giữ tư thế ngồi khoanh gối.

o0o

Khâu Cửu Sư và Nguyễn Tu Chân giục ngựa theo cửa nam ra khỏi thành, lần theo quan đạo phi nhanh được nửa dặm, có thủ hạ xuất hiện bên đường, thu cương ghim ngựa, nhìn theo hướng thủ hạ chỉ, quẹo trái tiến vào một khu rừng thưa, đến chỗ ba thủ hạ khác đang tụ tập, cái sọt tre đựng rắn của tiểu tử bán mặt rắn kia không ngờ quăng trên cỏ, nắp sọt mở toang, biến thành một cái sọt không.

Nguyễn Tu Chân nhún bàn đạp xuống ngựa, đi vòng quanh cái sọt tre một vòng, sau đó trầm giọng: “Các người thoái ra đi”.

Thủ hạ nghe lệnh quay lại quan đạo.

Khâu Cửu Sư vẫn ngồi trên ngựa, đôi mắt thần quang loang loáng, bình tĩnh chăm chăm nhìn cái sọt không.

Nguyễn Tu Chân hỏi: “Người thấy sao?”.

Khâu Cửu Sư song thủ khoanh trước ngực, đáp: “Chiếu theo tình hình bề ngoài, tiểu tử kia quăng bỏ sọt tre ở đây, phóng sinh cho mấy con rắn trong sọt, sau đó lên đi. Nhưng ta thật không hiểu, nếu tiểu tử đó vì sợ bọn ta mà bỏ chạy, tại sao không lập tức rời khỏi thành sau khi bán mật rắn cho bọn ta hôm qua, lại phải đợi cả nửa ngày một đêm rồi mới đi”.

Nguyễn Tu Chân lại đi vòng quanh cái sọt tre thêm một vòng, nghĩ ngợi: “Tiểu tử đó có cần phải đi không?”.

Khâu Cửu Sư thốt: “Đây là chỗ thứ nhì ta nghĩ không ra, hẳn chắc biết bọn ta không nghi ngờ hẳn chút nào, nói cách khác hành động che giấu thân phận Ngũ Độn Đạo của hẳn đã hoàn toàn thành công, đáng lẽ nên lợi dụng thân phận đó, tiến hành đại kế trộm bảo vật của hẳn, sao khơi khơi lại bỏ đi vào lúc không nên đi, thật ra là chuyện gì đây?”.

Nguyễn Tu Chân mỉm cười: “Nếu không phải bọn ta muốn mua thêm mật rắn, cho dù tiểu tử đó có trốn đi, sợ rằng nhất thời hỏi bọn ta cũng không để ý. Hiện tại lại như trong cội U minh đã có an bài, khiến bọn ta biết được hẳn rời khỏi thành mà đi, nếu ta đoán không sai, lực lượng vô hình kia quả là địch chứ không phải là bạn, chính đang ngấm ngấm trợ giúp tiểu tử đó”.

Khâu Cửu Sư trầm giọng: “Tiểu tử đó thật đã lên đi sao?”.

Nguyễn Tu Chân chợt ngửa mặt cười khà khà, tâm trạng cực kỳ hân hoan, sau đó lắc đầu thở dài: “Ngũ Độn Đạo ơi! Người tuy ngon lành lắm, nhưng cuối cùng đã để cho ta khám phá được độn thuật của người”.

Khâu Cửu Sư không hiểu gì hết: “Độn thuật của hẳn? Hẳn có độn thuật gì?”.

Nguyễn Tu Chân nghiêm mặt: “Bộ dạng của hẳn có thể là giả, vết sẹo bị rắn cắn nơi cổ tay của hẳn cũng có thể là giả, hơi hám của rắn và của thuốc rắn ai ai cũng có thể làm được, nhưng thủ pháp hẳn bắt rắn và giết rắn cắt mật lại giả không được, về phương diện này hẳn quả có nghề, hiển nhiên hẳn đã từng có lúc hành nghề này”.

Khâu Cửu Sư thở dài: “Quả là như vậy, nếu không bọn ta sao lại có thể bị hẳn lừa được”.

Nguyễn Tu Chân thốt: “Mãi cho đến giờ, bất kể trước hay sau khi trộm bảo vật, không ai có thể khám phá thân phận Ngũ Độn Đạo của hẳn, hẳn đương nhiên không phải hiểu biết dị thuật ngũ độn, lại có một thứ độn pháp khác, là giả gì đi nữa cũng không lộ ra bất kỳ một sơ hở nào, bởi hẳn quả đã từng trong một khoảng thời gian về trước hành mấy nghề đó, ví như bán mật rắn, hay là y sư, thợ rèn, thợ may, thầy bói, thậm chí bất cứ một nghề nghiệp nào, hẳn căn bản không cần phải giả, chỉ cần trở lại làm nghề đó là được, đó là độn thuật mà hẳn dựa dẫm để tung hoành thiên hạ. Cho nên nếu hẳn thật đã lên đi chỗ khác, cơ hội bọn ta có thể tìm được hẳn cực nhỏ”.

Khâu Cửu Sư nói: “Hẳn chắc đã lên về thành”.

Nguyễn Tu Chân vui vẻ thốt: “Chính là như vậy. Trong nửa ngày một đêm hôm qua, hẳn tìm được một thân phận càng có lợi cho hành động của hẳn, cho nên quyết định bỏ bán mật rắn, đổi qua thân phận mới mà hành sự, còn cố ý quăng sọt tre không xa ngoài thành, bày bố trận nghi binh, ta dám khẳng định hẳn vẫn còn trong thành”.

Khâu Cửu Sư đôi mắt hồ sáng lên, hẳn học nói: “Bất kể hẳn giả làm người nào, chỉ cần ta gặp lại hẳn, có thể nhận ra hẳn liền”.

Nguyễn Tu Chân điềm đạm thốt: “Đừng coi thường bản lĩnh giả trang của hẳn, về phương diện đó hẳn là người có tài. Hiện tại bọn ta lại quay về vấn đề cũ, tại sao hẳn biết rõ bọn ta biết mục tiêu trộm bảo vật của hẳn mà vẫn chui đầu vào lưới? Hẳn chắc rõ bọn ta sẽ thông tri cho Tiên Thế Thần biết, chỉ cần Tiên Thế Thần đề cao cảnh giác, hẳn không thể nào trở nghề, ở lại Lạc Dương còn có ý nghĩa gì chứ?”.

Khâu Cửu Sư nhú mày: “Lẽ nào bọn ta đã đoán sai đối tượng hẳn muốn hạ thủ?”.

Nguyễn Tu Chân thừa nhận: “Khả năng đó cực lớn”.

Khâu Cửu Sư nói: “Bọn ta có phải nên tương kế tựu kế, giả như rời khỏi thành truy lùng hấn, làm cho hấn không phòng bị nữa?”.

Nguyễn Tu Chân thốt: “Hấn làm sao biết được bọn ta đã bỏ đi?”.

Khâu Cửu Sư gật đầu đồng ý. Ngũ Độn Đạo chỉ có một mình, đã không có cách nào nắm bắt được mọi tình huống trong thành, càng không có cách nào để ý tới chuyện ngoài thành. Đang lúc khẩn trương thảo một giai binh như vậy, hấn đâu dám hoạt động trên đường tai mắt đủ mọi nơi, cho nên bất kể bọn họ có hành động gì, Ngũ Độn Đạo không thể nào biết được.

Nguyễn Tu Chân thốt: “Đây là đấu pháp chưa từng có tiền lệ, Ngũ Độn Đạo không phải là hạng tầm thường, tài trí không kém bọn ta, cho nên cần phải bỏ hết thủ pháp quen dùng, đổi sang chọn thủ đoạn có tính ứng phó, mới có thể có hiệu quả”.

Khâu Cửu Sư hỏi: “Bọn ta bây giờ nên làm gì?”.

Nguyễn Tu Chân bộ dạng như đang hưởng thụ, thở dài một hơi: “Trò chơi bắt trộm càng lúc càng lý thú, thân phận mới nào có thể làm cho Ngũ Độn Đạo bỏ thân phận bán mặt răn, khẳng định phải càng có lợi cho hành động của hấn”.

Khâu Cửu Sư hỏi: “Thân phận mới của hấn có phải sẽ giúp cho hấn có thể trà trộn vào Bồ chính sứ ti phủ chứ?”.

Nguyễn Tu Chân thốt: “Ý tưởng của Cửu Sư hợp tình hợp lý nhất, chỉ có trà trộn vào chỗ nào đó không cần bước ra ngoài cửa nửa bước, mới có thể tránh khỏi tai mắt của bọn ta. Nếu hấn một dạ muốn lấy ngọc kiếm, vậy bọn ta chỉ cần đi gặp Tiên Thế Thần, để gã điều tra xem từ sáng sớm hôm nay cho đến bây giờ Bồ chính sứ ti phủ của gã có người ngoài nào mới đến không, Ngũ Độn Đạo sẽ không còn chỗ lẫn mình. Nhưng nếu không có một người như vậy, đối tượng hạ thủ của Ngũ Độn Đạo liền không còn là Tiên Thế Thần nữa, mà là một người khác”.

Khâu Cửu Sư tinh thần phấn chấn: “Ta lập tức đi tìm Tiên Thế Thần, nếu vẫn tìm không ra Ngũ Độn Đạo, thông qua Tiên Thế Thần đi tra dò tất cả các nhà phú hộ Lạc Dương có tư cách trở thành mục tiêu của Ngũ Độn Đạo, chuyến này ta thấy hấn có mọc cánh cũng khó mà bay thoát”.

Nguyễn Tu Chân thốt: “Có những chuyện ta còn phải dụng tâm suy tưởng, hiện tại bọn ta chia nhau hành sự, người đi gặp Tiên Thế Thần, ta đi bá kiến bang hội địa phương, lợi dụng thời cơ Ngũ Độn Đạo trốn vào phủ trạch nào đó, bố trí một màn thiên la địa võng bao trùm toàn thành, chỉ cần bất kỳ một người ngoài nào thể hình gần sát Ngũ Độn Đạo, bảo đảm không tránh khỏi tai mắt của bọn ta”.

Khâu Cửu Sư phấn khởi: “Ta còn muốn thỉnh Tiên Thế Thần tăng cường phòng vệ thành trì, tra xét kẻ lạ mặt như Ngũ Độn Đạo vào ra, xua rùa vào rọ, chuyến này xem xem Ngũ Độn Đạo có thể thoát khỏi nơi đây không?”.

- o O o -

15. Đăng Môn Ứng Sính

Đợi một hồi, cửa lớn “kẹt” một tiếng, lộ ra một cái cửa song nhỏ, một hán tử thò đầu nhìn qua song, nhìn lên nhìn xuống hấn hai lượt, bực bội hỏi: “Người không nhìn thấy cửa đóng sao? Bây giờ là giờ gì, muốn quang cố thì đợi đến sập tối hãy đến”.

Ô Tử Hư phát ra tiếng “chắc chắc” lạ lẫm, cười lạnh thốt: “Nói vậy mà nói được sao? ‘Họa Tiên’ Lang Canh ta từ kinh sư sang quý hạ mình đến cái phủ quận bé xiu của ngươi, mấy tên canh cửa các ngươi cần bản không đủ tư cách nghênh tiếp ta, mau kêu ông chủ của ngươi ra, bảo đảm lão phải lễ độ nghênh đón”.

Đại hán giữ cửa không nghĩ gì hết, phá miệng mắng lớn: “Họa Tiên con mẹ ngươi, ta thấy ngươi không khác gì Họa Khất thì có, còn dám chọc giận lão tử nữa à”.

Ô Tử Hư thấy hũ gĩa không được, liền cải biến sách lược, ôm quyền thi lễ: “Thất kính thất kính! Thì ra vị đại ca này là người tính tình ngay thẳng, ta kính trọng nhất là hán tử trực tính như đại ca. Làm phiền đại ca thông truyền một tiếng, nói đệ nhất diệu bút ở kinh sư Lang Canh đã đến, bảo đảm ông chủ của người sẽ không thất vọng”. Tiếp đó hạ thấp giọng: “Sau khi ta kiếm được ngân lượng, sẽ tặng vài chục lượng cho đại ca người sử dụng, nếu bị ông chủ của người đá ra, đương nhiên không liên quan gì tới đại ca người, đây là mối kiếm tiền chắc chắn, tôn ý của đại ca thế nào?”.

Đại hán giữ cửa chưa từng thấy ai trước xác xược sau cung kính, lưỡi không xương nhiều đường lắt léo như vậy, mau mắn đổi mặt đến mức cả gã là kẻ đã quen lẫn lộn ở thanh lâu cũng phải thẹn mình không bằng, thừ người ra, nhất thời không biết nên dùng thái độ gì để đối đãi hẳn.

Ô Tử Hư thấy gã động lòng, đến gần một chút: “Vốn ta cùng không có hứng thú đến ứng thí làm họa sư, chỉ vì nhìn thấy mấy tên vô dụng hết kẻ này tới kẻ khác bị đá ra, làm mất hết mặt mũi nghề nghiệp của bọn ta, vì để trùng chấn uy danh hành nghề của bọn ta, khiến cho quý lâu không còn ngộ nhận nghiệp vụ của bọn ta không có kẻ có năng lực, cho nên đến gõ cửa. Ài! Để chứng minh thành ý của ta và sự tôn kính đối với đại ca người, trước hết xin dâng hai lượng bạc, thỉnh đại ca tiếp nhận cho”. Vừa nói, tay phải vừa rút ngân lượng trong mình ra, đưa qua cái song nhỏ.

Đại hán giữ cửa cũng không nghĩ ngợi gì, tiếp nhận liền.

Ô Tử Hư lòng nhẹ nhõm, hẳn đến ứng thí vào thời điểm không thích hợp như vậy là vì càng trốn mau vào Hồng Diệp Lâu thì càng an toàn, hẳn rõ tâm trạng của người trong thanh lâu nhất, chỉ có tiền mới dã động được bọn họ.

Đại hán giữ cửa lập tức vụt đổi thái độ: “Đừng trách ta không cảnh cáo người trước, người qua được cửa ải ông chủ vẫn vị tất đã qua được cửa ải Bách Thuần tiểu thư, tuyệt không thể nói cho bất cứ một ai biết ta đã thu hai lượng bạc của người đó”.

Tiếp đó đóng sập cái song nhỏ lại.

Ô Tử Hư lòng ngầm đắc ý, đây là hậu quả tất nhiên, thông truyền một tiếng mà bỏ túi được hai lượng bạc, không ai có thể cự tuyệt.

Còn nghĩ phải đợi một hồi, nào hay “kẹt” một tiếng, cửa lớn hé ra chút ít, đại hán giữ cửa thò đầu ra, nhìn lên nhìn xuống gã vài lượt, khẽ quát: “Tiến vào đi!”.

Ô Tử Hư mừng khắp khởi, vội luồn vào trong.

o0o

Quý Nhiếp Đề một ngựa đi trước, dẫn thủ hạ toàn tốc phi nhanh. Bọn họ đã đổi ngựa hai lần, từ đây đến Vân Mộng Trạch, y đã thiết trí dịch trạm lâm thời cho quan viên, nhằm chuẩn bị bất cứ lúc nào cũng có thể dùng phương pháp nhanh nhất để đến Vân Mộng Trạch.

Y dám khẳng định Tiết Đình Hao chạy không thoát thiên la địa võng của y, nhưng y lại không có tới một chút xíu cảm giác hưng phấn, tiếp nhận nhiệm vụ lần này, y từng tranh luận kịch liệt với Phụng công công, cuối cùng đương nhiên không gần hơn Phụng công công được. Nhưng mãi cho đến giờ phút này, Quý Nhiếp Đề vẫn nghĩ mình đúng, Phụng công công chẳng phân nặng nhẹ. So với Đại Hà Minh, Sở hạp chỉ là chuyện nhỏ không cần phải nói tới. Hiện tại uy hiếp lớn nhất đối với triều đình là Đại Hà Minh. Dem nhân lực vật lực lãng phí tìm kiếm Sở hạp, là bỏ gốc mà đuổi theo ngọn. Bất kể bên trong Sở hạp giấu vật gì, chỉ là vật ngoài thân, mà bảo vật gì đi nữa cuối cùng cũng không đáng một xu, bởi nếu bị Đại Hà Minh thành công lật đổ triều đại, y và Phụng công công đều phải chết không đất chôn thân, bảo vật đối với người chết có hữu dụng gì nữa chứ? Trừ làm vật chôn chung ra.

Quý Nhiếp Đề căn bản không tin chuyện cổ thành. Nhưng y cũng không có cách nào tìm một giải thích hợp lý cho chuyện xảy ra năm xưa.

Y là lần thứ ba đến Vân Mộng Trạch. Sau hơn một canh giờ, bọn họ sẽ đến bến đò Tương Quân Độ của Tương Thủy, rồi dùng bè gỗ qua sông.

Y thật hy vọng có thể bắt sống Tiết Đình Hao, từ miệng của hắn tra ra chuyện xảy ra năm xưa, y rất muốn biết chân tướng, bởi y biết rõ Phu Mãn tuyệt không phải là hạng người như Phụng công công nghĩ. Y và Phu Mãn từng là bằng hữu tốt nhất.

oOo

Diễm Nương dựa ngã mình trên ghế, hưởng thụ khoảng thời gian thỏa dạ nhất hàng ngày. Lúc này ả vừa tỉnh ngủ, tinh thần sung mãn, sau khi rửa ráy là đến Quý Tân sảnh của Hồng Diệp Lâu, tiếp kiến các nhân viên chấp sự trong thanh lâu, nghe kể tình huống trong ngày, phân phát chỉ lệnh, để mọi sự có thể tiến hành thuận lợi sau khi mở cửa.

Hai tên bộc phó cường tráng đang xoa bóp cho ả, máu huyết lưu thông. Cũng chỉ có vào giờ này, ả cảm thấy mọi sự nắm chắc trong lòng bàn tay của mình.

Lúc Đàm Đức giữ cửa tiến vào nói cho ả biết lại có họa sư đến, phản ứng ban đầu của ả là muốn kêu Đàm Đức đuổi hắn đi, đến khi Đàm Đức nói họa sư kia tựa như khác mấy tên trước đây, là danh sư từ kinh sư đến, ả cuối cùng miễn cưỡng đáp ứng chịu gặp hắn.

Toàn bộ kế hoạch là do Bách Thuần nghĩ ra, là dạm mời họa sư cao minh chọn tám vị cô nương đỏ nhất để vẽ chân dung, đến lúc Hồng Diệp Lâu mở tiệc ăn mừng mười năm ngày thành lập sẽ treo hai bên Hồng Diệp đường, để cho khách nhân viết đôi dòng thi phú bên bức họa. Theo ý nghĩ của Bách Thuần, chỉ cần có một bài thơ trong số truyền tụng bốn phương, có thể nâng Hồng Diệp Lâu lên địa vị tầm cỡ Lạc Dương Lâu, như Lạc Dương Lâu trong “Lạc Dương Lâu ký”.

Chỉ tiếc không có họa sư nào qua được cái ả Chu Bàn Tử, nói gì đến Bách Thuần yêu cầu còn cao hơn nữa.

Hiện tại khoảng thời gian đến khánh điển còn chưa đến mười ngày, toàn sự vụ đâu thể nào trì trệ được, nếu quả họa sư này lại không ra gì, chỉ còn nước bỏ hết kế hoạch.

Đàm Đức dẫn họa sư tiến vào sảnh đường, Diễm Nương vừa liếc thấy, lập tức trầm chửi.

Phương pháp ả nhìn nam nhân rất giản đơn, chỉ chia làm bốn loại người, có tiền hay không có tiền, đẹp trai hay không đẹp trai. Mà căn cứ theo kinh nghiệm phong phú tích lũy bao lâu nay của ả, sự phân loại của ả không sai vào đâu được. Bất kể là loại người nào, cuối cùng cũng có căn tính xấu, cho dù y bề ngoài đạo mạo cao cả tới cỡ nào, hay bộ dạng như một sắc quỷ, không có căn tính xấu thì đâu có đến thanh lâu ăn xài ngả ngớn.

Họa sư trước mắt có thể quy vào loại dễ nhìn, lại khẳng định là nghèo khổ rách áo ôm, cho nên mới ngàn dặm xa xôi từ kinh sư đến đây. ả không nhận được mướng thắm, là vì khám phá tên tiểu tử này là một con quỷ hiểu sắc, hơn nữa là tay già dạn trắng hoa, giây phút đôi mắt lão liên ve vãn kia vừa nhìn thấy ả, liền tuần sát trên dưới, trước hết căng mắt nhìn đùi và hông ả, cuối cùng mới nhìn lên mặt ả.

Diễm Nương cố ý giả như không nhìn thấy hắn, vẫn gục mặt xem tờ danh sách rượu thịt đồ ăn trên tay.

Họa sư cúi mình thi lễ, cung kính thốt: “Kính thành ‘Họa Tiên’ Lang Canh, đặc biệt đến thỉnh an chào hỏi đại quân gia”.

Diễm Nương thâm nghĩ động tác của tên tiểu tử này khá là tiêu sái dễ nhìn, giọng nói lại rất êm tai, đáng tiếc vẫn chỉ là một họa sư nghèo hèn tự cho mình là phong lưu, vẫn không thèm nhìn hắn, cau mày: “Họa Tiên Họa Thánh gì, là người tự thếp vàng trên mặt mình hay là người ta dâng tặng cho người đó?”.

Lang Canh không chút hổ thẹn, chăm chăm mê mẩn nhìn bộ ngực đầy đặn của ả: “Tôi là Họa Tiên hay là cây cọc bôi sáp bạc, đại quân gia thử là biết liền, bảo đảm, hàng thiệt giá thiệt, già trẻ gì cũng không chê”.

Diễm Nương xem chút đã không nhận được cười phá lên, miễn cưỡng nghiêm mặt, mắng: “Mặc người là hàng gì, sao dám đùa cợt với lão nương, bộ muốn ta quét người ra sao?”.

Lang Canh hoang mang: “Đại quân gia đừng giận. Tại hạ đâu dám có lỗi với nữ nhân xinh đẹp, xin đại quân gia tha thứ”. Lại nhe hai hàm răng đều đặn trắng như tuyết, nụ cười sáng lạn thốt: “Bất quá đại quân gia có thể yên tâm, con người của tại hạ công tư phân minh nhất, công tác là công tác, hiểu nhất là giữ quy củ. Tại hạ chuyển này đến xin làm họa sư là vì muốn đem lại niềm tự hào cho kẻ dùng hội họa để sinh sống bọn tôi, không để bị người ta coi là hạng lương gạt”.

Diễm Nương bực bội: “Ba tháng nay ta đã gặp không ít hơn ba chục tên cùng nghề với ngươi, có một tên khoe khoang mình là thiên hạ vô địch, vẽ lại toàn là thứ không vào đâu đáng xấu hổ. Ngươi bớt lải nhải trước mặt ta đi”.

Trên sự thật ả đã tăng chút hảo cảm đối với tên họa sư háo sắc này, hấn lộn vòng luôn cúi khen mình đẹp, nịnh bợ rất đúng chỗ.

Lang Canh không những không để ý sự châm chọc của ả, còn tựa như chịu thụ giáo quá sức, mặt dày thốt: “Tài vẽ của tại hạ ra sao, không có cách nào gạt được đại quân gia, chỉ cần đại quân gia kêu người đem đến giấy bút thủy mặc, để tại hạ phẩy bút vẽ một tấm mỹ nữ nằm cho đại quân gia, đại quân gia biết liền tại hạ tài tình tới cỡ nào”.

Diễm Nương cuối cùng đã nhìn hấn, trừng mắt nói: “Đừng bày trò quái quỷ nữa. Cái ông chủ yêu cầu là vẽ hình mỹ nhân màu mè, không có nhan liệu làm sao vẽ được? Ngươi không phải đến đây lộn xộn đó chứ?”.

Lang Canh chấp hai tay sau lưng, nghiêm nghị thốt: “Chỉ cần ông chủ lớn của quý lâu thông hiểu nghề họa, có thể nhận ra công phu của tại hạ từ tranh họa thủy mặc!”.

Diễm Nương thấy bị hấn lấn quẫn tổn không ít thời gian, không còn hứng thú lắng nghe nữa, ngắt lời hấn: “Ngươi rút ra ngoài cửa đợi ta phát lạc”.

o0o

Vô Song Nữ dắt Hắc Nhi theo, cước bộ nặng nề rời khỏi Ban Trúc Lâm, thi thể của cữu cữu đặt trên lưng ngựa đã được nâng dùng áo ngoài bao lại.

Dưới những tia sáng còn rơi rớt lại của ánh mặt trời đang lặn mình, nàng bước trên con đường dịch đạo xuyên qua cánh rừng cổ thụ đến vùng đầm lầy, lòng bồn chồn trống trải. Nàng ôm hy vọng đến đây, bây giờ tất cả mọi hy vọng đều đã hóa thành bọt nước, trước đây nàng một mực tin tưởng có thể khám phá sự tình, hiểu rõ chân tướng, đến giờ phút này mới biết đó chỉ là ý tưởng mong mỗi một chiều.

Nàng từng dự tưởng vô số khả năng, lại chưa từng nghĩ tới sau khi đến chỗ muốn đến lại tìm thấy cữu cữu bị người ta hạ độc hại chết. Cha đã rủi nhiều may ít, người có thể là thân nhân duy nhất còn lại của nàng lại đã bỏ nàng ra đi, trời cao tại sao lại vô tình với mình như vậy? Kiếp trước mình có phải đã thất kết oan nghiệt không giải khai được, đến đời này cần phải chịu đựng một mình?

Từ khi cữu cữu đem phó thác nàng cho An Giới, nàng ngày đêm nỗ lực học tập thao luyện, từ công phu nhào lộn, kỹ xảo dùng miệng, trò đu nhẩy, xoay mình như chong chóng, múa kiếm, đi trên xà, đi trên dây, leo thang, nhún đàn hồi, diễn kịch, cho đến ảo thuật khói lửa và ảo thuật đèn đuốc, thành tựu trên mỗi một món đều khiến cho một An Giới xưng là “vua kịch xiếc” cũng phải trở mắt không theo kịp, thiên phú của nàng về mặt đó đâu còn phải ngờ vực. Chỉ tức mọi nỗ lực đều vì chuyện cữu cữu bị hại mà có cảm giác buồn xót lãng phí hết tâm cơ, trôi theo dòng nước.

Chuyện duy nhất nàng có thể làm hiện giờ là giết chết hung đồ đã hạ độc hại cữu cữu, khẳng định là tên ứng khuyến của triều đình đã một mực từ Đại Giang truy tung mình đến Vân Mộng Trạch, bởi nàng phát hiện ra dấu chân của y ngoài Tương Phi Từ, bất kể y trốn đến chân trời góc biển nào, nàng phải bắt y lấy mạng đền món nợ máu này.

Vô Song Nữ vụt dừng lại, đôi mắt sáng loang loáng, trừng trừng nhìn về đằng trước.

Một đại hán khôi ngô niên kỷ trên dưới bốn chục, lưng đeo trường kiếm, thân vận y phục vải gai, đi chân không, tướng mạo giản dị đứng chặn phía trước, sự xuất hiện của hấn đột ngột vô cùng, vừa hoa mắt một cái, đã bị hấn chặn đường. Con người này thân thể tràn đầy một thứ hơi hám yêu tà, thâm trầm lạnh tính đến mức tựa như không có tình cảm con người, mục quang băng lãnh, bất kỳ một ai bị hấn chăm chú nhìn cũng phải phát lạnh rùng mình.

Vô Song Nữ lạnh lùng thốt: “Cút sang một bên! Nếu không đừng trách ta không khách khí”.

Kẻ chặn đường chính là Qua Mặc, hấn là đại hành gia truy tung, đi theo dấu chân của Cô Nguyệt Minh, nàng và Hắc Nhi đuổi thẳng đến đây, thâm nghĩ nếu tử thi trên lưng ngựa là Cô Nguyệt Minh, vậy thì quá

là lý tưởng. Nghe tiếng tâm tình cực kỳ khoái trá đáp: “Chỉ cần cô nương cho ta xem người nằm trên lưng ngựa là ai, bản nhân quay đầu đi liền, tuyệt không làm khó dễ”.

Vô Song Nữ một tay tựa như muốn chỉnh sửa mái tóc đẹp, hơi lướt qua tóc mai, khẽ quát: “Ta nói cút sang một bên”.

Qua Mặc lộ nụ cười âm hàn.

Vô Song Nữ vụt phát tay tới trước, ánh sáng nhoáng lên, nhắm ngay mặt Qua Mặc bắn tới.

Qua Mặc đứng bất động, tay dờ lên trên, kẹp tia sáng giữa ngón cái và ngón trỏ, rồi kéo đến trước mũi nhìn kỹ, không ngờ là một thiết châm đen bóng, vốn cắm bên đầu tóc của Vô Song Nữ, sẵn sàng cho nàng dùng làm ám khí.

Thủ pháp phóng châm của Vô Song Nữ hung mãnh khôn cùng, nhưng thủ pháp Qua Mặc chộp lấy ám khí càng thần kỳ làm sao, thật khiến người ta khó tin.

Vô Song Nữ hơi biến sắc, chỉ một chiêu của Qua Mặc đã đủ cho nàng tự than không bì nổi, đương nhiên nàng đâu có sợ, độ võ tranh thắng, đến cuối cùng hươu chết về tay ai còn phải xem tận tường.

Qua Mặc quăng châm lên trên đầu, hỏi: “Cô Nguyệt Minh đâu?”.

Vô Song Nữ trầm giọng: “Ta không biết người đang nói gì”.

Châm lại lọt giữa hai ngón tay của Qua Mặc, lập tức lại biến thành lợi khí sát nhân nguy hiểm. Qua Mặc lòng kinh ngạc, câu nói của hắc đầu phải là hỏi đại, nếu thi thể trên lưng ngựa là Cô Nguyệt Minh, sức chú ý của Vô Song Nữ sẽ dời ra sau, đó là phản ứng tự nhiên, bằng vào thuật nhìn người tinh diệu nhập thần của Qua Mặc, có thể từ sự biến hóa thần tình vi diệu của đối phương mà truy ra đầu mối, nào hay Vô Song Nữ hoàn toàn không máy động, vẫn toàn thần chăm chú quan sát hắc đầu.

Qua Mặc cười lạnh: “Đừng gạt ta là người không biết Cô Nguyệt Minh, người và hắc đầu chung một đám, nếu không sao lại cùng một thuyền qua sông?”.

Vô Song Nữ lòng chấn động, cuối cùng đã biết được tên họ của cừu nhân giết chết cừu cừu, lại nghĩ đến cao thủ cực kỳ đáng sợ trước mắt chính là kẻ đã bắn mũi tên tẩm độc từ dưới nước đánh lên Cô Nguyệt Minh, cho nên mới hiểu lầm như vậy, do hắc đầu lúc đó núp dưới nước, từ góc độ bên dưới nhìn lên, cho nên có thể thấy được dung mạo của nàng. Mà người này giờ đây không sợ bộc lộ thân phận, hiển nhiên là đã quyết định giết mình diệt khẩu, cho nên không sợ nói ra. Tâm niệm lấy chuyển, cười lạnh thốt: “Thì ra người là tên bỉ ổi muốn dùng ám tiễn hại người. Chưa đựng phải y sao? Y chắc đang ở quanh đây”.

Qua Mặc cười lạnh: “Cô nương có thể gạt bất cứ một ai, lại đừng hòng gạt được ta, y đã đi Lạc Dương, có đúng không?”.

Vô Song Nữ biết hắc đầu sắp động thủ, hé môi phát ra một tiếng rít, tay trái thủ thế, cùng một lúc, hữu thủ phát ra, một luồng bạch quang mãnh liệt nổ ra giữa nàng và Qua Mặc, lóa mắt cực kỳ, với năng lực của Qua Mặc, nhất thời cũng không nhìn thấy rõ.

Qua Mặc quát lớn một tiếng, thiết châm trong tay vọt về phía Vô Song Nữ, bất quá hắc đầu biết đã đánh mất tiên cơ, cử động liên hoàn của Vô Song Nữ là muốn ứng phó thiết châm trên tay hắc đầu.

Thật khó trách Qua Mặc được, một cao thủ đồng hạng với hắc đầu như Cô Nguyệt Minh cũng phải chịu kém dưới tay Vô Song Nữ pháp bảo đầy mình, quý biến khôn lường, hiện tại Vô Song Nữ biết đánh không lại hắc đầu, toàn lực bỏ chạy, Qua Mặc tri kỷ mà không tri bỉ đương nhiên phải chịu lỗ. Hắc Nhi chờ thi thể của Tiết Đình Hạo trước hết thoái ra sau hơn trượng, sau đó vọt ngang vào khu rừng cổ thụ. Tuyệt kỹ mà Vô Song Nữ học được từ An Giới, bao gồm kỹ nghệ thuần ngựa và cưỡi ngựa, lúc này có thể thuần dòng trở ngón.

Vô Song Nữ lộn ba vòng, như bánh xe quẹo vào khu rừng, cách rời dịch đạo, ba quả hắc yên đạn lần lượt nổ vang, địa vực phương viên bốn năm trượng lập tức lọt vào vùng khói đen.

Qua Mặc thầm kêu không hay, như ánh chớp lao mình vào vùng khói mù, thuần bằng vào thính giác nghe ngóng vị trí của Vô Song Nữ, một kiếm đâm tới.

Tiếng xé gió từ dưới xéo lên, một kiếm của Qua Mặc đâm hụt, đang lúc thâm la không xong, sau ót tiếng rít vang dậy, Qua Mặc nhắm đàng trước vọt xuống, có một vật rạch qua lưng hắn, đau rất nóng bỏng. Đến khi Qua Mặc tỉnh ngộ đối phương dùng một loại vũ khí dài kiểu nhuyễn tiên, bên trên truyền vọng tiếng vạt áo phàn phật, đối phương căn bản không cần hạ mình xuống, cứ nhún nhảy trên cành cây mà đi.

Qua Mặc búng người lên, thâm nghĩ người muốn so bì sức nhẫn nại với ta, khẳng định là tự chuốc lấy khổ, đang tính đuổi theo, chợt phương hướng Vô Song Nữ bỏ đi truyền đến tiếng sói gầm gừ dễ sợ.

Qua Mặc kinh hãi, vội thoái lùi ra sau, chạy ra ngoài phạm vi làn khói đen, về lại dịch đạo.

Khói mù từ đậm đặc mỏng dần, Vô Song Nữ và ngựa đã biến mất trong cánh rừng cổ thụ từ lâu, cái khiến cho Qua Mặc không hiểu nổi là không thấy có con sói nào nhảy ra.

Lẽ nào ả kia giả sói giữ?

Một nữ tử phản ứng lanh lợi như vậy, đủ thứ kỹ xảo như vậy, bất kể là tài trí hay võ công đều thuộc hàng nhất đẳng như vậy, hẳn lần đầu đụng phải.

oOo

Ô Tử Hư theo sau ả tỳ nữ xinh đẹp, đi trên hành lang dọc Quả Biều Trì, tiến vào khu vườn chính giữa. Rảo bước theo sau là hai hán tử thể hình chắc nịch, hiển nhiên là phụ trách giám thị hắn, có lẽ Diễm Nương nhận ra hắn là sắc quỷ, hay sợ hắn là kẻ điên.

Nói thật ra, hắn không hiểu nổi mình. Mỗi lần đạp chân vào chốn thanh lâu hương sắc, hắn lại chết đuối bên trong, liều cái mạng già đi chinh phục hoa sắc, chừng như muốn dựa vào đó để khóa lấp cho một khiếm khuyết nào đó trong cuộc đời, mà mỗi một lần hắn đều phải thất vọng.

Cứ như tỳ nữ xinh đẹp trước mắt, tuy không mê hồn hấp dẫn, tràn trề sức sống và sức yêu đương bằng Bách Thuần, lại mộc mạc mỹ lệ làm sao, thể thái khỏe mạnh, đôi mắt to tròn đen láy sáng bừng, là một tiểu mỹ nhân khuynh đảo người người, nhan sắc chắc không kém đa số các cô nương trong Lâu, chỉ là làm ra vẻ lãnh đạm băng sương, khiến người ta khó tiếp cận. Ô Tử Hư nguyện ý hiến dâng một nửa số của cải hắn hiện có để đổi lấy một nụ cười ngọt ngào của ả. Tính tình của hắn trong thanh lâu là vậy, quăng vàng như không.

Hồng Diệp Lâu quy mô to tát, hoàn toàn vượt ngoài tưởng tượng của hắn, cứ như một thế giới khác trong Lạc Dương thành, làm cho hắn chấn động chưa từng thấy, khiến cho hắn cao hứng đến mức nhiệt huyết bùng bùng, xem chút đã quên đến đây là có mục đích khác, đầu óc mơ màng thật là hoa không mê hoặc người mà người tự đắm mê. Lang thang thanh lâu luôn luôn là một lạc thú lớn nhất trong lối sống mạo hiểm của hắn, ở đó hắn có thể biến thành một người khác, tràn trề cảm giác hạnh phúc khoái lạc, không lo không rầu, ít ra có tâm tình vui vầy trước khi tỉnh mộng phong lưu.

Nhìn bóng dáng yếu điệu của tỳ nữ xinh đẹp, Ô Tử Hư ngứa ngáy trong lòng, không kèm được đi nhanh hơn, đến gần ả hỏi: “Vị đại thư này không biết xưng hô sao đây?”.

Ả tỳ nữ xinh đẹp vụt đứng lại, hại cho Ô Tử Hư đi vượt qua mặt, chỉ còn nước xoay người lại, ngạc nhiên nhìn ả, không rõ tại sao ả lại có phản ứng như vậy. Hai đại hán đằng sau không lộ vẻ ngạc nhiên chút nào, như đã sớm biết sẽ có hậu quả dừng bước như vậy, thần thái đứng bên kia bờ xem lửa cháy, tìm vui trong tai họa.

Ả tỳ nữ xinh đẹp mặt lạnh như nước trừng mắt nhìn hắn, lộ thần sắc không ưa, lạnh lùng thốt: “Tên ta là gì, không quan hệ gì với ngươi, ta chỉ phụ trách dẫn ngươi đến Phong Trúc Các để ngươi vẽ hình, một canh giờ sau ta quay lại đem bức họa của ngươi cho Diễm Nương xem, vẽ không xong thì ngươi phải cút đi, mình bạch chưa?”.

Một đại hán hừ lạnh từ đằng sau, ra vẻ cảnh cáo.

Ô Tử Hư cảm thấy thú vị, lòng trào dâng tư vị nóng bỏng mới lạ. Trong quá khứ hắn bước chân vào thanh lâu với vị trí thân phận hào khách, dùng kim tiền mua lấy nụ cười và sự tôn trọng, người trong thanh lâu từ trên xuống dưới chỉ sợ không hầu hạ hắn được chu toàn. Hiện giờ đổi lại thành đi kiếm tiền của thanh lâu, không còn được tình ý giả trá nữa, ví như bị từ chối một cách đau đớn như bây giờ.

Ô Tử Hư liền nói: “Minh bạch rồi, minh bạch rồi rồi! Hi! Có phải Bách Thuần cô nương đến làm đối tượng cho bức họa của ta không?”.

Hai đại hán đằng sau đồng thời phát ra tiếng cười trào lộng.

Ả tỳ nữ xinh đẹp bực bội: “Người đừng có lảm trò nữa, không những đại tiểu thư không đến, căn bản không có ai đến, ai ai nghe thấy hai chữ ‘họa sư’ đều bịt tai bỏ chạy rồi. Người tự mình nghĩ ra cái gì đó mà vẽ đi! Chỉ cho người một canh giờ thôi đó, người phải ráng đi”.

Ô Tử Hư gãi đầu: “Đại quân gia không nói cho bọn họ biết tôi là Họa Tiên Lang Canh đến từ kinh sư sao?”.

Hai đại hán đằng sau làm sao nhìn được nữa, buông tiếng cười hềnh hếch.

oOo

Khâu Cửu Sư và Nguyễn Tu Chân kẻ trước người sau về đến Bát Trận Viên chỗ tạm trú, trao đổi tin tức trong tiểu đình của hoa viên, hoàn cảnh ở đây im ắng u nhã, không lo bị người ta nghe thấy lời đối thoại của bọn họ.

Thái dương vừa xuống núi, bầu trời sập tối đã xuất hiện bóng dáng các chòm sao.

Nguyễn Tu Chân hỏi: “Thuận lợi chứ?”.

Khâu Cửu Sư hân hoan đáp: “Tiền Thế Thần hợp tác lắm. Gã đồng ý với lối nhìn của bọn ta, Ngũ Độn Đạo nếu vẫn dậm ở lại Lạc Dương thành, chắc không phải ngấm ngứa ngọc kiếm của gã, bởi đó nhất định là tìm chết, mà là một mục tiêu khác. Gã nói phú hộ Lạc Dương tuy nhiều, nhưng kẻ cất giấu đồ cổ quý báu có đem ra cho người ta xem chỉ chín mười người, gã sẽ nội trong đêm nay tra cứu mọi người, nếu phát hiện có nhân vật khả nghi, lập tức thông tri cho bọn ta biết, kêu bọn ta ở đây đợi tin tốt của gã”.

Nguyễn Tu Chân thốt: “Tốt vô cùng. Ta có gặp qua thủ lĩnh Mã Công Thành của Lạc Dương bang, hẳn bảo đảm chỉ cần có người nào tương tá cỡ Ngũ Độn Đạo mà lại lẹ mạt xuất hiện, bất kể Ngũ Độn Đạo có giả làm Thiên vương lão tổ hay là yêu quái sơn tinh, hẳn cũng lập tức thông báo”.

Khâu Cửu Sư vươn vai lười biếng, mỉm cười: “Sau khi bắt được Ngũ Độn Đạo, bọn ta lập tức rời khỏi địa phương quỷ quái này, hy vọng từ nay về sau mọi sự hồi phục lại như thường, không cần cả ngày nghi thần nghi quỷ, ngủ không an giấc nữa”.

Nguyễn Tu Chân điềm điềm hỏi: “Không từ biệt Bách Thuần sao?”.

Khâu Cửu Sư thần tình khổ não: “Lại chộc ta rồi”.

Nguyễn Tu Chân lại không chịu bỏ qua cho hắn: “Người có hứa hẹn gì với Bách Thuần không?”.

Khâu Cửu Sư cau mày: “Mấy lời đã nói với nàng ta trong tửu lâu, không phải đã kể hết cho người nghe sao?”.

Nguyễn Tu Chân không chịu buông tha, hỏi truy: “Ta muốn biết lúc người đưa tiền nàng ta lên xe ngựa, có nói mấy lời đại loại như chịu nhận lỗi với nàng nữa không?”.

Khâu Cửu Sư đầu hàng: “Nói cho người biết nè! Ta đã đáp ứng sau khi hoàn thành chuyện quan trọng sẽ đến Hồng Diệp Lâu bái phỏng nàng, tuyệt không có thể non hẹn biển gì. Đây là phong độ tối thiểu rồi, đối với tài nữ hàng đầu Lạc Dương, ta cũng phải giữ chút mặt mũi lễ nghĩa chứ, huống hồ lúc đó đã giải quyết xong vấn đề Ngũ Độn Đạo, không còn hiềm kỵ gì nữa”.

Nguyễn Tu Chân điềm điềm hỏi: “Giải quyết không được thì sao?”.

Khâu Cửu Sư ngạc nhiên: “Có khả năng sao?”.

Nguyễn Tu Chân trầm ngâm: “Giả như đến ngày mai vẫn hoàn toàn chưa có tin tức về Ngũ Độn Đạo, nỗi lo của ta sẽ biến thành sự thật”.

Khâu Cửu Sư thốt: “Ta chỉ sẽ nghĩ Ngũ Độn Đạo thật đã trốn chạy rồi”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Ta vẫn tin chắc hắc còn ở trong thành, mà cơ hội duy nhất để bắt hắc của bọn ta cũng là trong Lạc Dương thành. Bách Thuần ít ít nhiều nhiều có mối quan hệ vi diệu với Ngũ Độn Đạo, nếu không, đôi tay vô hình kia không thể an bài cho người và Bách Thuần dây dưa quần quít hoài”.

Khâu Cửu Sư không đồng ý: “Bách Thuần có thể có quan hệ gì với hắc chứ? Ai cũng biết được Bách Thuần đến từ kinh sư, là tiểu sư muội của danh kỹ Hoa Mộng phu nhân ở kinh sư, hai người đều được chân truyền của thanh lâu kỳ nhân Kim Thời Nhật, thân thể thanh bạch, tuyệt đối không thể là đồng đảng của Ngũ Độn Đạo, huống hồ Ngũ Độn Đạo luôn luôn độc lai độc vãng, đâu có đồng bọn”.

Nguyễn Tu Chân ngạc nhiên: “Ai nói cho người biết vậy? Ta hỏi Mã Công Thành, hắc không biết tí gì về lai lịch xuất thân của Bách Thuần”.

Khâu Cửu Sư hơi bẽn lẽn đáp: “Là Tiền Thế Thần nói”.

Nguyễn Tu Chân không thừa cơ hỏi tới, mà nói: “Ta không phải nghi thần nghi quỷ, mà là dùng chuyện để luận chuyện. So với địch thủ vô hình của bọn ta, bọn ta đang ở vị trí bất lợi vô cùng. Ưu thế lớn nhất của chốn U minh, trừ ra có thể ảnh hưởng tới tâm tưởng của bọn ta, lợi hại nhất là có năng lực quan sát toàn cục, một chuyện bọn ta nhìn nhận tựa như không có quan hệ gì, trong kế hoạch tổng thể của cõi U minh lại có thể là mắt xích trọng yếu có tác dụng mấu chốt. Dùng chiến trường mà người rành rọt làm thí dụ, bọn ta hãm mình trong sương mù tầm nhìn chỉ thấy được trăm bước là cùng, cõi U minh lại có thể nhìn thấy biến hóa của toàn chiến trường. Lão ca người nói cho ta biết coi, một trận đánh như vậy có khó đánh không”.

Khâu Cửu Sư ngáy người một hồi, thở dài thốt: “Minh bạch rồi!”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Người không đi gặp Bách Thuần, Bách Thuần lại có thể đến gặp người, sự tình không khác biệt gì hết, mọi sự hoàn toàn thao túng trong tay chốn U minh. Nó thật ra muốn bọn ta làm sao? Không ai biết được. Mục đích cuối cùng của chốn U minh là gì, chỉ có U minh và ông trời biết rõ. Nhưng bọn ta cần phải phụng bồi, bởi bắt được Ngũ Độn Đạo, tất cả coi như xong”.

Khâu Cửu Sư cười khổ: “Quả là như vậy”.

Nguyễn Tu Chân vui vẻ thốt: “Đây là một trận đánh khác hắc đó giờ, dùng lực và trí tuệ bình thường đều không có tác dụng gì hết, cho nên đừng trách ta nghi thần nghi quỷ, cũng chỉ có nghi thần nghi quỷ, bọn ta có lẽ còn một tia hy vọng giành phần thắng”.

Khâu Cửu Sư hỏi: “Bây giờ bọn ta nên làm sao?”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Cái gì cũng đừng nghĩ tới, đi nghỉ cho khỏe. Nếu sổ liệu của ta không sai, Tiền Thế Thần đêm nay sẽ không được gì, mà bọn ta có thể đem đối tượng giám thị ấn định lên mình Bách Thuần, thậm chí cả tòa Hồng Diệp Lâu. Thủ đoạn của cõi U minh chỉ có thể thông qua người sống mà thực hiện, chỉ cần có liên quan với con người, bọn ta có thể tìm ra manh mối”.

Khâu Cửu Sư kinh hãi: “Vậy nào có khác gì muốn tiếp tục dây dưa với Bách Thuần?”.

Nguyễn Tu Chân thở dài: “Cho nên mới nói bọn ta đang ở thế kém, bị cõi U minh dắt mũi, minh bạch chưa?”.

- o O o -

16. Họa Tâm Tình Ảnh

Đối với việc Phu Mãnh được Tiết Nương, y không phục chút nào, hơn nữa y quen biết Tiết Nương trước, cho nên có cảm giác bị Phu Mãnh hoành đao đoạt ái. Sau khi mất Tiết Nương, y đã chung đụng với vô số nữ nhân khác, lại thủy chung không có ai có thể thay thế được nàng. Mấy năm gần đây, y cưỡng bách mình không nghĩ tới nàng, cũng có thành công phần nào, nhưng sự xuất hiện của Tiết Đình Hao lại vực dậy tất cả mọi hồi ức khiến cho y tan nát cõi lòng, khơi khơi lại không thể nói với ai, chỉ có thể lẳng lặng chịu đựng trong đáy lòng, đó là một thứ thống khổ không tên.

Hiện tại có triển vọng bắt được Tiết Đình Hao, sự khắc chế gắng gượng cho đến nay cuối cùng đã sụp đổ, nghĩ đến đó, chiến mã chợt đứng sừng sững, bốn bề toàn là thanh âm chiến mã dậm vó hí hoảng hỗn loạn.

Quý Nhiếp Đề sức tỉnh khỏi cơn suy tư, con ngựa đã trải qua huấn luyện hà khắc không còn chịu sự khống chế của y nữa, vụt thoát lùi ra sau. Nhìn trái nhìn phải, đám thủ hạ không có ai không cùng một hoàn cảnh, mặc cho bọn họ quát thét chế ngự thể nào, chiến mã vẫn kinh hoàng chạy lùi.

Ý niệm đầu tiên của y là đừng phải bầy sói, nhưng đằng trước trống trống không không, ngoại trừ làn sương mong manh như một tấm lụa mỏng lan man vùng đầm lầy gò hoang đằng trước ra, đâu còn gì khác.

Thoái mãi ngoài mười trượng, chiến mã cuối cùng bình tĩnh lại, hồi phục như thường, chỉ còn lỗ mũi “khì khì” khịt hơi.

Mọi người tỉnh táo trở lại, đưa mắt nhìn nhau, không ai rõ đã xảy ra chuyện gì. Cuối cùng mục quang tập trung lên mình Quý Nhiếp Đề, ai bảo y là đầu lãnh.

Quý Nhiếp Đề lần đầu có vẻ sợ Vân Mộng Trạch, lẽ nào lời nói của Phụng công công là thật, cổ thành trong đầm có thần linh trấn thủ?

Chợt tiếng vó ngựa vang lên, mọi người nhìn về phía tiếng vọng trong làn sương mỏng đằng trước, như ẩn như hiện, tựa như có kỵ sĩ hiện thân trên gò đồi đằng xa, vụt lại biến mất không thấy đâu. Tiếng vó ngựa lại tiếp tục truyền vào tay bọn họ, dần dần tiếp cận.

Lẽ nào sự kinh hoàng thất thổ của chiến mã là vì đó mà ra?

Quý Nhiếp Đề nghĩ đến có lẽ là u linh kỵ sĩ thời Chiến quốc xa xưa, lãnh tinh thâm trầm như y mà cũng không khỏi phải rùng mình phát lạnh, đám thủ hạ của y càng đâu cần phải nói tới.

oOo

Chu Bàn Tử đứng dậy, nghênh tiếp Bách Thuần dưới lầu, cười hỏi: “Con gái ngoan của ta ngủ có ngon không?”.

Bách Thuần mới rửa mặt chải đầu qua loa, phong tư yêu kiều lười biếng đáp: “Ngủ ngon không biết bao nhiêu mà kể, cha thật đến đúng lúc quá, con gái có chuyện muốn thỉnh giáo!”.

Chu Bàn Tử rất ít khi được Bách Thuần tôn kính như vậy, khoái chí nói: “Ngồi xuống rồi hãy nói. Bách Thuần chắc biết cha cưng chiều con, con thích hỏi gì cũng được, cha biết gì nói đó, nói hết mới thôi”.

Bách Thuần ngồi xuống bên cạnh lão, tâm tình thư giãn thốt: “Trước hết nói chuyện của cha đi! Có phải lại muốn con đi chào hỏi lão Tiền không?”.

Chu Bàn Tử hân hoan: “Con gái đêm hôm qua chịu hầu lão Tiền lâu như vậy, đủ cho cha mặt mũi rồi, ta còn có thể nào không biết điều như vậy chứ”.

Bách Thuần trầm nghĩ người nghĩ vậy là tốt hơn hết, mà nói thật ra, đêm nay nàng trông chờ gặp được Tiền Thế Thần, nghe gã kể cổ sự cho xong, hiện giờ lại bị câu treo lơ lửng giữa trời.

Chu Bàn Tử trịnh trọng rút trong mình ra một cái ống trúc nhỏ, đưa cho nàng: “Là phu nhân từ kinh sư gửi đến, muốn con giao cho tay săn lãnh thưởng Cô Nguyệt Minh mà Hoàng thượng ngự dụng. Hừm! Không ngờ Cô Nguyệt Minh lại đến Lạc Dương, khẳng định là có chút quan hệ với Ngũ Độn Đạo”.

Nghe nói đến Ngũ Độn Đạo, đôi mắt đẹp của Bách Thuần lập tức sáng lên. Tiếp lấy ống trúc nhỏ, cẩn thận chăm chú nhìn dấu sơn sập bịt đầu ống, nghiệm mình là ấn ký của Hoa Mộng phu nhân, ngạc nhiên thốt: “Sư tỷ mỗi một lần đều sai người mang thư đến, chuyện này sao lại dùng phi cấp truyền thư?”.

Chu Bàn Tử nói: “Sự tình rất cổ quái, mật hàm là do Mã Công Thành của Lạc Dương bang đích thân đem giao cho ta, còn nói chuyện này chỉ cho phép một mình con biết, thật không biết là chuyện gì đây”.

Bách Thuần đem ống trúc nhét vào túi kín trong mình: “Con gái làm sao biết ai là Cô Nguyệt Minh?”.

Chu Bàn Tử cười khà khà: “Nghe nói kiếm của Cô Nguyệt Minh nhanh nhất thiên hạ, Bách Thuần thử là biết liền”.

Bách Thuần nhăn mặt: “Đừng có nói đùa mà. Cha hồi nãy nhắc tới Ngũ Độn Đạo, có tin tức liên quan tới hần sao?”.

Chu Bàn Tử ngạc nhiên: “Tin tức của Bách Thuần không phải luôn luôn linh thông hơn ta sao? Không ngờ không biết Ngũ Độn Đạo đã giết Hoàng Phủ Anh con trai của Hoàng Phủ Thiên Hùng, bị Đại Hà Minh toàn lực truy sát, Khâu Cửu Sư và Nguyễn Tu Chân chính là vì chuyện này mà đến Lạc Dương thành. Thật không ngờ Ngũ Độn Đạo biết bao nhiêu chỗ không đi, khơi khơi lại chọn thành ấp có trọng binh đồn trú này mà đến”.

Bách Thuần trầm tư một hồi, thốt: “Con đã từng gặp Ngũ Độn Đạo”.

Chu Bàn Tử thất thanh: “Con đang nói chơi hả?”.

Bách Thuần đôi mắt bắn ra ánh sáng như mộng ảo, dịu giọng: “Về phương diện này cha không cần để ý tới, là chuyện giữa con và Khâu Cửu Sư. Bất quá cha đã nói đúng một chuyện, là Ngũ Độn Đạo cuối cùng phát giác mình ngu xuẩn vô cùng, hôm nay mới sáng sớm đã trốn khỏi Lạc Dương thành. Hi! Tiểu tử đó thật có nghề, ta cũng bị hần qua mặt”.

Chu Bàn Tử hiển nhiên không có hứng thú đối với Ngũ Độn Đạo, đang định nói gì, liếc thấy Diễm Nương cầm một quyển họa tới, vỗ trán: “Lại là họa quyển con bà nó, ta sau này không cần xem mấy thứ đó nữa chứ?”.

Bách Thuần lại phát giác Diễm Nương thần sắc rất cổ quái, bộ dạng chừng như run run chần động, rúng động trong lòng hỏi: “Lần này là hàng gì đây?”.

Diễm Nương không nói gì, đi thẳng đến trước bọn họ, hai tay mở họa quyển ra, để hai người nhìn xem, ngôn ngữ như đột nhiên biến thành không còn trọng yếu nữa, chỉ có hình trên họa quyển là có thể thuyết minh mọi sự.

Chu Bàn Tử và Bách Thuần mục quang không hẹn mà cùng chui lên bức họa, thời gian như đột nhiên ngừng trôi.

Trên quyển vẽ một mỹ nữ trên một chiến xa cổ, vẽ truyền thần làm sao, khiến người ta có cảm giác người trong họa bất cứ lúc nào cũng có thể từ chiến xa cổ trong hình xông ra, chân thực làm sao, tràn trề cảm giác sống động. Cái đả động người ta nhất là ánh mắt của mỹ nữ, bắn thấu ra một thứ thần tình phức tạp đến mức người ta không có cách nào nắm bắt được.

Tuy chỉ có hai màu đen trắng, nhưng mức độ đậm nhạt sáng tối có giai điệu, tạo ấn tượng sắc thái rực rỡ hơn người, cảm giác chân thật mạnh mẽ, làm cho mỹ nữ càng kiều diễm tuyệt luân, phiêu hốt như thần. Cái càng khiến cho người ta chần động là người vẽ tựa như thông qua ngòi bút, đem dốc hết thâm tình tựa biển cả vào bức họa, phú cho mỹ nữ trong họa một thứ ý nghĩa hàm ẩn khắc sâu vượt quá hình tượng, một thứ gì đó người ngoài khó hiểu nổi, bí mật đó chỉ thuộc về hần và mỹ nữ trong họa.

Đất trời trong bức họa tràn trề sức sống chân thực làm sao.

Diễm Nương hưng phấn lớn tiếng: “Không ngờ được! Tôi cũng không ngờ được! Tiểu tử đó tuy là một sắc quỷ, nhưng lại không khoa trương, vật vẽ ra có mấy phần tiên khí”.

Bách Thuần đôi mắt không chớp đăm đăm nhìn ánh mắt của mỹ nữ trong họa, nhìn chăm chú làm sao, hoàn toàn không có phản ứng.

Diễm Nương quay sang Chu Bàn Tử: “Lão bản, hần vẽ được chứ?”.

Chu Bàn Tử như mộng du: “Chu Bàn Tử ta xem hình mỹ nhân chỉ có một tiêu chuẩn, giống hay không giống là thứ yếu, quan trọng nhất là có thể dẫn dụ sắc dục của ta, muốn cùng mỹ nữ trong họa lên đỉnh Vu Sơn hay không. Con bà nó! Nếu mỹ nữ này chịu cùng trải đêm xuân với ta, Chu Bàn Tử ta chịu giảm thọ mười năm, người nói coi bức họa của tên tiểu tử đó có sức dụ hoặc kinh hồn tới cỡ nào! Chỉ có sắc quỷ mới vẽ được một bức họa như vậy”.

Diễm Nương khích động, méo máo lắm bầm: “Hần tự xưng là Họa Tiên, tôi ban đầu còn khịt mũi...”.

Chu Bàn Tử mất kiên nhẫn, quát: “Mặc hấn có phải là Họa Tiên hay không, chỉ cần có thể câu khách là được, còn không đi kiếm hấn đến gặp bọn ta”.

Diễm Nương đang định bỏ đi, Bách Thuần thốt: “Đưa cho ta!”.

Diễm Nương đưa họa quyển, bươn bả đi ra, Bách Thuần cầm họa quyển, lại mở ra xem.

Chu Bàn Tử khó che giấu được vẻ vui mừng, hỏi: “Con gái ngoan có đồng ý lời nói của ta không?”.

Bách Thuần như không nghe thấy lão nói chuyện, thì thầm với riêng mình: “Thật kỳ quái! Ta có cảm giác đã từng quen biết với người trong họa, nhưng một mỹ nữ xuất sắc như vậy, ta mà gặp được thì cả đời không quên được, tại sao lại khơi khơi nghĩ không ra đã từng gặp nàng ở đâu?”.

Chu Bàn Tử ghé đầu qua nhìn, thần sắc mê mẩn: “Mỹ nữ như vậy, nếu là cực phẩm nhân gian như con gái ngoan của ta, ta chịu dùng một ngàn lượng hoàng kim làm sinh lễ cho nàng ta đến Hồng Diệp Lâu, kêu nàng ta là Bách Mị đi!”.

oOo

Kỵ sĩ tựa như từ trong cõi U minh đi ra dần dần đến gần, Quý Nhiếp Đề cuối cùng đã nhìn thấy rõ là ai, thở phào một hơi: “Cô Nguyệt Minh!”.

Mọi người con tim vọt lên tới yết hầu mới từ từ quay về nguyên vị.

Cô Nguyệt Minh giục Khôi Tiến đến trước mọi người, thông dong thốt: “Ta còn tưởng là nhân mã phương nào, thì ra là Quý Nhiếp Đề đại nhân”.

Quý Nhiếp Đề hồi phục lại như thường, lạnh lùng hỏi: “Nguyệt Minh sao lại xuất hiện ở đây?”.

Cô Nguyệt Minh đáp: “Đương nhiên là vì lo án. Quý đại nhân sao lại xông vào Vân Mộng Trạch?”.

Quý Nhiếp Đề chăm chăm nhìn y, trầm giọng: “Ta tiếp được tin tức Tiết Đình Hao xuất hiện xung quanh Vân Mộng Trạch, lập tức đến đây”.

Cô Nguyệt Minh thở dài một hơi: “Ta có mấy lời bí mật muốn nói với đại nhân”.

Quý Nhiếp Đề quát lớn: “Các ngươi thoái ra xa ngàn bước đi”.

Mọi người nhất tề nghe lệnh, quay đầu ngựa phi ra sau.

Cô Nguyệt Minh đợi cho mọi người đi xa, từ từ thốt: “Tiết Đình Hao đã tự tận bỏ mình”.

Với công phu trấn định như Quý Nhiếp Đề mà vẫn nhịn không được giật nảy mình, khó tin hỏi: “Cái gì?”.

Cô Nguyệt Minh bình tĩnh thốt: “Hắn uống chất độc tự tận! Bất quá trước khi chết có nói cho ta biết hết chuyện năm xưa, khiến cho ta có lối nhìn hoàn toàn khác hẳn đối với toàn bộ sự kiện”.

Quý Nhiếp Đề nói: “Dẫn ta đi xem thi thể của hấn”.

Cô Nguyệt Minh lắc đầu: “Ta đã đáp ứng để hấn ở lại trong Vân Mộng Trạch, đó là điều kiện để hấn chịu nói ra chân tướng”.

Quý Nhiếp Đề không vui: “Hấn là khâm phạm của triều đình, cho dù đã chết, cũng phải đem di thể của hấn đưa về kinh sư, nếu không ta làm sao mà ăn nói đây?”.

Cô Nguyệt Minh cau mày: “Quý đại nhân e rằng phải phá lệ một lần, chuyện này tự có ta gánh nhận, Quý đại nhân chỉ cần đem trách nhiệm đổ lên mình ta là được”.

Quý Nhiếp Đề đôi mắt thần sắc chuyển thành hung tàn, người rành về y đều biết y đã nổi nóng, mà người ở kinh sư càng biết kẻ đắc tội với y đều không có hạ trường tốt đẹp.

Cô Nguyệt Minh quắc mắt nhìn Quý Nhiếp Đề không chút nhân nhượng, cái sáo đỏ của Quý Nhiếp Đề không có bất kỳ một tác dụng gì đối với y, bởi Cô Nguyệt Minh đâu có sợ chết, hơn nữa còn trông về cái chết. Bất quá Cô Nguyệt Minh cũng đâu muốn gây gỗ cứng cỏi quá với Quý Nhiếp Đề, thở dài: “Người chết coi như xong, để cho hấn an nghỉ đi! Tự có ta đi giải thích với Phụng công công. Trọng yếu nhất trước mắt

là phải tìm được Sở hạp, chỉ cần có thể đem Sở hạp dâng cho Phụng công công, ông ta tuyệt sẽ không tính tới gì khác”.

Quý Nhiếp Đề lòng biết không làm khó được Cô Nguyệt Minh, nếu Cô Nguyệt Minh lừa gạt y, ngấm ngầm buông tha cho Tiết Đình Hao, qua mắt y, lúc đó y sẽ bắt Cô Nguyệt Minh trốn chạy không kịp ăn uống. Y nhường nhịn: “Nguyệt Minh có nắm chắc tìm được Sở hạp không?”.

Cô Nguyệt Minh đã sớm biết có kết quả này, trừ phi Quý Nhiếp Đề bắt chấp mọi thứ xuất thủ với y, thốt: “Ta không nắm chắc tới một phần, lại có manh mối có thể truy tra, bọn ta lập tức quay về Lạc Dương đi, trên đường ta sẽ báo với Quý đại nhân chân tướng mà Tiết Đình Hao thổ lộ, bảo đảm đại nhân sẽ có lối nhìn khác biệt đối với chuyện năm xưa”.

oOo

Ô Tử Hư lưng mang bao lớn, theo ả tỳ nữ xinh đẹp ác độc đi về phía Tình Trúc Các, hắn không biết tỳ nữ ác độc này dẫn hắn đi gặp ai, cũng không để ý tới, bởi hắn vẫn còn chìm mình trong vực mộng.

Lúc còn lại một mình hắn ngồi vẽ, hắn nghĩ ngợi lung tung lên, hắn muốn vẽ nhất là Bách Thuần, bằng vào nhãn lực và ký ức của hắn, hắn tin chắc có thể vẽ một cách sống động tình cảnh động hồn lúc Bách Thuần vén rèm nhìn ra ngoài, đương nhiên chỉ là nghĩ vậy thôi, đâu thể nào hành động ẩu tả vậy, bởi như vậy nào có khác gì bộc lộ hắn là tiểu tử bán mặt răn.

Tự nhiên trong đầu hắn dâng hiện mỹ nữ tuyệt sắc đánh chiến xa cổ kia, nàng dần dần chiếm cứ tâm thần của hắn, hình ảnh càng lúc càng rõ rệt, đột nhiên động lòng, hắn phẩy bút vẽ nhanh không một chút dậm quàng, dốc đổ ấn tượng khắc sâu tình cảnh như mộng mà không phải mộng tuốt tận đáy lòng mình, tựa như bị ma nhập.

Đến khi bức họa mỹ nhân đại công cáo thành, trong đầu hắn trào dâng một nghi hoặc.

Mình sao lại phú cho nàng ta một đôi nhãn thần tràn trề sức lây nhiễm như vậy? Lúc đó nhãn thần của nàng đâu có tình cảm biểu lộ giống như người trong tranh, khơi khơi hắn cảm thấy phải vẽ thành như vậy mới có thể biểu hiện tâm tình thật sự trong lòng nàng. Cứ như hắn có nhận thức hần sâu về nàng, biết như vậy mới có thể trình hiện mặt chân thực nhất của nàng.

Hắn không biết mình sau khi vẽ xong đã ngồi ngây ngốc bao lâu, mãi cho đến khi tiếng la làng của tỳ nữ ác độc kia vang lên sau lưng mới thức tỉnh lại, có cảm giác như đang tỉnh mà lại mộng với người trong họa.

Nhìn tỳ nữ ác đức kia đem bức họa đi cho Diễm Nương xem, đến khi ả quay lại dẫn mình đi gặp ai đó, hắn vẫn chưa hồi phục lại, cảnh sắc ao vườn mỹ lệ chỉ giống như một mộng vực khác.

Đi xuyên qua một khung cửa vòm bán nguyệt, Diễm Nương nghênh đón, khẩn trương thốt: “Thiên Dực sao đi lâu vậy, khó mà được Bàn gia và Bách Thuần cô nương ở cùng một chỗ để quyết định một lần. Lang tiên sinh qua bên đây”.

Ô Tử Hư tỉnh lại, đi đến bên cạnh tỳ nữ ác độc, gian manh cười nói: “Hi! Thì ra là Thiên Dực đại thư”. Lúc nói cứ lảo liên ve vãn nhìn lên nhìn xuống y phục ả mặc, không cần hỏi cũng biết đang nghiên cứu xem y phục của ả có đúng như tên tuổi của ả không, mỏng như cánh ve.

Thiên Dực bị hắn nhìn tới mức mặt ửng hồng, đang do dự không biết có nên phát tác không, Ô Tử Hư đã tháo cái bao xuống, quăng qua phía ả, Thiên Dực sợ bị cái bao của hắn chạm bộ ngực, không còn chọn lựa nào khác phải đành vươn tay ra đón, đồ lọt vào tay nặng nề dị thường.

Ô Tử Hư vẽ mặt đắc ý đã thu hoạch toàn thắng: “Nam chủ bên ngoài nữ chủ bên trong, đại thư trông nom đồ đạc trong nhà cho ngu sinh, ngu sinh đi đây”.

Không để ý tới Thiên Dực đang tức gần chết, đuổi theo sau Diễm Nương đang uốn éo eo thon, nhắm căn tiểu lâu của Bách Thuần đi tới.

Diễm Nương ngoái đầu háy hắn: “Đừng thấy có ba phân màu là mở tiệm nhuộm, Thiên Dực là người được sủng ái nhất bên cạnh Bàn gia ông chủ lớn của bọn ta, còn là người cầm đầu đám tỳ nữ, người mà đắc tội với nó, người khó mà chịu nổi”.

Ô Tử Hư nhún vai cười nói: “Lòng nữ nhân, kim đáy bể, quản gia nường nường nằng chắc hiểu rõ đạo lý bên trong hơn ta, có lẽ ả thích ta đùa với ả cũng không chừng, đúng không?”.

Diễm Nường không vui: “Con người của người thất bại về mặt hiếu sắc, với đức tính thanh lâu lãng tử đó, ta thấy người kiếm được bao nhiêu tiền là cuối cùng đều xài hết trên mình đàn bà, tương lai khẳng định không có kết quả tốt đẹp gì”.

Vừa nói vừa bước lên bậc cửa, đi thẳng vào lầu, kêu lớn: “Họa Tiên Lang tiên sinh từ kinh thành đã đến”.

Ô Tử Hư nghĩ đến lập tức có thể gặp Bách Thuần, huyết dịch trong mình bốc dâng đặng đặng, tiến vào trạng thái đỉnh điểm của thanh lâu lãng khách, hoàn toàn nhập mình vào thân phận này, chấp tay thần nhiên vào Lầu. Vụt trước mắt sáng lên, Bách Thuần diễm quang bắn tứ phía đang ngồi trên ghế, họa quyền đặt ngang trên đùi ngọc, ánh mắt kiêu mị bắn ra ánh sáng nồng cháy, đang chăm chú quan sát hắn.

Ô Tử Hư nhất thời hoàn toàn không dời mục quang đi được, không còn nhìn thấy gì khác.

Diễm Nường đằng sau ngậm đầy hân một cái, đề tỉnh: “Lang tiên sinh, vị này là Chu lão bản, là ông chủ lớn của Hồng Diệp Lâu bọn ta”.

Ô Tử Hư như vừa tỉnh mộng, mục quang dời sang Chu Bàn Tử, thần tình phong thái có chút ngờ nghệch, khiến người ta cảm thấy thật tức cười.

Chu Bàn Tử vẫn là Chu Bàn Tử, không có tình huống nào lão không ứng phó được, khen thưởng: “Chỉ có người đa tình như Lang tiên sinh mới vẽ được bức họa mỹ nhân có thể làm động lòng người như vậy. Chu Bàn Tử ta lời hứa ngàn vàng, nội trong tám ngày hoàn thành tám bức họa, mỗi bức họa một đỉnh hoàng kim”.

Ô Tử Hư lại liếc nhìn Bách Thuần một cái, nhưng đã tỉnh táo lại, lắc đầu: “Tôi có thể không thu một cái nào của Chu lão bản, lại có vài điều kiện, hy vọng có thể được sự đồng ý của Chu lão bản, mà mấy điều kiện này có quan hệ trực tiếp với vẽ đẹp hay không đẹp. Bởi nếu Họa Tiên tôi không ở trạng thái tốt nhất, không thể nào họa ra tám bức họa mỹ nhân có thể đại biểu cho thành tựu đỉnh điểm của nghề họa”.

Ba người đồng thời càng coi trọng tên sắc quỷ, không ngờ hắn có lời nói sắc bén như đại gia du thuyết vậy, ăn nói cứng cỏi, làm cho người ta cảm thấy khó mà cự tuyệt. Ghê gớm nhất là hắn tựa hồ không để ý tới thù lao hậu hĩ tám đỉnh vàng kia, khiến cho hắn chiếm hết thượng phong. Đối với người dùng kim tiền mua không được, Chu Bàn Tử căn bản không có tư cách trả giá.

Bách Thuần đôi mắt đẹp sáng lên, dịu giọng: “Mời tiên sinh kê khai điều kiện, xem bọn ta có thể làm được hay không”.

Ô Tử Hư thoái sang một bên, ngồi lên cái ghế dựa tường, chăm chăm nhìn Bách Thuần tâm thần mê mẩn: “Muốn bảo trì trạng thái của tôi, Chu lão bản cần phải cho phép tôi tự do tự tại trong phạm vi Hồng Diệp Lâu, đến đi tùy ý, tôi thậm chí có thể đến thanh lâu gọi kỹ nữ, tôi triệu người nào thì người đó phải đến, đương nhiên tôi chỉ gặp tám vị mỹ nhân của tôi, làm quen với bọn họ, tìm bắt thần thái đẹp nhất của bọn họ. Tôi cần từ góc độ của khách nhân mà quan sát bọn họ, cảm giác bọn họ, hưởng thụ bọn họ, mới có thể vẽ ra mỹ nhân có thể làm cho nam nhân say đắm. Đó là điều kiện đầu”.

Chu Bàn Tử cười khổ: “Ta có phải còn phải cung ứng rượu thịt cho người chứ?”.

Ô Tử Hư coi đó là chuyện đương nhiên: “Đương nhiên rồi, tôi phải vừa ăn uống ê hề, vừa no nê sắc đẹp, không như vậy tôi khó mà được tác phẩm có phẩm chất cao”.

Bách Thuần cười “hắc” một tiếng: “Vậy ta cũng phải nghe truyền là phải đến để người tìm đẹp sao? Bất quá cũng không phải là không thể, nếu người có thể hoàn thành bảy bức họa, mỗi bức đều là họa tác có phẩm chất cao, người triệu ta đến lúc nào, Bách Thuần ta cũng sẽ vui vẻ nghe gọi”.

Ô Tử Hư cười hi hi: “Công bình! Công bình! Công bình vô cùng, chỉ có như vậy, có thể gặp được cô nường mới có ý nghĩa. Bảo đảm đến lúc đó cô nường sẽ dốc hết tình cảm cho tôi, chui tọt vào lòng. Hi!”.

Bách Thuần chẳng thèm để ý miệng lưỡi lật vạt: “Vậy bọn ta đi tới”. Đôi mắt đẹp quay về phía Chu Bàn Tử, hỏi: “Bên con gái không có vấn đề, còn xem ý của cha”.

Chu Bàn Tử cười khì: “Nếu ngươi sinh vào thời đại Chiến quốc, khẳng định là thuyết khách hạng Tô Tần, Trương Nghi. Coi như ta sợ ngươi rồi, điều kiện thứ hai là rầy rà gì nữa đây? Tốt nhất là đừng nói điều kiện bọn ta không thể tiếp nhận”.

Ô Tử Hư thốt: “Điều kiện thứ hai của tôi, cũng là điều kiện cuối cùng, cũng rất hợp lý. Tôi cần một chỗ ở thanh tịnh không có ai qua lại, tuyệt không thể để bất cứ một ai đến quấy nhiễu tôi. Đương nhiên ba vị là ngoại lệ, không bị hạn chế”.

Chu Bàn Tử giờ mới thở phào một hơi, lớn tiếng: “Được! Nhưng mấy bức họa ta đặt cần phải có màu sắc, vậy mới có không khí mừng khách, cũng là điều kiện đã kê ra trên thư dạm đón của Hồng Diệp Lâu bọn ta”.

Ô Tử Hư thầm la cứu mạng, vậy nào có khác gì phải ra ngoài Lâu tìm mua, lại biết tuyệt không thể để lộ chút xiu vế do dự, cho nên làm ra vẻ ung dung: “Không có vấn đề, ngày mai tôi ra ngoài mua nhan liệu, lão bản muốn cái gì, Lang Canh tôi cung ứng cái đó, bảo đảm vừa lòng”.

Chu Bàn Tử phát giác mình có hơi thích hấn, đây là một tên điên có tài năng có chất liệu, như sống trong mộng đẹp mà chính hấn thêm dột, phóng túng hưởng thụ cuộc sống. Lão hân hoan nói: “Quyết định vậy đi. Con gái ngoan có ý kiến gì khác không?”.

Bách Thuần đôi mắt đẹp nhìn Ô Tử Hư, điềm đạm đáp: “Nữ tử trong họa của Lang tiên sinh có phải là hồng nhan tri kỷ của tiên sinh không? Tại sao lại cặp cho nàng một chiến xa thời cổ vậy?”.

Ô Tử Hư thờ người một hồi sau mới đáp: “Nói ra tiểu thư nhất định sẽ cho là tôi nói bậy bạ lung tung, đến bây giờ tôi còn chưa phân rõ là mộng hay là thật. Ài! Tin rằng chắc là một trường xuân mộng, nếu không làm sao lại có chiến xa thời cổ đó? Nhưng đối với tôi mà nói, nàng lại thật hơn bất cứ một ai, e rằng cả đời này cũng không quên được nàng”.

Bách Thuần kinh ngạc: “Thì ra người trong họa là thần nữ nhập mộng, tỉnh giấc Vu Sơn, làm cho tiên sinh mơ phụng mộng oanh, tiên sinh không những là kỳ nhân vẽ tranh, còn là hạng đa tình. Đại tác phẩm này của tiên sinh có thể nào cho Bách Thuần được không?”.

Ô Tử Hư giật mình tỉnh lại, lại hồi phục “như thường”, mê mẩn chăm chăm nhìn Bách Thuần: “Đương nhiên có thể, coi như là vật định tình của tại hạ với tiểu thư”.

Chu Bàn Tử bực dọc: “Định tình cái gì? Tình chủ mới thì sao?”. Quay sang Diễm Nương thốt: “Góc Phong Trúc Các bên đông hoàn cảnh yên ắng, cứ để làm nơi nghỉ ngơi cho Lang tiên sinh vẽ tranh đi”.

Diễm Nương quay sang Ô Tử Hư cười nói: “Mời tiên sinh đi giá”.

Ô Tử Hư đâu muốn đứng dậy, chăm chăm hau háu nhìn Bách Thuần vài lượt rồi mới theo Diễm Nương đi ra.

- o O o -

17. Nê Túc Thâm Hãm

Quý Nhiếp Đề ngồi trên một tảng đá trên gò đồi, cúi đầu suy tư.

Tương Thủy trải mình cách khoảng hai dặm sau lưng. Sau khi vượt qua Tương Thủy, Quý Nhiếp Đề mất đi tính kiên nhẫn xưa nay, cùng Cô Nguyệt Minh lên ngọn đồi nhỏ nói chuyện, đắm thủ hạ chờ bọn họ dưới chân đồi.

Khôi Tiễn không chịu rời chủ nhân, quần quít xung quanh.

Quý Nhiếp Đề thở dài: “Thật khó tin. Tiết Đình Hao không phải nói láo đó chứ? Mọi sự đều do hấn bịa đặt ra?”.

Cô Nguyệt Minh mục quang quay sang phía y: “Quý đại nhân thật nghĩ như vậy sao?”.

Quý Nhiếp Đề đón mục quang của y, trầm giọng: “Ta không phải nghĩ như vậy thật, mà là hy vọng sự thật là vậy, bởi đây không phải là chuyện ta có thể hiểu và tin chắc. Vừa nãy sau khi tiến vào Vân Mộng Trạch, chiến mã đột nhiên kinh hoàng thoái lui, lại không thấy có sói lang xuất hiện, chỉ có Cô Nguyệt Minh người đến, cũng là chuyện lạ ta không có cách nào giải thích được”.

Cô Nguyệt Minh trong lòng dâng hiện hình bóng xinh đẹp của Vô Song Nữ, thầm nghĩ nếu nàng tìm được di thể của Tiết Đình Hao, nhất định sẽ thương tâm vô cùng. Vụt lại đẩy nàng ra khỏi đầu não, trấn định tâm thần: “Tại sao các người có thể cho phép Qua Mặc tham dự chuyện này?”.

Quý Nhiếp Đề đôi mắt tinh quang nháo lên: “Là đề nghị của Tiền Thế Thần, trông cậy vào y thuật siêu phàm của Qua Mặc, tìm ra nguyên nhân cái chết của đoàn tằm bảo”.

Cô Nguyệt Minh cười lạnh: “Sự điều tra của Qua Mặc khẳng định bất lợi đối với Phu Mãnh, đúng không?”.

Quý Nhiếp Đề không đáp lời y, một hồi sau mới nói: “Người hoài nghi Qua Mặc?”.

Cô Nguyệt Minh điềm đạm đáp: “Quý đại nhân trước hết hãy trả lời câu hỏi của ta”.

Quý Nhiếp Đề gật đầu: “Quả là như vậy, sau khi Qua Mặc nghiệm thi, phát giác tất cả các thi thể đều có dấu tích bị độc châm đâm trúng, vị trí đều nằm ở sau lưng, chỉ có Phu Mãnh mới có thể đắc thủ ám toán sau lưng bọn họ không chút phòng bị, mà theo vị trí thi thể ở hiện trường hung án, hiển thị Phu Mãnh hành sự trong sương mù, sát hại mọi người”.

Cô Nguyệt Minh bình tĩnh hỏi: “Trong thiên hạ có kịch độc lợi hại như vậy sao? Hơn nữa lập tức phát độc bỏ mạng, Quý đại nhân có nghe qua có thứ độc lợi hại như vậy chứ?”.

Tiếp đó đôi mắt sát cơ rừng rực, thốt: “Ta dọc đường tới đây, hai lần bị phục kích, nếu sở liệu của ta không sai, kẻ tập kích ta nhất định là Qua Mặc, mà Tiền Thế Thần dĩ nhiên không thoát khỏi có liên can, chỉ có gã biết được ta từ kinh sư đến”.

Sau khi Cô Nguyệt Minh kể lại tình huống hai lần bị tập kích, Quý Nhiếp Đề trầm ngâm: “Trên sự thật ta luôn luôn hoài nghi có người bên trong gây rối, chỉ là không nghĩ tới lại là Tiền Thế Thần. Chính như suy luận của người, Phu Mãnh căn bản không có cách mở Sở hạp, sao lại có thể vì một vật không biết là gì mà dẫn mình vào thế thân bại danh liệt, nhà tan người mất. Tiền Thế Thần cũng cùng một tình huống, so với Phu Mãnh lại càng không bằng, Phu Mãnh ít ra biết được cố sự của Mâu Xuyên, Tiền Thế Thần lại chỉ biết Phu Mãnh đi vào trong trạch tìm một cái hộp từ đời cổ đại để lại, Phu Mãnh cả chuyện quỷ vực cũng giấu giếm gã mà”.

Cô Nguyệt Minh ngạc nhiên: “Quỷ vực?”.

Quý Nhiếp Đề cười khổ: “Nếu cổ thành thật sự tồn tại, bọn ta sao tìm không ra? Không phải quỷ vực thì là gì?”.

Cô Nguyệt Minh thốt: “Qua Mặc thêm vào Tiền Thế Thần, chuyện không thể nào cũng có thể biến thành có thể, hơn nữa Phu Mãnh hoàn toàn không có lòng đề phòng, bị bọn chúng dùng hữu tâm để đối phó vô tâm, có bị kết liễu cũng không lạ gì. Ta tuy không rõ Tiền Thế Thần tại sao lại mạo hiểm cưỡng đoạt Sở hạp, lại khẳng định chỉ cần bắt hai người, rồi để ta dựng hình bức cung, khẳng định có thể hỏi ra nơi hạ lạc của Sở hạp. Đại nhân có đồng ý với lối nhìn của ta không?”.

Quý Nhiếp Đề hít sâu một hơi: “Hoàn toàn đồng ý”.

Cô Nguyệt Minh hơi ngạc nhiên: “Không ngờ đại nhân lại đáp sáng khoái như vậy. Tiền Thế Thần không phải là người của đại nhân sao?”.

Quý Nhiếp Đề có hàm ý: “Ai dám lừa gạt ta, kẻ đó phải chết. Bất quá muốn hạ thủ bắt sống hai người, cần phải sắp xếp bố trí nghiêm mật, ngàn vạn lần không thể lỗ mãng hành sự. Đương nhiên! Nếu ta điều động đại quân đến, bọn ta thích làm gì thì làm, chỉ tức hình thế trước mắt tuyệt không cho phép ta làm như vậy, nếu không hậu quả sẽ nghiêm trọng vô cùng”.

Cô Nguyệt Minh không hiểu: “Ta không hiểu”.

Quý Nhiếp Đề tựa như nghĩ đến chuyện gì đó, đôi mắt tinh quang loang loáng, từ từ thốt: “Cần phải chia ra vài mặt mà nói, Nguyệt Minh mới có thể hiểu hình thế vi diệu của Lạc Dương hiện tại. Trước hết là bản thân Tiền Thế Thần, gã không đơn thuần là một đại thần địa phương tay nắm binh quyền, mà là đại phú hộ có cơ sở sâu dày ở Giang Nam, gia tộc thế lực to tát, thâm căn cố đế, hơn nữa trường kỳ làm quan ở Giang Nam, bắt gã rất dễ sinh biến loạn”.

Cô Nguyệt Minh gật đầu tỏ ra đã hiểu.

Quý Nhiếp Đề thốt: “Thứ nữa là Đại Hà Minh mối họa ruột gan của triều đình, đại long đầu Hoàng Phủ Thiên Hùng không phải sợ, chỉ là một kẻ không có đại chí gì, nhưng tả hữu của y Khâu Cửu Sư và Nguyễn Tu Chân lại hoàn toàn là một chuyện khác, từ sau khi bọn chúng ra mặt, thế lực của Đại Hà Minh khuếch triển bành trướng đến mức khí thế hùng hực, người sáng mắt đều nhận ra bọn chúng không cam tâm chỉ làm bang hội độc bá một phương. Nếu Giang Nam không ổn, triều đình lại điều động quân đội Nam hạ, nào có khác gì ép bọn chúng lập tức khởi binh tạo phản. Sức hiệu triệu của Đại Hà Minh ở một dải Đại Giang tuyệt không thể coi thường”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Chỉ cần bọn ta bày cách dụ Tiền Thế Thần và Qua Mặc đến Vân Mộng Trạch, hạ thủ bắt sống bọn chúng, rồi tìm một cơ quang minh chính đại, phủ an dân chúng Giang Nam, chắc sẽ không dẫn tới sự cảnh giác của Đại Hà Minh”.

Quý Nhiếp Đề thốt: “Dưới tình huống bình thường, đề nghị của Nguyệt Minh là một biện pháp tốt, bất quá hiện tại đâu phải là tình huống bình thường. Khâu Cửu Sư và Nguyễn Tu Chân giờ phút này đang ở trong thành Lạc Dương, hợp tác chặt chẽ với Tiền Thế Thần để dụ bắt Ngũ Độn Đạo, bất kỳ một hành động nào nhắm vào Tiền Thế Thần cũng sẽ như kéo một sợi tóc mà động tới toàn thân, gây ra hậu quả khó lường”.

Tiếp đó đem đầu đuôi ngọn nguồn đại kế Khâu Cửu Sư bắt trộm kể ra, sau đó nói: “Bắt Tiền Thế Thần thì dễ, Qua Mặc lại hành tung phiêu hốt, tính cách thâm trầm, là hạng có trí, lại võ công cao cường, tinh thông Đạo môn dị thuật, nếu nghe động tịnh ẩn náu trước, muốn bắt hãn cũng khó không thua gì bắt Tiết Đình Hao, cho nên nếu không nắm chắc hoàn toàn, tuyệt không thể khinh cử vọng động, dã thảo kinh xà”.

Cô Nguyệt Minh không ngờ một chuyện giản giản đơn đơn lại biến thành phức tạp hãn, chướng ngại trùng trùng, nghĩ ngợi một hồi, quyết đoán: “Qua Mặc giao cho ta xử lý, chỉ cần hãn thật là kẻ đánh lén ta, ta có cách bắt sống hãn, sau đó lại đối phó Tiền Thế Thần”.

Quý Nhiếp Đề lắc đầu: “Ta không phải không tin nhiệm năng lực của Nguyệt Minh, giả như ngươi chỉ muốn chém đầu Qua Mặc, ta còn an tâm để ngươi đi thu thập hãn. Nhưng nếu muốn bắt sống hãn, cho dù là Nguyệt Minh cũng không đủ sức, một nước đi không hay, bị hãn thông tri cho Tiền Thế Thần biết, mà Tiền Thế Thần vì để giữ mạng, sẽ quay đầu về Đại Hà Minh, hậu quả không dám tưởng tượng. Chỉ có dưới một tình huống bọn ta mới có thể hoàn toàn không hiểm kỵ”.

Cô Nguyệt Minh đang rầu không biết lúc nào mới có thể lấy Sở hạp về, hoàn thành nhiệm vụ, nghe vậy tình thần phấn chấn, hỏi: “Là tình huống gì?”.

Quý Nhiếp Đề trầm giọng: “Là trước hết giết chết Khâu Cửu Sư, người này vũ dũng cái thế, rất được bang đồ dân chúng ủng hộ, chỉ cần trừ khử hãn đi, Nguyễn Tu Chân chỉ còn nước đợi bị làm thịt, Đại Hà Minh không còn đáng sợ nữa”.

Cô Nguyệt Minh hai mắt sáng lên, lẩm bẩm: “Khâu Cửu Sư!”.

Quý Nhiếp Đề thốt: “Nguyệt Minh trước hết đến Lạc Dương gặp Tiền Thế Thần, giả như không có chuyện gì, không gặp ta, lại không gặp Tiết Đình Hao. Qua vài ngày ta mới về Lạc Dương, lợi dụng đoạn thời gian đó nắm bắt với Phụng công công, xem có thể rút một đội tinh nhuệ bí mật lên đến, đến lúc ta hoàn thành bố trí, ngày tận thế của Tiền Thế Thần và Qua Mặc cũng đã đến”.

o0o

Sau khi Ô Tử Hư đi, Chu Bàn Tử thư thả thở phào một hơi: “Hong Diệp Lâu bọn ta khẳng định gặp số đỏ, chừng như ông trời đích thân an bài, đột nhiên lôi ra một Họa Tiên, Hong Diệp Lâu có thể danh truyền thiên cổ hay không, phải trông vào tên dê xồm thánh thủ hội họa rất rành nghề thừa nước đục thả câu

này. Ủa! Thần tình của con gái ngoan sao lại biến thành cổ quái vậy? Không phải đã dời đổi luyện tình, đi thương tiểu tử đó chứ?”

Bách Thuần bực dọc: “Di tình biệt luyện cái gì? Làm gì có chuyện đó. Bất quá tám bức họa mỹ nhân mà tên tiểu tử hiếu sắc đó sẽ tạo ra thật khiến người ta trông đợi, cũng làm cho con càng có hứng chăm lo cho khánh điển ăn mừng mười năm của bọn ta”.

Chu Bàn Tử vui vẻ thốt: “Mặt này ta hoàn toàn trông cậy vào con gái ngoan, ta thật không giúp được gì hết. Yếu hội đương nhiên do ta phụ trách, mặt đó ta rành rồi, đầu bếp nổi danh xa gần ghi tên đến trợ trận cũng hơn mười người, bào chế món ăn đúng mùa có đặc sắc địa phương, chọn vật liệu cũng để một tay ta bao hết, phương diện đó hoàn toàn không cần lo lắng”.

Lại nói: “Tiết mục ăn mừng áp trận sau tiệc đêm để con gái ngoan lãnh đạo bảy mỹ nữ kia biểu diễn ca vũ, còn mấy tiết mục khác không biết an bài làm sao?”.

Bách Thuần khổ não thốt: “Có chút vấn đề nhỏ, Sư Mẫn Tử ảo thuật trứ danh nhất Dương Châu đã ngã bệnh, không có cách nào đúng hẹn đi biểu diễn ảo thuật ở sảnh đường, thật làm cho dạ yến mất màu”.

Chu Bàn Tử cau mày: “Lão có đồ đệ không?”.

Bách Thuần đáp: “Người bọn ta mời toàn là người có mặt mũi ở Giang Nam, nếu dùng hàng hạng nhì, sẽ bị người ta đàm tiếu, thà không ăn còn hơn”.

Chu Bàn Tử đau đầu: “Lẽ nào phải trưng bày chiêu sính khắp nơi kiểu chiêu sính họa sư? Ài! Hy vọng sau Họa Tiên lại có Áo Thuật Thánh”.

o0o

Ô Tử Hư ngồi thừ giữa sảnh đường, cái bao lớn đặt trên bàn tròn, trên trán lấm tấm mồ hôi, sắc mặt tái nhợt. Đó là vì hắn bỗng nghĩ tới một vấn đề, mà vấn đề này hắn chưa từng nghĩ tới, với tác phong cẩn thận chu mật đó giờ của hắn, sao lại có thể sơ suất như vậy?

Mãi cho tới một khắc trước khi ngồi xuống, hắn còn tin chắc Tiên Thế Thần sau khi nhìn thấy dạ minh châu sẽ bất chấp tất cả mua cho được kỳ trân hãn thế đó, nhưng có thể chỉ là ý tưởng mong mỗi một chiêu của hắn. Tại sao mình trước đây không nghĩ tới mặt này? Cảm giác đó cứ như bị quỷ mê.

Sự tình ngộ này làm cho hắn phát lạnh tận đáy lòng.

Chỉ tức bây giờ có muốn chạy cũng chạy không được, toàn Đại Giang nam bắc, đối với hắn mà nói, địa phương an toàn nhất là Hồng Diệp Lâu trong Lạc Dương thành, quan trọng hơn là thân phận họa sư riêng của Bách Thuần, giúp cho hành động bán bảo vật của hắn biến thành áo trời không lộ đường may, nếu không đi thử, cứ như vào núi vàng mà về tay không, lúc đó sẽ vô cùng hối hận không thu tám đỉnh vàng của Bàn lão bản.

May là bây giờ đang có thân phận Họa Tiên yểm hộ, chỉ cần Tiên Thế Thần đến Hồng Diệp Lâu, hắn có thể tùy theo tình huống mà triển khai sắp xếp, quyết định kế hoạch bán bảo vật có thể tiến mà cũng có thể thoái. Hắn là người hiểu biết lợi dụng hoàn cảnh nhất, mà Hồng Diệp Lâu đang dâng cho hắn hoàn cảnh lý tưởng nhất. Vì tương lai, hắn cần phải kiên trì đi tới.

Ở tình huống cơ hội bán bảo vật phô bày trước mắt như vậy, bất kể hắn mê gái tới cỡ nào, cũng tuyệt không thể lên giường quần quít với bất cứ một nữ tử nào trong Lâu. Mình biết chuyện mình, chiếu theo tình hình trong dĩ vãng, một khi phát sinh quan hệ xác thịt với nữ tử, sáng hôm sau thức dậy hắn có thể rơi vào vực sâu hút hẫng, tâm ý nguội lạnh, bất kỳ chuyện gì cũng không gượng sức nổi, chỉ muốn lập tức bỏ đi, vĩnh viễn không quay về nữa, giống như một người một mực tìm kiếm một thứ bảo vật quý giá gì đó, đến khi bảo vật lọt vào tay, phát giác nó căn bản không phải là vật mình truy tìm, sự thất vọng không có cách nào đè nén nổi đó sẽ khiến cho mình sụp đổ. Đó là lời nguyền của số phận đối với hắn.

Bách Thuần thì sao?

Hắn chưa từng gặp một nữ nhân nào khiến cho hắn động lòng như Bách Thuần, nàng có phải là ngoại lệ duy nhất không? Thật là hy vọng sau một đêm chung đụng với Bách Thuần, hắn vĩnh viễn không muốn bỏ đi. Vì để biết chân tướng, hắn chịu hy sinh bất cứ cái gì, bao gồm cả tương lai của hắn. Cho nên trước khi

đụng chạm với Bách Thuần, tuyệt không thể đụng chạm với nữ nhân khác. Đối với người khác mà nói, đó chắc không phải là một quyết định gian nan, nhưng đối với hắn mà nói, lại như người đối diện rượu thịt thơm ngon đầy bàn, lại cưỡng bách mình đợi món ăn cuối cùng.

Hắn yêu cầu được một chỗ cư trú độc lập yên tĩnh, là vì tiện lợi cho hành động của hắn, hơn nữa muốn tìm chỗ cất giấu dạ minh châu và bất cứ một vật gì có thể tỏ lộ thân phận Ngũ Độn Đạo của hắn, ví như “áo trộm” mà hắn tận tay chế tạo, dây móc câu, áo lặn, ống đồng thở dưới nước, giày vải bước đi không phát tiếng động.

Nghĩ đến đó, hắn vứt bỏ hết mọi lo âu, thò tay mở cái bao trước mặt.

oOo

Cô Nguyệt Minh quát ngựa phi nhanh trên quan đạo tối tăm, làm bạn với y chỉ có tinh quang nguyệt sắc, bần thần trong lòng.

Có lẽ y không còn được tái kiến nữ lang không hẹn mà gặp ở bến đò kia, hoặc có lẽ y sẽ gặp lại ở Lạc Dương, không có chuyện gì có thể khẳng định được.

Từ lúc tiếp nhận nhiệm vụ của Phụng công công, số phận tựa như không còn nắm chắc trong tay mình nữa. Nỗi sợ hãi đã biến thành hiện thực, nữ lang quả là người có quan hệ với Sở hạp, sợi dây số phận đã trói buộc họ lại với nhau, y không thể suy đoán được sự phát triển trong tương lai.

Giải trừ quân ngũ, hồi phục lại sự tự do cho bản thân là khát vọng lớn nhất của y, nhưng vào giờ phút này, chuyện đó biến thành xa vời phi thường, không còn trọng yếu nữa.

Quý Nhiếp Đề không có bất cứ một tác dụng bó buộc nào đối với y, Cô Nguyệt Minh y chỉ y theo phương thức của mình mà hành sự. Y tuy thích làm theo ý mình, lại tuyệt không phải là người không ngó ngàng tới đại cục, tính toán của riêng mình cũng đặt nền móng trên dẫn đo sâu xa.

Y tuyệt không thể để Sở hạp lọt vào tay Quý Nhiếp Đề.

Nếu Phụng công công quả là muốn chiếm lấy Sở hạp, vậy Sở hạp liền trở thành pháp bảo duy nhất mà y có thể làm cho Phụng công công tuân thủ lời hứa. Phụng công công chỉ đáp ứng giải trừ quân chức của y, đâu có đáp ứng không giết chết y.

Y khẳng định kẻ đánh lén mình là Qua Mặc, thử hỏi trên thế gian có bao nhiêu cao thủ vừa hiểu biết yêu pháp lại vừa võ công cao cường như Qua Mặc chứ? Mà y không đi kiểm chuyện với Qua Mặc, Qua Mặc cũng sẽ đến kiểm chuyện với y, tiên phát chế nhân, y không thể chịu kém.

Còn về Khâu Cửu Sư, y và đối phương không thù không oán, sao lại ngu đến mức đi làm công cụ sát nhân cho Quý Nhiếp Đề? Đối với người phe Phụng công công, y không có hảo cảm.

Nếu có thể lợi dụng cơ hội Quý Nhiếp Đề không có mặt, làm thịt Qua Mặc, lấy được Sở hạp, y liền có thể ngang nhiên mà đi, lãng quên cổ thành, lãng quên lời nói của Tiết Đình Hạo, lãng quên tất cả, y thật không muốn đi nghĩ tới chuyện quỷ quỷ thần thần hư vô phiêu diêu.

Nhưng y có thể lãng quên nữ lang kia không?

oOo

“Rượu thịt đến đây!”.

Ô Tử Hư nghe tiếng kêu của Thiền Dục, liền từ mái ngói nhảy xuống, linh hoạt như con mèo xuyên qua song cửa vào trong, về lại phòng ngủ tầng hai, phui hết bụi bặm trên mình, khoác ngoài bào lên, theo cầu thang xuống tầng dưới.

Thời khắc nguy hiểm nhất đã qua, hiện tại trên mình hắn không còn có bất cứ một chứng vật nào có thể vạch trần thân phận của hắn, hắn hoàn toàn “thanh bạch”.

Trên bàn đặt ba đĩa đồ ăn tinh trí, đây không phải là Ô Tử Hư đòi hỏi quá đáng, mà là để tranh thủ thời gian, cố ý chọn mấy món cần chăm chút tốn thời gian.

Ô Tử Hư có hai tiểu tỳ hầu hạ, đến bàn tròn ngồi xuống, nhìn sang Thiền Dục đang đứng bên kia bàn thốt: “Thiền đại thư sao không ngồi xuống ăn với tôi. Hi! Rượu thịt còn nóng, khẳng định từ nhà bếp tới đây không cần phải đi mấy dặm đường”.

Đám tiểu tỳ bày chén đĩa rót rượu cho hân che miệng cười khúc khích, bọn họ tuy không thanh tú bằng Thiền Dục, nhưng cũng có thể coi là có nhan sắc, xuân ý gợi dâng tức thời.

Thiền Dục không cười chút nào, mặt phần cứng đờ, trừng hân một cái: “Người tự mình ăn được rồi! Rượu thịt đến từ nhà bếp phía đông. Nhà bếp cung ứng cho khách nhân có năm cái, ba cái ở gian đại sảnh và hai gian hai cánh ở con đường chính, hai cái còn lại chia nhau ở đông tây lương viện. Phong Trúc Các thuộc phạm vi đông viện, rượu thịt đương nhiên do đông viện cung ứng”.

Quay sang hai tiểu tỳ nói: “Các người ra ngoài đường chờ đợi”.

Hai tiểu tỳ vâng lệnh đi ra, khiến cho Ô Tử Hư vừa định chọc bọn họ cười cảm thấy thất vọng, may là Thiền Dục còn ở lại.

Thiền Dục tuy vẫn không giả lả với hân, nhưng thái độ đã có nhiều chuyển biến, ít ra chịu nhìn hân, lại có hỏi có đáp.

Ô Tử Hư rành thủ đoạn thăm dò cửa hông nhất, dựa bàn nhai nhóp nhép, băng quơ hỏi: “Chỗ đẹp nhất của Hồng Diệp Lâu là chỗ nào?”.

Thiền Dục chăm chăm nhìn hân, xem thần tình chắc đã mất hết tính nhẫn nại chịu đựng hân, miễn cưỡng đáp: “Đương nhiên là mười tám nhà thủy tạ trên bờ hồ của đông tây lương viện, chỉ tiếp đãi đại quan quý nhân, có tiền cũng không mua được”.

Ô Tử Hư lập tức hai mắt phát sáng: “Ta muốn cái tốt nhất, khà! Đó là cái ông chủ của các người tận miệng đáp ứng ta. Nhà thủy tạ nào là tốt nhất?”.

Thiền Dục lộ vẻ khinh bỉ: “Đông tây lương viện đâu đâu cũng đặc sắc, đều là chỗ tốt nhất, còn phải xem sở thích cá nhân”.

Ô Tử Hư chậm rãi nhơ nhời thốt: “Cứ nói thí dụ, ví như Bồ chính sứ ti Tiền Thế Thần có địa vị nhất Lạc Dương thành của các người, gã chọn tòa thủy tạ nào?”.

Thiền Dục lộ thần thái cộc cằn cơ hồ bị chọc tức chết, đáp: “Sứ ti đại nhân mỗi lần đến đều tới Thư Hương Tạ ở tây viện, đó là nơi sứ ti đại nhân chuyên dùng, người dùng có tính tới Thư Hương Tạ”.

Ô Tử Hư lòng mừng thầm, sợ nhất là Tiền Thế Thần mỗi lần đến đều chọn nơi khác nhau, đã có địa điểm cố định, thật hết sức có lợi cho hành động của hân, tuy mãi cho đến giờ phút này hân vẫn là vô kế khả thi đối với việc làm sao đơn độc gặp được Tiền Thế Thần.

Thiền Dục không còn nhịn được nữa: “Giờ Ngọ ngày mai ta sẽ đến đây, dẫn người đi mua vật liệu trộn màu vẽ, người cần người đến hầu người chứ?”.

Ô Tử Hư liền gật đầu, còn chưa có cơ hội lên tiếng, Thiền Dục đã lên đi như tránh ôn thần.

- o O o -

18. Đạo Tung Sạ Hiện

Hân vừa gặp Tiền Thế Thần, chính như sở liệu của Nguyễn Tu Chân, Tiền Thế Thần mất trắng một đêm vẫn tìm không ra manh mối về Ngũ Độn Đạo. Chuyện bọn họ sợ đã biến thành hiện thực cần phải đối diện.

Nguyễn Tu Chân nhận định Ngũ Độn Đạo vẫn còn núp trong thành, hân thì bán tín bán nghi, mà Nguyễn Tu Chân chỉ ra Ngũ Độn Đạo ít ít nhiều nhiều có chút quan hệ với Bách Thuần, càng là chuyện hân nghĩ

nát nước cũng không hiểu nổi. Nếu địch nhân vô hình kia thật đứng về phía Ngũ Độn Đạo, đáng lẽ không để cho hấn cơ hội tiếp xúc Bách Thuần, mọi sự thật khiến cho người ta nghĩ không thông không thấu.

Nhưng giả như chứng thực Ngũ Độn Đạo quả có liên quan với Bách Thuần, Khâu Cửu Sư hấn không thể không tiếp xúc Bách Thuần, hấn có thể nào nhẫn nhịn được, chỉ động não mà không động tình không?

Từ sau lần sơ ngộ trên đường lớn, hấn luôn luôn bị một thứ tâm tình kỳ dị chưa từng có chi phối. Trong dĩ vãng đầu óc của hấn chỉ chất chứa sự việc có liên quan đến đại nghiệp nam nhi, chưa từng có tính toán gì cho riêng mình, cũng không muốn có bất cứ ràng buộc tình cảm gì.

Sự xuất hiện của Bách Thuần đã khiến cho hấn nhìn tới một mảnh trời đất khác. Giây phút Bách Thuần vén rèm triển lộ ngọc dung, hấn không cần nỗ lực gì, tự nhiên quên hết mọi thứ mà trước đây xem là trọng yếu nhất, quăng ra ngoài chín tầng mây, đó là tư vị chưa từng có qua. Là cảm giác của yêu đương sao?

Lúc này Nguyễn Tu Chân đã đến, sau khi đóng cửa thần tình cổ quái ngồi xuống bên cạnh hấn, thấp giọng: “Đã có manh mối”.

Khâu Cửu Sư mừng ra mặt, tinh thần phấn chấn: “Có phải đã phát hiện tiểu tử đó không?”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Gần như là vậy. Vốn người của Lạc Dương bang tìm không ra bóng dáng của tiểu tử đó, ta chỉ đành dùng một chiêu tối hậu, thỉnh Mã Công Thành tập trung nhân lực bày chút công phu đối với Hồng Diệp Lâu. Người Hồng Diệp Lâu muốn dùng có không ít nhân thủ của Lạc Dương bang, đó là thông lệ của giang hồ, để Lạc Dương bang chia hưởng lợi ích, quả nhiên bọn họ điều tra ra một người rất có thể là Ngũ Độn Đạo”.

Khâu Cửu Sư nghe vậy nổi da gà, thất thanh: “Thật có quan hệ với Bách Thuần sao?”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Đâu phải thứ quan hệ đồng bọn như người tưởng tượng, mà quan hệ vi diệu vô cùng, vi diệu đến mức khiến người ta phải rùng mình”.

Khâu Cửu Sư hít sâu một hơi: “Ta đã chuẩn bị rồi, nói đi!”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Hồng Diệp Lâu mấy năm gần đây thanh danh quật khởi ở Giang Nam, toàn là nhờ có Bách Thuần từ kinh sư đến trợ trận, bản thân nàng đương nhiên có sức hiệu triệu, quan trọng hơn là trí tuệ của nàng. Vì giúp cho Hồng Diệp Lâu lên thêm một tầng, Bách Thuần đã nghĩ kế cho lão bản Chu Bàn Tử của Hồng Diệp Lâu, mượn kỷ niệm mười năm ngày thành lập Hồng Diệp Lâu, cử hành dạ yến vào tiết Khất Xảo mừng bảy tháng bảy, dùng làm cao điểm cho hội mừng kỷ niệm mười năm. Ba tháng trước, Hồng Diệp Lâu phát thiệp mời, khắp Giang Nam ai ai có máu mặt cũng được mời phó hội, tham gia hội mừng. Thiệp mời này có khác gì tượng trưng cho thân phận địa vị, kẻ không nhận được thiệp đều không dám nói với người ta, cho nên có thể thấy đêm chu niên thứ mười của Hồng Diệp Lâu sẽ oanh động đến cỡ nào”.

Khâu Cửu Sư không hiểu: “Hội mừng mừng bảy tháng bảy của Hồng Diệp Lâu có liên quan gì tới Ngũ Độn Đạo?”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Đương nhiên là có quan hệ rất lớn. Một phương pháp ăn mừng mà Bách Thuần nghĩ ra là thỉnh họa sư nổi danh đến, vẽ chân dung cho tám cô nương đỏ nhất trong Lâu, Bách Thuần đương nhiên là một trong số. Tám bức họa mỹ nhân sau khi hoàn thành sẽ treo ở chỗ dạ yến vào ngày mừng bảy tháng bảy, để cho tao nhân mặc khách làm thơ đề chữ, làm theo kiểu Lạc Dương Lâu, hy vọng có thể tạo ra một thiên ‘Hồng Diệp Lâu ký’, chỉ tiếc cái gọi là danh sư ở Lạc Dương thành toàn là vẽ không lọt mắt Bách Thuần. Chu Bàn Tử chỉ còn nước công khai chiêu sính ở các thành phụ cận, hơn hai tháng qua số họa sư từ các nơi đến ghi tên cũng mấy chục người, lại hoàn toàn không ra gì, mãi cho đến sau Ngọ ngày hôm qua, một người tự xưng là họa sư từ kinh sư đến, không ngờ đồng thời được Chu Bàn Tử và Bách Thuần thu nhận, hơn nữa còn đối đãi theo lễ thượng khách”.

Khâu Cửu Sư lập tức biến thành tinh minh dững mãnh như rồng như cọp, nhảy dựng lên: “Thời gian ăn khớp vô cùng”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Lần này hấn ẩn mình đột nhập đích thị theo thân phận họa sư, hoàn toàn không có sơ hở, ít ra đã gạt được kẻ gian xảo kinh nghiệm đây mình như Chu Bàn Tử”.

Khâu Cửu Sư lắc đầu: “Cái gì cũng đều có thể sửa đổi, hình dáng đôi mắt cũng có thể sửa, duy có nhân thân là không có cách nào cải biến, chỉ cần ta nhìn thấy ánh mắt của hân, có thể lập tức nhận ra hân”.

Nguyễn Tu Chân phân tích: “Người này có tác dụng trọng đại đối với hội mừng thập chu niên của Hồng Diệp Lâu, lại trực tiếp dính líu đến Bách Thuần, nếu bọn ta không chút bằng cớ xông thẳng vào Hồng Diệp Lâu bắt người, sẽ làm âm ỉ đến mức sượng cứng. Hơn nữa không sợ nhất vạn, chỉ sợ vạn nhất, nếu bắt sai người, sẽ biến thành một trò cười to tát. Cho nên bọn ta cần phải mưu định rồi mới hậu động...”.

Còn chưa nói xong, thủ hạ đẩy mở cửa, nói: “Mã đường gia của Lạc Dương bang đến”.

Hai người ngạc nhiên nhìn ra, một đại hán trung niên râu ria xồm xoàm tiến nhanh vào, hai tay chống trên bàn, cúi mình thấp giọng: “Mục tiêu đã xuất hiện, có tiểu tỷ Thiên Dực của Hồng Diệp Lâu dẫn đường, có vẻ đi về phía chợ đông”.

Hai người liền đứng dậy, đều cảm thấy đây là cơ hội khó gặp.

oOo

Ô Tử Hư đang ở trong tiệm chuyên bán đồ dùng văn phòng có quy mô nhất, mua một hơi đủ thứ vật liệu dụng cụ đủ để vẽ mấy chục bức họa, chỉ bút lông lớn nhỏ thôi cũng mười mấy cây, giấy trắng giấy tẩm cũng hai bó lớn, khiến cho Thiên Dực cau mày nhăn nhó, lại không có cách nào can thiệp, hai đại hán đi theo khuân vác đồ, thấy Thiên Dực không có biểu hiện gì, chỉ còn nước mắng thầm.

Chủ tiệm đương nhiên cười sái quai hàm, vị hào khách này không những mua số lượng lớn, còn tuyển toàn là hàng thượng đẳng nhất, bao gồm cả những thứ cất giữ lâu ngày đóng bụi bán không chạy, kiếm được món lời to, không ngừng khen ngợi Ô Tử Hư biết chọn hàng.

Sau khi Thiên Dực trả tiền, thấy Ô Tử Hư tựa như còn chưa ngừng tay, thậm chí thất kinh, ghé lại gần Ô Tử Hư nói: “Hết tiền rồi!”.

Ô Tử Hư thừa cơ chạm vào vai ả, Thiên Dực rụt lại như bị điện giật, còn chưa có cơ hội phát tác, Ô Tử Hư cười hì hì thốt: “Thì ra là vậy. Nương tử! Bọn ta về nhà đi”.

Thiên Dực giận dữ: “Ai là nương tử của người?”.

Ô Tử Hư giả vờ định thần nhìn kỹ ả, cười khà khà: “Đúng! Đúng! Nàng vẫn chưa là nương tử của ta”. Lại cười ha hả, phất tay từ biệt chủ tiệm, cất bước về phía cửa tiệm.

Thiên Dực đuổi theo sau hân, biết người này da mặt cực dày, chửi hân có khi lại trúng ý hân, đang không biết làm sao để báo mối thù này, đột nhiên Ô Tử Hư lão đảo thoái lui, ngã chống bốn vó lên trời, nhất thời hoàn toàn không rõ chuyện gì xảy ra.

Sự tình phát sinh quá nhanh, hai võ sĩ hộ vệ của Hồng Diệp Lâu đi theo cũng ngây người tại đương trường, không biết có nên quăng đồ trên tay hay là tiếp tục ôm.

Một đại hán khôi ngô hiên ngang đứng chặn ngoài cửa, trường đao trong tay chĩa xéo, tư thế cổ quái vừa mới dứt chém.

Kẻ xuất thủ đương nhiên là Khâu Cửu Sư, đó là phương pháp vạch trần thân phận Ngũ Độn Đạo của đối phương, là do Nguyễn Tu Chân nghĩ ra, chỉ cần đối phương là Ngũ Độn Đạo, khẳng định không có cách nào ẩn mình được.

Đúng lúc Ô Tử Hư bước ra cửa tiệm, Khâu Cửu Sư xẹt ngang ra, mượn thanh đao chói lọi của thủ hạ, nhắm ngay mặt Ô Tử Hư chẻ mạnh xuống, với thân thủ của Ngũ Độn Đạo, đương nhiên không thể dễ dàng bị hân lấy mạng, chỉ cần Ngũ Độn Đạo lánh lui ra sau, lập tức phải lộ nguyên hình. Chỗ lợi hại nhất là căn bản không cho phép đối phương có thời gian suy nghĩ, vì để giữ mạng, lại căn cứ vào phản ứng bản năng của cao thủ, không thể nào không vạch ra được chân tướng của hân.

Chỉ tức sự thật lại hoàn toàn vượt ngoài ý liệu của Khâu Cửu Sư, chém chỉ còn cách trán Ô Tử Hư một tấc, Ô Tử Hư vẫn như một con thiêu thân khờ khạo không biết tránh né, nếu là kẻ võ nghệ tầm thường, muốn dùng tay cũng không làm được, may sao là Khâu Cửu Sư, nói thu thì thu liền, nếu không đã lấy mạng rồi.

Nhìn Ô Tử Hư còn chưa thể bò dậy nỗi sợ đến mức sắc mặt tái nhợt, run rẩy không ngớt, Khâu Cửu Sư bắt đầu nhúc nhúc, tạo ra vụ lộn xộn này làm sao mà thu thập đây?

Thiên Dực ré lên.

Hai võ sĩ ôm bao lớn bao nhỏ đứng chặn trước mặt Ô Tử Hư.

Khâu Cửu Sư buông thông trường đao, đưa ngược ra sau, tự có thủ hạ bước tới tiếp lấy, đằng hắng một tiếng, đang định nói, Nguyễn Tu Chân từ bên kia đi ra, đứng kề bên Khâu Cửu Sư, cười tươi gơ tay: “Chỉ là hiểu lầm, hiểu lầm thôi”.

Thiên Dực kinh hồn cúi nhìn, định ngồi xuống xem Ô Tử Hư có thụ thương không, nào hay đôi chân mềm nhũn, té bịch xuống đất.

Ô Tử Hư như đột nhiên hồi phục lại khí lực, bò qua chỗ Thiên Dực, thở dài la lên: “Cường đạo đến! Cường đạo đến! Nương tử đừng sợ, có ta bảo vệ nàng”.

Thiên Dực thấy hấn không bị thương, yên tâm phần nào, thấy hấn như muốn tới ôm mình, kinh hãi la lên: “Đừng qua đây”. Vội đứng dậy.

Nguyễn Tu Chân thấy hai đại hán kia mắt lộ hung quang, biết bọn họ sắp động thủ, liền thốt: “Tại hạ Đại Hà Minh Nguyễn Tu Chân, vị này là Khâu Cửu Sư, hiểu lầm hôm nay, ngày sau tự sẽ đến xin lỗi với Chu lão bản và Bách Thuần cô nương. Chỉ muốn hỏi thêm một câu rồi bọn ta sẽ lập tức quay đầu bỏ đi”.

Tên tuổi danh nhân, bóng cây cỏ thụ! Nguyễn Tu Chân báo tên hai người, lập tức vỗ an hai đại hán Hồng Diệp Lâu.

Ô Tử Hư loạng choạng đứng dậy, ra vẻ ngoài mặt làm dữ mà trong lòng nhu nhược rướn cổ: “Ta xưa nay không thù không oán với các người, tại sao lại phải dùng thủ đoạn bỉ ổi ám toán ta? Nếu không phải Lang Canh ta đã từng luyện tập vài bộ quyền cước, thân thủ nhanh nhạy, một đao đó đã lấy mạng ta rồi”.

Mọi người kể cả hai đại hán kia nghe vậy cũng phải lắc đầu, tiểu tử lớn lối không biết thẹn như vậy, thật là mặt dày.

Cho dù Thiên Dực chỉ là thân phận tỳ nữ, lại là người biết điều, biết tình thế thua kém, Chu Bàn Tử có mặt cũng phải nhịn hơi, còn phải giả khách khách khí khí. Á hỏi: “Xin hỏi tiên sinh muốn hỏi gì?”.

Nguyễn Tu Chân bình tĩnh hỏi: “Ta muốn thỉnh giáo Lang tiên sinh xem râu của y có phải là dán không?”.

Khâu Cửu Sư đang để ý nhìn cổ tay của Ô Tử Hư, lại không thấy vết sẹo nào, nghe nói thầm khen, tiểu tử bán mặt rần mặt mày trơn tru, nếu tên mang danh Lang Canh này là tiểu tử đó giả trang, râu đương nhiên là dán lên, có thể dễ dàng tháo xuống.

Ô Tử Hư trốn sau người hai đại hán, nhảy dựng há miệng mắng lớn: “Sĩ khả sát, bất khả nhục, còn dám nói bộ râu đẹp của ta là giả? Người đâu! Đánh hai tên tiểu tử kia cho Họa Tiên Lang Canh ta. Ui da!”.

Thiên Dực dời đến bên cạnh hấn xuất kỳ bất ý giật mạnh bộ râu dưới cằm hấn, hấn học thốt: “Đừng ồn ào nhốn nháo nữa được không? Thật hy vọng là râu giả, sau này không phải nhìn thấy người nữa”.

Ô Tử Hư ồ ồ rống lên, lại nói không nên lời.

Khâu Cửu Sư và Nguyễn Tu Chân đưa mắt nhìn nhau, đều cảm thấy đại bại, coi như xong xuôi.

Khâu Cửu Sư ôm quyền: “Đắc tội, xin Lang tiên sinh đại nhân đại lượng, đừng khiển trách”.

Rồi kéo Nguyễn Tu Chân, bắt lực bỏ đi.

oOo

Chiếc ghe rời khỏi bến tàu nhỏ, nhắm phương hướng Bát Trận Viên lướt đi, Khâu Cửu Sư phụ trách chống chèo, Nguyễn Tu Chân ngồi ở đầu ghe, nhắm mắt trầm tư.

Khâu Cửu Sư lắc đầu cười khổ, từ lúc xuất đạo tới giờ, hấn chưa từng ứ gan như vậy.

Nguyễn Tu Chân mở mắt: “Ta dám khẳng định hấn là Ngũ Độn Đạo”.

Khâu Cửu Sư nói: “Ta biết ngươi không phục, ta cũng không phục muốn chết, nhưng râu của hắc lại là thật, nếu là dán lên, đã bị tiểu tỷ kia giặt xuống rồi”.

Nguyễn Tu Chân thốt: “Ngũ Độn Đạo là đại đạo xuất sắc nhất, dịch dung thuật của hắc đương nhiên không phải là dịch dung thuật phổ thông, có phương pháp gắn râu mà giặt không rời, cần một thứ thuốc nước đặc chế nào đó mới có thể tháo gỡ”.

Khâu Cửu Sư nói: “Còn một đạo đó thì sao? Lẽ nào hắc chán sống, mặc cho người ta làm thịt hắc?”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Đừng quên hắc là người biết tùy cơ ứng biến nhất, trong một sát na nhìn rõ thấy người là ai, đoán được người chỉ thăm dò hắc, cho nên tương kế tựu kế”.

Khâu Cửu Sư đồng ý: “Chuyện đó có thể thông qua, nhưng về mặt kinh hoàng xác bác của hắc, bộ dạng khờ khạo bị hù đến mức mặt cắt không còn một giọt máu lại không thể nào giả ra được. Ta rành nhìn mắt người ta nhất, đó quả là thần thái sợ muốn chết, đâu có che giấu được”.

Nguyễn Tu Chân thốt: “Không biết ngươi có lưu ý không, lúc hắc bỏ qua chỗ tiểu tỷ kia, trong mắt lại lộ ra một thứ khát vọng theo đuổi cái gì đó, giống hệt tiểu tử bán rắn kia”.

Khâu Cửu Sư cau mày: “Ta không có lưu ý, lúc đó ta đang muốn tìm một cái lỗ nào chui trốn đi. À! Bây giờ hắc đã về Hồng Diệp Lâu, bọn ta còn có thể làm sao để bắt hắc đây?”.

Nguyễn Tu Chân hỏi: “Nếu có bằng cớ thật sự thì sao?”.

Khâu Cửu Sư thở dài: “Làm sao để có bằng cớ chân thật?”.

Nguyễn Tu Chân trầm ngâm: “Hắc nói là Họa Tiên Lang Canh gì đó đến từ kinh sư, bọn ta đến kinh sư điều tra xem có phải có một người như vậy không. Tốt nhất là hắc giả mạo, còn Lang Canh thật vẫn đang ở kinh sư, vậy thì bọn ta liền có chứng cứ cần thiết nhất”.

Khâu Cửu Sư nói: “Từ đây đến kinh sư, vừa đi vừa về ít ra cũng phải tốn một tháng trời, lúc đó tiểu tử kia đã trốn mất từ lâu rồi”.

Nguyễn Tu Chân thốt: “Bọn ta có thể tìm Tiền Thế Thần trợ giúp, để gã dùng phi cấp truyền thư tìm người ở kinh sư giúp đỡ, có thể có kết quả nội trong mười ngày. Mười ngày đó bọn ta cũng không cần phải ngồi không, một mặt giám thị chặt chẽ Hồng Diệp Lâu, mặt khác để người đi xin lỗi với Bách Thuần, giả như ngộ nhận, khiến cho Ngũ Độn Đạo nghĩ mình đã thoát khỏi ải”.

Khâu Cửu Sư kinh hãi: “Vậy có khác gì là phải dây dưa với Bách Thuần?”.

Nguyễn Tu Chân thốt: “Đó là tùy thời thế mà biến hóa, đến lúc tin tốt từ kinh sư truyền về, kế hoạch bắt trộm của bọn ta sẽ đại công cáo thành. Còn có chọn lựa nào khác chứ?”.

o0o

Ô Tử Hư biết mình đang ở tình thế hiểm ác nhất, cần phải sửa đổi kế hoạch. Nếu Tiền Thế Thần không chịu giao dịch, còn động đao động thương, hắc cần lập tức trốn khỏi Lạc Dương, lúc đó chỉ còn bằng vào bản lãnh chạy trốn của mình mà thôi.

Nguyễn Tu Chân và Khâu Cửu Sư quả danh bất hư truyền, không những không bị kế nghi binh của hắc làm mê hoặc, truy đuổi đến chỗ khác, mà còn nắm bắt được thân phận mới của hắc. May sao mình đâu phải là cây đèn cạn dầu, không bị hiện hình tại đương trường.

Khuyết điểm của hắc đã biến thành ưu điểm, lúc hắc té xuống đất là sợ thật, chưa từng gần sát địch nhân như vậy, đối thủ hơn nữa là kẻ có tư cách đánh bại gã trong tình thế đơn đả độc đấu, chính diện giao phong, nghĩ lại cũng phải gật mồ hôi lạnh.

Có phải vẫn phải đi gặp Tiền Thế Thần không? Hắc không muốn chết, vô cùng sợ chết, nhưng càng hiểu rõ sẽ rất mau chóng xài hết số ngân lượng trong túi. Ngày tháng nghèo mạt rệp bản cùng sạch sành sanh rõ ràng là sống không bằng chết. Dạ minh châu biến thành hy vọng duy nhất của hắc, dù sao cũng phải đánh cá một ván mẹ bà.

“Sao người ngồi thừ ra vậy? Có muốn uống thuốc kinh phong không?”.

Ô Tử Hư hồn phách quay về ngoái đầu lại nhìn, Thiên Dực tiến vào sảnh đường, đi vòng qua bên kia bàn, ngồi xuống vượt ngoài ý liệu của hắn, đôi mắt đẹp tràn ngập thần sắc chằm chọc, lạnh lùng liếc nhìn hắn.

Ô Tử Hư lập tức ngửa ngáy trong lòng, tay vuốt bộ râu, giả vờ thống khổ: “Kéo đau quá, Thiên Dực muối đèn cho ta sao đây?”.

Thiên Dực nổi nóng: “Ai là Thiên Dực muối của ngươi? Kéo là đáng lắm, thật hy vọng Khâu Cửu Sư một đao chém chết ngươi cho rồi”.

Ô Tử Hư cười hì hì: “Đừng lừa người mà, Thiên đại thư lúc đó quan tâm đến ta quá xá, còn muốn ngồi xuống ôm ta, sợ ta bị người ta hại. Khà! Mỹ nhân ân trọng. Lang Canh ta thật hạnh phúc”.

Thiên Dực biết đầu vô mồm với hắn chỉ có thể cho hắn chiếm tiện nghi, hảy hắn một cái: “Đừng nói bậy, Diễm Nương muốn ta hỏi ngươi có thể bắt đầu chưa? Lão bản nói đêm nay muốn xem bức họa đầu tiên của ngươi”.

Ô Tử Hư lúc này đã gạt hết mọi lo âu ngoài chín tầng mây, cố làm ra vẻ nghiêm nghị hạ thấp thanh âm: “Chỉ bằng trước hết để ta vẽ một bức chân dung cho Thiên tiểu thư, vĩnh viễn lưu lại bộ dạng động hồn thanh xuân hoán phát của Thiên Thiên nàng, tương lai đến lúc tuổi già tóc bạc, còn có một hồi ức mỹ lệ. Nghĩ xem coi! Đến lúc con cháu đầy nhà, cầm trấn gia chi bảo ra nói ‘xem nè! Bà bà thuở còn trẻ xinh đẹp mê hồn làm sao, công công lúc đó theo đuổi ta gian khổ biết bao’. Còn có gì thú vị hơn chứ?”.

Thiên Dực một mặt tức đến mức mắt trợn trắng, một mặt hơi động lòng, tên sắc quỷ này tuy thật đáng khinh ghét, nhưng tài vẽ tranh quả là siêu trác phi thường. Hồi nãy trước khi đến, Diễm Nương đã từng dặn dò ả xem xem có thể khiến cho tên tiểu tử này vẽ riêng cho Diễm Nương một tấm chân dung. ả bực bội nói: “Ngươi bớt miệng lưỡi tươi tắn chút đi, ta không ưa cái sáo của ngươi. Có thể động bút rồi chứ? Ta còn phải ăn nói với Diễm Nương đó!”.

Ô Tử Hư vươn vai lười biếng, chậm rãi thốt: “Đêm nay chính là thời điểm ta đại hiển thân thủ, nói đến vẽ tranh ta lập tức biến thành hùng dũng như rồng cọp. Tiền Thế Thần đêm nay có đến không? Nếu gã không rảnh, cứ trải chiếu rượu ở Thư Hương Tạ, rồi tìm mấy chị em ngọt ngào xinh đẹp mê hồn đến nhâm nhi tìm vui cùng ta. Con mẹ ta! Đời người được như vậy, còn cầu mong gì nữa”.

Thiên Dực không vui: “Ngươi thật ra là muốn vẽ tranh hay là say sưa ba hoa”.

Ô Tử Hư nhún vai: “Hai thứ có gì xung đột chứ? Để ta nói cho Thiên Thiên nàng biết, vẽ phông chỉ là quang cảnh trong nháy mắt, nhưng cái tình của bức tranh lại cần phải bồi dưỡng một thời gian dài, họa tình có đủ, phẩy tay là xong. Ví như ta muốn vẽ Thiên Thiên, Thiên Thiên cần phải giúp ta bồi dưỡng họa tình, triển lộ một mặt có thể làm mê chết người ta với ta, như vậy tranh vẽ ra mới là tác phẩm thượng thừa, hiểu chứ?”.

Thiên Dực má phấn ửng hồng, có thể nghĩ ra cái hắn nói “mê chết người” là gì rồi, lại không có cách nào bắt bẻ hắn, nổi nóng: “Ngươi thích nói gì thì là chuyện của riêng ngươi. Ngoại trừ Thư Hương Tạ ra, mấy nhà thủy tạ khác ta đều có thể an bài”.

Ô Tử Hư mục đích chỉ là quan sát hình thể của Thư Hương Tạ, hân hoan thốt: “Vậy thì chọn tòa thủy tạ nào kề bên Thư Hương Tạ đi! Rượu thịt để Thiên Thiên lo tính, còn về chị em xinh đẹp, đương nhiên là một trong tám mỹ nhân, nếu không làm sao mà bồi dưỡng họa tình?”.

Mặt mày Thiên Dực càng đỏ bừng lên, hắn học trừng hắn, đi nhanh như muốn chạy trốn.

oOo

Tiền Thế Thần xem qua thủ dụ của Phụng công công, nói: “Chỉ thị của đại công công nói tới thân phận đặc biệt của Cô đại nhân, trực tiếp dưới trướng của Hoàng thượng, cho nên có quyền tự chủ hành sự, giữa bọn ta cũng không cần chấp nê nghi lễ trên dưới. Có chỗ nào dùng được Tiền Thế Thần ta, ta sẽ toàn lực phối hợp”.

Cô Nguyệt Minh thấy mục quang của gã không ngừng liếc ngó cái túi da đặt trên bàn, hiển nhiên đã sinh lòng hiếu kỳ, lại cố ý không nói ra. Vì đem cất thủ dụ trong túi da, cho nên thuận tay đặt trên bàn, đâu có phải cố làm ra vẻ thần bí. Y diễm đậm thốt: “Ta muốn làm cho rõ chuyện xảy ra năm xưa”.

Tiền Thế Thần ngạc nhiên: “Chuyện xảy ra năm xưa ta đã viết báo cáo tường tận hơn trăm trang, một phần dâng đến kinh sư, một bản sao còn giữ lại, có thể cho Cô đại nhân xem qua”.

Cô Nguyệt Minh chậm rãi thốt: “Ta hy vọng có thể gặp mặt Qua Mặc, hẳn biết rõ nguyên nhân cái chết của các thành viên trong đoàn tầm bảo nhất”.

Tiền Thế Thần mặt lộ vẻ khó coi: “Qua Mặc giống như Cô đại nhân, luôn luôn độc lai độc vãng, không chịu sự quản hạt của ta, năm xưa thỉnh hẳn đến trợ giúp điều tra đã là nể mặt lắm rồi”. Lại làm như kinh ngạc: “Chuyện xảy ra năm xưa, triều đình đã sớm có nhận định, sự vụ cấp thiết trước mắt là bắt Tiết Đình Hạo quy án, rồi từ hắn truy tìm nơi hạ lạc của Phu Mãnh, Quý đại nhân vì Tiết Đình Hạo hiện hình đã rượt tới Vân Mộng Trạch, Cô đại nhân..”.

Cô Nguyệt Minh không khách khí ngắt lời gã: “Tiền đại nhân lại quên rồi, ta chỉ dùng phương thức của mình mà hành sự. Trên đường ta đến đây, hai lần bị người ta hành thích, người này không những vô công cao cường, hơn nữa còn biết yêu thuật, làm cho ta lòng sinh hoài nghi. Hừ! Ai dám động đến Cô Nguyệt Minh ta cũng sẽ không có kết quả tốt đẹp. Y đã đánh giá ta quá thấp, nghĩ chỉ cần giả thần giả quỷ là có thể che giấu thân phận, không biết ta có bản lãnh đặc thù đối với việc nhận người, chỉ cần hắn lại xuất hiện trước mặt ta, ta có thể lập tức vạch trần hắn”.

Tiền Thế Thần sắc mặt lập tức biến thành khó coi vô cùng, không vui: “Cô đại nhân có phải ám thị kẻ đánh lén người là Qua Mặc không?”.

Cô Nguyệt Minh đôi mắt hàn quang rừng rực, nhìn thẳng vào mắt Tiền Thế Thần, tựa như có thể nhìn thấu bí mật ẩn tàng trong lòng gã: “Tri nhân tri diện bất tri tâm, ta không biết nhận thức của Tiền đại nhân đối với Qua Mặc sâu xa bao nhiêu, nhưng tác phong đố kỵ của ta là hoài nghi tất cả mọi người. Ta muốn gặp Qua Mặc là muốn khẳng định hắn có phải là kẻ tập kích ta hay không. Ta lần này phụng mệnh xuống Nam, mục tiêu là lấy Sở hạp, ai cản trở ta, kẻ đó phải chết, hy vọng Tiền đại nhân hiểu thấu”.

Y cố ý làm cho Tiền Thế Thần sợ, khiến cho Tiền Thế Thần hiểu nếu bị y tìm được Qua Mặc, bất kể Tiền Thế Thần có phải đồng mưu với Qua Mặc hay không, cũng khó tránh khỏi dính líu. Lý tưởng nhất là Tiền Thế Thần không dẫn được, thỉnh Qua Mặc xuất thủ giết y, cơ hội của y liền xuất hiện.

Tiền Thế Thần cảm phẫn: “Qua tiên sinh tuyệt không phải là người như vậy, ta lập tức phái người đi tìm hắn, thỉnh hẳn đến gặp Cô đại nhân, tiêu trừ nghi kỵ trong đầu Cô đại nhân”.

Cô Nguyệt Minh thần thái tỏ ra làm vậy là tốt nhất, giọng điệu nặng nề: “Thẩm án Vân Mộng Trạch mười năm trước, nghi vấn trùng trùng, chỉ một chuyện Tiết Đình Hạo ẩn nấu Không môn, lại đột nhiên xuất hiện đã làm cho người ta rối trí không hiểu nổi. Ta sẽ dùng góc độ hoàn toàn mới để triển khai điều tra vụ án này, Tiền đại nhân cần có chuẩn bị trong lòng”.

Tiền Thế Thần hít sâu một hơi, đè nén tâm tình dợn sóng. Gã bắt đầu hiểu thấu tại sao Quý Nhiếp Đề lại ngại ngại Cô Nguyệt Minh như vậy, Qua Mặc cũng không dám khinh thị y, con người này quá là lợi hại. Gã nói: “Chỉ cần có thể phá án, Tiền Thế Thần ta tất toàn lực phối hợp”.

Cô Nguyệt Minh trầm ngâm một hồi, thốt: “Có nơi nào yên tĩnh một chút không, ta không cần người hầu, tốt nhất là nơi tiện lợi cả hai đường giao thông thủy lục. Nếu không có chuyện gì đặc biệt, Tiền đại nhân tốt nhất là đừng đến tìm ta”.

Tiền Thế Thần còn có gì để nói được nữa: “Chuyện này ta có thể an bài thỏa đáng cho Cô đại nhân lập tức”.

Cô Nguyệt Minh cười thầm, chỗ cư trú giao thông tiện lợi mà gã chọn dĩ nhiên không phải tiện lợi cho mình, mà là tiện lợi cho Qua Mặc hạ thủ giết y.

o0o

Vô Song Nữ ép mình trên mái ngói, cúi nhìn cửa ngoại viện của Bồ chính sứ ti phủ. Sau khi đến Lạc Dương thành, nàng lập tức vào quán trọ, an trí Hắc Nhi xong, ra ngoài cửa nam chờ, đợi cả canh giờ, nhìn thấy Cô Nguyệt Minh từ Vân Mộng Trạch về tiến vào thành, liền theo sau ngựa của y, mãi cho đến khi y tiến vào Bồ chính sứ ti phủ.

Sau khi mai táng cữu cữu, trong đầu nàng chỉ có một ý niệm, là giết chết Cô Nguyệt Minh. Nếu không phải đã học hỏi từ kinh nghiệm có sẵn, nàng đã tìm cơ hội tiếp cận Cô Nguyệt Minh, dùng tuyệt kỹ phóng phi châm lấy mạng y, nhưng nghĩ tới bản lãnh dùng hai ngón tay kẹp phi châm của cao thủ chân không kia, nàng không còn lòng tin trước đây nữa. Một chiêu không trúng, để Cô Nguyệt Minh đề cao cảnh giác, có thể vĩnh viễn không giết được y.

Nếu Cô Nguyệt Minh dùng Bồ chính sát ti phủ làm địa điểm trú chân, muốn giết y lại càng khó cực kỳ.

Nghĩ đến đó, Cô Nguyệt Minh quát ngựa phi ra khỏi Bồ chính sát ti phủ, có hai kỵ sĩ dẫn đường.

- o O o -

19. Mê Nhân Thủ Đoạn

Tòa thủy tạ hắc đang ở có tên là Thủy Hương, tuy kề cận Thư Hương Tạ, lại nhìn không thấy Thư Hương Tạ, trên sự thật đó là sự đặc sắc của chín tòa thủy tạ tây viện, tán khảm một cách xảo diệu vào chỗ ao hồ vào, nhà thủy tạ và cổng nhà ẩn náu giữa Ban trúc, khiến mỗi một căn biến thành một thể giới độc lập cách ly.

Bờ bên kia là chín tòa thủy tạ của đông viện, Phong Trúc Các của hắc là một gian độc lập khác ngoài chín tòa thủy tạ tây viện, xa vị trí hiện tại của hắc ước chừng trăm trượng, khoảng cách tuyệt không gần, nhưng với công phu bơi lặn của hắc, tin chắc có thể trong thời gian nửa khắc vượt qua Quải Biều Trì, về đến Phong Trúc Các.

Hắc đã quyết định kế hoạch hoàn chỉnh, rất đáng để thử, chìa khóa ở chỗ có thể vẽ bảy bức họa làm cho Bách Thuần tán thưởng hay không, vì vậy hắc cần phải thi triển hết tài nghệ.

Thanh âm di chuyển đồ từ đằng sau truyền tới, Ô Tử Hư không hiểu là chuyện gì, quay đầu lại nhìn, một đám tiểu tỷ đang khiêng một cái bàn tới, tháo mặt bàn và chân bàn chia nhau khiêng, hai người khiêng ghé dựa, khệ nệ vào bình đài. Diễm Nương và Thiên Dục theo sau đoàn khiêng bàn ghế, Diễm Nương miệng tươi như hoa xuân, chưa nói đã cười, liếc hắt làm dáng, thái độ hoàn toàn khác biệt đối với Ô Tử Hư; Thiên Dục thì vẫn thần sắc miên miên cương cương, lạnh lùng chẳng thèm nói cười, nhưng đối với Ô Tử Hư mà nói, sức hấp dẫn của hai người cao thấp đã định, sức dụ hoặc của Thiên Dục vượt xa Diễm Nương.

Đoàn khiêng bàn dừng lại ở chỗ giao tiếp giữa sảnh đường và bình đài, Diễm Nương hiệp cùng một làn hương thơm đi thẳng đến trước mặt hắc, cười khêu gợi nói: “Đêm nay là đêm đầu tiên Lang tiên sinh động bút vẽ tranh, Hồng Diệp Lâu bọn tôi sẽ dùng lễ thượng khách chiêu đãi Lang tiên sinh. Lang tiên sinh thích an trí bàn ghế ở vị trí nào trên bình đài?”

Ô Tử Hư cảm thấy lý thú hết sức, sự chiêu đãi này quả là mới lạ, đám tiểu tỷ ai nấy nhan sắc cũng không tầm thường, niên kỷ mười sáu, mười bảy, tuy không bằng Thiên Dục, cũng dễ nhìn vô cùng, thấy bọn họ khiêng vác mồ hôi đầm đìa, hơi thở hỗn hển yêu kiều, bừng cháy năm tháng thanh xuân của bọn họ, nhìn ai cũng sinh động tươi mát. Hắc thở dài: “Có thể khiêng thêm một cái giường lớn tới luôn không?”

Đám tiểu tỷ đang giương mục quang hiếu kỳ quan sát hắc, nghe vậy không những không ai mắc cỡ, mà còn nhất tề cười yêu kiều, nhà thủy tạ lập tức tràn ngập xuân sắc.

Diễm Nương hai mắt liếc lên, bất cứ một ai cũng đoán được trong lòng ả đang than tên sắc quỷ này tính nết không đổi.

Thiên Dục nổi giận: “Đừng có bậy bạ nữa”.

Ô Tử Hư ngạc nhiên chăm chú nhìn ả, vui vẻ thốt: “Đây không phải là sư tử Hà Đông gầm gừ sao? Thiên đại thư càng lúc càng giống nương tử của ta rồi”.

Thiên Dực đang định phát tác, bị Diễm Nương chặn lại: “Hong Diệp Lâu bọn tôi có quy củ của bọn tôi, đặc biệt là Hong Diệp bát mỹ của bọn tôi do Bách Thuần cô nương đích thân đề ra quy điều, Lang tiên sinh cần phải tuân thủ”.

Ô Tử Hư hứng chí bưng bưng hỏi: “Ngu sinh rửa tai xin lắng nghe”.

Diễm Nương có thần có khí thốt: “Hong Diệp bát mỹ toàn là bán nghệ không bán thân, là bán nghệ không bán thân thật sự, có muốn được gần hơi thơm cũng cần phải có tiểu thư nàng cam tâm tình nguyện mới được, chỉ cần tiểu thư nàng đồng ý, gả cho người cũng được, tiền chuộc thân qua đêm hoàn toàn miễn bỏ, phải xem tài nghệ của người đó”.

Ô Tử Hư luôn miệng khen tuyệt. Bách Thuần khẳng định là thiên tài kinh doanh thanh lâu, nắm bắt được cái lẽ nữ nhân nào nam nhân càng khó lấy được thì càng quý báu, hơn nữa hưởng thụ được lạc thú lớn nhất chân tình chân ý theo đuổi quần thoa, mà vẫn có trước rồi mới có sau. Muốn mua nghệ của bọn họ, đương nhiên không rẻ rúng gì, như vậy Hong Diệp Lâu dĩ nhiên tiền của vô đều đều, vàng bạc cứ bỏ lăn vào.

Thiên Dực lạnh lùng hỏi: “Hiểu rõ chưa?”.

Ô Tử Hư cung thuận: “Nương tử! Ta đã hiểu!”.

Đám tiểu tỳ muốn cười lại không dám cười, sợ đắc tội với Thiên Dực, khốn khổ nhẫn nhịn.

Diễm Nương sợ Thiên Dực không nuốt nổi thói lãng tử không có đường lối của hần, vội thốt: “Liên Ảnh sắp đến rồi, người đâu có biết Bàn gia vì an bài chuyện này mà cực khổ đến chừng nào. Liên Ảnh mười mấy đêm nay danh sách hẹn kín mít, Bàn gia phải thuyết phục khách nhân mới miễn cưỡng kiếm được giờ rảnh, nếu người đêm nay không giao ra được thành tích tốt, Bàn gia chắc phải lấy mạng người. Được rồi! Bàn để ở đâu?”.

Ô Tử Hư mục quang chuyển từ Diễm Nương sang Thiên Dực đang tức giận, lại dời sang đám tiểu tỳ, nói: “Đương nhiên là đặt bàn gần hồ, để ta và mỹ nhân cùng hưởng minh nguyệt trên hồ”.

Diễm Nương cười mắng: “Nói một câu đủ rồi, sao lảm lời không đâu vậy”. Nói xong chỉ đám tiểu tỳ đem bàn ghế đặt ở vị trí dựa lan can trên bình đài. Sau đó hỏi: “Lang tiên sinh còn có yêu cầu gì nữa không?”.

Ô Tử Hư cười đáp: “Chỉ có hai yêu cầu, yêu cầu thứ nhất là một chiếc thuyền lá, cắm thả bên thủy tạ, đến khi kiếm đủ họa tình là liền chèo thuyền về Phong Trúc Các động bút, vẽ bức mỹ nhân đồ đầu tiên”.

Diễm Nương thốt: “Vậy dễ mà, sẽ làm theo ý của tiên sinh. Còn yêu cầu kia?”.

Ô Tử Hư đến trước Thiên Dực mặt mày bạnh cứng, vái sát đất: “Thỉnh Thiên Dực cô nương lúc đó cùng theo ngu sinh lên thuyền, thuận đường du ngoạn cảnh hồ về nhà”.

Thiên Dực giậm mạnh chân, nổi giận: “Người đó! Bọn ta đi!”. Nói xong dẫn đám tiểu tỳ bỏ đi.

Diễm Nương che miệng cười nói: “Thiên Dực nếu bị người chọc tức chết, nô gia sẽ tìm người tính sổ”. Thò tay nhéo cánh tay hần, lại cười khêu gợi với hần.

Chợt tiếng đàn sáo từ ngoài tạ vang lên.

Diễm Nương cười nói: “Liên Ảnh đến rồi! Nô gia đi đây”.

oOo

Nguyễn Tu Chân ngồi trong tiểu đình, Khâu Cửu Sư đến ngồi đối diện gã, thốt: “Đã gặp Tiên Thế Thân, gã đáp ứng lập tức cho phi cấp truyền thư, kêu người của gã ở kinh sư điều tra Lang Canh, chắc nội trong mười ngày sẽ có hồi âm”.

Lại nói: “Cô Nguyệt Minh đã đến!”.

Nguyễn Tu Chân ngạc nhiên: “Cô Nguyệt Minh?”.

Khâu Cửu Sư thốt: “Tiên Thế Thân tận miệng nói cho ta biết gã vừa gặp Cô Nguyệt Minh, thật kỳ quái, gã đáng lẽ không nên nói với ta. Bề ngoài xem ra Tiên Thế Thân không có gì, nhưng ta lại từ ánh mắt của gã nhận ra tâm tình của gã tựa như đang bất an”.

Nguyễn Tu Chân không hiểu: “Vì một Tiết Đình Hao, làm phiền tới đại thống lãnh xướng vệ quyền khuynh triều dã xuống Nam, đã là chuyện không tầm thường rồi, bây giờ còn cho Ngự tiền liệt thủ của Hoàng thượng ra mặt, thật khó lý giải”.

Khâu Cửu Sư thần sắc nghiêm trọng: “Có phải Phụng công công dùng kế minh tu sạn đạo, ám độ Trần Thương không? Mục tiêu thật sự là bọn ta? Đặc biệt là lão huynh ngươi”.

Nguyễn Tu Chân gật đầu: “Đây có thể là nguyên nhân Tiên Thế Thần ngấm ngấm thông tri cho ngươi, đối với Tiên Thế Thần mà nói, nếu Giang Nam phát loạn, gã là kẻ đương đầu chịu trận. Cô Nguyệt Minh là tay săn lãnh thưởng xuất sắc nhất đương thời, cũng có thể biến thành thích khách đáng sợ, hơn nữa y luôn luôn độc lai độc vãng, ẩn hiện như quỷ thần, làm người ta có muốn phòng cũng không phòng được”.

Khâu Cửu Sư cười lạnh: “Nhưng lại có một ưu điểm, giết y bảo đảm thần không hay quỷ không biết”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Trước khi bắt sống Ngũ Độn Đạo, bọn ta không nên gây rắc rối, chỉ cần đề cao cảnh giác, tăng cường phòng vệ, khiến Cô Nguyệt Minh không dám công nhiên hành thích ta”.

Khâu Cửu Sư đôi mắt rừng rực sát cơ, trầm ngâm: “Ra vào phải cẩn thận một chút”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Vụ việc trọng yếu vẫn là Ngũ Độn Đạo. Ta đang nghĩ thân phận họa sư Hồng Diệp Lâu tại sao lại hấp dẫn hơn so với bán mật rắn? Bên trong tất có lý do mà bọn ta không minh bạch”.

Khâu Cửu Sư gật đầu đồng ý. Trên sự thật hẩn nấn nhẹn đến mức khôn khổ vô cùng, cứ như ao hồ đầy tràn, lại không có kênh ngòi tiết ra, tức không thể xông vào Hồng Diệp Lâu, bắt sống tên tiểu tử chọc tức chết kia, áp giải đi gặp Hoàng Phủ Thiên Hùng. Hẩn cười khổ: “Trừ phi hẩn chịu nói cho bọn ta biết, nếu không bọn ta không thể nào tìm hiểu được”.

Nguyễn Tu Chân thần sắc cổ quái: “Đương nhiên không phải là vậy, chỉ cần bọn ta nắm rõ tình huống của hẩn ở Hồng Diệp Lâu, ta tin chắc qua đó có thể suy đoán ra mục đích thật sự của hẩn. Có một điểm khẳng định được, là hẩn không để ý tới Thiên Nữ Ngọc Kiếm, mà có mục tiêu khác, nếu không hẩn sẽ tiếp tục bán mật rắn, thân phận đó càng có lợi cho hẩn hoạt động trong thành, đâu có như bây giờ thu hút sự hoài nghi của bọn ta”.

Khâu Cửu Sư cuối cùng đã hiểu thần tình của gã tại sao lại cổ quái như vậy, thở dài: “Ngươi muốn ta đi gặp Bách Thuần”.

Nguyễn Tu Chân nhún vai: “Ngươi không phải đã tận miệng nói phải đi giải thích hiểu lầm hôm nay với nàng ta sao? Còn có chuyện hào sảng ước hẹn uống rượu phạt nữa mà? Hai chuyện gộp lại giải quyết, ngươi được tiện lợi quá rồi”.

Khâu Cửu Sư buồn bã thốt: “Thần là ngươi, quỷ cũng là ngươi. Đi gặp Bách Thuần không phải đại biểu bọn ta đã khuất phục sao?”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Ta thật hy vọng có chọn lựa khác, còn hơn là bọn ta ngồi thừ như vậy mười ngày, chực chờ tin vui của Tiên Thế Thần. Đi đi! Có lẽ đây là số phận, bất kể tương lai tình hình phát triển ra sao, ta sẽ không trách ngươi đâu. Phá không được mắt xích muốn ngươi dây dưa với Bách Thuần, bọn ta có thể phá mắt xích khác, chỉ cần bắt được tiểu tử đó là xong, thắng lợi vẫn thuộc về bọn ta”.

Khâu Cửu Sư bần thần một hồi mới hạ giọng: “Thật đáng chết, ta bỗng cảm thấy sinh cơ bừng bừng, ngươi bây giờ muốn cản ta cũng không được. Cho nên có thể thấy cội U minh quả là muốn ta đi gặp Bách Thuần. Ông trời cứu mạng với!”.

oOo

Bách Thuần dời gót ngọc, đến bên Tiên Thế Thần, châm rượu cho gã, sau đó ngồi đối diện gã, tự rót cho mình, ngạc nhiên hỏi: “Đại gia đêm nay sao tâm sự trùng trùng vậy? Có chuyện gì khó giải quyết à?”.

Tiên Thế Thần nhìn dung nhan kiều diễm của nàng, thầm thở dài một hơi. Thư Hương Tà vẫn là tòa thủy tạ ngày nào, Quả Biều Trì mê hồn như xưa, nhưng so với lần trước, tâm tình của gã thật khác biệt một trời một vực, nguy cơ sắp ập vào mình, còn có thể là đại họa lâm đầu. Cô Nguyệt Minh lợi hại đến mức làm người ta sợ sệt, đã đánh hồi chuông cảnh báo gã. Qua Mặc muốn giết y là quyết định chính xác, chỉ tiếc không có cách nào làm thịt được y. Lúc thống khổ đang muốn tìm người thương lượng, nhân tuyển duy

nhất là Qua Mặc lại đi chưa về, lo sợ chập chờn, nghĩ chỉ có Bách Thuần có thể làm cho gã tạm thời quên đi mọi sự, liền như cô hồn vô chủ mò đến Hồng Diệp Lâu. Gã lắc đầu đáp: “Ta không có gì, chỉ vì việc quan bạn bậu, đêm nay uống hai chén là phải đi”.

Bách Thuần nũng nịu: “Nô gia còn muốn nghe cổ sự mà! Tiền đại nhân sao có thể kể có một nửa rồi ngưng luôn chứ”.

Tiền Thế Thần sao còn tâm tình để kể cổ sự, hồi hận lần trước đã nói chuyện không nên nói ra, thừa cơ nhắc nhở nàng: “Nhớ là cổ sự ta kể tuyệt không thể nói cho ai khác biết đó”. Để đánh lãng sức chú ý của nàng, lại nói: “Họa sư mới đến có phải rất khả nghi không?”.

Bách Thuần lộ nụ cười mê hồn, bộ dạng như đang suy tư nghĩ đến gì đó, đôi môi mọng khê hé: “Thì ra đại nhân vì chuyện Ngũ Độn Đạo mà phiền lòng. Có phải Khâu Cửu Sư đã nói chuyện có liên quan đến họa sư cho đại nhân nghe không?”.

Tiền Thế Thần thầm nghĩ phiền não của mình còn chưa đủ sao? Có hứng thú gì mà để ý tới Ngũ Độn Đạo. Bất quá có Bách Thuần bầu bạn, tâm tình quả là đỡ hơn nhiều, nói gì cũng được, chỉ cần nàng không hỏi truy về cổ sự là được, đáp: “Họa sư kia là người ra sao?”.

Ánh mắt của Bách Thuần như cười cợt, sau đó chậm rãi dùng ngón tay thon thả mân mê tóc mai, nhún nhún bờ vai, như sâu kín từ trong nội tâm trào dâng tâm tình không có cách nào đè nén, dịu giọng đáp: “Hắn là hỗn hợp thể của một sắc quỷ, một tên điên, một lãng tử và một thiên tài, nô gia chưa từng gặp qua người nào vừa làm cho người ta mất kiên nhẫn, vừa gây cho người ta khinh ghét, đồng thời lại không có cách nào không tán thưởng như hắn. Nếu hắn thật là Ngũ Độn Đạo, vậy sẽ trở thành một kết hợp hoàn mỹ không có khiếm khuyết”.

Tiền Thế Thần chưa từng thấy thần tình đó của Bách Thuần, gã thấp thoáng cảm thấy được ngoài Khâu Cửu Sư ra, lại có thêm một kinh địch trên tình trường.

oOo

Tiếng nhạc biến thành véo von hân, khúc điệu khảy thoỉ nhẹ nhàng nhanh rõ, dẫn dắt Ô Tử Hư múa máy tay chân, nhảy theo điệu nhạc. Hắn trời sinh đức tính đó, thanh lâu có thể làm cho hắn biến thành một người không có sức tự áp chế, mà đây là lần đầu tiên hắn thử đem kết hợp công vụ và hưởng thụ lại thành một, thêm vào Hồng Diệp Lâu bất kể là phong cách, khí phách, hay lạc thú cung dáng đều là thứ hắn chưa từng nếm trải, sức thôi thúc đối với hắn có thể tưởng tượng được. Vào giờ phút này, hắn đã triệt để quên đi tại sao phải ở đây, chỉ biết thời khắc hưởng thụ cuộc sống lại đã đến.

Thủ đoạn dụ khách của Hồng Diệp Lâu thật độc đáo.

Lầu thủy tạ chia làm hai tầng, tầng dưới là phòng chứa đồ và nhà bếp, toàn là bài trí cho khách nhân của thủy tạ hưởng dụng, lầu hai chia làm hai sảnh trước sau, dùng rèm phủ phân cách, tỳ bệ hầu cận chờ lệnh ở tiền sảnh, đội nhạc diễn tấu cũng tấu nhạc ở đó. Hậu sảnh liền với bình đài, là nơi Ô Tử Hư đang ở, chuyên dùng để tiếp đãi quý khách có dư tiền tiêu xài. An bài như vậy, bỏ thêm chút tiền cũng cảm thấy đáng giá.

Hai tiểu a đầu trái phải vén rèm, xuất hiện một cô nương trẻ tuổi thể thái động hồn, thân ngà dát ngọc, nàng không phải là hạng đàn bà trang điểm son phấn dày cộm mà Ô Tử Hư quen thấy, chỉ phớt một lớp phấn mỏng, đậm nhả đến mức lại vừa khớp với ưu điểm, tỏ rõ khí chất thanh tú của nàng. Vòng ngọc trên trán cho nàng chút vẻ ngây thơ, thanh xuân mà lại xuất chúng, tuy không bì được với Bách Thuần, nhưng đã là hạng thượng phẩm mà hắn chưa từng gặp ở thanh lâu. Nàng căn bản không giống danh kỹ thanh lâu, mà là khuê tú cao môn.

Ô Tử Hư đầu não lúng búng, linh hồn bay bổng giữa trời. Váy xiêm tơi lụa nàng mặc cắt may vừa sát lò xo xòe chằm đất, nền lam hoa trắng, phối xứng với thắt lưng tơ, kiều kỳ triển lộ đường nét động hồn, thể thái thon nhỏ của nàng, càng làm nổi bật gương mặt xinh xắn. Hai hạt minh châu đeo bên tai đong đong đưa đưa, yêu kiều phong lưu khôn tả.

Tư thế duyên dáng của nàng đã có huấn luyện, muôn ngàn dáng dấp đi qua rèm che, đến khi màn thả xuống sau lưng nàng, Ô Tử Hư không khỏi nín thở, tròn mắt nhìn cô gái tựa như tiên tử từ tiên giới xung phá

cách ngăn tiên phàm giảng lâm trần thế.

Liên Ảnh cười tươi đi thẳng tới trước mặt hắn, yêu kiều nhún mình thốt: “Nô gia Liên Ảnh, xin Lang tiên sinh chỉ giáo”.

Ô Tử Hư tỉnh lại chút ít, thở dài thườn thượt: “Bọn ta hiện giờ nỗ lực vì một mục tiêu chung, cứ đem thần vận mê hồn nhất của mỹ nhân nhi nàng biểu hiện ra, để bọn ta quên đi quá khứ, quên hết tương lai, giữ lại một khoảnh khắc tươi đẹp. Nhân sinh đắc ý tu tột hoan, mặc sử kim tôn không đối nguyệt. Chỉ có buông thả cõi lòng, mới có thể hưởng thụ được ý nghĩa thật sự của cuộc sống”.

Liên Ảnh hoan hỉ thốt: “Tiên sinh nói thật động hồn, tám người bọn tôi ai mà không muốn họa một tấm chân dung mỹ lệ nhất. Tiên sinh dạy Liên Ảnh phải làm sao đi”.

Ô Tử Hư mỉm cười: “Rất đơn giản, mỹ nhân nhi nàng cần thi dụng hết tài nghệ với ta, triển lộ thủ đoạn có thể mê chết nam nhân nhất, ta bảo đảm sau khi nhìn thấy thứ ta vẽ ra, mỹ nhân nhi nàng vĩnh viễn sẽ không hối hận”.

Liên Ảnh chợt vỗ tay ba cái.

Ô Tử Hư ngây người: “Mỹ nhân nhi nàng làm gì vậy?”.

Liên Ảnh khẽ nhún vai thướt, tỉnh bơ như không có gì: “Nô gia kêu người đem đàn tranh vào, đó chính là thủ đoạn có thể làm mê chết nam nhân nhất của nô gia”.

Ô Tử Hư không có lời nào để đáp trả.

- o O o -

20. Tranh Âm Ảo Cảnh

Tiểu trạch viện Quân Sơn Uyển mà Tiền Thế Thần an bài cho y vào ở hoàn toàn hợp với yêu cầu của y, bên cạnh một dòng sông nhỏ phía đông nam thành, hậu viện có dựng một bến tàu nhỏ, cách xa phòng ốc khác, dân cư gần nhất cách một cánh rừng. Cho dù trong nhà có xảy ra quyết đấu kịch liệt, sợ rằng vẫn không có cách nào kinh động đến ai khác. Đối với Tiền Thế Thần hay đối với y mà nói, đều là hoàn cảnh lý tưởng.

Khôi Tiễn giao cho Tiền Thế Thần quản lý, an trí nó ở tàu ngựa trong phủ, ngày nào Tiền Thế Thần chưa làm thịt được mình, Tiền Thế Thần đâu có gan động tới một nửa cọng lông của Khôi Tiễn. Y thật không muốn chia cách với Khôi Tiễn, lại sợ có người lợi dụng lúc y không có mặt mà làm hại Khôi Tiễn để tiết hận. Trong hoàn cảnh thành thị, đơn độc một mình hành động tiện lợi hơn nhiều. Sáng sớm ngày mai y sẽ dẫn Khôi Tiễn phi ra ngoài thành, để giữ mình ở trạng thái tốt nhất. Y có một cảm giác quái lạ là Sở hạp vẫn còn trong Vân Mộng Trạch.

Cảm giác kỳ dị từ cổ kiếm lan dần lên bàn tay thủ kiếm của y, sau đó tim y đập thành thịch kịch liệt.

Cô Nguyệt Minh thăm la tà môn, lẽ nào thanh kiếm này thật có lực lượng linh dị?

Nghĩ nhiều vô ích, Cô Nguyệt Minh cất kiếm vào túi da, vốn muốn thuận tay đặt trên cái kỷ bên cạnh mình, lại nảy sinh tâm tình không muốn buông rời, cuối cùng giắt bên hông.

Đã đến lúc đi gặp Bách Thuần.

oOo

Khâu Cửu Sư được mời vào Quý Tân Sảnh, một hồi sau Chu Bàn Tử đến, Khâu Cửu Sư đứng dậy thi lễ, xin lỗi với lão chuyện “hiểu lầm” xảy ra sáng nay.

Chu Bàn Tử khách khí mời hắn ngồi, tự mình ngồi một bên, thân thiết thốt: “Con gái ngoan của tôi có dặn nếu Khâu gia đến thì quan trọng nhất là lưu giữ Khâu gia, nó sẽ tìm cách mau mắn đến gặp Khâu gia”.

Khâu Cửu Sư thầm nghĩ đây tức là nói Bách Thuần đang tiếp khách, tạm thời không có cách phân thân, bất quá Chu Bàn Tử quả là có tay nghề, dùng phương thức khôn khéo buông lời khiến hắn khó nói đi là đi.

Hắn mỉm cười nói: “Ta đợi được mà, xin Chu lão bản đừng gọi ta là Khâu gia nữa, kêu ta là Cửu Sư được rồi”.

Chu Bàn Tử lập tức quần chặt như rắn quấn cành cây, dầm thắm giao tình: “Cửu Sư đã coi Chu Bàn Tử tôi là người mình, tôi cũng không giấu gì ngài. Người Bách Thuần đang gặp hiện giờ là Tiền Thế Thần. An tâm đi! Lão Tiền nói với tôi chỉ ngồi một chút là đi. Mấy người làm quan bề ngoài thì phong quang vô cùng, trên sự thật cả ngày bận bịu lo âu, cứ nhìn lão Tiền là biết liền. Từ sau khi Quý Nhiếp Đề đến nơi, tôi chưa từng thấy gã mặt mày vui cười thật sự”.

Khâu Cửu Sư bắt đầu cảm thấy Chu Bàn Tử tuyệt đối là một nhân vật có bản lĩnh, mỗi một câu nói ra đều như phát tự đáy lòng, chân thành đầy ắp, người như vậy hẳn vẫn là lần đầu gặp được, điềm đạm như không thốt: “Nói như vậy, gã đang theo đuổi Bách Thuần, nếu không làm sao còn có tâm tình đến Hồng Diệp Lâu?”.

Chu Bàn Tử mặt không đổi sắc: “Năng lực phán đoán của Cửu Sư thật kỳ diệu, sự thật quả là vậy. Tôi chưa từng thấy lão Tiền thật sự động lòng với đàn bà, chuyện này là lần phá lệ đầu tiên. Bất quá Cửu Sư đừng lo, tôi biết lòng đứa con gái ngoan của tôi hướng về ngài. Hi! Rất mau chóng Cửu Sư sẽ hiểu hàm ý sâu xa trong câu nói của tôi”.

Khâu Cửu Sư cười khà khà: “Chu lão bản quá bận tâm, Khâu mỗ chỉ là đến tạ tội với Bách Thuần cô nương, nói vài câu rồi đi, Bách Thuần cô nương sẽ hiểu ta mà”.

Chu Bàn Tử mỉm cười đầy thâm ý: “Tôi khẳng định Bách Thuần hiểu Cửu Sư hơn xa Cửu Sư hiểu nó, nó sao lại không minh bạch ngài được chứ”.

Khâu Cửu Sư cuối cùng phát giác Chu Bàn Tử không những thủ đoạn tròn trặn, hơn nữa vẫn từ lợi hại, lại tuyệt không làm tổn thương người ta. Phối hợp với thân phận thanh lâu đại lão bản của lão, dưới cờ lại có danh kỹ siêu cấp như Bách Thuần, đã tạo thành mỵ lực của Chu Bàn Tử. Cái làm người ta tán thưởng nhất là nói chuyện với lão không những không chán ngán, mà còn thú vị thu hút. Chu Bàn Tử quả là người hầu khách lý thú.

Khâu Cửu Sư vui vẻ hỏi: “Chu lão bản có phải đảo một vòng để đề nghị gì với ta không?”.

Chu Bàn Tử đáp: “Quả là như vậy. Bách Thuần luôn đang tìm kiếm như ý lang quân trong tâm tưởng của nó, mãi cho đến ngày nay vẫn chưa tìm được. Từ khi Tiền Thế Thần hay đến tìm nó, người khác đều sợ đắc tội với Tiền Thế Thần, không dám đến gặp Bách Thuần. Thẳng thắn mà nói, tôi đối với sự xuất hiện của Cửu Sư thật rất cao hứng trong lòng, bởi ở Giang Nam chỉ có các người mới không sợ Tiền Thế Thần. Cửu Sư! Tôi đứng về phía ngài”.

Khâu Cửu Sư thở dài: “Chu lão bản yên tâm, chỉ nể mặt Bách Thuần cô nương là bọn ta đã coi Chu lão bản là người mình. Bất quá Chu lão bản quả đã hiểu lắm rồi, ta đâu phải là nhân tuyển trong lòng Bách Thuần cô nương, mà ta cũng không phải vì mục đích khác mà đến, thuần túy là để chịu tội”.

Chu Bàn Tử mỉm cười: “Mỗi lần ta hỏi con gái ngoan chuyện liên quan đến Cửu Sư, nó đều dùng một câu ‘Đây là chuyện giữa con và Cửu Sư’ để đáp trả. Lúc nó nói đến tên ngài, đôi mắt to tròn sáng hẳn lên. Cửu Sư! Tôi có quá nhiều kinh nghiệm về mặt này, lương cơ đừng để mất đó! Nếu không ngài sẽ vĩnh viễn hối hận”.

Khâu Cửu Sư thầm kêu cứu mạng, hẳn trước khi đến đã từng hạ quyết tâm chỉ động não, không động tình, nhưng đến khi Chu Bàn Tử thử thuyết phục hẳn, khi hẳn biết rất có khả năng là như ý lang quân trong lòng Bách Thuần, huyết dịch trong người hẳn rõ ràng đã ngùn ngụt xáo động, sản sinh nổi hưng phấn chưa từng có, đã là không muốn nghe mà lại thích nghe. Hẳn càng rõ câu cuối cùng của Chu Bàn Tử là lời dự đoán chính xác, có lẽ dùng “hối hận” để hình dung không mấy ăn khớp. Hẳn chưa từng hối hận với quyết định đã đề ra, nhưng hẳn nhất định sẽ thống khổ, hụt hẫng vì đánh mất Bách Thuần.

Lúc này Diễm Nương đưa hẳn đến Quý Tân Sảnh đã đến, thần tình hưng phấn nói: “Tiền đại nhân vừa đi, bọn tôi đã thông tri cho Bách Thuần biết, Bách Thuần kêu bọn tôi lập tức thỉnh Khâu công tử đi gặp ngài”.

oOo

Cô Nguyệt Minh đi đều đều không nhanh không chậm trên đường, nảy sinh cảm giác có người đang theo dõi mình.

Người theo dõi y chắc không phải là Qua Mặc, bởi đây là hành động không cần thiết, muốn giết y, nên chọn Quân Sơn Uyển Tiên Thế Thần đã an bài cho y, đâu phải là đường hẻm Lạc Dương. Bất kể Tiên Thế Thần can đảm ngút ngàn tới cỡ nào, coi thường triều đình, gã cũng không dám phái đám đông đến bao vây tấn công y, nói cho cùng mình là đặc sứ đại biểu cho Phụng công công, một khi để mình nắm được đuôi hồ ly của gã, Tiên Thế Thần khẳng định chạy trốn chết không kịp ăn uống. Thử nữa là đại tội khi quân phản quốc tranh đoạt Sở hạp, có thể tru di cửu tộc, chuyện như vậy càng có ít người biết càng ổn thỏa, cho nên rất có thể chỉ là chuyện hạn chế giữa Tiên Thế Thần và Qua Mặc hai người.

Tiên Thế Thần tại sao lại phải mạo hiểm? Cái gã biết chắc ít hơn những gì Phu Mãnh biết, ai lại vì chuyện không biết tận tường mà cam lòng mạo hiểm đại họa hủy gia diệt tộc? Thật phải nói rằng gã so với Phu Mãnh lại càng không nên để ý tới Sở hạp.

Trừ phi Tiên Thế Thần biết rõ trong Sở hạp có cất giấu vật gì. Nhưng có vật gì có thể làm cho tay cự phú hàng đầu Giang Nam châu báu chất đầy nhà phải động lòng? Đây là chuyện khiến cho người ta nghĩ nát óc cũng không hiểu nổi.

Nhưng giả như Tiên Thế Thần thật sự biết vật báu giấu trong Sở hạp, Phu Mãnh lại khơi khơi không thể không tìm gã giúp tầm bảo, toàn sự kiện liền mang ý vị số phận một cách nồng đậm, tất cả đều như có ông trời sau lưng ngầm ngầm lôi kéo an bài.

Cô Nguyệt Minh sinh ra cảm giác không lạnh mà run.

Hồng Diệp Lâu lọt vào tầm mắt. Cô Nguyệt Minh trấn định tâm thần, nhắm ngoại viện đèn đuốc huy hoàng đi tới.

oOo

Bách Thuần mặt tươi như hoa nghênh đón Khâu Cửu Sư vào Thư Hương Tạ, đến ngồi xuống chỗ bàn tròn, tự có tỳ tử rót rượu cho hắn, sau khi tỳ tử lui ra ngoại sảnh, Bách Thuần dịu giọng: “Khâu công tử đói bụng chứ? Để nô gia kêu người làm vài món ăn địa phương được chứ?”.

Khâu Cửu Sư ngửi thấy làn hơi khỏe khoắn mê hồn của nàng, thêm vào hoàn cảnh ưu mỹ, chưa uống rượu đã có cảm giác ngất ngây. Hắn tuy không thích vật trong chén, nhưng uống lại có khá có tửu lượng, đó là nhờ dưỡng luyện ra, chén tạc chén thù giao tình với nhân vật bang hội khác, không uống là bất kính, uống rượu đã thành một lễ nghi phải có. Vấn đề ở chỗ hắn lại có phản ứng bén nhạy với rượu, một chén vào bụng là ngà ngà liền, cho nên Nguyễn Tu Chân mới cảnh cáo hắn không thể uống. Một chén trước mắt nếu có thể giữ đến cuối mới uống, uống xong đi liền thì lý tưởng nhất.

Liền thốt: “Ta mới ăn no bụng cách đây không lâu”.

Bách Thuần mỉm cười: “Vậy bọn ta uống rượu không nhé?”.

Khâu Cửu Sư đã thấy “may mắn” Bách Thuần ngồi ở chỗ xa nhất, cách hắn cả một mặt bàn tròn, lại ngầm ngầm kêu khổ, uống rượu không thì xong đời rồi.

Bách Thuần nhắc chén, vui vẻ thốt: “Để Bách Thuần trước hết kính công tử một chén, chén này là phạt nô gia đã trách lầm công tử là người vô tình”.

Khâu Cửu Sư thất kinh, lòng nghĩ lần này thật không thể ngoan ngoãn, cứ như vậy, không biết còn phải uống bao nhiêu chén. Bách Thuần lúc này kiều diễm ngời ngời, bất kể nhướng mày hay hé cười, nhắc tay hay bước chân đều tung toé mỹ lực. Sự mỹ lệ của nàng thật vượt quá mức bình thường, có thứ khí chất cảm dỗ thu hút cất kín trong xương cốt, dự hoặc đến cực điểm. Nhưng càng hấp dẫn hơn là ngoài sự thông minh lanh lợi của nàng, lại ẩn hàm sự lão luyện thâm trầm của giang hồ nhi nữ, lồi lạc ngang nhiên, trong phóng đảng không mất sự kềm chế, hợp lại hình thành mỹ lực làm cho người ta khó mà kháng cự của nàng.

Khâu Cửu Sư không còn đường nào khác, chỉ còn nước ngửa bài, cười khổ: “Cô nương tha cho, tại hạ còn có chuyện phải đi làm, chỉ có thể uống với cô nương một chén”.

Bách Thuần đôi mắt đẹp chớp chớp nhìn hần, không nói gì, lại càng có thể hần sâu trong lòng hần hơn bất kỳ một ngôn ngữ nào, tạo ra không khí thần diệu mê hồn.

Khâu Cửu Sư cuối cùng đầu hàng, nhắc chén: “Khâu Cửu Sư kính cô nương một chén, trước đây có đắc tội gì, xin cô nương thứ tha”.

Bách Thuần nỉ non: “Phải cạn chén mới có thể hiển hiện thành ý của chàng mà! Bọn ta cạn chén”.

Tiếp đó đưa chén qua, Khâu Cửu Sư liền nghiêng đón.

“Cạch” một tiếng, hai chén đụng nhẹ, hai người cạn chén.

Khâu Cửu Sư đặt chén xuống, liền có cảm giác khoan thai. Nghĩ đến đại trượng phu từng sừng sững trên đời, có gì không thể phóng tay mà làm. Mình đã không sợ tranh đấu ở chiến trường, sao lại có thể rút đầu rút đuôi trước mặt kiều nữ tuyệt thế như vậy. Đối thủ vô hình gì gì, địch nhân ẩn hình gì gì, cứ để hần lo hết. Ý tưởng đó mấy ngày nay cứ lẩn quẩn trong đầu hần, lúc này mượn chút hơi men, can đảm lôi ra khỏi đáy lòng tự nhủ với mình.

Bách Thuần nhắm đôi mắt đẹp, hít sâu mấy hơi, tiếp đó mở mắt thở nhẹ: “Đừng cô nương trước cô nương sau được không? Cứ kêu nô gia là Bách Thuần được rồi, cái tên đó dễ nghe mà. Là tự tôi đổi đó. Trên người công tử có đồ hình treo giải thưởng bắt Ngũ Độn Đạo không? Có thể cho nô gia xem không?”.

Nghe nói đến ba chữ Ngũ Độn Đạo, Khâu Cửu Sư ít ra cũng có phần nửa men say không cánh mà bay, liền rút trong tay áo ngoại bào ra một họa quyển, hai tay dâng trao cho Bách Thuần.

Bách Thuần thấy hần dâng hai tay, còn háy hần một cái hờn dỗi, như trách hần đừng có kính cẩn quá vậy, gờ bàn tay thon thả nõn nà trắng muốt như tuyết cầm lấy, trải ra xem, tiếp đó cười “hắc” một tiếng, mặt mày tươi như hoa nhìn hần, nhin không được cười: “Họa công thật tệ”.

Khâu Cửu Sư bên lên: “Bọn ta đã mời họa sư giỏi nhất đến vẽ tranh, có thể là vì họa sĩ y theo lời miêu tả của người mục kích mà vẽ, cho nên không có cách nào truyền thần, nhưng ít ra chắc cũng sáu bảy phần giống người thật”.

Bách Thuần cảm ghét: “Họa sĩ vẽ chân dung ở Giang Nam có bao nhiêu người có tài đâu, nô gia còn rõ hơn công tử nữa. Nếu đổi người vẽ là Lang Canh mà các người hoài nghi, bất kể hần biến thành tiểu tử bán mặt răn hay là Họa Tiên diệu bút thiên thành, bảo đảm có thể bắt người qua đồ hình, tuyệt đâu có đến phiên Ngũ Độn Đạo chối cãi”.

Khâu Cửu Sư nói không nên lời.

Bách Thuần tuyệt không phải là người phục tùng nghe lời người ta, mà có lối nhìn và kiến giải riêng của mình, nói ra một cách can đảm trực tiếp, càng không khách khí càng làm cho người ta sảng khoái.

Bách Thuần trả đồ quyển lại cho hần, đợi hần nhét lại vào tay áo xong, dịu dàng thốt: “Nô gia có một thỉnh cầu, mong công tử rủ lòng ứng thuận”.

Khâu Cửu Sư ngạc nhiên: “Bách Thuần nói đi! Chỉ cần Khâu Cửu Sư ta làm được, sẽ không để Bách Thuần thất vọng đâu”.

Bách Thuần đôi mắt bắn ra thần sắc kỳ vọng, nghiêm mặt thốt: “Bất kể Lang công tử có phải là Ngũ Độn Đạo hay không, xin công tử hạn cho tám ngày, đợi hần hoàn thành tám bức họa mỹ nhân cho lễ hội ăn mừng thập chu niên của bọn ta xong rồi hãy tìm hần giải quyết vấn đề của các người”.

Khâu Cửu Sư cảm thấy thất vọng, còn nghĩ nàng muốn mình rảnh rỗi đến chuyện văn giải sầu với nàng, nào hay lại là vì chuyện này, bất quá hần tính tình khoáng đạt, trong một sát na quăng bỏ hết tâm tình buồn chán, thản nhiên thốt: “Bách Thuần quá coi trọng bọn ta rồi, đối với Lang Canh bọn ta cần bản đầu có bằng cớ nào để hạ thủ. Yêu cầu của Bách Thuần là hợp tình hợp lý, Khâu Cửu Sư ta can đảm tác chủ, tất cả cứ y theo lời phân phó của Bách Thuần mà xử lý chuyện này”.

Bách Thuần hoan hỉ dâng cho hần một ánh mắt thân thiện, ánh mắt như có thể nói “chàng được lắm”, sau đó thốt: “Công tử kính tôi một thuốc, Bách Thuần kính chàng một trượng, không ép công tử uống rượu

nữa. Uống mà không tình nguyện thì đâu còn ý nghĩa gì! Công tử có phải muốn đi làm chuyện trọng yếu khác không? Hay là chịu ở lại cùng thưởng thức minh nguyệt trên Quả Biều Trì với Bách Thuần?”.

Khâu Cửu Sư cuối cùng phát giác một mặt khác của Bách Thuần, là không những thích khiêu chiến người khác, còn muốn khiêu chiến chính mình, mà hắn bị ép tiến vào góc chết, không còn cách nào xuê xoa cho qua.

Khâu Cửu Sư xoè tay tiêu sái thốt: “Bách Thuần nặng lời rồi, ta có nỗi khổ bên trong”.

Bách Thuần kinh ngạc: “Thứ chuyện này cũng có thể có nỗi khổ bên trong sao? Công tử có phải đã có ý trung nhân khác?”.

Khâu Cửu Sư biết chỉ cần đáp một tiếng “phải”, mối quan hệ dây dưa mờ mịt giữa hắn với nàng đại khái có thể liễu kết, xong xuôi thật may mắn, khơi khơi một chữ bé nhỏ như vậy làm sao cũng không nhả ra khỏi miệng, lắc đầu: “Không phải vậy”.

Bách Thuần vui vẻ hỏi: “Vậy thì nỗi khổ bên trong gì nữa?”.

Khâu Cửu Sư há miệng, lại nói không ra tới nửa lời. Mà cho dù hắn chịu đốc hết tâm tình, vẫn cảm thấy thiên ngôn vạn ngữ không biết nói từ đâu, còn sợ sau khi nói ra Bách Thuần sẽ coi hắn là người điên.

Bách Thuần không để ý lắm: “Vậy là nỗi khổ không nói được. Thật lý thú, nô gia càng muốn nghe đó! Bất kể nỗi khổ công tử nói ra có hoang đường vô căn cứ tới cỡ nào, Bách Thuần cũng muốn biết rõ rõ ràng ràng. Nói đi! Cứ nói kiểu nam tử hán đại trượng phu”.

Lúc Khâu Cửu Sư cảm thấy không chống đỡ nổi, một tiểu tỷ vén màn vào, đi thẳng đến cạnh Bách Thuần, trước hết thì lễ tạ tội với Khâu Cửu Sư, ghé tai Bách Thuần thủ thủ một câu.

Bách Thuần điềm đạm thốt: “Mời y đến Tình Trúc Các chờ ta”.

Sau khi tiểu tỷ bỏ đi, Bách Thuần quay sang Khâu Cửu Sư mỉm cười: “Đừng nghĩ nô gia đã quên đó, nói đi!”.

Khâu Cửu Sư được chút không gian hít thở, định thần trở lại: “Có phải có quý khách đến thăm không? À! Bách Thuần có thể cho ta một chút thời gian không?”.

Bách Thuần hờn mát: “Muốn chạy sao? Đi đi! Đi đi! Không giữ chàng đâu. Lòng chàng vốn đâu có ở đây”.

Khâu Cửu Sư đầu hàng: “Hoàn toàn không phải như Bách Thuần nghĩ. Ài! Bất quá thật có chuyện đang chờ ta đi làm”.

Bách Thuần cười “hắc” một tiếng yêu kiều, lộ thần thái nghịch ngợm đáng yêu, giơ tay bịt miệng nhin cười: “Có biết không? Mỗi lần công tử không còn lý lẽ lời qua tiếng lại, luôn ‘ài’ một tiếng để che giấu thái độ quẫn bách, thật rất dễ thương, chàng nếu thừa cơ lên đi như vậy, nô gia đương nhiên là buồn chàng, trừ phi...”.

Khâu Cửu Sư như được hoàng ân đại xá, truy hỏi: “Trừ phi cái gì?”.

Bách Thuần chu chu miệng nhỏ, dịu giọng: “Trừ phi chính Ngọ ngày mai công tử bày bữa tiệc trưa ở nhà tọa bình đài của Ban Trúc Lôu khoản đãi Bách Thuần, tôi có lẽ chịu bỏ qua. Bất quá chàng phải chuẩn bị sẵn trong lòng, đến lúc đó mà chàng vẫn ấp ấp úng úng, bộ dạng khù khờ, Bách Thuần tôi tuyệt không tha cho chàng đâu”.

Khâu Cửu Sư cười khỏ: “Tất cả y theo chỉ thị của Bách Thuần, ngày mai ta sẽ ở Ban Trúc Lôu cung hầu đại giá của Bách Thuần”.

o0o

Gió từ mặt hồ dịu dàng phát qua, dờn dợn sóng nước lăn tăn, mang đến hơi hướm thanh tân thơm tho của nước hồ.

Tiếng đàn tranh từ tiền sảnh truyền lại.

Hai chén rượu vào bụng, Ô Tử Hư bắt đầu hiểu tại sao Liên Ảnh nói thủ đoạn có thể làm người ta mê nhất của nàng dồn hết trên cây đàn tranh.

Khúc điệu nàng tấu tươi sáng rõ rệt, mang theo cảm giác lâng lâng không chút e dè, cứ như một cô bé đồng quê, không thể diễn tấu thẳng thừng thõm thõm, mà đem khúc đàn tranh cất xẻ, hội ảnh hội thanh, biến thành lời tuyên ngôn bộc bạch của cá nhân nàng. Thấu qua xúc giác linh mãnh đối với âm nhạc và kỹ xảo cao siêu, luôn có thể đan dệt thành một bản nhạc động hồn thần bí, giống như một cao thủ diễn xiếc đi dây trên cao, cho dù nhào lộn nhún nhảy làm sao, cuối cùng vẫn vững chãi hạ mình trên dây.

Càng mê hồn người là nàng tạo ra hai thứ âm thanh tiếng đàn khác biệt về tư thái lẫn tính cách, phân chia rõ ràng, cứ như có hai người dùng khúc đàn để đối thoại, lại tựa như hai cao thủ tầm cỡ đang quyết đấu, người qua ta lại, tràn đầy sức căng thẳng, làm cho người ta càng nghe càng thống khoái hết sức.

Ô Tử Hư mê mẩn trong dị vực của tiếng đàn tranh, tâm linh hòa mình vào bóng đêm mênh mông, đột nhiên tòa thủy tạ, Quả Biều Trì và trăng sao trên trời hoàn toàn biến mất, chỉ còn lại cô độc một mình hắn.

Vào giờ phút đó, hắn phát giác mình đang ở một địa phương kỳ dị, có vẻ giống như đang ở trên thành lâu cao nhất của một tòa thành trì, cúi nhìn tường thành tầng tầng lớp lớp xây dựa vách núi, ngoài tường thành là thảo nguyên gò đồi bát ngát vô biên, xa xa vắt ngang một dòng sông.

Tiếng đàn tranh đã tan biến.

Ô Tử Hư nhìn lên, vầng trăng treo cao giữa bầu trời đêm hun hút bao la.

Chuyện gì đây?

Ô Tử Hư chấn động tâm thần, sực tỉnh lại.

Mọi thứ vẫn như cũ, hắn vẫn đang ngồi trên bình đài của tòa thủy tạ.

Lúc này tiếng đàn tranh lại biến chuyển, từ nhanh nhẹ biến thành trầm uất, Liên Ảnh như dốc tỏ nỗi u uất và niềm thương cảm bồi hồi tận đáy lòng cho hắn nghe.

Nhất thời Ô Tử Hư lại nảy sinh thứ mộng cảnh không biết là đất trời nào đó, thế giới đó là cảm giác kỳ dị của hiện thực.

oOo

Bách Thuần đi trên con đường rải đá vụn về phòng, dọc theo Quả Biều Trì xuyên rừng qua cầu, bản thân con đường cũng là một thứ lạ thú.

Tiểu tỷ kề cận nàng là Tiểu Bảo giờ lồng đèn đi trước dẫn đường, chiếu sáng đường về.

Cuộc sống chưa bao giờ bùng cháy như vậy, nhân vật kỳ dị hết người này tới người nọ kể tục nhau ra mặt, làm cho nàng cảm thấy được sự kích thích chưa từng có trước đây.

Khâu Cửu Sư thật ra có nỗi khổ gì khó nói, khiến cho hắn phải kiệt lực trốn tránh nàng?

Lang Canh có phải là hóa thân của Ngũ Độn Đạo không? Nếu thật là vậy, Ngũ Độn Đạo này tất là đại đạo đa tài đa nghệ nhất trong lịch sử xưa nay.

Tiền Thế Thần đó giờ có vẻ chán ngán đột nhiên biến thành lý thú hẳn, còn biết kể cổ sự trần trề sắc thái thần thoại, vừa xa vời lại vừa ai oán triền miên, hơn nữa chỉ kể một nửa.

Còn có Cô Nguyệt Minh.

Y thật ra là người ra sao? Bằng vào cái gì có thể trở thành vô tình kiếm thủ ai ai cũng sợ sệt?

Nghĩ đến đó, Bách Thuần tiến vào cửa viện, một tiểu tỷ nghênh đón: “Cô công tử đang trong sảnh”.

Bách Thuần phân phó: “Người có thể đi rồi”. Lại nói với Tiểu Bảo: “Tiểu Bảo ở lại bên ngoài, ta có chuyện nói với y”.

Tiểu Bảo gật đầu nghe lệnh.

Bách Thuần có vẻ vội vàng đi về phía tiểu lâu, lúc bước lên cầu thang, thầm nghĩ Cô Nguyệt Minh đang làm gì đây? Có lẽ lẳng lặng ngồi ở một góc, nhắm mắt dưỡng thần, hay dựa lan can thưởng thức mỹ cảnh vườn tược, hoặc đang thận trọng chờ chờ, có thể ứng phó bất kỳ sự tập kích đột ngột nào. Vốn chỉ ba chữ Cô Nguyệt Minh đã đủ làm cho người ta sinh lòng trông đợi.

Đã tới cuối thang lầu, một bóng dáng cao to kiêu ngạo lọt vào rèm mắt, cô ngạo kiêu khách mà Bách Thuần hâm mộ danh tiếng đã lâu, lưng đeo trường kiếm, hông giắt một cái túi da dày, đang chấp tay đứng xem bức họa “cổ chiến xa mỹ nữ” mà Lang Canh vẽ còn chưa đóng khung lồng kiếng đang treo trên tường. Y xem thật chăm chú, nhập thần, tựa như hoàn toàn không biết có người đang đi vào sảnh đường.

Bách Thuần chấn động dừng bước, lòng trào dâng cảm giác khó hình dung. Nàng khẳng định chưa từng gặp con người này, nhưng tư thế y đứng khẳng định đã thấy qua, hơn nữa có ấn tượng rất hằn sâu, giống như đối với người trong họa mà Cô Nguyệt Minh đang thưởng thức.

- o O o -

21. Đông Song Sự Phát

Cô Nguyệt Minh quay đầu nhìn về phía nàng, thần tình lạnh lẽo, sau khi liếc qua, ánh mắt lại quay về hình người trong bức họa, bình tĩnh hỏi: “Bách Thuần sao biết ta không phải mạo danh chứ?”.

Bách Thuần vui mừng ra mặt đáp: “Nếu như nhãn lực của tôi không nhìn thấu được huynh có phải là Cô Nguyệt Minh hay không, sư tỷ sẽ tự khắc hướng dẫn tôi cách phân biệt huynh là thật hay giả”.

Cô Nguyệt Minh hờ hững hỏi: “Bách Thuần bằng vào gì mà nhận định ta là Cô Nguyệt Minh?”.

Bách Thuần mấp máy môi, đáp: “Bởi vì Bách Thuần lần đầu gặp một nam nhân đối với Bách Thuần hoàn toàn không hề động lòng, không chút hứng thú. Tôi là từ sự vô tình của huynh, khẳng định huynh là ai”.

Cô Nguyệt Minh như không nghe nàng nói, hỏi tiếp: “Bức tranh này là do ai vẽ?”.

Bách Thuần nhẹ nhàng dời bước, đi đến sau lưng y, đáp: “Là một họa sư tên là Lang Canh đến từ kinh sư vẽ”.

Cô Nguyệt Minh hỏi tiếp: “Họa Tiên Lang Canh?”.

Bách Thuần vui vẻ nói: “Chính là Họa Tiên Lang Canh, thì ra hắc thật có nhã hiệu Họa Tiên, không phải tự mình khen mình, Cô đại ca biết hắc sao?”.

Cô Nguyệt Minh đáp: “Gặp qua vài lần, tạm coi là có quen biết, sư tỷ nàng từng tìm hắc vẽ chân dung”.

Bách Thuần vui vẻ nói: “Cô đại ca đến thật đúng lúc, bọn tôi đang vì chuyện thân phận thật giả của Lang Canh mà đau đầu. Người của Đại Hà Minh hoài nghi hắc là hóa thân của Ngũ Độn Đạo, đang làm náo loạn cả lên. Mời Cô đại ca nhanh chóng giúp cho chuyện này, đi gặp lão bằng hữu, giải tỏa nghi ngờ của Đại Hà Minh để hắc có thể yên tâm mà vẽ”.

Cô Nguyệt Minh không có biểu hiện gì, hỏi: “Lúc này hắc đang ở đâu?”.

Bách Thuần đáp: “Hắc chắc đang vẽ!”.

Cô Nguyệt Minh không hề để ý: “Như thế tối nay ta không đi quấy nhiễu hắc được. Phiên Bách Thuần báo cho hắc, chính Ngọ ngày mai ta sẽ đến tìm hắc, hắc tốt nhất là đừng có chạy lung tung”.

Trong lòng Bách Thuần dâng lên cảm giác khác thường, câu nói cuối cùng của Cô Nguyệt Minh hình như có hàm ý cảnh cáo. Thấy Cô Nguyệt Minh không có dặn bảo gì khác, lên tiếng: “Thư tín của sư tỷ đến rồi, xin Cô đại ca chờ một chút, để Bách Thuần lên lầu lấy cho huynh”.

Cô Nguyệt Minh bỗng quay người lại, hai mắt thoáng ánh sáng kỳ dị, thốt: “Nhanh vậy sao?”.

Bách Thuần đáp: “Sư tỷ trước giờ nếu có gửi thư tín, đều thông qua vận chuyển đường thủy hoặc đường bộ, nhưng lần này thì lại dùng phi cấp truyền thư để gửi, do Chu lão bản của tệt Lâu đáp ứng không để lộ thân phận tên tuổi của người đưa thư, thứ cho Bách Thuần không thể nói với Cô đại ca”.

Lại lo lắng hỏi: “Có vấn đề sao?”.

Cô Nguyệt Minh trầm giọng: “Bách Thuần đi lấy thư cho ta”.

Ngữ khí của y tuy có hơi hám ra lệnh nhưng Bách Thuần lại thấy bình thường, còn nhận ra Cô Nguyệt Minh vì xem nàng là người thân cận, thế nên không cần khách khí. Thái độ này của vô tình kiêu khách khiến nàng thoáng có cảm giác được sủng ái mà lại kinh hãi, tư vị đó trước giờ chưa từng có. Tư thế đứng quan sát bức họa vừa rồi của Cô Nguyệt Minh lại hiện lên trong đáy lòng phẳng lặng của nàng.

Cô Nguyệt Minh lần đầu lộ ra nét cười, hàm răng trắng đều tựa như lập tức làm tan đi sự lãnh đạm vốn có, hiển hiện vẻ tiêu sái đặc biệt, tiếp lấy ống trúc đựng lá thư, cất vào túi áo trong.

Bách Thuần khê khàng nói: “Rốt cuộc đã phát sinh chuyện gì? Lại khiến cho tay săn lãnh thưởng danh động thiên hạ đích thân xuống phương Nam, sư tỷ còn phải dùng thiên lý truyền thư? Không phải vì Ngũ Độn Đạo chứ?”.

Cô Nguyệt Minh thu lại nét cười, thấp giọng: “Chuyện này Bách Thuần tốt nhất không nên can dự vào, nếu có người hỏi Bách Thuần ta vì sao phải gặp nàng, nàng có thể nói không có quan hệ gì với ta, chỉ là chuyển tin giùm người. Nếu có bất kỳ ai dám làm phiền nàng, cho dù đối phương là Tiền Thế Thần, hay là Quý Nhiếp Đề, Bách Thuần chỉ cần phải người báo với ta, ta sẽ có phương pháp đối phó bọn chúng”.

Tiếp đó nói rõ vị trí của Quân Sơn Uyển rồi nhẹ nhàng rời đi.

Bách Thuần khê cần môi nhìn theo thân ảnh của Cô Nguyệt Minh khuất ngoài cửa, bất giác nhớ đến Khâu Cửu Sư, hần và Cô Nguyệt Minh đều là người không biết sợ hãi, dám làm dám chịu. Bất quá Khâu Cửu Sư có cả Đại Hà Minh làm hậu thuẫn, còn Cô Nguyệt Minh lại là độc lai độc vãng, so với Khâu Cửu Sư càng khiến người ta có cảm giác thần bí, cảm nhận được ý vị lạnh lùng ngạo mạn trên người y.

Cô Nguyệt Minh vì sao ngày mai muốn đi gặp tên quý hào sắc đó chứ? Hà! Minh thật không nên nhúng tay vào chuyện có quan hệ tới Ngũ Độn Đạo, nhưng trong lòng lại không kềm được ý nghĩ thương tiếc tài năng của tên sắc quỷ đó.

Nghĩ đến đây, trong lòng Bách Thuần đã có quyết định.

oOo

“Tạc nhật nam kinh, kim triều thiên nhạc, thúc yên hốt yên. Chỉ đồng đình vi tửu, khát thời hạo ẩm; quân san tác chấm, túy hậu cao miên. Đàm tiểu tự nhược, vãng lai vô ngại, bán thị phong cuồng bán thị tiên. Tỳ thân tại, hữu nhất khâm minh nguyệt, vũ tự vãn yên”.

(Tạm dịch: hôm qua Nam Kinh, sớm nay Thiên Nhạc, cứ chớp cứ nhoáng. Lấy Động Đình làm rượu, khát cứ uống say; coi Quân Sơn là gối, túy lúy ngủ vui. Nói cười như không, vãng lai không ngại, nửa điên cuồng nửa thần tiên. Cùng mình một vầng trăng sáng, một áng mây mờ).

Tiếng đàn tranh ngưng đọng, Liên Ảnh cất giọng oanh ca, giọng hát ôn nhu như thiên tiên, lại trau chuốt mượt mà, phong điệu xướng ca phóng khoáng, hát lên tiếng lòng của chàng lãng tử phiêu bạt thiên hạ, không có mái nhà chờ đợi, làm xung động tâm hồn của Ô Tử Hư.

Khúc hát đã ngưng, Ô Tử Hư vươn người đứng lên, vỗ tay liên hồi, từ bình đài đi đến nội sảnh, hướng đến Liên Ảnh ngồi bên cây đàn tranh tán thưởng: “Mỹ nhân nhi nàng thật lợi hại, tiểu đệ lần đầu tiên có cảm giác ở thanh lâu hết sức vui sướng, không có chút ham muốn nhục dục nào. Mỹ nhân nhi nàng đúng là lợi hại”.

Liên Ảnh nghe khen ửng hồng má phấn, khê cúi đầu, nhẹ nhàng hỏi: “So được với họa pháp của tiên sinh không?”.

Ô Tử Hư tràn đầy cảm khái đáp: “Thật không dám sánh, ta hiện tại như đang ngồi thuyền trở về. Ài! Vì sao không thấy tiểu Thiên Dục của ta, nàng ta không phải đáp ứng cùng ngu sinh chèo thuyền ngoạn cảnh hồ sao?”.

“Ta đi cùng tiên sinh thì thế nào?”.

Ô Tử Hư và Liên Ảnh đều như không dám tin vào mắt mình khi thấy Bách Thuần vén màn bước vào. Hai mắt nàng sáng rõ, khoé miệng loáng thoáng nét cười cao thâm khó lường.

oOo

Tiền Thế Thần tiến vào Bô chính sứ ti phủ, thủ hạ tâm phúc báo lên Qua Mặc đang ở tiểu ốc trong viên chờ gã, liền phần chấn tinh thần, lập tức đi gặp hắn.

Qua Mặc thần sắc lạnh lùng ngồi xếp bằng trên mặt đất, nhìn Tiền Thế Thần đang ngồi xuống trước mặt, trầm giọng hỏi: “Trước hết hãy nói về tình huống mới nhất của ngươi”.

Tiền Thế Thần thuật lại tình huống Cô Nguyệt Minh đến gặp mình cùng tình thế hiện tại, cuối cùng nói: “Y đối với bọn ta đã có nghi ngờ, người này tinh minh lợi hại, nếu bọn ta xử lý không ổn, sự việc của bọn ta rất có thể hỏng trong tay y”.

Sắc mặt của Qua Mặc vẫn cứng đờ, thốt: “Y đang dụ ta xuất thủ”.

Tiền Thế Thần gật đầu: “Đệ cũng nghĩ như thế, nhưng bọn ta có chọn lựa khác sao?”.

Qua Mặc đáp: “Không có. Cô Nguyệt Minh quả thật là kẻ không đơn giản, bất quá lại phạm phải một sai lầm nghiêm trọng, đó là quá đề cao bản thân, ta muốn lần này y phải trả giá bằng chính sinh mạng. Hừ! Lại dám công nhiên khiêu chiến ta, y chắc chán sống rồi”.

Tiền Thế Thần hỏi: “Sư huynh chuẩn bị khi nào xuất thủ?”.

Qua Mặc không trả lời gã, tự lẩm nhẩm: “Dựa theo hành trình, y phải đến Lạc Dương vào ba ngày trước, vì sao chậm đến ba ngày đường chứ? Ba ngày đó y đã đến chỗ nào đây?”.

Tiền Thế Thần đương nhiên không có đáp án.

Qua Mặc thốt: “Ta ở Vân Mộng Trạch gặp phải một thiếu nữ đã từng cùng qua sông với Cô Nguyệt Minh, khi đó trên ngựa ả ta có chở một thi thể, đáng tiếc bị ả ta dùng giáo kẻ thoát thân. Ta hoài nghi xác chết trên ngựa là Tiết Đình Hao, lúc đó ta có cảm ứng rất mãnh liệt”.

Tiền Thế Thần thất kinh: “Với thủ đoạn của sư huynh, lại không giữ được một thiếu nữ?”.

Qua Mặc đáp: “Ả ta tịnh không phải là một thiếu nữ bình thường, mà tinh thông ảo thuật bí kỹ, võ công cao cường. Kỹ thuật khinh công chạy trốn của ả ta, ta cũng tự than không bằng. Muốn giết ả ta, e rằng còn khó hơn so với giết Cô Nguyệt Minh, vì Cô Nguyệt Minh tuyệt không chịu đào tẩu”.

Tiền Thế Thần hỏi: “Vì sao huynh đoán xác chết trên ngựa là Tiết Đình Hao?”.

Qua Mặc đáp: “Thi thể được bọc quần rất kỹ càng, tổn rất nhiều tâm tư, có thể thấy nữ lang có tình cảm rất sâu xa với người chết, vì thế tận lực giúp người chết yên nghỉ. Người khác có lẽ không đoán được ả ta là ai, nhưng làm sao che mắt được bọn ta, ả ta nhất định là con gái của Phu Mãnh, mà chỉ có Tiết Đình Hao mới có thể khiến cho thần tình của ả ta bị thương như thế. Ả ta là một nữ tử vô cùng kiên cường, bị ta đuổi theo cản đường, ả ta lập tức áp chế bị thống, dùng cảm đối diện ta. Ả ta là một nữ tử không hề đơn giản, ngàn vạn lần không nên đánh giá thấp ả ta, bằng không ngươi sẽ rất hối hận”.

Tiền Thế Thần giọng điệu nhẹ nhõm: “Chỉ cần Tiết Đình Hao thật sự chết rồi, bọn ta chuyện gì cũng không sợ nữa”.

Qua Mặc thốt: “Vấn đề nằm ở chỗ Tiết Đình Hao vì sao đột nhiên chết đi?”.

Tiền Thế Thần trầm ngâm hỏi lại: “Liệu có thể là sợ tội tự tận hay không?”.

Qua Mặc lạnh lùng đáp: “Ngươi dùng từ sai rồi, phải biết một người chịu hàm oan mười năm, làm sao có thể trước khi oán khí chưa tan mà tự tận mang lại tiện nghi cho bọn ta chứ”.

Tiền Thế Thần nói: “Có lẽ thi thể trên lưng ngựa của nữ lang không phải là Tiết Đình Hao”.

Qua Mặc lạnh nhạt hỏi: “Nếu không phải là Tiết Đình Hao, thì là ai đây?”.

Tiền Thế Thần cảm miệng im lặng.

Qua Mặc kiên quyết: “Phỏng đoán của ta không sai đâu. Người chết chính là Tiết Đình Hao, trước lúc chết hẳn đã đem bí mật nói cho một người, nhưng tuyệt không phải là nữ lang đó”.

Tiền Thế Thần không hiểu: “Sư huynh làm sao có thể khẳng định như thế? “.

Qua Mặc đáp: “Đạo lý rất dễ hiểu, bởi nàng ta là con gái của Phu Mãnh, nói với nàng ta chỉ có hại cho nàng ta, đẩy nàng ta vào dòng thác này, mà lời nói của nàng ta cũng không có ai chịu tin. Đừng quên nàng ta lúc này vẫn là khâm phạm đào vong”.

Tiền Thế Thần biến sắc hỏi: “Trước khi chết hẳn đã thổ lộ oan khuất trong lòng với người nào?”.

Qua Mặc thốt: “Không ngoài hai người Cô Nguyệt Minh và Quý Nhiếp Đề, cũng chỉ có hai người này mới có tư cách và năng lực rửa sạch trâm oan cho Tiết Đình Hao. Giữa hai người, khả năng của Cô Nguyệt Minh là lớn hơn. Một là vì Cô Nguyệt Minh đơn độc hành sự, thuận lợi để nói chuyện, hơn nữa Cô Nguyệt Minh chưa từng lạm sát vô cớ, chỉ giết những đạo tặc bị treo giải, là lựa chọn xứng đáng cho Tiết Đình Hao”.

Tiền Thế Thần nói: “Tiết Đình Hao sao biết được Cô Nguyệt Minh sẽ đến Vân Mộng Trạch chứ? Cho dù mặt đối mặt cũng không biết đối phương là ai”.

Qua Mặc trầm giọng: “Trong Vân Mộng Trạch, mọi việc đều không thể suy đoán theo lẽ thường, bằng không Sở hạp sớm đã rơi vào tay bọn ta. Cổ thành không phải đến hiện giờ vẫn không có dấu vết sao? Hình dáng Cô Nguyệt Minh rất gây ấn tượng, ta chưa từng thấy qua y, không phải cũng vừa nhìn thấy đã nhận ra y sao? Xác định thân phận y chẳng qua là việc đơn giản, chỉ cần trao đổi vài chiêu với y là được, trong thiên hạ không có ai so được với y về tốc độ xuất kiếm đâu”.

Tiền Thế Thần kinh hãi: “Làm sao đây? Nhân lúc Quý Nhiếp Đề đến Vân Mộng Trạch, hay là bọn ta đêm nay lập tức giải quyết Cô Nguyệt Minh”.

Qua Mặc thốt: “Bình tĩnh đi! Nôn nóng chỉ có thể hư sự. Cô Nguyệt Minh có nhiều khả năng sẽ chạm mặt với Quý Nhiếp Đề”.

Gương mặt Tiền Thế Thần thất sắc, trắng nhợt như người chết, việc mà gã lo sợ nhất cuối cùng đã phát sinh.

Qua Mặc thốt: “Hiện tại bọn ta đang đi trên một con đường không thể quay lại. Chỉ bằng lực lượng của bọn ta, đối đầu với Quý Nhiếp Đề chỉ là lấy trứng chọi đá, may mà triều đình thế yếu, chỉ cần bọn ta dẫn dụ Đại Hà Minh làm phản, bọn ta thì ở một bên thêm gió vào lửa, một ngày loạn sự chưa bình định, bọn ta vẫn yên ổn như núi, tiến công lùi thủ, là do bọn ta lựa chọn”.

Tiền Thế Thần thở hắt mấy hơi: “Khâu Cửu Sư tinh minh lợi hại, sợ rằng không dễ thuyết phục hẳn”.

Qua Mặc thốt: “Người không cần thuyết phục hẳn, quan trọng là Khâu Cửu Sư đúng là có lòng tạo phản, còn Quý Nhiếp Đề lại có ý diệt trừ Đại Hà Minh, người chỉ cần nắm chắc chỗ vi diệu trong đó, khiến Khâu Cửu Sư cảm thấy nguy hiểm đã đến sát người thì đã thành công hơn nữa. Hay nhất là để Quý Nhiếp Đề nghĩ sai về người, nhất định điều binh mã đến, chỉ cần Khâu Cửu Sư đề cao cảnh giác, làm sao che giấu được tai mắt của hắn. Bất luận Nguyễn Tu Chân tài giỏi đến đâu, nhưng không có căn cứ gì, sẽ cho rằng hành động của Quý Nhiếp Đề là nhắm vào Đại Hà Minh, khi đó mọi việc sẽ tự nhiên như suối chảy về sông thôi”.

Lại cười nói: “Còn về Cô Nguyệt Minh, giao cho ta xử lý. Nói thẳng ra, nếu y vẫn ở Vân Mộng Trạch, ta thật sự không nắm chắc đối phó được y, nhưng ở Lạc Dương thành y khó mà thoát khỏi kiếp số”.

oOo

Khâu Cửu Sư quay về Bát Trận Viên, biết Nguyễn Tu Chân vẫn ở tiểu đình trong viên, liền vội đến đó, sau khi ngồi xuống đối diện, thở ra một hơi, than: “Vấn đề lần này lớn rồi”.

Nguyễn Tu Chân cười nói: “Chỉ cần không phải Ngũ Độn Đạo trốn mất, việc khác có thể bàn bạc kỹ càng”.

Khâu Cửu Sư lắc đầu thốt: “Người vẫn còn vui vẻ cười nói như thế, không biết nhân gian đau khổ. Nhưng đáng tiếc ta ngày mai còn phải đến Ban Trúc Lâu gặp Bách Thuần, giải thích cho nàng vì sao ta chưa ngồi nóng đít đã vội ly khai, còn đáp ứng với nàng bất luận Lang Canh liệu có phải là Ngũ Độn Đạo hay không,

sẽ đợi đến lúc hần hoàn thành Bát mỹ đồ khánh chúc mười năm thành lập Hồng Diệp Lâu, mới có thể động thủ bắt người. Lần này đúng là được không bằng mất”.

Nguyễn Tu Chân chăm chú nhìn hần một hồi, đột nhiên bật cười thốt: “Cửu Sư! Người đang yêu rồi”.

Khâu Cửu Sư ngẩn người, chán nản nói: “Yêu đương là thế này sao? Ta thật sự không biết là thống khổ hay là vui sướng, thống khổ có thể là sung sướng, sung sướng cũng có thể biến thành thống khổ, ta hiện tại hơi mất phương hướng, không biết mình đang làm gì, không rõ kẻ nào là địch nhân, người bảo ta phải làm thế nào đây!”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Bọn ta hiện tại đang rơi vào thế hạ phong, thế nhưng chính vì bọn ta từ đủ loại manh mối, suy luận địch nhân vô hình của bọn ta là muốn người và Bách Thuần đắm chìm vào bể ái, cho nên nhận định Lang Canh chính là Ngũ Độn Đạo, đây là chuyện y chưa kịp dự liệu, vì thế bọn ta vẫn chưa xem là thất bại toàn diện. Bọn ta tuyệt không vì một chuyện Ngũ Độn Đạo mà mất đi phương hướng”.

Khâu Cửu Sư trầm ngâm thốt: “Bách Thuần yêu cầu cho kỳ hạn tám ngày, Tiền Thế Thần thì muốn thời gian mười ngày để giám định thân phận Lang Canh, không phải quá xảo hợp làm người ta phát rét sao?”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Hiện tại việc khẩn cấp trước mắt là phải nắm rõ nhất cử nhất động của Lang Canh trong Hồng Diệp Lâu, phương diện này ta đã nhờ Mã Công Thành giúp đỡ, người của hần trong Hồng Diệp Lâu sẽ nghiêm mật giám thị hành động của Lang Canh. Ta có thể bảo đảm, trong mười ngày nữa, hần không thể trốn đi đâu được”.

Khâu Cửu Sư hỏi: “Y biết rõ những gì bọn ta nghĩ trong đầu không?”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Ai trả lời cho người được chứ? Bất quá biết thì thế nào? Chỉ cần y không thể thao túng hành động của bọn ta, chỉ có thể ảnh hưởng ý nghĩ của bọn ta, thì có thể tìm được sơ hở. Chẳng hạn như y không thể bắt người đi gặp Bách Thuần, đành phải để Bách Thuần đi gặp người, chứng tỏ pháp lực của y là có hạn chế”.

Khâu Cửu Sư cười khổ: “Mời dùng đầu nghĩ xem, vì sao y muốn ta và Bách Thuần qua lại? Là vì kỳ hạn tám ngày sao? Như thế mục đích của hần có thể chỉ là vì bức vẽ Bát phúc mỹ nhân”.

Nguyễn Tu Chân thản nhiên nói: “Nếu bọn ta biết rõ mục đích của hần, hiện tại đã không phải đau đầu thế này. Nói ta biết, giữa người và Bách Thuần đã xảy ra chuyện gì?”.

Khâu Cửu Sư đem tình huống gặp Bách Thuần kể lại, sau đó thốt: “Ta có một loại cảm giác, Bách Thuần tuy đối với ta có cái nhìn đặc biệt, nhưng tuyệt không đến mức đem lòng yêu ta. Nàng có chút giống như du hí nhân gian, đối với bất kỳ người hay vật nào có thể lay động nàng đều cảm thấy hứng thú, giống như nàng đối với tên Lang Canh, là thương tiếc tài năng mà có ý bảo vệ. Nếu ta tiếp tục biểu hiện bất lực, ta dám khẳng định nàng đối với ta sẽ mất đi hứng thú”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Người muốn nàng đối với người mất đi hứng thú sao?”.

Khâu Cửu Sư kiên quyết lắc đầu, nói: “Ta làm không được”.

Nguyễn Tu Chân vui vẻ nói: “Thế thì dễ xử lý thôi. Bọn ta giám sát chặt chẽ Lang Canh, bất luận phát sinh chuyện gì, tuyệt không để lòng tin hần là Ngũ Độn Đạo của bọn ta bị lung lay. Sự tình khác, người có thể phóng tay đi làm, thích nói gì với Bách Thuần thì cứ nói, như thế sự tình không phải biến thành đơn giản dễ dàng hay sao?”.

Khâu Cửu Sư hơn ngạc nhiên, nhất thời không biết nói gì cho tốt.

o0o

Thuyền nhỏ rời khỏi thủy tạ, chèo đến giữa lòng hồ.

Bách Thuần ngồi ở đầu thuyền đưa mắt nhìn Ô Tử Hư đang chèo thuyền ở đằng đuôi, cười vui vẻ thốt: “Người giả trang làm tên bán mật rắn đó rất tuyệt diệu, ta cũng nhìn lầm người”.

Ô Tử Hư thầm kêu không ổn, Bách Thuần nói đến chuyện này là đã có định liệu trước, khẳng định mình đã để lộ sơ hở ở phương diện nào đó, nếu như không tìm được phương pháp bổ cứu, hậu quả không thể tưởng tượng. Ngoài mặt đương nhiên không thể để lộ sự kinh hoàng trong lòng, còn ra vẻ không hiểu: “Bách

Thuần cô nương đang nói gì thế? Bất quá chuyện gì cũng không quan trọng, chỉ cần Bách Thuần cô nương cùng ta du ngoạn cảnh hồ là được. Bách Thuần cô nương tối nay đặc biệt xinh đẹp, đôi mắt như có dị lực hút mất hồn phách của ta”.

Bách Thuần hơi cúi đầu tới trước, để lộ rõ gương mặt, nhẹ nhàng thốt: “Mới nhìn thoáng qua, niên kỷ của người tựa chừng ba bốn ba lăm, nhưng quan sát kỹ da mặt, thể hình của người, lại cho người ta cảm giác người phải trẻ hơn đến mười năm. Đây phải chăng là thuật dịch dung, chỉ thực hiện cải biến đơn giản, giống như ve sầu thoát xác, có thể thoát thai hoá蝶 thành một con người khác”.

Ô Tử Hư vứt bỏ lo lắng, lòng nghĩ binh đến thì tướng ngăn, nước dâng thì be bờ, không bỏ cứu được chỗ sơ hở thì lập tức quay về lấy dạ mình châu, sau đó nhân lúc đêm tối chuồn đi. Điểm duy nhất có lợi cho hắn, đó là dường như chỉ có một mình Bách Thuần biết được chỗ sơ hở của bản thân, bằng không hiện tại hắn đã phải xông pha để thoát khỏi Lạc Dương thành.

Ô Tử Hư thông thả chèo thuyền, nhún vai nói: “Thì ra cô nương cũng giống như mấy kẻ xấu hôm nay, hoài nghi thân phận của ta. Má ơi! Rốt cuộc số phận của ta là sao đây? Ta trẻ hơn tuổi thật của ta, là ân sủng của ông trời đối với ta, đây cũng xem là tội sao?”.

Bách Thuần chống khuỷu tay lên gối, đỡ lấy hai bên chiếc cằm xinh xắn, khẽ cười quyến rũ, giọng nói pha chút tình quái: “Lão bằng hữu của người đến rồi, hay nói cách khác là lão bằng hữu của Lang Canh đến rồi”.

Ô Tử Hư thầm thở ra một hơi, chí ít đã biết vấn đề nằm ở chỗ nào. Thế nhưng vì sao nàng không mời lão bằng hữu của Lang Canh đến vạch trần hắn chứ? Sự tình hiển nhiên vẫn có không gian để xoay chuyển, nhún mày hỏi: “Là ai?”.

Bách Thuần vui vẻ đáp: “Cô Nguyệt Minh”.

Ô Tử Hư trong lòng réo rắt, nếu trong thiên hạ muốn tìm một người đáng sợ nhất, Cô Nguyệt Minh chắc chắn được coi là một lựa chọn, Cô Nguyệt Minh có lẽ là người có tư cách truy bắt hắn nhất trong thiên hạ. Cô Nguyệt Minh sẽ tróc nã hắn sao? Chuyện này cũng rất khó nói. Hắn và Cô Nguyệt Minh tuy ở hai vị trí cực đoan đối lập, một là trộm, một là binh, nhưng Ô Tử Hư lại cho rằng bản thân là người hiểu Cô Nguyệt Minh nhất. Cũng giống như bản thân, Cô Nguyệt Minh tôn trọng nguyên tắc, hắn có ba nguyên tắc trộm, Cô Nguyệt Minh thì không quan tâm đến đạo tặc nằm ngoài danh sách treo thưởng, mà Ô Tử Hư hắn chưa từng được liệt tên trên Huyền Thuởng Bảng của quan phủ.

Ô Tử Hư vui sướng nói: “Thì ra là tên tiểu tử Nguyệt Minh, y vì sao không lập tức đến thỉnh an lão tử. Tha hương ngộ cố tri, đời người cũng thật thú vị”.

Bách Thuần bị hắn làm cho trở nên hồ đồ, chẳng lẽ hắn đúng là Lang Canh sao? Nghĩ kỹ lại thấy không phục, thân thể yêu kiều ngồi thẳng lên, tức giận thốt: “Còn muốn giả thần giả quỷ, lúc Cô Nguyệt Minh nghe tên người, thần sắc hết sức thâm trầm, huynh ấy còn nói chính Ngọ ngày mai đến tìm người, dặn người không được chạy loạn lung tung”.

Ô Tử Hư thông suốt trong lòng, khẽ cười nói: “Đạo lý rất đơn giản, vì trước khi tiểu đệ rời kinh, Nguyệt Minh có đến thăm ta, lúc đó ta bị ngã gãy chân, đi đường phải chống gậy, còn nói với Nguyệt Minh không mất thời gian vài tháng đừng mong đi đứng thoải mái được. Ai ngờ sau khi Nguyệt Minh đi được hai ngày, cái chân của ta lại có chuyển biến tốt, mười ngày sau đã không cần chống gậy. Cũng chính vì nếm trải nỗi khổ què chân, mới nhận ra có thể được chạy nhảy tứ tung cũng là một ân sủng của trời cao đối với Lang Canh ta, vì thế đột nhiên nảy sinh ý niệm vân du tứ hải, thưởng thức phong tình mỹ nữ các nơi, cưới một mỹ nhân yêu thích nhất làm vợ, cho nên mới đến nơi này. Khà! Tiểu đệ đến giờ vẫn còn độc thân chưa lấy vợ, đều là vì gặp được Bách Thuần. Như thế đủ thẳng thắn chưa?”.

Bách Thuần trừng mắt nhìn hắn không chớp, nghe hắn mồm năm miệng bảy giải thích trơn tru, lại không thể tìm được sơ hở của hắn, đành chịu không làm gì được hắn.

Ô Tử Hư thoải mái nói: “Nguyệt Minh thấy một tên què quặt lại có thể lặn lội đường xa vạn dặm đến Lạc Dương, thần tình cổ quái là tất nhiên, nói không chừng đúng là hoài nghi ta quá có danh khí, cho nên bị người mạo danh. Khà! Nguyệt Minh thật ngốc, ngoại trừ Họa Tiên Lang Canh ta, có ai vẽ ra điệu phẩm

như thế, chỉ cần hẩn nhìn bức Chiến xa nữ thần đó của tiểu đệ, bảo đảm không dám có chút hoài nghi. Vì sao vẫn trừng mắt nhìn ta như thế? Nguyệt Minh ở nơi nào? Ta và nàng lập tức đi gặp y”.

Bách Thuần không khách khí: “Người không biết bản thân đã thành nhân vật toàn thành chú ý hay sao? Đại Hà Minh đang truy tìm Ngũ Độn Đạo, còn công khai đòi tra xét thân phận của ngươi, chuyện này đã truyền đi khắp nơi, ai nấy cũng hoài nghi ngươi là Ngũ Độn Đạo, ngươi nếu bước ra khỏi Hồng Diệp Lâu, đâu ai biết được sẽ xảy ra chuyện gì nữa, ngươi cho rằng đắc tội với người chưa đủ nhiều sao?”.

Ô Tử Hư thông thả đáp: “Không đi thì không đi, ngày mai sẽ biết rõ chân tướng thôi”.

Bách Thuần vẫn chăm chú nhìn hẩn, nhẹ giọng: “Giả sử ngươi đúng là Ngũ Độn Đạo, hiện tại là cơ hội cuối cùng của ngươi, ta có biện pháp ứng phó với Cô Nguyệt Minh, xin huynh ấy không bóc trần thân phận của ngươi”.

Ô Tử Hư cười khỏ: “Nếu đại tiểu thư muốn ta chịu thừa nhận là tên phế thải Ngũ Độn Đạo gì đó, tối nay đại tiểu thư phải cùng ta qua một đêm nồng nàn, ta sẽ lập tức giả làm hẩn, bằng không thừa nhận có tác dụng gì?”.

Bách Thuần nhắm cặp mắt đẹp, ngữ điệu thoang thoảng có chút mê hoặc: “Ở góc đông bắc Quả Biều Trì, có một nhánh sông tiếp nối với mạng lưới đường thủy trong thành, chỉ bị một cái đập nước tách biệt. Nếu bọn ta theo nhánh sông đó để đến chỗ Cô Nguyệt Minh đang ở là Quân Sơn Uyển, chỉ cần hai canh giờ, còn bảo đảm không kinh động bất kỳ người nào, ngươi dám cùng đi với Bách Thuần không?”.

Ô Tử Hư cười khà khà đáp: “Thật tốt! Có thể lập tức gặp mặt tiểu tử đó. Tiểu tử này không có bằng hữu nào, lão tử là người duy nhất, hẩn gặp mặt ta sẽ hết sức cao hứng”. Vừa nói vừa khuấy mái chèo đổi hướng thuyền, lái về hướng đông bắc”.

Bách Thuần cuối cùng đành chịu thua, giận dữ quát: “Người ta là thử ngươi, còn muốn làm bộ làm tịch, mau đưa ta quay về Phong Trúc Các, sáng mai vẽ không xong thì ta quét ngươi ra khỏi Hồng Diệp Lâu đấy”.

Ô Tử Hư gân cổ nói: “Không đi thì không đi, ngày mai ta sẽ không rời xa Phong Trúc Các nửa bước, kính cẩn chờ đợi tên tiểu tử Nguyệt Minh, đại tiểu thư nàng nhất định phải có mặt ở đó, ta muốn chính mắt nàng thấy được bộ dạng vui sướng phương xa gặp bạn của bọn ta”.

Bách Thuần không cách nào bắt chệt hẩn, tức tối thốt: “Ta không thèm đến, có gì đáng xem chứ”.

Ô Tử Hư bực tức nói: “Sự việc trọng yếu như thế, nàng lại vắng mặt, thì ra nàng không quan tâm đến ta một chút xíu nào”.

Bách Thuần né ánh mắt hẩn, ngẩng đầu nhìn lên bầu trời đêm nói: “Ta không dậy sớm như thế! Không cần quá nhạy cảm”.

Ô Tử Hư thất thanh: “Sớm hơn một hay nửa canh giờ cũng không được?”.

Ánh mắt Bách Thuần quay về trên người hẩn, cười hì hì thốt: “Ta lại không có gả cho ngươi, vì sao có đáng về ghen tuông như thế. Không gạt ngươi nữa, giờ Ngọ ngày mai đúng lúc ta không rảnh, có chuyện quan trọng cần làm hơn so với ngươi”.

Ô Tử Hư sững sờ nói: “Thì ra là hẹn hò với tình lang”.

Bách Thuần trừng mắt hung dữ nhìn hẩn, hung hăng thốt: “Liên quan gì đến ngươi? Lo chuyện của ngươi đi. Tối nay cả Hồng Diệp Lâu đều trông ngóng xem Liên Ảnh dưới họa pháp của ngươi sẽ biến thành dáng vẻ thế nào, nếu như ngươi lại giống mấy kẻ bất tài vẽ hổ thành chó, ngươi sẽ phải qua đêm ở vỉa hè Hồng Diệp Lâu. Đừng trách ta không có lời cảnh cáo ngươi”.

- o O o -

22. Phóng Thủ Nhi Vi

Một mùi hương thoang thoang như có như không, dịu dịu lẫn vào trong mũi y, khơi lên suy nghĩ mà y không ngừng kèm chế, giống như một hòn đá được ném xuống nước, gợn nên những vòng sóng trên mặt hồ phẳng lặng.

Lại là nàng.

Từ khi tình cờ gặp nhau ở bến đò, y và nàng như bị sợi dây số phận trói buộc lại với nhau, vướng víu không dứt.

Nàng vì sao đuổi đến nơi này? Làm thế nào biết được y đang tạm thời gởi thân nơi trạch xá này?

Cô Nguyệt Minh thăm thở dài.

Tiết Đình Hao trước lúc tự tận khẩn cầu y đem thi thể hẩn đến Tương Phi Từ, là có dụng ý khác. Tương Phi Từ rất có thể là địa điểm ước hẹn gặp mặt của hẩn và nữ lang đó, nữ lang đó tự sẽ lo lắng hậu sự cho hẩn, sự tình khẳng định là như thế. Nhưng nữ lang đó lại hiểu lầm, cho rằng Cô Nguyệt Minh y bức tử cữu cữu của nàng, vì thế quyết chí phục cừ, đuổi đến Lạc Dương thành tìm y tính toán.

Bởi y cần phải tìm Khôi Tiễn, lại gặp phải Quý Nhiếp Đề, dây dưa mất không ít thời gian, để nàng chạy đến Lạc Dương trước. Nàng ẩn thân nhìn thấy y nhập thành, đuổi đến nơi này, lại truy theo y đến Hồng Diệp Lô. Khi y vào lầu gặp Bách Thuần, nàng liền đến Quân Sơn Uyển.

Nàng vì sao không mai phục trong phòng để báo cừ cho thân cữu?

Chuyện này không khó giải thích, từ đồ nghề trên người nàng, động tác tinh xảo uyển chuyển trên không trung, tung nhảy nhào lộn đều tràn đầy cảm xúc biểu diễn, có thể suy ra nàng xuất thân từ nghề nghiệp ảo thuật tạp kỹ, còn là cao thủ xuất sắc trong ngành nghề đó. Nếu để nàng ở trong sảnh đường này, phối hợp với sự bố trí đặc biệt, ví dụ như một sợi dây dài vắt qua sảnh đường, tuyệt nghệ của nàng có thể phát huy đến mức cao nhất, cơ hội giết được y càng thêm chắc chắn.

Nàng còn chưa chuẩn bị xong.

Ngày mai nàng lại đến, trong tay nàng sẽ có đầy đủ đồ nghề phụ trợ, đem sảnh đường này bố trí thành một rạp xiếc lý tưởng, khiến nàng có thể thi triển toàn bộ bản lĩnh giết chết Cô Nguyệt Minh y.

Cô Nguyệt Minh cảm thấy rất thú vị, trong lòng còn có chút hưng phấn khó hiểu, ngồi xuống cạnh bàn, đưa tay cầm ống trúc lên.

Chỗ duy nhất nghĩ không thông, đó là nàng làm sao biết được đến Lạc Dương tìm y.

Nghĩ đến đây, Cô Nguyệt Minh bóp vỡ lớp sáp niêm phong ống trúc, lấy ra mật hàm Hoa Mộng phụ nhân gởi cho y, vứt bỏ tất cả ý nghĩ khác, chú tâm vào đọc.

oOo

Thiên Dực tiến vào tiểu sảnh của Phong Trúc Các, đập vào mắt là thân ảnh của Ô Tử Hư. Chỉ thấy lưng hẩn quay về cửa, dáng vẻ nghênh ngang đang ngồi đung đưa trên chiếc ghế dựa, bộ dạng mặc kệ mọi chuyện, tư thái biếng nhác, đang ngơ ngẩn như kẻ ăn không ngồi rồi.

Trên một cái bàn tròn đặt giữa sảnh, các dụng cụ vẽ như bút, mực, nghiên, thuốc màu vứt lung tung, lại không có đến nửa trang giấy.

Thiên Dực đứng tại cửa vào, chống tay vào eo, tức giận mắng: “Mọi người đều đang chờ người giao ra tác phẩm hoàn chỉnh, người lại trốn đến chỗ này làm biếng, con người người...”.

Ô Tử Hư không quay đầu, đưa tay chỉ về bức tường bên trái.

Thiên Dực nhìn theo hướng hẩn chỉ, đột nhiên nhìn thấy một hình vẽ lớn ngang ba thước dài sáu thước treo trên tường, cũng không biết Ô Tử Hư dùng phương pháp thế nào để treo, bởi bức vẽ thu hút hoàn toàn sự chú ý của Thiên Dực, khiến ả không thể nghĩ đến bất cứ thứ gì khác.

Liên Ảnh giống như được khảm vào trong bức vẽ, so với nàng ngoài đời còn sống động linh hoạt hơn, đạt đến trình độ vượt khỏi hiện thực, khung cảnh vừa hay nắm bắt được sát na nàng muốn bước ra khỏi tấm rèm hai bên được kéo lên. Thần thái của nàng vừa mừng vừa giận, lại tràn đầy phong tư hấp dẫn động nhân, thần thái đó được nắm bắt rất chuẩn, không có nửa điểm hàm hồ, nửa phần sai lệch, biểu lộ tận cùng khí chất đặc biệt và dung mạo xinh đẹp của nàng.

Nàng trong bức vẽ ở trạng thái tĩnh, thế nhưng gây cho người ta cảm giác là nàng sắp bước chân ra khỏi tấm rèm, bước ra ngoài bức tranh, cảm giác đó vô cùng sống động, sức dự hoặc được ôm nàng vào lòng là không thể so sánh, khiến bất kỳ ai thường lâm bức họa, đều không thể khống chế mà sinh ra mong muốn mãnh liệt đó.

Cả bức họa bất luận là vẽ người hay tả cảnh, đều là bút pháp tinh tế dụng màu vừa chuẩn, thủy mặc và sắc thái hòa thành một thể, bố màu đơn giản, vẫn có thể cho người ta cảm giác màu sắc rất đậm, tràn trề rực rỡ, lẫn cảm giác ưu nhã thanh lệ vô cùng.

Bức tranh đề một bài thơ, viết rằng:

“Yên ba bất động ảnh trầm trầm

Bích sắc toàn vô thúy sắc thâm

Nghi thị thủy tiên sơ tẩy xứ

Nhất loa thanh đại kính trung tâm”.

Góc dưới có ba chữ “Lang Canh vẽ”.

Thiền Dục không biết ngây ngất bao lâu, đột nhiên tỉnh thần lại, thở hắt một tiếng yêu kiều, quay đầu đi liền.

Nghe tiếng chân của Thiền Dục xa dần, Ô Tử Hư thở ra một hơi.

Hắn càng lúc càng không hiểu được bản thân, “Cổ chiến xa nữ thần” khẳng định là tác phẩm đặc ý nhất của hắn sau khi tự học họa pháp, thế nhưng bức họa đầu tiên trong Bát mỹ đồ không ngờ lại là tác phẩm không hề thua kém. Họa pháp của bản thân sao có thể đột nhiên tiến một bước dài như thế? Tùy tiện vẽ cũng ra được tác phẩm thần kỳ.

Chuyện đó giống như bằng vào một lượng bạc trắng được năm trăm lượng vậy.

Ô Tử Hư phát hồ đồ, trong đầu một mảng trắng xóa, như mất đi năng lực suy xét, mãi đến khi âm thanh bước chân rộn ràng vang lên ngoài phòng, mới khiến hắn ngơ ngẩn này giờ giật mình tỉnh lại.

Chu Bàn Tử dẫn đầu chạy vào, Diễm Nương ho khúc khắc theo sát sau, Liên Ảnh và Thiền Dục vẫn linh hoạt nhanh nhẹn hơn.

Bốn người đứng thành hàng ngang phía sau Ô Tử Hư, Thiền Dục chỉ đến bức mỹ nhân đồ treo trên tường, kêu lên hưng phấn: “Ồ chỗ đó!”.

Chu Bàn Tử, Diễm Nương và Liên Ảnh lập tức tròn mắt nhìn đến ngáy ngốc, cảm thấy vượt khỏi trí tưởng tượng của mình, lại có chút không tin vào cặp mắt mình, thế gian không ngờ có bức tranh tuyệt vời thế này.

Liên Ảnh không phải chưa thấy qua bức “Cổ chiến xa nữ thần” của Ô Tử Hư, nhưng thủy chung chưa thấy người thật, cảm thụ không được uy lực của kỹ thuật “tả thực”, mà vẫn hết sức tán thưởng, bằng không sao chịu đi kích thích hứng vẽ của tên họa sĩ háo sắc này? Thế nhưng hiện tại người trong bức tranh là chính mình, cảm giác đó đương nhiên có khác biệt rất lớn, có chút phản ứng giống như mình đang soi gương, nhưng lại được thăng hoa và làm cho thanh khiết đi, đến mức độ không còn tiêm nhiễm phàm trần, không cần bất kỳ ngôn ngữ nào, họa pháp cao siêu đã đem nét mỹ lệ động nhân nhất của bản thân hóa thành một cực phẩm nghệ thuật, nữ tử trong tranh là nàng nhưng cũng không phải là nàng.

Đôi môi của Chu Bàn Tử run run, nhất thời nói không thành lời.

Đối với một kẻ xưa nay lẻo mép biện bác, ngựa có thể nói là nai mà lại có thể làm cho người ta tin tưởng không nghi ngờ như lão mà nói, là tình huống trước giờ chưa từng có.

Hai mắt Diễm Nương sáng rõ, nhìn chăm chăm vào Liên Ảnh trong tranh, hơi thở gấp rút, cũng không thể nói thành lời.

Ô Tử Hư ngẫm nghĩ trong lòng, bức Mỹ nhân đồ đầu tiên thành công ngoài tưởng tượng, bức thứ nhì sẽ thế nào đây? Ngày mai có lẽ phải vẽ hai bức mới được, chỉ có sau khi hoàn thành bảy bức Mỹ nhân đồ, kế hoạch của hắn mới có thể tiến hành. Đương nhiên! Việc đó cần giả thuyết rằng Cô Nguyệt Minh chịu giữ bí mật cho hắn, bằng không ngày mai hắn lập tức phải ứng phó với thanh kiếm đáng sợ nhất trong thiên hạ.

oOo

Cô Nguyệt Minh ngồi ở góc tường, đây là vị trí y ưa thích, có thể quan sát toàn bộ sảnh, bất luận địch nhân từ bất cứ chỗ nào xông vào, vẫn không thể chiếm được ưu thế xuất thủ bất ngờ.

Bao da và bội kiếm phân thành hai bên trên mặt đất, thư tín của Hoa Mộng phu nhân đã hóa thành một đồng tro tàn.

Cô Nguyệt Minh xao động tâm tư. Tin tức không ngờ là do Kỷ Thiện cung cấp, là chuyện y chưa từng nghĩ đến. Bất luận Kỷ Thiện là chân tình hay giả ý, Hoa Mộng phu nhân đã hãm thân vào vòng xoáy tranh đấu quyền lực giữa Phụng công công và Hoàng thượng, hoàn cảnh rất nguy hiểm.

Kỷ Thiện chỉ ra một dải Lưỡng Hồ tuyệt không có cao thủ dụng độc nổi danh, nhưng theo Đạo thuật y được mà luận, thì Hỏa Nhân còn vượt trên Qua Mặc. Phàm là cao thủ y đạo biết dụng được, nhất định là chuyên gia dụng độc, từ đó suy luận, ai là hung thủ độc sát đoàn tằm bảo, là thấy quá rõ ràng.

Kỷ Thiện vì sao chịu giúp đỡ chứ? Chắc chắn vì mình có giá trị lợi dụng. Kỷ Thiện tuy lợi hại, thế nhưng so với nguyên lão tam triều Phụng công công, đạo hạnh vẫn kém một chút. Nghĩ đến đây, y rất lo lắng cho Hoa Mộng phu nhân.

Sở hạp biến thành một yếu tố quan trọng.

Nếu Kỷ Thiện thất bại trong cuộc đấu tranh với Phụng công công, sự an nguy của Hoa Mộng phu nhân phụ thuộc vào việc có thể đoạt được Sở hạp hay không. Không có Sở hạp, y sẽ không có vốn liếng để mặc cả với Phụng công công.

Trong Sở hạp rốt cuộc có chứa vậy gì đây?

Từ lúc tiếp nhận nhiệm vụ, y lần đầu sinh tâm hiếu kỳ đối với vật giấu trong hộp.

oOo

Ô Tử Hư nằm trên giường, không phải nghĩ đến chuyện ngày mai Cô Nguyệt Minh đến gặp hắn, càng không phải mấy lời khen ngợi họa pháp của Chu Bàn Tử, mà là “số phận” sau khi đi vào giấc ngủ.

Hắn có một cảm giác kỳ dị, sau khi tương ngộ mỹ nữ trên chiến xa cổ không biết là thật hay là mộng đó, mỗi một bộ phận trong đầu hắn giống như bị kích động, đã liên kết cùng với lực lượng thần bí đó. Cho đến lúc này, lực lượng đó vẫn tràn đầy thiện ý đối với hắn, chỉ ít sinh hoạt hiện tại của hắn rất tốt, rất thoải mái. Nhưng tương lai thế nào, thì không thể ước đoán. Lực lượng đó đang cải tạo hắn, vừa nghe tiếng đàn tranh của Liên Ảnh, liền có ảo tượng kỳ dị chưa từng trải qua, nhưng không chỉ là ảo tượng, mà là cảm giác như bản thân đã trải qua ảo cảnh đó, tựa như mở mắt mà thấy mộng vậy. Càng rõ ràng hơn những giấc mộng mơ hồ hồ hồ, rời rời rạc rạc trước giờ, mà là có máu có thịt, rõ ràng thực tại, sau khi tỉnh vẫn có ấn tượng sâu sắc.

Lực lượng đó giống như muốn thông qua ảo tượng và mộng, khơi dậy vài bí mật, vài hồi ức nào đó sâu thẳm trong lòng hắn.

Nghĩ đến đây, Ô Tử Hư say sưa tiến vào mộng.

oOo

Lạc Dương thành. Sáng sớm.

Vô Song nữ nhìn thấy Cô Nguyệt Minh tiến vào Bồ chính sứ ti phủ, chưa kịp trở tay lại thúc ngựa từ Bồ chính sứ ti phủ chạy ra, phi về hướng nam môn. Vô Song Nữ lúc này thoa đen phần da thịt lộ ra ngoài

trang phục, vận nam trang, dầu đội mũ che đi mái tóc đen nhánh, không còn vẻ xinh đẹp quyến rũ như lúc trước. Dịch dung thuật tuy thua xa Quỷ phủ thần công của Ô Tử Hư, nhưng cũng có chút tay nghề, chứng tỏ đã được huấn luyện chuyên môn.

Nàng có chút lo lắng Cô Nguyệt Minh lần này có thể một đi không về, nhưng lại không có biện pháp, tất cả chỉ đành theo kế mà làm. Nàng từng giao thủ với Cô Nguyệt Minh, biết muốn giết người này dưới tình huống bình thường là chuyện không thể nào, duy chỉ có nếu nàng tạo ra được tình thế khác thường, thắng lợi hoặc giả có thể nghiêng về phía nàng, mà kế hoạch nàng nghĩ ra chỉ có thể giúp nàng tăng thêm chút ít khả năng thắng lợi. Chỗ quan trọng là Cô Nguyệt Minh vĩnh viễn luôn ở trạng thái giới bị, nàng không hiểu vì sao y có thể giữ được sự cảnh giác cao độ giống như thiên phú đó, nhưng xúc giác nhạy bén của nàng lại cảm ứng được trạng thái của y.

Chỉ cần bị y trước một bước phát giác bố cục tính toán của bản thân nàng, lần ám sát này coi như thất bại, sẽ không có một cơ hội khác, chỉ hận là nàng không có kế hoạch nào tốt hơn.

oOo

Mới giờ Ty.

Khâu Cửu Sư đang ngồi ở bình đài Ban Trúc Lâu. Chỗ ngồi trang trọng sát đường này, dường như đặc biệt dành riêng cho bọn họ, cho dù bọn họ không đến cũng để trống chờ đợi.

Còn cách ước hẹn giờ Ngọ với Bách Thuần tới một canh giờ, hiện tại người Khâu Cửu Sư đợi không phải là Bách Thuần, mà là Nguyễn Tu Chân đi gặp thủ lãnh Mã Công Thành của Lạc Dương bang.

Khâu Cửu Sư mâu thuẫn trong lòng, Nguyễn Tu Chân tuy đã tháo gỡ lời nguyên giữa hắn và Bách Thuần, cho phép hắn nói chuyện thoải mái với nàng, nhưng vẫn để lại ở chỗ hắn. Bách Thuần biểu lộ rõ ràng không theo đuổi ái tình thiên trường địa cửu, hắn lại sợ bản thân một khi đốt cháy lửa tình, sẽ không thể tự thoát khỏi. Sự gan dạ của hắn là do hắn không có gì vướng víu, vì thế có thể ưỡn ngực dũng cảm thẳng tiến không lùi. Thế nhưng Bách Thuần là người đầu tiên đã khiến hắn động tâm, càng tiếp xúc nàng, càng thưởng thức tư thái phong tình của nàng, cho hắn tư vị chưa từng có, cũng khiến hắn phải suy nghĩ lại lập trường luôn giữ từ trước đến nay.

Nên đối đãi với Bách Thuần thế nào đây?

Nguyễn Tu Chân đã đến, ngồi xuống cạnh hắn, trước tiên liếc mắt quan sát tổng quan trên đường rồi thấp giọng nói: “Sáng nay Cô Nguyệt Minh xuất thành, không biết đi đâu”.

Khâu Cửu Sư trấn định lại, cười thốt: “Hy vọng y không phải loại người nhát chết chuồn mất, thật muốn thử xem khoái kiếm của y”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Tối qua y đến Hồng Diệp Lâu tìm Bách Thuần”.

Khâu Cửu Sư thoáng ngạc nhiên.

Nguyễn Tu Chân cười khỏ: “Không ai biết được y vì sao đến gặp Bách Thuần, Bách Thuần đặc biệt chào đón y, còn ở khuê phòng gặp y”.

Khâu Cửu Sư nhớ đến chuyện Bách Thuần có khách đến thăm tối qua, trong lòng ngập tràn tư vị cổ quái, không thể tả được, nhưng khẳng định không phải cảm giác vui vẻ.

Nguyễn Tu Chân lại tiếp: “Nếu như Cô Nguyệt Minh là một bộ phận trong cả bố cục do đối thủ vô hình của bọn ta sắp đặt, y nhất định sẽ trở lại. Nhưng y và chuyện của Ngũ Độn Đạo có thể có liên quan gì với nhau đây? Ta thật sự không thể nghĩ ra”.

Khâu Cửu Sư than: “Ta lại thấy đau đầu rồi. Ban ngày ban mặt, không nên nói chuyện quỷ thần, Ngũ Độn Đạo có thủ đoạn gì mới không?”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Sự suy đoán của ta có bảy, tám phần chính xác, Ngũ Độn Đạo bất chấp tất cả trà trộn vào Hồng Diệp Lâu, chắc chắn có mưu đồ mục đích”.

Khâu Cửu Sư tinh thần phấn chấn hỏi: “Có phát hiện gì mới sao?”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Trước tiên để ta nói sơ qua hình thể bố cục của Hồng Diệp Lâu. Hồng Diệp Lâu lấy Quải Biều Trì làm trung tâm, theo thể hồ mà xây dựng các nhóm kiến trúc. Mặt nam hướng ra đường lớn là nơi đặt chủ đường, một chính hai phụ, tổng cộng có ba tổ lầu phòng, cũng là nơi đón tiếp khách nhân. Mặt bắc hồ là chỗ ở của Chu Bàn Tử và các cô nương cùng nữ tỳ. Hai phía đông, tây của hồ có mười tám lầu thủy tạ, chia ra bên đông chín cái, tây chín cái, chuyên dùng để chào đón quý khách có thân phận địa vị. Bốn lầu vang danh phong tình, là chỗ ở của người có địa vị đặc biệt trong Hồng Diệp Lâu. Bách Thuần ở Tình Trúc Các, Diễm Nương và Thiền Dục thì ở Lộ Trúc Các và Vũ Trúc Các. Yêu cầu duy nhất của Lang Canh là phải có một chỗ an tĩnh không bị người quấy nhiễu, Chu Bàn Tử liền nhường cho hắn vào Phong Trúc Các nằm ở đầu bắc khu lầu thủy tạ phía đông. Lang Canh biện luận phải ở khung cảnh u tĩnh như thế, mới có thể giữ được tâm trạng. Bọn ta biết nội tình bên trong, đương nhiên đoán được hắn là vì để thuận tiện hành sự”.

Khâu Cửu Sư vui vẻ nói: “Tiểu tử này dần dần lộ đuôi cáo ra rồi”.

Nguyễn Tu Chân thốt: “Tiểu tử này rất biết cách giả thần giả quỷ, nói cái gì cần bồi dưỡng hứng vẽ, chỉ rõ phải ở cảnh quan thủy tạ đẹp nhất mời mỹ nhân làm mẫu đến uống rượu hát xướng, tối qua hắn chọn Thủy Hương Tạ trong số chín thủy tạ phía tây, cách Thư Hương Tạ mà Bách Thuần gặp người một vạt rừng”.

Khâu Cửu Sư trầm ngâm: “Tiểu tử này đang thăm dò bố cục của Hồng Diệp Lâu. Nhưng làm vậy có tác dụng gì, chẳng lẽ hắn muốn trộm vật gì trong Hồng Diệp Lâu?”.

Nguyễn Tu Chân tiếp: “Bách Thuần trước khi gặp người, nói chuyện với Tiền Thế Thần ở Thư Hương Tạ. Sự thật thì Thư Hương Tạ chính là thủy tạ có cảnh quan đẹp nhất, là thủy tạ chuyên dùng của Bách Thuần, Tiền Thế Thần mỗi lần đến Hồng Diệp Lâu chỉ vào nhà thủy tạ này”.

Khâu Cửu Sư kinh ngạc: “Rắc rắc rồi rồi, cuối cùng lại có quan hệ với Tiền Thế Thần sao? Có thể có quan hệ gì chứ?”.

Nguyễn Tu Chân nói: “E rằng phải bắt Ngũ Độn Đạo, dùng nghiêm hình bức cung mới biết rõ đáp án. Bất quá biến chuyển giúp bọn ta khẳng định mục tiêu của hắn không phải là ngọc kiếm của Tiền Thế Thần, cho nên hắn dù biết bọn ta đang rình rập giám thị, vẫn không biết điều mà lui, bởi hắn biết được bọn ta đã đoán lầm”.

Khâu Cửu Sư hỏi: “Liệu có phải hắn đang bày bố nghi trận, mục đích cuối cùng của hắn chẳng có quan hệ nào với Tiền Thế Thần?”.

Nguyễn Tu Chân tiếp: “Đúng như ta không ngớt nhấn mạnh, Ngũ Độn Đạo là người tuyệt đỉnh thông minh, bọn ta nghĩ được, hắn cũng có thể nghĩ được. Chỉ từ việc bọn ta vẫn ở lại Lạc Dương, liền biết bọn ta có ý giết hắn, cho nên nhất định sẽ tìm cách kiểm chứng thân phận của hắn. Vì vậy hắn chắc hiểu thời gian của hắn không nhiều, cần phải nhanh chóng đạt được mục đích, sau đó ly khai”.

Khâu Cửu Sư hừ lạnh: “Hắn trốn được sao?”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Trước ngày mừng bảy tháng bảy, hắn chắc chắn không trốn được. Nhưng lúc kết thúc dạ yến ở Hồng Diệp Lâu thì thế nào đây? Với mấy trăm tân khách ào ạt ly khai, ai cũng đều là kẻ có danh tiếng, cả đám bảo vệ đi theo, có kẻ lưu lại trong thành, có kẻ rời thành ngay trong đêm. Mã Công Thành nói Tiền Thế Thần đã đáp ứng Chu Bàn Tử cả đêm sẽ mở hai cổng thành nam, bắc. Dưới tình huống như thế, với độn thuật thân thủ của Ngũ Độn Đạo, muốn ly khai thì dễ như trở bàn tay”.

Khâu Cửu Sư thốt: “Bọn ta sẽ bắt hắn trước buổi tiệc, nếu như có chứng cứ trong tay, hành động đương nhiên không ngại gì. Cho dù chưa có tin tức từ kinh sư truyền về, bọn ta vẫn có thể giam lỏng hắn, nếu hắn đúng là Lang Canh, bọn ta cứ theo quy củ giang hồ bồi thường cho hắn”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Cứ làm như thế, cũng là biện pháp tốt nhất bọn ta có thể nghĩ được hiện giờ”.

Khâu Cửu Sư im lặng một lúc, hỏi: “Khi ta gặp được Bách Thuần, có nên nói thật với nàng tình huống của bọn ta không?”.

Nguyễn Tu Chân cười đáp: “Làm chuyện trái với lòng thì rất thống khổ, đến lúc đó người cứ giống như Ngũ Độn Đạo tùy cơ ứng biến, theo cảm giác trong lòng mà làm”.

Khâu Cửu Sư cười khở: “Người nói nghe thật dễ dàng. Bọn ta hiện tại phải chăng đang bị người dắt mũi? Nếu theo suy đoán của người, kết quả ra sao, không phải nằm trong tay bọn ta. Ua! Người muốn đi đâu?”.

Nguyễn Tu Chân đứng lên, vỗ vỗ vai hắn nói: “Là ta không tốt, làm cho người biến thành sợ bóng sợ gió. Mọi chuyện cứ phóng tay làm tới, không cần nghi thần nghi quỷ nữa. Ta phải đi gặp một người, đợi khi gặp lại người, sẽ thương lượng chi tiết hành động”.

o0o

Ô Tử Hư ngồi ngơ ngẩn trong sảnh, gương mặt còn ngái ngủ.

Thiên Dực ngồi đối diện hắn, lên tiếng: “Diễm Nương bảo ta đến xem người thức hay chưa, nhưng xem bộ dạng hiện tại của người, ta nên nói với Diễm Nương người đã thức, hay là vẫn đang say sưa trong mộng?”.

Ô Tử Hư ôm đầu: “Tối qua ta lại gặp ác mộng, người chết khắp nơi, chỉ có mình ta còn sống”.

Thiên Dực không vui nói: “Mộng đương nhiên có đẹp có xấu, gặp ác mộng có gì kỳ lạ chứ? Cái gì chết thì không đáng sợ, sống mới đáng sợ”. Không biết có phải nhớ lại ác mộng nào đó đầy sinh vật sống đáng sợ hay không, gương mặt xinh đẹp ngập tràn thần sắc sợ hãi.

Ô Tử Hư vẫn ôm đầu, uể oải thốt: “Thế nhưng ta cách đây không lâu đã gặp ác mộng, ác mộng tối nay hầu như là lặp lại ác mộng đó, khung cảnh không giống nhau, người cũng khác nhau, nhưng cách chết lại gần như giống nhau. Ầi! Không biết phải chăng kiếp trước tác nghiệt. Tối nay thật không dám ngủ”.

Thiên Dực không lưu tâm: “Ít nói lời thừa đi. Diễm Nương hỏi người trưa nay muốn ăn gì. Lão bản của bọn ta đêm qua bị bức họa mỹ nhân của người làm cho sượng ngắt ngáy, hạ lệnh phải lấy lễ quý khách đãi người, ăn gì hay ăn ở đâu, do người lựa chọn”.

Ô Tử Hư ngẩng đầu lên, thống khổ thốt: “Hiện tại ta không có hứng ăn bất cứ thứ gì, sơn hào hải vị đều không làm ta ngon miệng. Đợi ta gặp lão bằng hữu hãy nói tiếp!”.

Thiên Dực hỏi: “Lão bằng hữu? Ai là lão bằng hữu của người?”.

Ô Tử Hư đáp: “Đó là tên tiểu tử Cô Nguyệt Minh, làm phiền Thiên Dực để ý giúp ta, dẫn tên tiểu tử đó thẳng đến đây, tốt nhất không nên kinh động người khác. Nàng biết đấy! Ta làm việc tập trung, không thích ra đầu gió”.

Thiên Dực sột ruột nói: “Biết rồi! Biết rồi! Con người người thật là phiền. Tối nay thì sao? Diễm Nương cần biết sớm để an bài”.

Ô Tử Hư lòng nghĩ tất cả còn phải xem thái độ của Cô Nguyệt Minh, nếu y vừa thấy hắn lập tức bạt kiếm chào đón, dĩ nhiên mọi thứ đều hồng. Hắn thốt: “Đợi ta gặp lão bằng hữu hãy nói!”.

Thiên Dực không thể ép hắn, chỉ đành đi báo cáo với Diễm Nương.

o0o

Cô Nguyệt Minh cười Khôi Tiễn tiến vào cổng thành, binh lính thủ thành sớm đã nhận lệnh, không dám gây khó dễ.

Y cố ý không đi con đường lớn thông suốt nam bắc thành môn, mà cứ băng qua đường nhỏ hẻm lớn, nhắm phương hướng Hồng Diệp Lâu phi đến. Mặt trời sắp leo đến giữa trời, không khí hôm nay đặc biệt nóng, Cô Nguyệt Minh đoán một trận mưa lớn sắp kéo đến. Đối với việc quan sát sắc trời, y là cao thủ trong cao thủ, dự đoán mười lần đã có chín lần đúng.

Nữ lang đó đang làm gì chứ?

Nghĩ đến chuyện bản thân đang ở trong một tòa thành với nữ lang đó, nữ lang lại cho rằng y là cừu nhân giết cậu, tư vị trong lòng hết sức phức tạp. Hiểu lầm này không khó giải khai, chỉ cần bản thân có cơ hội trình bày là được. Sau khi hòa giải với nàng thì thế nào đây? Y có hơi không dám nghĩ tiếp, y chưa từng nhớ đến một người nào như thế. Rốt cuộc nàng đã nói với y một câu thế nào, vì sao bản thân không thể nhớ được, chẳng lẽ đó là chuyện xảy ra trong tiền thế luân hồi sao? Hiện tại của y chẳng lẽ lại là kỷ ức kiếp trước của y?

Ý nghĩ này khiến y cảm thấy phát rét, cho dù không khí đang nóng như nung lửa.

Phía trước xuất hiện một quán trà, thu hút sự chú ý của Cô Nguyệt Minh là ba cái bàn xếp dọc con đường chạy ngang quán, đối diện là một nhánh sông, xa xa là một cây cầu vắt ngang sông, khiến Cô Nguyệt Minh cảm thấy nếu được ngồi bên một trong những cái bàn đó, uống mấy ngụm trà Long Tĩnh, sẽ là một chuyện hết sức thoải mái.

Cô Nguyệt Minh toàn thân khê chấn động, lòng nghĩ bản thân đang làm sao vậy? Ý lần đầu sinh ra ý nghĩ muốn hưởng thụ một chút, chuyện này chưa từng phát sinh trên người y. Cuối cùng là chuyện gì? Không lẽ bản thân đã biến chuyển, cảm thấy quyến luyến sinh mệnh, chẳng hạn như thời khắc này?

Cô Nguyệt Minh vỗ vỗ gáy Khôi Tiễn, bắt nó dừng lại, nhảy xuống ngựa, dắt theo Khôi Tiễn bên cạnh, bước đến ngồi xuống một cái bàn đối diện cầu, kêu lớn: “Cho ta một ấm trà Long Tĩnh hảo hạng!”.

Tiếng vó ngựa từ phía sau truyền đến, nhanh chóng tiếp cận.

Cô Nguyệt Minh kêu tiếp: “Cho thêm một cái chén”.

Ngựa tiến thẳng đến cạnh Khôi Tiễn, ghim ngựa thu cương, kỵ sĩ cẩn thận xuống ngựa.

Cô Nguyệt Minh điềm đậm thốt: “Nguyễn tiên sinh, ngồi”.

Nguyễn Tu Chân đi đến mặt bên bàn, hai mắt sáng rõ dò xét y, hỏi: “Cô huynh rõ ràng không quay đầu lại, bằng vào gì biết được là Nguyễn Tu Chân ta đến?”.

Cô Nguyệt Minh thông thả đáp: “Tiền Thế Thần đã không thể đến tìm ta, dám tìm đến ta, chỉ có các người. Quý bang hiện tại là người ở Lạc Dương thành có đủ tư cách nói chuyện với ta, không phải tiên sinh thì là Khâu Cửu Sư. Nếu là Khâu Cửu Sư đến, hẳn sẽ hiển thị thực lực của hắn trong tiết tấu vó ngựa, cho nên ta nghe thì biết không phải hắn. Nguyễn tiên sinh đến là hợp lý nhất, có thể bảo đảm một kết cục hòa khí”.

Nguyễn Tu Chân vui vẻ ngồi xuống đối diện y.

Một tiểu cô nương tuổi chừng mười hai, mười ba xem ra là con gái của lão chủ quán trà khệ nệ xách đến một ấm trà, đặt lên trên bàn, rồi tung tăng chạy nhảy đi.

Cô Nguyệt Minh lạnh lùng thốt: “Lần này ta đến Lạc Dương, chuyện phải làm hoàn toàn không dính líu đến quý bang, mọi người nước sông không phạm nước giếng, Nguyễn tiên sinh minh bạch chứ?”.

Nguyễn Tu Chân khê cười đáp: “Giả như sự tình không như Cô huynh nghĩ thì thế nào? Ta có một đề nghị hợp tác hai bên đều có lợi”.

Cô Nguyệt Minh thốt: “Ta đối với Ngũ Độn Đạo không có hứng thú, không thể trực tiếp hoặc gián tiếp truy bắt hắn”. Tiếp đó hai mắt bắn ra ánh sáng sắc bén, chăm chăm nhìn Nguyễn Tu Chân: “Còn việc ta đến Lạc Dương là vì chuyện gì, ta khuyên Nguyễn tiên sinh chớ nên suy đoán, để tránh gây thêm rắc rối”.

Nguyễn Tu Chân vẫn giữ vẻ tươi cười, ung dung nói: “Cô huynh là người thế nào, thiên hạ đều biết, Cô huynh bảo đảm không phải nhắm vào bọn ta mà đến. Đã không phải đến vì bọn ta, Cô huynh có thể nghe ta nói mấy câu được không?”.

Tiểu cô nương lại đến, lần này thì rất nhẹ nhàng, mỗi tay chỉ cầm một cái chén, đặt xuống bàn trước mặt hai người, rồi nhắc ấm trà, châm trà cho hai người, cất giọng non nớt: “Mỗi người ba quan tiền”.

Hai người đồng thời đưa tay vào lòng, Cô Nguyệt Minh nhanh tay hơn lấy ra một lượng bạc, đặt vào tay tiểu cô nương, lộ ra nụ cười hiếm hoi: “Không cần thôi!”.

Tiểu cô nương khê ngẩn người, nhìn ngân lượng trong tay mình với vẻ khó tin, tiếp đó reo lên một tiếng, chạy vào trong tiệm khoe với cha mình.

Cô Nguyệt Minh thoáng xao động trong lòng.

Tiểu cô nương hai má hồng hào, biểu hiện sức sống tràn trề, tình cảnh này cũng hết sức bình thường, nhưng không biết sao có thể đánh động lòng y, khiến y có cảm giác trước đây chưa từng cảm thụ. Bản thân có thật trở nên mềm lòng, bắt đầu để ý đến người và việc mà bình thường không muốn chú ý hay không?

Hình ảnh của nữ lang đó lại xuất hiện, theo đó là sự thương cảm không hiểu được, Cô Nguyệt Minh thầm hít một hơi, áp chế cảm giác kỳ dị đó.

Nguyễn Tu Chân tập trung đánh giá y, dường như phát giác một mặt khác ẩn bên trong y.

Cô Nguyệt Minh hồi phục lại vẻ thường, hỏi: “Nguyễn tiên sinh bằng vào gì cho rằng chuyện ta phải làm có quan hệ với các người?”.

Nguyễn Tu Chân thành khẩn thốt: “Chuyện này nói ra rất dài, lại có chút không biết nói từ đâu, nói ra Cô huynh có lẽ sẽ cười nhạo. Nếu như ta nói địch thủ chân chính của bọn ta tuyệt không phải là Ngũ Độn Đạo, mà là lệ quỷ linh thần vô hình vô ảnh, có thể khống chế số phận con người, có lẽ Cô huynh sẽ kiên nhẫn nghe chứ?”.

Cô Nguyệt Minh cảm thấy rợn cả da đầu. Lời của Nguyễn Tu Chân rót vào lòng y, khiến y sinh ra sự đồng cảm. Từ lúc nhận lệnh của Phụng công công, cho đến lúc này ngồi ở đây đối thoại với thủ tịch mưu sĩ của Đại Hà Minh hùng bá Đại Giang, y cuối cùng đã có cảm giác hăm thân vào một tấm lưới số phận cổ quái. Mọi sự tựa như có cội U minh điều khiển, dẫn dắt mối quan hệ giữa mình và nữ lang, với Ngũ Độn Đạo cũng như thế. Ngày đó ở bên bờ nhìn thấy cáo thị treo thưởng bắt Ngũ Độn Đạo, nào nghĩ đến sẽ có lúc có thể đụng độ với hắn.

Trầm giọng nói: “Nguyễn Tu Chân quả nhiên danh bất hư truyền, khác hẳn thói thường. Lời của tiên sinh huyền diệu khó giải thích, đối thủ đã là vô hình vô ảnh, Nguyễn huynh lại từ đâu biết được sự tồn tại của đối thủ?”.

Nguyễn Tu Chân bình tĩnh đáp: “Dựa vào cách thu thập phân tích các hiện tượng có thể thấy, nếu như nhìn thấy mặt hồ phẳng lặng gợn lên từng đợt từng đợt sóng, có thể đoán được có vật ném vào trong nước, mà chỉ có như thế mới có thể giải thích hợp lý những đợt sóng là từ đâu”.

Cô Nguyệt Minh bắt giác trầm tư suy nghĩ, vị mưu sĩ siêu việt này, không những dùng từ sinh động, tạo nên sức thuyết phục mạnh mẽ, còn không phải tìm đến mình năn nỉ, khiến y không thể phát tay bỏ đi.

Nhiều mày hỏi: “Nguyễn tiên sinh có thể đưa ra vài ví dụ để tham khảo chứ?”.

Nguyễn Tu Chân thốt: “Ngũ Độn Đạo là một con bạc đánh đầu thua đó, chuyện xảy ra khi hắn ở đồ trường thua chỉ còn một lượng bạc, tiếp đó thì phải cả ngày lẫn đêm chạy trốn cuộc truy bắt quy mô của bọn ta, chạy đến bờ nam Đại Giang mới có không gian để thở. Thế nhưng hắn lại bằng một lượng bạc đó, ở đồ trường thắng liền bảy ván, khiến người của đồ trường phải ra mặt, vẫn không thay đổi được kết quả. Quái dị nhất là người của đồ trường ai nấy giống như bị quỷ mê hoặc, thua đến hồ đồ, làm cho người ta nghĩ hoài không hiểu”.

Cô Nguyệt Minh nhiều mày: “Ta muốn hỏi Nguyễn tiên sinh một vấn đề, hy vọng có thể thẳng thắn nói ra”.

Nguyễn Tu Chân không hiểu thái độ của Cô Nguyệt Minh vì sao thay đổi đột ngột, biến thành lãnh đạm. Gã nói: “Mời Cô huynh chỉ bảo”.

Cô Nguyệt Minh hỏi: “Các người phải chăng chưa giết được Ngũ Độn Đạo thì chưa dừng tay?”.

Nguyễn Tu Chân than: “Đích xác như thế, bọn ta không có lựa chọn khác”.

Cô Nguyệt Minh trầm ngâm phút chốc, nâng chén trà lên: “Kính Nguyễn tiên sinh một chén!”.

Nguyễn Tu Chân liền nâng chén, khẽ chạm chén với y, sau đó uống cạn Long Tỉnh trà trong chén.

Cô Nguyệt Minh đặt chén xuống, bình tĩnh thốt: “Nếu muốn bắt Ngũ Độn Đạo, phải dựa vào tài nghệ của các người. Trong chuyện Ngũ Độn Đạo ta không thể giúp, cũng không thể cản”.

Nói xong đứng dậy lên ngựa đi luôn.

- o O o -

23. Cuồng Phong Bạo Vũ

Khâu Cửu Sư cầm lấy cánh tay nàng đưa ra, đỡ nàng xuống xe, mùi hương cơ thể nàng thoảng vào mũi hắn, lòng thầm than: “Lại ở cùng mỹ nữ này rồi”.

Bách Thuần rút tay về, quay người nhìn hắn, hai người đều như đang ức chế tình cảm trong lòng, nhất thời quên cả nói chuyện, cứ đứng yên mặt đối mặt, cảm thấy vô cùng lúng túng.

Khâu Cửu Sư lòng nghĩ không phải tối qua mới gặp nàng sao? Vì sao hiện tại gặp nàng, lại thoảng có cảm giác cũ biệt trùng phùng. Hắn ẩn ước như biết nguyên nhân, vì lần này và lúc trước mọi chuyện đều đã khác nhau, hắn không còn bị suy nghĩ của bản thân trói buộc, cho nên sinh ra hy vọng, mong muốn được gặp nàng.

Bách Thuần phá vỡ sự trầm mặc, vui vẻ nói: “Không nghĩ được huynh lại ra ngoài lâu ghênh đón Bách Thuần, xem ra có chút long trọng, ăn no xong sẽ nói tiếp chuyện cũ với huynh, tôi đi rồi!”.

Nhìn dáng vẻ xinh đẹp, quyến rũ và tràn trề sức sống của nàng, Khâu Cửu Sư như quên hết mọi chuyện.

oOo

Cô Nguyệt Minh đã tới Hồng Diệp Lâu, nằm ngoài ý liệu của y, Chu Bàn Tử đích thân ở cửa lớn nghênh tiếp y, thân thiết nồng nhiệt bá vai chèo kéo y, khiến y cảm thấy hết sức phiền phức.

Chu Bàn Tử sai hạ nhân dẫn Khôi Tiến đi chăm sóc cho tốt, bản thân tự dẫn đường, đưa Cô Nguyệt Minh đến Phong Trúc Các nơi Ô Tử Hư đang ở. Thấp giọng nói: “Tôi và Hoa Mộng phu nhân là lão bằng hữu hơn mười năm, biết rõ xuất thân của nàng, hai người bọn tôi chỉ cần nhường mảy là đã biết đối phương đang nghĩ gì trong lòng. Chu Bàn Tử ta có ngày hôm nay, nàng ấy đã ở sau xuất rất nhiều lực, nếu không phải nàng ấy đem tiền bạc giúp đỡ tôi, lại phái Bách Thuần đến giúp ta, Hồng Diệp Lâu tuyệt không có thanh thế như hôm nay. Hoa Mộng là người ta cảm kích nhất. Nguyệt Minh lần này xuống Nam, có chỗ nào cần dùng đến tôi, cứ nói thẳng ra, tôi luôn đứng về phía Nguyệt Minh”.

Cô Nguyệt Minh theo lão vượt qua sảnh chính to lớn, đặt chân lên một con đường nhỏ uốn cong trong vườn, nghe nói thế động tâm, lên tiếng: “Đã như vậy, ta không khách khí nữa, ta muốn tạm thời gởi con ngựa của ta cho Hồng Diệp Lâu chăm sóc”.

Chu Bàn Tử vỗ ngực: “Chuyện này hoàn toàn không có vấn đề, tôi có thể bảo đảm chăm sóc ngựa của Nguyệt Minh thật tốt”. Lại than: “Sắp đến ngày tổ chức tiệc mừng mười năm thành lập Hồng Diệp Lâu, mỗi ngày chỉ ngủ hai, ba canh giờ, nhưng tinh thần ngược lại hết sức hưng phấn, thật cổ quái”.

Cô Nguyệt Minh thầm kêu đến rồi, đây chỉ là lời dạo đầu, cũng bội phục cách chuyển đề tài nói chuyện của Chu Bàn Tử, khiến người ta cảm thấy tự nhiên thoải mái, y gật đầu biểu thị đã minh bạch.

Chu Bàn Tử hạ thấp giọng hỏi: “Nguyệt Minh là lão bằng hữu của Lang tiên sinh sao?”.

Cô Nguyệt Minh hồ hững đáp: “Có thể nói như thế”.

Hai người bước lên một cây cầu dài. Quả Biểu Trì ở bên trái như gương sáng, phẳng lặng thanh khiết, trong suốt đến đáy, từng đàn cá bơi qua bơi lại, tiêu diêu tự tại, mặt hồ phản chiếu hình ảnh thủy tạ, cây cối trên bờ, thỉnh thoảng gió nhẹ thổi qua, mặt hồ sóng gợn lăn tăn, làm cho người ta cảm thấy vui vẻ thoải mái.

Chu Bàn Tử đi sát y, hỏi: “Nguyệt Minh liệu có hoài nghi Lang tiên sinh là Ngũ Độn Đạo mạo danh hay không?”.

Cô Nguyệt Minh bình tĩnh đáp: “Ta không có nói như thế”.

Ngoài Hoa Mộng phu nhân ra, y cũng có kiên nhẫn đối với Chu Bàn Tử. Cô Nguyệt Minh là người không có bằng hữu, không thích nói chuyện với người khác, Hoa Mộng phu nhân là ngoại lệ duy nhất. Có lẽ người cô độc nhất có lúc cũng cần bộc lộ tâm sự.

Chu Bàn Tử do dự phút chốc, ngữ điệu khẩn cầu: “Mình đều là người nhà, tôi cũng không muốn giấu, hiện tại Lang tiên sinh thực sự là nhân vật quan trọng, thành bại trong kháng chiến tròn mười năm của bọn tôi,

toàn dựa vào sự xuất hiện của hắc, Bách Thuần nghĩ ra đại kế Bát mỹ đồ, mới làm được có một bức. Vì thế... vì thế tôi có một thỉnh cầu hơi quá với Nguyệt Minh, giả như...”.

Cô Nguyệt Minh tiếp lời: “Giả như hắc đúng là Ngũ Độn Đạo, ta cần phải che giấu cho hắc, đúng không?”.

Chu Bàn Tử ái ngại nói: “Nguyệt Minh thật là thông tình đạt lý. Ài! Yêu cầu này của tôi liệu có phải gây khó khăn cho Nguyệt Minh hay không? Nói cho cùng, Nguyệt Minh là cao thủ mà Hoàng thượng chuyên dùng để truy bắt đạo tặc”.

Cô Nguyệt Minh thốt: “Có thể hắc đúng là Lang Canh, Chu lão bản quá lo lắng rồi”.

Chu Bàn Tử dẫn y xuyên qua khoảnh rừng Ban trúc, than: “Nghe giọng điệu của Nguyệt Minh khiến tôi càng lo. Như thế này vậy, tất cả đợi hắc hoàn thành tám bức mỹ nhân đồ hãy nói. Khả! Đến rồi”.

Cuối con đường xuất hiện một cổng tròn, phía sau tường phòng xá thấp thoáng trong bóng cây, khung cảnh an tĩnh dưới ánh mặt trời nóng bức.

Cô Nguyệt Minh nhìn Chu Bàn Tử mở hời dầm dìa, mỉm cười nói: “Xin để một mình ta vào gặp hắc. Nếu Chu lão bản không nghe có tiếng người phá cửa sổ bỏ chạy, Bát mỹ đồ của ông chắc không có vấn đề, có thể hoàn thành đúng kỳ hạn”.

oOo

Khâu Cửu Sư nhìn lên trời, nói: “Sắc trời chuyển u ám rồi, xem ra sắp có mưa lớn”.

Bách Thuần mỉm cười: “Bọn ta liệu có cần chuẩn bị trước, dời hết bàn ghế vào bên trong không?”.

Khâu Cửu Sư vẫn đang nghiên cứu mây đen ùn ùn trên trời, nhún vai đáp: “Bọn ta đã ăn no rồi, trên đầu lại có mái che, đón vài hạt mưa vung vẩy vào không phải rất sảng khoái sao? Khí trời oi bức rất khó chịu. Lúc nhỏ ta mỗi khi mưa lớn, cứ thích cõi y phục chạy lên trên núi, đến khi lạnh đến phát run mới về nhà, nhưng chưa từng vì thế mà sinh bệnh cảm lạnh”.

Bách Thuần dịu dàng hỏi: “Nhà công tử ở nơi nào?”.

Trên mặt Khâu Cửu Sư lộ ra nét bi thương sâu sắc, thể hiện mọi hy vọng đã bị sụp đổ, không thể vấn hồi quá khứ bi ai. Lắc lắc đầu, thở dài một hơi đáp: “Ta không còn nhà nữa”. Ánh mắt nặng nề dừng trên gương mặt xinh đẹp của Bách Thuần, trầm giọng thốt: “Bọn ta sống trong một thời đại không có hy vọng, Hoàng đế vô năng, gian nịnh lộng hành, bên ngoài thì dị tộc xâm nhập, bên trong thì dân tình điêu đứng. Thật có lỗi! Ta không nên nói mấy chuyện mất hứng này”.

Bách Thuần nói: “Không! Tôi thích nghe hoài bão trong lòng huynh”.

Khâu Cửu Sư lại thở dài, như muốn thổi đi cảm giác nặng nề trong lòng: “Nói ra đừng cười, ta từ nhỏ thích quan sát biến hóa của mây gió trên trời. Ta là một người không thích khóc, rất ít khi rơi lệ, thế nhưng khi ta quan sát gió mây biến sắc trên trời, sấm sét ầm ầm, chớp giạt xé không, ta cảm thấy sợ hãi muốn khóc, lại cảm thấy sự nhỏ bé của bản thân. Đặc biệt khi ta ở nơi hoang dã, đột nhiên có một tia chớp giạt sáng lòa, làm cho người ta mất mớ mà như mù, đột nhiên lại bị một vùng u tối vô biên bao trùm, không còn phân biệt được đâu là trời, đâu là đất, thiên địa hợp thành một thể, cảm giác đó có thể gây nên cảm xúc mãnh liệt trong lòng ta, nếu không điên cuồng hét lên mấy tiếng, khó mà trút được sự u uất trong lòng ta”.

Bách Thuần cảm động: “Thì ra công tử là người tình cảm phong phú, thật làm người ta không ngờ được”.

Đột nhiên một trận cuồng phong thổi qua, quét y phục hai người bay phần phật, bụi đất trên đường cuộn lên trên không, người đi đường tranh nhau núp, lúc này mây đen ngùn ngụt, chiếm hơn nửa bầu trời rộng lớn.

Vài giọt mưa túc tắc rơi xuống mái lầu, phát ra thanh âm lách tách to nhỏ không đều.

Khâu Cửu Sư thốt: “Trận mưa này còn lớn hơn so với dự tính của ta”.

Lời còn chưa dứt, lại một trận gió thổi đến, so với trận gió khi nãy còn mãnh liệt hơn, cây cối hai bên đường không ngừng lắc lư, sau đó mưa lớn đột ngột bạo phát, mưa lớn từ trên trời trút xuống, đất trời ngoài lầu biến thành một vùng thủy khí mênh mông hỗn độn, không còn phân biệt được đâu là cây, đâu là đường,

đâu là xe ngựa, người đi, hơi lạnh tràn trụa, còn hiên lầu thì như biến thành nơi tị nạn an toàn duy nhất trên thế gian hỗn loạn này.

Bách Thuần vui vẻ nói: “Bách Thuần lần đầu cảm thấy chỗ hay của hiên lầu. Hiên lầu là chỗ độc đáo của Ban Trúc Lâu, những cái khác đều bình thường. Vừa là trong lầu, lại vừa ngoài lầu. Chẳng trách Ban Trúc Lâu có thể liệt danh trong Lạc Dương tam lầu”.

Khâu Cửu Sư cảm thấy hứng thú, hỏi: “Lạc Dương tam lầu, những lầu khác là lầu nào?”.

Bách Thuần đáp: “Lạc Dương có Lạc Dương Lâu mà danh vang thiên hạ, vì thế trong Lạc Dương thành, các cửa tiệm ăn theo vinh quang của Lạc Dương Lâu, đều mang thêm chữ Lâu. Trong các lầu, đứng đầu đương nhiên là Lạc Dương Lâu, tiếp đó là Hồng Diệp Lâu của bọn tôi, Ban Trúc Lâu đứng thứ ba, nhưng cũng khó mà so sánh. Công tử hôm nay tâm tình rất tốt đó!”.

Khâu Cửu Sư cười tươi thốt: “Tâm tình của ta quả không tệ. Không giấu Bách Thuần, vừa rồi Khâu Cửu Sư ta phá lệ lần đầu tiên dùng cơm với một cô nương, Bách Thuần khiến ta cảm thấy thì ra nhìn người ta ăn cũng có thể vui vẻ như thế, sinh thú dạt dào”.

Bách Thuần lúng túng khẽ cúi đầu, giọng nũng nịu: “Công tử cứ trêu chọc nô gia, lúc tôi đang ăn là khó coi nhất đấy”.

Khâu Cửu Sư cười khà khà thốt: “Đương nhiên không phải như thế, lời của ta là thực lòng”.

Bách Thuần nhìn hẩn, nhẹ nhàng nói: “Nếu như từ lúc đầu thái độ của công tử giống như hiện giờ, Bách Thuần tuyệt không thể sinh lòng oán giận, công tử rốt cuộc có tâm sự gì?”.

Khâu Cửu Sư muốn nói, đột nhiên lại không bật ra lời. Chính là thiên ngôn vạn ngữ, không biết nói từ đâu.

o0o

Cô Nguyệt Minh bước vào sảnh đường của Phong Trúc Các, có một người đang ngồi bên bàn đặt ở giữa sảnh, mặt hướng ra cửa, ánh mắt sáng rực đang dò xét y.

Đó là một đôi mắt rất đặc biệt, ẩn chứa vẻ lãnh tĩnh thần bí khôn lường, nhưng tuyệt không phải lạnh lùng, không có chút hung ác ngoan độc, sự linh hoạt vô hình thấp thoáng trong đôi mắt đó, có thể tùy tâm biến hóa, khiến y không thể nắm bắt được suy nghĩ chân chính trong lòng hẩn. Đó là đôi mắt siêu việt không thể hiểu nổi, giống như vĩnh viễn đang theo đuổi thứ gì đó mà người khác không thể biết được.

Con người thật của Ngũ Độn Đạo có my lực hơn nhiều so với hẩn trên cáo thị treo thưởng. Hẩn tuy ngồi yên không động, Cô Nguyệt Minh lại nhìn ra hẩn không động thì thôi, động thì linh hoạt như cỏ cây xào quyet, cho dù võ công có cao hơn hẩn, thậm chí người đông thể mạnh, muốn bắt được hẩn vẫn không phải chuyện dễ.

Ô Tử Hư vui vẻ nói: “Lão bằng hữu của ta đến rồi. Cô huynh mời ngồi”.

Cô Nguyệt Minh ngồi xuống đối diện hẩn, tháo bội kiếm xuống, đặt trên mặt bàn, hờ hững nói: “Ta là lão bằng hữu của ngươi sao?”.

Ô Tử Hư cười khi khi: “Bọn ta không những là lão bằng hữu, còn là trời sinh một đôi. Cô huynh là quan chuyên bắt đạo tặc, tiểu đệ là trộm trong trộm, nghề nghiệp của mỗi người đều xác lập được vị trí tối cao. Ông trời đã an bài như thế, đương nhiên là chú định bọn ta phải đối đầu, chỉ không tưởng là dưới tình huống thế này”.

Cô Nguyệt Minh không tỏ vẻ gì, đổi chủ đề hỏi: “Vì sao ngươi lại làm như thế? Mạo danh Lang Canh khẳng định là một lựa chọn ngu xuẩn”.

Ô Tử Hư lộ thần sắc đành vậy, nói: “Lúc đó ta vì gấp gáp nhập Lâu, bốn chữ Họa Tiên Lang Canh buột miệng nói ra, sau đó nghĩ ra bọn gác cửa làm sao biết Lang Canh là tên rác rưởi nào, nói Canh Lang hay Lang Canh có gì khác nhau, cuối cùng vẫn là dùng ngân lượng mở cửa. Ài! Lang Canh là tên què, chỉ cần Cô huynh có nghe qua chuyện này, thì có thể vạch trần ta. Ta thật thất sách, giống như bị quỷ mê vậy”.

Cô Nguyệt Minh lạnh nhạt thốt: “Người nhiều nhất chỉ có thời gian hơn mười ngày, với sự thận trọng của Nguyễn Tu Chân, nhất định sẽ nghĩ cách tìm xem ở kinh thành có nhân vật nào có ngoại hiệu như thế không”.

Ô Tử Hư vui mừng: “Như thế Cô huynh đã quyết định che giấu cho ta”.

Cô Nguyệt Minh hơi hột thốt: “Ta chưa từng quản chuyện vợ vãn của người khác. Chuyện của người ta không thể nhúng tay, không thể vạch trần người, nhưng cũng không thể chứng thực người là Lang Canh”.

Ô Tử Hư ngạc nhiên: “Đã là như thế, Cô huynh cứ xem như chưa từng nghe qua Lang Canh, càng không cần đến gặp ta, để tránh chuốc lấy phiền phức không đáng, thêm một chuyện không bằng bớt một chuyện”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Ta thích làm gì thì làm, ta không rảnh quan tâm người khác nghĩ thế nào”.

Ô Tử Hư bị tắc lời.

Cô Nguyệt Minh trầm ngâm chốc lát, tiếp: “Ta đến gặp người, là vì muốn biết rõ một việc”.

Ô Tử Hư ngơ ngác hỏi: “Là chuyện gì chứ?”.

Hai mắt Cô Nguyệt Minh phát ra ánh sáng kỳ dị, định thần chăm chú nhìn hẩn, từ từ nói từng chữ: “Tác phẩm của người treo trong chỗ ở của Bách Thuần, trong bức vẽ là mỹ nữ ngồi trên chiến xa cổ, phải chăng đúng có người đó, nàng ta hiện tại ở nơi nào?”.

Câu cuối cùng vừa nói xong, cuồng phong bất ngờ mãnh liệt thổi đến, từ các phương hướng khác nhau cuộn xoáy tốc qua cửa sổ tiến vào sảnh, ngoài Các cây cối lắc lư, thiên địa biến sắc, chim muông kinh hãi bay tán loạn. Hai người người nhìn ta, ta nhìn người, đều sinh ra cảm giác khác thường.

o0o

Mưa cứ vài hạt xuống, lúc bắt đầu còn thưa thưa, đột ngột ào xuống như trời sập, mưa càng lúc càng lớn không thể chống đỡ, ngoài lầu biến thành một thế giới mênh mông nước.

Khâu Cửu Sư thở ra một hơi.

Bách Thuần u uẩn hỏi: “Thật khó nói như thế sao?”.

Khâu Cửu Sư gật đầu nói: “Đúng là như thế, vì ta nói ra, sợ nàng sẽ cho rằng ta bị điên, hoặc là Nguyễn Tu Chân bị điên rồi”.

Bách Thuần chấn động tinh thần, đôi mắt đẹp sáng lấp lánh, thốt: “Thì ra thú vị như thế. Mau nói đi, tôi thích nhất nghe chuyện hoang đường kỳ kỳ. Càng hoang đường kỳ dị, càng hay”.

Khâu Cửu Sư phát giác một mặt khác ẩn trong tâm hồn Bách Thuần, luôn truy cầu kích thích, nói chuyện với nàng tuyệt không hề cảm thấy buồn chán. Mưa ngoài lầu càng lúc càng lớn, vạn vật đều bị trùm dưới màn mưa, dường như chỉ có hiên lầu của bọn họ là tách biệt, còn Lạc Dương thành chỉ còn hai người bọn họ, mọi chuyện khác không còn quan trọng nữa. Đột nhiên, hẩn cảm thấy nói gì cũng chẳng hệ trọng, chỉ cần đủ kích thích là khiến Bách Thuần thấy hứng.

Khâu Cửu Sư không nhìn ra ngoài nữa, đưa mắt qua Bách Thuần, nhận ra khát vọng và nỗi trông chờ của nàng, trầm giọng: “Nếu phải dùng lời đơn giản nhất để hình dung, đó là ta và Tu Chân đang đối kháng với một tấm lưới số phận giăng khắp thiên địa do một bàn tay vô hình thao túng, mỗi một người bên cạnh ta, đều có thể là cá trong lưới. Nhưng tình hình thế nào chỉ có ta và Tu Chân biết được, người khác cho dù ba đầu sáu tay, thông minh như Ngũ Độn Đạo, Cô Nguyệt Minh, vẫn chỉ là con cá đáng thương vô tri trong lưới mà thôi”.

Sắc mặt Bách Thuần chuyển tái, thốt: “Bách Thuần nghe huynh nói mà lòng phát rét”.

Khâu Cửu Sư cười khỏ: “Ta có nên nói tiếp không?”.

Bách Thuần rạo rức: “Đang nói hay như thế, đương nhiên phải nói tiếp. Vì sao các người có thể có ý nghĩ đó, các người từ đâu có được suy luận lý kỳ thế này?”.

Khâu Cửu Sư lập tức thay đổi cách nhìn đối với sự nhảy bèn của nàng, ngạc nhiên hỏi: “Bách Thuần thật hiểu ta đang nói gì?”.

Bách Thuần nguyền hấn: “Có gì khó hiểu đâu. Nói mau! Các người dựa vào căn cứ gì?”.

Khâu Cửu Sư thốt: “Chủ yếu là căn cứ vào hai chuyện. Đầu tiên là Tu Chân trong mấy ngày đều bốc quẻ, quẻ tuy khác nhau, nhưng kết quả đều giống nhau, hiển thị lệ quỷ quái phá. Tiếp đến bọn ta thu được một tin tức, đó là một kẻ bề ngoài giống Ngũ Độn Đạo bằng vào một lượng bạc trong tay, ở đồ quán trong một thị trấn phía nam Động Đình thẳng liền bảy vạn, khiến người của đồ quán phải ra mặt dụng thuật, thế nhưng đều bại trận, để cho hắn thắng năm trăm lượng bạc rồi nghênh ngang bỏ đi. Tu Chân vì thế sinh nghi, đến đồ quán đó điều tra xem người của đồ quán thua như thế nào. Ta thì đến Lạc Dương gặp Tiền Thế Thần, nguyên nhân là vì cho rằng bảo vật truyền gia Thiên Nữ Ngọc Kiếm của Tiền Thế Thần, có thể là một mục tiêu của Ngũ Độn Đạo. Ngày Bách Thuần bị mấy tên Lạc Dương lục công tử gì đó ngăn chặn xe ngựa, Tu Chân cũng vừa đến Lạc Dương, ở tại hiên lầu này tường thuật kết quả điều tra cho ta nghe”.

Bách Thuần nhíu mày, ngưng thần nhìn hắn, chậm chậm lắc đầu nói: “Tôi vẫn không minh bạch!”.

Khâu Cửu Sư thốt: “Chuyện này vượt khỏi lẽ thường, thực không dễ hiểu. Trước tiên nói về kết quả điều tra của Tu Chân, đó là cao thủ đồ thuật của đồ quán giống như bị quỷ mê, rõ ràng nên ném ra điểm số này, lại ném ra điểm số khác, Tu Chân do đó đưa ra kết luận trong côi U minh có một địch nhân vô hình, đang bố trí một cục thế số phận. Cục thế này lấy Ngũ Độn Đạo làm trung tâm, bao gồm tất cả những người có quan hệ với Ngũ Độn Đạo”.

Bách Thuần hít sâu một hơi: “Thế gian lại có chuyện kỳ quái như thế? Nếu như các người không phải lo lắng thái quá, thì chuyện này vừa khủng bố lại vừa kích thích, hơn nữa không phải sức người có thể kháng cự. Nhưng chuyện này có quan hệ gì đến tôi và huynh chứ?”.

Khâu Cửu Sư đáp: “Chính vào lúc ta từ nơi này nhảy xuống đường, Tu Chân đột nhiên tỉnh ngộ, Lạc Dương lục công tử vì sao không ngăn cản Bách Thuần sớm một chút, hoặc chậm một chút, lại cứ phải xảy ra trước Ban Trúc Lâu, khiến bọn ta không thể nhắm mắt làm ngơ, điều này hiển thị tên địch nhân vô hình đó, ở trong tối thao túng tất cả, dẫn dắt phương hướng phát triển của sự việc theo ý y. Cục thế này cứ từng vòng từng vòng đan cài vào nhau, chỉ cần bọn ta có thể phá hủy một mắt xích trong đó, có thể phá cả cục thế số phận này, tất cả sẽ quay về nằm trong sự khống chế của bọn ta”.

Bách Thuần hít vào một làn khí lạnh: “Nghe huynh nói mà tôi sởn gai ốc. Các người cho rằng tương ngộ giữa bọn ta là một mắt xích trong cục thế mệnh vận đó, thế nhưng tôi có thể có tác dụng gì chứ?”.

Khâu Cửu Sư đáp: “Chỉ ít Bách Thuần cũng tranh thủ nói rộng kỳ hạn tám ngày cho Ngũ Độn Đạo. Cho đến lúc này, bọn ta vẫn không nhìn ra được cả sự bày bố của y, chỉ biết rõ là địch nhân vô hình đó đang đứng về phía Ngũ Độn Đạo. Còn bọn ta đang từng bước từng bước bị y dẫn vào đường chết”.

Bách Thuần nhíu mày: “Huynh đã nghĩ rằng phải phá cục thế này, vì thế sai hẹn không đến gặp nô gia. Ài! Bách Thuần không biết nên giận hay là đồng tình với huynh đây. Nói tôi biết, Ngũ Độn Đạo đối với huynh thật trọng yếu như thế sao? Mọi thứ khác đều có thể bỏ qua hết?”.

Khâu Cửu Sư như quên mất ngoài lầu mưa gió cuồng bạo đang tàn phá Lạc Dương thành, hai mắt bừng lên ánh sáng lạ thường, giọng nói vang vang: “Ta và Tu Chân trước khi gia nhập Đại Hà Minh đã sớm quen biết nhau, còn có cùng mục tiêu chí hướng. Tu Chân nghiên cứu phương pháp bình loạn tạo an, ta thì học tập binh pháp võ công. Bọn ta không có dã tâm xưng vương xưng đế, chỉ hy vọng có thể lập lại trật tự, giúp quốc gia an bình thịnh vượng. Muốn đạt được mục tiêu này, cần phải có lực lượng hùng hậu, đây là nguyên nhân bọn ta gia nhập Đại Hà Minh”.

Bách Thuần vui vẻ nói: “Người có đại chí đâu đâu cũng thấy, nhưng người như công tử và Nguyễn tiên sinh, Bách Thuần lần đầu gặp được. Thế nhưng tôi không phải đã tỏ rõ lập trường sao? Bách Thuần liệu có gây trở ngại cho con đường đại nghiệp của công tử không?”.

Khâu Cửu Sư than: “Tình huống há đơn giản như thế, ở mỗi tình huống, đều có xuất hiện vấn đề”.

Ngưng một chút rồi tiếp: “Có mấy lời ta thật không muốn nói ra, sau khi nói, quan điểm và ấn tượng của Bách Thuần đối với ta có thể vĩnh viễn không thể hồi phục được giống như lúc trước”.

Bách Thuần rất hứng thú hỏi: “Huynh dường như là muốn chủ động giới thiệu khuyết điểm của bản thân, đúng không?”.

Khâu Cửu Sư nhìn ra thế giới bên ngoài lâu đang bị màn nước ngăn cách, giọng tràn đầy cảm khái: “Đến sau khi ta đã chọn con đường phải đi, liền biết cuối cùng sẽ xảy ra tình huống trước mắt — đối diện nữ tử có thể khiến mình động tâm, nhưng lại vô phúc hưởng thụ ân tình mỹ nhân”.

Bách Thuần vui vẻ nói: “Tôi chưa từng nghe qua lời tỏ tình bí ẩn như thế, vấn đề của công tử rất cuộc nằm ở chỗ nào?”.

Ánh mắt Khâu Cửu Sư quay lại trên người nàng, hai mắt sáng lên, trầm giọng thốt: “Sau khi ta nghiên cứu qua các trận chiến lớn nhỏ từ xưa đến nay, rút ra một kết luận, đó là chiến tranh tuyệt đối không dành cho kẻ nhất gan hay đạo đức. Bản chất chiến tranh vốn vô tình, chỉ có thể dùng bộ óc, không thể dùng cảm tình. Đơn cử một tình huống, ví như trong chiến tranh, ta và Tu Chân mỗi người lãnh một nhánh bộ đội, ở vị trí khác nhau giao phong cùng địch nhân, nếu như chiến thắng trận chiến đó, thắng lợi cuối cùng sẽ thuộc về bọn ta. Còn phương pháp đánh thắng, chỉ có một, đó là ta cần phải chấp nhận hy sinh mình cùng bộ đội, để giành được thắng lợi cuối cùng, ta sẽ phải không chút do dự mà làm như thế. Nhưng nếu khi đó Khâu Cửu Sư ta có vướng víu trong lòng, sinh ra do dự, đến mức đánh mất cơ hội tốt, thì sẽ thua trận chiến đó. Bách Thuần nàng hiểu chưa? Nếu nàng trở thành nữ nhân của ta, ta không thể không suy nghĩ cho nàng”.

Bách Thuần như có suy tư, nhìn hần gật đầu nói: “Tôi bắt đầu có minh bạch. Nhưng tôi tin rằng trên chiến trường không có ai là đối thủ của huynh, huynh căn bản không thể gặp phải dạng tình huống đáng sợ đó”.

Khâu Cửu Sư cười khỏ: “Bách Thuần nàng sai rồi, loại tình huống như thế sẽ sớm xuất hiện, chỉ là nàng chưa phát giác thôi!”.

Bách Thuần khẽ run thân kiều, hoa dung trắng nhợt, hỏi: “Huynh là chỉ Ngũ Độn Đạo?”.

Khâu Cửu Sư nhắm đôi mắt hỏ, sau một hồi lại mở mắt thốt: “Bách Thuần đúng là băng tuyết thông minh. Ta hiểu Bách Thuần, nàng là thương tiếc tài năng của Ngũ Độn Đạo. Nói thẳng ra, nếu như ta có quyền lựa chọn, ta tuyệt không đụng đến nửa sợi lông trên người hần. Thế nhưng ta không có lựa chọn khác, đây không phải là vấn đề ai đúng ai sai, hay là tội của Ngũ Độn Đạo chắc chắn phải chết hay không. Mà là để đạt đến thắng lợi cuối cùng, bất kỳ ai cũng có thể bị hy sinh. Ngũ Độn Đạo đã biến thành một nhân vật quan trọng như thế, vì mục tiêu lớn phía trước, bọn ta cần phải giết Ngũ Độn Đạo. Bách Thuần hiểu không?”.

Sắc mặt Bách Thuần càng tái, nói không ra lời.

Khâu Cửu Sư đau thương thốt: “Đây là việc trái lương tâm đầu tiên bình sinh ta phải làm. Kẻ nên chết là đứa con bất hiếu của bang chủ bọn ta, tuyệt không phải Ngũ Độn Đạo. Thế nhưng trừ phi ta vứt bỏ con đường ta đã chọn, bằng không ta chỉ có một lựa chọn. Ta có thể nói với Bách Thuần, trong chuyện này ta tuyệt không thể thay đổi. Bách Thuần có thể tiếp nhận một con người như ta không?”.

Bách Thuần cắn môi, thấp giọng: “Huynh không nhận ra đây giống như sự sắp đặt của số mệnh sao? Vì sao huynh không đi đối kháng nó, tìm ra một phương pháp có thể lưỡng toàn kỳ mỹ?”.

Khâu Cửu Sư gật đầu đáp: “Nếu cái đầu của Nguyễn Tu Chân vẫn không nghĩ ra một cách lưỡng toàn kỳ mỹ, trên thế gian khó có thể tồn tại một phương pháp như thế. Bách Thuần trở về đi! Hãy tìm cách quên ta. Khâu Cửu Sư ta có thể sẽ phá hoại cuộc sống của nàng. Nàng có thể hận ta, như vậy cũng tốt, ta căn bản không kết duyên cùng nàng được”.

Mưa lớn tiếp tục tàn phá Lạc Dương thành.

- o O o -

24. Đồng Bệnh Tương Liên

Cô Nguyệt Minh lạnh lùng đáp: “Chỉ là một trận mưa lớn đột ngột, người sao nhát gan thế”.

Ô Tử Hư thản nhiên nói: “Chính vì ta nhát gan, cho nên nghĩ ra kế hoạch cẩn mật chu tường, chưa từng phạm sai lầm. Liên tiếp phạm phải hai sai lầm là chuyện không thể, thế nhưng lại phát sinh trên người ta”.

Bên ngoài mưa gió rào rào, bên trong sảnh đường lại đặc biệt an toàn, bí ẩn và yên tĩnh.

Cô Nguyệt Minh nói: “Ta không phải đến nghe người kể khổ”.

Ô Tử Hư cười cay đắng nói: “Bách Thuần hỏi ta một câu giống thế, người khác chỉ là nhận ra bức ‘cổ chiến xa nữ thần’ của ta rất hấp dẫn. Sự thật ta có thể cho Cô huynh một đáp án đồng dạng, nhưng lại có khả năng sai một ly đi một dặm, sẽ khiến ta cảm thấy không đúng với Cô huynh”.

Cô Nguyệt Minh không có chút nôn nóng nào, hỏi: “Cao tính đại danh của các hạ?”.

Ô Tử Hư ngạc nhiên nói: “Vì sao đột nhiên đối với ta lại có hứng thú? Tiểu đệ bản tính xấu, tự lập chí làm đạo tặc, cải tên thành Ô Tử Hư, lấy ý Tử hư ô hữu (không tồn tại). Đây là nhân vật mà bản thân ta vọng tưởng sẽ trở thành, đợi sau khi ta rửa tay chậu vàng, Ngũ Độn Đạo sẽ biến thành nghi ảo nghi thật, giống như là Tử hư ô hữu”.

Cô Nguyệt Minh bình tĩnh nói: “Ô huynh có thể nói ngắn gọn không?”.

Ô Tử Hư vội nói: “Cả chuyện này phải nói từ lúc ta phạm sai lầm đầu tiên, ta chạy trốn thực mạng, dùng hết bản lãnh, cuối cùng chạy đến bờ nam Đại Giang, hoảng loạn không nhắm được đường đi, chỉ biết chạy vào hoang sơn dã lãnh, nào biết địch nhân lại có thể truy sát sau ta, đến khi ta trượt chân rơi xuống thủy đàm, bị dòng nước cuốn đi không biết bao xa, lúc tỉnh lại phát giác bản thân đang ở một địa phương vô cùng cổ quái”.

Cô Nguyệt Minh nhíu mày nói: “Dựa vào thân thủ của Ô huynh, cho dù truy đuổi người chính là Khâu Cửu Sư, làm sao có thể ở hoang sơn dã lãnh rừng cây rậm rạp vẫn theo sát sau người?”.

Ô Tử Hư than: “Ta cũng không minh bạch như Cô huynh, lý kỳ nhất là ta không thấy được bóng người, chỉ nghe tiếng vó ngựa. Con mẹ nó! Ngựa làm sao vượt núi băng khe được chứ? Sau đó nghĩ lại, tình huống có chút giống như bị quỷ mê. Ài! Ta không biết đắc tội với thần thánh phương nào, chuyện sai lầm chuyện ngu ngốc đều làm hết cả”.

Cô Nguyệt Minh hít sâu một hơi, hỏi: “Người bị cuốn đến địa phương thế nào?”.

Trên mặt Ô Tử Hư lộ ra thần tình hồi tưởng, hai mắt chớp chớp thần sắc kinh hãi, nói: “Đó là một nơi núi đồi chập chùng, ao hồ đầm lầy chằng chịt, đầy rẫy cổ thụ hoa lá kỳ dị, vĩnh viễn được bao phủ bởi một tầng sương mù, ta còn cho rằng bản thân chết rồi, đang đến thế giới U minh”.

Cô Nguyệt Minh chấn động thốt: “Vân Mộng Trạch!”.

Với sự lãnh tĩnh của y, vẫn không kiềm được rợn tóc gáy, y ẩn ước cảm thấy sự suy đoán của Nguyễn Tu Chân là có đạo lý, đối diện với một người dường như không có liên quan này, rất có thể có liên hệ vi diệu với y.

Ô Tử Hư lắc đầu nói: “Không phải Động Đình Hồ, là địa phương phía đông Tương Thủy mặt nam Động Đình Hồ, ta sau đó mới biết rõ vị trí của ta”.

Cô Nguyệt Minh không giải thích sự phân biệt giữa Động Đình Hồ và Vân Mộng Trạch mà y biết, im lặng lắng nghe.

Ô Tử Hư tiếp tục: “Ta sau khi hồi phục tri giác, phát hiện bản thân nằm trên bùn lầy bên cạnh một nhánh sông chảy xiết, nửa thân dưới còn dầm trong nước, tay chân tê dại, không thể di động”.

Cô Nguyệt Minh gật đầu nói: “Nhánh sông đó nhất định là Vô Chung Hà”.

Ô Tử Hư kinh ngạc hỏi: “Cô huynh không phải người kinh sư sao? Làm sao có thể hiểu rõ sông ngòi nơi phương Nam xa xôi này như thế?”.

Cô Nguyệt Minh hồ hững hốt: “Nói tiếp đi!”.

Ô Tử Hư hiển nhiên đang chìm đắm trong hồi ức, không vì ngữ điệu như mệnh lệnh của y mà không vui, nói: “Đúng vào thời khắc đó, ta nghe được tiếng chân của một bầy ngựa, còn có thanh âm vang vang của tiếng bánh xe nghiêng đất”.

Cô Nguyệt Minh ngạc nhiên nói: “Chuyện này không thể có được”.

Ô Tử Hư than: “Lời của người chính là ý nghĩ trong lòng ta lúc đó, ta cố sức ngẩng đầu nhìn về trước, đại đội nhân mã đang đi ở phía trước, chiến sĩ toàn thân mặt giáp trụ cổ quái, lại không có một người nào chú ý đến sự tồn tại của ta. Cũng vào lúc này, ta thấy được nàng”.

Đột nhiên cuồng phong nổi lên, gió cuốn theo mấy hạt mưa từ ngoài mặt hồ vào trong sảnh, trời đất trong ngoài vào lúc này như hợp thành một. Mưa gió đến đi rất nhanh, lại khôi phục tình cảnh như trước.

Cô Nguyệt Minh hít sâu một hơi, hét lên: “Không cần quan tâm! nói tiếp đi!”.

Ô Tử Hư kinh hoảng còn chưa bình tĩnh, nói: “Nàng điều khiển Cổ chiến xa, người mặt y phục hoa lệ như trong bức vẽ của ta, nhìn đến ta, tiếp đó đầu ta giống như bị sét đánh trúng, lúc ấy mất đi thần trí. Đến khi tỉnh lại, tuy vẫn ở cạnh sông, lại không phải là địa phương đó”.

Cô Nguyệt Minh cảm thấy bản thân dường như đắm mình trong mưa gió ngoài Các, không thể bảo trì tâm cảnh bình hòa, nhưng lại không nắm được nguyên do khiến tâm thần bất ổn.

Ô Tử Hư hạ thấp giọng hỏi: “Ta liệu có phải nằm mộng hay không?”.

Cô Nguyệt Minh thở ra một hơi, nhằm xoa dịu sự căng thẳng khó hiểu trong lòng, thành thật nói: “Ta không biết, bản thân người chắc biết rõ”.

Ô Tử Hư nói: “Ta thật không thể phân biệt. Từ thời khắc đó trở đi, tất cả đều khác lạ, giống như có thần linh hoặc lệ quỷ đang dẫn đường ta, ta có thể đang trong ác mộng, giữa ban ngày ban mặt nhìn thấy ảo tượng, vận khí may mắn một cách khác thường, lại không ngừng làm chuyện ngu xuẩn. Nhưng chuyện khiến ta kinh hoảng bất an nhất đó là ta bằng vào một lượng bạc ở đồ trường thắng liền bảy ván, thắng được bốn trăm chín mươi chín lượng bạc, công thêm một lượng của ta, tổng cộng năm trăm lượng. Ài! Trời phạt ời, năm trăm lượng chính là kinh phí dự phòng thường xuyên cho hành động trộm bảo của ta, không nhiều cũng không ít, Cô huynh nói ta xem rốt cuộc chuyện này là thế nào đây”.

Cô Nguyệt Minh phát lạnh trong lòng, tim như ngừng đập.

Lời của Nguyễn Tu Chân lại vang lên bên tai.

“Nếu ta nói địch thủ chân chính của bọn ta, tuyệt không phải là Ngũ Độn Đạo, mà là lệ quỷ thần linh vô hình vô ảnh, có thể khống chế vận mệnh người ta, có lẽ khiến Cô huynh có kiên nhẫn nghe chăng?”.

Ô Tử Hư nói: “Lời của ta từng câu đều là thực. Ài! Ta cũng tự biết hiện giờ đã giam chân dưới bùn, cơ hội chạy khỏi sự truy bắt của người ta càng lúc càng xa. Đương nhiên ta không chịu ngồi yên chờ chết, ít nhất vẫn cảm thấy bản thân hiện tại đang ở cảnh giới đẹp nhất của sinh mạng, vừa sợ vừa mừng, kích thích khẩn trương, muôn màu muôn vẻ. Ta không phải muốn giành được sự đồng tình của Cô huynh, chỉ là hy vọng Cô huynh có thể cho ta minh bạch một chuyện, Cô huynh vì sao có thể vì một bức tranh mà đến gặp ta?”.

Trong lòng Cô Nguyệt Minh trào lên một cảm giác vô cùng kỳ dị nhưng không thể minh bạch, nói: “Nói ra có tác dụng gì với người chứ?”.

Ô Tử Hư khẩn cầu nói: “Ta hiểu Cô huynh, không phải giống ta thích nói chuyện, càng không thể thấu lộ nội tâm với người khác. Thế nhưng ta chỉ là người tính mệnh khó giữ, tùy lúc có thể đi đời nhà ma, Cô huynh coi như thương xót ta, để ta chết cũng làm một con quỷ minh bạch chứ không phải quỷ hồ đồ”.

Cô Nguyệt Minh hỏi: “Hỏi qua Bách Thuần chưa?”.

Ô Tử Hư đáp: “Còn chưa có cơ hội”.

Ánh mắt Cô Nguyệt Minh nhìn ra mưa gió ngoài cửa sổ, hai mắt phát ra thần sắc mê man, chậm rãi nói: “Ô huynh có cảm giác bị quỷ mê, ta hiện tại cũng bắt đầu có cảm giác cổ quái như thế. Ô huynh đặt bút vẽ

cổ chiến xa mỹ nữ, họa pháp hết sức truyền thần, vào lúc ta nhìn vào nàng, nàng giống như bừng sống lại, dùng đôi mắt đỏ của nàng nhìn ta, lúc đầu trong mắt như có cừ hận bốc cháy, chớp mắt cừ hận tan biến đi, thay vào đó là sự thâm tình quan tâm, hiểu và thương xót, khiến ta không kiềm chế được. Nàng tựa như hết sức quen thuộc ta, còn cảm giác của ta đối với nàng cũng vượt quá tình cảm mà kẻ thường thức nên có, ta không thể xem nàng chỉ là một bức tượng nữa”.

Ô Tử Hư ngẩn ra nhìn y, nhất thời hai người đều cảm thấy không thể nói gì.

Cô Nguyệt Minh cầm lấy trường kiếm để trên bàn, đeo vào trên lưng.

Ánh mắt Ô Tử Hư dừng trên túi da ở bên kia, hỏi: “Bên trong phải chăng có một thanh kiếm khác?”.

Cô Nguyệt Minh kinh ngạc hỏi: “Ô huynh làm sao biết được chứ?”.

Ô Tử Hư hỏi: “Có thể cho tiểu đệ xem qua không?”.

Cô Nguyệt Minh thoáng động lòng, đối phương là chuyên gia trộm bảo, nhận thức đối với cổ vật chắc vượt hơn hẳn người thường, nói không chừng có thể nhìn ra được lại lịch bất minh của cổ kiếm đó, liền không hỏi thêm, một tay cầm lấy túi da, tay kia rút cổ kiếm, đưa cho Ô Tử Hư.

Ô Tử Hư tiếp lấy cổ kiếm, hai tay nâng kiếm cúi đầu quan sát, hai mắt loang loáng dị quang, trầm giọng nói: “Nếu như ta không có nhìn lầm, kiếm này chắc là thiết kiếm ở thời kỳ đầu, thành khí thuộc thời đại Chiến Quốc, hình dáng chất liệu đúng quy cách, sắc bén vô cùng, ẩn hiện kỳ quang, tuy cũ mà mới, tuyệt không phải là vật thường, nhiều khả năng do bậc thầy đúc kiếm Sở quốc tạo thành”.

Cô Nguyệt Minh chấn động trong đầu, trước đây tuy có nghĩ qua kiếm này không phải như lời Phụng công công nói, nhưng vẫn chưa từng nghĩ qua xa xưa đến tận thời đại Chiến Quốc, còn là sản phẩm của Sở quốc. Lại là Sở quốc, rốt cuộc là phát sinh chuyện gì?

Lên tiếng hỏi: “Ô huynh dựa vào đâu mà suy đoán là kiếm của Sở quốc vậy?”.

Ô Tử Hư hai tay nâng cổ kiếm trả lại, đáp: “Ở thời đại Chiến Quốc, thiết kiếm của Sở quốc vang danh khi đó, Uyển lại là vùng nổi danh Sở quốc về quặng sắt, đã sản xuất ra thiết kiếm tinh xảo mà vang danh. Như thế thiết kiếm ưu việt, chỉ có người Uyển mới tạo ra được”.

Cô Nguyệt Minh cất cổ kiếm vào trong túi da, vươn người đứng lên, thuận tay đeo túi da vào eo.

Ô Tử Hư đứng dậy hỏi: “Mưa càng lúc càng lớn, Cô huynh đâu cần gấp gấp như thế?”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Cho ta một cái dù là được, ta phải đi gặp một người”.

o0o

Xe ngựa chạy đến trước Hồng Diệp Lâu, Bách Thuần nhìn qua rèm thấy thân ảnh Cô Nguyệt Minh đang ly khai.

Trên con đường thênh thang đang bị gió mưa tàn phá, thân ảnh y vừa toát lên vẻ cô đơn cùng cực, lại vừa kiên cường vững chắc. Dưới tầm nhìn mơ hồ trong mưa lớn, tay trái y giơ cao cây dù, thân hình cao cao tựa như có thể vọt lên bất cứ lúc nào, nhịp chân chắc chắn sung mãn, không bị tác động bởi thời tiết chút nào, khuất dần vào màn mưa mù mịt.

Trong lòng Bách Thuần dâng lên cảm giác khó hình dung được, tình cảnh trước mắt khiến nàng liên tưởng đến tư thế Cô Nguyệt Minh quan sát bức vẽ trong Tinh Trúc Các của nàng, đồng thời dẫn dắt hồi ức ẩn sâu trong lòng nàng mà nàng sớm đã quên mất, mãi đến lúc này vẫn không nhớ ra được. Xe ngựa tiến vào Hồng Diệp Lâu.

Nàng hoàn toàn bị một cảm xúc khác làm mê man, sự ưu thương và bất lực trào dâng chiếm cứ tâm thần.

Nàng chưa từng cảm thấy buồn bã như thế. Từ trước đến nay, nàng là người thị phi phân minh, nhận định rõ giới hạn giữa đúng và sai, về phương diện này chưa từng mất phương hướng. Có thể Khâu Cửu Sư lại vô tình bóc ra chân tướng của phương diện này, giới hạn đúng và sai là có thể mơ hồ không rõ. Thế giới trước giờ nàng có, là an toàn, đơn giản và rõ ràng minh bạch.

Nàng không thể tiếp thụ Khâu Cửu Sư vì đạt được mục đích và lý tưởng, hy sinh một người không nên hy sinh, thế nhưng nàng cũng hiểu sự thống khổ và mâu thuẫn trong lòng của Khâu Cửu Sư, vì mục tiêu to lớn ngày sau mà chấp nhận trả giá đắt.

Sinh mệnh lúc nào cũng bất lực giống như thế sao?

o0o

Mọi con đường đều biến thành sông.

Mưa lớn phủ trùm trời đất, hạt mưa theo từng trận từng trận cuồng phong đập xuống mặt đất, tạo thành vô số hoa nước, nước trút xuống từ mái nhà hai bên đường như thác, trời đất lẫn lộn cùng nhau.

Nội tâm của Cô Nguyệt Minh đang giống như trời đất bên ngoài, cũng nổi cuồng phong và dầm trong mưa lớn.

Từ khi hiểu biết đến giờ, y lần đầu cảm thấy mất phương hướng.

“Người tin truyền thuyết thần ma không?”.

Vấn đề đó của Phụng công công lại vang lên trong lòng y. Từ khi bắt gặp được nữ lang đó ở bến dò, mọi chuyện phát sinh sau đó, đều giống như chỉ hướng đến một đáp án. Đó là trong cổ thành tại Vân Mộng Trạch, đích xác có một cỗ lực lượng vượt xa người thường, lực lượng đó không chỉ có thể khiến cổ thành tiêu thất vô tung, còn có thể ảnh hưởng đến người và việc trong và ngoài Trạch. Lực lượng siêu phàm đó đang dệt một tấm lưới mệnh vận kỳ dị, mục đích của nó thì không thể suy đoán được.

Y vì Sở hạp mà từ kinh sư xa xôi ngàn dặm đến nơi này, có phải là một mắt xích trong kế hoạch của nó hay không? Ngũ Độn Đạo lại cùng y và cổ thành có quan hệ thế nào?”.

Cô Nguyệt Minh từ hẻm nhỏ bước ra, cách phía trước hơn ngàn bước là một con sông vắt ngang, một cây cầu cong dài chừng năm mươi bước được xây dựng bắc qua sông, trong mưa lớn cùng con sông nhỏ kết hợp hoàn mỹ với nhau. Nhà cửa bên sông nhấp nhô theo hai bờ, cao thấp lộn xộn, nhưng từng khu lại ẩn ước sự thống nhất. Vượt qua cây cầu đó, rồi xuyên qua một tòa Trúc Thụ Lâm, là đến Quân Sơn Uyển nơi y đang tạm nương thân.

Một thân ảnh xuất hiện ở đầu kia cây cầu, trên đầu đội nón tre rộng vành, thân vận áo toại, mặc dù trong mưa gió vẫn vững chãi như núi, khiến người ta cảm nhận được khí thế bức nhân tỏa ra từ người hần.

Cô Nguyệt Minh như không thấy, giữ nguyên nhịp chân như trước, đi thẳng về phía cây cầu.

Chưa có thời khắc nào y lại hy vọng có người có thể kết thúc sinh mệnh y như thời khắc này.

o0o

Khâu Cửu Sư đi chậm chậm trong mưa lớn trên con đường không một bóng người, mặc cho toàn thân ướt đầm, nhưng vẫn không thể làm nguôi đi cảm xúc mãnh liệt trong lòng hần.

Hần biết không những thương tổn Bách Thuần, còn hại bản thân đau khổ, thế nhưng hần tuyệt không có lựa chọn khác. Đại nghĩa phía trước, hy sinh của cá nhân là rất nhỏ bé.

Hần hiểu Nguyễn Tu Chân.

Nguyễn Tu Chân khích lệ hần nói chuyện thoải mái với Bách Thuần, là đem quyền lựa chọn đặt vào tay hần, để bản thân hần đưa ra quyết định cho tương lai.

Hiện tại hần đã có lựa chọn cho tương lai không thể hồi đầu, nhưng hần biết bất luận qua bao nhiêu năm, đoạn ký ức thâm sâu này, sẽ theo hần nam chinh bắc phạt, cùng hần trải qua từng trận chiến, đến chết mới thôi.

o0o

Cô Nguyệt Minh đi thẳng lên cầu, thong thả dừng bước, vẫn giọng cao dù, lạnh lùng hét: “Qua Mặc!”.

Gương mặt Qua Mặc bị tấm màn từ vành nón rủ xuống che khuất, toàn thân giấu trong áo toại, không lộ binh khí, hai chân để trần, khí thế cường thịnh, sát khí đằng đằng.

Cô Nguyệt Minh chưa tìm ra bất kỳ sơ hở nào của hắc có thể lợi dụng, binh khí của hắc giấu trong áo tơi, chắc là binh khí sở trường của hắc, chân trần không mang giày, càng khiến vũ kỹ của hắc có thể phát huy đến cực hạn. Loại cảm ứng này đến từ linh cơ diệu ứng được bồi dưỡng qua nhiều trận chiến của Cô Nguyệt Minh, là linh ứng không thể giải thích, nhưng có thể nhiều lần giúp y giành thắng giết địch.

Bất quá đối thủ này không giống bất kỳ đối thủ nào trong quá khứ, Qua Mặc là kẻ có tư cách đánh bại y, không những vì Qua Mặc võ công cao cường, còn vì hắc là tà dị yêu nhân biết yêu thuật.

Cô Nguyệt Minh cảm thấy huyết quản co lại, máu huyết trong người trào dâng, tâm cảnh lại lạnh như băng tuyết. Hỏi: “Phu Mãnh đã đến nơi nào?”.

Qua Mặc ngẩng đầu cười vang, sau đó tiếng cười ngưng bật, thanh âm rít lên từ kẽ răng: “Cô huynh muốn tìm Phu Mãnh, lại khó thế sao? Để bản nhân đưa ngươi đi gặp hắc!”.

Nói đến câu cuối cùng, hai tay của hắc từ trong áo tơi vung ra, đưa lên lên tầm màn che mặt, sau đó phân ra hai bên, lộ ra bộ mặt cổ sơ.

Cô Nguyệt Minh thế nào cũng nhìn không được, thấy được chỉ có ánh mắt ma mị của Qua Mặc giống như biến thành hai lưỡi đao lạnh lẽo sắc bén, trong hốc mắt tinh mang tàn xạ, tựa như hai mũi độc tiễn bắn đến y, ẩn chứa tà ác dị lực thâm nhiếp hồn phách con người.

Ngay sát na tiếp xúc với ánh mắt Qua Mặc, tiếng gió gầm mưa gào đột nhiên trầm trọng, đập vào màng nhĩ của Cô Nguyệt Minh, chớp mắt tiếng gió mưa ù ù chuyển thành tiếng gào rít sắc nhọn, tựa như có ngàn vạn oan hồn lệ quỷ u linh, nhân thời khắc gió mưa thống trị nhân gian, từ địa phủ thoát ra hướng đến y đòi mạng, tiếng quỷ rêu từ mơ hồ chuyển thành rõ ràng, loáng thoáng còn kêu đích danh Cô Nguyệt Minh, chỉ cần y hô một tiếng đáp ứng, hồn phách của y lập tức sẽ bị oan hồn dẫn đi.

Hai mắt Qua Mặc dần dần mở to, ánh mắt càng thêm lẳng lẽ, quỷ dị đến cực điểm.

Tay Nguyệt Minh vẫn giữ cây dù, thần sắc không sợ không mừng, ánh mắt không lộ ra chút biến hóa nào trong lòng, giống như không nghe được bất cứ thanh âm nào.

Y không biết Qua Mặc làm thế nào, chỉ biết lúc này tuy bị địch thủ dùng yêu pháp mê hoặc, thế nhưng kiếm tâm của y vẫn vững chắc như đá tảng, không hề bị dao động.

Qua Mặc đột nhiên há miệng lẩm bẩm một câu chú ngữ, thiên địa đột biến.

Qua Mặc, cây cầu, dòng sông, nhà dân xung quanh và gió mưa hoàn toàn biến mất vô ảnh vô tung, thiên địa trở nên hôn ám, phía trước là vực sâu vạn trượng, mù mịt không lối thoát.

Cô Nguyệt Minh hoàn toàn không chú ý đến dị biến trước mắt, tay trái vận kinh xoay vòng, cây dù lập tức xoay chuyển bay ra khỏi tay, xoay xoáy bắn đến đến vị trí vốn là điểm cao nhất của cây cầu. Cùng lúc, Bạch Lộ Vũ rời vó. Y nhắm hai mắt lại.

Tinh thần của y hoàn toàn tập trung ở trên cây dù, không chịu bất kỳ ảnh hưởng bên ngoài nào, dường như gói hồn phách vào cây dù, biến nó thành dụng cụ trinh sát tiên phương.

Trước khi ngang nhiên khiêu chiến, y đã nghĩ kỹ sách lược ứng phó Qua Mặc. Cho dù yêu pháp của Qua Mặc lợi hại thế nào, nói cho cùng vẫn là dị thuật mê hoặc nhân tâm, chỉ cần có thể thủ chặt tâm thần, là có thể phá được yêu pháp của hắc.

Cần để Qua Mặc phạm phải một sai lầm chiến lược, ở trên cầu tập kích y, bởi vì cao thủ như y, nhìn qua là có thể hoàn toàn nắm vững hình thế trạng thái của cây cầu, nhắm mắt lại cũng có thể tiến thối một bước không sai trên cầu như thường, so với dùng mắt nhìn cũng không có khác biệt.

Còn công kích của Qua Mặc, cũng bị cây cầu hạn chế.

Tiếng gào rú than khóc của lệ quỷ tan biến dần theo sự ngưng tụ tinh thần của y.

“Phụt!”.

Thanh âm mặc dù bị xuyên thủng khê vang lên, Bạch Lộ Vũ của Cô Nguyệt Minh chém lên vật đó.

“Đinh!”.

Cô Nguyệt Minh mở mắt, y phục sớm đã ướt đầm.

Mũi tên trúng kiếm rơi xuống dòng nước chảy xiết.

Cuồng phong bạo vũ thay thế cho vực sâu vạn trượng, tiếng gió thét mưa gào thay cho tiếng kêu than khóc lóc của lệ quỷ, cây cầu hiện ra lại trong mắt, Qua Mặc ở đầu kia tay cầm cây nỏ cỡ nhỏ, trên mặt lộ ra thần sắc khó tin. Tiếp đến gấp cây nỏ cất vào áo tơi, nhắm Cô Nguyệt Minh chạy đến.

Cô Nguyệt Minh hoành kiếm sừng sững, cười khà khà nói: “Nếu người không có thêm yêu thuật lợi hại, giờ này hôm nay sang năm chính là ngày giỗ của người”.

Lúc này Qua Mặc chạy đến giữa dốc cầu, đột nhiên nhảy lên, tay phải vung ra khỏi áo tơi, chụp lấy vành nón trúc, lấy nón khỏi đầu, tiếp đó xem nó như ám khí dùng thủ pháp xoáy ném đến Cô Nguyệt Minh.

Nón trúc xoáy nhanh, trước hết vòng qua bên phải Qua Mặc, vẽ ra một đường cong hợp với nguyên lý thiên địa, dường như chuyển hóa thành lực lượng không gì không phá vỡ được, vị trí cuối cùng nhắm đến là vùng ngực Cô Nguyệt Minh, góc độ biến hóa, khiến người ta không biết chống đỡ thế nào.

Cô Nguyệt Minh khẳng định nón trúc này không phải là nón trúc thường, mà vành nón được bọc thép biến thành lợi khí sát nhân. Chỗ lợi hại nhất trong chiêu này của Qua Mặc là lấy nón trúc phong tỏa đường tấn công của Cô Nguyệt Minh, tận dụng hình thế đặc điểm của cây cầu cong. Chỉ cần hấn nổi tiếp nón trúc công đến, lập tức chiếm hết thế thượng phong. Có thể thấy hấn chọn cầu này làm địa điểm tập kích Cô Nguyệt Minh, là đã xem xét qua cẩn thận. Mười lăm ngón tay của người này, tuyệt không thể xem thường.

Nón trúc rời tay bay chưa đến năm thước lại phát ra thanh âm như sấm rền, tiếp đó tiếng sấm trở nên kịch liệt, lẫn át cả tiếng mưa gió. Giọt mưa rơi trên nón trúc, lập tức bắn tung tóe ra, khiến nón trúc đột nhiên uy lực tăng mạnh, phạm vi công kích khuếch đại, đây đương nhiên là một loại ảo giác, nhưng vẫn sống động và có sức uy hiếp.

Qua Mặc hạ xuống đất, chính vào lúc này, nón trúc không còn là nón trúc, đột nhiên hóa thành một đám mây đen xoay xoáy cực nhanh, hoàn toàn phong bế tầm nhìn của Cô Nguyệt Minh, không còn thấy Qua Mặc đâu cả.

Mưa lớn vẫn ào ào hắt vào mặt Cô Nguyệt Minh, hiển thị hết sức mạnh của tự nhiên, tình cảnh hiện tại phát sinh không bình thường như thế, nhưng rất dễ được người tiếp nhận như là hiện thực đương nhiên.

Cô Nguyệt Minh vẫn ung dung nhàn nhã, Bạch Lộ Vũ chỉ xéo về trước, tay kia thọc vào túi da đeo bên hông, nắm lấy Uyển kiếm.

Chuyện mà Cô Nguyệt Minh không nghĩ đến đã phát sinh.

Bổn ý của y chỉ là xuất Uyển kiếm khỏi túi da, dùng Uyển kiếm trong tay trái phá vỡ nón trúc bị thi triển yêu pháp, tiếp đến dùng Bạch Lộ Vũ trong tay phải đón đánh Qua Mặc. Nào biết vào lúc tay cầm lấy chuôi Uyển kiếm, đột nhiên giật nảy người, một luồng nước ấm như thực chất, không thể hình dung, thấu qua kinh mạch trong sát na lan khắp toàn thân, đầu óc tỉnh táo tinh minh.

Mây đen biến lại thành nón trúc, cách y chỉ hơn trượng, đã mất đi uy lực bao trùm trời đất.

Qua Mặc lúc này chạy đến điểm cao nhất trên cầu, tay cầm trọng kiếm, đang muốn từ đỉnh dốc nhảy xuống, dùng thế lôi đình vạn quân công kích đến y. Khi mây đen hóa thành nón trúc, Qua Mặc toàn thân kịch chấn, không những đột nhiên ngừng bước, còn loạng choạng không vững, há miệng phun ra một bùm máu, sắc mặt thê lương như ác quỷ, hai mắt hiện ra thần sắc nghi sợ không hiểu.

Bạch Lộ Vũ của Cô Nguyệt Minh đâm thẳng tới trước, đâm trúng vành nón trúc, phát ra thanh âm ma sát rợn người.

Y sử dụng kinh đạo hết sức xảo diệu, tá lực sử lực, lại thâm sử thủ pháp tá kinh, nón trúc theo kiếm biến đổi phương hướng, vượt qua khoảng không bên phải Cô Nguyệt Minh, văng ra đằng sau y.

Cô Nguyệt Minh áp chế sự kinh dị trong lòng xuống, hét lạnh một tiếng, nhanh như báo vượt lên cầu, lao đến Qua Mặc đang vì yêu pháp bị phá mà tổn thương, Bạch Lộ Vũ hóa thành vô số đạo kiếm ảnh công đến Qua Mặc.

Qua Mặc hét lớn một tiếng, quay người sang bên, cứ như thể vượt qua thành cầu, rơi thẳng vào dòng nước. Cô Nguyệt Minh đến chỗ Qua Mặc nhảy xuống sông, cúi đầu quan sát dòng nước chảy xiết, thầm kêu đáng tiếc. Nếu như Qua Mặc không phải trốn xuống nước, chắc chắn lần này lấy được tiểu mệnh của hắn.

Điều khiến y không dám xuống nước truy theo là vì y cố kỵ nỗ tiến của Qua Mặc.

Từ thân pháp Qua Mặc nhảy xuống nước, Cô Nguyệt Minh phán đoán Qua Mặc chỉ thụ thương nhẹ, tuy có thể đẩy Qua Mặc vào thế hạ phong, nhưng không hề mất đi lực phản kích. Qua Mặc thi hành kế dụ địch, lừa y truy theo vào dòng nước, tiếp đến ở đáy sông dùng nỗ tiến tập kích y. Muốn ở trong dòng nước xiết đỡ kinh tiễn từ nỗ máy bắn ra, đối phương lại là cao thủ tinh thâm thủy tính, với năng lực của Cô Nguyệt Minh, cũng không dám đưa thân vào chỗ hiểm.

“Soẹt!”

Bạch Lộ Vũ quay vào vỏ.

Lúc này mưa lớn dần lơi, chỉ còn lưa thưa mấy hạt nhỏ, mây đen sà thấp đã chuyển sáng, bay lên tan dần, trời đất sáng lên, mây đen trên không trung bị xé toạc, lộ ra bầu trời trong xanh đàng sau.

Cô Nguyệt Minh dựa vào thành cầu đứng yên, tay trái thử cầm lại trên chuôi Uyển kiếm, tuy không còn cảm giác dị dạng, nhưng Uyển kiếm lại như kiến lập một quan hệ vi diệu với y, khiến y sinh ra cảm giác hòa thành một thể.

Qua Mặc chắc chắn là kinh địch lợi hại nhất mà y bình sinh gặp phải, sự thực thì Qua Mặc gần như lấy được mạng y, việc sắp thành lại thất bại chỉ vì Uyển kiếm thần kỳ.

Tất cả chuyện này phải chăng sớm đã được chú định?

Cô Nguyệt Minh cười khổ trong lòng, rồi cầu đi về Quân Sơn Uyển.

- o O o -

25. Chân Chân Giả Giả

Khâu Cửu Sư có chút tư vị quay lại hiện thực, việc không liên quan nhục thể, mà là sự quay về của tâm thần, cảm thấy sự tình rất không tầm thường.

Tiền Thế Thần tuy ra vẻ hợp tác toàn diện trong việc tróc nã Ngũ Độn Đạo, nhưng qua nhiều lần tiếp xúc, Khâu Cửu Sư rốt cuộc cảm thấy gã không thành tâm hợp tác, tuyệt không ‘tận tâm’ vì chuyện này. Tiền Thế Thần đột nhiên chủ động đến gặp, thật khác với thái độ bị động của gã trước đây trong chuyện này. Phía Tiền Thế Thần thật ra đã xuất hiện biến hóa gì đây?

Bảo: “Bảo cho Nguyễn gia, ta thay y phục xong đến liền”.

oOo

Ô Tử Hư từ cửa hông bước ra, đi lên bình đài Phong Trúc Các đối diện hồ, ngắm nhìn trời cao.

Một tia nắng rực rỡ, chênh chếch chiếu qua kẽ mây, hắt lên mặt hồ lóng lánh. Trời đất hài hòa thanh tú hiển hiện trước mắt khiến người ta không thể liên tưởng đến trận mưa gió tàn phá vừa rồi. Bầu trời trong veo xán lạn sau khi mưa tạnh mây tan. Sắc trời xanh biếc mỹ lệ lại quang lâm lục địa, dần dần bao trùm nhân gian. Trong đám hoa cỏ cây cối bên bờ hồ, ong mật bướm sắc nườm nượp bay lượn, âm thanh vo ve nhiệt náo, một đám vịt trời đội hình nghiêm chỉnh lướt qua mặt hồ, bay vào trong rừng cây.

Thanh âm xa gần sung mãn, vô số ve sầu tận lực xướng ca, hơi ẩm mặt trời lại bao phủ đại địa, đất trời tràn trề sức sống.

Ô Tử Hư rửa sạch phiền muộn trong lòng, đầu chí lại dâng cao, từ chỗ không có khả năng kiến tạo nên tính có thể, luôn là phương pháp để hấn truy cầu thành công và hưởng thụ nhiệt tình sự sống.

Hắn tiếp tục suy tư về cuộc tiếp xúc và đối thoại với Cô Nguyệt Minh vừa nãy. Đối với hắn mà nói, Cô Nguyệt Minh tuyệt không giống người cô ngạo vô tình khó tiếp cận như trong truyền ngôn.

Chỉ ít Cô Nguyệt Minh chịu nói ra bí mật trong lòng với hắn.

Từ nhỏ Ô Tử Hư không có bằng hữu, mà hắn cũng vui vẻ với tình cảnh không có bằng hữu, vì hắn không thích hợp có quan hệ mật thiết với bất kỳ ai. Thế nhưng chỉ trong thời gian ngắn gặp nhau, hắn lại ở trên người Cô Nguyệt Minh tìm được ấn tượng và cảm giác bằng hữu. Hắn gần như dám khẳng định Cô Nguyệt Minh không coi hắn là bạn, nhưng có quan hệ gì chứ? Chỉ cần hai người có thể hiểu lẫn nhau, trao đổi tâm sự với nhau, tuy không có danh bằng hữu, nhưng thực tế đã là bằng hữu.

Cảm giác đó thật là sáng khoái mới mẻ.

Tiếng bước chân vang lên phía sau.

Ô Tử Hư chuyển thân cười nói: “Thiên Dực tỷ không phải nhớ ta chứ?”.

Thiên Dực dừng lại ở xa, khoé miệng phớt qua vẻ xem thường, nói: “Đại tiểu thư muốn gặp người, mau đi theo ta”.

o0o

Cô Nguyệt Minh đứng ở giữa sảnh đường, nghi hoặc không hiểu.

Y ôm tâm tình chuẩn bị đối diện một cuộc phục kích khác quay về Quân Sơn Uyển, ai ngờ lại không có bất cứ chuyện gì phát sinh. Nếu nữ lang đó không đến, có thể thấy nàng chọn một thời gian khác để ám sát y, có lẽ đêm tối càng thích hợp cho hành động của nàng. Nhưng cái mũi linh xảo của y lại ngửi được mùi hương cơ thể nàng còn lưu lại.

Nàng vì sao đến đi vội vã, y thật sự nghĩ không thông.

Hương thơm của nàng đích thật mê người.

Cô Nguyệt Minh than thầm, bản thân rốt cuộc là thế nào đây?

Từ sau hôm nhìn bức vẽ nữ tử đỏ của Ô Tử Hư, bản thân tựa hồ không còn là Cô Nguyệt Minh lãnh ngạo vô tình, đối với bất kỳ sự vật nào cũng không động tâm như trước nữa.

o0o

Hai người Tiền Thế Thần và Nguyễn Tu Chân đều thần sắc ngưng trọng, Khâu Cửu Sư chỉ nhìn thần tình bọn họ, liền biết chuyện không tầm thường. Hắn ngồi xuống đối diện hai người, nhíu mày nói: “Chuyện gì nghiêm trọng như thế, phải làm phiền Tiền đại nhân đại giá quang lâm”.

Tiền Thế Thần lộ ra thần thái khổ tâm, nhìn qua Nguyễn Tu Chân.

Nguyễn Tu Chân nhìn mái tóc Khâu Cửu Sư lấp lánh nước, cười khê hỏi: “Khâu gia trên đường gặp mưa sao?”.

Khâu Cửu Sư thở một hơi, gật đầu nói: “Gần như thế. Không cần để ý chuyện khác”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Hiện tại những gì bọn ta nói, chỉ giới hạn ba người bọn ta biết. Tiền đại nhân vừa rồi nói với ta, Quý Nhiếp Đề lần này chỉ là mượn danh truy bắt khâm phạm mà đến, thực sự lại là kế ám độ Trần Thương, đối tượng muốn đối phó chính là Đại Hà Minh bọn ta”.

Khâu Cửu Sư kinh ngạc nhìn Tiền Thế Thần, hắn không chút kinh ngạc chuyện Quý Nhiếp Đề muốn đối phó bọn chúng, mà không hiểu Tiền Thế Thần thân là mệnh quan triều đình, lại dám bất chấp tội tru di cửu tộc đến cảnh cáo bọn họ, gã làm vậy là vì mục đích gì?

Tiền Thế Thần chán nản nói: “Ta đã đem nguyên nhân nói với Nguyễn huynh, ta cũng là bị buộc phải làm liều, không thể không vì bảo toàn gia sản tính mạng mà phản khởi ứng chiến”.

Nguyễn Tu Chân ung dung tiếp lời: “Tiền đại nhân có người làm việc trong cung, âm thầm báo tin cho Tiền đại nhân, Quý Nhiếp Đề lần này xuống phương Nam, định ra kế hoạch một đá hai chim, không những muốn trừ tận gốc rễ Đại Hà Minh bọn ta, còn muốn vu khống Tiền đại nhân cấu kết bọn ta, mục tiêu không những là gia sản khổng lồ của Tiền đại nhân, còn vì Tiền đại nhân làm quan lâu năm ở Hồ Quảng, có quan hệ quá mật thiết với thế lực địa phương, bất lợi cho triều đình. Cô Nguyệt Minh là con cờ lợi hại nhất của Phụng công công, biệt phái đến đối phó Cửu Sư người”.

Khâu Cửu Sư bật cười nói: “Nếu Quý Nhiếp Đề có ý đồ đó, hẳn cần phải điều động đại quân, bằng vào một tên Cô Nguyệt Minh, cho dù thêm hẳn và ba mươi sáu tên tướng vệ, cũng không thể làm nên việc gì”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Đây chính là nguyên nhân Tiền Thế Thần đến cảnh cáo bọn ta, Quý Nhiếp Đề chắc chắn sẽ bí mật điều quân, nhân lúc bọn ta đang tập trung ở Lạc Dương bắt trộm, tấn công khiến bọn ta trở tay không kịp”.

Tiền Thế Thần tiếp: “Chỉ cần quý minh đề cao cảnh giác, dù bất kỳ biến động nhỏ nào, cũng tuyệt không qua được tai mắt của quý minh, lúc đó hai vị sẽ biết lời ta đều là sự thực”.

Khâu Cửu Sư đồng ý thốt: “Có lý!”.

Nguyễn Tu Chân tiếp: “Tiền đại nhân đã quyết định cùng bọn ta tiến thoái, nếu bọn ta khởi nghĩa, Tiền đại nhân sẽ thành hậu thuẫn cho bọn ta, đặc biệt hỗ trợ bọn ta lương lớn lương thực và ngân lượng”.

Khâu Cửu Sư lập tức hai mắt bừng sáng, nhìn qua Tiền Thế Thần, trầm giọng hỏi: “Tiền đại nhân có hồi hận không?”.

Tiền Thế Thần hung hăng đáp: “Sự thực thì ta đối với sự hủ bại vô năng của triều đình, sớm đã không thuận mắt. Lần này Phụng công công lại dám nhắm vào tài sản của ta, Tiền Thế Thần ta ở đây xin thề, tuyệt không chùn chân, bằng không cho ta vạn tiễn xuyên tâm mà chết, vĩnh viễn không siêu sinh”.

Khâu Cửu Sư và Nguyễn Tu Chân hai người khê động dung, không tưởng được Tiền Thế Thần kiên quyết như thế, nào biết được nguyên do khác trong lòng gã.

Nguyễn Tu Chân nói: “Ta đã đem tình huống của bọn ta nói với Tiền đại nhân, chỉ cần bắt được Ngũ Độn Đạo, bọn ta liền có thể phát cờ khởi nghĩa, lấy tiêu chí thảo phạt Phụng công công và Quý Nhiếp Đề hiệu triệu thiên hạ, trước tiên đánh chiếm Ứng Thiên phủ, sau đó xua quân bắc thượng, thẳng đến kinh sư”.

Khâu Cửu Sư hỏi: “Đã là như thế, bọn ta có nên thu thập Quý Nhiếp Đề và Cô Nguyệt Minh trước không?”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Trước khi bắt được Ngũ Độn Đạo, bọn ta không nên manh động”.

Quay qua Tiền Thế Thần hỏi: “Tiền đại nhân nghĩ thế nào?”.

Tiền Thế Thần khẳng khái nói: “Bắt đầu từ bây giờ, mọi người đã là người nhà, chuyện của các người cũng là chuyện của Tiền Thế Thần ta. Sau khi tin tức từ kinh sư truyền về, ta sẽ lập tức đem tín hàm giao tận tay hai vị, ta còn có thể điều binh bao vây Hồng Diệp Lâu, để hai vị vào trong Lâu bắt tặc”.

Khâu Cửu Sư trầm giọng nói: “Như vậy đại sự định xong”.

oOo

Thiên Dực dẫn Ô Tử Hư tiến vào sảnh đường Tĩnh Trúc Các, nói: “Đại tiểu thư vừa từ ngoài trở về, đang trên lầu thay y phục, người đứng ở đây chờ tiếp đại tiểu thư. Nhớ đấy! Hồng Diệp Lâu bọn ta có quy củ của Hồng Diệp Lâu, chưa được đại tiểu thư cho phép, người không thể ngồi xuống”.

Ô Tử Hư kinh ngạc hỏi: “Nàng không cùng ta ở đây cung hầu đại tiểu thư sao?”.

Thiên Dực trừng mắt nhìn hẳn, nói: “Hiện tại người là người rảnh rỗi nhất Hồng Diệp Lâu, chỉ cần mỗi ngày vẽ một bức tranh là được. Ta rảnh như người sao? Ta còn có rất nhiều chuyện khác phải làm. Không nói với người nữa”.

Ô Tử Hư thích nhất là ngắm dáng vẻ tức giận của nàng, nhún vai nói: “Đi thì đi đi! Bất quá nếu không ai coi chừng ta, nói không chừng ta sẽ lên lầu xem đại tiểu thư thay y phục, có lẽ có thể giúp đại tiểu thư chỉnh đốn y trang”.

Thiên Dực sớm đã quen với sự khinh bạc vô hạnh của hắn, cười nói: “Người thích lên thì cứ lên! Xem xem có hậu quả gì!”.

Nói dứt bất cần bỏ đi.

Ô Tử Hư có chút lơ mơ trong đầu, bỏ một mình hắn ở lại đây, thật không hợp lý. May mà hắn giỏi nhất là tùy cơ ứng biến, phương pháp ứng phó tốt là thấy bước nào đi bước ấy.

Nghĩ xem, nghĩ xem, ánh mắt dời đến trên kiệt tác “Cổ chiến xa nữ thần” của hắn, lòng nghĩ Cô Nguyệt Minh nói lúc thường thức bức họa này, nữ thần trong tranh dường như sống lại. Chẳng lẽ hắn đã chế tạo ra một “tiên tử trong tranh”? Nếu mỹ nữ trong tranh thật sự có thể bước ra, cùng mình ca hát nhảy múa, há không phải là mộng tưởng trở thành hiện thực sao.

Chỉ hận dù hắn hết qua trái rồi sang phải, nhìn gần ngóng xa, thử đủ mọi góc độ quan sát, mỹ nữ trong tranh vẫn không có dấu hiệu sống lại.

Lúc lòng đang thất vọng thì Bách Thuần đi xuống lầu, tiếng bước chân rất khẽ, cơ hồ vô thanh vô tức, còn bước rất nhanh. Gần như lúc hắn vừa nghe tiếng bước chân của nàng, Bách Thuần đã đến sau lưng hắn.

Ô Tử Hư lúc này mới biết Bách Thuần là cao thủ thâm tàng bất lộ, trong lòng mình bạch Bách Thuần là muốn thăm dò hắn.

“Úy!”.

Ô Tử Hư giả vờ hô lên kinh hãi, hoảng hốt dịch thân, Bách Thuần vận kinh trang ôm lấy người, đang nhắc chân đá vào vùng bụng dưới của hắn, vừa nhanh vừa hiểm.

Hắn vội bày ra một biểu tình kinh hãi tuyệt vọng.

Bách Thuần yêu kiều quát một tiếng, còn cách một tấc là trúng chỗ yếu hại của Ô Tử Hư liền thu chân lại, hiển thị rõ công lực thu phát do tâm.

Ô Tử Hư lúc này mới có phản ứng, lão đảo thối lui, vẫn đứng không vững, ngã chổng vó lên trời.

Bách Thuần chống tay vào eo, mắng: “Đồ vô dụng!”.

Ô Tử Hư cố gắng ngồi dậy, ho khục khặc nói không thành lời.

Bách Thuần nhìn lên xà nhà, tự mắng mình: “Ta thật ngu, bất quá Khâu Cửu Sư còn ngu hơn ta, muốn thử người có phải là tiểu tặc, nhất định tìm một người mà người không biết mới được”.

Ô Tử Hư cười khổ nói: “Nàng vì sao không đi hỏi Cô Nguyệt Minh? Nếu ta là Ngũ Độn Đạo, sớm đã bị hắn tóm rồi, còn có thể ngồi đây nói chuyện với nàng sao?”.

Bách Thuần chăm chăm nhìn hắn, hung dữ nói: “Cô Nguyệt Minh là một người rất đặc biệt, người đặc biệt lúc làm việc thường không theo quy luật, có quỷ mới biết huynh ấy liệu có nói dối cho người hay không”.

Ô Tử Hư không hiểu hỏi: “Ta thật không hiểu Bách Thuần, vì sao tích cực đi tìm Khâu Cửu Sư như thế? Chẳng lẽ nàng muốn lấy lòng Khâu Cửu Sư?”.

Bách Thuần đảo hai mắt, biểu lộ đáng vẻ tức giận khả ái, giọng khinh thường: “Người đúng là chẳng hiểu gì ta, nếu như ta là người như thế, vừa rồi đã không buồn bã chia tay Khâu Cửu Sư. Còn đáp án vừa hay ngược lại, người muốn biết nguyên nhân chân chính không?”.

Ô Tử Hư vẫn ngồi dưới đất, đáp: “Ta đương nhiên muốn biết bí mật trong lòng Bách Thuần nàng”.

Bách Thuần lui về sau, ngồi lọt trong một cái ghế dài tựa sát tường, nhún mày mắng: “Còn không đứng lên, ngồi dưới đất còn ra thể thống gì?”.

Ô Tử Hư lắc lư đứng lên, bước chân loạng choạng đi đến ngồi xuống cái ghế tựa cách Bách Thuần một cái bàn nhỏ, thần sắc đau khổ nói: “Bách Thuần hình như đã quên là ai làm ta ngã xuống đất rồi?”.

Bách Thuần nhún nhún bả vai, nói: “Ta tịnh không có đá trúng người, là người tự ngã xuống đất”.

Ô Tử Hư gật đầu nói: “Thật tình đúng là ta tự ngã, nhưng lại là do một cước của nàng dẫn đến, Bách Thuần phải bồi thường ta thế nào đây, một nụ hôn chẳng hạn”.

Bách Thuần mắng: “Người thật ra muốn biết hay không?”.

Ô Tử Hư vội đáp: “Biết cái gì? À! Phải rồi! Đương nhiên là muốn biết”.

Bách Thuần nhắm đôi mắt đẹp lại, say sưa nói: “Bởi vì ta thích Ngũ Độn Đạo”.

Ô Tử Hư thất thanh: “Cái gì?”.

Bách Thuần vẫn không mở mắt, nhẩn nha nói: “Có gì mà kinh ngạc như thế. Dạng nam tử hán ta ưa thích nhất phải trí dũng song toàn, gan lớn trùm trời. Ngũ Độn Đạo tung hoành thiên hạ, chưa từng có ai làm khó được hắn, thần long thấy đầu không thấy đuôi, giả như bản lãnh tán tỉnh của hắn bằng được nửa bồn sự trộm bảo, đã là một nhân tình hết sức tuyệt vời. Ta hiểu rõ tính cách của mình, thấy được Ngũ Độn Đạo chân chính, nhất định sẽ không kìm lòng nổi, hiến thân cho hắn”.

Ô Tử Hư không có lời đáp.

Bách Thuần mở to mắt, đôi đồng tử đen láy nhìn qua hắn, thấy thần sắc ngưng trọng trên mặt hắn, kinh ngạc hỏi: “Người sao rồi?”.

Ô Tử Hư mắt nhìn mũi, giọng quan tâm: “Ta nói không ra lời, là vì ta quá cảm động. Thật không dám giấu, À! Ta cũng không nhẫn tâm gạt Bách Thuần, sự thực thì ta chính là Ngũ Độn Đạo, người Bách Thuần thích chính là ta”.

Bách Thuần hơi hốt hởi: “Người rốt cuộc phạm chuyện gì, động đến cả hai nhân vật lợi hại nhất của Đại Hà Minh dù truy đến chân trời góc biển cũng thề phải bắt được người?”.

Ô Tử Hư thờ người kinh ngạc.

Bách Thuần không còn hứng thú nhìn hắn, ánh mắt nhìn lên bức “Cổ chiến xa nữ thần”, cười khổ nói: “Người rốt cuộc là ai? Ta hồ đồ mất rồi”.

Ô Tử Hư hậm hực nói: “Ta nói mình không phải là Ngũ Độn Đạo, nàng không chịu tin. Đến khi ta thừa nhận mình là Ngũ Độn Đạo, nàng lại khịt mũi coi thường. Bách Thuần nàng nói ta xem, ta nên nhận là ai?”.

Bách Thuần lắc lắc đầu, than: “Ta là vì người mà nghĩ, người thật không hiểu lòng người tốt. Chỉ cần người có biện pháp chứng minh người là Ngũ Độn Đạo, ta có lẽ có biện pháp giúp người thoát khỏi kiếp nạn này, bằng không người nhất định sẽ chết”.

Ô Tử Hư chán nản nói: “Ta thật không hiểu nàng, vì sao nhất định cho rằng ta là Ngũ Độn Đạo?”.

Bách Thuần thản nhiên đáp: “Đạo lý rất đơn giản, bởi vì nếu Nguyễn Tu Chân nhận định người là Ngũ Độn Đạo, khẳng định có đạo lý của huynh ấy. Ở một dải Giang Nam, ai cũng biết Nguyễn Tu Chân chưa từng có phán đoán sai lầm”.

Ô Tử Hư trầm mặc phút chốc, hỏi: “Bách Thuần phải chăng bị thất tình?”.

Bách Thuần thân kiều khẽ run, nhìn chăm chăm hắn, hai mắt tràn đầy thần sắc kỳ dị, hỏi: “Người bằng vào gì mà đoán như thế?”.

Ô Tử Hư đáp: “Bách Thuần không phải nói buồn bã chia tay với Khâu Cửu Sư sao, đương nhiên là cãi nhau đến mất vui, đem giận dữ trút lên đầu ta”.

Bách Thuần khẽ lắc đầu, biểu thị không đồng ý, nhẹ nhàng nói: “Nhưng người sao biết ta có hảo cảm với Khâu Cửu Sư? Chưa nhìn thấy huynh ấy, cơ sao có thể nói ta thất tình? Trừ phi người là tên tiểu tử bán mặt răn đó”.

Ô Tử Hư thông thả đáp: “Ta không hiểu nàng đang nói gì. Chỉ biết nàng mỗi lần đề cập đến ba chữ Khâu Cửu Sư, đều có chút giận dữ. Hận càng nhiều, yêu càng sâu, không phải thất tình có gì lại hận chứ?”.

Bách Thuần nghe đến ngậy ngốc, thu hồi ánh mắt, đôi mắt đẹp lộ ra thần sắc thê lương, u oán và cam chịu, tiếp đó tựa vào ghế, rèm mi run run, một giọt lệ châu óng ánh từ khóe mắt trái lăn trên má ngọc, ngưng đọng chốc lát rồi rơi xuống thấm vào vạt áo.

Ô Tử Hư chấn động hô: “Bách Thuần!”.

Sau một hồi lâu, Bách Thuần lại mở mắt ra, hung dữ trừng trừng nhìn hấn, mắng: “Thương tâm một chút cũng không được sao? Người yên tâm đi, ta sống trên đời là muốn tìm sự vui vẻ, không phải tìm thống khổ. Tất cả đều là quá khứ rồi”.

Ô Tử Hư lần này là thật sự không nói ra lời.

Lúc này Chu Bàn Tử đến, thấy hai người đang ở cùng, không chút kinh ngạc, vui vẻ nói: “Con gái ngoan của ta, mỹ nhân ảo thuật đến rồi!”.

Bách Thuần đầu óc hồ đồ hỏi: “Cái gì mà mỹ nhân ảo thuật?”.

Chu Bàn Tử hưng phấn đáp: “Là người nhận lời mời đến biểu diễn ảo thuật, thật không tưởng được lại là nữ tử trẻ tuổi thiên kiều bách mị, còn là mỹ nhân hiếm thấy gần như có thể so sánh với con gái ngoan của ta. Chu Bàn Tử ta tôn kính nhất là mỹ nữ, đợi ta mời nàng ấy đến biểu diễn cho con gái ngoan xem, phương diện kỹ nghệ có chút thành tựu là được, cho dù ảo thuật nàng ấy bình thường, bằng vào sự mỹ lệ của nàng cũng có thể bù đắp được. Con gái ngoan hiểu chưa?”.

Bách Thuần nhú mày hỏi: “Sao có thể chứ?”.

Chu Bàn Tử giọng đương nhiên: “Có gì không được chứ”. Quay sang Ô Tử Hư nói: “Thời gian không còn nhiều nữa, lúc nào thì Lang tiên sinh cần kích thích hứng vẽ”.

Ô Tử Hư vui vẻ đáp: “Kích thích hứng vẽ có rất nhiều cách, xem mỹ nhân biểu diễn ảo thuật cũng là một cách, xin Chu gia lập tức mời mỹ nữ đó đến, để ta đại khai nhãn giới”.

Bách Thuần và Chu Bàn Tử thở dài, bó tay với hấn.

o0o

Mưa lớn tan đi, nắng vàng tỏa lấp.

Khâu Cửu Sư và Nguyễn Tu Chân ngồi ở tiểu đình, Khâu Cửu Sư hỏi: “Người thấy thế nào?”.

Nguyễn Tu Chân trầm ngâm đáp: “Rất khó một lời nói tận. Lời của Tiền Thế Thần thật thật giả giả, cần phải phân tích kỹ lưỡng mới có thể phân được thật giả”.

Khâu Cửu Sư khê cười nói: “Lập lời thề độc nếu còn chưa tin, bọn ta có thể bức hấn ỏi ra một nửa gia tài để biểu lộ thành ý, lúc đó sự câu kết giữa bọn ta và hấn biến thành thiết chúng như sơn, lấy hết nước Đại Giang cũng không rửa sạch hiềm nghi, sao cho phép hấn nuốt lời được”.

Nguyễn Tu Chân gật đầu nói: “Lời của người cũng có thể coi là một đề nghị tốt, dưới tình huống như thế đủ để kéo Tiền Thế Thần xuống vũng bùn, khiến hấn khó mà thoát thân. Bất quá tình huống hiện tại tịnh không giống thế, người đã quên mất đại địch vô hình của bọn ta”.

Khâu Cửu Sư đầu đầu nói: “Chuyện này cũng có quan hệ nữa sao?”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Ở trong bố cục mệnh vận này, mỗi một người, mỗi sự kiện, đều là một mắt xích trong đó, móc nối đan cài vào nhau, ảnh hưởng lẫn nhau, chỉ cần bất kỳ một mắt xích nào bị lệch, lập tức có thể phá vỡ cục thế, đây là lý giải từ đầu của bọn ta. Hiện tại tuy bị dẫn dắt vào mê cung, đầu óc trở nên quay cuồng, tinh thần sa sút không phân biệt được gì, thế nhưng điểm sáng này cần phải giữ vững, như thế bọn ta còn có đường thắng”.

Khâu Cửu Sư bội phục nói: “Đầu óc người phải chẳng khác với người thường, bằng không làm sao có thể dưới tình thế phức tạp hiện nay, vẫn suy nghĩ rõ ràng như thế”.

Nguyễn Tu Chân cười khê nói: “Đây là sự khiêu chiến trước giờ chưa từng có, bọn ta cần phải đối diện và khắc phục. Từ lúc ‘tam quỷ tề động’, ta sớm đã có tâm lý chuẩn bị, áp ủ tâm trạng sẽ ác đấu cùng quỷ thần, ứng phó chuyện này khiến ta cảm thấy thú vị tràn trề, trận chiến này thành bại khó đoán. Người, ta

tuy quan tâm đến thắng lợi cuối cùng, nhưng lúc chiến đấu cần phải vứt bỏ sinh tử thành bại, mới có cơ hội đạt được mục tiêu”.

Khâu Cửu Sư phấn khởi tinh thần, hỏi: “Bọn ta nên làm gì?”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Đầu tiên là thái độ đối với Tiền Thế Thần, ngày nào gã vẫn chưa tham gia đại nghiệp của bọn ta, vẫn phải xem gã là địch nhân. Tiền Thế Thần chắc chắn có chuyện với Phụng công công và Quý Nhiếp Đề, nhưng không phải như lời gã là Phụng công công mưu đoạt gia sản gã. Muốn vu khống gã cấu kết bọn ta, cần phải dưới tình huống bọn ta phát cờ khởi nghĩa tố cáo mới có tác dụng. Một ngày bọn ta vẫn an phận giữ mình, tội danh cấu kết phản tặc không thể thành lập”.

Khâu Cửu Sư đồng ý thốt: “Có đạo lý”.

Nguyễn Tu Chân tiếp tục phân tích nói: “Tiền Thế Thần là đại thần nắm binh quyền ở địa phương, nếu như Phụng công công muốn lật đổ gã, tuyệt không thể nói lung tung, sự tình chỉ hạn chế giữa lão và Quý Nhiếp Đề, Tiền Thế Thần dù có người của gã ở kinh sư, làm thế nào biết được chuyện cơ mật như thế? Ta còn cho rằng Phụng công công không thể ngu xuẩn như vậy, đã biết Đại Hà Minh bọn ta lúc nào cũng có thể rạch ròi cát đầu, lại đi đối phó với quyền thần địa phương trước, chỉ khiến dân tâm dao động, kiến tạo tình thế có lợi nhất cho bọn ta phát cờ khởi nghĩa, là chuyện kẻ trí không bao giờ làm”.

Khâu Cửu Sư nhíu mày nói: “Lý do Tiền Thế Thần tìm đến bọn ta đích xác là không thuyết phục, vậy thì gã vì sao làm như thế? E rằng bọn ta phải nắm được Quý Nhiếp Đề mới có đáp án”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Một ngày bọn ta chưa bắt được Ngũ Độn Đạo, người chủ sự vẫn không phải là người hoặc ta, mà là Đại long đầu, vì thế bọn ta tuyệt không thể dễ dàng vọng động”.

Ngưng rồi tiếp: “Việc khẩn cấp trước mắt của bọn ta, là phải nắm rõ nguyên nhân Tiền Thế Thần đột nhiên mưu phản, chỉ có nắm được ngọn nguồn trong đó, bọn ta mới có thể quyết định hướng đi, bằng không lúc thời cơ chưa chín mùi hấp tấp khởi nghĩa, sẽ phản tác dụng”.

Khâu Cửu Sư hỏi: “Bọn ta có biện pháp gì không?”.

Hai mắt Nguyễn Tu Chân bừng sáng trí tuệ, đáp: “Nhân vật quan trọng là Cô Nguyệt Minh. Ta có một cảm giác, Cô Nguyệt Minh là nhắm vào Tiền Thế Thần mà đến, người nghĩ xem! Cô Nguyệt Minh vừa đến Lạc Dương, Tiền Thế Thần liền đến cảnh cáo bọn ta, kích động bọn ta. Vì thế chỉ cần biết rõ tâm ý của Cô Nguyệt Minh, bọn ta có thể đưa ra phán đoán chính xác”.

Khâu Cửu Sư hỏi: “Làm sao có thể biết rõ tâm ý của y?”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Ta có một phương pháp rất gọn gàng, bắt quá người lại phải chịu mạo hiểm rất lớn, đó là kiến tạo cơ hội cho Cô Nguyệt Minh, xem y liệu có động thủ giết người hay không”.

Khâu Cửu Sư bật cười nói: “Mặc y là Cô Nguyệt Minh hay là Minh Nguyệt Cô, ta căn bản không sợ y. Đúng! Đây là phương pháp gọn gàng nhất, nếu y không có hứng thú với ta, điều đó đã chứng minh Tiền Thế Thần nói chuyện gian dối”.

Nguyễn Tu Chân điềm đạm hỏi: “Giả như Quý Nhiếp Đề đúng như lời Tiền Thế Thần âm thầm điều động binh mã, bọn ta nên có phản ứng thế nào?”.

Khâu Cửu Sư lộ ra thần sắc vô cùng tự tin, ung dung nói: “Phương diện này giao ta phụ trách, ta sẽ bí mật động viên, đánh phủ đầu Quý Nhiếp Đề, chỉ cần thủ tiêu Quý Nhiếp Đề, Phụng công công sẽ biến thành lão hổ không răng, không cần phải sợ lão”.

Nguyễn Tu Chân cười khỏ nói: “Đó chính là tình huống ta sợ nhất, hy vọng phát sinh sau khi đã bắt được Ngũ Độn Đạo, bằng không Đại long đầu sẽ thành mối lo của bọn ta, khiến bọn ta không thể ở trạng thái nghênh chiến tốt nhất. Ta sẽ đem tình hình này, báo cáo tỉ mỉ với Đại long đầu, hy vọng Đại long đầu không có hiểu lầm, khiến bọn ta không cách nào toàn lực ứng phó”.

Khâu Cửu Sư vươn người đứng dậy, còn lười nhác vắn eo.

Nguyễn Tu Chân nói: “Nhớ cẩn thận! Ngàn vạn lần không nên khinh địch, Cô Nguyệt Minh tuyệt không phải là kẻ chỉ có hư danh”.

Khâu Cửu Sư ung dung nói: “Gặp địch chủ quan là đại kỵ binh gia, Khâu Cửu Sư ta không phạm sai lầm ngu xuẩn đó đâu”.

oOo

Tiền Thế Thần quay về Bồ chính sứ ti phủ, được thủ hạ thông báo, lập tức đến thạch thất gặp Qua Mặc.

Ngồi xuống đất đối diện Qua Mặc, Tiền Thế Thần biến sắc la lên: “Sư huynh không phải thụ thương chứ!”.

Sắc mặt Qua Mặc trắng bệch hơi không bình thường, hai mắt thoáng qua sát cơ mãnh liệt, khó chịu đáp: “Có thể nói như thế”.

Tiền Thế Thần không tin hỏi: “Cô Nguyệt Minh lại có thể đã thương huynh?”.

Qua Mặc cười khổ đáp: “Tình huống chân chính tình không phải như người tưởng tượng, bất quá Cô Nguyệt Minh đúng là kiếm thủ siêu trác thiên sinh dị bẩm. Lần này ta đã dùng toàn lực, đoan chắc thành công, khi y từ Hồng Diệp Lô quay về Quân Sơn Uyển đến Tương Quân Kiều thì bị ta bày bố trận Thái Ất kỳ môn độn giáp, bức y vào tử môn, lại dùng Lục giáp phi linh phù, thúc giục chúng linh, sai khiến bách thần, làm cho tâm thần mê hoặc, tiếp đó dùng thần nổ bắn, nhưng vẫn bị y với linh đài trong sáng, phối hợp chiến lược xảo diệu phá vỡ, khiến ta việc sắp thành lại hỏng”.

Tiền Thế Thần tái mặt, nói không ra lời.

Qua Mặc nói: “Tam kỳ bát môn trận pháp không còn tác dụng, bất đắc dĩ ta đành thi triển Tỏa Hồn Thuật tổn hao tâm lực nhất, nào biết y lại có Hộ thân phù, một dị vật như là Xá lợi tử, xuất kỳ bất ý phá vỡ Tỏa Hồn Thuật của ta, khiến ta thụ thương. Ta mất đi pháp thuật, y liền khí thế tăng vọt, không còn chịu bất kỳ phù lệnh cấm chế nào, ta chỉ đành trá thương nhảy xuống nước, muốn dụ y đuổi theo, nào biết người này tài trí không dưới kiếm thuật của y, lại nhìn ra kế dụ địch của ta, khiến ta uống công trở về”.

Sắc mặt Tiền Thế Thần càng biến thành khó coi, nói: “Lần này há không phải là trộm gà không xong còn mất gạo, khiến tình hình của bọn ta hoàn toàn bại lộ”.

Qua Mặc hừ lạnh nói: “Từ khi bắt đầu vạch kế hoạch đoạt lấy Sở hạp, Thế Thần phải biết mình đang làm gì. Còn nhớ khi đó ta từng hỏi người, đây là con đường chỉ có một hướng không thể quay đầu, đã bước chân lên thì chỉ có kiên trì đi tiếp, lúc đó người trả lời ta thế nào?”.

Tiền Thế Thần cười khổ đáp: “Đệ không phải hối hận, mà là sự tình đến quá đột ngột, đệ có chút không tiếp thụ được”.

Qua Mặc điềm đạm nói: “Ta lẻ loi một mình, nói đi là đi, nhưng Thế Thần lại không thể không nghĩ cho gia tộc, tài sản. Chỉ có ta có tư cách thoái lui, mà không phải Thế Thần người”.

Tiền Thế Thần thê thảm nói: “Đệ hiểu”.

Qua Mặc trầm giọng nói: “Chỉ cần người không lùi lại, ta sẽ cùng người kiên trì đi tới, đối với Qua Mặc ta mà nói, trong thiên hạ không có chuyện gì không làm được. Thắng lợi cuối cùng sẽ thuộc về bọn ta”.

Tiền Thế Thần ngớ ngẩn thốt: “Thắng lợi cuối cùng?”.

Qua Mặc gật đầu nói: “Thắng lợi cuối cùng tình không phải lật đổ triều đình, mà là tìm được Sở hạp, khi đó mọi vấn đề đều có thể giải quyết dễ dàng. Khi ta đã tọa, ẩn ước cảm thấy Sở hạp thất tung mười năm trong một thời gian ngắn nữa sẽ trùng hiện nhân gian. Ta đã mất cơ hội một lần, lần này tuyệt không thể giẫm lên vết xe đổ nữa”.

Tiền Thế Thần cảm động hỏi: “Sư huynh vì sao chịu bất chấp tất cả giúp Thế Thần như vậy chứ?”.

Khóe miệng Qua Mặc lộ ra nét cười đầy thâm ý, đáp: “Ta vô thân vô cố, chỉ có một sư đệ người, không giúp người thì giúp ai đây? Ta cần phải diện bích ba ngày để hồi phục sức lực. Chuyện khác không cần sư huynh dạy người, người cũng biết nên làm thế nào chứ!”.

- o O o -

26. Áo Thuật Mỹ Nhân

Trường bào này của nàng rất quý, gọi là “Hắc Long Biến”, dưới sự chỉ đạo hết lòng của “Tập Sái Vương” An Giới, tự tay nàng may lấy, từ hơn trăm loại vật liệu khác nhau chuyên tâm phối hợp mà thành, nhìn lướt qua thì giống như một cái áo, nhưng sự thực thì phân ra trong ngoài nhiều lớp, số lớp trong đó được gấp xảo diệu, do nàng dùng thủ pháp khéo léo sắp xếp, phối hợp với ánh sáng ảo thuật, có thể biến hóa vô cùng. Bất luận trong tay áo hay trong áo, đều có giấu công cụ hỏa khí biểu diễn tạp kỹ của nàng, khiến nàng giống như biến thành người biểu diễn ảo thuật có pháp lực vô biên.

Mái tóc xinh đẹp của nàng xõa xuống hai bờ vai, tóc đen da trắng, áo dài phết đất, nàng chỉ cần bộc lộ vẻ mỹ lệ như thế đã khiến nam nhân say đắm, chịu khuất phục trước nàng.

Nàng chịu đến Hồng Diệp Lâu biểu diễn, đương nhiên không phải vì thù lao, mà là vì Cô Nguyệt Minh. Nàng từng cùng Cô Nguyệt Minh giao thủ qua, biết rõ trình độ của Cô Nguyệt Minh, muốn dưới tình huống y đã phòng bị ám sát y, cơ hội thành công rất thấp. Vì thế khi nàng thấy Cô Nguyệt Minh đặt trên bàn thiệp mời dự yến mười năm thành lập Hồng Diệp Lâu, bất giác không kìm được vui mừng.

Nếu như có thể ở dưới tình huống hiển nghệ biểu diễn như thế, nàng có thể thi triển hết sở trường, bày bố cục thể ám sát tinh vi nhất, vào lúc Cô Nguyệt Minh lơ là nhất, đoạt lấy mạng y.

Thân thể to béo của Chu Bàn Tử xuất hiện đầu tiên trên bậc cấp công, theo sau là Diễm Nương và một nữ nhân toàn thân vận kinh trang, hiển hiện hết phong thái uyển chuyển của mỹ nữ xuất sắc. Tiếp nữa là một nam tử nho sinh hoa diện.

Vô Song Nữ nhìn thấy tâm thần chấn động, hai tay vội vung lên, ống tay áo dài rộng lập tức che khuất gương mặt nàng, chỉ lộ ra đôi mắt to tròn, khiến người không thấy được sự dao động trong lòng nàng.

Người này không phải chính là Ngũ Độn Đạo trong bảng treo thưởng sao?

Sự thật thì nam tử trước mặt và Ngũ Độn Đạo trong bảng treo thưởng, nhiều nhất chỉ có một, hai phần giống nhau, thần khí càng khác xa, thế nhưng nàng lại có thể mới nhìn đã nhận ra hần.

Ngày đó nàng ở bên bờ nhìn thấy bảng treo thưởng, trong lòng có cảm giác hết sức cổ quái, giống như nhìn thấy một người hết sức quen thuộc, được người ta vẽ chân dung, giữa những nét giống và không giống, nàng hầu như có thể chỉ ra chỗ nào vẽ chưa tốt, mặt nào cần chỉnh sửa.

Hiện tại thấy “Người thật”, nàng vừa nhìn đã nhận ra hần.

Nàng khẳng định trước giờ chưa từng gặp hần, loại cảm giác đó cổ quái quỷ dị cực điểm.

Ngũ Độn Đạo lại trốn vào Hồng Diệp Lâu, thật khiến người ta khó hiểu.

Vô Song Nữ trấn tĩnh tâm thần, dùng mũi chân đạp vỡ quả cầu khói bố trí trên mặt đất, khói năm màu lập tức từ dưới trường bào tỏa ra, nhanh chóng bao bọc nàng trong màn khói mờ ảo.

“Àm!”

Ánh sáng trắng cường liệt bùng lên trên đầu nàng, lập tức chiếu sáng khuôn viên ba trượng, phản chiếu lên khói màu biến thành muôn màu muôn vẻ, xán lạn chói lọi.

Bốn người Chu Bàn Tử đều lộ ra thần sắc say mê, đứng tại bậc cấp, ai nấy tập trung quan sát nàng biểu diễn kỹ nghệ.

Hắc Long Biến của Vô Song Nữ rung lên, không còn nhìn thấy người, tiếp đó ống tay áo tung bay, ở trong màn khói biến hóa vô số hình thái, mỗi một động tác đều có cảm giác đẹp đến cực điểm. Chỗ động nhân nhất chính là trường bào vốn bình thường không có gì đặc sắc, đến giờ lại không thể dùng bất kỳ ngôn ngữ nào để hình dung, giống như ma quỷ hồi sinh, thiên thái vạn trạng trong màn quang vụ, cuồng phi loạn vũ, phản chiếu đủ sắc màu, trong ống tay áo đột nhiên bay ra hai dải lụa màu, trong màn khói giao kết tạo thành đồ án bất đồng, hết sức sống động, khiến người ta bùng phát ảo giác, thần mê ý loạn.

Biểu diễn xảy ra bất ngờ, tất cả phút chốc lại yên tĩnh. Vô Song Nữ khôi phục trạng thái như trước, dùng tay áo che mặt, chỉ lộ đôi mắt.

Nhưng sự yên tĩnh chỉ duy trì được trong chớp mắt, khói màu biến thành khói đen, ánh sáng bên trên thu lại, hắc ám trong sát na chiếm cứ không gian vốn rực rỡ khói màu, tiếp đó lửa đỏ bắn vọt lên trời, chiếu hồng khắp sân. Khói đen tan dần, Hắc Long Biến trở lại bình thường, rơi xuống đất.

Vô Song Nữ hiện thân xa hơn tượng ở phía sau, đang ôm quyền thi lễ với bốn người.

Ô Tử Hư vỗ tay hoan hô đầu tiên, chúng nhân không ai không vỗ đến đỏ tay.

Chu Bàn Tử bước xuống bậc cấp, cười ha hả nói: “Ảo thuật tuyệt kỹ của Song Song, xuất sắc tuyệt luân, giúp người ta đại khai nhãn giới. Tiệc mừng mười năm của bọn ta, được Song Song góp sức, thì càng tận thiện tận mỹ”.

Bách Thuần thấy Ô Tử Hư vẫn mặt mũi hớn hở, bộ dáng háo sắc nhìn chăm chăm cô nương người ta, say sưa vỗ tay, không nhận được dùng khuỷu tay hích mạnh vào tay hắn, đau đến mức hắn phải buông tay xuống, bây giờ mới nói: “Song Song muội tử thật tuyệt vời, tập hợp cả ảo thuật vũ đạo vào người, cho dù danh gia ảo thuật ở kinh sư, so với muội tử vẫn còn thua xa. Muội tử đối với thù lao đãi ngộ của Hồng Diệp Lâu bọn ta, có đề nghị gì khác hay không?”.

Vô Song Nữ bước nhanh lên mấy bước, nhất Hắc Long Biến từ mặt đất lên, nhẹ nhàng gấp lại, đáp: “Không có vấn đề. Nhưng lần này ta chỉ là nhân dịp du ngoạn Động Đình Hồ thuận đường qua Lạc Dương, nhất thời động tâm trước cuộc vui, chuẩn bị không đủ, vì thế cần phải vào trong thành mua mấy thứ, chế tác yên hoa hỏa khí dùng biểu diễn, hy vọng quý lâu có thể cấp cho phòng xá u tĩnh không người để ta sử dụng”.

Bách Thuần nhìn qua Diễm Nương, Diễm Nương mới đầu lộ vẻ khó khăn, nhưng liền linh hoạt nói: “Thiên Dực có thể đến ở tạm chỗ ta, Vũ Trúc Các trống đem cấp cho Song Song cô nương sử dụng”.

Chu Bàn Tử vui mừng nói: “Cứ làm như thế. Hồng Diệp Lâu bọn ta khẳng định vận may đang đến, cao thủ hàng đầu mọi ngành mọi nghề đều không hẹn mà tập trung ở đây. Con gái ngoan của ta còn có gì muốn nói không?”.

Đáp lời hắn không phải là Bách Thuần, mà là Ô Tử Hư hai mắt sáng rỡ, động tác hoạt kê vung tay nói: “Ngu sinh có lời muốn nói”.

Vô Song Nữ cười thâm, tên tiểu tử này lại biết giả thần giả quỷ, đợi lúc ta vạch trần thân phận người, xem người còn có thể dương dương đắc ý như thế không? Hờ hững nói: “Vị này là...”.

Diễm Nương liếc mắt nhìn hắn ngụ ý không cần hắn lên tiếng, nói: “Vị này là bậc thầy vẽ chân dung đến từ kinh sư – Lang Canh tiên sinh. Đi thôi! Để nô gia dẫn Song Song cô nương đi xem chỗ ở coi thử có thể làm cô nương hài lòng không”.

Ô Tử Hư cự nự: “Ta còn chưa có cơ hội nói”.

Bách Thuần nhú mày nhìn hắn hỏi: “Người có gì muốn nói?”.

Ô Tử Hư kề sát tai nàng, thì thầm: “Bách Thuần ghen rồi”. Tiếp đó lui nhanh về sau như tránh rắn độc, nói: “Lang Canh ta ngoại trừ tài vẽ, còn học qua cách chế hỏa khí, Song Song cô nương nếu có chỗ cần đến ta, xin cứ thoải mái phân phó”.

Bách Thuần không vui nói: “Người vẽ cho tốt rồi hãy nói”.

Ngay khi quay mặt qua Vô Song Nữ, thanh âm chuyển thành dịu dàng, nói: “Muội tử trước tiên nghỉ ngơi cho khỏe, đại nương sẽ thu xếp mọi thứ cho nàng, ngày mai bọn ta hẹn gặp nhau, thương lượng chi tiết biểu diễn trong buổi tiệc”.

Chu Bàn Tử cười khà khà nói: “Cứ làm như thế”.

oOo

Cô Nguyệt Minh ở giữa phòng lặng lẽ ngồi đối diện bàn, Bạch Lộ Vũ đặt cạnh thiếp mời màu vàng chữ đỏ, Uyển kiếm đựng trong túi da đặt ở phía khác.

Nói chuyện với Ô Tử Hư khiến y cảm thấy hết sức chấn động, đến hiện tại vẫn chưa phai. Ngược lại trận chiến với Qua Mặc, y một điểm cũng không để trong lòng.

Nếu sự suy đoán của Nguyễn Tu Chân đúng với sự thực, y hiện tại đang từng bước từng bước thâm nhập vào bố cục mệnh vận đó. Từ khi tiếp nhận nhiệm vụ tầm bảo của Phụng công công, sự lựa chọn của y càng lúc càng ít, y có thể không quan tâm đến sinh mạng bản thân, nhưng không thể không quan tâm đến an nguy của Hoa Mộng phu nhân. Bất luận là Ký Thiện hay là Phụng công công, y dám bảo đảm bọn chúng không thể làm hại nàng, bằng không bọn chúng sẽ vĩnh viễn không có được Sở hạp, còn điều kiện tiên quyết, là y cần phải tìm được Sở hạp.

Ngũ Độn Đạo vốn hoàn toàn không có dính líu gì với y, thế nhưng một bức vẽ đã liên hệ bọn họ lại, còn hết sức vi diệu, vượt khỏi lẽ thường.

Tất cả đều chỉ đến Vân Mộng Trạch.

Chủ tể trong côi U minh của tất cả lực lượng thần bí này, rốt cuộc có phải là thần linh thủ hộ cổ thành không? Hay là lệ quỷ oan hồn trong trận chiến tấn công và phòng thủ cổ thành hơn ngàn năm trước còn lưu lại? Làm như thế là có mục đích gì?

Hay là lực lượng thần bí đó sớm để hiện thân, chính là cổ chiến xa nữ thần mà Ô Tử Hư vẽ, nữ thần của Vân Mộng Trạch.

Y thật muốn lập tức đến Hồng Diệp Lâu, xem xem có thể từ bức vẽ đó tìm được thêm gợi ý gì hay không.

Tiếng gõ cửa vang lên.

Cô Nguyệt Minh hô: “Cửa không có cài then”.

“Kẹt!”.

Cửa lớn bị đẩy ra, một nam tử trẻ tuổi khôi ngô anh tuấn bước vào, cười chào Cô Nguyệt Minh, nói: “Cô huynh không phải có thói quen không thấp đèn chứ?”.

Cô Nguyệt Minh quan sát y một chốc, hồ hững nói: “Thì ra là Khâu Cửu Sư. Mời ngồi! Đây không phải là thói quen, mà là một thú vui, ta thích bóng đêm”.

Khâu Cửu Sư đến đối diện y kéo một cái ghế ngồi xuống, ánh mắt trước tiên nhìn đến Bạch Lộ Vũ của y, sau đó nhìn sang tám thiếp, kinh ngạc nói: “Cô huynh cũng tham gia loại yến hội đông người nhiệt náo này à! Thật làm ta ngạc nhiên”.

Cô Nguyệt Minh nhú mày nói: “Khâu huynh thật ra là đến tìm ta động thủ? Hay là muốn tán gẫu với ta mấy câu đây?”.

Ánh mắt Khâu Cửu Sư dời đến túi da, hết sức hứng thú hỏi: “Cô huynh làm thế nào đoán được ta ngầm có sát cơ?”.

Cô Nguyệt Minh nhún vai đáp: “Từ lúc huynh bước vào cửa đã ở trạng thái tập trung cao độ, từng bước chân đều có tính toán, nhưng lại không phải muốn đến ám sát, tìm cơ hội công kích, ngược lại tựa như sợ ta đột kích huynh, vì sao có bộ dạng như thế?”.

Khâu Cửu Sư cười khổ nói: “Chẳng trách Tu Chân xem trọng huynh như thế, lại căn dặn kỹ càng ta ngàn vạn lần không nên khinh thường huynh, Cô Nguyệt Minh đúng là Cô Nguyệt Minh, ta là lần đầu có cảm giác khó chịu bị người nhìn thấu. Cô huynh quan sát rất chuẩn, ta sau khi vào cửa luôn ở trạng thái đề phòng, bởi vì bọn ta từ một kênh nhận được tin, Cô huynh lần này xuống phương Nam, danh là truy bắt khâm phạm, thực lại là muốn đến giết Khâu Cửu Sư ta. Đối với Vô Tình kiếm thủ Cô Nguyệt Minh vang danh thiên hạ, ta sao dám lơ là?”.

Cô Nguyệt Minh lạnh nhạt hỏi: “Tin tức của Khâu huynh, có phải đến từ Tiền Thế Thân hay không?”.

Khâu Cửu Sư trầm ngâm một lát, hỏi: “Ta có thể không trả lời được không?”.

Cô Nguyệt Minh không chút để tâm đáp: “Không có quan hệ. Lần này ta vượt đường xa đến, đích xác là truy bắt khâm phạm, vấn đề nằm ở chỗ ai là khâm phạm chân chính? Tiền Thế Thân là người tự thân khó

giữ, cho nên mượn thể lực các người vượt qua vũng nước đục này. Đương nhiên, nếu các người làm cho Quý Nhiếp Đề có thể thừa cơ, hẳn sẽ không chút do dự tiêu diệt các người”.

Khâu Cửu Sư ngạc nhiên nói: “Cô huynh sao có thể đột nhiên phá vỡ tác phong chuyện mình mình làm của bản thân, không những chịu giải thích tình hình bản thân, còn nói thẳng không nghi kỵ”.

Cô Nguyệt Minh bình tĩnh nói: “Đây là cách ta biểu thị sự áy náy, muốn dùng tin tức cơ mật này bồi thường cho các người”.

Khâu Cửu Sư không hiểu thốt: “Áy náy? Ta không hiểu”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Ta từng bảo đảm với Nguyễn tiên sinh không can thiệp vào chuyện giữa các người và Ngũ Độn Đạo, hiện tại ta phải nuốt lời thu hồi sự bảo đảm đó, vì thế lòng thấy áy náy, chuyện là như thế”.

Hai mắt Khâu Cửu Sư sáng rực, trầm giọng nói: “Cô huynh biết bọn ta và Ngũ Độn Đạo ở thế bất lưỡng lập, chuyện có liên quan đến hẳn thì không thể nhường nhịn được”.

Cô Nguyệt Minh hơi hốt nói: “Khi ta quyết định làm một chuyện gì, chưa từng quan tâm đến suy nghĩ của người khác”.

Khâu Cửu Sư than: “Sao lại khổ như thế? Bọn ta tuyệt không muốn Cô huynh trở thành địch nhân của bọn ta”.

Cô Nguyệt Minh điềm đạm nói: “Phiền Khâu huynh nói với Nguyễn tiên sinh, hiện tại ta đã bắt đầu tin, bọn ta đang hăm thân vào cục thế mệnh vận do một bàn tay vô hình bố trí, dưới tình huống thân bất do kỷ, lựa chọn của bọn ta chỉ có một, đó là tuân theo lựa chọn mà bàn tay vô hình đó an bài cho bọn ta, nói cách khác là bọn ta căn bản không có lựa chọn. Nói thẳng ra, ta cảm thấy tình huống trước mắt vừa đáng sợ vừa hứng thú, cho ta cảm thụ chưa từng có. Ta đến lúc này vẫn không biết được nên áp dụng lập trường và thái độ nào đối với chuyện của Ngũ Độn Đạo, chỉ biết không còn do ta lựa chọn, chỉ xem mệnh vận dẫn ta đi theo phương hướng nào. Cũng như các người không có lựa chọn khác trong chuyện của Ngũ Độn Đạo, ta ẩn ước cảm thấy ta đang từng bước hướng đến tình huống đồng nhất”.

Khâu Cửu Sư nghe đến ngẩn người, đột nhiên lại than: “Ta thật hy vọng có thể hạ quyết tâm bức Cô huynh quyết chiến sinh tử, lại không thể vào lúc này xem Cô huynh như địch nhân, hy vọng tình huống không phát triển theo hướng đó”.

Lại nhíu mày hỏi: “Vì sao chỉ trong nửa ngày, Cô huynh lại có biến đổi lớn như thế?”.

Cô Nguyệt Minh kiên quyết nói: “Chuyện này thứ cho Cô mỗ không thể trả lời”.

Khâu Cửu Sư đứng dậy, cười khê nói: “Khâu Cửu Sư ta không còn gì để nói. Cô huynh nói đúng, bọn ta đang hăm thân trong mê cục, không có ai biết được kết quả cuối cùng thế nào. Cáo từ!”.

Nói dứt quay đầu đi liền.

Cô Nguyệt Minh than thầm, y thực sự không muốn làm địch nhân của Khâu Cửu Sư, thế nhưng trực giác y lại cảm thấy, trận chiến với Khâu Cửu Sư không thể tránh khỏi.

Khâu Cửu Sư có phải là người có khả năng giết mình không?

oOo

Ô Tử Hư nằm trên giường, trong lòng nổi sóng, cũng biết có chút sợ hãi tiến vào giấc mộng, nhưng đây là chỗ hẳn không thể làm chủ được bản thân.

Đêm nay thành tích của hắn thật đáng tự hào, một mạch hoàn thành hai bức họa mỹ nhân, tình cảnh trong đó tựa như yêu kiều nhu mì, sắc mê người say, may mắn hơn là hắn vẫn có thể giữ được một chút tỉnh táo không mê muội, biết được bản thân tuyệt không thể vượt ranh giới, bằng không sẽ mất đi hứng thú đối với mỹ nữ, mất đi động lực vẽ, không hoàn thành được bát mỹ đồ, không thể giao dịch cùng Tiền Thể Thần, còn chịu rơi vào tay Đại Hà Minh, mất đi tất cả.

Bản thân hắn minh bạch trong lòng, bát mỹ đồ đã biến thành một mục tiêu khác cần phải hoàn thành ngoài hành động bán ngọc, chuyện này là vì sinh mệnh và thái độ chịu trách nhiệm của bản thân. Hồng Diệp Lâu

do Chu Bàn Tử, Bách Thuần, Diễm Nương, thậm chí Thiên Dực và mấy người làm mẫu, ai nấy đều kỳ vọng vào hắn, hợp lại tạo thành một cỗ lực lượng thúc giục không thể kháng cự, thêm vào động lực sáng tác của bản thân, hắn không thể bỏ dở công việc giữa chừng, cho dù biết rõ ngày hoàn thành bát mỹ đồ cũng là lúc hắn mất đi tám bùa hộ thân.

Còn nữ lang ảo thuật gọi là Song Song, lực hấp dẫn của nàng đối với hắn không dưới Bách Thuần, mỹ nữ xuất sắc giống như Bách Thuần, đã là bình sinh khó gặp. Mỹ nữ hiếm có như thế, lại một lúc gặp được hai người, đúng là khó tin.

Chẳng lẽ khổ nạn của bản thân cuối cùng đã qua, đến lúc vận may tìm đến? Hắn luôn truy tầm một thứ cảm giác, liệu có thể từ một trong bọn họ có được hay không? Hắn kỳ vọng thời khắc khảo nghiệm đó sẽ đến, đó là sau khi cùng ‘nàng’ qua đêm xuân, là thỏa mãn và luyến tiếc. Lại sợ thời khắc đó đến, sợ thất vọng lần nữa.

Cho dù ở thanh lâu tận tình hưởng lạc, lúc mơ mơ màng màng, sâu trong lòng hắn vẫn là thống khổ và trống rỗng, cảm giác đó bất kỳ hoan lạc nào cũng không thể đạt đến, cũng là thiếu hụt lớn nhất trong đời hắn.

Hắn nghĩ đến Cô Nguyệt Minh, từ Cô Nguyệt Minh liên tưởng đến Cổ chiến xa mỹ nữ do tự tay mình vẽ, không hiểu vì sao Cô Nguyệt Minh khi quan sát bức tranh nhìn thấy dị tượng, bản thân mình là kẻ sáng tạo ra lại không phát hiện gì.

Cổ chiến xa nữ thần xuất hiện trong đầu hắn, càng lúc càng rõ, dần dần chiếm lấy tâm thần hắn.

Trong mơ mơ hồ hồ, hắn lại đạp chân đầu tường sơn thành, tất cả tựa như dĩ nhiên như thế, phẳng phất đây mới là nơi hắn ở, là gia viên của hắn.

Hắn không gặp người nào, đột nhiên bước chân lệch khỏi con đường đá trên tường thành, phía trước xuất hiện một tòa kiến trúc giống như thần miếu, trước miếu có một quảng trường, sắc trời đột nhiên chuyển tối, một vầng trăng tròn xuất hiện trên đầu, sân đá quảng trường dưới ánh trăng lấp lánh sáng, có cảm giác không chân thật.

Thiên địa vắng lặng vô thanh, chỉ có tiếng bước chân hắn vọng vọng trong không trung.

Hắn mất tự chủ đi về phía cổng chính thần miếu, trên cổng chính có một tấm bảng bằng đá, khắc bốn chữ lớn, kỳ quái là làm thế nào cũng không nhìn rõ, không thể nhận ra là chữ gì.

Phía sau đột nhiên truyền lại tiếng thở dài của nữ tử, Ô Tử Hư chấn động tâm thần, quay người ngó nhìn.

Thiên không biến thành sâu thẳm bao la, vầng trăng biến mất không còn tung tích, không gian đen tối u ám tràn ngập. Ở nơi xa nhất trong quảng trường, xuất hiện một đoàn quang mang, sâu trong luồng sáng hỗn độn, ẩn ước thấy bóng ảnh nữ tử yếu điệu động nhân, từ trên người nàng phát ra từng đợt sáng chói mắt, khoách tán ra vô tận trong hắc ám.

Quảng trường biến mất, chỉ còn không gian hắc ám vô cùng tận, bóng ảnh yếu điệu mỹ lệ đó bùng cháy ánh sáng và nhiệt lượng, đang chậm chậm trôi về phía hắn, tình cảnh quỷ dị động nhân. Ô Tử Hư dùng hết sức nhìn, vẫn không thể thấy rõ diện mạo nữ tử, muốn tiến lên nhìn cho rõ hơn, nhưng đã mất đi sức di chuyển.

Thanh âm nữ tử vang lên trong lòng hắn: “Gọi tên của ta! Gọi tên của ta!”.

Ô Tử Hư sinh ra kích động muốn điên cuồng hét lên, thế nhưng câu nói dâng lên đến miệng làm sao cũng không thể phát ra, trong lòng tràn ngập bức xúc và bi thương.

Hét lớn một tiếng, giật mình tỉnh lại.

Ô Tử Hư từ trên giường bật ngồi dậy, tất cả vẫn như trước.

Ngoài cửa sổ dường như có tiếng nước vỗ bờ vọng vọng, tiếng côn trùng kêu, còn có tiếng ếch nhái xướng ca hùng hồn, hết đợt này đến đợt khác, tựa như vĩnh viễn không ngừng.

Lúc này mới phát hiện mặt mình đầy lệ.

Hắn chưa từng có cảm giác thất lạc và thống khổ như thế.

oOo

Vô Song Nữ đứng trên một hòn đá lớn bên hồ ngoài Vũ Trúc Các, gió từ hồ thổi đến, luồn qua tay áo nàng lất phất, tựa như có thể cưỡi gió mà đi.

Vào lúc mà nàng mang thân cữu mai táng trong Vân Mộng Trạch, nàng cảm thấy hy vọng của nàng cũng đã chôn vùi ở đó.

Nàng có một cảm giác, cha đã chết rồi, chết trong trường tai kiếp phát sinh ở Vân Mộng Trạch mười năm trước, bằng không ông nhất định nghĩ cách tìm mẹ con nàng. Nàng tin chắc là như thế.

Sau khi giết Cô Nguyệt Minh, nàng sẽ trở lại Vân Mộng Trạch, trước tiên bái tế thân cữu, sau đó vào ngày mười bốn tháng bảy lòng tìm cổ thành, bất luận có thể tìm được cổ thành hay không, ở thời khắc cuối cùng của ngày đó nàng sẽ phục độc hoàn mang theo người tự tận, điểm khác nhau chỉ là ở trong thành hay ngoài thành mà thôi.

Không ai có thể hiểu nàng, bao gồm cả An Giới. Bởi vì người ngoài rất khó hiểu tình cảm của nàng đối với cha và mẹ. Nhìn mẹ ở trước mặt mình càng ngày càng ốm, sự uất ức ăn mòn tinh thần và thân thể mẹ, lòng nàng tan nát, nếu không thể chứng minh nàng không có nhìn lầm cha, sống tiếp cũng không có ý nghĩa gì.

Tiếng bước chân vang ở phía sau.

Vô Song Nữ không quay đầu, nàng căn bản không muốn nói chuyện với ai.

Thiên Dực đến đằng sau nàng, nói: “Đại tiểu thư sai nô tỳ đến xem Song Song cô nương, nếu cô nương còn chưa ngủ, mời cô nương đến Tinh Trúc Các nói chuyện với tiểu thư”.

Vô Song Nữ lắc đầu hỏi: “Không phải đã nói là ngày mai sao?”.

Thiên Dực hạ thấp giọng nói: “Dáng vẻ đại tiểu thư tâm sự trùng trùng, Song Song cô nương, coi như Thiên Dực cầu xin cô được không? Đại tiểu thư rất tán thưởng cô”.

Vô Song Nữ nhíu mày nói: “Đích thực quá trễ rồi”.

Thiên Dực nói: “Không mất quá nhiều thời gian của Song Song cô nương đâu. Sự thực thì đại tiểu thư sớm đoán Song Song cô nương sẽ cự tuyệt đến gặp nàng, vì thế bảo Thiên Dực nói với cô nương, nếu cô không chịu đến chỗ nàng, nàng sẽ qua đây”.

Vô Song Nữ quay người lại, bình tĩnh nói: “Bách Thuần quả nhiên danh bất hư truyền”.

oOo

Ô Tử Hư ôm đầu gối ở bình đài đối diện hồ, ngực như có tảng đá ngàn cân đè lên, hô hấp không được, sự thống khổ khiến người ta như nghẹt thở đang giày vò hắn.

Nàng thật ra muốn mình gọi nàng làm gì chứ?

Nàng là ai?

Tên nàng là gì?

Một chuỗi vấn đề trong đầu hắn hình thành một vòng xoáy không đáy, cuốn hắn vào nó, khiến hắn mất đi sức kiểm chế.

Vào lúc này, một điểm sáng xuất hiện trên mặt hồ xa xa, lướt xéo qua mặt hồ, di chuyển đến góc tây bắc bờ đối diện, gợn nên trùng trùng vòng sóng, trên thuyền có hai người.

Ô Tử Hư chăm chú nhìn một hồi, vì có mục tiêu mới, tâm tình thư thái một chút.

Thuyền nhỏ lúc này đã đến giữa Quả Biều Trì, Ô Tử Hư bằng nhãn lực hơn người, nhận ra đó là nữ tử tên Song Song và Thiên Dực. Lòng nghĩ ngoại trừ Cổ chiến xa nữ thân, đối với bản thân có lực hấp dẫn nhất là hai mỹ nữ, tối nay chắc có ước hội.

Hiện tại bản thân đã không vui vẻ, càng sợ phải ngủ, sao không đi tham dự nhiệt náo? Tình huống xấu nhất cùng lắm là bị bọn họ liên thủ tống ra khỏi cửa mà thôi.

- o O o -

27. Vi Tình Sở Khổn

Đến khi Khâu Cửu Sư nói dứt, Nguyễn Tu Chân vừa hay cũng viết xong, đặt bút nói: “Cô Nguyệt Minh hôm nay đã gặp Ngũ Độn Đạo?”.

Khâu Cửu Sư ngạc nhiên hỏi: “Gặp Ngũ Độn Đạo?”.

Nguyễn Tu Chân gật đầu đáp: “Chính xác mà nói, y là gặp tên tự xưng là Họa Tiên Lang Canh. Cô Nguyệt Minh sau khi nói chuyện với ta, đi đến Hồng Diệp Lâu, do Chu Bàn Tử chào đón y, còn tự thân đưa y đến Phong Trúc Các. Cô Nguyệt Minh lưu lại Phong Trúc Các hơn nửa canh giờ, còn y nói chuyện gì với Lang Canh, chỉ có hai người bọn họ biết”.

Khâu Cửu Sư nhíu mày nói: “Cô Nguyệt Minh và Ngũ Độn Đạo là hai người ở thế bất lưỡng lập, có gì hay để nói chuyện chứ”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Chính là buổi nói chuyện với Ngũ Độn Đạo đã cải biến lời hứa không nhúng tay vào chuyện bọn ta của Cô Nguyệt Minh. Với tính cách cô độc của Cô Nguyệt Minh, cho dù biết rõ Lang Canh là Ngũ Độn Đạo giả mạo, cũng không đi gặp Ngũ Độn Đạo, từ đó có thể thấy giữa y và Ngũ Độn Đạo, đã phát sinh tình huống mà bọn ta còn chưa biết được”.

Lại than: “Sự tình phát triển càng lúc càng khúc chiết ly kỳ, vượt ngoài ý liệu của con người. Cô Nguyệt Minh chắc chắn không phải người dễ dàng làm trái lời hứa, bất quá chiêu này của y chơi thật đẹp mắt, cho dù vẫn là nói không giữ lời, nhưng cũng khiến ta trong lòng thoải mái, không nổi trách y”.

Khâu Cửu Sư nhấn mạnh: “Y là một người rất đặc biệt, ta tin lời của y”.

Nguyễn Tu Chân trầm ngâm nói: “Câu nói ‘Vấn đề nằm ở chỗ ai là khâm phạm’ của y, đặc biệt đánh trúng yếu điểm, mà Tiên Thế Thần chính vì trở thành khâm phạm, vì thế xúi bẩy bọn ta, hy vọng bọn ta cử binh khởi nghĩa, Tiên Thế Thần liền có thể thừa nước đục thả câu, cũng chỉ có một lý do đó, mới phù hợp với tác phong nhất quán của Tiên Thế Thần. Gã là kẻ chỉ nghĩ cho mình, mặc kệ sống chết của lão bách tính”.

Khâu Cửu Sư không hiểu hỏi: “Tiên Thế Thần sao đột nhiên biến thành khâm phạm? Được! Gã lại dám lợi dụng bọn ta, ta sẽ khiến gã ăn không ngon ngủ không yên”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Biết cũng tốt, không biết cũng tốt. Khởi nghĩa của bọn ta, là chuyện sớm hay muộn, chỉ thuộc vấn đề thời gian. Hiện tại bọn ta đã từ chỗ Cô Nguyệt Minh có được một tin tình báo quý giá, có thể lợi dụng ngược lại Tiên Thế Thần để mang lại lợi ích cho mình, đối với đại nghiệp của bọn ta là có lợi vô hại”.

Khâu Cửu Sư gật đầu nói: “Đúng! Lạc Dương thành là địa bàn của Tiên Thế Thần, muốn tróc nã Ngũ Độn Đạo, cho dù không cần dựa vào lực lượng của Tiên Thế Thần, cũng không thể đắc tội với gã”.

Nguyễn Tu Chân khẽ cười nói: “Bất luận bọn ta đắc tội Tiên Thế Thần thế nào, gã chỉ có thể nuốt giận câm lặng, còn phải cố sức phối hợp bọn ta đối phó Ngũ Độn Đạo, bởi vì bọn ta đã thành cứu tinh duy nhất của gã”.

Khâu Cửu Sư than: “Thế nhưng Cô Nguyệt Minh nói rõ sẽ đứng về phía Ngũ Độn Đạo, khiến sự tình càng thêm rắc rối, thật muốn bắt chấp tất cả tiêu diệt Cô Nguyệt Minh, rồi xông vào Hồng Diệp Lâu bắt sống Ngũ Độn Đạo”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Không phải đến lúc bắt đắc dĩ, bọn ta tuyệt không thể động thủ với Cô Nguyệt Minh. Cô Nguyệt Minh nổi tiếng thủ đoạn độc ác, dưới kiếm không lưu người, một khi trở thành cừu địch,

sẽ không còn chỗ để cứu vãn. Cửu Sư người không thể học theo cái dũng của kẻ thất phu, đưa thân vào chỗ hiểm quyết chiến cùng y. Ta và người tuyệt không phải vì thắng bại vinh nhục của cá nhân, mà là vì đại nghiệp tương lai của bọn ta”.

Khâu Cửu Sư cười khổ tiếp: “Nói thẳng ra, tuy y không chút khách khí, nhưng ta vẫn không thể sinh ác cảm với y. Thế nhưng nếu y bảo hộ Ngũ Độn Đạo, trận chiến giữa ta và y không thể tránh khỏi”.

Nguyễn Tu Chân lộ ra thần sắc suy tư, nói: “Rốt cuộc là chuyện gì khiến Cô Nguyệt Minh cảm thấy không còn lựa chọn, thậm chí không ngại đối kháng với bọn ta?”.

Khâu Cửu Sư nói: “Cô Nguyệt Minh nói rõ cho đến lúc này, vẫn không rõ bản thân sẽ có lập trường và thái độ nào trong chuyện Ngũ Độn Đạo, cần xem tình huống phát triển, chỉ là những lời này làm cho người ta khó hiểu”.

Nguyễn Tu Chân tiếp: “Khẳng định có liên quan đến nhiệm vụ xuống phương Nam lần này của Cô Nguyệt Minh, càng có quan hệ trực tiếp đến việc Phu Mãnh và Tiết Đình Hao đột nhiên biến thành khâm phạm mười năm trước. Chính vì Cô Nguyệt Minh biết nhiều chuyện hơn so với bọn ta, vì thế ta chỉ nói vài câu, y liền minh bạch đang hăm thân vào trong vòng bố cục mệnh vận, càng cảm thấy không có lựa chọn khác. Cô Nguyệt Minh đúng là một kẻ không tầm thường”.

Lại nói: “Đối với Ngũ Độn Đạo, bọn ta cần phải công chính xử lý, không có chứng cứ thì không thể cưỡng bức bắt người, bằng không làm sao đối diện với Bách Thuần”.

Khâu Cửu Sư cười khổ cam chịu.

Nguyễn Tu Chân nói: “Càng biết thêm chút nào, đối với việc phá vỡ bố cục càng có lợi. Cô Nguyệt Minh vừa đến Lạc Dương, lập tức đi gặp Bách Thuần, Bách Thuần lại ở Tình Trúc Các tiếp y, có thể biết giữa hai người có quan hệ mật thiết. Cô Nguyệt Minh gặp Bách Thuần, ngày hôm sau liền đi thăm dò Ngũ Độn Đạo, trong đó chắc có mối liên quan nào đó, vì thế chỉ cần Bách Thuần chịu nói ra, có thể giúp bọn ta hiểu thêm một bước đối với nhiệm vụ Cô Nguyệt Minh đang phụ trách”.

Khâu Cửu Sư chán nản nói: “Ta và Bách Thuần xong rồi, không có mặt mũi đi tìm nàng nói chuyện”.

Nguyễn Tu Chân đồng tình: “Muốn thành đại sự, hy sinh cá nhân là điều khó tránh. Nguyên nhân Tiền Thế Thần bắt đầu thay đổi là thế nào? Gã chắc chắn biết rõ nguyên nhân chân chính Cô Nguyệt Minh xuống nam, nếu gã đã che giấu, đã biểu thị gã không có thành ý hợp tác. Bọn ta không có lựa chọn khác, Cô Nguyệt Minh cũng không có lựa chọn khác, mà xem ra Ngũ Độn Đạo cũng thế, chẳng lẽ Tiền Thế Thần có thể có lựa chọn không giống sao?”.

o0o

Bách Thuần phát giác ‘Cổ chiến xa nữ thần’ của Lang Canh có hiệu dụng kỳ dị đối với nàng. Sau khi buồn bã chia tay Khâu Cửu Sư, tâm tình nàng rất xấu. Tên háo sắc đó nói đúng, nàng tuy minh bạch chỗ khó xử trong lòng Khâu Cửu Sư, nhưng vẫn không thể không hận hấn, hận hấn đã lựa chọn không mắc nợ nàng. Bức bối đó chính là sự phẫn uất trong lòng, nhưng lại không thể nói ra lời, chỉ biết tất cả ao ước và hy vọng, theo sự bày tỏ của Khâu Cửu Sư ở Ban Trúc Lâu, đã một đi không trở lại. Mạch suy nghĩ của nàng bị đảo loạn, không biết nên nghĩ gì hay làm gì mới có thể giúp bản thân thoải mái.

Suốt hai mươi năm qua, nàng sống trong không gian thanh lâu, người thân cận nhất là sư phụ và sư tỷ, đối với nàng đều hết sức quan tâm. Đối với thế giới bên ngoài, tuy không đến mức không biết gì, nhưng suy cho cùng vẫn là cách một bức tường cao an toàn, người và chuyện ở ngoài tường đối với nàng chỉ có thể có ảnh hưởng vòng vo và gián tiếp.

Sự xuất hiện của Khâu Cửu Sư, giống như dòng thác đổ vào nội tâm bình tĩnh của nàng, nàng tuy bị lay động bởi dáng vẻ tuấn tú và khí khái anh hùng của Khâu Cửu Sư, nhưng chỉ là sức hấp dẫn lẫn nhau giữa nam và nữ. Đến khi Khâu Cửu Sư sai hẹn, nàng bắt đầu phát giác hấn không hề giống với bọn nam tử mà nàng đã từng tiếp xúc.

Khâu Cửu Sư không giống bọn họ, khiến người ta khó mà hiểu được, trong hấn có một loại mị lực thần kỳ mỹ diệu khó mà phân biệt. Rõ ràng là dám làm dám chịu, không sợ hãi gì, lại giống như ẩn ước có lời khó

nói. Sau ánh mắt sáng rõ ẩn giấu sự mâu thuẫn và cam chịu, phân vân giữa lựa chọn tư tình nữ nhi hay là đại nghiệp nam nhi, cấu thành tình cảnh bi tráng của một thiết hán nhu tình như hần.

Bách Thuần biết bản thân đã bị mê đắm.

Khi Khâu Cửu Sư vào lúc gió mưa tàn phá, ở Ban Trúc Lâu thổ lộ tâm sự với nàng, bức tường vô hình luôn bảo vệ nàng đã sụp đổ, thế giới bên ngoài cuối cùng đã ảnh hưởng trực tiếp đến nàng, xộc vào trong lòng nàng.

Vào thời khắc nàng ly khai Ban Trúc Lâu, nàng có cảm giác đứt từng khúc ruột, tư vị đó nàng chưa từng cảm thụ, cũng giúp nàng biết bản thân đã yêu Khâu Cửu Sư. Nàng bảo Thiên Dực đi kêu tên hảo sắc Lang Canh đến gặp mình, không phải muốn tìm hần xả giận, mà là nàng trong lúc không còn cách nào, hy vọng có thể chứng thật hần đích xác là Họa Tiên, hay là do Ngũ Độn Đạo giả mạo.

Trước khi gặp Lang Canh, nàng ngồi ở trong sảnh đường, bất giác mắt tự chủ nhìn vào “Cổ chiến xa nữ thần”, chuyện kỳ diệu đã phát sinh, một cảm giác thân thiết khó tả khoách tán ở trong lòng nàng, giống như xuất hiện một tia sáng rực rỡ trong đất trời đen tối, nữ thần trong tranh tựa như thông qua một phương thức không thể hình dung, đem sự ấm áp đổ vào trong tâm cảnh đã biến thành băng giá của nàng, mang đến hy vọng tràn trề, khiến nàng cảm thấy tình yêu giữa nàng và Khâu Cửu Sư vẫn chưa kết thúc.

Sở dĩ nàng trong đêm mời Song Song đến gặp mặt, là có nguyên nhân, còn có quan hệ đến Lang Canh. Nàng muốn trực tiếp hỏi Song Song.

Thanh âm của Thiên Dực từ ngoài sân truyền vào: “Đại tiểu thư! Song Song cô nương đến rồi”.

Bách Thuần thu thập cảm xúc, ra bậc cấp ngoài cửa nghênh tiếp.

o0o

Ô Tử Hư đến bến thuyền nhỏ ngoài Phong Trúc Các, nhảy lên một con thuyền nhỏ, đang muốn chèo đi, đột nhiên lại do dự. Hai cô nương người ta gặp nhau, mình lại vác cái bản mặt dày làm khách không mời mà đến, có phải quá mạo muội không?

Hôm nay hần nói với Song Song nguyện làm trợ thủ cho nàng, không phải là lời nói đùa mà thật ra hần đã suy nghĩ tường tận.

Làm sao tiếp xúc Tiên Thế Thần, hần đã có một kế hoạch hoàn chỉnh, còn có thể làm được hay không lại là một chuyện khác. Thế nhưng làm sao chạy khỏi Lạc Dương thành thì hần vẫn chưa có định kế. Nhưng giả như có thể từ chỗ ảo thuật mỹ nữ lấy được một lượng lớn mê chướng hỏa khí, tự nhiên khả năng thoát thân sẽ được gia tăng lên rất nhiều. Vì thế cùng với mỹ nữ này kiến lập quan hệ mật thiết, hiểu rõ hơn về nàng, khẳng định đối với việc này sẽ có giúp đỡ”.

Nghĩ đến đây, Ô Tử Hư dứt khoát chèo đi.

o0o

Vô Song Nữ mặt không biểu tình bước lên bậc cấp.

Bách Thuần trước tiên nói với Thiên Dực: “Mấy ngày này làm phiền tiểu Thiên nhiều rồi, tối nay nghỉ sớm một chút đi! Song Song muội tử giao cho ta phụ trách”.

Thiên Dực tuân mệnh ly khai.

Vô Song Nữ đi đến bên cạnh Bách Thuần, ngừng bước hỏi: “Đại tiểu thư tìm ta đến, có gì chỉ giáo không?”.

Bách Thuần thấy thần thái cự tuyệt người ngoài ngàn dặm của nàng, lòng nghĩ nếu nàng và Lang Canh mỗi bên trao đổi một nửa tính cách, hai người có lẽ biến thành “bình thường”. Đưa tay kéo lấy khuỷu tay Vô Song Nữ, cười nói: “Muội tử chắc không phải muốn ta đứng ngoài cửa nói chuyện chứ? Bọn ta vào trong hãy nói!”.

Vô Song Nữ còn biết làm gì, chẳng lẽ đẩy Bách Thuần ra, rồi phát áo bỏ đi. Chỉ đành không tình nguyện theo nàng tiến vào sảnh đường.

Bách Thuần nhẹ nhàng hỏi: “Thần tình muội tử lạnh nhạt, phải chăng không được vui?”.

Vô Song Nữ thầm thở dài, đang định lên tiếng thì ánh mắt nhìn đến bức “Cổ chiến xa nữ thần” treo trên tường, đột nhiên sắc mặt tái nhợt, đôi môi mấp máy, thân kiều run rẩy.

Bách Thuần ngạc nhiên hỏi: “Muội tử sao thế?”.

Lời còn chưa dứt, hai mắt Vô Song Nữ trợn lên, lập tức ngã về sau, Bách Thuần thất kinh hồn vía, đưa tay đỡ lấy hông nàng, gọi: “Muội tử! Muội tử!”.

Vô Song Nữ đã hôn mê, toàn nhờ Bách Thuần nâng đỡ, không đến nỗi ngã xuống đất.

Bách Thuần đỡ nàng đến một cái ghế dài bên phía kia đặt nàng tựa vào đấy, đang định tìm dầu thoa thì Vô Song Nữ thở ra một hơi, hồi phục tri giác.

Bách Thuần thấy trong cặp mắt mở một nửa của nàng lộ ra thần sắc chấn động kinh hãi, mồ hôi lạnh theo tóc mai chảy xuống, sự kinh dị trong lòng thực khó mà hình dung. Bức vẽ kiệt tác này của Lang Canh, đích xác có ma lực khác thường, đã có thể khiến kiếm thủ lãnh khốc vô tình không thể di dời ánh mắt, đến giờ lại có thể làm cho nữ tử giống như không quan tâm đến bất cứ chuyện gì sinh ra phản ứng cường liệt đến hôn mê.

Vô Song Nữ đã có thể bằng vào sức lực bản thân ngồi vững, thế nhưng ý thức giống như bị đoạt mất, trong cặp mắt xinh đẹp đang dần mở to toàn là thần sắc mù mờ.

Bách Thuần một tay đặt lên vai nàng, tay kia nắm lấy khuỷu tay nàng, hô lên: “Song Song muội tử, đã tốt hơn chưa?”.

Sau một hồi lâu, gương mặt Vô Song Nữ đã có chút hồng hào, tiếp đó thở ra một hơi, nhìn qua Bách Thuần, hai mắt bắn ra quang mang lạnh lẽo, giống như nhìn thấy một người xa lạ.

Bách Thuần bị nàng nhìn đến phát hãi trong lòng, nói: “Là ta! Là Bách Thuần! Muội tử vừa mới bị hôn mê”.

Vô Song Nữ giống như nhớ lại gì đó, ánh mắt nhìn xung quanh tìm kiếm, cuối cùng dừng trên ảnh nữ thần, hai mắt tràn ngập sắc thái mê hoặc, chậm chậm lắc đầu nói: “Ta không sao”. Nói rồi giẫy người một cái.

Bách Thuần biết điều thu hồi hai tay, hỏi: “Thân thể muội tử có khó chịu không?”.

Vô Song Nữ khẽ cúi đầu tránh ánh mắt của nàng, đáp: “Ta không sao”. Lại ngấm bức ảnh nữ thần, thấp giọng nói: “Có lẽ mấy hôm nay ngày đêm bên ba, quá sức chịu đựng thôi!”.

Bách Thuần biết nàng nói không thật lòng, càng có chút khó hiểu tính cách của Vô Song Nữ, biết có trực tiếp hỏi nàng cũng không thể có được đáp án. Nói lảng đi: “Bức họa này thật cổ quái, không những có thể khiến người ta nhìn hoài không chán, còn có thể làm cho người ta say mê, ta mỗi lần nhìn, trong lòng đều có cảm giác kỳ quái”.

Vô Song Nữ im lặng phút chốc, khẽ hỏi: “Có cảm giác gì?”.

Bách Thuần giải đoán ý người, biết Vô Song Nữ muốn hiểu rõ cảm thụ ngắm tranh của nàng, rồi đem so với cảm thụ của bản thân, liền đáp: “Rất khó diễn tả! Lúc cô nhìn nàng ấy, nàng ấy cũng như nhìn lại cô, ta tuy không biết nàng ấy, nàng ấy lại giống như là người thân cận ta, hiểu ta, minh bạch ta, còn có thể khiến ta trở nên vui vẻ, đối với sự việc tuyệt vọng cảm thấy còn có sinh cơ và hy vọng”.

Vô Song Nữ khẽ gục gặc, biểu thị minh bạch.

Bách Thuần nói: “Còn có một người, đối diện với bức tranh này cũng không cảm lòng được, đáng tiếc huynh ấy không nói ra cảm thụ trong lòng, vì huynh ấy cũng giống như muội tử, không thích lộ tâm sự với người khác.”

Vô Song Nữ hồi phục về bình thường, ánh mắt nhìn lên bức tranh đối diện, lạnh lùng hỏi: “Người đó là ai?”.

Bách Thuần đáp: “Đó là người chuyên bắt tặc lãnh thưởng của Hoàng thượng gọi là Cô Nguyệt Minh. Muội tử có nghe nói chưa? Huynh ấy vừa từ kinh sư đến Lạc Dương, người này nổi tiếng thủ đoạn độc ác, lãnh khốc vô tình, bất quá chỉ như thế khi đối đầu với kẻ tặc trên cáo thị treo thưởng. Sự thực thì huynh ấy là người có nguyên tắc, chưa từng giết ai ngoài cáo thị truy nã”.

Vô Song Nữ từ nhỏ đã biết cách ẩn giấu ý nghĩ trong lòng, tuy nghe tên Cô Nguyệt Minh, biểu hiện vẫn không có thái độ khác thường nào, nhưng tận đáy lòng sống thù trào dâng cuồng mãnh. Thân cữu nàng chính là người đứng đầu cáo thị truy nã, bị Cô Nguyệt Minh bức phục độc, lúc này nàng càng khẳng định Cô Nguyệt Minh là hung thủ giết thân cữu nàng.

Vô Song Nữ bình tĩnh lại, nếu là tình huống như bình thường, mấy câu này nàng sẽ không hỏi. Tiếp: “Đại tiểu thư gọi ta đến có chuyện gì không?”.

Bách Thuần thấy nàng vẫn nhìn chăm chú nữ thần trong tranh, thăm dò: “Muội tử đối với việc vì sao có bức tranh này treo ở đó, không cảm thấy hiếu kỳ sao?”.

Vô Song Nữ rung động trong lòng, biết Bách Thuần đã đánh trúng chỗ yếu hại của mình, việc phát sinh giữa lúc hôn mê và tỉnh lại vừa rồi, chấn động đối với nàng đến lúc này vẫn là có tăng không giảm. Đề xuất của Bách Thuần, là chuyện hiện giờ nàng muốn biết nhất, vượt lên tất cả.

o0o

Ô Tử Hư im lặng khua mái chèo, con thuyền nhỏ lướt đi trên mặt hồ yên tĩnh.

Tâm thần của hắn đang trôi nổi trong tòa sơn thành kỳ dị đó.

Ngẫu nhiên nằm mộng, bất luận mộng cảnh kỳ dị thế nào, hắn cũng không để tâm. Thế nhưng tình huống hiện tại đích thực khác thường, từ khi gặp Cổ chiến xa nữ thần, mộng không những dồn dập, còn không chút mơ hồ, mỗi giấc mộng đều trở lại trong tòa sơn thành không bóng người đó. Giấc mộng vừa rồi lại càng mãnh liệt, bóng ảnh mỹ lệ đó, lúc này nhớ lại, có phần quen mắt, nếu như chính là mỹ nữ trên Cổ chiến xa đó, rất có khả năng đúng là đã gặp lệ quỷ, bị nó quán lấy.

Nghĩ đến có lẽ như thế, trong lòng hắn lại không chút sợ hãi, chỉ cần nàng không biến thành bộ xương khô, vĩnh viễn bảo trì vẻ mỹ lệ, bị nàng quán lấy cũng không có gì lớn chuyện. Tốt nhất có thể giống như Vu Sơn thần nữ, tối tối nhập mộng, vậy hắn về sau không cần tiếp tục đến thanh lâu, chỉ cần nhắm mắt ngủ là được.

Nhưng tình huống tịnh không phải đơn giản như thế, đêm qua vẽ chân dung Liên Ảnh, mắt sinh ra ảo giác thì nên giải thích thế nào đây.

Nàng rút cuộc tên là gì? Hắn phải chăng cần biết? Nàng vì sao muốn hắn gọi tên nàng? Gọi tên nàng có thể có hậu quả thế nào?

Ô Tử Hư rung mình một cái.

Người xưa truyền rằng, tháng bảy là tháng quỷ, là thời gian Quỷ môn quan mở cổng, lệ quỷ oan hồn kéo hết ra, đến dương gian tìm kẻ chết thay. Ô Tử Hư hẳn phải chăng là một mục tiêu bị chọn trúng, chỉ cần gọi tên của nàng thì hồn phách sẽ bị bắt mất? Còn nhiều người như thế, vì sao cứ chọn trúng Ô Tử Hư hắn. Chẳng lẽ bản thân dương thọ đã hết, đường đời đã tận?”.

Thuyền cập bờ hồ.

o0o

Bách Thuần thấy Vô Song Nữ cắn môi, không chịu nói chuyện, hỏi dò: “Muội tử vừa rồi đã phát sinh chuyện gì?”.

Vô Song Nữ đáp: “Ta cái gì cũng không thấy được”.

Bách Thuần lòng nghĩ nàng đã không thích nói, cũng không quen nói bừa, mình không hỏi nàng thấy cái gì, chỉ hỏi nàng phát sinh chuyện gì, nàng lại trả lời mình như thế, khẳng định là mắt thấy dị tượng. Những chuyện thế này thì không thể cường bức, nhẹ giọng nói: “Bức vẽ này là do vị Lang Canh tiên sinh mà muội tử đã gặp vẽ, nữ tử trong tranh xuất hiện trong một giấc mộng của hắn, tịnh không phải là người thật”.

Vô Song Nữ thân kiều khê run, nhìn qua nàng, sau một lúc khê cúi đầu nói: “Nếu như đại tiểu thư không có phân phó khác, ta muốn quay về nghỉ ngơi, ngày mai ta còn phải đi mua vật liệu”.

Bách Thuần nói: “Ta muốn hỏi chuyện của muội tử, vẫn là có liên quan đến Lang tiên sinh”.

Vô Song Nữ nhú mày nói: “Ta không quen hần, đại tiểu thư hỏi nhầm người rồi”.

Bách Thuần hỏi: “Vì sao lúc muội tử thấy Lang tiên sinh, hai mắt lại sáng lên?”.

Vô Song Nữ cảm thấy rất lúng túng, chỉ hận không thể nói ra sự thật, có chút bối rối đáp: “Không phải là chuyện đó. Ài!”.

Bách Thuần vô cùng tinh ranh, nhân thế tiến tới, khẽ cười nói: “Khác tính hấp dẫn lẫn nhau, là chuyện thường của con người, muội tử không nên cảm thấy xấu hổ. Bọn ta đều là nữ nhi mà!”.

Vô Song Nữ giận nói: “Ta chỉ là kỳ quái sao có nhiều người đến như thế, hoàn toàn không có nghĩ chuyện khác. Ta không bao giờ động tâm với bất kỳ nam nhân nào”.

Bách Thuần ngạc nhiên hỏi: “Muội tử không phải về phương diện này chịu sự đả kích chứ? Bằng không sao có thể có suy nghĩ cổ quái như thế”.

Một thanh âm từ ngoài cửa truyền vào, giải vây cho Vô Song Nữ: “Ngu sinh Lang Canh, cầu kiến Bách Thuần tiểu thư”.

Bách Thuần và Vô Song Nữ cô nhìn ta, ta nhìn cô, đều không nghĩ được đột nhiên đến một người khách không mời như thế.

oOo

Cô Nguyệt Minh men theo đại nhai, đi về hướng Hồng Diệp Lâu. Trên đường đèn sáng rực rỡ, hành nhân xa mã tới lui không ngớt, khiến y nhớ đến đường phố hoa lệ ở kinh thành. Thế nhưng lòng y lại không chút cải biến, bất luận có bao nhiêu người đi trên đường, y vẫn cảm thấy chỉ có một mình y cô độc cất bước, sự cô tịch lạnh lẽo trong lòng y khác rất xa tình cảnh ồn ào nhiệt náo của thế giới bên ngoài.

Y từng nói với Hoa Mộng phu nhân chiến tranh là cơn ác mộng khủng khiếp nhất của y từ khi hiểu sự đời đến nay, hồi hợt nói một câu như thế, thật không đủ hình dung cơn ác mộng mà y đã trải qua.

Ác mộng quấy rối y hơn mười năm, tịnh không phải là những chuyện vụn vặt, mà chân thật có máu có thịt, có lúc khiến y hoài nghi thế giới trong mộng không những là chân thật, còn đời người ngược lại chỉ là một giấc mộng dài.

Y nhớ mỗi tình cảnh trong mộng: Chiến sĩ bị cắt yết hầu, phụ nữ, trẻ em, người già ngã trong vũng máu, mẹ vì con trai chết mà gào khóc kêu la. Từng trường từng trường huyết chiến, từng trường từng trường đồ sát. Nỗi thống khổ nhất của y chính là cảm thấy tất cả đều do y mà ra. Chém giết không ngừng tiến hành cả ngày lẫn đêm, y ở trong mộng hoàn toàn không có năng lực ngăn trở.

Phụng công công nói sai rồi.

Y minh bạch sống không bằng chết là chuyện thế nào hơn bất kỳ ai. Mỗi khi tỉnh mộng, y đều cảm thấy sự thống khổ và áy náy cắn xé tâm hồn. Y luôn truy cầu cơ hội bị giết, nhiệm vụ càng nguy hiểm y càng hoan nghênh, chỉ hận cho đến giờ này, người có thể đẩy y vào chỗ chết còn chưa xuất hiện.

Đêm nay y đến Hồng Diệp Lâu, là muốn xem lại bức họa tượng đó, sau đó y sẽ đi tìm Tiền Thế Thần, đặt Bạch Lộ Vũ lên cái cổ gã, bức gã nói ra chân tướng sự tình năm đó.

Nữ thần Vân Mộng Trạch đã tác động lên một thứ cảm xúc chôn kín trong lòng y, cảm xúc đó hiện đã được giải phóng, khiến y càng khát vọng đón cái chết đến với mình.

- o O o -

28. Vân Mộng Nữ Thần

Lúc này cả bản thân hần cũng trở nên hồ đồ, vì sao muốn đến nơi này mạo phạm giai nhân chứ? Chẳng lẽ lại là bị quỷ mê?

Bách Thuần không vui nói: “Nữ nhi bọn ta đang tâm sự, Lang tiên sinh nếu không có chuyện gì đặc biệt, mời lập tức quay về Phong Trúc Các, nghỉ ngơi cho tốt, chớ để ngày mai không có tinh thần vẽ tranh”.

Ô Tử Hư biết Bách Thuần đã tức giận thật sự, liền nhìn qua Vô Song Nữ ngồi kề vai với nàng, nữ nhân này cũng đang nhìn hắn với ánh mắt gây hấn, khéo miệng lộ chút thần sắc khinh thường, biết muốn từ nơi nàng hạ thủ giải khốn, chẳng khác nào là chặt cây tìm cá, vội thủ tiêu ý niệm đó.

Chỉ hận nhất thời vẫn chưa tìm được lý do ‘lưu lại’, chỉ đành thuận miệng nói bừa, tranh thủ thêm chút thời gian suy nghĩ, nói: “Liệu có phải khi ta hoàn thành bảy bức mỹ nhân đồ khiến đại tiểu thư hài lòng, chỉ cần ta triệu đại tiểu thư đến nơi nào, đại tiểu thư lập tức đến nơi đó, bất luận đại tiểu thư đang làm chuyện gì, hay là đang vui vẻ với bất kỳ ai?”.

Bách Thuần tức giận hỏi: “Người đến đây là vì hỏi mấy câu này sao?”.

Ô Tử Hư cười khê nói: “Đại tiểu thư cho ta một đáp án chắc chắn, sau đó ta sẽ nói nguyên nhân lúc này ta đến viếng thăm Tình Trúc Các”.

Lại nói với Vô Song Nữ: “Song Song cô nương có thể làm chứng cho bọn ta”.

Bách Thuần không cách nào gây khó được hắn, gật đầu nói: “Được! Nếu người có thể trong ba ngày vẽ xong bốn bức tranh, hai ngày kế tiếp, chỉ cần có lệnh triệu của Lang tiên sinh, Bách Thuần sẽ lập tức theo mệnh, thế nào? Dám đáp ứng không?”.

Ô Tử Hư vui vẻ nói: “Cứ quyết định như thế”.

Bách Thuần lạnh lùng thốt: “Bây giờ có thể rút đi chưa?”.

Ô Tử Hư nói: “Còn một chuyện nữa, làm xong lập tức rút liền”.

Không đợi Bách Thuần lên tiếng, quay sang chỉ bức “Cổ chiến xa nữ thần” trên vách, nói: “Ta là đến vẽ mắt cho rồng, đề tự cho bức tranh này, như thế nó mới có thể lưu truyền thiên thu vạn thế”.

Bách Thuần còn biết nói gì, không muốn hắn đem bức vẽ đã chiếm cảm tình của mình đi, tuy biết là hắn mượn cơ nói trong lúc cấp bách, nhưng rất khó cự tuyệt yêu cầu hợp tình hợp lý của hắn. Tên háo sắc này chắc là thấy Song Song ngồi thuyền đến đây, nổi lòng hờn dạ vượn, mượn cơ đến thân cận Song Song.

Vô Song Nữ lạnh nhạt hỏi: “Lang tiên sinh muốn đề thế nào đây? Có thể nói trước nghe thử hay không?”.

Bách Thuần bưng tỉnh trong lòng, biết nàng là muốn biết thêm một chút về việc của bức tranh.

Ô Tử Hư thấy Vô Song Nữ có “phản ứng”. Lập tức lộ vẻ hớn hởi, tâm hồn lơ lửng trên không, buột miệng thốt: “Vân Mộng nữ thần thì thế nào?”.

Vô Song Nữ và Bách Thuần đồng thời thất thanh: “Cái gì?”. Kế tiếp cô nhìn ta, ta nhìn cô, đều không hiểu đối phương vì sao có phản ứng giống mình.

Nhất thời ba người không nói gì với nhau.

Không khí cực kỳ cổ quái.

Ô Tử Hư hồi phục đầu tiên, hai tay mở ra nói: “Vân Mộng nữ thần! Tên không đủ đẹp sao? Có vấn đề gì à? Thật có thi ý mà!”.

Vô Song Nữ không thể khống chế sắc mặt chuyển thành trắng bệch, khẽ cúi đầu. Sau khi thân cữu đưa nàng đến Bách Hí đoàn, nàng nghiêng rằng khổ luyện kỹ nghệ, ý chí kiên trì mạnh mẽ, so với người khác thì càng dũng cảm, kiên cường. Thế nhưng trải qua việc hôn mê khác thường khi này, tình cảnh trong lòng nàng đã không còn phân minh rõ ràng như trước. Câu “Vân Mộng nữ thần” của Ngũ Độn Đạo, đã khuấy động sóng gió trong lòng nàng, ảo giác và hiện thực kết hợp cùng nhau, làm cho nàng dù quen với việc ẩn giấu tâm sự, cũng nhận không được thất thanh kinh hô, lộ ra mặt yếu đuối trong nàng. Lúc này nàng tâm loạn thần mê, bất quá cho dù có thiên ngôn vạn ngôn, muốn hỏi mình bạch vấn đề, lại biết tuyệt không nên đề xuất, bởi vì sẽ tiết lộ nội tình của nàng.

Bách Thuần nhìn Ô Tử Hư, hỏi: “Vân Mộng phải chăng chỉ Vân Mộng Trạch, địa phương này cùng người trong tranh có liên hệ gì?”.

Ô Tử Hư hoàn toàn không minh bạch vì sao hai nữ nhân này có phản ứng mạnh như thế, đặc biệt là Song Song, sắc mặt kịch biến, gần như tắc tiếng không nói nên lời. May mà hắn giỏi nhất là tùy cơ ứng biến, hai mắt đảo lộn, nói: “Đương nhiên có quan hệ trực tiếp, bằng không sao có thể gọi như thế. Khả! Mời nghe ta giải thích tường tận đây. Trước khi đến Lạc Dương, ta từng đi chu du hồ, đường qua Quần Sơn Đảo, thắng địa như thế, sao chịu bỏ qua, liền lên núi du lãm, đến Nhị Phi Mộ ở chân núi đông bái tế Tương mỹ nhân. Vừa rồi ta linh cơ xao động, nghĩ đến mỹ nhân trong tranh, rất nhiều khả năng là nhị phi đến nhập mộng. Hắc! Vân Mộng Trạch là cổ danh của Động Đình Hồ, gọi nàng là Vân Mộng nữ thần, càng có cổ ý. Hai vị mỹ nhân cho ta một vài ý kiến, tên gọi này liệu có phải rất thích hợp hay không”.

Bách Thuần nhìn thần tình biến hóa của hắn, biết hắn ăn nói lung tung, thế nhưng vì nàng từng lập thệ, đáp ứng Tiên Thế Thần không tiết lộ chuyện có liên quan đến Vân Mộng, tuy trực giác cảm thấy tên háo sắc này nói có liên quan với tiểu Vân Mộng, nhưng không thể chỉ ra hắn đang hồ ngôn loạn ngữ, trong nhất thời nói không ra lời.

o0o

Cô Nguyệt Minh quen đường bước vào cổng Tình Trúc Các. Y đã lấy lý do biết đường, cự tuyệt kiến nghị phải từ nữ dẫn đường của Chu Bàn Tử, một mình đi gặp Bách Thuần.

Lầu chính Tình Trúc Các đèn sáng rõ, ả ả truyền lại thanh âm nam tử đang nói, ả ước nhận ra người nói là Ô Tử Hư, lúc muốn nghe rõ Ô Tử Hư đang nói gì thì bên trong đột nhiên im lặng.

Cô Nguyệt Minh bước lên bậc cấp, hai tay chấp lại, thông thả bước qua cửa vào trong.

Ba cặp mắt tựa như sáu mũi tên bắn đến y, trong đó có một cặp mắt bừng lên sáng cơ hận ý mãnh liệt rồi nhanh chóng biến mất.

Cô Nguyệt Minh từ khi trở thành người truy bắt tặc đạo bị truy nã chuyên dùng của Hoàng thượng, biến thành cây đinh trong mắt bọn hắc đạo, bị bọn chúng hận đến xương tủy, bất cứ lúc nào cũng sống giữa ranh giới sống và chết, vì thế tác phong hành sự không giống người thường, lần này y dùng thủ pháp thám xét bất ngờ, liền xuất hiện trước mắt đối tượng khảo thí, từ người đầu tiên trong đó cũng là người có phản ứng trực tiếp nhất, phán đoán chân ý trong lòng đối tượng, từ đó phân biệt địch bạn.

Bách Thuần giọng bất ngờ hô: “Khách quý đến lâu, thật không nghĩ Cô đại ca sẽ đến”.

Ánh mắt Cô Nguyệt Minh nhìn sang Vô Song Nữ, vừa nhìn qua đã từ đường nét xinh đẹp nửa phần mặt dưới nhận ra là nữ lang ở bên đồ, cái miệng nhỏ dường như nói với y một câu mà y không thể nhớ được, đã thành ấn tượng sâu sắc y suốt đời khó quên.

Y luôn có cảm giác gương mặt nàng rất đẹp, nhưng khi thấy toàn bộ gương mặt nàng, vẫn không kiềm được sự tán thưởng trong lòng. Hấp dẫn nhất chính là đôi mắt thần bí thâm thúy của nàng, trong đó dường như ẩn tàng vô số bí mật đang chờ khai phá.

Đối với Cô Nguyệt Minh mà nói, cảm xúc này chưa từng có qua, cho dù là mỹ nữ xuất sắc như Bách Thuần, y cũng có thể xem như bình thường, không hề sinh ra cảm xúc hưng phấn. Nhưng nữ lang này lại giống như một hòn lửa hừng hực trong thế giới băng tuyết lạnh lẽo của y, khiến y cảm thấy ấm áp trong lòng.

Nữ lang sau khi thu lại cừu hận trong mắt, khẽ cúi đầu nhằm che giấu sự chấn kinh trong lòng.

Ô Tử Hư thì thần tình có chút lúng túng, lại có chút kinh sợ bất an, hướng đến y cười nói: “Cô huynh khỏe chứ!”.

Bách Thuần ngừng lại, ánh mắt lấp lánh nhìn sang Ô Tử Hư, rõ ràng vì thần thái giống như mới quen biết của Ô Tử Hư đối với Cô Nguyệt Minh mà cảm thấy nghi ngờ.

Trong sát na, Cô Nguyệt Minh đã nắm được tình thế vi diệu giữa bốn người, chỉ cần một câu nói của y, xương sống xuyên suốt của cả mối quan hệ này sẽ lập tức gãy đổ, không thể phục hồi.

Lòng chuyển động, Cô Nguyệt Minh hướng Ô Tử Hư nhú mày nói: “Tên háo sắc người tính xấu không đổi, ở kinh sư thế nào, đến Lạc Dương vẫn y thế ấy”.

Lại quay sang nói với Bách Thuần: “Bách Thuần không nên trách hần, hần mà không háo sắc thì cũng về chẳng ra gì cả”.

Mấy câu này đã giải vây cho Ô Tử Hư, còn gián tiếp giải thích thần thái lúng túng của hần, là vì sợ Cô Nguyệt Minh chọc phá hần.

Bách Thuần hơi ngạc nhiên, rõ ràng vì Cô Nguyệt Minh nói khác với những gì nàng nghĩ, nhất thời không thể hiểu được.

Ô Tử Hư vứt được tảng đá trong lòng, lập tức phấn khởi lên, lập tức ra vẻ nói: “Nguyệt Minh hiểu ta nhất, khà! Hiểu ta nhất”.

Ánh mắt Cô Nguyệt Minh dừng trên người Vô Song Nữ, thần tình ra vẻ không quen biết, nói: “Vị cô nương này...”.

Bách Thuần quay đầu nhìn Vô Song Nữ, nói: “Song Song muội tử cũng giống Lang tiên sinh, là thân phận khách khanh ở Hồng Diệp Lâu bọn muội, sẽ biểu diễn ảo thuật trong yến tiệc kỷ niệm mười năm, muội tử rất giỏi về phương diện đó, không thẹn với bốn chữ ‘vô cùng tuyệt diệu’”.

Vô Song Nữ lại nhìn Cô Nguyệt Minh, thần sắc bình tĩnh, nói: “Thỉnh Cô tiên sinh chỉ giáo”.

Cô Nguyệt Minh liền chắc chắn nữ nhân tự xưng là Song Song này chính là cô nương đã hiểu lầm mình.

Nàng sở dĩ đến Lạc Dương, mục đích chỉ có một, đó là giết mình để báo thù cho Tiết Đình Hao, bởi vì cho rằng Cô Nguyệt Minh y đã bức tử Tiết Đình Hao.

Kế hoạch ban đầu của nàng là bày bố cục diện giết y ở Quân Sơn Uyển, sau khi nhìn thấy tám thiệp mời dự yến của Hồng Diệp Lâu y bỏ trên bàn liền cải biến chủ ý, cảm thấy ở khung cảnh không gian trong tiệc, có thể bằng ảo thuật chế tạo hình thế có lợi hơn để ám sát y, lập tức đến Hồng Diệp Lâu làm chuyên gia biểu diễn ảo thuật.

Phát hiện này khiến y cảm thấy vô cùng kích thích, lập tức tràn trề hứng thú.

Có thể chết trong tay mỹ nhân này, xem ra tốt hơn là chết trong tay người khác.

Đây phải chăng là vận mệnh, từ thời khắc mới gặp nàng, y đã cảm thấy bản thân và nàng có sự liên hệ không bình thường, mối liên hệ này phải chăng là sự chú định y sẽ chết trong tay nàng?

Y vốn tính khi gặp lại nàng, sẽ giải thích rõ ràng nguyên nhân Tiết Đình Hao tự tận cho nàng, giải tỏa hiểu lầm, thế nhưng hiện tại lại có chút không muốn làm như thế.

Ài! Trừ phi bản thân nhất ý tìm chết, bằng không dưới sự giới bị cao độ của Cô Nguyệt Minh y, ai có bản lĩnh giết y? Y đương nhiên không thể để người giết, cho dù không muốn sống nữa, cũng phải tìm được Sở hạp trước, bảo đảm cho Hoa Mộng phu nhân, mới có thể có suy nghĩ khác.

Bất quá y thật sự muốn hưởng thụ cảm giác có cơ hội bị giết, đó cũng là phương cách duy nhất khiến y thể nghiệm hứng thú chân thực của sinh mệnh.

Mấy ý nghĩ đó xẹt qua đầu y như điện quang hỏa thạch, y nghe bản thân trả lời: “Mong ở buổi tiệc được thưởng thức biểu diễn của Song Song cô nương”.

Bách Thuần ngây ngốc, cặp mắt đẹp hiện lên thần sắc không hiểu, nhìn chăm chú Cô Nguyệt Minh.

Đôi mắt Vô Song Nữ sáng lên, đứng dậy nói: “Nơi này chắc không còn chuyện của ta, ta muốn quay về Vũ Trúc Các nghỉ ngơi”.

Nói dứt không đợi Bách Thuần đáp ứng, tự mình bước ra cửa bỏ đi.

Ba người sáu con mắt nhìn theo bóng ảnh uyển chuyển của nàng biến mất ngoài cửa, mỗi người đều có cảm giác khác thường.

Bách Thuần trầm nghĩ chẳng lẽ Cô Nguyệt Minh luôn cô độc vô tình, lại động tâm với cô gái đó?

Ô Tử Hư thì đang nghĩ, luận sức hấp dẫn, Song Song thực không dưới Bách Thuần, nếu y phải chọn giữa hai nàng, sẽ là vấn đề vô cùng nan giải.

Cô Nguyệt Minh thì sinh ra xung động muốn đuổi theo nàng giải thích tất cả, không phải lấy lòng nàng, chỉ hy vọng nàng không tiếp tục sống trong cừu hận, tâm cảnh có thể hồi phục sự thanh thản.

Bách Thuần thở nhẹ một hơi, gọi: “Cô đại ca!”

Cô Nguyệt Minh thần sắc bình tĩnh nhìn nàng, nói: “Bách Thuần nhất định là kỳ quái vì sao ta đột nhiên đến thăm, nhưng chớ nên thấy lạ, ta chỉ là muốn thưởng thức lại bức tranh xuất sắc nhất trong đời của lão Lang, không có chuyện gì khác”.

Ô Tử Hư thần sắc sáng bừng, hiển hiện vui sướng vì gặp được người tri âm, sự thực lại là hy vọng Cô Nguyệt Minh có thể nhìn ra kỳ tích, cười hà hà nói: “Mời Nguyệt Minh!”

Cô Nguyệt Minh đi đến cạnh Ô Tử Hư, định thần nhìn bức tranh.

Ô Tử Hư chuyển thân, đứng ngang hàng với Cô Nguyệt Minh, không phải nhìn tranh, mà là chú ý thần tình biến hóa của Cô Nguyệt Minh.

Bách Thuần như có suy tư nhìn sau lưng hai người, sau đó lùi lại, đến ghế dài ngồi xuống, ánh mắt lại không thể rời khỏi bọn họ.

Đêm mát như nước.

Ngoài các truyền vào bản hợp tấu của côn trùng, hoa cỏ trong sân tỏa ra hương thơm trong lành, ánh trăng lóng lánh chiếu qua song, trong sảnh không khí yên tĩnh bình hòa.

Trong lòng Bách Thuần dâng lên cảm giác kỳ dị.

Tình cảnh trước mắt, tựa như mỗi thời khắc đang chứng kiến đều đã từng thấy, ấn tượng còn hết sức sâu sắc. Lại biết đây chắc chắn là một ảo giác, hai người bọn họ là lần đầu gặp nhau ở Tinh Trúc Các.

Ô Tử Hư kiên nhẫn chờ một hồi lâu, đến lúc nhin không được đành lên tiếng: “Thế nào?”

Câu này rơi vào tai Bách Thuần, còn cho rằng Ô Tử Hư muốn nghe bình luận của Cô Nguyệt Minh, Cô Nguyệt Minh lại hiểu hẳn muốn hỏi mỹ nữ trong tranh phải chăng giống như lần đầu y nhìn bức tranh này, có biến hóa sống lại hay không.

Cô Nguyệt Minh không có biểu thị gì, thở ra một hơi, nói: “Ta phải đi rồi!”

Ô Tử Hư còn cho rằng y có lời riêng muốn nói với mình, vội nói: “Ta cũng phải đi rồi! Để ta đưa Cô huynh một đoạn”.

Bách Thuần đứng lên, vui vẻ nói: “Ta cũng đưa Cô đại ca một đoạn”.

Cô Nguyệt Minh chậm chậm chuyển thân, hờ hững nói: “Ai cũng không cần đưa ta, ta thích đi một mình”.

Nói dứt bước đi về phía cổng lớn.

Ô Tử Hư nhìn theo sau lưng Cô Nguyệt Minh, lại nhìn Bách Thuần đang bĩu môi, đột nhiên như tỉnh mộng gào lớn: “Cô huynh! Cô huynh!”, đuổi theo ra cổng lớn.

oOo

Vô Song Nữ khua nhẹ mái chèo, con thuyền ly khai bờ hồ.

Cho đến lúc này, nàng vẫn chưa có thể bình tĩnh lại, gặp mặt cừu nhân giết thân cừu chỉ là một nguyên nhân. May mà Cô Nguyệt Minh không nhận ra nàng, bằng không đại kế báo cừu đã như nước trôi về đông.

Bắt đầu từ một đêm mười năm trước, sinh mệnh của nàng đã không còn thuộc quyền sở hữu của nàng. Danh dự và thanh bạch của cha, trở thành gánh nặng trầm trọng nhất của nàng, là lý do duy nhất để nàng sống. Chỉ có sự thanh bạch của cha, nàng mới có thể đối diện với mẹ trên trời, từ đó buông bỏ gánh nặng không thể gánh vác này.

Cái chết của thân cừu, khiến tất cả hy vọng của nàng tiêu tan, chỉ có cừu hận mới có thể giúp nàng chống đỡ đến giờ.

Thế nhưng vừa rồi trong sát na thoáng thấy Vân Mộng nữ thần, chuyện không thể ngờ nhất đã phát sinh. Trời đất đột nhiên xoay chuyển, khi nàng ‘tĩnh’ lại, nàng không phải ở trong Tình Trúc Các, mà là đứng trên đầu thành một tòa sơn thành, nhìn xuống đồi núi bình nguyên mênh mông bên dưới, một con sông vắt ngang ở xa xa.

Mặt trăng còn chưa lên, trời đêm ôn như như nước, gió núi nhẹ nhẹ thổi qua.

Đột nhiên nàng cảm thấy bên mình có biến, kinh hãi nhìn qua, nữ thần trong tranh đã sống lại, đang oai nghiêm đứng cách nàng hơn nửa trượng trên đầu tường, chăm chú lên bầu trời đêm, mái tóc dài bay phất phới sau lưng, giống như hỏa diễm hừng hực.

Vô Song Nữ há miệng muốn hỏi nàng là ai, nhưng không thể phát ra bất kỳ thanh âm nào. Nàng như ở đó, lại như không ở đó. Giống như thân rơi vào mộng vực, mộng do tâm sinh, nhưng mộng lại quay đầu không chế tâm.

Nữ thần tựa như chú ý đến sự tồn tại của nàng, quay đầu nhìn nàng, cặp mắt nữ thần giống như bảo thạch phát ra dị mang nhiếp người.

Một sự thống khổ tê tâm liệt phế tràn ngập trong lòng Vô Song Nữ, tiếp đó trời đất quay cuồng, lúc người tỉnh lại, đã quay về thế giới hiện thực ở Tình Trúc Các.

Nếu tên Ngũ Độn Đạo háo sắc đó không có đặt tên cho mỹ nữ trong bức tranh là Vân Mộng nữ thần, cho dù ảo tượng chân thật như thế, dẫn dắt cảm giác thâm sâu nhất trong nàng, nàng vẫn có thể giải thích việc bản thân đột nhiên hôn mê.

Nhưng khi Ngũ Độn Đạo nói ra bốn chữ Vân Mộng nữ thần, phảng phất như một luồng sét đánh thẳng vào trong tâm khảm nàng, kinh động lòng nàng, triệt để đả phá mạch suy nghĩ mà nàng còn chưa kịp suy xét. Thế giới trong nàng bị lật lộn lên, không thể tiếp tục, cũng vĩnh viễn không có khả năng hồi phục nguyên trạng.

Vân Mộng nữ thần, đó là nữ thần của Vân Mộng Trạch, là nữ thần mỹ lệ sai khiến cổ thành ẩn tàng trong nhân thế ngàn năm qua.

Bản thân và nữ thần có quan hệ gì đây?

Tìm kiếm đáp án chỉ có một biện pháp, đó là bức Ngũ Độn Đạo thổ lộ chân tướng.

- o O o -

29. Can Đảm Tương Chiếu

Ba tòa kiến trúc hùng vĩ và trì dài ở sau nó đèn sáng rực rỡ nằm bên mặt phải lâu chính Hồng Diệp Lâu, một dải gần bờ hồ được chiếu sáng như ban ngày. Mười tám lầu thủy tạ cạnh hồ, mặt quay ra ngoài hồ, toàn bộ đều sáng đèn, tiếng sáo tiếng đàn réo rắt thánh thót trong không gian quang đăng trên mặt hồ. Y vẫn cảm thấy vô cùng cô độc.

Ô Tử Hư đuổi đến sau y, thấp giọng nói: “Ta rất cảm tạ huynh, nhưng càng không hiểu huynh. Cô huynh không phải đã nói không thể chứng thật ta là Lang Canh sao?”.

Cô Nguyệt Minh đáp: “Chuyện đó không có gì khác biệt, Nguyễn Tu Chân và Khâu Cửu Sư nhận định người là Ngũ Độn Đạo, ta nói cái gì thì cũng không có khác biệt”.

Ô Tử Hư thở dài, lại khẩn trương hỏi: “Cô huynh vừa rồi xem tranh, vẫn có cảm ứng như lần trước chứ?”.

Cô Nguyệt Minh hồ hững đáp: “Có thì thế nào? Không có thì sao? Ô huynh nên tốn nhiều tâm tư để bảo vệ mạng sống, như thế mới là kẻ thức thời”.

Ô Tử Hư vui vẻ nói: “Trong tình huống không có khả năng tạo nên có khả năng, luôn là mục tiêu làm người của ta. Hiện tại tuy ta vẫn chưa tìm được phương pháp thoát thân, nhưng lại vô cùng hưởng thụ cảnh ngộ này”.

Cô Nguyệt Minh lần đầu cảm thấy quan hệ với người khác được kéo gần lại một chút, điều y truy cầu chính là sự kích thích và nguy hiểm ở ranh giới sinh tử, cùng với sự truy cầu của Ô Tử Hư có nhiều chỗ tương đồng, nhưng chỗ hài hước đó là bọn họ một người là quan, một người là tặc.

Cô Nguyệt Minh nhũm mày nói: “Ta thật không hiểu người, biết rõ đối với người mà nói, Lạc Dương là địa phương nguy hiểm nhất trong thiên hạ, còn trốn vào nơi tuyệt địa Hồng Diệp Lâu này, rốt cuộc là vì cái gì chứ?”.

Ô Tử Hư đáp: “Bất luận là ai hỏi ta, ta đều không trả lời thật. Thế nhưng riêng đối với Cô huynh, ta không biết làm sao không thể nói bậy được. Sự tình là thế này, trong tay ta có một bảo vật, lại chỉ có ở trong Hồng Diệp Lâu mới có cơ hội tiếp xúc người mua, chỉ cần có thể đem bảo vật này bán lấy tiền, ta có thể có được một lượng lớn của cải đủ cung cấp cho ta cuộc sống hoang phí nhiều năm. Không giấu gì huynh, ta đã quen cuộc sống hưởng thụ, không thể tiếp tục thời gian nghèo đói khốn khổ, lại không thể ở trong tình hình lộn xộn này trộm bảo vật khác, mà có trộm được cũng không thể bán, như thế sẽ bại lộ hành tung. Vì thế đem bảo vật hiện nay trong tay bán ra, đã thành hy vọng duy nhất của ta”.

Cô Nguyệt Minh không bằng lòng nói: “Tình huống hiện tại của người được bao nhiêu phần tốt? Người không những bại lộ hành tung, còn bị địch nhân bao vây trùng trùng. Khâu Cửu Sư phối hợp cùng Nguyễn Tu Chân, rất có khả năng là tổ hợp mạnh mẽ nhất trong thiên hạ, người chỉ còn cách đưa đầu cho bọn họ”. Y vẫn cho rằng bảo vật mà Ô Tử Hư nói, là vật hẩn đã trộm trước đây, không có quan tâm.

Ô Tử Hư chán nản nói: “Cô huynh là người ngoài cuộc tỉnh táo, ta là trong cuộc u mê, cục thế này khẳng định là quỷ cục. Ta nghĩ thông rồi, chỉ hận tối nay mới nghĩ thông, hối hận cũng đã muộn”.

Cô Nguyệt Minh trong lòng máy động, hỏi: “Người nghĩ thông cái gì rồi?”.

Ô Tử Hư đáp: “Từ khi ta lỡ tay giết chết con trai bảo bối của Hoàng Phủ Thiên Hùng, ta luôn bị quỷ mê, còn bị dụ vào vùng đầm lầy mà huynh gọi là Vân Mộng Trạch, gặp mặt mỹ lệ quỷ ta vừa mới chính thức đặt tên là Vân Mộng nữ thần, huynh nên hiểu ta nói ‘gặp mặt’ là có ý gì. Từ thời khắc đó, Vân Mộng nữ thần luôn theo bên cạnh ta, khiến ta mơ thấy quái mộng, còn là nằm mộng giữa ban ngày ban mặt nữa chứ. A! Không! Phải nói là hơn nửa đêm nằm mộng, mỗi lần đều trở về một địa phương giống nhau. Ài! Bà thím ta ơi, sợ rằng dương thọ ta đã tận, vì thế mới bị Vân Mộng nữ thần đùa giỡn trong lòng bàn tay như thế”.

Chợt ngưng rồi tiếp: “Còn có một chứng cứ khác có thể chứng thực ta là bị quỷ mê, đây cũng là tình cảnh của những người bị quỷ mê, đó là bị quỷ dụ hoặc, mong muốn ở cùng với nữ quỷ, phát giác nàng có lực hấp dẫn vô cùng, có mất đi cái mạng nhỏ cũng không có gì lớn lao. Nếu ta có thể chạy khỏi Lạc Dương, ta sẽ đi tìm hòa thượng hay đạo sĩ có pháp lực tổng khứ ác quỷ khỏi người ta. Ài! Câu không nên nói cũng đã nói rồi, bất quá tâm ý của ta sao giấu được nàng chứ? Nàng tuyệt không cho ta có cơ hội thoát thân. Ta chắc chắn đi đời rồi”.

Cô Nguyệt Minh trầm giọng hỏi: “Ở trong mộng, người đến chỗ nào?”.

Ô Tử Hư thật thà đáp: “Là một tòa thành trì cổ quái”.

Cô Nguyệt Minh quay người nhanh như gió, hai mắt thần quang sáng rực, hét nhỏ: “Miêu tả tỉ mỉ hơn cho ta nghe”.

Ô Tử Hư bị phản ứng mãnh liệt của y làm cho giật mình, một hồi sau định thần lại, nói: “Thành đó xây ở trên núi, theo thể núi phân thành mấy tầng, chỗ cao nhất là một tòa thần điện, có lúc toàn thành không có một người, có lúc thì xác chết khắp nơi, toàn thành chìm trong bầu không khí chết chóc ôn dịch”.

Cô Nguyệt Minh lạnh lẽo hỏi: “Người thấy cảnh trí ngoài thành không?”.

Ô Tử Hư đáp: “Cảnh tượng sâu sắc nhất là từ thành lâu nhìn xuống phía dưới, nhìn thấy đồi núi thảo nguyên bao la, xa xa có một con sông, thật sự rất cổ quái”.

Cô Nguyệt Minh vẫn nhìn hẩn, nhân thần không chút động dấy, Ô Tử Hư cảm giác tâm thần của hẩn tịnh không ở nơi này.

Ô Tử Hư không nhin được hỏi: “Cô huynh đã nghe qua tòa sơn thành này chưa?”.

Cô Nguyệt Minh thở ra một hơi dài, hai mắt hồi phục sự linh hoạt, đáp: “Tôi nay phát sinh chuyện gì, vì sao Ô huynh có thể đột nhiên nghĩ đến bản thân đã bị lệ quỷ theo ám?”.

Ô Tử Hư đáp: “Tôi nay ta lại nằm mộng, cũng là tòa sơn thành đó, ta đến thành tường cao nhất trong thành, men theo một con đường đá không biết thế nào lại đi đến một quảng trường, nhìn thấy một kiến trúc giống như một tòa thần điện đứng sừng sững, trên cổng điện có một tấm bảng vuông, có khắc bốn chữ, nhưng thế nào cũng không nhìn rõ được”.

Cô Nguyệt Minh nghe kể rộn da đầu, dựng tóc gáy, hỏi: “Tiếp đó sao?”.

Ô Tử Hư hãy còn kinh hãi nói: “Sau đó ta nhìn thấy Vân Mộng nữ thần”.

Cô Nguyệt Minh ngây ngốc chăm chăm nhìn hẩn.

Ô Tử Hư cười khổ nói: “Sự thực thì ta không thấy được nàng, nhìn được chỉ là một đoàn quang ảnh mỹ lệ sáng ngời, Vân Mộng nữ thần xuất hiện trong vầng sáng đó, xung quanh là hắc ám vô cùng vô tận, nàng tựa như có như không, ta thì không thể cử động, tiếp đó ta nghe nàng nói với ta, lặp lại hai lần, đó là muốn ta gọi tên nàng. Ầ! Việc phát triển đến tình cảnh như thế vẫn không tỉnh ngộ sao? Nàng đang câu hồn phách ta, chỉ cần ta gọi ra tên nàng, tiểu mệnh của ta liền chấm dứt. Ta thật không muốn chết, ta còn chưa sống đủ, chỉ ít vẫn chưa tìm được nữ nhân có thể khiến ta dốc lòng, chết như thế thật không đáng”.

Cô Nguyệt Minh hỏi: “Người có ngồi thuyền quay về hay không?”.

Ô Tử Hư gật đầu đồng ý.

Cô Nguyệt Minh nói: “Bọn ta lên thuyền nói tiếp”.

o0o

Bách Thuần ngồi một mình trong sảnh, nhìn Vân Mộng nữ thần treo trên bức tường đối diện.

Vân Mộng Trạch liệu có phải là tiểu Vân Mộng mà Tiên Thế Thần nói hay không? Vân Mộng thành còn ở nơi đó sao? Thật kỳ quái! Với địa vị, quyền lực của Tiên Thế Thần, vì sao nói đến cổ sự phát sinh ở cổ đại lại ngập ngừng ấp úng, muốn nói lại ngưng, giống như có cổ kị gì vậy, còn muốn mình lập thế, không được tiết lộ. Nguyên nhân ở chỗ nào?

Đột nhiên Bách Thuần cảm thấy xúc động mãnh liệt, muốn nghe nửa phần sau cổ sự này, đồng thời thâm hạ quyết tâm, không để Tiên Thế Thần úp úp mở mở khiến nàng không thể nắm được tình huống xác thực của Vân Mộng thành năm đó.

Nghĩ đến đây, nàng đi vào thư phòng nằm bên trong, từ khi biết Tiên Thế Thần đến giờ, nàng là lần đầu chủ động mời gã đến Hồng Diệp Lâu. Nàng biết Tiên Thế Thần nhìn thấy mật hàm viết bằng loại giấy đặc biệt của nàng, bất luận gã bận rộn việc công thế nào, cũng sẽ vứt bỏ tất cả, đến Thư Hương Tạ gặp nàng.

o0o

Ô Tử Hư và Cô Nguyệt Minh chia nhau ngồi hai đầu thuyền, Ô Tử Hư phụ trách chèo thuyền. Chiếc thuyền rời bờ đi đến giữa hồ.

Cô Nguyệt Minh trầm ngâm phút chốc, tựa như muốn sắp xếp suy nghĩ, nói: “Người ở trong hoàn cảnh nào hạ sát Hoàng Phủ Anh?”.

Ô Tử Hư đáp: “Nói chính xác, ta chỉ là gián tiếp giết chết hẩn. Khi đó ta ở đồ quán gặp được một người đẹp đồ thuật rất lợi hại, con người ta đánh bạc ra đánh bạc, tán gái ra tán gái, lúc đánh bạc tuyệt không nhường nữ nhân, thế nhưng tối đó lại giống như tiên thế oan nghiệt, ta và nàng tựa như củi khô gặp lửa đỏ, một khi bùng phát thì không thể thu thập. Không nhin được trước là nàng, ở bên tai ta thì thâm, hèn ta đến khuê phòng của nàng, sau đó đi trước một bước. Ta đang đánh đến thiên hôn địa ám, đầu óc không được tỉnh táo như bình thường. Khi đó chỉ cần tỉnh táo một chút, nhất định có thể đoán được nàng lên lút

như thế là vì có cố kỵ. Ài! Không phải là việc tỉnh hay không tỉnh, mà là ta khi đó căn bản bị quỷ mê, chỉ cho rằng là diễm phúc đến, hoàn toàn không ngờ lại là đào hoa kiếp”.

Cô Nguyệt Minh hỏi: “Nàng ta có phải là nữ nhân của Hoàng Phủ Anh không?”.

Ô Tử Hư cười khỏ nói: “Chính là như thế. Ta lúc đó vừa hay thua còn một lượng bạc, chỉ đành thu tay rời đồ trường, theo địa chỉ người đẹp đó thủ thủ bên tai mà tới, lúc Hoàng Phủ Anh và hơn mười tên tùy tùng phá cửa vào phòng, bọn ta vẫn đang uống rượu ca hát trong phòng, ta khi đó vô cùng thất kinh, nhảy lui về sau, nữ nhân đó cũng chạy về hướng ta, bị Hoàng Phủ Anh đuổi theo một đao đâm vào sau lưng nàng, việc này nằm ngoài ý liệu của ta, cho rằng Hoàng Phủ Anh chỉ có thể tìm ta tính toán, không ngờ hắn độc ác giết nàng. Nhìn gương mặt thống khổ biến dạng của nàng trước lúc chết, trong lòng ta bừng lên lửa giận chưa từng có, toàn lực ném cái chén vẫn còn cầm trên tay vào Hoàng Phủ Anh, đấy chén trúng mi tâm của hắn, Hoàng Phủ Anh lập tức ngất xỉu, ngã về phía trước, vừa khéo nữ nhân đó quay người lại, bị Hoàng Phủ Anh ngã đến từ đằng sau, Hoàng Phủ Anh vừa ngã vào người nàng, mà đao của hắn vẫn còn cắm trên lưng nữ nhân đó, hậu quả thế nào không cần ta phải nói tiếp nữa!”.

Cô Nguyệt Minh gật đầu nói: “Cú ném này của ngươi đã đem tất cả người và việc liên kết với nhau”.

Ô Tử Hư hỏi: “Cô huynh đang nói gì? Ta không hiểu”.

Hai mắt Cô Nguyệt Minh sáng lấp lánh, giữa mắt ngấm đêm đen, thở ra một hơi nói: “Ta và Ô huynh gặp nhau ở Hồng Diệp Lâu, tịnh không phải là ngẫu nhiên, Ô huynh minh bạch không?”.

Ô Tử Hư lộ ra biểu tình chấn kinh trên mặt, chỉ chỉ bản thân, lại chỉ chỉ Cô Nguyệt Minh, trong mắt bắn ra thần sắc dò hỏi.

Cô Nguyệt Minh gật đầu nói: “Đó là như thế. Ngươi ở trong cục, ta cũng ở trong cục, thậm chí mỗi người tiếp xúc gần đây nhất với bọn ta, bao gồm Bách Thuần và cô nương gọi là Song Song, đều hãm thân trong bố cục này. Ta nghĩ bố cục lớn như thế, đã vượt khỏi năng lực của lệ quỷ, chỉ ít bọn ta chưa từng nghe quỷ có sự như thế. Đúng không?”.

Ô Tử Hư ngập ngừng hỏi: “Nếu không phải lệ quỷ, thì là gì chứ?”.

Cô Nguyệt Minh trầm giọng nói: “Đó là Vân Mộng nữ thần sống ở cổ thành trong Vân Mộng Trạch, nàng không những là tiên linh chủ tể của Vân Mộng Trạch, pháp lực của nàng còn có thể vượt khỏi Vân Mộng Trạch, ảnh hưởng đến bất kỳ người hay việc gì trong thiên hạ”.

Ô Tử Hư mơ mơ hồ hồ hỏi: “Khoan đã! Cái gì cổ thành, Cô huynh đang nói cái gì vậy?”.

Cô Nguyệt Minh đáp: “Bởi vì liên quan đến bí mật nhậm mệnh của thân phụ ta, ta chỉ có thể nói đại khái cho người nghe”.

Ô Tử Hư gật đầu biểu thị đã hiểu.

Cô Nguyệt Minh định thần chăm chú nhìn hắn một hồi, nói: “Dựa vào truyền thuyết cổ xưa, ở phía nam Động Đình, trong khu đầm lầy mặt đông Tương Thủy, còn sót lại tàn tích một tòa cổ thành của Sở quốc ở thời đại Chiến Quốc. Người biết cổ thành rất hiếm, chỉ giới hạn trong di dân nước Sở cổ, đem bí mật này truyền từ đời này sang đời khác, bọn họ tin rằng trong thành có tàng chứa khoáng thể kỳ trân, bất quá gia tộc này tuy không ngừng có người đi tìm bảo, nhưng đáng tiếc bóng dáng một phần của cổ thành cũng không nhìn thấy, còn kẻ tìm bảo giống như trúng phải độc chú, không ai có kết cục tốt, cổ thành tựa như có thần linh thủ hộ”.

Ô Tử Hư nghe kể hít vào một luồng khí lạnh, gần như răng đánh lập cập, kinh hãi nói: “Là khoáng thể kỳ trân gì mà lợi hại như thế? Cô huynh phải chăng chỉ Vân Mộng nữ thần ta gặp, chính là thần linh thủ hộ cổ thành, thế nhưng ta không những không có tâm mưu đoạt bảo vật trong thành, thậm chí căn bản không biết được sự tồn tại của cổ thành, ta không có phạm nàng, nàng vì sao lại phạm ta?”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Chỉ mong ta biết được. Còn vật gì cất giữ trong thành thì ta cũng không biết. Nói trắng ra, ta luôn không tin quỷ quỷ thần thần gì gì đó, thậm chí cổ thành giống như tên của các hạ, là không có thật. Bất quá suy nghĩ của ta đã triệt để cải biến, bảo vật trong cổ thành là việc hết sức chính

xác, mà trông nom cổ thành chính là Vân Mộng nữ thần đã hiển lộ pháp tướng với người, từ đó người đã về thành tranh”.

Ô Tử Hư cảm thấy tay chân phát lạnh, thân thể trống rỗng phiêu linh, tim như quên đập.

Cô Nguyệt Minh cười khổ nói: “Nếu như ta lần đầu thấy chân dung của nàng, giống như tình huống không chút dị dạng vừa rồi, ta đã không thể đi gặp Ô huynh. Vì thế ta nói cùng Ô huynh tương ngộ ở Hồng Diệp Lô tịnh không phải ngẫu nhiên”.

Ô Tử Hư nói: “Ta cũng sắp bị Cô huynh dọa cho vỡ mật”.

Cô Nguyệt Minh không hiểu nói: “Người không phải lúc ở đồ trường thắng liền bảy ván, sớm có cảm giác này sao? Vừa rồi cũng là người nói với ta bị quỷ mê hoặc, hiện tại lại làm vẻ sợ hãi như thế”.

Ô Tử Hư cười thầm nói: “Nghĩ cứ nghĩ. Gần đây ta thích nhất là suy nghĩ lung tung, nhưng nghĩ thì nghĩ như thế, nội tâm rốt cuộc vẫn có một tia nghi vấn, hoài nghi tất cả chỉ là bản thân đang suy nghĩ vớ vẩn, nghi vấn đó trở thành một sinh cơ để ta bầu vùi. Hiện tại huynh lại hủy đi hy vọng cuối cùng của ta, bởi vì ta thật sự tìm không được sự thật có thể phản bác huynh. Ài! Ta và Vân Mộng nữ thần trước kia không oán, gần đây không cừu, nàng vì sao tìm đến ta?”.

Cô Nguyệt Minh trong lòng hiện lên hoa dung của Vô Song Nữ, than: “Người sao biết không có ân oán với nàng chứ?”.

Ô Tử Hư ngạc nhiên hỏi: “Ta và nàng sao có thể có ân oán?”.

Cô Nguyệt Minh bình tĩnh nói: “Oan nghiệp từ tiền thế thì thế nào?”.

Ô Tử Hư toàn thân rung động, hai mắt bắn ra thần sắc kỳ dị, mù mờ nói: “Tiền thế! Mẹ ta ơi! Lần này là chết chắc rồi”.

Cô Nguyệt Minh than: “Vừa hay ngược lại, Vân Mộng nữ thần không những không phải là khắc tinh chủ định trong vận mệnh người, còn là hy vọng duy nhất trong hoàn cảnh hiện nay của người. Đây là suy nghĩ của ta, cũng là suy nghĩ của Nguyễn Tu Chân”.

Ô Tử Hư vô cùng ngạc nhiên hỏi: “Nguyễn Tu Chân lại biết được chuyện này?”.

Cô Nguyệt Minh đáp: “Giờ ngộ hôm nay trước khi ta đến gặp người, đã gặp Nguyễn Tu Chân, người này không thẹn nổi danh trí giả, từ việc đại thắng đồ trường của người, không có chứng cứ nào vẫn suy đoán được có một lực lượng thần bí dẫn dắt sự phát triển của cả sự kiện, lực lượng này luôn đứng về phía người, còn mục đích cuối cùng của nó thì chỉ có bản thân nó biết rõ”.

Ô Tử Hư nhìn ngang nhìn dọc, cười khổ nói: “Bị huynh nói đến sờn cả tóc gáy, không biết nên sợ hay nên hoan hỷ nữa. Bề ngoài thì nó đích xác đang giúp đỡ ta, sự thật thì lại dẫn ta vào chỗ chết. Hiện tại phương pháp duy nhất chạy khỏi Lạc Dương của ta, đó là bắt đầu từ Hồng Diệp Lô, đánh xông ra khỏi thành. Cô huynh nói một câu công đạo xem! Nó đang giúp ta hay đang hại ta?”.

Cô Nguyệt Minh không có quan tâm đến lời của hắn, tự mình trầm ngâm, nói: “Địa phương trong mộng và chỗ trong ảo giác của Ô huynh, có thể chính là tòa thần bí cổ thành trong Vân Mộng Trạch năm đó còn chưa bị phá hủy, con sông ngoài thành là Vô Chung Hà Ô huynh đã qua”.

Ô Tử Hư không thể không chế cơn rung mình, run giọng nói: “Tam hồn thất phách của ta, sợ rằng có một nửa đã bị nó dẫn đến cổ thành rồi. Cô huynh nói đúng, tiền thế ta nhất định là thiếu nó cái gì đó, hiện tại nó là đến đòi nợ. Không đúng! Nó phải là lệ quỷ tinh linh thuộc thời đại Chiến Quốc, chuyện đã phát sinh hơn một ngàn năm trước, sao có thể liên quan đến người sau một ngàn năm như ta chứ?”.

Cô Nguyệt Minh không bằng lòng hỏi: “Ô huynh sao biết kiếp trước của người không phải ở trong thời kỳ đó?”.

Ô Tử Hư mặt tái mét vô cùng khó coi.

Cô Nguyệt Minh hiểu được tâm tình của hắn, im lặng không nói.

Trong trời đêm ôn nhu, cao lâu thủy tạ, đình đài lầu gác của Hồng Diệp Lâu, hòa cùng Quải Biều Trì thành một thể thống nhất. Không có Quải Biều Trì, Hồng Diệp Lâu sẽ không có khí chất thoát tục cách xa chốn bụi trần. Không có Hồng Diệp Lâu, Quải Biều Trì cũng sẽ không thể có sự phồn hoa của văn hóa kinh doanh.

Bên bờ cỏ thụ um tùm, lầu đài đình tạ lúc ẩn lúc hiện, nước chảy bên cầu, đường quanh co u tĩnh, sương khói lờn vờn, gió nhẹ vờn rèm, đàn ca êm ái, tựa như là tiên giới ở nhân gian.

Ô Tử Hư thu lại mái chèo, để con thuyền nhỏ ở giữa hồ bập bênh trôi nổi.

Cô Nguyệt Minh trầm tư suy nghĩ.

Buổi tối đặc biệt này, rất có thể là một đêm quan trọng nhất trong đời y, bất cứ phán đoán nào y đưa ra, mỗi một câu nói ra, đều có thể mang đến hậu quả hoàn toàn không giống nhau. Từ trước đến giờ, y luôn bằng vào trực giác quyết đoán kịp thời, loại trực giác này là từ kinh nghiệm đã trải qua mà bồi dưỡng thành, đó giống như Ô Tử Hư có thể nhìn qua nắm được đặc tính và khí chất của đối tượng sẽ vẽ, bản thân y đối với địch thủ cũng vừa nhìn là hiểu thấu, nhìn rõ được bản lãnh nông sâu của đối phương.

Thế nhưng thói quen này đã cũ, ở tình thế trước mắt tình không phù hợp.

Đầu tiên, y không phải không có gì vướng bận như trước, vô cùng hứng thú đối với tử vong. Vì để bảo vệ Hoa Mộng phu nhân, y cần phải đoạt được Sở hạp, đây là mục tiêu của y, cũng là chọn lựa duy nhất. Chỉ cần nhận thức như thế, đủ để y biết bản thân đã “Nhập cục”.

Y cũng không thể dựa vào trực giác hoặc ấn tượng đầu tiên để đưa ra phán đoán, mà cần phải suy xét toàn cục, suy xét tất cả nhân tố hữu hình hoặc vô hình, thậm chí sức ảnh hưởng của quỷ thần, mới có khả năng đạt thành mục tiêu.

Điểm quan trọng nhất đêm nay, là thái độ của y đối với đại đạo trước mắt, sẽ chọn hay bỏ. Một phán đoán sai lầm, trả giá bằng tính mạng bản thân thì chẳng có gì nghiêm trọng, nhưng nếu thêm tính mạng của Hoa Mộng phu nhân thì là hậu quả y không thể gánh nổi.

Trong mơ hồ, y cảm thấy Ô Tử Hư là nhân vật quan trọng trong việc y có thể đoạt được Sở hạp hay không, suy nghĩ này dẫn dắt thái độ đối xử với Ô Tử Hư của y.

Thanh âm của Ô Tử Hư truyền vào trong tai y: “Nói như thế, ta ở trong mộng không phải quay về kiếp trước sao?”.

Cô Nguyệt Minh hít sâu một hơi, nói: “Ô huynh có cảm giác như thế không? Vân Mộng nữ thần đang mượn mộng cảnh và ảo tượng, vẽ lại sự tình phát sinh ở cổ thành ngàn năm trước cho Ô huynh, tuy mỗi đoạn ngắn đều là những mẫu vụn, nhưng liên kết với nhau, nói không chừng sẽ là một cổ sự hoàn chỉnh”.

Ô Tử Hư lắc đầu nói: “Không có đạo lý, nàng đã thần thông quảng đại như thế, pháp lực không có giới hạn, muốn ta biết một sự kiện, rất có thể hoàn toàn chỉnh chỉnh một lần mở ra cho ta thấy, không cần ấp a ấp úng, muốn nói lại thôi”.

Cô Nguyệt Minh bình tĩnh nói: “Nàng tuyệt không phải thần thông quảng đại như thế”.

Ô Tử Hư thoáng ngạc nhiên.

Cô Nguyệt Minh nói: “Nguyễn Tu Chân từng thâm nhập điều tra đối với việc người ở đồ quán thắng liên bảy ván, kết luận là người đánh bạc với người đều có tình cảnh bị quỷ mê hoặc, đánh không xong ngược lại còn thua hết sức hồ đồ. Từ đó có thể biết Vân Mộng nữ thần chỉ có thể thông qua ảnh hưởng tâm thần của người khác, thao túng sự phát triển của người và việc trong hiện thực. Còn lực ảnh hưởng của nàng đối với người sống là có hạn, người bị ảnh hưởng vẫn có tự do ý chí, có thể có phản kháng với nàng, thậm chí phản kích, đây là một trường kịch đấu giữa người và thần linh. Hươu chết về tay ai, còn chưa biết được”.

Ô Tử Hư nói: “Cô huynh càng nói càng huyền ảo, tất cả những gì Cô huynh nói, liệu có phải chỉ là nghi ngờ tâm sinh quỷ ám không?”.

Cô Nguyệt Minh trầm giọng nói: “Ô huynh không cần lãng phí thời gian, người so với bất kỳ ai càng phải minh bạch lời của ta. Vân Mộng nữ thần đang dùng năng lực và phương thức của nàng, gọi lên ký ức tiền

thể của Ô huỳnh. Từ thời khắc Ô huỳnh ngộ sát Hoàng Phủ Anh, Vân Mộng nữ thần bắt đầu triển khai kế hoạch rộng lớn mạnh mẽ của nàng, tất cả những người gián tiếp hoặc trực tiếp cuốn vào chuyện này, đều bị hãm trong bố cục của nàng. Ta, người, Bách Thuần, Song Song, Khâu Cửu Sư, Nguyễn Tu Chân, Tiền Thế Thần, Qua Mặc, Quý Nhiếp Đề, thậm chí Phụng công công, sư tỷ của Bách Thuần là Hoa Mộng phu nhân, thủ hạ số một của Phụng công công là thái giám Ký Thiện, thậm chí đương kim thiên tử, đều không thể ở ngoài. Cục thế mệnh vận này có thể ảnh hưởng đến sự phát triển hình thể thiên hạ”.

Lại giải thích thân phận của bọn người Qua Mặc, Quý Nhiếp Đề.

Ô Tử Hư nghe đến trợn mắt há miệng, mãi một hồi sau mới nói: “Cô huỳnh lần này là lần thứ nhì nói chuyện này có liên quan với Song Song, nhưng ta thật nghĩ không ra chuyện này có quan hệ gì với nàng”.

Cô Nguyệt Minh hồ hững nói: “Người sẽ được minh bạch nhanh thôi”.

Ô Tử Hư ử rử nói: “Ta há không phải trở thành kẻ bị hại lớn nhất sao? Bất luận tương lai tình thế phát triển thế nào, ta cuối cùng cũng phải thành vật phẩm hy sinh thôi”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Thật như thế sao? Vân Mộng nữ thần muốn hại người, có thể uống phí công phu gọi lại hồi ức tiền thế của người sao? Người suy nghĩ kỹ xem, nàng hại người thì dễ, muốn giúp người lại tuyệt không dễ dàng. Nàng giống như bọn ta có thể phạm sai lầm, giúp người ở chỗ quán thắng liên liên, đã lộ ra sơ hở, giúp Nguyễn Tu Chân đoán ra sự tồn tại của nàng, càng tin tưởng không sai người chính là Ngũ Độn Đạo, bằng không Nguyễn Tu Chân và Khâu Cửu Sư vẫn mặc nàng thao túng. Theo tình thế hiện thời, người có mọc cánh cũng khó mà bay thoát”.

Ô Tử Hư cười khổ hỏi: “Ta nên cảm kích nàng hay là hận nàng đây?”.

Cô Nguyệt Minh đáp: “Rồi có một ngày người sẽ biết rõ”.

Ô Tử Hư u ám trong lòng, nói: “Cô huỳnh vì sao đột nhiên đối tốt với ta như thế? Ta chưa từng có bằng hữu, nhưng lại cảm thấy Cô huỳnh là bằng hữu chân chính của ta”.

Cô Nguyệt Minh thản nhiên đáp: “Ta vốn là người đặt việc công lên hàng đầu, đối với người hay vật đều không có sinh ra cảm tình, thế nhưng ta phát giác bản thân đang trong quá trình thay đổi. Nói đơn giản, mục tiêu của ta là muốn tìm bảo vật chưa biết ở trong cổ thành, mục tiêu của người là đem bán báu vật ở trong người, sau đó tẩu thoát mất dạng, mai danh ẩn tính, nhằm tránh khỏi báo phục của Hoàng Phủ Thiên Hùng. Mới nhìn ta và người là đạo bất đồng không ngồi cùng nhau, sự thực thì nữ thần trong Vân Mộng Trách lại thông qua một bức tranh liên hệ bọn ta lại với nhau. Ô huỳnh có thể có liên tưởng gì không?”.

Ô Tử Hư hỏi: “Bảo vật trong cổ thành, đối với Cô huỳnh rất quan trọng phải không?”.

Cô Nguyệt Minh gật đầu đáp: “Tuyệt không nghi ngờ, nhưng thứ cho ta không thể nói rõ nguồn cơn”.

Ô Tử Hư nói: “Cô huỳnh nổi tiếng là người vô tình, ta lại vừa hay tương phản, rất dễ động chân tình, chỉ là đến đi đều nhanh. Cô huỳnh trọng nghĩa giúp đỡ, khiến ta hết sức cảm động. Để ta nói với Cô huỳnh một bí mật, ta là người thiên sinh đối với bảo vật có xúc giác mãnh liệt. Mỗi lần tiến vào phú gia đại trạch, ta có thể tự nhiên cảm ứng được bảo vật có giá trị nhất giấu ở nơi nào. Cảm giác đó hết sức cổ quái, càng tiếp cận bảo vật, tim ta đập càng nhanh, đây là chuyện không thể giải thích, thật tình là như thế, vì vậy ta trộm vật chưa từng bị thất thủ”.

Cô Nguyệt Minh kinh ngạc nói: “Ô huỳnh đúng là kỳ nhân”.

Ô Tử Hư nói: “Ta là kỳ nhân, Cô huỳnh không phải cũng là kỳ nhân sao? Ta thấy bản lãnh truy tặc của huỳnh chẳng khác nào bản lãnh trộm bảo của ta, may mà huỳnh không bắt tên tặc này. Khà! Không nói lạc đề nữa, ta đáp ứng Cô huỳnh, chỉ cần ta có thể chạy khỏi Lạc Dương, ta sẽ theo huỳnh đến Vân Mộng Trách, bằng vào xúc giác đối với dị bảo của ta, tìm ra tòa cổ thành đó, đây là lời hứa của ta đối với Cô huỳnh”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Người không còn sợ ta hại người à!”.

Ô Tử Hư ung dung nói: “Sợ hãi có tác dụng gì. Một mục đích khác của ta, là muốn đến địa phương lực lượng Vân Mộng nữ thần mạnh nhất, cùng nàng giải quyết dứt điểm. Thần cũng tốt! Quỷ cũng tốt! Chạy trốn không phải là biện pháp, ngày đêm nơm nớp lo sợ, không biết chủ ý nào là của mình đề ra, chủ ý nào

là của nàng đề ra, làm người còn có lạc thú gì chứ? Không ai hy vọng biến thành con rối cho người khác giật dây thao túng hết”.

Tiếp đến hai mắt sáng lên, tiếp: “Cả đời ta luôn tìm kiếm một nữ nhân có thể khiến ta không thể rời xa nàng, chỉ cần Vân Mộng nữ thần xuất hiện trước mắt ta, ta bất kể đó là ảo giác hay là hiện thực, ta sẽ nhảy đến ôm lấy nàng, xem nàng có phản ứng gì, chỉ cần nàng không biến thành một bộ xương khô là được”.

Cô Nguyệt Minh ngưng thần nhìn kỹ hắn, lòng nghĩ đây mới là chân chính diện mục của Ngũ Độn Đạo, là bản sắc đại đạo của hắn.

Ô Tử Hư hưng phấn nói: “Trường tượng đã đủ kích thích. Huynh không cần lo cho ta, cũng không cần xuất thủ giúp ta. Hiện tại ta đột nhiên cảm thụ được tư vị chưa từng có, cảm giác mới mẻ sung mãn động nhân. Ta tin tưởng bản thân không những có thể bán đi bảo bối trong tay trở thành tài phú giàu có, còn có thể chạy khỏi Lạc Dương thành. Ta sống hai mươi mấy năm, sinh mệnh chưa từng muôn màu muôn vẻ thế này”.

Cô Nguyệt Minh hoài nghi hỏi: “Nữ thần của ngươi có phải đang ảnh hưởng ngươi, kích khởi đấu chí của ngươi hay không?”.

Ô Tử Hư đáp: “Khả năng này rất lớn, nàng chắc luôn đứng về phía ta. Gì cũng tốt, ta là người vĩnh viễn không chịu bỏ cuộc, chỉ cần có một tia cơ hội có thể sống tiếp, ta sẽ không bỏ qua chút sinh cơ đó”.

Lại nói: “Sự phát triển của tương lai, ai cũng không thể dự liệu. Không bằng bọn ta ước định một địa phương gặp mặt, tốt nhất là trong Vân Mộng Trạch, cho dù bọn ta mất đi liên lạc, cũng có thể lần nữa bắt tay, triển khai công cuộc cổ thành tầm bảo của bọn ta”.

Cô Nguyệt Minh nhíu mày nói: “Thế nhưng ta đến lúc này, vẫn không thể xác định bảo vật còn ở trong cổ thành. Chuyện này xác thật một lời khó tận”.

Ô Tử Hư giống như biến thành một người khác, nói: “Huynh nên có tín tâm đối với nữ thần của ta. Không! Nên có tín tâm đối với nữ thần của bọn ta, nàng đã có thể đùa giỡn, hý lộng với bao nhiêu anh hùng hào kiệt như thế, đương nhiên có biện pháp bảo vệ bảo vật, lưu nó cho người có duyên mà nàng chọn. Còn người đó có thể là huynh, có thể là ta. Nếu như là của tiểu đệ, ta sẽ hai tay dâng cho Cô huynh, ta tuyệt không nuốt lời. Cô huynh có thể hoàn toàn tín nhiệm ta”.

Cô Nguyệt Minh trầm ngâm chốc lát, nói ra phương vị Tương Phi Từ ở trong Vân Mộng Trạch.

Hai người đều là lão giang hồ, còn định ra ám kí và thủ pháp thông tin để tránh mất liên lạc.

Ô Tử Hư khua mái chèo, chiếc thuyền rồng rình quay hướng lâu chính chạy đi, cười nói: “Lần này đúng là tiễn Cô huynh một đoạn rồi”.

- o O o -

30. Nhất Bại Đồ Địa

Canh hai.

Kỷ Thiện đặt chân vào đại cung giám phủ, có cảm giác rất bất thường. Trước nửa đêm từ trong ổ lẩn đi gặp Phụng công công, là chuyện bình thường không phải ngoại lệ, Phụng công công là loại người cứ máy động trong tâm là lập tức đem suy nghĩ đó ra thực hành, không thêm quan tâm lúc đó là giờ nào. Bất quá gần bốn, năm năm nay, vì tuổi tác đã cao nên cũng ít khi vào lúc canh ba nửa đêm tìm người đi làm việc cho lão.

Tuổi tác Phụng công công thế nào, không ai biết được, không ai đàm luận, trong hoàng cung hay thậm chí cả kinh thành, tuổi của Phụng công công biến thành một điều cấm kỵ, ai dám công nhiên đàm luận, không thể có kết thúc tốt đẹp gì.

Đại cung giám phủ tất cả như thường, không có tăng cường giới bị, sân vườn đèn tắt âm u, chỉ có Trường Thọ cung rực rỡ sáng đèn.

Ký Thiện ở cửa lớn tháo bỏ bội kiếm, giao cho lính canh cửa, tiến vào sảnh đường rộng lớn hoa lệ của Trường Thọ cung.

Phụng công công ngồi bên cái bàn tròn lớn đặt giữa sảnh, tay cầm ống tẩu dài bằng vàng, đang nuốt mây nhả khói, thần thái an nhàn tự tại, trông mắt ẩn dưới mí mắt chớp chớp tinh quang. Ký Thiện rất hiểu lão vừa nhìn qua đã biết tâm tình lão đang khoan khoái, chỉ không biết thoải mái vì chuyện gì?

Phụng công công nhìn qua y, vui vẻ nói: “Ngồi, đến đây! Đến ngồi đối diện ta”.

Ký Thiện cảm thấy quả tim nhảy mạnh mấy cái, lúc này mới miễn cưỡng đè nén cảm giác bất an trong lòng xuống, trước tiên chào hỏi thỉnh an, sau đó nhẹ nhàng kéo ghế ngồi xuống đối diện lão.

Trên mặt bàn trước mặt Phụng công công, bày ra một bức tín hàm đã mở, hai bên dùng thư trấn đè giữ, chất giấy rất mỏng, viết chỉ chút những chữ cực nhỏ, không có thượng hạ khoản, thuộc dạng phi cấp truyền thư.

Phụng công công thấy ánh mắt của y dừng ở chỗ tín hàm, khẽ cười nói: “Đây là thư của Nhiếp Đề ở Động Đình Hồ báo về cho ta, bức thư này ta đã chờ đủ mười năm, mãi hôm nay mới đến được tay ta. Khà! Cô Nguyệt Minh thật không phụ kỳ vọng của ta, vừa xuất mã đã lập kỳ công, phá được huyết án phát sinh mười năm trước”.

Ký Thiên giật thót trong lòng, huyết án phát sinh mười năm trước ở Vân Mộng Trạch, y tuy là kẻ hiểu rõ tình hình, còn chấp hành mệnh lệnh của Phụng công công bắt cả nhà Phu Mãnh, thế nhưng Phụng công công tịnh không nói bí mật Sở hạp cho y biết, chỉ nói Phu Mãnh chiếm đoạt bảo vật của Hoàng thượng làm của riêng, cho nên bản thân tuyệt không phải là đối tượng tốt để Phụng công công đàm luận chuyện này, nhưng Phụng công công đêm khuya tìm y đến nói chuyện, mở đầu đã nói về chuyện này, càng hiện rõ chỗ dị thường của sự tình.

Thư của Quý Nhiếp Đề viết cái gì? Chẳng lẽ Cô Nguyệt Minh đã tìm được Sở hạp, y thật sự rất muốn biết.

Phụng công công “lít rít lít rít” hút sâu mấy hơi, chậm chậm nhả ra, giọng thỏa mãn: “Ta đã bao nhiêu năm không rời kinh vậy?”.

Ký Thiện nghĩ một lát, đáp: “Đại công công hơn mười năm chưa từng rời kinh thành”. Lòng chừng xuống, nếu Phụng công công quyết định đi xa, lão kêu y đến là để an bài sau khi rời kinh là hợp tình hợp lý.

Đồng thời kinh ngạc trong lòng, nội dung của bức thư này chắc chắn vô cùng khác lạ, bằng không sao có thể khiến Phụng công công khởi giá viễn hành. Nhưng càng nghĩ càng không thông có chuyện gì không thể giao cho Quý Nhiếp Đề xử lý.

Nếu như Phụng công công thực sự ly khai kinh thành, thì đây là một cơ hội tốt ngàn năm khó kiếm cho Hoàng thượng và y. Y đã sắp xếp nhiều năm, giả như hai người lợi hại nhất trong phe cánh Phụng công công đều không có ở kinh thành, Ký Thiện dám đảm bảo khi bọn chúng quay về, kinh thành đã không còn là kinh thành mà bọn chúng từng quen thuộc.

Phụng công công lắc lắc đầu, thở ra một hơi, khoan thai hỏi: “Tiểu Thiện năm nay bao nhiêu tuổi?”.

Ký Thiện cung kính đáp: “Tiểu Thiện còn hai tháng nữa là đủ ba mươi tám tuổi”.

Phụng công công khẽ gục gặc, nói: “Sớm mai ta phải ly khai kinh sư, đi một chuyến đến Động Đình Hồ, việc ở nơi này, sẽ giao cho tiểu Thiện thu xếp giúp ta. Tiểu Thiện phải tận tâm tận lực phục dịch Hoàng thượng, ngàn vạn lần chớ để Hoàng thượng không vui lòng. Chuyện trong cung hoàn toàn giao cho người xử lý”.

Ký Thiện liền cúi đầu xuống để tránh bị Phụng công công nhìn thấy vẻ vui mừng trong mắt y, lớn tiếng nhận lệnh.

Phụng công công lại hít vào một ngụm khói, nhắm mắt hồi lâu rồi nhả ra, thần thái bay bổng nói: “Tuổi tác người ta càng lớn, đối với cùng một sự kiện có thể sinh ra ý nghĩ hoàn toàn bất đồng. Khi ta ở tuổi như

tiểu Thiện, nhìn sự tình gì cũng thấy đơn giản, mọi chuyện chỉ từ lập trường cá nhân mà suy nghĩ, thích ra về anh hùng, mới nhìn tựa như dám làm dám chịu, không sợ hy sinh, thật tình lại là đem sinh mạng bản thân ra chơi đùa, làm xằng làm bậy, thiếu suy nghĩ cận kề, bỏ gốc lấy ngọn, còn không bằng án binh bất động. Ở vị trí của bọn ta, tuyệt không thể khinh suất được, bởi vì liên quan không chỉ cá nhân, còn có thể làm dao động toàn cục”.

Ký Thiện hoàn toàn không hiểu hàm nghĩa đằng sau mấy lời này của Phụng công công, nhưng Phụng công công đương nhiên không phải dạng người thích nói lời thừa, ý vui trong lòng lập tức không cánh mà bay, liền gật đầu nói: “Đa tạ đại công công dạy bảo, tiểu Thiện nhất định ghi nhớ trong lòng”.

Phụng công công đặt ống tẩu xuống, hỏi: “Hoàng thượng gần đây tựa hồ tâm tình rất vui, tiểu Thiện biết là nguyên nhân gì không?”.

Ký Thiện rung động trong lòng, đáp: “Tiểu Thiện không biết”.

Y sớm cùng Hoàng thượng có mật nghị, bề ngoài không để lộ manh mối, nào biết vẫn không giấu nổi lão hồ ly gian xảo Phụng công công.

Lão hồ ly này thật quá lợi hại.

Phụng công công than: “Đây là chuyện tốt chứ không phải chuyện xấu, Hoàng thượng long tâm thoải mái là chuyện vui vẻ nhất đối với mấy tên nô tài bọn ta. Đúng không?”.

Ký Thiện không ngớt gật đầu, đáp: “Đúng! Đúng!”.

Phụng công công đột nhiên hỏi: “Người nhận thấy con người Nguyệt Minh thế nào?”.

Ký Thiện trầm thở nhẹ một hơi, chỉ cần lão không tiếp tục truy vấn việc của Hoàng thượng là được. Đáp: “Nguyệt Minh là một người rất đặc biệt, tâm tư cẩn mật, kiếm pháp lợi hại, tuyệt nhất là y trung thành cẩn cẩn với đại công công, chưa từng khiến đại công công thất vọng”.

Phụng công công liền nói: “Nguyệt Minh đúng là chưa từng khiến ta thất vọng, nhưng chưa thể khẳng định được có trung thành cẩn cẩn với ta hay không. Khả! Một con người không sợ chết, sao có thể trung thành với bất kỳ ai được. Loại người như Nguyệt Minh, ta hiểu y nhất, y chỉ có thể trung thành với một người, người đó chính là bản thân y”.

Ký Thiện ngạc nhiên không nói.

Ánh mắt Phụng công công nhìn ra đêm đen ngoài cửa sổ, trầm giọng nói: “Trước khi đem nhiệm vụ này giao cho y, ta đã tốn rất nhiều công phu tìm hiểu Cô Nguyệt Minh, điều tra sinh hoạt ăn uống của y, xem y qua lại với người nào, nghiên cứu mỗi lần hành động của y. Tiểu Thiện chỉ ít nói đúng một điểm, Nguyệt Minh là người rất đặc biệt, ở trong mắt của ta gần như là người không có bất cứ sơ hở nào, bất quá lại không phải hoàn toàn không có chỗ hở. Cũng chứng minh cho dù là người cô độc nhất, cũng cần có đối tượng để tâm sự”.

Ký Thiện trực giác cảm thấy lão đang nói đến Hoa Mộng phu nhân, thầm kêu hồng bét. Nguyên nhân y sợ hãi, không phải do Phụng công công đề cập đến Hoa Mộng phu nhân, mà vì bản thân hoàn toàn không biết được Phụng công công đang âm thầm điều tra Cô Nguyệt Minh, những việc này vốn phải do Ký Thiện y đi xử lý.

Phụng công công lại cầm ống tẩu lên, nhưng không châm lửa, ngưng thần chăm chú nhìn y hỏi: “Tiểu Thiện có biết ta vì sao không sợ cực khổ trên đường, muốn viễn hành Nam phương không?”.

Lòng bàn tay Ký Thiện túa mồ hôi, bề ngoài ra vẻ điềm nhiên như không, đáp: “Tiểu Thiện thật sự không minh bạch, không có đại công công ở bên cạnh, Hoàng thượng sẽ rất không quen”.

Phụng công công vẫn thong dong nói: “Bọn ta giết lắm người rồi”.

Ký Thiện ngây ngốc hỏi: “Giết lắm người?”.

Hai mắt Phụng công công sáng lên, dị mang lấp lánh, vui vẻ nói: “Bọn ta giết lắm người nhà của Phu Mãnh, Phu Mãnh chỉ là kẻ bị hại, hại hẳn chính là Tiên Thế Thần gan lớn hơn trời, lần này ta đến Nam phương, chính là xem lá gan Tiên Thế Thần lớn đến mức nào, thu hồi từ hắn vật mà ông trời ban thưởng cho ta”.

Ký Thiện lắc đầu nói: “Tiểu Thiện không hiểu”.

Thân thể lờ mờ của Phụng công công đột ngột vươn thẳng lên, hai đầu vai bung ra như cánh chim, thần thái vô cùng uy mãnh, ngẩng đầu cười lớn nói: “Tiểu Thiện sao có thể không hiểu, người phải hiểu ta đang nói gì hơn bất cứ ai chứ?”.

Ký Thiện biến sắc, ngẫm ngợi bị.

Phụng công công nói: “So với ta, đạo hạnh của tiểu Thiện còn cách xa lắm, chỉ cần người chịu án binh bất động, đợi ta trăm tuổi châu trời, cuối cùng có một ngày có thể ngồi lên vị trí của ta, tiểu Thiện quá ra vẻ anh hùng rồi”.

Ký Thiện cố nổi nỗ lực cuối cùng nói: “Công công hiểu lắm rồi”.

Hai mắt Phụng công công sát cơ đại thịnh, nói: “Tiểu Thiện có biết người bán đứng người là ai không, người đó chính là Hoàng thượng, minh bạch chưa?”.

Nói đến câu cuối cùng, Phụng công công từ trên ghế bắn vọt lên, chân điểm lên mặt bàn, tẩu thuốc bằng vàng bỏ vào trán Ký Thiện, thân thủ linh hoạt, kinh đạo đầy đủ, tốc độ cực nhanh, là điều mà Ký Thiện chưa từng nghĩ qua.

- o O o -

31. Thần Tiên Khả Tiếp

Phụng công công có vẻ như muốn đột nhiên xuất thủ, thu thập y để yên tâm Nam hạ, song y biết rất rõ, cả kinh thành này đã nằm trong sự khống chế tuyệt đối của lão, một chút tự do và quyền lực cuối cùng còn sót lại của Hoàng thượng cũng bị lão thái giám này đoạt mất, chỉ cần bắt sống được y, lão sẽ bức được y khai ra những người đồng mưu khác, trăm thảo trừ căn.

Phụng công công chẳng buồn để mắt, cây Hoàng kim can trong tay nâng lên hạ xuống, đánh bật hai viên thiết đạn tử bắn về phía mình, thần thái ung dung không tốn chút sức lực ấy khiến Ký Thiện trước giờ vẫn không dám đánh giá thấp lão càng thêm lạnh hết cả người. So về khí thế, y đã hoàn toàn bị Phụng công công áp đảo.

Ký Thiện vừa bật người đứng dậy, Phụng công công đã nhảy phốc tới trước, Hoàng kim can đập thẳng xuống mặt y.

Hai tên hộ vệ chạy vào.

Phụng công công quát lớn: “Không kẻ nào được tiến vào, xéo ra!”.

“Đang!”.

Hai chiếc Hộ tý thò ra khỏi ống tay áo, giao nhau chặn cây Hoàng kim can của Phụng công công lại.

Lão thái giám cười lên ha hả: “Hay thật! Trong ống tay áo người còn đồ chơi gì nữa không?”.

Nói thì thông dong, nhưng tay lão thì không hề chậm trễ, chỉ trong nháy mắt đã nhấc Hoàng kim can lên rồi đập xuống, cứ vậy liên tiếp mười mấy lần, mỗi một cú đập đều nặng tựa ngàn cân, mỗi lần chỉ nhấc lên chừng một lòng tay, mỗi lần đều đập đúng vào nơi hai chiếc Hộ tý giao nhau, tốc độ cực nhanh, lực đạo nặng đến mức khiến người ta có cảm giác cánh tay Phụng công công không phải của người sống, mà là do một cỗ máy hết sức tinh vi phát động.

Ký Thiện không còn sự lựa chọn nào khác, chỉ có thể ngạnh tiếp đến cùng.

Võ công Phụng công công đã cao đến độ kinh thế hãi tục, vượt quá cực hạn về thể năng của nhân loại, nhưng điều khiến người ta cảm thấy kỳ lạ nhất chính là lão chỉ là một lão già không còn bao nhiêu thọ hạn nữa.

Tiếng kim loại chạm nhau vang lên liên miên bất tuyệt, thoát nghe như một tiếng ngân vang, nhưng sự thực lại do hơn mười tiếng động chất chứa hợp thành.

Đến cú đập thứ mười ba thì hồ khẩu Ký Thiện đã vỡ nát, mất tai mũi miệng bắt đầu rỉ máu.

“Bình!”.

Phụng công công tung chân phải lên, một cước nhanh như thiểm điện đá vào tiểu phúc Ký Thiện, cả người y lập tức bay lên khỏi mặt đất, bắn vào chiếc thái sư y kê sát tường, làm chân ghế gãy nát, sống lưng Ký Thiện đập mạnh vào tường, rồi trượt bịch xuống đất, trông thảm hại vô cùng.

“Đang, đang!” Hai chiếc Hộ tỷ tuột khỏi tay rơi xuống đất.

Phụng công công không thừa thế truy kích, tả thủ lấy chút sợi thuốc trong túi ra, nhét vào đầu tẩu, kẻ đó lấy hỏa thạch ra đánh lửa, nhân nhả hít vào một hơi.

“Oe!”.

Ký Thiện phun ra một ngụm máu tươi, gương mặt mất dần sắc máu, nhìn như lệ quỷ, hai mắt gườm gườm nhìn Phụng công công.

Phụng công công giơ một ngón tay cái lên với y, từ từ phả khói rồi tán thưởng: “Quả không hổ là người do ta dạy dỗ, trên người người có phải mặc Lục Đinh Thần Giáp được Hoàng thượng ban cho không? Hoàng thượng đối với người cũng không tệ lắm, năm đó Trần Viễn vương hiến bảo giáp này lên, Hoàng thượng đã lên giữ lại, còn tưởng rằng ta không biết nữa chứ. Hoàng thượng thật ngốc, chuyện của người làm sao mà qua mắt nổi ta? Người thật không hiểu ta chút nào cả, thứ đồ chơi vớ vẩn này người thích giấu đi để tự an ủi bản thân, ta can thiệp làm gì? Huống hồ Huyền Vũ Tiên Giáp cao hơn mấy bậc đã ở trên người ta rồi. Nói thật cho người biết, vừa rồi ta cũng rất muốn để tiểu Thiện người đá cho một cước, xem ta có không chịu nổi mà phun cả máu tươi ra giống người không. Hà! Có điều ta già quá, không thích đem sinh mạng ra làm trò đùa như thời trẻ nữa rồi!”.

Ký Thiện thở dốc, song mục ánh lên cừu hận sâu sắc, trầm giọng nói: “Đại công công tưởng rằng mình cái gì cũng biết, cái gì cũng hiểu sao? Để ta cho ông biết, ông nhìn lầm ta rồi, không phải ta không nhẫn nhịn được, khả năng nhẫn nại của ta tốt hơn bất cứ ai, bởi vì ta có một tâm nguyện, chính là chính mắt nhìn ông chết ngắc ra. Để hết thọ hạn mà chết thì tiện cho ông quá rồi”.

Phụng công công chẳng hề nổi giận, ngạc nhiên thốt: “Thì ra người vì tư cừu, đến đây! Để xem có phải lại thêm một câu chuyện phục cừu ly kỳ khúc chiết hay không?”.

Ký Thiện vẫn ngồi dựa lưng vào tường, nhìn như có vẻ đã mất khả năng phản kháng, miễn cưỡng rặn ra một nụ cười: “Một ngày ta còn chưa chết, đại công công vẫn chưa nắm chắc được phần thắng trong tay”.

Phụng công công lập tức nhận ra có điều không ổn, hét lớn một tiếng, nhảy bổ về phía Ký Thiện ngồi cách đó hơn hai trượng.

Tiếng “lách cách” vang lên, hai mũi cương châm từ gót giày Ký Thiện xạ ra, nhắm vào cổ họng và tiểu phúc lão thái giám già, thế lao hung mãnh phi thường. Phụng công công võ công cao cường, song cũng không dám giở lại chiêu cũ, dùng Hoàng kim can cản lại, mà lập tức chuyển thế, lướt sang bên phải Ký Thiện. Cương châm bắn vào khoảng không.

Ký Thiện cười lớn: “Để ta cho đại công công xem trong tay áo ta còn thứ gì nữa”. Lời còn chưa dứt, lại có tiếng “lách cách”, một chiếc móc câu từ bên trong bắn vọt ra phía trái, “phách” một tiếng, đã móc vào mép cửa sổ bên đó, thủ pháp tinh diệu khiến người ta không thể không tán thưởng, có thể thấy Ký Thiện đã khổ công tập luyện rất nhiều.

Phụng công công gầm lên một tiếng, xoay người như cơn lốc, cây Hoàng kim can rời tay lao vút đi.

Tiếng “cách cách” lần nữa vang lên, Ký Thiện như con rối bị kéo vụt về phía cửa sổ.

“Bình!”.

Cây Hoàng kim can kích trúng chỗ tường Ký Thiện vừa dựa lưng vào.

Ký Thiện được kéo đến cạnh cửa sổ, liền bắn vọt lên, lộn một vòng lao ra bên ngoài.

Phụng công công đuổi ra tới nơi thì đã không thấy bóng y đâu nữa, ngoài vườn tối om vang lên tiếng “lách cách” của máy móc, có lẽ chính là Ký Thiện đang sử dụng dây móc để đào thoát.

Song mục Phụng công công sáng rực lên, rồi đột nhiên bật cười nói: “Đào tẩu thì có tác dụng gì chứ? Kinh thành này tuy lớn, nhưng không còn nơi nào cho người dung thân nữa rồi. Hảo tiểu tử!”.

o0o

Cô Nguyệt Minh rời khỏi Hồng Diệp Lâu.

Lúc này y đã hoàn toàn không còn hứng thú đi tìm Tiền Thế Thần tính sổ nữa, mà sự thực thì cũng đã quá muộn rồi, bán dạ tam canh đi gõ cửa lớn Bồ chính sứ ti phủ thì hình như cũng không được ổn cho lắm.

Y chìm đắm trong một xúc cảm kỳ dị, sinh mệnh của y cũng đã thay đổi, không còn ảm đạm như xưa nữa. Xúc cảm này là do minh ngộ của y với chính bản thân mình mà ra.

Y không còn là Cô Nguyệt Minh lúc rời khỏi kinh thành nữa.

Từ sau lần gặp gỡ bất ngờ với nữ nhi của Phu Mãnh ở bến dồ, y bắt đầu thay đổi, quá trình thay đổi đó diễn ra cực kỳ chậm rãi. Cho tới khi Cô Nguyệt Minh y nhìn thấy chân dung của Vân Mộng nữ thần trong Tình Trúc Các của Bách Thuần, thế giới của y đột nhiên trở nên rộng mở, y tiến vào một vùng đất thần bí xưa nay chưa từng được tiếp xúc, thế giới của quỷ thần.

Bên trong Sở hạp rốt cuộc có đại bí mật kinh thiên động địa gì? Sao phải khiến Vân Mộng nữ thần thần thông quảng đại hộ vệ nó?

Cô Nguyệt Minh thật sự rất muốn biết, cảm xúc này xưa nay y chưa từng có bao giờ.

Y đã động tâm rồi.

Thế gian này cuối cùng đã xuất hiện sự vật khiến y phải động tâm.

Trong đầu y hiện lên hoa dung của Vô Song Nữ, câu nói mà nữ lang này nói với y, liệu có phải là đã nói từ kiếp trước? Tiền thế của y, có phải là cùng thời với Ô Tử Hư, hơn nữa cũng phát sinh ở bên trong Vân Mộng Trạch?

Trước đây, y chưa bao giờ nghĩ đến vấn đề kiếp trước kiếp này, chưa bao giờ để tâm đến thuyết luân hồi, nhưng giờ đây lại không thể không suy tư về vấn đề này một cách sâu sắc.

Giả thiết y, Ô Tử Hư và nữ lang tự xưng Vô Song Nữ kia, tiền thế của cả ba người đều trải qua ở Cổ thành bên trong Vân Mộng Trạch, kiếp này lại như thế, vậy bọn họ luân hồi chuyển sinh có phải là chuyện ngẫu nhiên tình cờ, hay là do một lực lượng nào đó trong bóng tối kéo léo an bài. Nếu lực lượng này chính là tinh linh xinh đẹp ẩn sâu bên trong Cổ thành kia, vậy thì cả sự kiện này thật khiến người ta phải suy nghĩ.

Đúng như Tiết Đình Hao đã nói, có nhân ắt có quả. Nếu nhân của tiền thế biến thành quả của kiếp này, vậy thì những vướng mắc không thể giải thích của bọn họ, có lẽ bắt nguồn từ chuyện xảy ra trong Cổ thành năm đó.

Hơn ngàn năm trước, trong Cổ thành rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì? Đó đã là quá khứ không thể vấn hồi, Vân Mộng nữ thần dùng pháp lực vô biên của mình khiến bọn họ trùng ngộ ở kiếp này, sau đó bị cuốn vào những chuyện liên quan tới Cổ thành theo nhiều cách khác nhau, nhưng làm vậy thì có ích lợi gì chứ?

Cô Nguyệt Minh càng nghĩ càng thấy ly kỳ, mê man trong bóng tối âm u không nhìn rõ cả ngón tay giơ lên trước mắt, không thể nào hiểu rõ được mình đang ở chốn nào.

Tương Quân Kiều hiện ra phía trước.

Chính là cảm giác hăm thân vào mê trận, không thể nào tìm thấy lối ra này đã khiến y cảm nhận được lạc thú, cảm nhận được kích thích và mới mẻ. Đến giờ khắc này, Cô Nguyệt Minh đã hoàn toàn hiểu được tâm thái vừa kinh lại vừa hỷ đó của Ô Tử Hư.

Y thật sự kỳ vọng Ô Tử Hư có thể dựa vào dị năng đặc thù của mình, dẫn y đến Cổ thành, không chỉ vì Sở hạp, vì dị bảo không biết tên trong Sở hạp, mà còn vì chân tướng của tất cả những chuyện này nữa.

Sinh mệnh y chưa bao giờ trở nên thú vị như lúc này.

o0o

Ô Tử Hư buộc chiếc thuyền nhỏ lại, lên bờ, đi về phía hậu viện của Phong Trúc Các.

Lời Cô Nguyệt Minh khiến hắn có cảm giác như vén được màn sương mù, đồng thời cũng khiến hắn cảm nhận được mình và tòa cổ thành trong Vân Mộng Trạch mà Cô Nguyệt Minh nói tới kia có quan hệ rất vi diệu, nhưng điều đó lại khiến hắn chìm đắm vào một màn sương mù còn dày đặc hơn gấp bội phần.

Đột nhiên, hắn khát vọng được chìm vào giấc mộng, chỉ có trong mộng, nữ thần của hắn mới có thể “tiếp xúc” với hắn, dẫn đạo cho hắn.

Nghĩ đến xuất thần, hắn đã đẩy cửa đi vào sảnh đường.

Dị biến đột nhiên phát sinh.

Một đạo hắc ảnh từ trên cao vụt xuống, hai chân liên hoàn đá vào mặt hắn, kinh lực mạnh mẽ, tốc độ càng không để hắn có thời gian suy tính.

Ô Tử Hư giật mình sức tỉnh, không kịp nghĩ ngợi gì, vội vàng ngửa người ra sau, hậu chẩm chỉ cách mặt đất chưa đầy một thước, khả năng ứng biến miễn tiếp đến kinh người.

Kẻ tập kích song cước đá vào khoảng không, không ngờ cứ thế lộn một vòng, nhào về phía sau hắn, thân thủ linh hoạt khiến người ta phải le lưỡi.

Ô Tử Hư không nghĩ ngợi nhiều, còn chưa bật thẳng người lại đã lăn sang một bên.

Ánh lửa lóe lên.

Kẻ tập kích hắn bước lại, tay xòe ra phía trước, chưởng tâm rực cháy một ngọn lửa đỏ hồng, trông như lửa cháy lên từ lòng bàn tay nàng vậy, cảnh tượng nguy dị phi thường.

Ô Tử Hư ử rũ ngồi dậy, nhìn nữ chủ nhân xinh đẹp của ngọn lửa, định nói mà chẳng biết nói gì.

Vô Song Nữ đi tới trước mặt nàng, đôi mắt thanh tú sáng lấp lánh nhìn hắn đang ngồi dưới đất chẳng thèm đứng dậy, nhẹ giọng nói: “Ngũ Độn Đạo!”.

Ô Tử Hư cười khổ: “Cớ sao phải khổ vậy? Ta và cô nương không oán cũng chẳng cừ, tại sao phải vạch trần ta làm gì? Cô nương không biết tiểu đệ đã thâm ái mộ nàng hay sao?”.

Vô Song Nữ thản nhiên nói: “Ngậm cái miệng trơn tuột của ngươi lại. Ai thèm lật mặt ngươi chứ? Chỉ cần ngươi ngoan ngoãn hợp tác, ta hỏi gì, ngươi trả lời đó, sau này ngươi cứ đi đường cái quan của ngươi, ta cứ đi độc mộc kiêu của ta, ai thèm quần chuyện của ngươi cơ chứ”.

Ô Tử Hư mừng rỡ nói: “Thì ra chỉ là vậy, xin cô nương cứ hỏi, tiểu đệ đây biết gì sẽ nói, nói là sẽ nói hết”.

Ánh sáng thu nhỏ dần, từ từ biến mất, đại sảnh lại chìm trong bóng tối.

Vô Song Nữ ngồi xếp bằng xuống trước mặt hắn.

Ô Tử Hư không hiểu hỏi: “Nếu là Bách Thuần cô nương xuất thủ thủ ta thế này thì là chuyện hết sức đương nhiên. Nhưng cô nương vừa mới tới, đối với tình hình ở đây chỉ hiểu được phần nào, sao có thể xác định được ta là ai chứ? Nếu ta đúng là Lang Canh, hai cước vừa rồi của cô nương chắc chắn là đã lấy đi cái mạng nhỏ này của ta rồi. Nhưng cô nương quả tình là đã toàn lực xuất thủ, căn bản không có gì gọi là cước hạ lưu tình, rốt cuộc là sao vậy?”.

Vô Song Nữ bình tĩnh nói: “Là ta hỏi ngươi đáp hay là ngươi hỏi ta đáp đây?”.

Ô Tử Hư đành gơ tay đầu hàng: “Cô nương hỏi đi!”.

Vô Song Nữ nói: “Bức tranh ngươi tặng Bách Thuần là từ đâu mà có?”.

Ô Tử Hư nhớ lại lời Cô Nguyệt Minh nói, trong lòng lập tức dâng lên một cảm giác kỳ dị, lẽ nào nữ nhân trước mắt mình chính là một phần tử trong ván cờ vận mệnh này? Nghĩ đoạn, hắn bèn nói: “Sự tình là như vậy, cũng giống như cô nương biểu diễn ảo thuật vậy, ta cũng muốn mãi nghe với mấy người bạn Bách Thuần cô nương, nên đã vẽ bức Vân Mộng nữ thần đồ. Bách Thuần còn lấy bức tranh này treo lên sảnh đường. Nếu không tin, cô nương có thể hỏi lại nàng ấy”.

Kế đó hắn lại thấp giọng hỏi: “Cô nương nhìn bức tranh đó có cảm giác gì đặc biệt không?”.

Vô Song Nữ lạnh lùng hỏi: “Nữ nhân trong tranh là ai? Đừng có giả trò cũ đó ra nữa, bằng không ta sẽ lập tức vạch trần thân phận của ngươi đấy”.

Ô Tử Hư thở dài: “Ta không thể không nói dối, là vì lúc đó ta muốn giấu Bách Thuần. Những điều đó hoàn toàn đều là sự thật, chỉ là địa điểm có thay đổi một chút, hơn nữa đến giờ ta cũng chưa rõ đó là thật hay là mộng nữa, sự tình này ly kỳ cổ quái đến cực điểm. Ta thật sự không gạt cô nương đâu”.

Tiếp đó hắn lại nói: “Ta hợp tác như vậy, không biết cô nương có thể giúp ta một việc khác không?”.

Vô Song Nữ giận dữ quát: “Câm miệng!”.

Ô Tử Hư chỉ cười khổ mà không nói gì.

Hơi thở Vô Song Nữ bỗng nhiên trở nên gấp gáp, một hồi sau mới khôi phục bình tĩnh: “Xảy ra ở đâu?”.

Ô Tử Hư chăm chú nhìn nàng, lợi dụng một chút ánh trăng ánh sao lọt qua cửa sổ, quan sát phản ứng trong mắt Vô Song Nữ, trầm giọng nói: “Vân Mộng Trạch! Vân Mộng Trạch ở phía nam Động Đình, phía Tây sông Tương”.

Vô Song Nữ không còn khống chế được bản thân, thân hình kiều mị run lên một chập, nói không nên lời.

Ô Tử Hư thầm thở dài. Cô Nguyệt Minh nói thật không sai, tất cả bọn họ đều nằm trong sự bày bố của Vân Mộng nữ thần, càng lúc càng lún sâu, không thể nào thoát ra nổi. Nghĩ đoạn, hắn bèn nhổm người ra phía trước, thành khẩn nói: “Cô nương hãy kể lại tình hình lúc xem tranh cho ta nghe, có lẽ ta sẽ có một lời giải thích tương đối rõ ràng, đảm bảo rằng cô nương chắc không thể nào ngờ trên đời này lại có chuyện lạ như vậy”.

Vô Song Nữ nói: “Có phải ngươi đã ếm bùa lên bức tranh ấy?”.

Ô Tử Hư giơ hai tay lên nói: “Ta căn bản không biết yêu pháp, lại càng không biết niệm chú. Hà! Cô nương tin ta đi có được không? Nói cho ta đi! Lúc cô nương xem tranh, nữ thần có phải giống như sống lại bước ra khỏi đó đúng không?”.

Vô Song Nữ quả quyết nói: “Chẳng xảy ra cái gì cả. Ngươi ngồi đó không được cử động, không được nói gì. Chuyện bọn ta nói đêm nay, ngươi không được để lộ với bất cứ ai, bằng không ngươi biết hậu quả thế nào rồi đấy”.

Nói xong liền ngửa người ra sau, thân thể mềm mại như không xương, cứ vậy đập tay xuống đất, đảo người về phía sau, ra đến giữa đại sảnh thì giơ tay lên trời.

Ô Tử Hư giờ mới nhận ra có một sợi trường tiên thả từ trên xà nhà xuống, chẳng trách nàng có thể nhảy từ trên xuống tập kích hắn như thế. Nhìn nàng nắm lấy cán roi, khẽ rung nhẹ một cái sợi trường tiên đã rơi xuống, rồi quẩn vào lưng một cách thuần thục, đang định rời khỏi, hắn vội trầm giọng hỏi: “Nữ thần trong tranh có khả năng đến từ tòa Cổ thành trong Vân Mộng Trạch”.

Vô Song Nữ giật bản mình, song mục sáng rực lên, quay lại nhìn hắn.

Ô Tử Hư vẫn ngồi trên mặt đất, giơ tay biểu thị đầu hàng khuất phục.

Vô Song Nữ do dự giây lát, rồi nghiêng răng lao ra cửa.

oOo

Vô Song Nữ ngồi bên mép giường, cảm giác vô cùng mệt mỏi.

Rời khỏi Bách Hí Đoàn, bước lên con đường tìm kiếm chân tướng sự thật, nàng mới biết đây là một con đường không có lối về. Nhục thể nàng cố nhiên là vô cùng mệt mỏi, song trái tim lại càng mệt hơn gấp bội phần.

Cảnh tượng nhìn thấy khi hôn mê ở Tinh Trúc Các đã làm lung lay tâm trí kiên định bất di của nàng, khiến nàng mất đi phương hướng. Sự thực thì sau khi chôn thân cữu, nàng đã bắt đầu có cảm giác hoang mang không biết mình đang làm gì đó rồi.

Nàng không hiểu nổi bản thân mình, đã tới Vân Mộng Trạch, tại sao không lập tức đi tìm Cổ thành, nhưng rồi lại rời khỏi đó như để tránh nạn, đến Lạc Dương tìm Cô Nguyệt Minh tính nợ. Nàng sợ đàn sói hoang hoành hành trong thủy trạch, hay là sợ tòa Cổ thành ấy?

Ngũ Độn Đạo nói đúng, nữ nhân trong tranh đích thực đã sống lại, xuất hiện trong thần trí đã hôn mê của nàng.

Hắn dựa vào cái gì mà đoán được?

Trước khi nàng rời khỏi đó, Ngũ Độn Đạo đã cố ý nhắc đến Cổ thành. Lúc đó nàng quá chấn động, cảm giác bất an như bị hắt nhìn thấu, giờ hồi tưởng lại, chắc hẳn cũng không biết được thân phận thực sự của nàng, nhưng lại như đã biết nàng và Cổ thành kia nhất định có quan hệ gì đó vậy. Còn nguyên nhân tại sao Ngũ Độn Đạo lại biết rõ chuyện của Cổ thành thì thật sự nàng nghĩ mãi mà cũng không thể nào hiểu nổi.

Trước khi tiếp xúc với Ngũ Độn Đạo, nàng chưa từng nghĩ đến hắn là người như vậy, hoàn toàn không trầm tĩnh, lạnh lùng, thần bí và cao thâm khó dò như trong tưởng tượng của nàng, ngược lại, còn là một tên ngoan đồng không chịu an phận, suốt ngày rong ruổi khắp nơi tìm lạc thú, lúc nào cũng muốn tìm thứ gì đó trên người nàng vậy.

Có điều nàng chẳng có chút hiểu kỳ gì với bản thân Ngũ Độn Đạo cả, sự thực thì sau cái đêm thay đổi cả vận mệnh của nàng đó, Vô Song Nữ nàng chẳng còn hứng thú với bất cứ người nào nữa cả.

Cuộc sống mòn mỏi trốn chạy này đã khiến nàng mệt mỏi lắm rồi, hướng hồ giờ cả lý do duy nhất để sống nàng cũng không còn nữa.

oOo

Lúc Hoa Mộng phu nhân bước vào đại sảnh, Phụng công công đang ngồi bên chiếc bàn tròn kê giữa nhà, tay vuốt ve một thứ đồ cổ gì đó, tựa như vô cùng yêu thích vậy. Vừa thấy Hoa Mộng phu nhân, lão liền nhẹ nhàng cất thứ đó vào lòng, hân hoan nói: “Phu nhân mời ngồi!”.

Trong sảnh không thấy bóng vệ sĩ, Nhạc Kỳ đích thân kéo ghế cho Hoa Mộng phu nhân, chờ nàng ngồi xuống rồi đứng ra phía sau.

Đối diện với nhân vật đáng sợ trong tay không chế cả thiên hạ này, Hoa Mộng phu nhân giờ chỉ mong trong miệng mình có một hoàn độc được kiến huyết phong hầu, cắn vỡ một cái là lập tức độc phát thân vong.

Phụng công công nheo nheo cặp mắt vốn đã híp tịt như hai sợi chỉ của mình lại, khiến người đối diện càng không thể nhìn thấy nhãn châu của lão đâu. Chỉ thấy lão chăm chú dò xét Hoa Mộng phu nhân, rồi mỉm cười nói: “Tinh thần phu nhân xem ra rất tốt, thật là hiếm có!”.

Hoa Mộng phu nhân chẳng còn hứng thú nghĩ xem Phụng công công có hàm ý gì, chỉ biết đó chẳng phải là lời tốt đẹp gì cho cam, mà chiêu lợi hại nhất của nàng, đối với Phụng công công cũng như Ký Thiện đều hoàn toàn không dùng được, đành miễn cưỡng cố nén nỗi sợ trong lòng xuống: “Cũng nhờ hồng phúc của công công cả!”.

Phụng công công lắc đầu thở dài: “Không phải hồng phúc của ta, mà là hồng phúc của Nguyệt Minh. Phu nhân chớ nên bất an, Nguyệt Minh là đứa trẻ mà ta sủng ái nhất, ta cũng biết tất cả những điều phu nhân làm, đều là vì Nguyệt Minh cả, đối với chuyện này ta chỉ hoan hỷ chứ không hề tức giận gì hết”.

Hoa Mộng phu nhân nghe mà tóc gáy đều dựng hết cả lên, lạnh toát sống lưng, Phụng công công là kẻ tiểu lý tàng đao, kinh thành này ai ai cũng biết, lão càng tỏ ra vui vẻ, thì lại càng nguy hiểm. Chỉ hận nàng là cá nằm trên thớt, lại là người không thể chịu khổ, lão muốn hỏi gì, chắc chắn nàng sẽ thực thà hồi đáp cho qua chuyện vậy.

Phụng công công ung dung nói: “Phu nhân không cần phải sợ, hôm nay ta đến thăm phu nhân hoàn toàn không có ác ý gì cả, chỉ là muốn mời phu nhân theo ta viễn du một chuyến. Ta già rồi, sợ đường xa tịch mịch, nếu được người như phu nhân bầu bạn, hành trình sẽ vui vẻ thoải mái hơn rất nhiều”.

Hoa Mộng phu nhân ngạc nhiên thốt: “Theo đại công công đi đâu vậy?”.

Phụng công công từ từ mở mắt, nhìn lên phía trên, trong mắt ánh lên vẻ kỳ vọng và khát khao cuồng nhiệt, tâm trí hướng về nơi xa xăm: “Động Đình Hồ sóng nước mênh mông, ba đào vạn khoảnh, Bắc thông Vu hiệp, Nam tới Tiêu Tương, nơi đó hẳn là vô cùng thú vị”.

Kế đó lão lại ngâm: “Ba Lăng nhất vọng Động Đình thu, nhật kiến cô phong thủy thượng phù. Văn đạo thần tiên bất khả tiếp, tâm tùy hồ thủy cộng du du”.

Hoa Mộng phu nhân thầm giật mình, lập tức hiểu ra. Phụng công công muốn áp giải mình đến Vân Mộng Trạch, đương nhiên không đơn giản chỉ là bầu bạn trên đường, mà muốn dùng mình để ép Cô Nguyệt Minh khuất phục. Nhưng đồng thời nàng cũng cảm thấy nghi hoặc khó hiểu, bên phía Cô Nguyệt Minh rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì mà có thể khiến Phụng công công phải đi giá Nam hạ như thế?

Thanh âm của lão thái giám truyền vào tai nàng: “Phu nhân có muốn cùng ta đi thưởng thức Động Đình Hồ thú vị thế nào không?”.

Hoa Mộng phu nhân nghe thấy mình đáp: “Tất cả cứ theo ý của đại công công đi!”.

- o O o -

32. Cảm Giác Về Nhà

Hắn chợt có cảm giác lười nhác chẳng muốn làm gì, thậm chí cũng không muốn ra khỏi giường, đây là hiện tượng đã nhiều năm nay chưa từng xuất hiện. Mấy năm gần đây, một là hắn tỉnh lại trong tình trạng ngây ngất sau cơn say, hai là vội vàng vàng thúc giục bản thân đi thực hiện kế hoạch trộm báu, chưa từng được hưởng thụ cuộc sống thư nhàn thoải mái vậy bao giờ. Có điều cảm giác thả lỏng nhất thời này chỉ là giả tượng, sự thực thì hắn đang ở trong khốn cảnh nguy cơ tứ bề, chỉ sơ suất một chút là lập tức sẽ gặp phải kết cục bi thảm đáng sợ nhất.

Hắn nghĩ tới Vô Song Nữ, có phải nàng ta đã đủ hết những nguyên liệu cần thiết, đang ở Vũ Trúc Các chế luyện pháp bảo ảo thuật? Chỉ cần xin được của nàng tầm mười trái yên vụ đạn, dựa vào thân thủ của hắn, cho dù là Khâu Cửu Sư chặn đường, hắn cũng có thể dựa vào khói mù mà thoát thân.

Nghĩ tới đây, cả người hắn liền tràn đầy sức sống, tung mình bật dậy khỏi giường.

Nếu hắn đến Vũ Trúc Các thăm dò, không biết liệu có bị nàng đánh đuổi ra ngoài hay không, có điều nhìn dáng vẻ tức giận của nàng, cũng là một thứ lạc thú. Da mặt của hắn lúc đối diện với mỹ nhân là dày nhất, không hề có vấn đề ngại ngùng hay không ngại ngùng gì cả.

Vẫn không được thì dụng võ, đương nhiên không phải là động đao động kiếm, mà là trở lại nghề cũ, giở thủ đoạn trộm lấy của nàng. Giờ hắn cần phải đến Vũ Trúc Các nghiên cứu tình hình, bằng không đường đường một Ngũ Độn Đạo mà cả bảo vật để đâu cũng không rõ, thì thật đúng là trò cười cho cả thiên hạ.

Giọng nói của Thiên Dực bên dưới vang lên: “Sâu lười! Mau xéo dậy tắm rửa ăn sáng đi!”.

Ô Tử Hư lấy làm kỳ quái, tiểu nữ tử này bề ngoài thì vẫn hung hăng dữ tợn, nhưng thực ra ngũ diệu đã cải thiện rất nhiều, còn lộ ra vẻ thân thiết nữa, lẽ nào nàng ta đã không kèm chế được mà yêu hắn?

Nghĩ tới đây, Ô Tử Hư vội vàng xuống nhà.

oOo

Lạc Dương thành.

Thư trai trong Bó chính sứ ti phủ.

Tiền Thế Thần cầm tờ hoa tiên Bách Thuần viết cho mình, đọc đi đọc lại không dưới mười lần, tâm tình phức tạp. Nếu đổi lại là lúc khác, ắt hẳn gã đã tâm hoa nở rộ, chỉ tiếc rằng ước hội Bách Thuần chủ động hẹn gặp mà gã luôn chờ đợi từ khi quen biết nàng tới nay lại đến vào đúng lúc không thích hợp nhất. Hơn nữa, gã cũng biết lần hẹn gặp này, Bách Thuần có mục đích riêng.

Hai ngày nay gã khẳng định không thể phân thân.

Chẳng những gã phải lần lượt gặp từng tướng lĩnh, tranh thủ sự ủng hộ của họ, mà còn phải phái người giới thiệu đến các khu vực mình quản hạt thuyết phục những quan tướng địa phương nắm giữ thực quyền. Gã đương nhiên đã có cả một mớ lý do đường hoàng, nói cho cùng vẫn là lấy lợi hại ra thuyết phục, thậm chí là nói đã nhận được mật chỉ của Hoàng thượng, phải trừ đi Phụng công công họa quốc hại dân, kể đó chỉ ra gã được Đại Hà Minh toàn lực ủng hộ. Riêng phần liệt kê tội trạng của Phụng công công thì là dễ nhất, hoàn toàn chẳng khó khăn gì cả.

Quan trọng hơn cả là phải đưa người nhà đến một nơi an toàn, cách xa Lạc Dương, lại phải nhờ người có giao tình thâm hậu bảo vệ. Chuyện này nhất quyết phải mượn bóng tối yểm hộ, thực hiện một cách bí mật, nếu không ắt sẽ gây ra hoảng loạn, thế nên không có mấy ngày thời gian thì tuyệt đối không thể xong được.

Gã chuẩn bị phái người tới báo cho Bách Thuần, hai ngày sau gã sẽ tới Thư Hương Tạ ước hội.

Lúc này có thủ hạ chạy vào báo, Khâu Cửu Sư xin cầu kiến.

oOo

Ô Tử Hư ngồi ăn uống nhồm nhoàm, không ngớt khen ngợi: “Đây là món gì vậy? Ăn thật ngon miệng, hương thơm vị thuần, mát ruột thông họng, dư vị còn mãi không tan”.

Thiên Dực ngồi đối diện với hắn trả lời: “Đây gọi là bánh vừng thơm, là đại nương đích thân làm cho người đây, nghe đại nương bảo đây là món điểm tâm ở quê hương Cán Giang của người, công thức thật không đơn giản đâu”.

Ô Tử Hư gật đầu: “Đúng là không đơn giản, ta nhận ra mùi vị của bột gạo nếp, bột mì, vừng, đường trắng và dầu trà. Muốn làm được thứ bánh này ít nhất cũng phải tốn mấy ngày thời gian đó, chỉ riêng rửa sạch gạo nếp, phơi khô, sao nóng, nghiền thành bột đã mất hai ngày rồi, còn phải sàng bột, chia ra, hấp lên, làm lạnh, cắt miếng, nướng lại, mất thời gian lắm”.

Thiên Dực ngạc nhiên thốt: “Không ngờ Lang tiên sinh lại hiểu biết về bánh điểm tâm đến vậy?”.

Ô Tử Hư mắng thầm bản thân, thật không biết giữ mồm, đặc ý quên cả hoàn cảnh, rồi chính hắn cũng thấy kỳ quái, không hiểu tại sao lại sơ hốt đến nỗi lộ ra mình tinh thông trù nghệ. Sau đó, hắn chợt sức tỉnh, nghĩ ra được đạo lý bên trong.

Hắn đã coi Hồng Diệp Lâu là “nhà” rồi.

Từ nhỏ hắn đã không có cảm giác “nhà”, từ khi rời “nhà” ra đi, lưu luyến chân trời góc biển, hắn lại càng không muốn ở nguyên một chỗ, cũng không có người nào, chuyện gì lưu hắn lại được. Không ngờ ở trong nghịch cảnh tuyệt đối này, hắn lại có cảm giác lưu luyến kỳ dị với Hồng Diệp Lâu, Thiên Dực giống như một muối tử, Diễm Nương như trưởng bối, còn đích thân xuống bếp làm đồ ăn ngon cho hắn, khiến hắn cảm nhận được sự thân thiết như đang ở nhà, hoàn toàn thả lỏng bản thân.

Cảm xúc này hẳn chưa từng có bao giờ.

Ô Tử Hư chợt nhớ đến tình cảnh vừa rồi mình lười nhác nằm trên giường không muốn dậy.

Hắn nói: “Ta phải đích thân đi cảm ơn đại nương”.

Thiên Dực tỏ ra hữu hảo lạ thường, nhướn miệng cười đáp: “Phương pháp tốt nhất để cảm ơn người, chính là vẽ tranh, Lang tiên sinh có hiểu không?”.

Ô Tử Hư thấy trong lòng nóng bừng lên, buột miệng thốt: “Ta sẽ không khiến đại nương thất vọng”.

Lời ra đến miệng hần mới hối hận. Phải biết rằng giao dịch của hần và Tiên Thế Thần vẫn còn chưa biết thành bại thế nào, một khi thất bại, hần sẽ lập tức đào tẩu, nào đâu còn thời gian rảnh rỗi mà hoàn thành tâm nguyện cho Diễm đại nương.

Thiên Dực cả mừng: “Đại nương nhất định sẽ vui lắm đó, ta chưa bao giờ thấy người mong mỏi như vậy cả”.

Ô Tử Hư là loại người một lời đáng giá ngàn vàng, nói ra rồi là không bao giờ rút lại, bèn thề nhủ chỉ cần mình còn một hơi thở, nhất định sẽ thực hiện lời hứa. Kế đó, hần lại hỏi: “Thiên đại tỷ có muốn một bức tranh của riêng mình không?”.

Hai má Thiên Dực lập tức đỏ hồng, cúi đầu đáp: “Họa nghệ của Lang tiên sinh xuất thần nhập hóa, ai mà không muốn sở hữu một bức tranh do chính tay Lang tiên sinh vẽ cơ chứ?”.

Ô Tử Hư thấy Thiên Dực vui vẻ như vậy, trong lòng cũng thấy khoan khoái không kềm. Từ xưa đến nay, hần đều là một kẻ như vậy, mỗi lần trong túi có nhiều ngân lượng, là liền lấy ra làm người khác vui vẻ. Tác phong hào sảng vốn tiền như vãi trấu của hần, chính là bắt nguồn từ tính cách này. Chỉ có như vậy, hần mới có được sự thỏa mãn và khoái lạc ngắn ngủi trong đời.

Ô Tử Hư không nén nổi tò mò hỏi: “Thiên đại tỷ sao lại đến Hồng Diệp Lâu làm công vậy?”.

Thiên Dực đáp: “Có thể tới Hồng Diệp Lâu làm việc cho Bàn gia là phúc khí của ta. Lang tiên sinh ngàn vạn lần đừng nghĩ Bàn gia là kẻ chỉ biết háms lợi, sự thực ông ấy là người tâm địa rất tốt, xưa nay chưa bao giờ quở trách bọn ta, không cưỡng ép bọn ta làm bất cứ chuyện gì, mà chỉ che chở cho bọn ta thôi. Các cô nương làm ở đây, chỉ cần chăm chỉ hai ba năm là có thể chuộc thân, sau đó Bàn gia chỉ giữ lại một chút tiền, kỳ dư đều là của họ hết, muốn đi lúc nào cũng được”.

Ô Tử Hư lập tức thay đổi cách nhìn về Chu Bàn Tử, thậm chí Hồng Diệp Lâu rất có thể là thanh lâu có đạo nghĩa nhất trong thiên hạ này. Nghĩ đoạn, hần hỏi tiếp: “Thiên đại tỷ thì sao?”.

Thiên Dực ngượng ngùng trả lời: “Mười ba tuổi ta đã bán thân vào Hồng Diệp Lâu, mới đầu cả ngày chỉ biết khóc lóc ỉ ôi, Bàn gia thấy ta đáng thương, nên đã cho ta làm tỷ nữ. Ta thật sự rất cảm kích ông ấy”.

Ô Tử Hư hỏi: “Thiên đại tỷ kiếm đủ chưa vậy?”.

Thiên Dực có vẻ giận, trách móc: “Người nói đi đâu vậy?”.

Ô Tử Hư áy náy nói: “Là ta nói lỡ lời. Thiên đại tỷ có dự tính gì cho tương lai không?”.

Thiên Dực vui vẻ đáp: “Sau yến tiệc mười năm, ta sẽ về quê, sống một cuộc sống mới”.

Ô Tử Hư ngạc nhiên: “Bàn gia chịu để Thiên đại tỷ đi sao?”.

Thiên Dực nói: “Làm sao có vấn đề chứ? Là ông ấy muốn ta hồi hương mà. Bàn gia nói Lạc Dương giờ này rất không ổn định, về quê an toàn hơn”.

Rồi nàng lại cúi đầu nói: “Nếu ta có thể mang theo bức họa của Lang tiên sinh về quê, mỗi lần xem tranh, ta sẽ nhớ đến tiên sinh đó”.

Trong lòng Ô Tử Hư như có một dòng nước ấm chảy qua, rồi hần lại sợ mình không giữ được cái mạng nhỏ này, không thể hoàn thành tâm nguyện cho nàng, nhất thời không nói được gì.

Thiên Dực hạ thấp giọng nói: “Tiên sinh là một người tốt”.

Ô Tử Hư không hiểu, gãi đầu gãi tai hỏi: “Tại sao ta đột nhiên lại biến thành một người tốt vậy? Thiên đại tỷ không phải vẫn mắng chửi ta suốt đó sao?”.

Thiên Dực ngượng ngùng đáp: “Đại tiểu thư nói tiên sinh chỉ làm bộ háms sắc thôi, sự thực thì là người rất biết giữ quy tắc, người còn nói... ôi! Tiên sinh phải cẩn thận đó! Ta thật hy vọng có thể giúp đỡ ngài phần nào!”.

Ô Tử Hư thầm kêu khổ trong lòng, xem ra thân phận Ngũ Độn Đạo của hần đã là chuyện cả người qua đường cũng biết rồi. Đồng thời, tâm cơ máy động, bèn nói: “Thiên đại tỷ có thể giúp ta một việc nhỏ không?”.

Thiên Dực lộ ra thần sắc kiên định: “Chỉ cần tiên sinh nói ra được, nhất định ta sẽ làm được”.

Ô Tử Hư chợt có cảm giác buông lỏng, thầm nhủ sự việc này thành bại thế nào đã không còn nằm trong tầm khống chế của hắn nữa, mà chỉ còn biết hành sự theo ý chỉ của Vân Mộng nữ thần, nếu nàng muốn Ngũ Độn Đạo hắn phải chết, thì hắn cũng đành nhận mệnh mà thôi.

oOo

Cô Nguyệt Minh ngồi một mình trong sảnh đường, nguyên một canh giờ không cử động, tựa như một bức tượng không còn sinh mệnh vậy.

Đây là thói quen từ xưa của y, có thể ngồi cả ngày, đầu óc không suy nghĩ gì hết, đó cũng là một bản lĩnh đặc thù của y, tâm vô tạp niệm lẫn mình trong bóng tối, đợi chờ vật sẵn xuất hiện.

Cô Nguyệt Minh là thợ săn thiên bẩm, một khi đã định được mục tiêu thì quyết không bỏ cuộc, y có thể ngày đêm không ngủ truy đuổi, cho đến khi vật sẵn lọt vào tay mình mới thôi.

Có điều hôm nay đầu óc y dường như không còn chịu khống chế nữa, sau khi tỉnh lại cứ tiếp tục suy nghĩ về những điều đang nghĩ đêm qua.

Y vẫn nghĩ về vấn đề kiếp trước kiếp này, một tảng đá ném xuống nước làm dềnh lên ngàn đợt sóng, không ngừng mở rộng trong đầu y, lan đến những phần tối tăm thần bí nhất.

Vân Mộng thành bị đại quân Sở vương bao vây tám năm ròng, có thể tưởng tượng ra trận chiến đó khốc liệt nhường nào, mạng người như cỏ rác, cả hai bên công thủ đều không sung sướng gì.

Cô Nguyệt Minh y chán ghét chiến tranh, liệu có phải bắt nguồn từ trận chiến tám năm đó? Cơn ác mộng không ngừng của kiếp này, liệu có phải là tàn dư của tiền thế, khiến y phải chịu giày vò?

Cô Nguyệt Minh đột nhiên quát lớn: “Ai?”.

“Là ta!”.

Một người từ cửa sau lướt vào đại sảnh, ngồi xuống đối diện với y, không ngờ chính là Quý Nhiếp Đề, thủ lĩnh của thành vệ.

Thần tình y có vẻ nghiêm túc, song mục lấp lánh hữu thần, dường như đang không được vui, mở tròn tròng tròng nhìn Cô Nguyệt Minh.

Cô Nguyệt Minh cũng nhìn lại y, gương mặt không lộ chút cảm xúc.

Quý Nhiếp Đề trầm giọng nói: “Cô Nguyệt Minh, người quả thực quá đáng lắm rồi. Lần trước chuyện Tiết Đình Hao, ta đã nhịn người. Lần này đã nói trước là không được tiết lộ phong thanh gì cho Tiên Thế Thần, nhưng người cứ muốn đi dọa唬 hấn một phen, đây là ý gì chứ?”

Song mục Cô Nguyệt Minh sáng rực lên sát cơ, nhìn thẳng vào Quý Nhiếp Đề, ngữ khí lạnh khốc như không hề có chút xúc cảm của con người: “Quý đại nhân tốt nhất nên kiểm điểm lại thái độ nói chuyện với ta đi, trong thiên hạ này chỉ có hai người đủ tư cách nói kiểu ấy với Cô Nguyệt Minh này, một là Hoàng thượng, người thứ hai là Phụng công công”.

Quý Nhiếp Đề đã quen với tác phong hành sự và con người Cô Nguyệt Minh, biết rõ chỉ cần một lời không hợp ắt sẽ thành cục diện đối đầu, lập tức bình tĩnh trở lại, gật đầu nói: “Được! Ta sẽ khách khí hơn. Bọn ta động thủ, chỉ khiến Tiên Thế Thần được lợi mà thôi. Có điều Nguyệt Minh cũng không thể trách ta động khí, người hành động như vậy đích thực là đã đả thảo kinh xà, mấy ngày nay Tiên Thế Thần không những lén lút gặp mặt Khâu Cửu Sư mà còn bí mật đưa cả nhà tới Lĩnh Nam, điều này có lợi gì cho bọn ta chứ? Đối với Nguyệt Minh người cũng có lợi gì chứ?”.

Cô nguyệt Minh thần nhiên nói: “Bọn ta xuất hiện bất đồng tất cả đều vì mục tiêu khác nhau, Quý đại nhân lại càng rời xa mục tiêu mà Phụng công công đã đặt ra trước đó, chính là tìm kiếm Sở hạp”.

Quý Nhiếp Đề đành mặt lại, rõ ràng là vô cùng tức giận: “Bọn ta chỉ có một bất đồng, chính là ta nhìn vào toàn cục, còn trong mắt người thì chỉ có một món đồ. Để ta nói cho người biết, Tiên Thế Thần không phải

hạng tầm thường đầu, hai kẻ Khâu, Nguyễn lại càng khó dây vào, nếu người chỉ có cái dũng của kẻ thất phu, chẳng những làm loạn cả hành động, mà cả cái mạng của người cũng mất nốt đó”.

Cô Nguyệt Minh trừng mắt nhìn y một hồi, sau đó ung dung đáp: “Trả lời ta, Phu Mãnh có phải từng là bằng hữu tốt nhất của Quý đại nhân không?”.

Song mục Quý Nhiếp Đề sáng rực lên như điện, chậm chậm hỏi: “Tin tức này từ đâu mà có?”.

Cô Nguyệt Minh hờ hững nói: “Đương nhiên là không phải từ chỗ Phụng công công, người căn bản không hề biết chuyện này. Vấn đề này Quý đại nhân muốn trả lời thì trả lời, không thì cũng chẳng quan hệ gì”.

Quý Nhiếp Đề đưa mắt nhìn ra cửa sổ, bình tĩnh nói: “Nếu người không phải Cô Nguyệt Minh, giờ này chắc đã thân một nơi đầu một nẻo rồi. Ta thật sự không muốn xung đột với Nguyệt Minh chút nào, coi như ta đã làm người giận đi, là ta nặng lời quá. Ta muốn hỏi người một câu thôi, bọn ta vẫn có thể tiếp tục hợp tác đấy chứ?”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Ta đã từng nói với Phụng công công, nếu muốn tìm được Sở hạp, chỉ có thể dựa vào phương pháp của ta mà thôi. Quý đại nhân hiểu không? Không người nào có thể can thiệp vào chuyện của ta, bao gồm cả Hoàng thượng lẫn Phụng công công”.

Quý Nhiếp Đề gật đầu: “Đa tạ Nguyệt Minh thẳng thắn như vậy, không biết đối với chuyện tìm thấy Sở hạp, người đã có tâm đắc gì rồi?”.

Cô Nguyệt Minh gật đầu: “Sở hạp vẫn nằm trong Cổ thành”.

Quý Nhiếp Đề ngạc nhiên nhìn y, hỏi: “Nguyệt Minh sao có thể khẳng định chắc chắn như thế?”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Bởi vì lúc này Qua Mặc đang ở Lạc Dương, hơn nữa còn phục kích ta ở Tương Quân Kiều nữa”.

Quý Nhiếp Đề trầm ngâm: “Ta không hiểu. Qua Mặc ở đây thì sao chứ?”.

Cô Nguyệt Minh bình tĩnh giải thích: “Đạo lý rất đơn giản, sự tình phải truy về huyết án Vân Mộng Trạch mười năm về trước. Quý đại nhân chắc là hiểu rõ Phu Mãnh là người thế nào, y đích thực đã có được Sở hạp, còn phải Tiết Đình Hao đến Vô Chung Hà báo cho Tiên Thế Thần, nếu Phu Mãnh có lòng chiếm riêng bảo vật, chắc chắn y sẽ phía một người khác đi, chứ không phải là người có quan hệ thân thiết với y như Tiết Đình Hao, bởi làm vậy chẳng khác nào dồn họ Tiết vào chỗ chết cả”.

Quý Nhiếp Đề nói: “Tiết Đình Hao là nhất lưu hảo thủ, kinh nghiệm phong phú, lại lạc đường trong thời khắc quan trọng vậy, nói ra liệu có ai tin không?”.

Cô Nguyệt Minh điềm đạm: “Nếu có thêm nhân tố quỷ thần, những chuyện không thể cũng sẽ thành có thể”.

Quý Nhiếp Đề nói: “Nguyệt Minh muốn nói Tiết Đình Hao bị quỷ mê hoặc?”.

Cô Nguyệt Minh không trực tiếp trả lời y, chỉ nói: “Huyết án Vân Mộng Trạch là một tỷ dụ thành công cho chuyện người hữu tâm đối phó kẻ vô tâm, nhưng không phải hoàn toàn thành công, mà là việc sắp xong thì lại hỏng”.

Quý Nhiếp Đề bình tĩnh trở lại: “Nguyệt Minh có thể nói rõ hơn không?”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Âm mưu đối phó với Tầm bảo đoàn là do Qua Mặc nghĩ ra, người này y thuật cao minh, thủ đoạn dùng được vật lại càng thiên hạ vô song, phạm cao thủ dụng được đều biết dụng độc. Qua Mặc là năng thủ dụng độc, điều này thì không ai có thể nghi ngờ. Có điều Phu Mãnh cũng không phải hạng tầm thường, dù Qua Mặc cực kỳ cao minh, song muốn độc sát được y cũng là chuyện gần như không thể được. Nhưng nếu có Tiên Thế Thần phối hợp, cộng với hoàn cảnh đặc biệt ở Vân Mộng Trạch, chuyện không có khả năng sẽ biến thành có khả năng thôi”.

Quý Nhiếp Đề giật mình: “Hỗn độc?”.

“Hỗn độc” là một thủ đoạn của các thủ dụng độc, phối hợp hai loại dược vật không có độc tính lại thành kịch độc, cực kỳ khó khăn.

Cô Nguyệt Minh nói tiếp: “Qua Mặc và Tiền Thế Thần những tưởng đã chắc mẩm mười mười, lấy được Sở hạp, sau đó khiến thi thể Phu Mãnh mất tích, tạo ra bằng chứng giả vu cho Phu Mãnh tội mang bảo vật bỏ trốn, như vậy bọn y có thể đẩy hết trách nhiệm đi rồi”.

Quý Nhiếp Đề trầm giọng: “Làm sao biết được kế hoạch của bọn chúng không hoàn thành thành công? Biết đâu Sở hạp đã nằm trong tay chúng rồi thì sao?”.

Cô Nguyệt Minh thở dài: “Quý đại nhân và ta không chỉ bất đồng về ý kiến, mà cả về lòng tin cũng bất đồng nữa. Nếu Sở hạp đã bị người ta lấy đi, vậy tinh linh bảo vệ Cổ thành tại sao vẫn còn ở đó?”.

Quý Nhiếp Đề ngạc nhiên không nói gì, nhìn nét mặt y thì không phải là không đồng ý với những gì Cô Nguyệt Minh nói, chỉ là thoai bất đầu cơ nên không có gì để nói mà thôi.

Cô Nguyệt Minh lại nói tiếp: “Phu Mãnh rốt cuộc vẫn là Phu Mãnh, tuy y cũng trúng phải ám toán của Qua Mặc như đám thủ hạ, nhưng vẫn còn lực hoàn kích, hơn nữa còn mang được Sở hạp đột vây đào tẩu”.

Ngữ khí Quý Nhiếp Đề không giấu nổi vẻ khinh miệt: “Hắn chạy đi đâu chứ?”.

Cô Nguyệt Minh ung dung đáp: “Chạy về Cổ thành, vì vậy Qua Mặc không thể đuổi kịp được y, bởi Cổ thành và Qua Mặc đều biến mất cả rồi. Phu Mãnh về thành thì độc phát thân vong. Nếu giờ bọn ta vào trong đó, chắc sẽ phát hiện xương cốt y đang đeo Sở hạp trên lưng cũng nên”.

Quý Nhiếp Đề lộ vẻ trầm ngâm suy tư.

Cô Nguyệt Minh nói tiếp: “Ta là kẻ không tin vào sự tồn tại của quỷ thần, nhưng loại ngoan cố hồ đồ như ta mà cũng không khuất phục trước sự thật. Tiết Đình Hao đã chứng thực sự tồn tại của Cổ thành và Sở hạp, vậy rốt cuộc Cổ thành nằm ở đâu chứ? Tại sao bọn ta nhiều lần cho người vào Vân Mộng Trạch tìm kiếm mà vẫn không thấy dấu tích? Chỉ có một cách giải thích duy nhất, đúng không?”.

Ngưng một chút rồi y lại nói tiếp: “Có thể Tiết Đình Hao nói dối, nhưng vậy thì Quý đại nhân hãy cho ta biết, chắc là ngài rõ hơn ta, Tiết Đình Hao là người như vậy sao? Huống hồ bọn họ căn bản không biết bên trong Sở hạp là thứ gì cơ mà?”.

Quý Nhiếp Đề nói: “Giấy không gói được lửa, Tiền Thế Thần tại sao lại ngu xuẩn như vậy? Hắn biết bên trong Sở hạp là cái gì hay sao?”.

Cô Nguyệt Minh lắc đầu: “Quý đại nhân nói sai rồi, Tiền Thế Thần chẳng những không ngu xuẩn, mà còn cực kỳ thông minh. Có lẽ là gã chỉ đủ đảm lược, còn kẻ thông minh là Qua Mặc, độc kế của chúng vốn là không chút sơ hở, nhưng người tính không bằng trời tính, bọn gã không tính đến mà cũng không thể nào tính đến thần linh bên trong Cổ thành, nên mới thất bại khi chỉ còn một bước nữa là thành công. Tiền Thế Thần vốn là nhà sư tập lớn nhất phương Nam, có hiểu biết rất sâu sắc với các cổ vật, lại là người đất Sở cũ, biết đến Cổ thành và Sở hạp cũng không có gì là lý kỳ cả. Nếu để ta nghiêm hình bức cung, ta khẳng định có thể moi được từ gã xem bên trong Sở hạp là thứ gì và cả phương pháp khai mở nó nữa. Quý đại nhân có tin không?”.

Quý Nhiếp Đề lại không nói được câu nào.

Cô Nguyệt Minh mỉm cười tiếp tục: “Ta là người ngoài cuộc tỉnh, Quý đại nhân là người trong cuộc mê. Quý đại nhân bị chôn chân trong cục diện này là vì ngài căn bản không tin vào quỷ thần, không tin vào sự tồn tại của Cổ thành, chỉ tính toán đến tình huống hiện thực, chỉ nghĩ đến làm sao trừ được Đại Hà Minh tận gốc rễ, vì thế nên mới bỏ qua những điều khác”.

Quý Nhiếp Đề thở hắt ra một hơi: “Thần linh trong Cổ thành tại sao lại để Phu Mãnh mang Sở hạp đi?”.

Cô Nguyệt Minh bình tĩnh nói: “Phu Mãnh có mang Sở hạp đi sao?”.

Quý Nhiếp Đề lấy làm ngạc nhiên.

Cô Nguyệt Minh giải thích: “Bởi vì Sở hạp vẫn chưa lọt vào tay Qua Mặc, nên y mới nhiều lần động thủ với ta, điều này chứng tỏ y vẫn chưa nguôi chuyện tìm kiếm Sở hạp. Qua Mặc không phải là hạng bình thường, mà là yêu nhân biết thuật đồng tà, y có thể cảm ứng được một số chuyện mà người thường không thể cảm thấy, như là Cổ thành sắp mở chẳng hạn”.

Quý Nhiếp Đề trầm giọng: “Mười bốn tháng bảy năm nay?”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Tiền Thế Thần không đáng sợ, Quý đại nhân chỉ cố kỵ Đại Hà minh. Đại Hà minh giờ đang toàn lực đối phó với Ngũ Độn Đạo, không có thời gian nhàn rỗi mà quan tâm chuyện khác đâu. Bọn ta muốn thu thập Tiền Thế Thần cũng không vội gấp gấp làm gì. Giờ chuyện quan trọng nhất, chính là phải vào Cổ Thành ngày mười bốn tháng bảy, lấy được Sở hạp, đây là nhiệm vụ Phụng công công giao cho ta. Phụng công công từng đích thân đáp ứng sẽ để ta làm chuyện này theo cách của mình. Cách của ta chính là đơn độc hành sự, Qua Mặc đó để ta thu thập, giữa bọn ta chỉ có thể hợp tác như vậy mà thôi”.

Quý Nhiếp Đề trầm mặc một lúc, cuối cùng gật đầu đáp: “Ta có thể tạm thời đáp ứng yêu cầu của Nguyệt Minh, nhưng cuối cùng vẫn phải chờ Đại công công quyết định. Ta đã phi cấp truyền thư mọi chuyện cho Đại công công rồi, mấy ngày sau là sẽ có hồi âm thôi”.

Rồi y nói tiếp: “Nguyệt Minh sao không vạch trần Lang Canh là Ngũ Độn Đạo?” Cô Nguyệt Minh không hề để ý đến sự ‘thần thông quảng đại’ này của Quý Nhiếp Đề, y mà không nắm rõ mọi chuyện xảy ra trong Lạc Dương thành này mới là chuyện lạ: “Vạch trần hẳn thì có lợi gì cho bọn ta đâu?”.

Quý Nhiếp Đề đứng dậy, cười khổ nói: “Nguyệt Minh đúng là một người rất khó ở cạnh, có điều cũng không thể không thừa nhận cách nhìn của người rất độc đáo. Giờ chỉ còn ít ngày nữa là đến mười bốn tháng bảy, bọn ta có thể tạm thời ẩn nhẫn, chờ Đại công công hồi âm rồi mới quyết định xử lý chuyện này thế nào được không?”.

Cô Nguyệt Minh trầm giọng: “Cứ làm vậy đi!”.

oOo

Hoa Mộng phu nhân ngồi trong thuyền phòng, đầu óc trống rỗng.

Mười tám con thuyền lớn khởi trình giương buồm ra khơi từ trước khi trời sáng, đến khi lục địa phía sau biến thành một dải vàng mỏng như sợi chỉ thì chuyển hướng rẽ về phương Nam. Tuy nàng không hiểu việc quân, nhưng cũng biết đây là cách thức bí mật nhất, đến khi thuyền đội bất ngờ tiến vào Đại giang, địch nhân mà Phụng công công muốn đối phó ắt hẳn sẽ trở tay không kịp, lúc ấy hối hận thì đã quá muộn.

Hoa Mộng phu nhân không rõ thuyền đội này có bao nhiêu chiến sĩ, chỉ biết số lượng chắc chắn phải tính bằng ngàn, chỉ nhìn họ hành động nhanh gọn, nhịp nhàng và hiệu quả thế nào, cũng biết tất cả đều là quân tinh nhuệ được huấn luyện hết sức nghiêm ngặt.

Phụng công công đối với nàng rất khách khí, phái tới hai nữ tỳ khỏe mạnh phục thị nàng, gian phòng của nàng chẳng những ở trên soái thuyền, mà còn sát ngay cạnh phòng của lão. Có điều nàng không còn kỳ vọng gì với tương lai, kết cục bản thân thế nào nàng cũng rất rõ, cả Cô Nguyệt Minh rồi cũng khó thoát khỏi cái chết. Sự tình chẳng những liên quan tới Sở hạp thần bí, mà còn can thiệp cả tới cuộc đấu ác liệt giữa Hoàng thượng, Ký Thiện và Phụng công công. Loại người biết rõ mọi sự tình nhưng vĩnh viễn không cúi đầu trước Phụng công công như Cô Nguyệt Minh, tuyệt đối không có cơ hội sống sót.

Nàng chính là vật bồi táng của y.

Nàng đã viết lại hai bức thư gửi cho Cô Nguyệt Minh ở Lạc Dương ngay trước mặt Phụng công công, không dám do dự chút nào để khỏi chịu nỗi khổ da thịt. Vấn đề là giờ nàng không rõ tình hình Ký Thiện thế nào, chiếu lý thì Ký Thiện đã lọt vào tay Phụng công công, nếu Ký Thiện đã khai ra tất cả, mà nàng còn có ý giấu giếm thì thật đúng là một chuyện vô cùng ngu xuẩn.

Cô Nguyệt Minh đã từng nói, bất luận là người kiên cường thế nào mà bị cực hình tàn khốc bức cung thì rồi cũng đến điểm sụp đổ, chỉ là sớm hay muộn mà thôi. Nực cười là chính vì nàng luôn nhớ những lời này, vậy nên không hề trải qua bất kỳ giảng xé nào trong nội tâm đã bán đứng luôn y, khiến cho Phụng công công không thể không giết chết họ Cô. Nhưng nàng không hề hối hận, bởi nàng không có lựa chọn nào khác, đồng thời nàng cũng biết Cô Nguyệt Minh sẽ không trách nàng. Chỉ là giờ đây nàng không thể kềm chế mà thấy hận chính bản thân mình, cảm giác căm ghét chính bản thân mình, mà không biết phải làm sao.

Tiếng bước chân vang lên.

Thanh âm Nhạc Kỳ cất lên bên ngoài tiểu sảnh chỉ cách nội thất của nàng có một tấm màn: “Các người ra ngoài cho ta!”.

Hai bộc phụ liền tuân mệnh rời khỏi.

Nhạc Kỳ vén rèm bước vào, mỉm cười nói: “Phu nhân khỏe chứ!”.

Hoa Mộng phu nhân không trả lời y.

Nhạc Kỳ ngồi xuống cạnh nàng, thở hắt ra một tiếng rồi nói: “Hình như sóng gió không ảnh hưởng gì tới phu nhân cả, Đại công công có thể yên tâm rồi”.

Hoa Mộng phu nhân thở dài, gã Nhạc Kỳ này còn giống một con người, không như Phụng công công, tưởng như đã thành lão yêu tinh, khiến người ta không thể nào hiểu được lão đang tính toán gì.

Nhạc Kỳ nhìn nàng: “Tại sao phu nhân không lên giường nghỉ ngơi? Bọn ta còn phải đi mấy ngày trên biển nữa đó!”.

Hoa Mộng phu nhân tâm ý nguội lạnh đáp: “Nếu Phó thống lãnh không còn chuyện gì, thiếp thân muốn được ở một mình”.

Nhạc Kỳ gật đầu: “Ta phụng mệnh Đại công công tới xem tình hình phu nhân thế nào. Nói thẳng ra, công việc của ta là thẩm tra lại tin tức”.

Hoa Mộng phu nhân chau mày: “Nhạc đại nhân nói chuyện thật cổ quái, công việc của ngài và ta thì liên quan gì tới nhau?”.

Nhạc Kỳ chậm rãi đáp: “Nhìn bề ngoài thì đúng là không có quan hệ gì, nhưng nếu phu nhân biết hai phong thư phu nhân chép ra là do ta kiểm tra nội dung thật giả, có lẽ phu nhân sẽ nghĩ khác đó”.

Hoa Mộng phu nhân nghe mà không khỏi lạnh người, tựa như đang rơi vào cơn ác mộng. Nhục thể của nàng cố nhiên đã mất đi quyền tự chủ, nhưng sự giầy vò kinh khủng nhất chính là dần vặt về tinh thần. Chỉ cần gã nam nhân hôm qua vẫn còn không có chút can hệ gì này nói một câu thôi, nàng sẽ lập tức vạn kiếp bất phục.

Nhạc Kỳ nói: “Phu nhân có thể yên tâm, ta đã báo lên Đại công công phán đoán của mình, những điều phu nhân thổ lộ có lẽ đều là sự thật”.

Hoa Mộng phu nhân thầm thở phào nhẹ nhõm: “Nhạc đại nhân còn gì muốn nói nữa không?”.

Nhạc Kỳ mỉm cười: “Đại công công lo lắng nhất là phu nhân tự tìm cái chết. Nhìn bề ngoài thì phu nhân có thể không phải là loại người ấy, nhưng theo kinh nghiệm của ta, có rất nhiều chuyện nhìn bề ngoài thì không thể nhìn ra được, tính cách tiềm tàng bên trong chứ không lộ ra ngoài cho người khác thấy. Đây chính là mục đích mà ta đến gặp phu nhân”.

Hoa Mộng phu nhân chỉ biết cười khổ.

Nhạc Kỳ chăm chú nhìn nàng, rồi tiếp lời: “Bất kể một người bề ngoài trầm tĩnh thế nào, trấn định ung dung ra sao, thì rốt cục vẫn để lộ ra cảm giác trong lòng ở một điểm nào đó, chẳng hạn như sắc mặt, sự thay đổi của ánh mắt...”.

Hoa Mộng phu nhân mết mỏi nói: “Vậy tình hình thiếp thân thế nào?”.

Nhạc Kỳ nói: “Lúc này phu nhân đã mất đi tất cả hy vọng, chẳng những không có kỳ vọng gì ở tương lai, mà còn mất đi cả đấu chí, tình hình vô cùng tệ hại”.

Hoa Mộng phu nhân ngạc nhiên nhìn y.

Nhạc Kỳ tránh né ánh mắt của nàng, hờ hững như không nói: “Ta muốn khuyên phu nhân một câu, cho dù ở hoàn cảnh tuyệt vọng nhất cũng ngàn vạn lần đừng mất đi hy vọng. Mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên, có những chuyện con người không thể nào dự đoán trước được, bất kể đó là ai”.

Hoa Mộng phu nhân lấy làm ngạc nhiên: “Những lời này Đại công công bảo Nhạc đại nhân nói với thiếp thân sao?”.

Nhạc Kỳ đứng dậy, mỉm cười cáo từ: “Không làm phiền phu nhân nữa! Phu nhân nghỉ ngơi đi!”.

Nói đoạn y liền quay người đi ra mà không trả lời câu hỏi của nàng.

Nhìn rèm châu buông xuống, Hoa Mộng phu nhân chợt dâng lên một cảm giác kỳ dị, tựa như thấy được một điểm sáng trong bóng đêm mênh mông.

- o O o -

33. Mộng Thành Chi Mê

Nguyễn Tu Chân nói: “Có đầu mối gì chưa?”.

Khâu Cửu Sư nói: “Tiền Thế Thần chắc không nói dối, nhưng câu chuyện mà y nói ra, khẳng định đại bộ phận đều là thật, vì trong lúc cuống quýt đó, trừ phi y là thiên tài về mặt này, bằng không tuyệt đối không thể nghĩ ra được một câu chuyện ly kỳ cổ quái mà vừa hay lại phù hợp với tình trạng đặc biệt của bọn ta như vậy”.

Nguyễn Tu Chân phần chân tinh thần đáp: “Có cảm giác chấn động như gạt lớp mây mù thấy trời xanh không, mau nói ra đi!”.

Khâu Cửu Sư nói: “Mười năm trước, Tiền Thế Thần đột nhiên nhận được mật chỉ của Hoàng thượng, lệnh cho y toàn lực hiệp trợ tầm bảo đoàn của Phu Mãnh xuất lãnh từ kinh sư tới. Còn về tìm kiếm bảo tàng bảo vật gì, Tiền Thế Thần y cũng không biết”.

Nguyễn Tu Chân lấy làm hứng thú nói: “Tầm bảo đoàn?”.

Khâu Cửu Sư: “Phu Mãnh đến Lạc Dương, rồi hỏi Tiền Thế Thần về một địa phương tên là Tiểu Vân Mộng”.

Nguyễn Tu Chân chau mày: “Chưa nghe bao giờ, có liên quan gì tới Động Đình Hồ không?”.

Khâu Cửu Sư gật đầu: “Có thể nói như vậy. Động Đình Hồ là Đại Vân Mộng thời cổ đại, Vân Mộng Trạch hiện nay nằm ở phía nam Động Đình Hồ, phía đông Tương Thủy, là một thủy trạch rất rộng, đã lang xuất hiện thành đàn, kể cả thợ săn dũng cảm nhất cũng không dám đi vào khu vực kỳ dị ấy, cư dân trong vùng lại càng tin rằng trong Vân Mộng Trạch có lệ quỷ tác quái nữa”.

Hai mắt Nguyễn Tu Chân sáng bừng lên: “Lệ quỷ tác quái?”.

Khâu Cửu Sư nhận lấy rồi nói: “Có một đoạn sông chảy từ Bắc xuống Nam đi qua khu vực này, gọi là Vô Chung Hà, song song với Tương Thủy. Theo một truyền thuyết từ thời viễn cổ, bên bờ Vô Chung Hà có một tòa cổ thành hùng vĩ, được xây dựng từ thời Chiến Quốc. Tầm bảo đoàn của Phu Mãnh chính là phụng chỉ tới Vân Mộng Trạch tìm bảo vật bên trong tòa thành ấy”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Càng nói ta càng thấy nghi vấn, nhưng lại không biết phải hỏi từ đâu. Nói tiếp xem nào!”.

Khâu Cửu Sư nói: “Phu Mãnh vào Vân Mộng Trạch hôm mười ba tháng bảy, ước hẹn bất kể kết quả thế nào cũng sẽ phái người ra thông báo với Tiền Thế Thần vào cuối ngày mười bốn, còn Tiền Thế Thần thì đợi ở bên đó tạm bên bờ Vô Chung Hà để tiếp ứng y”.

Nguyễn Tu Chân suy nghĩ một lát rồi hỏi: “Tại sao là ngày mười bốn tháng bảy?”.

Khâu Cửu Sư nói: “Bởi vì đó là thời khắc Quỷ Môn quan khai mở”.

Nguyễn Tu Chân lắc đầu: “Không phải, tương truyền cả tháng bảy đều là thời khắc Quỷ Môn quan khai mở, thế nên mới được gọi là tháng quỷ”.

Khâu Cửu Sư nói: “Chuyện này chỉ sợ cả Tiền Thế Thần cũng không có đáp án. Chờ qua thời gian ước hẹn, Tiền Thế Thần không yên tâm nên phái người vào Vân Mộng Trạch thăm dò, phát hiện ra ngoài Phu Mãnh và Tiết Đình Hao, tất cả những người còn lại đều trúng độc mà chết, cũng từ đó mà hai người Phu, Tiết mới trở thành khâm phạm đào tẩu”.

Kể đó hần lại cười khỏ, nói tiếp: “Ta biết huynh nghe mà cảm thấy nghi vấn trùng trùng, lúc ấy ta cũng thể thôi, như hiểu mà lại như không hiểu. Đừng nôn nóng, nghe ta kể tường tận tiếp đã”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Ta có thể đoán thử không?”.

Khâu Cửu Sư lắc đầu: “Đừng lãng phí thời gian nữa, huynh tuyệt đối không thể đoán được đâu”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Có phải Tiên Thế Thần nói cả hành động này là một âm mưu, Phụng công công mượn chuyện này để giết chết Phu Mạnh, đập tan thực lực phản kích lão của Hoàng thượng”.

Khâu Cửu Sư tưởng chừng như không thể tin vào tai mình: “Sao mà huynh đoán được vậy?”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Bởi vì chỉ có như vậy, y mới có thể dùn sạch trách nhiệm đi. Cổ thành đó căn bản chỉ là thứ hư cấu, đương nhiên cũng không có bảo vật gì, chỉ là không biết tại sao mà Tiết Đình Hao lại thoát được độc thủ của Phụng công công, bị lão truy bắt khắp chân trời góc biển, bởi vì chỉ có Tiết Đình Hao mới hiểu rõ chuyện gì xảy ra hôm đó. Lời nói dối của Tiên Thế Thần rất kín kẽ, chỉ có một sơ hở duy nhất, đó chính là Cô Nguyệt Minh”.

Khâu Cửu Sư cau mày: “Cô Nguyệt Minh?”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Ngay từ đầu ta đã không tin Cô Nguyệt Minh đến để giết huynh. Cô Nguyệt Minh là một người có nguyên tắc, chỉ giết những kẻ được treo giải thưởng, cho dù là Phụng công công cũng không thể sai sử được y, mà Tiết Đình Hao chính là một kẻ được treo thưởng. Nhưng lần này Cô Nguyệt Minh đến phương Nam, lại không phải để giết Tiết Đình Hao, mà là tìm hiểu chân tướng của huyết án tâm bảo đoàn năm xưa, hòng tìm ra bảo vật đang ở đâu”.

Khâu Cửu Sư chấn động thốt: “Nói như vậy lẽ nào truyền thuyết về Cổ thành là sự thật?”.

Nguyễn Tu Chân gật đầu: “Cổ thành là thật, bảo vật là thật, chỉ có như vậy mới hợp lý. Quý Nhiếp Đề tìm đủ mọi cách mà vẫn không thấy cái bóng của Tiết Đình Hao đâu, Phụng công công chỉ còn kỳ vọng vào Cô Nguyệt Minh mà thôi. Nếu Ngũ Độn Đạo là đại đạo chưa bao giờ thất thủ thì Cô Nguyệt Minh lại là một kẻ sẵn tiền thưởng thành công không tiền khoáng hậu, xưa nay chưa có người nào bị y truy bắt mà thoát được. Phụng công công xuất động đến Cô Nguyệt Minh, chứng tỏ lão đã quyết đoạt được bảo vật trong Cổ thành, đồng thời cũng chứng minh huyết án mười năm trước không liên quan gì tới lão”.

Khâu Cửu Sư trầm giọng: “Lẽ nào là do Tiên Thế Thần?”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Khả năng này rất cao, theo ta đoán thì Cô Nguyệt Minh đích thực là danh bất hư truyền, y đã tìm thấy Tiết Đình Hao, làm rõ chuyện năm xưa thế nào, nên mới chỉ đầu mũi giáo về phía Tiên Thế Thần, còn Tiên Thế Thần thì không còn đường nào, đành liền một phen, liên kết với bọn ta tạo phản, bằng không thì chỉ còn một con đường chết”.

Rồi gã lại hân hoan nói: “Cuối cùng ta đã hiểu tại sao Cô Nguyệt Minh lại đột nhiên thay đổi lập trường về chuyện Ngũ Độn Đạo như vậy”.

Khâu Cửu Sư ngạc nhiên: “Huynh dựa vào điều gì mà lời cả chuyện đó vào, ta không hiểu”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Còn nhớ không? Nơi mà Ngũ Độn Đạo liên tiếp thắng bảy ván liền, vừa hay ở phía nam Động Đình, phía tây Tương Thủy, chính là ở gần Vân Mộng Trạch. Ngũ Độn Đạo đó khẳng định đã đến Vân Mộng Trạch”.

Khâu Cửu Sư nói: “Có lẽ chỉ là xảo hợp”.

Nguyễn Tu Chân lắc đầu: “Không có chuyện gì là xảo hợp cả. Định nhân của bọn ta, chính là lệ quỷ oán linh đang tác quái trong Vân Mộng Trạch đã bảo vệ tòa Cổ thành thần bí mật trắc trong Trạch kia cả ngàn năm nay. Vì vậy dù là Phụng công công quyền nghiêng thiên hạ, đến giờ này cũng không thể nào tìm thấy tòa Cổ thành đó. Còn tên Ngũ Độn Đạo ấy vì trốn tránh sự truy đuổi của bọn ta, tình cờ vào Vân Mộng Trạch, rồi có quan hệ với lệ quỷ trong đó, từ đó trở thành nhân vật quan trọng để tìm kiếm bảo vật trong Cổ thành, khiến Cô Nguyệt Minh thay đổi lập trường với hần”.

Khâu Cửu Sư thở ra một hơi nói: “Huynh cứ như đang đuổi bóng bắt gió vậy, thật khiến người ta không thể nào tin được”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Không phải là đuổi bóng bắt gió. Cô Nguyệt Minh không phải đã chỉ ra bọn ta không có lựa chọn gì hay sao, còn y thì có chắc? Tại sao y không thể lựa chọn? Bởi vì Ngũ Độn Đạo chính là nhân vật quan trọng để y tìm được bảo vật kia”.

Khâu Cửu Sư lại hỏi: “Nếu thăm án mười năm trước là do một tay Tiền Thế Thần gây ra, bảo vật có lẽ đã lọt vào tay họ Tiền, đúng không?”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Theo lẽ thường thì là như vậy, nhưng đã liên quan đến lệ quỷ trong Cổ thành thì không thể dùng lý thường mà suy đoán được”.

Khâu Cửu Sư không biết nói gì.

Nguyễn Tu Chân lại nói tiếp: “Bọn ta không thể để mất đi phương hướng. Đây là một ván cờ, một ván cờ do lệ quỷ bên trong Cổ thành bày ra, mỗi người bên cạnh bọn ta đây đều đã hăm thân vào bàn cờ này, để cho thần linh ma quỷ trong Vân Mộng Trạch sắp xếp. Cô Nguyệt Minh đã được ta gợi ý, y lại hiểu rõ chuyện của Cổ thành nên so với bọn ta thì nắm được toàn cục hơn, những lời y nói đều là do cảm thán mà phát ra đó, Cô Nguyệt Minh không phải là kẻ thích nói lời thừa đâu”.

Khâu Cửu Sư cười khổ nói: “Giờ bọn ta phải làm sao?”.

Nguyễn Tu Chân cũng cười khổ: “Ta muốn cho huynh biết một tin không tốt lành đã, một canh giờ trước chỉ lệnh của long đầu đã đến tay ta. Người nói như chém đinh chặt sắt rằng trước khi bắt được Ngũ Độn Đạo, bọn ta tuyệt đối không được khinh cử vọng động”.

Khâu Cửu Sư chán nản không nói gì.

Nguyễn Tu Chân nói: “Giờ ta có thể khẳng định một cách tuyệt đối rằng Lang Canh chính là Ngũ Độn Đạo. Cô Nguyệt Minh là kẻ không có bằng hữu, tại sao y lại quen biết Lang Canh? Y chịu đi tìm Lang Canh, bởi vì Lang Canh là Ngũ Độn Đạo, hơn nữa lại có quan hệ rất vi diệu với bảo vật trong Cổ thành. Chuyện này vô cùng quan trọng, thậm chí còn liên quan cả tới sinh tử tồn vong của Đại Hà Minh bọn ta. Bọn ta phải tranh thủ thời gian, huynh ngồi lên ngôi bang chủ càng sớm, bọn ta sẽ càng có thêm vốn liếng để đấu với Phụng công công, chuyện này không thể chậm trễ được”.

Khâu Cửu Sư nói: “Huynh có chủ ý gì không?”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Tình hình hiện nay của Tiền Thế Thần khiến y trở thành minh hữu có thể dựa vào của bọn ta, bởi vì y không có sự lựa chọn nào khác, không ai có sự lựa chọn nào khác cả, bọn ta phải biết cách mà lợi dụng y cho tốt”.

Khâu Cửu Sư gật đầu đồng ý.

Nguyễn Tu Chân nói: “Bát mỹ đồ của Ngũ Độn Đạo, hai ngày đã hoàn thành ba bức, chỉ còn lại năm bức. Theo ta thấy thì Ngũ Độn Đạo cũng đang chạy đua với thời gian, tuy rằng ta không thể nào hiểu nổi tại sao hần làm vậy, nhưng ta biết cảm giác của mình không sai. Cửu Sư là người một lời hứa đáng giá ngàn vàng, đặc biệt đối phương lại là Bách Thuần, nên huynh càng không thể nuốt lời. Lúc nào Ngũ Độn Đạo hoàn thành Bát mỹ đồ, bọn ta sẽ động thủ bắt người lúc đó. Bọn ta tuyệt đối không thể đánh giá thấp khả năng đào tẩu của hần, huống hồ hần còn chuẩn bị đầy đủ nữa. Giờ bọn ta chỉ có năm mươi huynh đệ trong thành, quả thực là không đủ để phong tỏa toàn thành, Một khi để Ngũ Độn Đạo thoát khỏi Hồng Diệp Lâu thì sẽ rất khó bắt sống được hần, vì vậy cần phải lợi dụng lực lượng của Tiền Thế Thần, như vậy mới đảm bảo vạn vô nhất thất”.

Khâu Cửu Sư nói: “Ta sẽ nói với Tiền Thế Thần về sự quan trọng của Ngũ Độn Đạo, không lo y không toàn lực phối hợp. Khi Ngũ Độn Đạo hoàn thành bức Mỹ nhân đồ thứ tám, bọn ta sẽ bố trí thiên la địa võng, để ta đích thân vào Hồng Diệp Lâu bắt người. Hà! Lệ quỷ oán linh bên trong Vân Mộng Trạch có thần thông quảng đại, pháp lực vô biên thế nào cũng không thể bảo vệ tên tiểu tử đó lần nữa”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Bọn ta không những phải giám thị Ngũ Độn Đạo, mà còn cần đề phòng Cô Nguyệt Minh nhúng tay vào nữa, vì vậy chuyện này phải tiến hành trong bí mật, khi gặp đã thành cơm rồi thì Cô Nguyệt Minh có muốn can cũng không được nữa”.

Khâu Cửu Sư đứng dậy nói: “Ta lập tức đi gặp Tiền Thế Thần”.

o0o

Ô Tử Hư bước vào sảnh đường của Vũ Trúc Các, trên chiếc bàn tròn giữa phòng đầy những bao lớn bao nhỏ còn chưa bóc ra, ngoài ra còn có một chiếc bàn dài, đặt đủ thứ công cụ, từ dao cắt, cối giã, lò than đến đá mài, biến căn đại sảnh này thành một công xưởng tạm thời.

Nhưng không thấy bóng người đâu cả.

Ô Tử Hư bước thẳng tới cạnh bàn, đang định xem xét thì giọng nói Vô Song Nữ đã cất lên trên cầu thang: “Người dùng bàn tay nào chạm vào, ta chặt bàn tay đó xuống”.

Ô Tử Hư lúng túng rút tay lại, ngược lên nhìn nàng đang đi xuống, lập tức hai mắt sáng bừng lên. Chỉ thấy mái tóc dài của Vô Song Nữ buông xuống sau vai, võ phục bó sát toàn thân, chân đi giày ống cao, anh khí toát lên ngời ngời, nhưng cũng không mất đi phần yếu kiều duyên dáng của nữ nhi.

Ô Tử Như huyết sáo khe khẽ, cất tiếng tán thưởng: “Cô nương đẹp thật!”.

Gương mặt Vô Song Nữ băng lạnh không chút cảm xúc, chỉ thấy nàng bước tới đầu kia của chiếc bàn, chau mày hỏi: “Người tới đây làm gì?”.

Ô Tử Hư nhũn nhặn cười: “Ta tên Ô Tử Hư, phải xưng hô cô nương thế nào nhỉ?”.

Vô Song Nữ bực bội gắt: “Đừng hòng giao hảo với ta, cút xéo mau, bằng không thì đừng trách ta hạ thủ không lưu tình đấy!”.

Ô Tử Hư cười hì hì nói: “Tại sao lại cự tuyệt người ta từ ngoài ngàn dặm như thế? Giờ cái mạng nhỏ này của ta như trứng để đầu đẳng, giữ được ban ngày không chắc giữ được buổi tối, tất cả đều là người lưu lạc thiên nhai, thương hại ta một chút được không? Cùng lắm là lãng phí mấy trái yên vụ đạn của cô nương, đối với ta lại là công đức vô lượng, có câu cứu một mạng người...”.

Vô Song Nữ ngắt lời gã: “Đừng hòng ta cho người bất cứ thứ gì, muốn đào tẩu thì phải dựa vào bản lĩnh của chính mình. Đừng trách ta không cảnh cáo người, thiếu một quả hắc yên vụ đạn nào là ta sẽ lập tức đi tố cáo người ngay đó”.

Ô Tử Hư cười khổ: “Dùng ngân lượng giao dịch có được không? Mọi người ra ngoài hành tẩu giang hồ, cũng chỉ vì cầu tài mà thôi. Cô nương xin hãy cho ta một cái giá công đạo một chút được chăng?”.

Vô Song Nữ bực bội ngồi xuống: “Không bán!”.

Ô Tử Hư thừa thế ngồi xuống đối diện với nàng, hạ thấp giọng ra vẻ thần bí nói: “Dùng tin tức bí mật trao đổi thì sao? Không phải ta khoa trương, mà là tin rằng cô nương cũng giống ta trước đây, vì không hiểu cục thế, ngỡ rằng không còn sự lựa chọn nào khác, mà hồ đồ hồ đồ đến Hồng Diệp Lâu làm họa sư, trở thành không có sự lựa chọn thật”.

Vô Song Nữ chau mày nói: “Người hồ ngôn loạn ngữ cái gì đấy?”.

Ô Tử Hư thấy nàng không còn kiên quyết đuổi hẩn đi nữa, lòng thầm mừng rỡ, biết rõ những lời này đã bốc thuốc đúng bệnh, khiến nàng động lòng: “Cô nương có đồng ý giao dịch không?”.

Vô Song Nữ nhắm đôi mắt đẹp của mình lại, hồi lâu sau mới từ từ mở ra: “Nói thử xem đã nào!”.

Ô Tử Hư mừng thầm, vội vàng nói: “Để ta lộ một chút cho cô nương xem có đủ cân lượng không nhé. Trước tiên cho ta đoán thử tình thế cô nương lúc này đã. Có phải ban đầu cô nương không có ý định tới Hồng Diệp Lâu, nhưng chuyện ấy lại cứ xảy ra, hơn nữa còn hoàn toàn không thể khống chế, khiến cô nương cảm thấy vào Hồng Diệp Lâu làm ảo thuật sư là sự lựa chọn duy nhất của mình, đúng không?”.

Vô Song Nữ ngây người ra nhìn gã một hồi, lạnh lùng hỏi: “Người dựa vào cái gì mà đoán như vậy?”.

Ô Tử Hư nhìn ánh mắt nàng, nhận ra sự kinh hãi bên trong nội tâm, hiểu rằng Cô nguyệt Minh phán đoán không hề sai, nàng ta cũng là một phần tử trong mê cục này. Bèn nhún vai đáp: “Không phải là đoán, mà là suy ra, từ tình huống của bản thân ta, suy ra tình huống của cô nương thôi. Đương nhiên! Ta hiểu được nhiều thứ hơn cô nương, chỉ cần ta nói ra hết, cô nương sẽ có nhận thức hoàn toàn mới về hoàn cảnh hiện

nay của mình, điều này đối với chuyện hoàn thành mục tiêu của cô nương khẳng định là có trợ giúp rất lớn. Hà! Như vậy đã đủ phân lượng chưa?”.

Hô hấp của Vô Song Nữ bắt đầu trở nên gấp gáp, sau đó lại bình tĩnh trở lại, nàng nghĩ ngợi một chút rồi nói: “Mười trái hắc yên đạn. Nhưng phải xem những gì người nói có đáng không đã, nếu không đáng thì sẽ trừ đi, hy vọng là không đến nỗi cần bản không đáng một trái đấy chứ?”.

Ô Tử Hư mừng rỡ ra mặt, vỗ ngực tự tin nói: “Cô nương ngồi cho vững đấy nhé!”.

Vô Song Nữ làm bộ giận dữ mắng khê: “Còn nói những lời thừa thãi đó làm gì?”.

Ô Tử Hư lần đầu tiên thấy nàng bộc lộ điệu bộ nữ nhi, lập tức tròn mắt lên nhìn như đã quên hết mọi chuyện trên đời, lòng thầm nhủ nàng và Bách Thuần có thể nói là xuân lan thu cúc, mỗi người một vẻ, nếu bảo hẳn phải chọn một trong hai, khẳng định là không thể nào quyết định được.

Vô Song Nữ thần sắc lạnh lùng hỏi: “Người nhìn cái gì?”.

Ô Tử Hư nói: “Cô nương chó hiểu lầm, ta chỉ đang quan sát khí sắc của cô nương mà thôi”.

Vô Song Nữ giận dữ quát: “Không được xem khí sắc”.

Ô Tử Hư coi như đã quá quan, làm gì có trò xem khí sắc, mà có thì hẳn cũng đâu có biết xem, nếu không thì người đầu tiên muốn xem tuyệt đối là bản thân hắn. Chỉ nghe Ô Tử Hư nói: “Phía nam Động Đình, phía đông Tương Thủy là Vân Mộng Trạch, đó là nơi thần bí nhất trong thiên hạ này. Trong trạch có một tòa sơn thành từ thời thượng cổ, đứng trên tường thành có thể quan sát Vô Chung Hà chảy qua gò Vô Tận”.

Vô Song Nữ biến sắc nói: “Người đã tới Cổ thành?”.

Ô Tử Hư tỏ vẻ đắc ý: “Có thể nói như vậy?”.

Vô Song Nữ cơ hồ như không dám tin tưởng, lắc đầu nói: “Không thể nào. Người thử nói xem Cổ thành nằm ở vị trí nào? Xung quanh có đặc điểm địa lý gì không? Ngọn núi đó cao bao nhiêu, lớn thế nào?”.

Ô Tử Hư cười khở: “Ta chỉ tới đó trong mộng thôi, như vậy có tính là đã đến Cổ thành không?”.

Vô Song Nữ lạnh lùng gằn giọng nói: “Một trái cũng không”.

Ô Tử Hư ung dung nhàn nhã nói: “Vậy nên ta mới nói đây là tin tức đặc biệt, chính là đạo lý này, trừ phi có người nằm mơ hệt như ta mà thôi. Chuyện này thì đương nhiên không thể nào, đúng không? Những điều ta muốn nói toàn là những chuyện không thể xét theo lý thường. Từ sau khi ta mơ thấy Vân Mộng nữ thần từ Cổ thành đi ra, không có chuyện gì là bình thường cả. Nữ thần luôn ở bên cạnh ta, nhưng giờ ta đang nói lúc này đây, thật sự chính bản thân ta cũng không biết câu nào là do ta nói, câu nào là do Nữ thần nói. Nói khó nghe một chút, thì giờ ta như bị quỷ nhập thân, khiến ta vẽ tranh cứ như thần trợ. Nếu công phu vẽ tranh của ta mà cao cường như vậy, ta còn hứng thú đi trộm cắp làm gì nữa chứ, làm họa tiên có phải sướng khoái hơn bao nhiêu lần không?”.

Vô Song Nữ nghe mà toàn thân lạnh toát, nếu chưa từng thấy ảo tượng sau khi hôn mê nàng chắc chắn đã đá hắn bay ra cửa rồi, nhưng lúc này nàng lại chợt thấy đồng cảm với hắn. Ô Tử Hư không bịa đặt, những gì hắn nói, đúng là những gì đang xảy ra với nàng.

Ô Tử Hư rất hài lòng trước phản ứng của nàng, đồng thời cũng nảy sinh cảm giác đồng tình: “Ta đã gặp rất nhiều chuyện, chẳng hạn như ở đó trước chỉ dựa vào vận khí đã thắng liên bảy ván, mỗi đêm ngủ đều nằm mơ về Cổ thành, ta đến Hồng Diệp Lâu tuyệt đối không phải do ngẫu nhiên, mà do Vân Mộng nữ thần đã dày công sắp xếp, còn tại sao người lại làm như vậy, mục đích thế nào, thì ta đều không biết”.

Vô Song Nữ thở hắt ra một tiếng nói: “Chuyện này thì liên quan gì đến ta?”.

Ô Tử Hư thở dài: “Vừa hay đây đúng là chỗ đặc sắc nhất. Thoạt nhìn thì đích thực là chẳng có quan hệ gì, nhưng chỉ riêng việc cô nương chú ý tới Cổ thành như vậy, lại còn tra xét kỹ càng về Nữ thần trong bức họa là đã biết cô nương không phải là người không có quan hệ đến vụ việc này rồi. Để ta khẳng định lại cho cô nương, việc cô nương đến Hồng Diệp Lâu tuyệt đối không phải là ngẫu nhiên, mà là một phần trong kế hoạch của Vân Mộng nữ thần, đã hiểu chưa?”.

Vô Song Nữ trầm giọng: “Thành thật trả lời ta đã, người có nói chuyện này với Cô Nguyệt Minh không?”.

Ô Tử Hư đương nhiên không tiết lộ ra suy nghĩ của Cô Nguyệt Minh về nàng: “Cô Nguyệt Minh là một kẻ không hứng thú với nữ nhân, tự dừng sao lại nói chuyện cô nương với y làm gì chứ. Hà! Ta nói thẳng thắn quá, xin cô nương chớ trách!”.

Vô Song Nữ nhớ lại khi ở bên đồ y đã nhiều lần bắt chuyện với mình, khẳng định không phải là chính nhân quân tử gì, nhưng khổ một nỗi là nàng không thể nào vạch trần được chân diện mục của Cô Nguyệt Minh được.

Ô Tử Hư lại ngạc nhiên nói: “Hình như cô nương rất để ý Cô Nguyệt Minh nghĩ thế nào vì mình nhỉ?”.

Lời vừa ra khỏi miệng Vô Song Nữ đã vô cùng hối hận, bởi vì như vậy không khác nào đã bảo với Ô Tử Hư rằng nàng sợ Cô Nguyệt Minh biết mình và Cổ thành có quan hệ, cũng may là hắn hiểu lầm nàng để ý tới y, miễn cưỡng coi như đã quá quan. Vô Song Nữ cũng không giải thích, trầm giọng nói: “Những chuyện bọn ta nói hôm nay, không được tiết lộ ra ngoài, người làm được không?”.

Ô Tử Hư vỗ ngực nói: “Cô nương không vạch trần thân phận của ta, việc gì ta phải tiết lộ chuyện của cô nương chứ? Mặt này có thể tuyệt đối yên tâm được”.

Vô Song Nữ nói: “Người nói thì phải giữ lời, bằng không ta sẽ lấy cái mạng chó của người đó”.

Ô Tử Hư nói: “Tuyệt đối không có chuyện đó đâu. Hà! Giờ cảm giác của cô nương thế nào?”.

Vô Song Nữ điềm đạm nói: “Không có cảm giác gì cả, nói tiếp đi, cùng lắm người mới đáng được ba trái hắc yên đạn thôi”.

Ô Tử Hư thất thanh kêu lên: “Ba trái?”.

Thấy Vô Song Nữ đang lạnh lùng nhìn mình, hắn đành cười khổ: “Có thể cô nương vẫn chưa hiểu hoàn cảnh của mình lúc này. Nên nói thế nào nhỉ? Ta và cô nương...”.

Chợt có tiếng bước chân vang lên bên ngoài.

Ô Tử Hư quay đầu lại nhìn, thấy Bách Thuần mắt phụng nheo nheo, mỉm cười bước vào nói: “Quả nhiên là ở đây, cứ tưởng người trốn rồi chứ?”.

Kế đó lại quay sang phía Vô Song Nữ xin lỗi: “Muội tử nhất định bị tên này làm phiền đến chết rồi”.

Ô Tử Hư kháng cự: “Ta và Song Song nói chuyện rất hợp ý đó nhe!”.

Giọng Vô Song Nữ lạnh như băng: “Ai nói chuyện hợp ý với người?”.

Ô Tử Hư không ngờ nàng trở mặt không nhận người, ngạc nhiên nhìn qua.

Bách Thuần đến bên cạnh hắn, chống nạnh gắt lên: “Hôm nay không phải làm việc hả? Còn không đi theo ta?”.

Ô Tử Hư cười khổ đứng dậy, lòng thầm nhủ đã tốn hết nước bọt mà cũng chỉ lấy được ba trái hắc yên đạn, mỹ nhân tên Song Song này thật khó dây vào.

- o O o -

34. Bình Tặc Chi Tình

Cô Nguyệt Minh tung mình xuống ngựa, vỗ nhẹ vào Khôi Tiễn, ra hiệu cho nó đi đâu tùy ý, rồi sải chân bước tới, ngồi xuống cạnh Ô Tử Hư: “Ô huynh đúng là người đồng tâm chưa dứt, trong nhà có ghế không ngồi, lại ra ngoài cửa ngồi bệt dưới đất”.

Ô Tử Hư nhìn bóng Khôi Tiễn khuất dần trong tán cây, vui vẻ nói: “Thành tích của ta hôm nay rất tốt, một mạch hoàn thành hai bức Mỹ nhân đồ, đã cho người mang sang chỗ Chu lão bản rồi. Thì ra vẽ tranh lại có thể khiến người ta thỏa mãn như vậy, so với hoa ngôn xảo ngữ càng khiến các mỹ nhân nghiêng ngã hơn nhiều. Sớm biết vậy thì ta đã làm họa sư từ lâu rồi”.

Rồi hần lại nói: “Gặp được Cô huynh thật tốt!”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Ta gửi ngựa ở Hồng Diệp Lâu, buổi hoàng hôn cưỡi ra ngoài thành cho nó giãn gân giãn cốt, lúc về tiện thể qua thăm huynh một chút. Nói thực lòng, ta đã thấy qua họa tượng của Lang Canh vẽ, chỉ sợ y có quát ngựa cũng không theo kịp diệu bút của huynh, căn bản không thể so sánh. Lão ca huynh mới đúng là họa tiên đó”.

Ô Tử Hư thở dài: “Thực không dám giấu huynh, cả ta cũng không dám tin rằng mình có thể vẽ ra những bức tranh đẹp mê hồn tới vậy, mỗi lần ta cầm bút lên là tựa như Vân Mộng nữ thần nhập vào cơ thể ta vậy, họa ý như nước Hoàng Hà Trường Giang ầm ập đổ về. Giờ ta không có khăn cầu gì cả, chỉ mong có thể giữ được trạng thái này đến khi rời khỏi Hồng Diệp Lâu thôi”.

Cô Nguyệt Minh ngây người: “Đúng là có chuyện này thật à?”.

Ô Tử Hư nói: “Đúng là như vậy. Nữ thần đặc biệt quan tâm tới ta, một mặt khiến ta làm đủ thứ chuyện ngu xuẩn, mặt khác lại làm ta uy phong bát diện. Cô huynh nói xem! Rốt cuộc là chuyện gì đây?”.

Cô Nguyệt Minh bình tĩnh nói: “Muốn biết là chuyện gì, cần phải xem Nữ thần có chịu nói cho huynh đáp án trong mộng hay không, phạm nhân bọn ta làm sao có thể suy đoán được chứ?”.

Ô Tử Hư vỗ tay nói: “Đúng! Cô huynh nói hay lắm!”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Lần này ta quay lại gặp huynh, làm muốn cho huynh biết hai tin tức, một là tin tốt, hai là tin xấu, hy vọng Nữ thần vẫn có thể bảo hộ cho huynh”.

Ô Tử Hư biến sắc thốt lên: “Đừng có mà dọa ta đấy!”.

Cô Nguyệt Minh ngạc nhiên nhìn hần, chau mày nói: “Ngũ Độn Đạo danh chấn thiên hạ mà gan lại nhỏ như vậy sao, nói ra thật không có ai tin cả”.

Ô Tử Hư cười khổ: “Đừng kể xấu ta nữa! Nói tin tốt trước đi! Ta thật không nghĩ ra giờ này còn có tin tốt gì nữa, chứ tin xấu thì tùy tiện cũng nghĩ ra được một bồ rồi”.

Cô Nguyệt Minh ung dung nói: “Huynh đoán đúng rồi đó, tin tốt có cũng như không, là Bàn lão bản của huynh cố ý tiết lộ cho ta, để ta chuyển cáo với huynh. Chu Bàn Tử quả không hổ là lão giang hồ, giúp huynh mà không để lộ dấu vết gì, xong chuyện vẫn có thể đứng ngoài, không để mình cuốn vào vòng xoáy. Có điều đối với một người như y, đối với huynh như vậy đã là có tình có nghĩa lắm rồi”.

Ô Tử Hư càng nghe càng thấy hồ đồ, hỏi: “Rốt cuộc là chuyện gì? Tại sao có cũng như không?”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Chu Bàn Tử bảo với ta, mừng bảy tháng bảy sẽ cử hành lễ đại yến mười năm Hồng Diệp Lâu, Lạc Dương thành Bắc môn và Nam môn đều mở cả đêm để khách dự yến tự do ra vào, chỉ cần đưa thiệp mời ra, lính gác sẽ không ngăn trở hay lục soát, chuyện này đã được Tiền Thể Thần gật đầu đáp ứng. Huynh nói xem có phải là tin tốt hay không?”.

Ô Tử Hư cười khổ: “Hiểu rồi! Vấn đề là ta có thể cầm cự đến đêm đó không?”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Nếu ta là Khâu Cửu Sư hoặc Nguyễn Tu Chân, nhất định sẽ hạ thủ bắt huynh đúng vào lúc bức Mỹ nhân đồ thứ tám hoàn thành, như vậy Hồng Diệp Lâu cũng không có gì để nói, tốt nhất là trên tay còn có một bức phi cấp truyền thư từ kinh thành gửi tới, vậy thì càng danh chính ngôn thuận hơn nữa”.

Ô Tử Hư nói: “Nếu chuyện đó xảy ra, Cô huynh có bạt kiếm giúp ta không?”.

Cô Nguyệt Minh thần nhiên nói: “Có tác dụng gì sao? Ta là một kẻ không thích chạy trốn, vì ta thích đối diện với tử vong, nếu như ở trong hoàn cảnh đặc biệt, chẳng hạn như ở cổng thành, ta có thể phát huy tác dụng lớn nhất, tử thủ thành môn đến khi huynh đi xa. Nhưng Hồng Diệp Lâu là nơi bốn phương tám hướng đều có đường vào, ta muốn giúp huynh cũng giúp không nổi”.

Ô Tử Hư cảm động nói: “Tại sao huynh đối với ta tốt như vậy?”.

Cô Nguyệt Minh trầm mặc giây lát, rồi nói: “Có lẽ tại vì tiền thế ta nợ huynh”.

Ô Tử Hư nói không nên lời.

Cô Nguyệt Minh ngẩng đầu lên nhìn trời đêm, trầm giọng nói: “Nguyễn Tu Chân đích thực là người thông minh nhất mà ta từng gặp, còn thông minh hơn cả ta lẫn huynh nữa. Nếu y muốn đối phó huynh, chắc hẳn đã tính đến cả ta rồi. Y có thể nhân lúc ta không ở gần đây mà phát động thế công như sét đánh không kịp bưng tai, khiến huynh không có cách nào chạy thoát, chỉ riêng một tên Khâu Cửu Sư đã đủ khó ứng phó lắm rồi”.

Ô Tử Hư lẩm bẩm nói: “Huynh là người ngoài nên tinh táo hơn, nhưng tại sao rõ ràng là ta đã rơi vào tuyệt cảnh, nhưng trong tâm vẫn cảm thấy tiền đồ tràn ngập sinh cơ và hy vọng nhỉ?”.

Cô Nguyệt Minh cười khổ: “Huynh muốn ta nói gì bây giờ? Lại là Vân Mộng nữ thần, đúng không? Nhưng trừ phi Nữ thần có thể biến huynh thành ba đầu sáu tay, sức mạnh vô biên, đao thương bất nhập, nhảy một cái đi xa mười trượng, bằng không thì lần này huynh khó mà thoát nổi. Huynh không thể vì có Vân Mộng nữ thần mà không đối mặt với hiện thực. Huống hồ huynh cũng không thể biết được Nữ thần đó đang giúp huynh hay là đang hại huynh phải không?”.

Ô Tử Hư cúi đầu ủ rũ nói: “Ta biết Cô huynh nói câu nào cũng là kim thạch lương ngôn, nhưng ta có thể làm gì bây giờ? Hà! Ta thật sự không muốn chết, huynh với ta đúng là trái ngược nhau, thứ ta sợ phải đối diện nhất chính là tử vong, lại càng không muốn chết kiểu bị Hoàng Phủ Thiên Hùng cắn từng miếng thịt xuống đầu!”.

Cô Nguyệt Minh không hiểu hỏi: “Có phải huynh bị quỷ ám thật không vậy, cách đơn giản như vậy mà cũng không nghĩ ra, đào tẩu trước khi vẽ xong bức họa cuối cùng không được sao? Chỉ cần bọn ta có kế hoạch chu đáo, khẳng định vẫn có cơ hội thành công”.

Ô Tử Hư ngây người: “Bọn ta?”.

Cô Nguyệt Minh trầm giọng: “Ta cùng huynh đào tẩu, đi thẳng vào Vân Mộng Trạch, dựa vào trực giác của huynh mà tìm kiếm Cổ thành, lấy bảo vật mang về, hoàn thành nhiệm vụ của ta”.

Ô Tử Hư sợ hãi nói: “Cô huynh coi trọng ta quá rồi, chỉ sợ ta không có cách nào tìm được Cổ thành, khiến Cô huynh thất vọng thôi”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Ô huynh lại coi thường bản thân mất rồi. Sự thực thì trong ván cờ này, Ô huynh là nhân vật quan trọng nhất, gần với Vân Mộng nữ thần nhất. Chính vì huynh, Hồng Diệp Lâu mới trở thành một địa điểm hạt tâm khác ngoài tòa Cổ thành bên trong Vân Mộng Trạch, khiến hắc bạch lưỡng đạo đều tập trung cả về đây. Vì vậy mới nói Nữ thần đối với huynh rất đặc biệt, người muốn huynh trở về Cổ thành, người đang triệu hồi huynh, huynh có hiểu không? Giờ đây huynh đã trở thành chiếc chìa khóa duy nhất để mở được cánh cửa đó. Ta dám chắc suy đoán này dù không đúng hoàn toàn thì cũng không đến nỗi sai quá nhiều đâu”.

Ô Tử Hư trầm ngâm: “Bức tranh cuối cùng chẳng phải là bức vẽ Bách Thuần đó sao? Ôi! Sao ta có thể làm nằng thất vọng được?” Đồng thời, trong lòng hắn cũng nhớ tới Diễm Nương và Thiên Dực, chỉ là không dám nói ra mà thôi.

Cô Nguyệt Minh bực bội nói: “Nhiều khi huynh trở nên thật ngu xuẩn, có phải huynh trốn ngay đâu mà sợ. Huynh có thể giả thần giả quỷ, ngấm ngấm hoàn thành, tốt nhất là vẽ Bách Thuần trong bức họa thứ bảy chứ không phải bức cuối cùng, chỉ cần huynh không giao ra thì vẫn có thể mãn thiên quá hải, sau khi xong chuyện thì lấy tên Ngũ Độn Đạo để lại lời nhắn, để Bách Thuần đi tìm bảo, vậy chẳng phải là còn thể hiện được cả bản sắc đạo vương của lão ca huynh hay sao?”.

Hai mắt Ô Tử Hư sáng bừng lên, vỗ trán nói: “Cô huynh mẫn hay lắm, cách đơn giản như vậy tại sao ta không nghĩ ra được nhỉ?”.

Rồi hắn lại nói: “Bọn ta đột vậy rồi thành thế nào đây?”.

Cô Nguyệt Minh tự tin mười phần nói: “Có thể tìm được Cổ thành hay không thì phải xem bọn ta có tận hết sở trường không đã. Có thể nói ta là người truy lùng tội phạm đệ nhất thiên hạ, còn huynh thì là tên đại đạo tinh thông thuật đào tẩu. Nếu ta là lưới mâu sắc nhện, thì huynh chính là chiếc thuẫn cứng rắn. Vì vậy chỉ cần ta nói ra các phương pháp có thể bắt sống huynh, huynh sẽ có thể dựa vào đó mà nghĩ ra cách

phá giải. Về mặt này đương nhiên ta không thể bì kịp với huynh, còn đại kế đào thoát của huynh thì khẳng định là kế hoạch tốt nhất rồi”.

Ô Tử Hư vỗ đùi nói: “Tuyệt lắm! Huynh sẽ đối phó ta thế nào?”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Vừa rồi ta ra thành đi dạo vẫn luôn nghĩ đến vấn đề này, thử đặt mình vào vị trí của Nguyễn Tu Chân xem làm sao có thể mười phần chắc chắn bắt sống được huynh. Đầu tiên, ta sẽ bố trí thiên la địa võng trong thành, mạng lưới này phải vừa đơn giản lại vừa hiệu quả, chủ yếu tập trung vào ba lớp phòng tuyến. Lớp ngoài cùng là bốn cửa thành và tường thành. Thành môn có khoái mã trọng binh, tường thành thì ở những nơi quan trọng đều có lầu canh, lợi dụng địa thế tuyệt đối không để huynh rời thành. Chẳng những vậy, ban đêm trên tường thành còn tăng thêm một lượng lớn đèn đuốc, khiến huynh không thể nào lợi dụng bóng đêm đào tẩu”.

Ô Tử Hư chau mày: “Hành động phong tỏa quy mô như vậy phải được Tiên Thế Thần gật đầu mới xong”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Về mặt này thì huynh đừng ảo tưởng, chắc chắn Tiên Thế Thần sẽ xuất toàn lực phối hợp với Đại Hà Minh, hơn nữa còn toàn tâm toàn ý, tuyệt đối không có chuyện lá mặt lá trái đâu”.

Ô Tử Hư giật thót mình, vội vàng hỏi: “Tại sao lão Tiên lại nghe lời vậy chứ?”.

Cô Nguyệt Minh lắc đầu: “Chuyện này huynh không cần biết, chỉ biết tình hình sẽ như vậy là được”.

Ô Tử Hư thầm kêu khổ trong lòng, Tiên Thế Thần mà hợp tác chặt chẽ với Đại Hà Minh thì khả năng gã cự tuyệt giao dịch sẽ là rất lớn, có điều hắn cũng không dám nói ra vì biết Cô Nguyệt Minh sẽ cực lực phản đối, chỉ là không kiếm một khoản lớn thì Ô Tử Hư hắn cũng quyết chẳng cam tâm, nhất thời mâu thuẫn tới cực điểm.

Ô Tử Hư mình khổ mình biết, không thể nói ra, đành lảng sang chủ đề khác: “Phòng tuyến thứ hai thì thế nào?”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Đây là phòng tuyến giám sát Hồng Diệp Lâu, bố trí trạm canh ngầm bên ngoài quảng trường, chỉ cần trấn thủ ở mấy chỗ cao có tầm quan sát rộng, tăng cường thêm phong đăng chiếu sáng các khu nhà dân xung quanh, nếu huynh trèo tường trốn ra, khẳng định không thể nào thoát khỏi con mắt của bọn y. Phòng tuyến thứ nhất là bên trong Hồng Diệp Lâu, ta đến đây gặp huynh, hoặc giả huynh rời khỏi Phong Trúc Các, tất cả đều nằm trong sự giám sát của địch nhân. Huynh có thể đoán được mà, con người tâm tư cẩn mật như Nguyễn Tu Chân, sau khi y nắm rõ được địa thế của Hồng Diệp Lâu và Lạc Dương thành, toàn bộ mạng lưới giám sát sẽ hoàn mỹ thế nào? Thêm nữa còn có đội bắt trộm quý tinh bất quý đa do đích thân Khâu Cửu Sư xuất lãnh, khoái mã bên hành, sẵn sàng đợi lệnh cả mười hai canh giờ, chỉ cần bọn chúng đuổi được huynh, chắc chắn là huynh sẽ lọt lưới, đã rõ chưa?”.

Ô Tử Hư trầm ngâm suy tư, hồi lâu sau mới nói: “Đáng lẽ ta đích thực là vô kế khả thi, đúng là lên trời không lối, xuống đất không đường. Có điều giờ có Cô huynh làm đồng đảng, lập tức thấy sinh cơ thoát hiểm rồi. Cửa ải khó đột phá nhất, chính là phòng tuyến bên ngoài, nếu cửa thành đóng chặt, trừ phi là Nữ thần có thể khiến ta mọc thêm đôi cánh thì may ra mới vượt qua được tường thành và hào nước bảo vệ, bằng không chắc chắn sẽ bị vây khốn trong này. Vì vậy đại kế đào tẩu của bọn ta cần phải tiến hành ở cửa thành trước tiên”.

Cô Nguyệt Minh hỏi: “Còn hai lớp phòng tuyến trong ngoài Hồng Diệp Lâu thì sao?”.

Ô Tử Hư ung dung: “Đương nhiên là dựa vào Độn pháp, lần này gọi là Tích thủy độn. Ở phía đông bắc hồ nước trong Hồng Diệp Lâu có thủy đạo thông với mạng lưới kênh rạch trong thành, có đập nước ngăn cách, chỉ cần trước khi hành động bọn ta cửa chắn song sắt bên dưới đập nước đi là có thể lặn ra ngoài, lúc ấy thì muốn đi đâu chẳng được”.

Cô Nguyệt Minh lắc đầu: “Nguyễn Tu Chân làm sao lại bỏ qua phòng tuyến ở đây chứ? Ta dám khẳng định y sẽ đóng trọng binh ở đó, nói không chừng còn đặt lưới thép bên ngoài nữa cũng nên”.

Ô Tử Hư ung dung nói: “Hắn có mưu Trương Lương thì ta cũng có kế Hàn Tín. Từ trước khi đi ăn trộm, ta đã thiết kế ra một phương pháp có thể lặn sâu dưới nước, lần này tới Hồng Diệp Lâu cũng có chuẩn bị sẵn sàng. Cách này vừa đơn giản vừa hữu hiệu, đầu tiên đeo trên lưng một bao da bơm đầy không khí, khiến thân thể không cần tốn lực khí cũng vẫn nổi lên được, kế đó buộc thêm sắt ở hông, chìm xuống nước, như

vậy có thể cố định được một độ sâu nào đó trong nước, dùng ống đồng thông lên mặt nước để lấy không khí, muốn lặn được bao xa cũng không thành vấn đề. Lúc ấy hai chân đi giày có mái chèo da đặc biệt thì tốc độ lặn còn tăng lên gấp bội. Bộ đồ này ta thiết kế dựa trên hình sóng nước, chỉ cần giấu ống đồng ra phía sau, cho dù đối phương có dùng đèn rọi xuống thì cơ hội phát hiện ra ta cũng cực nhỏ”.

Cô Nguyệt Minh nghe hắn nói mà ngẩn người, hồi lâu sau mới nói: “Giờ ta mới hiểu cái gì gọi là đạo cao một thước, ma cao một trượng. Thành môn sẽ đóng vào khoảng giữa giờ Tuất và giờ Hợi, nếu bắt đầu tính từ khi trời tối, huynh đại khái có chừng nửa canh giờ để hành động, huynh có chắc chắn trong khoảng thời gian này đến được cửa thành phía nam không?”.

Ô Tử Hư nói: “Vậy thì phải dựa vào pháp bảo của Áo thuật mỹ nhân của bọn ta rồi. Chỉ cần lấy được của nàng ta tám mươi quả hắc yên đạn, ta và huynh mỗi người một nửa, tính toán chuẩn xác thời gian, huynh vào thành ta xuất thành, cùng lúc ném hắc yên đạn ra, với thân thủ của bọn ta, lại phối hợp hoàn hảo như vậy, cho dù đối phương nhân cường mã tráng thế nào cũng không ngăn cản được bọn ta. Nếu huynh có thể chuẩn bị cho ta một con ngựa ở ngoài thành nữa thì Khâu Cửu Sư chỉ còn nước ở phía sau hít bụi mà thôi”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Không! Nguyễn Tu Chân nhất định phải người giám thị ta, bất luận ta kiếm ngựa ở đâu cũng không qua mắt nổi y. Tin ta đi, ngựa của ta rất khỏe, thêm một người cũng không ảnh hưởng đến tốc độ của nó đâu, bọn ta ngồi chung ngựa là được rồi”.

Ô Tử Hư nói: “Quyết định vậy đi. Tối mai cùng giờ này ta đợi huynh ở đây, rồi cùng nghiên cứu thời gian và chi tiết cụ thể thế nào”.

Cô Nguyệt Minh nói như tự chế giễu mình: “Đây là lần đầu tiên ta phá lệ hợp tác với người khác. Ô huynh bảo trọng, hy vọng tối mai vẫn còn nhìn thấy huynh bình yên vô sự”.

Nói xong y liền gọi Khôi Tiễn đến cưỡi ngựa bỏ đi.

oOo

Khâu Cửu Sư trôi đầu lên khỏi mặt nước, hai tay bám vào mạn thuyền, nhẹ nhàng rời khỏi mặt nước.

Nguyễn Tu Chân ngồi ở đầu thuyền vẫy tay ra hiệu, bốn tên thủ hạ ngồi dưới cùng lúc thả mái chèo xuống, khoải thuyền lập tức rời khỏi cửa cống duy nhất nối liền Hồng Diệp Lô với hà đạo bên ngoài.

Khâu Cửu Sư mặc bộ đồ lặn ngồi xuống đối diện với Nguyễn Tu Chân: “Đã phong tỏa hoàn toàn lối ra bằng chấn song sắt, chỉ có cá mới bơi qua được, nếu muốn phá cũng phải mất không ít thời gian, hơn nữa còn phát ra âm thanh chói tai, chỉ cần bọn ta phải người canh giữ ngày đêm, đảm bảo sẽ vạn vô nhất thất”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Bọn ta tuyệt đối không thể đánh giá thấp khả năng của tên Ngũ Độn Đạo này, đợi ta trở về sẽ thiết kế một cơ quan đơn giản, bố trí bên ngoài chấn song, chỉ cần Ngũ Độn Đạo từ trong bơi ra, chạm phải cơ quan lập tức sẽ bị lưới đánh cá để dưới đáy nước bắn lên tóm gọn, lúc ấy thì căn bản không cần đến huynh xuất thủ cũng bắt sống được hắn rồi”.

Khâu Cửu Sư khâm phục nói: “Hảo kế!”.

Nguyễn Tu Chân chợt lộ thần sắc suy tư.

Khâu Cửu Sư ngạc nhiên: “Bọn ta đã bố trí thiên la địa võng, cho dù Ngũ Độn Đạo thoát khỏi Hồng Diệp Lô cũng không thể nào ra khỏi thành, huynh còn chưa yên tâm gì nữa?”.

Nguyễn Tu Chân thở dài: “Không sợ nhất vạn, chỉ sợ vạn nhất, Ngũ Độn Đạo cộng thêm Cô Nguyệt Minh, dù là ai cũng không thể coi nhẹ. Ta còn có một kế vạn toàn nữa, chính là giả chút thủ đoạn trên mình Ngũ Độn Đạo, như vậy thì mặc cho hắn chạy tới chân trời góc biển bọn ta cũng có thể tìm thấy hắn”.

Khâu Cửu Sư trầm giọng: “Thần bộ phận?”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Chính là Thần bộ phận. Đây là thứ mà Giang Nam thần bộ Quảng Thiên Nam phát minh, để bọn ta dùng trên Thiên Ngự Ngọc Kiếm của Tiên Thế Thần, chỉ cần tìm cách để tên tiểu tử Lang Canh đó dính một chút thứ này, vậy thì hắn còn chạy đi đâu được nữa?”.

Khâu Cửu Sư nói: “Tên tiểu tử này rất cơ cảnh, lại độc chiếm Phong Trúc Các, chỉ sợ rất khó động thủ trên người hắn, trừ phi là mua chuộc được cô nương tiếp cận hắn...”.

Nguyễn Tu Chân mỉm cười: “Cùng tắc biến, biến tắc thông. Chẳng hạn như thế nào rồi hấn chẳng phải đi tắm, chỉ cần nhân lúc hấn rời khỏi Phong Trúc Các lên vào trong đó, bôi Thần bộ phần vào chậu tắm, bột phấn gặp nước sẽ tan ngay, rồi thấm qua lỗ chân lông vào cơ thể hấn, muốn rửa cũng không rửa được. Lúc đầu mùi được phấn sẽ bị mùi nước tắm át đi, chẳng mấy chốc hấn sẽ ngửi quen, không còn cảm thấy gì khác lạ nữa. Như vậy số mệnh của hấn coi như đã định, lệ quỷ hung linh gì cũng không thể xoay chuyển nổi”.

Khâu Cửu Sư gật đầu: “Sự việc trọng đại, ngày mai đích thân ta sẽ xử lý chuyện này”.

Con thuyền đi chậm dần lại, thì ra đã tới bến đò Bát Trận Viên.

oOo

Lúc Thiền Dục bước vào ngoại viên Phong Trúc Các thì Ô Tử Hư đang ngồi ngầy ra trên bậc cấp, đang suy nghĩ không biết có nên mạo hiểm giao dịch với Tiền Thế Thần hay không, hấn vừa sợ chết lại vừa sợ phải sống nửa đời còn lại với hai bàn tay trắng, trong lòng mâu thuẫn vô cùng.

Thiền Dục thấy hấn ngồi dưới đất thì chau mày nói: “Sao không đứng lên đi, bậc cấp bản thể này cũng ngồi được à?”.

Ô Tử Hư thu liễm tâm thần: “Hay là Thiền đại tỷ thử xem, đảm bảo sẽ cảm thấy thích thú bất ngờ cho mà xem”.

Thiền Dục bĩu môi khinh thường, đi qua người hấn vào trong sảnh: “Ta có tin tức người cần rồi! Mau vào đây!”.

Ô Tử Hư vội nhảy bật dậy, vỗ vỗ mông rồi chạy theo vào trong, thấy nàng ngồi xuống cạnh bàn, cũng cuống cuống ngồi xuống theo.

Thiền Dục chau mày nói: “Tại sao người ngồi gần vậy?”.

Ô Tử Hư nhún vai: “Quan hệ của bọn ta đã khác rồi, đương nhiên phải thân cận một chút”.

Thiền Dục giận dữ gắt: “Quan hệ của ai với người khác rồi?”. Kế đó lại nhíu chặt hai hàng lông mày lại nói: “Con người người ấy! Chẳng bao giờ chịu nghiêm túc cả, thật khiến người ta phải lo lắng!”.

Ô Tử Hư thoáng động tâm, hỏi: “Có gì mà phải lo lắng chứ?”.

Thiền Dục thấp giọng nói: “Nghe nói trong thành từ lúc chính Ngọ đã trở nên rất căng thẳng, binh sĩ nghỉ ngơi đều phải trở về Bố chính sứ ti phủ báo cáo, quân sĩ tuần tra ngoài thành cũng nhiều lên gấp bội, bên ngoài Hồng Diệp Lâu cũng xuất hiện rất nhiều kẻ lạ mặt. Bọn chúng rõ ràng là đến vì người còn gì, vậy mà người vẫn cứ như vậy, chẳng hề để tâm đến gì cả, thật là tức chết đi được”.

Ô Tử Hư nói: “Đại tỷ nghĩ ta là Ngũ Độn Đạo thật à?”.

Thiền Dục thản nhiên như không nói: “Không coi người là Ngũ Độn Đạo thì là cái gì?”.

Ô Tử Hư bị nàng mỉa mai, lúc thường vẫn thao thao bất tuyệt, nói năng hùng hồn giờ lập tức cứng họng, rồi lại nghĩ đến là phúc không phải họa, là họa thì không tránh được, bèn nói: “Có tin gì vậy?”.

Thiền Dục nói: “Tiền đại nhân sẽ đến gặp đại tiểu thư hôm mừng bốn”.

Ô Tử Hư thầm nhủ hôm nay đã là mừng hai, vậy là ngày kia Tiền Thế Thần sẽ tới Thư Hương Tạ, chỉ cần ngày mai hấn hoàn thành hai bức tranh là có thể tiến hành được kế hoạch, trong lòng vừa sợ lại vừa mừng. Hấn rướn người lên trước, ghé miệng sát tai nàng hỏi: “Làm sao tỷ biết?”.

Thiền Dục đỏ ửng mặt, cúi đầu nói: “Đừng ghét sát lại gần vậy được không?”.

Ô Tử Hư cơ hồ như không thể kiềm chế, chỉ muốn thơm lên gò má mềm mại của nàng một cái, phải gắng hết sức để khắc chế bản thân, dịch ra xa một chút: “Thế này được chưa, nói đi!”.

Thiền Dục quay đầu trừng mắt lên nhìn hấn, nói: “Là đại nương nói với ta. Sự tình thật cổ quái, xưa nay đại tiểu thư vốn chẳng hảo cảm gì với Tiền đại nhân, hôm nay lại phái người đưa thư cho ông ta, kế đó Tiền đại nhân lại phái người hồi đáp, nói mừng bốn này sẽ y hẹn tới Hồng Diệp Lâu gặp mặt. Người có

biết chuyện này có ý nghĩa gì không? Theo ta thấy thì Tiền đại nhân cũng như Đại Hà Minh đều muốn bắt người cả”.

Bị nàng nói đúng tâm sự, Ô Tử Hư chán nản nói: “Ta cũng đang chuẩn bị tự thú đây”.

Thiền Dược kinh hãi kêu lên: “Đừng làm vậy!”.

Ô Tử Hư lại động sắc tâm, cười hì hì nói: “Thiền đại tỷ rất quan tâm ta thì phải! Hà! Ta gọi là Thiền muội được chăng?”.

Thiền Dược tức tối quát: “Lại nữa rồi! Bọn ta đang nói chuyện nghiêm chỉnh đó! Cho ta biết, có phải người định đi tự thú thật không?”.

Ô Tử Hư cười khổ: “Mong rằng ta hiểu được mình đang làm gì. Nhớ cho kỹ đấy, đây là bí mật của bọn ta, không được tiết lộ với bất cứ ai cả”.

Gương mặt thanh tú của Thiền Dược lộ vẻ kiên quyết, gật đầu nói: “Sao ta có thể nói chuyện của người với ai khác được?”.

Nói đoạn liền ngược mắt lên nhìn hấn, nói: “Chẳng phải bản lãnh đào tẩu của người rất cao hay sao? Mau chạy đi!”.

Ô Tử Hư ngồi thẳng người dậy, thở dài một hơi náo nê: “Cát nhân ắt có thiên tướng, Thiền đại tỷ không cần lo cho ta, mà ta thì đang là một cát nhân chân chân chính chính đây”.

Thiền Dược làm sao biết được hấn đang nghĩ đến Vân Mộng nữ thần, nghe vậy thì càng thêm lo lắng: “Con người người thật là! Làm sao có thể kỳ vọng vào thần tiên cơ chứ, mau nghĩ cách đào tẩu đi!”.

Ô Tử Hư thầm thở dài một tiếng, bản thân hấn đã thay đổi rồi, Cô Nguyệt Minh mắng rất đúng, hấn đã mất đi dũng khí đối mặt với hiện thực, bèn than thở: “Trời không tuyệt đường người, ta sẽ thử nghĩ xem, không nghĩ ra thì ngủ một giấc, biết đâu lại tìm thấy đáp án trong mơ thì sao”.

Thiền Dược không làm gì được hấn, đành đứng dậy nói: “Sinh ý của bọn ta đang rất tốt, ta không thể ở lại đây quá lâu, nhưng ta sẽ cầu bồ tát phù hộ cho người”. Nói xong liền quay người đi luôn.

Ô Tử Hư cười khổ trong lòng, Thiền Dược vừa mới rồi còn trách hấn chỉ biết chờ mong thần tiên cứu giúp, giờ lại nói cầu thần khẩn phật phù hộ hấn, từ đây có thể thấy hoàn cảnh của hấn lúc này tẻ thế nào, e là chỉ có thần tiên mới có cách giải cứu.

- o O o -

35. Tâm Ý Nữ Thần

Ô Tử Hư trở về Phong Trúc Các, cảm giác đầu óc tối tăm, tâm lực cạn kiệt, đáng thương cho hấn tối nay còn phải vẽ thêm ba bức tranh lớn, tính cả bức của Bách Thuần. Chuyện cần hoàn thành không chỉ có vậy, đêm nay là cơ hội cuối cùng để hấn tạo ra một lỗ hổng có thể chui lọt trên chấn song chặn cửa cổng thông ra hà đạo bên ngoài.

Hấn cần phải phấn chấn tinh thần lên.

Vừa rồi đùa vui với hai mỹ nhân, hấn lại khôi phục bản sắc phong lưu lãng tử. Được hai nữ nhân hết ý phụng bồi, đầu óc hấn như mê đi không còn suy nghĩ được gì nữa, biết rõ là không thể uống say, nhưng vẫn uống thêm vài chén. Thêm nữa lại ăn no tức bụng, nên giờ điều mà hấn muốn làm nhất chính là nằm gục xuống mà ngủ bà nó một giấc thật say.

Nhưng đương nhiên là không thể dấm vào vết xe đổ đêm qua. Đêm qua hấn vừa ngã mình xuống giường đã lập tức bất tỉnh nhân sự, đến tận trưa hôm sau mới tỉnh lại, tự dưng phí mất bao nhiêu thời gian.

Mơ mơ hồ hồ, hẩn nhận ra mình đang đi vào nhà tắm phía sau, đang ngạc nhiên không hiểu mình tới đây làm gì, rồi sau đó mới tỉnh táo lại phần nào, thấy giữa phòng có một bồn tắm lớn cao ngang lưng, thăm reo lên một tiếng, chỉ có tắm nước lạnh mới giải được rượu, trở lại trạng thái tỉnh táo để làm việc.

Nghĩ tới đây, Ô Tử Hư nào còn do dự, lập tức đổ nước cởi áo, ngâm mình trong làn nước lạnh buốt, đầu óc quả nhiên trở nên thư thái.

Đột nhiên hẩn cảm thấy có gì đó rất lạ, nhất thời lại chưa nghĩ ra là chuyện gì, đang suy nghĩ thì một giọng nữ hét lên: “Ồ lại trong thùng, không được cử động”.

Ô Tử Hư ngạc nhiên nhìn qua, thấy Vô Song Nữ xông vào, lao thẳng tới cạnh bồn nước, nhìn hẩn chăm chăm rồi gất gống quát: “Nói tiếp đi!”.

Ô Tử Hư chợt có một cảm giác cực kỳ cổ quái, hết như giờ này tới qua lúc đang tiếp xúc với nàng vậy, thời gian phân cách cơ hồ như không tồn tại: “Đợi ta đứng dậy mặc y phục vào đã được không?”.

Vô Song Nữ lạnh lùng: “Ta không có thời gian, ngươi còn muốn có thêm bảy trái hắc yên đạn không?”.

Ô Tử Hư lập tức khuất phục, tập trung tinh thần nghĩ ngợi giây lát rồi nói: “Cô nương biết những gì về Cổ thành rồi?”.

Vô Song Nữ hít vào một hơi thật sâu, hỏi ngược lại: “Còn ngươi thì biết gì về Cổ thành, nói ra thử xem nào”.

Ô Tử Hư đã quen với tác phong ngang ngạnh chỉ hỏi chứ không đáp của nàng, cũng biết nàng có bí mật không thể nói cho người khác, còn Cô Nguyệt Minh thì khẳng định biết rõ bí mật này, chỉ là y không chịu nói ra mà thôi, nghĩ đoạn hẩn bèn cầu nhàu đáp: “Ta chỉ biết tòa thành này được xây từ thời Chiến Quốc, trong thành có dị bảo, từ ngàn năm nay, Nữ thần chúa tể vùng Vân Mộng Trạch luôn bảo vệ nó, còn giờ đây Nữ thần lại theo ta tới Lạc Dương, còn đặt ta vào tuyệt địa này nữa. Những chuyện khác, nhất loạt ta đều không biết”.

Vô Song Nữ lộ ra thần sắc thương cảm, nói: “Ngươi biết còn nhiều hơn ta. Mười trái hắc yên đạn đã đặt sẵn trên bàn, chúc ngươi may mắn”.

Ô Tử Hư thấy nàng quay người định đi, vội nói: “Đừng đi vội! Coi như ta cầu xin, được không?”.

Vô Song Nữ dừng bước, khôi phục lại vẻ lãnh đạm mọi khi, điềm đạm hỏi: “Ngươi chỉ biết có thế, ta lại không muốn nhìn bộ dạng lỏa lồ của ngươi, ở lại còn ý nghĩa gì nữa?”.

Ô Tử Hư nói: “Bọn ta đang tiến hành giao dịch, một mua một bán, người bán đương nhiên hy vọng người mua hài lòng với thứ mình mua. Nhưng cô nương lại có vẻ như không để tâm đến những gì ta nói vậy, ta còn rất nhiều điều muốn thổ lộ nữa mà”.

Vô Song Nữ bình tĩnh nói: “Không phải ta không để tâm đến những gì ngươi nói, nếu là như vậy ta căn bản không cần đến đây tìm ngươi. Bất luận đối với Ngũ Độn Đạo hay bản thân ngươi, ta cũng hoàn toàn chẳng có hứng thú, chỉ có chuyện về Cổ thành là hấp dẫn ta mà thôi. Giờ ta đã biết những điều ta muốn biết. Hiểu chưa? Ngươi là ngươi, ta là ta, chuyện của ta, ta sẽ tìm cách ứng phó, là thành là bại đều là chuyện của ta”.

Nói xong liền đi luôn.

oOo

Canh một.

Cô Nguyệt Minh đi vào Hồng Diệp Lâu thì bị Chu Bàn Tử chặn lại, mời vào phòng quý khách.

Hai bên ngồi xuống xong xuôi, Chu Bàn Tử lên tiếng trước: “Bách Thuần có việc gấp muốn gặp Cô đại nhân”.

Cô Nguyệt Minh gật đầu: “Ta lập tức đi gặp cô nương ấy”.

Chu Bàn Tử nói: “Đều là người nhà cả, ta cũng không khách khí nữa, lão Tiền ngầm thông báo với ta, Khâu Cửu Sư đã nhận định Lang Canh là Ngũ Độn Đạo rồi. Bọn họ dựa vào cái gì để khẳng định như vậy chứ?”.

Cô Nguyệt Minh điềm đạm đáp: “Chu lão bản tin ta hay tin bọn họ?”.

Chu Bàn Tử cười khỏ: “Nguyệt Minh giận rồi à. Ta không hề có ác ý gì cả. Ta rất thích gã Lang Canh đó, rất hân thưởng y, lại càng cảm kích y. Hy vọng Nguyệt Minh và Lang tiên sinh đều hiểu rõ, ta luôn đứng về phía hai người mà”.

Cô Nguyệt Minh đứng dậy: “Chu lão bản tuyệt đối không nên đứng về bất cứ bên nào, thông minh nhất là giữ lập trường trung lập, bằng không nhất định sẽ rước họa vào thân. Cáo từ!”.

oOo

Vô Song Nữ chợt có cảm giác muốn khóc.

Từ sau đêm đó, nàng chưa khóc lần nào. Cả khi mẫu thân qua đời, nàng cũng không khóc.

Nàng biết trong Vân Mộng Trạch có một tòa cổ thành chỉ có thể đi vào trong ngày mười bốn tháng bảy, nhưng lại không hiểu lai lịch của nó, cho đến khi Ô Tử Hư nói ra, nàng mới biết Cổ thành đã có lịch sử từ ngàn năm trước rồi.

Rốt cuộc là giờ đang ở vị trí nào?

Nàng không hoài nghi những gì Ô Tử Hư nói. Vân Mộng nữ thần chẳng những tồn tại, hơn nữa còn theo Ô Tử Hư tới Lạc Dương. Bởi vì nàng đã gặp nữ thần, hoặc phải nói là Vân Mộng nữ thần để nàng nhìn thấy người, chuyện này xảy ra chính vào lúc nàng xem tranh bị hôn mê.

Đây có phải là vận mệnh?

Từ khi đến thế gian này, vận mệnh của nàng đã định sẵn là phải đi về hướng này, cha thì không biết tông tích, mẹ thì u uất mà chết, cứu cứu thì bị ép phải uống độc dược tự vẫn, tất cả đều là một phần của vận mệnh. Nhưng nàng biết mình và Ô Tử Hư có một điểm bất đồng. Đó là Ô Tử Hư không có lựa chọn nào khác, còn nàng thì có thể lựa chọn, nhưng lại không muốn thay đổi quyết định đã lựa chọn, bởi giờ nàng đã chẳng còn gì, mất đi cả lý do để sống tiếp. Sau khi giết chết Cô Nguyệt Minh, nàng sẽ đi tìm Cổ thành, dùng độc hoàn mang theo bên mình kết thúc sinh mạng bản thân.

Đây có phải là lời nguyện Vân Mộng nữ thần giáng lên cuộc đời nàng?

Nàng cũng không buồn để ý nữa.

oOo

Cô Nguyệt Minh ngồi trong sảnh đường Tinh Trúc Các, đối diện với bức họa Vân Mộng nữ thần, đón lấy bức thư thứ hai Hoa Mộng phu nhân gửi cho y.

Bách Thuần ngồi bên cạnh, nhìn y bóc thư đọc cẩn thận, gương mặt xinh đẹp dụng thần quan sát động tĩnh trên gương mặt đối phương.

Cô Nguyệt Minh thần sắc lạnh lùng, cơ hồ như nội dung mật hàm trên tay hoàn toàn chẳng liên quan gì đến y, xem xong y lấy đá lửa ra, đốt cháy lá thư, đợi đến khi nó cháy thành than, nét mặt như chẳng hề có ý định tiết lộ việc gì với Bách Thuần.

Bách Thuần không nhịn được hỏi: “Sư tỷ không sao chứ?”.

Cô Nguyệt Minh đưa mắt nhìn nàng, bình tĩnh nói: “Đã quên những gì ta dặn rồi sao?”.

Bách Thuần kháng nghị: “Cô đại ca...”.

Cô Nguyệt Minh ngắt lời: “Chuyện này Bách Thuần tuyệt đối không nên lo đến, không được nhúng tay vào”.

Bách Thuần thấy y như muốn lập tức rời khỏi, vội nói: “Bách Thuần có thể hỏi Cô đại ca một số câu hỏi khác được không?”.

Cô Nguyệt Minh điềm đạm hỏi: “Muội muốn hỏi gì?”.

Bách Thuần nhẹ giọng hỏi: “Cô đại ca có phải đã biết Song Song cô nương từ trước rồi không?”.

Cô Nguyệt Minh trầm thở dài một tiếng, biết nàng đã nhìn ra được mối quan hệ vi diệu giữa mình và Song Song, nhưng về ngoài vẫn không hề thay đổi, trầm giọng nói: “Những chuyện này tốt nhất Bách Thuần không nên biết thì hơn, cũng tuyệt đối đừng hỏi Song Song cô nương, rồi sẽ có một ngày muội hiểu được những gì ta nói bây giờ”.

Bách Thuần vẫn không chịu thôi: “Cô đại ca à! Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì thế, Bách Thuần thật không hiểu nổi. Thái độ của Cô đại ca với Song Song rất dị thường, lại biết rõ gã Lang Canh đó là Ngũ Độn Đạo mạo danh, lại không chịu vạch trần hắn, còn không ngừng đến gặp hắn giống như là hảo bằng hữu nữa”.

Cô Nguyệt Minh trầm giọng: “Vẫn là một câu nói đó, tốt nhất Bách Thuần không nên biết thì hơn”.

Bách Thuần lại hỏi: “Vậy huynh cho Bách Thuần biết, Lang tiên sinh có bao nhiêu cơ hội đào thoát được đi?”.

Ánh mắt Cô Nguyệt Minh hướng về phía Vân Mộng nữ thần, ngừng thần quan sát, hồi lâu sau, y mới chậm chậm cất tiếng: “Ta có thể cho Bách Thuần một đáp án khẳng định, bất luận Lang Canh là họa tiên hay là Ngũ Độn Đạo cuối cùng hắn cũng bình yên rời khỏi Lạc Dương thành, bởi vì mạng của hắn vẫn chưa tuyệt, bằng không thì quả thật không có đạo lý”.

Nói xong liền lập tức rời khỏi.

oOo

Cô Nguyệt Minh đi vào Phong Trúc Các, thấy Ô Tử Hư đang ôm đầu ngồi một góc, dưới đất đầy những giấy bỏ đi vo viên thành đồng, ngược lại với cảnh đó là hai bức họa mỹ nhân treo trên tường, mỗi người một vẻ một tư thái, thể hiện được khoảnh khắc đẹp nhất, mỹ lệ nhất của người trong tranh, thần sắc hình dáng đều hết sức tuyệt diệu, xứng đáng là cực phẩm trong họa giới.

Trên bàn tròn đặt đầy bút lông, nghiên mực, bảng màu và các thứ khác để vẽ tranh.

Cô Nguyệt Minh không hề ngạc nhiên, chậm rãi bước tới “bàn vẽ”, kéo ghế ngồi xuống.

Ô Tử Hư ghen ngào nói như muốn khóc òa lên: “Ta mất đi năng lực họa tiên rồi”.

Cô Nguyệt Minh vẫn đang thưởng thức hai bức Mỹ nhân đồ, gật đầu nói: “Hai bức này khẳng định là do họa tiên vẽ, vấn đề của huynh có phải ở bức vẽ Bách Thuần không?”.

Ô Tử Hư đau khổ nói: “Ta vẽ hai bức này cứ như thần trợ vậy, không phí chút sức lực nào. Nhưng vừa cất bút lên vẽ Bách Thuần thì đầu óc liền trống rỗng, hạ xuống thì tệ không thể tả. Mẹ ơi là mẹ! Đúng là mắc bệnh rồi!”.

Cô Nguyệt Minh hồ hững như không nói: “Nữ thần không muốn huynh đi!”.

Ô Tử Hư ngẩng vụt đầu lên, thất thanh thốt: “Không muốn ta đi, chẳng phải rõ ràng là muốn hại ta sao? Không phải huynh đã nói Nữ thần đang gọi ta tới, triệu ta về Cổ thành sao? Giờ ta nghe lời như vậy, tại sao người còn làm khó? Thiếu một bức tranh, lão tử cũng vẫn trốn đi được, có chuyện gì quan trọng hơn là giữ cái mạng nhỏ này đâu cơ chứ?”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Huynh có đi không?”.

Ô Tử Hư thoáng ngạc nhiên, rồi từ từ bình tĩnh trở lại, cũng không nói gì nữa, hồi lâu sau, mới úp mặt vào hai lòng bàn tay, méo máo nói: “Cô huynh đúng là tri kỷ của ta, thực sự rất hiểu ta”.

Cô Nguyệt Minh ung dung nói: “Ô huynh đã bị Nguyễn Tu Chân giở trò rồi”.

Ô Tử Hư giật thót mình ngẩng đầu lên, hai mắt lộ rõ vẻ kinh hãi: “Y giở trò gì?”.

Cô Nguyệt Minh dịch chuyển ánh mắt khỏi hai bức họa, quay sang nhìn hắn, chậm rãi nói: “Trên người Ô huynh có thêm chút mùi lạ, như có mà như không, mùi này toát ra từ trong da, rất lâu mà không tan đi, chỉ cần là nơi huynh đã ngồi, mùi vị đó sẽ lưu lại. Chỉ cần có chó săn được huấn luyện, thì dù Ô huynh đến chân trời góc biển, Nguyễn Tu Chân cũng vẫn tìm được”.

Ô Tử Hư nói: “Không có khả năng đó, nếu hắn giở trò trên người ta, sao ta lại không biết? Có lẽ là mùi của các mỹ nhân thôi!”.

Cô Nguyệt Minh lắc đầu: “Huynh quên ta là ai rồi, chút thủ đoạn này làm sao qua mắt được ta. Huynh thử nghĩ lại xem, có lúc nào ra khỏi lầu không?”.

Ô Tử Hư giạt mình: “Nhất định là đã có người giở trò trong bồn tắm, lúc đó ta đã thấy không ổn rồi. Hà! Cũng may là có Cô huynh phát giác nên vẫn còn có cách”.

Cô Nguyệt Minh thở dài: “Bị giở trò thì vẫn là bị giở trò, mùi vị này đã kết hợp với huynh, biến thành mùi cơ thể, nói cho ta biết, huynh có cách gì để xử lý mùi vị của chính bản thân mình không? Mùi vị này sẽ theo huynh một khoảng thời gian, không có cách gì để trừ đi cả”.

Ô Tử Hư ướm đầm mồ hôi, kinh hãi nói: “Vậy phải làm sao?”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Muốn dựa vào mùi vị để truy tung huynh, trừ ta ra thì chỉ có chó săn mới làm được, chỉ cần chạy vào Vân Mộng Trạch, đó là nơi chó săn không thể vào, huynh sẽ an toàn”.

Ô Tử Hư hoài nghi nói: “Tại sao chó săn không dám vào Vân Mộng Trạch?”.

Cô Nguyệt Minh thản nhiên đáp: “Bởi vì đó là địa bàn của Vân Mộng nữ thần, có ác lang tuần du, có thể khiến huynh đi ngang đi dọc cũng không gặp nửa con nào, nhưng cũng có thể khiến huynh trốn tránh thế nào cũng không được. Hiểu không? Trong thiên hạ này, chỉ có người mới đủ khả năng bảo vệ huynh, ta chỉ là người được hưởng chút phúc khí của huynh đó thôi”.

Ô Tử Hư kinh hãi kêu lên: “Phúc khí như vậy đừng có thì hơn. Vậy thì phải đa tạ Nữ thần rồi!”.

Dứt lời hần lại trầm ngâm: “Nữ thần muốn gì ở ta chứ?”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Đây chính là vấn đề khiến Nguyễn Tu Chân đau đầu, cũng là vấn đề làm bọn ta nhức óc, nhưng tình hình bọn ta còn đỡ hơn Nguyễn Tu Chân một chút, vì bọn ta biết nhiều hơn y. Bọn ta đương nhiên không thể hiểu được quỷ thần, mà chỉ có thể suy đoán, chẳng hạn như con người có khi làm những chuyện vớ vẩn, nhưng quỷ thần thì đâu nhân rồi như thế, vì vậy mà mỗi giấc mộng người khiến huynh mơ thấy đều có mục đích phía sau cả. Ta cho rằng mục đích của người chính là muốn đánh thức hồi ức về kiếp trước của huynh, còn làm như vậy có tác dụng gì, thì chỉ có Nữ thần mới hiểu được. Người đã dùng trăm phương nghìn kế đưa huynh tới Hồng Diệp Lâu, khiến bọn ta gặp nhau, đương nhiên không đơn giản chỉ để hại chết huynh. Người muốn huynh từ chỗ ta biết được bí mật của Cổ thành, sau đó không còn sự lựa chọn nào khác mà đến đó. Thủ đoạn của Nguyễn Tu Chân đã thêm một lần nữa chứng minh suy nghĩ này của ta là chính xác”.

Ô Tử Hư thở phào một hơi, gật đầu nói: “Càng lúc ta càng cảm thấy suy nghĩ của huynh có lý, với lại cũng rất muốn tin là nó đúng. Bản đồ có chưa vậy?”.

Cô Nguyệt Minh lắc đầu: “Bản đồ đường sông có cũng không còn tác dụng nữa?”.

Ô Tử Hư ngẩng ra nhìn y.

Cô Nguyệt Minh thở dài: “Tối qua sau khi rời khỏi Hồng Diệp Lâu, ta đã nấp ở gần hồ nước quan sát cho tới tận lúc này, không đi đâu dù chỉ nửa khắc, nên đã thấy Nguyễn Tu Chân đích thân đốc thúc thủ hạ Đại Hà Minh bố trí cơ quan bên ngoài cửa cổng thoát nước, nếu huynh từ đó bơi ra, khẳng định sẽ bị rơi vào cạm bẫy. Đại Hà Minh đã trưng dụng các nhà dân gần đó, bố trí khoái mã độ, nếu huynh thoát ra được thì cũng vẫn là đường chết”.

Ô Tử Hư như không dám tin vào tai mình: “Huynh ở đó quan sát hơn mười canh giờ liền sao?”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Cũng không lâu lắm! Lần lâu nhất của ta là năm ngày năm đêm không ngủ giám thị một địa điểm”.

Ô Tử Hư thở hắt ra một tiếng: “Cũng may huynh không phải địch nhân của ta, bằng không ta chết là cái chắc”.

Cô Nguyệt Minh chỉ trầm ngâm không nói.

Ô Tử Hư nghĩ ngợi giây lát rồi nói: “Giờ ta phải làm gì? Ngoại trừ mở đường máu xuất thành, ta không nghĩ ra cách nào hay hơn cả”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Đương nhiên còn có cách hay hơn rồi”.

Ô Tử Hư mừng rỡ như tuyết xứ phùng sinh, vội reo lên: “Xin Cô huynh chỉ giáo!”.

Cô Nguyệt Minh mỉm cười: “Chính là không cần làm gì cả, xem Nữ thần của bọn ta sắp xếp thế nào. Hoặc giả có thể nói là làm gì cũng được, chỉ cần huynh cảm thấy nên làm thì cứ làm. Hiểu chưa?”.

Ô Tử Hư nghe mà tròn tròn mắt lên, một lúc lâu sau mới khôi phục lại bình tĩnh: “Tối qua huynh còn mắng ta không chịu đối mặt với sự thực, giờ lại dạy ta đừng đối mặt với sự thực, ta hồ đồ mất”.

Cô Nguyệt Minh ung dung nói: “Tối qua ta nói như vậy vì còn chưa rõ tâm ý của Nữ thần, giờ thì đã rõ rồi, nên đương nhiên có thể yên tâm. Có câu người tính không bằng trời tính, bất luận Nguyễn Tu Chân thông minh thế nào cũng không thể thần thông quảng đại như Nữ thần được. Nếu Nữ thần không muốn huynh bỏ đi như vậy, đương nhiên người đã có sắp xếp riêng, chắc chắn sẽ không khiến huynh phải chịu khổ chịu nạn đâu. Nếu mục đích của người chỉ là hại chết huynh, thì đã không cần tốn nhiều công phu đến thế rồi”.

Ô Tử Hư nói: “Nếu Khâu Cửu Sư tiến vào bất sống ta thì ai thương cho ta đây?”.

Cô Nguyệt Minh điềm đạm nói: “Đương nhiên là ta. Khi Đại Hà Minh áp giải huynh trở về tổng đàn, ta sẽ xuất thủ cứu huynh. Bất luận bọn chúng hành động bí mật thế nào cũng không thể giấu nổi mắt ta, cũng không ai có thể cản ta được, kể cả là Khâu Cửu Sư. Như vậy so với đào thoát khỏi Lạc Dương không khác gì mấy, nhưng về độ khó dễ thì khác nhau một trời một vực, vì ta ở trong tối, bọn chúng ngoài sáng, quyền chủ động nằm cả trong tay ta rồi”.

Ô Tử Hư lộ thần sắc cảm động.

Cô Nguyệt Minh vươn mình đứng lên: “Cứ thoải mái làm bất cứ chuyện gì huynh muốn làm. Giờ tốt nhất là ngủ một giấc thật đã, hy vọng đêm nay Nữ thần của huynh sẽ nhập mộng khai đạo cho huynh”.

Cô Nguyệt Minh rời khỏi Hồng Diệp Lâu, ung dung thả bộ trên con đường đông đúc người qua kẻ lại, đèn đuốc sáng trưng. Đối ngược hẳn với cảnh nhiệt náo trên phố, lòng y lại lạnh giá như băng như tuyết.

Tình thế hiện tại khiến y không thể lạc quan.

Y không lo lắng cho Ô Tử Hư, mà là Hoa Mộng phu nhân.

Bức thư thứ hai tuy là do Hoa Mộng phu nhân chấp bút, nhưng nội dung lại do Ký Thiện quyết định. Tên sát thủ hàng đầu dưới trướng Phụng công công này đích thực là thâm tàng bất lộ, chỉ giở chút thủ đoạn đã kéo được y và Hoa Mộng phu nhân vào cuộc đấu tranh chính trị tàn khốc vô tình giữa Phụng công công và Hoàng thượng. Ký Thiện nhìn người rất chuẩn, biết rõ y sẽ không bỏ mặc Hoa Mộng phu nhân, mà bất luận là y giải thích thế nào, làm gì đi chăng nữa thì Phụng công công cũng tuyệt đối không để y và Hoa Mộng phu nhân sống tiếp. Y chỉ còn một lựa chọn duy nhất, đó chính là đứng cùng một chiến tuyến với Ký Thiện, chỉ có như vậy bọn y mới hòng có chút sinh cơ”.

Từ khi hiểu chuyện đến giờ, đây là lần đầu tiên y chiến đấu vì sinh tồn, chiến đấu vì một nữ nhân.

Ký Thiện đầu lại được Phụng công công chẳng?

Khả năng này rất thấp, Phụng công công dù sao cũng là kẻ lão luyện từng trải trong triều đình, đã ba đời vua rồi vẫn không bị lật đổ, người đã biến thành tinh, chỉ cần lão phát hiện ra Ký Thiện bỏ ám dẫu mình, hậu quả sẽ thật khó mà tưởng tượng.

Trong thư Ký Thiện đã chỉ ra cách duy nhất để lật đổ Phụng công công chính là giết chết Quý Nhiếp Đề, mà trong thiên hạ này chỉ có mình Cô Nguyệt Minh y là làm được việc này mà thôi. Phụng công công và Quý Nhiếp Đề cùng chung lợi ích, nên quan hệ giữa hai người bọn họ tuyệt đối không thể lung lay được. Một người nắm triều chính, một người chưởng quân binh quyền, nếu muốn phá được tổ hợp vô địch này, cần phải nhắm vào một người trước.

Trong tình hình bình thường, muốn giết Quý Nhiếp Đề cơ hồ như là chuyện không thể nào, nhưng nếu họ Quý tiến vào Vân Mộng Trạch thần bí mật trắc, biến đổi khôn lường thì chuyện không có khả năng sẽ trở thành có thể.

Cô Nguyệt Minh phải đối mặt với một sự lựa chọn sinh tử mà xưa nay y chưa từng gặp phải, trong tình thế hiện nay, chỉ có sống hoặc chết, những khả năng khác đều không nằm trong suy nghĩ của y nữa.

Nếu như cơ hội tới thật, y sẽ không hề do dự mà trầm sát Quý Nhiếp Đề, chỉ là không biết tất cả những điều này có phải cũng là một phần trong hồng đồ đại kế của Vân Mộng nữ thần hay không mà thôi.

Dựa vào trực giác, y ngấm ngấm cảm nhận được, cuối cùng tất cả mọi chuyện sẽ kết thúc trong khu đầm lầy nơi tinh linh thần bí đó làm chúa tể.

oOo

Bát Trận Viên.

Khâu Cửu Sư ngồi trong lương đình giữa hoa viên, nét mặt nặng nề.

Nguyễn Tu Chân ngồi xuống cạnh hắn, thở dài một tiếng.

Khâu Cửu Sư ngạc nhiên: “Có vấn đề gì hả? Tại sao huynh lại thở dài?”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Ta thương cảm thay cho huynh. Vừa rồi ta đi tới đây, lần đầu tiên thấy dáng vẻ u sầu ủ dột, tâm sự trùng trùng của huynh, nên không khỏi cảm thấy nặng nề đầy thôi. Vì lý tưởng, huynh đã trả một cái giá quá đắt rồi”.

Khâu Cửu Sư cười khổ: “Thật kỳ quái, càng không muốn nhớ một người nào đó, sẽ lại càng nhớ thêm gấp bội”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Đây gọi là tình cảm thì không thể kiềm chế. Từ xưa tới nay, thi nhân từ khách người nào cũng viết tình cảm nam nữ, nhưng ta có thể khẳng định không người nào hiểu nổi tình là thứ gì? Chỉ biết lửa yêu một khi đã cháy, tất sẽ thiêu cả thảo nguyên, cháy cả đất trời.”

Khâu Cửu Sư lắc đầu: “Đừng nói nữa! Chuyện của ta và Bách Thuần không có cách nào giải quyết được cả, vì vậy nàng mới không tới tìm ta nói chuyện, bởi căn bản chẳng còn gì để nói nữa cả. Vừa rồi ta đang nghĩ, tại sao ông trời lại đặt ta vào hoàn cảnh này, nếu gặp được nàng trước khi gia nhập Đại Hà Minh, nhất định ta sẽ bất chấp tất cả mà đến với nàng, nhưng giờ đây, ta chỉ có thể lặng lẽ chịu đựng nỗi đau để mất đi nàng mà thôi”.

Nguyễn Tu Chân thấy hắn ngăn mình nói tiếp, nhưng lại nén không nổi mà cất lời than van thì đã hiểu được tâm sự đối phương, bèn gật đầu nói: “Chuyện tình cảm nam nữ kỳ diệu như vậy đấy, càng lún càng sâu, những người không dễ động tình như Cửu Sư đây, một khi động tình sẽ càng mãnh liệt hơn gấp bội người thường”.

Khâu Cửu Sư nói: “Hôm nay huynh làm sao vậy, không khuyên giải ta thì thôi, lại còn châm lửa quạt gió nữa làm gì?”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Bởi vì ngày kia chính là ngày bọn ta hành động, không thể chậm trễ được nữa. Ta hy vọng huynh có thể hiểu rõ mình đang làm gì, sau này cũng không hối hận”.

Khâu Cửu Sư nói: “Có tin gì mới à?”.

Nguyễn Tu Chân gật đầu: “Ngũ Độn Đạo đã giao ra bức Mỹ nhân đồ thứ sáu và thứ bảy, theo trình tự vẽ tranh của hắn, ngày mai có lẽ sẽ động bút vẽ Bách Thuần. Sáng sớm hôm kia, chính là thời khắc tốt nhất để bọn ta hành động. Lúc đó Cô Nguyệt Minh sẽ không tới Hồng Diệp Lâu làm gì, mà hầu hết người ở đó, bao gồm cả Ngũ Độn Đạo có lẽ vẫn còn đang say trong giấc nồng nữa”.

Khâu Cửu Sư nói: “Nếu hắn không chịu động bút vẽ Bách Thuần thì sao?”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Hôm nay đã là mừng ba tháng bảy, bốn ngày nữa chính là đại yến kỷ niệm mười năm Hồng Diệp Lâu, nếu Ngũ Độn Đạo không thể hoàn thành, thì sẽ không kịp treo lên lúc đại yến, như vậy chứng tỏ hắn cố ý kéo dài thời gian, tự nhiên bọn ta cũng không cần khách khí với hắn làm gì nữa. Thời gian hành động đã định rồi, kế hoạch này tuyệt đối không thể sửa đổi”.

Khâu Cửu Sư trầm ngâm không nói.

Nguyễn Tu Chân lại tiếp tục: “Bắt người xong phải đề phòng bị chặn đường cướp người, Tiền Thế Thần sẽ phái một đội năm trăm người bố phòng dọc đường, chờ đến khi bọn ta giải Ngũ Độn Đạo lên thuyền sẽ lập tức giương buồm, khiến địch nhân không thể thừa cơ hành động”.

Song mục Khâu Cửu Sư thoảng hiện sát cơ, trầm giọng nói: “Cô Nguyệt Minh!”.

Nguyễn Tu Chân gật đầu: “Đối với Cô Nguyệt Minh bọn ta cần phải đề phòng cẩn thận, đừng xem y chỉ đơn độc một mình, xưa nay kẻ này đều lấy quả thắng chúng, dù là bọn cướp hung hãn nhất mà gặp phải y cũng phải tan rã, không đỡ nổi một đòn. Kẻ này không chỉ có kiếm pháp cực nhanh mà cả chiến lược cũng xuất sắc cao minh, không thể đánh giá thấp được”.

Khâu Cửu Sư nói: “Bọn ta có thể cắt gân tay gân chân của Ngũ Độn Đạo ngay tại chỗ, đề phòng vạn vô nhất thất”.

Nguyễn Tu Chân cười khỏ: “Huynh nhẫn tâm vậy được không?”.

Khâu Cửu Sư mệt mỏi lắc đầu.

Nguyễn Tu Chân nói: “Có một cách chiết trung là cho Ngũ Độn Đạo uống mê dược, hiệu quả cũng tương đồng”.

Khâu Cửu Sư gật đầu: “Cứ làm vậy đi!”.

Nguyễn Tu Chân trầm giọng: “Quyết định chưa?”.

Khâu Cửu Sư trầm mặc giây lát, rồi quả quyết gật đầu: “Quyết định rồi”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Hảo, cứ vậy đi! Đây là con đường không thể quay đầu, bắt sống Ngũ Độn Đạo, bọn ta sẽ phải tiếp tục kiên trì, cho đến khi nào thắng lợi cuối cùng về tay thì mới dừng lại được”.

Rồi y thở dài tiếp tục: “Thực lòng mà nói, giờ ta cũng có suy nghĩ giống như huynh vậy, chính là muốn xem lệ quỷ oán linh bên trong Vân Mộng Trạch kia còn có cách gì thay đổi phương hướng phát triển của chuyện này nữa không”.

Khâu Cửu Sư không nói gì, nhưng ánh mắt trở nên kiên định hơn gấp bội, nhân thần lấp lánh, bất cứ ai cũng có thể nhìn ra, cho dù là sức mạnh quỷ thần cũng không thể nào thay đổi được ý chí kiên định như sắt thép của hắn cả.

- o O o -

36. Đại Đạo Bản Sắc

Ngũ Độn Đạo cuối cùng đã trở lại rồi.

Cũng giống như mỗi lần trước khi hành động trộm báu, tất cả nỗi sợ đều đã tan biến, đầu óc hắn trở nên lạnh lùng như băng tuyết, não bộ xoay chuyển với tốc độ nhanh hơn bình thường gấp bội, cơ hồ như có thể dự đoán được tất cả, không chế được tất cả vậy.

Hắn đang ở trạng thái tốt nhất của Ngũ Độn Đạo, mỗi lần cảm nhận được thứ dự cảm này là hắn lại hiểu rõ thời gian hành động đã tới, cũng giống như cảm giác khi vẽ nên bảy bức Mỹ nhân đồ vậy, tâm và thần hợp nhất, ý thần tương thông, mỗi nét bút hạ xuống đều hết sức đắc tâm ứng thủ.

Hắn cảm nhận được thân thể trẻ khỏe và cường tráng của mình đang chuyển động, thường thức từng động tác một.

Tương lai không còn mơ hồ nhòa nhạt nữa. Cô Nguyệt Minh nói đúng, cứ phóng tay mà làm những gì hắn muốn, trời sụp xuống thì cũng có Vân Mộng nữ thần gánh giúp, người đã không muốn hắn đi, tự nhiên là có đạo lý của người. Biết đâu nữ thần lại thương hại hắn, để hắn kiếm một khoản lớn từ tay Tiền Thế Thần cũng nên.

Tối qua không có bất cứ chuyện gì xảy ra, Ô Tử Hư ngủ vừa say vừa ngon, giấc ngủ ngọt ngào ấy lại càng khiến hắn tràn đầy sinh cơ và đấu chí.

Tiếng gọi của Thiên Dực vang lên dưới lầu, nhìn sắc trời thì cũng đã quá trưa. Thời gian không còn nhiều, hần cần phải chuẩn bị tốt cho hành động đêm nay.

oOo

Bách Thuần đứng trước họa tượng nữ thần, lòng đau như cắt.

Lang Canh đã hoàn thành bức Mỹ nhân đồ trước kỳ hạn, bức nào bức đó đều là kiệt tác, điều này chứng tỏ hần tuyệt đối là một thiên tài hội họa. Chỉ riêng họa công của hần đã làm nàng cảm động sâu sắc, khiến nàng có cảm giác bất cứ điều gì làm tổn thương hần đều là một tội ác không thể tha thứ, bởi thiên tài là thứ không gì thay thế nổi.

Khâu Cửu Sư thật tàn nhẫn.

Nhưng trong sâu thẳm tâm hồn nàng, vẫn còn tình yêu đối với họ Khâu. Yêu một nam nhân, có thể không yêu lý tưởng của y được chăng? Nàng vừa hiểu Khâu Cửu Sư, nhưng lại cũng không thể nào hiểu nổi hần.

Trực giác cho nàng biết khi Lang Canh hoàn thành bức tranh vẽ mình, Khâu Cửu Sư sẽ xông vào hạ thủ bắt người. Nàng sợ phải nhìn cảnh đó, không biết phải đối mặt ra sao. Nàng hiểu rõ tính cách của mình, Bách Thuần nàng sẽ tuyệt đối không để Khâu Cửu Sư bắt Lang Canh đi.

Nàng lại càng không hiểu nổi Lang Canh, giả như hần là Ngũ Độn Đạo thật, thì giờ những chuyện hần làm đúng là ngu xuẩn nhất trên đời.

Rốt cuộc hần có phải là Ngũ Độn Đạo hay không?

Cô Nguyệt Minh trả lời lại càng cổ quái hơn.

“Ta có thể cho Bách Thuần một đáp án khẳng định, bất kể Lang Canh là Họa Tiên hay là Ngũ Độn Đạo, cuối cùng hần cũng bình yên rời khỏi Lạc Dương thành, bởi mạng của hần vẫn chưa tuyệt, bằng không thì quả thật không có đạo lý”.

Trong đầu Bách Thuần hiện lên hình ảnh Cô Nguyệt Minh chăm chú nhìn vào bức tranh trên tường nói ra câu này.

Vân Mộng nữ thần trong tranh như đang mỉm cười thân thiết với nàng.

Bách Thuần giật mình sức tỉnh, định thần nhìn lại, thần thái nữ thần vẫn như thế, song mục toát lên thần sắc khiến người ta khó thể hiểu nổi.

Lẽ nào nàng đã bị ảo giác, nhưng ấn tượng đó thật sâu sắc, cứ như đột nhiên nữ thần trong tranh sống dậy vậy.

Chu Bàn Tử bước vào sảnh đường, thấy vậy thì thở dài than: “Nữ nhi ngoan của ta, rốt cuộc con bị bức tranh này làm mê mẩn hay bị tên Lang Canh đó làm mê mẩn vậy?”.

Bách Thuần vẫn không chịu rời mắt khỏi bức tranh: “Là gì cũng được! Bàn gia người nói cho con biết đi, rốt cuộc Lang Canh là Họa Tiên hay là Ngũ Độn Đạo?”.

Chu Bàn Tử đến bên cạnh nàng, ánh mắt hướng lên bức tranh: “Nhìn bức tranh này là biết Lang Canh có một đôi bàn tay khéo léo tuyệt thế vô song, mà đây chính là điều kiện tiên quyết để Ngũ Độn Đạo có thể trở thành Ngũ Độn Đạo, có thể mở ra bất cứ chiếc khóa nào, phá giải mọi cơ quan cạm bẫy, nếu Lang Canh không phải Ngũ Độn Đạo, ta thật sự không biết trên đời này còn ai đủ tư cách làm Ngũ Độn Đạo hơn nữa. Đại Hà Minh tuy là do Khâu Cửu Sư ra mặt, nhưng thực sự thì do Nguyên Tu Chân ở sau ngấm chủ trì đại cục, hần đã nhận định Lang Canh là Ngũ Độn Đạo thì sai làm sao được nữa”.

Bách Thuần u uất hỏi: “Con phải làm gì bây giờ?”.

Chu Bàn Tử đáp: “Giờ chuyện con nên làm nhất chính là đến tiền viện chủ trì việc chuẩn bị cho hội diễn ba ngày sau, sân khấu đã sắp xếp xong rồi, còn bố trí thế nào thì phải đợi nữ nhi ngoan của ta tốn chút tâm tư đó. Đừng lo cho Lang Canh, nếu hần đúng là Ngũ Độn Đạo thì khẳng định đã có một kế hoạch đào tẩu hoàn mỹ rồi. Cứ nhìn bộ dạng ung dung nhàn nhã đó đã biết hần chẳng hề lo lắng cho mình rồi. Con có lo lắng cho hần cũng chẳng ích gì đâu”.

Bách Thuần chua chát nói: “Thật đúng như vậy sao?”.

Chu Bàn Tử thốt: “Ước gì ta biết được đáp án. Có điều thái độ thân thiện của Cô Nguyệt Minh đối với hần thì đích thực làm người ta không thể nào hiểu nổi, theo ta thấy có lẽ Cô Nguyệt Minh đứng về phía Lang Canh! Hà! Chuyện này có lão Tiền tham dự, bọn ta tuyệt đối không thể nhúng tay vào được, lão Tiền đối với bọn ta cũng rất tốt mà!”.

Rồi lão lại hạ thấp giọng: “Ngũ Độn Đạo cộng thêm Cô Nguyệt Minh, nói không chừng lần này Đại Hà Minh lật thuyền trong kênh rạch cũng nên!”.

Bách Thuần càng thêm lo lắng, thở dài buồn bã: “Bất cứ bên nào thương vong đều là điều con không muốn nhìn thấy nhất”.

Kế đó nàng quay sang nhìn Chu Bàn Tử, hỏi: “Có phải Bàn gia biết một số chuyện nhưng lại không chịu nói ra không?”.

Chu Bàn Tử tránh né ánh mắt của nàng: “Cô đại ca của con đem qua cảnh cáo bọn ta, yêu cầu bọn ta không được nhúng tay vào chuyện của Lang Canh, bằng không ắt sẽ rước họa vào thân. Sự thực thì bất cứ bên nào bọn ta cũng không thể gây hấn được. Giờ tất cả mọi người đều ở Hồng Diệp đường đợi đại giá của con đó, bọn ta cùng đi thôi!”.

Bách Thuần biết Tiền Thế Thần đã đến gặp Chu Bàn Tử nói chuyện, báo cho lão biết lúc nào động thủ bắt người, lại sợ nàng ngầm thông báo cho Lang Canh nên tự hiểu có hỏi cũng vô dụng, mà cũng không thể cứ bỏ việc chính không làm để ngồi rầu rĩ, nên đành đi theo lão.

oOo

Ô Tử Hư vừa ăn sáng, vừa tính toán kế hoạch ứng biến sau khi giao dịch thất bại. Lối ra ở cổng nước vốn là tuyệt lộ, nhưng sau khi được Cô Nguyệt Minh nhắc nhở, ngược lại đã biến thành sinh lộ. Nếu Tiền Thế Thần cao giọng hô hào bắt tặc, hần sẽ vượt qua hồ nước, dựa vào thân thủ mà phá lưới thoát đi. Cơ quan của Nguyễn Tu Chân thì đáng gì chứ? Muốn phá đi thật dễ chẳng khác nào trở bàn tay, chỉ cần cứ lặn sâu dưới nước, ác quỷ cũng khó mà ngửi được mùi trên cơ thể hần.

Từ hôm đầu tiên đến Lạc Dương thành hần đã nắm rõ tình hình nơi đây, nếu muốn đi đường sông tới cửa thành phía Nam, hần có thể chắc chắn cả mười phần. Nếu cửa thành còn chưa đóng, với năm trái Hắc yên đạn hần thừa sức xông ra được bên ngoài. Còn nếu cửa thành đóng rồi, hần có thể dùng dây móc vượt qua tường thành và hào hộ thành đào sâu, đến lúc ấy tùy cơ ứng biến, chỉ một bức tường thành, chắc cũng vẫn nằm trong tầm ứng phó của hần.

Chỉ cần ra được ngoài thành, hần sẽ có cách đối phó với ác quỷ truy tung, vạn vô nhất thất, sau đó chạy vào Vân Mộng Trạch, hội hợp với Cô Nguyệt Minh ở đó, như vậy mới chứng tỏ được bản lãnh siêu phàm của Ngũ Độn Đạo hần.

Còn về ba bức họa Bách Thuần, Diễm Nương và Thiên Dục, chỉ đành để sau này bù đắp, bọn họ rồi sẽ hiểu cho hần thôi.

Chuyện đơn giản như vậy, tại sao tới giờ hần mới nghĩ ra, cảm giác này thật hết sức cổ quái.

“Lang tiên sinh đang nghĩ gì vậy?”.

Ô Tử Hư ngược mắt nhìn thẳng vào đôi mắt to sáng ngời của Thiên Dục đang ngồi đối diện, mỉm cười nói: “Đương nhiên là nghĩ đến Thiên đại tỷ rồi”.

Thiên Dục trách móc: “Người đang nói dối. Tối qua Lang tiên sinh nhất định là ngủ rất ngon, hôm nay trông cứ như một người hoàn toàn khác vậy, hình như tâm trạng cũng rất tốt thì phải. Thật không thể hiểu nổi, người không lo lắng chút nào sao?”.

Ô Tử Hư vui vẻ: “Lo lắng? Đương nhiên là lo rồi! Ta lo nhiều chuyện lắm, chẳng hạn như Thiên đại tỷ có quên ta hay không nè”.

Thiên Dục hết cách nói: “Cũng may người vẫn còn tâm tình nói đùa, Bàn gia bảo ta hỏi người, hôm nay muốn sắp xếp thế nào?”.

Ô Tử Hư ung dung đáp: “Chỉ cần để Thủy Hương Tạ cho ta một mình hưởng dụng là ổn, nhưng đêm nay cần đặc biệt một chút, ta không cần ai hầu hạ, chỉ cần Thiên đại tỷ ở với ta là được rồi”.

Thiên Dực lập tức đỏ bừng hai má, cúi đầu: “Lang tiên sinh không phải còn vẽ tranh cho đại tiểu thư hay sao?”.

Ô Tử Hư mỉm cười: “Đương nhiên rồi, có điều còn phải xem lúc ấy ta có tâm tình vẽ tranh không đã. Thiên đại tỷ gặp Đại tiểu thư thì nhớ nhắc nàng chuyện mà nàng đã hứa với ta”.

Thiên Dực ra vẻ khó xử: “Nhưng hôm nay đại tiểu thư đã hẹn với Tiền đại nhân, chỉ sợ phải đợi Tiền đại nhân đi rồi đại tiểu thư mới đến gặp người được”.

Ô Tử Hư nhún vai: “Cũng không sao, chỉ cần Thiên đại tỷ chuyển cho đại tiểu thư lời của ta là được”.

Thiên Dực lưu luyến xoay người đứng lên.

Ô Tử Hư lập tức bật dậy, thời gian không nhiều, hắn còn rất nhiều chuyện phải chuẩn bị.

o0o

Bát Trận Viên.

Tiền Thế Thần trải tấm bản đồ nhìn từ trên xuống của Hồng Diệp Lâu ra chiếc bàn tròn giữa phòng, họa đồ rất tỷ mỉ, lương đình cầu nhỏ đều không sót cái nào, nhìn đồ quyển này cũng hết như nhìn một Hồng Diệp Lâu chân thực vậy.

Ánh mắt Khâu Cửu Sư không tự chủ được mà tìm kiếm vị trí của Thư Hương Tạ, nhớ lại cảnh tượng xúc động đêm đó, trái tim như bị bóp mạnh một cái, mới tỉnh ra tuy rằng mình đã vung kiếm trăm tơ tình, nhưng thực sự vẫn còn vương vấn.

Nguyễn Tu Chân tán thưởng: “Vẽ rất tốt”.

Tiền Thế Thần gật đầu: “Là ta phái người đi mượn của Chu Bàn Tử đó, ta đã hứa với lão là hành động sẽ gọn gàng dứt khoát, tuyệt đối không làm kinh động người của Hồng Diệp Lâu. Ta phụ trách bao vây bên ngoài, các người phụ trách vào trong bắt tặc”.

Khâu Cửu Sư chỉ tay vào cửa phía đông Hồng Diệp Lâu, nói: “Đây là lối vào gần Phong Trúc Các nhất, từ đây đi vào, khoái mã có thể đến Phong Trúc Các trong nháy mắt. Có điều làm vậy khó tránh khỏi dẫm thảo kinh xà, bọn ta chạy bộ tới đây cũng được”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Bọn ta chia làm hai tổ xông vào, một tổ từ cửa phía đông, do Cửu Sư chỉ huy, tổ thứ hai do ta phụ trách từ cửa tây xông vào, lên khoái thuyền ở bờ hồ phía tây rồi sang bờ hồ bên kia, đến khi phong tỏa hai đường thủy lục ra khỏi Phong Trúc Các, bọn ta mới vào bắt người”.

Khâu Cửu Sư gật đầu: “Một mình ta sẽ vào bắt sống hắn, nhiều người chỉ tổ hư việc”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Cứ quyết định vậy đi. Đề phòng vạn nhất, ta sẽ đặt trạm canh ngầm ở khắp những vị trí chiến lược trong Hồng Diệp Lâu, cho dù hắn đột phá được vòng vây thì cũng không thể nào che giấu được hình tích”.

Tiền Thế Thần nói: “Hy vọng sẽ không xảy ra chuyện đó, bằng không ta cũng rất khó ăn nói với lão Chu, mà bọn ta cũng chẳng còn mặt mũi gì nữa”.

Khâu Cửu Sư gật đầu: “Tiền đại nhân yên tâm, chỉ cần lúc đó hắn ở trong Phong Trúc Các, ta đảm bảo hắn không thể nào ra khỏi đó nửa bước”.

Tiền Thế Thần trầm giọng: “Giờ chỉ còn một vấn đề cuối cùng”.

Khâu Cửu Sư nhướn mày: “Cô Nguyệt Minh?”.

Tiền Thế Thần gật đầu: “Chính là Cô Nguyệt Minh, nếu bọn ta sớm muộn gì cũng khởi binh thảo phạt Phụng công công, chỉ bằng dứt khoát một thể, đã làm một thì không thể không làm hai, cứ trừ tên chó săn đầu đàn của lão đi trước đã”.

Nguyễn Tu Chân ung dung nói: “Con chó săn đầu đàn của Phụng công công là Quý Nhiếp Đề chứ không phải Cô Nguyệt Minh, ít nhất thì trên danh nghĩa Cô Nguyệt Minh cũng là người săn tiền thưởng được Hoàng thượng ngự dụng, bất luận là trong triều hay ngoài triều, thanh danh của y cũng đều rất khá, giết y đối với bọn ta chỉ có hại chứ không có ích”.

Tiền Thế Thần tỏ vẻ không vui nói: “Nhưng giờ rõ ràng là y muốn đứng về phía Ngũ Độn Đạo, là địch chứ không phải là bạn, không giết y thì hậu quả sẽ khó mà lường trước được”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Cho đến lúc này, bọn ta và y vẫn giữ được cục diện nước sông không phạm nước giếng, theo quy củ giang hồ, bọn ta không thể vì y đã nhiều lần tới thăm Ngũ Độn Đạo mà bảo y nhúng tay vào chuyện của bọn ta được. Nếu cứ muốn đụng tới y, chỉ sợ sẽ khiến hành động bó ráp lẫn này sinh thêm chuyện ngoài lề, thực sự là một hành động rất bất trí”.

Khâu Cửu Sư chưa từng thấy Nguyễn Tu Chân nói chuyện vừa không khách khí vừa trực tiếp như vậy bao giờ, từ đây có thể thấy Nguyễn Tu Chân rõ ràng rất có hảo cảm với Cô Nguyệt Minh, đồng thời cũng rất bất mãn với ý đồ kéo bọn gã vào vòng ân oán cá nhân giữa mình và Cô Nguyệt Minh của Tiền Thế Thần.

Để Tiền Thế Thần khỏi mất mặt, Khâu Cửu Sư vội nói: “Nếu lúc bọn ta hành động, Cô Nguyệt Minh ở bên ngoài thì để Tiền đại nhân xử lý, nhưng nếu y ở trong Hồng Diệp Lô thì cứ giao cho bọn ta ứng phó, Tiền đại nhân thấy sắp xếp như vậy được không?”.

Tiền Thế Thần cũng rõ là đang cố nén sự bất mãn trong lòng lại, trầm giọng: “An bài như vậy rất hợp lý”.

Nguyễn Tu Chân điềm điềm: “Từ khi rời khỏi Hồng Diệp Lô tới qua, Cô Nguyệt Minh vẫn chưa quay lại Quân Sơn Uyển, hơn nữa còn không biết đã đi đâu. Tiền đại nhân có biết y đang ở đâu không?”.

Song mục Tiền Thế Thần sáng rực sát cơ, chậm chậm đáp: “Bất luận y trốn đi đâu cũng không thể thoát khỏi lòng bàn tay ta”.

o0o

Cô Nguyệt Minh chậm chậm chèo thuyền, đi xuyên qua từng cây cầu bắc ngang qua sông, lòng tĩnh lặng như vô cùng.

Cả Lạc Dương thành này y đã nắm rõ trong tay, không cần nhìn, y cũng đoán ra được tình hình đại khái của hành động liên hợp giữa Tiền Thế Thần và Đại Hà Minh, giờ y giống một vị chủ soái trên chiến trường, vì hiểu được mưu lược tác phong của quân địch, cộng thêm với hiểu biết về hoàn cảnh môi trường, nắm rõ mục tiêu chiến lược của đối thủ nên có thể hoàn toàn nắm bắt được sự phát triển của toàn cục.

Từ giờ Mùi, bầu trời Lạc Dương thành bắt đầu mờ mông lung hôn ám, mưa phùn lất phất, cảnh vật hai bờ như nhòa đi, mưa mù mịt phủ lên tòa thành một màn sương mờ mờ ảo ảo, khiến tiết tấu của mọi sự vật trong thành đều chậm đi rõ rệt.

Cô Nguyệt Minh hiểu rõ mình đang chơi một ván bạc lớn, đánh cược xem ý hướng của Vân Mộng nữ thần là gì.

Thời khắc nguy hiểm nhất, chính là khoảng thời gian trước lúc trời sáng, nếu địch nhân phát động trong lúc này, y sẽ không còn sự lựa chọn nào khác mà đành phải xuất thủ giúp đỡ Ô Tử Hư. Lúc ấy thì không còn tình nghĩa gì nữa, kẻ nào dám cản trở y, kẻ đó phải chết.

Bất luận là địch nhân có hành động với Ô Tử Hư hay không, đêm nay đối với y cũng là một đêm vô cùng nguy hiểm, bởi đây là cơ hội tốt nhất để kẻ thù lấy tính mạng y.

Cô Nguyệt Minh đang mong mỗi giây phút ấy, cuộc sống càng lúc càng trở nên thật hứng thú.

o0o

Hồng Diệp đường không những là nơi rộng nhất, kiến trúc bày trí tinh xảo hoa lệ nhất Hồng Diệp Lô, mà còn là tòa sảnh đường hùng vĩ nhất Lạc Dương thành, so với Bố chính sứ ti phủ của Tiền Thế Thần thì còn nổi bật hơn mấy phần.

Chủ đường của Bố chính sứ ti phủ có năm gian bảy giá, Hồng Diệp đường có bảy gian chín giá.

Gian và khung, chính là chỉ độ rộng và độ sâu của kiến trúc. Khoảng giữa hai trụ gọi là gian, số xà nhà gọi là giá. Gian thì không cần là số chẵn, thông thường các sảnh đường đều làm gian giữa lớn nhất, gian bên nhỏ hơn một chút, như vậy có thể tận dụng được hết không gian.

Thường ngày, Hồng Diệp đường dùng một tấm bình phong cao nửa trượng chia đôi, từ cửa lớn lần lượt chia thành kiêu sảnh, chính sảnh và quý tân sảnh.

Để tổ chức đại yến lần này, Chu Bàn Tử đã di dời toàn bộ các bình phong đi, trả lại bản sắc cho Hồng Diệp đường, khôi phục không gian rộng lớn của tòa sảnh đường lớn nhất Lạc Dương.

Chu Bàn Tử và Bách Thuần đến Hồng Diệp đường trong màn mưa lâm thâm, đập vào mắt hai người là cảnh tượng nhiệt náo chưa từng xuất hiện từ khi Hồng Diệp Lâu được xây dựng tới nay. Cô nương, tỷ tộc lên tới hơn hai trăm người tập trung ở chủ đường, đứng chung quanh các hành lang và ven hồ nước cung hầu đại giá hai người tới chủ trì đại cục.

Vô Song Nữ cũng là một người trong số này, nàng đứng một mình bên hồ nước, mặc chiếc áo choàng rộng màu đen, tựa như tan vào trong màn mưa mù mịt kia vậy, phẳng phất như chuyện sắp xếp chuẩn bị đại yến này hoàn toàn không có chút quan hệ gì với nàng vậy.

Bách Thuần nói với Chu Bàn Tử: “Bàn gia triệu tập tất cả mọi người vào chủ đường trước đã, nữ nhi có vài câu muốn nói với Song Song muội tử”.

Không đợi Chu Bàn Tử đáp ứng, nàng đã tự đi tới bên cạnh Vô Song Nữ nói: “Muội tử có thể giúp ta một chuyện không?”.

Vô Song Nữ trầm thờ dài: “Ta chỉ có thể cho đại tiểu thư năm trái Hắc yên đạn thôi”.

Bách Thuần ngạc nhiên thốt: “Sao muội tử vừa đoán đã trúng vậy?”.

Vô Song Nữ lạnh lùng hỏi: “Tiểu thư yêu Lang Canh rồi đúng không?”.

Bách Thuần quên cả truy vấn, hai mắt thoáng hiện vẻ u buồn, nhẹ nhàng thốt: “Có lẽ ta chưa yêu hẳn, nhưng ta có thể khẳng định ta đã yêu tranh của hắn, càng hy vọng nhìn thấy bức tranh hắn vẽ ta. Nhưng ta biết khi hắn hoàn thành bức Mỹ nhân đồ cuối cùng, cũng chính là thời khắc hắn gặp nguy hiểm, nên trong lòng mâu thuẫn tới cực điểm. Muội tử làm sao biết được hắn chính là Ngũ Độn Đạo vậy?”.

Vô Song Nữ hờ hững đáp: “Hắn là ai, chuyện này e là cả thành đều biết cả rồi”.

Bách Thuần tròn mắt lên nhìn nàng: “Phải nói là cả thành đều biết Đại Hà Minh nhận định hắn chính là Ngũ Độn Đạo, đồng thời cũng biết Đại Hà Minh không có cách nào lấy chứng cứ chân thực ra buộc tội hắn, nhưng nghe ngữ khí của muội tử thì dường như còn pha lẫn chút gì đó rất chắc chắn, hoàn toàn không có vẻ nghi ngờ gì cả, cơ hồ như muội tử đã biết chắc Lang Canh chính là Ngũ Độn Đạo từ lâu rồi vậy”.

Vô Song Nữ cất giọng lạnh lẽo: “Đại tiểu thư còn muốn Hắc yên đạn của ta nữa không?”.

Bách Thuần không ngờ lại chẳng hề tức giận, chăm chú nhìn nàng hồi lâu rồi hỏi: “Muội tử đã kết giao bằng hữu với người khác bao giờ chưa?”.

Vô Song Nữ lắc đầu: “Ta xưa nay chưa từng có bằng hữu. Đại tiểu thư, mọi người đều đang đợi đó”.

Bách Thuần trầm giọng: “Có phải muội tử từng chịu đả kích gì rất nghiêm trọng hay không?”.

Vô Song Nữ không lộ cảm xúc, chỉ lắc đầu nói: “Đại tiểu thư đi quá xa rồi đó!”.

Bách Thuần không biết làm sao với nàng, đành xoay người đi về phía sảnh đường.

oOo

Ô Tử Hư biết thời khắc hắc hướng thụ nhất đã đến rồi.

Giờ hắc không phải là Lang Canh, mà là Ngũ Độn Đạo.

Trời đất bị màn mưa mù mịt nối liền với nhau, tầm nhìn bị thu hẹp lại, hắn đứng trên bình đài chìa ra hồ của Phong Trúc Các, cảm nhận sự ẩm ướt của màn mưa, ngắm nhìn cảnh đẹp lúc ẩn lúc hiện bên bờ đối diện.

Sau khi “biến” thành Ngũ Độn Đạo, hắn luôn ở trong trạng thái tốt nhất, cho tới tận khi rời xa hiểm cảnh, đến nơi tuyệt đối an toàn hắn mới thả lỏng toàn thân. Lúc ấy ngân lượng trong túi càng nhiều, hắn càng cảm thấy hụt hẫng, chỉ có kiểu say sồng mộng chết mới miễn cưỡng bù đắp được sự trống vắng trong linh hồn ấy. Đó có lẽ không phải là cách tốt nhất, nhưng đích thực là hắn không thể nào tìm được cách gì tốt hơn nữa.

Hắn hiểu được tình huống lần này sẽ khác rất nhiều so với bất cứ lần nào trước đó.

Giao dịch thành công với Tiền Thế Thần chỉ là khởi điểm của cả hành động này, mục tiêu của hắn là dị bảo ở cổ thành bên trong Vân Mộng Trạch, hơn nữa lần này không phải vì tiền tài, mà là vì lòng hiếu kỳ không thể nào nén nổi, vì nữ thần bên trong tòa thành cổ ấy.

Cả đời hắn đều đi tìm kiếm một thứ gì đó, cho tới lúc này hắn vẫn chưa biết đó là thứ gì, chỉ biết mỗi lần hắn ngỡ rằng mình sắp thành công tới nơi, thì đến cuối cùng vẫn chỉ là sự hụt hẫng vô cùng mà thôi.

Còn lần này liệu có khác không?

Đáp án có phải đang được phong kín trong tòa cổ thành kia, đợi chờ hắn tới bóc ra không?

Chưa bao giờ hắn thấy trộm bảo vật lại thú vị đến thế.

Tiếng nhạc từ Hồng Diệp đường vang tới râm ran, xem ra buổi diễn tập cho đại yến đã bắt đầu rồi.

o0o

Cô Nguyệt Minh đến một ngôi nhà dân hết sức bình thường, gõ vào vòng đồng trước cửa.

Hồi lâu sau, bên trong mới có người quát hỏi: “Tìm ai?”.

Cô Nguyệt Minh thốt: “Báo với đại thống lãnh, Cô Nguyệt Minh cầu kiến”.

Thêm một lúc nữa, cánh cửa mới mở ra chút xú, có người bên trong nói: “Cô đại nhân, mời vào!”.

Cô Nguyệt Minh không hề do dự lách người qua khe hở chỉ để một người lọt, hai tên lính canh đứng đó chưa kịp nhìn rõ thì y đã đi qua giữa hai người, đi vào giữa nhà, trầm giọng hỏi: “Quý đại nhân ở đâu?”.

Một tên giữ cửa sau đưa mắt nhìn y dò xét, rồi nói: “Cô đại nhân xin đi theo tiểu nhân!”.

Tên đó dẫn y đi qua giếng trời nối liền gian ngoài và gian giữa, rồi gặp Quý Nhiếp Đề ở một sảnh đường, hai người ngồi xuống đối diện nhau, đợi tên thủ hạ đóng cửa đi ra, Quý Nhiếp Đề mới lạnh lùng hỏi: “Sao Nguyệt Minh biết ta ở đây?”.

Thần sắc Cô Nguyệt Minh bình tĩnh như nước lặng: “Đây chính là sở trường của ta mà”.

Song mục Quý Nhiếp Đề thoáng hiện vẻ kinh ngạc, cơ hồ như thấy cần phải đánh giá lại khả năng của đối phương: “Tại sao lại tới tìm ta?”.

Cô Nguyệt Minh đáp: “Ta muốn nhờ chi viện”.

Quý Nhiếp Đề xưa nay hỉ nộ không lộ ra ngoài, nghe vậy cũng không giấu nổi thần tình kinh ngạc.

Cô Nguyệt Minh lại nói tiếp: “Ta không cần chi viện về nhân thủ, mà là về vũ khí. Hy vọng Quý đại nhân có thể cho ta mượn một máy bắn nỏ bốn dây cung và hai thùng tên”.

Quý Nhiếp Đề hứng thú hỏi: “Nguyệt Minh muốn đối phó ai vậy?”.

Cô Nguyệt Minh bình tĩnh đáp: “Là hảo thủ của Qua Mặc và Tiền Thế Thần, nếu tất cả thuận lợi, ngày mai trên thế gian này sẽ không còn kẻ nào tên là Qua Mặc nữa”.

Quý Nhiếp Đề thở dài: “Nguyệt Minh hành sự thật không thể liệu định nổi, có thể cho ta biết rốt cuộc đã có chuyện gì xảy ra không?”.

Cô Nguyệt Minh mỉm cười: “Ta không biết Quý đại nhân còn những chuyện gì mà Quý đại nhân chưa biết nữa đây?”.

Quý Nhiếp Đề lắc đầu: “Không sao cả, Nguyệt Minh coi như ta chẳng biết gì là được rồi”.

Cô Nguyệt Minh ung dung đáp: “Tiền Thế Thần và Đại Hà Minh đã kết liên thành một khối, trước khi trời sáng sẽ xông vào Hồng Diệp Lâu bắt Ngũ Độn Đạo. Đêm nay chính là cơ hội tốt nhất để ta giết chết Qua Mặc, vì đoán rằng ta sẽ nhúng tay vào chuyện của Ngũ Độn Đạo, Tiền Thế Thần giờ không còn e sợ gì nữa, gã sẽ phóng tay đối phó ta cho mà xem”.

Quý Nhiếp Đề không hiểu: “Ta thật không hiểu, nhiệm vụ lần này của Nguyệt Minh không phải là tìm kiếm Sở Hạp sao? Tại sao lại nhiệt tâm với một tên Ngũ Độn Đạo không hề liên quan như vậy?”.

Cô Nguyệt Minh điềm đạm đáp: “Ngũ Độn Đạo không phải là kẻ không hề liên quan, chỉ có hắn mới có thể đưa bọn ta tới cổ thành”.

Quý Nhiếp Đề ngó người: “Lại có chuyện này sao, tại sao lại nói như vậy?”.

Cô Nguyệt Minh lắc đầu: “Rồi đến một ngày sự thực sẽ chứng minh rằng suy nghĩ của ta không sai, nhưng giờ nói ra, chỉ e Quý đại nhân sẽ khịt mũi coi khinh mà thôi”.

Quý Nhiếp Đề thốt: “Nhưng Nguyệt Minh sao có thể chỉ dựa vào mấy câu này mà khiến ta chấp nhận suy nghĩ của mình, ít ra cũng phải có chút thực tại gì đó chứ, như vậy ta mới dễ tiếp thụ hơn”.

Cô Nguyệt Minh hồ hững đáp: “Thần linh bên trong cổ thành đang nhập vào thân thể Ngũ Độn Đạo”.

Quý Nhiếp Đề thất thanh thốt lên: “Gì hả?”.

Cô Nguyệt Minh nhắc lại một lần nữa, sau đó nói: “Đây là phán đoán hết sức cá nhân của ta, không hề có sự thực chứng minh, cũng không thể có sự thực chứng minh”.

Quý Nhiếp Đề cười khở: “Nguyệt Minh muốn ta cung cấp vũ khí, về mặt này ta hoàn toàn không có vấn đề. Nhưng còn chuyện thần linh nhập thể thì thứ cho ta không thể nào đồng ý được”.

Cô Nguyệt Minh thốt: “Muốn Quý đại nhân thay đổi lòng tin đương nhiên không phải chuyện dễ. Nhưng qua đêm nay, có lẽ Quý đại nhân sẽ suy nghĩ lại đó”.

Quý Nhiếp Đề lắc đầu: “Ta không hiểu, tại sao ngày mai ta lại có suy nghĩ khác?”.

Cô Nguyệt Minh thông dong đáp: “Cho ta biết, Quý đại nhân cho rằng Ngũ Độn Đạo có cơ hội an nhiên đào tẩu không?”.

Quý Nhiếp Đề trầm ngâm giây lát, rồi lắc đầu: “Tuyệt đối không có cơ hội”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Đúng! Ngũ Độn Đạo đang hãm thân tuyệt cảnh, nhưng Quý đại nhân có hiểu tại sao nhân vật cao minh như hắn lại đặt mình vào trong cục diện như thế này không?”.

Quý Nhiếp Đề gật đầu: “Con người thì sẽ phạm sai lầm, Ngũ Độn Đạo cũng không phải là ngoại lệ”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Giả như đêm nay Đại Hà Minh toàn lực xuất thủ mà vẫn không làm gì nổi Ngũ Độn Đạo, Quý đại nhân sẽ nghĩ thế nào?”.

Quý Nhiếp Đề kinh ngạc thốt lên: “Sao có chuyện đó được? “.

Cô Nguyệt Minh ung dung đáp: “Đây chính là điểm then chốt của mọi chuyện. Nhìn bề ngoài thì Ngũ Độn Đạo tuyệt đối không thể thoát thân. Nếu sự thực vừa hay lại ngược lại, thì chỉ có một giải thích, chính là hắn có quỷ thần phò trợ”.

Quý Nhiếp Đề gật đầu: “Ta có thể chấp nhận phương pháp kiểm chứng này của Nguyệt Minh, nhưng quỷ thần nhập thân là quỷ thần nhập thân, có liên quan gì đến chuyện tìm kiếm cổ thành? Làm sao biết trên người hắn không phải là một du hồn đã quỷ nào đó không hề liên quan chỉ muốn tìm kiếm thể thân chứ?”.

Cô Nguyệt Minh trầm giọng: “Bởi vì để tránh sự truy bắt của Đại Hà Minh, Ngũ Độn Đạo đã chạy vào Vân Mộng Trạch, không biết là ảo giác hay mộng cảnh, nhưng hắn đã gặp được một nữ thần xinh đẹp mặc Sở phục, từ đó nữ thần không ngừng nhập vào giấc mộng của hắn, lần nào cũng để hắn mơ những giấc mộng liên quan tới cổ thành”.

Quý Nhiếp Đề thở hắt ra một tiếng: “Có chuyện này sao?”.

Cô Nguyệt Minh không đáp mà hỏi ngược lại: “Ta là một kẻ nói dối sao?”.

Quý Nhiếp Đề ngăn người nhìn y giây lát, rồi hít sâu vào một hơi đáp: “Nguyệt Minh muốn ta giúp đỡ thế nào?”.

Cô Nguyệt Minh thốt: “Ngoài cung cấp vũ khí ra, không cần làm gì cả, cho đến khi nào tin vào phán đoán của ta, thì ngài hãy tìm cách kéo chân Đại Hà Minh và Tiền Thế Thần để ta với Ngũ Độn Đạo có thể an nhiên vào Vân Mộng Trạch. Mười lăm tháng bảy, Quý đại nhân có thể đợi ta ở bờ đông Vô Chung Hà, hy vọng lúc đó Sở hạp đã lọt vào tay ta rồi”.

Chỉ có ở Vân Mộng Trạch, Cô Nguyệt Minh mới có cơ hội giết chết Quý Nhiếp Đề, cũng chỉ có Sở hạp mới có thể dụ họ Quý đi sâu vào Vân Mộng Trạch đến thế.

Quý Nhiếp Đề trầm ngâm một chút, cuối cùng gật đầu nói: “Đề nghị của Nguyệt Minh rất hợp tình hợp lý. Có điều nếu phán đoán của Nguyệt Minh bị sai, Đại Hà Minh bắt được Ngũ Độn Đạo, lập tức giải lên thuyền dương buồm ra khơi, không phải bọn ta đã để mất cơ hội giết chết Nguyễn Tu Chân và Khâu Cửu Sư mà ông trời đã ban hay sao?”.

Cô Nguyệt Minh lắc đầu: “Ta đang sợ Quý đại nhân mạo hiểm làm chuyện đó đây, bởi cơ hội thành công hầu như là không có. Đêm nay thành Lạc Dương đã nằm trong sự khống chế tuyệt đối của Tiền Thế Thần, chỉ có gã đối phó bọn ta, còn bọn ta thì chỉ tìm cách cầu sinh mà thôi”.

Quý Nhiếp Đề hỏi: “Nguyệt Minh nghĩ Tiền Thế Thần biết ta ẩn mình ở đây à?”.

Cô Nguyệt Minh điềm đạm thốt: “Chuyện này rất khó đoán, nhưng cũng tồn tại khả năng này. Qua Mặc là kẻ biết yêu thuật, nên mới có thể nhiều lần phục kích ta như đã biết trước là ta sẽ ở đó vậy. Quý đại nhân suy tính hành động thì cần phải tính toán đến cả họ Qua này nữa”.

Quý Nhiếp Đề ngưng thần nhìn y hồi lâu, cuối cùng thở dài một hơi nói: “Được, ta đáp ứng với Nguyệt Minh, giờ sẽ lập tức dọn ra ngoài thành. Nguyệt Minh đi theo ta! Ngày mai trở lại Hồng Diệp Lâu xem Ngũ Độn Đạo có tiếp tục ở đó làm Họa Tiên hay không?”.

Cô nguyệt Minh lạnh lùng: “Đêm tuyệt vời như vậy Cô Nguyệt Minh ta làm sao bỏ lỡ được chứ, huống hồ đây có lẽ lại là một cơ hội tốt để ta giết chết Qua Mặc?”.

Quý Nhiếp Đề nhướng mày hỏi: “Ta có một cảm giác rất kỳ quái, dường như mỗi lần nhắc tới Qua Mặc, song mục Nguyệt Minh đều thoáng hiện lên sát khí, cơ hồ như giữa hai người có cừu hận thâm sâu không thể nào giải khai được vậy, tại sao lại thế chứ?”.

Cô Nguyệt Minh thở dài, từ từ đáp: “Từ sau khi tiếp nhận nhiệm vụ của Đại công công, những chuyện ta không hiểu rất nhiều, những tín niệm trước đây cũng phải thay đổi không ngừng. Ta không rõ ta và Qua Mặc có phải đại địch từ kiếp trước hay không, nhưng lại biết chắc một điều rằng, giữa hai bọn ta, chỉ có một người được sống tiếp tục”.

Quý Nhiếp Đề lặng lẽ không nói gì nữa.

- o O o -

37. Thoại Thuyết Đường Niên

Mưa bụi lất phất rải xuống gương mặt gã, cảm giác thống khoái khó nói nên lời, tâm tình gã lúc này cũng hệt như vậy.

Bởi nỗi sợ sự việc bại lộ đã hoàn toàn bị quét sạch.

Thanh danh của Đại Hà Minh ở một dải Trường Giang này đích thực như mặt trời chính Ngọ, thủ hạ tướng lãnh và các đại thần lân cận biết có Đại Hà Minh tham gia nghĩa cử lần này, không người nào là không hưởng ứng nhiệt liệt.

Giờ gã đã đưa người nhà đi, không còn vướng bận điều gì, hùng tâm tráng chí bị tử sắc tài khí làm tiêu hao giờ lại bình lên dữ dội. Tiền Thế Thần gã luôn tự cho rằng mình không phải là một quan viên địa phương tầm thường, trong cơ thể gã là dòng máu cao quý của hoàng tộc nước Sở khi xưa, đến khi triều đình này hủ bại đến mức không thể cứu vãn, gã sẽ vùng đứng lên, tạo thành đại nghiệp thiên thu.

Lương thảo đang được vận chuyển ừn ừn tới Lạc Dương từ khắp các nơi, một lượng lương thảo đáng lẽ phải chuyển tới Kinh sư cũng bị kéo về, dù đại quân triều đình có áp sát, dựa vào tinh binh lương đủ hiện nay, dù thế nào gã cũng thủ được nửa năm, đợi Đại Hà Minh xua quân tới, cả vùng phía nam Trường Giang sẽ thuộc về gã. Lúc ấy chỉ có Phụng công công sợ gã, chứ gã không cần sợ bất cứ ai nữa.

Tiền Thế Thần giờ không còn e sợ bất cứ điều gì nữa.

o0o

Ô Tử Hư chèo thuyền rời khỏi Phong Trúc Các, tiến về phía Thủy Hương Tạ.

Tâm cảnh hần an tĩnh lạ thường, không còn phân vân do dự, tất cả cứ theo kế hoạch mà tiến hành. Trong màn mưa khói mênh mang ấy, trời đất cơ hồ như chỉ còn lại mình hần, những người khác việc khác giờ không còn bất cứ liên hệ nào nữa.

Trận mưa mù này quả thật hết sức tà môn, không hề có dấu hiệu nào báo trước đã bất thần xuất hiện, trong nháy mắt liền biến trong lầu ngoài lầu thành một thế giới mộng ảo, tất cả đều trở nên không chân thực nữa.

Đêm đen cộng với mưa mù, phẳng phất như những điều này đều do Vân Mộng nữ thần tạo ra cho hần thoát thân. Hần là người giỏi dụng hoàn cảnh nhất, còn đây lại chính là hoàn cảnh có lợi cho hần hành động nhất.

Bốn phía ánh lửa bập bùng, dưới màn mưa mịt mù ấy, những ngọn đuốc hóa thành những màn sáng mờ mờ, tràn ngập hơi nước.

Từ lần đầu tiên đi ăn trộm báu vật, hần đã biết bất luận kế hoạch tinh vi tỉ mỉ thế nào, cũng có một điểm sơ hở, cần phải dựa vào vận khí. Mà vận khí thì bất cứ người nào cũng không thể khống chế nổi, chỉ có thể xem tâm ý của ông trời ra sao mà thôi.

Giờ hần đã làm tốt phần của hần, chuẩn bị đầy đủ, chỉ còn xem xem Vân Mộng nữ thần có đứng về phía hần hay không nữa.

Ngũ Độn Đạo xưa nay chưa từng thất thủ, lần này liệu có phải là ngoại lệ duy nhất hay không?

o0o

Cô Nguyệt Minh dừng thuyền dưới gầm cầu, lặng lẽ đợi chờ màn đêm buông xuống, đợi chờ màn chém giết bắt đầu.

Y đã sớm không còn cảm giác với cái chết, bất luận là cái chết của bản thân, hay là của người khác. Y không hề có ý định mỹ hóa hành vi sát nhân, khoác lên cho sát nhân cái vỏ chính nghĩa. Từ khi hiểu chuyện đến giờ, y đã biết đây là một vấn đề về lập trường, vì hoàn cảnh khác nhau, nên song phương mới ở những vị trí đối lập, khi xung đột trở nên kịch liệt, hai bên đều đi tới cực đoan, thì sẽ chỉ có thể giải quyết bằng võ lực. Y và Tiền Thế Thần, Qua Mặc chính là như vậy.

Đêm nay y sẽ giết người, hầu hết đều là những người xưa nay chưa từng quen biết, mỗi một người chết đều sẽ mang đến cho gia đình và người thân họ nỗi đau đớn trầm trọng, nhưng chuyện này cứ mãi tiếp diễn từ bao đời nay, về sau này cũng không bao giờ ngừng lại. Những cuộc chiến tranh lớn nhỏ liên tiếp diễn ra, khởi đầu rồi lại kết thúc. Lịch sử của nhân loại, chính là lịch sử của chiến tranh.

Y không hiểu nổi chính bản thân mình, không hiểu tại sao mình chán ghét mệt mỏi với chiến tranh như vậy, mà cứ chìm đắm mãi trong cuộc sống chém giết hoặc bị chém giết này. Trong người y có phải đang hừng hực dòng máu của kẻ hiếu chiến? Chỉ có đối mặt với cái chết, tiếp xúc với cái chết, họa may mới giảm bớt được gánh nặng trầm trọng của cuộc đời.

Bên ngoài mưa phùn bay bay, xưa nay y vốn không hề bị thời tiết làm ảnh hưởng, ấy vậy mà không hiểu tại sao từ khi trận mưa phùn này đổ xuống một cách bất ngờ, một thứ cảm xúc lạ lùng xưa nay chưa từng có lại chi phối được y, trong đầu không ngừng ẩn hiện hình bóng của nữ lang xinh đẹp tên Song Song kia. Phảng phất như trên thế gian tràn ngập những đấu tranh chém giết này, y thấy được thứ tốt đẹp duy nhất của thế gian, tìm thấy nơi ẩn tránh giữa cõi đời xấu xa tục lụy.

Có phải y đã yêu nàng?

Y không biết, cũng không muốn biết.

Có một bí mật xưa nay y chưa từng thổ lộ cùng ai, chính là Cô Nguyệt Minh y cực kỳ thống hận bản thân, cực kỳ căm ghét đôi bàn tay nhuộm đầy máu của mình.

Y chỉ biết hận, chứ tuyệt đối không hiểu yêu là thứ gì, bởi y căn bản không có tư cách yêu bất cứ ai.

Yêu không có duyên với y, chỉ có tử vong mới hoàn toàn thuộc về y.

Nếu có thể dùng mạng của y để đổi lấy hạnh phúc và hoan lạc cho Song Song, y sẽ không hề do dự mà lập tức làm ngay, đó không phải là hy sinh, mà là cứu vớt, cứu vớt chính bản thân y.

oOo

Vô Song Nữ đẩy cánh cửa ra, không khí ẩm ướt thơm ngát ủa vào theo trận gió từ ngoài hồ vào tiểu sảnh trong Vũ Trúc Các. Thủy tạ đình đài bên bờ đối diện ẩn hiện sau màn mưa mờ mờ, chỉ còn lại vài ánh đèn mờ mờ hờn ám.

Nàng nghĩ tới Ô Tử Hư, rốt cuộc gã là người thế nào? Tại sao cứ mở miệng ra là gã nói có thần linh nhập thể, nên thân bất do kỷ? Tại sao nàng lại không chịu truy vấn đến cùng, liệu có phải là sợ sau khi biết rõ chân tướng, nàng sẽ thay đổi suy nghĩ, mà nàng thì căn bản không muốn thay đổi vận mệnh của mình?

Có lẽ vì trái tim nàng đã quá mệt mỏi, không còn khả năng gánh vác thêm bất cứ thứ gì nữa; hoặc có lẽ nàng không muốn đối mặt với sự thực, chỉ muốn nấu mình trong chiếc kén do chính nàng kết lên kia. Trong thế giới khép kín ấy, tất cả đều đơn giản dễ hiểu, rõ ràng rành mạch, chỉ có bản thân nàng và bí mật ẩn sâu kia mà thôi.

Nhưng bức tranh Vân Mộng nữ thần của Ô Tử Hư đã làm chiếc kén của nàng nứt ra một kẽ hở, thế giới yên bình mà ổn định của nàng kể từ đây cũng bắt đầu dao động.

Nàng không hiểu tại sao mình lại không kềm lòng được mà giúp đỡ Ô Tử Hư, đối với kẻ này, nàng cảm thấy vừa quen thuộc mà lại vừa lạ lẫm, sao có thể kỳ quái như vậy được chứ?

Liệu có phải nàng cần thay đổi hay không?

oOo

Bách Thuần đứng trên mái hiên chìa ra hồ của Thư Hương Tạ, dựa tay vào lan can ngắm nhìn cảnh đẹp thê lương trước mắt.

Khư Cữu Sư giờ này có phải đang lau chùi cây Phong Thần côn danh chấn thiên hạ của hần, đợi chờ thời cơ tốt nhất để xuất thủ đối phó Ngũ Độn Đạo? Nghe giang hồ đồn đại, Phong Thần côn khi giao đấu với người ta, có thể dài ngắn tùy ý, biến hóa đa đoan, quỷ thần khó lường.

Sau khi chia tay dưới mưa ở Ban Trúc Lô, nàng đã từng hy vọng hần sẽ thay đổi, nhưng cùng với thời gian, hy vọng của nàng đã dần dần tắt hần, đến giờ thì Bách Thuần nàng đã không còn chút hy vọng nào nữa.

Nhất định hần sẽ đến, nhưng đến không phải vì nàng.

Khư Cữu Sư đã khiến nàng nhận thức được dù thứ gì tốt đẹp nhất cũng có mặt bên kia của nó, nhưng nàng không dám trách hần, mà chỉ có thể đổ tại cho tạo hóa trêu ngươi mà thôi.

Tiếng thông báo của tỳ nữ vọng lên dưới lầu: “Bố chính sứ ti đại nhân tới!”.

oOo

Khư Cữu Sư cảm thấy cực kỳ vô vị.

Hắn rất muốn tìm việc gì đó làm, khiến tinh thần có thể tập trung vào một hướng, để thời gian qua nhanh hơn một chút, song tâm thần lại cứ mãi không yên, không thể nào làm bất cứ chuyện gì để giết thời gian được.

Hắn cầm cuốn binh pháp mình thích đọc nhất lên, chẳng ngờ mới đọc được vài trang đã ném bỏ đó, rồi đi ra hoa viên múa vài đường côn, nhưng thể nào cũng không được mạnh mẽ như thường ngày.

Nếu có Nguyễn Tu Chân ở đây, Khuu Cửu Sư còn có thể kiếm gã nói chuyện, thiên nam địa bắc gì cũng được, chỉ hận họ Nguyễn lại đi kiếm người của Lạc Dương Bang sắp xếp chuyện bắt Ngũ Độn Đạo mất rồi.

Đột nhiên, hắn hiểu ra mình đang cảm thấy cô đơn tịch mịch, một thứ tịch mịch khiến người ta cô độc tốt cùng. Cảm xúc này xưa nay hắn chưa từng có bao giờ. Trước đây hắn luôn bận rộn đến độ thở không ra hơi, có thể tìm được nửa ngày rảnh rồi nghĩ nơi đã là chuyện vui hiếm có lắm rồi.

Đây là thứ cảm giác tịch mịch khiến người ta không thể nào chịu đựng nổi, cũng là sự cô đơn khi mất đi người đàn bà mà mình yêu thương nhất, đồng thời hắn cũng hiểu rõ mình sẽ phải đối mặt với thứ cảm giác này mà sống nốt nửa cuộc đời còn lại.

Đêm nay sẽ là đêm khó chịu nhất trong đời hắn, đúng như Nguyễn Tu Chân đã hình dung vậy, phía trước hắn là một con đường không thể quay đầu, qua đêm nay, hắn sẽ không còn cơ hội quay đầu nữa.

oOo

Trên bình đài hướng ra hồ của Thư Hương Tạ bày một chiếc bàn tròn, trên có che dù để ngăn màn mưa mờ mịt không ngừng nghỉ kia, phong đăng treo giữa ô, rọi sáng chén bát ly tách cùng các thứ mỹ thực trên bàn, phong vị cũng rất đặc biệt.

Tùy tùng của Tiền Thế Thần và đám tùy bộc đều lui cả xuống lầu. Đứng giữa trời đất đang bị bao trùm trong sương vụ này, gã chợt có cảm giác như cả thiên hạ đều nằm dưới chân mình, bởi tất cả đều nằm trong tầm khống chế của gã, hơn thế nữa, lại còn có cả bậc tuyệt sắc giai nhân mà gã ngưỡng mộ bầu bạn bên cạnh. Nhân sinh được thế, thử hỏi còn gì phải mong cầu nữa đây?

Bách Thuần kính gã một ly trước, rồi nũng nịu nói: “Đại nhân thật biết làm người ta phải tò mò, đầu ra kiểu kể chuyện chỉ kể một nửa như thế chứ, lại còn làm ra vẻ bí ẩn khó hiểu nữa. Đêm nay nếu còn như vậy nữa, Bách Thuần thà rằng chẳng nghe còn hơn!”.

Tiền Thế Thần cười ha hả nói: “Bách Thuần yên tâm, đêm nay thì khác đó!”.

Bách Thuần hơi ngạc nhiên hỏi “Có gì khác chứ?”.

Tiền Thế Thần đắc ý mỉm cười: “Một chốc nữa Bách Thuần sẽ hiểu ngay thôi”.

Bách Thuần lắc đầu trách móc: “Lại ra vẻ thế rồi”.

Tiền Thế Thần vui vẻ nói: “Lần này nhất định phải ra vẻ, bằng không sẽ làm hỏng hết mọi chuyện mất. Xem này! Đêm nay quả thật đẹp đến mê hồn, ta sẽ dẫn Bách Thuần trở về thời kỳ bí ẩn ngàn năm trước, tiếp tục câu chuyện thê lương oán hận đến nao lòng của cổ thành”.

Bách Thuần dụi dằm thốt: “Nô gia đang nghe đây!”.

Tiền Thế Thần hoa tâm nở rộ, Bách Thuần xưa nay chưa bao giờ nhu thuận với gã như vậy cả, thái độ này của nàng khiến gã cảm thấy quan hệ của hai người càng thêm thân mật hơn nữa, bèn vui vẻ nói tiếp: “Lời hứa của Bách Thuần vẫn còn giá trị chứ?”.

Bách Thuần nhẹ giọng gật đầu: “Đại nhân yên tâm, lời hứa đó đương nhiên vẫn còn hiệu lực. Có điều một câu chuyện hấp dẫn như vậy mà lại thất truyền thì chẳng phải là đáng tiếc lắm sao?”.

Tiền Thế Thần thầm nhủ sao có thể thất truyền được, ít nhất thì cũng có con cháu Tiền gia bọn ta biết, nhưng gã lại không thể nói ra, bởi làm vậy sẽ phá hoại mất vẻ thần bí của câu chuyện, nên chỉ tùy tiện đáp: “Chỉ cần Tiền Thế Thần này còn sống trên đời, Bách Thuần không thể kể ra với bất cứ người nào khác”. Đồng thời gã cũng tự nhủ, nếu cả Tiền Thế Thần gã mà cũng không tìm được Sở hạp, con cháu họ Tiền nhà gã lại càng không có hy vọng.

Bỗng nhiên, gã chợt cảm thấy có nói gì cũng không quan trọng nữa, cho dù Bách Thuần tiết lộ bí mật này ra cũng không thể ảnh hưởng tới sự phát triển của mọi chuyện, tất cả giờ đã trở thành định cục.

o0o

Trên chiếc bàn tròn trong sảnh đường của Thủy Hương Tạ để đầy các công cụ vẽ tranh, nhìn Ô Tử Hư hưng phấn trải giấy vẽ ra, rồi đặt cục chặn giấy lên, Thiên Dực chau mày hỏi: “Tiên sinh chuẩn bị vẽ ngay bây giờ sao? Nhưng mà...”.

Ô Tử Hư ngắt lời: “Đương nhiên là ta hiểu, đại tiểu thư đang bồi tiếp Tiên đại nhân phong hoa tuyết nguyệt đúng không? Mưa thì có một chút, nhưng phong với nguyệt thì chẳng thấy đâu! Ha! Bức cuối cùng trong Bát mỹ đồ phải có gì mới mẻ một chút, như vậy mới thành mỹ sự lưu truyền đến ngàn đời sau chứ”.

Thiên Dực tức giận: “Đây không phải mới mẻ, mà là phá hoại. Đầu óc người dùng để làm gì vậy, chẳng lẽ không biết sứ ti đại nhân là người không thể đắc tội? Lần này người uống phí tâm cơ rồi, đại tiểu thư tuyệt đối không tới đâu”.

Ô Tử Hư đưa ngón tay lên môi, ra hiệu cho ả im lặng rồi bước tới bên cạnh: “Thiên đại tỷ quên rằng ta là ai rồi à?”.

Thiên Dực ngẩn người nhìn gã.

Ô Tử Hư thấp giọng, làm ra vẻ thần bí: “Ta là Ngũ Độn Đạo mà! Người phi thường tự nhiên phải có hành vi phi thường, nếu làm chuyện gì cũng để người ta đoán ra được thì còn gọi gì là người phi thường nữa! Hà, nếu Thiên đại tỷ muốn giúp ta thì cứ y theo lời ta nói mà làm là được”.

Thiên Dực hoài nghi hỏi: “Người là Ngũ Độn Đạo thật sao?”.

Ô Tử Hư làm ra vẻ oai vệ: “Đương nhiên là Ngũ Độn Đạo xưa nay chưa bao giờ thất thủ, hàng giả có thể đổi lại ngay lập tức”.

Thiên Dực bị những lời lẽ khoa trương của gã làm cho càng thêm ngờ vực: “Tại sao ta không giật được râu của người xuống?”.

Ô Tử Hư hiên ngang đáp: “Bởi vì ta dùng keo thuốc nên không thể giật được. Thử mà Ngũ Độn Đạo sử dụng đương nhiên không phải tầm thường rồi, đúng không?”.

Thiên Dực ngớ người: “Vậy thì làm sao mà tháo ra được?”.

Ô Tử Hư hờ hững như không: “Chẳng phải cạo đi là xong sao?”.

Thiên Dực bật cười “hức hức”, đưa tay ôm ngực, vui vẻ thốt: “Suýt nữa làm người ta sợ chết khiếp, thì ra người căn bản không phải Ngũ Độn Đạo, làm người ta lo đến chết đi được. Người đúng là đồ xấu xa, cả chuyện này mà cũng lấy ra đùa được”.

Ô Tử Hư ghé sát người nàng, cười hì hì bảo: “Hiếm thấy Thiên đại tỷ quan tâm ta như vậy, thật là khiến người ta phải cảm động”.

Hai má Thiên Dực liền đỏ ửng lên như hai đóa mây hồng, làm bộ giận dữ gắt gỏng: “Ai thèm quan tâm người chứ!”.

Ô Tử Hư lại càng được thể, ép sát người tới, thì thầm bên tai: “Thiên đại tỷ không quan tâm ta, thì sao còn lo lắng cho ta làm gì chứ?”.

Thiên Dực vội dịch thân thể mềm mại ra xa một chút: “Không được lại gần như vậy!”.

Ô Tử Hư chẳng để tâm, chỉ khẽ nhún nhún vai, ngồi xuống cạnh bàn nói: “Thiên đại tỷ ngồi đi!”.

Thiên Dực lắc đầu: “Người ta đứng đây được rồi!”.

Ô Tử Hư chau mày hỏi: “Cách cả một cái bàn rồi còn gì mà phải sợ chứ?”.

Thiên Dực cẩn thận dè chừng bước tới ngồi xuống đối diện với Ô Tử Hư, thấy ánh mắt gã cứ nhìn mình đăm đăm, không khỏi mất tự nhiên, khẽ gắt: “Có gì mà nhìn chứ?”.

Ô Tử Hư mỉm cười: “Ta đang bồi dưỡng tâm trạng để vẽ tranh mà”.

Hai mắt Thiền Dực liền sáng bừng lên, mái đầu e lệ cúi xuống.

Ô Tử Hư thoáng động tâm, đoán được nàng hiểu lầm gã sắp động bút vẽ mình nên mới không giấu nổi niềm vui sướng trong lòng, đồng thời cũng nhìn thấy khoảnh khắc xinh đẹp nhất của mỹ nữ này.

Luận về sắc đẹp, Thiền Dực so với Bách Thuần diễm lệ chẳng khác gì tinh quang so với vầng nguyệt, nhưng sức hấp dẫn của Thiền Dực đối với gã thì tuyệt đối không kém hơn Bách Thuần chút nào, nguyên nhân chỉ bởi một chữ “chân”, một thứ khí chất thành khẩn phát ra từ tận đáy lòng ả.

Nếu gã nắm bắt được khí chất này, thể hiện trên giấy vẽ, tất sẽ trở thành một kiệt tác chẳng kém gì bảy bức Mỹ nhân đồ trước đó.

Nhưng lúc này trong đầu gã vẫn chỉ là một vùng trống rỗng, không thể hình thành được họa tượng trong óc, sau đó vung bút lên là vẽ thành tranh như bảy bức họa trước đó được.

Từ tình hình hiện tại của bản thân, gã có thể nắm bắt chính xác được “tâm ý” của Vân Mộng nữ thần.

Gã càng chắc chắn suy đoán của Cô Nguyệt Minh không hề sai. Đêm nay thành công hay thất bại không phải do bản lĩnh của Ngũ Độn Đạo, mà phải xem gã có thể tuân theo chỉ ý của Vân Mộng nữ thần hay không, vì vậy gã tuyệt đối phải “thuận tâm mà làm, không thể miễn cưỡng”.

o0o

Cô Nguyệt Minh chậm chậm cởi áo ngoài ra, treo lên chiếc giá chữ thập dựng giữa thuyền. Trong gầm cầu tối om om, bất cứ ai nhìn vào cũng đều chỉ ngỡ là y vẫn đang ngồi trên thuyền mà thôi.

Bên trong y mặc áo chên chuyên hành động dưới nước, hông đeo dao găm, lưng buộc bội kiếm và một bó tên, cây nỏ bốn dây cung đeo ở trước ngực, hoàn toàn tiến nhập vào trạng thái chiến đấu.

Y cảm thấy kẻ địch đang đến gần.

Nếu địch nhân tấn công, tất sẽ ngồi thuyền dọc theo dòng nước mà phát động công kích, trên bờ đương nhiên cũng có phối hợp, nhưng ban đầu sẽ dựa vào tấn công dưới nước là chính, không phát động thì thôi, hễ phát động ắt sẽ như sét đánh ngang tai, dùng nỏ lớn hoặc các vũ khí từ xa mà công kích, chỉ cần nhảy mất đã có thể dồn y vào tử địa.

Giả như y may mắn không chết, nhưng bị bức phải rời khỏi gầm cầu, địch nhân mai phục trên bờ sẽ cho y một đòn trí mạng.

Khi Qua Mặc dùng yêu thuật phát hiện ra vị trí của y, tình huống này sẽ xuất hiện, không thể trốn tránh, cũng không có khả năng nào khác.

Tri kỷ tri bỉ, bách chiến bách thắng.

Cô Nguyệt Minh bình tĩnh cầm móc câu có dây dài dưới chân lên, buộc một đầu vào hông, rồi nhảy xuống nước.

o0o

Vô Song Nữ lên thuyền nhỏ, chèo về phía Tinh Trúc Các, nàng tự lấy cớ là đưa năm trái Hắc yên đạn cho Bách Thuần, nhưng nguyên nhân thực sự lại là muốn xem bức họa nữ thần kia, nếu được một mình thưởng thức thì càng tốt.

Đây là lần đầu tiên nàng làm một chuyện thuần túy chỉ vì bản thân kể từ sau đêm đại họa lâm đầu đó, nàng muốn làm rõ cái gọi là vận mệnh mà Ô Tử Hư đã hình dung. Có thật sự nàng là một phần của mệnh cục đó không? Trong đó, rốt cuộc vị trí của nàng là gì? Tất cả có phải đều đã định trước không? Cha nàng đã được định trước là phải thất tung trong Vân Mộng Trạch? Cữu cữu nàng đã định trước là bị ép uống thuốc độc tự vẫn, còn nàng thì đã định trước là phải giết chết Cô Nguyệt Minh, tất cả những điều này là vì cái gì?

Nàng muốn biết.

Chỉ có trực tiếp tiếp xúc với Vân Mộng nữ thần, may ra nàng mới có được một đáp án.

Bách Thuần uống hết chén rượu trả lễ của Tiền Thế Thần, hai má ửng hồng, dáng vẻ như không thẳng được tử lực ấy khiến nàng càng thêm diễm lệ, tựa một đóa hoa tươi đang nở rộ vậy.

Tiền Thế Thần nhìn đến ngẩn người, đôi mắt Bách Thuần đang cháy lên ngọn lửa khát vọng và chờ đợi, tuy già hiểu rõ nàng như vậy chỉ vì câu chuyện liên quan tới Vân Mộng Trạch, nhưng thế nào thì cũng vẫn là có hứng thú với câu chuyện của gã, nên hào khí lập tức dâng lên, quyết định phải khiến Bách Thuần có cảm giác không uống phí đêm nay. Chỉ nghe gã trầm giọng: “Lần trước, ta có hai chỗ chưa nói ra, Bách Thuần còn nhớ không?”.

Bách Thuần vui vẻ đáp: “Cuối cùng cũng chịu hé lộ bí mật rồi. Đương nhiên là người ta nhớ, chỗ thứ nhất chính là nơi Tương phu nhân nhảy sông tự vẫn ở Vô Chung Hà rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì? Một chỗ nữa là Thành chủ đời thứ hai của Vân Mộng Thành dựa vào cái gì mà phát giác chiếc hộp có liên quan tới dị vật trong lòng Vô Chung Hà?”.

Tiền Thế Thần thực lòng cảm thán: “Bách Thuần quả thực bằng tuyết thông minh, hoàn toàn nắm được đâu là trọng điểm của câu chuyện”.

Bách Thuần chỉ dịu dàng mỉm cười: “Tại sao đại nhân lại không nói ra chứ?”.

Tiền Thế Thần đáp: “Bởi vì chuyện này liên quan tới một bí mật có thể khiến bất cứ người nào cũng rước họa sát thân về mình, Cô Nguyệt Minh chính vì chuyện này mà vượt đường xa tới Lạc Dương. Bách Thuần và Cô Nguyệt Minh rốt cuộc có quan hệ như thế nào? Tại sao y vừa tới Lạc Dương đã tới gặp nàng, sau đó còn nhiều lần tới Hồng Diệp Lâu nữa?”.

Bách Thuần làm ra vẻ không thể tin tưởng: “Đại nhân kể cổ sự, không ngờ lại chẳng phải là cổ sự, mà là chuyện thật sao? Sao có thể như vậy được, những gì ngài kể không thể là sự thật được”.

Tiền Thế Thần hết sức hài lòng với của Bách Thuần, cười cười nói: “Bách Thuần còn chưa trả lời câu hỏi của ta”.

Bách Thuần nhìn gã giấy lát, rồi thốt: “Sư tỷ của Bách Thuần là bằng hữu với Cô đại ca, sư tỷ gửi thư tới đây, nhờ người ta chuyển cho Cô đại ca, chỉ có vậy thôi”.

Nghĩ tới Cô Nguyệt Minh, trong lòng gã lại dấy lên sát cơ, chỉ là có một điều khiến gã cảm thấy an ủi, đêm nay chắc chắn Cô Nguyệt Minh sẽ khó mà giữ được mạng. Qua Mặc cộng thêm năm mươi cao thủ thông thuộc Lạc Dương như nhà mình, Cô Nguyệt Minh sao có khả năng đối phó nổi chứ?

Nghĩ đoạn, y liền hân hoan nói: “Như vậy thì Cô Nguyệt Minh đúng là kẻ chẳng liên quan gì, sau này bọn ta đừng nhắc đến y nữa”.

Bách Thuần không khỏi chấn động, trực giác khiến nàng cảm nhận được nỗi hận của Tiền Thế Thần đối với Cô Nguyệt Minh, lại nhớ ra họ Cô đã nhiều lần cảnh cáo nàng không được để ý tới chuyện của y, giờ thông qua những điều họ Tiền tiết lộ, ít nhiều cũng đoán được tại sao Cô Nguyệt Minh lại xuống phía Nam. Có điều nàng vẫn không thể hiểu nổi tại sao Tiền Thế Thần và Cô Nguyệt Minh lại kết thù kết oán sâu đậm tới dường này.

Tiền Thế Thần lộ vẻ suy tư, từ từ nói tiếp: “Không biết bao nhiêu năm sau, ở nơi Tương phu nhân nhảy sông tự vẫn, một cây quái thụ đã mọc lên từ lòng sông. Đám người đi săn ở đó phát hiện ra cây này trước tiên, sau đó thì lan truyền đi khắp nơi, người người đều cho rằng đó là hóa thân của Tương phu nhân, nên gọi là Tương Phi thụ”.

Bách Thuần bị lời kể của y làm hấp dẫn, kinh ngạc thốt lên: “Thế gian này có chuyện quái dị như vậy sao?”.

Tiền Thế Thần gật đầu: “Chuyện này chính xác vạn phần, về sau Sở vương còn đích thân vượt đường xa từ Đô thành tới để tận mắt xem thử, rồi đặt đoạn sông đó thành cấm địa, sai người xây thành trấn thủ ở phía đông Vô Chung Hà”.

Bách Thuần hít sâu vào một hơi hỏi: “Cây này có gì đặc biệt?”.

Tiền Thế Thần đáp: “Tương Phi thụ đương nhiên không phải một cây gỗ tầm thường, mà là độc nhất vô nhị, hình như chiếc ô, thân cây to tới hai người ôm, màu đỏ, lá đen, to như bàn tay người lớn, hình dạng giống năm ngón tay xò ra, chuôi có gai sắc hình móc câu, cho dù nước sông có dâng lên mạnh thế nào cũng không hề ảnh hưởng tới nó”.

Bách Thuần lại hỏi: “Cây này vẫn còn chứ?”.

Tiền Thế Thần cơ hồ như không nghe thấy nàng hỏi, ánh mắt lần đầu tiên rời khỏi người nàng, dịch ra phía hồ nước mênh mang sương khói, thở dài một tiếng: “Đây vẫn chưa phải chỗ kỳ diệu nhất, lạ nhất chính là cây này mười năm mới khai hoa kết quả một lần, nhưng chỉ có một quả. Hoa của Tương Phi thụ màu vàng kim, hình dáng đặc biệt, chỉ có thể nói là đẹp đến không thể tưởng tượng, mùi hương tản đi bốn phương tám hướng, lan xa mười dặm”.

Bách Thuần phấn khích: “Quả của cây này khẳng định là tiên quả rồi”.

Tiền Thế Thần gật đầu: “Những người từng nhìn thấy quả này đều suy nghĩ như Bách Thuần vậy. Quả này to như nắm tay, mọc trên ngọn cây, toàn thân trong suốt như ngọc, được gọi là Tương quả?”.

Bách Thuần hiếu kỳ hỏi: “Có phải vấn đề ở xảy ra lúc hái quả không?”.

Ánh mắt Tiền Thế Thần hướng trở lại về gương mặt sáng ngời của nàng, trầm giọng: “Quả này lên rất nhanh, chưa đến một ngày đã chín rục, hơn nữa mỗi lần đều bắt đầu từ lúc chính Ngọ, lúc ấy trời sinh dị tượng, đột nhiên sấm sét đan dệt, mưa như trút nước, đến giữa đêm thì mới ngừng, sau đó thì sương mù dày đặc phủ khắp nơi, khiến người ta càng thấy quả này tuyệt đối không phải thứ tầm thường”.

Bách Thuần nhìn quanh quất, kinh hãi thốt: “Người ta bị đại nhân làm cho lạnh hết cả người rồi”.

Song mục Tiền Thế Thần ánh lên vẻ cuồng nhiệt: “Người nào nhìn thấy quả này cũng đều hy vọng được sở hữu nó, không chút do dự mà ăn vào xem có thành thần tiên hay không. Bách Thuần liệu có thể không?”.

Bách Thuần lắc đầu: “Người ta không biết”.

Tiền Thế Thần thở dài nói tiếp: “Bách Thuần lúc đầu đoán đúng rồi. Cây này đao thương bất nhập, binh khí thông thường căn bản không thể cắt Tương quả xuống được, hơn nữa lúc đó nước sông dâng lên cuộn cuộn, phong vũ lôi điện cộng với dòng nước như ngàn vạn con cuồng mã cùng lao đi rầm rập, muốn hái quả xuống trong hoàn cảnh đó đâu phải chuyện dễ dàng”.

Bách Thuần le lưỡi hỏi: “Sau giờ Tý thì thế nào?”.

Tiền Thế Thần đáp: “Tương quả sẽ mau chóng khô héo, rồi biến mất vô tung vô tích”.

Bách Thuần chỉ tròn mắt mà không nói gì.

Tiền Thế Thần lại kể tiếp: “Nhưng sức hấp dẫn của Tương quả thực sự quá lớn, trong mấy trăm năm, những người mạo hiểm hái quả nhiều không kể xiết, những người vì nó mà mất mạng cũng không đếm xuể, thậm chí còn có người nghĩ ra cách ăn luôn quả dưới nước nữa”.

Bách Thuần hỏi: “Có được không?”.

Tiền Thế Thần gật đầu: “Đích thực có người từng phục dụng thành công trong nước. Người này là một dũng sĩ cực giỏi thủy tính, y dùng dây thừng dài buộc vào hông, một đầu quấn vào tảng đá lớn trên bờ, tính toán độ dài cẩn thận, sau đó đợi lúc kết quả thì nhảy xuống sông, cuối cùng đã ăn được Tương quả. Hà!”.

Bách Thuần nôn nóng hỏi: “Đã xảy ra chuyện gì?”.

Tiền Thế Thần nhăn giọng: “Y chết phình”.

Bách Thuần lập tức thất thanh: “Cái gì?”.

Tiền Thế Thần nhắc lại: “Vừa mới phục dụng thì không có gì đặc biệt, nhưng lúc lên đến bờ, đột nhiên toàn thân phình trương ra, phình ra đến chết, tử trạng cực kỳ thê thảm. Từ đó trở đi không còn ai dám thử làm vậy nữa”.

Bách Thuần không nói nên lời, nhớ lại họ Tiền đã từng nói: “Đó là một thứ cực kỳ thần dị, đồng thời cũng cực kỳ đáng sợ”.

Tiền Thế Thần chậm rãi nói tiếp: “Lúc này chuyện về Tương quả cuối cùng cũng lọt đến tai Sở vương, ông ta không thể cầm lòng, đã đích thân xuống phía Nam, tận mắt chứng kiến cảnh Tương Phi thụ kia hoa kết quả, nhưng cũng không có cách nào, lại không chịu cam tâm, nên đã ra lệnh cho đại tướng tâm phúc xây thành bên bờ sông để canh giữ, đồng thời tìm cách hái quả. Đến khi thành được xây xong thì đã là chuyện của mười năm sau, đại tướng trở thành Thành chủ đời thứ nhất, nhưng vẫn không có cách nào hái quả, nên vì chuyện đó mà u uất không vui, ba năm sau đã qua đời, con y kế vị làm Thành chủ đời thứ hai”.

Mưa bụi bên ngoài càng lúc càng dày, dưới ánh phong đăng biến thành những sợi tơ bạc lấp lánh, bao kín thế giới hỏ bên trong chiếc dù, ánh đèn không thể chiếu xa quá, hai người tựa như đang ở trong một chiếc kén kết từ tơ trời, trở về với truyền thuyết bí tráng từ thời viễn cổ.

oOo

Ở chỗ ngoặt xuất hiện hai chiếc khoái thuyền không đèn không đuốc, thuận theo dòng nước tiến về phía con thuyền nơi gằm cầu của Cô Nguyệt Minh. Từ góc nhìn của y, không thể thấy được địch nhân trên thuyền, bởi tầm nhìn đã bị chiếc thuẫn bài dựng ở mũi thuyền chắn mất, chỉ có thể khẳng định rằng địch nhân chắc chắn đang ở phía sau thuẫn bài, giương cung dợi sẵn.

Cô Nguyệt Minh nghiêng đầu nhìn xuống phía hạ du, không phát hiện ra bóng dáng địch nhân, liền lập tức buông cánh tay đang vịn ở mạn thuyền, lặn sâu xuống đáy nước, nhẹ nhàng tiếp cận thuyền địch, động tác linh hoạt như loài cá.

Chỉ trong chớp mắt, y đã nắm được tình hình địch nhân thế nào.

Đại Hà Minh không hề tham gia hành động đối phó y lần này, bởi nếu có người tinh thông binh pháp chiến lược như Khuừ Cửu Sư chủ trì đại cục, địch nhân sẽ tuyệt đối không sử dụng phương pháp nhìn thì có vẻ chu mật, nhưng sự thực lại ngu xuẩn cực kỳ này để phát động công kích.

Khuừ Cửu Sư hoặc Nguyễn Tu Chân chắc chắn sẽ nhìn ra y giấu thuyền dưới gằm cầu chỉ là kế dụ địch. Hai người này sẽ tìm cách ép y rời khỏi đó trước, sau đó mới từ từ thu thập.

Trong tình huống bình thường, chiến thuật mà địch nhân đang sử dụng thừa đủ để đối phó với bất cứ kẻ nào, nhưng nếu người bọn chúng muốn đối phó là Cô Nguyệt Minh, vậy thì cách này so với tự tìm đường chết thật không phân biệt là mấy.

Người chủ trì là Qua Mặc, kẻ này tuy võ công cao, lại biết yêu thuật nhưng lại không phải là người biết hành quân đánh trận, gặp phải y chỉ có thiệt thòi mà thôi.

Mặt sông đột nhiên sáng bừng lên, địch nhân đã tháo lồng che của phong đăng xuống.

Tiếng cung tên bắn bật vang lên liên tiếp.

Tất cả đều nằm trong tính toán của Cô Nguyệt Minh, y trỗi lên, móc câu trong tay móc chặt vào nóc chiếc thuyền bên tả, kéo đó thò đầu lên ở phía mạn thuyền nơi địch nhân không nhìn thấy, hít thở, rồi lại lặn xuống, cây nỏ bốn dây cung cầm trên tay, ngửa người lên, đúng lúc này thuyền địch lướt qua phía trên, đám cung tiễn thủ của địch nhân hoàn toàn nằm trong phạm vi xạ kích của y. Sợi dây nối với móc câu trên đỉnh thuyền được kéo thẳng băng.

Tiếng bật lấy vang lên.

Kình tiễn liên tiếp vọt từ dưới mặt nước, tiếng kêu thảm thiết cùng lúc vang lên, bốn mũi tên chuẩn xác bắn trúng bốn tên địch, toàn bộ đều không phải chỗ yếu hại, mà chỉ vào bắp vai, đây không phải y đột nhiên mềm lòng, mà là tính toán sách lược.

Mục tiêu đêm nay của Cô Nguyệt Minh là Qua Mặc, chỉ có giết chết Qua Mặc, đêm nay y mới coi là toàn thắng. Giết người chỉ làm đối phương thêm quyết tử, nhưng nếu chỉ làm bị thương, lại có thể khiến sức chiến đấu của chúng suy nhược, khiến đối phương không thể không rút bớt nhân thủ để cứu chữa người bị thương. Như tình thế vừa rồi, hai thuyền địch đều có cung tiễn thủ bị thương, khả năng chiến đấu lập tức

bị tê liệt, để mau chóng cứu chữa cho người bị thương, cả hai đều phải lập tức rời khỏi chiến trường, mà đây chính là một phần trong kế hoạch của Cô Nguyệt Minh.

Tiếng hò hét vang lên vắng động cả hai bờ.

Tên từ địa điểm mai phục hai bên bờ bắn rào rào xuống vị trí Cô Nguyệt Minh vừa phát xạ, nhưng y thì đã được con thuyền kia kéo đi khỏi đó trước một bước rồi.

Bàn tay y đặt lên chuỗi trủy thủ.

- o O o -

38. Mê Ly Vũ Dạ

Nàng rón rén bước tới cách bức họa khoảng sáu, bảy bước, dường như sợ mình cũng đột nhiên ngất xỉu như ngày trước.

Bốn mắt giao nhau.

Vô Song nữ nhìn vào nữ thần trong bức họa, nữ thần dường như cũng đáp trả lại ánh mắt của nàng, tình cảnh cực kỳ quỷ dị.

Tình Trúc Các vắng tanh không một bóng người, chỉ là nàng biết rõ mình không hề cô độc, Vân Mộng nữ thần bồi bạn với nàng, đó là cảm giác không sao hình dung ra được, khiến nàng toàn thân lông lá dựng đứng, không lạnh mà run.

Nàng nghe tiếng mình vang lên: “Nàng thật ra là ai?”.

Một nỗi sợ hãi không tên vây chặt lấy nàng, nàng cảm thấy mình từng bước từng bước lùi về sau đến tận chiếc ghế dài dựa vào tường thì hai chân nhũn ra, ngồi phịch xuống ghế.

Vân Mộng nữ thần trong bức họa chẳng phải vẫn giữ nguyên bộ dạng tư thế hay sao? Nhưng không biết là mờ mắt hay ảo giác mà nàng cảm thấy được ánh mắt của nữ thần sáng rực lên, phát sinh biến hóa, dùng thần sắc tràn đầy thương hại chăm chú nhìn nàng.

Vô Song Nữ muốn dùng hai tay che mắt lại nhưng chân tay bải hoải, không sao thực hiện nổi động tác giản đơn đó.

Ánh đèn từ từ mờ dần.

Nàng không còn ở trong sảnh của Tình Trúc Các, phẳng phất như đang từ không gian này chuyển sang không gian khác, nhưng hai không gian này tương hợp với nhau, sự chuyển giao lại rất tự nhiên, nàng không cảm thấy chút khác biệt nào.

Đầu óc trống rỗng, dường như đang chờ cho có tư tưởng hay tình cảm gì đó lấp đầy.

oOo

Ô Tử Hư nhắm mắt lại.

Thiên Dực không hiểu vội hô hoán: “Lang tiên sinh! Lang tiên sinh!”.

Ô Tử Hư mở mắt mỉm cười: “Phiền Thiên đại tỷ đến căn đình bên cạnh thỉnh đại tiểu thư đến đây”.

Thiên Dực cương quyết lắc đầu: “Không! Ta tuyệt không làm vậy”.

Ô Tử Hư nói: “Thiên đại tỷ đã nghĩ kỹ chưa?”.

Thiên Dực dứt khoát: “Đương nhiên là nghĩ kỹ rồi, nếu quả ta vào lúc này làm phiền đại tiểu thư và Tiên đại nhân, dẫu đại tiểu thư không trách ta, Bàn gia cũng mắng ta đến chết thôi”.

Ô Tử Hư chẳng chút lo lắng mỉm cười: “Thiên đại tỷ chưa nghĩ rõ ràng rồi, đó là do đại tiểu thư phân phó, sau khi hoàn thành bảy bức mỹ nhân đồ rồi, bất cứ lúc nào muốn gặp nàng thì nàng sẽ đến gặp ta ngay. Thiên đại tỷ quên rồi sao?”.

Thiên Dực giận dữ: “Làm sao mà nói như vậy được. Đại tiểu thư chỉ nói khi nào rảnh thì mới gặp người, nhưng bây giờ nàng làm sao mà rời khỏi được? Huống gì lần này là do đại tiểu thư chủ động ước hẹn với Tiên đại nhân, giữa chừng cáo lui quả thật thất lễ”.

Ô Tử Hư trong lòng chợt nảy sinh một cảm giác ngớ ngẩn, nếu quả tình thể tốt đẹp cho hắn khổ sở lắm mới tạo ra được, mà vì sự bất hợp tác của Thiên Dực làm cho việc giao dịch này thất bại, thử hỏi còn có chuyện gì vớ vẩn vô lý hơn chứ?

Hắn thở ra một hơi: “Thiên đại tỷ chỉ cần thông báo cho đại tiểu thư, nói Ô Tử Hư ta muốn lập tức gặp nàng ta, chuyện đại tiểu thư đến hay không là do nàng ta tự quyết định”.

Thiên Dực kiên quyết nói: “Người muốn làm loạn thì cứ tự đi làm loạn, ta không liên chung với người đâu”.

Ô Tử Hư trầm nghĩ chỉ còn nước buông tay thôi, có thể thuyết phục được Thiên Dực hay không đều do ông trời và Vân Mộng nữ thần quyết định. Hắn thành khẩn: “Ta không phải là muốn dọa Thiên đại tỷ, ta này giờ đã bồi dưỡng đầy đủ cảm hứng, sẵn sàng phát tiết ra, đặt bút thành họa. Nếu đại tiểu thư không thể lập tức đến gặp ta, cảm hứng đứt đoạn, mấy ngày liền ta sẽ không vẽ ra được thứ gì đâu, tám bức Mỹ nhân đồ bị thiếu sót, mà lại mất đi bức họa của đại tiểu thư, nếu quả như Bàn gia và đại tiểu thư trách tội thì...”.

Thiên Dực bực bội: “Người đứng là vô lại, dám uy hiếp người ta”.

Ô Tử Hư cười mơn: “Ta sao dám uy hiếp Thiên đại tỷ chứ, nhưng biết làm sao đây. Được rồi, bây giờ ta về Phong Trúc Các đi ngủ, có chuyện gì ta sẽ đứng ra gánh chịu, tuyệt không cho bất cứ ai trách móc tiểu Thiên Dực của ta một tiếng nào”.

Thiên Dực mặt xụ xuống miễn cưỡng đứng dậy uyển chuyển gót sen, nguyệt hắn một cái rồi mới bước đi.

Ô Tử Hư ngả người trên ghế, trong lòng thầm than may mắn quá.

Mưa càng lúc càng nặng hạt, sương mù càng lúc càng dày, mưa cùng sương quyện lẫn khiến cho Thư Hương Tạ dường như cách biệt hẳn với nhân thế, tựa như Vân Mộng hoang vu đã sớm bị người đời quên lãng.

oOo

Tiền Thế Thần mất lộ vẻ băng khuâng tiếc nuối: “Thành chủ đời thứ hai kế vị chính là một tướng lãnh kiệt xuất phi thường, từ mười tám tuổi đã nhiều lần phụng mệnh dẫn quân xuất chinh, đánh đâu thắng đó, kẻ nhiệt tình tìm hái Tương quả không kém phụ thân không phải là Sở vương mà chính là ông ta. Ông ta từng đến gặp tất cả các thầy bói cỏ thi nổi danh trong đất Sở, cuối cùng đã tìm ra được một kết luận: lúc nào hái quả hết sức quan trọng, quá sớm hay quá muộn đều không được, nhất định phải vào đúng lúc sấm giáng xuống”.

Bách Thuần đồng ý: “Người này rất thông minh, một khắc trước giờ Tí thì phải hái nếu không thì Tương quả sẽ bị biến chất. Tên của ông ta là gì?”.

Tiền Thế Thần đáp: “Sau việc đó Sở quân coi đó là chuyện cực kỳ sỉ nhục, do đó mọi chuyện có liên quan đều không được ghi vào sử của nước Sở, tên gọi của Thành chủ đời thứ hai cũng đã bị mai một. Bọn ta cứ gọi y là tân Thành chủ có được không?”.

Bách Thuần hưng phấn: “Vậy cứ gọi ông ta như vậy đi. Câu chuyện này đúng là hết sức hấp dẫn, khúc chiết bất ngờ. Tân Thành chủ cuối cùng có thể hái Tương quả được không?”.

Tiền Thế Thần đáp: “Sao lại dễ dàng thế được. Chỉ có điều như Bách Thuần đã nói, tân Thành chủ quả thật là người thông minh, lúc ông ta bình định Nam man đã vô tình lấy được một loại quặng sắt đặc biệt, bèn nảy sinh một chủ ý, đi tới trung tâm luyện kiếm nổi tiếng nhất ở đất Sở để tìm đại sư luyện kiếm tài giỏi nhất, sau ba năm đã miễn cưỡng chế thành một loại thần binh sắc bén vô song để dùng làm lợi khí hái quả”.

Bách Thuần khẩn trương hỏi: “Thành công không?”.

Tiền Thế Thần thở ra một hơi: “Thành công! Nhưng đồng thời cũng thất bại hoàn toàn”.

Bách Thuần không hiểu nhướng cao mày.

Tiền Thế Thần tiếp: “Tân Thành chủ y theo biện pháp trước đó, quần dây quanh hông, đầu kia quần quanh một hòn đá lớn ven bờ, đích thân nhảy xuống nước, trải qua một phen nguy hiểm thì đã thành công lấy được quả, ôm Tương quả quay trở lại bờ”.

Bách Thuần hỏi: “Không phải thành công rồi sao?”.

Tiền Thế Thần đáp: “Tân Thành chủ lúc đó cũng nghĩ như vậy, chỉ có điều Tương quả rời khỏi nước thì lập tức tan ra, chẳng còn nửa giọt nào trên tay nữa”.

Bách Thuần tỏ vẻ tiếc nuối: “Sao lại xảy ra chuyện như vậy chứ? Nước quả cũng có thể dùng mà!”.

Tiền Thế Thần nói: “Nếu Bách Thuần là tân Thành chủ thì có dám dùng hay không?”.

Bách Thuần không biết nói sao.

Tiền Thế Thần kể tiếp: “Tình huống thật sự ra sao thì ta không hiểu rõ, chỉ biết sự thật là thế. Tân Thành chủ tưởng thành công mà lại thất bại thì càng thêm thất vọng. Nửa năm sau khi hái quả thất bại, sự tình lại có chuyển biến mới”.

Bách Thuần hoan hỉ: “Nhất định là có liên quan đến cái hộp kỳ dị mà đại nhân từng nhắc tới, có phải không?”.

Tiền Thế Thần khen: “Nói chuyện với Bách Thuần quả nhiên là thoải mái, chính là như vậy. Tân Thành chủ hái quả không thành, buồn bực không vui bèn đi khắp nơi du ngoạn, đi qua Thương Ngô thăm một tiểu chư hầu ở đó, nhìn thấy cái hộp báu kỳ lạ này nên mới xảy ra chuyện về sau”.

Bách Thuần lấy làm lạ: “Cái hộp đó thực ra có gì đặc biệt đây? Tiền đại nhân à!”.

Tiền Thế Thần thấy nàng dịu giọng năn nỉ thì trong lòng mềm nhũn: “Cái hộp đó nhìn qua chẳng hề có chỗ nối, cách mở kỳ diệu phi thường, vị tiểu chư hầu đó đã tìm hết các thợ khéo xa gần nhưng vẫn chưa nghĩ ra cách. Đến khi hộp báu lọt vào tay tân Thành chủ thì ông ta gặp được một vị hiền triết tinh thông thiên văn mới có thể mở ra được. Điều kỳ lạ là trong hộp không có chứa gì, chỉ có điều cái hộp đã là một kỳ bảo giá trị liên thành rồi, nếu như Ngũ Độn Đạo lúc đó còn sống nhất định sẽ phải trộm bảo bối này”.

Dừng lại một chút rồi gã tiếp: “Tân Thành chủ hỏi lai lịch của hộp báu, tiểu chư hầu không kiêng kị gì thần nhiên nói đó chính là di bảo của Thuấn đế”.

Bách Thuần thân hình giật bắn: “Tương phu nhân không phải chính là phi tử của Thuấn đế sao? Sao lại xảo hợp như vậy chứ?”.

Tiền Thế Thần nói: “Theo Ngũ đế bản kỷ trong Sử ký, Thuấn đế nam tuần chết ở Thương Ngô, mai táng ở Linh lăng nơi Cửu Nghi sơn. Tiểu chư hầu sống ở Thương Ngô, ở gần chùa thì hưởng khói nhang, lấy được bảo vật cũng chẳng có gì lạ, còn chi tiết bên trong thế nào thì chẳng ai hiểu rõ”.

Bách Thuần vẫn chưa hiểu: “Dấu là di vật của Thuấn đế đi nữa thì có quan hệ gì đến Tương quả chứ?”.

Tiền Thế Thần hít sâu một hơi: “Chuyện đời kỳ diệu vượt hẳn sự tưởng tượng của bọn ta. Ta chẳng phải đã nói với Bách Thuần là cái hộp đó bọc vải thêu, tuyệt diệu nhất chính là hoa văn trên đó. Hoa văn không phải là các loại hoa bình thường mà là hoa do Tương Phi thụ sinh ra, tân Thành chủ vừa nhìn qua đã nhận ra ngay. Nếu Bách Thuần là ông ta thì sẽ có liên tưởng gì chứ?”.

Bách Thuần giờ mới vỡ lẽ: “Thì ra là vậy, cái hộp đó quả thật là có quan hệ vi diệu với Tương quả, không ngờ chính là vật mà Tương phu nhân định để đặt Tương quả, nếu quả đưa Tương quả bỏ vào trong hộp nhất định sẽ phát sinh chuyện vô cùng kỳ dị, có thể chính là cách duy nhất để lấy được Tương quả”.

Tiền Thế Thần lấy làm lạ: “Trí tưởng tượng của Bách Thuần còn hơn ta nữa, hoặc giả tân Thành chủ khi đó cũng nghĩ như vậy, nhưng không ra tay cướp lấy, không phải vì ông ta không có năng lực mà sợ kinh động đến Sở vương, thế là đành nghĩ cách để ép hôn”.

Bách Thuần nghe đến lạnh run, không nhịn được hỏi: “Tân Thành chủ đã có bảo đao có thể chặt đứt cành của Tương Phi thụ, lại có thể gặp được hộp lạ dùng để đựng Tương quả, sau đó còn giữ quân Sở bên ngoài thành hơn tám năm, cuối cùng Tương quả có lọt vào bụng của ông ta được không?”.

Tiền Thế Thần đang định đáp lời thì chợt có tiếng chân bước lên lầu, hai người ngạc nhiên nhìn qua.

oOo

Qua Mặc từ trên lưng ngựa nhảy xuống, trong lòng chợt có cảm giác hồ đồ.

Hai chiếc khoái thuyền nằm ngổn ngang trên bờ sông, trên bờ có hơi hai mươi chiến sĩ thụ thương nằm rên rỉ, bao gồm cả bốn tên bị Cô Nguyệt Minh dùng tên bắn bị thương ban đầu.

Mưa và sương bao phủ khắp trời đất, cảnh vật chỉ cách hơn mười bước trở nên mơ hồ không sao nhìn rõ được.

Có hơn hai mươi chiến sĩ khác nghe tiếng kêu la cũng chạy đến với y, bọn họ vội vàng nhảy xuống ngựa đến giúp những kẻ bị thương nằm bò dưới đất.

Không cần hỏi Qua Mặc cũng biết chuyện gì đã xảy ra.

Dẫu coi Cô Nguyệt Minh là địch nhân, Qua Mặc trong lòng vẫn không khỏi bội phục y. Hèn gì Cô Nguyệt Minh có thể tung hoành thiên hạ, đâm đao tặc hung hãn đến đâu gặp phải y thì chỉ có nước ngoan ngoãn nghe lời.

Cô Nguyệt Minh sau khi đã thương binh sĩ thì đợi hai chiếc thuyền đến tận đây, nhân lúc chiến sĩ trên thuyền đang cứu chữa đám người bị trúng tên trên bờ, không có phòng bị gì thì dùng khoái kiếm đã thương những kẻ còn lại. Người bị kiếm chém trúng chỉ bị thương chứ không chết, nhưng cũng chẳng có cách nào đuổi theo y, lại còn trở thành gánh nặng phải cứu chữa nữa.

Luận về chiến lược, Cô Nguyệt Minh đã chiếm hết ưu thế thượng phong.

Điều khiến hần vô kế khả thi là hần dùng sức thi triển Thông linh đại pháp, trước giờ đều nắm chắc được vị trí của Cô Nguyệt Minh, thế nhưng từ khi Cô Nguyệt Minh bắn tên đã hoàn toàn biến mất tăm mất tích trong mạng lưới linh giác của hần.

Hần cũng chẳng còn cách nào đoán ra Cô Nguyệt Minh đang ở đâu.

Dưới mưa và sương mù thế này, muốn tìm một Cô Nguyệt Minh tinh thông thuật theo đuôi và bám ngược đuôi ở Nhạc Dương thành chẳng khác gì với chuyện mò kim đáy bể.

Một thủ hạ hần chạy đến trước mặt gã, hoảng hốt gọi: “Qua gia...”.

Qua Mặc không để gã nói hết đã cắt ngang: “Hành động đêm nay dừng lại ở đây, các người lập tức đưa người bị thương về phủ đệ đi”.

Nói xong hần quay mình đi ngay.

Chân trần đạp lên phiến đá lát đường. một cảm giác kỳ dị chợt dâng lên trong lòng.

Hần hiểu rõ Cô Nguyệt Minh, đó chẳng phải là sự hiểu biết về địch nhân, mà là một sự thông hiểu kỳ lạ vượt hẳn lẽ thường trong quan hệ giữa người với người.

Mưa bụi giăng giăng, đêm khuya đường vắng không một bóng người. Thời gian, địa điểm thậm chí cả trời và đất không còn quan trọng nữa. Điều trọng yếu nhất chính là hần hiểu rõ Cô Nguyệt Minh đang đợi mình, quyết chiến giữa hần và Cô Nguyệt Minh không có cách nào tránh khỏi.

Bao nhiêu thủ đoạn của Cô Nguyệt Minh đêm nay cuối cùng cũng là muốn ép hần tiến hành một cuộc quyết chiến sinh tử với y.

Từ lần đầu tiên thi triển Thông linh đại pháp với Cô Nguyệt Minh, hần đã lơ mơ nhận ra quan hệ giữa hai người không hề đơn giản, rất có khả năng là liên quan đến ân oán từ kiếp trước. Tuy đạo hạnh của hần vẫn chưa nhìn ra được nghiệp chướng từ kiếp trước, nhưng hần hiểu rõ tâm ý mình không thể không giết chết Cô Nguyệt Minh.

Gã chưa từng căm thù một người nào, muốn giết một người nào như vậy.

Một bóng người xuất hiện ở cuối con đường dài lẫn vào mưa và sương mù, như có như không.

“Choang!”.

Qua Mặc rút phát thanh trọng kiếm, bước đi kiên định tiến thẳng tới kinh địch đáng sợ nhất trong đời.

o0o

Bốn bề dần dần sáng lên, Vô Song Nữ phát giác bản thân đang ở một cung điện trống rỗng, bởi nàng chỉ có tiếng bước chân của chính mình.

Cả tòa đại điện bị một luồng ánh sáng xanh nhạt nhu hòa bao phủ, giúp nàng có thể lơ mơ nhìn rõ mọi vật, nhưng không thấy nguồn sáng ở đâu. Phía sau là cửa điện mở toang, nhìn qua có thể thấy bầu trời đêm đen kịt, quỷ dị kỳ lạ.

Bức tường phía trước có một phù điêu cực lớn bằng đá, dài rộng khoảng hai trượng, tuy không thấy phù điêu điêu khắc hình gì nhưng đã có cảm giác quái dị cực điểm.

Vô Song Nữ trong lòng mơ mơ hồ hồ, chẳng khác nào hiểu rõ tại sao mình ở đây nhưng không nhớ được chuyện gì. Giây phút đó nàng không có quá khứ, không có tương lai, chỉ nắm được sự tồn tại trong giây phút này, thậm chí nàng còn không cảm nhận được thân thể của mình, chỉ là một sự tồn tại vô dụng.

Chân nàng đi về phía trước, đột nhiên nàng lại cảm giác được thân thể của mình, cảm thấy trên tay có cầm một cái lọ nhỏ.

Lúc này nàng đã đi đến bức phù điêu bằng đá cực lớn trên tường, phù điêu lồi lõm, chỗ lõm tựa như gắn liền với bóng đêm, không tài nào nhìn ra được ý nghĩa của những bộ phận nổi lên.

Vô Song Nữ hoàn toàn chấp nhận cảnh tượng vô lý trước mắt, tựa như là điều đương nhiên, tựa như là trong giấc mộng.

Nàng nâng cái lọ lên đưa ra trước mắt, không nhớ vì sao cái lọ này lại lọt vào tay mình, cũng chẳng biết trong lọ chứa vật gì.

Tiếng bước chân vang lên ở sau lưng, tựa hồ như có người gọi tên nàng, nhưng không nghe rõ người đó đang hô hoán điều gì.

Vô Song Nữ xoay người, một bóng người hiện ra trong mắt.

Một nỗi bi ai đau lòng đứt ruột dâng đầy trong lồng ngực, nước mắt bất giác tuôn trào, sau đó nàng phát giác mình mở nắp lọ, đổ hết mọi thứ bên trong vào miệng.

o0o

Tiền Thế Thần thấy Bách Thuần cùng Thiên Dực nói chuyện một hồi, chẳng hiểu sao lại lộ vẻ bức bối, sau đó nhìn nàng quay lại nói với gã: “Đại nhân xin hãy đợi một chút, ta phải lập tức đi xử lý một chuyện ở ngay Thủy Hương Tạ kế cận, không tốn thời gian nhiều đâu, nói hai câu rồi lập tức quay về ngay”.

Tiền Thế Thần tuy không vui nhưng không tài nào làm mặt giận với Bách Thuần, chỉ đành giả vờ thản nhiên: “Ta sẽ ở lại đây đợi Bách Thuần”.

Bách Thuần cảm kích liếc nhìn gã âu yếm rồi cùng Thiên Dực vội vàng đi ra.

Tiền Thế Thần thầm nghĩ nói lấy được lòng của Bách Thuần thì còn sớm quá, nhưng Bách Thuần đối với gã đã tăng thêm phần hảo cảm, nhưng có thành sự hay không phải xem mình có thể nắm cơ hội này hay không, Nghĩ đến đây gã chợt thấy ngứa ngáy như đang ở chín tầng mây.

Vào lúc này, ở bờ hồ gần thủy tạ chợt vang lên tiếng gọi gã.

“Tiền đại nhân! Tiền đại nhân!”.

Y định thần lại rồi cảm thấy hết sức ngạc nhiên, nhảy vọt lên, đồng thời sinh lòng cảnh giác quát: “Ai kêu la om sòm đó?”.

Giọng nói đáp: “Tiểu nhân Ngũ Độn Đạo, có bảo vật thỉnh đại nhân xem qua”.

Tiền Thế Thần giật bản mình, lại cảm thấy khó mà tin nổi, gã không tìm Ngũ Độn Đạo tính sổ, Ngũ Độn Đạo chưa biết tạ ơn trời Phật mà còn dám chủ động đến trên vào gã, thật ra là chuyện gì đây?

Tiền Thế Thần cảm thấy hồ đồ, cũng không khỏi cảm thấy tò mò, thâm nghĩ bản thân dùng toàn lực đề phòng, dầu Ngũ Độn Đạo có mạnh cỡ Cô Nguyệt Minh cũng khó mà làm nên chuyện trong vòng vài ba chiêu, lúc ấy chỉ cần gã quát lớn một tiếng, bảo đảm Ngũ Độn Đạo chỉ có nước cúp đuôi chạy dài.

Nghĩ đến đây, Tiền Thế Thần chậm chậm bước ra lan can nhìn ra xa.

Trên mặt hồ phủ đầy mưa khói lênh đênh một chiếc thuyền con, một nam tử thân vận áo không thấm nước, vải đen quần kín đầu chỉ để lộ cặp mắt đang ngồi ở đuôi thuyền, tả thủ giơ cao, ngón tay cầm lấy một hạt minh châu lấp lánh, gương mặt nhìn về phía gã.

Hạt minh châu phát ra ánh hào quang vàng chói kỳ dị, tỏa sáng lờ mờ cả một vùng không gian rộng nửa trượng, dưới luồng sáng vàng mờ ảo đó, mọi thứ đều trở nên trong suốt lấp lánh, kể cả Ngũ Độn Đạo thần bí và những giọt mưa lất phất, tình cảnh quỷ dị mê người.

Tiền Thế Thần không tài nào dời mắt đi nơi khác, cái thu hút gã không phải là Ngũ Độn Đạo mà là kỳ trân hiếm gặp trong tay hắn.

Trong lòng gã vô cùng chấn động, đó chẳng phải là hạt dạ minh châu trong truyền thuyết từng được khảm lên trên Sở hạp hay sao? Hạt minh châu đó nghe đồn liên lạc không đường nối với hộp báu, thế mà làm sao có thể bị tách rời khỏi hộp được?

Điều khiến gã thêm khó hiểu là vì sao dạ minh châu lại lọt vào tay của Ngũ Độn Đạo đây?

Cảm giác của Ô Tử Hư thật khó mà hình dung được.

Giây phút quyết định cuối cùng cũng đã tới, mệnh vận tương lai của hắn hoàn toàn dựa vào phản ứng của Tiền Thế Thần. Chỉ cần Tiền Thế Thần la lớn bắt trộm, đại kế kiếm tiền của hắn chẳng những thất bại, mà Ngũ Độn Đạo lần đầu tiên “thất thủ” sẽ phải lập tức bỏ trốn, có thoát khỏi được Lạc Dương thành hay không cũng khó mà biết được.

Phản ứng của Tiền Thế Thần lúc này chính là điều mà hắn hy vọng nhất.

Sáng nay, từ lúc hắn tiến nhập vào trạng thái hành động của Ngũ Độn Đạo, hắn đã biến thành lạnh lùng như băng tuyết, tư tưởng mở rộng ra cả trời đất, chẳng những nghĩ ra được bao nhiêu chuyện chưa từng nghĩ đến mà bao nhiêu suy nghĩ mơ hồ cũng trở nên rõ ràng.

Hắn đã nghĩ thông suốt rồi.

Cục thế này là do Vân Mộng nữ thần thần thông quảng đại khổ công bố trí, chẳng hiểu sao hắn lại lấy được dạ minh châu từ Vân Mộng trạch, một vật dường như chẳng liên quan gì đến tình hình cả.

Không có dạ minh châu, hắn căn bản không phải chết dí ở Hồng Diệp Lâu, rơi vào tuyệt cảnh, hiện tại cũng không thể bàn chuyện giao dịch với Tiền Thế Thần ở nơi này.

Do đó, dạ minh châu khẳng định là vật có tính quyết định với toàn bộ vận mệnh của hắn.

Mọi việc đều đã được an bài đầu vào đó rồi.

Tất cả đều được định sẵn.

Vân Mộng nữ thần ở trong phạm vi chúa tể đã đưa dạ minh châu cho hắn, khiến hắn trở thành nhân vật trung tâm của cục thế, thúc đẩy vận mệnh cục thế phát triển.

Bởi vì hắn khám phá ra được thủ đoạn của Vân Mộng nữ thần, do đó đêm nay mới không chút do dự hành động theo kế hoạch từ trước. Sẽ dẫn tới hậu quả thế nào hắn chẳng hề biết được, không thèm tính toán cũng chẳng cần lo lắng. Người tính sao bằng trời tính chứ?

Tiền Thế Thần hai mắt lộ ra khát vọng mãnh liệt, ánh mắt nóng bỏng tràn đầy kinh dị và hoài nghi, Ô Tử Hư thấy vậy càng nắm vững lòng tin. Dạ minh châu đối với Tiền Thế Thần mà nói không chỉ là một bảo

vật quý giá cần phải sưu tập mà còn liên quan đến nhiều sự tình khác, nếu không thì Tiền Thế Thần cũng không có phản ứng bất bình thường thế này.

Ô Tử Hư đương nhiên không biết được mối liên hệ nhằng nhịt giữa Tiền Thế Thần và dạ minh châu, nhưng hẳn lại biết rõ nên lợi dụng điều đó thế nào.

Ô Tử Hư cất tiếng: “Năm vạn lượng một viên dạ minh châu, không nói hai lời, Tiền đại nhân có hứng thú không?”.

Tiền Thế Thần cố gắng rời mắt khỏi dạ minh châu, nhìn sang Ô Tử Hư.

Lúc này chỉ có thể dùng câu lòng dạ rối bời để hình dung gã.

Bao nhiêu suy nghĩ chợt lướt qua trong đầu gã, điều khiến y băn khoăn nhất chính là quan hệ giữa Ngũ Độn Đạo và Cô Nguyệt Minh. Cô Nguyệt Minh có biết chuyện về dạ minh châu không? Hạt dạ minh châu này có phải là Cô Nguyệt Minh đưa cho Ngũ Độn Đạo không? Đây là cái bẫy chăng? Nghĩ tới nghĩ lui càng thấy không đúng, Cô Nguyệt Minh sớm đã nhận ra mình là chủ mưu của thảm án mười năm trước, còn cần phải dò xét thêm làm gì. Huống gì nếu Sở hạp lọt vào tay Cô Nguyệt Minh thì y làm sao có thể nạy hạt dạ minh châu này ra chứ?

Gã trầm giọng: “Theo quy củ trước giờ của các hạ, trước tiên xin hãy cho ta biết hạt châu này lấy được từ đâu?”.

Ô Tử Hư đáp ngay: “Đương nhiên lấy từ Vân Mộng Trạch, Tiền đại nhân cho rằng có thể lấy được vật này từ nơi khác sao?”.

Sự thật đó chính là đáp án duy nhất mà hắn có thể nói ra, càng vững tin không thể sai biệt đi đâu được.

Tiền Thế Thần nghe đến Vân Mộng Trạch thì giật bắn mình, trong lòng rối loạn, câu nói này của Ngũ Độn Đạo rõ ràng cho thấy hắn hiểu rõ chuyện về Sở hạp, chẳng lẽ là Cô Nguyệt Minh nói hay sao? Điều này là không thể, Cô Nguyệt Minh không có lý do gì làm vậy.

Gã buột miệng: “Còn sáu hạt dạ minh châu nữa đâu?”.

Lần này đến phiên Ô Tử Hư tâm thần đại loạn.

Không ngờ lại còn có thêm sáu viên dạ minh châu như vậy, thật khiến người ta không sao tin nổi. Nếu mỗi hạt có thể bán với giá năm vạn lượng, chẳng phải là ba mươi lăm vạn lượng sao? Nếu không đánh bạc thì sống mười kiếp cũng chẳng xài hết.

Ô Tử Hư miễn cưỡng nén lòng kinh hãi, toàn thân lạnh toát nói: “Một chuyến giao dịch là một chuyến giao dịch, thời gian không còn nhiều, đại nhân mua hay không mua?”.

Tiền Thế Thần tựa hồ muốn nhảy xuống thuyền túm Ngũ Độn Đạo hỏi cho ra lẽ, nhưng gã cũng biết đó chính là biện pháp ngu xuẩn nhất. Thắng nổi Ngũ Độn Đạo hay không còn chưa biết, muốn bắt giữ hắn thì còn khó hơn lên trời. Dựa vào tên gọi của hắn, chỉ cần Ngũ Độn Đạo dùng độn thuật nhảy xuống hồ, chỉ vào mình gã làm sao mà tìm ra được hắn?

Tệ hơn nếu kinh động người của Đại Hà Minh thì sự tình sẽ vượt ra khỏi tầm kiểm soát.

Đột nhiên Ngũ Độn Đạo làm cháy lên hy vọng tìm được Sở hạp của gã, Ngũ Độn Đạo cũng đồng thời biến thành nhân vật chủ chốt có thể khiến cho gã biến ước mơ thành sự thật.

Muốn lấy được Sở hạp, phương pháp duy nhất là bắt giữ Ngũ Độn Đạo, sau đó tra khảo ra nơi chốn của Sở hạp.

Tiền Thế Thần đáp: “Mua! Chỉ có điều năm vạn lượng không phải là số tiền nhỏ, ngươi phải cho ta chút thời gian”.

Nói ra mấy câu này thì gã cảm thấy nhức đầu. Hai ba ngày tới thì sao? Đại Hà Minh trước khi trời sáng sẽ tiến hành hành động bắt trộm, điều này khiến gã khó chịu đến chết đi được.

Ngũ Độn Đạo vươn mình đứng dậy, tả thủ nắm chặt giấu dạ mình châu vào lòng bàn tay, tay kia từ sau lưng lấy ra một phong thư đưa về phía Tiền Thế Thần: “Mọi chi tiết giao dịch đều ghi ở đây, đại nhân xem cho kỹ đi”.

Tiền Thế Thần cầm lấy phong thư, lúc này tiếng chân chột vang lên ở cầu thang lên lầu, gã thềm thở dài, đầu nhúc nhúc như búa bổ rời khỏi lan can, chẳng còn tâm tình gì để kể chuyện nữa.

- o O o -

39. Túc Thế Chi Cừu

Qua Mặc bước đi ổn định tiến về phía Cô Nguyệt Minh, trọng kiếm gác trên vai, tiếp cận đối thủ với thái độ có vẻ khinh miệt cậy mạnh không thềm để ý. Trên sự thật hần không dám cầu thả chút nào, đang toàn thần chăm chú quan sát dò tìm nhược điểm kẻ hở của Cô Nguyệt Minh.

Cô Nguyệt Minh vẫn mặc đồ lặn, không mang cơ quan bắn tên nổ, từ góc độ của Qua Mặc nhìn sang, bội kiếm của y mang xéo sau lưng thò ra, tựa như là vũ khí duy nhất của y.

Song thủ của y để thông, cho Qua Mặc cảm giác y đang ở trạng thái buông thả tuyệt đối, cũng chỉ có cao thủ như Cô Nguyệt Minh mới có thể không lộ chút xúu tình trạng khẩn trương nào trước khi phát động công kích.

Cô Nguyệt Minh lạnh lùng như không có chuyện gì, nhìn Qua Mặc tiếp cận, bình tĩnh thốt: “Qua huynh vẫn khỏe như trước!”.

Qua Mặc dừng bước cách Cô Nguyệt Minh khoảng nửa trượng, mỉm cười nói: “Nhờ phước! Nhờ phước! Qua mô còn chưa chết được”.

Cô Nguyệt Minh hờ hững hỏi: “Dám hỏi Qua huynh và Tiền đại nhân có quan hệ gì?”.

Qua Mặc tiêu sái đáp: “Quan hệ gì cũng được, đêm nay không phải người chết thì là ta chết, người đã chết, quan hệ gì với nhân thế dương gian này cũng đều không có, còn nói gì tới quan hệ giữa người này người nọ?”.

Cô Nguyệt Minh gật đầu: “Qua huynh nhìn rất thấu triệt, bất quá vẫn bị ta nhận ra ý tứ qua câu nói của Qua huynh, là chỉ có quan hệ lợi hại với Tiền Thế Thần. Tiền Thế Thần có thể cho lợi ích gì cho một Mặc môn hành giả không theo đuổi vinh hoa phú quý như Qua huynh? Đương nhiên là Sở hạp, đúng không?”.

Qua Mặc lạnh lùng đáp: “Thật hy vọng có thể kết giao bằng hữu với Cô huynh, chỉ tức trời già lại đặt bọn ta ở vị trí như vậy. Cô huynh không phải muốn giết ta sao? Tại sao lại cứ như muốn hàn huyên tới trời sáng vậy? Bất quá ta đã được cảnh cáo trước, kỳ đội tuần thành đêm nay đã tăng gia gấp mấy lần, lúc có kỳ đội đi ngang qua chỗ này, đơn đả độc đấu sẽ biến thành lấy đông đánh ít, ta và Cô huynh lại phải bắt đầu một cuộc chơi đuổi bắt khác”.

Cô Nguyệt Minh thông dong thốt: “Con người của ta luôn luôn không mong muốn gì, thích nhất là an nhàn tùy ngộ, hôm nay giết người, hay ngày mai giết người, đối với ta không khác biệt gì lắm. Qua huynh nếu không muốn giờ này đêm nay năm tới là ngày giỗ, có thể trở về nhà ngủ một giấc, ta tuyệt không cản trở”.

Qua Mặc rung mình, càng cảm thấy Cô Nguyệt Minh khó dây dưa.

Tinh hoa kiếm đạo của Qua Mặc ở bốn chữ “lấy tĩnh chế động”, như một tòa thành trì kiên cố thành cao tường dày, mặc cho địch nhân quân lực hơn gấp bội hần, công đã cuồng mãnh tới cỡ nào, cũng khó dao động một chút xúu nào. Chỉ cần phe địch khí thể hơi suy, hần liền khai thành xuất kích, bảo đảm có thể đánh giết địch nhân không còn manh giáp.

Hần không phải không muốn chủ động tấn công mạnh, nhưng về mặt khí thể không có cách nào áp đảo Cô Nguyệt Minh, lại biết rõ sự lợi hại của Cô Nguyệt Minh, cho nên lên tiếng khích Cô Nguyệt Minh xuất thủ,

nào hay đối phương khám phá ý đồ của hắn, tỏ rõ sẽ không xuất thủ, lập tức làm cho hắn lọt vào cảnh tiến thoái lưỡng nan.

Cô Nguyệt Minh ngạc nhiên: “Thì ra huynh không chuẩn bị thi triển yêu pháp, mà là muốn so độ chiêu thức một cách thành thật, thật đáng tiếc vô cùng, khiến cho ta mất đi lạc thú phá yêu pháp của Qua huynh”.

Đổi lại là bất kỳ một ai khác nói như vậy, Qua Mặc tuyệt không để trong lòng, khơi khơi lại phát ra từ miệng Cô Nguyệt Minh, với tu dưỡng của Qua Mặc cũng cảm thấy khó chịu không tiêu. Trận chiến Tương Quân Kiều, Cô Nguyệt Minh không những phá Đạo pháp của hắn, còn làm cho hắn phải tổn thương nguyên khí, là một đại sỉ nhục cho Qua Mặc.

Khí thế của Qua Mặc vốn không có kẻ hở để đánh vào, lập tức bị giảm yếu đi mấy phân.

Cô Nguyệt Minh cười lạnh một tiếng, ép tới phía hắn.

Cao thủ tương tranh, thắng bại chỉ sai biệt một đường tơ kẽ tóc, bên này thụt thì bên kia tiến. Qua Mặc thấy rõ trước mắt chỉ có hai chọn lựa, một là lùi lại bỏ đi, hai là tranh tiên xuất kích, nếu không cứ để Cô Nguyệt Minh xưng hùng thiên hạ với tốc độ của kiếm dồn ép tới sát gần xuất thủ, hắn sẽ mất hết ưu thế tiên cơ, chỉ còn nước an phận chịu đòn, nào dám chậm trễ, quát lớn: “Tìm chết!”.

Vừa nói, liền dời tới trước, dùng bộ pháp võ đạo linh xảo trong chớp mắt đã tới cách Cô Nguyệt Minh không đầy nửa trượng, trọng kiếm từ trên vai bắn lên, như điều khiển một mũi kim thêu không hao phí chút khí lực nhắm ngay đầu Cô Nguyệt Minh chém qua.

Cô Nguyệt Minh kỳ lạ là không rút bội kiếm, tả thủ quét ra sau lưng, một thanh đoản kiếm chỉ dài một thước rưỡi lọt vào tay y, hoành tảo tới, rạch về phía ngực của Qua Mặc, không lý gì đến trọng kiếm của hắn đang từ bên trên chẻ xuống.

Tuy chỉ là đơn đả độc đấu quyết chiến giữa hai người, nhưng song phương khí thế một đi không trở lại đã tạo ra cảm giác thảm liệt như thiên quân vạn mã xung phong đối đầu.

Do trọng kiếm của Qua Mặc dài gấp bội đoản kiếm của Cô Nguyệt Minh, đến lúc chém trúng Cô Nguyệt Minh, đoản kiếm của Cô Nguyệt Minh đáng lẽ chưa quét tới ngực, nhưng sát na Cô Nguyệt Minh rút kiếm, trong óc Qua Mặc đột nhiên dâng hiện tình cảnh Cô Nguyệt Minh hôm đó dùng Thiết hộ hoàn cứng cỏi đánh văng mũi tên bắn ra, còn in rãnh rãnh trong mắt, cảm thấy trọng kiếm khẳng định sẽ bị Cô Nguyệt Minh dùng Thiết hộ hoàn giấu trong ống tay áo lặn đón đỡ, lúc đó sẽ phải nhận số phận bị đối phương rạch toát ngực, vội vã biến chiêu, trọng kiếm từ trên hạ xuống, đổi thành chém lên uyển kiếm của Cô Nguyệt Minh.

Tính toán ban đầu của Qua Mặc vốn là ép Cô Nguyệt Minh rút Bạch Lộ Vũ, dụng độ một chiêu, vậy thì hắn có thể bằng vào lợi thế binh khí hạng nặng, lý tưởng nhất là có thể chém gãy binh khí của Cô Nguyệt Minh cầm, ít ra cũng có thể đánh cho cánh tay của Cô Nguyệt Minh tê dại, khó thi triển kiếm pháp tinh diệu, nào hay Cô Nguyệt Minh kỳ chiêu đột xuất, lập tức rối loạn tay chân.

Càng kinh hoàng hơn là thanh kiếm đang rạch ngang của Cô Nguyệt Minh, nói là binh khí, nhìn lại giống như đồ cổ, cũng tựa như thấp thoáng có thể khắc chế Đạo tâm của hắn, không phải là đồ bình phàm.

“Keng!”.

Hai kiếm giao kích, hỏa hoa bắn tung toé.

Tý lực của hay người tương đương, vốn đáng lẽ trao chiêu cũng ngang bằng, nhưng Qua Mặc lâm địch biến chiêu, không có cách nào sử dụng lực đạo, những sai biệt nhỏ lập tức hiển hiện liền.

Hai kiếm đồng thời bị chấn văng ra, nhưng trọng kiếm của Qua Mặc bị gạt bắn có hơn mấy tấc.

Cô Nguyệt Minh lúc này đã chiếm được ít nhiều tiên cơ, sấn người lên, uyển kiếm như độc xà xuất động, nhắm ngực Qua Mặc cắm tới.

Qua Mặc hừ khan một tiếng, hồi kiếm về đỡ, mắt thấy không kịp, đột nhiên búng ra sau, trọng kiếm xảo hợp quét đúng mũi uyển kiếm, không những hóa giải được một chiêu tàn sát của Cô Nguyệt Minh, còn đánh tan ưu thế chiếm tiên cơ của y, kỳ diệu đến cùng cực.

Cô Nguyệt Minh hoành kiếm dừng bước, nhìn Qua Mặc thoái tới hơn một trượng, thâm la tiếc quá, mình tính toán muôn vạn, lại tính sót tuyệt kỹ chân không của Qua Mặc, Qua Mặc vừa nẩy chỉ thuần bằng vào lực lượng ngón chân cái trên bàn chân không rướn lên, búng ngược lại, cân bằng thể trận.

Qua Mặc chống trọng kiếm xuống đất, đôi mắt rừng rực hung quang, nhìn uyển kiếm Cô Nguyệt Minh nắm chắc, sắc mặt thoát mờ thoát tỏ, trầm giọng: “Ta chắc đã thấy qua thanh kiếm này!”

Cô Nguyệt Minh điềm đạm thốt: “Qua huynh nên nói đã từng thấy qua thanh kiếm giống như vậy”.

Qua Mặc lắc đầu: “Không! Ta quả thật đã thấy qua thanh kiếm này”.

Cô Nguyệt Minh ngạc nhiên: “Nghe giọng điệu của Qua huynh, Qua huynh tuy có thấy qua thanh kiếm này, lại đã quên thấy qua hồi nào, thấy qua ở đâu, đúng không?”.

Qua Mặc thở dài: “Nếu bọn ta không phải là địch nhân không đội trời chung, khẳng định có thể thành tri kỷ. Cô huynh đoán chính xác, thật tình quả là như vậy”.

Cô Nguyệt Minh nghiêm mặt: “Qua huynh có biết lai lịch của thanh kiếm này không?”.

Qua Mặc nói: “Đang muốn thỉnh giáo Cô huynh”.

Cô Nguyệt Minh thốt: “Thanh kiếm này có được là từ Phụng công công, lão có ý che giấu lai lịch của thanh kiếm này, đều là vì thanh kiếm này rất có thể xuất xứ từ lãnh tụ rèn kiếm đời cổ Sở, hơn nữa có liên quan đến cổ thành thần bí trong Vân Mộng Trạch, nếu không Phụng công công không thể trân trọng tặng ta thanh kiếm này, còn tin tưởng thanh kiếm này có thể giúp ta tìm được Sở hạp”.

Qua Mặc lộ thần sắc kinh hãi, lại mau mắn hồi phục lại vẻ bình tĩnh, gật đầu: “Nếu ta có thể giết chết Cô huynh, nhất định sẽ cho Cô huynh một lễ an táng tốt đẹp thống khoái, không nói tới nữa câu vũ nhục”.

Cô Nguyệt Minh trầm giọng: “Vừa nãy Qua huynh liên tưởng đến cái gì?”.

Qua Mặc thở dài: “Ta nghĩ đến cái gì cũng đâu đáng quan tâm, ta chỉ biết thanh kiếm này kích động một niềm hận khắc sâu nhất trong nội tâm, làm cho ta càng muốn chém thủ cấp Cô huynh xuống hơn bất cứ lúc nào hết”.

Cô Nguyệt Minh cười hỏi: “Qua huynh vẫn tin chắc có thể làm được sao?”.

Qua Mặc trầm giọng: “Qua thêm mỗi một chiêu với Cô huynh, ta liền nắm chắc thêm một phần giết được Cô huynh. Chỗ cao minh của Cô huynh là dùng chiến lược áp chế ta, mỗi một lần đều làm cho ta không có cách nào phát huy toàn lực, bất quá nhận thức của ta đối với Cô huynh không ngừng gia tăng, thứ tình huống này sẽ dần dần chuyển đổi lại”.

Tiếp đó giờ trọng kiếm, chĩa xéo sang Cô Nguyệt Minh.

Cô Nguyệt Minh bình tĩnh hỏi: “Qua huynh có phải nghĩ đến vấn đề kiếp trước đời nay không?”.

Qua Mặc đang định đáp lời y, đột nhiên chân trời bên trái truyền lại một tiếng nổ, hai người nhìn theo tiếng động, chỉ thấy ánh đỏ ẩn hiện trên bầu trời đêm bụi mưa miên man.

Tín hiệu pháo hoa.

Cô Nguyệt Minh mục quang quay lên mặt Qua Mặc, họ Qua lộ vẻ kinh ngạc không che giấu nổi.

Cô Nguyệt Minh còn chưa có cơ hội nói, Qua Mặc đã lên tiếng “thất lễ”, thoái nhanh ra sau, nháy mắt đã biến mất trong bóng tối bao la trên con đường.

Cô Nguyệt Minh không truy đuổi, không phải y không muốn giết Qua Mặc, mà là vì sau lưng truyền đến thanh âm vó ngựa của đại đội kỵ vệ.

o0o

Vô Song Nữ “tĩnh” dậy, phát giác mình vẫn đang trong sảnh đường của Tĩnh Trúc Các, đối diện với bức họa, lại đang nước mắt giàn giụa, khóc không thành tiếng.

Mười năm nay, nàng lần đầu tiếng khóc lóc.

Phải một hồi sau, nàng dần dần bình phục lại, thần trí hồi phục lại sự thanh tỉnh, cũng không hiểu thấu chuyện lạ gì đã xảy ra với mình.

Nàng có phải bị quỷ mê như Ô Tử Hư không?

Lệ quỷ không phải bám trên mình Ô Tử Hư, mà là bám trên bức họa kia.

Nàng nhớ bóng dáng nam tử nhìn thấy hồi nãy, mình tại sao phản ứng kịch liệt như vậy khi nhìn thấy y? Nàng có phải khóc lóc vì y hay không? Vật đựng trong cái bình nhỏ có phải là độc dược? Không có câu hỏi nào nàng có thể có một đáp án khẳng định.

Nàng cảm thấy mệt mỏi, một thứ mệt mỏi đến tận đáy lòng, làm cho nàng mất đi động lực làm bất cứ chuyện gì, khiến cho nàng không muốn hao tổn tinh thần nghĩ ngợi.

Vô Song Nữ chậm chậm đứng dậy, rút trong mình ra năm viên Hắc yên đạn, để lại trên kỷ, rời khỏi Tình Trúc Các.

oOo

Bách Thuần dùng tư thế hưng binh vắn tội, đi lên Thủy Hương Tạ, bóng lưng Ô Tử Hư lọt vào rèm mắt, đang nhàn nhã ngồi ở bàn vẽ gần hồ, đối diện Quải Biều Trì mưa phùn đã tạnh.

Không biết vì sao, cơn tức của Bách Thuần đột nhiên tiêu tán, quay sang Thiên Dực theo sau nói: “Người về nghỉ đi, ta muốn nói vài câu với Lang tiên sinh”.

Thiên Dực vùng vằng bỏ đi.

Ô Tử Hư không quay đầu liếc nhìn, chỉ ngẩn ngơ đối diện Quải Biều Trì, nhìn đến nhập thần, nghĩ ngợi đến nhập thần.

Bách Thuần đến bên kia bàn ngồi xuống, cắt đứt mục quang của Ô Tử Hư, thở dài: “Thật ra đã xảy ra chuyện gì vậy? Người đang chơi trò gì đây?”.

Ô Tử Hư như tới lúc này mới phát giác sự tồn tại của Bách Thuần, định thần lại, mục quang loang loáng quan sát Bách Thuần, nhún vai: “Ta không hiểu Bách Thuần đang nói gì?”.

Bách Thuần hờn giận: “Còn giả khờ giả dại nữa? Biết rõ ta đang tiếp đãi Tiên Thế Thần, khơi khơi lại muốn tìm ta vào lúc này, ta vội vàng đến, người lại trốn đến đây”.

Ô Tử Hư hàm oan: “Bách Thuần sao lại không biết ta đến đây? Mảnh giấy ta lưu lại không phải đã ghi rõ ta đi nhà xí, xin Bách Thuần đợi một chút sao? Câu này chắc ta hỏi nàng mới đúng đó, tại sao ta quay lại không thấy Bách Thuần đâu hết?”.

Bách Thuần nổi nóng, giận dữ thốt: “Còn muốn soèn soẹt miệng lưỡi hả? Người khẳng định đã lợi dụng khoảng thời gian ta đi lại, theo đường thủy đến gặp Tiên Thế Thần, lại không biết nói gì với gã, làm cho Tiên Thế Thần lập tức bỏ đi. Người mà nói láo nữa, ta sẽ đem người trói quặt cánh khỉ áp giải đưa cho người Đại Hà Minh đó”.

Ô Tử Hư gơ tay đầu hàng: “Ta nói ta nói! Thực tình là vậy, ta là Ngũ Độn Đạo, bị đám du đảng Đại Hà Minh ép đến đường cùng, chỉ còn nước vào Hồng Diệp Lâu làm họa sư, may sao trên mình ta còn có một vật đáng giá, mà kẻ có thể trả giá chỉ có Tiên Thế Thần, hồi nãy là đi giao dịch với gã. Hiện tại Tiên Thế Thần chạy đi đêm tiền, đương nhiên mất đi thời gian rảnh rỗi ở lại đây phong hoa tuyết nguyệt với Bách Thuần”.

Nói xong, Ô Tử Hư cảm thấy khoan khoái, cũng có cảm giác nhộn nhạo cực kỳ hoang đường. Chính như Cô Nguyệt Minh đã nói, mọi sự có Vân Mộng nữ thần sau lưng “làm chủ”, làm gì cũng không cần e ngại.

Bách Thuần không nghĩ ngợi gì quát khê: “Còn muốn nói nhảm nữa! Người có bảo bối gì mà có thể làm cho Tiên Thế Thần không thèm lý tới Đại Hà Minh, còn muốn giao dịch với một tên trộm? Thật là hoang đường nhất thiên hạ! Không những người của Đại Hà Minh muốn bắt người, Tiên Thế Thần cũng không thể bỏ qua cho người, chính là Tiên Thế Thần hạ lệnh tăng cường canh phòng trong thành, không để người trốn khỏi Lạc Dương”.

Ô Tử Hư vỗ đùi chan chất, cười hì hì: “Bách Thuần còn không đến chỗ ta?”.

Bách Thuần ngạc nhiên: “Tại sao phải đến chỗ ngươi?”.

Ô Tử Hư làm như chuyện đương nhiên: “Nàng không đi qua thì ta làm sao ôm nàng?”.

Bách Thuần thất thanh: “Ngươi có phải bị điên không?”.

Ô Tử Hư thốt: “Ta quả đã điên rồi, yêu đến mức phát điên, cái ta cả đời truy tìm là giờ phút này, cuối cùng đã có mỹ nhân nhi có thể làm cho ta thành tâm đã yêu ta rồi”.

Bách Thuần nổi giận: “Ai yêu ngươi?”.

Ô Tử Hư nghiêm nghị: “Nàng không phải từng nói đã yêu Ngũ Độn Đạo sao? Nàng vừa nãy đã thừa nhận ta là Ngũ Độn Đạo. Người nàng yêu chính đang ngồi trước mắt nàng, nàng không đến đây sà vào lòng thì đi đâu để sà vào lòng đây?”.

Bách Thuần giận đến mức nói không nên lời, chỉ tức tối chăm chăm nhìn hắn.

Ô Tử Hư mặt mày say đắm: “Chỉ có lúc triền miên hơi nóng thân thể, ta mới có thể nhìn thấy mặt động hồn nhất của Bách Thuần, vung bút thành tranh, sau này truyền xuống thiên thu trăm đời”.

Bách Thuần nhẹ nhàng thốt: “Cầm ra cho ta xem xem”.

Ô Tử Hư nghi hoặc: “Cầm cái gì ra cho Bách Thuần xem?”.

Bách Thuần đáp: “Ngươi không phải đã nói còn có một bảo vật sao? Cầm ra để chứng minh ngươi không có nói láo đi”.

Ô Tử Hư ngồi thừ ra, nhớ tới mình nhất thời xung động quả đã nói câu đó, lập tức do dự, thầm nghĩ nếu để Bách Thuần nhìn thấy dạ minh châu, có trời mới biết sẽ có hậu quả gì.

Bách Thuần đặc ý: “Không cầm ra được, đúng không? Bởi người chỉ ba hoa thôi”.

Ô Tử Hư quyết ý, thò tay vào lòng.

- o O o -

40. Một Hữu Tuyền Trạch

Hoa viên. Thạch ốc.

Qua Mặc và Tiền Thế Thần đang ngồi đối diện nói chuyện, sau khi Qua Mặc nghe xong chuyện dạ minh châu, ra vẻ khó tin: “Đây là chuyện không thể nào, ngươi có nhìn lầm không?”.

Tiền Thế Thần khẳng định: “Tuyệt không nhìn lầm! Cái gọi là dạ minh châu lưu truyền hiện nay căn bản không thể đem so sánh. Chỉ có dạ minh châu khảm trên Sở hạp mới có thứ ánh sáng đó, thật sự là ánh sáng bấn bốn bề, hơn nữa là kim quang. Xem đồ khác tôi có lẽ xem không kỹ, nhưng xem đồ cổ quý báu tôi đâu thể nhìn lầm”.

Ngưng một chút lại nói: “Huống hồ Ngũ Độn Đạo nói dạ minh châu lấy được ở Vân Mộng Trạch, huynh nói dạ minh châu không phải từ Sở hạp thì từ chỗ nào chứ? Sư huynh nhất định phải giúp tôi lần này”.

Qua Mặc trầm ngâm: “Nếu quả người ôm dạ minh châu là Cô Nguyệt Minh, còn miễn cưỡng có thể nói thông suốt, vì dùng cho tiểu tử đó tìm kiếm Sở hạp, nhưng...”.

Tiền Thế Thần khẩn trương ngắt lời hắn: “Thời gian không còn nhiều, chỉ có sư huynh có đủ tài nghệ bắt tên tiểu tử kia, rồi từ miệng hắn ép hỏi nơi hạ lạc của Sở hạp”.

Qua Mặc trầm ngâm: “Ngươi nghĩ thật ấu trĩ, bây giờ người của Đại Hà Minh đang gườm gườm nhìn rập, ta làm sao mà xông vào Hồng Diệp Lâu động thủ bắt người, còn phải đem hắn rời khỏi Hồng Diệp Lâu để

nghiêm hình bức cung? Hơn nữa cái tên tuổi Ngũ Độn Đạo mà người kêu, chính là đại biểu cho sự tinh thông Độn thuật, nếu hắn chỉ có tiếng mà không có miếng, đã sớm lọt vào tay Đại Hà Minh rồi”.

Tiền Thế Thần lo âu muốn chết: “Làm sao đây? Chỉ còn cách trời sáng ba canh giờ, một khi Đại Hà Minh phát động tiến công, mọi nỗ lực trong dĩ vãng của bọn ta sẽ trôi hết theo dòng nước”.

Qua Mặc thốt: “Bọn ta hiện tại có quan hệ hòa hảo với Đại Hà Minh, chỉ cần kiếm cơ mượn Ngũ Độn Đạo để dùng, ta bảo đảm có thể nội trong nửa canh giờ khiến cho hắn khai ra đường hướng của Sở hạp”.

Tiền Thế Thần lắc đầu: “Bất cứ lý do gì cũng vô dụng, Đại Hà Minh vì sợ Cô Nguyệt Minh ngăn chặn cướp người, sau khi bắt được Ngũ Độn Đạo sẽ lập tức cho hắn uống thuốc mê, sau đó áp giải lên thuyền của Đại Hà Minh, lập tức bỏ đi. Đề nghị của sư huynh đâu có làm được”.

Qua Mặc lộ thần sắc suy tư nghĩ ngợi: “Chỉ cần bọn ta có thể thuyết phục Đại Hà Minh Lang Canh không phải là Ngũ Độn Đạo, liền có thể lập tức giải quyết chuyện khẩn cấp này, để bọn ta có đầy đủ thời gian để nghĩ ra biện pháp chu tường”.

Tiền Thế Thần nói: “Nguyễn Tu Chân và Khâu Cửu Sư đều là kẻ không dễ lừa gạt, bọn họ từ đầu đã nhận định Lang Canh là Ngũ Độn Đạo, hiện tại càng chứng minh bọn họ không nghi oan cho Lang Canh, bọn ta bằng vào cái gì mà thuyết phục bọn họ?”.

Qua Mặc hỏi: “Bằng vào tin tức mang đến từ kinh thành thì sao?”.

Tiền Thế Thần khổ não: “Hôm nay Khâu Cửu Sư mới hỏi tôi chuyện này, tôi trả lời hắn rằng tin tức sớm nhất cũng phải ngày hôm sau mới đến tay tôi. Sự tình này chờ đến giờ phút hung hiểm nhất, tôi đột nhiên cầm thư giả đi báo tin cho bọn họ, bọn họ không hoài nghi mới là lạ”.

Qua Mặc đôi mắt vụt sáng lên: “Còn có một biện pháp”.

Tiền Thế Thần mừng rỡ: “Biện pháp gì?”.

oOo

Bách Thuần tròn mắt nhìn dạ minh châu Ô Tử Hư kẹp giữa hai đầu ngón tay, kinh ngạc thốt: “Một viên ngọc châu như vậy mà coi là kỳ trân dị bảo gì, người thử mang đến tiệm cầm đồ coi, ta khẳng định không cầm được tới mười lượng bạc”.

Ô Tử Hư cảm thấy không ổn, đem dạ minh châu đưa lên mắt xem kỹ, không hiểu: “Sao lại biến thành như vậy, nhất định đã dính bụi bặm”.

Bách Thuần thấy hắn dùng ống tay áo chùi ngọc châu, thở dài: “Nếu hạt châu này có thể làm cho Tiền Thế Thần không ngại trở mặt với Đại Hà Minh, khẳng định là chuyện vô lý nhất thiên hạ. Bất quá cũng có thể coi là khó được, hạt trân châu hạng xấu như vậy ta lần đầu tiên thấy đó”.

Ô Tử Hư lại đưa dạ minh châu đến trước mắt, trợn trừng chăm chăm nhìn không có cách nào tin được, minh châu vốn tinh oanh trong suốt vẫn giống như bị dính đầy bụi bặm, lau cỡ nào cũng không sạch.

Bách Thuần hỏi: “Còn dám tự nhận là Ngũ Độn Đạo sao? Nếu Ngũ Độn Đạo mà không biết coi hàng như người, chuyên đi trộm đồ không đáng giá, Ngũ Độn Đạo sẽ biến thành tên trộm ngu xuẩn số một đó”.

Ô Tử Hư đem bỏ dạ minh châu vào ống tay áo, cười tin tưởng hết mình: “Để ta làm trò ảo thuật cho Bách Thuần thưởng thức. Nhìn nè!”.

Bách Thuần thấy hắn giơ tay về phía mình, bộ dạng cổ quái, nhin không được cười “hắc” lên: “Nhìn cái gì? Bàn tay thú của người có gì đẹp mà nhìn?”.

Ô Tử Hư rút tay lại, nhìn vào ống tay áo, không thể tin được: “Bà mẹ! Sao lại không có chút ánh sáng vậy?”.

Bách Thuần nhin không được cười đến run rẩy: “Bà mẹ người thì đã sao? Người nghĩ dạ minh châu kia sẽ phát quang trong bóng tối? Ài! Giỡn phá đủ rồi, mau cất kỳ trân dị bảo của người đi, đừng đem ra làm dơ mắt người ta nữa”.

Ô Tử Hư ngớ ngẩn cất dạ minh châu vào mình, nói không nên lời.

Bách Thuần miễn cưỡng nhin cười: “Tên tiểu tử ngươi ít ra cũng có một ưu điểm, là chọc người ta cười. Cảm giác thật không tệ, ta đã rất lâu rồi không cười được như vậy, lại chứng thực ngươi không phải là Ngũ Độn Đạo rầy rà gì, để ta đi tìm Khâu Cửu Sư, tránh cho chàng ta bắt lầm người mà xấu mặt”.

Thấy Ô Tử Hư vẫn đang ngây ngốc, hờn mát: “Còn nghĩ ngợi gì nữa? Ngươi không phải muốn vẽ tranh cho người ta sao?”.

Ô Tử Hư lầm bầm: “Đây là chuyện không thể nào”.

Bách Thuần giận: “Ngươi bị quỷ mê rồi sao? Còn ở đó nói lung tung”.

Ô Tử Hư cười khổ: “Cái gì khác ta không rõ, nhưng bị quỷ mê lại là chuyện khẳng định được”.

Bách Thuần tươi tắn vui vẻ hỏi: “Có thể bắt đầu chưa?”.

Ô Tử Hư mặt mày thần sắc mơ hồ: “Bắt đầu cái gì?”.

Bách Thuần bức dọc: “Đương nhiên là bắt đầu vẽ tranh, ngươi đã hại người ta không nghe được cổ sự, nếu lại vẽ không xong, ta sẽ làm thịt ngươi”.

Kỳ trân hiem có biến thành châu ngọc bình phàm, Ô Tử Hư hoàn toàn mất đi hứng chí làm bất cứ chuyện gì, đang định tạ từ chối né, vụt đầu óc chấn động, cảnh vật đột biến.

Bách Thuần vẫn đang ở đó, nhưng không còn đối diện với nàng nữa, mà nàng đang đứng quay lưng lại hắn ở sát ụ thành trên tường thành. Đằng trước là khung trời bao la, vàng thái dương vàng chói đang chìm xuống chân trời, ráng chiều đỏ lửa nhuộm đượm khắp không gian, gió nhẹ từng cơn từng cơn thổi đến, mái tóc đẹp thả sau lưng của Bách Thuần dịu dịu phất phơ.

Tiếp đó Bách Thuần chậm chậm xoay mình, đối diện hắn, hoa dung mỹ lệ để lộ vẻ bi thương không thể đặt tên, nước mắt đầm đìa, đang khóc như mưa rơi trên cánh hoa lê.

Ô Tử Hư định thần, cảnh tượng chấn động lòng người đã tan biến, tất cả hồi phục lại nguyên trạng.

Bách Thuần vẫn đứng đó, nơi này vẫn là Thủy Hương Tạ, đằng sau là Quả Biều Trì sau cơn mưa.

Bầu trời đêm sâu thăm giăng đầy sao, tráng lệ mê hồn.

Bách Thuần cúi xuống: “Ngươi không có chuyện gì chứ? Tại sao sắc mặt lại biến thành khó coi như vậy?”.

Ô Tử Hư ngẩn ngơ nhìn nàng.

Bách Thuần quan tâm: “Thật ra đã xảy ra chuyện gì? Ngươi có phải cảm thấy không khỏe không?”.

Ô Tử Hư lấp bắp: “Ta đã nhìn thấy... ài! Ta nhìn thấy Bách Thuần...”.

Bách Thuần ngạc nhiên: “Ngươi nhìn thấy ta làm sao?”.

Ô Tử Hư hít sâu một hơi, lắc lắc đầu, tựa như muốn gạt bỏ đi, giơ tay cầm bút vẽ: “Bách Thuần chuẩn bị xong chưa? Ta muốn động bút”.

oOo

Cô Nguyệt Minh hoá đổi trang phục bình thường, yển kiếm cầm sau hông, dùng ngoại bào bao phủ, lưng đeo trường kiếm, lần theo con đường đến Hồng Diệp Lâu.

Đêm nay tuy không hoàn thành mục tiêu giết chết Qua Mặc, y lại không chút hậm hực, chính như y đã nói, bọn họ là kẻ địch truyền kiếp mà số phận đã định, cuối cùng sẽ có một ngày phải phân sinh tử. Sớm một ngày, muộn một ngày cũng không khác biệt gì.

Trên sự thật, y cần một kình địch như Qua Mặc để điểm xuyết cuộc sống khô khan thiếu vị này. Đối thủ ngoan cường như Qua Mặc nào phải dễ đụng được.

Qua Mặc còn là kẻ đầu tiên trong đời y không tuyệt đối nắm chắc có thể giết được.

Hồng Diệp Lâu lọt vào tầm mắt.

Y muốn đi gặp Ô Tử Hư, trải qua đêm nay với hắn, cho đến khi hừng sáng. Y không hiểu tại sao mình muốn làm vậy, chỉ biết mình nghĩ gì làm đó. Y cảm thấy mình thích cùng Ô Tử Hư đối diện cái đêm nguy hiểm này, còn về đây có phải là hành vi ngu quá sức không, y đâu có tính tới.

Có lẽ kiếp trước thật đã thiếu tên tiểu tử kia gì đó.

Y cảm thấy uyển kiếm sau hông.

Tại sao lúc mình cầm thanh kiếm này, cảm giác lại thuận tay hơn so với Bạch Lộ Vũ? Đây là một cảm giác không có cách nào giải thích được. Uyển kiếm tựa như có quan hệ mật thiết với y hơn là Bạch Lộ Vũ.

Qua Mặc nói hắn chắc đã thấy quá uyển kiếm, lại không có cách nào nói ra thời gian và địa điểm nhìn thấy uyển kiếm, quả thật khó hiểu.

Cô Nguyệt Minh dừng lại, chỉ còn cách cửa lớn của Hồng Diệp Lâu không tới hai chục bước.

Một tráng hán trẻ tuổi khôi ngô hiên ngang từ con hẻm vắng ngang đi ra, cản đường y, cười khà khà: “Dám hỏi Cô huynh có phải muốn đến Hồng Diệp Lâu không?”

Không ngờ là Khâu Cửu Sư.

Cô Nguyệt Minh như không có chuyện gì: “Ta muốn đi đâu, chắc đâu cần được Khâu huynh đồng ý!”

Khâu Cửu Sư thần thái thông dong: “Cô huynh có thể phá lệ một lần không?”

Cô Nguyệt Minh hững hờ đáp: “Ta chưa từng phá lệ vì bất cứ một ai”.

Khâu Cửu Sư thò tay ra sau, rút Phong Thần côn danh chấn thiên hạ ra, vốn là thiết côn ngắn chỉ dài hai thước, đến khi hai tay hắn dang ra, tả hữu thủ mỗi bên cầm một khúc tẽ ra khóa chặt, nối thành trường côn dài sáu thước, tựa như có ma pháp.

Khâu Cửu Sư ngửa mặt cười nói: “Được! Để ta lãnh giáo khoái kiếm của Cô huynh. Cô huynh có thể an tâm, bọn ta động thủ tuyệt sẽ không có ai xen tay, nếu Cô huynh có đủ tài nghệ giết ta, người của ta lượm xác xong đi liền, không nói nửa câu”.

Cô Nguyệt Minh gật đầu: “Hảo hán tử!”

“Reng!”

Bạch Lộ Vũ tuốt khỏi vỏ.

41. Quyết Chiến Trường Nhai

Hồi 41

Quyết chiến trường nhai

Dịch giả: Phong Dao

Đại nhai phồn hoa vốn ngựa xe như nước, đột nhiên chỉ còn lại hai người bọn họ, không cần hỏi cũng biết người của Đại Hà Minh sớm có chuẩn bị, đến đúng thời điểm liền phong tỏa hai đầu đường, không cho phép người không liên quan bén mảng, cô lập một đoạn đường rộng lớn, biến nó thành sân đấu cho hai người quyết chiến.

Lạc Dương thành đêm nay đã không còn là Lạc Dương thành trước giờ, long đầu bang hội hùng bá Đại Giang đã cùng quan phủ địa phương kết minh, thành lập một quy ước mới tạm thời cho nó.

Cô Nguyệt Minh thần thái thanh thản đi về hướng trung tâm đường xe ngựa, Khâu Cửu Sư tay nắm Phong Thần côn cặp dọc lưng cũng cất bước đi tới, mới nhìn thoáng qua còn tưởng bọn họ đang nhàn nhã tản bộ.

Đi đến trung tâm con đường, Cô Nguyệt Minh đứng sững bất động, Khâu Cửu Sư lại di chuyển chéo ra ngoài, đến khi cách Cô Nguyệt Minh chừng hơn hai mươi bước thì quay người đối diện Cô Nguyệt Minh, tiếp đến nhẹ nhàng bước theo hình tròn lấy Cô Nguyệt Minh làm tâm điểm.

Hai bên tuy chưa giao thủ, nhưng theo thần thái khí thế trong mỗi hành động, bầu không khí lập tức trở nên khẩn trương, tràn ngập khí vị bức người chẳng khác gì hai quân đối lữ, giông tố sắp nổi lên.

Thể hình Khâu Cửu Sư hùng vĩ, thần thái lâm địch ung dung điềm tĩnh, không có chút e dè hay sợ hãi, hai mắt sáng quắc trong lúc giám thị, tự toát lên khí phách ngạo thị thiên hạ, phong phạm vương giả, khí lực bạt núi lấp sông, nếu đối lại đối thủ không phải là Cô Nguyệt Minh, e rằng sớm bị áp lực đó làm cho tay run chân oải, không đánh mà bại.

Những cao thủ đạt đẳng cấp như Khâu Cửu Sư, thân kinh bách chiến, trải qua muôn vàn thử thách, võ công của bọn họ sớm đạt đến cảnh giới không có sơ hở, biết cạy vào tài năng thiên phú mà sáng chế tâm pháp đặc thù độc đáo, như thế mới có thể tiến vào cõi .

Tâm pháp của Khâu Cửu Sư chính thị là “không sợ”.

“Không sợ” tuyệt không phải chỉ đơn giản là không sợ hãi mà là vượt khỏi nỗi sợ hãi, đạt đến trạng thái tinh thần tuyệt đối cân bằng khi đối diện địch nhân, tâm cảnh tĩnh lặng thông suốt, không gấp không chậm, không thắng không bại.

Dưới trạng thái như thế, hẳn có thể nắm bắt mọi động tĩnh của đối thủ, chỉ cần Cô Nguyệt Minh thoáng lộ bất kỳ sơ hở nào, Khâu Cửu Sư sẽ dùng công thế cường hoành như cuồng phong tảo diệp, toàn diện công kích Cô Nguyệt Minh, đánh cho Cô Nguyệt Minh phải thần phục dưới côn.

Cô Nguyệt Minh tiến nhập trạng thái tĩnh tại, tay trái hoành ngang kiếm trước ngực, ánh mắt tập trung trên thân kiếm, thể vững như núi, tựa như Khâu Cửu Sư không có tồn tại. Công phu trấn định như thế đủ khiến người ta sinh ra cảm giác quỷ dị khó đoán, cao thâm khôn lường.

Ngay sát na bàn chân Khâu Cửu Sư dẫm lại chỗ xuất phát, hoàn thành một vòng tròn hoàn chỉnh, Khâu Cửu Sư liền phát động.

Đầu tiên hắn xoay chân rùn người lại, tiếp đến đưa Phong Thần côn sau lưng vượt đầu, tay phải nắm giữa thân côn, múa lên trùng trùng côn ảnh mang theo tiếng côn xé gió vù vù, đột nhiên côn ảnh di chuyển về trước, từ chỗ Cô Nguyệt Minh nhìn ra, hắn dường như đã chìm vào trong côn ảnh, côn ảnh chấp chùng làm người ta hoa cả mắt, kỳ diệu đến cực độ, giống như đang biểu diễn ảo thuật côn.

Cô Nguyệt Minh hét: “Hảo côn pháp!”.

Bạch Lộ Vũ bung ra, chém tới trước như chớp giật.

Cùng lúc đó Khâu Cửu Sư cũng xông lên trước, ngàn vạn côn ảnh như sóng lớn dập dồn, phá vỡ đê chắn ào ào cuộn tới. Nhưng sự thực thì hắn chỉ dùng một tay nắm lấy một đầu Phong Thần côn, đập thẳng vào Cô Nguyệt Minh, có thể thấy chiêu thức phát động tấn công này của hắn, khí thế cường hoành như thế nào, kinh đạo kinh nhân ra sao.

Từ xảo hóa vụng, tuy chỉ là một chiêu đơn giản, nhưng là một kích tập hợp toàn bộ công lực của hắn.

“Keng!”.

Bạch Lộ Vũ chém trúng đầu Phong Thần côn, phát ra tiếng kim loại va chạm vang vang trên con đường.

Khâu Cửu Sư cười lớn hét: “Cô huynh mới là hảo kiếm pháp!”.

Phong Thần côn mượn phản lực tự động thu hồi, Khâu Cửu Sư không chút đình trệ, không cho đối thủ có thời gian để thở, sử ra một thủ pháp tuyệt diệu, biến thành hai tay nắm côn, Phong Thần côn xoay như chong chóng đến Cô Nguyệt Minh, đầu côn bên trái từ dưới quét lên tấn công Cô Nguyệt Minh.

Vì Khâu Cửu Sư chiếm tiện nghi về binh khí dài và nặng, còn chủ động xuất kích, Bạch Lộ Vũ tuy chém trúng Phong Thần côn, nhìn thì tưởng đã hóa giải công thế của Khâu Cửu Sư, nhưng thật sự thì Cô Nguyệt Minh đã phải chịu thiệt thòi.

Bạch Lộ Vũ bị chấn văng lên, hổ khẩu tê rần, các biến hóa kế tiếp nhất thời không thể thi triển.

Cô Nguyệt Minh nhận định Khâu Cửu Sư thể lực cường mãnh còn hơn Qua Mặc.

Từ khi xuất đạo đến giờ, Cô Nguyệt Minh lần đầu không thể trong một chiêu chiếm lấy thượng phong.

Cô Nguyệt Minh hừ lạnh một tiếng, đạp chân về trước, nhắm vị trí bên phải Khâu Cửu Sư, kiếm chuyển qua tay phải, chuôi kiếm động xuống đón lấy đầu côn đang quét lên, động tác liên lạc nhanh nhẹn, bộ pháp cực đẹp.

Khâu Cửu Sư nào nghĩ được y có kỳ chiêu này, tức thời mất hết tính toán.

Tám mươi một đường Phong Thần côn Pháp của hắn, hai mươi đường đầu là chiêu số cận chiến, dùng hai tay nắm lấy giữa thân côn, chẳng khác nào đem cây côn dài sáu thước hóa thành ba đoạn, dài biến thành ngắn, phát huy đến mức tột cùng ưu thế đoản côn, dùng nhanh đánh nhanh, trong thiên hạ kẻ có thể chống được hai mươi đường côn này, nhìn qua ngó lại cũng chỉ có mấy người, chưa từng nghĩ lúc này lại giống như mất đi tiến thoái, lập tức bị Cô Nguyệt Minh xóa mất một chút ưu thế mới có.

“Keng!”

Thân hình khôi vĩ của Khâu Cửu Sư rung động, không cách nào tiếp tục huy động đầu côn kia liên hoàn công địch, hơn nữa Bạch Lộ Vũ của Cô Nguyệt Minh đang chém đến yết hầu hắn, Khâu Cửu Sư lập tức thoái nhanh ra sau.

Bạch Lộ Vũ của Cô Nguyệt Minh biến hóa thành đóa đóa hoa kiếm, đang muốn thừa thế truy kích, đột nhiên Phong Thần côn trong sát na đã biến mất, thì ra Khâu Cửu Sư đã dùng thủ pháp tuyệt luân thu về sau lưng, nhất thời với năng lực của Cô Nguyệt Minh cũng nhìn không ra biến hóa kế tiếp của đối phương, không dám mạo hiểm tiến tới truy kích.

Sự thần diệu như thế, Cô Nguyệt Minh là lần đầu gặp phải, bất giác thầm khen ngợi Khâu Cửu Sư xác thực danh bất hư truyền.

Phong Thần côn lần nữa xuất hiện.

Khâu Cửu Sư chồm người đến trước, Phong Thần côn liền từ trên lưng quét ngang ra, tấn công vào tay trái Cô Nguyệt Minh, vừa hay là chỗ kiếm thế của Cô Nguyệt Minh khó bảo hộ được.

Cô Nguyệt Minh thầm kêu lợi hại, biến công thành thủ.

Y cũng không thể không thủ thế, ngoại trừ Qua Mặc, Khâu Cửu Sư chắc chắn là địch thủ lợi hại nhất mà y gặp, côn pháp của hắn đã đến cảnh giới xuất thần nhập hóa, nếu như y lấy công đối công, thắng bại có thể quyết định trong mười chiêu.

Vấn đề là y tuyệt không muốn giết Khâu Cửu Sư.

Chỉ cần y có thể chống được tám mươi một đường Phong Thần côn Pháp của Khâu Cửu Sư, với sự kiêu ngạo của Khâu Cửu Sư, khẳng định không tiếp tục quấy rối y nữa.

Y có thể chống được tám mươi một đường Phong Thần côn Pháp của Khâu Cửu Sư không?

“Keng keng keng keng!”

Côn kiếm trong vài cái chớp mắt đã giao kích hơn trăm lần.

Khâu Cửu Sư triển khai hai mươi đường côn cận chiến đầu tiên, côn pháp tinh tế, từng côn từng côn mạnh mẽ, trong đó có xảo, trong tinh vi hiển lộ hết thần thái hào hùng, phối hợp thân pháp bộ thức, không chút sơ hở cuồng mãnh công đến đối thủ.

Cô Nguyệt Minh thi triển hết bản lãnh, Bạch Lộ Vũ không còn là một thanh kiếm mà đã biến hóa thành muôn ngàn thân vật, bất luận chuôi kiếm, thân kiếm, sống kiếm, lưỡi kiếm hay mũi kiếm, mỗi thứ đều có thể phát huy đặc tính và diệu dụng của chúng, theo công thể của đối phương mà ứng biến, hóa tầm thường thành thần kỳ, cuối cùng cũng có thể vừa hay ngăn chặn được côn địch, khiến người ta hết sức thán phục.

Thần kỳ hơn nữa chính là bộ pháp của Cô Nguyệt Minh, phạm vi di động không rời khỏi vòng tròn nửa trượng, thế nhưng mỗi lần trượt thân của y đều khiến đối thủ không những không thể phát triển ưu thế, còn phải biến hóa theo bộ pháp của y.

Công như nước chảy mây trôi, thủ cũng vô cùng kín kẽ.

Khâu Cửu Sư hét lớn một tiếng, lùi nhanh về sau, trường côn trong tay không chút ngập ngừng, chuyển từ lối đánh cận chiến sang tấn công từ xa, hai tay nắm chặt một đầu côn, ngàn vạn cơn ảnh như cuồng phong bạo vũ công đến Cô Nguyệt Minh.

Cô Nguyệt Minh thu nhỏ phạm vi di động, hai chân chỉ di chuyển trong vòng hai thước, kiếm thế bành trướng, mỗi một kiếm đều xuất ra từ mỗi góc độ khác nhau, từng kiếm đều vượt ngoài ý liệu của người khác, từng kiếm chính xác chém trúng Phong Thần côn, xảo diệu linh hoạt đến cực điểm.

Khâu Cửu Sư lại hét lớn một tiếng, không tiếp tục chỉ phát động công thế từ một phía, mà di chuyển vòng quanh Cô Nguyệt Minh công kích, chợt tiến chợt lùi, thoáng trái thoáng phải, tức thời cơn ảnh đầy trời chụp xuống Cô Nguyệt Minh ở trung tâm.

Cô Nguyệt Minh cảm thấy rất thống khoái, từ khi kiếm thuật đại thành, bất luận nguyên nhân gì, vẫn là lần đầu có người có thể khiến y phải ở thế thủ, không thể phản kích. Bất quá y biết thắng lợi đã nghiêng về phía mình, vào lúc Khâu Cửu Sư vừa hết khí thế, nếu y có ý lấy mạng của Khâu Cửu Sư, nắm lấy thời cơ đó chuyển thủ thành công, Khâu Cửu Sư chỉ còn cách nhận mệnh.

Trước thời khắc cơn kiếm giao nhau, đột nhiên truyền đến tiếng vó ngựa, từ xa chuyển gần, lại không hề bị ngăn cản.

Thanh âm của Nguyễn Tu Chân loáng thoáng vọng đến: “Ngừng tay!”

Công thế của Khâu Cửu Sư chợt dừng, tiếp đến thối lui, vừa hay quay lại đúng vị trí trước khi phát động công kích, sắc mặt vẫn rất bình thường, tựa như chưa từng động thủ, có thể thấy công phu rất thâm sâu, khí lực bền bỉ, đích xác là một chiến sĩ dũng mãnh tài năng.

“Soẹt!”

Bạch Lộ Vũ vào vó.

Cô Nguyệt Minh cười khẽ nói: “Tám mươi mốt đường Phong Thần côn Pháp, quả nhiên danh bất hư truyền”.

Khâu Cửu Sư sau khi thu côn, kinh ngạc nói: “Ta là lần đầu thấy Cô huynh cười, lại là dưới tình huống thế này. Không giấu Cô huynh, ta là lần đầu tiên dùng đến sáu mươi đường côn vẫn không thể làm khó đối thủ, cũng có một chuyện không hiểu, muốn thỉnh giáo cô huynh”.

Cô Nguyệt Minh điềm đạm nói: “Tốt nhất không nên hỏi, ta không quen trả lời. Dám hỏi Khâu huynh, hai mươi mốt đường côn còn lại, so với sáu mươi đường côn đầu, có chỗ nào bất đồng vậy?”

Khâu Cửu Sư trầm giọng đáp: “Hai mươi mốt đường côn còn lại, ta gọi là hai mươi mốt thức sinh tử, đều là chiêu số cùng chết với địch nhân, chỉ xem thương thế ai nặng hơn thôi”.

Hai mắt Cô Nguyệt Minh sáng lên, ngữ khí có chút cảm xúc: “Thật đáng tiếc quá!”

Khâu Cửu Sư ngạc nhiên nói: “Cô huynh chắc là người xem cái chết như không, bởi ta cảm thấy lời này của Cô huynh thật sự xuất phát từ đáy lòng, nhưng cũng khiến ta càng thêm không hiểu. Cô huynh vào lúc bắt đầu động thủ, chỉ ít có hai cơ hội toàn diện phản công, vì sao lại cố ý bỏ qua?”

Nguyễn Tu Chân còn cách bọn họ chừng trăm bước, ghìm cương giảm tốc, đến cạnh hai gã, ngồi trên ngựa thở hổn hển nói: “May mà ta đến kịp thời, hiện tại thấy được hai người, mới có thể cảm thấy nhẹ nhõm trong lòng”.

Cô Nguyệt Minh không trả lời vấn đề của Khâu Cửu Sư, quay sang hỏi Nguyễn Tu Chân: “Phát sinh chuyện gì vậy?”

Nguyễn Tu Chân thần tình cổ quái đáp: “Ngũ Độn Đạo trộm Thiên Nữ ngọc kiếm của Tiên Thế Thần rồi”.

Cô Nguyệt Minh và Khâu Cửu Sư đồng thời thất thanh: “Cái gì?”

o0o

Ô Tử Hư thần sắc ủ rũ tiến vào Phong Trúc Các, ngồi xuống đối diện Cô Nguyệt Minh, nói: “Suýt nữa bị Cô huynh dọa chết, còn cho rằng Khâu Cửu Sư đang chờ ta”.

Cô Nguyệt Minh hồ hững thốt: “Tiền Thế Thần vì sao chịu giúp người giải vây?”.

Ô Tử Hư sững người, ngơ ngác hỏi: “Tiền Thế Thần giải vây cho ta? Giải vây cái gì?”.

Cô Nguyệt Minh đáp: “Gã nói với Đại Hà Minh Thiên Nữ ngọc kiếm bị người trộm rồi”.

Ô Tử Hư ngớ người một hồi mới thốt: “Mẹ ta ơi! Xem ra Tiền Thế Thần nghiêm túc giao dịch với ta rồi”.

Cô Nguyệt Minh ngạc nhiên: “Không ngờ đối tượng giao dịch của người là Tiền Thế Thần”.

Ô Tử Hư lấy viên dạ minh châu cất trong người ra, đặt lên giữa bàn nói: “Chỉ có Tiền Thế Thần chịu chi ra mấy vạn lượng để mua viên ngọc quý quái này”.

Cô Nguyệt Minh cầm viên Dạ minh châu lên, đưa đến trước mặt đánh giá, kinh ngạc hỏi: “Đây bất quá chỉ là một viên ngọc bình thường, có chỗ đặc biệt gì sao?”.

Ô Tử Hư cười khở đáp: “Viên ngọc quý quái này vốn không phải giống thế này, khi ta đưa lão Tiền xem hàng, viên ngọc quý này phát ra ánh sáng vàng rực rỡ, chiếu sáng rõ khắp khuôn viên hơn trượng. Ài! Từ khi ta nhặt được nó ở Vân Mộng Trạch, nó luôn có thể phát sáng trong đêm đen như kỳ bảo hiểm có, sau khi thấy qua lão Tiền, nó đột nhiên biến thành bộ dạng quý quái không còn phát sáng nữa”.

Cô Nguyệt Minh khẽ chấn động thốt: “Dạ minh châu?”.

Ô Tử Hư đem tình huống có được dạ minh châu kể lại, sau đó nói: “lão Tiền biết được ngọn nguồn viên châu này, còn hỏi ta sáu viên dạ minh châu còn lại ở nơi nào, lại đáp ứng đi xoay sở ngân phiếu giao dịch với ta. Viên ngọc quý này chần chẫn là nữ thần cho ta, không có nó ta căn bản không đến Lạc Dương thành, may mà nữ thần rút cuộc cũng có chút lương tâm, lúc ta cùng đường khiến Tiền Thế Thần xuất thủ cứu ta”.

Cô Nguyệt Minh hồi phục bình tĩnh, trầm mặc chốc lát, nói: “Tiền Thế Thần không phải muốn cứu người, chỉ là không muốn người rơi vào tay Đại Hà Minh, còn muốn tự mình đối phó người, tiếp tục từ miệng người truy ra nơi hạ lạc của Sở hạp, bởi gã cho rằng Sở hạp đang ở trong tay người”.

Ô Tử Hư mê mê hoặc hoặc: “Sở hạp?”.

Cô Nguyệt Minh trầm giọng: “Sự tình phát triển vượt khỏi ý liệu của bất kỳ ai, Vân Mộng nữ thần bắt đầu dẫn dắt mọi người vào con đường chết. Nhiệm vụ lần này của ta, chính là muốn truy tìm Sở hạp, cái hộp này không có kẻ hở, có thủ pháp đặc biệt để mở, mặt hộp mô phỏng biểu tượng thất tinh bắc đẩu, đem bảy viên dạ minh châu khảm vào. Hộp này vì thế có giá trị liên thành, nhưng vật trân quý đích thực, lại là vật bí mật ẩn chứa trong hộp. Không cần hỏi ta đó là vật gì, bởi ta không biết”.

Tiếp đến đem tất cả những hiểu biết có liên quan đến Sở hạp nói ra hết.

Ô Tử Hư nghe đến trợn mắt há miệng, rất lâu cũng không thể lên tiếng.

Cô Nguyệt Minh than: “Bọn ta luôn nghĩ không thông người làm thế nào có thể tuyệt xứ phùng sinh, cuối cùng hiện tại đã có đáp án, người sớm đã có được sự an bài ổn thỏa. Sự tình đương nhiên còn chưa kết thúc, kết quả cuối cùng cũng không ai biết, nhưng bọn ta nói chung cũng có một khởi điểm mới”.

Ô Tử Hư thở ra một hơi dài: “Tiền Thế Thần chắc chắn biết trong hộp cất giấu vật gì, bằng không mười năm trước không dám mạo hiểm diệt tộc hủy gia mà cướp đoạt Sở hạp, hiện tại lại bán rẻ Đại Hà Minh, vẫn là vì vật trong hộp”.

Lại tiếp: “Hiện tại ta liệu có thể xem đã thoát ly hiểm cảnh chưa?”.

Cô Nguyệt Minh đáp: “Chỉ là một hiện tượng giả. Nguyên Tu Chân của Đại Hà Minh là người có trí tuệ, rất mau chóng sẽ hiểu rõ mấy lời nói láo của Tiền Thế Thần, chỉ là không thể dưới tình huống như thế chỉ ra người là Ngũ Độn Đạo”.

Ô Tử Hư thất thanh: “Tình huống của ta há không phải không những không được cải thiện, còn thêm địch nhân là Lão Tiền sao?”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Có thể nói như thế. Nhưng hình thế đã xuất hiện bước ngoặt, Đại Hà Minh và Tiền Thế Thần không phải là hợp tác khăng khít, mà là đồng sàng dị mộng, mỗi bên đều có kế hoạch riêng, kềm chế lẫn nhau. Người không phải đã nói sợ không thể chịu được đến buổi tiệc mừng bảy tháng bảy sao?. Hiện tại việc không có khả năng đã biến thành có thể thực hiện rồi”.

Ô Tử Hư cười khổ hỏi: “Lão Tiền sao chịu buông tha ta?”.

Cô Nguyệt Minh đáp: “Gã nhất định phải buông tha ngươi, bởi không dám đắc tội với Đại Hà Minh. Nếu như gã qua mặt Đại Hà Minh bắt giữ ngươi, không phải rõ ràng nói cho Đại Hà Minh biết là gã có ý đồ khác với ngươi sao?. Muốn bắt giữ ngươi, chỉ có tiến hành ngoài thành, còn phải là Qua Mặc phụ trách. Người khác không có cách truy tung ngươi, nhưng ngươi khó mà lừa được Qua Mặc, bởi hần tinh thông yêu pháp”.

Chợt ngưng rồi tiếp: “Bất quá Qua Mặc nếu muốn bắt ngươi, còn có một điều kiện tiên quyết phải làm, đó là giết ta trước”.

Ô Tử Hư than: “Ta bị huynh nói đến ù ù cạc cạc. Ài! Sau khi vẽ xong bức họa Bách Thuần, trạng thái đỉnh cao của ta chợt sụp đổ, biến lại thành một con trùng hồ đồ”.

Lại nói tiếp: “Cô huynh nói đúng! Không những Song Song và cổ thành có quan hệ, Bách Thuần cũng như thế. Trời ạ! Ta thật sự hy vọng biết rõ rốt cuộc đã phát sinh chuyện gì”.

Cô Nguyệt Minh chấn động trong lòng, hỏi tới: “Ngươi dựa vào đâu khẳng định Bách Thuần có quan hệ với cổ thành?”.

Ô Tử Hư đáp: “Là nữ thần nói cho ta”. Thấy thần sắc nghi hoặc trên mặt Cô Nguyệt Minh, liền giải thích tình huống lúc đó, cuối cùng nói: “Ta đem hình dáng nàng trong ảo giác trung thực vẽ ra, chỉ là không dám phối cảnh cổ thành vào. Bách Thuần sau khi xem cảm thấy hết sức chấn kinh, khẳng định bị thần tình bị thương như muốn khóc của mình trong tranh dẫn dắt ký ức kiếp trước. Bức họa này hoàn toàn khác với bảy bức vẽ kia, làm cảm động người xem, biểu hiện cho thành tựu cao nhất của ta”.

Cô Nguyệt Minh lẩm nhẩm: “Bách Thuần? Ta thật sự chưa nghĩ tới”.

Ô Tử Hư không hiểu nói: “Bách Thuần không phải dính dáng đến cục thế này hơn Song Song sao? Bách Thuần trực tiếp bị cuốn vào trong sự việc này, ta ngược lại không minh bạch Song Song có vị trí gì trong chuyện này. Huynh biết nàng ấy sao? Thế nhưng bộ dạng các người tối đó giống như là lần đầu gặp nhau vậy”.

Hình ảnh mỹ lệ của Vô Song Nữ không thể khổng lồ hiện lên trong lòng Cô Nguyệt Minh, liền khiến y cảm thấy áy náy. Y liệu có phải quá ích kỷ không?. Bất cứ việc gì chỉ nghĩ trên lập trường bản thân, không hề suy nghĩ cho người khác.

Cô Nguyệt Minh vươn người đứng lên.

Ô Tử Hư thất thanh: “Còn rất nhiều chuyện chưa nói rõ, dạ minh châu vì sao có thể mất đi năng lực chiếu sáng trong đêm tối, huynh không phải đã nói nữ thần chỉ có thể ảnh hưởng tinh thần người ta, không thể ảnh hưởng vật thực sao? mà dạ minh châu không phải là vật thực sao?”.

Cô Nguyệt Minh đặt dạ minh châu lên bàn trước mắt hần, cười khổ nói: “Có lẽ dạ minh châu là ngoại lệ duy nhất, vì nó trực tiếp gắn với Sở hạp. Cái bọn ta có hiện tại chính là thời gian, không cần trong một đêm thảo luận tất cả sự tình. Lên giường ngủ một giấc đi! Xem nữ thần đêm nay có động tác gì mới”.

Nói xong đi luôn.

o0o

Khâu Cửu Sư và Nguyễn Tu Chân kẻ vai đi ra cổng lớn Bồ chính sử ti phủ, Khâu Cửu Sư tâm tình trầm trọng, Nguyễn Tu Chân thì vẫn ung dung tiêu sái như thường.

Trên đường chỉ có hai người bọn họ, bầu bạn với họ là những tiếng bước chân lộp cộp của chính họ.

Là đề nghị của Nguyễn Tu Chân, muốn thủ hạ mang ngựa của bọn họ ra khỏi Bát Trận Viên trước, để bọn họ có thể dạo bộ trong trời đêm Lạc Dương thành.

Khâu Cửu Sư liếc nhìn Nguyễn Tu Chân với vẻ kỳ quái, không hiểu nói: “Người không cho rằng đây là thất bại nghiêm trọng sao?. Bọn ta luôn đi lầm đường, nhận lầm người”.

Nguyễn Tu Chân khẽ cười nói: “Hành động đêm nay của bọn ta đích xác là hoàn toàn thất bại, nhưng tuyệt không đại diện cho thất bại của cả hành động truy bắt Ngũ Độn Đạo. Để ta nói cho người biết, sự tình biến đổi càng kỳ, cục thế mệnh vận này càng kỳ diệu, thì bọn ta càng nắm rõ tình thế. Nói thẳng ra, ta rất hoan nghênh tình huống hiện nay”.

Khâu Cửu Sư than: “May mà người còn có tâm tình tốt như thế”.

Nguyễn Tu Chân vui vẻ nói: “Chỉ cần người dụng tâm suy nghĩ sẽ biết Tiền Thế Thần đang nói láo. Nghĩ xem! từ trước đến giờ chưa có ai có thể dự đoán vận Ngũ Độn Đạo trộm, lần này là lần thứ nhất. Mà người biết lại là đại quan địa phương có thực lực nhất Giang Nam, ở trạng thái giới bị nghiêm ngặt, bố trí phòng ngự mạnh nhất như thiên la địa võng, nghiêm trọng chờ đợi, vẫn cứ bị Ngũ Độn Đạo không kinh động bất kỳ ai, đến đi thoải mái thần không biết quỷ không hay, chẳng những nhìn thấu vật giả vật thật, còn không dính chút Thần bộ phận, chuyện này có khả năng sao? Khả năng duy nhất có thể có, là Tiền Thế Thần tự trộm đồ mình”.

Khâu Cửu Sư nhíu mày hỏi: “Tiền Thế Thần bảo hộ Ngũ Độn Đạo, đối với gã có lợi ích gì chứ?”.

Hai mắt Nguyễn Tu Chân lấp lánh ánh sáng trí tuệ, chấp tay cất bước, đáp: “Đầu tiên không nói động cơ vấn đề, ta còn có một lý do thuyết phục, củng cố suy nghĩ của ta”.

Khâu Cửu Sư kinh ngạc hỏi: “Còn có lý do gì?”.

Nguyễn Tu Chân thông thả đáp: “Tối nay có thể nói là một đêm bất lợi nhất cho hành động của Ngũ Độn Đạo, trong thành tăng cường phòng vệ, lính tuần tăng gấp đôi, bọn ta thì ngấm bố trí khắp nơi, Ngũ Độn Đạo nếu thật là người tài giỏi, tuyệt không thể bỏ dễ lấy khó, vào lúc khó khăn nhất hạ thủ trộm bảo, sau khi đắc thủ càng không thể trong đêm chạy khỏi Lạc Dương, đây không phù hợp với tác phong bảo vật vào tay chạy ngay thật xa của hắn”.

Khâu Cửu Sư cuối cùng cũng đồng ý, gật đầu nói: “Có đạo lý!”. Nhưng liền nghi hoặc hỏi: “Tiền Thế Thần vì sao ngu xuẩn như thế chứ? Gã phải chẳng chán sống rồi?”.

Hai người bước lên một cây cầu đá, Nguyễn Tu Chân dừng lại, dựa vào thành cầu nhìn dòng nước chảy bên dưới, mặt nước phản chiếu ánh trăng sáng loang loáng.

Khâu Cửu Sư đứng cạnh gã, trong lòng không hiểu vì sao lại có cảm giác như trút được gánh nặng, mừng tượng cảm thấy có quan hệ với Bách Thuần, bởi trước bình minh không cần tiếp tục đến Hồng Diệp Lâu bắt người, sau khi chuyện này xảy ra, Bách Thuần vĩnh viễn sẽ không tha thứ cho hắn.

Nguyễn Tu Chân nói: “Vấn đề này có lúc ta sẽ cho người một đáp án, hiện tại trước tiên hãy nói tình hình của Lang Canh”.

Khâu Cửu Sư than: “Lang Canh, ài! Lang Canh! Hắn thì thế nào rồi?”.

Nguyễn Tu Chân bình tĩnh phân tích: “Hồng Diệp Lâu tối nay, bọn ta đã bố trí giám sát nghiêm mật nhất, tuy sắc trời không đẹp, xuất hiện mưa phùn, ảnh hưởng đến năng lực giám thị của bọn ta, nhưng theo tình báo khá hoàn chỉnh, vẫn có thể nắm đại khái chính thể tình hình”.

Khâu Cửu Sư phấn khởi tinh thần, nói: “Lang Canh không biết hoàn thành chân dung Bách Thuần chưa?”. Lòng nghĩ nếu có cơ hội, nhất định phải xem Bách Thuần dưới nét vẽ của hắn biến thành thế nào, nghĩ đến đây, trong lòng tràn đầy u sầu khó giải.

Nguyễn Tu Chân nói: “Tiền Thế Thần trời tối đến Thư Hương Tạ gặp Bách Thuần, cùng lúc Lang Canh đến Thủy Hương Tạ kể đó, đi cùng hắn chỉ có người đứng đầu đám tỳ nữ Thiên Dục. Chuyện kỳ quái nhất đã phát sinh lúc đó, Thiên Dục đột nhiên đi đến Thư Hương Tạ, sau đó Bách Thuần bỏ mặc Tiền Thế Thần, theo Thiên Dục trở lại Thủy Hương Tạ. Càng kỳ quái là Bách Thuần vừa đến Thủy Hương Tạ liền quay về Thư Hương Tạ, không có lưu lại, lúc đó Tiền Thế Thần không lý gì đến lời mời ở lại của Bách Thuần mà

vội vã ly khai, sau khi quay về Bồ chính sứ ti phủ, kế tiếp sai người đến báo ta Thiên Nữ ngọc kiếm bị mất rồi”.

Khâu Cửu Sư ngạc nhiên thốt: “Lại có chuyện này?”.

Nguyễn Tu Chân khẽ cười nói: “Bách Thuần cứ thế để Tiên Thế Thần một mình ngó ngẩn ở Thư Hương Tạ, về lễ không hợp, về lý cũng không hợp, có thể thấy Lang Canh có lý do Bách Thuần không thể cự tuyệt, khiến Bách Thuần phải đi, còn Lang Canh nhân cơ hội này, theo đường thủy bí mật đến gặp Tiên Thế Thần, kích khởi một chuỗi sự việc sau đó”.

Khâu Cửu Sư mâu thuẫn trong lòng lên tiếng: “Nói như thế, Lang Canh chắc chắn là Ngũ Độn Đạo, chỉ có Tiên Thế Thần là biến đổi. Thế nhưng Ngũ Độn Đạo dựa vào cái gì thay đổi Tiên Thế Thần chứ?”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Chắc chắn có quan hệ trực tiếp đến bảo vật cổ thành. Mười năm trước, Tiên Thế Thần vì bảo vật này mà phạm đại tội khi quân, mười năm sau, cũng vì bảo vật này bất chấp tất cả, thậm chí hy sinh quan hệ với bọn ta. Ông trời à! ta thật sự hy vọng biết rõ nó là vật gì, lại có lực dụ hoặc kinh nhân như thế”.

Khâu Cửu Sư nhăn nhó: “Dị bảo cổ thành, sao có thể đột nhiên rơi vào tay Ngũ Độn Đạo, Ngũ Độn Đạo và cổ thành, phải là không dính dáng đến nhau mới hợp lý chứ”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Dị bảo liệu có phải đã nằm trong tay Ngũ Độn Đạo hay không, nói vẫn còn sớm, điều chắc chắn đó là Ngũ Độn Đạo đã thành nhân vật quan trọng có thể tìm được dị bảo cổ thành, vì thế Cô Nguyệt Minh phải bảo vệ hẩn, Tiên Thế Thần thì không chịu để hẩn rơi vào tay bọn ta. Nếu như dị bảo đã trong tay Ngũ Độn Đạo, Tiên Thế Thần có lẽ đã thỏa thuận điều kiện với bọn ta, người do bọn ta mang đi, dị bảo để cho gã, không cần nói láo với bọn ta”.

Khâu Cửu Sư gật đầu hỏi: “Đúng! Vật quý quái đó rốt cuộc là thứ gì đây?”.

Hai mắt Nguyễn Tu Chân sáng lấp lánh, hào hứng đáp: “Hiện tại cả cục mệnh vận càng lúc càng phân minh. Cục này có thể truy nguyên đến thảm án Vân Mộng Trạch mười năm trước, phân thành hai đường phát triển, một đường là Cô Nguyệt Minh phụng lệnh xuống Nam, một đường khác do Ngũ Độn Đạo dẫn phát, cuối cùng tập trung ở Lạc Dương thành, đó là tình cảnh trước mắt bọn ta. Suy nghĩ lúc đầu của ta không sai, diễn tiến các việc xem ra không có liên quan nhưng kỳ thực chuyện nào cũng liên quan đến nhau, mắt xích này cài chặt vào mắt xích khác, hiện nay trong những người bọn ta tiếp xúc, không có một ai có thể đặt mình ngoài cuộc được”.

Khâu Cửu Sư hít vào một làn khí lạnh, hỏi: “Ta và người rốt cuộc sắm vai gì ở trong cục thế này?”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Chuyện đó chỉ có ông trời mới biết. Điều có thể khẳng định là, Ngũ Độn Đạo giết tiểu long đầu, là đẩy lên mắt xích quan trọng trong cả sự kiện, ta và người thì thân bất do kỷ bị cuốn vào vòng xoáy này, đến khi đại long đầu yêu cầu bọn ta bắt giữ Ngũ Độn Đạo thì ông ta mới nhường lại vị trí đại long đầu, ta và người không còn có lựa chọn khác. Mà chỗ xảo diệu của cục thế mệnh vận này, là mỗi người bị cuốn vào, đều không có lựa chọn khác, nếu như bọn ta có thể có lựa chọn khác, chẳng khác nào thành công phá vỡ được cục thế này”.

Khâu Cửu Sư cười khổ hỏi: “Bọn ta có thể buông tha Ngũ Độn Đạo không?”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Vấn đề chính ở chỗ đó. Ta cuối cùng cũng nghĩ ra phương pháp phá vỡ cục thế đó, thế nhưng phá vỡ cục thế lại không có phân biệt gì với triệt để thất bại, có thể thấy bọn ta đến lúc này vẫn bị lệ quỷ của cổ thành dẫn vào đường chết, biết rõ như thế, lại không có cách xoay chuyển. Khiến người ta đau đầu nhất chính là đại họa đã sắp xảy đến, nếu như không thể giao người cho đại long đầu, thì không thể động viên phản kích Quý Nhiếp Đề, chỉ còn ngồi đợi chết. Thế nhưng ở một phương diện khác, ta lại cảm thấy vô cùng hứng thú, ngoài nhân gian, trong cõi U minh, lại có lực lượng có thể thao túng nhân gian, người nghĩ xem tình huống này kỳ diệu biết bao nhiêu”.

Khâu Cửu Sư than: “Ta hiện tại đầu đau vô cùng, nói ta phải làm sao đây?”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Bọn ta lập tức triệt thoái tất cả người giám thị Ngũ Độn Đạo, biểu thị tin tưởng lời nói dối của Tiên Thế Thần, người còn phải đích thân đi thỉnh tội với Bách Thuần. Thế nhưng ngay khi

Lang Canh rời khỏi Lạc Dương thành, là lúc hắn tự đưa đầu vào lưới, dù hắn Độn thuật cao minh thế nào, lần này có chấp thêm cánh cũng khó mà bay thoát, đích xác là có cánh cũng khó bay”.

Khâu Cửu Sư nhớ đến Thần bộ phận, lập tức tinh thần phấn khởi, nhen lên hy vọng mới.

- o O o -

0Share

Chữ Ký của kedatinh1974

:73: Click quảng cáo là một cách ủng hộ sự phát triển của diễn đàn một cách hữu hiệu & thiết thực nhất!
:73:

Bạn Đang xem Flash Tại

Click vào đây để xem màn hình lớn

42. Tiền Thế Kim Sinh

Lồng ngực như bị đá chèn, đau nhức khó chịu, thân thể yếu đuối vô lực, hô hấp khó khăn. Hiện tại nàng hy vọng nhất là quên đi tất cả chuyện phát sinh ở Tinh Trúc Các, quên Vân Mộng nữ thân của Ô Tử Hư, rời khỏi Hồng Diệp Lâu, rời khỏi Lạc Dương thành, vĩnh viễn không trở lại nữa.

Chỉ hận nàng biết bản thân tuyệt không thể bỏ đi vào lúc này.

Rốt cuộc đã phát sinh chuyện gì? Những thứ nàng thấy ở Tinh Trúc Các phải chăng chỉ là ảo tưởng, bởi vì nàng đã ngã bệnh, hay là như Ô Tử Hư nói, liên quan đến oan nghiệt kiếp trước. Nếu như tất cả đều do Vân Mộng nữ thân an bài, thì để chứng minh điều gì đây? Vân Mộng nữ thân có ý đồ và mục đích gì đối với nàng?

Cửa lớn nhẹ nhàng mở ra.

Vô Song Nữ có chút hoang mang lo sợ, tựa như không hiểu đang phát sinh chuyện gì, đưa mắt nhìn về phía cửa, trong tầm nhìn mơ hồ loáng thoáng thấy một bóng người cao gầy xuất hiện ngoài cửa.

Trái tim của Vô Song Nữ suýt nữa muốn nhảy tung ra ngoài, sự sợ hãi lan khắp người nàng, khiến cơ thể nàng co rút, không nói ra lời, tựa như rơi vào cơn ác mộng sống động.

Con người đó, không phải chính là người xuất hiện trong ảo giác đã qua sao? Ấn tượng sâu sắc như thế, nàng tuyệt đối không thể nhận lầm.

Ánh mắt người đó nhìn trên người nàng, áy náy thốt: “Vừa hay có người tuần đêm đi qua bên ngoài, ta không muốn bị người nhìn thấy, vì thế tránh vào trong phòng, may mà cửa đang để hở, bằng không nếu ta xuyên cửa sổ vào, càng làm cô nương hiểu lầm. Cô nương không sao chứ!”.

Vô Song Nữ tỉnh táo lại, nhìn kỹ càng, bỗng thấy là cừu nhân giết cậu nàng - Cô Nguyễn Minh, sự chấn động trong lòng không giảm mà còn tăng thêm.

Cô Nguyệt Minh nhíu mày nhìn nàng hỏi: “Cô nương phải chăng người không được khỏe?”.

Vô Song Nữ hít sâu một hơi, miễn cưỡng áp chế xúc cảm đang như sóng cồn trong lòng, lắc đầu đáp: “Ta không sao! Đã khuya thế này, Cô tiên sinh chắc biết nên làm thế nào?”.

Cô Nguyệt Minh điềm đạm thốt: “Ta từ trước đến giờ không phải là người tự tiện. Nếu như cô nương không phản đối, ta muốn trước hết cài cửa lại. Ta có thể bảo đảm, sau khi nghe qua những gì ta nói, cô nương tuyệt không hối hận để ta lưu lại”.

Vô Song Nữ lạnh lùng nói: “Bất luận người nói cái gì, ta đều không thấy hứng thú, mời người lập tức đi cho”.

Cô Nguyệt Minh quay người, lưng xoay về phía nàng, bình tĩnh nói: “Tiết Đình Hao là phục độc tự tận”.

Vô Song Nữ thân kiều rúng động, nói không ra lời.

Cô Nguyệt Minh nhẹ nhàng khép cửa lại, sau đó chuyển thân đi về phía nàng, đến ngồi xuống bên kia bàn đối diện nàng, không gây ra âm thanh nào.

Mùi y tràn ngập hương thơm quen thuộc, lòng y dâng lên cảm giác bình yên và an tĩnh chưa từng có, dường như từ khi trưởng thành đến giờ, y lần đầu hưởng thụ được chân lý của sinh mệnh. Bầu trời sao chiếu vào từ cửa sổ hai bên vách, bóng chốc cả sảnh đường u nhã biến thành trung tâm của vũ trụ, tất cả thứ khác, ở trong thời không đó, đều chậm chậm xoay chuyển quanh nó.

Quả tim Vô Song Nữ chùng hẫng xuống, hiểu rằng Cô Nguyệt Minh không những nhận ra mình, còn đoán được mình là con gái của Phu Mãnh. So với Cô Nguyệt Minh, nàng thật quá non nớt.

Cô Nguyệt Minh nhẹ nhàng thốt: “Tối đó ta bám theo cô nương thâm nhập Vân Mộng Trạch, bị Tiết tiên bối dùng hỏa quang dẫn dụ truy thẳng đến Tương Phi Tử trong Ban Trúc Lâm phía nam Trạch. Nếu ta không đoán nhầm, Tiết tiên bối chắc sớm đã thấy cô nương, ông ta đối với Vân Mộng Trạch rõ như lòng bàn tay”.

Vô Song nữ lạnh lùng nói: “Vì sao phải nói với ta mấy chuyện này chứ? Người không phải phụng mệnh truy bắt cừu cừu của ta sao? Ta cũng là khâm phạm. Có bản lãnh đến bắt ta đi!”.

Cô Nguyệt Minh điềm đạm thốt: “Cô nương muốn biết sự việc phát sinh mười năm trước ở Vân Mộng Trạch không? Đây chính là nguyên nhân Tiết tiên bối muốn dốc hết oan khuất trong lòng với ta, mà ông ta làm như thế, chẳng những là suy nghĩ cho cô nương, càng hy vọng ta có thể khôi phục danh dự cho Phu tướng quân”.

Vô Song Nữ thân kiều kịch chấn, cuối cùng cũng nhìn y.

Cô Nguyệt Minh nhìn chăm chăm về phương xa, không đón ánh mắt nàng, chậm chậm nói: “Chuyện này phải nói khởi đầu từ mười năm trước, Phu tướng quân phụng mệnh vua đến Vân Mộng Trạch tìm một cái hộp kỳ dị trong cổ thành, hộp này gọi là Sở hạp, mặt hộp có khảm bảy viên dạ minh châu phát ánh sáng vàng. Sở hạp vì thế có giá trị liên thành, nhưng dị bảo chân chính lại cất giấu trong hộp. Còn đó là vật gì, Phụng công công có lẽ biết, Tiên Thế Thần chắc cũng biết rõ. Ngoại trừ hai người bọn chúng, Mâu Xuyên cũng chắc chắn là kẻ biết chuyện. Cô nương có hứng thú nghe tiếp không?”.

Vô Song Nữ nghe đến toàn thân phát rét, tâm thần run rẩy, mỗi câu của Cô Nguyệt Minh đều giống như sóng dữ đập vào lòng nàng, nàng không thể khống chế xung động trong lòng, lên tiếng hỏi: “Rốt cuộc cha ta là sống hay chết?”.

Cô Nguyệt Minh vô cùng xót xa, y cảm thụ sâu sắc sự khủng hoảng và đau khổ trong lòng nàng, lãnh hội được tâm tình của nàng, y chưa bao giờ lưu tâm cảm thụ của một người khác như thế.

Lên tiếng đáp: “Lệnh tôn đích xác thành công tiến vào cổ thành, tìm được Sở hạp trong truyền thuyết. Bất hạnh trên đường ly khai cổ thành, trúng ám toán được sắp xếp chặt chẽ của địch nhân. Theo phỏng đoán của ta, lệnh tôn tuy cũng trúng độc, nhưng vẫn có năng lực bảo vệ Sở hạp chạy ngược về cổ thành, sau đó ở trong thành độc phát thân vong”.

Hai dòng nước mắt không thể khống chế tuôn xuống, đầm ướt gò má Vô Song Nữ, thanh âm nàng run rẩy hỏi: “Ta sao biết lời người nói là thật hay là giả chứ?”.

Cô Nguyệt Minh nhìn qua nàng.

Vô Song Nữ khẽ cúi đầu tránh ánh mắt của y. Ngay cả nàng cũng không hiểu bản thân vì sao ở trước mặt nam tử mà mình luôn xem là cừu nhân, hận đến thấu xương, lại biến thành yếu đuối như thế.

Cô Nguyệt Minh thành khẩn thốt: “Cô nương nên biết lời của ta câu nào cũng là thật, bởi vì ta không có lý do để gạt nàng. Nếu như ta là loại người như cô nương tưởng tượng, ta không thể theo di ngôn của cậu nàng, lưu lại thi thể của ông ta để cô nương xử lý hậu sự cho ông ta, mà sẽ đem thi thể ông ta giao cho kẻ cầm đầu Xưởng Vệ là Quý Nhiếp Đề, báo công lãnh thưởng”.

Vô Song Nữ xao động trong lòng, Cô Nguyệt Minh nói đúng, vì sao đạo lý đơn giản như thế mà mình không nghĩ ra. Nghĩ đến đây, sự bi thống trong lòng cũng giảm bớt, kéo ống tay áo lau nước mắt.

Đồng thời trong lòng như có một thanh âm lên tiếng, cha thật sự không phải là loại người thấy lợi quên nghĩa, vứt bỏ vợ con, mà là một anh hùng. Ý nghĩ này đã giải khai phần lớn lời độc chú mệnh vận trên người nàng, thế nhưng nàng vẫn không có cảm giác trút được gánh nặng đã nhiều năm trên lưng, tâm tình ngược lại còn thêm nặng nề.

Vô Song Nữ trầm giọng hỏi: “Là ai hại chết cha ta?”.

Ánh mắt Cô Nguyệt Minh nhìn ra bầu không đen tối trên Quả Biểu Trì bên ngoài cửa sổ, đáp: “Kẻ giết đây là Tiền Thế Thần, xuất thủ là Qua Mặc, đó là người từ trong nước bắn tên ám toán ta, nàng nhớ không? Ta còn hỏi cô nương có nhìn thấy đầu tên tẩm độc hay không. Qua Mặc không những giỏi phục kích ám sát, còn là cao thủ dùng độc”.

Nếu ban đầu vẫn có một điểm hoài nghi, lúc này điểm hoài nghi đó cũng đã biến mất. Vô Song Nữ ở ngoài Tương Phi Từ đựng đầu Qua Mặc, sau khi thoát thân một lòng một ý báo phục Cô Nguyệt Minh, tuyệt không để Qua Mặc trong lòng, chưa từng nghĩ đến ý đồ và động cơ chặn đường của Qua Mặc, đến lúc này Cô Nguyệt Minh nói ra Tiền Thế Thần và Qua Mặc mới là cừu nhân chân chính, nàng liền hiểu rõ ngày ấy Qua Mặc vì sao xuất hiện ở nơi đó, lại muốn kiểm tra di thể trên lưng ngựa là người nào.

Vô Song Nữ hỏi: “Những gì người đang nói đều là chuyện cơ mật, vì sao lại chịu thổ lộ cho ta biết? Bọn ta không phải ở vị trí đối lập sao?”.

Cô Nguyệt Minh chậm chậm buông từng lời: “Ngày đó ta đến bến đò, thấy cô nương nhìn cáo thị treo thưởng bắt Ngũ Độn Đạo đến nhập thần, ta sinh ra cảm giác chưa từng có, phảng phất đã trước đây rất rất lâu, trong một kiếp luân hồi nào đó, cô nương từng nói qua một câu với ta, chỉ là ta thế nào cũng nhớ không ra câu đó, vì thế nhìn không được bắt chuyện với cô nương, bị cô nương hiểu lầm là lãng tử phiêu bạt. Sự thật thì ta là một người cô độc, chưa từng bắt chuyện với nữ tử lạ, càng không thích nói chuyện với người khác”.

Vô Song Nữ rung động một hồi trong lòng, nếu nàng không phải nhận ra Cô Nguyệt Minh chính là nam tử bóng dáng xuất hiện trong ảo giác của nàng, chưa nghe lời Ô Tử Hư nói, nàng sẽ cho rằng mấy lời loại này của Cô Nguyệt Minh là thủ đoạn theo đuổi của y, còn nàng tuyệt sẽ không có bất kỳ cảm giác nào. Thế nhưng hiện tại mỗi câu Cô Nguyệt Minh nói ra, đều chọc thẳng vào lòng nàng, Nàng biết y không có nói bậy bạ, từ khi bắt đầu vào Vũ Trúc Các, kiếm thủ đáng sợ độc lai độc vãng này chưa có một lời hoang ngôn nào.

Nàng cảm thấy vô cùng nghi hoặc. Dường như minh bạch tất cả, lại dường như cái gì cũng không minh bạch.

Cô Nguyệt Minh điềm tĩnh thốt: “Trước khi cô nương tập kích ta ở ngoài Vân Mộng Trạch, ta đã đoán cô nương là ái nữ của Phu tướng quân, ta biết trong cõi U minh, có đôi tay vô hình, đem mệnh vận của ta và cô nương buộc lại với nhau, hôm nay bọn ta có thể bình tâm tĩnh trí ngồi một chỗ nói chuyện, tịnh không phải là ngẫu nhiên”.

Vô Song Nữ nghe bản thân yếu ớt vô lực hỏi: “Sao có thể có chuyện như thế?”.

Cô Nguyệt Minh nhẹ nhàng nói: “Hai người vốn không liên quan gì, lại vì chuyện phát sinh mười năm trước, không hẹn mà xuất phát đến cùng mục tiêu, tương ngộ ở một nơi trên đường, cô nương khi đó nhìn bằng treo thưởng truy bắt Ngũ Độn Đạo của Đại Hà Minh, mà Ngũ Độn Đạo giờ này đang ở Phong Trúc Các lân cận hợp tác với giặc mộng kỳ quái, cô nương có thể có liên tưởng khác không?”.

Vô Song Nữ lập tức có liên tưởng, nghĩ đến Ô Tử Hư, nàng vì sao từ khi nhìn thấy bằng treo thưởng, lại cảm thấy quen thuộc Ô Tử Hư? Cho dù hắn biến thành Lang Canh, vẫn có thể vừa nhìn qua là nhận ra hắn. Nàng thấp thoáng nắm được đáp án, nhưng không muốn tiếp nhận.

Nhất thời nàng không biết nói gì.

Cô Nguyệt Minh nhìn nàng, hỏi: “Cô nương xem bức vẽ Vân Mộng nữ thần của Ngũ Độn Đạo, có cảm giác đặc biệt gì không?”.

Vô Song Nữ buột miệng đáp: “Không có cảm giác”.

Ánh mắt Cô Nguyệt Minh di chuyển ra ngoài cửa sổ, lẩm nhẩm: “Trời sáng nhanh thật! Đây là một đêm thật dài”.

Vô Song Nữ tâm thần bấn loạn, không lên tiếng đáp.

Cô Nguyệt Minh nhẹ nhàng hỏi: “Cô nương có dự tính gì không?”.

Vô Song Nữ đáp: “Ta muốn một mình yên tĩnh suy nghĩ”.

Cô Nguyệt Minh thở ra một hơi: “Ngàn vạn lần không nên chuyển mục tiêu hành thích sang Tiền Thế Thần, tình thế hiện thời rắc rối phức tạp, động một chỗ sẽ lan ra toàn cục, cho dù cô nương thành công, cũng không thể sống sót rời khỏi Lạc Dương thành, hà huống cô nương còn có một cừu nhân nữa, Qua Mặc mới là kẻ trực tiếp hạ thủ hại chết lệnh tôn”.

Vô Song Nữ hồi phục sự lạnh lùng, nói: “Chết có gì ghê gớm đâu”.

Cô Nguyệt Minh quay đầu lại, chăm chú nhìn nàng, nói: “Cô nương không có nghĩ qua tiến vào cổ thành sao? Chỉ có ở trong thành tìm được di thể của lệnh tôn, mới có thể xác thực chứng minh lệnh tôn là anh hùng mà không phải là phản đồ, sửa lại án oan, cô nương càng có thể khiến lệnh tôn nhập thổ bình an”.

Vô Song Nữ thân kiều rung động, nhìn qua y, đôi mắt mỹ lệ tràn ngập sắc thái mị mề.

Ánh mắt hai người cuối cùng cũng tiếp xúc trực tiếp.

Một cảm giác khó tả đồng thời xâm chiếm toàn thân hai người.

Ánh mắt rời nhau.

Vô Song Nữ cảm thấy tim mình đập loạn, nàng không hiểu bản thân, không hiểu đã phát sinh chuyện gì.

Ánh mắt Cô Nguyệt Minh tựa như kích khởi một ký ức nào đó ẩn sâu trong nàng.

Cô Nguyệt Minh cũng tâm thần xao động, trong lòng không những cảm thấy xót xa và áy náy, thậm chí còn rất thống khổ, cảm giác chịu đựng không nổi.

Cô Nguyệt Minh vươn người đứng lên.

Vô Song Nữ mấp má môi nhưng không nói gì.

Cô Nguyệt Minh bước chân nặng nề đi về phía cửa lớn, đến trước cửa thì dừng bước, không quay đầu lại, nói: “Nếu có một người có thể dẫn bọn ta đến cổ thành đã biến mất, người đó chính là Ngũ Độn Đạo, bởi vì hắn bị Vân Mộng nữ thần nhìn trúng. Chỉ cần cô nương nguyện ý, bọn ta có thể cùng đến Vân Mộng Trạch thử vận khí. Ta có một cảm giác, sự việc bắt đầu ở Vân Mộng Trạch, cuối cùng cũng có thể kết thúc ở Vân Mộng Trạch. Đó là một địa phương lý kỳ, chết ở nơi đó tốt hơn chết ở bên ngoài”.

Thanh âm của Vô Song Nữ loáng thoáng: “Người vì sao muốn giúp ta chứ?”.

Cô Nguyệt Minh quay người lại, chăm chú nhìn sâu vào trong mắt nàng, chân thành đáp: “Vì biết cô nương từng nói qua một câu với ta, Cô Nguyệt Minh ta nguyện trả bất cứ giá nào để biết câu nói đó là gì”.

Nói rồi bước chân nhẹ nhàng tiêu sái đi luôn.

oOo

Dưới nắng mai chiếu rọi, đội thuyền phá sóng lướt trên mặt biển. Đội thuyền thanh thế to lớn trong sông rạch, ở trên biển bao la biến thành không đáng kể, còn có chút thận trọng dè dặt.

Hoa Mộng phu nhân bị dẫn đến khoang buồng rộng rãi của kỳ hạm, Phụng công công ngồi ở cái bàn đặt giữa khoang, đang nói chuyện với Nhạc Kỳ cung kính đứng bên cạnh. Khi nàng bước vào khoang, Phụng công công nhìn qua nàng, còn Nhạc Kỳ thì ngược lại tựa như không chú ý đến bộ dạng của nàng.

Phụng công công trên mặt treo nụ cười ân cần, thân thiết nói: “Mời phu nhân ngồi!”.

Tiếp đó ra hiệu cho Nhạc Kỳ, Nhạc Kỳ cúi đầu xuống, sau khi nghe Phụng công công thấp giọng phân phó mấy câu, thì lễ lui ra, trước khi đi ngang Hoa Mộng phu nhân, khẽ cười với nàng lộ ra mấy cái răng trắng bóng.

Đến khi Hoa Mộng phu nhân ngồi đối diện Phụng công công, nụ cười của Nhạc Kỳ vẫn lấp ló trong lòng nàng. Đây là lần thứ hai nàng tiếp xúc Nhạc Kỳ.

Thanh âm của Phụng công công truyền vào tai: “Phu nhân đêm qua ngủ ngon chứ?”.

Hoa Mộng phu nhân thu nhiếp tâm thần, đáp: “Có thể coi là thế. Không biết đại công công triệu nô gia đến là có phân phó gì?”.

Phụng công công đáp: “Phu nhân không nên nghĩ nhiều, ta chỉ là muốn tán gẫu mấy câu. Người già rồi, càng sợ tịch mịch. Con người rất là kỳ quái, mong ước nhất là được trường sinh bất tử, nhưng nếu thật sự không chết, nhìn từng người bên cạnh lần lượt mất đi, người khác thì xem người là lão yêu quái, càng lúc càng ít người hiểu người, muốn tìm một người tâm sự cũng không biết tìm nơi đâu, sống như thế cũng chẳng khác nào sống chịu tội, còn không bằng sớm từ giã cuộc đời, phải sạch hết thảy mọi thứ”.

Hoa Mộng phu nhân không biết phải hồi đáp thế nào, nếu đồng ý thì chẳng khác nào hy vọng Phụng công công mau quy thiên, mà Phụng công công chính là lão yêu quái trong lòng tất cả mọi người.

Phụng công công hiển nhiên đang rất hứng thú trò chuyện: “Phu nhân không cần quá giữ lễ, cứ xem nơi này giống như nhà mình, có thể nói chuyện thoải mái, bất luận phu nhân nói gì, ta đều không để bụng. Để ta xem xem Nguyệt Minh vì sao chỉ bằng lòng dốc tâm sự với phu nhân”.

Hoa Mộng phu nhân cảm thấy hoàn toàn không thể đoán được lão thái giám này, không nắm được lão thật sự muốn tán gẫu, hay là giả thủ đoạn tiêu trừ sự đề phòng của mình, nhằm toại nguyện một mục đích nào đó. Bất quá nghĩ đến mình như cá nằm trên thớt, bản thân lại hiểu biết có hạn, cả sự hiểu biết có hạn đó cũng sớm xuất ra rồi, có gì mà sợ chứ.

Lên tiếng: “Giả như trên tay đại công công có một viên linh đan trường sinh bất tử, đại công công có thể hủy nó hay là lập tức nuốt nó?”.

Phụng công công bật cười: “Hỏi rất hay! Hỏi rất hay! Còn là một mũi châm thấy máu liền, hơn xa thiên ngôn vạn ngữ, chẳng trách Nguyệt Minh thích nói chuyện với phu nhân. Ài! Ta thật hy vọng tình huống phu nhân nói, có thể xuất hiện, để ta đưa ra lựa chọn, ta sẽ không chút do dự nuốt linh đan, tương lai hối hận thế nào là chuyện của tương lai. Đường nhiên ta hy vọng đó là chuyện tốt”.

Lại đổi chủ đề: “Ta bảo người hầm một bát canh bổ lấy đông trùng hạ thảo làm nguyên liệu chính, có thần hiệu bổ hư ích khí, còn có thể điều trị ho khan, đàm có máu, hen suyễn và đau đớn vùng eo, gối. Chút nữa ta sai người mang một chén đến khoang phòng của phu nhân”.

Hoa Mộng phu nhân kinh ngạc trong lòng, sự thẳng thắn của Phụng công công thật nằm ngoài ý liệu của nàng, câu cuối cùng càng có ý chỉ bảo, liền vội cảm ơn.

Phụng công công mặt lộ ra thần sắc suy nghĩ, một lát sau nói: “Hiện tại trên đội thuyền này, chỉ có ta, phu nhân và Nhạc Kỳ ba người là biết chuyện Sở hạp. Phu nhân nói ta nghe, nàng tin có một cái hộp như thế tồn tại không?”.

Hoa Mộng phu nhân lắc đầu đáp: “Tôi không biết”.

Phụng công công vui vẻ nói: “Đây là đáp án hợp lý nhất, đó là không biết việc không nên biết. Nguyệt Minh có nói với nàng về Mâu Xuyên không?”.

Hoa Mộng phu nhân rung động trong lòng, đổi là tình huống khác, nàng có thể theo phân phó của Cô Nguyệt Minh không thừa nhận, hiện tại nói hay không nói, đều không có khác biệt. Nàng thần nhiên đáp: “Có nghe Nguyệt Minh nhắc qua, thế nhưng y không có giải thích Mâu Xuyên là ai, còn bảo tôi quên người này đi”.

Phụng công công ung dung thốt: “Thân phận chân chính của Mâu Xuyên, hiện giờ trong thiên hạ chỉ có một mình ta biết. Năm đó Mâu Xuyên thông qua Phu Mãnh xin Hoàng thượng tha tội chết, chỉ nói bản thân là di thân của nước Sở cổ, sự hình dung này cũng đích xác không cách sự thật bao xa, nhưng lại là sai một ly đi một dặm”.

Hoa Mộng phu nhân than: “Tôi có thể không nghe không?”.

Phụng công công kinh ngạc nói: “Phu nhân sợ à? Ta còn cho rằng phu nhân là loại người xem cái chết như không giống Cô Nguyệt Minh chứ, bằng không sao dám đối đầu với ta?”.

Hoa Mộng phu nhân không ngăn được cơn rùng mình, cúi đầu khẽ nói: “Đại công công giết tôi đi!”.

Phụng công công khẽ cười: “Phu nhân hiểu lầm rồi, ta thật không có ý tổn hại phu nhân, tìm nàng đến thật sự là để tán gẫu, hiện tại muốn nói nàng nghe, cũng không phải chuyện gì quá to tát, không cần phải giết phu nhân diệt khẩu. Phu nhân còn muốn nghe không?”.

Hoa Mộng phu nhân nghĩ nghe hay không nghe, căn bản không có phân biệt. Bất luận sự tình phát triển thế nào, trừ phi Cô Nguyệt Minh có thể đánh bại bộ đội tinh nhuệ trên đội thuyền này, giết chết Phụng công công, mà chuyện đó là không có khả năng, vì thế cuối cùng bản thân vẫn là khó thoát cái chết.

Sau khi nghĩ thông suốt, Hoa Mộng phu nhân trấn định tâm thần, hỏi: “Mâu Xuyên thật ra là có thân phận lai lịch thế nào?”.

Phụng công công thông dong nâng tẩu thuốc bằng vàng đặt trên bàn lên, nhồi thuốc vào, sau khi nuốt khói nhả mây, ung dung đáp: “Chuyện này phải bắt đầu từ Chuyên thành, Sở vương vì cướp đoạt Sở hạp, phái xuất mãnh tướng hàng đầu, suất lĩnh tám ngàn binh lính, đến bờ đông Vô Chung Hà mặt tây Chuyên thành thiết lập doanh trại kiên cố, xây dựng tám cây cầu nổi, toàn lực công đánh Chuyên thành. Đây là trận chiến thảm liệt nhất trong nước Sở thời kỳ đó, lại không được ghi chép vào sách sử, vì Sở vương xem trận chiến đó là sự đại sỉ nhục, bất kỳ ai dám truyền bá đều không giữ được mạng, đương nhiên càng không có ai dám ghi chép lại”.

Hoa Mộng phu nhân nghe kể cảm thấy lơ mơ, nhưng chỉ dám nghe không dám hỏi, tình huống hiện tại, nàng là chuột, Phụng công công là mèo, chỉ xem lúc nào Phụng công công chơi đùa chán thì ban cho nàng cái chết.

Phụng công công lại càng nói càng hứng thú, hăng hái nói: “Trận chiến công phòng sơn thành kéo dài tám năm, kết quả cuối cùng là thế nào, thật khiến người khó mà tưởng tượng. Thành chủ Chuyên thành đích thật không tồi, bằng vào hai ngàn binh lính, tài nguyên có hạn, kiên cường chống đỡ hơn tám năm, chỉ hận ông trời không đứng về phía y, bằng không hươu chết về tay ai, vẫn còn chưa biết”.

Hoa Mộng phu nhân chỉ có nhiệm vụ ngồi nghe.

Phụng công công chăm chú nhìn nàng hỏi: “Phu nhân có từng nghe một loại dịch bệnh, sau khi bệnh phát toàn thân nổi mụn đỏ, hô hấp khó khăn, không đến mười hai canh giờ thì mất mạng chưa?”.

Hoa Mộng phu nhân kinh hãi hỏi: “Đây là bệnh gì?”.

Phụng công công đáp: “Không ai biết bệnh gì. Trước đó chưa từng phát sinh, sau này cũng không phát sinh. Đây là loại ôn dịch đáng sợ có tính truyền nhiễm rất cao, không có phương pháp cứu chữa, chưa tiếp xúc qua bệnh nhân cũng có thể bị nhiễm, kỳ quái là ôn dịch chỉ lan truyền trong sơn thành, chỉ trong mười ngày ngắn ngủi, gần như đã giết toàn bộ người trong thành, khiến sơn thành biến thành một tòa thành tử vong, Chuyên thành giống như chịu sự khiển trách của ông trời, chỉ trong mấy ngày sụp đổ hệ thống phòng thủ, nhưng bộ đội Sở quốc vây thành chỉ có thể đứng ngoài thành trông mắt nhìn, không có ai dám tiến công vào thành”.

Hoa Mộng phu nhân có thể tưởng tượng tình huống đáng sợ khiến người nhìn thấy phát kinh trong thành khi đó. Bất luận trên tường thành, trong phòng ốc, đâu đâu đều là người chết vì dịch bệnh.

Phụng công công tiếp tục kể: “Số người may mắn không nhiễm bệnh trong thành còn không đến mười người, bọn họ hoảng loạn đào tẩu, mượn màn đêm che phủ lặng lẽ rời thành, chạy khỏi nước Sở. Bọn họ có thể thành công chạy thoát là đương nhiên, bởi vì bộ đội vây thành hoàn toàn rút khỏi bờ tây Vô Chung Hà, dưới tình huống như thế, ai dám đến gần sơn thành?”.

Hoa Mộng phu nhân hỏi: “Bọn họ không có mang Sở hạp đi sao?”.

Phụng công công lắc đầu đáp: “Chắc chắn không có. Mấy người thoát khỏi họa kiếp Chuyên thành, chính là tổ tiên của Mâu Xuyên, bọn họ đời trước truyền đời sau, tiếp tục gìn giữ bí mật của Chuyên thành”.

Hoa Mộng phu nhân nhíu mày hỏi: “Sở hạp đó há không phải rơi vào tay bộ đội vây thành à?”.

Phụng công công đáp: “Theo lý là như thế, nhưng sự thực thì không phải là thế. Một tòa thành ôn dịch như vậy, ai dám tùy tiện xông vào? Sở tướng vây thành nghĩ ra một biện pháp trong khi không có biện pháp khả thi, đó là phóng hỏa thiêu thành, lửa lớn liên tục cháy bảy ngày bảy đêm, đến khi phòng xá trong thành sụp đổ, thi hài người hay thú vật đều hóa thành tro bụi, mới dám nhập thành tìm kiếm, nhưng không cách nào tìm được Sở hạp”.

Hoa Mộng phu nhân không hiểu hỏi: “Tổ tiên của Mâu Xuyên đã thoát khỏi nước Sở, sao biết việc phát sinh sau đó?”.

Phụng công công đáp: “Sau khi Chuyên thành bị hủy ba năm, tổ tiên của Mâu Xuyên có người bí mật trở về nước Sở, thu thập tình hình Chuyên thành, nhưng không thể tiếp cận Chuyên thành, bởi vì một dải Vô Chung Hà đã biến thành hiểm địa sói hoang hoành hành, chỉ hỏi chuyện của thành từ những người phụ cận. Người này khẳng định gan lớn hơn trời, lại dám đến kinh đô Sở, còn nghe được một tin tức kinh nhân, đó là bộ đội vây thành khi đó sau khi về kinh đô Sở, chủ soái bị Sở vương chém đầu, từ đó có thể biết viên đại tướng đáng thương đó không hề tìm được Sở hạp”.

Hoa Mộng phu nhân hít vào một hơi khí lạnh thốt: “Thật cổ quái!”.

Phụng công công thốt: “Đúng là hết sức cổ quái, Sở hạp nếu ở trong tòa thành nát, sao có thể tìm không được chứ? Nếu là hộp sắt bình thường, có lẽ sẽ bị liệt hỏa đốt chảy, thế nhưng Sở hạp lại là thủy hỏa bất xâm, gươm đao cũng khó làm tổn hại cái hộp thần kỳ này”.

Tiếp đó than: “Sự thật thì ta luôn hoài nghi Sở hạp là kỳ sự mơ hồ không có thật, may mà có Nguyệt Minh xóa bỏ hoài nghi đó của ta, Mâu Xuyên tuy che giấu một phần sự thật, nhưng đại thể đều là lời nói thật”.

Hoa Mộng phu nhân hỏi: “Đại công công vì sao khấn trương vì một cái hộp như thế?”.

Phụng công công khẽ cười đáp: “Ta suýt chút nữa quên nói với phu nhân một chuyện, đó là tổ tiên của Mâu Xuyên, đã chạy đến một địa phương an toàn, vì sao lại phải mạo hiểm quay ngược lại Sở quốc để thám thính tình hình cổ thành?”.

Hoa Mộng phu nhân ngạc nhiên nhìn lão.

Phụng công công thốt: “Phu nhân không nghĩ đến vấn đề này, đều vì phu nhân không để chuyện Sở hạp trong lòng. Người tổ tiên đó của Mâu Xuyên, có thể nói là người tầm bảo sớm nhất của Mâu thị gia tộc, bởi vì ông ta biết phương pháp mở Sở hạp, càng biết rõ trong Sở hạp có giấu vật gì. Hiện tại Mâu thị đã tuyệt tử tuyệt tôn, không còn lưu lại một ai. Nhìn khắp thiên hạ, chỉ có một mình ta biết được phương pháp mở Sở hạp, vì thế Sở hạp rơi vào tay ai cũng vô dụng, chỉ có rơi vào tay ta, bí mật của Sở hạp mới có cơ hội được giải khai”.

Hoa Mộng phu nhân hỏi: “Trong Sở hạp ẩn tàng bí mật gì chứ?”.

Hai con người giấu dưới mí mắt của Phụng công công phát ra ánh sáng kỳ dị nồng nhiệt, trầm giọng: “Đây chính là mục đích chuyến đi này của ta, những thứ khác đều không quan trọng”.

- o O o -

43. Tình Hữu Độc Chung

Cô Nguyệt Minh ngồi xuống bên kia bàn.

Quý Nhiếp Đề đặt tám thiệp xuống, nhìn qua y, hỏi: “Đã phát sinh chuyện gì?”.

Cô Nguyệt Minh nhún vai: “Ta nói không có chuyện gì phát sinh, Quý đại nhân có tin không?”.

Quý Nhiếp Đề khổ não: “Nói chuyện với Nguyệt Minh thật rất khó nhọc, Nguyệt Minh chung quy là muốn làm khó ta. Ta và người tuy không tính là bằng hữu, nhưng thế nào cũng có thể xem là bạn bè hợp tác. Ta

đối với người cũng không tệ, người muốn ta không kinh động di thể Tiết Đình Hao, ta đã làm theo, tối qua lại mượn máy bắn nổ bốn dây cung cho người, người còn muốn ta làm sao chứ?”.

Cô Nguyệt Minh hồ hững thốt: “Có lẽ vì ta tính cách cô độc, không biết cách đối nhân xử thế, nhưng cũng có lẽ là Quý đại nhân quen phát hiệu thi lệnh, quen người khác nói gì nghe nấy, không dám làm trái. Vì thế vấn đề rất có thể là ở cả hai phía, đúng không?”.

Quý Nhiếp Đề bật cười: “Cố lý! Rất ít người... không! Là không có ai có thể thẳng thắn với ta như thế. Bất quá thật sự hy vọng có thể cùng Nguyệt Minh hợp tác trung thực, bởi hiện tại có một cơ hội ngàn năm khó gặp”.

Cô Nguyệt Minh kiên quyết: “Ngoại trừ chuyện có liên quan Sở hạp, chuyện khác ta tuyệt đối không quan tâm”.

Quý Nhiếp Đề im lặng trong chốc lát, gật đầu nói: “Được! Ta tôn trọng quyết định của Nguyệt Minh. Ta chỉ hỏi Nguyệt Minh chuyện liên quan Sở hạp. Người đang giả mạo Lang Canh, có phải Ngũ Độn Đạo hay không?”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Tuyệt không còn nghi ngờ gì nữa. Còn vì sao đột nhiên xuất hiện một tên Ngũ Độn Đạo khác, còn trộm đi Thiên Nữ ngọc kiếm của Tiên Thế Thần, chuyện đó ngay cả Ngũ Độn Đạo thật cũng mơ mơ hồ hồ, không hiểu ai chịu giúp đỡ hần như thế”.

Trong chuyện này, y nhất định che giấu cho Ô Tử Hư. Nếu như Quý Nhiếp Đề biết được một trong những viên dạ minh châu trên Sở hạp đang trong tay Ô Tử Hư, dù cho Cô Nguyệt Minh giải thích thế nào, cũng không thể thuyết phục Quý Nhiếp Đề không động đến Ô Tử Hư, bởi Quý Nhiếp Đề sẽ nhận định Ô Tử Hư đã có được Sở hạp, mà nhận định này chắc chắn cũng là suy nghĩ của Tiên Thế Thần. Ai có thể tin dạ minh châu của Ô Tử Hư là “nhật” về chứ?

Chỉ có hai người có thể tin Ô Tử Hư trong chuyện này, một là Cô Nguyệt Minh y, người kia là Nguyễn Tu Chân, chỉ có bọn họ minh bạch, dưới an bài xảo diệu của Vân Mộng nữ thần, chuyện lý kỳ quái dẫn gì cũng có thể xảy ra.

Quý Nhiếp Đề trầm giọng: “Căn bản không có một Ngũ Độn Đạo khác, chuyện mất trộm là Tiên Thế Thần cố ý bày nghi trận, lý do là vì để Đại Hà Minh bãi bỏ truy nã Ngũ Độn Đạo. Đúng không?”.

Cô Nguyệt Minh gật đầu đáp: “Hết sức hợp lý”.

Quý Nhiếp Đề hỏi: “Thế nhưng Tiên Thế Thần vì sao muốn bảo vệ Ngũ Độn Đạo, làm thế có gì tốt cho gã?”.

Cô Nguyệt Minh thăm kêu hồngбет, Quý Nhiếp Đề tiếp tục truy vấn tỉ mỉ, làm sao chống đỡ. Chiêu này của Vân Mộng nữ thần tuy xảo diệu, nhưng đã hại khổ y. Càng hồngбет là Quý Nhiếp Đề thật sự không chế sự sống chết của Ô Tử Hư, chỉ cần Quý Nhiếp Đề chứng minh Ô Tử Hư là Ngũ Độn Đạo với Đại Hà Minh, Ô Tử Hư chắc chắn xong đời, Cô Nguyệt Minh y cũng không thể yên ổn đến nơi đó.

Cởi chuông phải là người buộc chuông.

Cô Nguyệt Minh thốt: “Hiện tại không có một sự việc nào là hợp tình hợp lý, Quý đại nhân chắc hiểu nguyên nhân. Đúng như ta đã nói qua, vì Ngũ Độn Đạo có thần linh bảo hộ hần, cho nên bất kỳ ai cũng không làm gì được hần, rõ ràng kiếp số khó thoát, lại cứ an nhiên vượt qua”.

Quý Nhiếp Đề mặt trở như gỗ hỏi: “Thật không làm khó hần được sao?”.

Cô Nguyệt Minh bình tĩnh hỏi lại: “Quý đại nhân có biện pháp gì chẳng?”.

Quý Nhiếp Đề trầm ngâm chốc lát, sắc mặt khê biến: “Người nói đúng. Ta nếu muốn thu thập hần, nói một câu là được, thế nhưng ta mãi không thể nói ra câu đó, còn phải bảo vệ hần, không cho phép hần rơi vào tay Đại Hà Minh, bởi Hoàng Phủ Thiên Hùng và hai tên Khâu, Nguyễn có hiệp nghị bí mật, chỉ cần đem Ngũ Độn Đạo giao cho Hoàng Phủ Thiên Hùng, Hoàng Phủ Thiên Hùng sẽ nhường chức vị đại long đầu cho Khâu Cửu Sư”.

Cô Nguyệt Minh thăm vuốt mồ hôi lạnh. Y rất ít khi lo lắng cho người khác, nhưng hiện tại y thật sự vì Ô Tử Hư lại vượt qua một cửa ải khó mà vui mừng, chẳng những là vì Sở hạp, còn vì y cảm thấy Ô Tử Hư rất có thể là một, hoặc có lẽ là “bằng hữu” duy nhất của y.

Vân Mộng nữ thần lần nữa hiển thị trí tuệ siêu phàm của nàng, không có sơ sót. Mọi người đều không có lựa chọn, bao gồm cả Quý Nhiếp Đề.

Y hiểu nguyên nhân Quý Nhiếp Đề biến sắc, bắt nguồn từ sự lo sợ trong lòng. Người hơn nửa đời quyền cao chức trọng như Quý Nhiếp Đề, quen nắm quyền khống chế sinh sát người khác, đột nhiên phát giác người chân chính có thể tác chủ tuyệt không phải là mình, mà là một lực lượng nào đó trong cõi U minh, vận mệnh không còn do mình khống chế, cảm giác đó giống như đang cao cao tại thượng trong mây mà bị rơi xuống, tuyệt không dễ cảm thụ.

Sự thật thì Quý Nhiếp Đề rất có thể đã được chú định chết vào tay y. Y cùng Quý Nhiếp Đề tịnh không có oán thù cá nhân, bất quá dưới tình thế hiện nay, y nhất định phải giết Quý Nhiếp Đề, khi cơ hội đến, y sẽ không chút do dự làm việc đó.

Lên tiếng: “Quý đại nhân cho đến lúc này vẫn là đem việc tìm kiếm Sở hạp đặt ở vị trí thứ yếu”.

Quý Nhiếp Đề nhìn y, trầm giọng hỏi: “Trong Sở hạp thật ra có vật gì?”.

Cô Nguyệt Minh đáp: “Chắc chắn không phải bảo vật bình thường. Với tuổi tác của Phụng công công, đã không có kỳ trân dị bảo gì có thể dao động ông ta. Hơn nữa nếu là vật bình thường, sao có thể làm phiền thần linh?”.

Quý Nhiếp Đề lộ thần sắc suy tư.

Cô Nguyệt Minh nắm rõ tâm thái của y. Từ trước đến giờ, Quý Nhiếp Đề đều không quan tâm đến Sở hạp của cổ thành, tinh thần của y tập trung vào vấn đề hiện thực, không rời khỏi việc tranh quyền đoạt lợi. Đến tối qua Ô Tử Hư an toàn vượt ải nằm ngoài ý liệu của y, Quý Nhiếp Đề lại phát giác ngay cả mình cũng không làm khó được Ô Tử Hư, không thể không suy nghĩ về vấn đề quỷ thần. Đây chính là quá trình Cô Nguyệt Minh từng trải qua, từ không tin biến thành tin tưởng không nghi ngờ.

Quý Nhiếp Đề trầm ngâm hỏi: “Nguyệt Minh cho rằng đại công công biết được vật gì giấu trong Sở hạp sao?”.

Cô Nguyệt Minh bình tĩnh đáp: “Quý đại nhân hiểu đại công công hơn ta, phương diện này chắc rõ hơn ta”.

Quý Nhiếp Đề hiển nhiên hết sức không quen đàm luận với người khác về Phụng công công, thở ra một hơi, gật gật đầu, sau đó nhìn y nói: “Khát vọng của đại công công đối với Sở hạp, quả thật rất khác thường, tình huống trong đó, không đến lượt bọn ta quản, cũng không nên quản. Được rồi! Bọn ta mỗi người tự làm tốt phần việc của mình. Trong chuyện của Ngũ Độn Đạo, người muốn ta giúp người thế nào?”.

Cô Nguyệt Minh đáp: “Đại Hà Minh chắc chắn không thể đến đây dừng lại, hiện tại cơ hội duy nhất chạy khỏi Lạc Dương thành, đó là ngay sau buổi tiệc của Hồng Diệp Lâu, cửa thành nam, bắc đều mở, chỉ cần xuất trình thiệp mời là có thể ra vào dễ dàng. Bất luận Tiên Thế Thần vì lý do gì bảo vệ Ngũ Độn Đạo, thậm chí biết được Ngũ Độn Đạo là nhân vật quan trọng có thể tìm được cổ thành, cũng không thể ngăn cản Ngũ Độn Đạo rời thành, mà Đại Hà Minh cũng vì cố kỵ Tiên Thế Thần, không thể động thủ bắt người ở ngay trong thành. Vì thế chỉ cần đại nhân ước định địa điểm ở ngoài thành, chuẩn bị một chiến mã hàng đầu cho Ngũ Độn Đạo, bọn ta cướp người trước truy binh, chạy đến Vân Mộng Trạch, sau khi đến nơi đó, tất cả vấn đề có thể giải quyết dễ dàng”.

Quý Nhiếp Đề nhíu mày hỏi: “Vì sao sau khi đến Vân Mộng Trạch có thể giải quyết tất cả vấn đề?”.

Cô Nguyệt Minh trầm giọng buông từng chữ: “Bởi vì đó là nơi thần linh cổ thành có sức mạnh mãnh liệt nhất, nàng là chúa tể của Vân Mộng Trạch”.

Quý Nhiếp Đề ngó ra nhìn y chăm chăm, nói không ra lời.

Cô Nguyệt Minh hờ hững hỏi: “Quý đại nhân cảm thấy khó mà tiếp thụ, đúng không?”.

Quý Nhiếp Đề thở ra một hơi, cười khổ đáp: “Khó mà tiếp thụ cũng phải tiếp thụ, vì ta đã thấy qua dị sự. À! Nói thẳng ra, ta thật sự không muốn các người tìm đến cổ thành, khiến người ta rất khó tiếp thụ”.

Tiếp đến hồi phục sự lạnh lùng, nói: “Chuyện chiến mã không thành vấn đề, nói không chừng cả Khâu Cửu Sư người cũng không cần lo lắng, tất cả sẽ giải quyết trong đêm mừng bảy tháng bảy. Cuối cùng ta chỉ muốn hỏi một câu, Ngũ Độn Đạo và Tiên Thế Thần đêm qua liệu có phải cùng bàn chuyện ở trong Hồng Diệp Lâu hay không?”.

Cô Nguyệt Minh ung dung đáp: “Chuyện này là có, bởi hiện tại Ngũ Độn Đạo cần nhất là ngân lượng, mà trong tay hần có một bảo vật, Tiên Thế Thần là kẻ mua có tư cách nhất. Ngũ Độn Đạo từng cho ta xem qua bảo vật đó, chỉ là viên ngọc châu, ta một điểm cũng nhìn không ra giá trị của nó, Tiên Thế Thần đương nhiên hiểu biết hơn ta. Hiện tại quan hệ giữa ta và Ngũ Độn Đạo rất tốt, có thể mượn nó cho đại nhân xem thử”.

Quý Nhiếp Đề không hiểu: “Tiên Thế Thần lại có thể vì một viên ngọc châu như thế mà bán đứng Đại Hà Minh?”.

Cô Nguyệt Minh đáp: “Sự thật là như thế”.

Quý Nhiếp Đề đứng dậy: “Tốt! Tối nay Nguyệt Minh đến trả lại máy bắn nỏ, thuận tiện đem ngọc châu cho ta xem thử”.

Nói xong bỏ đi.

oOo

“Lang tiên sinh! Lang tiên sinh!”.

Bách Thuần tiến vào Phong Trúc Các, không thấy Ô Tử Hư, liền cao giọng réo gọi.

“Ta ở đây!”.

Bách Thuần đi đến chỗ cầu thang lên lầu, thấy Ô Tử Hư đang ngồi ở bậc cấp cao nhất, khuỷu tay chống lên gối, mặt vui trong hai bàn tay, tư thái uể oải một mồi.

Bách Thuần đi lên trên, kinh ngạc hỏi: “Đã phát sinh chuyện gì?”.

Ô Tử Hư chán nản đáp: “Đúng là có trò mới, ta vừa có một ác mộng khủng khiếp”.

Bách Thuần đến dưới hần ba bậc cấp, khẽ nhún mày hỏi: “Cái gì trò mới? Gặp ác mộng có gì ghê gớm chứ, ai chẳng từng gặp ác mộng”.

Ô Tử Hư thống khổ: “Nàng không hiểu à”.

Bách Thuần không vui ngồi tựa vào bậc cấp, giận nói: “Nói ra nghe xem, có gì khó hiểu chứ? Không có khí khái nam tử gì hết”.

Ô Tử Hư ngẩng đầu, kinh ngạc hỏi: “Hiện tại còn chưa đến giờ Ngọ, Bách Thuần đã ngủ đủ rồi sao?”.

Bách Thuần khẽ nhún vai: “Đêm qua ta không có ngủ”.

Sắc mặt trắng bệch của Ô Tử Hư hồng lên đôi chút, thăm dò: “Liệu có phải nghĩ đến ta không? Cho nên mới sáng liền đến tìm ta. Khà! Ta đã nói rồi, sau khi xem bức họa ta vẽ nàng, Bách Thuần nhất định sẽ không kèm được lòng yêu ta”.

Bách Thuần cười ngọt ngào: “Ta đúng là không kèm lòng nổi, nhưng người ta yêu không phải là người, mà là bức tranh của người. Ta chưa từng thấy người nào tự tác đa tình giống người, thế nhưng ta cũng cảm thấy người không hề yêu bất kỳ ai, chỉ là thói quen miệng lưỡi tán tỉnh với nữ nhân xinh đẹp mà thôi. Ta không có nói sai chứ?”.

Ô Tử Hư trầm ngâm chốc lát, gật đầu nói: “Thật cổ quái! Nàng thật sự hiểu ta, trước đây chưa có người nào nói với ta như thế. Vì mỗi lần sau khi ta thân mật với mỹ nữ, ta hối hận muốn chết. Vì thế ta càng ưa thích Bách Thuần, càng không dám thân mật với Bách Thuần, sợ sụp đổ một ước vọng khác”.

Hai má Bách Thuần ửng hồng càng tôn thêm vẻ kiều diễm của nàng, quả mãng: “Người đừng hồng dửng cách khích tướng lưu manh đó, ta tuyệt không trúng kế”.

Ô Tử Hư than: “Lưu manh cũng tốt, có thể khiến Bách Thuần đỏ mặt đã là thủ đoạn ái tình số một. Bát mỹ đồ hoàn thành rồi, ta có thể rời khỏi Hồng Diệp Lâu bất cứ lúc nào, thế nhưng ta còn có một mộng tưởng ở Hồng Diệp Lâu, nhất định Bách Thuần phải bồi tiếp ta một đêm, xem xem bản thân lúc tỉnh lại, phải chăng vĩnh viễn không muốn ly khai”.

Bách Thuần hiện ra thần sắc suy tư, một lát sau mới nhẹ nhàng nói: “Người là nam nhân đầu tiên trực tiếp yêu cầu Bách Thuần hiến thân như thế, nếu theo tính khí gần đây của ta, đại khái sẽ thưởng cho người một cái bạt tay. Nhưng ta thật sự không có sinh khí, còn đột nhiên cảm thấy bộ dạng du hí nhân gian của người hoàn toàn là giả tạo, làm thế chỉ muốn che giấu thống khổ trong lòng người. Bất quá, ta dám khẳng định bản thân tuyệt không phải là người mà người luôn tìm kiếm. Người biết ta vì sao sáng sớm tìm người không? Nguyên nhân là ta muốn nói với người, ta đã biết người người muốn tìm là ai rồi”.

Ô Tử Hư thất thanh: “Chuyện đó không có khả năng, nếu không phải Bách Thuần, còn có người nào? Cho dù có, người đó cũng còn chưa xuất hiện. Bách Thuần có thể dự đoán tương lai sao? Ài! Không cần nghĩ nhiều như thế, Bách Thuần rất có khả năng là cơ hội cuối cùng của đời ta, dù mạo hiểm thế nào ta cũng không muốn đánh mất”.

Đôi mắt to quăn rũ của Bách Thuần phát ra ánh sáng nồng nhiệt, không quan tâm lời hấn nói, nhìn thẳng lên trời nói: “Đêm qua sau khi người chèo thuyền ly khai, ta nhìn bức tranh vẽ ta, cảm thấy bức tranh đó đích xác là có ma lực thần bí, phân biệt rõ ràng so với bảy bức mỹ nhân đồ kia, có cảm giác không chỉ cao hơn một cấp so với bảy bức tranh kia. Ta nghĩ đến rất nhiều thứ, nghĩ đến sự vật ta chưa từng nghĩ qua, tâm tình kích động chưa từng có, khóc muốn cạn nước mắt. Ta là người rất dễ khóc, đến khi Thiên Dực đến mang tranh đi, ta vẫn không thể cầm lại, trong lòng tràn ngập một dạng cảm xúc nào đó mà ta không thể hiểu được”.

Ô Tử Hư ngẩng ngẩn nhìn nàng, đôi mắt xinh đẹp của nàng long lanh phản chiếu ánh nắng mai, hai đồng tử đen nhánh bùng lên sức sống nồng nàn, toát lên tình cảm mãnh liệt trong lòng. Hắn dám khẳng định nàng đã sa vào lưới tình, bất quá đây là lửa tình đối với bức vẽ của hắn, không có quan hệ gì đến hắn cả.

Bách Thuần hoàn toàn chìm vào một dạng tình cảm nào đó, mơ màng nói: “Khi ta quay về Tĩnh Trúc Các, nhện không được lại xem bức Vân Mộng nữ thần của người, không biết có phải bị bức tranh người vẽ ta dẫn dắt hay không, lần này ta đặc biệt tập trung quan sát, lại cảm thấy có sự khác biệt rất rõ giữa hai bức tranh. Người biết khác biệt chỗ nào không?”.

Ô Tử Hư mù mờ lắc đầu.

Bách Thuần nói: “Bức tranh người vẽ ta, nắm bắt thành công thần tình của ta trong một khoảnh khắc nào đó, giống như có thể đi vào nội tâm của ta. Thế nhưng chỗ cảm động ta nhất, lại là ở bức vẽ này ta dường như hoàn toàn vượt lên khỏi ta trong hiện tại, vượt xa thần tình lúc ta biểu hiện cho người thấy, kết hợp với một hình thái có ý nghĩa vĩnh hằng nào đó, tạo nên nét đẹp thê lương thần bí, khiến ta bị tác động sâu sắc, không thể làm chủ mình”.

Ô Tử Hư nói: “Đó chính là biểu hiện sự yêu thích của ta đối với nàng”.

Ánh mắt Bách Thuần chiếu vào hắn, chăm chú nhìn hắn, chậm chậm lắc đầu nói: “Nếu không có so sánh, ta có lẽ sẽ tin lời này của người. Khi ta thường thức lại Vân Mộng nữ thần của người, lập tức nắm được sự khác biệt của hai bức tranh. Bức tranh vẽ ta, khẳng định là bút pháp và tâm ý hợp nhất, là tác phẩm bất hủ, nhưng vẫn không bằng Vân Mộng nữ thần của người. Bởi vì lúc người vẽ nữ thần, người hoàn toàn nhập tâm, dốc hết tâm tình của người, không chịu áp lực phải biểu đạt khát vọng nóng bỏng trong lòng người. Đem ra so sánh, lúc vẽ ta người chỉ là một kẻ bàng quan, thế nhưng lúc vẽ nữ thần của người, người và mỹ nhân dưới bút của mình có tình cảm mãnh liệt. Ta dám khẳng định cảm giác này tuyệt không sai, đột nhiên cảm thấy nhất định phải lập tức đi nói với người, người đã xem ta là người truyền tin cho Vân Mộng nữ thần, đặc biệt truyền đạt một tin tức quan trọng nhất đến nữ thần cho người – người mà người không ngừng tìm kiếm trong cuộc đời, chính là nàng ta, người không cần tiếp tục khổ sở tìm kiếm nữa, bởi người vĩnh viễn không thể ở trên người nữ tử nào tìm được thứ người muốn, bao gồm cả Bách Thuần ta trong đó”.

Ô Tử Hư lộ ra thần sắc chán kinh, há hốc miệng, nhưng không thể nói được gì.

Lúc này Thiền Dược vội vã đi tới, kêu gấp: “Đại tiểu thư! Đại tiểu thư!, Người ở đâu?”.

Đột nhiên phát hiện hai người ngồi trên bậc cấp, kinh ngạc đến không nói tiếp được.

Bách Thuần tròn mắt nhìn Ô Tử Hư, cặp mắt mỹ lệ như muốn nói: “Không nói được à! Ta chứng thực người ngươi thích không phải là ta rồi nhé”. Tiếp đó nhìn Thiền Dược hỏi: “Có chuyện gì gấp vậy?”.

Thiền Dược hốt hển đáp: “Khâu công tử đến tìm đại tiểu thư”.

Bách Thuần “a” một tiếng đứng dậy, có chút lúng túng không biết làm sao.

Ô Tử Hư nhắc: “Ta còn chưa kể nàng nghe tình cảnh đáng sợ trong ác mộng”.

Bách Thuần không để ý tới hắn, nói với Thiền Dược: “Ta muốn huynh ấy ở Tinh Trúc Các”.

Thiền Dược hồ nghi trừng mắt nhìn Ô Tử Hư, lãnh mệnh đi luôn.

Bách Thuần đưa tay vỗ vỗ vào má Ô Tử Hư, cười nói: “Hảo hài tử ngoan ngoan đi, đợi người lớn sau khi đi làm chuyện chính sẽ quay lại nghe ngươi kể cổ sự động nhân trong mộng”.

Nói dứt vội vàng bỏ đi.

oOo

Bổ chính sử ti phủ.

Tiền Thế Thần tiến vào thạch ốc, ngồi xuống đối diện Qua Mặc.

Qua Mặc hỏi: “Tình hình thế nào?”.

Tiền Thế Thần đáp: “Đại Hà Minh hình như không có hoài nghi, triệt thoái tất cả nhân thủ giám thị Hồng Diệp Lâu, đệ thì làm bộ làm tịch, một mặt tăng cường phòng ngự thành, một mặt phái người lục soát từng nhà truy tìm Ngũ Độn Đạo, kỳ thật là thừa cơ thanh trừ tai mắt của Quý Nhiếp Đề lưu ở trong thành”.

Qua Mặc hỏi tiếp: “Có phát hiện Quý Nhiếp Đề không?”.

Tiền Thế Thần lo lắng đáp: “Từ sau buổi tối Quý Nhiếp Đề rời thành đến Vân Mộng Trạch, đệ không có nhận được tin tức nào về hắn”.

Qua Mặc nói: “Quý Nhiếp Đề chắc chắn quay về rồi, bằng không trong tay Cô Nguyệt Minh sao có thể có mấy bản nỏ bốn dây, giúp Cô Nguyệt Minh xoay chuyển được tình thế. Nhưng hiện tại bọn ta lại không thể tìm được tung tích Quý Nhiếp Đề, có thể thấy hắn luôn có sự chuẩn bị đối phó thủ đoạn của người, vì thế có thể đến đi thoải mái, ẩn giấu hình tích”.

Lại trầm ngâm nói tiếp: “Nếu Nguyễn Tu Chân dễ dàng bị người hí lộng như thế, Đại Hà Minh đã không thể có thanh thế như hôm nay, vì thế Đại Hà Minh trước mắt chỉ là giả bộ tin người, ta dám nói bọn chúng có thủ đoạn khác”.

Tiền Thế Thần than: “Bọn ta có phải lại làm chuyện ngu ngốc hay không?”.

Qua Mặc không vui: “Ta đã sớm nói qua chỉ là kế quyền nghi nhất thời, mục tiêu là không để Ngũ Độn Đạo rơi vào tay Đại Hà Minh, tuyệt không có nói kế này có thể xúc tiến tình hữu nghị giữa người và Đại Hà Minh. Tiền Thế Thần của mười năm trước đâu mất rồi? Mười năm trước là người đích thân nói với ta, vì đoạt lấy Sở hạp, người nguyện trả bất cứ giá nào. Tối qua người cũng có thần khí đó, vì sao hiện tại lại hối hận?”.

Tiền Thế Thần mặt xám ngoét hỏi: “Lòng đệ rất loạn, sư huynh bảo đệ phải làm thế nào?”.

Qua Mặc im lặng chốc lát, đáp: “Người có hai lựa chọn, lựa chọn đầu tiên là lần đi gặp Nguyễn Tu Chân và Khâu Cửu Sư, sảm hối với bọn chúng, nói sau này không dám nữa, Lang Canh đích xác là Ngũ Độn Đạo, mọi người lập tức xông vào Hồng Diệp Lâu bắt người, hy vọng Nguyễn, Khâu hai người thấy người thành tâm hối cải, để Ngũ Độn Đạo cho bọn ta hai, ba canh giờ để bọn ta dùng đại hình bức cung”.

Tiền Thế Thần biến sắc: “Thế diện của đệ bỏ ở đâu? Ngày sau bọn chúng còn chịu nể mặt đệ sao?”.

Qua Mặc hờ hững: “So với gia đình, tính mạng, thể diện chỉ là chuyện nhỏ, đúng không?”.

Tiền Thế Thần khổ não đáp: “Nhưng như thế bọn chúng há không phải biết ta luôn không thực lòng, mình ước giữa hai bên còn có ý nghĩa gì?”.

Qua Mặc than: “Người vẫn chưa nắm được trọng điểm vấn đề. Vấn đề lớn nhất là để Đại Hà Minh nhìn rõ nội tình của người, triều đình muốn đối phó là người chứ không phải Đại Hà Minh, khởi nghĩa của Đại Hà Minh không còn cấp bách nữa, chuẩn bị đầy đủ kho lương binh lính sao cho ứng chiến có lợi, đúng không?”.

Tiền Thế Thần kinh hãi hỏi: “Vậy đệ há không phải cần bản không có lựa chọn?”.

Qua Mặc đáp: “Bắt đầu đã là như thế, chưa từng có thay đổi. Một tuyến sinh cơ của người nằm trên Sở hạp, chỉ có đoạt được Sở hạp, sự tình mới có cơ hội chuyển biến. Người thành thực nói với ta, cuối cùng người có tiếp tục làm không, hay là trốn vào chỗ hoang vắng, ta không có thời gian rảnh nói chuyện vớ vẩn với người”.

Sắc mặt Tiền Thế Thần càng lúc càng khó coi, chợt tối chợt sáng, cuối cùng nắm chặt tay vung quyền nói: “Đệ quyết định rồi, tất cả theo chỉ thị của sư huynh mà làm”.

oOo

Cô Nguyệt Minh đến Hồng Diệp Lâu, một tình huống nằm ngoài ý liệu xuất hiện trước mắt y.

Hồng Diệp Lâu những ngày đã qua, trước giờ Ngọ hết thấy đều ở trạng thái gần như tĩnh lặng, phải qua giờ Ngọ, trong lầu mới bắt đầu có động tĩnh, giống như một người ngủ say dần dần tỉnh lại.

Thế nhưng hiện tại cách Ngọ còn hơn một canh giờ, quảng trường ngoài viện đã nháo nhào tất bật, hơn một trăm thợ thủ công và phụ việc đang bận bịu không ngớt, nơi nơi treo đèn kết hoa, còn ở hai bên chủ đường thiết kế hai tòa tháp pháo cao đến năm trượng.

Chu Bàn Tử đang chỉ huy nhìn thấy Cô Nguyệt Minh, liền vội cất tiếng chào đón.

Cô Nguyệt Minh hỏi: “Chu lão bản hài lòng Bát mỹ đồ của Lang Canh không?”.

Chu Bàn Tử tán thưởng: “Hai từ ‘hài lòng’ không đủ để hình dung tâm tình của ta, phải dùng ‘cảm kích’ mới đúng. Đối với Lang Canh tiên sinh ta bội phục đến sát đất. Từng bức khác nhau, mỗi bức mỗi vẻ, bức nào cũng có khả năng dụ hoặc vô cùng. Đặc biệt là bức vẽ Bách Thuần, khẳng định là cảnh giới tối cao, bất kỳ nam nhân nào nhìn thấy bức tranh đó, đều sẽ sinh ra tình cảm cao thượng thương hương tiếc ngọc, thật sự là ta cũng thấy rất thương xót, mà đây chính là thủ đoạn cao minh nhất mà cô nương ăn cơm thanh lâu có thể đạt tới. Khà! Nam nhân một khi động ý xót thương, cái gì cũng chịu dâng tặng. Hà hà! Nguyệt Minh lần này đến, có phải muốn gặp lão bằng hữu không?”.

Cô Nguyệt Minh thốt: “Ta muốn trước tiên đi xem ngựa của ta”.

Chu Bàn Tử vui vẻ nói: “Bọn ta đi bên này xuyên qua Hồng Diệp đường. Ba ngày nay bọn ta tạm thời ngừng kinh doanh, toàn lực chuẩn bị cho tiệc tối ngày mốt. Nguyệt Minh cho vài ý kiến để bọn ta làm cho càng tận thiện tận mỹ”.

Hai người bước lên bậc thềm, tiến vào Hồng Diệp đường.

Sự nhiệt náo của đại đường so với ngoài quảng trường càng vượt xa, với trăm nhân công đang nỗ lực tính toán bố trí và trang hoàng cho đại đường, mười mấy cái thang dựng bốn bên tường, để người ta trèo lên cao treo đèn lồng, cả xà ngang cao nhất cũng có người đang làm việc trên đó.

Viên lâm gần hồ biển người cuộn cuộn, không khí dường như bốc hơi nóng.

Diễm Nương đang chỉ đạo thủ hạ sắp xếp hợp lý vị trí các cái bàn tròn lớn, bận đến mồ hôi đầm đìa, nhìn thấy Cô Nguyệt Minh, không quên nở nụ cười dụ hoặc, chớp mắt lại cắm đầu vào công việc.

Cô Nguyệt cảm thụ rõ sự ủng hộ nhất trí của đám người này đối với Hồng Diệp Lâu, khiến tất cả đoàn kết lại với nhau, tận tâm tận lực, hòa hợp vui vẻ vì mục tiêu chung.

Chu Bàn Tử hạ thấp giọng: “Đêm qua rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì?. Lão Tiền đột nhiên sai người đến báo với ta, nói Lang Canh không phải Ngũ Độn Đạo, Đại Hà Minh lại triệt thoái bọn người giám thị bọn

ta. Khâu Cửu Sư đang tới tìm gặp Bách Thuần, hiện tại chắc đang trò chuyện với Bách Thuần ở Tinh Trúc Các”.

Cô Nguyệt Minh cùng lão đi xuyên qua Bắc đại môn, đến hoa viên gần hồ, nói: “Ngũ Độn Đạo đêm qua đã trộm Thiên Nữ ngọc kiếm của Tiên Thế Thần, khi đó Lang Canh đang vẽ bức họa Bách Thuần, có được chứng cứ ngoại phạm tốt nhất”.

Chu Bàn Tử bật cười nói: “Lang Canh thật không phải Ngũ Độn Đạo, thật là mắc cười quá”.

Cô Nguyệt Minh dừng chân: “Chu lão bản không cần đưa, ta muốn một mình đi đến chuồng ngựa”.

Gương mặt Chu Bàn Tử hiện lên thần sắc cổ quái, hỏi: “Lang Canh thật không phải Ngũ Độn Đạo sao?”.

Cô Nguyệt Minh đáp: “Chuyện này ông nên tự mình hỏi Tiên Thế Thần mới có đáp án xác thực”.

Nói rồi cáo biệt bỏ đi.

- o O o -

44. Đối Thủ Hiện Thân

Khâu Cửu Sư rất muốn hỏi Thiên Dực “Lang Canh” dựa vào cái gì có thể khiến Bách Thuần “bỏ dở giữa đường” đi gặp hắn, thế nhưng trong Hồng Diệp Lâu hôm nay ai nấy vô cùng cao hứng, Thiên Dực càng bộc lộ đáng vẻ khả ái hoan hỉ, vì tránh làm hỏng niềm vui của nàng, lời đến miệng vẫn không thể nói ra, chỉ đành đáp lễ.

Nhìn theo thân ảnh Thiên Dực dần khuất, Khâu Cửu Sư lòng nghĩ Lang Canh chắc chắn là Ngũ Độn Đạo không sai, biết rõ nguyên nhân Bách Thuần đi gặp hắn đối với sự tình tuyệt không có ảnh hưởng, còn có thể có hiệu quả ngược, thế nhưng bản thân thật sự rất muốn biết. Nghĩ đến đây, trong lòng khẽ chấn động.

Chẳng lẽ bản thân lại có ý niệm đồ kỵ, sợ Bách Thuần vì yêu thích Ngũ Độn Đạo, cho nên nghe lời Ngũ Độn Đạo như thế. Lại nghĩ đến bản thân căn bản không có tư cách ghen tuông, thậm chí dài cẳng chân đi vào trong sân.

Hắn là lần đầu thăm khuê phòng Bách Thuần, tâm tình không khỏi có chút khẩn trương.

Dưới ánh nắng mai, Tinh Trúc Các tọa lạc ở bờ tây Quả Biểu Trì, cổ thụ vây quanh, kiến trúc cổ kính u nhã, ba mặt có tường vây, trên tường chạm trổ hoa gạch, cho người ta cảm giác thông thoáng thoải mái.

Khâu Cửu Sư bước trên con đường nhỏ lát đá phẳng đến bậc thềm cổng chính, trong lòng không khỏi sinh ra ý chán nản, nghĩ đến đêm qua không có chợp mắt, nếu như có thể ngủ một giấc trong khuê phòng Bách Thuần, lúc tỉnh dậy nghe âm thanh sinh hoạt của nàng, thì đúng là chuyện mãn nguyện nhất trên thế gian. Tiếp đến trong lòng lại thầm thất kinh, mình sao lại như thế?

Ở trong mắt bất kỳ ai, bao gồm cả Nguyễn Tu Chân, hắn đều là một con người kiên cường, có ý chí như sắt thép, không bao giờ nao núng. Nhưng sự thực thì hắn cũng có mặt yếu ớt không cho người khác biết, hắn sợ nhìn khổ nạn đến với người khác. Cho dù là địch nhân đối đầu, hắn cũng không thể dùng thủ đoạn tàn khốc, chỉ có thể cho đối phương chết thống khoái. Hắn đã nói với Bách Thuần, nếu như có lựa chọn, hắn sẽ buông tha Ngũ Độn Đạo, tuyệt không phải nói trái lòng mình.

“Huynh đến rồi!”.

Khâu Cửu Sư cảm thấy thống khổ khó diễn tả, hắn không còn hoài nghi sự yêu thích của Bách Thuần đối với hắn, chỉ từ câu nói này, hắn hoàn toàn nắm được tâm tình của Bách Thuần, đó là sự khát vọng và mong chờ, lại ẩn hàm sự do dự và bất an, sợ bị tổn thương lần nữa.

Hắn cũng không hoài nghi sự yêu thích của mình đối với nữ tử xinh đẹp này, chỉ hận đối diện với bọn họ là thế lực do Phụng công công đứng đầu, chính là tập đoàn lớn nhất, mạnh nhất và tàn nhẫn nhất trong thiên

hạ hiện nay, chỉ cần phạm sai lầm nhỏ sẽ mang lại hậu quả đáng sợ không thể bù đắp. Đột nhiên hắn có chút không rõ bản thân đến nơi này yết kiến Bách Thuần, cuối cùng là vì cái gì?”.

Hắn sao có thể rắp tâm lừa gạt Bách Thuần, nói mấy lời dối lòng với nàng được?”.

Nguyễn Tu Chân đánh giá hắn quá cao rồi.

Bất quá hắn thật sự rất muốn gặp Bách Thuần, bằng không hắn có thể từ lúc đầu cự tuyệt kiến nghị này của Nguyễn Tu Chân.

Bách Thuần ngồi trên một cái trường kỷ dựa tường đối diện với bức tranh nữ thần, cặp mắt đen nhánh chan chứa tình cảm, môi hồng nũng nịu nét cười tươi tắn, có chút e thẹn, ánh mắt e ấp nhìn ra, tựa như đã rơi vào lưới tình, lại như hoàn toàn vượt khỏi nó. Chỉ là tính lạnh đoan trang ngồi ở nơi đó, tư thái tràn ngập phong tình khiến người ta không thể chế ngự. Nhưng điểm chân chính làm Khâu Cửu Sư rung động, không chỉ là gương mặt xinh đẹp dụ nhân, mà vì hắn biết trong nàng còn ẩn chứa vẻ đẹp vô tận, đang đợi hắn đến khám phá, đang chờ hắn đến thưởng thức.

Hiểu biết của hắn về nàng còn rất sơ sài, thế nhưng chỉ cần một điểm này, đã đủ làm hắn hiểu được nhiều thứ. Bách Thuần giống như một bảo khối, chỉ một phần bảo vật, đã làm hắn gục ngã dưới chân nàng, mà rất có khả năng suốt cả cuộc đời hắn vẫn không thể thưởng thức hết trân quý trong đó, nhưng hắn không thể có được sự lựa chọn đó, nghĩ đến chuyện này, khiến hắn cảm thấy ruột gan đứt đoạn, không kèm được sự chua xót.

Bách Thuần nhẹ nhàng nói: “Khâu công tử ngồi đi, phải trả lời tôi trước một vấn đề”.

Khâu Cửu Sư miễn cưỡng sóc lại tinh thần, nhắc nhở bản thân nguyên tắc dùng đầu óc không dùng cảm tình. Đi đến trước nàng hỏi: “Có phải nếu ta đáp không đúng, hoặc không chịu trả lời, Bách Thuần sẽ lập tức hạ lệnh trục khách hay không?”.

Bách Thuần bình tĩnh đáp: “Khâu Cửu Sư huynh quá đa nghi rồi. Tôi muốn nói là, nếu huynh là đến bắt người, thì hãy thu thập tôi trước. Nếu là đến từ biệt, cũng không cần nói nữa, lập tức đi đi”.

Khâu Cửu Sư lúng búng trong đầu, một cảm xúc khó mà hình dung được lan khắp người hắn, nhất thời không biết là tư vị gì. Sự tình sao có thể phát triển đến mức thế này? Biểu hiện của Bách Thuần chính là tình cảm bi thương trong lòng, càng làm hắn hổ thẹn hơn so với nghiêm khắc trách hắn. Mơ mơ hồ hồ, Khâu Cửu Sư ngồi xuống cạnh Bách Thuần.

Bỗng nhiên đằng trước tựa như có một mỹ nữ đang điều khiển xe ngựa xông vào hắn. Khâu Cửu Sư giật bản mình, bình tĩnh lại, chú ý quan sát, mới biết bức tường đối diện có treo một bức họa.

Bách Thuần đang chăm chú nhìn hắn, hỏi: “Huynh thấy được cái gì?”.

Khâu Cửu Sư ngây ngốc nhìn Vân Mộng nữ thần, đáp: “Ta vừa rồi nhất thời hoa mắt, còn cho rằng thấy được nữ tử điều khiển chiến xa đó”.

Bách Thuần hỏi: “Xem bộ dạng thất hồn lạc phách của huynh vừa rồi, có thể nghiệm đặc biệt gì khác không?”.

Khâu Cửu Sư trầm ngâm phút chốc, đáp: “Chỉ là như thế, không có cảm giác khác gì. Ta thất hồn lạc phách không phải vì bức họa đó, mà vì nghe mấy câu nói của Bách Thuần. May mà hôm nay ta đến, đã không phải muốn bắt người, càng không phải từ biệt, mà là muốn nói với Bách Thuần, Thiên Nữ ngọc kiếm của Tiên Thế Thần đem qua bị trộm rồi”.

Bách Thuần thốt: “Sao có thể chứ?”.

Khâu Cửu Sư khẽ cười nói: “Bách Thuần có phải vì nghi Ngũ Độn Đạo thật đang ở Hồng Diệp Lâu, Bồ chính sứ ti phủ lại giới bị nghiêm ngặt, mà trong thiên hạ, chỉ có Ngũ Độn Đạo có thể có bản lãnh đó, vì thế thấy hết sức khó hiểu?”.

Hai mắt Bách Thuần sáng lóng lánh, hiển nhiên là nghĩ đến một khả năng nào đó.

Khâu Cửu Sư biết nàng đoán Tiên Thế Thần đang giả trò, bởi vì những điều nàng biết, đương nhiên vượt xa hắn và Nguyễn Tu Chân, so với bọn họ càng có tư cách đoán được chân tướng.

Bách Thuần đúng là nữ tử thông minh tinh tế.

Ánh mắt Bách Thuần nhìn qua Vân Mộng nữ thần ở tường đối diện, nhẹ giọng nói: “Thật sự chưa nghĩ qua lại có thể cùng tên tiểu tử huynh ngồi ở nơi này, cùng thưởng thức tác phẩm của Lang Canh”.

Khâu Cửu Sư là lần đầu trong đời bị nữ nhân gọi là tiểu tử, còn xuất ra từ miệng mỹ nữ như Bách Thuần, cảm giác xấu hổ bừng cả mặt.

Bách Thuần đang triển hiện ma lực đối với hắn.

Khâu Cửu Sư cười khở: “Ta cuối cùng cũng minh bạch Bách Thuần vì sao tán thưởng nó như thế, bức họa này đúng là kiệt tác, ta là lần đầu lần lần giữa họa tượng và người thật”.

Bách Thuần khe khẽ hỏi: “Huynh biết mỗi lần tôi xem bức họa này, nhìn thấy cái gì không?”.

Khâu Cửu Sư hiểu kỳ hỏi: “Làm sao đoán được, Bách Thuần nhìn thấy gì?”.

Đôi mắt đẹp của Bách Thuần chăm chú nhìn bức họa, mơ màng nói: “Tôi nhìn thấy hy vọng”.

Khâu Cửu Sư muốn nói nhưng không biết nói gì.

Bách Thuần nhắm đôi mắt đẹp lại, nhẹ nhàng nói: “Hiện tại tôi so với bất kỳ lúc nào, càng nắm rõ tâm ý của nó”. Tiếp đó mở mắt ra, ánh mắt nhìn sang Khâu Cửu Sư, nhìn sâu vào mắt hắn vui vẻ nói: “Nữ tử trong tranh được mệnh danh là Vân Mộng nữ thần, mấy ngày vừa rồi may mà có nàng ta bầu bạn với tôi, bằng không thời gian qua cũng không biết thế nào”.

Khâu Cửu Sư trong đầu mù mờ hỏi: “Ta không hiểu Bách Thuần đang nói gì?”.

Bách Thuần liếc hắn, đáp: “Huynh thật không hiểu sao? Thế nhưng huynh không phải nói đối thủ của các người là thần linh không hình không bóng sao? Hiện tại để Bách Thuần giới thiệu nàng ta với huynh”.

Khâu Cửu Sư chần động chăm chăm nhìn Vân Mộng nữ thần: “Ta vẫn không minh bạch”.

Bách Thuần nhẹ nhàng thốt: “Chỗ xảo diệu nhất của cả cục thế mệnh vận chính là bức họa này, không có nàng, không thể có Bát mỹ đồ, không thể có ước định tám ngày của bọn ta, Cô Nguyệt Minh cũng không thể đi tìm Lang Canh, hiện tại huynh cũng không thể ngồi đây đàm luận cùng ta. Bức họa này lai lịch kỳ, là nàng ấy ở trong giấc mộng của Lang Canh hiển thị chân thân, để Lang Canh có thể vẽ ra giấy. Huynh nói có thần linh bảo hộ Lang Canh, thần linh đó chính là Vân Mộng nữ thần huynh đang nhìn đó”.

Khâu Cửu Sư giọng khó tin: “Vì sao Bách Thuần gọi nàng ta là Vân Mộng nữ thần?”.

Bách Thuần ung dung đáp: “Chuyện này thì huynh phải tự mình đi hỏi Lang Canh mới được. Khâu Cửu Sư huynh biết tôi ở trên người nàng ta nhìn thấy hy vọng gì không?”.

Khâu Cửu Sư vô cùng hồ đồ, cảm giác đầu đau như dầm, vội vàng lắc đầu.

Bách Thuần điềm đạm thốt: “Ta có một cảm giác kỳ quái, đó là càng nhìn càng quen thuộc nàng ta, hiểu tâm ý nàng ta, Lang Canh không chỉ là người nàng ta bảo vệ, còn là người nàng ta chung tình. Bất luận là ai, dùng thủ đoạn gì đối phó Lang Canh, cuối cùng cũng uống phí công phu, như vậy mâu thuẫn giữa tôi và huynh sẽ không tồn tại, Khâu Cửu Sư huynh hiện tại chắc minh bạch tôi nhìn thấy hy vọng gì từ nàng”.

Khâu Cửu Sư rung động nhìn nàng chăm chăm, thốt: “Bách Thuần!”.

Bách Thuần nhún vai: “Hiện tại huynh có lẽ không tin, nhưng tôi dám khẳng định Vân Mộng nữ thần đối với tôi tràn đầy yêu mến và thiện ý, đối với huynh và Nguyên tiên sinh cũng như thế, bằng không đêm qua bọn ta chắc đã va chạm sứt đầu mẻ trán. Không cần nói, huynh cứ quay về nghĩ cho kỹ. Hãy nhớ! Không có ai cưỡng bức huynh đi làm chuyện không tình nguyện, miễn cưỡng huynh thì không có ý nghĩa. Đúng không!”.

oOo

Cô Nguyệt Minh đi đến chuồng ngựa nằm ở góc tây bắc, thân ảnh xinh đẹp của Vô Song Nữ xuất hiện trước mắt.

Nàng vận công tác phục may đơn giản và mang giày da cổ cao, đang bận bịu tắm rửa cho hai con ngựa, một con là Hắc Nhi của nàng, con kia là Khôi Tiến của Cô Nguyệt Minh. Bên cạnh có một cái giếng và thùng mức nước.

Trang phục mã phu thô kệch hoàn toàn không ảnh hưởng đến lệ chất trời sinh của nàng, ngược lại còn tôn thêm mỹ thái động nhân tràn đầy sức sống của nàng. Mái tóc đẹp búi thành tó trên đầu, dùng châm dài cố định, có mười mấy lọn tóc không nằm trong tó lò xo buông xuống, cái gáy thon thả trắng muốt của nàng lộ ra khiến Cô Nguyệt Minh chưa từng động tâm với nữ nhân cũng sinh ra dục vọng muốn hôn một cái lên đó.

Khôi Tiến thấy Cô Nguyệt Minh, ngẩng đầu hí vang, nhưng không chạy qua mừng hân, đủ thấy nó hết sức hưởng thụ sự chăm sóc của mỹ nữ này.

Cô Nguyệt Minh đến sau lưng nàng, phát giác gáy ngọc ửng hồng, hai cái tai nhỏ nhắn cũng nóng bừng, tình huống như thế xuất hiện trên người một mỹ nữ luôn lạnh lùng càng hết sức dị hoặc. Nàng không nghĩ sẽ bị Cô Nguyệt Minh phá ‘hảo sự’, vừa xấu hổ vừa lúng túng, sợ Cô Nguyệt Minh hiểu lầm nàng là yêu chủ yêu luôn ngựa, nhưng hành động hiện giờ của nàng, cho dù có ngàn lời cũng không biện bạch được.

Cô Nguyệt Minh không nghĩ nàng lúng túng như thế, điềm đạm nói: “Thật cổ quái, Khôi Tiến rất ít khi ngoan thế này, trước giờ chỉ chịu ta chăm sóc”.

Vô Song Nữ không quay đầu nhìn y, chỉ ‘ừm’ một tiếng, sau đó nhấc thùng nước còn hơn nửa tạt lên Khôi Tiến và Hắc Nhi của nàng, tiếp đó kêu lên phát lệnh điều khiển ngựa.

Hai con ngựa hí lên đáp ứng, chạy ra đầu kia chuồng, vục đầu xuống ăn cỏ để ở đó.

Cô Nguyệt Minh nhìn giọt mồ hôi đậu trên tóc mai của nàng, trong lòng lướt qua cảm giác động nhân chưa từng có. Thế giới có lẽ vẫn là thế giới trước đây, nhưng lòng y đã biến đổi, những chuyện không có liên quan đã qua, biến thành trần trụi ý nghĩa khó mà diễn tả.

Vô Song Nữ giả bộ tự nhiên nói: “Ngựa của ngươi rất ngoan, ta dù sao cũng đang rảnh rồi, trời lại nóng... Ngươi hiểu chứ”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Ta đương nhiên hiểu”.

Vô Song Nữ ngữ khí gây hấn hỏi: “Ngươi hiểu cái gì?”.

Cô Nguyệt Minh vui vẻ đáp: “Ta hiểu cô nương là người yêu mến ngựa, thêm vào Khôi Tiến là hảo bằng hữu của ngựa cô nương, ta chỉ hiểu như thế, không có ý gì khác”.

Vô Song Nữ chậm chậm xoay người, màu hồng trên mặt vẫn còn chưa tan hết, không nhìn mắt y, khẽ cúi đầu hỏi: “Tối qua đã phát sinh chuyện gì? Nghe nói ngươi và Khâu Cửu Sư của Đại Hà Minh động thủ trên đường ngoài lầu”.

Cô Nguyệt Minh đáp: “Chính là vì Ngũ Độn Đạo, tám mươi một đường Phong Thần còn pháp của Khâu Cửu Sư, hai mươi đường đầu là chiêu số cận chiến, bốn mươi đường kế tiếp là tấn công từ xa, hai mươi một đường cuối là hiểm nhất, không phải người chết thì ta vong. Vào lúc Khâu Cửu Sư không thể không sử ra hai mươi một đường còn cuối thì Nguyễn Tu Chân chạy đến kêu dừng, nói Tiên Thế Thần bị Ngũ Độn Đạo trộm mất bảo vật trấn gia Thiên Nữ ngọc kiếm. Ta và Khâu Cửu Sư lập tức đình chiến, không cần phân rõ sinh tử”.

Vô Song Nữ ngây người một hồi, tiếp đó lộ ra thần thái suy tư.

Cô Nguyệt Minh thân thiết nói: “Vì thế hôm nay không khí Hồng Diệp Lâu an tĩnh hòa bình, đại bộ phận người bận rộn chuẩn bị cho buổi tiệc ngày mai. Sự thật thì tình huống khẩn trương giữa các thế lực không hề biến đổi, chỉ là từ sáng chuyển sang tối. Có chút giống như trận mưa lớn mấy hôm trước, khí trời đang rất tốt, nhưng một khi phát xuất lại không thể thu thấp”.

Vô Song Nữ không nói gì.

Cô Nguyệt Minh quan tâm hỏi: “Cô nương có quyết định chưa?”.

Vô Song Nữ nhìn qua y, vừa tiếp xúc ánh mắt y liền dời mắt mình ra chỗ khác, nói: “Quyết định cái gì chứ?”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Quyết định có cùng bọn ta đến Vân Mộng Trạch thử vận khí hay không”.

Vô Song Nữ than khẽ một tiếng, ngữ khí có chút cam chịu: “Ta có thể có lựa chọn khác sao?”.

Cô Nguyệt Minh dao động trong lòng.

Nàng nói đúng, mỗi một người bị cuốn vào chuyện này, đều không có lựa chọn khác.

Mỹ nữ trước mặt là một người bất hạnh, mười năm qua, nàng luôn sống lưu vong, trốn đông tránh tây, cuộc sống đối với nàng là gánh nặng khó mà gánh vác, vì thế nàng phát giác chết không có gì là đáng sợ. Thế nhưng nàng xinh đẹp tươi tắn như thế, thanh xuân phơi phới, cuộc sống tươi đẹp đang đợi nàng đi hưởng thụ.

Sự thật thì hoàn cảnh của y so với nàng không tốt hơn bao nhiêu, hai người bọn họ đều từng rơi vào vực thẳm tuyệt vọng, hạnh phúc cách xa trùng trùng, thế nhưng ‘mệnh vận’ lại nối kết bọn họ cùng nhau, phần đầu vì mục tiêu chung.

Cô Nguyệt Minh thầm hạ quyết định, bất luận con đường phía trước gian khổ thế nào, y thế phải mang nàng tiến vào cổ thành thần bí, rửa sạch oan khuất cho phụ thân và thân cữu của nàng.

Cất tiếng: “Hiện tại ta đi tìm Ngũ Độn Đạo, cùng hẩn thương lượng đại kế chạy đến Vân Mộng Trạch, sau khi có kết quả, sẽ đến Vũ Trúc Các gặp cô nương”.

Nói xong đi liền.

o0o

Khâu Cửu Sư quay về Bát Trận Viên, đi thẳng đến thư phòng gặp Nguyễn Tu Chân. Nguyễn Tu Chân thấy hẩn thần tình cổ quái, kinh ngạc hỏi: “Đã phát sinh chuyện gì?”.

Khâu Cửu Sư ngồi xuống đối diện gã, đáp: “Ta thấy đối thủ vô hình của bọn ta rồi”.

Nguyễn Tu Chân thất thanh nói: “Cái gì?”.

Khâu Cửu Sư thuật lại tình huống đi gặp Bách Thuần, nói: “Ta đến lúc này vẫn có cảm giác hồ đồ, bất quá suy đoán của người không có sai, Ngũ Độn Đạo khẳng định có quan hệ với cổ thành của Vân Mộng Trạch, bằng không hẩn không thể đặt tên cho mỹ nữ hẩn vẽ là Vân Mộng nữ thần. Ài! Càng biết thêm một chút, ta càng cảm thấy mất phương hướng”.

Lại tiếp: “Bách Thuần đề ra một ý tưởng bọn ta chưa nghĩ qua, đó là Vân Mộng nữ thần có thể không phải địch nhân của bọn ta”.

Nguyễn Tu Chân cười khổ: “Bằng hữu cũng vậy, địch nhân cũng vậy, có ích gì chứ? Không bắt được Ngũ Độn Đạo, người chủ sự Đại Hà Minh sẽ không phải là ta và người. Quý Nhiếp Đề trước hết thu thập Tiền Thế Thần, sau đó đến lượt bọn ta. Dưới tình huống đó, thần tiên cũng không thể cứu bọn ta”.

Khâu Cửu Sư hỏi: “Thế nhưng nếu Bách Thuần đoán đúng, bọn ta chỉ là uống công vô ích, bọn ta phải làm thế nào?”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Nếu không bắt được Ngũ Độn Đạo, ta và người chỉ có một con đường, đó là công khai thoát ly Đại Hà Minh, sau đó chia nhau đào vong, chạy càng xa càng tốt. Tiếp nữa đại long đầu thỏa thuận điều kiện với Quý Nhiếp Đề, giải tán Đại Hà Minh, có thể giữ được bao nhiêu huynh đệ thì phải xem bản lãnh của đại long đầu”.

Khâu Cửu Sư chán nản: “Đây há không phải không có đường đi sao”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Đây chính là hoàn cảnh của bọn ta. Ta hiểu tâm tình của người, thế nhưng bọn ta thật sự không có lựa chọn. Không có Ngũ Độn Đạo, cái gì cũng không có”.

Lại hỏi: “Người phải chăng vì Bách Thuần mà mất đi đầu chí rồi?”.

Khâu Cửu Sư cười khỏ đáp: “Nói Bách Thuần không có ảnh hưởng đến ta là dối lòng, bất quá ta biết phân biệt nặng nhẹ, người nghĩ ra đại kế đối phó Ngũ Độn Đạo chưa?”.

Nguyễn Tu Chân thốt: “Ta có một sách lược mới, đó là hoàn toàn không quan tâm đến chuyện ở phương diện này, khiến nữ thần mỹ lệ thủ hộ cổ thành không đoán được kế hoạch của bọn ta mà bày bố cách ứng phó, đây có lẽ là phương pháp duy nhất có thể giành được thắng lợi cuối cùng”.

Khâu Cửu Sư ngạc nhiên nhìn gã.

- o O o -

45. Sinh Tử Chi Giao

Ô Tử Hư nghe xong tình huống có liên quan đến Quý Nhiếp Đề, lấy dạ minh châu mất đi ánh sáng cất bên hông giao vào tay Cô Nguyệt Minh, đặc ý nói: “Nếu ta nói với người khác, tiêu thụ tang vật cho ta là đại thần địa phương, bảo hộ ta là người sẵn giải thưởng Hoàng thượng tin dùng, tiếp ứng ta là đại đầu lĩnh Xưởng Vệ, khẳng định sẽ bị người ta cho là kẻ điên”.

Cô Nguyệt Minh dùng ngón tay nhón lấy dạ minh châu, đưa đến trước mắt quan sát.

Ô Tử Hư nhìn viên ngọc châu nói: “Trước đây ta phải dùng một cái hộp gỗ nhỏ chứa vật quý này, sợ nó phóng ra ánh sáng lúc y phục xóc xếch, hiện tại thì tùy tiện dặt vào hông là được”.

Cô Nguyệt Minh hồ hững thốt: “Viên dạ minh châu này chắc đã mất năng lực phóng quang trong bóng tối từ lâu”.

Ô Tử Hư phản bác: “Đương nhiên không phải như thế, nó từ sau khi ta gặp Tiền Thế Thần mới biến thành vậy, bằng không ta làm sao trong đêm đen ở Vân Mộng Trạch phát hiện nó”.

Cô Nguyệt Minh bình tĩnh thốt: “Phản bác của ngươi chính là đáp án. Nếu nó luôn phóng kim quang như người tưởng, lúc nào cũng có thể thấy, nó sớm đã bị người của Xưởng Vệ nhiều lần nhập Trạch tìm kiếm phát hiện rồi, hoặc là bị đám người Tiết Đình Hạo, Qua Mặc lượm được, sao đến lượt lão ca ngươi phát hiện ra nó”.

Ô Tử Hư tắc tị.

Cô Nguyệt Minh cất dạ minh châu, tiếp lời: “Khả năng ngược lại đương nhiên có, nhưng cảm giác của ta đúng là như thế, dạ minh châu chắc đã mất ánh sáng lâu rồi, chỉ là vào thời khắc quan trọng nào đó, Vân Mộng nữ thần với thần thông của nàng thấp lại ánh sáng cho dạ minh châu. Trong đó nhất định có một vài nguyên nhân bọn ta không hiểu được”.

Ô Tử Hư trầm ngâm: “Người đem viên châu không có gì đặc biệt đi gặp Quý Nhiếp Đề, có tác dụng gì chứ? Liệu có thể biến khéo thành vụng hay không?”.

Cô Nguyệt Minh khẽ cười đáp: “Ta sẽ nói cho người nghe phản ứng của Quý Nhiếp Đề, cứ xem đây là một khảo nghiệm khác đối với Vân Mộng nữ thần”.

Ô Tử Hư ngắt ra, sau một lát mới nói: “Trời! Lần này khẳng định là lần đầu tiên ta thấy Cô huynh cười, rốt cuộc là chuyện thế nào?”.

Cô Nguyệt Minh đáp: “Ta đích xác đã biến đổi, nhân tố khiến ta biến đổi hết sức phức tạp, một lời khó tận. Để ta chọn một nhân tố quan trọng nói cho người biết, nhân vật chính của chuyện này chính là Song Song cô nương lảng giềng của ngươi”.

Ô Tử Hư mê hoặc: “Song Song?”.

Cô Nguyệt Minh liền đem quá trình tương ngộ Song Song, xuất thân lai lịch của nàng, mục đích đến Hồng Diệp Lâu, thuật lại từng chuyện một.

Ô Tử Hư nghe đến hai mắt mở lớn không chớp, cuối cùng than: “Thật làm người ta khó mà tin được. Cổ quái nhất là huynh lần đầu nhìn thấy nàng, nàng đang xem cáo thị truy nã ta, từ thời khắc đó trở đi, ba người bọn ta được chú định là phải đến cổ thành. Hà! Có nàng nhập bọn, bọn ta như hổ thêm cánh, ảo kỹ của nàng càng ngoài ý liệu của địch nhân bọn ta”.

Tiếp đến nóng ruột hỏi: “Bọn ta nên khởi trình lúc nào?”.

Cô Nguyệt Minh cười khỏ đáp: “Chuyện này đến lượt bọn ta quyết định sao? Vân Mộng nữ thần đã an bày mừng bảy tháng bảy là ngày tốt để chạy đến Vân Mộng Trạch, người có ngày khác ư?”.

Ô Tử Hư hưng phấn nói: “Ngày tốt đã chọn nhưng giờ lành chưa định. Chẳng hạn như trước yến hội, giữa yến hội hay sau yến hội. Lý tưởng nhất đương nhiên là khi bọn tân khách ra về, mấy trăm người cùng ào ra, ta thì mượn gió bẻ măng, chỉ cần có thể xuất thành, lại có huynh và mỹ nhân Song Song tiếp ứng, thêm vào khoải mã của Quý Nhiếp Đề, địch nhân chỉ có thể hít bụi đằng sau bọn ta”.

Cô Nguyệt Minh hỏi: “Giao dịch giữa người và Tiền Thế Thần thì thế nào đây?”.

Ô Tử Hư lộ ra thần sắc cổ quái, im lặng không nói.

Cô Nguyệt Minh hỏi: “Chuyện gì?”.

Ô Tử Hư thở dài đáp: “Ta đích thực bị quỷ mê rồi. Mãi đến lúc ta đưa dạ mình châu cho Tiền Thế Thần xem, hôm đó là ngày ta kiếm được nhiều tiền nhất, ta vì điều đó cam tâm mạo hiểm. Thế nhưng sau khi thương thảo cùng Tiền Thế Thần, ta lại quên đi mục tiêu này, có tiền hay không có tiền, không còn quan trọng, việc quan trọng nhất là đến cổ thành, tìm gặp nữ thần trong mộng, nàng mới là cái ta tìm kiếm trong cuộc đời này, những thứ khác không còn ý nghĩa, bao gồm cả ngân lượng”.

Cô Nguyệt Minh lộ ra thần sắc suy tư.

Ô Tử Hư hạ thấp giọng: “Ta lại lần nữa tiến vào trạng thái của Ngũ Độn Đạo, có niềm tin bất luận tình thế biến hóa ra sao, ta cũng có thể chạy khỏi Lạc Dương thành, cho dù không có người giúp ta đi nữa. Ta chỉ lo lắng một điểm, Tiền Thế Thần nếu như bất chấp tất cả phải giết được người, tình cảnh của người là hết sức nguy hiểm”.

Cô Nguyệt Minh chăm chăm nhìn hẩn một hồi, gật đầu: “Cung hỉ Ô huynh, người hiện tại đích xác đã bước lên trạng thái đỉnh cao, khiến lòng tin của ta đối với người tăng vọt. Người không cần lo lắng cho ta, Tiền Thế Thần không thể ngu xuẩn như thế, nếu như gã huy động lực lượng quan gia đối phó ta, chẳng khác nào công khai chống đối triều đình, không còn đường quay đầu. Dưới tình huống như thế, ngày sau hẳn phải nương nhờ Đại Hà Minh, Tiền Thế Thần chịu trở thành lâu la của Đại Hà Minh sao?. Hà huống ở một tòa thành phồn hoa như Nhạc Dương thành, đâu có dễ giết ta như thế. Một khi không xong, bị ta làm náo loạn khắp thành, đối với chuyện tranh đoạt Sở hạp của Tiền Thế Thần khẳng định có hại không lợi. Tiền Thế Thần là tên tiểu quỷ nhất gan, gã không dám làm thế đâu”.

Hai mắt Ô Tử Hư phát sáng lấp lánh, vui mừng nói: “Cô huynh nhìn rất rõ ràng, ta bị huynh thuyết phục rồi. Nghĩ lại cũng mắc cười, bọn ta một kẻ là quan bắt tặc xuất sắc nhất, một kẻ là đạo tặc chưa từng thất thủ, không chỉ tụ lại cùng nhau, còn chân thành kẻ vai sát cánh cùng làm một chuyện, đi tìm một bảo vật thần kỳ nhất bị thất lạc qua ngàn năm”.

Cô Nguyệt Minh bật cười nói: “Sao có thể chứ? Thế nhưng người đúng là giống như thoát thai hoán cốt biến thành một người khác. Nói thẳng, trước lúc này, ta có niềm tin nếu người biến thành địch nhân của ta, ta nắm mười phần tiêu diệt được người, bất luận người chạy đến nơi nào, đều khó thoát khỏi tử kiếp. Nhưng hiện tại niềm tin của ta đã dao động, ta chỉ có năm phần tin tiêu diệt được người. Ái! Năm thành, chẳng khác nào không nắm chắc. Ngũ Độn Đạo xác thật danh bất hư truyền”.

Ô Tử Hư nói: “Mời Cô huynh đi nói với Song Song, sau khi nàng biểu diễn xong màn ảo thuật của nàng, lập tức chuẩn ra ngoài cổng thành Nam đợi ta, ta chắc không khiến nàng thất vọng”.

Cô nguyệt Minh vươn người đứng lên: “Nói đến đào tẩu, không có ai xuất sắc hơn người, ta nên tín nhiệm người”.

Ô Tử Hư đứng dậy tiễn khách, đưa đến cửa lớn, Cô Nguyệt Minh bước xuống bậc cấp.

Ô Tử Hư hét theo: “Bọn ta có coi được là bằng hữu không?”.

Cô Nguyệt Minh không quay đầu lớn tiếng đáp: “Nếu không là bằng hữu, thì là cái gì đây?”.

Ô Tử Hư khoe miệng hiện nét cười, mắt dõi theo Cô Nguyệt Minh khuất ngoài cổng tròn.

Cô Nguyệt Minh đi rồi, Ô Tử Hư đứng ngoài cửa một hồi, hưởng thụ trạng thái của “Ngũ Độn Đạo”.

Nhớ lại hai mươi mấy ngày qua, từng việc tiếp nối nhau như bánh xe quay nhanh, trạng thái của hắn từ đỉnh cao rớt thẳng xuống đáy, lúc này cuối cùng cũng phục hồi, hắn đã chuẩn bị tốt rồi.

Hắn không hiểu bản thân, có lúc cũng hoài nghi bản thân là người đa tính cách. Khi thấy Hoàng Phủ Anh chết trước mắt, biết được họa lớn đã giáng xuống, hắn vọt lên trạng thái “Ngũ Độn Đạo”, vì thế có thể ở khu vực thể lực địch nhân mạnh nhất, chạy thoát khỏi trùng vây. Đến khi hắn vượt qua Đại Giang, cắt đuôi truy binh, trạng thái của hắn liền giống như trượt xuống đường dốc, biến thành lo sợ hãi huyền, trông gà hóa cuốc, trở thành “kẻ đào vong” gan nhỏ như chuột. Đến khi lấy được dạ minh châu, trạng thái của hắn ổn định dần, nhưng lòng chỉ nghĩ lợi dụng dạ minh châu để phát đại tài, bất chấp tất cả xông vào Lạc Dương thành, đưa thân vào trong cục thể hiểm tuyệt.

Thế nhưng thật sự kích khởi đấu chí của hắn, không phải là sinh cơ tái hiện, mà là sự truyền tin của Bách Thuần.

Đột nhiên, hắn cuối cùng cũng ngộ ra cuộc đời mình tìm kiếm cái gì, khiến hắn lập tức dâng lên cảnh giới đỉnh cao.

Trong đồng đa thân phận và tính cách ở hắn, “Ngũ Độn Đạo” nằm ở vị trí cao nhất, ở trong trạng thái đó, hắn là đại đạo siêu trác nhất từ xưa đến nay, không có ai có thể tóm được hắn, cho đến thời khắc hiện tại vẫn không có ai làm được, sau này cũng không có người nào làm được.

Sau khi đến cổ thành sẽ phát sinh chuyện gì, hắn có thể tìm được thứ luôn tìm kiếm hay không, hắn không nguyên phân tâm suy nghĩ.

Quan trọng nhất là tìm được cổ thành biến mất qua ngàn năm, đến lúc tất cả tự có đáp án.

Lúc này Thiên Dực xuất hiện ở nơi cổng tròn, vẫy tay nói với hắn: “Mau theo ta, đại tiểu thư tìm người”.

Ô Tử Hư vội bước xuống bậc thềm, cười nói: “Tiểu Thiên Dực khỏe không?, ta còn cho rằng nàng là đặc biệt đến tìm ta bồi dưỡng hững hờ”.

Gương mặt Thiên Dực phớt qua nét hồng, mỉm cười: “Người lúc nào mới có thể nghiêm túc một chút?”.

Ô Tử Hư đi đến cạnh nàng, vui vẻ nói: “Bọn ta giả như định sai phương hướng, hay nhất là ngồi thuyền vượt Trì đến Tinh Trúc Các, bọn ta có thể thưởng thức phong cảnh núi sông, thân cận một chút”.

Thiên Dực kinh dị nhìn hắn mấy lượt, chắc phát giác trạng thái của hắn không bình thường. Ả nói: “Người người đều đến Hồng Diệp đường, chuẩn bị cho buổi tiệc ngày mai, đại tiểu thư đang chỉ đạo nơi đó, chỉ có một mình ngươi là trốn ở đây”.

Nói xong cùng hắn men theo con đường nhỏ dẫn đến phía nam chủ đường mà đi.

oOo

Cô Nguyệt Minh vừa rời Hồng Diệp Lâu, liền gặp Nguyễn Tu Chân đang chờ y, Nguyễn Tu Chân đến cạnh y, nói: “Tìm một chỗ ngồi nói mấy câu được không? Không mất nhiều thời gian của Cô huynh đâu”.

Cô Nguyệt Minh ung dung hỏi: “Vừa đi vừa nói thì thế nào?”.

Nguyễn Tu Chân thấy y thái độ thân thiện, khiến gã như có vinh hạnh được yêu thích mà kinh hãi, vội đáp: “Đương nhiên không có vấn đề. Cửu Sư nói với ta, Cô huynh cố ý bỏ qua hai cơ hội phản kích hắn, chuyện này thật không phù hợp với tác phong Cô huynh. Cô huynh vì sao phải làm như thế?”.

Cô Nguyệt Minh đáp: “Các người tuyệt không phải là địch nhân của ta, ta sao hạ thủ được, đó mới là tác phong quen thuộc của ta”.

Nguyễn Tu Chân khổ não: “Lập trường của bọn ta đối với Ngũ Độn Đạo, vừa hay ngược nhau, lại không đủ khiến Cô huynh xem bọn ta là địch nhân sao?”.

Cô Nguyệt Minh đáp: “Chuyện này lại liên quan đến vấn đề cục thế mệnh vận mà Nguyễn tiên sinh từng đề cập. Mệnh vận tựa như an trí bọn ta ở vị trí đối lập, thế nhưng lòng bọn ta nghĩ gì, lại là tự do của mỗi người. Để ta nói cho người biết, hoàn cảnh hiện tại của các người là bọ ngựa bắt ve, chim sẻ ở sau. Bất quá ta cũng không tốt hơn các người bao nhiêu, mọi người đều đang thân ở hiểm cảnh như nhau thôi”.

Nguyễn Tu Chân bước mười mấy bước cạnh y, trầm giọng hỏi: “Quý Nhiếp Đề?”.

Cô Nguyệt Minh đáp: “Quý Nhiếp Đề đem tình thế mới nhất dùng phi cấp truyền thư báo cho Phụng công công, hai ngày tới chắc có hồi âm. Quý Nhiếp Đề dĩ nhiên là nhân vật lợi hại, nhưng so với Phụng công công vẫn còn thua xa. Hy vọng các người đã từ miệng Tiên Thế Thần bức ra được chuyện Sở hạp, mà Phụng công công đối với Sở hạp thì nhất định phải có, không cho phép thất bại. Trong chuyện này Phụng công công và Quý Nhiếp Đề không phải đồng lòng, Quý Nhiếp Đề sẽ đối phó các người trong chuyện Sở hạp, hơn nữa hẳn đã có kế hoạch hoàn chỉnh. Người muốn biết cái gì ở Quý Nhiếp Đề khiến người ta sợ nhất không?”.

Nguyễn Tu Chân kinh ngạc hỏi: “Cô huynh vì sao chiếu cố bọn ta như thế?”.

Cô Nguyệt Minh đáp: “Nguyên nhân để sau này hãy nói. Cái ở Quý Nhiếp Đề khiến người ta sợ nhất, là có tai mắt khắp thiên hạ, không những nhất cử nhất động của Tiên Thế Thần, dưới sự giám sát nghiêm mật của y, tình hình Đại Hà Minh các người cũng không nằm ngoài. Tỉ như chuyện chỉ cần các người bắt được Ngũ Độn Đạo, Hoàng Phủ Thiên Hùng sẽ nhường vị cho Khâu Cửu Sư, y cũng nắm rõ như lòng bàn tay, đây là bí mật của quý bang, đúng không?”.

Nguyễn Tu Chân lộ ra thần sắc chấn kinh.

Cô Nguyệt Minh điềm đậm thốt: “Nguyễn tiên sinh cuối cùng đã phát giác tình huống không ổn”.

Nguyễn Tu Chân thần sắc ngưng trọng: “Cô huynh một lời đã phá được nguy cơ của bọn ta, ở chỗ địch ám ta minh, cho đến lúc này, bọn ta vẫn chưa cảm nhận được sự uy hiếp của Quý Nhiếp Đề, không phát giác y đang điều động binh lính, thật cổ quái”.

Cô Nguyệt Minh máy động thần tình, hỏi: “Nguyễn tiên sinh có hứng thú đến Oa Cư Tường nói chuyện không?. Tình hình có thể ác liệt hơn so với dự đoán của ta”.

o0o

Nam viện Hồng Diệp Lâu với ba tòa kiến trúc hùng vĩ lấy Hồng Diệp đường làm chủ, sắc cờ tung bay, đúng là danh xứng với thực. Hơn hai trăm là cờ đủ màu đủ sắc viết tên các cô nương trong lầu, bố trí khắp các điểm cao trong ba tòa lầu, tức thời màu sắc rực rỡ, tràn đầy không khí diễm tình lãng mạn.

Một đình đài viên lâm rộng rãi gọi là “Trì đài” là kiến trúc chủ đạo gần hồ, càng sắc thái huy hoàng, đèn hoa nơi nơi, biến thành một thế giới đầy sắc màu, khung cảnh lễ hội tưng bừng náo nhiệt.

Hồng Diệp Lâu huy động toàn bộ người từ trên xuống dưới, tiếng cười nói ồn ào của các cô nương vang vang trên không gian khoáng đạt của Quả Biểu Trì, tình cảnh oanh yến cười đùa lả lướt động nhân, nếu không tận mắt chứng kiến thì khó mà tin được.

Ô Tư Hư nhìn đến hoa cả mắt, đang bận tìm mỹ nhân “có quan hệ” thì bị Thiên Dục kéo ống tay áo lôi đi về phía Hồng Diệp đường, cảnh cáo: “Người nghiêm chỉnh chút cho ta, không được trêu hoa ghẹo nguyệt”.

Ô Tư Hư phát giác bản thân đã thành mục tiêu của đám nữ nhân, ai nấy liếc mắt đưa tình với hắn, không hỏi cũng biết là nhìn thấy tác phẩm của hắn, nếu đổi là hắn trước đây, khẳng định mất khống chế, hiện tại lại tựa như kèm chế được lòng, ngoan ngoãn đi theo Thiên Dục. Hắn nói: “Khẩu khí của Thiên đại tỷ giống như là nương tử của ta vậy, liệu không phải yêu ta rồi đó chứ?”.

Thiên Dục thả áo hắn ra, liếc hắn nói: “Có quỷ mới thích ngươi, ngươi là tên lưu manh háo sắc nhất trong thiên hạ”.

Ô Tư Hư hớn hử: “Thiên muội mắng rất hay. Khà! Yên tâm đi! Ta hiểu nhất tâm sự của nữ nhân, miệng nói không thích, kỳ thật trong lòng thích muốn chết. Thật muốn ngắm tiểu Thiên Dục của ta giống như

lần mặc chiếc áo mỏng đến giúp ta bồi dưỡng húng vơ, khẳng định rất sáng khoái”.

Thiên Dực không chống đỡ nổi, hai má đỏ bừng, gia tăng cước bộ bước vào Hồng Diệp đường.

Tình cảnh đập vào mắt càng hoành tráng, gần trăm cái bàn tròn lớn ngồi được mười người bày khắp nơi, mỗi bên ba dãy, mỗi dãy mười ba bàn, sắp xếp trong không gian khoáng đạt ngang hơn mười bước, dài gần bảy trăm bước.

Bất quá hấp dẫn nhất chính là hơn ba mươi cô nương đang tập trung ở giữa sảnh, những cô nương đẹp nhất của Hồng Diệp Lâu đều có trong đội ngũ đó, bảo gồm cả “Thất mỹ” mà Ô Tử Hư biết. Nhìn thấy Ô Tử Hư, mấy chục cặp mắt xinh đẹp đồng thời sáng lên, tình cảnh đó có thật là hết sức dụ hoặc.

Ô Tử Hư tâm hồn say sưa, biết điều này là do ngòi bút tài hoa của mình giành được, cảm thấy có thành tựu này là đã sống không uổng phí, có chút biến đổi trở lại Lang Canh hào sảng.

Bách Thuần đang chỉ huy ca múa thấy Ô Tử Hư đến, cất giọng kêu: “Nghỉ chút đi, sau đó tiến hành diễn tập bài thứ nhì”.

Tiếp đó trước chúng nữ một bước, nghênh đón Ô Tử Hư theo Thiên Dực đi đến, thân mật nắm lấy cánh tay hắn, kéo hắn bước ra đại môn.

Ô Tử Hư được hậu đãi như thế, tâm thần lâng lâng nói: “Có thể nắm chặt một chút, người tựa sát vào tí nữa hay không”.

Bách Thuần nguyền hán một cái, không lên tiếng đáp trả, đến cửa chính thì ngừng lại, sau đó kéo hắn đổi hướng, mặt quay về phía đại đường, nói: “Tám bức họa đã treo ở hai bên tường trái phải, phân bố đồng đều, cạnh mỗi bức đều có bản đề tự, cho phép người đề thơ làm văn, Lang tiên sinh hứng thú như thế, có thể làm người đề thơ đầu tiên”.

Ô Tử Hư đang hưởng thụ sự tiếp xúc thân thiết của nàng, than: “Ta tuy là Họa Tiên, nhưng không phải Thi Tiên, chỉ có thể giấu dốt, không muốn xấu mặt”.

Bách Thuần kinh ngạc: “Là lần đầu thấy người khiêm tốn như thế. Tốt! Chuyện đề thơ bỏ qua cho người, nhưng ta an bài cho người một công tác, người không thể thoái thác cự tuyệt”.

Ô Tử Hư hỏi: “Nhiệm vụ của ta không phải đã kết thúc viên mãn rồi sao?”.

Bách Thuần đáp: “Vào buổi tiệc tối mai, sẽ do ta suất lãnh nghênh tân đội gồm một nam bảy nữ, phụ trách tiếp đãi khách quý, bảy nữ đó là Thất mỹ có bức họa làm bằng, người nam là người, do người hiện thân thuyết pháp giới thiệu Bát mỹ đồ, với tài ăn nói của người, dư sức đảm nhiệm, có thể giúp buổi tiệc của bọn ta thêm nhiều sắc thái”.

Ô Tử Hư cười khỏ: “Nàng lần này không phải hại ta sao?. Biết rõ ta là Ngũ Độn Đạo, mà trong đám khách quý, khẳng định có người đã từng đến kinh thành, thậm chí thấy qua cái chân què của Lang Canh thật, ta há không phải sẽ bị vạch trần thân phận ngay tại chỗ sao”.

Bách Thuần vui vẻ nói: “Cuối cùng cũng bức được người hiện nguyên hình. Tiểu tử ngươi thật đáng giận, giả thần giả quỷ, giả dạng giỏi đến mức không có sơ hở, chỗ đáng hận nhất là ngươi càng nhận là Ngũ Độn Đạo, ta ngược lại càng không cho ngươi là Ngũ Độn Đạo”.

Ô Tử Hư nói: “Từ sau mật hội tối qua với Tiên Thế Thần, ta đã không giấu được nàng, chỉ là nàng không tin lời tận đáy lòng của ta thôi”.

Bách Thuần hỏi: “Vậy là ngươi không thể xuất hiện ở buổi tiệc tối mai?”.

Ô Tử Hư cười đáp: “Buổi tiệc đó là cơ hội đào tẩu duy nhất của ta, ta sao chịu bỏ qua”.

Bách Thuần nói: “Hiểu rồi! Ta muốn mượn lời cha Bàn của ta thường nói, đó là ta đứng về phía người, người muốn ta giúp thế nào, ta sẽ giúp thế ấy”.

Ô Tử Hư hỏi: “Có thể an bài tiết mục ảo thuật của Song Song vào giữa buổi tiệc không?”.

Đôi mắt xinh đẹp của Bách Thuần sáng lên, nhẹ thốt: “Song Song!”.

Ô Tử Hư nói: “Nếu như Bách Thuần không có chuyện gì khác, ta muốn quay lại Phong Trúc Các”.

Bách Thuần nhìn lên không trung, biểu tình có chút tinh nghịch, nói: “Hai ngày nay ta rất cuộc gặp vận gì không biết. Ngày trước chỉ có ta đuổi nam nhân đi, hiện tại lại là nam nhân đòi bỏ đi. Kiên nhẫn chút không được sao? Ta còn chưa nói xong đâu!”.

Ô Tử Hư kẻ sát tai nàng thốt: “Vừa hay tương phản, ta sợ không chống nổi sự dụ hoặc của nàng, phản bội Vân Mộng nữ thần đi vui vẻ với Bách Thuần, vì thế mới vội bỏ chạy”.

Gò má Bách Thuần bừng đỏ, mắng: “Thôi ba hoa đi cho ta, sớm đã biết rõ tên tiểu tử nguoi, giỏi nhất là hư trương thanh thế. Nguoi còn chưa nói với nguoi ta mộng cảnh của nguoi”.

Ô Tử Hư thốt: “Sự thật thì không có gì ghê gớm, hiện tại chấn động đã qua, hồi tưởng lại không phải đáng sợ như thế”.

Bách Thuần trách: “Mau nói ra, nam tử hán đại trượng phu, nói chuyện cứ ấp a ấp úng, làm nguoi ta mất kiên nhẫn”.

Ô Tử Hư nói: “Ta mơ thấy bản thân từ trong một tòa cổ thành vọt ra, cưỡi chiến mã, chạy mãi trên một con đường vô tận”.

Bách Thuần ngạc nhiên thốt: “Cổ thành?”.

Ô Tử Hư than: “Cổ thành lại không có gì, vấn đề xuất hiện ở khí trời, trong mộng trời tối như mực, mưa lớn gió cuồng, sấm sét âm ỉ, tầm nhìn mơ hồ, lòng ta giống như bị lửa thiêu, chỉ biết thúc ngựa chạy mãi về trước. Không ngừng có sét đánh xuống, trong tai sấm động ù ù, con đường lại không có điểm cuối, lại không biết làm cái gì. Ô! Sắc mặt nàng vì sao biến thành khó coi như thế?”.

Bách Thuần mặt hoa trắng bệch nhìn hẩn, muốn nói lại thôi.

Ô Tử Hư kinh hãi hỏi: “Bách Thuần không khỏe ư?”.

Bách Thuần hít sâu một hơi, đáp: “Ta không có sao, ài! Nguoi đêm qua đi gặp Tiên Thế Thần, đã nói gì rồi?”.

Ô Tử Hư đáp: “Ta không phải muốn giấu nàng, mà là không muốn Bách Thuần bị cuốn vào chuyện này. Hà! Ta hiện tại đột nhiên hứng vẽ tràn trề, muốn quay về vẽ tranh cho Thiên Dực và Diễm Nương, hoàn thành lời hứa”.

Bách Thuần ngẩn ra nhìn hẩn, sau một lúc mới gật đầu nói: “Được rồi!”.

Ô Tử Hư vội vã rời đi.

- o O o -

46. Như Mộng Sơ Tỉnh

Nguyễn Tu Chân ngồi một mình chăm chăm nhìn xuống bàn, thần sắc ngưng trọng, không còn thần thái tiêu sái thông dong gần đây nữa.

Cô Nguyệt Minh sau khi quay về, kéo ghế ngồi đối diện gã: “Tất cả bình thường, không có ai lén vào, không có thứ gì bị động qua, bọn ta có thể yên tâm nói chuyện”.

Nguyễn Tu Chân trầm trọng: “Ta và Cửu Sư rất có khả năng bị Hoàng Phủ Thiên Hùng bán đứng”.

Cô Nguyệt Minh điềm đạm thốt: “Không phải có thể, mà sự thực chắc là như vậy. Nguyễn tiên sinh nên biết rõ hơn ta, hiệp nghị đó là bí mật tối cao, chỉ giới hạn ở Hoàng Phủ Thiên Hùng, Khâu Cửu Sư và Nguyễn tiên sinh, nếu như có tiết lộ ở ngoài, là do một trong số các người tiết lộ ra”.

Nguyễn Tu Chân gật đầu: “Cô huynh là người ngoài tỉnh táo, ta thì liên quan đến ân tình của Hoàng Phủ Thiên Hùng đối với ta, càng không hy vọng ông ta là người như thế”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Uy thế của Hoàng Phủ Thiên Hùng chẳng khác nào Phụng công công của triều đình, đã ở trên đỉnh quyền vị một thời gian dài, không cho phép ai uy hiếp. Nếu mất đi quyền vị, bọn họ sẽ biến thành không còn gì hết. Những chuyện thế này là không có đường quay đầu. Mà hai người các người mấy năm gần đây phát triển rất nhanh, trong năm năm ngắn ngủi, trở thành nhân vật anh hùng thiên hạ trông ngóng hy vọng, lực ảnh hưởng trong bang còn vượt hơn Hoàng Phủ Thiên Hùng, chẳng khác nào Phu Mãnh năm đó đối với Phụng công công, hậu quả có thể biết trước”.

Nguyễn Tu Chân trầm ngâm suy nghĩ.

Cô Nguyệt Minh tiếp: “Với lòng dạ của Quý Nhiếp Đề, dưới tình huống thông thường, sẽ không tiết lộ bí mật quan trọng như thế với ta, đến khi ta và Khâu Cửu Sư xảy ra đại chiến, khiến Quý Nhiếp Đề nhận định quan hệ giữa ta và các người thủy hỏa bất dung, lại vì tình huống khi đó tuyệt không phải bình thường, Quý Nhiếp Đề đang suy nghĩ vấn đề có liên quan đến quỷ thần mệnh vận, nói không chừng lúc đó y cũng bị quỷ mê, nói ra chuyện không nên nói. Nguyễn tiên sinh nghĩ được cái gì rồi?”.

Nguyễn Tu Chân hít sâu một hơi, đáp: “Quá nguy hiểm!”.

Cô Nguyệt Minh rất hứng thú hỏi: “Về phương diện nào?”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “So với Hoàng Phủ Thiên Hùng, sự suy tính sâu xa của lão, ta và Khâu Cửu Sư đều không bằng. Nói thẳng, ta và Khâu Cửu Sư cũng là thiếu niên đặc chí, rất nhiều việc tự cho là đúng, cho rằng đương nhiên là thế. Bất quá Hoàng Phủ Thiên Hùng đối với bọn ta thì tâm tình mâu thuẫn, một mặt bọn ta là hai cánh tay của lão, mặt khác lại làm lu mờ lão. Thế nhưng thật sự khiến lão sinh lòng cảnh giới chính là chí hướng của bọn ta”.

Cô Nguyệt Minh hỏi: “Chí hướng của các người là thay đổi triều đại, đúng không?”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Ta và Khâu Cửu Sư đối với quyền vị không có dã tâm, chỉ là không thể nhìn sự hủ bại vô năng của triều đình, hy vọng có thể lập lại trật tự. Ta nói quá nguy hiểm, là chỉ Hoàng Phủ Thiên Hùng luôn có lòng trừ khử hai người bọn ta, vì thế chắc đã sớm có liên hệ mật thiết với Quý Nhiếp Đề, nhưng vì con trai bị Ngũ Độn Đạo giết chết, đảo lộn kế hoạch bày bố. Mẹ ta ơi! Bách Thuần sớm nay có nói với Khâu Cửu Sư là Vân Mộng nữ thần có thiện ý với bọn ta, rất có thể là chuyện chân thực”.

Cô Nguyệt Minh vui vẻ nói: “Một kẻ khác làm đảo lộn kế hoạch của Hoàng Phủ Thiên Hùng và Quý Nhiếp Đề là Tiền Thế Thần, đột nhiên Quý Nhiếp Đề phát giác Tiền Thế Thần biến thành phản thần, lập tức khiến y trận cước đại loạn, không thể thu thập hai người ổn thỏa”.

Nguyễn Tu Chân tiếp: “Đây gọi là mở được một mấu chốt, mọi việc đều sáng tỏ. ta cuối cùng đã hiểu vì sao chưa hề phát giác Quý Nhiếp Đề điều động binh lính, là do có Hoàng Phủ Thiên Hùng toàn lực giúp đỡ. À! Lần này ta đúng là nhúc nhích đầu rồi đây”.

Tiếp đến chăm chú nhìn Cô Nguyệt Minh, trầm giọng hỏi: “Bảo vật trong cổ thành ở Vân Mộng Trạch là Sở hạp, vậy rốt cuộc nó là thứ gì?”.

oOo

Phong Trúc Các.

Ô Tử Hư nhìn bức họa Diễm Nương, hết sức hài lòng.

Hắn vẽ chính là tình cảnh lần đầu tiên nhìn thấy Diễm Nương, nàng vừa tỉnh ngủ, sau khi tắm rửa thay y phục nửa nằm nửa ngồi trong ghế tựa, tiếp kiến các nhân viên cấp chấp sự trong lâu, chuẩn bị cho một đêm bận rộn kế tiếp, thần thái lười nhát pha lẫn phong tình, vô ý thấu lộ dáng vẻ tha thướt mê người của mình, triển hiện mặt hấp dẫn nhất của mình.

Ô Tử Hư sau khi đem bức họa Diễm Nương treo trên tường, lại lấy ra một bản giấy khác, đặt trên mặt bàn, trong lòng hiện lên hình dáng tươi tắn xinh đẹp của Thiên Dực.

Đang lúc khó quyết định thì Vô Song Nữ đến.

Mỹ nữ này vẫn với biểu tình lạnh lùng như băng, không chút khách khí bước thẳng vào, đi đến kéo ghế ngồi xuống cạnh bàn, không nhìn hắn, chỉ chăm chú nhìn bản giấy trắng trên bàn.

Ô Tử Hư đứng trước bản giấy ngó quanh quất, rồi lại nhìn bản giấy, đặt bút lên giá bút, cười hỏi: “Song Song đến xem ta vẽ tranh sao?”.

Vô Song Nữ lạnh lùng đáp: “Ta không có tâm tình rồi như thế, bắt quá người có thể tiếp tục vẽ”.

Ô Tử Hư đến ngồi xuống phía bên kia bàn, khẽ cười hỏi: “Ta đang muốn nghỉ một chút. Hà! Chẳng lẽ Song Song đến kiểm ta tán gẫu?”.

Vô Song Nữ từ trong lòng lấy ra một ống sắt dài chừng một thước, đường kính hai tấc, một đầu lắp một thập tự câu sáng lấp lánh, đặt lên bàn trước mặt hắn, điềm nhiên hỏi: “Người có thể dùng thứ này không?”.

Ô Tử Hư lập tức hai mắt sáng rỡ, đưa tay nhắc lên, quan sát đánh giá tỉ mỉ, vui mừng nói: “Trời à! Không ngờ là móc câu gắn dây thừng dùng lò xo phát xạ. Ta vốn có một cái, nhưng không thể quay lại chỗ giấu lấy ra. Khả! Dây thừng dài bao nhiêu?”.

Vô Song Nữ đáp: “Trên ống có nút kéo, có thể không chế trường độ phát xạ, dây thừng do gân trâu làm nên, có thể đạt hơn hai trượng”.

Ánh mắt Ô Tử Hư chăm chú nhìn nàng, ngữ khí có vẻ được yêu thích mà kinh hãi, hỏi: “Song Song muốn cho ta mượn bảo bối này sử dụng phải không?”.

Vô Song Nữ nhún vai, thốt: “Ai bảo người cần nó hơn ta chứ”.

Ô Tử Hư đem dây móc câu đặt vào túi bên eo, vui vẻ nói: “Song Song thật tốt với ta”.

Vô Song Nữ không vui nói: “Ai tốt với người? Chỉ vì người hiện tại là đồng bạn hợp tác của ta, không muốn người chưa đến cổ thành đã mất mạng rồi”.

Ô Tử Hư thấy thần thái nàng như muốn đứng dậy bỏ đi, vội nói: “Đừng đi vội!, ta có chuyện muốn thỉnh giáo Song Song”.

Vô Song Nữ lộ ra thần sắc sốt ruột, nhíu mày hỏi: “Chuyện gì?”.

Ô Tử Hư nhìn xéo nàng, nói: “Nguyệt Minh nói với ta, khi lần đầu tiên nàng thấy ta, Song Song đang tập trung ngắm nghía họa hình ta trên cáo thị. Hi! Song Song vì sao có hứng thú với tướng mạo của ta thế chứ?”.

Vô Song Nữ lập tức mặt phấn ửng hồng, không vui hỏi: “Cô Nguyệt Minh còn có nói qua chuyện gì liên quan đến ta nữa?”.

Nếu đổi là Bách Thuần chứ không phải Vô Song Nữ, Ô Tử Hư chắc chắn còn đùa cợt thêm một hồi, nhưng đối với Vô Song Nữ lại không dám phóng túng, sợ nàng phát áo bỏ đi mất. Cười nịnh nói: “Chỉ có một chuyện đó. Hi! Ta hy vọng thêm người thêm kiến giải, bởi cho đến lúc này, ta vẫn không thể hiểu Song Song bằng vào gì vừa nhìn đã khám phá ra sự nguy trang của ta. Hiện tại tiến hành chính là một trò chơi giải mê, dường như là những chuyện không có liên quan, gom góp lại có thể thành đồ tượng rõ ràng. Mà biết được càng nhiều, đối với việc tìm cổ thành càng có lợi”.

Vô Song Nữ khẽ cúi đầu, trầm ngâm chốc lát, nhẹ nhàng đáp: “Ta nhận ra người, bắt luận người biến thành thứ gì, ta đều nhận ra người. Ài!”.

Ô Tử Hư trợn hai mắt, hỏi: “Nàng thật sự nhận ra ta, hay là cảm giác được ta?”.

Vô Song Nữ tức giận nói: “Còn phải hỏi vấn đề ngu ngốc như thế!”.

Ô Tử Hư tựa vào lưng ghế, lẩm nhẩm: “Hy vọng bọn ta kiếp trước không phải là phu thê thì tốt rồi”.

Vô Song Nữ mặt đang hồng chuyển thành đỏ bừng, mắng: “Miệng chó không thể mọc ngà voi mà, có quỷ mới là gì đó ở kiếp trước của người, nhất định không phải như thế, người còn hồ ngôn loạn ngữ, ta đập cho người một trận”.

Ô Tử Hư lười nhát vắn lưng: “Như thế là tốt nhất, ta an tâm rồi!”.

Vô Song Nữ không nhịn được hỏi: “Ngươi lo lắng cái gì?”.

Ô Tử Hư chồm tới trước, ngữ khí làm như có thật, nói: “Sao không lo lắng? Tuy nói kiếp trước là kiếp trước, kiếp này là kiếp này, thế nhưng nếu bọn ta ở kiếp trước từng làm phu thê, kiếp này lại phải xem người vợ ở kiếp trước của mình tương duyên với bằng hữu tốt nhất cũng là duy nhất của mình, cảm giác sẽ hết sức cổ quái. Đúng không?”.

Vô Song Nữ giận dữ mắng: “Ngươi đang nói điên khùng gì thế?”.

Ô Tử Hư cười lớn nói: “Thì ra Song Song tức giận lại có thần thái hấp dẫn đến thế. Ta không phải ăn nói điên khùng, mà là nói sự thật, tâm sự của Song Song ta không rõ, nhưng lại dám khẳng định bằng hữu Cô Nguyệt Minh của ta đối với Song Song đã có tình cảm thâm sâu, kiếm khách cô độc không còn cô độc nữa rồi”.

Vô Song Nữ mặt càng thêm đỏ, hung dữ nhìn hắn, sau một hồi lắc đầu nói: “Nói với bằng hữu của ngươi, ta không thể yêu thích bất cứ ai”.

Nói dứt bỏ đi.

oOo

Bát Trận Viên. Đình vương sau viện.

“Ầm!”.

Khâu Cửu Sư đập tay lên bàn, tức giận nói: “Đại long đầu không ngờ lại là tiểu nhân ti bỉ”.

Nguyễn Tu Chân thốt: “Ngàn vạn lần không nên tức giận, tình cảnh hiện tại của bọn ta hiểm ác đến cực điểm, động một tí là khó giữ mạng quên, càng không cần nói hồng đồ đại kế gì nữa”.

Khâu Cửu Sư hỏi: “Đại long đầu thật là loại người này sao?”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Bình pháp võ công của đại long đầu, khẳng định không dưới Cửu Sư, luận kế trí mưu lược, cũng không kém ta chút nào, nhưng có một phương diện bọn ta vĩnh viễn không bằng ông ta, đó là thủ đoạn âm mưu độc ác, bởi ta và ngươi đều không phải loại người đó. Như ông ta dung túng con trai hoành hành bá đạo, làm hết mọi chuyện xấu, đổi là bọn ta tuyệt không cho phép. Nhưng ông ta cứ như thế, có thể thấy ông ta là một người thiên tính rất bảo thủ và tư lợi. Bọn ta từng cảm thấy kỳ quái vì sao cái chết của con trai lại đã kích nạng nê đến ông ta như thế, hiện tại nghĩ lại, ông ta chắc là tương kế tựu kế”.

Khâu Cửu Sư gật đầu: “Đúng! Ông ta thường ngày miệng đầy nhân nghĩa đạo đức, biểu hiện thể thiên hành đạo, thế nhưng mỗi lần ta nhắc đến khổ nạn của bá tánh với ông ta, ông ta luôn né tránh, hoặc nói thời cơ còn chưa chín muồi”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Ngươi nghĩ xem! Ông ta điều người về phân đà Bà Dương hồ, nói nghe hay là khoách triển địa bàn, kỳ thật chỉ là muốn người cách xa Đại Giang, tước giảm lực ảnh hưởng của người. Còn có một chuyện có thể xác định suy đoán của bọn ta, đó là lần này hành động phụ trách liên hệ với bọn ta, chính là tâm phúc của ông ta, chỉ cần người này cung cấp tình báo giả, bọn ta nhất định bị gạt đến quay vòng vòng, một chút cũng không hiểu được tình hình thực sự. Nếu như Cô Nguyệt Minh nói, Quý Nhiếp Đề tất nhiên sẽ điều động nhân thủ, dưới tình huống bình thường, thì không thể che giấu bọn ta được”.

Khâu Cửu Sư trầm giọng: “Ta lập tức đến Bà Dương, triệu tập nhân mã, thủ ỗn trận cước, tiếp tục nghĩ cách móc nối với các huynh đệ có quan hệ mật thiết với bọn ta, sau đó tính toán với Hoàng Phủ Thiên Hùng”.

Nguyễn Tu Chân can: “Ngàn vạn lần không nên lỗ mãng, nếu sở liệu của ta không lầm, bọn ta rời khỏi Lạc Dương, sẽ rơi vào trong thiên la địa võng của Quý Nhiếp Đề, an toàn nhất vẫn là Lạc Dương thành, chí ít biểu hiện bên ngoài còn nằm dưới sự khống chế của Tiên Thế Thần”.

Khâu Cửu Sư biến sắc hỏi: “Tình hình thật sự ác liệt như thế?”.

Nguyễn Tu Chân than: “So với tưởng tượng hiện giờ của ngươi còn ác liệt hơn. Cô Nguyệt Minh nói Quý Nhiếp Đề đối với chuyện phát sinh trong thành nắm rõ như lòng bàn tay, có thể biết trong quân lính của Tiên Thế Thần có người của Quý Nhiếp Đề, trong thủ hạ của bọn ta cũng có người của Hoàng Phủ Thiên

Hùng. Nếu như không phải Cô Nguyệt Minh đề tỉnh ta, ta và người khẳng định không thể sống sót rời khỏi Lạc Dương thành”.

Khâu Cửu Sư khổ não hỏi: “Vấn đề là bọn ta căn bản không thể ly khai Lạc Dương thành, há không phải tiến không được mà lui cũng không xong?”.

Nguyễn Tu Chân khoan thai thốt: “Người lại quên rồi”.

Khâu Cửu Sư ngạc nhiên hỏi: “Quên cái gì?”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Đương nhiên là quên bất luận sự tình phát triển thế nào, bọn ta vẫn là hãm thân trong một cục thế mệnh vận thần kỳ”.

Khâu Cửu Sư không dám tin hỏi: “Cục thế còn không?”.

Nguyễn Tu Chân chậm chậm từng tiếng: “Cục thế đó không những vẫn tồn tại, mà còn mạnh hơn bất cứ lúc nào, càng khó bề phân biệt. Hay nhất là bọn ta vẫn không có lựa chọn như cũ, chỉ xoay chuyển ngược lại, từ không thể không bắt Ngũ Độn Đạo, biến thành trợ giúp hãn chạy khỏi Lạc Dương”.

Khâu Cửu Sư mơ hồ: “Ta không minh bạch”.

Nguyễn Tu Chân giải thích: “Sinh lộ duy nhất hiện giờ của bọn ta là chạy đến Vân Mộng Trạch, chỉ có ở địa phương ly kỳ đó, một cảnh vực kỳ dị do Vân Mộng nữ thần làm chủ, bọn ta mới có tư cách đo sức với Quý Nhiếp Đề, lúc đó tiến có thể công lui có thể thủ, mức xấu nhất cũng có thể chạy đến Bà Dương. Chỉ cần giữ được cái mạng nhỏ, bọn ta mới có vốn để phản kích”.

Khâu Cửu Sư hỏi: “Phải chăng ta đặc biệt ngu xuẩn? Ta vẫn chưa hiểu rõ”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Người không thể nắm được tình hình thật sự, là vì không biết chuyện Sở hạp, không biết tác dụng quan trọng của Ngũ Độn Đạo trong cả chuyện này, hãy nghe ta thuật rõ ràng”.

Khâu Cửu Sư tinh thần phấn chấn: “Ta đang chờ nghe”.

o0o

Hoa Mộng phu nhân ngồi trong khoang phòng, còn có hai đầy tớ nữ to khỏe phụ trách giám sát. Lần đầu trong cuộc đời nàng hối hận vì không giống sư muội Bách Thuần theo sư phụ học tập võ công, chỉ cần nàng có thân thủ như Bách Thuần, đã có cơ hội đánh vỡ vách thuyền, thà rằng đâm đầu xuống biển tự tận cũng không nguyện đổi diện Phụng công công, đối diện tương lai bi thảm.

Nhạc Kỳ đột nhiên bước vào, trước hết ra lệnh cho hai nữ tỳ ra ngoài cửa, còn tự thân đóng cửa, đến cạnh nàng ngồi xuống nói: “Phiền phu nhân chờ lâu, bất quá ta cần phải có mệnh lệnh của đại công công, mới có thể đến nơi này nói chuyện với phu nhân”.

Hoa Mộng phu nhân nghe hẩn trong lời có lời, kinh ngạc nói: “Nhạc đại nhân...”.

Nhạc Kỳ ngắt lời nàng: “Nói ngắn thôi, Ký Thiện không những vẫn sống, còn phát xuất phi cấp truyền thư đến Cô Nguyệt Minh, cảnh cáo Phụng công công đích thân thống lĩnh đại quân xuống Nam”.

Hoa Mộng phu nhân thân kiều kích chấn, ngậy ngốc nhìn hẩn, nói không ra lời.

Ánh mắt Nhạc Kỳ nhìn mũi giày, trầm giọng: “Ta hoàn toàn tín nhiệm phu nhân, phu nhân cũng đừng hoài nghi ta. Thiện công công muốn ta toàn lực bảo vệ phu nhân, nói với phu nhân bọn ta vẫn có một tuyến sinh cơ, vì thế phu nhân ngàn vạn lần chớ suy nghĩ nông cạn”.

Hoa Mộng phu nhân run giọng thốt: “Nhạc đại nhân...”.

Nhạc Kỳ nói: “Ta hiểu tâm tình của phu nhân, Thiện công công đã đến Lạc Dương, sự tình có lẽ vẫn có cơ hội chuyển biến. Hiện tại Phụng công công chẳng khác nào độc xà rời huyết, là kẻ đi săn cũng đồng thời là vật bị săn, tuyệt không phải không có khe hở để thừa cơ, phu nhân minh bạch không?”.

Hoa Mộng phu nhân gật gật đầu, rồi lại lắc lắc đầu.

Nhạc Kỳ thở ra một hơi, vươn người đứng lên, nói: “Đại công công muốn ta hỏi quan hệ thật sự giữa phu nhân và Cô Nguyệt Miinh, ta có thể nói thẳng phu nhân chỉ là hồng nhan tri kỷ của Cô Nguyệt Minh, không có quan hệ gì khác. Phu nhân bảo trọng”.

Nói dứt vội vã rời khỏi.

- o O o -

47. Đệ Tam Phong Tín

Quân Sơn Uyển.

Hoàng hôn.

Cô Nguyệt Minh đang muốn ra ngoài đi gặp Quý Nhiếp Đề thì có tiếng gõ cửa vang lên, bất giác trong lòng thầm nghĩ ai có thể lúc này đến thăm, mở cửa, bất ngờ thấy Bách Thuần thần sắc hoảng sợ đứng ngoài cửa, vội mời vào trong phòng.

Bách Thuần tức tốc lấy ra một ống trúc, nói: “Là bức phi cáp truyền thư thứ ba, lần này không có con dấu của sư tỷ”.

Cô Nguyệt Minh cầm ống trúc quay lại bàn, trước hết bảo Bách Thuần ngồi xuống, sau đó lấy ra mật hàm đọc kỹ.

Bách Thuần thấy y lúc đọc thư thần thái bình tĩnh lặng lùng, không lo không mừng, cũng hơi yên tâm, đến khi thấy y đốt thư, mới dám hỏi: “Sư tỷ không sao chứ! Liệu có phải tỷ tỷ gọi không?”.

Cô Nguyệt Minh đợi đến khi thư hóa thành tro mới quay sang nhìn nàng, trầm giọng nói: “Bất luận phong mật hàm nay là ai giao cho nàng, Bách Thuần phải cảnh cáo hẩn lập tức mang toàn bộ gia đình chạy đi, nếu Phụng công công một ngày còn tại vị, không được quay lại”.

Bách Thuần mặt hoa biến sắc hỏi: “Thật ra đã phát sinh chuyện gì?” Sư tỷ đâu? Sư tỷ thế nào rồi?”.

Cô Nguyệt Minh đáp: “Đây có lẽ là chú định trong số mệnh, ta vốn tận lực tránh cho Bách Thuần bị cuốn vào trong chuyện này, đáng tiếc việc không như ý. Phụng công công hiện đang suất lĩnh đại quân theo đường thủy đến, nếu thuận gió thuận nước, có thể ngày kia sẽ đến Lạc Dương”.

Bách Thuần buồn bã hỏi: “Sư tỷ có phải có chuyện rồi không?”.

Hai mắt Cô Nguyệt Minh sáng rực, lạnh lùng nói: “Có thể nói như thế, nhưng chỉ cần Cô Nguyệt Minh ta còn sống, Phụng công công tuyệt không dám động đến sư tỷ nàng, còn phải bảo vệ chu đáo. Nếu ta không có đoán lầm, sư tỷ nàng đang theo Phụng công công xuống Nam”.

Bách Thuần cắn môi, sau một lúc hỏi: “Chuyện rốt cuộc là thế nào?”.

Cô Nguyệt Minh điềm đạm đáp: “Chuyện này nói ra rất dài, hiện tại ta muốn đi gặp một người, Bách Thuần hãy về Hồng Diệp Lâu trước vậy!”.

Bách Thuần lo lắng nặng nề hỏi: “Phụng công công liệu có phải muốn thu thập Đại Hà Minh hay không?”.

Cô Nguyệt Minh máy động trong lòng, đáp: “Bách Thuần trước khi về lầu, có thể thuận đường đến Bát Trại Viên, báo cho bọn họ biết chuyện này, nhất định phải chuyển cáo một câu của ta”.

Bách Thuần liền hỏi: “Cô đại ca muốn tôi chuyển cáo bọn họ câu gì?”.

Cô Nguyệt Minh ung dung đáp: “Nói với bọn họ, cơ hội đến rồi”.

oOo

Nhạc Kỳ tiến vào khoang phòng của Hoa Mộng phu nhân, trước hết lệnh bọn tỳ nữ hầu hạ tránh ra ngoài phòng, sau đó đến mép giường ngồi xuống, quan tâm nhìn Hoa Mộng phu nhân nhợt nhạt nằm trên giường, hỏi: “Phu nhân sau khi phục được tốt hơn chút nào không?”

Hoa Mộng phu nhân mở mắt, đáp: “Thuốc rất đắng”.

Nhạc Kỳ giống như hài tử nghịch ngợm: “Thuốc đắng đã tạt mà! Đại phu nói phu nhân chỉ là vì đi đường mệt nhọc, không có chuyện gì đâu”.

Hoa Mộng phu nhân nhẹ nhàng nói: “Sờ trán của ta”.

Nhạc Kỳ theo lời đưa tay đặt lên trán nàng, sau một lúc lộ ra thần sắc khó hiểu, nhíu mày nói: “Rất bình thường! Không có nóng”.

Khỏe miệng Hoa Mộng phu nhân thoáng qua nét cười nhàn nhạt, nói: “Tay của người vừa lớn vừa ấm, rất thoải mái”.

Nhạc Kỳ thở phào, sau một hồi xoa xoa thu tay về, thoải mái thốt: “Thì ra phu nhân đang giả bệnh”.

Hoa Mộng phu nhân liếc hắt, giọng chua ngoa: “Không như thế người sao chịu đến thăm ta?”.

Nhạc Kỳ không để bụng: “Ta đang ở đây, phu nhân có gì muốn nói?”.

Hoa Mộng phu nhân hỏi: “Bọn ta có phải đã tiến vào Đại Giang không?”.

Nhạc Kỳ đáp: “Phu nhân nhận ra rồi, thuyền đội nửa canh giờ trước đã tiến vào Đại Giang, tối nay cập bờ bổ sung vật tư, sớm ngày kia có thể đến Lạc Dương”.

Hoa Mộng phu nhân khẽ hỏi: “Ta gạt người đến, không biết nặng nhẹ như thế, người có giận không?”.

Nhạc Kỳ thương xót: “Ta sao có thể giận phu nhân? Phu nhân chịu khổ rồi”.

Hoa Mộng phu nhân nhẹ giọng hỏi: “Người sẽ bảo vệ người ta chứ?”.

Nhạc Kỳ không chút do dự đáp: “Phu nhân yên tâm, Nhạc Kỳ sẽ tận hết sức bảo vệ phu nhân, không để phu nhân chịu tổn hại”.

Hoa Mộng phu nhân thỏa ý nhắm mắt lại, chậm rãi hỏi: “Nhạc đại nhân năm nay bao nhiêu tuổi?”.

Nhạc Kỳ lộ ra nét cười, đáp: “Vừa đúng ba mươi, chưa có vợ, phu nhân có vui với đáp án này không?”.

Hoa Mộng phu nhân hai má ửng hồng, hé đôi mắt đẹp mắng nhỏ: “Người có hay chưa có vợ, liên quan gì đến nô gia chứ?”.

Nhạc Kỳ vui vẻ nói: “Phu nhân chưa chồng, kẻ bắt tài chưa vợ, nói tới nói lui không ít cũng nhiều cổ kị, chuyện sao có thể không liên can với phu nhân chứ?”.

Hoa Mộng phu nhân lại nhắm mắt, nhẹ giọng thốt: “Nô gia năm nay hai mươi tám tuổi, nhỏ hơn Nhạc đại nhân hai tuổi”.

Nhạc Kỳ cảm thấy mạch máu bản thân nhảy loạn, hít sâu một hơi: “Nếu đổi là một địa phương khác, thiên quân vạn mã cũng không thể đuổi được ta ly khai, hy vọng sẽ có một ngày như thế. Phu nhân hãy ngủ một giấc thoải mái, ta phải quay về bẩm cáo với đại công công”.

Hoa Mộng phu nhân không lên tiếng, mắt vẫn nhắm, khẽ gật đầu biểu thị đồng ý.

Nhạc Kỳ khẽ kéo mền đắp cho nàng, nhẹ nhàng ly khai.

o0o

Cô Nguyệt Minh đem máy bắn nỏ bốn dây và tên còn thừa đặt trên bàn, Quý Nhiếp Đề khoác tay ra hiệu, hai tên thủ hạ tiến đến mang những thứ đó theo bọn chúng lui ra ngoài sảnh.

Hai người ngồi đối diện nhau.

Quý Nhiếp Đề chăm chú nhìn y, khỏe môi treo một nụ cười cao thâm khó lường, thần thái rõ ràng có khác biệt với trước đây. Y hỏi: “Nguyệt Minh hôm nay đã làm chuyện gì?”.

Cô Nguyệt Minh đoán y đã nhận được phi cấp truyền thư của Phụng công công, nhưng không rõ mình có nhận được tin tức của Ký Thiện hay không, vì thế hỏi dò, lạnh lùng đáp: “Ta chưa bao giờ báo cáo hành tung với người khác, Quý đại nhân hỏi sai người rồi”.

Đồng thời nghĩ, đối với chuyện phát sinh ở Lạc Dương thành hôm nay, Quý Nhiếp Đề khẳng định tai mắt mất linh, đều vì Tiên Thế Thần mượn cơ truy lùng Ngũ Độn Đạo, lục soát toàn thành, Quý Nhiếp Đề và thủ hạ vội lẫn trốn, mạng lưới tình báo rộng khắp trong thành rơi vào trạng thái tê liệt, vì thế câu trả lời này cũng là phát ra theo cảm giác”.

Quý Nhiếp Đề không hề tức giận, tư thái thật khác so với ngày trước, bình tĩnh hỏi: “Nguyệt Minh muốn giết ta sao?”.

Cô Nguyệt Minh không vui: “Chỉ nghe câu này của Quý đại nhân, liền biết Ký Thiện đã sụp rồi. Quý đại nhân không phải hôm nay mới biết ta, chắc rõ ta là một người thế nào. Liệu có phải muốn ta thanh minh lần nữa hay không, ta tiếp nhận nhiệm vụ này, là muốn thoát ly triều đình chứ không phải muốn thăng quan tấn tước. Quý đại nhân không cần làm cho việc vốn đơn giản biến thành phức tạp, nhiệm vụ của ta là tìm Sở hạp, tự ta giao cho đại công công, rồi tiếp lấy thánh dụ giải trừ quân bị từ tay đại công công, Tất cả việc khác, không liên quan đến ta”.

Với lòng dạ của Quý Nhiếp Đề, bị y mỉa mai ngay trước mặt, cũng phải khẽ biến sắc, hung dữ nhìn y hỏi: “Đã là như thế, vì sao nhận được hai phong mật hàm của tên phản bội Ký Thiện lại không báo cho ta một tiếng?”.

Cô Nguyệt Minh điềm nhiên đáp: “Ta không hy vọng Hoa Mộng bị cuốn vào trong chuyện này”.

Quý Nhiếp Đề cười hà hà: “Thì ra Nguyệt Minh lại là người biết nghĩ cho người khác, thật là chuyện lạ trong thiên hạ. Bất quá Nguyệt Minh không cần lo lắng cho Hoa Mộng phụ nhân, đại công công sẽ chiếu cố tốt cho nàng”.

Cô Nguyệt Minh khẽ cười nói: “Ta đương nhiên yên tâm”.

Quý Nhiếp Đề ngạc nhiên: “Ta là lần đầu nhìn thấy Nguyệt Minh cười”.

Cô Nguyệt Minh từ trong lòng lấy ra dạ minh châu không có ánh sáng, đưa cho Quý Nhiếp Đề, nói: “Người có thất tình lục dục, ta là người chứ không phải quỷ, cũng không ngoại lệ. Đây là viên ngọc châu đỏ, khiến Tiên Thế Thần chịu dùng vàng ròng giao dịch, còn phao tin Thiên Nữ ngọc kiếm bị trộm”.

Quý Nhiếp Đề tiếp lấy dạ minh châu, vuốt ve một hồi, sau đó đưa đến trước mắt quan sát kỹ càng, không lâu sau nhũu mày nói: “Nguyệt Minh có lẽ không biết, ta đối với trân châu có hiểu biết đặc biệt. Trân châu trong thiên hạ, không ngoài trân châu của Hiệp Phố, Nam Hải, Động Đình và Thái Hồ sản xuất. Viên châu này lớn hơn viên châu thường, trơn nhẵn bóng loáng, tinh chất tinh khiết, tựa như nam châu Hiệp Phố, nhưng lại không trắng sáng bóng lánh như nam châu. Trong đó thoáng màu vàng óng, tựa như trân châu Nam Hải, nhưng lại thiếu sắc hồng diễm lệ. Nếu là bắt nguồn từ Động Đình thì quá lớn quá nặng. Người đâu, tắt hết đèn cho ta”.

Bốn tên thủ hạ nghe triệu từ sau cửa tiến vào, chấp hành lệnh của hắn, đến khi sảnh đường chìm trong bóng tối mới lặng lẽ rút ra ngoài cửa.

Dạ minh châu không hiện chút ánh sáng nào.

Quý Nhiếp Đề than: “Ta lại đoán sai rồi, trân châu Động Đình với dạ minh châu quý hiếm nhất, ban ngày rực rỡ trang sức cho người, ban đêm không ngừng phóng ra lam sắc hoàng quang, cho dù trong bóng tối giơ tay không thấy ngón, ánh sáng rực rỡ ngoài hai, ba trượng vẫn thấy rõ, nhưng viên châu này hiển nhiên không phải dạ minh châu”.

Cô Nguyệt Minh lòng nghĩ nếu lúc này bật kiếm động thủ, dựa vào năng lực nhìn trong bóng tối của mình, nói không chừng có thể lấy nhanh chế nhanh, trong vài chiêu lấy mạng của Quý Nhiếp Đề.

Ký Thiện có một quan điểm rất có kiến giải, quan điểm đó đã tác động Cô Nguyệt Minh, đó là Phụng công công quá già rồi, ai cũng nói không chừng lão có thể quy thiên nay mai, vì thế trong triều người người đều có suy tính, Phụng công công mất đi, quyền lực rất có khả năng quy về tay Hoàng thượng, điều sợ duy nhất

chính là binh quyền trong tay Quý Nhiếp Đề, cho nên không dám lộ ra chút ý phản đối Phụng công công. Thế nhưng nếu có thể thành công trừ khử Quý Nhiếp Đề, người người cố kỵ đại giảm, lại nhân Phụng công công càng ngày càng già, cục diện sẽ hết sức có lợi cho phía Hoàng thượng và Phụng công công.

Có thể giết Quý Nhiếp Đề hay không, chính là mấu chốt của cả trường đấu tranh quyền đoạt lợi này.

Quý Nhiếp Đề cười khở: “Còn có trân châu không nhân nước ngọt của Thái Hồ, nhưng không có chỗ nào giống với viên châu này. Ta chơi trân châu nhiều năm, là lần đầu không thể nhìn ra giá trị và xuất xứ của trân châu. Tiền Thế Thần sao có thể vì một viên châu thế này mà bán rẻ Đại Hà Minh, đúng là khiến người khó hiểu”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Có lẽ giá trị của viên châu này, nằm ở chỗ nó không giống bất cứ loại châu nào, thế gian khó thấy”.

Quý Nhiếp Đề trả lại viên châu cho y, gật đầu: “Đây đích xác là một viên trân châu hết sức đặc biệt, lúc ta cầm nó, giống như có một lực lượng thần bí nào đó chi phối ta, hiện giờ lòng ta vô cùng bình hòa, đột nhiên không muốn tính toán chi li với Nguyệt Minh nữa. Ta có một phỏng đoán, châu này chính là một loại linh dược cực kỳ hiếm có, giống như thiên niên linh chi hay là hà thủ ô thành hình, có công năng cải tử hồi sinh, mà Tiền Thế Thần là người biết hàng, vì thế bất chấp tất cả đi giao dịch với Ngũ Độn Đạo”.

Cô Nguyệt Minh thầm kêu hồng bét, vì biết vấn đề theo nhau mà đến, hết sức khó ứng phó.

Quả nhiên Quý Nhiếp Đề tiếp tục hỏi: “Ngũ Độn Đạo khẳng định cũng là người biết hàng, bằng không không thể cầm viên châu này ra giá trên trời với Tiền Thế Thần, còn với thái độ không lo Tiền Thế Thần không giao dịch cùng hắn. Ngũ Độn Đạo giải thích lai lịch viên châu này thế nào vậy?”.

Cô Nguyệt Minh đáp: “Ta không có hỏi hắn, vì chuyện này liên quan đến đại kế phát tài của hắn, mà tín nhiệm giữa bọn ta cũng là được kiến lập như thế. Hắn giúp ta tìm Sở hạp, ta bảo đảm chắc chắn hắn ôm tiền ly khai”.

Quý Nhiếp Đề không hề hoài nghi, gật đầu nói: “Hắn là một người thông minh, biết được nếu chọc giận một địch nhân như ngươi, dù chạy đến đâu cũng bị người truy đuổi”.

Tiếp đó trầm ngâm, muốn nói lại thôi.

Cô Nguyệt Minh lòng biết rõ y muốn hỏi Ký Thiện có phi cấp truyền thư bức thứ ba hay không, nhưng lại biết như thế sẽ tiết lộ bí mật Ký Thiện vẫn còn sống, vì thế trở nên do dự.

Chiếu theo lý, dưới tình huống như thế, Ký Thiện có thể lập tức chạy khỏi Kinh sư, đã hết sức khó khăn, sao còn có thời gian viết thư truyền tin. Thế nhưng Cô Nguyệt Minh đích xác nhận được phi cấp truyền thư của Ký Thiện, từ đó có thể thấy Ký Thiện đã sớm dự liệu có một ngày như thế, cho nên có phương pháp ứng biến.

Quý Nhiếp Đề hỏi: “Người đoán người của Đại Hà Minh có tham gia đại tiệc mừng mười năm của Hồng Diệp Lâu không? Ta nhất định phải biết rõ tình huống, mới có biện pháp giúp các người chạy khỏi Lạc Dương”.

Cô Nguyệt Minh nhớ lúc sáng gặp y, tình cảnh Quý Nhiếp Đề cầm tấm thiệp mời như trầm tư suy nghĩ, lại nhớ lời Quý Nhiếp Đề nói qua có lẽ không cần lo lắng hai người Khâu, Nguyễn, liền minh bạch, đáp lời: “Chỉ cần Ngũ Độn Đạo tham gia đại tiệc, hai người Khâu, Nguyễn sao có thể vắng mặt?”.

Quý Nhiếp Đề gật đầu: “Tốt! Tất cả tiến hành theo kế hoạch, ta sẽ chỉ định địa điểm chuẩn bị ổn thỏa khoái mã tốc độ nhanh nhất. Nếu như không có chuyện gì đặc biệt, Nguyệt Minh tốt nhất không nên đến tìm ta, ta tự biết đi tìm người”.

Cô Nguyệt Minh đáp ứng một tiếng, đứng dậy bỏ đi.

o0o

Ô Tử Hư bắt chéo chân, ngồi trước hai bức họa Diễm Nương và Thiên Dực, có cảm giác thỏa mãn đại công cáo thành. Từ lúc này trở đi, hắn có thể ung dung chờ cơ hội đào tẩu.

Không biết có phải đã dùng hết hứng vẽ hay không mà hắn có một ý nghĩ sau này không muốn động bút vẽ tranh nữa. À! Hắn chán rồi. Đây chính là cá tính của hắn, không thể dính tới một nghề nghiệp nào lâu dài được.

Thiên Dực trong tranh vừa vui vừa giận, chính là thần thái Ô Tử Hư thích nhất, có mùi vị khác thường so với người thật còn thật hơn, hoàn toàn lột tả thần thái động nhân của thiếu nữ.

Vào lúc này, trong đầu hắn đột nhiên hiện lên một người đầu trùm khăn đen, thân vận đồ lặn, từ Quả Biểu Trì nhanh nhẹn trèo lên bờ phía sau lưng hắn.

Ô Tử Hư giật mình tỉnh táo lại, trong nhất thời còn chưa nắm rõ đã phát sinh chuyện gì thì dị biến đã xuất hiện.

“Vèo!”

Tiếng xé gió vang lên.

Ô Tử Hư nghĩ cũng không kịp nghĩ, cả người lẫn ghế chuyển động, biến thành lưng ghế hướng về phía vốn là tay phải.

“Phập!”

Một cây sắt đâm vào lưng ghế, sâu hơn tấc, gần như xuyên qua ghế.

Đèn bỗng tắt.

Đèn trên bàn vẽ và một ngọn đèn khác trên tường kế đó bị thiết đạn bắn trúng, lập tức tắt ngúm. Đại sảnh chìm vào trong màn tối giờ tay không nhìn thấy ngón, hòa lẫn vào đêm đen ở ngoài Các.

Ô Tử Hư lòng nghĩ chẳng lẽ là Khâu Cửu Sư? Người ở trong nhận thức của hắn, ngoại trừ Cô Nguyệt Minh, chỉ có Khâu Cửu Sư có bản lĩnh này. Càng khiến hắn tin vào suy đoán này đó là đối phương nếu không phải một lòng bất sống hắn, như thế bắn đến đã phải là một mũi tên, bộ vị nhắm đến cũng không phải là bắp đùi. Trên chẩm chắc chắn có bôi thuốc mê.

Ô Tử Hư không chút hoảng sợ, hắn không phải là tên tiểu tử bán mật rắn, hay là Họa Tiên Lang Canh nữa, mà là Ngũ Độn Đạo, Ngũ Độn Đạo không hề sợ hãi chuyện lần này.

Hai tay biến chưởng thành trảo nắm lưng ghế, cứ như thế lật người trên lưng ghế, hai chân đá nhanh về phía sau, cái ghế vẫn đứng yên không xê dịch, thể hiện khả năng thăng bằng cực tốt của hắn.

Kẻ tập kích đang từ sau nhảy đến, nào ngờ được hắn có kỳ chiêu phản kích như thế, đột nhiên hai chân Ô Tử Hư còn cách ngực y không quá một thước, y phản ứng rất nhanh, hai tay thu về thủ trước ngực, hóa quyền đánh ra.

Ô Tử Hư cong người, vào thời khắc trước khi địch nhân phong bế đòn đánh, đẩy hai tay ra, thân thể bắn thẳng, lực đạo toàn thân tập trung hết trên chân, đá trúng song quyền địch nhân.

“Bùng!”

Địch nhân lão đảo ngã ra sau, hắn không phải kinh lực không bằng Ô Tử Hư, mà là thua thiệt ở lâm thời biến chiêu, không thể dùng hết toàn lực, lập tức chịu thiệt.

Ô Tử Hư lại mượn lực phản chấn, lộn người về trước, hai chân vừa chạm đất, thuận tay nhấc cái ghế, toàn lực lao lên truy đánh địch nhân, cái ghế nhắm đầu đối thủ đập mạnh tới.

Kẻ kia hừ giận một tiếng, khủy tay trái giơ ngang đỡ lấy, một chân từ dưới đá lên, nhắm vào hạ âm Ô Tử Hư.

Ô Tử Hư cười khà khà thốt: “Người chắc chắn không phải Khâu Cửu Sư”.

“Ầm!”

Cái ghế nát vụn.

Kẻ kia bị chấn động tiếp tục thoái lui, cước đá lên còn hơn tắc mới có thể đá trúng Ô Tử Hư, hết sức nhếch nhác.

Đột nhiên Ô Tử Hư không thừa thế truy kích, lộn liên tục ba cái, quay ngược lại trung tâm sảnh đường, bất ngờ biến mất không còn nhìn thấy.

Kẻ kia cánh tay đau nhức khôn cùng, dặm chân nhảy lên, một chân chống lên giữa bàn, cái bàn theo chân trượt đi, va chạm với ba mảnh ghế vỡ ở phía khác khiến nó lao đảo, chân bàn ma sát với mặt đất, phát ra tiếng ồn rìn rít chói tai.

Ô Tử Hư xuất hiện trong bóng tối, hai tay bê cái chậu rửa bút, đem nước mực đen ngòm trong chậu, ngay vào sát na cái bàn di chuyển, hắt vào mặt đối thủ, tính toán thời gian vô cùng chuẩn.

Cho dù ở trong một hoàn cảnh lạ lẫm, Ô Tử Hư vẫn có thể thích ứng tốt đặc tính của hoàn cảnh, đem sách lược “tùy cơ ứng biến” phát huy đến mức cao nhất, hướng hồ là Phong Trúc Các quen thuộc như “nhà” của hắn.

Chiêu này đích xác không thể ngăn cản.

Kẻ tập kích chỉ đành nhắm mắt lại, di chuyển tạt ngang, nhưng đã bị nước mực hắt trúng, tiếp đó cẳng chân đau đớn, đã bị Ô Tử Hư áp sát đá trúng. Kẻ kia hô thảm một tiếng, nhưng không trúng cước ngã xuống, ngược lại lộn liên tiếp hai cái về phía sau.

Ô Tử Hư dùng thủ pháp ném chậu rửa bút ra, chậu sứ xoay chuyển truy kích địch nhân, bản thân lại bắn vọt tới, lao về phía địch nhân.

“Bộp!”

Kẻ kia vừa vững chân thì chậu sứ đã tập kích đến, vẫn hết sức bình tĩnh, huy chưởng bổ vào chậu.

Ngay khi chậu sứ vỡ tan tành thì Ô Tử Hư áp sát đến.

Kẻ kia lại tạt ngang, tiếp đó nhảy qua cửa sổ, rơi xuống mặt sân ngoài Các.

Ô Tử Hư bổ nhào đến cạnh cửa sổ, nhìn ra ngoài, dưới ánh sao mờ mờ, kẻ kia ngồi xổm trên đất, ngẩng đầu ánh mắt lấp lánh chòng chọc nhìn hắn, hai mắt bắn ra ánh sáng kỳ dị, trong nhất thời, hắn không còn thấy được thứ gì khác, trong lòng mơ mơ hồ hồ.

Tình huống này chỉ duy trì trong sát na, đầu óc giống như có linh quang lướt qua, cảnh tượng trước mắt hồi phục bình thường, chỗ bất đồng duy nhất là một luồng khói đặc đang tạt đến mặt.

Ô Tử Hư cười khà khà, rời khỏi bộ cửa sổ, từ cửa lớn lao ra, vừa hay thấy kẻ kia cầm đầu nhảy xuống Quải Biểu Trì.

Ô Tử Hư vui vẻ thoải mái đi đến chỗ kẻ kia nhảy xuống, chống nạnh cười lớn nói: “Không tiễn!”

- o O o -

48. Vô Địch Tổ Hợp

Nguyễn Tu Chân đáp: “Cửu Sư ra ngoài làm việc, Bách Thuần cô nương có chuyện gì, có thể nói với ta không?”

Bách Thuần hỏi: “Trong này nói có tiện không?”

Nguyễn Tu Chân lộ ra sắc thái kinh ngạc, kêu lớn: “Đóng cửa!”

Thủ hạ ngoài cửa theo lệnh đóng cửa lại.

Nguyễn Tu Chân nói: “Không vấn đề rồi, cô nương yên tâm nói chuyện”.

Bách Thuần chồm tới một chút, hạ thấp giọng: “Cô đại ca muốn ta đến báo các người, cơ hội đến rồi”.

Nguyễn Tu Chân tinh thần đại chấn, hỏi: “Cơ hội gì?”.

Bách Thuần đáp: “Phụng công công đang dẫn đại quân theo đường thủy đến, nhanh nhất ngày kia là đến Lạc Dương”.

Nguyễn Tu Chân thất thanh: “Đây coi là cơ hội gì?”.

Bách Thuần lúng túng nói: “Ta chỉ là người truyền tin, Cô đại ca muốn ta nói gì, ta đã nói cái đó. Hiện tại Cô đại ca đi gặp Quý Nhiếp Đề, muốn tìm huynh ấy hỏi rõ cũng không được”.

Nguyễn Tu Chân trầm ngâm hỏi: “Cô huynh sao có thể tìm cô nương đi truyền lời?”.

Bách Thuần có vẻ do dự.

Nguyễn Tu Chân cười khổ nói: “Ngày trước khác, bây giờ khác. Bách Thuần cô nương không cần cố kỵ nữa. Hiện tại bọn ta và Ngũ Độn Đạo không những kẻ vai tác chiến, còn là đồng bệnh tương lân. Vận mệnh thật trào phúng, ngày trước bọn ta thiên phương bách kế tìm cách phá cục thế mệnh vận, hiện tại lại phải dồn toàn bộ sức lực bảo vệ nó”.

Bách Thuần nghe nói vậy hai mắt sáng lấp lánh.

oOo

Cô Nguyệt Minh tiến vào Phong Trúc Các, tình cảnh đập vào mắt khiến y giật nảy mình.

“Ta ở đây!”.

Cô Nguyệt Minh theo tiếng tìm đến Ô Tử Hư đang ngồi trên bậc cấp bằng gỗ cao nhất của cầu thang dẫn lên lầu hai, trầm giọng hỏi: “Là ác khách nào đến thăm?”.

Ô Tử Hư khẽ cười đáp: “Là một người trùm đầu biết yêu thuật, người biết là ai chứ?”.

Cô Nguyệt Minh hừ lạnh một tiếng, đáp: “Qua Mặc!”. Tiếp đó nghiêng người sát tường ngồi xuống phía trước Ô Tử Hư, hai chân cụp lại, điềm đạm hỏi: “Khó ứng phó không?”.

Ô Tử Hư từ trong lòng lấy ra dây móc câu thập tự Vô Song Nữ tặng vì nghĩa, đưa cho Cô Nguyệt Minh, vui vẻ đáp: “Còn chưa phải xuất pháp bảo cuối cùng lão tử độn thuật, người hỏi khó ứng phó không? Tên khốn này bị ta hất một thau nước mực vào mặt, lại bị ta đánh trúng hai cú. Nhưng nói thẳng, nếu không phải có nữ thần giúp ta, nói không chừng đã bị hấn bắt sống mang đi. Công phu tên khốn đó rất cao, dẻo dai kinh hồn, hết sức khó nuốt”.

Cô Nguyệt Minh tiếp lấy dây móc câu, ngắm nghía một chút, hỏi: “Đồ chơi này ở đâu ra?”.

Ô Tử Hư đáp: “Là mỹ nhân Song Song đưa đến, khẳng định là vì Cô huynh tác động. Khà! Ta hiểu nhất là tâm sự của nữ nhân, miệng nói không thích, kỳ thật trong lòng thích muốn chết”.

Cô Nguyệt Minh dường như không có nghe hắn nói, nhìn dây móc câu trên tay nói: “Người thử qua chưa?”.

Ô Tử Hư dương dương đắc ý: “Chính vì thử chơi bảo bối này, ta mới không có thời gian thu thập đồng đồ nát ở đây. Vật này có rất nhiều tác dụng, so với cái ta sử dụng trước đây còn nhiều tác dụng hơn, có thể dài có thể ngắn, thậm chí có thể dùng làm ám khí”.

Cô Nguyệt Minh trầm giọng hỏi: “Cho dù bị bao vây trùng trùng, người có nắm chắc bằng vào cái này đột vây đào tẩu không?”. Vừa nói vừa trả dây móc câu cho Ô Tử Hư.

Ô Tử Hư lộ ra thần sắc kinh ngạc, một mặt đem dây móc câu bỏ vào túi bên hông, một mặt hỏi: “Ta nắm chắc mười phần. Trời! Sự tình phải chăng lại có biến hóa?”.

Cô Nguyệt Minh thuật lại tình huống mới nhất, Ô Tử Hư nghe xong, kinh ngạc nói: “Lại có thể có biến hóa ly kỳ khúc chiết như thế? Nếu không phải do huynh nói, ta thật không dám tin. Hiện tại sự tình biến đổi tốt hay là biến đổi xấu đây? Lúc Phụng công công đánh đến, bọn ta chắc đang trên đường chạy đến Vân Mộng Trạch”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Sự tình phải chia làm mấy phương diện. Đầu tiên là phản ứng của Tiền Thế Thần. Phụng công công chắc chắn đến theo đường biển, vì thế Tiền Thế Thần nhận không được bất cứ tin tức nào, thế nhưng khi thuyền đội của Phụng công công tiến vào Đại Giang, rất có khả năng kinh động Tiền Thế Thần...”.

Ô Tử Hư chen ngang: “Vì sao chỉ là có khả năng, mà không phải nhất định sẽ kinh động hần?”.

Cô Nguyệt Minh đáp: “Chuyện này phải xem bản lĩnh của Quý Nhiếp Đề, có thể thanh trừ tai mắt của Tiền Thế Thần ở ngoài thành hay không. Dưới tình huống bình thường, cái gọi là mãnh hổ không bằng địa đầu xà, Quý Nhiếp Đề nhất thời cũng không thể làm được. Thế nhưng Quý Nhiếp Đề có một địa đầu xà khác là Hoàng Phủ Thiên Hùng giúp đỡ, thì lại là một chuyện khác. Quý Nhiếp Đề am hiểu sâu sắc thuật đấu tranh, khẳng định sẽ nghĩ cách phong tỏa tin tức, không cho Tiền Thế Thần thu được phong thanh gì, đến khi binh đến dưới thành, hối hận cũng đã muộn”.

Ô Tử Hư minh bạch, gật đầu hỏi: “Được rồi! Giả thiết Tiền Thế Thần nghe được phong thanh thì thế nào?”.

Cô Nguyệt Minh đáp: “Chuyện đó phải xem gã có biết tình cảnh của hai người Khâu, Nguyễn hay không. Nếu nắm rõ tình huống, chỉ cần lập tức bỏ thành đào vong, nếu vẫn mơ mơ hồ hồ, Tiền Thế Thần sẽ lập tức khởi binh tạo phản, đầu tiên giết ta, tiếp đến bắt người bức hỏi hạ lạc của Sở hạp, sau đó mới đem người giao cho Đại Hà Minh. Lúc đó tiệc mừng mười năm của Hồng Diệp Lâu chắc chắn tan vỡ, bởi Lạc Dương thành đã tiến vào trạng thái chuẩn bị có chiến tranh”.

Ô Tử Hư trầm trọng hỏi: “Chuyện này có bao nhiêu khả năng?”.

Cô Nguyệt Minh đáp: “Nửa này nửa nọ”.

Ô Tử Hư hỏi: “Bọn ta ứng biến thế nào?”.

Cô Nguyệt Minh đáp: “Ta sớm mai nhất định phải rời thành, lưu ở nơi này cũng chẳng có ích gì, không bằng chơi trò cút bắt một phen. Vì thế ta mới hỏi người, dựa vào thứ đồ chơi này, người có năng lực ứng phó đột biến không?”.

Ánh mắt Ô Tử Hư nhìn ra mặt Quải Biểu Trì, nói: “Chỉ cần đường ra mặt đông bắc Quải Biểu Trì không bị cản trở, ta có mười phần tự tin thoát thân, huống hồ ngoài thành còn có khoái mã, lại có Cô huynh tiếp ứng, chắc không có vấn đề”.

Cô Nguyệt Minh thốt: “Không còn hai kẻ địch Khâu Cửu Sư và Nguyễn Tu Chân, Tiền Thế Thần chắc không khó đối phó, còn lại đó là Quý Nhiếp Đề, nếu không đề phòng y, bọn ta chắc chắn trả giá lớn, thậm chí thất bại thảm hại”.

Ô Tử Hư khẽ ngẩn ra, hỏi: “Quý Nhiếp Đề không phải đứng về phía bọn ta sao? Chỉ ít trước khi có được Sở hạp, y là đồng bạn hợp tác mà không phải địch nhân”.

Cô Nguyệt Minh đáp: “Đây là ý nghĩ từ trước đến giờ của ta, nhưng hiện tại không dám ngây thơ như thế nữa. Chỗ chia rẽ lớn nhất giữa Quý Nhiếp Đề và Phụng công công là Quý Nhiếp Đề chỉ quan tâm duy trì quyền thế, Phụng công công thì cho rằng không có gì trọng yếu hơn Sở hạp”.

Ô Tử Hư không hiểu hỏi: “Đây cũng coi là chia rẽ sao?”.

Cô Nguyệt Minh thốt: “Không những là chia rẽ, còn trực tiếp ảnh hưởng đến lập trường và thái độ của bọn chúng trong chuyện này. Muốn minh bạch lập trường của Quý Nhiếp Đề, trước tiên phải phân tích quan hệ giữa y và Phụng công công. Nhìn bề ngoài, lợi ích của bọn chúng là nhất trí, thế nhưng đối với loại người tranh quyền đoạt lợi như bọn chúng, tất cả phải nói đến lợi ích. Phụng công công đoạt được Sở hạp, có lẽ có lợi đối với Phụng công công, nhưng Quý Nhiếp Đề có thể được lợi gì từ trong chuyện đó?”.

Ô Tử Hư gật đầu: “Bất luận trong hộp cát giấu thứ gì, đối với Quý Nhiếp Đề đích xác không có chỗ tốt. Thật cổ quái! Cô huynh đối với tranh giành quyền lực tựa như rất thành thạo”.

Cô Nguyệt Minh thốt: “Có thể khiến Phụng công công động tâm, đương nhiên không phải là bảo vật bình thường, vì thế thứ giấu trong hộp phải là vật phi phàm. Phụng công công chẳng khác gì một Tàn Thủy Hoàng khác, trân bảo thế gian muốn gì có đó, chỉ có vật quý siêu phàm như thuốc bất tử, mới có thể khiến

lão động tâm, ta dám khẳng định thứ giấu trong hộp là tương tự thế, bằng không lão sao có thể lặn lội đường xa đến nơi này chứ?”.

Ô Tử Hư gật đầu: “Ta cũng có ý nghĩ này, vì thế... Hà! Vì thế mới có chuyện lạ thần linh bảo hộ hộp”.

Cô Nguyệt Minh thốt: “Loại người giống như Quý Nhiếp Đề, không từ thủ đoạn tiến lên trước, mục tiêu cuối cùng không an phận làm một nhĩ thủ lãnh, chỉ cần Phụng công công mất đi, là đến lượt y, nói không chừng còn có thể mưu phản đoạt vị, lên làm Hoàng đế. Hiện tại Phụng công công đột nhiên uống thứ tiên đan linh dược gì đó, tuổi thọ kéo dài, người nói đối với Quý Nhiếp Đề là có hại hay là có lợi đây?”.

Ô Tử Hư biến sắc: “Ta hiểu tính nghiêm trọng của sự tình rồi”.

Cô Nguyệt Minh thốt: “Quý Nhiếp Đề đương nhiên không thể đối nghịch với Phụng công công, chỉ có thể bằng mặt không bằng lòng. Y có thể giết ta, bởi ta không ngừng chọc giận y, lại vạch rõ y không xem chỉ lệnh tối cao của Phụng công công vào đâu, đã phạm đại kỵ của y. Hiện tại y chịu nhẫn nhịn ta, chính vì y có thủ đoạn giết ta, vì thế tạm dằn khí tức nhất thời”.

Chợt ngừng rồi tiếp: “Y cũng có thể giết ngươi, bởi ngươi là mấu chốt tìm kiếm cổ thành, giết chết ngươi, Phụng công công có lẽ không thể tìm được cổ thành trong thời gian còn sót lại của cuộc đời lão. Việc nguy hiểm này rất đáng để Quý Nhiếp Đề làm, ai cũng biết Phụng công công không còn sống bao lâu nữa, Phụng công công càng biết rõ tình hình bản thân hơn bất cứ ai, vì thế chờ mười năm giờ chỉ còn nửa tháng vẫn không nhẫn nại nổi, tự thân xuống Nam, vào lúc cầm được Sở hạp, là thời khắc lão mở hộp hưởng dụng linh vật trong đó. Còn nhớ lần trước ta đến, Phụng công công sợ gió lạnh, ho hết mấy ngày, thân thể của lão càng lúc càng yếu rồi”.

Ô Tử Hư hít một hơi khí lạnh, hỏi: “Quý Nhiếp Đề có thể phát động vào lúc nào?”.

Cô Nguyệt Minh đáp: “Ta có thể cho ngươi một gợi ý, sáng nay ta quay về Quân Sơn Uyển, Quý Nhiếp Đề đang ngồi trong sảnh đợi ta, cầm thiệp mời tiệc mười năm của Hồng Diệp Lâu trầm ngâm, lúc đó y giống như đang tính toán trong lòng, chắc là tính lợi dụng thời cơ đại tiệc thế nào để hoàn thành đại kế sát nhân trong lòng y. Kể y muốn giết là Khâu Cửu Sư, Nguyễn Tu Chân, lão ca ngươi và ta, còn về Tiền Thế Thần, ngược lại biến thành thứ yếu”.

Ô Tử Hư nói: “Nói như thế, y chắc đã thành công cắt đứt thông tin đối ngoại của Lạc Dương thành, không cho phép bất cứ phong thanh nào có liên quan đến việc Phụng công công xuống Nam truyền đến tai Tiền Thế Thần”.

Cô Nguyệt Minh thốt: “Ngàn vạn lần không nên khinh thường Quý Nhiếp Đề, lòng dạ người này thâm độc, làm chuyện gì cũng định mưu trước mới thực hiện, khiến người khác trước khi y xuất thủ không thể nắm được hư thực của y. Đến khi biết được thì bọn ta đã thua một trận hồ đồ, đáng sợ nhất là y không có bất kỳ cổ kị nào, không giống Qua Mặc hoặc Khâu Cửu Sư nhất định phải bắt sống người. Hiện tại y đã biết ngươi là Ngũ Độn Đạo, muốn giết ngươi, thủ pháp thông thường khó mà có hiệu quả, nhất định phải bố trí cạm bẫy tinh vi, dồn ngươi tiến vào tuyệt địa, mới có khả năng giết chết ngươi”.

Hai mắt Ô Tử Hư sáng loang loáng, hoàn toàn tiến vào trạng thái “Ngũ Độn Đạo”, trầm giọng: “Con ngựa! Ngay khi ta lấy ngựa, chỉ cần có vài cơ quan nỗ tiến bốn dây nhắm chuẩn vào ta phát xạ, ta lập tức chắc chết không nghi”.

Cô Nguyệt Minh vui vẻ thốt: “Người cuối cùng cũng minh bạch. Ta sẽ ở ngoài thành biến chuyện xấu thành chuyện tốt, đợi ta đi đến chỗ Song Song, mượn vài cây pháo bông, làm công cụ liên hệ từ xa cho bọn ta. Lần này ngươi phải dùng hết công phu đích thực, may mà có nữ thần bảo vệ ngươi, bất luận địch nhân dùng thủ đoạn gì, ta tin rằng ngươi chắc chắn có thể hóa hiểm thành an. Người nếu muốn liên hệ tin tức với hai người Khâu, Nguyễn, có thể nhờ Bách Thuần làm người truyền tin, như thế có thể che tai mắt người khác. Nói với Bách Thuần, sau đại tiệc, người của Hồng Diệp Lâu nhất định phải sơ tán, rút về thôn quê nhắm tránh tai bay vạ gió”.

Ô Tử Hư nói: “Minh bạch rồi!”.

Hai người lại thương lượng ý nghĩa đại biểu của các màu pháo hoa khác nhau, Cô Nguyệt Minh đưa tay ra, khẽ cười hỏi: “Tổ hợp này của bọn ta mới là tổ hợp vô địch, đúng không?”.

Ô Tử Hư đưa tay nắm chặt tay Cô Nguyệt Minh, thoải mái đáp: “Tuyệt không nghi ngờ, bởi bọn ta có nữ thần phép thuật thần thông quảng đại làm thành viên tổ hợp của bọn ta, bất luận y có thiên quân vạn mã, thắng lợi cuối cùng chắc chắn thuộc về bọn ta”.

Cô Nguyệt Minh thu tay trái về, hai người bốn mắt nhìn nhau, đều có cảm giác sinh mệnh đang hừng hực cháy.

Cô Nguyệt Minh thốt: “Gặp ngoài thành”.

Nhẹ nhàng ra đi.

oOo

Ly khai Phong Trúc Các, Cô Nguyệt Minh tâm tư dao động.

Y có một cảm giác, suy đoán của y đối với Quý Nhiếp Đề là chính xác, người Quý Nhiếp Đề muốn giết nhất không phải là Cô Nguyệt Minh y, không phải Khâu Cửu Sư, mà là Ô Tử Hư.

Nói cách khác, tình huống Quý Nhiếp Đề không muốn thấy nhất là Sở hạp rơi vào tay Phụng công công, đó là biến số ngoài dự liệu, có thể khiến mộng đẹp Quý Nhiếp Đề khổ nhọc chờ đợi nhiều năm biến thành bong bóng.

Cũng vì như thế, Quý Nhiếp Đề cố ý tiết lộ hiệp nghị bí mật giữa hai người Khâu, Nguyễn và Hoàng Phủ Thiên Hùng, củng cố niềm tin của Cô Nguyệt Minh, để Cô Nguyệt Minh không nghi ngờ y sẽ bày bố cạm bẫy đối phó Ô Tử Hư.

Năm xưa mẹ của Song Song chọn Phu Mãnh mà không chọn Quý Nhiếp Đề, liệu có phải mẹ của Song Song nhìn thấu bản tính của Quý Nhiếp Đề hay không?

Y đi qua cổng tròn của Vũ Trúc Các, mùi hương nhạt nhạt của Song Song truyền vào mũi y, khiến y nhớ đến cái cổ và hai tai xinh xắn đỏ bừng của Song Song.

Y không bước lên bậc thềm thông đến cửa lớn, mà vòng qua Vũ Trúc Các, thân ảnh xinh đẹp của Song Song xuất hiện trên một tảng đá lớn cạnh hồ, nàng ngồi trên đó, lặng im bất động, tựa một bức tượng mỹ lệ, lại giống nhân vật trong tranh do Ô Tử Hư vẽ, phối cảnh là bầu trời tối sẫm chỉ chút những vì sao le lói trên cao.

Thân kiều của nàng nhẹ run, chắc từ tiếng bước chân đoán được là y đến.

Vận mệnh đích xác vô cùng thần kỳ, ngày đó tình cờ gặp ở bến đò, lần đầu tiên nhìn thấy nàng, đã bị nàng hấp dẫn lập tức, bắt đầu từ thời khắc đó, y không còn là Cô Nguyệt Minh như trước, lãnh hội đối với sinh mệnh và quan điểm đã có biến hóa hết sức bất ngờ.

Cô Nguyệt Minh đến bên tảng đá lớn nàng ngồi, nói: “Ta phải đi rồi!”.

Vô Song Nữ chột ngây người, kinh ngạc hỏi: “Người muốn đi? Câu này là có ý gì?”.

Cô Nguyệt Minh nhìn nàng, y cảm nhận rất chuẩn hình dáng xinh đẹp trước mặt, cảm thụ được thần thái mỹ lệ vĩnh hằng của nàng. Y đáp: “Ta phải tạm thời rời thành, bởi ngoài thành so với trong thành càng có nguy cơ trùng trùng, vì thế phải ra ngoài thành đẹp bỏ chướng ngại, đúng vào buổi tiệc mừng mười năm Hồng Diệp Lâu, sẽ ở ngoài cổng Nam thành tiếp ứng các người”.

Vô Song Nữ khẽ cúi đầu, khe khẽ nói: “Người phải cẩn thận một chút”.

Cô Nguyệt Minh hỏi: “Cô nương đang nghĩ gì?”.

Vô Song Nữ lắc đầu: “Không có gì, chỉ là không muốn ngủ, muốn nghĩ vợ vẫn thôi”.

Cô Nguyệt Minh nhớ đến lời của Ô Tử Hư, cái gì mà hẩn hiếu nhất tâm sự của nữ nhân, miệng nói không thích, lại là trong lòng thích muốn chết. Hiển nhiên là Song Song chưa từng nói với Ô Tử Hư những lời yêu thích Cô Nguyệt Minh như thế.

Quan hệ giữa y và Song Song, không những dần vật người, càng không thể tưởng tượng, trong kiếp trước, bọn họ thật ra có quan hệ gì? Quả khó hiểu.

Nàng từng nói với y một câu gì chứ?

Y từng không tin vào ái tình, nhưng từ khi tương ngộ nàng, tuy lúc đầu y không chịu thừa nhận, nhưng y đang từ tốn thưởng thức tư vị của ái tình, lãnh hội toàn bộ ma lực của ái tình.

Mỹ nữ trước mặt đã giam giữ tâm hồn của y.

Cô Nguyệt Minh giải thích tóm tắt tình huống mới nhất, mục đích đến đây, sau đó nói: “Trước buổi tiệc, cô nương không nên rời khỏi phạm vi Hồng Diệp Lâu...”.

Vô Song Nữ lạnh lùng ngắt lời hắn: “Ta tự biết chừng mực, tuy ta sẽ theo các người đến Vân Mộng Trạch, nhưng không biểu thị ta phải nghe lệnh người mà hành sự”.

Cô Nguyệt Minh ngạc nhiên: “Ta dùng lời sai sao, nếu cô nương không vui, xin cô nương lượng thứ. Cứ cho là ta thỉnh cầu vậy”.

Vô Song Nữ cuối cùng cũng nhìn y, ánh mắt vừa tiếp xúc, lại quay đầu sang nơi khác, ánh mắt nhìn xuống mặt hồ, thấp giọng nói: “Không biết vì sao, ta không thích người dùng giọng điệu đó nói chuyện với ta”.

Cô Nguyệt Minh cười khổ: “Kiếp trước ta khẳng định là một thân oan nghiệt, chắc đã làm chuyện không đúng với cô nương”.

Vô Song Nữ im lặng không nói.

Cô Nguyệt Minh thốt: “Ta phải đi rồi”.

Vô Song Nữ di chuyển thân kiều, quay mặt nhìn y, nhẹ giọng hỏi: “Ta vào phòng lấy pháo bông cho người, sau này không nên nhắc đến kiếp trước nữa, được không?”.

oOo

Khâu Cửu Sư tiến vào Hồng Diệp Lâu, ba tòa kiến trúc một chính hai phụ của nam viện vẫn rực rỡ sáng đèn, bọn người hầu bận bịu bố trí.

Ở Hồng Diệp Lâu gặp phải Chu Bàn Tử, Chu Bàn Tử cản đường hắn nói: “Rốt cuộc đã phát sinh chuyện gì? Bách Thuần chỉ nói với ta phải làm thế này làm thế kia, không chịu nói ra nguyên nhân, ta sắp bị dọa chết rồi”.

Khâu Cửu Sư theo lão xuyên qua đại đường bố trí lộng lẫy, đi đến trì đài gần hồ, lòng nghĩ Bách Thuần quả thật biết chừng mực, bởi nói cho cùng quan hệ giữa Chu Bàn Tử và Tiền Thế Thần không tệ, nếu lão nhất thời nóng lòng, đem tình hình nói hết với Tiền Thế Thần, thì hết sức không ổn. Hắn hỏi: “Bách Thuần đang ở đâu?”.

Chu Bàn Tử đáp: “Bách Thuần quay về Các rồi, nó đoán Cửu Sư sẽ đến tìm nó, mời Cửu Sư đến Tình Trúc Các. Ài! Cửu Sư còn chưa trả lời vấn đề của ta”.

Khâu Cửu Sư nghênh tiếp ánh mắt lo lắng của Chu Bàn Tử, thốt: “Chu lão bản cứ xem như chưa từng phát sinh chuyện gì, thoải mái theo kế hoạch tiến hành khánh điển, hơn nữa ngàn vạn lần không nên thám thính tin tức từ Tiền Thế Thần, ông trời tự nhiên sẽ tác chủ cho bọn ta”.

Chu Bàn Tử thất thanh: “Ông trời?”.

Khâu Cửu Sư vui vẻ thốt: “Đích xác là chuyện của ông trời, người ta nói cát nhân thiên tương, Chu lão bản không cần lo lắng”.

Lúc này thân ảnh của Cô Nguyệt Minh đập vào tầm mắt, Khâu Cửu Sư vỗ vai Chu Bàn Tử: “Lão bằng hữu của ta đến rồi, ta đi nói với y mấy câu, rồi đi tìm Bách Thuần. Tin ta đi! Ông trời đích xác đứng về phía bọn ta”.

oOo

Cô Nguyệt Minh và Khâu Cửu Sư ngồi ở tiểu đình cạnh hồ, hai người đưa mắt nhìn nhau, đều cảm thấy hiểu rõ lòng nhau, tất cả mọi chuyện không nói cũng rõ.

Khâu Cửu Sư vui vẻ nói: “Không tưởng được còn có thể cùng Cô huynh đối mặt nói chuyện, đời người thật kỳ diệu, không thể đoán định”.

Cô Nguyệt Minh lên tiếng: “Nói tóm lại, ta sớm mai sẽ ly khai Lạc Dương thành, ở ngoài cổng Nam tiếp ứng các người. Các người nhất định giữ vững liên hệ khẩn mật với Ngũ Độn Đạo, nhưng đương nhiên không thể trực tiếp đi gặp hần, phải trao đổi thông tin qua Bách Thuần”.

Khâu Cửu Sư gật đầu: “Hiểu rồi!”.

Cô Nguyệt Minh thoáng trầm ngâm, thốt: “Ta muốn tìm Khâu huynh làm một chuyện”.

Khâu Cửu Sư kinh ngạc hỏi: “Chuyện gì chứ? Chỉ cần ta làm được, nhất định sẽ không làm Cô huynh thất vọng”.

Cô Nguyệt Minh nhìn lên bầu không, từ từ thốt: “Ta muốn nhờ Khâu huynh mang Bách Thuần đến Vân Mộng Trạch”.

Khâu Cửu Sư giật mình hỏi: “Không sợ nàng bị cuốn vào chuyện này sao?”.

Ánh mắt Cô Nguyệt Minh nhìn lại hần, trầm giọng đáp: “Nàng đã bị cuốn vào chuyện này rồi”.

Khâu Cửu Sư lộ ra thần sắc kiên quyết: “Cô huynh yên tâm, ta sẽ tận hết khả năng, đưa Bách Thuần đến Vân Mộng Trạch, không để nàng chịu bất cứ tổn hại nào”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Còn có Nguyễn tiên sinh, tốt nhất là lợi dụng trước khi Quý Nhiếp Đề phát động, ly khai trước một bước. Hiện tại mục tiêu chủ yếu của Quý Nhiếp Đề đã chuyển sang Ngũ Độn Đạo, muốn biết rõ có thể nhờ Bách Thuần đi hỏi Ngũ Độn Đạo, dưới tình huống như thế, bằng vào trí tuệ của Nguyễn tiên sinh, chắc có thể nghĩ ra đại kế đào vong không có kẽ hở”.

Tiếp đến vươn người đứng lên, khẽ cười thốt: “Tình hình tuyệt không phải giống biểu hiện bên ngoài, chỉ cần có thể chạy đến Vân Mộng Trạch, mọi chuyện không khả năng đều biến thành có khả năng”.

Nói xong từ biệt bỏ đi.

- o O o -

49. Tù Cơ Ứng Biến

Theo lẽ thường, tâm tình của hần phải rất ác liệt. Thời cơ khởi nghĩa đã đến sát, đột nhiên phát giác tất cả chỉ là ảo ảnh, thất bại đã triệt để bày ra trước mặt. Hình thế tuyệt diệu mà hần và Nguyễn Tu Chân dày công sắp đặt nhiều năm đã hoàn toàn bị hủy trong tay Hoàng Phủ Thiên Hùng.

Đại Hà Minh chia năm xẻ bảy, càng không phải là đối thủ của Quý Nhiếp Đề. Huống hồ Phụng công công đang suất lĩnh đại quân áp sát đến, bọn họ thì đau đớn mất đi thời cơ đón đầu phản kích, anh hùng không đất dụng võ. Dưới tình huống như thế, tâm tình của hần liệu có rơi xuống mức thấp nhất, hoàn toàn tuyệt vọng hay không?

Thế nhưng tâm tình của hần lại không phải như thế.

Hần có cảm giác hết sức nhẹ nhàng.

Từ khi Nguyễn Tu Chân đưa ra suy đoán về đối thủ vô hình, hần giống như bị bó buộc chân tay, có sức mà khó làm. Khiến hần càng chán nản chính là hần phải đối kháng với “tâm” của mình, làm việc vì “tâm”, không thể giống như trước mọi chuyện cứ phóng tay mà làm, loại cảm giác đó cũng rất dày vò.

Hiện tại “mệnh vận” quấy nhiễu hần đã thành quá khứ, mệnh vận không còn đối đầu cùng bọn hần, ngược lại còn đứng về phía bọn hần. Không cần suốt ngày nghi thần nghi quỷ, cứ theo mong muốn trong lòng, thích thế nào thì làm thế ấy.

Cô Nguyệt Minh nói đúng, cơ hội đã ở trước mặt.

Khâu Cửu Sư thông thả dừng bước, một con thuyền nhỏ từ bờ đối diện chèo qua chỗ hắt, trên thuyền chính là nữ tử khiến hắt ngày đêm thương nhớ.

Bách Thuần chèo con thuyền nhỏ như bay đến bên hồ chỗ hắt đứng, Khâu Cửu Sư tung mình, an nhiên rơi xuống đầu thuyền, vui vẻ hỏi: “Nhường tại hạ làm thuyền phu được không?”.

Hai mắt Bách Thuần bừng ánh sáng nồng nhiệt, khoe miệng tươi tắn: “Nhiều chuyện quá! Mau ngồi vững cho tôi”.

Khâu Cửu Sư tâm thần say sưa, nghe lời ngồi xuống.

Bách Thuần bẻ thuyền chạy ra giữa hồ, nhẹ nhàng thốt: “Vào lúc người ta muốn gặp huynh nhất, huynh lại chuồn mất, thật tức mà”.

Khâu Cửu Sư cảm thấy tường rào chắn giữa bọn họ đã biến mất vô ảnh vô tung. Khẽ cười nói: “Xin Bách Thuần lượng thứ, bọn ta cần phải xử lý vấn đề nội gian trước, thời gian không còn nhiều. Sau khi ta quay về Bát Trận Viên, biết được Bách Thuần đến, không dám chậm trễ, lập tức chạy đến đây gặp Bách Thuần”.

Bách Thuần kiêu mị liếc hắt, mắng: “Ba hoa! Tôi không tin huynh không thương lượng ổn thỏa trước với Nguyễn tiên sinh rồi mới đến Hồng Diệp Lâu, vậy sao có thể gọi là lập tức đến chứ?”.

Khâu Cửu Sư cảm nhận sâu sắc tư vị liếc mắt đưa tình động nhân của Bách Thuần, đầu hàng đáp: “Ta đích xác có nói chuyện một hồi với Nguyễn Tu Chân, coi như ta nói nhầm, ngày sau sẽ thật thà hơn”.

Bách Thuần vui vẻ ra mặt: “Tôi không cần huynh thật thà, chỉ cần một tình lang tốt. Tôi vừa gặp Ô Tử Hư, đó là tên thật của Ngũ Độn Đạo, tử hư ô hữu, hư ảo không thật, đúng là một kẻ cổ quái. Hắt đã đem tình hình hiện tại kể cho tôi biết, Bách Thuần có thể làm sứ giả truyền tin giữa các người”.

Khâu Cửu Sư nghiêm mặt: “Tu Chân đã định ra kế hoạch giúp hắt chạy khỏi Lạc Dương thành. Bề ngoài thì tất cả vẫn như cũ, bọn ta sẽ hư trương thanh thế, bố trí thiên la địa võng tróc nã hắt, nhưng sự thật chỗ mạnh nhất trong bố trí của bọn ta chính là lộ tuyến tốt nhất để hắt đào tẩu. Bách Thuần nói với Ô huynh, lúc đại tiệc mười năm cử hành, bọn ta sẽ sắp xếp thuyền nhẹ ở Quả Biểu Trì, cho bốn huynh đệ khỏe mạnh điều khiển, chỉ cần hắt có thể thoát khỏi đại tiệc, trèo lên thuyền, băng qua Quả Biểu Trì, theo lối ra đông bắc mà ly khai, đổi khoái mã xuất thành. Hai cổng thành Nam, Bắc đều có người của bọn ta thu xếp, chỉ cần Ô huynh trước khi lên bờ dịch dung cải trang, biến thành người của bọn ta, có thể dễ dàng trà trộn xuất thành. Sau đó lên chiến thuyền của bọn ta đậu ở bến thuyền Động Đình Hồ, cho dù đối phương thiên quân vạn mã, cũng đành than thở nhìn theo”.

Bách Thuần hớn hờ: “Kế hay! Ai có thể đoán được các người đột nhiên hóa địch thành bạn. Vấn đề duy nhất là địch nhân nếu cùng thời gian đó thúc ngựa chạy đến cổng Nam thành, có thể đến nơi đó trước một bước”.

Khâu Cửu Sư khẽ cười: “Bọn ta sẽ tùy cơ ứng biến, chẳng hạn như tạo hỗn loạn ở quảng trường, ngăn chặn ở ngoài cửa viện, tận lực trì hoãn địch nhân, có thể bảo đảm không có kẻ nào có thể đuổi kịp Ô huynh”.

Bách Thuần ung dung hỏi: “Được! Nói xong chuyện của người khác rồi, bọn ta thì thế nào đây?”.

Khâu Cửu Sư chăm chú nhìn nàng, chậm chậm đáp: “Bách Thuần phải chuẩn bị mọi thứ thật tốt, lúc Ngũ Độn Đạo ly khai Lạc Dương thành, cũng là lúc bọn ta toàn diện rút lui. Bách Thuần sẽ ly khai cùng ta, chạy đến Vân Mộng Trạch, mệnh vận tương lai đã vượt khỏi năng lực dự đoán của bất cứ ai, bao gồm cả Tu Chân. Bọn ta mong chờ xuất hiện một kỳ tích, mà cái bọn ta cần nhất cũng là một kỳ tích”.

Bách Thuần thốt: “Khâu Cửu Sư!”.

Khâu Cửu Sư trầm giọng nói: “Hiện tại ta quyết định đến nói, trên thế gian này không có sự vật nào quan trọng hơn Bách Thuần, vì Bách Thuần, ta có thể hy sinh bất cứ thứ gì. Ta sẽ tận hết khả năng đưa Bách Thuần đến Vân Mộng Trạch. Như Tu Chân và ta vừa nói chuyện, Vân Mộng nữ thần bài trí mê cục mệnh vận hết sức kỳ diệu, tuyệt không thể biến thành đầu hồ đuôi rắn. Khâu Cửu Sư ta không có cổ kị gì nữa, tất cả cứ theo tâm mạch bảo mà làm. Trước đây nếu có chỗ tổn thương Bách Thuần, ta sẽ dùng nửa đời còn lại bồi thường cho Bách Thuần”.

Bách Thuần than: “Đây là lời ngọt ngào nhất mà tôi nghe được, nghe cả đời cũng không chán”.

Khâu Cửu Sư nói: “Ta thật hy vọng tối nay có thể lưu lại Tình Trúc Các, hưởng thụ một đêm hạnh phúc với Bách Thuần, thế nhưng bọn ta cần phải kèm chế. Tin ta đi, tối ngày kia tất cả đều sẽ biến khác”.

o0o

Hoa Mộng phu nhân ôm mềm gối trên giường, tương lai một màu mờ mịt, nhưng lại lấp lánh hy vọng mà nàng không dám suy nghĩ nhiều.

Bên ngoài không ngớt âm thanh ngựa xa truyền vào, từ khi thuyền đội cập bờ hơn canh giờ trước, thanh âm vận chuyển hàng hóa chưa bao giờ ngừng. Nàng không biết nơi này là nơi nào, không muốn hao tổn tâm lực suy nghĩ, cũng như nàng không muốn suy nghĩ về mệnh vận tương lai, những chuyện đó đã không thuộc không chế của nàng.

Nhạc Kỳ có thể là cứu tinh của nàng không? Nhưng nàng lại sợ liên lụy hắn.

Nhạc Kỳ là một người ly kỳ, ba mươi tuổi vẫn chưa có vợ, là chuyện khó mà tưởng tượng. Trừ phi hắn có mưu đồ lâu dài, sợ xảy ra chuyện liên lụy đến vợ con.

Không biết liệu có phải vì thân đang ở trong tình cảnh cực đoan hay không mà sự yêu mến của nàng đối với Nhạc Kỳ giống như là nước lũ tràn đê, không những vì hắn là một nam tử hán có lực hấp dẫn, còn vì sự tín nhiệm vô cùng của hắn đối với nàng, cùng dũng khí đối diện cường quyền, hiển thị rõ hắn là một người hết sức đặc biệt.

Nguyệt Minh huynh có vì chuyện này mà cao hứng không?

Chỉ hận thứ nàng luôn không có được từ trên người Cô Nguyệt Minh lại đạt được dưới tình huống không phù hợp như thế này, khi mà tương lai còn đang chìm trong màn đen vô vọng.

Thân thuyền rung chuyển, nhổ neo khởi hành.

o0o

Sáng sớm mừng sáu tháng bảy.

Cô Nguyệt Minh thúc ngựa, chạy ra cổng lớn Hồng Diệp Lâu. Y tối qua không có về Quân Sơn Uyển, sau khi đến chuồng ngựa, đã đến một tảng đá lớn bên Quả Biếu Trì ngồi đợi trời sáng.

Ô Tử Hư nói đúng, bản thân y đối với đấu tranh chính trị có xúc giác vô cùng linh mãnh, bằng không lần này khẳng định thua đến hồ đồ. Quý Nhiếp Đề tuyệt không phải dạng bình thường, sau khi y đảm nhiệm chức Xưởng Vệ đại thống lĩnh, luôn phải đối diện với tranh đấu liên miên, chỉ xem y vẫn có thể nắm quyền hơn mười lăm năm là biết bản lĩnh của y ở phương diện này.

Tiền Thế Thần khẳng định đấu không lại y.

Còn Quý Nhiếp Đề dùng phương pháp gì thu thập Tiền Thế Thần, y lại không thể đoán được, bởi Quý Nhiếp Đề tuyệt không tiết lộ nửa điểm phong thanh về chuyện này.

Cô Nguyệt Minh thúc ngựa phi như bay, Lạc Dương thành vẫn nằm trong trạng thái nửa tỉnh nửa ngủ, hành nhân xa mã trên đường không nhiều, không lo va chạm.

Mấy ngày trước, y mỗi ngày đều cưỡi ái mã rong ruổi một hồi, gió mưa không đổi, vì thế cho dù lần này y đi không quay lại, thì Quý Nhiếp Đề cũng phải sau mấy canh giờ mới có thể tỉnh ngộ.

Quý Nhiếp Đề khi đó đã mất đi cơ hội giết y.

Cổng thành đã hiện trong tầm mắt.

o0o

Thanh âm tán thưởng của Thiên Dực từ dưới lầu truyền lên, Ô Tử Hư ở trên giường mở mắt, nhìn ra bầu trời, đã đến giờ Ngọ rồi. Đêm qua trước lúc sắp ngủ, Bách Thuần đến tìm hắn chuyển cáo kế hoạch đào vong của Nguyên Tu Chân đề xuất, mới nhìn tựa như không có sơ hở, nhưng đối với hắn mà nói tuyệt không phải là kế hoạch tốt nhất, bởi nói đến “Độn thuật”, thiên hạ không ai có thể hơn hắn.

Thanh âm Thiền Dực gọi hân vang lên.

Ô Tử Hư nhảy khỏi giường, lớn tiếng trả lời, trong lòng sung mãn cảm giác vui vẻ, hân có thể tưởng tượng cảnh Thiền Dực chưa có chuẩn bị tâm lý, đột nhiên phát hiện bức họa của nàng treo trên tường, bùng phát sự hân hỷ ra ngoài. Có thể làm Thiền Dực vui vẻ là nguyện vọng sâu sắc của hân.

Ngoại trừ Cô Nguyệt Minh, không có ai rõ hơn hân nguy cơ trước mắt, thế nhưng hân không hề lo sợ chút nào.

Không có kẻ nào có thể cản trở hân ly khai.

Lòng hân đang hừng hực, đầu chí bưng bưng, bởi cuối cùng hân cũng biết được thứ hân truy cầu trong cuộc đời, đó là cổ thành ở Vân Mộng Trạch, tất cả cái khác đều không quan trọng.

Đêm mai, hân sẽ chạy khỏi Lạc Dương, đến cổ thành hội họp với Vân Mộng nữ thần của hân. Nàng đang kêu gọi hân, hân theo lời gọi mà đến. Còn sau khi gặp sẽ phát sinh chuyện gì, hân không hề quan tâm.

oOo

Ban Trúc Lâu. Chính Ngọ.

Khâu Cửu Sư và Nguyễn Tu Chân ngồi dùng cơm ở hàng hiên trang nhã như thường lệ, lúc này Bách Thuần đã đến, sau khi ngồi xuống thì hạ thấp giọng thần bí nói: “Tin mới nhất”.

Hai người tinh thần khê rung động, Khâu Cửu Sư hỏi: “Tin tốt hay tin xấu?”.

Bách Thuần cười hì hì, liếc hân một cái đáp: “Không cần khẩn trương, bản thân tin tức không tốt không xấu, chỉ là kế hoạch có thay đổi”.

Nguyễn Tu Chân nhíu mày hỏi: “Ô huynh cho rằng kế hoạch của bọn ta có chỗ hở sao?”.

Bách Thuần đáp: “Hoàn toàn ngược lại, tên tiểu tử đó cho rằng kế hoạch của Nguyễn tiên sinh vô cùng kín kẽ, chỉ là không thích hợp với hân”.

Khâu Cửu Sư không hiểu hỏi: “Không thích hợp?”.

Bách Thuần vui vẻ giải thích: “Tên tiểu tử đó có kiến giải của hân, hân nói bản thân quen đọc lai độc vãng, mà sách lược nhất quán của hân là tùy cơ ứng biến, khiến địch nhân không thể suy đoán, nếu như đột nhiên mỗi phương diện đều có người an bài ổn thỏa cho hân, hân có thể để lộ dấu vết, sẽ không phải không thể truy tầm nữa, lúc đó sẽ khiến hân không thể tận tình phát huy, thi triển hết sở trường. Vì thế hân không cần bất cứ sự giúp đỡ nào”.

Nguyễn Tu Chân vui vẻ thốt: “Bọn ta chung thủy không hiểu nổi hân, may mà hân hiện tại không phải là địch nhân nữa”.

Bách Thuần nói: “Hân lại chỉ ra các người đã đánh giá thấp Quý Nhiếp Đề, nguyên nhân là cho đến tối hôm qua, các người vẫn đem tất cả nhân lực vật lực và tinh thần tập trung trên người hân, cho nên đã bỏ sót những cái khác”.

Nguyễn Tu Chân và Khâu Cửu Sư khê động dung, Ngũ Độn Đạo đích xác là kẻ phi phạm, một câu chỉ trúng nguy cơ hiện tại của bọn họ, đó là trận cước đại loạn.

Bách Thuần tiếp tục: “Chỗ lợi hại nhất của Quý Nhiếp Đề là có thể thâm tàng bất lộ, khiến người ta không thể tìm được manh mối hành động của hân. Sự thực thì y luôn đứng bên rình rập, tính toán mọi cách đối phó bọn ta. Với tác phong nhất quán của y, tuyệt không cho phép hai người các người sống sót mà ly khai. Dưới tình huống như thế, các người đậu chiến thuyền ở Động Đình Hồ, nhất định nằm trong tính toán của y, nếu như vọng tưởng lên thuyền theo đường thủy mà đi, thì chỉ có đi vào đường chết”.

Nguyễn Tu Chân vỗ bàn tán thưởng: “Một chỗ thông, trăm chỗ thông, ta hiểu rồi”.

Thần sắc Khâu Cửu Sư ngưng trọng hỏi: “Bọn ta liệu có nên đi ngày mai không?”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Tuyệt không thể đi, như thế bọn ta làm sao bàn giao với Tiền Thế Thần? Giả như bọn ta lén lút bỏ đi, Tiền Thế Thần sẽ lập tức phái người bao vây Hồng Diệp Lâu, sau đó vào trong bắt người”.

Bách Thuần nói: “Tôi cũng hỏi qua tên tiểu tử đó vấn đề giống thế, đáp án của hắn rất cổ quái, nói thời cơ duy nhất để ly khai chính là thời khắc cử hành đại tiệc, điều đó đã được chú định trong mệnh vận”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Đây chắc có liên quan đến giao dịch giữa hắn và Tiền Thế Thần”.

Khâu Cửu Sư hỏi: “Bách Thuần biết giao dịch giữa hắn và Tiền Thế Thần không?”.

Bách Thuần đáp: “Hắn chào bán một hạt ngọc châu với Tiền Thế Thần, tôi đã thấy qua hạt châu đó, màu sắc rất là bình thường, thật không hiểu Tiền Thế Thần vì sao bắt chấp tất cả cũng muốn có được viên ngọc châu bình thường như thế”.

Nguyễn Tu Chân hỏi: “Trong đó nhất định có đạo lý mà bọn ta không hiểu. Ô huynh còn có lời khác không?”.

Bách Thuần đáp: “Hắn nói Khâu Cửu Sư có thể lưu lại, nhưng Nguyễn tiên sinh nhất định phải ly khai trước đại tiệc, chỉ cần ra cổng Nam, Cô đại ca sẽ tiếp ứng Nguyễn tiên sinh, chỉ có đến Vân Mộng Trạch, Nguyễn tiên sinh mới coi như thoát ly hiểm cảnh”.

Khâu Cửu Sư cười khổ hỏi: “Vân Mộng Trạch thật là vùng đất an toàn sao?”.

Bách Thuần thần thái xa xăm, nhắm mắt đáp: “Huynh không phải nói qua hy vọng kỳ tích xuất hiện sao? Tôi tin kỳ tích sẽ phát sinh ở nơi đó”.

Khâu Cửu Sư và Nguyễn Tu Chân khê ngạc nhiên, không phải vì lời nói của Bách Thuần, mà là vì thần thái suy tư, tin tưởng không chút nghi hoặc của nàng.

Bách Thuần mở mắt, thấy hai người ngẩn ra nhìn mình, khổ não nói: “Tôi biết chuyện có liên quan đến cổ thành Vân Mộng Trạch, vượt xa tưởng tượng của các người. Vân Mộng nữ thần rất có thể là Tương phu nhân vì Thuần để nhảy xuống sông tự tận, chỉ hận ta chỉ có thể nói với các người bấy nhiêu, bởi tôi từng lập thệ không tiết lộ bí mật cổ thành. Ài! Nếu sớm biết đã không lập thệ”.

oOo

Ô Tử Hư vui vẻ tiễn Thiển Dục mang theo bức họa đi báo tin vui cho Diễm Nương, quay lại sảnh đường ngồi xuống, Vô Song Nữ đến gặp, ngồi ở bên kia bàn, đi thẳng vào vấn đề: “Ta nghĩ ra một biện pháp giúp người chạy khỏi Lạc Dương thành”.

Ô Tử Hư hớn hỏ hỏi: “Có diệu kế gì?”.

Lại không nhận được trêu chọc: “Song Song hôm nay đặc biệt xinh đẹp”.

Vô Song Nữ thoáng đỏ mặt, mắng: “Không được chen ngang, ngươi rốt cuộc có muốn nghe hay không?”.

Ô Tử Hư đáp: “Đương nhiên muốn. Hiện tại nguyện vọng duy nhất của ta, đó là ly khai Lạc Dương, đến Vân Mộng Trạch”.

Vô Song Nữ trừng mắt nhìn hắn, bình tĩnh thốt: “Cô Nguyệt Minh nhiều lần cưỡng điệu ngươi là nhân vật quan trọng trong việc tìm cổ thành, giống như chỉ có thông qua ngươi mới có thể tìm được cổ thành, thật ra có đạo lý gì chứ?”.

Hai mắt Ô Tử Hư sáng lấp lánh, khê cười hỏi: “Song Song muốn biết không?”.

Vô Song Nữ bị hắn ép đến bó tay, chỉ biết gật đầu.

Thần thái Ô Tử Hư vút cao, vênh vao nói: “Đạo lý rất đơn giản, bởi ta và nữ thần cổ thành đang yêu nhau nồng nhiệt”.

Vô Song Nữ thất thanh: “Cái gì?”.

Ô Tử Hư khàn giọng: “Chuyện này khẳng định có liên quan đến kiếp trước của ta, kiếp trước của ta chắc có nhiều gian nan, kết cuộc bi thảm, còn đau đớn mất đi nữ nhân yêu thích nhất trong lòng. Vì thế kiếp

này từ khi hiểu chuyện đời đến nay, ta luôn luôn truy tầm một thứ gì đó. Đương nhiên ta tịnh không biết thứ muốn truy tầm đó là gì, là người hay là bảo vật. Đây là mối hận lớn nhất từ kiếp trước truyền lại, là phương hướng chủ đạo trong cuộc đời ta ở kiếp này. Mà ta đi tìm nàng, nàng cũng đi tìm ta”.

Vô Song Nữ hỏi: “Nàng là ai?”.

Ô Tử Hư tựa vào lưng ghế, buông tay đáp: “Nàng đương nhiên là Vân Mộng nữ thần. Nàng đang gọi ta đến cổ thành tương hội cùng nàng, lão Cô đã nhìn trúng quan hệ giữa ta và nữ thần, nhận định ta là người có thể tìm được cổ thành”.

Vô Song Nữ không rét mà run: “Người đúng là đã bị quỷ mê”.

Ô Tử Hư nói: “Ta là bị quỷ mê, nhưng lão Cô thì sao? Song Song thì sao? Không phải cũng bị quỷ mê ư? Rốt cuộc là quỷ hay là thần, nàng so với lệ quỷ cũng thú vị hơn nhiều. Huống hồ Song Song cũng đã thấy qua hình dáng của nàng, nàng ở trong tranh giống quỷ hay giống thần nhiều hơn? Song Song nói ta nghe xem!”.

Vô Song Nữ nói không ra lời.

Ô Tử Hư tiếp tục: “Nghĩ xem! Kiếp trước của Song Song, lão Cô, Bách Thuần và ta khẳng định xảy ra trong cổ thành, cho nên Song Song dựa vào một bức cáo thị không đâu vào đâu vừa nhìn đã nhận ra tiểu đệ đang dịch dung. Cô Nguyệt Minh luôn không có hứng thú đối với nữ nhân, mới nhìn được nửa khuôn mặt Song Song đã thơ thẩn mất hồn, đây chính là oan nghiệt kiếp trước, sức người không thể kháng cự. Mối quan hệ kiếp trước của bọn ta, chưa hề được giải quyết, vì thế phải giải quyết hết trong kiếp này. Còn thật ra phải giải quyết cái gì, đáp án nằm trong cổ thành”.

Vô Song Nữ vẫn im lìm không nói.

Ô Tử Hư dương dương đắc ý hỏi: “Phân tích của ta chính xác không? Song Song còn có nghi vấn gì?”.

Vô Song Nữ đáp: “Tất cả chỉ là suy đoán của người, không hề có bằng chứng chân thực”.

Ô Tử Hư cười khà khà nói: “Song Song nói rất hay, ta vừa may có một bằng chứng chân thực, đó là thứ vô dụng này”. Lấy từ trong thắt lưng ra dạ minh châu, đặt lên mặt bàn.

Vô Song Nữ ngạc nhiên hỏi: “Đây là vật gì?”.

Ô Tử Hư đáp: “Không nên xem thường nó, lúc ta nhặt được nó ở Vân Mộng Trạch, xa hơn một dặm vẫn nhìn thấy ánh sáng vàng của nó, ta là vì nó mới đến Lạc Dương, muốn tìm cách bán nó cho Tiền Thế Thần, mà Tiền Thế Thần sau khi thấy nó, lập tức làm trái lời hứa với Đại Hà Minh”.

Vô Song Nữ không hiểu: “Ta vẫn không minh bạch nó là bằng chứng gì, vật này hiện tại không nhìn thấy chút xíu ánh sáng”.

Ô Tử Hư nói: “Theo suy đoán của bọn ta, đây chắc là một trong bảy viên dạ minh châu khảm trên Sở hạp, sớm đã mất đi năng lực phát sáng trong bóng tối. Có thể ánh sáng phát ra chỉ vì Vân Mộng nữ thần thi triển thần thông, sau khi hồi phục bình thường thì có hình dạng như thế này”.

Vô Song Nữ nhíu mày hỏi: “Vật này và chuyện người có thể tìm được cổ thành hay không, có quan hệ gì?”.

Ô Tử Hư đáp: “Năm đó lệnh tôn tìm được Sở hạp, bỏ nó vào trong túi da, đeo trên lưng ly khai cổ thành, trên đường trở về gặp phục kích. Lệnh tôn tuy trúng độc, nhưng vẫn chống chọi được, chạy ngược về cổ thành, mà Qua Mặc phục kích ông ta cũng truy theo sau không tha, ngay khi lệnh tôn chạy đến cổ thành, Qua Mặc mất thấy truy theo không kịp, lấy ra nỏ tiễn của hắn, ở xa bắn ra một mũi tên, không bắn trúng người lại bắn trúng vật, khiến viên minh châu này rơi ở đó, tiếp đó lệnh tôn thành công chạy vào cổ thành, rồi biến mất cùng cổ thành. Khi đó sương mù dày đặc, Qua Mặc không quan sát được dạ minh châu đã mất đi ánh sáng nằm dưới đất, lại chú tâm tìm kiếm lệnh tôn, để dạ minh châu lưu lại ở đó một thời gian dài, cuối cùng để ta nhặt được, dẫn phát một chuỗi sự việc ngày hôm nay. Song Song hiểu chưa? Ta khẳng định chỗ nhặt hạt châu này cách lối vào cổ thành không xa, vì thế chỉ cần ta dẫn các người đến nơi đó... Ô! Nàng sao thế?”.

Vô Song Nữ mặt đầm lệ, lắc lắc đầu biểu thị không sao, nhưng không khống chế nổi lại bật khóc nức nở.

Ô Tử Hư lúng túng đỡ: “Song Song!”.

Vô Song Nữ kéo tay áo lau lệ, bình tĩnh lại một chút, nói: “Ta không sao. Ta... ta phải giết Qua Mặc”.

Ô Tử Hư nói: “Chuyện này không thành vấn đề. Muốn giết Qua Mặc không hề dễ dàng, may mà có Cô Nguyệt Minh, y sẽ có biện pháp tìm được hắc, đem hắc ra chém thành bảy, tám mảnh”.

Vô Song Nữ thốt: “Ta muốn tự tay giết hắc”.

Ô Tử Hư an ủi: “Chuyện này cũng không có vấn đề, để ta và Nguyệt Minh bắt hắc, cho nàng tự tay hạ thủ, bảo đảm nàng hài lòng”.

Vô Song Nữ đỡ khóc đỡ cười tức giận thốt: “Chuyện như vậy cũng mang ra đùa sao”.

Sự thật thì trong lòng nàng hết sức cảm kích Ô Tử Hư. Gút mắc trong lòng nàng cuối cùng cũng đã giải khai, uất ức tích tụ nhiều năm tan biến như mây khói. Viên ngọc châu kỳ dị trên bàn với phương thức kỳ dị của nó đã chứng minh cha là anh hùng hảo hán đỉnh thiên lập địa. Mỹ diệu nhất là hạt châu này càng chứng thực lời của Cô Nguyệt Minh và Ô Tử Hư, quỷ thần đúng là có tồn tại, như thế cha và mẹ há không phải có thể tiếp tục ân ái ở thế giới bên kia sao, ý nghĩ này khiến nàng cảm thấy được an ủi vô cùng.

Ô Tử Hư giơ tay đầu hàng: “Ta chỉ là muốn thay lão Cô đỡ cho nàng vui vẻ”.

Gương mặt xinh đẹp của Song Song ửng hồng, mắng: “Người thật ra muốn nghe hay không?”.

Ô Tử Hư ôm đầu đáp: “Nghe cái gì? À! Đúng rồi! Là nghe đại kế đào tẩu của Song Song, Song Song có đề nghị gì hay?”.

Vô Song Nữ hít sâu một hơi, cố gắng bình tĩnh trở lại: “Ta và người cùng đi!”.

Ô Tử Hư trợn mắt, ngạc nhiên hỏi: “Đây gọi là kế hoạch gì?”.

Vô Song Nữ mắng: “Không có kiên nhẫn. Thử nghe một tình huống xem sao, ngay khi ta biểu diễn ảo thuật, lần lượt từng bóng đèn trong đại đường tắt ngúm, cuối cùng chỉ còn lửa đỏ trên hai tay ta, giống như lần người thấy đó, các tân khách có thể có phản ứng gì đây?”.

Ô Tử Hư đáp: “Đương nhiên là trừng mắt ra nhìn, thắc mắc sao trên ngọc chuông của Song Song lại có thể sinh ra lửa, ai nấy mắt hoa thần loạn. Khà! Ta sẽ thừa cơ chuồn đi, đúng không?”.

Vô Song Nữ lạnh lùng đáp: “Chỉ nói đúng một nửa, cuối cùng lửa đỏ tắt đi”.

Ô Tử Hư hớn hờ: “Thì ta còn phải chờ thêm một hồi mới chạy”.

Vô Song Nữ nói: “Lại sai rồi! Ta chỉ là cho người thời gian đánh tráo”.

Ô Tử Hư không hiểu thốt: “Đánh tráo?”.

Vô Song Nữ giải thích: “Đây chính là một loại ảo thuật, với gỗ trúc bó thành hình, mặc vào y phục, trang trí tóc giả mặt nạ, mấu chốt nằm ở chỗ thủ pháp đặc biệt xử lý dây thừng, lúc khởi động có thể làm ra động tác đơn giản nhất, hơi giống người thật. Chỉ cần người có thể trong sát na quang cảnh tối om đó, đổi thành người giả, thì có thể hoàn thành đánh tráo”.

Ô Tử Hư thở dài một hơi hỏi: “Kế hoạch của Song Song rất can đảm lại có sáng ý, nhưng làm thông suốt không?”.

Vô Song Nữ ngạc nhiên đáp: “Đương nhiên làm thông suốt, nhưng người tốt nhất là ngồi ở bàn toàn người nhà, nếu có thể an bài Khâu Cửu Sư và Nguyên Tu Chân ngồi cùng người, càng có thể khiến bọn Tiên Thế Thần hoặc Quý Nhiếp Đề an tâm, bọn chúng sao đoán được quan hệ giữa các người đã biến đổi chứ?”.

Ô Tử Hư hỏi: “Ta nên đi lúc nào?”.

Vô Song Nữ đáp: “Vào lúc địch nhân cho rằng người vẫn ngồi yên tại chỗ, ta sẽ di chuyển đến cửa sau đại đường, phóng ra lửa khói bảy màu, hấp dẫn sự chú ý của chúng nhân, người sẽ theo cửa chính chuồn ra, ta tự có biện pháp đuổi theo. Chỉ cần ngồi trên Hắc Nhi của ta, bọn ta có thể chạy đến cổng Nam trước mọi người một bước”.

Ô Tử Hư nói: “Quý Nhiếp Đề sẽ mai phục ở trên quảng trường, xông ra cổng viện như thế, khẳng định bị máy bắn nỏ bốn dây bắn thành nhím”.

Vô Song Nữ thốt: “Ta đưa Hắc yên đạn cho người để bỏ phí sao? Lúc đó trên quảng trường đầy xe ngựa, chỉ cần người ném Hắc yên đạn ra, lập tức tạo nên hỗn loạn, bọn ta thì nhân lúc loạn lạc đào tẩu. Có ta đi cùng người, ta có thể theo tình huống phóng ra lửa khói, bảo đảm không ai cản được bọn ta”.

Ô Tử Hư do dự: “Vậy bọn ta há không phải cưới cùng một ngựa. Ài! Có thể ôm Song Song, ta đương nhiên có cầu cũng không được, thế nhưng vợ của bằng hữu, không thể khinh lờn, ta...”.

Vô Song Nữ mắng lớn: “Còn muốn nói lời thừa! Không cần dài dòng, một lời thôi, chịu hay là không chịu?”.

Ô Tử Hư đành đáp: “Được rồi!”.

o0o

Bổ chính sử ti phủ.

Hoàng hôn.

Tiền Thế Thần đi đến thạch ốc của Qua Mặc, ngồi xuống đất đối diện Qua Mặc, nói: “Sư huynh về rồi”.

Qua Mặc nói: “Xử lý tốt rồi! Ta đã mang ngân phiếu chôn ở địa điểm Ngũ Độn Đạo chỉ định ở ngoài thành, chỉ cần hẩn đem hộp đến đổi ngân phiếu, sẽ lập tức trúng kế”.

Lại hỏi: “Có tin tức của Cô Nguyệt Minh không?”.

Tiền Thế Thần nặng nề đáp: “Thật nhức đầu! Tên tiểu tử này sau khi cưới ngựa rồi thành sáng nay, không có quay về”.

Qua Mặc nói: “Y đến Vân Mộng Trạch rồi”.

Tiền Thế Thần thất thanh: “Cái gì? Sư huynh có cảm ứng sao?”.

Qua Mặc than: “Không phải cảm ứng, tên tiểu tử đó không biết có pháp bảo gì, ta đã thi triển nhiều loại đạo thuật khác nhau vẫn không thể tìm được tung ảnh của y”.

Thoáng ngừng lại tiếp: “Ta chỉ là suy đoán không căn cứ. Loại người giống như Cô Nguyệt Minh, không có bằng hữu, tính vốn cô độc, lại không chịu làm việc dưới trướng người nào, y chịu vì Ngũ Độn Đạo ra sức, khẳng định có lợi ích, rất có khả năng là từ trên người hẩn biết được phương pháp truy tìm cổ thành. Ài! Ta cần phải lập tức chạy đến Vân Mộng Trạch”.

Tiền Thế Thần kinh hãi hỏi: “Không có sư huynh làm sao tiến hành? Sở hạp không phải ở trong tay Ngũ Độn Đạo sao?”.

Qua Mặc trầm giọng đáp: “Nếu Sở hạp ở trong tay Ngũ Độn Đạo, sớm đã rơi vào tay Cô Nguyệt Minh. Vừa rồi lúc tọa vong, ta có một cảm giác rõ ràng, đó là Sở hạp vẫn ở trong cổ thành, mà cổ thành lại có thể xuất hiện trong một thời gian ngắn”.

Tiền Thế Thần hỏi: “Nếu như Sở hạp không phải ở trong tay Ngũ Độn Đạo, hẩn làm sao có được Dạ minh châu?”.

Qua Mặc cười khỏ đáp: “Ta cũng mong biết điều đó. Cảm giác của ta tuyệt không thể lầm, ta cần phải lập tức chạy đến Vân Mộng Trạch, nhằm tránh bị Cô Nguyệt Minh nhanh chân đến trước. Còn về Ngũ Độn Đạo, để người đi đối phó hẩn, hai việc tiến hành cùng lúc, phải hết sức cẩn thận”.

Tiền Thế Thần nôn nóng kêu lên: “Sư huynh!”.

Thần sắc Qua Mặc kiên quyết: “Không cần khuyên ta. Thế Thần người phải biết, người đã không còn là một cậu ấm không biết trời cao đất dày như mười năm trước, mà là nhân vật có thể một mình lo việc, có những chuyện cần phải tự mình gánh vác, hiểu chưa?”.

- o O o -

50. Thù Chủ Đại Cự

Gã biết mình đã phạm sai lầm thứ hai.

Sai lầm đầu tiên, là mười năm trước gã thỉnh Qua Mặc đi tranh đoạt Sở hạp cho gã, sai lầm thứ hai là lừa gạt Đại Hà Minh, cũng là vì Sở hạp, khiến cho hiện tại muốn tìm một người thương lượng cũng không có chỗ trông cậy. Vì trong lòng có quỷ, lúc này gã sợ nhất là đối diện với Nguyễn Tu Chân và Khâu Cửu Sư.

Từ khi quen biết Qua Mặc, gã lần đầu hoài nghi lời nói của Qua Mặc. Qua Mặc nói cái gì Sở hạp vẫn lưu trong cổ thành, cần phải đuổi theo trước khi Cô Nguyệt Minh đến Vân Mộng Trạch, toàn là thoái thác và mượn cớ, sự thật thì Qua Mặc thấy gã đại thế đã mất, không chịu lưu lại cùng chết.

Nghĩ đến “chết”. Tiền Thế Thần từ đáy lòng dâng lên một luồng hàn ý, đột nhiên, Sở hạp không còn quan trọng nữa.

Lúc này một tên thân vệ vội vã chạy đến, bẩm báo: “Nhận được phi cấp truyền thư từ Kinh sư”.

Tiền Thế Thần tiếp lấy ống trúc, xé giấy niêm phong, lấy thư ra xem, không ngờ là tin tức liên quan đến Họa Tiên Lang Canh giới đến chậm.

Tiền Thế Thần lập tức phấn chấn tinh thần, phong thư này khẳng định là vật ban thưởng của ông trời giúp tu bổ quan hệ với hai người Khâu, Nguyễn, đã không vạch trần lời nói láo của gã, lại có thể lập tức vào Hồng Diệp Lâu bắt lấy Ngũ Độn Đạo, sau này tất cả chiếu theo hiệp nghị mà tiến hành.

Nghĩ đến đây, há còn do dự, lập tức hét kêu thủ hạ chuẩn bị ngựa, lập tức đi bái phỏng hai người Khâu, Nguyễn. Kẻ canh cửa hô lớn: “Chỉ huy sứ Hồ Quảng tướng quân cầu kiến”.

Đổi lại là một ai khác cầu kiến, Tiền Thế Thần căn bản không thêm quan tâm, một câu tổng cổ đi liền. Thế nhưng Hồ Quảng lại là nhân vật thứ nhì ở Lạc Dương thành ngoài gã, cũng là tâm phúc đại tướng gã tín nhiệm nhất, phụ trách toàn bộ công việc phòng ngự thành, đột nhiên cầu kiến như thế, chắc phải có chuyện khẩn yếu. Vội ra lệnh: “Mời Hồ tướng quân vào!”.

Tiếng bước chân vang lên.

Tiền Thế Thần tuy tâm thần không tập trung, vẫn bảo trì cảnh giác, khi nghe thấy tiếng bước chân của hai người, ngạc nhiên nhìn ra, lập tức giật mình hồn phi phách tán, hét lớn: “Giết!”.

Một thanh âm lạnh lẽo quen thuộc vang lên: “Thế Thần! Quá chậm rồi”.

“Choeng!”.

Hồ Quảng dẫn đầu tiến đến bật xuất bội kiếm, hét: “Quý Nhiếp Đề đại thống lãnh đến, ai dám động thủ, lập tức giết chết không tha! Còn phải tru di diệt tộc”.

Mười tám tên thân binh trong sảnh đường, nghe lệnh Tiền Thế Thần vốn đã nắm chặt đao kiếm, nhưng khi nghe đến tên Quý Nhiếp Đề, kẻ nào kẻ nấy như bị sét đánh, không dám vọng động, hơn nửa số lại buông cả binh khí xuống.

Thần sắc Quý Nhiếp Đề bình tĩnh, ung dung từ phía sau Hồ Quảng đi tới, vượt qua Hồ Quảng, nhìn Tiền Thế Thần đang lướt tới, than: “Thế Thần người quá không tự lượng sức rồi!”.

Ngoài cửa tiếng kêu thảm truyền vào liên tiếp, chớp mắt đã yên tĩnh trở lại.

Binh khí rời vỏ.

Năm tên thân binh la hét điên cuồng tấn công Quý Nhiếp Đề.

“Soẹt” một tiếng, Long Thủ đao của Quý Nhiếp Đề rời vỏ, di chuyển về sau, đánh ngược một đao, chỉ thấy đao quang nhoáng lên, một tên thân binh đang giơ đao bổ đến máu phun ra từ vùng bụng, chồm tới rồi ngã ngang.

Lúc này Quý Nhiếp Đề đổi hướng lao lên trước, tránh hai thanh kiếm công đến, giống như cá quẫy mình lách vào khoảng trống giữa hai tên, trước khi binh khí chạm người, Long Thủ đao đánh ra như chớp giật, lướt trái chém phải, một tên trúng đao ngay mặt, tên kia bị cắt yết hầu, đao pháp tinh diệu, tốc độ rất nhanh, hạ thủ hung ác, khiến những tên thân binh khác không động thủ với hấn trọn mắt há miệng, rét run toàn thân.

Tiền Thế Thần gầm lên, lùi về chỗ ngồi chính, chụp lấy binh khí treo trên bức tường đằng sau chỗ ngồi.

Hồ Quảng thì tay cầm trường kiếm, ánh mắt sáng quắc giám thị những người khác.

Quý Nhiếp Đề xoay người, trường đao quét quanh một vòng, “keng” một tiếng, bổ trúng vào trường kiếm đang đâm đến.

Kẻ đó hổ khẩu tê nhức, trường kiếm bị chém trúng văng khỏi tay rớt xuống đất, khi đang kinh hãi thối lui thì Quý Nhiếp Đề đã áp sát người hấn, lưỡi đao thuận thế lướt qua, trên cổ kẻ đó xuất hiện vết máu, lập tức ngã phịch xuống đất.

Tên cuối cùng còn chưa nắm rõ đã phát sinh chuyện gì, trước mặt đao ảnh đã ùn ùn đến, cản được hai đao thì bị chém đến mức mù mờ, đột nhiên phát giác Quý Nhiếp Đề xuất hiện sát người, tiếp đó ngực đau đớn, đã bị đao của Quý Nhiếp Đề phanh ngực.

Tiền Thế Thần cảm mâu lao đến Quý Nhiếp Đề, gầm vang: “Ta liều chết với ngươi!”.

Quý Nhiếp Đề ung dung rút đao từ trên ngực tên thân binh, tay trái đẩy một cái, kẻ bị giết ngã ngửa xuống đất, rồi đột nhiên chuyển thân, đao quang chớp nhoáng, chém trúng trường mâu đâm tới lưng, vừa nhanh vừa chuẩn.

Công phu của Tiền Thế Thần đúng là vượt xa đám thân binh, chân bước theo bộ pháp kỳ dị, thu mâu về, tiếp đó ảo xuất trùng trùng mâu ảnh, công về phía Quý Nhiếp Đề.

Quý Nhiếp Đề lắc đầu than: “Quá không tự lượng sức!”.

Long Thủ đao như ánh chớp chém mạnh ra, từng đao chém trúng đầu mâu, dù Tiền Thế Thần tấn công thế nào, vẫn không cải biến được tình thế, không thể bức Quý Nhiếp Đề lui nửa bước, càng khiến Tiền Thế Thần mất khí thế.

Quý Nhiếp Đề mặc cho gã tận lực thi triển hết bản lãnh, sau khi ngạnh tiếp mười mấy kích, đột nhiên thi triển thủ pháp tinh diệu, mượn thế xoắn vào trường mâu.

Trường mâu của Tiền Thế Thần gần như muốn tuột khỏi tay, kinh hãi lùi về sau, lùi được ba bước thì trụ lại, không dám động đậy, thì ra thủ hạ Xưởng Vệ của Quý Nhiếp Đề đã ào vào, ba bốn máy bắn nỏ đang nhắm vào gã.

Quý Nhiếp Đề cầm đao vào võ tựa như chưa từng trải qua động thủ, hét: “Thế Thần còn không chịu buông binh khí?”.

Sắc mặt Tiền Thế Thần xám ngoét, trán đổ mồ hôi lạnh, chuyện gã sợ nhất cuối cùng đã phát sinh, hiện tại giống như một cơn ác mộng không thể tỉnh lại, gã không còn phân biệt được cái gì là chân thực, cái gì là hư ảo”.

“Keng!”.

Trường mâu rời tay rơi xuống.

Quý Nhiếp Đề vui vẻ thốt: “Nói thẳng ra, ngươi rơi vào tay ta có thể nói là phúc phận tu mấy kiếp, nếu như là rơi vào tay đại công công, ngươi sẽ hối hận đã đầu thai làm người”.

Tiếp đó hét: “Mang hết những kẻ không có quan hệ đi cho ta”.

Đám thủ hạ theo lệnh áp giải đám thân binh còn lại ra ngoài, nhặt lấy trường mâu của Tiền Thế Thần, không năm xác chết đi luôn.

Quý Nhiếp Đề thông thả bước qua bên cạnh Tiền Thế Thần, đến ghế chủ tọa ngồi xuống, Hồ Quảng thì đưa Tiền Thế Thần qua một bên, tới giờ mới tra kiếm vào vỏ.

Tám tên cao thủ Xưởng Vệ, phân ra hai bên.

Quý Nhiếp Đề bên trên nhìn xuống Tiền Thế Thần: “Sớm biết thế này, hà tất làm như vậy. Quay sang đây cho ta”.

Tiền Thế Thần run rẩy quay người đối diện Quý Nhiếp Đề, uy phong hàng ngày nửa điểm cũng không còn.

Quý Nhiếp Đề liếc nhìn vũng máu còn lưu trên mặt đất, nói: “Ta không phải hư ngôn dọa nạt, đại công công hiện đang ngồi thuyền đến Lạc Dương, có năm ngàn tinh binh đi theo. Thế Thần biết rõ thủ pháp đối phó phản thần của đại công công, chẳng hạn như mỗi ngày xẻo một miếng thịt, lại cầm máu cho đối phương để tránh vì mất máu mà chết, Thế Thần nói xem cực hình đó có tư vị thế nào?”.

Tiền Thế Thần hai chân nhũn ra, quỵ xuống đất.

Ánh mắt Quý Nhiếp Đề chuyển lên mặt gã, khẽ cười nói: “Bọn ta dù sao cũng quen biết đã lâu, không nhẫn tâm nhìn Thế Thần chết dở sống dở như thế. Thế này vậy! Chỉ cần Thế Thần ngoan ngoãn hợp tác với ta, ta có thể ở trước đại công công nói giúp người để người được lựa chọn phương thức tử vong, còn thả người nhà của người chạy về Lĩnh Nam, ý Thế Thần thế nào?”.

Tiền Thế Thần lệ đẫm mặt: “Tất cả cứ theo phân phó của Quý đại nhân”.

Quý Nhiếp Đề vui vẻ: “Vậy mới là hài tử ngoan”.

Tiếp: “Mang Tiền đại nhân vào phòng cho ta, nghỉ ngơi cho tốt, dưỡng đủ tinh thần, bằng không với bộ dạng như thế làm sao đi gặp người”.

Bốn tên Xưởng Vệ lãnh mệnh áp giải Tiền Thế Thần đi.

Quý Nhiếp Đề trầm ngâm chốc lát, hỏi: “Không có tin tức của Qua Mặc sao?”.

Hồ Quảng cung kính đáp: “Qua Mặc sau khi xuất thành lúc hoàng hôn, không có quay về”.

Quý Nhiếp Đề nhíu mày cười khổ hỏi: “Cô Nguyệt Minh như thế, Qua Mặc cũng như thế, bên trong phải chăng có liên quan?”.

Hồ Quảng đáp: “Bốn cổng thành đều do người của thuộc hạ phụ trách canh giữ, nếu phát hiện bóng dáng bọn chúng, sẽ lập tức báo lên thống lĩnh”.

Quý Nhiếp Đề trầm giọng: “Nhớ kỹ bọn ta không những phải lừa địch nhân, còn phải lừa binh tướng trong thành, để tránh quân tâm bất ổn, phát sinh phiền phức bất ngờ. Biểu hiện bề ngoài vẫn như cũ, không có ai biết được ta ở trong tối chủ trì đại cục. Hồ tướng quân lần này lập đại công, ta sẽ đề bạt với đại công công cho Hồ tướng quân đảm nhiệm chức vị Bồ chính sứ ti”.

Hồ Quảng mừng rỡ tạ ơn.

Quý Nhiếp Đề ung dung nói: “Người của ta hôm nay sẽ trà trộn vào trong đám tân khách đến tham gia đại yến Hồng Diệp Lâu, bí mật nhập thành, phụ trách giết địch, nhiệm vụ của Hồ tướng quân là ổn định quân đội, bố phòng thủ thành, chuyện khác không cần quan tâm”.

Hồ Quảng hỏi: “Từ giờ đến dạ yến tối mai, còn có nửa ngày một đêm, nếu nhân vật mục tiêu xuất thành, thuộc hạ nên xử lý thế nào? Tiền Thế Thần từng hạ lệnh, phạm kẻ cầm thiệp mời của Hồng Diệp Lâu, bọn tôi không được ngăn cản ai xuất nhập thành”.

Quý Nhiếp Đề hờ hững đáp: “Danh sách giết người của bọn ta chỉ có ba người, đó là Ngũ Độn Đạo, Khâu Cửu Sư và Nguyễn Tu Chân. Trong ba người, Ngũ Độn Đạo là quan trọng nhất, chỉ cần Ngũ Độn Đạo vẫn ở trong thành, hai tên Khâu, Nguyễn tuyệt sẽ không ly khai, mà cơ hội đào tẩu duy nhất của Ngũ Độn Đạo là khi yến hội kết thúc, ngay khi một số tân khách trong đêm ly khai, thừa cơ xuất thành. Vì thế Hồ tướng quân không cần lo lắng vấn đề ở phương diện này”.

Tiếp đến hừ lạnh: “Ta đã có kế hoạch chu tường, ai có tên trên danh sách giết người, không một tên nào có thể lọt lưới. Đại đạo chưa từng thất thủ sẽ nuốt hận trong Hồng Diệp Lâu, mà hai nhân vật xuất sắc của Đại Hà Minh cũng không thể sống sót rời khỏi Lạc Dương thành. Khi thuyền đội của đại công công cập bến ngoài Lạc Dương thành, tất cả sự tình sớm đã giải quyết xong, thiên hạ sẽ khôi phục lại yên tĩnh”.

Hồ Quảng lớn tiếng lãnh mệnh.

Quý Nhiếp Đề vươn thân đứng dậy, hai mắt sáng bừng, bình tĩnh thốt: “Ta hiện tại muốn tán gẫu với Tiên Thế Thần mấy câu, nắm rõ một chút sự tình. Việc của Lạc Dương thành, nhờ Hồ tướng quân vậy”.

Nói dứt đi khỏi chủ đường.

o0o

Cô Nguyệt Minh đứng trên đỉnh một ngọn đồi ở ngoài cổng Nam, từ xa quan sát cổng Nam thành đang đóng gấp lại, Khôi Tiên đứng bên cạnh.

Y biết ước đoán có nhầm lẫn, ngoài thành tuyệt không có người của Quý Nhiếp Đề, tình thế hiểm ác hơn cả tưởng tượng của y.

Cô Nguyệt Minh vốn cho rằng vì Quý Nhiếp Đề đã nắm rõ tối mai Ô Tử Hư từ cổng Nam chạy đi, nhất định bố trí thiên la địa võng ngoài thành, một mẻ lưới tóm gọn Ô Tử Hư và Khâu Cửu Sư cùng đám thủ hạ đuổi theo.

Ngoài cổng Nam tuy là vùng đất bằng phẳng, một quan đạo chạy thẳng qua khu rừng rộng lớn, mặt tây là Động Đình Hồ sương khói mênh mang, thế nhưng Quý Nhiếp Đề lại có đủ thực lực không cho nhân vật mục tiêu chạy thoát vào nơi hoang vắng. Nếu Ô Tử Hư trúng kế lấy ngựa, càng là chết chắc không sai.

Nhưng bất luận thế nào, ở góc độ lấy nhiều đánh ít, động thủ trong thành, sao cũng không so được với động thủ ngoài thành.

Cô Nguyệt Minh biết Tiên Thế Thần xong rồi.

Khi y phát giác ngoài thành không có bóng dáng một đội nhân mã nào của Quý Nhiếp Đề, liền biết nơi Quý Nhiếp Đề hành động là ở trong thành chứ không phải ngoài thành. Mà hành động trong thành, điều kiện tiên quyết là khống chế Tiên Thế Thần, đem gã biến thành con rối có thể khống chế theo ý, bố trí Lạc Dương thành nằm trong lòng bàn tay của y.

Cô Nguyệt Minh nhớ lại lời Quý Nhiếp Đề nói lúc chia tay, kêu Cô Nguyệt Minh không cần đi tìm y, khi có chuyện hẳn tự biết tìm Cô Nguyệt Minh. Khi đó Cô Nguyệt Minh không để lời này trong lòng, lúc này nhớ lại, mới rõ trong đó có thâm ý khác. Quý Nhiếp Đề là vì muốn thu thập Tiên Thế Thần, không muốn tình huống người đi nhà trống bị Cô Nguyệt Minh khám phá, cho nên mới nói vậy. Quý Nhiếp Đề đương nhiên sẽ đi tìm y, bất quá lại không phải có chuyện thương lượng, mà là muốn giết y.

Cô Nguyệt Minh hít sâu một hơi, dần xao động trong lòng xuống.

Trước đây y chưa từng lo lắng cho bất kỳ ai, không phải y không có lòng thương cảm, mà là có chút giống như cái xác không hồn, cảm giác tê dại. Nhưng hiện tại y đã biến thành một “người sống” có huyết nhục, máu chảy trong người là máu nóng, không còn không quan tâm đến người khác.

Ô Tử Hư, Khâu Cửu Sư, Nguyễn Tu Chân, Bách Thuần, thậm chí Vô Song Nữ đều rơi vào trong tình cảnh rất nguy hiểm, mà nguy cơ lớn nhất là bọn họ mù mờ không biết Tiên Thế Thần còn khống chế được Quý Nhiếp Đề, cho phép Quý Nhiếp Đề có thể phóng tay mà làm, đem chiến thuật lấy nhiều hiếp ít phát huy tận cùng, toàn diện phát triển kế hoạch giết người của y.

Nơi động thủ sẽ là Hồng Diệp Lâu, đại yển mười năm biến thành yển hội tử vong. Khi không còn cố kỵ, Quý Nhiếp Đề sẽ không cho bất cứ nhân vật mục tiêu nào sống mà rời khỏi Hồng Diệp đường.

Y đã không thể quay vào thành, hơn nữa đó là hành vi bất trí nhất.

Nếu phán đoán theo tình thế trước mặt, bọn Ô Tử Hư chết chắc không sai.

Hy vọng duy nhất, chỉ có thể ký thác lên người Vân Mộng nữ thần, chỉ có pháp lực vô biên vượt xa phạm thế của nàng, mới có khả năng xoay chuyển bại thế.

Lần này nàng có thuật xoay trời chuyển đất gì đây?

o0o

Bát Trận Viên. Lương đình hậu viên.

Đêm nay trời không ánh sao, mây giăng thấp nặng, xem ra khí trời ngày mai không được tốt.

Khâu Cửu Sư đi đến ngồi cạnh Nguyễn Tu Chân đang một mình ngồi trầm tư trong đình, thở dài nói: “Hy vọng đêm nay có thể trôi qua bình yên”.

Nguyễn Tu Chân ngẩng mặt quan sát: “Thật cổ quái, mỗi lần đến lúc quan trọng, khí trời lại biến đổi thành linh, ví dụ như trận cuồng phong bạo vũ ngày người và Bách Thuần quyết liệt chia tay ở Ban Trúc Lâu”.

Khâu Cửu Sư thốt: “Chắc là chuyện trùng hợp thôi!”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Người giải thích trận sương mù lớn hiem thấy khi Ngũ Độn Đạo bí mật gặp Tiền Thế Thần như thế nào? Sự biến chuyển của khí trời dường như phát sinh xoay quanh Ngũ Độn Đạo, lúc mưa gió tàn phá, chính là lúc Cô Nguyệt Minh đến gặp Ngũ Độn Đạo ở Phong Trúc Các của Hồng Diệp Lâu, sự gặp mặt của bọn họ đã quyết định sự phát triển tình huống sau này. Người vẫn cho rằng là xảo hợp sao?”.

Khâu Cửu Sư hỏi: “Nói như thế, Vân Mộng nữ thần lại có thể ảnh hưởng đến khí trời?”.

Nguyễn Tu Chân cười khỏ đáp: “Ta không biết, nhưng lại hy vọng Vân Mộng nữ thần xác thực có pháp lực kinh nhân, bất luận là sương mù dày đặc, hay là một trận mưa to, phát sinh ở thời điểm thích hợp, đối với bọn ta là có lợi chứ không có hại”.

Khâu Cửu Sư hỏi: “Ta liệu có nên đi gặp Tiền Thế Thần không?”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Tốt nhất không nên đi. Người là một người không giỏi nói dối, rất dễ bị Tiền Thế Thần nhìn ra sơ hở, sớm mai sau khi ta ly khai, người đến Hồng Diệp Lâu tránh đi, Quý Nhiếp Đề có thể hiểu lầm cho rằng người và Bách Thuần lừa tình bưng chấy, không đành lòng rời nhau. Khà! Thật tình có thể chính là như thế”.

Khâu Cửu Sư then: “Không được cười ta”.

Nguyễn Tu Chân vui vẻ thốt: “Anh hùng khó qua ải mỹ nhân, không có gì phải xấu hổ. Huống hồ Bách Thuần hết sức hấp dẫn, lại là lương duyên trời ban, hết thấy thứ khác căn bản không cần nghĩ đến”.

Khâu Cửu Sư nói: “Nếu sáng mai người rời thành, mà ta lại không có một giải thích hợp lý với Tiền Thế Thần, liệu có thể khiến Tiền Thế Thần sinh ra nghi ngờ hay không?”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Nếu gã nghi ngờ, tự nhiên sẽ tìm người hoạnh hoẹ, người hãy nói với gã ta phải đi điều động nhân mã, chuẩn bị cho tốt để khởi nghĩa, bảo đảm gã chỉ có thể cao hứng, không hề tức giận”.

Lại than: “Thế nhưng nếu gã không có phản ứng gì, người phải cẩn thận. Việc ta rời đi có thể là một khảo thí đối với tình thế thật sự”.

Khâu Cửu Sư nhíu mày hỏi: “Đó đại biểu điều gì?”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Đại biểu tình huống ta sợ nhất đã xuất hiện. Ta vừa này tập trung suy nghĩ một vấn đề”.

Khâu Cửu Sư phát giác lòng mình giật thót mấy cái, cảm giác này hắn chưa từng có, chẳng lẽ lá gan của mình đã biến thành nhỏ? Hắn thấp thoáng biết được thực tình đúng là như thế, điều hắn sợ chính là hộ hoa vô lực khiến Bách Thuần chịu tổn thương.

Hỏi: “Vấn đề gì?”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Phụng công công lần này suất lĩnh đại quân xuống Nam, tuyệt không phải vì đánh trận, mà là vì chuyện đoạt Sở hạp. Nếu Tiền Thế Thần toàn lực phản kháng, Phụng công công sẽ khó mà thoát thân, bị bức dính vào trận chiến công thành ở nơi này, đây là sách lược thấp kém. Cho dù Phụng công công có thể đem trận chiến công thành giao cho người dưới đảm nhiệm, bản thân thì đuổi đến Vân Mộng Trạch, thế nhưng dưới tình huống binh hoang mã loạn, sẽ có rất nhiều biến động, kẻ quen khống chế mọi thứ trong tay như Phụng công công tuyệt không cho phép loại tình huống thế này xuất hiện”.

Khâu Cửu Sư biến sắc hỏi: “Người ám chỉ Phụng công công muốn Quý Nhiếp Đề đến trước đại quân, lật đổ Tiền Thế Thần trước một bước, âm thầm khống chế Lạc Dương thành?”.

Nguyễn Tu Chân than: “Tiền Thế Thần có khả năng gì, ta và người biết rõ hơn bất cứ ai, một người chỉ có tư lợi như thế, con cháu thủ hạ phản phúc khó gần, so với Quý Nhiếp Đề thì thua xa”.

Khâu Cửu Sư lộ ra thần sắc kiên định, cương quyết nói: “Ngày mai không những người phải ly khai, tất cả huynh đệ cũng nhất định phải ly khai. Bọn ta đổi thủ pháp, ngày mai phái người chủ động đi thông báo với Tiền Thế Thần, nói người phải lập tức đi gặp Hoàng Phủ Thiên Hùng, nhằm chuẩn bị thật tốt để khởi nghĩa. Như thế bất luận chủ sự là Tiền Thế Thần, hay là Quý Nhiếp Đề, đều sẽ cho qua, Quý Nhiếp Đề còn có thể cười thầm người đi tìm chết”.

Lại lo lắng thốt: “Sợ nhất là Quý Nhiếp Đề phái người giữa đường tập kích người”

Nguyễn Tu Chân nói: “Ta sẽ ngồi thuyền ra đi”.

Khâu Cửu Sư ngạc nhiên hỏi: “Ngũ Độn đạo không phải chỉ ra đi đường thủy là nguy hiểm nhất sao?”.

Nguyễn Tu Chân cười khổ đáp: “Vì thế ta mới quan tâm đến khí trời ngày mai”.

Khâu Cửu Sư nói không ra lời.

Nguyễn Tu Chân trầm giọng: “Lý tưởng nhất là Quý Nhiếp Đề chịu để ta đi gặp Hoàng Phủ Thiên Hùng, cho dù y che giấu thuyền đội ở Động Đình Hồ, đi đường thủy thế nào cũng an toàn hơn đường bộ, ta sẽ phô trương vào sông, sau đó đột nhiên đổi hướng, dựa vào sự quen thuộc của bọn ta đối với Động Đình Hồ, tìm cách thoát khỏi địch nhân. Độ đao độ thương thì ta chịu, nhưng chỉ huy một chiến thuyền tinh năng cao, ta lại nắm chắc mười phần. Chỉ cần Vân Mộng nữ thần chịu giúp ta một tay, chẳng hạn như một trận cuồng phong, ta chắc có thể an nhiên đến được Vân Mộng Trạch”.

Khâu Cửu Sư hỏi: “Người khi nào rời thành?”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Ly khai quá sớm, có chút mùi vị thấp thỏm không yên, nhiều khả năng dẫn đến Quý Nhiếp Đề phát động trước thời hạn. Ta quyết định ly khai trước hoàng hôn, ra cổng Tây lên thuyền, lúc đó khách khứa lũ lượt kéo đến, sẽ khiến Quý Nhiếp Đề không dám khinh cử vọng động, bởi vì càng hỗn loạn, đối với y càng bất lợi”.

Khâu Cửu Sư gật đầu nói: “Cứ quyết định như thế”.

Nguyễn Tu Chân thở ra một hơi, khẽ cười nói: “Cho đến lúc đó, lựa chọn của bọn ta vẫn không có biến đổi, có thể biết Vân Mộng nữ thần vẫn là người làm chủ đại cục, không phải Phụng công công, không phải Quý Nhiếp Đề, không phải bất kỳ ai khác, đúng không?”.

Khâu Cửu Sư cười khổ đáp: “Đúng!”.

Hai mắt Nguyễn Tu Chân sáng ngời, lấp lánh ánh nhìn trí tuệ: “Một câu thuận miệng của người đã gợi ý cho ta, ta phải tạo một cái cớ vô cùng hoàn mỹ, khiến Quý Nhiếp Đề để ta ly khai. Mà đối với y, người cớ kỵ nhất là người chứ không phải ta, khẳng định trùng kếp”.

Khâu Cửu Sư không hiểu: “Không phải nghĩ ổn thỏa rồi sao? Người là đi gặp Hoàng Phủ Thiên Hùng”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Đây là cái cớ tốt, nhưng không thể giải thích vì sao ta không đợi Ngũ Độn Đạo đánh lưới, đột nhiên nói đi là đi”.

Khâu Cửu Sư giật mình: “Ta minh bạch rồi”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Rất đơn giản, chỉ cần bọn ta nói nhận được tin tức có thuyền đội tiến vào Đại Giang, hoài nghi là triều đình phái đại quân đến thảo phạt Đại Hà Minh bọn ta, ta không lập tức ly khai mới là không hợp tình lý. Nhưng vì tróc nã Ngũ Độn Đạo cũng quan trọng không kém, vì thế người phải lưu lại đối phó Ngũ Độn Đạo. Giả như sở liệu của Cô Nguyệt Minh không lầm, người Quý Nhiếp Đề muốn giết nhất là Ngũ Độn Đạo, vì tránh đả thảo kinh xà, chỉ đành trừng mắt nhìn ta ly khai”.

Khâu Cửu Sư nhíu mày hỏi: “Chuyện nghiêm trọng như thế, ta không đích thân đi gặp Tiền Thế Thần, có thông được không?”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Đương nhiên thông, ta sẽ viết một phong thư, phái người đưa đến Bồ chính sứ ti phủ, giải thích người phải đích thân đến Hồng Diệp Lôu giám sát Ngũ Độn Đạo, nếu Tiên Thế Thần có chỗ không minh bạch, có thể đến Hồng Diệp Lôu tìm người, lập tức có thể giải quyết vấn đề này”.

Khâu Cửu Sư hỏi: “Nhưng người giải thích thế nào việc toàn thể huynh đệ theo người ly khai đây?”

Nguyễn Tu Chân đã có chủ định: “Ai biết được có bao nhiêu huynh đệ theo bọn ta đến? Cho dù Hoàng Phủ Thiên Hùng cũng không nắm rõ. Đây là thủ pháp hành sự quen thuộc của ta, khiến người khác khó biết hư thực, phương diện này căn bản không thành vấn đề”.

Hai mắt Khâu Cửu Sư sáng quắc, gật đầu: “Chỉ cần các người có thể an nhiên ly khai, ta không còn cố kỵ, tốt nhất là có thể gặp được Quý Nhiếp Đề, xem thử đạo của y liệu có phải nhanh như trong truyền thuyết hay không”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Nhiệm vụ của người là đưa Bách Thuần đến Vân Mộng Trạch, chứ không phải tranh hùng đấu thắng với địch nhân. Hiểu không?”.

Khâu Cửu Sư vui vẻ thốt: “Hiểu rồi! Chỉ cần có thể đến Vân Mộng Trạch, cơ hội của bọn ta liền đến”.

Hai người nhìn nhau cười, tất cả không cần nói cũng rõ.

oOo

Quý Nhiếp Đề ly khai ngọa thất của Tiên Thế Thần, đi đến hành lang, hít sâu một làn khí mát ban đêm, giúp đầu óc bình tĩnh trở lại, bởi y có cảm giác vừa thoát khỏi cuồng phong bão tố.

Lời của Tiên Thế Thần khiến người ta vô cùng rung động.

Cho đến lúc này, y cuối cùng tin Sở hạp đúng là chuyện lạ.

Đó là một cố sự nhiều khúc chiết ly kỳ. Không ai biết tình huống sau khi ăn Tương quả, bởi vì chưa có ai thử qua. Nhưng nếu y là Phụng công công, khẳng định cam tâm mạo hiểm, bởi vì không ai hiểu rõ đại hạn sắp đến của Phụng công công hơn y, những chuyện khác so ra đều không đáng gì.

Từ khi ra sức cho Phụng công công, y và Phụng công công là lần đầu trong cùng một sự kiện có sự phân biệt rõ ràng về lợi ích.

Tiên Thế Thần không biết được phương pháp mở Sở hạp, chỉ là tin năm xưa Thành chủ Chuyên thành có thể phá giải vòng khóa Sở hạp, bản thân cũng có thể làm được.

Phụng công công biết được phương pháp mở Sở hạp không?

Y không rõ, chỉ biết tuyệt không thể để Sở hạp rơi vào tay Phụng công công. Y đã luôn mong chờ ngày Phụng công công quy thiên, sau đó tiếp thu quyền lực của Phụng công công, trở thành người có quyền thế lớn nhất trong triều đình, y không cho phép giấc mộng tưởng rất mau chóng thành hiện thực đột nhiên xuất hiện bất cứ biến cố nào.

Giết chết Ngũ Độn Đạo, là việc phải làm đầu tiên. Kể thứ hai phải giết là Cô Nguyệt Minh, Khâu Cửu Sư và Nguyễn Tu Chân chỉ có thể đứng ở vị trí thứ ba và thứ tư trên danh sách cần phải giết.

Cô Nguyệt Minh không có gạt y, Ngũ Độn Đạo đúng là nhân vật quan trọng để tìm được cổ thành, vì Ngũ Độn Đạo từng cho Tiên Thế Thần xem dạ minh châu phát ánh sáng vàng trong bóng tối đến từ Sở hạp. Càng khiến Quý Nhiếp Đề nghi hoài không hiểu chính là hạt trân châu Cô Nguyệt Minh tối qua cho y xem, rốt cuộc có phải cùng một hạt châu đó hay không? Nếu đúng như thế, vì sao trân châu không có chút ánh sáng nào? Nếu không cùng một hạt trân châu, lúc gấp gáp Cô Nguyệt Minh làm sao tìm được trân châu kỳ dị như thế để bổ sung?

Y đúng là nghi không thông.

Lúc này thủ hạ đắc lực nhất Hàn Khai Giáp đi đến bên cạnh, thấp giọng nói: “Xin đại nhân chỉ cách xử trí Tiên Thế Thần thế nào, thuộc hạ sợ gã sẽ tự tử”.

Quý Nhiếp Đề muốn cười, nhưng phát giác cơ mặt cứng đờ, nét cười biến thành một vẻ mặt cổ quái, đáp: “Tiên Thế Thần là người vĩnh viễn không chịu làm cho tới nơi tới chốn, ôm hy vọng không hợp thực tế, loại

người này liệu có dũng khí tự tận sao? Bất quá vì phòng vạn nhất, cho gã uống thuốc đi! Để hấn ngủ một mạch hơn năm canh giờ, ta không muốn tối mai gã trông mắt đỏ ngầu, thần tình mệt mỏi đi dự đại yến mười năm của Hồng Diệp Lâu”.

Hàn Khai Giáp lãnh mệnh đi liền.

Quý Nhiếp Đề ngẩng nhìn bầu trời đêm ngoài hành lang, chỉ thấy tầng tầng mây thấp, lòng nghĩ chẳng lẽ lại có một trận mưa lớn?

Ngày mai là ngày mừng bảy tháng bảy, là ngày Chúc Nữ vượt sông gặp Ngưu Lang mỗi năm một lần, là tết Thất xảo cầu Chúc Nữ khéo tay thuê thừa. Tục ngữ có nói “Bảy bảy không ra cửa, ra cửa sẽ gặp mưa”, câu tục ngữ này rất có thể ứng nghiệm một lần nữa.

Hồng Diệp Lâu thật biết chọn ngày, đêm Thất xảo cử hành tiệc hội ăn mừng, hạn chế rất nhiều hành động của y. May mà y đã có kế hoạch chu tường, tất cả sẽ giải quyết ở nơi tổ chức đại tiệc của Hồng Diệp Lâu là Hồng Diệp đường. Sau khi Ngũ Độn Đạo và hai tên Khâu, Nguyễn tiến vào Hồng Diệp đường, bọn chúng sẽ vĩnh viễn không thể sống sót rời đi.

Đối với chuyện này y nắm chắc mười phần.

oOo

Lại nằm mộng.

Ô Tử Hư phát giác bản thân ở một địa phương kỳ dị, không phải ở trong sơn thành, mà là một chỗ giống như thế ngoại đào nguyên.

Lòng hấn đang gào réo, hấn lại nằm mộng rồi, nhưng không hề cảm thấy tim đập thấp thỏm, tình huống giống như sắp tỉnh giấc, lại là một giấc mộng rõ ràng.

Hấn đứng bên một cái hồ nhỏ xinh đẹp, trên trời những hạt mưa màu vàng rơi xuống, nhưng không có tiếng động, gió lạnh nhẹ thổi qua mặt hồ. Hấn dần bình tĩnh lại, chăm chăm chìm sâu vào trong mộng vực động nhân, thế giới rõ ràng càng lúc càng cách xa hấn, biến thành một điểm ký ức mơ hồ.

Mưa vàng phủ mờ không trung, cảnh hồ lẫn vào một màn mông lung, cây phong bên hồ lá đỏ như lửa, rủ mình soi xuống hồ. Xa xa thấp thoáng những ngọn núi xanh vươn cao, cây cỏ rực rỡ sắc thái.

Ô Tử Hư phóng mắt nhìn quanh, phòng xá phía sau thoáng ẩn thoáng hiện trong rừng cây rậm rạp, còn có con đường nhỏ quanh co uốn lượn, nối đến chỗ hấn đứng.

Đang lúc nhìn đến nhập thần, sau lưng có tiếng vó ngựa truyền lại.

Ô Tử Hư lập tức chuyển thân, bờ đối diện ẩn ước xuất hiện hai kỵ mã, đang men theo hồ chạy về phía hấn.

Tâm thần của hấn hoàn toàn bị kỵ mã hấp dẫn, trong lòng dâng lên cảm xúc mà bản thân không thể minh bạch.

Thời gian chuyển động chậm lại, trời đất dần chuyển sang u tối, mưa vàng hóa thành điểm điểm kim quang, chiếu một màu vàng óng lên trời đất, mưa vàng tuôn rơi cũng đã thừa bớt, giống bụi tuyết bay phát phơ, dường như luyến tiếc không muốn hoàn thành lễ trình mỹ diệu từ trời cao rải rắc ban bố niềm vui cho vạn vật trên mặt đất.

Động tác khiến ngựa buông lời, ở giữa điểm điểm kim quang mỹ lệ giống như sóng gợn nhấp nhô.

Tiếng cười yêu kiều như một trận gió truyền vào tai hấn, huyết dịch Ô Tử Hư sôi lên, muốn chạy ào đến trước, nhưng phát giác không thể động đậy, loại cảm giác đó hết sức cổ quái.

Nhưng hấn đã quên mình đang nằm mộng, tất cả đương nhiên là như thế, chân thật như thế, cho dù xảy ra chuyện bất hợp lý nhất, hấn vẫn không lưu tâm.

Hai kỵ mã cuối cùng cũng tiến vào tầm nhìn rõ ràng của hấn, trên ngựa không ngờ là hai nữ kỵ sĩ thiên kiều bá mị, đến khi nhìn rõ diện mạo của bọn họ, đầu Ô Tử Hư lập tức bị chấn động mạnh, cảnh tượng liền biến thành mơ hồ, giống như mặt nước đang bình yên bị một tảng đá ném vào, kích phát từng vòng sóng liên tiếp.

Ô Tử Hư lại nhớ mình đang ở trong mộng vực, ngay khi muốn tỉnh lại, một thanh âm chợt vang lên bên cạnh, nhưng không nghe rõ đối phương nói gì.

Ô Tử Hư bị kéo lại trong mộng cảnh, hai nữ kỳ sĩ đã biến mất không còn thấy, mưa vàng vẫn không ngừng rơi xuống.

Ô Tử Hư hồ đồ, quay đầu nhìn sang chỗ phát xuất thanh âm, nhìn một hồi, lập tức tâm thần choáng váng, giật mình tỉnh giấc.

- o O o -

51. Ái Dích Kiến Chứng

Phong Trúc Các tĩnh lặng im ắng, như cùng ngủ vùi với hắc. Địa phương trong mộng cảnh đêm hôm qua không phải là cổ thành thần bí, cũng không phải là Vân Mộng Trạch kỳ dị, thật ra là chốn nào? Tại sao có thể có cảm giác khắc sâu với mình như vậy? Mưa vàng mù trời vẫn rành rành trong mắt.

Ô Tử Hư giương mắt, quay lại nhân gian.

Bầu trời ngoài song cửa u ám, nhưng không đổ mưa, mặt trời tuy trốn đằng sau mây mù, vẫn có sức ảnh hưởng nhất định, khiến cho hắc qua nhiệt lực cảm nhận được vầng thái dương đang ở giữa trời tây.

Chỉ việc mình có thể bình yên tĩnh dậy, đối với hắc đã là một mở mang rất lớn. Hắc có vẻ không muốn ngồi dậy khỏi giường, lưu luyến cảm giác biếng lười. Hôm nay là ngày cuối cùng ở Hồng Diệp Lâu, bất kể tương lai xảy ra chuyện gì, hắc vĩnh viễn không thể quên đoạn thời gian động hồn đã trải qua ở Phong Trúc Các.

Kể điều khiển Lạc Dương thành hôm nay là Tiền Thế Thần hay là Quý Nhiếp Đề, đối với hắc mà nói không khác biệt gì lắm, đều là vì phương thức tính toán của Ngũ Độn Đạo dự đoán sự xuất hiện của cục diện ác liệt nhất, tuyệt không thể mang dạ cầu may.

Ô Tử Hư ngồi bên bìa giường, tinh thần thể lực hoàn toàn ở trạng thái đỉnh điểm của Ngũ Độn Đạo.

Hắc trực giác cảm thấy tình huống xấu nhất đã xuất hiện, Lạc Dương thành đã lọt vào ma chướng của Quý Nhiếp Đề, nhưng mãi cho đến giờ phút này Quý Nhiếp Đề vẫn chưa thể khống chế toàn thành, nếu không chắc liền điều động binh mã thu thập hắc và Khâu Nguyên hai người trước khi trời sáng, không phải chờ tới tiết Thất Xảo mừng bảy tháng bảy. Sau hoàng hôn đầu đầu cũng giăng đèn hội, cử hành lễ hội ăn mừng, nếu bị hắc trốn khỏi Hồng Diệp Lâu, chỉ còn lại phòng tuyến tường thành cửa thành.

Tiếng gọi của Thiên Dực từ dưới lầu truyền lên.

Ô Tử Hư sờ viên dạ minh châu giấu bên hông, bưng bưng đầu chí, búng dậy khỏi giường.

Thời khắc chứng minh hắc là đại đạo xuất sắc nhất tự cổ chí kim cuối cùng đã đến.

oOo

Khâu Cửu Sư giục ngựa đến cửa ngoại viện Hồng Diệp Lâu, tịch dương thoát khỏi tầng mây phía tây, nhuộm đỏ bầu trời, tổng dâng phần quà lễ đầu tiên cho dạ yến kỷ niệm mười năm ngày thành lập Hồng Diệp Lâu.

Khách quý đi xe ngựa hoa lệ đổ về Hồng Diệp Lâu từ bốn phương tám hướng, làm gia tăng không khí náo nhiệt hội hè, thêm vào nhà nhà trong thành treo đèn giăng dải giấy đầy màu sắc, cảnh tượng hùng vĩ chưa từng có.

Khâu Cửu Sư theo sau một cỗ xe ngựa, phi vào quảng trường, cả trăm lồng đèn nhiều màu sắc lọt vào rèm mắt, quá nửa đã tắt, con số không ngừng gia tăng, có thể tưởng tượng tình cảnh đèn đuốc huy hoàng sau khi sụp tối.

Mấy chục tỳ nữ bọc phó dưới sự chỉ huy của Diễm Nương đang bận bịu nghênh tiếp khách nhân, an bài xe ngựa đậu đúng vị trí chỉ định hai bên quảng trường, lại đưa khách tiến vào hai tòa lầu hai bên, đợi đến giờ tốt cử hành dạ yến.

Hai tòa tháp pháo dán giấy đỏ là chuyện bình thường. Nhưng cửa chính mở rộng của Hồng Diệp Lâu cũng dán giấy đỏ lại khiến cho Khâu Cửu Sư gãi đầu không hiểu. Có phải là chủ ý của Bách Thuần không? Lập tức làm cho Hồng Diệp Lâu tràn ngập dáng vẻ thần bí, cũng khiến cho người ta nảy sinh khát vọng khám phá bí ẩn. Bất kể là sao, chiều này chơi rất đẹp mắt, giành hiệu quả thu tóm tiếng lời của người ta.

Khâu Cửu Sư nhún bàn đạp xuống ngựa, đang nghĩ ngợi triền miên, Diễm Nương đến đón: “Khâu công tử! Cuối cùng đã đợi được công tử. Bách Thuần đang lo sắp xếp ở trì đài sau Hồng Diệp đường, nô gia dẫn đường cho công tử, ngựa có thể giao cho bọn tôi xử lý”.

Khâu Cửu Sư ung dung thốt: “Làm phiền đại nương rồi, ta muốn an trí ngựa ở tào ngựa”.

Diễm Nương cười dụ dẫn: “Không thành vấn đề! Mời công tử theo tôi, ủa! Bàn gia đến rồi”.

Chu Bàn Tử hiện thân từ hành lang giữa Hồng Diệp đường và gian lầu bên hông, nhìn thấy Khâu Cửu Sư tuốt từ đằng xa, vẫy tay chào hỏi, lại phẩy tay ra dấu cho Diễm Nương đi chào hỏi quý khách khác, lão đích thân hầu cận Khâu Cửu Sư.

Khâu Cửu Sư dẫn chiến mã đi về phía lão, Chu Bàn Tử dừng chân đợi hẵn, gương mặt tròn trịa không còn nụ cười tựa như vĩnh viễn treo giắt nữa, bộ dạng tâm sự trùng trùng.

Tới khi Khâu Cửu Sư đến bên cạnh lão, lão xoay mình sánh vai sải bước dọc hành lang với Khâu Cửu Sư, nói: “Lão Tiền chắc đã xảy ra chuyện, tôi vừa mới đi đến Bồ chính sứ ti phủ, lại bị Hồ Quảng thủ hạ của gã chặn lại. Hồ Quảng tuy bảo đảm đêm nay mọi sự cứ y theo phương pháp tôi với lão Tiền đã định từ trước mà tiến hành, nhưng tôi lại biết lão Tiền chắc đã có chuyện. Hồ Quảng làm sao biết được quan hệ giữa tôi với lão Tiền? Bằng vào giao tình của tôi và lão Tiền, lão Tiền sao lại bận rộn đến mức không thể ra gặp tôi?”.

Khâu Cửu Sư hỏi: “Các người đã lo chuẩn bị rời khỏi thành chứ?”.

Chu Bàn Tử giật mình dừng bước, biến sắc thốt: “Thật nghiêm trọng vậy sao?”.

Khâu Cửu Sư dừng theo lão, đáp: “Không cần lo, Chu lão bản đã quên ta từng nói ông trời đứng về phía bọn ta sao? Nói tóm lại là lúc bọn ta xông vào cửa Nam, các người cứ theo cửa Bắc mà triệt tẩu, đơn giản vậy thôi”.

Chu Bàn Tử trầm ngâm một hồi, gật đầu thốt: “Rõ rồi! Nhưng nếu Quý Nhiếp Đề đóng cửa Bắc thì sao?”.

Khâu Cửu Sư trầm giọng: “Bách Thuần có nói với ông sao?”.

Chu Bàn Tử thốt: “Đứa con gái ngoan của ta chuyện trọng đại như vậy làm sao có thể giấu ta chứ?”.

Khâu Cửu Sư nói: “Quý Nhiếp Đề chỉ có thể thông qua Hồ Quảng để khống chế người của Tiền Thế Thần, cho nên Quý Nhiếp Đề tuyệt không dám thành linh nghịch chuyển mệnh lệnh của Tiền Thế Thần, tránh gây cho đám tướng lãnh phái hệ Tiền Thế Thần ngờ vực, tử sinh vấn đề, cho nên chỉ cần bọn ta có thể dẫn dụ người của Quý Nhiếp Đề đi, cửa Bắc chắc sẽ thông suốt không có cản trở”.

Chu Bàn Tử hơi nhẹ nhõm, thốt: “Hy vọng là vậy!”. Tâm tình lại nặng nề trở lại: “Đứa con gái ngoan của ta sẽ không có chuyện gì chứ?”.

Khâu Cửu Sư đôi mắt loang loáng, mỉm cười đáp: “Ta có thể bảo đảm sự an toàn của Bách Thuần với Chu lão bản, dù cho có thiên quân vạn mã cũng không có ai có thể ngăn chặn được bọn ta”.

oOo

Bồ chính sứ ti phủ.

Đại đường.

Quý Nhiếp Đề ngồi trên ghế chủ tọa của Tiền Thế Thần thường ngày, Hồ Quảng và Hàn Khai Giáp chia nhau đứng hai bên.

Hồ Quảng bấm báo tình huống có liên quan đến Lạc Dương thành, cuối cùng nói: “Khâu Cửu Sư tiền Nguyễn Tu Chân và tùy tùng lên thuyền rời bờ, sau đó một mình một ngựa đến Hồng Diệp Lâu, tình hình thật khó hiểu”.

Hàn Khai Giáp nói: “Nguyễn Tu Chân dẫn mấy chục người đột nhiên bỏ đi như vậy, e rằng có trá ngại bên trong, nếu thật đi gặp Hoàng Phủ Thiên Hùng, đầu cần phải đi một đám đông như vậy”.

Hồ Quảng đồng ý: “Kỳ quái nhất là chuyện trọng đại như vậy, hai tên Khâu Nguyễn không đích thân đến giải thích với Tiên Thế Thần, chỉ phái người đưa một phong thư, rõ ràng là làm hời hợt cho qua”.

Quý Nhiếp Đề đôi mắt loang loáng sát cơ, trầm giọng: “Muốn trách thì trách Tiên Thế Thần, bày đặt chuyện Ngũ Độn Đạo trộm Thiên Nữ Ngọc Kiếm, khiến cho Khâu Cửu Sư và Nguyễn Tu Chân mất đi lòng tin đối với gã, lại càng hoài nghi Thế Thần nhận chỉ thị của ta, bố trí cạm bẫy. Bất quá Khâu Cửu Sư ở lại chứng tỏ hắn đã trúng kế. Nếu sở liệu của ta không sai, Khâu Cửu Sư đã sửa đổi sách lược đối phó Ngũ Độn Đạo, không còn muốn bắt sống Ngũ Độn Đạo nữa, mà là muốn chém lấy thủ cấp, như vậy cũng có thể ăn nói với Hoàng Phủ Thiên Hùng”.

Tiếp đó quay sang Hồ Quảng hỏi: “Có ai nảy sinh hoài nghi đối với tình hình của Thế Thần không?”.

Hồ Quảng cung kính đáp: “Tạm thời vẫn không có tình hình khác lạ gì. Chu Bàn Tử sau Ngọ có đến Sở ti phủ cầu kiến Tiên Thế Thần, tôi thay mặt Tiên Thế Thần ra gặp lão, trấn an lão. Xem bề ngoài Chu Bàn Tử chắc không nghi ngờ gì”.

Hàn Khai Giáp nói: “Năm trăm huynh đệ phe ta đã chia thành nhóm vào thành, tập trung chờ lệnh trong phủ”.

Quý Nhiếp Đề mục quang quay ra ngoài song, nhíu mày thốt: “Khí trời hôm nay rất cổ quái”.

Hồ Quảng nói: “Tôi còn nghĩ sáng sớm hôm nay sẽ có một trận mưa to, nào hay mãi cho tới bây giờ vẫn không nhỏ xuống một giọt”.

Tiếp đó lại nói: “Bọn ta có một nan đề, là nhận thức của bọn ta về Ngũ Độn Đạo, chỉ giới hạn ở mấy tấm hình treo giải của Đại Hà Minh, mà xem Ngũ Độn Đạo có thể dễ dàng hóa thân thành Họa Tiên Lang Canh đã chứng thực người này tinh thông thuật dịch dung cải mạo, chỉ cần hóa thân làm một người khác, trà trộn vào đám đông khách nhân, rất có cơ hội qua mặt bọn ta như mắt cá giữa châu ngọc, thành công trốn ra khỏi thành”.

Quý Nhiếp Đề tự tin: “Nếu ta đến bây giờ mới nghĩ tới vấn đề đó, Ngũ Độn Đạo e rằng đã sớm rời khỏi thành rồi. Nan đề này để Nguyễn Tu Chân giải quyết cho ta, Ngũ Độn Đạo đã bị gã dùng xảo kế bỏ Thần Bộ phận, mà Thần Bộ phận cũng là biệt tài bọn ta rành dùng, trong đám tùy tùng của ta có người có thể bằng vào mũi truy tung hơi hám của kẻ bị dính mũi suốt ngàn dặm. Cho nên cho dù Ngũ Độn Đạo có thể hóa thân muôn mặt, cũng nhất định không có cách nào thoát khỏi lòng bàn tay của ta”.

Hồ Quảng nghe vậy liền biết Quý Nhiếp Đề có nội ứng trong đám thủ hạ tâm phúc của hai họ Khâu Nguyễn, không lạ gì không thèm để ý đến sự ra đi của Nguyễn Tu Chân. Gã liền ngậm miệng.

Hàn Khai Giáp cười khổ: “Nhưng nếu quả có mưa lớn, sẽ ảnh hưởng xấu đến năng lực về mặt này. Cho nên bọn ta phải lo sự biến hóa của khí trời”.

Quý Nhiếp Đề phát lãnh trong lòng, thầm nghĩ nếu thật có quỷ thần sau lưng tác quái, đúng vào lúc mình không hy vọng có mưa nhất lại đổ mưa, mình sẽ có cảm giác gì đây? Bất quá y không còn chọn lựa nào khác, cần phải tiếp tục kiên trì làm tới.

Y đồng thời nhớ tới câu “không ai có chọn lựa nào khác” mà Cô Nguyệt Minh đã từng nói.

Quý Nhiếp Đề trầm giọng: “Đến lúc đốt pháo rần rần chính là thời gian bắt đầu hành động, tất cả y theo kế mà làm, chỉ cần bọn ta có thể giải quyết Ngũ Độn Đạo và Khâu Cửu Sư trong Hồng Diệp đường, mưa to gió lớn gì cũng không có ảnh hưởng đối với bọn ta”.

Hàn Khai Giáp hỏi: “Bọn ta có nên đổi dùng người của bọn ta ở ba cửa thành kia không?”.

Quý Nhiếp Đề đáp: “Hành động đêm nay có thành công hay không, then chốt ở chỗ không chế Lạc Dương thành. Để tránh dao động lòng quân, càng ít biến hóa càng có thể che giấu tai mắt. Ngũ Độn Đạo chuyển này mạo hiểm đến Lạc Dương thành, còn trà trộn vào Hồng Diệp Lâu, đâu ngoài lý do kiếm tiền, có thể thấy tên này đã quen thói ăn xài, không thể sống một ngày không có tiền bạc trong tay, đây chính là động lực hấn không ngừng đi trộm bảo vật. Hắn đã hẹn giao dịch ngoài cửa Nam với Tiền Thế Thần, không đến đó dòm ngó đâu có yên lòng. Cho nên nếu hắn có thể rời khỏi Hồng Diệp Lâu, tất sẽ xông ra cửa Nam. Mà hắn đi đâu, Khâu Cửu Sư cũng sẽ đuổi tới đó”.

Nói xong đứng dậy: “Đã đến giờ rồi!”.

oOo

Khâu Cửu Sư lên bậc cấp từ cửa sau tiến vào Hồng Diệp đường, đầu óc vẫn còn tràn ngập hình dáng xinh đẹp của Bách Thuần. Nàng đang bận rộn sắp đặt màn biểu diễn ca vũ khai mạc dạ yến ở trì đài, không có cách nào phân thân chuyện vãn với hắn, chỉ sai Thiền Dực giao cho bồi kiếm và cái bao nhỏ bên trong có giấu bức họa “Vân Mộng nữ thần” xếp lại, kêu hắn cột bên hông ngựa, khiến cho hắn sinh ra cảm giác chạy trốn “tư bên” với mỹ nữ này.

Hắn trông ngóng giờ phút đó, bắt đầu từ lúc đó, cuộc đời của hắn sẽ tiến vào một gian đoạn hoàn toàn mới mẻ, tương lai tuy vẫn mờ mịt không thể đoán biết, nhưng số phận lại một lần nữa nắm chắc trong tay mình, hắn sẽ phấn đấu cho tương lai của hắn với Bách Thuần.

Bước vào Hồng Diệp đường, tinh thần lại càng phấn chấn, cả trăm lồng đèn màu thả xuống, treo trên đại đường, chiếu rọi Hồng Diệp đường muôn màu muôn sắc, huy hoàng tráng lệ, lại làm gia tăng cảm giác không gian cao độ hun hút.

Một nhạc đội hơn ba chục người phân bố hai bên cửa lớn, dàn dựng đủ thứ nhạc khí, đang chờ đợi thời khắc long trọng bắt đầu dạ yến. Tóm tắt sự chú ý của người ta là hai con rồng vàng dài tới bốn trượng, bài trí ở khu vực giữa bàn tiệc sau cửa lớn, trải mình tới trung ương đại đường. Đứng bên cạnh mỗi con rồng là một tổ hơn hai mươi cao thủ múa rồng, ai ai cũng mặc cẩm y đen, hông cột thắt lưng vàng, dáng dấp hùng dũng, có thể tưởng tượng được tình hình lúc hai tổ cao thủ này khiêng rồng múa may sẽ oai phong tới cỡ nào.

Khâu Cửu Sư chưa từng nghĩ tới dạ yến của Hồng Diệp Lâu lại rầm rộ như vậy, đặc biệt nghĩ đến toàn là chủ ý Bách Thuần nghĩ ra, cảm giác trong lòng vì diệu cực kỳ.

Sau đó Khâu Cửu Sư chú ý đến tám bức họa mỹ nhân cao hơn thân người treo hai bên vách, nhìn thấy kẻ xem tranh duy nhất.

Khâu Cửu Sư vừa liếc thấy đã nhận ra hắn là Ngũ Độn Đạo, tuy Ngũ Độn Đạo không còn một chút xú nào giống Họa Tiên Lang Canh, không phải vì hắn không có râu dài dưới cằm, cũng không phải vì hắn đổi mặc trường bào đen, mà là vì thần thái ung dung không bị bức bách và khí độ tiêu sái nhàn nhã của hắn.

Đây mới là bản sắc chân chính của Ngũ Độn Đạo.

Lòng tin của Khâu Cửu Sư càng tăng gia, có chiến hữu ngon lành như vậy, lúc quần thảo với địch nhân càng ứng phó tiện lợi hơn. Ít ra hắn không cần phải lo cho thêm một người, có thể tập trung toàn lực chiếu cố Bách Thuần.

Bất quá cảm giác này quả thật cổ quái đến cùng cực. Tử địch không đội trời chung đột nhiên lại chuyển hướng, biến thành đồng bọn của mình.

Ngũ Độn Đạo tựa như cảm thấy được hắn, ngoái đầu vẫy tay về phía hắn: “Mời Khâu huynh đến đây, để ta cho người xem chứng cứ yêu đương của ta”.

Khâu Cửu Sư cất bước đi về phía hắn, không hiểu: “Cái gì là chứng cứ yêu đương? Ta không hiểu”.

Ô Tử Hư mỉm cười thốt: “Chứng cứ là bức họa này, người tự mình xem đi”.

Khâu Cửu Sư cuối cùng tỉnh ngộ cái hắn muốn chỉ là bức họa Bách Thuần, mục quang dời sang bức họa treo trên tường, lập tức chấn động tâm thần, có chuẩn bị tâm lý tới đâu đi nữa cũng vô dụng.

Quả là xinh đẹp đến mức ai ai cũng phải mê.

Thanh âm của Ô Tử Hư vang bên tai hắn: “Ta là nhân chứng của buổi gặp mặt đáng gọi là lửa tình bùng cháy của các người, các người lần đầu gặp mặt đã chung tình với nhau, ta bán mật rắn ở bên đường, tận mắt chứng kiến toàn quá trình, thật ghen tị muốn chết. Bách Thuần rắc rối tình lệ vì người, lại có ta đích thân vậy bút ghi nhận, làm chứng cứ để lão ca người không bỏ lỡ vì không có mặt”.

Khâu Cửu Sư ngậy người nhìn Bách Thuần ứa nước mắt trong bức họa, tâm thần túy lúy, nhiệt huyết bùng bùng. Từ lúc hiểu đời đến giờ, chưa từng thần hồn điên đảo như vậy, đau xót như vậy.

o0o

Tiền Thế Thần thúc ngựa phi ra khỏi Bồ chính sứ ti phủ, tuy vẫn có tiền hô hậu ủng, tâm tình lại một trời một vực với bất cứ lần nào khác.

Sóng vai cùng đi với gã là Quý Nhiếp Đề, trước sau đều là cao thủ Xưởng Vệ, trong ngoại bào của bọn chúng có cất giấu cơ quan sát nhân bắn tên nổ uy lực đáng sợ. Còn mình vẫn phải chịu ảnh hưởng của được vật, yếu đuối bất lực. Bất quá cho dù là tình huống như thường thì gã vẫn tuyệt không có cơ hội. Quý Nhiếp Đề quá lợi hại, khoải đao thần kỳ đã sớm hủy diệt lòng tự tin của gã.

Tiền Thế Thần tự biết không còn chọn lựa nào khác, chỉ có thể ngoan ngoãn hợp tác, còn phải giả ra vẻ mọi sự vẫn bình thường, đến Hồng Diệp Lâu tham gia dạ yến, làm khách danh dự chủ lễ, đốt tháp pháp cho Hồng Diệp Lâu.

Tất cả đều đã xong xuôi.

Hiện tại nguyện vọng duy nhất của gã là có thể chọn lựa phương thức cho cái chết của mình, đó là chuyện Quý Nhiếp Đề đã tận miệng đáp ứng.

o0o

Thanh âm của Ô Tử Hư vang vọng vào tai: “Khâu huynh! Chuyện tình cảm tạm gác lại, để bọn ta nghiên cứu đại kế bỏ trốn đêm nay thêm một lượt được chứ?”.

Khâu Cửu Sư hơi tỉnh lại, mục quang vẫn không có cách nào rời khỏi mỹ nữ động hồn trong tranh: “Ô huynh có đề nghị gì?”.

Ô Tử Hư thốt: “Trước tiên bọn ta phải nắm bắt thực lực của Quý Nhiếp Đề. Lần này y đến phương Nam là muốn tróc nã Tiết Đình Hao, quan phủ địa phương đương nhiên phải nghe lời y điều động, bất quá Xưởng Vệ là hệ thống độc lập, có phương thức hành sự của bọn chúng, sẽ không tùy tiện hòa lẫn với binh viên địa phương, tránh hạ thấp hiệu suất của bọn chúng, đó là đạo lý quý tinh nhuệ mà không quý số đông”.

Khâu Cửu Sư đã hoàn toàn tỉnh táo, nhìn Ô Tử Hư ngạc nhiên: “Thì ra Ô huynh là người tinh thông binh pháp. Tiền Thế Thần nhất định đã trở thành bù nhìn, kẻ thật sự khống chế Lạc Dương thành không còn là gã nữa, mà là Quý Nhiếp Đề. Bất quá Quý Nhiếp Đề vẫn chưa thể công nhiên hành sự, chỉ có thể dùng thủ đoạn lén lút ám toán bọn ta”.

Ô Tử Hư nói: “Rất cao hứng là Khâu huynh có cùng một lối nhìn. Theo tính toán của ta, bộ đội tinh nhuệ của Quý Nhiếp Đề hôm nay mới tiến vào Lạc Dương thành, ẩn mình ở chỗ tối, đến khi dạ yến bắt đầu, sẽ phát động toàn diện. Bước đầu tiên là tiến vào Hồng Diệp Lâu, sau đó lợi dụng thời khắc ta và người đều đang ở Hồng Diệp đường, trùng trùng bao vây Hồng Diệp đường, sau khi bố trí xong, sẽ dùng cơ quan bắn tên nổ bắn chết bọn ta trong đường. Ở tình huống bình thường, ta và người khẳng định khó thoát khỏi độc thủ”.

Khâu Cửu Sư nhẹ nhõm: “Ô huynh có cách ứng phó chứ?”.

Ô Tử Hư mỉm cười: “Tùy cơ ứng biến”.

Khâu Cửu Sư cau mày: “Tùy cơ ứng biến? Có phải là nói Ô huynh căn bản không có biện pháp đào tẩu?”.

Ô Tử Hư đáp: “Không phải không có kế hoạch, nhưng kế hoạch là cái chết, con người là cái sống, cho nên đối với ta mà nói, kế hoạch tốt nhất là tùy cơ ứng biến. Kế hoạch tạm thời là vậy, màn khai mạc yến hội là biểu diễn ca vũ do Bách Thuần lãnh đạo, khẳng định bắt mắt êm tai đến cùng cực, chỉ cần là nam nhân,

tuyệt không thể phát động tập kích vào lúc đó, cũng không nên phát động tập kích. Nhưng lúc ca vũ kết thúc là giờ phút tốt nhất, Quý Nhiếp Đề để tránh đêm dài lẩm mông, không thể chờ đợi lâu hơn”.

Khâu Cửu Sư hứng chí hỏi: “Bọn ta ứng phó làm sao?”.

Ô Tử Hư mỉm cười đáp: “Bọn ta không thể để màn biểu diễn dừng lại, đến lượt mỹ nhân nhi biểu diễn ảo thuật của bọn ta ra mặt, bắt quá để tránh ảnh hưởng tới lạc thú thưởng thức biểu diễn của Khâu huynh, xin thứ cho tiểu đệ phải giấu tình tiết”.

Khâu Cửu Sư vừa bực vừa tức cười: “Ô huynh không phải đang thương lượng đại kế đào tẩu với ta sao? Bây giờ tựa như rẽ ngọn đảo ngược hết”.

Ô Tử Hư thẳng thắn thốt: “Kế hoạch là một khi biểu diễn bắt đầu, không thể ngưng nghỉ, đến khi tiểu đệ lên đài, biểu diễn Độn thuật mà ta thông thạo nhất, chính là lúc Khâu huynh và Bách Thuần ra đi. Mọi sự tùy cơ ứng biến, nếu Khâu huynh có thể phối hợp với ta cùng xông ra cửa Nam, lại có Nguyệt Minh ở ngoài thành tiếp ứng, tất cả sẽ biến thành hoàn mỹ không chút khiếm khuyết”.

Vừa nói xong câu cuối, tiếng pháo nổ ì ùng động địa vang lên ở chỗ quảng trường ngoài cửa, che trùm tất cả mọi thanh âm khác.

Tiếng trống chiêng “thùng thùng thùng” gõ vang, nhạc đội ba mươi mấy người khảy thổi tấu khúc, tựa như muốn phân cao thấp một trận với pháo nổ.

Hai con rồng vàng sống dậy, lướt gió đi ra.

Thời khắc dạ yến cuối cùng đã đến.

- o O o -

52. Hồng Lô Dạ Yến

Tiền Thế Thần vừa nhìn đã nhận ra cái bàn của mình. Khác với các bàn tiệc kia, trên bàn chủ trải khăn vải màu vàng, so bì với vải hoa nền trắng in lá đỏ của các bàn khác lại càng hiển lộ nét sang trọng huy hoàng, thu tóm ánh mắt. Vị trí đặt ở bên phải gần trung ương Hồng Diệp đường.

Đoàn đón khách gồm tám cô nương đỏ nhất của Hồng Diệp Lô hợp thành do Bách Thuần dẫn đầu, kéo thêm mười mấy tỷ nữ xinh đẹp, nhất tề xướng tiếng vái chào: “Hoan nghênh gia khách chủ lễ Bồ chính sứ ti Tiền Thế Thần Tiền đại nhân giá lâm”.

Giọng nói con gái như tiếng trời chào đón, tư vị ôn nhu chất chứa vào giờ phút tai ương này khiến cho Tiền Thế Thần có cảm giác tiêu hồn một cách kỳ dị.

Bách Thuần len lên đón Tiền Thế Thần, Chu Bàn Tử liền phát tay ra hiệu, tiếng nhạc đang du dương bỗng vọng lớn gấp mấy lần, biến thành nhạc trống ồn ào, tiết tấu mạnh mẽ, không khí hội hè tưng bừng lập tức tràn ngập đường.

Bách Thuần lúc này đến một bên Tiền Thế Thần, giờ tay kéo nhẹ cánh tay trái của gã, bảy mỹ nữ kia đi đón đám Quý Nhiếp Đề, Hồ Quảng theo sát sau lưng gã.

Tiền Thế Thần sực tỉnh lại, biết Chu Bàn Tử khám phá gã đã xảy ra vấn đề, đặc biệt tạo cơ hội cho gã cầu xin trợ giúp, thời cơ này nháy mắt sẽ biến mất, chỉ cần Hồ Quảng đuổi lên kịp, ngồi cùng bàn chủ với gã, gã sẽ đánh mất thời cơ.

Tiền Thế Thần thấp giọng bên tai Bách Thuần: “Cho ta độc dược kiến huyết phong hầu, ta không còn chọn lựa nào khác”.

oOo

Bàn Ô Tử Hư ngồi toàn là người của Hồng Diệp Lâu, bao gồm Diễm Nương và Thiên Dực, Vô Song Nữ ngồi một bên hần, những người khác đều là nhân viên chấp sự. Để tiện lợi cho công tác, cái bàn này nằm gần cửa sau nhất.

Lúc này khách khứa đang lũ lượt vào ngồi, có rất nhiều người tranh nhau đi xem Bát mỹ đồ của Ô Tử Hư, chen chúc tới mức có muốn ghim cây kim cũng không vừa, không khí nhiệt liệt, có thể thấy rất được hoan nghênh.

Chỗ ngồi của Thiên Dực và Diễm Nương còn trống, hai người mãi cho đến giờ này vẫn chưa rảnh để ngồi xuống.

Ô Tử Hư quay sang Vô Song Nữ mặt trùm khăn che: “Song Song đoán thử đĩa đồ ăn đầu là gì đây? Ta thật rất muốn biết, vì ta hôm nay không có thời gian ăn gì hết, bây giờ ta đói muốn chết”.

Vô Song Nữ bực bội trừng hần một cái, đang định lên tiếng, một thanh âm vang lên đằng sau hai người: “Vị này có phải là Lang Canh tiên sinh không?”.

Ô Tử Hư quay đầu lại nhìn, thấy một hần tử cỡ bầm mấy, ăn vận kiểu thương gia, cao cao gầy gầy, nhân thần ẩn tàng không để lộ, phải là một nhân vật tiếng tăm đây. Hần mỉm cười đáp: “Chính là tiểu đệ, bất quá đã cạo sạch râu rồi, có phải dễ nhìn hơn nhiều không? Người có thể đi được rồi, bởi đã hoàn thành nhiệm vụ nhận dạng, bây giờ đám huynh đệ của ngươi trong đại đường đều đã rõ ai là Ngũ Độn Đạo rồi. Xin truyền một lời cho quý thống lãnh giúp ta, nói là cứ tự tiện làm thẳng tay”.

Người kia sắc mặt hơi có biến, muốn nói lại thôi, cuối cùng đã bỏ đi.

Ô Tử Hư làm như không có chuyện gì quay lại Vô Song Nữ: “Bọn ta nói đến đâu rồi?”.

Vô Song Nữ dùng ánh mắt kinh dị chăm chăm nhìn hần, như tới giờ phút này mới nhận ra hần là người ra sao.

Thiên Dực đã đến, ngồi xuống bên cạnh Ô Tử Hư, thần sắc khẩn trương thấp giọng: “Có độc được kiến huyết phong hầu không?”.

Ô Tử Hư ngạc nhiên: “Để làm gì?”.

Thiên Dực đáp: “Là đại tiểu thư cần, nàng không nói rõ nguyên nhân”.

Ô Tử Hư hỏi: “Có hỏi qua Khâu Cửu Sư chưa?”.

Thiên Dực đáp: “Đã hỏi, hần nói đó giờ đâu có đem mấy thứ đó trong mình, còn kêu ta qua hỏi người. Ài! Đại tiểu thư sao lại đột nhiên kiếm độc được vậy? Thật hù chết người mà!”.

Ô Tử Hư thốt: “Không cần lo, khẳng định không phải là đại tiểu thư tự dùng, mà là ứng theo yêu cầu của Tiên Thế Thần. Hiện tại trong Hồng Diệp đường, kẻ hy vọng có một viên độc hoàn nhất chính là gã”.

Vô Song Nữ nói: “Ta có một viên, có thể lũng ruột xé bụng, vốn giữ cho mình dùng, bây giờ cứ đưa cho gã đi! Gã có thể tự liễu kết mình là tiện nghi cho gã lắm rồi”.

oOo

Khâu Cửu Sư ngồi ở bàn chủ, bên cạnh là Bách Thuần, tiếp đó là Tiên Thế Thần, Chu Bàn Tử, Hồ Quảng và mấy vị khách nhân có địa vị nhất, tổng cộng mười người, lúc này có quá nửa số ghế còn trống, vì còn đi xem Bát mỹ đồ.

Hần có hơi hối hận đã chọn thời gian cử hành dạ yến mà đào tẩu, đến lúc này hần mới sâu sắc thể hội được thủ đoạn của Quý Nhiếp Đề. Dưới sự để ý quan sát của hần, phát hiện ba người khả nghi, ba người này chia ra ở ba bàn khác nhau, còn cao thủ Xưởng Vệ trà trộn vào yến hội đương nhiên không chỉ có ba người, do đó có thể suy luận địch nhân bố trí khắp trong đường, bất cứ lúc nào có thể vụt phát tác, công kích hần và Ngũ Độn Đạo. Cái khiến cho hần bất an là cơ quan cung nỗ uy lực kinh người sẽ làm những người vô tội mang thương vong.

Hắn không nghĩ kế hoạch của Ngũ Độn Đạo có thể thực hành. Quý Nhiếp Đề tâm ngoan thủ lạt, tuyệt sẽ không vì biểu diễn tiếp tục tiến hành mà tạm hoãn phát động, nhân tố duy nhất quyết định lúc nào y phát động là bố trí sắp xếp có hoàn thành xong chưa.

Khâu Cửu Sư biết rõ mình và Ngũ Độn Đạo đang lọt vào thế hạ phong bị động, càng không có cách nào nghịch chuyển hình thế này, chỗ không hay nhất là hắn vẫn chưa tìm được bóng dáng của Quý Nhiếp Đề.

Chu Bàn Tử đang huyền thuyên với Tiền Thế Thần và Hồ Quảng, Tiền Thế Thần đang gắng gượng ra vẻ nói cười vui tươi, Bách Thuần cũng vì tình huống bị quan của Tiền Thế Thần mà mất đi tâm tình nói chuyện, làm cho không khí rất là không tự nhiên.

Thiên Dực đến, cúi mình ghé bên tai Bách Thuần nói gì đó, Khâu Cửu Sư biết Thiên Dực đã hoàn thành nhiệm vụ, đem độc dược đến giao cho Bách Thuần. Nghĩ tới Tiền Thế Thần phong quang ngày trước quyền khuynh nhất thời, hôm nay lọt vào hạ trường như vậy, không khỏi ngậm ngùi.

Bách Thuần tay nắm bình sứ nhỏ có đựng độc hoàn, do dự một hồi, vụt nghiêng răng từ dưới bàn thờ tay qua, khẽ đựng cổ tay Thanh Thanh.

Khâu Cửu Sư liền kiểm chuyện nói với Hồ Quảng, đánh lạc hướng sự chú ý của hắn.

Tiền Thế Thần mở lòng bàn tay tiếp lấy cái bình sứ nhỏ.

Bách Thuần không thu tay về, thuận thế nắm chặt tay Tiền Thế Thần, Tiền Thế Thần cũng nắm lấy tay nàng, bàn tay thô trắng khẽ run run, cái bình sứ nhỏ nằm giữa hai lòng bàn tay, bên trong ẩn tàng kịch độc có thể làm lũng ruột xé bụng.

Bách Thuần cúi thấp đầu, can trường dứt đoạn, nàng tuy không có tình nam nữ với Tiền Thế Thần, nhưng dù sao cũng là hảo hữu tri giao, hơn nữa Tiền Thế Thần chưa từng ý thể khinh khi nàng, thắng được lòng hảo cảm của nàng, nhớ tới phong thái lúc gã kể chuyện xưa Chuyên thành, so với hạ trường thê thảm của gã hôm nay, làm sao có thể không thương tiếc!

Bàn tay của Tiền Thế Thần ngừng run, tựa như độc hoàn trong bình giúp cho gã cảm thấy lại một lần nữa nắm được số phận.

Tiền Thế Thần buông tay, nhét cái bình sứ vào thắt lưng.

Bách Thuần lại mò tay gã, viết một chữ “chạy” trên lòng bàn tay gã.

Tiền Thế Thần trước hết viết một chữ “không” lên lòng bàn tay nàng, sau đó lại viết “được”, rồi vỗ nhẹ lòng bàn tay nàng, biểu thị cảm kích.

oOo

“Keng keng keng keng!”

Tiếng chuông vào tiệc vang vọng.

Ô Tử Hư ghé bên cái tai trong trắng như ngọc của Vô Song Nữ thấp giọng: “Trong đường có hơn trăm đèn lồng, có thể nào làm cho từng đèn tắt đi, sau đó lại sáng lại không?”

Vô Song Nữ không chịu đựng nổi hành vi thân mật quá đáng của hắn, đôi mày nhăn lại: “Ta cũng hy vọng có thể làm được, nhưng thời gian chỉ cho phép động tay chân phân nửa số đèn, tập trung vào số đèn gần cửa sau. Ta và Bách Thuần tận lực chọn đúng thời gian, hy vọng hiệu quả không quá kém. Đèn lồng không tắt ngóm, mà mờ đi, mất tác dụng chiếu sáng, nhưng thời gian chỉ khoảng mười hơi thở, không cần lo, ta sẽ có phương pháp khác để yếm hộ người”.

Ô Tử Hư ngồi thẳng dậy, thở phào một hơi: “Song Song thật tài quá”.

Vô Song Nữ ngạc nhiên nhìn sang hắn: “Người công nhiên gây hấn với Quý Nhiếp Đề như vậy, không sợ kích động hung tính của y sao?”

Ô Tử Hư nhún vai: “Có khác biệt được sao?”

Vô Song Nữ ngạc nhiên không nói gì.

Tiếng trống nhạc vang lên, màn biểu diễn ca vũ do Bách Thuần lãnh đạo là màn mở đầu khai mạc dạ yến.

“Lâu quan Lạc Dương tận, xuyên hồi Động Đình khai. Nhận dẫn sầu tâm khứ, sơn nhai hảo nguyệt lai. Vân gian liên hạ tháp, thiên thượng tiếp hành bôi. Túy hậu lương phong khởi, xuy nhân vũ tụ hội” .

Ba mươi sáu mỹ nữ yêu kiều mặc quần áo đủ màu tươi tắn bắt mắt, tay cầm dải lụa dài hai trượng, đầu cần ca múa, chỉ đứng một chỗ cũng đã đủ làm cho người ta điên đảo mê say, khó kềm được lòng, hưởng hồ tám mỹ nhân đó chính là tiên tử trong họa án tượng thâm sâu, ai có thể không gục ngã chứ?

Tiếng ca ôn nhu nhất tề vang lên, phảng phất tựa cơn sóng nhẹ khuấy động trên Động Đình hồ dưới ánh trăng ngời tỏa, êm ái đến mức như giường hoa trong thâm khuê của mỹ nữ, hễ nằm lên rồi là vĩnh viễn không muốn bỏ đi. Giọng hát độc đáo của bọn họ ngọt ngào khảy động tận con tim của người người, thi văn tán tụng Động Đình hồ lan man khắp không gian rộng lớn của Hồng Diệp đường, lay chuyển tình cảm thâm thúy khó mà ức chế nổi.

Mấy trăm vị khách ai ai cũng lặng im, ngưng cả hơi thở, như nhìn thấy nghe thấy sự xuất hiện của một thần tích.

Dải lụa đỏ, hồng, vàng, xanh đủ màu trên tay các mỹ nữ như thần vật sống dậy, theo bước tiến thoái của bọn họ, đan dệt thành đủ thứ đủ dạng đồ án mỹ lệ, khoảng trống dài thượt giữa các bàn tiệc biến thành vũ đài biểu diễn của bọn họ, khiến cho ai nấy cũng mắt đắm lòng mê, không rời đi được.

Người nào người nấy trong đại đường cũng như si như túy, Tiền Thế Thần và Khâu Cửu Sư nào thoát được, chỉ có một người là ngoại lệ.

Quý Nhiếp Đề ngồi ở bàn cách bàn chủ tới ba bàn, một mực quay lưng lại Khâu Cửu Sư, cái bàn của y ở hàng ngoài gần một bên cửa chính.

Đến khi ca vũ bắt đầu, y mới ngoái đầu nhìn về phía bàn chính, bởi y biết thắng lợi đã vào tay y, Khâu Cửu Sư dù có phát hiện ra y, vẫn khó thoát khỏi kiếp số, cho nên y không còn ái ngại nữa.

Y đã được thủ hạ dùng thủ pháp bí mật truyền tin, người của y đã tiến vào vị trí công kích, vây kín Hồng Diệp đường, hoàn toàn cách ly tất cả mọi người ngoài Hồng Diệp đường trong hai tòa lầu phụ, bất kể là khách nhân hay là nhân viên của Hồng Diệp Lâu, hoàn thành bước cô lập Hồng Diệp đường.

Trong ngoài Hồng Diệp đường hoàn toàn nằm dưới sự khống chế tuyệt đối của y.

Quý Nhiếp Đề dùng ánh mắt lạnh lùng quan sát mọi chuyện xảy ra trước mặt, tâm tình không bị khuấy động chút xíu nào. Từ sau khi gian nhập Xưởng Vệ, y đã luyện tâm trường sắt đá, y có thể leo lên ngôi vị đại thống lãnh chính vì không có ai tàn nhẫn bằng y.

Vào giờ phút có thể quyết định số phận tương lai này, y càng không thể hạ thủ lưu tình, bất kể sự công kích của bọn họ sát thương bao nhiêu người vô tội cũng không cần đắn đo, chỉ cần có thể giết chết Khâu Cửu Sư và Ngũ Độn Đạo là xong.

Tin truyền của Ngũ Độn Đạo y vừa nhận được từ chỗ thủ hạ làm cho y lập tức liên tưởng tới Cô Nguyệt Minh, cũng là một kiểu khiến cho người ta nổi nóng bốc giân. Y đương nhiên sẽ không vì vậy mà tức tối, vào lúc hành động, y không thể dùng bực tức mà hành sự.

Quý Nhiếp Đề đã quyết định vào giây phút màn biểu diễn ca vũ hoàn thành sẽ là lúc y phát động, Thiên vương lão tử cũng không thể lay động quyết định này.

Trên mình y ngoại trừ cơ quan bắn tên nổ ra, còn có giấu một cái chiêng đồng nhỏ, chỉ cần dùng đồng côn đánh lên đồng la, huynh đệ nằm phục ngoài đường sẽ phong tỏa hết cửa ngõ trước sau, mọi người bố trí ở các vị trí chiến lược trong đường cũng đồng thời phát tác. Ba mươi bảy cơ quan bắn tên nổ thì nhau bắn ra, có mười Cô Nguyệt Minh cũng không có cách nào sống sót, hưởng hồ chỉ là Khâu Cửu Sư và Ngũ Độn Đạo hai người.

Chiêng đồng và chày gỗ đang nắm trong hai tay, dưới đáy bàn lẳng lặng chờ giây phút đó.

o0o

Cô Nguyệt Minh và Khôi Tiễn đứng trên một gò nhỏ, dõi nhìn tình huống trong thành.

Khi tiếng pháo nổ từ phương hướng Hồng Diệp Lô truyền lại, y đã tiến vào trạng thái giới bị toàn diện, toàn thần chăm chú quan sát động tĩnh ở cửa thành, nắm chắc thời tạo ra phản ứng thích hợp nhất đối với bất kỳ một sự kiện đột ngột xảy ra nào.

Trên trời mây đen vần vũ, mây dày lớp lớp đè thấp, làm cho tâm tình trầm trọng. Người ra khỏi thành giảm thiểu đi nhiều, kẻ vào thành lại bưng bả nhanh chân. Do trời còn sớm, ngựa xe người qua kẻ lại vào Lạc Dương thành vẫn nhộn nhịp không ngừng.

Thình lình cảm thấy có biến, không còn người ra thành nữa, một đội vệ binh thủ thành đi ra khỏi cửa thành.

Cô Nguyệt Minh lòng kêu không hay, phi thân lên ngựa, chạy xuống gò nhỏ, nhắm cửa thành xông tới.

Vào lúc này, y biết cửa Nam đã đổi thành người của Quý Nhiếp Đề, đội binh viên kia muốn cắt đứt dòng người vào thành, sau đó kéo cây cầu treo bắc qua hào hộ thành lên, đóng chặt cửa thành.

Cô Nguyệt Minh không còn chọn lựa nào khác, chỉ có xông đại vào cửa thành, cản trở địch nhân kéo cầu treo, còn phải thủ ở đó đến khi Ô Tử Hư, Vô Song Nữ, Khâu Cửu Sư và Bách Thuần đến cửa thành.

Đâu có ngờ một câu nói đùa của Ô Tử Hư lại biến thành hiện thực.

oOo

“Đế tử tiêu tương khứ bất hoàn, không dư thu thảo Động Đình gian. Đạm tảo minh hồ khai ngọc kính, đan thanh họa xuất thị Quân sơn” .

Ô Tử Hư lần đầu nghe Bách Thuần hé miệng vàng ca một khúc, lúc này trống nhạc đã ngưng, Bách Thuần đứng giữa Hồng Diệp đường, đám mỹ nữ như chòm sao vây quanh vàng trắng đang dùng đủ tư thế mỹ miều yêu kiều vây tụ kẻ nàng, chỗ kín chỗ hở lưu chuyển một cách tinh trí, làm cho Bách Thuần lúc ẩn lúc hiện, càng hấp dẫn sự chú ý của người ta hơn bất cứ lúc nào khác.

Bách Thuần tiếng ca diễm mỹ, thi văn mỹ lệ liên miên thoát qua đôi môi nàng, thi tình họa ý ẩn hàm có đường có lối an trí trong không gian kỳ dị của âm nhạc, làm cho người ta cảm thấy tiếng người là “nhạc khí” hay đẹp nhất. Chỉ một tiếng ca của Bách Thuần đã đủ bắt hết lòng người nghe trong đường.

Vô Song Nữ bên cạnh đứng dậy rời khỏi bàn, nhắc nhở hấn màn ca vũ sắp kết thúc, đã đến giờ phút nàng ra biểu diễn.

Vụt cảm thấy dị thường, vùng bụng của hấn nóng lên.

Ô Tử Hư thâm thất kinh, cúi đầu nhìn kỹ, xem chút thất thanh la lên.

Dạ minh châu từ sau khi cho Tiền Thế Thần xem đã mất đi ánh sáng, không ngờ lại đã ngời tỏa kim quang, không để ý gì tới tình huống đèn đuốc sáng choang, cả thất lừng cũng không che phủ được.

Má ơi! Lẽ nào Vân Mộng nữ thần dùng phương pháp mới tinh này để thông tri cho mình biết bây giờ là thời cơ tốt nhất để hành động?

Nhưng giờ phút trước mắt nhìn dưới bất cứ một góc độ nào cũng đâu phải là thời cơ thích hợp nhất.

Vân Mộng nữ thần muốn mình tìm chết sao?

Tiếng trống nhạc vụt vang lên, lần này tiết tấu mạnh mẽ, đội nhạc hơn ba chục người ai ai cũng ra sức khảy thổi, không gờn giữ gìn nữa.

Biến hóa trên trường biểu diễn càng không có ai liệu tưởng được. Ba mươi sáu mỹ nữ đã sửa đổi tác phong hồi nãy, biến thành cứng cáp mạnh bạo, quăng hết mấy dải lụa màu mè lên bàn tiệc, nhất thời lụa bay đầy đường, đám khách trẻ tuổi hiếu sự liền tranh nhau đoạt lấy, tình huống rầm rộ như quăng tú cầu.

Sau đó các mỹ nữ cỡi hết y phục hoa lệ bao mình, để lộ kinh phục bó sát người hiển hiện đường nét xinh xắn của bọn họ, đồng thời không chút mắc cỡ quăng áo ngoài lên các bàn tiệc, lập tức xuân sắc vô biên, gây náo động kịch liệt, không khó vọt lên đến đỉnh điểm.

Quý Nhiếp Đề không ngờ lại xuất hiện cục trường hỗn loạn trước mắt, không thể không đứng dậy để giữ tâm thần.

Những người ở bàn chủ, bao gồm cả Khâu Cửu Sư, không có ai gia nhập trò chơi tranh đoạt áo hoa dải lụa, Ngũ Độn Đạo ở đằng xa vẫn an tọa bất động. Hai nhân vật mục tiêu tựa hồ cũng cảm thấy kinh ngạc đối với tình huống hiện giờ cũng như y.

Tình huống nhiệt náo đã kết thúc, bất kể ai được ai mất cũng đều cao hứng quay lại chỗ ngồi, có cảm giác khoan khoái trở về.

Lúc Quý Nhiếp Đề ngồi xuống, trên trường lại có biến hóa, ba mươi sáu mỹ nữ ai ai cũng tựa như thoát thai hoán cốt biến thành a đầu dân quê, chạy nhảy khắp trường, múa may tán loạn, tràn trề sức sống thanh xuân động hồn, xem có vẻ ai ai cũng tự biểu diễn theo ý mình, nhưng trong hỗn loạn lại thấy có thống nhất, trong không có đường lối lại thấy ra đường lối, cực kỳ dụ hoặc, đám khách khứa nhất tề vỗ tay khen hay, không khí đàng đàng.

Quý Nhiếp Đề là kẻ quen coi biểu diễn, thấy vậy cũng phải bội phục trong lòng, màn biểu diễn ca vũ mới lạ như vậy, người biểu diễn cùng người xem kết thành một mối, y vẫn là lần đầu chứng kiến.

Chợt đám mỹ nữ như thủy triều thoái về phía trung ương gần cửa sau, quây quần lại, khiến người ta bất chợt tỉnh ngộ màu sắc y phục của bọn họ đã trải qua tính toán chu mật, phối hợp đến mức như áo trời không thấy đường may, từ màu tím rìa ngoài dần chuyển thành đỏ, hồng, vàng, cho tới màu trắng muốt của Bách Thuần ở chính giữa, vừa hay là hình dạng sắc thái của một đóa hoa tươi bắt mắt, làm cho người ta khen ngợi không ngớt.

Tiếng trống nhạc bỗng im bất.

Toàn trường tĩnh lặng như tờ.

Đám mỹ nữ hát khê.

“Hồ thủy thu nguyệt lưỡng tương hòa, đàm diện vô phong kính vị ma. Diêu vọng Động Đình sơn thủy thúy, bạch ngân bàn lý nhất thanh loa”.

Quý Nhiếp Đề biết màn biểu diễn ca vũ đã đến cuối, cho nên đã chuẩn bị sẵn sàng, đồng côn trên tả thủ có thể gõ vào đồng la bất cứ lúc nào.

Quả nhiên đám mỹ nữ tản ra bốn phía, quay về bàn tiệc, lúc tiếng vỗ tay khen tụng chấn động toàn đường, đột nhiên hai cột lửa màu lam từ chỗ đám mỹ nữ quần tụ hồi nãy vọt lên trời, cao tới hai trượng, liền hấp dẫn sự chú ý của toàn trường.

Chỗ lửa vọt lên không ngờ có một mỹ nữ thiên kiều bá mị không kém gì Bách Thuần đang đứng, thân vận hắc bào rộng, lửa màu lam là từ hai lòng bàn tay giữa ngang vai nàng phụt lên, tình huống quỷ dị đến cùng cực.

Mái tóc đen nhánh của nàng thả tự do lòa xòa bên vai, phảng phất như một dòng thác. Hắc bào tóc đen, tương phản với da thịt trắng như tuyết của nàng, chiếm đoạt lòng dạ người ta.

Quý Nhiếp Đề tâm thần giật nảy, tay cầm đồng côn cũng không có cách nào đánh lên đồng la.

Tâm trường sắt đá bao nhiêu năm nay không bị tình cảm chi phối, lãnh khốc vô tình, bỗng sao bị toát một kẻ hồng, cảm giác đã lâu không gặp đến mức quên lãng bỗng như phá vỡ đê bờ ập đến, chiếm cứ tâm thần của y.

Mỹ nữ trước mắt sống động như Tiết Nương năm xưa, cả thần khí lẫn nhan sắc cũng có tám chín phần tương tự.

Một nỗi bi thương vô danh như cuồng phong lướt qua đầu óc, vực lên sóng dữ ngập trời.

Giây phút này, nào là quyền lực của cải, nào là vương hầu bá nghiệp cũng không còn một chút xíu ý nghĩa gì nữa.

- o O o -

53. Đặc Bị Tiết Mục

Vô Song Nữ lúc này hai ngọn lửa bốc lên từ hai lòng bàn tay từ màu lam chuyển sang màu vàng, lại từ vàng chuyển thành đỏ, lửa thu nhỏ lại còn cao khoảng hai thước, thanh âm của Ô Tử Hư truyền tới từ đằng sau, nàng lại hoàn toàn không rõ hấn đang la lối quỷ quái gì.

Ước định của nàng với Ô Tử Hư căn bản đâu phải như vậy, nhưng dưới hình thế trước mắt, nàng lại không có cách nào phản bác hấn, cản trở hấn, vấn đề lớn nhất là không biết phối hợp với hấn làm sao.

Khâu Cửu Sư và Bách Thuần ngồi bàn chủ thấy Ô Tử Hư đứng dậy rời bàn, lớn tiếng phát ngôn, đều kinh ngạc đến mức sồn tóc gáy. Trong mắt bọn họ, Ô Tử Hư làm vậy có khác gì tìm chết, Quý Nhiếp Đề tuyệt sẽ không bỏ qua cơ hội tốt như vậy. Hấn nào có khác gì đã biến thành một đích nhắm sống, với thân thủ và vũ khí siêu cấp của địch nhân, bảo đảm mỗi một đường tên đều có thể bắn trúng hồng tâm.

Quý Nhiếp Đề hồi tỉnh lại, đã đoán được thân phận thật sự của Vô Song Nữ. Từ góc độ của y mà nhìn, Ô Tử Hư từ bên kia đại đường đi qua, Vô Song Nữ ở giữa y với hấn, mà Vô Song Nữ chỉ còn cách hấn cỡ mười mấy bước. Chỉ cần y gõ chiêng, nỗ tiến có thể từ bốn phương tám hướng bắn về phía Ngũ Độn Đạo, khẳng định hấn chết rất thảm, khơi khơi lại không có cách nào gõ chiêng, bởi có thể hại luôn Vô Song Nữ.

Từ sau khi gia nhập Xưởng Vệ, y lần đầu cự tuyệt dùng quan hệ lợi hại mà quyết định sự vụ. Tiết Nương là nữ nhân y yêu thương nhất, y làm sao cũng không có cách nào hạ độc thủ sát hại con gái của Tiết Nương, huống hồ nàng ta là một hóa thân sống động của Tiết Nương.

Ô Tử Hư cất bước về phía lưng ngọc của Vô Song Nữ, lúc này dạ minh châu giấu trong thất lưng không còn phát sáng kim quang nữa, tâm thần của hấn đã đi đến cảnh giới thấu suốt, hoàn toàn nắm bắt được các nhân tố có lợi đối với hoàn cảnh của hấn, cái duy nhất không rõ là địch nhân tại sao không thừa cơ phát động, lại biết bên trong tất có nguyên do, mà đó chính là đạo lý Vân Mộng nữ thần đề tỉnh hấn ra tay hành động.

Tùy cơ ứng biến.

Mấy trăm người toàn trường im ắng nín thở, nghe hấn nói, xem trong hồ lô của hấn có bán thuốc gì đây.

Ô Tử Hư thốt: “Màn biểu diễn lần này của bọn ta rất độc đáo, bảo đảm các vị không những chưa từng xem qua, mà có nghĩ đến cũng chưa từng nghĩ qua. Vừa thú vị kỳ diệu, lại vừa kinh tâm động phách, không những có một đám đông huynh đệ hợp lực, mà còn có hai vị khách danh dự thần bí biểu diễn trợ lực hợp tác, các vị quan trọng nhất là an tọa ngồi yên một chỗ, bất kể tên bay kiếm bắn, búa qua thương lại cỡ nào cũng đừng loạn động”.

Khâu Cửu Sư và Bách Thuần nghe vậy đưa mắt nhìn nhau, tên tiểu tử này không ngờ giữa đám đông dám nhắc nhở bọn họ nắm lấy cơ hội đào tẩu.

Khâu Cửu Sư thầm nghĩ vụ “vừa mừng vừa sợ” này thật thái quá. Vừa hay Quý Nhiếp Đề đứng dậy, bị hấn phát hiện, Quý Nhiếp Đề tâm thần biến hóa ra sao cũng lọt vào mắt hấn, thấp thoáng cảm thấy Quý Nhiếp Đề có quan hệ vi diệu với mỹ nữ biểu diễn ảo thuật trên đài, liền làm cho hấn liên tưởng đến bố cục an bài xảo diệu của Vân Mộng nữ thần, lòng tin vụt tăng gia, ngửa mặt cười lớn: “Đám hỏi Ô huynh màn biểu diễn này có tên là chi?”.

Lúc này Ô Tử Hư thần thái thông dong đi đến sau lưng Vô Song Nữ, cười đáp: “Đương nhiên là Độn thuật thiên hạ vô song của ta”.

Nói xong liền vọt ra từ sau lưng Vô Song Nữ, đứng đằng trước Vô Song Nữ.

Quý Nhiếp Đề đã sớm giắt đồng côn và đồng la bên hông, vút ra khỏi chỗ ngồi, tay mò sau lưng rút cơ quan bắn tên bốn dây cung, đưa tới trước ngực, quát lớn: “Động thủ!”.

Toàn trường nhón nháo, Ô Tử Hư giơ tay lên trời, tiếng cơ quan hoạt động, mười cọng dây móc câu bắn ra, sau khi lướt qua xà chính hai tắc bỗng co rút lại, xảo diệu đâm phập vào xà ngang, đồng thời nhảy lên trên, mượn lực đạo thu hồi, cứ xung thiên mà đi như vậy, thẳng lên xà ngang.

Quý Nhiếp Đề cơ quan nỗ tiến nhắm lên, bắn liên châu ra.

Cao thủ Xưởng Vệ trà trộn trong đám khách khứa thấy đầu lãnh động thủ, nào dám do dự, ai ai cũng búng người lên, cơ quan nổ tiền trong tay nhắm ngay Ô Tử Hư phát xạ.

Đám khách nhân nào ngờ màn biểu diễn lại có đột biến như vậy, khẩn trương kích thích làm sao, nhìn chăm chú đến mức nín thở, trợn mắt le lưỡi.

“Phập phập phập phập!”.

Bổ mũi tên nổ của Quý Nhiếp Đề bắn ghim vào xà ngang, thiếu chút mới đuổi được Ô Tử Hư lộn mình trên xà.

Ô Tử Hư lớn tiếng: “Đến phiên Phách Đường nàng biểu diễn ảo thuật rồi!”.

Vừa nói vừa liến thoắng tay chân, linh hoạt như mèo bò đến đầu tây của xà ngang, nổ tiền như châu chấu từ bên dưới bắn lên, có mũi ghim vào xà ngang, có mũi bay vọt tới tận nóc nhà, Ô Tử Hư dờ đến đâu, nổ tiền đuổi theo tới đó, nhưng phải nhanh thêm một bước mới có thể bắn trúng hần, đến lúc Ô Tử Hư tới đầu cuối, trên xà ngang chính từ giữa cho tới chỗ hần bám một hàng tên xếp lớp như bố trận, tình huống vừa kinh hiểm lại vừa hoạt kê.

Trong nháy mắt, người phe Quý Nhiếp Đề đã bắn hết nổ tiền trên cơ quan bắn nổ tiền, tới giờ lấy đâu ra nổ tiền nữa?

Đám khách nhân hoan hô như sấm dậy, biểu diễn đẹp mắt như vậy, quả thật chẳng có ai ngờ nổi.

Vô Song Nữ nghe tiếng Ô Tử Hư, như sực tỉnh khỏi mộng, liền xoay người vòng vòng, Yên hoa đạn không ngừng từ trong áo bay ra, bắn về phía địch nhân. Kẻ nào đứng, kẻ đó là địch nhân.

Ánh đèn mờ tối, thì ra có mấy trần đèn lồng đột nhiên biến thành ảm đạm không còn ánh sáng.

Yên hoa đạn nổ thành một quần khói, Hồng Diệp đường nhất thời sương khói mịt mờ, tình cảnh diễm lệ một cách quỷ dị, Ô Tử Hư tựa như đã độn trốn vô ảnh vô tung.

Khâu Cửu Sư thấy vậy hào khí ngất trời, kéo Bách Thuần nhảy lên, quát lớn: “Hai vị khách danh dự thần bí là tại hạ và Bách Thuần cô nương, màn biểu diễn độn thuật cùng ảo thuật này, mục tiêu thật sự là thoát ra khỏi Hồng Diệp đường”.

Phong Thần còn trên tay, nhắm ngay mặt Hồ Quảng bên kia bàn quạt tới.

Quý Nhiếp Đề đã hoàn toàn hồi phục lại vẻ lãnh tĩnh đó giờ, thâm nghĩ một tên cũng không chạy thoát nổi, buông bỏ cơ quan bắn tên, mò qua hông rút đồng la đồng còn ra.

Vụt Ô Tử Hư xuất hiện trên không đại đường, chống đầu xuống đu về phía Vô Song Nữ, la lớn: “Song Song!”.

Vô Song Nữ thấy vậy trong lòng cũng phải bội phục, thân thủ của tiểu tử này quả không kém gì mình, xoay thêm một vòng, ngoại bào như một tầng mây đen trùm qua bên Quý Nhiếp Đề, mình thì toàn lực nhảy vọt lên trên, lòng mong sao mấy cọng dây móc câu có thể trì nổi trọng lượng hai người, ngọc thủ thò lên, chui vào tay Ô Tử Hư đang bầu xuống.

Bốn tay nắm chặt.

Bách Thuần giơ tay dụng lực nắm chặt đầu vai Tiền Thế Thần, dùng cách đó ra vẻ cáo biệt Tiền Thế Thần, sau đó rượt theo sau Khâu Cửu Sư, theo phương hướng cửa sau rời khỏi bàn tiệc, lúc này Khâu Cửu Sư đã sớm đánh gạt Hồ Quảng loạng choạng thoái lui, Bách Thuần liền bồi thêm một cước, trúng vùng bụng dưới của hần, Hồ Quảng bị đá văng lộn giữa hai bàn bên kia.

Quý Nhiếp Đề thoái ra sau tránh áo ngoài của Vô Song Nữ, đồng côn nhắm đồng la đập tới, chỉ cần tiếng chiêng vang lên liên tục, người của y sẽ từ mỗi một cánh cửa lớn cửa sổ xộc vào, thắng lợi cuối cùng khẳng định thuộc về phe y.

Tiền Thế Thần ngồi nguyên tại chỗ, mục quang không rời khỏi Quý Nhiếp Đề, thấy tình thế cấp bách vụt nảy ý, nhắm Chu Bàn Tử quát lớn: “Đánh trống!”.

Chu Bàn Tử liền quay về phía đội nhạc trước cửa ra dẫu tấu nhạc đánh trống, chỉ tiếc khói mù khắp nơi, nhạc đội không có phản ứng.

Ô Tử Hư và Vô Song Nữ biểu diễn màn xiếc đánh đu giữa không trung nhắm cửa sổ bên đông bay đi.

Đồng côn gõ mạnh vào đồng la.

“Oành!”.

Một tiếng sấm nổ vang vọng bên trên Hồng Diệp đường làm chấn động toàn trường, lớn tới mức ai ai tai cũng muốn điếc, nhất thời không còn nghe thấy được thanh âm gì nữa.

Trận mưa bão nén nghẹn từ lâu cuối cùng đã đến, dùng tiếng sấm nổ kinh thiên động địa đó để vén màn khai mạc.

Tiếng chiêng của Quý Nhiếp Đề bị tiếng sấm nổ nuốt chửng, cả chính y cũng không nghe thấy tiếng chiêng, nói gì tới người khác. Càng kinh hồn là đèn lồng màu từng trần từng trần nối tiếp nhau mờ hẳn đi, khiến người ta càng cảm nhận được uy lực kinh người của sấm sét chớp nhoáng đi ngoài đường.

Quý Nhiếp Đề toàn thân tê tái, nhất thời không có cách nào phản ứng, từ lúc hiểu đời tới giờ, y chưa từng bị chấn động đến như vậy, cứ như bị quỷ thần siết lấy yết hầu, sinh ra cảm giác lực bất tòng tâm.

Tiếng sấm nổ cuối cùng đã xảy ra ở giây phút y không ngờ nó sẽ xảy ra nhất.

“Rẹt!”.

Giá cửa sổ tan nát, Ô Tử Hư và Vô Song Nữ trước sau phá cửa sau bay ra, hạ mình trên hành lang dài giữa chủ đường và lầu phụ.

Khoảng không hậu đường hoàn toàn chìm hãm trong bóng tối, Khâu Cửu Sư và Bách Thuần chìm biến trong đó.

Quý Nhiếp Đề tỉnh lại, quăng bỏ đồng la đồng côn giờ có khác nào là phế vật, quát lớn: “Đuổi theo!”. Dẫn đầu chạy về phía cửa chính.

Bọn Xưởng Vệ ai ai cũng từng trải trăm trận, nghe tiếng chia nhau đuổi tới cửa trước cửa sau. Hồ Quảng cũng bỏ dây, rượt theo sau Quý Nhiếp Đề.

Nháy mắt Hồng Diệp đường hồi phục yên tĩnh lại, từng trần từng trần đèn lại bừng sáng, ngoài đường mưa bão sấm chớp chất ngất, so đối với sự an toàn nhiệt náo, đèn lửa huy hoàng trong đại đường.

Đến lúc Chu Bàn Tử đã hết kinh hồn trấn an lại, toàn trường hoan hô như sấm dậy, bao trùm cả tiếng mưa gió sấm sét ngoài đường, không biết ai đứng dậy trước, tiếp đó mọi người vỗ tay rần rần, hò reo tới khản cổ cho màn “biểu diễn” đẹp mắt tuyệt luân.

Tiền Thế Thần thần sắc bình tĩnh quay sang Chu Bàn Tử: “Còn không đem rượu thịt lên? Hy vọng các món ăn không tệ, bữa ăn cuối cùng hy vọng có thể ăn ngon một chút”.

Chu Bàn Tử đứng dậy, nhớ tới câu Khâu Cửu Sư nói ông trời đứng về phía bọn ta, hưng phấn vỗ tay: “Đa tạ các vị tấn thưởng. Mang rượu thịt lên”.

Tiền Thế Thần rút cái bình sứ nhỏ ra, vào giờ phút này, gã thành tâm hy vọng Khâu Cửu Sư có thể dẫn Bách Thuần chạy ra khỏi Lạc Dương thành, thoát khỏi ma chướng của Quý Nhiếp Đề.

oOo

Cô Nguyệt Minh phi thân xuống ngựa cách cây cầu treo khoảng hơn trăm bước, muốn Khôi Tiễn lưu lại ngoài thành, còn mình thì nhắm cầu treo chạy tới.

Lúc này chỗ lên cầu tụ tập cũng gần trăm người muốn vào thành, xe lừa xe ngựa xếp thành một hàng dài, một số người không ngờ còn cãi cọ dẫn co với đám Xưởng Vệ ngăn trở bọn họ lên cầu, cục trường hỗn loạn.

Cô Nguyệt Minh dõi nhìn về phía cửa thành, thành lâu và tường thành đứng đầy cao thủ Xưởng Vệ, quá nửa số nhân thủ cầm trường cung, ả này tuyệt không dễ xông qua, với kiếm thuật của y cũng không tuyệt đối nắm chắc được, huống hồ còn phải ứng phó địch nhân giữ cửa.

Trên thành lâu có một viên quan võ đang chỉ chỉ trở trở về phía y, tỏ ra đã phát hiện hành tung của y, hạ lệnh ngăn chặn y.

Một thủ hạ bên cạnh viên quan võ giờ tù hiệu, đang định thổi lên.

Cuồng phong quật đến, cuốn bốc cát bụi mù trời, những hạt mưa to nặng rơi mình một cách vô tình, tiếp đó một ánh chớp xé toạt màn mây đen dày kịt, như một con hỏa xà từ trên trời giáng xuống, nổ lửa trên đỉnh thành lâu, đánh oành một tiếng vang vọng, cả tòa Lạc Dương thành như lung lay một hồi.

Địch nhân trên thành lâu và tường thành loạng choạng nghiêng ngã, lộn xộn đến cùng cực.

Người chờ đợi khổ não trên cầu thành ra khủng hoảng, đổ mưa là chuyện nhỏ, sét đánh là chuyện lớn, lợi dụng giây phút đám Xưởng Vệ kinh hoàng hốt hoảng, đột phá vòng phong tỏa, ùn ùn dồn nhau lên cầu, người đằng sau còn nghĩ kẻ cản đường thấy mưa gió bão bùng quá sức cho nên cho phép lên đường, liền tranh tiên đánh xe lừa xe ngựa lên cầu liền, cứ như một bờ đê bị vỡ một lỗ, thế nước xoáy vào, một khi đã thành chuyện thì không thể thu thập lại.

Cô Nguyệt Minh la lớn trời giúp ta rồi, Bạch Lộ Vũ rút ra khỏi vỏ, trà trộn vào đám đông đang hoang mang lên cầu, nhắm cửa thành lao tới.

Sấm chớp chập chờn, ánh sáng mãnh liệt khiến cho người ta có mở mắt cũng như mù lòa, tối tăm mắt mũi mất hẳn thị lực, có lúc đối diện cũng không thấy được bóng người, có lúc tai lại không nghe thấy được bất kỳ một thanh âm gì hết, cuồng phong bạo vũ quần quật, tất cả không còn có thể đoán định theo lẽ thường nữa.

Ô Tử Hư biết nữ thần của hắn đã chế tạo ra tình thế trốn chạy tốt nhất cho hắn. Vô Song Nữ và hắn phá song cửa phóng ra, lồng đèn màu trên hành lang đã bị cuồng phong dập tắt, một luồng sét nhoáng lên gần đó, cả Ô Tử Hư luôn luôn tự đại mình thị lực hơn người cũng không nhìn thấy gì, đừng nói gì tới đám Xưởng Vệ canh giữ chực chờ ở đó gần nửa canh giờ. Tới khi Ô Tử Hư và Vô Song Nữ vào giữa bọn chúng, bọn chúng đã mất đi ưu thế vốn có. Dưới tình huống sấm chớp đổ dồn địch ta khó phân, phe người ít khẳng định chiếm tiện nghi.

Ô Tử Hư không nghĩ gì hết, nhắm phương hướng Quải Biều Trì xông tới, cứng cổ nhào vào giữa bốn tên địch tay cầm vũ khí, tiếp đó vụt xoay người như cơn lốc, hai chân đá liên hoàn, lần lượt trúng mặt, ngực, Đan điền, Hạ âm của bốn tên địch, thân thủ linh hoạt tàn độc, Vô Song Nữ đuổi theo đằng sau hắn cũng phải tự than mình không bì nổi. Tên tiểu tử này tuyệt đối là nhân vật bậc tông sư đánh lộn tay không.

Vô Song Nữ lộn hai vòng, đuổi kịp Ô Tử Hư, trường tiên đánh qua hai bên, hai tên địch lập tức la thảm, ôm mặt lão đảo thoái lùi. Quải Biều Trì lọt vào tầm mắt, hai người lộ mình giữa mưa gió ngoài hành lang.

Lúc Ô Tử Hư vượt qua nàng, thuận tay vỗ vai nàng, còn có thời gian nói đùa: “Song Song ngon thiệt! Nàng phụ trách bọc hậu”.

Một khắc sau, hắn nghênh đón địch nhân từ trì đài đằng trước ủa tới, dùng song thủ đối phó đao kiếm, không ngờ lại không có ai đụng chạm gì được hắn. Trường tiên của Vô Song Nữ trong tình huống thoát sáng thoát tối như vậy lại càng xuất quỷ nhập thần, uy thế gia tăng gấp bội, hai tên trong đám địch đuổi tới mãi cho đến khi trúng chiêu ngay mặt vẫn chưa rõ bị cái gì đánh trúng.

Đám Xưởng Vệ canh phòng hành lang lọt vào tình trạng hỗn loạn cực độ, đám ở xa hơn căn bản không biết nhân vật mục tiêu đã thoát thân.

Thình lình đầu hành lang thông ra quảng trường truyền đến tiếng quát tháo, Vô Song Nữ lần tới cạnh Ô Tử Hư, trường tiên như độc xà thè lưỡi, cứ nhắm vào vị trí yếu nhược trên mặt địch nhân mà điểm, nhìn sang Ô Tử Hư kêu: “Còn muốn biểu diễn sao? Địch nhân đến rồi”.

Tấn công liền về phía trước.

Ô Tử Hư biết kẻ nàng nói đến là Quý Nhiếp Đề, thâm nhủ hay quá, Quý Nhiếp Đề sai đi sai lại, nghĩ lắm bọn họ sẽ xông ra quảng trường, cho nên rượt theo từ cửa chính. Hắn nhúu mày, trong đầu nảy kế, quãng mười viên Hắc yên đạn giấu trong ống tay áo về phương hướng hành lang thông ra quảng trường, sau đó vọt đến trì đài kẻ vai tác chiến với Vô Song Nữ, lúc này đằng sau đã chìm trong khói mù dày đặc.

“Oành!”.

Điện quang đánh thẳng xuống, lúc chạm đất nổ thành hỏa quang chói lòa, địch nhân đằng trước kinh hãi bỏ chạy tứ tán, không còn hàng ngũ gì nữa.

Một hồi sau Ô Tử Hư và Vô Song Nữ đã thoát khỏi trùng vây, y phục tóc tai ướt đầm.

Vô Song Nữ nắm ống tay áo Ô Tử Hư, yêu kiều la: “Chạy bên này!”.

Ô Tử Hư thấy nàng kéo mình chạy về phía hành lang phía đông lầu phụ, cơ hồ khen lấy khen để, chiêu này hẳn vốn đâu có nghĩ tới, đến khi Quý Nhiếp Đề từ hành lang phía tây lầu phụ đuổi đến, bọn họ liền từ bên kia lên ra quảng trường, dưới tình thế đại loạn như vậy, bọn họ quả có thể từ cửa ngoại viện đánh ra, vượt qua tất cả địch nhân đằng trước, đến cửa thành nam trước một bước.

oOo

“Keng! Keng! Keng!”.

Khâu Cửu Sư thần dũng cái thế, Phong Thần Côn sáu thước dang tới cực hạn, thấy đao chẻ đao, gậy thương gạt thương, phát tác đột ngột, bọn Xưởng Vệ giữ cửa sau lại phải vội vàng ứng chiến, lập tức chịu kém, nếu không phải binh khí không chịu nổi thần lực của hắn bị đánh bay văng khỏi tay thì cũng bị hắn đánh trúng chỗ yếu hại, ngã lăn dưới đất.

Khâu Cửu Sư xông ra cửa sau, cứ giở chiêu Hoành tảo thiên quân, tiếng kêu rên và tiếng binh khí rơi xuống đất liên tục vang lên, tuyến phong tỏa vốn vững như thành đồng lập tức bị khoét một lỗ lớn.

Sấm sét gió mưa ảnh hưởng tới địch nhân dữ nhất, triệt để phá hoại hệ thống chỉ huy của địch nhân, làm cho địch nhân lúc ngộ biến không có cách nào biến trận và tổ chức phản kích có hiệu suất, nguyên một đội Xưởng Vệ có huấn luyện hàng hoàng biến thành một đám ô hợp mạnh ai nấy đánh, tựa như một người khổng lồ đứng cầm mạnh bạo, lại không có cách khống chế động tác tứ chi, chỉ còn nước chịu đòn.

Mà Phong Thần côn của Khâu Cửu Sư lại rành đánh rất nhất, có thể dài mà cũng có thể ngắn, đánh xa đánh gần gì cũng uy lực khôn lường. Hắn càng quen ứng phó quân chiến, đâu có sợ đối phương người đông, địch nhân càng đông thì đầu chí của hắn càng phùng phùng, cảm giác càng thống khoái. Lúc này Phong Thần côn co lại thành đoản côn ba thước, đánh vào giữa rừng địch nhân, ngăn chặn vô cùng đẹp mắt, không có cách nào nhào đến gần.

Bách Thuần nà theo sau hắn ung dung tự tại, không giúp được gì, cũng đâu cần nàng giúp. Mưa gió dọc ngang, sấm sét đi đùng, trì dài bóng người nhan nhản, nhưng phòng thủ phía thông ra tàu ngựa lại bạc nhược nhất, vụt động lòng, dẫn đầu nhắm phương hướng tàu ngựa xông đi, một thanh trường kiếm chém thẳng xuống mặt.

Bách Thuần quát khê một tiếng, né thoát lưới kiếm, nhanh nhẹn như một con rồng vù đến kề bên người đó, trước hết tống một gối vào vùng Đan điền Khí hải của đối phương, đau tới mức tên kia phải cúi gập hông, lại chém tay đoạt lấy trường kiếm của đối phương, thuận tay gạt một mũi trường thương từ bên trái đâm qua, lớn tiếng: “Cửu Sư! Theo tôi!”.

Địch nhân lẫn lộn té nhào, Khâu Cửu Sư đã đến bên cạnh nàng, cười lớn: “Bách Thuần đi đến đâu, Khâu Cửu Sư ta phụng bồi đến đó”.

oOo

Cô Nguyệt Minh vượt qua cầu treo, xe ngựa đám đông chen lấn vào thành vẫn đang tranh nhau xô đẩy tới. Đám Xưởng Vệ vốn ở trên cầu đã bị bức lui ngược vào thành, tình huống hỗn loạn cứ như ngày tận thế như vậy, đừng nói gì đến kéo cầu treo lên, đóng cửa thành cũng là chuyện không thể nào.

Cô Nguyệt Minh đứng sát tường bên cửa thành, chực chờ thời cơ.

Mưa trút như một thác nước khổng lồ bao trùm thiên địa, dốc đổ ngập đầu ngập cổ, sấm sét chớp nhoáng gầm gừ giữa tầng mây đè thấp, nuốt chửng mọi thanh âm khác, lẫn chớp không ngừng rạch phá màn đêm, tựa như có năng lực uy hiếp từng người một, cây cối xa gần nghiêng ngả cuồng loạn giữa gió mưa, Lạc Dương thành chỉ có thể im ỉm chịu đựng.

Lòng y tĩnh lặng, nhớ tới lời nói của Ô Tử Hư.

Tổ hợp của y và Ô Tử Hư khẳng định là tổ hợp vô địch, bởi có Vân Mộng nữ thần gia nhập.

Y nhìn thấy đuôi đoàn người tiến vào thành.

Y sẽ là kẻ vào thành cuối cùng, trấn thủ ở đây, cho đến khi Ô Tử Hư, Song Song, Bách Thuần và Khâu Cửu Sư đến cửa thành.

54. Đào Xuất Lạc Dương

Giữa cuồng lôi bạo vũ, khu vườn mỹ lệ ngày thường điềm tĩnh an ninh hóa thành thế giới tràn ngập bạo lực. Giữa tiếng sấm chấn động mang tai và mưa lớn tầm tã, trời và đất không còn phân cách nữa, xa và gần cũng mất đi ý nghĩa đó giờ, một đoạn đường ngắn ngủi lại khiến cho người ta có cảm giác kỳ dị chạy hoài không hết. Cây cối nghiêng đông ngã tây, lá cây run rẩy xào xạc rì rào, sau một luồng điện quang sáng chói, bóng tối không bờ không bến lại nuốt chửng tất cả.

Hai người thân thể ướt sũng, hơi lạnh thấu xương, nhưng lòng bọn họ lại nóng hừng hực. Bất kể địch nhân mạnh bạo tới đâu, bọn họ cũng có lòng tin thoát ra được Hồng Diệp Lâu, thoát ra được Lạc Dương thành.

Vào giờ phút này, lòng bọn họ đã liên kết lại thành một, không còn phân biệt ta người.

oOo

Ô Tử Hư và Vô Song Nữ chạy tới cuối hành lang, nhìn về phía quảng trường, ngoại trừ xe ngựa đậu đầy hai bên đình ra, chỉ có sấm sét dập dồn và mưa gió mịt mù, không thấy bóng người.

Cửa ngoại viện đã đóng chặt.

Ô Tử Hư ghé bên tai Vô Song Nữ: “Đây là phòng tuyến trọng yếu nhất của địch nhân, bất kể hoảng loạn đến đâu, Quý Nhiếp Đề không thể nào không lưu giữ nhân thủ canh phòng, ngựa của nàng ở đâu?”

Vô Song Nữ đáp: “Ta chọn đi bên này là vì Hắc Nhi của ta ở hàng xe ngựa bên trái, lấy ngựa chắc không có vấn đề”.

Ô Tử Hư nảy ý: “Nàng đi dắt ngựa, ta đi mở cửa đại viện”.

Vô Song Nữ nắm vai hắn, ra vẻ quan tâm: “Cẩn thận coi chừng tiền thủ của đối phương”.

Ô Tử Hư con tim cơ hồ bị động tác thân thiết của nàng làm dung hóa, hào tình phấn khởi, hân hoan thốt: “Không có cánh cửa nào Ngũ Độn Đạo ta mở không được”.

Nói vừa dứt lời, điện quang nhoáng lên, chỗ cửa ngoại viện đóng chặt thấp thoáng thấy ánh kim loại phản quang.

Hai người đưa mắt nhìn nhau.

Vô Song Nữ giật mình: “Cửa ngoại viện có khóa”.

Ô Tử Hư hít một hơi sâu, trầm giọng: “Đây là khảo nghiệm của nữ thần đối với ta, ta cần phải chỉnh sửa lời nói của ta, không có ống khóa nào ta mở không được”.

“Oành!”.

Một luồng sét đánh thẳng xuống, ánh sáng chói lòa nổ vỡ thành hình dạng rẽ cây ngay trên quảng trường, nhất thời hai người mất đi năng lực trông nhìn.

Ô Tử Hư nắm lấy cơ hội, xông ra ngoài hành lang giữa mưa gió, nhắm cửa ngoại viện toàn tốc lao đi.

Vô Song Nữ cũng lập tức hành động, nhắm khu xe ngựa phóng tới.

“Oành! Oành!”.

Sấm sét càng lúc càng kịch liệt, nối tiếp nhau vang vọng, ông trời biến thành một đứa trẻ tinh nghịch đốt quãng những viên pháo đại xuống dưới, nhất thời không ai có thể phân biệt được là sấm nổ vang trước hay sau ánh chớp, sau mỗi một tiếng sấm, luồng sét liền xé toạc khoảng không bên trên quảng trường.

Ô Tử Hư bất chấp tất cả chạy như điên về phía cửa ngoại viện, một cảm giác không có cách nào hình dung nổi chiếm cứ tâm thần của hắn, tình cảnh cứ như đã xảy ra cách đây không lâu, bất quá chỉ là trong mộng, mà giờ đây đang xảy ra trong hiện thực. Lòng hắn tràn ngập một thứ tâm tình mạnh mẽ không có tên tuổi, làm cho hắn quên đi tất cả, chỉ biết hướng về một mục tiêu gì đó mà chạy như điên, giữa trời đất chỉ còn lại đơn độc một mình hắn.

Hắn đã đến cửa ngoại viện, một sợi xích sắt thô cứng xuyên qua vòng cửa hai bên, dùng ống khóa sắt khóa lại, nếu là người khác, chỉ còn nước đứng nhìn cửa thở dài, vô kế khả thi, Ô Tử Hư thì lại tinh thần phấn chấn, rút công cụ mở khóa giắt bên hông, tuy chỉ là mười mấy mũi cứng hình dáng dày mỏng khác nhau, nhưng bằng vào tuyệt kỹ mở khóa thiên hạ vô song của hắn, lại có thể mở bất kỳ một ống khóa dữ dằn nào.

“Soẹt!”

Một ánh chớp to lớn từ trên không chém thẳng xuống, cả quảng trường tựa như tràn đầy ánh sáng lóa mắt.

Sấm sét càng kịch liệt hơn, gió mưa càng hung hãn hơn, tâm thần của hắn lại như một con thuyền nhỏ yên ổn dập dềnh bên trên sóng nước, tả thủ cầm ống khóa sắt nặng cả mười cân một cách vững chãi, mũi cứng từng mũi từng mũi đâm vào lỗ khóa, chăm chú thăm dò.

Vào giờ phút này, hắn đã giao phó hết số phận vào tay Vân Mộng nữ thần.

“Cạch!”

Ống khóa bật mở.

Ô Tử Hư nào dám do dự, kéo mở xích sắt, xoay người lại nhìn, lập tức toàn thân phát lạnh nổi da gà. Hắn thấy dưới mái nhà trên bậc cấp của chủ lầu và phụ lầu dày kín địch nhân, tựa như lúc này mới kinh động do tiếng ma sát sắc bén của xích sắt bị hắn kéo, ai ai cũng giương cung lắp tên, nhắm ngay người hắn. Cho dù với thân thủ của hắn cũng không có cách nào tránh khỏi gần trăm tiễn thủ đồng thời bắn tên.

Ô Tử Hư la lớn mạng ta xong rồi, theo bản năng thoát lui để tránh, đập người lên cửa ngoại viện. “Bình” một tiếng, cửa ngoại viện mở ra ngoài, Ô Tử Hư ngã ngửa xuống đất, tên nổ phần phật lướt qua bên trên.

Tất cả biến thành không còn thực tế nữa. Vô Song Nữ và con ngựa đen của nàng đã phi đến cửa, cúi người thò tay quát lớn: “Mau lên!”

Ô Tử Hư hồi phục lại thần trí, giơ tay nắm lấy ngọc thủ của Vô Song Nữ, búng người lên, mượn lực kéo của nàng phi thân lên lưng ngựa.

Hai người một ngựa quẹo vào con đường lớn thông bốn ngã xuyên thẳng tới cửa Nam, lướt tên nổ thứ nhì hoàn toàn bắn hụt vào khoảng không.

oOo

Khâu Cửu Sư và Bách Thuần cơ hồ quẹo vào con đường lớn thông ra cửa Nam cùng một lúc với Ô Tử Hư và Vô Song Nữ, lại lọt đằng sau cỡ hơn hai ngàn bước, thấy hai người thành công thoát khỏi Hồng Diệp Lâu, thứ cảm giác hân hoan đó thật không có bút mực nào tả xiết, đồng thời pha lẫn niềm cảm kích đối với hai người, nếu không có màn “biểu diễn đẹp mắt” của bọn họ, Khâu Cửu Sư và Bách Thuần giờ phút này đâu phải đang quát ngựa phi nhanh giữa gió mưa sấm sét, mà là bỏ thây trong Hồng Diệp đường.

Bách Thuần giục ngựa đến tốc độ cao nhất, Khâu Cửu Sư đằng sau liền rút trong ống tên sau lưng ra ba mũi tên, dùng thủ pháp độc đáo kẹp giữa kẽ ngón tay, nhẹ nhàng giương một mũi lên dây cung, nhắm đúng cửa ngoại viện.

Khâu Cửu Sư bình tĩnh chờ đợi.

Chỉ còn cách cửa ngoại viện Hồng Diệp Lâu năm trăm bước, vó ngựa lên xuống, cự ly không ngừng rút ngắn lại.

Ba kỵ mã song song phóng ra khỏi cửa ngoại viện, đang định quẹo vào đường lớn, cung của Khâu Cửu Sư đã kéo thành hình trăng tròn, kinh tiễn rời khỏi dây bay đi, tiếp đó là mũi thứ nhì, mũi thứ ba, tốc độ nhanh không thua cơ quan bắn tên bốn dây cung của Xưởng Vệ, chỉ kém một mũi tên.

“Soẹt!”.

Một luồng sét xé toạt bóng tối trên đỉnh đầu, Khâu Cửu Sư và Bách Thuần nhất thời không nhìn thấy gì nữa, đến khi hai người có thể nhận dạng trở lại, đã vượt qua cửa ngoại viện rồi.

Ba người trúng tên té xuống đất, chiến mã kinh hoàng hí vang, loạn lạc rối ren, ngã chặn lối ra, kỵ sĩ đi sau không kèm ngừng lại được, ngựa đung vấp ngựa nhào, càng gây thêm hỗn loạn. Ba mũi kinh tiễn phối hợp với diệu kỹ thần xạ và sách lược tinh chuẩn đã hoàn toàn làm tê liệt truy binh.

Mưa gió quật lên đầu lên mặt, vừa cứng vừa lạnh.

Vào giờ phút này, Bách Thuần đột nhiên hiểu thấu con người của Khâu Cửu Sư, cũng nhìn thấy được số phận tương lai.

Sự trầm tĩnh lạnh lùng của Khâu Cửu Sư trước khi bắn ra ba mũi tên làm cho nàng cảm thấy rung mình. Trên chiến trường, hấn tuyệt đối là thống soái lãnh khốc vô tình, không thể nào nảy động tình cảm, mục tiêu duy nhất là giành phần thắng trong mỗi một cuộc chiến. Cũng chỉ có hạng người như hấn mới có tư cách trở thành thống soái tung hoành bất bại.

Hấn không phải vì lợi ích riêng tư, mà là vì thiên hạ vạn dân. Khâu Cửu Sư chính là kẻ coi thiên hạ làm đầu, cho nên khi phải đối diện với chọn lựa giang sơn mỹ nhân, hấn có thể nhẫn tâm vì mục tiêu cao xa mà không chọn nàng. Nàng tôn trọng phẩm cách và tình cảm của hấn, lửa tình trong lòng nàng đối với hấn chỉ có tăng chứ không có giảm. Nhưng nàng lại biết rõ sự chán ghét chiến tranh của mình.

“Vèo! Vèo! Vèo!”.

Giây cung bắn bật, thêm ba mũi kinh tiễn bắn ra khỏi tay Khâu Cửu Sư về phía sau, Bách Thuần không dám quay đầu lại nhìn, sợ nhìn thấy cục trường thê thảm kỵ sĩ bên địch trúng tên té nhào.

Bách Thuần thắm thở dài một hơi, cái nàng yêu là con người của Khâu Cửu Sư, lại không phải là lối sống mũi dao nhỏ máu của hấn, nếu bọn họ muốn chung sống, một bên cần phải sửa đổi.

Lần đầu trong đời nàng đụng phải cục trường chiến đấu đầu rơi máu chảy, trước khi xông ra Hồng Diệp đường, căn bản không cho phép nàng nghĩ ngợi gì nhiều, nhưng vừa nảy xuất hiện tình cảnh tàn bạo đáng sợ ở cửa ngoại viện, vẫn tựa như in trong mắt, ba người trúng tên cho dù không bị thương ghê gớm gì, nhưng cũng khẳng định phải táng mạng dưới vó ngựa dày xéo.

Chiến tranh là sự tàn nhẫn và tàn nhẫn tuyệt đối, không phải người chết thì là ta chết.

Nhưng số phận của nàng đã trói buộc với nam tử anh hùng cái thế sau lưng, tình huống trước mắt nàng chỉ có một con đường để đi.

Bách Thuần sinh ra cảm giác buông bỏ tất cả, hư không mà đi. Chỉ cần từng yêu đương nhau thật lòng một cách oanh oanh liệt liệt, ngày mai trời trời có sập xuống cũng chỉ là chuyện của ngày mai!

Cửa Nam hiện ra đằng trước.

o0o

Cô Nguyệt Minh là người cuối cùng tiến vào thành.

Sát na tiến vào cửa, chuyện lại không thể ngờ được đã xảy ra. Y không còn trong đoạn đường cửa thành tối om nữa, mà đang dần thân trên một gò nhỏ, đằng sau là một tòa sơn thành hoành tráng sừng sững, tả hữu có cả ngàn chiến sĩ, bày bố thành trận địa. Đằng trước cách cỡ ngoài một dặm là địch nhân hàng hà sa số, chiến xa kỵ binh bộ binh hàng hàng lớp lớp, cờ xí rợp trời, trận thế dày kín.

Cô Nguyệt Minh tâm thần giật nảy, thầm nghĩ đây là chuyện gì đây, không khỏi nhớ tới “ảo giác tỉnh táo” mà Ô Tử Hư từng nói qua, ý niệm đó mới loé lên, một tâm tình khác lại chiếm cứ tâm thần của y, làm cho y quên đi câu hỏi là thật hay là ảo, chỉ nghĩ tới thắng cho được cuộc chiến trước mắt.

Tiếng trống trận vang vọng, địch nhân bắt đầu di động.

Có người như nói gì đó bên cạnh y.

Cô Nguyệt Minh tự nhiên nhìn sang người đang nói chuyện kề cận, dung nhan của Ô Tử Hư lọt vào rèm mắt. Ô Tử Hư đang toàn thần chăm chú quan sát trận địch, thần tình nghiêm nghị, hoàn toàn không giống thần tình của tên tiểu tử ngày thường du hí nhân gian, coi sinh tử là trò chơi.

Cô Nguyệt Minh giật mình tỉnh lại, điện quang nhoáng lên sau lưng, chiếu rọi khoảng đường vào thành dưới tường thành sáng như ban ngày.

Mười mấy tên địch như sói như cọp vung đao vút thương ùn ùn tràn qua.

Cô Nguyệt Minh lòng trào dâng tâm tình tráng liệt, cảm giác như vậy y chưa từng cảm nhận được trong đời, trong quá khứ lúc y sát nhân, tâm thần thường bảo trì ở trạng thái lãnh đạm như băng tuyết. Y thấp thoáng cảm thấy cảm giác chưa từng có này đã đến từ hồi ức từ tiền kiếp nào đó đã quên lãng.

Cô Nguyệt Minh quát lớn một tiếng, dùng thân pháp linh động, lợi dụng giây phút điện quang tiêu tán, ánh sáng bị bóng tối nuốt chửng, tay trái uyển chuyển tay phải Bạch Lộ Vũ, trước hết ép sát tường, đợi địch nhân đi qua, rồi chui vào giữa địch nhân, tiếng rên la địch nhân trúng kiếm lập tức vang lên không ngừng.

Luận về dùng ít đánh đông, không có ai có kinh nghiệm bằng y, mà một trong những tuyệt kỹ nã thủ của y là chế địch thủ thắng trong hoàn cảnh gờ tay ra cũng không thấy được nắm ngón tay. Con đường thành tối thui đã dâng cho y hoàn cảnh tác chiến lý tưởng, khiến cho y hoàn toàn không e ngại gì, kiếm pháp toàn diện triển khai.

“Keng! Keng! Keng!”.

Tả thủ uyển chuyển như có thần tiên trợ giúp liên tục gạt văng hai mũi trường thương và một thanh đại đao, hữu thủ Bạch Lộ Vũ rạch đứt yết hầu một tên địch khác. Thành linh áp lực vụt giảm, thì ra đã đánh vào trong thành, đằng sau thây chất đầy đất.

Cô Nguyệt Minh xoay người một vòng, quẹo về trong con đường vào thành, khiến cho địch nhân chặn đường y ở đằng trước mất công, bốn tên địch đuổi rượt mặt sau liền gặp tai ương, té đông ngã tây, không kết hợp được với đằng trước.

Cô Nguyệt Minh không còn lo phải ngoái nhìn đằng sau, lại xung sát tới trước, bề ngoài xem có vẻ khí thế như cầu vồng, nhưng y tự biết mình, y không những đã mang mấy vết thương rỉ máu, khí lực cũng đã tổn hao ghê gớm, gần như là đèn đã cạn dầu.

Cửa thành tả hữu bắt đầu đóng lại, địch nhân vừa đánh vừa lui. Cửa Nam của Lạc Dương thành ngoại trừ cầu treo ra còn phân làm hai lớp cửa thành trong ngoài, địch nhân hiện tại có ý đồ đóng cửa thành trong lại, nếu khép chặt cửa, bọn Ô Tử Hư không thể nào ra khỏi cửa, khẳng định coi như xong.

Vào thời khắc then chốt thành bại chỉ cách một đường chỉ này, thanh âm của Ô Tử Hư truyền đến: “Cô huynh ráng cầm cự một hồi, bọn ta đã đến”.

Cô Nguyệt Minh tinh thần phấn chấn, tựa như đã hồi phục lại khí lực, kiếm quang bùng trương, xông thẳng tới.

Vèo vèo vèo tên bay, địch nhân đẩy cửa thay nhau gục ngã.

Khâu Cửu Sư và Bách Thuần đã kịp thời lao đến, phòng tuyến tối hậu của địch nhân cuối cùng đã bị bọn họ đột phá.

oOo

Mây tan mưa tạnh, sấm sét đã thành quá khứ, vầng trăng hiển lộ bóng tiên trên bầu trời đêm đen thẳm.

Quý Nhiếp Đề đứng ở cửa Nam, ba mươi sáu cao thủ tùy tùng một bên chờ lệnh, ai ai mặt mày cũng lộ vẻ mệt mỏi. Đây tuyệt đối là một đêm lao lực vô công, lại làm cho người ta quá mệt mỏi thi hành mệnh lệnh.

Hàn Khai Giáp và Hồ Quảng thần tình chán ngán đứng trước người y, họ Hồ bị Bách Thuần đá trúng một cước vẫn còn đau điếng.

Tin tức xấu liên tiếp truyền đến, làm cho Quý Nhiếp Đề phải chịu đả kích chưa từng có. Cái làm cho y khó chịu nhất là tâm tình bị Vô Song Nữ khơi gợi, mãi cho đến giờ phút này vẫn chưa bình phục lại.

Mà cái khiến cho hắn không ngờ được là phản kích đường cùng của Tiền Thế Thần, dùng tự tận để làm sự báo thù đối với y. Chỉ cần có chút nhận thức về chính trị là liền biết y không thể để Tiền Thế Thần có tự do chọn lựa phương thức tử vong, ban đầu nói như vậy chỉ là thuận miệng nói bậy, chỉ có Phụng công công mới có thể quyết định xử trí Tiền Thế Thần làm sao. Nhưng ai lại ngờ được tình huống lại đi đến nước huyệt hăng như vậy.

Sấm sét trời định.

Để Tiền Thế Thần chết đi như vậy, y làm sao ăn nói với Phụng công công? Làm sao giải thích?

Y thật không nghĩ ra biện pháp thỏa đáng.

Trên sự thật Quý Nhiếp Đề biết rõ trong lòng y đã công nhiên phản bội lại Phụng công công, chỉ cần Phụng công công biết rõ chuyện gì đã xảy ra đêm hôm qua, sẽ có tính toán ghìm trong bụng. Với tác phong nhất quán của Phụng công công, tìm y thanh toán là chuyện không sớm thì muộn.

Sinh cơ duy nhất là làm cho Phụng công công vĩnh viễn không rõ được đêm hôm qua đã phát sinh chuyện gì.

Cho dù phải đem Tiền Thế Thần giao cho Phụng công công, y cũng sẽ trước tiên cho Tiền Thế Thần uống thuốc đặc chế, khiến cho Tiền Thế Thần biến thành một tên điên, không có đường nào nói ra tình huống thật sự, chỉ cần Phụng công công không biết về viên dạ minh châu kim quang sáng lạn mà Tiền Thế Thần cùng Ngũ Độn Đạo có mối giao dịch, đâu có cách nào liên tưởng đến Ngũ Độn Đạo có quan hệ với Sở hạp.

Ài! Y thật không hiểu nổi hạt châu Cô Nguyệt Minh cầm đến cho y xem có phải cùng một hạt châu không? Tại sao lại ảm đạm không chút ánh sáng?

Quý Nhiếp Đề trầm giọng: “Chiếu theo tình huống lúc đó, chắc có đủ thời gian để kéo cầu treo, tại sao không làm như vậy?”

Hàn Khai Giáp buồn bã đáp: “Bọn họ không phải không có thử kéo cầu treo, chỉ là lúc bọn họ làm như vậy, một luồng sét chém thẳng vào trong thành lâu, kinh hoàng đến mức các huynh đệ phụ trách đề té nhào xuống đất, tới khi tỉnh táo lại, bọn Khâu Cửu Sư đã chạy ra khỏi thành rồi”.

Quý Nhiếp Đề nghe vậy nổi da gà, nói không nên lời.

Hồ Quảng hỏi: “Thuộc hạ nên làm gì?”

Quý Nhiếp Đề chấn chỉnh tinh thần: “Sau khi bọn ta đi, Lạc Dương thành giao cho người, mọi sự phải lấy ổn định làm đầu, ngày mai thuyền đội của đại công công sẽ đến Lạc Dương, Hồ tướng quân khai thành nghênh tiếp ông ta, cứ thành thật báo hết mọi chuyện cho ông ta biết, để đại công công quyết định phải làm sao”.

Hồ Quảng đáp ứng một cách bất lực, xem thần tình của hắn là biết hắn vì phải một mình hầu cận Phụng công công mà sợ hãi trong lòng.

Quý Nhiếp Đề trầm trồ dài một hơi, nếu có thể có chọn lựa, y khẳng định sẽ ở lại báo cáo với Phụng công công, tận miệng y nói ra đương nhiên thỏa đáng hơn nhiều so với dựa vào người của y. Nhưng y cần phải đến Vân Mộng Trạch trước một bước, bằng vào cái mũi của Mạc Lương để tìm Ngũ Độn Đạo. Mà tìm ra Ngũ Độn Đạo nào có khác gì tìm ra Cô Nguyệt Minh và Khâu Cửu Sư, chỉ cần có thể giết chết ba tên này, tất cả mọi nan đề có thể giải quyết được hết.

Y có làm được không?

Hiện thời nếu trên thế gian còn có một chỗ y không muốn bước vào nhất, nơi đó là Vân Mộng Trạch, nhưng chính như Cô Nguyệt Minh có nói, y căn bản không có chọn lựa nào khác.

Nếu có chọn lựa, y sẽ điều động thủ hạ toàn lực kéo vào Vân Mộng Trạch, nhưng y cần phải lưu bọn họ lại, hiệp trợ Hồ Quảng trấn áp Lạc Dương thành.

Quý Nhiếp Đề lại thăm thở dài một hơi, nhún bàn đạp lên ngựa, dẫn bọn Hàn Khai Giáp ba mươi sáu cao thủ tùy tùng ra khỏi thành.

55. Kiều Hùng Mạt Lộ

Ba thốt ngựa nhàn tản thơ thẩn trên thảm cỏ xanh bên cạnh khe suối, cúi đầu nhai cỏ xanh rờn ẩm ướt, không khí tươi mới mát mẻ, hề ngồi xuống là không ai muốn đứng dậy trở lại.

Cô Nguyệt Minh, Ô Tử Hư, Khâu Cửu Sư và Bách Thuần ngồi trên một tảng đá bên bờ, người nào người nấy tự chọn vị trí thư thả nhất, Vô Song Nữ lại ngồi trên một tảng đá vuông lớn cách bọn họ cũng hai trượng có, quay lưng lại bọn họ, bộ dạng đơn độc cách ly bầy đàn.

Lúc này Ô Tử Hư quay sang Cô Nguyệt Minh kể lại tình huống kinh hiểm dạ yểm đêm qua: “Cuộc cờ số phận này quả thật xảo diệu vô cùng, không một chi tiết nào thoát khỏi tay Vân Mộng nữ thần, dạ minh châu của ta đột nhiên phát nóng phát sáng, nhắc nhở ta thời khắc hành động đã đến, ta còn nghĩ nữ thần sai lầm, nào hay lão Quý y thật không hạ thủ được, không cần nói cũng biết nhất định y nhận ra Song Song là...”.

Thanh âm của Vô Song Nữ truyền lại: “Không được nói đến ta!”.

Ô Tử Hư liền ngậm miệng.

Khâu Cửu Sư rất ngạc nhiên, dùng mắt ra dấu muốn Bách Thuần đi nói chuyện với Vô Song Nữ, Bách Thuần lắc lắc đầu, chỉ để lộ thần sắc trầm tư mặc tưởng.

Cô Nguyệt Minh liếc nhìn bóng lưng quen thuộc của Vô Song Nữ: “Ta đã nhìn thấy người”.

Ba người bị câu nói không đầu không đuôi của y làm kinh ngạc, Khâu Cửu Sư nhíu mày: “Cô huynh nhìn thấy ai?”.

Cô Nguyệt Minh nhìn sang Ô Tử Hư: “Ta cũng bắt đầu sinh ra ảo giác, lúc ta tiến vô con đường vào cửa thành, thình lình phát giác mình đang dần thân trên chiến trường, đối diện binh chủng cổ đại kỳ dị dùng chiến xa làm chủ, chính ta cũng vận khôi giáp cổ đại nặng nề, lão ca người đứng bên cạnh ta, còn nói chuyện với ta nữa, chỉ tiếc ta nghe không rõ người nói cái gì, có lẽ người nói tiếng Sở cổ”.

Trong ba người chỉ có Ô Tử Hư minh bạch y đang nói cái gì.

Vô Song Nữ không có một chút xú phản ứng.

Ô Tử Hư cười khổ: “Tình huống của ta còn ly kỳ hơn, không những nhìn thấy người, còn thấy nữ thần và Bách Thuần. Ài! Thật ra đã xảy ra chuyện gì, khẳng định là một đoạn thời gian nào đó đã xảy ra từ một kiếp trước của ta ở cổ thành, nhưng tại sao bộ dạng của bọn ta lại không cải biến chút nào, bọn ta không thể nào vẫn bảo trì được hình dáng qua hai sinh mệnh khác biệt”.

Bách Thuần thần tình dao động: “Các người có thể nói rõ hơn một chút được không? Nói không chừng ta có thể giúp các người giải khai nghi vấn”.

Ba người nghe vậy tròn trĩnh mắt nhìn nàng.

Bách Thuần chợt nói: “Tiền đại nhân chắc đã đi rồi”.

Khâu Cửu Sư nghi hoặc: “Việc này có liên quan gì tới sinh tử của Tiền Thế Thần?”.

Bách Thuần nhắm đôi mắt đẹp lại, tựa như đang buồn cho hạ trường thê thảm của Tiền Thế Thần, sau đó mở mắt thốt: “Tiền đại nhân có kể cổ sự liên quan đến cổ thành và Sở hạp cho ta nghe, mà ta từng đáp ứng gã, trừ phi gã đã chết, nếu không không thể nói cho ai khác biết”.

Cô Nguyệt Minh và Ô Tử Hư tinh thần phấn chấn, cả Vô Song Nữ có vẻ không thềm để ý cũng run rẩy thân thể yêu kiều một chút.

Ô Tử Hư không chờ được nữa: “Trong Sở hạp cất giấu bảo vật gì vậy?”.

Bách Thuần háy hấn: “Cố sự này cần phải nói từ đầu, nhần nại một chút được không?”.

Tiếp đó đem hai lượt đối thoại với Tiền Thế Thần ở Thư Hương Tạ có liên quan đến cổ thành kể tận tường, đến khi nàng nói xong, Cô Nguyệt Minh và Ô Tử Hư thần tình đều biến thành cổ quái phi thường.

Khâu Cửu Sư thở dài thườn thượt: “Cố sự thần kỳ quái đản như vậy, thật khiến cho người ta khó tin, Cô huynh và Ô huynh có cảm giác đặc biệt gì không?”.

Ô Tử Hư cười khổ: “Không có chuyện gì là ngẫu nhiên, nữ thần của bọn ta là muốn qua miệng của Tiền Thế Thần giúp bọn ta hiểu rõ đời trước của mình thật ra là chuyện làm sao. Ài! Ta và Cô huynh lúc đó khẳng định là bạn hữu kẻ vai tác chiến, một trong hai bọn ta chắc là tân Thành chủ đời thứ nhì. Ài! Cô huynh thấy sao?”.

Cô Nguyệt Minh sắc mặt biến thành khó coi đến cực điểm, bản thần đáp: “Đừng hỏi ta”.

Bách Thuần hỏi: “Vậy ta là ai?”.

Ô Tử Hư chợt nhảy dựng lên, bám một gốc cây cao tới năm trượng, mau chóng leo lên chỗ cao, nhìn về phía bắc, lớn tiếng: “Địch nhân đã truy đến! Thật ghê gớm quá!”.

Khâu Cửu Sư ra vẻ có lỗi: “Ghê gớm không phải là Quý Nhiếp Đề, mà là Nguyễn Tu Chân, bọn ta đã bỏ Thần bộ phần trên mình người, mà Quý Nhiếp Đề qua nội gian Hoàng Phủ Thiên Hùng cài đặt bên bọn ta đã biết được tình huống, y là nhờ vào Thần bộ phần mà đuổi đến. Bọn ta còn có bao nhiêu thời gian?”.

Ô Tử Hư đáp: “Ta chỉ thấy bụi bốc, không tốn một canh giờ thì bọn chúng dừng hòng đuổi đến đây”.

Cô Nguyệt Minh trầm giọng: “Bọn ta không thể chạy thoát khỏi chúng, trước hết khỏi nói đến bọn ta năm người chỉ có ba con ngựa, chỉ cần cái chiêu Quý Nhiếp Đề dọc đường đổi ngựa cũng đã đủ có thể đuổi kịp bọn ta trước khi bọn ta đến Vân Mộng Trạch”.

Thanh âm của Vô Song Nữ truyền qua: “Ô Tử Hư người bằng vào cái gì mà phát giác Quý Nhiếp Đề đang rượt đến?”.

Ô Tử Hư mục quang quay nhìn lưng nàng, vui vẻ đáp: “Đương nhiên là nữ thần của bọn ta báo tin, chỉ cần Cô huynh chịu cho mượn Khôi Tiễn của người, ta bảo đảm có thể dụ địch nhân đi. Các người đi lộ tuyến khác đến Vân Mộng Trạch, mọi người tụ họp ở Tương Phi Từ trong Ban Trúc Lâm ở Vân Mộng Trạch. Để ta đi làm anh hùng một lần! Nhưng ta tuyệt không phải làm bộ anh hùng. Ta là Ngũ Độn Đạo, rành nhất là ẩn trốn, lại có nữ thần của ta kẻ vai tác chiến với ta, ta không thể bị Quý Nhiếp Đề làm thịt đâu”.

Cô Nguyệt Minh gật đầu: “Đây là đối sách tốt nhất bọn ta có thể nghĩ được, cũng là chọn lựa duy nhất của bọn ta”. Tiếp đó quay sang Khâu Cửu Sư: “Khâu huynh. Trong đám bọn ta người là người hiểu chiến thuật binh pháp nhất, dưới tình huống này, bọn ta có phải có cơ hội bố trí giết chết Quý Nhiếp Đề không?”.

Khâu Cửu Sư quay sang Ô Tử Hư hỏi: “Bọn chúng ước chừng có bao nhiêu người?”.

Ô Tử Hư đáp: “Xem bụi đường chắc không quá năm chục kỵ sĩ”.

Bách Thuần nói: “Lần này nữ thần không nói cho người biết sao? Ui! Người nhìn thấy ta và nữ thần ở cùng một chỗ là chuyện sao đây? Người còn chưa nói rõ đó”.

Ô Tử Hư cười khổ: “Nàng hình như không biết tình huống hiện tại nguy kịch tới cỡ nào”.

Khâu Cửu Sư nhin không được cười: “Ngày tháng còn dài mà, đợi bọn ta thu thập Quý Nhiếp Đề xong, Bách Thuần có thể bức cung Ô huynh trở lại”.

Quay sang Cô Nguyệt Minh hỏi: “Cô huynh rành Quý Nhiếp Đề nhất, y thật ra là người ra sao?”.

Cô Nguyệt Minh đáp: “Ấn tượng thâm sâu nhất của ta đối với y là tính cách của y bất nhất với bề ngoài, bề ngoài có thể nhần nhện dung thứ cho người, nhưng bên trong lại tính thanh toán người, phải đến lúc lọt vào tay y mới biết là chuyện gì. Chuyện này hành động đối phó bọn ta của Quý Nhiếp Đề đã sụp đổ, không phải là bại dưới tay bọn ta, mà là bại dưới tay Vân Mộng nữ thần”.

Khâu Cửu Sư gật đầu: “Cô huynh phân tích rất thấu triệt, ta cũng có đồng cảm. Nói như vậy, lúc Quý Nhiếp Đề điều động thủ hạ chắc không thể bỏ qua Vân Mộng Trạch, không những dọc đường bố trí dịch trạm, còn đồn trú đầy đủ binh viên ở bên bờ thuyền lâm thời. Cho nên nếu muốn giết Quý Nhiếp Đề, chỉ có một cơ hội, là trước khi y đến Vân Mộng Trạch hợp cùng thủ hạ, giết chết y giữa đường”.

Bách Thuần trái tim rung động, giờ phút này Khâu Cửu Sư như biến thành một người khác, đôi mắt loáng loáng ánh sáng hợp hồn người, thần thái thông dong không bị ép bức, khiến cho nàng có thể tưởng tượng được phong phạm thống soái mưu định hậu động, chỉ huy như thần của hắn trên chiến trường.

Ô Tử Hư và Cô Nguyệt Minh đều lộ thần sắc bội phục, lắng nghe hắn nói tiếp.

Khâu Cửu Sư tiếp tục: “Đến khi Quý Nhiếp Đề đuổi đến còn cách khoảng hai dặm, bọn ta giả như phân tán đào tẩu, không còn đường chọn lựa, Quý Nhiếp Đề sẽ tập trung nhân mã, toàn lực truy đuổi Ô huynh, chỉ cần bọn ta biết được lộ tuyến Ô huynh đào tẩu, có thể theo sau địch nhân, rồi vây đánh địch nhân ở địa điểm đã ước định”.

Cô Nguyệt Minh gật đầu: “Kế hay!”.

Vô Song Nữ lúc này đã rời khỏi chỗ ngồi, đi về phía bọn họ, thần sắc có hơi cổ quái, tựa như có vẻ mắc cỡ, lại muốn giả như không có gì hết, rút trong túi ra một cuộn giấy trắng, giao cho Khâu Cửu Sư: “Đây là bản đồ hình thế địa lý một dải Vân Mộng Trạch, hy vọng giúp ích cho hành động của bọn ta!”.

Khâu Cửu Sư giở cuộn giấy ra xem, lập tức song mục lấp lánh tinh quang: “Quý Nhiếp Đề ác quán mãn doanh, cái ngày bọn ta thảo hồi công đạo cho ngàn ngàn vạn kẻ vô tội đã bị y làm hại cuối cùng đã đến”.

oOo

Hoa Mộng phu nhân đứng trước cửa sổ khoang thuyền, nhìn cảnh sắc Động Đình hồ mỹ lệ, lòng bồn bồn một cơn. Cuối cùng đã đến rồi.

Thuyền đội khoảng một canh giờ trước đã đến bến tàu của Động Đình hồ ngoài Lạc Dương thành, Phụng công công lưu nàng lại trên thuyền, tự mình lên bờ vào thành. Nàng giờ phút này chỉ có thể lẳng lặng chờ đợi, hơn nữa không có hy vọng gì nữa. Nhưng khổ nỗi đợi chờ bản thân đã là một thứ khổ hình dày vò con người, nàng có cảm giác sống không bằng chết.

Vượt ngoài ý liệu của nàng, Nhạc Kỳ đã đến, vén rèm vào phòng, đứng sau lưng nàng nói: “Bọn ta lập tức khởi hành”.

Hoa Mộng phu nhân bình tĩnh hỏi: “Đi đâu đây?”.

Nhạc Kỳ hạ thấp giọng: “Đi Vân Mộng Trạch. Sự tình có biến hóa rất lớn, đêm hôm qua Cô Nguyệt Minh chạy thoát khỏi Lạc Dương, đi Vân Mộng Trạch, Quý Nhiếp Đề đã dẫn người truy đuổi, trước mắt không ai có cách nào dự liệu được phát triển trong tương lai”.

Hoa Mộng phu nhân thở dài một hơi.

Nhạc Kỳ ghé bên tai nàng: “Cô Nguyệt Minh tựa hồ đã kết thành liên minh với Khâu Cửu Sư của Đại Hà Minh, nào có khác gì bội phản lại Phụng công công, bên trong còn dây dưa đến đại đạo truyền kỳ danh vang thiên hạ Ngũ Độn Đạo, tình huống không thể nào ngờ được”.

Hoa Mộng phu nhân hỏi: “Bách Thuần đâu?”.

Nhạc Kỳ đáp: “Bách Thuần cô nương theo Cô Nguyệt Minh, Khâu Cửu Sư và Ngũ Độn Đạo cùng chạy đến Vân Mộng Trạch”.

Hoa Mộng phu nhân mừng ra mặt: “Sao có thể xảy ra chuyện như vậy chứ?”.

Nhạc Kỳ đáp: “Phụng công công cũng không minh bạch, cho nên bọn ta tất cần phải lập tức lên đường đi Vân Mộng Trạch”.

Hoa Mộng phu nhân cúi đầu: “Bọn ta có cơ hội về lại kinh sư không?”.

Nhạc Kỳ cười khổ không nói gì, phải một hồi sau mới nhẹ nhàng thốt: “Chuyện tương lai ai dám bảo đảm đây? Chuyện phu nhân có thể làm là đừng nghĩ ngợi lung tung nữa. Ta phải đi đây”.

Hoa Mộng phu nhân dịu dàng nói: “Giả như ta có thể quay về kinh sư, tiếp tục lối sống trước đây, Nhạc đại nhân có đến Lâm Hoa Cư uống rượu chuyện trò với ta không?”.

Nhạc Kỳ lòng nóng bừng: “Phu nhân yên tâm, chỉ cần bọn ta không chết, bọn ta có thể sống một cuộc sống mới”.

Hoa Mộng phu nhân dịu giọng: “Ta đâu muốn đổi phương thức sinh sống mà ta đã quen, cũng không tình thế sông hện biển gì, chỉ hy vọng Nhạc đại nhân có thời gian rảnh rỗi đến Lâm Hoa Cư chuyện trò giải sầu cùng ta, nghe ta đàn một khúc. Tình nhân là thứ vĩnh viễn, Nhạc đại nhân minh bạch chứ? Không ngăn đại nhân đi lo chính sự nữa”.

o0o

Quý Nhiếp Đề đứng bên khe suối, trên mặt lộ thần tình suy tư, đám thân tùy tản ra bốn phía.

Mạc Lương đến trước mặt y, kính lễ nói: “Bẩm cáo đại thống lãnh, địch nhân chia ba đường đào tẩu, xem từ dấu chân nông sâu, chỉ có Ngũ Độn Đạo là một mình cưỡi ngựa, hai con ngựa kia đều có chở thêm một người”.

Hàn Khai Giáp bên cạnh nói: “Trọng yếu nhất là trước hết bắt cho được Ngũ Độn Đạo, sau đó mới từ từ thu thập mấy tên kia”.

Quý Nhiếp Đề trầm ngâm thốt: “Các người quá là không hiểu rõ Cô Nguyệt Minh, y tuyệt không thể bị môn mười bảy người bọn ta hù đến mức ôm đầu bỏ chạy như vậy, lại còn mặc cho Ngũ Độn Đạo một mình ứng phó bọn ta. Nói cách khác, việc bọn ta có thể truy đến đây đã cho bọn chúng biết bọn ta theo mùi Thần bộ phận, với tác phong của Khâu Cửu Sư, sao lại có thể nhìn Ngũ Độn Đạo một mình đi mạo hiểm chứ? Đây rõ ràng là một cạm bẫy”.

Hàn Khai Giáp và Mạc Lương đồng thời khẽ biến sắc mặt, kẻ bọn chúng đối diện rất có thể là ba nhân vật siêu trác nhất của thời đại đương kim.

Quý Nhiếp Đề có cảm giác không biết mình nên làm gì, tựa như thi thể còn biết đi. Hồi ức thương cảm bị con gái của Tiết Nương vực dậy đang ăn mòn hồn phách của y, còn có nỗi chấn động thình lình cảm thấy sự tồn tại của quỷ thần.

Sau khi mất đi Tiết Nương, y gia nhập Xưởng Vệ, đầu nhập vào vòng tranh đấu phái hệ kịch liệt nhất. Y đã biến thành một người khác, để theo đuổi thành công, bất chấp thủ đoạn, phạm kẻ nào cản đường y leo lên, y tất không một chút lưu tình thanh lý sạch gọn. Y càng lúc càng xa với con người của y thuở trước, đến khi Phu Mãnh và Tiết Nương thất tung cùng một lúc, y sinh ra cảm giác một đao cắt đứt hết quan hệ ngày trước. Hiện tại đương nhiên đã rõ đó chỉ là một ảo giác, giây phút y nhìn thấy con gái của Tiết Nương, con người ngày trước của y lại đã quay về.

Đây là một thứ thống khổ không có cách nào nói với người khác.

Quý Nhiếp Đề trầm giọng: “Để ta xem bản đồ địa thế”.

Hàn Khai Giáp đem đồ quyền đến, trải trên một tảng đá lớn bằng phẳng.

Quý Nhiếp Đề sau một hồi lâu mới có thể miễn cưỡng tập trung tinh thần xem hình thế núi đồi trong bản đồ. Với tài trí xưa giờ của y, thêm vào kinh nghiệm phong phú, muốn thiết kế ra một phương án phản kích tương kế tựu kế đáng lẽ dễ như trở bàn tay, nhưng hiện tại đầu óc của y lại một mớ hỗn độn. Nguyên nhân ở chỗ y không những đã mất lòng tin, cũng mất luôn đầu chí.

Hành động đêm hôm qua đã trải qua bộ sậu bố trí kỹ càng, dẫn đo từng khả năng có thể xảy ra, cơ hồ có thể nói là hoàn mỹ không chút khiếm khuyết. Nhưng một nữ tử, một tiếng sấm nổ, liền phá hoại triệt để hết mọi khổ tâm, biến thành một màn kịch náo loạn. Chính như Cô Nguyệt Minh có nói, cho dù là kẻ cứng đầu cứng cổ nhất cũng phải thần phục dưới “ý trời”.

Quý Nhiếp Đề giơ ngón tay chỉ một chỗ sơn mạch trên bản đồ: “Địa phương này gọi là Tương Tư Cốc, cây cỏ rậm rạp, sơn thế hiểm trở, ba chục dặm mặt tây Tương Thủy, là địa điểm phục kích lý tưởng nhất của địch nhân”.

Hàn Khai Giáp và Mạc Lương nghe vậy rùng mình, dưới hình thế địa lý đó, chỉ một mình Ngũ Độn Đạo cũng đã cực khó ứng phó, huống hồ còn có Cô Nguyệt Minh và Khâu Cửu Sư hai cao thủ đáng sợ.

Quý Nhiếp Đề thu tay về: “Nếu bọn ta đến Tương Tư Cốc, khẳng định là đi tìm chết”.

Hàn Khai Giáp và Mạc Lương nghe vậy rất ngạc nhiên, ngơ ngơ nhìn y, nói không ra lời.

Quý Nhiếp Đề toàn thân thư thả, bởi y đã hạ quyết định cho tương lai của mình.

Hàn Khai Giáp hít sâu một hơi: “Bọn ta có thể dựa vào ưu thế đối ngựa dọc đường, đến Vân Mộng Trạch trước địch nhân một bước, hội hợp với huynh đệ đồn trú ở bên bờ Tương Thủy, sau đó im lặng chờ địch nhân lọt vào lưới, như vậy có thể nắm chắc phần thắng”.

Quý Nhiếp Đề trầm thờ dài một hơi, biện pháp Hàn Khai Giáp đề ra đáng lẽ là biện pháp thỏa đáng có thể làm, tự bảo vệ mình khẳng định có thừa, có thể giết chết địch nhân hay không lại phải xem tâm ý của trời già. Lần đầu tiên trong đời y cảm thấy số phận không nằm trong tay mình. Mà vấn đề lớn nhất là giết được ba người rồi làm sao? Y làm sao ăn nói với Phụng công công đặt Sở hạp ở địa vị trọng yếu nhất? Y bương bả lý khai Lạc Dương, nguyên nhân chủ yếu nhất là không muốn đối diện Phụng công công, lý do khác toàn là để mượn miệng cho qua.

Y minh bạch trò đấu tranh quyền lực phải chơi làm sao, biết rõ mình đã xong, bao nhiêu nỗ lực trong quá khứ, bao nhiêu thành quả gian khó tranh đoạt đã trôi hết theo dòng nước. Tình huống tiến thoái lưỡng nan hiện nay có nghĩa là thất bại, thất bại triệt để.

Quý Nhiếp Đề thốt: “Các người giả bộ toàn lực truy đuổi Ngũ Độn Đạo, trước khi đến Tương Tư Cốc lại đổi thành bề qua Tương Thủy thay vì nhập cốc, đến đó hội hợp cùng huynh đệ của bọn ta, lúc này thuyền đội của đại công công chắc cũng đã đến bến tàu lâm thời ở Tương Thủy, mọi sự tự có đại công công ra lệnh”.

Hàn Khai Giáp và Mạc Lương ngạc nhiên nhìn nhau.

Quý Nhiếp Đề bình tĩnh thốt: “Các người cứ bấm báo tình huống xác thực lên cho đại công công biết, không thể che giấu bất cứ điều gì, nếu không hậu quả sẽ là đại họa tru gia diệt tộc”.

Hàn Khai Giáp thở gấp mấy hơi, hạ giọng hỏi: “Tình huống thật sự ác liệt như vậy sao?”.

Quý Nhiếp Đề điềm đạm đáp: “Các người đã theo ta lâu năm, ít nhiều gì chắc biết chuyện gì đã xảy ra. Bất cứ một thất bại nào cũng luôn có người gánh trách nhiệm, chuyện này kẻ gánh trách nhiệm là ta”.

Mạc Lương hỏi: “Bọn tôi nên ăn nói với đại công công về tình huống của đại thống lãnh ra sao?”.

Quý Nhiếp Đề trầm nghĩ người Hàn Khai Giáp quan tâm đến là y, còn Mạc Lương chỉ nghĩ cho lợi ích của riêng mình, bất quá lúc này không có tâm tình gì để tính toán: “Nói với đại công công Ngũ Độn Đạo là nhân vật then chốt trong việc có thể tìm được cổ thành hay không, ta đơn độc đi rượt bắt hắn. Đối phó Ngũ Độn Đạo, đông người không có tác dụng”.

Hàn Khai Giáp giật mình: “Đại thống lãnh!”.

Quý Nhiếp Đề quyết đoán: “Ta đã quyết ý! Các người lập tức y theo lời ta mà hành động. Đại công công sẽ minh bạch ta đang làm gì, hiện tại đang là lúc cần dùng người, đại công công sẽ không làm khó các người. Đi đi!”.

- o O o -

56. Vô Thương Pháp Khí

Hai người cười chung ngựa, đi đã nửa ngày đường, mãi cho đến lúc này vẫn chưa nói một câu. Làm cho Cô Nguyệt Minh dở khóc dở cười là Vô Song Nữ ngồi sau lưng y dùng một tay cầm thắt lưng của y, tư thế như sợ đụng chạm vào thân thể y.

Lên đến đỉnh đồi, trước mắt bao la bát ngát, mặt tây nam là một dãy núi sừng sững trên bình dã, Tương Tư Cốc trứ danh ẩn mình sâu thẳm trong rặng núi. Từ vị trí của bọn họ nhìn xuống, tình hình vùng eo núi vào cốc lọt hết trong tầm mắt.

Cô Nguyệt Minh chấp tay sau lưng đứng trên đỉnh đồi, dõi nhìn ráng chiều vàng mặt trời lặn xuống đằng xa, phù vân vốn trắng muốt như tuyết, tựa như bị thiêu cháy, từng mảng từng mảng đỏ lửa.

Vô Song Nữ đến sau lưng y, khe khẽ hỏi: “Người đang sợ phải không?”

Cô Nguyệt Minh bị câu nói của nàng câu dặt tâm tình chôn kín thâm sâu, không biết tại sao, nhất động nhất tĩnh của nàng, trầm mặc hay nói chuyện, luôn luôn có thể làm xúc động đến tận đáy lòng y.

Y buồn bã đáp: “Song Song biết ta sợ gì chứ?”

Đột nhiên Cô Nguyệt Minh cảm thấy tất cả không còn có thật nữa, trước mắt giờ phút này thật ra là hiện thực hay là ảo giác, không còn có cách nào phân rõ như trước đây. Y cảm thấy mình đang bồi hồi trần trở ở bên bờ sụp đổ, y thật có chút chịu đựng không nổi tình huống đang đối diện.

Vô Song Nữ bình tĩnh thốt: “Ta cũng đã từng thấy qua người”.

Cô Nguyệt Minh ngạc nhiên: “Nàng cũng đã nhìn thấy ta trong mộng như Ô Tử Hư? Nói cho ta biết, ta có phải là Thành chủ đời thứ nhì đã vì lợi ích riêng tư mà hy sinh người của mình?”

Vô Song Nữ không trực tiếp đáp lời y: “Ta vốn không muốn đề cập tới vấn đề kiếp này kiếp trước với người, nhưng sau khi nghe cổ sự Bách Thuần cô nương kể, ta biết căn bản không có cách nào tránh thoát, chạy gì đi nữa cũng chạy không khỏi. Luân hồi mỗi một kiếp đều có mục đích luân hồi của kiếp đó, mục tiêu đời này của bọn ta là đi giải khai câu hỏi cổ thành, cũng từ đó mà giải khai nghi vấn bản thân bọn ta”.

Cô Nguyệt Minh thất hồn lạc phách buồn bã nói: “Hiện tại đối với ta mà nói, mọi sự đều không có quan hệ gì. Quá khứ đã là quá khứ, không còn có cách vãn hồi. Ta chính là người đã kết liễu tính mệnh toàn bộ người trong thành, tội nghiệt ràng rịt. Nếu luân hồi đời nay quả có mục đích như lời nói của cô nương, ta chắc là đến để trả nợ”.

Nói đến đó, y cảm thấy uyển kiếm giắt bên hông, Phụng công công rất có khả năng đã đoạt được thanh kiếm này từ tộc nhân của Mâu Xuyên ở đây, mà thanh kiếm này chính là thần binh lợi khí mà Chuyên thành Thành chủ đời thứ nhì rèn ra để cắt Tương quả. Thứ cảm giác quen thuộc khi mình cầm kiếm chính là vì mình đã từng là chủ nhân của nó. Ý tưởng này đã đẩy y đến vực sâu tuyệt vọng, tia hy vọng cuối cùng đã tắt vỡ như bong bóng nước, tràn ngập trong lòng nỗi thống khổ cấu xé con tim.

Vô Song Nữ dịu dàng hỏi: “Người không phải đã từng nói sẽ dẫn ta đến cổ thành sao?”

Cô Nguyệt Minh thân người giật nảy.

Vô Song Nữ nói tiếp: “Sau khi người nói câu đó, ta liền biết tương lai của ta đã liên kết lại thành một với cổ thành, cho dù phải trả giá bằng sinh mệnh, ta cũng hy vọng có thể bước vào cổ thành. Chính như người đã từng nói, chết ở đó tốt hơn chết ở địa phương nào khác”.

Cô Nguyệt Minh nói không nên lời.

Vô Song Nữ buông Hắc Nhi, dời đến bên cạnh y, cùng y kề vai cúi nhìn sơn lãnh bình nguyên dưới ánh tịch dương, tràn trề cảm xúc: “Tình huống trước mắt tựa như đã từng xảy ra ở một đoạn thời gian nào đó trước đây, người bị dày vò bởi cảm giác có lỗi và xấu hổ, mất đi dấu chí, nhưng ta lại không có cách nào giúp được, trong lòng tràn đầy nỗi bất lực và thống khổ. Ta không hy vọng tình huống thuở xưa lại trùng diễn thêm một lượt, chuyện đời trước không giải quyết được, có lẽ có thể giải quyết đời này. Người thật không muốn biết ta đã gặp được người ở tình huống nào sao?”

Cô Nguyệt Minh chần động nhìn sang nàng, Vô Song Nữ không nhìn trả, ánh mắt thâm tình nhìn cảnh tượng mặt trời lặn mỹ lệ thê lương gần xa dưới gò đồi, từ từ thốt: “Ta nhìn thấy Vân Mộng nữ thần mà Ô Tử Hư vẽ, đột nhiên phát giác dần thân vào một nơi giống như miếu thần, tay cầm một cái bình nhỏ, lại không biết trong bình đựng cái gì, cảm giác rất khó chịu, khơi khơi lại không có cách nào hiểu rõ tại sao lại không vui như vậy”.

Đường nét mỹ lệ của nàng hiện rõ rành rành dưới ánh chiều tà, lên xuống như núi đồi thung lũng, làm cho Cô Nguyệt Minh nhìn đến nhập thần, tâm tình sóng dội dần dần bình phục lại. Chuyện nàng nói cũng hấp dẫn y một cách sâu sắc, không những vì nội dung lời nói, còn là vì dáng vẻ tình cảm động hồn khi nàng thuật kể tâm sự, sức hấp dẫn của bản thân nàng đối với y.

Cô Nguyệt Minh nhớ tới một mộng cảnh mà Ô Tử Hư đã từng thuật lại, xảy ra ngoài một tòa thần điện chỗ cao nhất sơn thành, không biết Vô Song Nữ có phải đã vào tòa thần điện đó không.

Mọi sự đều không phải ngẫu nhiên, mỗi một mộng cảnh, mỗi một ảo giác, mỗi một mảnh đời vụn vỡ kiếp trước, cho dù xảy ra với mỗi một người bọn họ, ở giữa cũng có mối liên hệ vi diệu.

Vô Song Nữ cúi thấp đầu, dịu giọng: “Ta không rõ mình ở đó làm gì? Có mục đích gì? Đột nhiên cảm thấy có người tiến vào miếu, ta quay đầu lại nhìn, thấy bóng dáng của người, ta tuyệt không nhìn lầm, bóng dáng đó khẳng định là người”.

Cô Nguyệt Minh trầm mặc một hồi, mục quang không rời khỏi nàng giây phút nào, tâm tình khác hẳn một trời một vực với hồi này, vào chớp mắt này, y đã minh bạch mục đích luân hồi một đời này, là muốn làm rõ ở đời trước nàng thật ra đã nói câu nói gì với mình. Câu nói đó khẳng định trọng yếu vô cùng đối với mình, cho nên luân hồi qua một đời khác vẫn không quên được một câu như vậy.

Bất chợt mọi sự ngoài câu nói đó đều biến thành không đáng nhắc tới.

Càng làm cho y khó hiểu mình là y biết rõ nàng đã trở thành mảnh đất lạnh cuối cùng của y. Mất đi nàng, sẽ là mất đi tất cả.

Cô Nguyệt Minh hỏi: “Sau đó nàng đã làm gì?”.

Vô Song Nữ dịu dàng miêu tả: “Ta uống vật trong bình, tiếp đó về lại Tình Trúc Các của Bách Thuần”.

Bên phải khoảng ngoài một dặm bụi đường bốc lên.

Tịch dương rọi xéo.

Bách Thuần từ đằng sau ôm chặt Khâu Cửu Sư, bờ má ép sát trên tấm lưng rộng của hắn, trên thế gian này không còn chuyện gì người nào khác có thể làm cho nàng phân thần, sinh mệnh vọt lên tới mức hừng hực nóng bỏng nhất.

Ít ra vào giờ phút này, nàng có thể tạm thời quên đi thế giới hung hiểm bên ngoài hai người bọn họ, chiến mã tung bốn vó tràn trề động lực, chở bọn họ đi về chân trời góc biển, cách xa nhân thế.

Vút Khâu Cửu Sư ghì cương, ngựa giảm chậm tốc độ.

Bách Thuần không biết gì ngồi thẳng người dậy, ghé trên vai Khâu Cửu Sư nhìn tới đằng trước, lập tức thất kinh, sợ hãi.

Một thốt ngựa từ triền núi mé trái phi xuống, kỵ sĩ trên ngựa không ngờ chính là nhân vật số hai có thực quyền nhất trong triều đình đương kim, Quý Nhiếp Đề.

Khâu Cửu Sư bề ngoài vẫn thần thái ung dung, nhưng Bách Thuần đang dựa sát hắn lại cảm thấy được thân người hắn đã biến thành cứng đờ, hiển thị đã tiến vào trạng thái giới bị. Kinh nghiệm giang hồ của nàng tuy thua xa Khâu Cửu Sư, cũng biết quyền chủ động đã lọt vào tay địch nhân, mà kế hoạch truy kích địch nhân đã bị địch nhân lật ngược thiết trí cạm bẫy, để bọn họ đạp vào.

Quý Nhiếp Đề nhìn thấy đôi nam nữ nhiệt huyết kia, lòng tràn ngập cảm xúc, nếu ngày xưa Tiết Nương không thương yêu người khác, y hôm nay không thể có cục diện như vậy, mọi sự có phải đã định sẵn không? Y lạnh lùng thốt: “Kể ta hy vọng gặp là Cô Nguyệt Minh, vậy mới có thể hoàn thành tâm nguyện của ta xem Long Thủ đạo nhanh hay là Bạch Lộ Vũ của y nhanh. Chỉ tiếc số phận đã định như vậy. Cửu Sư có

dám đơn đả độc đấu với ta một trận không? Ta bảo đảm không có ai xen tay, bởi thủ hạ của ta đã đi Tương Tư Cốc rồi”.

Khâu Cửu Sư xoay tay ôm eo Bách Thuần, vỗ nhẹ một cái, muống nàng ở lại trên lưng ngựa, sau đó nhún bần đạp xuống ngựa, đứng sững bên ngựa.

Quý Nhiếp Đề cũng xoay người xuống ngựa, một tay vuốt cổ ngựa, ghé bên tai ngựa thì thầm mấy lời, lúc buông tay, chiến mã hội ý chạy sang một bên.

Bách Thuần không muốn ảnh hưởng đến Khâu Cửu Sư, ngậm câm không nói gì.

Khâu Cửu Sư sải bước tới trước, đến cách Quý Nhiếp Đề khoảng ba trượng mới dừng chân, rút Phong Thần côn danh chấn thiên hạ từ trong túi sau lưng ra.

Quý Nhiếp Đề thở dài một hơi, có vẻ tàn hết hứng thú: “Nếu quả ta không may chết trận, xin Cửu Sư chiếu cố con con ngựa của ta”.

Khâu Cửu Sư cau mày: “Ta không hiểu!”.

Quý Nhiếp Đề bình tĩnh thốt: “Người không cần phải hiểu. Hiện tại đối với ta mà nói, tử vong không còn là chuyện đáng sợ nữa, mà là một thứ giải thoát. Bất kể ta đi trước một bước hay là Cửu Sư đi trước, cuối cùng cũng không khác biệt gì. Cửu Sư đã mất đại thể, chỉ chờ xem Phụng công công thu thập người khi nào. Sự thật luôn làm cho người ta khó chịu, nhưng ta cũng không có hứng chí nói nhăng. Động thủ đi!”.

“Reng!”.

Long Thủ đao ra khỏi vỏ.

“Soẹt” một tiếng, Phong Thần côn trong tay Khâu Cửu Sư biến thành thiết côn dài sáu thước.

Bách Thuần đằng sau thấy vậy trái tim đập loạn xạ, giả như Khâu Cửu Sư có mệnh hệ nào, nàng cũng không muốn sống nữa.

Quý Nhiếp Đề nắm chặt đao, lập tức như biến thành một người khác, bao nhiêu khí thế suy đồi quét sạch hết, mục quang sắc bén như lưỡi đao, liền xông tới trước, đao hóa thành trường quang, nhắm ngay đầu Khâu Cửu Sư chém xuống.

Khâu Cửu Sư đưa côn vệt lưỡi đao, nào hay Quý Nhiếp Đề đao quang vừa loé lên, lại không còn là nhắm ngay đầu chém xuống, mà theo Quý Nhiếp Đề dời sang vị trí mé phải hắn, từ trên chém xéo xuống vai hắn, biến chiêu linh hoạt, đao thế hung mãnh thần tốc, quả có thể bì với Cô Nguyệt Minh.

Khâu Cửu Sư trường côn sống động như linh xà, lúc co lúc phóng, rắn rỏi đỡ trường đao của Quý Nhiếp Đề.

“Keng!”.

Đao chém vào thiết côn, vang lên tiếng kim loại va chạm kịch liệt.

Khâu Cửu Sư cười dài: “Giỏi!”, dời ngang qua, đơn thủ giữ côn, nhắm Quý Nhiếp Đề quét tới, chỉ cần ép địch thủ ra, côn thế sẽ toàn diện triển khai, dùng binh khí dài khắc chế binh khí ngắn, khẳng định có thể giết Quý Nhiếp Đề hoàn toàn không có lực hoàn thủ.

Nào hay Quý Nhiếp Đề uốn mình, dùng thân pháp tránh khỏi trường côn, lại thuận tay một đao chém chỗ đầu côn, chấn động đến mức trường côn văng vệt ra ngoài, sau đó lần tới gần Khâu Cửu Sư, trường đao quét ngang cổ hắn, cực kỳ tinh vi thâm độc, lại bất chấp thân mình.

Lúc này chỉ cần Khâu Cửu Sư hồi côn quét bữa, có thể đánh nát xương cốt Quý Nhiếp Đề, nhưng cổ mình cũng khẳng định không giữ được.

Khâu Cửu Sư thầm thở dài một hơi, hắn không phải không có phương pháp ứng phó, nhưng sẽ là lỗi lưỡng bại câu thương. Đối lại là trước đây, hắn sẽ không chút do dự thi triển hậu nhị thập thất lộ côn pháp của Phong Thần côn, lấy mạng đổi mạng, nhưng vì Bách Thuần, hắn tuyệt không thể chết chung với địch, hắn chết đi, Bách Thuần sẽ làm sao đây?

Nhưng hắn không còn chọn lựa nào khác.

Khâu Cửu Sư quăng bỏ đoản đao sinh tử, nhảy ngược ra sau, Phong Thần còn thu hồi, hóa làm ngàn vạn cơn ảnh, bảo vệ toàn thân.

“Keng!”

Long Thủ đao của Quý Nhiếp Đề bị gạt ra, phát ra một tiếng khen “giỏi” từ tận đáy lòng, như bóng theo hình rượt tới, lợi dụng Khâu Cửu Sư tay chân còn chưa ổn định, quần quện đối thủ vào trong đao ảnh trùng trùng, không để cao thủ trẻ tuổi siêu trác thiên tài ngang dọc kia toàn lực thi triển. Vào giờ phút này, Quý Nhiếp Đề cuối cùng đã minh bạch chỗ đáng sợ của Cô Nguyệt Minh, chính là ở chỗ Cô Nguyệt Minh không sợ tử vong, mới có thể nắm bắt được sinh tử của đối thủ. Y hiện tại không còn một chút xú sợ hãi tử vong, còn chờ chục tử vong đến.

Bách Thuần không chế mình không được, rút bội kiếm ra, nhảy xuống lưng ngựa, xông tới chỗ hai người ác đấu, không còn lý gì tới quy củ giang hồ đơn đả độc đấu.

Tiếng đao côn giao kích vang vọng như pháo nổ, tình thế chiến trận kịch liệt vô cùng, bóng hai người thoát hợp thoát phân, người truy ta đuổi, ác đấu sinh tử giữa vùng mờ mịt thái dương lặn xuống núi tây, hung hiểm liên miên bất tuyệt, Bách Thuần chạy đến gần, nhất thời không có cách nào xen tay.

“Bình!”

Một tiếng hừ khan, hai người tách rời.

Khâu Cửu Sư loạng choạng thoái lùi mười mấy bước mới miễn cưỡng đứng vững.

Quý Nhiếp Đề lão đảo ra sau, lưng đập mạnh vào một thân cây đại thụ, sau đó ngồi bệt xuống, Long Thủ đao thông xuống.

Bách Thuần quăng bội kiếm, chạy tới chỗ Khâu Cửu Sư, Khâu Cửu Sư để Bách Thuần chui vào lòng, một tay chống côn, tay kia ôm Bách Thuần, ánh mắt trân trân nhìn Quý Nhiếp Đề: “Ta không hiểu!”

Quý Nhiếp Đề mất mũi tai miệng rỉ máu, thở dài thườn thượt, gian khó lắm mới giữ được bình tĩnh: “Không ai có thể hoàn toàn hiểu thấu một người khác, trừ phi người có thể trải qua cuộc đời của ta một phen. À! Ta sao lại có thể biến thành một người như vậy?”. Đầu cổ hết khí lực ngoẹo sang một bên, tắt thở.

Bách Thuần kinh hồn run giọng: “Chàng đã thắng rồi!”

Khâu Cửu Sư lắc đầu: “Ta không thắng, y cố ý chết trong tay ta, nếu không đã có kết cục lưỡng bại câu thương. Bọn ta lấy Long Thủ đao của y, đưa tới cho Hoàng Phủ Thiên Hùng, coi như lời cảnh cáo nghiêm khắc nhất với y, giành lấy tâm chí”.

oOo

Ô Tử Hư đứng trên một tảng đá lớn nơi triền núi, ngậy ngó nhìn địch nhân đi qua cốc mà không vào, quẹo sang phía đông, hoàn toàn không có cách nào nắm bắt được chuyện xảy ra trước mắt.

Phía trái một gò núi sáng lên hỏa quang, chợt sáng chợt tối, là tín hiệu Cô Nguyệt Minh phát ra cho hắc thấy. Ô Tử Hư liền rút đuốc lửa ra, phát tin kêu Cô Nguyệt Minh đến hội hợp, tiếp đó ngồi xuống, lòng hoang mang bản thân.

Trong vòng luân hồi một đời ở cổ thành, hắc thật ra có quan hệ gì với Cô Nguyệt Minh?

Vân Mộng nữ thần là ai?

Họ đẹp tên thơm gì?

Giấc mộng cuối cùng tại sao không xảy ra trong sơn thành, mà là một cái hồ mỹ lệ? Trên sự thật đáp án như sắp toạc ra, chỉ là hắc có hơi không dám nghĩ tới, sợ cái hắc nghĩ ra là cái hắc không có cách nào tiếp nhận.

Không ai hiểu thấu bằng hắc tại sao Cô Nguyệt Minh sau khi nghe Bách Thuần kể bí mật cổ thành xong mặt mày lại biến thành khó coi như vậy. Hắc cũng có đồng cảm, không ai có thể tiếp nhận mình đời trước lại là một người đáng sợ như vậy. Chỉ hận một người trong số hắc và Cô Nguyệt Minh khẳng định đã từng là Thành chủ đời thứ nhì của Chuyên thành.

Hắn đương nhiên không hy vọng mình là người đó, nhưng nếu quả không phải là hắn, mà là Cô Nguyệt Minh, hắn lại làm sao nhẫn tâm nhìn bằng hữu duy nhất của mình cần rằng chịu cực hình vì oan nghiệt kiếp trước?

Đây là một mắc gút không có cách tháo gỡ. Vân Mộng nữ thần tại sao lại tàn nhẫn như vậy? Nàng thật ra là vì tình yêu mà đến? Hay là đến một kiếp khác để báo thù sau một ngàn năm trăm năm hận không lấp được biển?

Ô Tử Hư lần đầu hoài nghi Vân Mộng nữ thần nuôi dạ bất lương, điều này làm cho hắn nảy sinh cảm giác sợ hãi không lạnh mà rùng mình, khó chịu vô cùng.

Vân Mộng nữ thần ơi! Nàng có nghe lời ta nói không? Nói cho ta biết thật ra là chuyện gì đây?.

Lúc Cô Nguyệt Minh và Vô Song Nữ hiện thân chỗ miệng cốc, ở phía bắc cũng truyền đến tín hiệu đèn lửa, hiển thị Khâu Cửu Sư và Bách Thuần cũng đã đến.

oOo

Hoa Mộng phu nhân tiến vào thương sảnh, hành lễ thỉnh an chào hỏi Phụng công công đang độc tọa bên kia bàn, lão yêu quái kia ra dấu cho nàng ngồi xuống.

Nhạc Kỳ và thủ hạ đã thoái ra ngoài, chỉ còn lại hai người bọn họ.

Hoa Mộng phu nhân đã nhiều ngày không gặp Phụng công công, lão thái giám này tinh thần sáng láng đến xuất kỳ, dung quang hoán phát, không có một chút xiu dáng vẻ suy nhược, khiến cho nàng không khỏi hoài nghi lão vì chiến dịch Vân Mộng Trạch mà đã uống mấy loại linh dược như hà thủ ô, linh chi, nhân sâm để thúc đẩy tiềm lực của sinh mệnh, nếu không làm sao có thể thần thái ngút ngàn như trước mắt, cũng làm cho nàng cảm thấy lão thật đáng sợ.

Hoa Mộng phu nhân không đoán được Phụng công công vì chuyện gì mà triệu nàng đến gặp, chỉ biết không phải là chuyện tốt đẹp gì.

Phụng công công không nhìn nàng, mục quang quay ra ngoài song cửa, thần tình như có suy tư, tựa hồ có chút tâm sự. Phải một hồi lâu sau lão mới thở dài thốt: “Cuối cùng đã đến Động Đình hồ rồi!”.

Hoa Mộng phu nhân chỉ còn nước lắng nghe, sau câu nói mào đầu sẽ là gì đây?

Phụng công công nhìn sang nàng, trầm giọng: “Quý Nhiếp Đề đã phản bội ta”.

Hoa Mộng phu nhân rất ngạc nhiên, Quý Nhiếp Đề luôn luôn trung thành một dạ với Phụng công công, không ngờ lại phản bội Phụng công công, quả là chuyện thạch phá thiên kinh, càng làm cho nàng không hiểu là tại sao Phụng công công lại nói cho nàng biết?

Phụng công công lại thở dài một hơi: “Ta quả thật đã già rồi, già đến mức sợ tịch mịch, may là có phu nhân bầu bạn, vẫn có đối tượng chuyện vãn. Đêm nay bọn ta sẽ đến Tương Thủy, chỉ cần lên bờ đông, đi về hướng đông hai canh giờ, vượt qua Vô Chung Hà, sáng sớm ngày mai có thể đến Vân Mộng Trạch, hy vọng Nguyệt Minh sở liệu không sai, Sở hạ vẫn còn giữ trong cổ thành”.

Tiếp đó đôi mắt rùng rục sát cơ, chậm chậm thốt: “Sự tín nhiệm đối với Quý Nhiếp Đề, ta không một chút xiu bảo lưu, duy chỉ có chuyện Sở hạ ta không hoàn toàn nói cho y biết, cho nên mới lao phiên Nguyệt Minh, hiện tại đã chứng thực quyết định của ta là chính xác. Chưa có giờ phút nào ta cảm thấy Sở hạ gần với ta như vậy, cơ hồ thò tay có thể chạm được”.

Hoa Mộng phu nhân đã minh bạch, Phụng công công không phải cảm thấy tịch mịch, cũng không phải cảm thấy buồn chán, mà là tâm tình khẩn trương, vì sắp đến Vân Mộng Trạch mà sinh ra dạ sợ được sợ mất, cho nên mới tìm nàng đến nói chuyện. Kẻ mạnh như Phụng công công, nói cho cùng vẫn là kẻ có thất tình lục dục, có lúc yếu đuối.

Nàng hỏi: “Cổ thành không phải có lệ quỷ tác quái sao?”.

Phụng công công thở dài thườn thượt, gật đầu đáp: “Đúng! Cổ thành quả có quỷ thần sau lưng chủ sự, may mà ta có chuẩn bị, thần linh của cổ thành có lẽ có thể che đậy tai mắt người khác, lại không có cách nào ảnh hưởng đến ta. Xem xem!”.

Phụng công công rút trong mình ra một vật tựa như cái chày đồng cao cỡ năm tấc, chăm chú nhìn kỹ mới phát giác là một tượng thần hình dạng ưu mỹ, công phu điêu khắc tinh tế, thân thể có hình mũi nhọn, phẳng phẳng như dầu mầu. Chỗ đẹp mắt là ở hình tượng cái đầu tượng thần, có sáu khuôn mặt, mỗi khuôn mặt đều khác nhau, bộ dạng cực kỳ phần nộ.

Ánh mắt giấu kín trong rèm mắt của Phụng công công loang loáng thần quang, thần nhiên hứng chí thốt: “Đây là pháp khí giấu kín chí cao vô thượng Kim Cương Quyết, mấy trăm năm nay luôn luôn thờ phụng ở Đại Nhật tự ở Tây Tạng, ôm ấp thần lực không thể tưởng tượng nổi, công năng tịch tà hàng ma, ta khẳng định nói sẽ không làm cho ta thất vọng”.

Nói xong đem Kim Cương Quyết trình trọng cất vào trong mình, sau đó mỉm cười thốt: “Người đã già, lòng cũng mềm yếu đi, có cơ hội phu nhân giúp ta khuyên nhủ Nguyệt Minh, ta đâu có như trong tưởng tượng của y, Nhiếp Đề tuy coi y là địch nhân, ta chỉ coi y là con cháu trong nhà, một khi đã nói, tuyệt sẽ không nuốt lời”.

Hoa Mộng phu nhân cười khở: “Tôi có cơ hội khuyên y sao?”.

Phụng công công điềm đạm thốt: “Ta sẽ tạo một cơ hội như vậy cho phu nhân”.

- o O o -

57. Tiên Tâm Nan Trắc

Chỉ tức hấn vẫn không thể quên đi mọi thứ bên ngoài bọn họ, bởi nguy cơ lớn nhất đang không ngừng bức tới gần. Phụng công công là nhân vật còn lợi hại hơn cả Quý Nhiếp Đề, hiện thời nắm chắc thực lực còn gấp mười lần Quý Nhiếp Đề. Nếu chính diện đụng đầu, bọn họ nào có khác gì châu châu đá xe, cho nên cần phải dùng trí, kẻ phụ trách suy nghĩ đương nhiên là Nguyễn Tu Chân.

Bách Thuần chợt ghé cái miệng nhỏ bên tai hấn: “Bọn họ chắc đã vượt qua Vô Chung Hà, đã đến Vân Mộng Trạch rồi”.

Sau khi chia tay ở bờ đông Tương Thủy, Cô Nguyệt Minh, Vô Song Nữ và Ô Tử Hư để ngựa cho bọn họ chiều cõ, bơi qua bờ bên kia. Bọn Cô Nguyệt Minh ba người sẽ lập tức đi tìm cổ thành, hy vọng có thể đến trước đại quân của Phụng công công, giành lấy Sở hạp trước một bước.

Khâu Cửu Sư “ừm” trả một tiếng, hấn tuy không nhìn thấy thần tình của Bách Thuần, lại có thể tưởng tượng được bộ dạng của nàng một cách tự nhiên trong đầu, thậm chí cả động tác nói chuyện của cái miệng nhỏ của nàng.

Bách Thuần lại nói: “Tôi hiện tại có cảm giác nằm mộng, cổ quái phi thường. Ngày trước Tiên Thế Thần nói nào là Vô Chung Hà, Tuấn Tình Thạch, tôi chỉ coi là thần thoại cổ tích, nào có ngờ lời gã nói quả là có kỳ sự. Cửu Sư ơi! Bên kia Vô Chung Hà là Vân Mộng Trạch, một địa phương do Vân Mộng nữ thần làm chúa tể, kỳ diệu làm sao! Chẳng có vui không?”.

Khâu Cửu Sư thần nhiên đáp: “Ta chưa từng vui như vậy, sinh mệnh không ngờ có thể kỳ diệu như vậy. Xem kia! Đó không phải là chiến thuyền siêu cấp của Tu Chân sao?”.

Bách Thuần mục quang vượt qua bờ vai rộng của hấn, nhìn tới trước.

Hai chiếc thuyền ló ra trên đỉnh ngọn một cánh rừng đặng xa, đi giữa bầu trời đầy sao.

oOo

Tiếng khóc nức của Vô Song Nữ từ trong rừng rậm truyền ra, Cô Nguyệt Minh và Ô Tử Hư chờ đợi ngoài rừng, có thể tưởng tượng được tình huống thương tâm của nàng ở nơi chôn thi thể Tiết Đình Hao.

Cô Nguyệt Minh thấp giọng: “Từ Tương Tư Cốc đến đây, người nói tổng cộng không tới mười câu. Ài! Chuyện thành Thành chủ đời thứ nhì khẳng định không có phần người đâu, kẻ chỉ vì lợi ích riêng tư cá nhân là ta, ta chính là vì lưng gánh tội nghiệt kiếp trước, kiếp này mới sợ chiến tranh như vậy, cô độc thống khổ như vậy”.

Ô Tử Hư giơ tay vỗ vai Cô Nguyệt Minh, buồn bã thốt: “Bằng hữu! Thấy người thống khổ như vậy, ta có thể yên ổn sao? Hiện tại nỗi sợ lớn nhất của ta là cuộc cờ số phận chỉ là một kế hoạch phục thù áo trời không lộ đường kim. Bọn ta cứ suy nghĩ một chiều Vân Mộng nữ thân cao quý gì đó, trên sự thật có thể chỉ là một lệ quỷ siêu cấp oan hồn bất tán. Ta và người đều đã từng gây tội, cho nên gặt bọn ta đi đến cổ thành để đòi nợ”.

Cô Nguyệt Minh cảm thấy tay hắt băng lãnh run run, có thể biết Ô Tử Hư thống khổ hụt hẫng đến cỡ nào, trầm giọng: “Bọn ta có phải là tội nhân của nàng hay không, nói vẫn còn quá sớm, tìm đến cổ thành đại khái có thể làm minh bạch. Nói cho ta biết tình huống người nhìn thấy ta trong mộng ra sao?”.

Ô Tử Hư đáp: “Đối với giấc mộng đó ta đã nghĩ đi nghĩ lại, đến khi Bách Thuần kể cổ sự cổ thành, ta mới nghĩ thông một chút. Địa điểm mộng cảnh phát sinh chắc là nhà của tiểu chư hầu nơi bọn ta phát hiện Sở hạp. Ài! Ông trời già của ta, bọn ta e rằng là kẻ đầu tiên trên thế gian đi thảo luận luân hồi kiếp trước như vậy”.

Cô Nguyệt Minh thốt: “Vậy là Thương Ngô. Ta minh bạch tâm tình của người, nếu ở kiếp này bọn ta không đi đến Thương Ngô, sẽ không thể có chuyện sau này, vậy có phải là một mệnh cục khác không?”.

Ô Tử Hư buông vai y: “Mộng cảnh phát sinh bên một cái hồ xinh đẹp. Nữ thần! Ài! Nên nói là mỹ nhân trong họa đang cùng Bách Thuần cưỡi ngựa đi tới hướng ta, ta cảm thấy hồ đồ, chỉ biết giờ phút đó ta không nhận ra bọn họ, sau đó lại nhớ ra bọn họ là nữ thần và Bách Thuần, xem lối phục sức, bọn họ chắc có quan hệ chủ tớ. Luân hồi kiếp đó, Bách Thuần là tỳ nữ của nữ thần”.

Sắc mặt của Cô Nguyệt Minh lại khó coi, buồn thảm thốt: “Nói như vậy, người gọi là nữ thần chính là con gái của tiểu chư hầu, mà ta bức hôn tiểu chư hầu viêsh, muốn lão đem gả con gái cho ta. Ta đối không phải với nàng”.

Ô Tử Hư nói: “Sau khi bọn họ biến mất, đột nhiên có người kề cận nói chuyện với ta, người đó là người, tiếp đó ta tỉnh dậy. Người hiện tại chắc đã nắm được tâm tình của ta, nếu người là tân Thành chủ, ta khẳng định là đồng đảng, tốt đẹp chỗ nào chứ. Là bọn ta đã cưỡng ép làm hại nàng, trả qua hơn ngàn năm, nàng sau khi hóa thành lệ quỷ vẫn oán hận không nguôi, cho nên lừa bọn ta đến cổ thành để tạo cuộc đại báo phục, bọn ta chết chắc rồi. Ài! Bọn ta có thể quay đầu không? Sau này vĩnh viễn không đạp chân vào chốn quỷ quái này nữa bước”.

Cô Nguyệt Minh hỏi: “Bọn ta còn có thể có chọn lựa khác sao?”.

Ô Tử Hư buồn bã lắc đầu.

Cô Nguyệt Minh nói: “Oan có đầu nợ có chủ, nàng muốn báo thù, nêu báo thù với ta! Ta chịu nhận!”.

Ô Tử Hư thốt: “Người nếu có bất trắc, Song Song sẽ làm sao? Nàng luân hồi kiếp này có khác gì còn thế lương hơn cả người và ta?”.

Cô Nguyệt Minh nghe vậy ngẩn người.

Ô Tử Hư thốt: “Nếu có thể chọn lựa, ta sẽ chọn để ta gánh lấy mọi sự. Người còn có một hy vọng là Song Song, muốn biết câu nói nàng đã thốt với người ở kiếp trước là câu gì, tại sao cách hơn ngàn năm vẫn thắc mắc ôm ấp trong lòng. Ta thì cả một hy vọng cuối cùng cũng đã tắt ngóm, sinh mệnh đối với ta không còn một chút ý nghĩa gì nữa, cuộc sống thật không còn lý thú nữa”.

Tiếng bước chân vang lên.

Hai người liền ngậm miệng.

Vô Song Nữ cúi đầu đi ra khỏi rừng cây, đi thẳng đến trước hai người: “Có thể đi rồi!”.

Ô Tử Hư nhìn sang Cô Nguyệt Minh, để y quyết định thật ra xuất phát đi tìm cổ thành hay là quay đầu chạy càng xa càng tốt.

Cô Nguyệt Minh trầm ngâm một hồi: “Các người có cảm giác bị người ta theo dõi giám thị không?”.

Vô Song Nữ cuối cùng ngẩng mặt nhìn y, đôi mắt sưng đỏ, nhưng thần sắc bình tĩnh, có thể thấy trận khóc hồi này đã phát tiết uất oán trong lòng.

Ô Tử Hư cười khở: “Đây là địa bàn của nữ thần, đương nhiên sẽ gườm gườm rình rập trong bóng tối”.

Vô Song Nữ trừng hấn một cách kỳ quái, hiển nhiên không hiểu rõ hấn tại sao lại dùng từ ngữ tràn đầy địch ý như “gườm gườm rình rập” để hình dung Vân Mộng nữ thần.

Cô Nguyệt Minh thốt: “Ta không phải muốn nói tới nữ thần, mà nói tới một người nào đó”.

Ô Tử Hư hỏi: “Lẽ nào là Qua Mặc? Hấn không phải vào lúc Quý Nhiếp Đề thu thập Tiên Thế Thần cũng đã bị thu thập sao?”.

Cô Nguyệt Minh thốt: “Muốn giết Qua Mặc nào phải dễ, thực lực lúc đó của Quý Nhiếp Đề khẳng định không làm được, Qua Mặc chỉ cần thi triển yêu pháp là có thể thông dong thoát thân”.

Vô Song Nữ đôi mắt rùng rục sát cơ: “Để bọn ta làm thịt Qua Mặc”.

Ô Tử Hư nhớ tới Vô Song Nữ từng nói một khi bọn họ tìm được Qua Mặc, phải để Vô Song Nữ tận tay giết chết hấn, bất quá lúc này hấn đã mất tâm tình nói đùa: “Đã biết hấn theo sau, bọn ta muốn bố trí giết hấn là chuyện chắc ăn rồi. Bằng vào lực lượng của bọn ta liên hợp lại, Qua Mặc khó thoát khỏi kiếp nạn. Cô huynh ý tứ ra sao?”.

Cô Nguyệt Minh đang định đáp lời hấn, thanh âm sói hoang hít thở đi lại từ trong rừng sâu truyền ra, nghe tiếng ít ra cũng hơn mười con.

Ba người đồng thời biến sắc.

Bọn họ dần thân vào khu bến bờ Vân Mộng Trạch, còn chưa qua Vô Chung Hà, sao ngờ được có thể đụng phải bầy sói hoang. Cô Nguyệt Minh và Ô Tử Hư đưa mắt nhìn nhau, ai ai cũng biết trong lòng đối phương đang nghĩ gì, là Vân Mộng nữ thần quay đầu thương đối phó bọn họ, không để bọn họ có cơ hội phản kích Qua Mặc.

Vân Mộng nữ thần tại sao lại đứng về phía Qua Mặc?

Cô Nguyệt Minh quát khê: “Đi! Đến Vô Chung Hà”.

oOo

Khâu Cửu Sư và Bách Thuần xuống ngựa cách chiến thuyền chừng trăm bước, dẫn ngựa đi tới thuyền đậu ở đầu bến.

Trên thuyền không có chút xíu đèn đuốc, đây là chuyện đương nhiên, vì muốn tránh tai mắt của địch nhân, nhưng khẳng định có người luân phiên canh gác mười hai canh giờ, một khi phát hiện địch nhân lập tức rút neo khởi hành, thần tốc bỏ đi.

Bách Thuần chen gần sát người hấn, tươi tắn vui vẻ thốt: “Nguyễn tiên sinh thấy bọn ta bình yên đến chắc mừng lắm”.

Vụt trên thuyền sáng bừng lên, trên lầu thuyền và sàn thuyền toàn là xạ thủ giương cung lấp tên, tên nổ sáng ngời toàn là nhắm vào hai người bọn họ.

Khâu Cửu Sư và Bách Thuần nào ngờ lại có biến hóa như vậy, kinh hãi dừng bước.

Một tràng cười dài vang lên sau lưng bọn họ, ánh đuốc từ đằng sau chiếu qua.

Khâu Cửu Sư biến sắc quát lớn: “Đại long đầu có ý gì đây?”.

Bách Thuần không cần quay đầu lại nhìn cũng biết kẻ cười dài đằng sau là long đầu của Đại Hà Minh, Hoàng Phủ Thiên Hùng. Bọn họ đã lọt vào cạm bẫy bố trí cẩn mật của đối phương, chỉ có chết chứ không có sống.

Hoàng Phủ Thiên Hùng lạnh lùng thốt: “Cửu Sư ngươi không phải là ngày đầu tiên lẩn lộn giang hồ mà? Trước sau tổng cộng hơn hai trăm người giương kình tiễn nhắm vào ngươi, ngươi còn hỏi ta có ý gì?”.

Khâu Cửu Sư đã hồi phục lại vẻ lãnh tĩnh, hấn tuy tự phụ, nhưng biết dưới tình huống này, chỉ có thể dùng trí chứ không thể cổ sức kháng cự, nếu không cả hấn lẫn Bách Thuần và bốn thốt ngựa đều sẽ chết rất thảm. Hấn hít sâu một hơi: “Tu Chân đang ở đâu?”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng không vui: “Người muốn biết tên tiểu tử tự phụ tài trí hơn người kia tình huống ra sao? Nói cho người biết thì đã sao? Gã đang ở trên thuyền, đang bị trời quắc ánh khí chờ người”.

Khâu Cửu Sư bình tĩnh: “Dám hỏi đại long đầu ta và Tu Chân thật ra đã làm gì không phải với Đại Hà Minh? Chỉ cần người có thể kể ra một chuyện, ta sẽ tự tận tụy tội trước mặt người”.

Thanh âm của Hoàng Phủ Thiên Hùng từ đằng sau truyền lại: “Mật mưu tạo phản thì sao? Mục đích thành lập của Đại Hà Minh bọn ta là mọi người đoàn kết lại thành một, phấn đấu cho tương lai tốt đẹp, tất cả mọi huynh đệ trong Minh đều minh bạch tôn chỉ kiến lập Đại Hà Minh của Hoàng Phủ Thiên Hùng ta, người và Nguyễn Tu Chân bội phản lại tôn chỉ của Minh ta, còn không phải tội chết sao?”.

Bách Thuần nhìn sang Khâu Cửu Sư, chỉ thấy hần thần tình lãnh tĩnh, đôi mắt loang loáng dị quang nhiếp hồn người, như iến thành một người khác, nỗi lo sợ trong lòng liền giảm bớt đi nhiều. Nàng không dám xen miệng, đây có thể nói là một cuộc trường tranh đua khác biệt, cái để so đo rõ ràng là sức ảnh hưởng của hai người đối với bang chúng. Đối sách của Khâu Cửu Sư chính là muốn dao động sự tín nhiệm của bang chúng đối với Hoàng Phủ Thiên Hùng.

Khâu Cửu Sư cười khà khà: “Đại long đầu người vừa mới cười ta chim non chưa đủ lông cánh, sao lại tự mình nói ra ngôn từ buồn cười ấu trĩ như vậy? Hiện tại không phải bọn ta muốn tạo phản, mà là quan bức dân phản. Bọn ta làm thuận theo dân thì sao? Triều đình có thể tội nghiệp bọn ta, buông tha cho bọn ta không? Lễ nào tôn chỉ lập bang của Đại Hà Minh bọn ta là làm nô tài chó sai đâu đánh đó? Vậy mà coi là tương lai tốt đẹp chỗ nào?”.

Lúc Bách Thuần nghe lời nói của Khâu Cửu Sư, quan sát chúng tiến thủ đối diện bọn họ trên thuyền, phát giác ai ai nghe thấy cũng động dung, có gần phân nửa đã di động cung tiễn ít nhiều, không còn nhắm đúng vào bọn họ nữa. Hiển nhiên cho thấy lời nói của Khâu Cửu Sư đã đảo động đến lòng dạ đám huynh đệ của hần.

Hoàng Phủ Thiên Hùng “phì” một tiếng, nổi giận thốt: “Đến giờ này còn muốn nói lời yêu ma mê hoặc chúng nhân? Ta và Quý Nhiếp Đề đã sớm có hiệp nghị, chỉ cần giao ra người và Nguyễn Tu Chân, Quý Nhiếp Đề bảo đảm tuyệt sẽ không can phạm đến bọn ta”.

Khâu Cửu Sư quát lớn: “Hiệp nghị đã thủ tiêu vào đêm nay rồi”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng ngạc nhiên: “Người nói bậy gì đó?”.

Bách Thuần nghe vậy sồn da gà, thỉnh linh lại rành rành cảm thấy được cuộc cờ số phận, mọi sự tựa như đã an bài thỏa đáng.

Khâu Cửu Sư lắc đầu thở dài: “Người đã chết, hiệp nghị còn tồn tại được sao? Để chứng thực ta không phải ăn nói bậy bạ, ta cho các vị huynh đệ chứng cứ đây”.

Nói xong gơ tay tháo trường đao cột bên hông.

Hoàng Phủ Thiên Hùng quát lớn: “Không được động đây!”.

Khâu Cửu Sư không lý gì tới lão, cười thốt: “Không tháo Long Thủ đao của Quý Nhiếp Đề từng làm cho người ta mới nghe tiếng đã táng đảm, làm sao để đại long đầu người đích thân nghiệm minh? Các vị huynh đệ xem đây!”.

Tiếp đó gơ Long Thủ đao lên cao. Ai nấy cũng gương tròn mắt, chuôi đao hình rồng sống động động, phản ánh hỏa quang hai bên, phảng phất một lúc sau sẽ thỉnh linh xung thiên bay khỏi vỏ, uốn lượn trên chín tầng mây.

Kể cả Hoàng Phủ Thiên Hùng, ai ai cũng nhìn chăm chú đến nín thở, mắt trợn miệng há, nhất thời không có cách nào hiểu thấu chuyện gì đã xảy ra, chỉ còn thanh âm đước lửa phừng phụt bùng cháy.

Khâu Cửu Sư phát tay quăng Long Thủ đao luôn cả vỏ ra sau, sau đó xoay người lại, đối diện với Hoàng Phủ Thiên Hùng.

Long Thủ đao rút đúng vị trí của Hoàng Phủ Thiên Hùng, họ Hoàng Phủ tự nhiên gơ song thủ đón lấy.

Khâu Cửu Sư biết đã đổi khách thành chủ, không chế đại cục, ung dung thốt: “Đại long đầu nhận ra Long Thủ đao của Quý Nhiếp Đề chứ? Y từ Lạc Dương đuổi đến, bị ta chém chết ở gần Tương Tư Cốc. Với năng lực của Quý Nhiếp Đề, nếu vẫn còn tại thế, đao này làm sao lọt vào tay ta được? Có một chuyện sợ rằng đại long đầu còn chưa biết, Phụng công công đã thân hành thống lĩnh đại quân theo đường thủy đến, đang định tiêu diệt Đại Hà Minh bọn ta, đại long đầu người còn chưa tỉnh ngộ sao?”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng nhìn Long Thủ đao nâng trên tay, mặt mày xám xịt, song thủ hơi run run, có thể thấy sức chấn động của Khâu Cửu Sư đối với lão mãnh liệt tới cỡ nào.

Bách Thuần thừa cơ xoay người nhìn phản ứng của Hoàng Phủ Thiên Hùng.

Khâu Cửu Sư thở dài thốt: “Thở chết thì chó săn cũng làm thịt, đạo lý này xưa nay không sai. Đại long đầu người chưa đánh đã hàng, còn khiến huynh đệ tương tàn, tự hủy trường thành, lại liên lụy đến cả đám huynh đệ, có cách làm nào ngu xuẩn hơn nữa chứ? Đại long đầu bắt nhân đối với ta và Tu Chân, bọn ta lại không thể bắt nghĩa đối với đại long đầu, mọi người đã từng trịch máu kết minh, sao có thể huynh đệ tương tàn cho được? Các vị huynh đệ, trước hết thu cất cung tiễn cho ta, rồi thương lượng biện pháp ứng phó Phụng công công”.

Bách Thuần khẩn trương đến mức tim cơ hồ vọt ra khỏi yết hầu, là sống hay chết, sẽ quyết định trong giờ phút trước mắt.

Hoàng Phủ Thiên Hùng sức tĩnh lại, quát dữ: “Bắn tên!”.

Đất trời như dừng sững lại, lại không có bất kỳ một tiếng động đáng sợ mũi tên rời khỏi dây cung nào, tiếp đó ai ai cũng thu cung tiễn lại, như không nghe thấy mệnh lệnh của Hoàng Phủ Thiên Hùng. Phải biết đám tiễn thủ này đều trực thuộc Hoàng Phủ Thiên Hùng, là nhân mã phái hệ của lão, hiện tại không có ai y theo mệnh lệnh của lão mà hành sự, có thể biết Hoàng Phủ Thiên Hùng đã bị chúng bạn ly thân, bị mọi người phỉ nhổ.

Hoàng Phủ Thiên Hùng như già đi thêm mười mấy tuổi, mặt mày không còn một hột máu, song thủ càng run hơn nữa.

“Keng!”.

Long Thủ đao rớt xuống đất, phát ra tiếng vọng chạm mặt đất.

Khâu Cửu Sư lạnh lùng nhìn lão, điềm đạm thốt: “Chỉ cần Hoàng Phủ Thiên Hùng người chịu vạch rõ giới tuyến với triều đình, bọn ta vẫn tôn người làm đại long đầu”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng nhìn hấn, lại nhìn thủ hạ bên cạnh, mặt mày xấu hổ: “Xong rồi! Xong rồi!”.

Nói còn chưa dứt, lão xong tới trước, dùng cước đá Long Thủ đao của Quý Nhiếp Đề lên, tả thủ nắm vỏ đao, hữu thủ rút đao ra khỏi vỏ, nhắm đầu Khâu Cửu Sư chém xuống.

Mọi người đều không ngờ có đột biến đó, nhất tề quát tháo mắng chửi.

Khâu Cửu Sư mò tay ra sau, Phong Thần côn lọt vào tay, lại tiến lên hai bước, trước hết đỡ Long Thủ đao khí thế hung mãnh của Hoàng Phủ Thiên Hùng, phát ra một tiếng “keng” va chạm vang vọng, sau đó Phong Thần côn vọt kéo thành trường côn sáu thước, như cuồng phong bạo vũ phản kích về phía Hoàng Phủ Thiên Hùng.

Trùng trùng côn ảnh, ép Hoàng Phủ Thiên Hùng không ngừng lùi lại, né trái tránh phải, không ngờ không còn chút xíu sức đón đỡ. Khâu Cửu Sư chợt lại thu côn thoái lùi, ngực Hoàng Phủ Thiên Hùng rõ ràng lồm vào, lại thoái hai bước, ngã ngửa xuống đất, mất mạng tại đương trường.

- o O o -

58. Thủy Trạch Mê Thành

Tiếng sói gào từ bốn phương tám hướng truyền đến, thoát xa thoát gần, tựa hồ đã lang trong trạch đang kết bầy kết đàn mò ra kiếm ăn, càng thêm cảm giác nguy cơ khắp chốn.

Ô Tử Hư dẫn Cô Nguyệt Minh và Vô Song Nữ lên một gò nhỏ, đến một đồng loạn thạch: “Ta tìm thấy dạ minh châu ở đây, hạt châu lúc đó đặt trên tảng đá lớn này”.

Cô Nguyệt Minh tả thủ giơ cao cây đuốc, chiếu sáng vùng đất phương viên mấy trượng, hoài nghi hỏi: “Người không nhớ lầm chứ? Giữa sương mù dày đặc, đâu đâu cũng gần như giống hệt nhau mà”.

Vô Song Nữ dõi mắt nhìn bốn phía, sương mù vây bọc, làm cho người ta nhìn không thông không thấu, chỉ thấp thoáng thấy đầm nước kín mìn dưới triền gò.

Ô Tử Hư cười khổ: “Người nói vậy rồi, ta lại không dám khẳng định nữa. Bất quá ta có thể nói với người ta có thiên phú đặc thù về việc nhận đường, đi đến đâu là tuyệt không thể quên được”.

Cô Nguyệt Minh nhìn sang hướng đông: “Nếu suy đoán của bọn ta không sai, phụ thân của Song Song chắc là bị tên nô của Qua Mặc bắn trúng Sở hạp trên lưng, một viên dạ minh châu rơi xuống tảng đá, cổ thành kia chắc là ở triền gò đối diện không xa. Cho dù bọn ta tìm không ra cổ thành, cũng có thể nhìn thấy rằng núi chỗ cổ thành, trừ phi lực lượng của quỷ thần có thể làm cho cả vùng núi biến mất. Mà sao lại có thể như vậy được?”.

Vô Song Nữ quay sang Ô Tử Hư: “Vân Mộng nữ thần không phải yêu đương nồng cháy với người lắm sao? Bộ bây giờ đã yêu người khác rồi sao?”.

Hai câu nói vô tâm này tàn nhẫn đâm trúng chỗ đau lòng nhất của Ô Tử Hư, sắc mặt của hắn lập tức tái nhợt, chán ngán thốt: “Đừng nhắc tới nữa, ta rất có thể đã bị lừa gạt tình cảm”.

Vô Song Nữ ngạc nhiên: “Người nói cái gì?”.

Cô Nguyệt Minh lộ thần sắc kiên quyết: “Đứng ở đây không phải là biện pháp, bọn ta sang hướng đông lục tìm đi, hy vọng trò đùa của nữ thần chỉ là một cách che mắt, cho dù nhìn không thấy cổ thành, cũng có thể bằng vào tiếp xúc đụng chạm mà cảm thấy được sự tồn tại của nó”.

Ô Tử Hư lắc đầu: “Vô dụng, nếu không đã sớm bị người của Phụng công công phái đến đụng phải cổ thành rồi”.

Vô Song Nữ thất thanh: “Lẽ nào bọn ta đứng đây ngơ ngẩn sao?”.

Ô Tử Hư nhìn nhìn Vô Song Nữ, lại nhìn nhìn Cô Nguyệt Minh, chợt há họng nhắm hướng đông hét lớn: “Vân Mộng nữ thần, bọn ta đã y hẹn đến rồi! Nàng thật ra có gặp bọn ta hay không?”.

Vừa nói xong câu cuối, thỉnh linh cuồng phong cuốn dậy, sương mù nồng đậm đến mức không tan được xung quanh bị gió mạnh từ bốn phương tám hướng đổ tới lửa thành lốc xoáy, phảng phất như yêu ma quỷ quái hình dạng thiên biến vạn hóa, cũng thổi đuốc lửa gần tắt.

Ba người đưa mắt nhìn nhau, người nào cũng sồn tóc gáy. Chưa có giây phút nào bọn họ cảm thấy rõ ràng mình xác sự tồn tại của Vân Mộng nữ thần như vậy, cảm thấy được lực lượng của nàng.

Ô Tử Hư nhìn đăm đăm về phía trước, kinh hoảng la lên: “Trời! Các người nhìn kia!”.

Gió đã lặng, ngọn đuốc hồi phục lại ánh sáng.

Thấu qua làn sương nhẹ bay xoáy vòng, một tòa cổ thành lúc ẩn lúc hiện xuất hiện trước mắt ba người.

Tòa cổ thành kiên cố đã từng đứng sừng sững ở thời đại Chiến quốc kia, hiện tại chỉ còn lại một khu hoang phế đã bị lửa dữ thiêu rụi, một màu đen trải hết thương tang, ngập đầy cây cối và cỏ dại, thành nơi côn trùng giun dế cư ngụ.

Hồi nãy bọn họ nhìn thấy chỗ đó là một cái hồ lớn. Cổ thành xây trên một ngọn núi nhỏ ló ra giữa hồ, sơn thành có nước hồ bao quanh, một con đường từ chỗ tường thành sụp đổ vòng ngoài nhất của sơn thành trải dài ra, đến cách bờ hồ bên bọn họ chừng mấy thước, quá nửa chìm trong nước hồ.

Sơn thành dựng ba vòng tường thành, vòng trong cao hơn vòng ngoài, còn lưu lại dấu tích tàn dư của thành lâu, mơ hồ thấy được bộ dạng uy vũ thuở xưa. Tường thành vòng ngoài nhất đứng sừng bên bờ, sụp đổ ghê gớm nhất, không còn tác dụng phòng ngự gì nữa.

Ba người ngẩn ngơ trân trân nhìn kỳ cảnh khiến người ta không ngờ được trước mắt.

o0o

Trong khoang thuyền, Nguyễn Tu Chân vừa được cởi dây trói còn chưa hết kinh hồn: “May là ta không biết võ công, nếu không Hoàng Phủ lão tặc khẳng định sẽ cắt đứt gân chân gân tay của ta, người có cứu được thì cũng chỉ còn là một phế nhân”.

Bách Thuần thăm gạt mồ hôi lạnh, nếu Khâu Cửu Sư không thể xoay chuyển cục diện, người bị cắt gân chân gân tay phải là Khâu Cửu Sư.

Khâu Cửu Sư giúp gã hành khí lưu chuyển máu huyết, hỏi: “Người đã nghe hết toàn bộ quá trình chứ?”.

Nguyễn Tu Chân gật đầu biểu thị đã nghe, hoài nghi hỏi: “Người thật đã giết Quý Nhiếp Đề?”.

Khâu Cửu Sư đáp: “Y quả đã chết dưới tay ta, nhưng tình huống bên trong phức tạp dị thường, không chỉ vài câu là có thể tận tường. Huynh đệ theo bọn ta đến Lạc Dương tình huống ra sao?”.

Nguyễn Tu Chân cảm phẫn: “Hoàng Phủ lão tặc nào dám làm hại bọn họ, bọn ta hôm qua sau khi lên thuyền mới phát giác Hoàng Phủ lão tặc và người của lão ẩn mình trên thuyền, là ta ra lệnh cho các huynh đệ không được phản kháng, bởi ta tin Vân Mộng nữ thần có an bài xảo diệu, hiện tại đã chứng thực ta không nhìn lầm”.

Khâu Cửu Sư đi ra ngoài khoang, một hồi sau quay về thốt: “Bọn họ bị nhốt trong khoang chứa hàng tầng dưới, ta đã ra lệnh cho người đi thả bọn họ”.

Lại quay sang Bách Thuần: “Hại cho Bách Thuần phải kinh hoàng”.

Bách Thuần trả hấn một nụ cười diêm mật: “Có gì đâu”.

Lúc này một thủ hạ chạy xộc vào: “Có thuyền đến”.

Khâu Cửu Sư ba người thất kinh, lẽ nào Phụng công công đến nhanh như vậy, làm sao biết tìm thẳng đến đây?

o0o

Ba người bước lên con đường thông vào cổ thành, lòng trào dâng cảm giác khó hình dung. Vân Mộng nữ thần có phải đang ở trong thành chờ đợi bọn họ đến?

Lúc này bên trên sơn thành xuất hiện bầu trời sao, tường thành dựa theo sơn thể quần hình tròn ốc mà lên, tuốt tới đỉnh núi, chỗ cao nhất là một tòa kiến trúc đã sụp đổ, toàn tòa sơn thành như một con ốc đầy rộng chót nhọn.

Dưới ánh đuốc chiếu sáng, cửa thành tận cuối con đường chỉ còn lại một lỗ cửa đen thui, vẫn có thể cửa thành lồi ra ngoài tường, có hai cửa trong ngoài, hình cái vò. Có thể tưởng tượng Chuyên thành thời hưng thịnh, cả tòa thành trì dùng thần điện ở vị trí cao nhất làm trung tâm của sơn thành, sau đó dùng tường thành tầng tầng lớp lớp xoáy hình tròn ốc đi xuống, cùng sơn đạo hợp thành cốt cán của thành trì, mọi đền thờ, lầu chơ, ngõ hẻm, nhà cửa đều an trí trong hoàn cảnh thiết kế kỳ cang, hình thể hoàn chỉnh.

Tim Vô Song Nữ đập thành thạch, nếu Cô Nguyệt Minh không đoán sai, sau khi tiến vào hốc cửa chắc có thể phát hiện di thể của cha.

Cô Nguyệt Minh mỗi một bước lại thêm kinh hoàng. Đối lại là y của trước đây, tuyệt sẽ không sợ bất cứ cái gì, nhưng y hiện tại thật không muốn chết như vậy, bởi chính vì Vô Song Nữ đang theo sau. Ô Tử Hư nói đúng, y không còn là cô độc kiếm khách sống không có gì lý tưởng. Nếu đây là thủ đoạn của Vân Mộng nữ thần, trước hết làm cho y nảy dạ mê luyến cuộc sống, sau đó mới dẫn y vào chỗ chết, vậy nỗi hận của Vân Mộng nữ thần đối với y thật có độc hết sông nước trong thiên hạ cũng khó mà rửa sạch.

Mục quang của Ô Tử Hư từ tường thành dài dằng dặc dời lên thành lâu quá nữa đã sụp lở, bám đầy ổ yến, trần trụi cảm xúc: “Thật khó tưởng tượng ta và người đã từng kề vai tác chiến ở tòa thành trì này, cố sức kháng cự địch nhân tới tám năm ròng. Đánh một trận lâu như vậy, một khi là người tất sẽ phải chán ghét chiến tranh và tử vong. Ài! Tâm tình của người sao rồi?”.

Cô Nguyệt Minh dùng nụ cười khổ đáp trả: “Sở hạp có thể làm khó người chứ?”.

Ô Tử Hư hít sâu một hơi, trầm giọng đáp: “Chỉ cần cho ta cơ hội, ta bảo đảm người có thể nhìn thấy tiên quả cất bên trong, chỗ then chốt khẳng định ở trên bảy hạt dạ minh châu. Vấn đề là tiên quả chỉ có một, bọn ta lại có ba người, chia làm ba phần không biết có ảnh hưởng đến hiệu lực của nó không?”.

Cô Nguyệt Minh thốt: “Người đủ can đảm để ăn nó à? Người đã không còn sở hữu, sống không có luyện tiếc, đáng để thử xem”.

Ô Tử Hư đôi mắt sáng lên: “Có lẽ thứ ta trọn đời tìm kiếm không phải là Vân Mộng nữ thần, mà là Tương quả, ai biết rõ được chứ?”.

Thanh âm của Vô Song Nữ từ đằng sau truyền đến, thấp giọng mắng: “Đồ quỷ hoa tâm! Đừng quên đây là địa bàn của ai”.

Cô Nguyệt Minh lảng đi: “Cuối cùng đã đến rồi, Song Song có cảm giác gì? Ta chưa từng thấy Song Song tâm tình tốt như vậy”.

Ô Tử Hư rống lên: “Đúng! Để ta đoán thử xem! Song Song sở dĩ tâm tình tốt hẳn là vì đã phát hiện nam nhân duy nhất không hoa tâm thời thể đương kim”.

Nói nói cười cười, ba người tiếng qua ổ cửa, bước vào cổ thành.

Một cơn gió âm hàn từ đằng sau ủa tới, ngọn đuốc bị thổi chóp tắt bất chợt, vẫn thoảng chiếu tới một nơi tựa như quảng trường đằng sau cửa, nhưng đã ngập đầy cây hoang cỏ dại, một người đang phủ phục dưới đất, trên lưng đeo một cái túi.

Vô Song Nữ thân người giật nảy, kêu lên: “Cha!”.

Ba người cất bước tới chỗ Phu Mãnh bỏ mình.

o0o

Chỉ có một chiếc thuyền đến, nhỏ bằng nửa ưng thuyền của bọn họ, dài khoảng bốn trượng, dưới đáy có gắn bốn trục bánh xe, chỉ cần phái người đẩy động bánh, lướt đi linh hoạt trên nước như cá, mau mắn như bay, thích hợp nhất để hành tẩu trong sông nước.

Lúc này xa thuyền nhoáng ánh đèn hiệu, chào hỏi bọn họ từ đằng xa.

Khâu Cửu Sư cau mày: “Là thuyền của Lạc Dương Bang, bọn họ đến làm gì?”.

Nguyễn Tu Chân cũng đến đài chỉ huy trên lầu lái: “Cẩn thận một chút, bọn họ có lẽ đến gặp Hoàng Phủ Thiên Hùng”.

Khâu Cửu Sư quát: “Kêu người đến giảm chậm tốc độ”.

Thủ hạ nghe lệnh dùng đèn hiệu ra dấu cho thuyền đến.

Khâu Cửu Sư nhìn sang Bách Thuần đang đứng bên cạnh hần há hàm răng trắng đều, mỉm cười hỏi: “Bách Thuần sợ?”.

Bách Thuần cười mỉm lắc đầu, còn háy hần một cái, trách hần sao lại hỏi câu đó, nhưng đối với dạ quan hoài của Khâu Cửu Sư lại tràn dâng trong lòng một tư vị ngọt ngào.

Thuyền trục bánh xe liền giảm tốc độ, từ từ đến gần, một thanh âm truyền sang: “Trên thuyền có phải là Khâu huy nh và Nguyễn tiên sinh?”.

Khâu Cửu Sư và Nguyễn Tu Chân nhận ra là thanh âm của Lạc Dương Bang bang chủ Mã Công Thành, sau khi trao đổi một ánh mắt, Khâu Cửu Sư nói lớn: “Chính là bọn ta, Mã bang chủ có chuyện gì mà đến thăm vậy?”.

Mã Công Thành lớn tiếng: “Tạ ơn trời đất, cuối cùng đã tìm ra các người”.

Khâu Cửu Sư và Nguyễn Tu Chân ngạc nhiên nhìn nhau, không hiểu Mã Công Thành tìm ra bọn họ tại sao lại hưng phấn rối rít như vậy.

oOo

Cô Nguyệt Minh và Ô Tử Hư đi trước, Vô Song Nữ theo sau hai người, bước chân nặng nề đi qua chỗ thi thể Phu Mạnh.

Gió lạnh呼呼 trong thành, thổi đuốc lửa tranh sáng tranh tối, cũng làm cho tất cả biến thành khi huyền khi thực, ảo giác nảy sinh.

Bản thân cổ thành đã đủ sức nhiếp hồn, làm cho ba người không dám bước mạnh rên tiếng, sợ động chạm đến sự tĩnh lặng thần thánh của cổ thành.

Đây tuyệt đối là một dị vực khác với thế gian bên ngoài, khiến cho người ta có tư vị kỳ dị đi vào thế giới trước đây một ngàn năm trăm năm. Chuyên thành tuyệt không phải là một tòa thành trì bình phàm, nó là thành trì đã bị phù chú tàn độc, sản sinh từ một thân cây kỳ dị, kỳ diệu nhất là cố sự của nó còn chưa kết thúc.

Bọn họ lại đã về đến.

Cảm giác thất vọng của Ô Tử Hư càng lúc càng mãnh liệt, hẳn là thất vọng đối với Vân Mộng nữ thần. Hắn đã nghe lệnh triệu đến, đã thần thông quảng đại như vậy, đáng lẽ ít nhiều gì cũng có nghi thức hoan nghênh, rình rang mây mặt. Nhưng hẳn rõ ràng cảm thấy thái độ của Vân Mộng nữ thần là lãnh đạm không lý gì tới, còn xua lùa gió lạnh từng cơn khiến cho người ta rùng mình phát lạnh, tuyệt không thân thiện.

Hy vọng của hắn thật đã ảo diệt.

Mất đi Vân Mộng nữ thần, cũng mất đi tất cả, linh đan tiên quả gì cũng khó bù đắp phần nào.

Ô Tử Hư trong lòng biết rõ hơn bất cứ một ai: cái hắn muốn là “nàng”.

Cô Nguyệt Minh bắt đầu hiểu thấu mình, y chờ chục tử vong xưa nay, chính là vì không muốn đối diện tình huống trước mắt, không muốn đối diện tội nghiệt đối với kiếp trước. Tòa cổ thành này, mỗi một viên gạch mỗi một tảng đá, từ tường thành đến đường ngõ, thành lâu phòng xá, đều in hằn ký ức thâm sâu về cổ thành năm xưa, làm cho lòng y lảng đãng hồi âm một thuở. Đây là một gánh nặng không ai có thể gánh nổi, một nỗi thống khổ không ai có thể chế ngự.

Cô Nguyệt Minh mong mình chưa từng sống đây.

Sức lay nhiễm khổng lồ của cổ thành, từng lớp từng tầng xung kích đánh y, chưa từng có giờ phút nào y trông mong kết liễu sinh mệnh của mình như bây giờ.

Vô Song Nữ tuy thấy bộ dạng thất hồn lạc phách của hai người, lại không suy tư sâu sắc gì đến tình huống dị dạng của bọn họ, bởi nàng lo cho mình còn chưa xong. Giây phút nào trông đợi cuối cùng đã đến, nhưng nàng đâu có hân hoan như dự định, trong lòng nàng có một mũi gai đâm.

Cục diện trước mắt chính do cha nàng tạo dẫn. Nếu Ô Tử Hư không phải lượm được dạ minh châu rơi xuống từ Sở hạp mang trên lưng cha nàng, Ô Tử Hư đâu có đến Lạc Dương, giờ phút này cũng không thể tiến vào cổ thành. Không có Ô Tử Hư, nàng và Cô Nguyệt Minh căn bản không có cách nào tìm ra cổ thành. Mà trong cuộc cờ số phận này, cha là kẻ hy sinh, bị Phụng công công truy sát gia tộc, kẻ gây ác chính là Vân Mộng nữ thần, mọi sự thật ra là vì nguyên nhân gì?

Nàng cảm thấy mê mang mơ hồ.

Hai chục bước.

Cô Nguyệt Minh chợt dừng chân, một cơn gió thổi xộc vào mặt, mang đến mùi vị quen thuộc, nhưng vì y đang ôm tâm tình suy sụp tan nát cõi lòng, đầu óc không thể vận dụng, nhất thời trong lòng một mảng trống không, không có cách nào có phản ứng hữu hiệu, chỉ thuần bằng vào trực giác mà ngưng bước.

Ô Tử Hư đi tới một bước rồi mới dừng lại, ngạc nhiên nhìn sang Cô Nguyệt Minh.

Vô Song Nữ theo sau xém chút đụng vào Cô Nguyệt Minh, nảy phản ứng tự nhiên giờ đôi ngọc thủ ấn trên lưng Cô Nguyệt Minh.

Phu Mãnh phủ phục động dậy, vụt lật người lại, tiếng cơ quan bật phát đồng thời vang lên, “vèo” một tiếng, kinh tiễn từ trong cơ quan tên nổ trong tay hắn bắn nhanh ra, nhắm đúng ngay tim Cô Nguyệt Minh.

Qua Mặc!

Cho dù với năng lực của Cô Nguyệt Minh, dưới tình huống không chút giới bị mà lại thần hồn điên đảo mê man lạc lõng, căn bản đâu thể ngăn đỡ, phương pháp duy nhất là né sang một bên, nhưng đáng chết là Vô Song Nữ đang ở đằng sau y, nếu y dời tránh, kẻ trúng tên khẳng định là nàng, huống hồ gì tử vong đối với y vào giờ phút này có sức dự hoặc kinh hồn.

Ô Tử Hư bằng vào chút dư quang khoé mắt nhìn thấy động tác của Qua Mặc, ban đầu còn nghĩ mình hoa mắt nhìn lầm, đến khi tiếng cơ quan bật vang mới sực tỉnh, biết Qua Mặc đã vào thành trước bọn họ một bước, bày bố cạm bẫy tinh xảo, giả làm Phu Mãnh để đối phó bọn họ. Hắn nắm chắc tình huống Cô Nguyệt Minh trong chớp mắt sẽ trúng tên.

Thời gian không cho phép hắn nghĩ ngợi nhiều, chỉ biết cái chết của mình không lớn lao gì, nhưng Cô Nguyệt Minh lại tuyệt không thể chết.

Ô Tử Hư như làn chớp tạt ngang qua, chắn trước mặt Cô Nguyệt Minh.

Lúc Cô Nguyệt Minh còn kinh hãi chưa hoàn hồn, Ô Tử Hư hự thảm một tiếng, toàn thân run mạnh, cúi người loạng choạng thoái lùi đụng vào Cô Nguyệt Minh, đau đến mức gập hông.

Cô Nguyệt Minh tựa như tỉnh thoát mộng寐, vụt lại như lọt vào một cơn ác mộng đáng sợ nhất, tả thủ vẫn giữ đuốc, hữu thủ nắm lấy vai Ô Tử Hư, mục quang nhìn xuống qua vai Ô Tử Hư, thấy một mũi tên nhỏ ghim vùng ngực bên trái của Ô Tử Hư, chỉ còn lộ đuôi tên.

Đây là hiện thực tàn khốc mà y không có cách nào tiếp nhận.

Vô Song Nữ lúc này mới có phản ứng, xông ra giữa hai người, rút trường tên bên hông ra, búng người một lượt, đến khi hạ mình xuống trường tiên nhắm Qua Mặc vẫn còn nằm dưới đất quật tới.

Qua Mặc cười lạnh một tiếng, lẩn tránh sang bên phải, roi quất mạnh vào chỗ hắn nằm hồi nãy, bụi bặm lá cỏ bay tung.

Vô Song Nữ đau thương chưa dứt, nào chịu buông tha cho hắn, đuổi theo như bóng với hình, đột nhiên tiếng cơ quan lại vang lên, Qua Mặc không ngờ lợi dụng thời gian lẩn lộn đã gắn thêm tên lên cơ quan.

Vô Song Nữ biết không hay, khoảng cách gần như vậy, muốn tránh nổ tiễn là chuyện không thể nào, quát khê một tiếng, trường tiên vẫn bay đánh Qua Mặc, người lại bay phóng xéo sang phải. Còn giữa không trung, bắp đùi đau thấu tâm can, hại cho nàng lúc hạ mình loạng choạng ngã bệch, máu chảy như suối, không có cách nào đứng dậy nổi.

“Vèo” một tiếng, trường tiên tàn độc quét lên cơ quan bắn tên Qua Mặc giờ lên đón đỡ, cơ quan nổ tiễn cứng cáp lập tức vỡ nát, có thể thấy lúc Vô Song Nữ ngậm hận xuất thủ lực đạo của một roi đó cuồng mãnh đến mức nào.

Qua Mặc bằng lấy sức hông búng dậy, không lý gì tới Vô Song Nữ ngã một bên, rút trọng kiếm ra, nhắm Cô Nguyệt Minh lao tới.

Ô Tử Hư dựa vào Cô Nguyệt Minh ngồi ịch xuống đất, run giọng: “Như vậy có thể làm tiêu tan mối hận của người không?”

Cô Nguyệt Minh biết câu nói của Ô Tử Hư đối tượng không phải là y, mà là Vân Mộng nữ thần, đồng thời nghĩ đến không những Ô Tử Hư đã xong, Vô Song Nữ cũng khó giữ mạng, bởi mũi tên bắn ra từ cơ quan tên nổ của Qua Mặc là tên có tẩm độc.

Vào sát na này, y lại tiến vào cảnh giới vô tình cô độc kiếm thủ, mọi ý niệm đều thành tro tàn.

Trọng kiếm chiếu ngay trán Cô Nguyệt Minh chém tới.

Cô Nguyệt Minh giơ cao ngọn đuốc trong tay, chợt đập xuống, cả trăm điểm lửa bốc bay, toàn quảng trường sau cửa cổ thành đột nhiên sáng bừng lên, sau đó quét qua vị trí đôi mắt của Qua Mặc, hờ hững không lý gì tới chiêu thức đoạt mệnh của địch.

Qua Mặc nào ngờ Cô Nguyệt Minh có chiêu này, nếu chiêu thức bất biến, khẳng định có thể chém bay đầu Cô Nguyệt Minh, nhưng mình cũng mất luôn đôi mắt, mặt mày bị phỏng hết, lúc này hấn đâu có tình nguyện chịu chết. Hấn lại rõ nếu miễn cưỡng biến chiêu, giây phút Cô Nguyệt Minh rút Bạch Lộ Vũ ra khỏi vỏ, hấn đại bại bỏ mình chỉ là chuyện sớm muộn. Trước sau mấy lần giao thủ, hấn đã quá rõ sự lợi hại của Cô Nguyệt Minh.

Qua Mặc quát dữ một tiếng, thi triển tuyệt kỹ độc môn, dùng sức ngón chân cái kèm chế xung thế, trọng kiếm vẽ một vòng trên không trung, sau đó nghiêng xéo sang một bên, lặn vọt ra.

Đến khi cách xa Cô Nguyệt Minh ba trượng, Qua Mặc bung dây khỏi mặt đất, đằng sau tiếng xé gió vang lên.

Qua Mặc xoay người hồi kiếm chém tới.

“Keng!”

Trọng kiếm đánh xuống Bạch Lộ Vũ đang lao tới lưng.

Qua Mặc nhìn sang Cô Nguyệt Minh, y quỳ một gối bên cạnh Ô Tử Hư, hữu thủ đỡ hấn nằm dài xuống đất, tả thủ vẫn giơ cao ngọn đuốc, mục quang trước hết nhìn sang chỗ Vô Song Nữ đang ngã dưới đất, rồi lại nhìn sang Qua Mặc, thần tình không buồn không vui, nhưng nhân thần kiên định, loang loáng dị quang. Qua Mặc chưa từng thấy qua.

Cô Nguyệt Minh chậm chạp đứng dậy, rút uyển kiếm ra.

Qua Mặc không biết tại sao mình lại phát lãnh, biết mình muốn giết y mà không được, đã tiết hết nhuệ khí, cho nên bị khí thể coi chết bằng không của y trấn áp, lòng rúng động, vụt quay đầu chạy dọc bờ tường, phóng lên con đường xoáy tròn ốc thông lên thẳng đỉnh núi.

- o O o -

59. Cách Thế Đối Quyết

Sau khi để Mã Công Thành giới thiệu, ba người đã biết rõ thân phận và lập trường của Ký Thiện, hiểu thấu quan hệ giữa gã và Cô Nguyệt Minh. Bên Ký Thiện cũng biết hoàn cảnh của bọn họ vào lúc này.

Ký Thiện nói: “Bộ đội tiên phong của Phụng công công đã đến Tương Thủy, dựng cầu nổi ở vị trí Tuấn Tinh Thạch trên Vô Chung Hà, để khi đại quân đến có thể thần tốc qua sông”.

Nguyễn Tu Chân hỏi: “Các người hồi này có bị người của Phụng công công ngăn chặn không?”.

Mã Công Thành đáp: “Công công đã sớm đoán được sẽ dựng hiểm trở, cho nên kêu ta kiểm thuyền bánh xe, bằng vào đặc tính nhanh nhẹ linh hoạt, lợi dụng lúc trời sụp tối, thành công đến được nơi đây”.

Khâu Cửu Sư cau mày: “Các người sao biết tìm đến đây?”.

Ký Thiện đáp: “Ta từ chỗ Mã bang chủ đã biết Nguyễn tiên sinh trước dạ yến ở Hồng Diệp Lô đột nhiên lên thuyền rời khỏi Lạc Dương, Khâu huynh lại ở lại, đoán ra hình thế có xuất hiện biến hóa, mà ta lại rõ quan hệ mật thiết giữa Quý Nhiếp Đề với Hoàng Phủ Thiên Hùng của quý Minh, đến khi Quý Nhiếp Đề bao vây Hồng Diệp Lô, bọn Nguyệt Minh và Khâu huynh đánh ra khỏi Lạc Dương, người của Hồng Diệp Lô liền triệt tẩu theo cửa Bắc, ta nắm bắt được tình huống đại khái của sự tình. Thuyền của Nguyễn tiên sinh đã trước một bước đến vùng phụ cận Vân Mộng Trạch chờ đợi, cũng là suy đoán hợp lý”.

Khâu Cửu Sư thốt: “Công công đừng trách, ta muốn làm rõ một chuyện, là công công bằng vào cái gì mà nghĩ bọn ta sẽ giúp người?”.

Bách Thuần thót tim, lời nói của Khâu Cửu Sư trực tiếp thẳng thắn, không một chút khách khí, nhưng cũng nhận ra Khâu Cửu Sư là người có lập trường kiên định, đối với phải trái trắng đen tuyệt không chịu hàm hồ.

Ký Thiện mỉm cười: “Hỏi hay lắm! Người ta đại biểu là Hoàng thượng, cái ta đại biểu là lực lượng cải cách tân hưng, hy vọng có thể sản trừ thế lực hủ bại do Phụng công công, Quý Nhiếp Đề dẫn đầu. Khâu huynh và Nguyễn tiên sinh đừng nghĩ ta muốn thay thế Phụng công công, trên sự thật ta thân là hoạn thị, hiểu rõ tình huống loạn chính của hoạn thị nhất, căm ghét vô cùng. Nỗ lực của Hoàng thượng và ta đâu có hao phí, ngay cả trong đại quân xuống Nam của Phụng công công cũng có người bọn ta có thể tin nhiệm tuyệt đối, hiện tại Quý Nhiếp Đề đã chết, chỉ cần có thể trừ khử Phụng công công, ta tin chắc sẽ xoay chuyển được toàn cục diện, tranh thủ một khởi điểm mới cho thiên hạ vạn dân, dẹp loạn tạo an. Ta đại biểu cho Hoàng thượng thành khẩn mời hai vị nhập triều phù trợ Hoàng thượng, đồng tâm hiệp lực vì tương lai của quốc gia. Đây là Hoàng thượng tận miệng nói ra, ngài nghe danh hai vị đã lâu, tán thưởng vô cùng”.

Nguyễn Tu Chân hỏi: “Nghe công công nói, tựa như ám thị sau khi thành công sẽ thoái lui, ta có đoán sai không?”.

Ký Thiện đáp: “Vì để giữ được sự tín nhiệm của Phụng công công, mười mấy năm qua tay ta ngập máu tanh, tội nghiệt sâu nặng, nếu thật có thể lật đổ Phụng công công, ta sẽ gia nhập Không môn, lo bồi đắp quá khứ của mình”.

Bách Thuần không hiểu: “Công công tại sao phải bất chấp tất cả để lật đổ Phụng công công như vậy?”.

Ký Thiện đáp: “Chuyện này nói ra thì dài, nói một cách đơn giản, ta vốn là con cháu của danh thần, bị Phụng công công tru diệt gia tộc, ta và đứa em ruột may mắn chạy thoát, thế quyết báo thù, ta nhập cung làm thái giám, thân đệ thì gia nhập Xưởng Vệ, sự tình là vậy”.

Bốn người đồng thời động dung, Mã Công Thành đến lúc này mới biết được lai lịch xuất thân của Ký Thiện.

Bách Thuần lo âu: “Sư tỷ của ta có theo Phụng công công xuống Nam phải không?”.

Ký Thiện đáp: “Đây là chuyện có khả năng rất lớn, Phụng công công biết rõ tài nghệ của Cô Nguyệt Minh, rất e ngại y, với tác phong xưa nay của Phụng công công, có con bài sư tỷ nài ở trong tay, đâu thể bỏ qua không dùng tới. Bất quá xin Bách Thuần cô nương an tâm, huynh đệ của ta trong Xưởng Vệ là Nhạc Kỳ xếp dưới Quý Nhiếp Đề, hẳn sẽ tận lực chiếu cố cho Hoa Mộng phu nhân”.

Nghe nói thân đệ của Ký Thiện là Nhạc Kỳ, Khâu Cửu Sư và Nguyễn Tu Chân kinh ngạc, không lạ gì Ký Thiện nắm chắc sau khi trừ khử được Phụng công công có thể xoay chuyển tình thế như vậy.

Nguyễn Tu Chân hỏi: “Công công có đề nghị gì?”.

Ký Thiện đáp: “Ta hiện tại vẫn khốn khổ không có đối sách. Dưới tình huống trước mắt, muốn giết Phụng công công là chuyện không thể nào, lão không những có tử sĩ một lòng trung thành theo hầu tả hữu, bản thân lại võ công kinh người, sợ rằng Cô Nguyệt Minh cũng không làm khó được lão, bất quá cũng biết Vân Mộng Trạch là địa phương kỳ dị, chuyện không thể nào một khi đến đó lại sẽ biến thành có thể. Hiện tại sự vụ khẩn cấp là đến Vân Mộng Trạch, hội hợp cùng bọn Cô Nguyệt Minh, bình tĩnh chờ cơ hội tốt”.

Khâu Cửu Sư nhìn sang Nguyễn Tu Chân, họ Nguyễn mỉm cười thốt: “Đây chính là biện pháp tốt nhất, để ông trời quyết định”.

Khâu Cửu Sư quyết đoán: “Bọn ta lập tức đi Vân Mộng Trạch”.

oOo

Bầu trời đêm khuếch triển vô hạn bên trên, bao la thăm thẳm, sương mù đến lưng chừng núi thì ngừng, tựa như chia sơn thành làm hai đoạn trên dưới.

Trên quảng trường ngoài thần điện đã bị phá hủy tan tành, Qua Mặc thở hì hục, với thể năng hơn người của hắn, chạy một mạch vòng vòng lên núi cũng cảm thấy hụt hơi khó chịu, giờ phút này chỉ hy vọng thể

lực có thể mau chóng hồi phục lại.

Hắn biết mình đã phạm ba sai lầm, chỉ tức hắn không có chọn lựa khác.

Sai lầm thứ nhất, nói một cách nghiêm khắc, là lỡ lầm, cạm bẫy sát nhân áo trời không hờ đường may lại bị sự hy sinh của Ngũ Độn Đạo làm cho hắn thất bại, bỏ lỡ cơ hội tốt ngàn năm một thuở để giết chết Cô Nguyệt Minh.

Sai lầm thứ nhì là hắn không nên so đo cước lực với Cô Nguyệt Minh. Phóng chạy trên con đường dốc dựng cộng lại cũng mấy dặm trường này, sau khi quăng bỏ đồ đạc, Sở hạp trong túi sau lưng nặng cả ba chục cân, thêm vào thanh kiếm nặng hai mươi bảy cân của hắn, hắn phải đeo gần sáu chục cân, chạy không ngừng nghỉ đương nhiên cật lực hơn nhiều so với Cô Nguyệt Minh chỉ cầm uyển kiếm. Nhưng bất kể là Sở hạp hay là trọng kiếm cũng đều không thể vút bỏ.

Sai lầm thứ ba là lúc này dần thân vào quảng trường, nào có khác gì một cô nhai treo giữa trời, bốn bên toàn là vách đứng dựng thẳng chót vót, cách con đường gần nhất bên dưới cũng bảy tám trượng cao, nhảy xuống khẳng định gãy chân, lối ra duy nhất là con đường đi lên đỉnh, Cô Nguyệt Minh đang lần theo con đường đó, cắt đứt lối ra.

Qua Mặc tháo túi đeo sau lưng, quỳ hai gối xuống, thò song thủ gỡ dây buộc miệng túi đã mục rữa, bưng Sở hạp cất bên trong ra, thần vật cổ đại mà hắn mệnh mị cuối cùng đã lọt vào tay hắn.

Sở hạp trước mắt là một hộp vuông mỗi chiều nửa thước, thân hộp khảm bảy viên ngọc châu âm đạm không chiếu sáng, phân bố ở các mặt hộp, xảo hợp kết thành thiên tượng Bắc đẩu thất tinh, một hạt châu trong số đã không còn nữa, để lại dấu tích trùng vào.

Khắp hộp bày đầy đường vân mờ nhạt tinh trí, vân màu đỏ mờ khác với màu vàng đồng của thân hộp, hoa văn tựa như hoa mà không phải hoa, tựa như quả mà không phải quả, tinh tế đến mức khó tin, càng tạo thêm cảm giác bí dị vô hạn cho cái hộp.

Qua Mặc chỉ muốn có thể lập tức mở hộp quý, nuốt lấy Tương quả, chỉ là cái hộp này không có kẽ hở, làm cho hắn không biết bắt đầu từ đâu, thời gian cũng không cho phép hắn cầm đầu nghiên cứu vọc phá.

Nhìn tới nhập thần, cảm giác kỳ dị từ song thủ truyền vào người hắn, Qua Mặc đầu óc như bị sét đánh trúng, lập tức trời đất xoay cuồng, quên đi tất cả.

oOo

Cô Nguyệt Minh giơ cao ngọn đuốc, tay cầm uyển kiếm, cước bộ không nhanh không chậm đi lên đỉnh núi. Đất trời bất chợt tỏa rộng ra, bầu trời đêm sâu thẳm sao giăng mật mù, gió núi lửa xua, thổi tà áo của y bay phấp phật.

Đại cừu nhân Qua Mặc đã đoạt đi tính mệnh của bằng hữu duy nhất và nữ tử yêu thương nhất của y, quỳ trước cái hộp thần kỳ thần bí khôn lường đến từ thời viễn cổ, thân người run rẩy, lệ chảy giàn giụa đầm mắt.

Cô Nguyệt Minh quỳ một gối xuống, cầm đuốc vào kẽ hở giữa hai tảng đá vuông nứt vỡ, sau đó đứng dậy, lạnh lùng quát: “Qua Mặc!”.

Qua Mặc ngừng run, như tới giờ mới phát giác Cô Nguyệt Minh đã đuổi đến, ngẩn ngơ nhìn y một hồi lâu, đôi mắt không còn rơi lệ nhân thần dần dần ngưng tụ, cuối cùng hóa thành cừu hận thâm sâu, bắn ra sát cơ như lửa đỏ, từ từ đứng dậy, đột nhiên ngửa mặt rú lên, tiếp đó lại chăm chú nhìn Cô Nguyệt Minh, rút trọng kiếm trên lưng ra, gật đầu thốt: “Tốt! Tốt! Thật tốt lắm! Đây là trường quyết chiến sinh tử đã định hoãn quá lâu, ta đã đợi đủ một ngàn năm trăm năm”.

Cô Nguyệt Minh đi thẳng tới chỗ hắn, còn cách hắn khoảng hai trượng mới dừng lại, uyển kiếm lung lay chia về phía đối phương, diêm đạm hỏi: “Người là ai?”.

Qua Mặc thở dài nhìn Sở hạp đặt dưới đất: “Hồi nãy ta lần đầu chạm vào Sở hạp, hồi ức khắc sâu từ kiếp trước truyền vào trong óc ta, lúc đó ta quỳ ngoài cửa cung của Sở vương, để đao phủ thủ chém đầu, lòng ta tràn ngập sợ hãi, oán hận và phẫn nộ, thứ cảm giác đó bất cứ ngôn từ gì cũng không đủ để hình dung được chút nào, lại biết rõ mình tại sao lọt vào tình cảnh đó. Vào đời đó ta chính là chủ soái của quân Sở

phụng mệnh Sở vương vây đánh Chuyên thành tám năm trời. Trên sự thật, Thế Thần ngày xưa tìm ta giúp gã đoạt Sở hạp có nói cho ta biết chuyện có liên quan đến Chuyên thành, trong lòng ta đã có cảm giác kỳ dị. Thắng thần mà nói, năm xưa nếu ta đoạt được Sở hạp, ta sẽ không chút do dự tìm cách mở Sở hạp, ăn Tương quả. Bất quá Sở hạp cuối cùng đã lọt vào tay ta, chuyện luân hồi trước làm không xong, luân hồi này ta cuối cùng đã làm được”.

Cô Nguyệt Minh bình tĩnh nói: “Đây có phải là định mệnh không? Đời trước người vì không có cách nào lấy được Sở hạp mà bị chém đầu, đời này lại vì được Sở hạp mà uống hận dưới kiếm của ta. Người không cần mượn lời lần nữa thời gian nữa, thể lực của người không thể phục nguyên trong một thời gian ngắn đâu”.

Qua Mặc lắc đầu: “Ta là người đã trải qua tu luyện khổ hạnh, hoàn cảnh càng gian khổ, càng có thể phát huy tiềm lực của ta. Hơn nữa ta làm sao mà bỏ đi được? Người hiện tại đã biết ta là ai, ta cũng biết rõ người là ai, trận chiến của bọn ta có thể trì hoãn nữa sao? Đây là chuyện không thể nào. Bọn ta là tử địch kiếp trước, chỉ có dùng cái chết của một phía mới giải quyết được, đây cũng là biện pháp duy nhất quyết định Sở hạp thuộc về ai. Lão bằng hữu! Động thủ đi!”.

Cô Nguyệt Minh cười thâm thúy: “Lão bằng hữu! Hay cho câu lão bằng hữu. Đã là lão bằng hữu, ta cũng thẳng thắn nói với người, người đã sai lầm đến mức quá đáng rồi! Trận này người chết chắc, bởi ta căn bản không còn muốn sống”.

Nói xong cứ đi thẳng tới chỗ hấn.

Qua Mặc cười đánh ác, trọng kiếm chém xéo lên vai Cô Nguyệt Minh, vẫn nhanh lẹ như làn chớp, nhắc nặng mà như nhẹ, kinh đạo đủ mười phần, hiển hiện nhẫn lực và khổ công của hấn vào một kiếm này.

Cô Nguyệt Minh nhìn cũng không thèm nhìn kiếm của hấn, nhắm ngay tim hấn đâm phóc một kiếm, tàn độc hung mãnh.

Qua Mặc thất kinh, bắt đầu minh bạch ý tứ của câu nói “không còn muốn sống” của Cô Nguyệt Minh. Vấn đề là mình phải sống còn vào lúc này hơn bất cứ giờ phút nào khác, bởi Sở hạp đã lọt vào tay hấn. Trong luân hồi kiếp trước ở cổ Sở, hấn một mực nuôi dạ muốn giành nuốt Tương quả một mình, không ngờ lại không biết cách mở Sở hạp, ép cung không có kết quả, đồ sát hết nhà tiểu chủ hầu Thương Ngô trên dưới hơn hai trăm mạng. Vì tiền quả trong Sở hạp, hấn có thể làm bất cứ chuyện gì.

Qua Mặc nếu tiếp tục chém xuống, Cô Nguyệt Minh đương nhiên mất mạng, nhưng hấn cũng bị cổ kiếm của Cô Nguyệt Minh đâm xuyên tim, đành bất lực thoái mau ra sau, trọng kiếm thu lại, sử xuất thủ pháp tinh diệu tuyệt luân, đánh mạnh vào cổ kiếm, hồng tận dụng ưu thế của binh khí hạng nặng, làm cho cổ kiếm của Cô Nguyệt Minh rút khỏi tay.

Cô Nguyệt Minh không có kiếm trong tay, chỉ còn là một con hổ không có răng.

“Keng!”.

Tiếng vọng lảng đãng trên quảng trường đỉnh sơn thành.

Uyển kiếm của Cô Nguyệt Minh cứng như nham thạch, không động đậy chút nào, ngược lại Qua Mặc không ngờ lại bị kinh lực kinh hồn của uyển kiếm đẩy cả người lẫn trọng kiếm lao đảo thoái lùi, cách rời Sở hạp.

Qua Mặc lòng kêu hồng hét, biết mình biến chiêu lâm thời cho nên không có cách nào dùng đủ lực đạo, đáng chết hơn nữa là sự tiêu hao thể lực của mình vượt xa Cô Nguyệt Minh, hiện tại chỉ có thể dựa vào kiếm pháp tinh diệu để giành lại thượng phong. Ý niệm đó vừa dâng lên, Cô Nguyệt Minh lăng không nhảy qua, uyển kiếm chém ngay mặt hấn. Thì ra Cô Nguyệt Minh chân đạp lên Sở hạp, cho nên tốc độ và cao độ nhún nhảy lập tức sai biệt với dự tính của Qua Mặc.

Phải biết cao thủ tương tranh, thắng bại chỉ cách một đường tơ, tuyệt không cho phép có bất cứ sai sót nào, Qua Mặc đã lọt vào thế hạ phong, hiện tại lại còn tính toán sai, lúc này có muốn đồng quy ư tận cũng làm không được, trong lúc rối loạn chỉ còn nước hoành kiếm đón đỡ bên trên.

“Keng!”.

Uyển kiếm hung tàn chém lên trọng kiếm, hỏa hoa tung toé.

Qua Mặc hừ khan một tiếng, loạng choạng tháo lui, cánh tay cầm kiếm tê dại đau đớn, trọng kiếm cơ hồ vắng khỏi tay.

Cô Nguyệt Minh hạ mình xuống đất, hữu thủ uyển kiếm chuyển qua tả thủ, xoay người một vòng, đến phía trái trước người Qua Mặc, hoành kiếm quét nhanh. “Keng” một tiếng, đánh Qua Mặc cả người lảo đảo kiếm văng ra sau, không có cách nào thoát khỏi thế kém.

Cô Nguyệt Minh tiến vào cảnh giới đỉnh điểm vạn dặm bằng không của kiếm thủ, không có thắng, không có bại, sinh tử không còn để trong lòng nữa, mục đích duy nhất là chém giết kinh địch kiếp trước.

Lúc này y chân bước theo bộ pháp kỳ diệu, đều sau lưng Qua Mặc, uyển kiếm liên lạc tựa thủy ngân rót xuống nhảm Qua Mặc phát động công thế như cuồng phong bạo vũ, kiếm nào kiếm nấy không rời khỏi chỗ yếu hại trên mình địch nhân, đánh đến mức Qua Mặc hở đông hé tây, hoàn toàn không còn sức hoàn chiêu.

Bất quá chính như Ô Tử Hư đã nói, nỗ lực của Qua Mặc kinh hồn, cho dù bị dồn vào thế yếu, vẫn có thể gắng sức cầm cự, không chịu sụp đổ.

Uyển kiếm cùng trọng kiếm không ngừng giao kích, tiếng kiếm va chạm không ngừng vang vọng, hỏa hoa bắn bốn phía. Trường quyết đấu đã trì hoãn hơn một ngàn năm trăm năm tiến hành một cách kịch liệt ở trong tâm của cổ thành.

Qua Mặc lại đỡ một kiếm, phát giác lực đạo của Cô Nguyệt Minh bắt đầu suy yếu, lòng liền mừng rỡ, cho thấy số đo thể năng mình có phần hơn, cuối cùng giúp cho y có phần thắng, thầm nghĩ chỉ cần ngăn đỡ thêm mấy kiếm, khiến cho thể lực của Cô Nguyệt Minh tiêu hao dần dần, liền có thể phản công, giết chết tên đại cừu gia kiếp trước này, lập tức thoái nhanh, nào hay chân đụng vào một vật nặng, lúc tỉnh ngộ đó là Sở Hạp mà mình tận tay đặt dưới đất, có hối cũng không còn kịp nữa.

Trọng kiếm vốn đáng lẽ chia về phía Cô Nguyệt Minh, lại quạt về sau chỉ lên trời, thân thể mất tự nhiên ngã ra sau, bộ pháp loạng choạng, nhất thời không có cách nào giữ được cân bằng.

Cô Nguyệt Minh hú dài một tiếng, như ánh chớp dờn tới trước, lợi dụng giây phút Qua Mặc để hở, uyển kiếm rạch lên yết hầu của hắn.

Qua Mặc trọng kiếm thoát khỏi tay, đôi mắt bắn ra thần sắc kinh hãi không có cách nào tin được, ngã ngã ra sau, “bình” một tiếng lăn ra đất, bỏ mạng tại đường trường.

oOo

Ngoài Tương Phi Từ ở Ban Trúc Lâm cực nam Vân Mộng Trạch, Khâu Cửu Sư, Nguyễn Tu Chân, Bách Thuần, Ký Thiện và Mã Công Thành trên một triền đồi nhìn vùng đầm lầy thần bí sương mưa mờ mịt. Trên trời đang lâm râm mưa phùn.

Bách Thuần lo lắng: “Bọn họ có phải đã xảy ra chuyện không? Mọi người đã đồng ý chỉ cần tìm ra Sở Hạp, sẽ đến đây hội hợp”.

Khâu Cửu Sư thốt: “Có lẽ bọn họ đã tìm đến cổ thành”. Nói xong theo thói quen nhìn sang Nguyễn Tu Chân, xem gã có biện pháp gì không.

Nguyễn Tu Chân thở dài thườn thượt, vui vẻ thốt: “Bọn ta vẫn không có chọn lựa nào khác, có đúng không?”.

Mọi người chỉ có hần mới minh bạch hàm ý sau lưng câu nói của Nguyễn Tu Chân, gật đầu: “Đúng! Chọn lựa duy nhất của bọn ta là thâm nhập vào Trạch tìm kiếm bọn họ”.

Ký Thiện cười khổ: “Đây quả là biện pháp trong khi không có biện pháp, hơn nữa là chọn lựa duy nhất trước mắt”.

Khâu Cửu Sư nói: “Hiện tại còn cách rạng đông chưa đến hai canh giờ, sau khi trời sáng, cơ hội bọn ta đụng phải địch nhân sẽ gia tăng nhiều, vì địch ta số người khác hẳn, bọn ta thêm hay bớt vài người cũng không khác gì, ta đề nghị để ta và công công đi tìm bọn họ, các người lưu lại trên thuyền, lúc gặp chuyện có thể giương buồm ra đi, trốn đi xa”.

Bách Thuần quyết đoán: “Tôi cũng muốn đi, chuyện này không được thương lượng”.

Khâu Cửu Sư mục quang cầu xin trợ giúp nhìn sang Nguyễn Tu Chân, họ Nguyễn mỉm cười: “Người đã không có cách nào thuyết phục Bách Thuần, ta còn có biện pháp gì chứ? Như vậy đi! Bọn ta bốn người cùng đi, Mã bang chủ ở lại trấn giữ, mọi sự để ông trời quyết định. Ta dù sao cũng không tin đến Vân Mộng Trạch là đi tìm chết, kết quả cuối cùng sẽ vượt ngoài ý liệu của mọi người, bao gồm cả Phụng công công nghĩ mình đã không chế tất cả”.

- o O o -

60. Cổ Thành Mê Mộng

Nếu có thể mở Sở hạp, y sẽ đem Tương quả chia làm hai phần, để Ô Tử Hư và Vô Song Nữ ăn, xem xem Tương quả có thật là tiên quả xứng với danh nghĩa không, chỉ tiếc Sở hạp không có khóa không có kẻ hở, làm cho y căn bản không biết bắt đầu từ đâu. Mà Ô Tử Hư thiện nghệ phá mở khóa nhất đã mất đi cơ hội thử tay.

Y hy vọng hồi ức kiếp trước có thể chảy lọt vào đầu óc của y như Qua Mặc làm sao! Vậy thì y có thể biết bí pháp mở hộp.

Giữa sương mưa mịt mờ, tòa thành trì viễn cổ bị phá hủy đã chuyển hóa thành đất trời mê ly, giống như một giấc mộng vĩnh viễn không thể tỉnh lại, sinh ly tử biệt gì, bi hoan ly hợp gì đều biến thành chuyện không đủ nặng nhẹ, mất đi ý nghĩa vốn có trong hiện thực.

Ô Tử Hư và Vô Song Nữ vốn nằm trên quảng trường đã biến mất không thấy bóng dáng.

Cô Nguyệt Minh không thấy lạ gì, cảm giác của y đã tê tái từ sớm, không còn có sự tình nào có thể làm cho tâm tình của y dợn sóng nữa. Y gơ đuốc lửa, đi tới quảng trường qua bên kia cửa thành, giữa ánh lửa chiếu rọi, đằng trước xuất hiện khung cửa, thanh âm của Vô Song Nữ truyền lại: “Bọn ta ở đây!”.

Đầu óc Cô Nguyệt Minh như bị sét đánh trúng, chấn động mạnh nhảy vọt lên, gấp rút chạy tới, Vô Song Nữ và Ô Tử Hư dựa vào vách đá ngồi trong con đường dưới thành lâu vào cửa vừa hẹp vừa dài.

Thanh âm của Tiết Đình Hao tựa như vang trong tai y.

“Dưới đáy sơn thành, bọn ta phát hiện một thông đạo, tận cuối là một cánh cửa đồng còn nguyên, trong cửa là một không gian rộng rãi sâu cỡ năm trượng, chắc đã từng đục đá dưới đáy sơn thành xây nên”.

Là trong thạch thất sau cánh cửa đồng, bọn Phu Mãnh đã tìm được Sở hạp trong truyền thuyết.

Cô Nguyệt Minh cầm đuốc xuống đất ngoài môn đạo, ngồi xổm trước hai người, vượt ngoài ý liệu của y, Vô Song Nữ chỉ có sắc mặt hơi tái nhợt, ánh mắt vẫn ngời sáng kiên định.

Tình huống của Ô Tử Hư ác liệt hơn, mặt mày không còn một hột máu, da thịt ánh một màu xanh chàm đáng sợ, không những tình huống mất máu nghiêm trọng, còn trúng độc cực nặng. Mũi tên vẫn còn trên ngực trái của hắn, để lộ đuôi tên kinh hồn khiếp đảm, máu tuy đã ngừng chảy, nhưng đã đủ nhuộm đầm y phục của hắn.

Hắn vẫn còn thở, ngực khe khẽ nhấp nhô, đôi mắt nhắm chặt, cho dù không có kinh nghiệm bằng Cô Nguyệt Minh cũng biết hắn không còn có thể hoàn hồn, Đại la kim tiên cũng không cứu được sinh mệnh đang tan tắt của hắn. Trên sự thật hắn có thể cảm cực đến giờ phút này đã là một kỳ tích rồi.

Vô Song Nữ thổn thức: “Hắn không xong rồi! Hắn hồi nãy tỉnh dậy, còn hỏi ta người có về chưa, người hắn quan tâm nhất là người”.

Tầm nhìn của Cô Nguyệt Minh mù mờ đi, lệ nóng không khống chế nổi trào ra khoé mắt, vào giờ phút này, y chịu trả bất kỳ một giá nào để đánh đổi tính mệnh của Ô Tử Hư về.

Nghĩ tới Ô Tử Hư đã từng nói hắn sợ chết, càng khiến cho y can trường đứt đoạn, đau xót thống khổ.

Vân Mộng nữ thần ơi! Nàng triệu hấn đến cổ thành, không ngờ là để hủy diệt hấn sao? Cừu nhân thật sự của nàng đáng lẽ là Cô Nguyệt Minh ta chứ đâu phải là hấn.

“Đã giết hấn chưa?”

Cô Nguyệt Minh nhìn sang Vô Song Nữ, tỉnh lại chút ít: “Đã giết! Nàng cảm thấy sao?”

Vô Song Nữ hần học: “Hấn đã hại ta nhà tan người mất, ta không thể để hấn giết ta, may sao độc tiễn bắn sót bên đùi ta, ta lợi dụng lúc hấn bận đối phó người, rút trữ thủ nhện đau khoét độc tiễn cả thịt lẫn da ra, rắc thuốc có công năng giải độc, bằng bó lại xong, thấy Ô Tử Hư liều mạng bò vào thông đạo này, chỉ còn nước bò theo hấn, đỡ hấn ngồi lên xong thì ta cũng không còn khí lực”.

Lại nhắm mắt rơi lệ, thì thầm: “Trời có mắt! Người cuối cùng đã giết hấn”.

Cô Nguyệt Minh không biết nên vui hay buồn, nhưng biết mình đã mất đi lực lượng chấn chỉnh tác phong, một thứ cảm giác mệt mỏi hắt hủi tràn ngập từ tận thâm tâm, lan dần toàn thân, bất kể làm bất cứ chuyện gì cũng không còn chút xú ý nghĩa thực chất nữa.

Vô Song Nữ thốt: “Người tại sao không né tránh, người đáng lẽ có thể làm được mà?”. Tiếp đó thanh âm vo ve như muỗi: “Có phải vì ta ở đằng sau người không?”.

Cô Nguyệt Minh ngẩng người nhìn nàng, thều thào: “Song Song!”.

Vô Song Nữ giương đôi mắt đẹp, buồn thắm thốt: “Các người hai người đều là kẻ khờ, người đón một tên cho ta, hấn chịu một tên cho người, đây có phải là oan nghiệt kiếp trước không?”.

Lại dụi dụi thốt: “Cha ở bên trong, người có nhìn thấy không?”.

Cô Nguyệt Minh cảm thấy giờ phút này làm bất cứ chuyện gì, bao gồm cả động não nghĩ ngợi, cũng đều phải tốn phí khí lực gấp bội lúc bình thường, bản thân nhìn sâu bên trong, ở khu vực ngoài rìa phạm vi ánh đuốc có thể chiếu tới, thấp thoáng thấy một người phủ phục dưới đất, hiển nhiên là di hài của Phu Mạnh bị Qua Mặc dời đến đó.

Cô Nguyệt Minh chao đảo, biết mình vì thể lực tiêu hao thái quá, thêm vào thương tâm quá độ, tự nhiên bò đến bên kia Ô Tử Hư, dựa lưng vào tường.

Tiếng hô hấp của ba người lên xuống trong con đường.

Thanh âm của Vô Song Nữ truyền qua: “Cô Nguyệt Minh! Người có thụ thương không?”.

Cô Nguyệt Minh đáp: “Ta không bị thương, nhưng rất mệt mỏi”.

Vô Song Nữ thở dài: “Ta cũng rất mệt mỏi, hy vọng có thể ngủ như vậy, vĩnh viễn không cần tỉnh lại”.

Cô Nguyệt Minh thầm nghĩ đây có lẽ là kết cục lý tưởng nhất cho bọn họ, y thật không muốn sống nữa, ý niệm đó vừa bốc lên, thần trí của y mê man đi.

oOo

Khâu Cửu Sư cầm đuốc đi trước dẫn đường, lần theo một đầm nước tiến tới trước, đột nhiên giật mình dừng bước.

Bách Thuần theo sát sau hấn cũng dừng theo, đang định hỏi hấn, Khâu Cửu Sư ra dấu không nên nói chuyện.

Nguyễn Tu Chân và Ký Thiện mặt sau còn nghĩ phát hiện ra tung tích địch nhân, liền dời tới trước, vừa thấy liền kinh hãi đứng sững lại, nổi da gà toàn thân.

Bên kia đầm nước cách bọn họ hơn hai chục trượng, tụ tập ba mươi mấy con sói hoang, có đứng có ngồi, đang trừng trừng nhìn bọn họ, dưới ánh đuốc soi rọi, mắt chúng trong suốt loang loáng ánh xanh lục, âm trầm khủng bố.

Bách Thuần run giọng: “Làm sao đây?”.

Ký Thiện nói: “Bọn ta có thể đi đường vòng”.

Khâu Cửu Sư thấy bọn chúng không có động tác công kích, an tâm phần nào, thấp giọng: “Đây là biện pháp duy nhất, bọn ta lùi lại trước đã”.

Bốn người thử lùi đi, mấy con sói trong bầy vốn đang ngồi lập tức đứng dậy, lông cổ dựng lên, cổ họng gầm gừ, đám sói di động theo phương hướng bọn họ, ra tư thế hung mãnh muốn phóng tới.

Bốn người không hèn mà cùng dừng lại.

Vượt ngoài ý liệu của bọn họ, bầy sói cũng bình tĩnh lại, đang đứng lại ngồi xuống thăm cổ.

Ký Thiện thất thanh: “Chuyện này là sao?”.

Khâu Cửu Sư cũng nói: “Thật không hợp tình hợp lý, bọn chúng không công kích bọn ta có lẽ là vì đã ăn no bụng, nhưng bọn ta lại không phải muốn đi ngang qua bọn chúng, mà muốn bỏ đi mà!”.

Bách Thuần run giọng kinh hoàng: “Có lẽ bọn chúng không cho món ăn ngon như bốn người bọn ta bỏ đi, đợi nghỉ ngơi xong rồi mới động khẩu”.

Ký Thiện trầm giọng: “Cửu Sư có nắm chắc ứng phó nổi bao nhiêu con sói hoang đó không?”.

Khâu Cửu Sư cười khổ: “Ta chưa từng giao thủ với chúng, nhưng mười mấy con chắc ứng phó được, vấn đề là dưới tình huống như vậy, ta không có cách nào bảo hộ được Bách Thuần và Tu Chân, đây tuyệt không phải là nơi thích hợp để ác đấu với sói hoang”.

Ký Thiện thốt: “Bọn ta thử tiếp tục tiến tới xem sao?”.

Khâu Cửu Sư nói: “Các người ở lại đây!”. Nói xong bước tới một bước.

Hai con sói hoang lại đứng dậy, khiến cho Khâu Cửu Sư vội rút chân, sói lại ngồi xuống.

Khâu Cửu Sư bất lực: “Ta thấy suy đoán của Bách Thuần có lý, trận chiến này không thể tránh khỏi, Tu Chân người tại sao không nói gì?”.

Nguyễn Tu Chân nghiêm nghị đáp: “Ta đang quan sát”.

Ký Thiện không hiểu: “Nguyễn tiên sinh thấy được đạo lý gì?”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Ta đang quan sát bọn chúng, xem bọn chúng thật ra ở tình trạng bình thường, hay là bị lực lượng chứa tế Vân Mộng Trạch nào đó thao khống”.

Khâu Cửu Sư đã minh bạch: “Thật huyền hoặc như vậy sao?”.

Nguyễn Tu Chân ung dung đáp: “Huyền hoặc như vậy. Bọn ta vẫn ở trong cuộc, mà nghi vấn của cuộc này sắp được vạch trần, nhưng còn chưa đến lúc, bọn ta cần đợi một khoảng thời gian nữa. Minh bạch chưa? Ngồi xuống đi, bọn ta cần phải tĩnh dưỡng tinh thần, mới có thể ứng phó bất cứ đột biến nào”.

oOo

Cô Nguyệt Minh tỉnh lại. Ánh bình minh từ khung cửa bắn vào, thì ra mới nhắm mắt mà trời đã sáng rồi, nhất thời hồ đồ, quên đi mình tại sao lại ở hoàn cảnh kỳ dị như vậy, vụt nhớ tới tình huống trước khi ngủ, liền mở mắt nhìn sang Ô Tử Hư nằm bên cạnh.

Ô Tử Hư đang dụi mắt.

Cô Nguyệt Minh giật nảy mình: “Người không sao chứ?”.

Ô Tử Hư như không hề gì nhìn sang y, đôi mắt dị quang lấp loáng, không hiểu: “Ta có chuyện gì chứ?”. Tiếp đó run bần bật, nhìn xuống ngực mình, kinh dị há hốc miệng không nói nên lời.

Cô Nguyệt Minh cũng ngây người trợn trừng nhìn ngực hấn, không những không có tên nỏ, áo cũng không có chút xiú dẫu tích nhuốm máu.

Vô Song Nữ vốn nằm bên kia Ô Tử Hư đã biến mất, không biết đã đi đâu.

Ô Tử Hư nhìn sang Cô Nguyệt Minh, kinh hãi hỏi: “Ta không phải đã trúng tên của Qua Mặc sao? Là Vân Mộng nữ thần dùng tiên pháp cứu ta sao?”.

Cô Nguyệt Minh dỗi nhìn bốn phía: “Nhận thức của người đối với cổ vật rộng rãi hơn ta, nói cho ta biết, đây có giống một tòa cổ thành bị lửa dữ thiêu rụi không?”.

Ô Tử Hư giơ tay sờ lên tường sau lưng, rên rỉ: “Má ơi! Người nói đúng! Đây đâu phải là một tòa cổ thành, mà là một tòa thành mới xây”.

Cô Nguyệt Minh không nói được gì.

Ô Tử Hư nhìn sang con đường ra cửa, lập tức thu hồi mục quang, đầu đập vào tường: “Cửa thành vẫn còn! Cửa thành vẫn còn! Ài! Lão Cô! Nhìn cửa thành kìa”.

Cô Nguyệt Minh nổi da gà nhìn ra con đường tới cửa thành, lọt vào mắt không ngờ là một cửa thành còn nguyên, hai bên là tường thành, như hai cánh dơi triển khai tả hữu, cảnh tượng kỳ tình như luồng sét đánh vào đầu y, làm cho óc y chỉ còn một mảng trống không, mất đi năng lực suy nghĩ.

Ô Tử Hư thở hổn hển: “Rất tà môn! Đúng không?”.

Cô Nguyệt Minh cũng không dám nhìn nữa, đầu dựa vào tường, mục quang chăm chăm trên vách đá mới tinh đối diện, gật đầu: “Bọn ta có thể đã bị nữ thần tống về Chuyên thành hơn ngàn năm trước. Sở hạp cũng đã biến mất”.

Ô Tử Hư hưng phấn: “Đúng! Mọi thứ đều không biến đổi, bọn ta thật sự vẫn nằm trong môn đạo hư phế của cổ thành hơn ngàn năm sau, ta đã trúng độc tiễn, tổn khí nhiều hơn là nhập khí, là giây phút trước khi ta chết, nàng đưa hồn phách bọn ta quay ngược về kiếp trước. Hiện tại bọn ta nào có khác gì cùng nằm mộng, mà trong giấc mộng kiếp trước này, bọn ta sẽ tìm ra đáp án”.

Cô Nguyệt Minh nghĩ đến sau khi tỉnh lại phải đối diện với hiện thực đáng sợ đến mức không thể tiếp nhận, lập tức tâm tình xấu hẳn, buồn bã hỏi: “Đáp án gì?”.

Ô Tử Hư đáp: “Đáp án người muốn tìm là Song Song ở đời trước thật ra đã nói câu gì mà có thể làm cho người đời đời kiếp kiếp khó quên; đáp án của ta là muốn minh bạch Vân Mộng nữ thần tại sao lại muốn giết ta?”.

Cô Nguyệt Minh lòng rung động, nhìn sang hẳn.

Ô Tử Hư hoàn toàn hồi phục lại sức sống và đầu chí, hân hoan nói: “Người đã minh bạch rồi! Đối với bọn ta mà nói, tử vong đương nhiên đáng sợ, nhưng đối với nàng mà nói, có lẽ là một chuyện hoàn toàn khác. Nàng triệu bọn ta đến cổ thành, là muốn giải quyết oan nghiệt kiếp trước đã quẩn quện hơn một ngàn năm trăm năm. Hiện tại thời khắc đã đến, bọn ta hành động chứ?”.

Nói còn chưa dứt, ngoài thành truyền đến thanh âm thiên quân vạn mã chém giết.

o0o

Mưa sương mịn mù, Phụng công công đứng trên Tuấn Tình Thạch, trông dỗi sang Vân Mộng Trạch bên kia bờ. Vô Chung Hà hai bờ có hàng trăm bó đuốc chiếu sáng như ban ngày, chiến sĩ theo bốn cây cầu nổi mới xây tạm qua sông. Bộ đội của lão vẫn liên miên bất tuyệt từ chiến thuyền dựa bờ Tương Thủy kéo đến, quang cảnh hùng tráng.

Bốn tướng lãnh tâm phúc đứng bên cạnh lão, bao gồm cả Nhạc Kỳ cầm dù che mưa cho lão. Hàn Khai Giáp mặt mày tái mét sợ hãi đứng hầu sau lưng lão, bẩm báo tình huống Quý Nhiếp Đề truy đuổi bọn Ngũ Độn Đạo, Khâu Cửu Sư. Hàn Khai Giáp đại để kể ra thực tình, lại tránh nặng tìm nhẹ, cố sức nói giúp Quý Nhiếp Đề, đem trách nhiệm đổ lên mình Cô Nguyệt Minh.

Phụng công công căn bản không có lòng dạ nào nghe lọt, cái đang nghĩ trong lòng là tình cảnh Chuyên thành năm xưa bị đại quân Sở quốc tấn công, đại khái chắc cũng uy thế khí phách như trước mắt, tâm tình khát vọng đối với Sở hạp càng lúc càng mãnh liệt.

Ai phản bội lại lão, ai trung thành với lão, đâu có để trong lòng lão, hiện tại chỉ có Sở hạp có thể làm cho lão động tâm, mọi sự khác đều không đáng để ý tới.

Mãi cho đến khi Hàn Khai Giáp nói tới Mạc Lương có thể bằng vào Thần bộ phận mà truy tung Ngũ Độn Đạo, còn Ngũ Độn Đạo lại là nhân vật then chốt trong việc có thể tìm ra cổ thành hay không, lão mới giật

mình động dung, xoay lại như cơn lốc, nói với Hàn Khai Giáp: “Người lập tức thống lĩnh hai trăm huynh đệ đi bảo vệ Mạc Lương, kêu gã dùng bờ bên kia Tuấn Tình Thạch làm khởi điểm, tra tìm về hướng đông, nếu tìm được Ngũ Độn Đạo, hay Cô Nguyệt Minh, liền dùng yên hoa hỏa tiễn báo tin cho ta, nhưng tuyệt không thể động thủ đả thương người, chỉ cho phép vây khốn bọn chúng trùng trùng. Hiểu chứ?”.

Hàn Khai Giáp thầm gạt mồ hôi lạnh, biết tạm thời bảo vệ được tính mệnh, vội vàng lớn tiếng tiếp lệnh, nhảy xuống đi chấp hành nhiệm vụ.

Phụng công công đôi mắt loang loáng thần quang, trầm ngâm một hồi, chợt ngửa mặt cười khà khà.

Bọn Nhạc Kỳ đều không hiểu có chỗ nào đáng cười, bất quá kẻ cười là Phụng công công, bốn người chỉ còn nước cung kính lắng nghe.

Phụng công công ngưng cười, thở dài thốt: “Đây gọi là trời giúp ta rồi. Hải tử Nguyệt Minh này không tệ, không cô phụ kỳ vọng của ta đối với y, cả Nhiếp Đề cũng đâu không lại y”.

Bốn người nghe vậy có vẻ như hiểu mà lại không hiểu, đương nhiên không ai dám hỏi cho rõ.

Phụng công công mục quang quay sang chỗ Nhạc Kỳ, vui vẻ thốt: “Lập tức mời phu nhân đến đây cho ta, kêu nàng mặc thêm y phục để tránh nhiễm lạnh. Sau khi nàng đến sẽ là lúc bọn ta qua sông”.

oOo

Vô Song Nữ mở đôi mắt đẹp. Con đường vào cửa, Ô Tử Hư đang lâm nguy, Cô Nguyệt Minh và Sở hạp đều biến mất hoàn toàn, triển hiện trước mắt là cảnh sắc sông nước trắng lè bao la, nàng đứng trên đỉnh cổ thành, trên tường thành cúi nhìn mặt đất trải mình vô hạn.

Vô Chung Hà vắt ngang trên bình dã cách ngoài năm dặm, minh nguyệt treo mình mé biên duyên mặt đất, tinh quang lấp lăm bên ngoài vàng sáng của trăng thanh, trời và đất bị ánh trăng dung hợp, không còn phân chia nữa.

Vô Song Nữ tâm thần chấn động, biết mình lại bị Vân Mộng nữ thần dùng vô thượng thần thông đưa vào ảo cảnh, mà chuyện này khác với dĩ vãng, càng rõ rệt hơn, tuyệt không chút mơ hồ.

Trong lòng nàng tràn ngập một sự an tĩnh không hạn định, dưới đáy của an tĩnh lại là tâm tình mênh mông kịch liệt, cảm giác như nước lạnh bị lửa dữ đun thiêu mà lại vĩnh viễn không sôi trào, nàng không hiểu thấu thứ tâm tình mâu thuẫn này, nàng không hiểu thấu mình.

Đột nhiên nàng tựa như cảm thấy gì đó, nhìn sang bên cạnh. Vân Mộng nữ thần hiện thân đằng trước, cũng đang quan sát bình nguyên Vô Chung Hà, đôi mắt như bảo thạch nhìn chăm chú thâm tình, mái tóc dài lơ thơ theo gió núi, phảng phất một tán mây kim quang lấp lánh, biến ảo vô thường. Gương mặt tươi cười của nàng tinh oanh như ngọc đẹp, từ sâu kín bên trong tỏa ra thanh quang làm người ta lóa mắt, cùng khoe ánh với minh nguyệt trên bình địa. Nàng vận y phục nghệ thuật trắng như tuyết đan dệt bằng lông chim, ánh màu lưu động không có cách nào hình dung, Vô Song Nữ không thể nhìn kỹ được.

Vô Song Nữ có vẻ không còn nhận được nữa: “Mọi sự thật ra là vì cái gì?”.

Một thanh âm nữ nhân cảm động lòng người như tiếng trời vang bên tai Vô Song Nữ: “Mỗi một sinh mệnh, mỗi một đoạn lữ trình, đều có sứ mệnh và mục đích, chỉ là bọn ta không hiểu, mới có thể vì thất bại mà huyệt hẫng, vì tử vong mà buồn khóc. Nhân thế mà nàng dần thân vào, chỉ là một thứ hình thức của sinh mệnh, ngoài thứ hình thức đó, còn có vô số hình thức sinh mệnh khác, đang đợi chờ nàng đi trải nghiệm, đợi chờ nàng đi thưởng thức. Chỉ cần nàng có thể thật sự nắm bắt hàm ý trong lời nói của ta, vấn đề lẩn khuất trong đầu nàng có thể giải tỏa được hết”.

Đôi môi thơm của Vân Mộng nữ thần không động đậy chút nào, thanh âm lại rõ rệt từng tiếng lọt vào tai Vô Song Nữ, thần kỳ đến cực điểm. Bất quá Vô Song Nữ không thấy lạ gì, không nghĩ là kỳ dị.

Đối với lời nói của Vân Mộng nữ thần, Vô Song Nữ tự như hiểu mà lại không hiểu, nhất thời không có cách nào nắm bắt, nhưng không biết tại sao, nàng cảm thấy thư thái hơn rất nhiều.

Vô Song Nữ có xung động thất thanh khóc lớn, thứ tâm tình bi thương không tên tuổi này tựa như đang chi phối nàng, thổn thức hỏi: “Nàng muốn ta đến đây là vì cái gì? Đã là mọi sự do số phận quyết định, làm

người còn có ý nghĩa gì nữa?”.

Thanh âm của Vân Mộng nữ thần tựa như truyền vào nơi sâu kín nhất trong nội tâm nàng: “Số phận đương nhiên không phải như trong suy tưởng của nàng, cũng không cần phải suy đoán bậy, ngày nào nàng còn bị giới hạn trong vòng sinh tử, bất cứ nỗ lực gì cũng chỉ hao tổn tinh thần. Sai khiến nàng đến đây đâu phải là ta, mà là tình yêu ẩn tàng trong lòng nàng, rất mau chóng nàng sẽ minh bạch lời ta nói, đây là cơ duyên ngàn năm một thuở, đừng bỏ lỡ! Đừng bỏ lỡ!”.

Hai câu nói cuối cùng của nàng lớn tiếng hẳn, biến thành tiếng vọng lớn chấn động rung chuyển đất trời, hồi vọng giữa không gian bao la trên đỉnh núi.

Vầng trăng sáng tinh khiết càn ngời tỏa hơn, như tịch dương của hoàng hôn, triền núi bị ánh trăng kỳ dị bao trùm, mặt đất trải mình vô tận bốn phương tám hướng sơn thành.

Vô Song Nữ phát giác mình đang xoay vùn vụt, sao đêm như từ trên trời giáng xuống, quay quần múa may quanh nàng, tấu khúc nhạc vĩ đại của tĩnh lặng.

Trong lòng nàng tràn ngập một cảm giác chưa từng có, tựa như một thứ tình yêu thâm trầm, thứ tình yêu này là đất trời vô hạn khuếch triển trong tâm linh nàng, không có biên giới, dưới đáy tình yêu lại ẩn tàng tình yêu sâu xa hơn, tình yêu làm cho mọi sự vật đều biến thành hoàn mỹ không khiếm khuyết, sinh mệnh không còn chút xiu nuối tiếc gì nữa.

Nhất thời nàng đã hoàn toàn quên sạch mọi chuyện đời đã từng làm nàng phiền muộn, cứ như những chuyện đó chưa từng tồn tại. Đất trời chỉ còn lại một mình nàng, đơn thuần mà vĩnh hằng.

- o O o -

61. Sinh Ly Tử Biệt

“Thùng! Thùng! Thùng!”.

Giữa tiếng trống trận, cả ngàn tên địch đang xếp thành trận thức hoàn chỉnh, nhắm tường thành chỗ bọn họ đứng xô tới, xe lôi mộc phá thành, thang mây leo tường, xe chắn tên, cơ quan bắn đá theo địch quân không ngừng tiếp cận.

Ô Tử Hư cúi thấp đầu nhìn, thất thanh: “Trời ơi, con hào hộ thành đã bị lấp bằng rồi, bọn ta có thể làm gì đây?”.

Cô Nguyệt Minh chăm chú quan sát quân đội của địch nhân dùng bộ binh làm tiên phong, ước lượng sơ binh lực của địch nhân cũng trên năm ngàn quân, nổi da gà thò: “Bọn ta cả một thủ hạ cũng không có, căn bản là một tòa thành không, có thể làm gì chứ?”.

Ô Tử Hư nhìn địch nhân như lang như hổ, thanh thế hùng hổ tiến tới, hít một hơi lạnh: “Bọn ta chỉ là nằm mộng, tỉnh dậy là hết chuyện, đúng không?”.

Cô Nguyệt Minh buồn thảm: “Đối với một người thường mà nói thì chắc là vậy, bất quá tình huống của người rất đặc biệt, giây phút tỉnh mộng có thể là giây phút tử vong”.

Ô Tử Hư nói: “Bây giờ đâu cần nhắc tới chuyện phá hư phong cảnh như vậy, người có chủ kiến hơn ta, nói cho ta biết, tình huống trước mắt nên ứng phó làm sao? Có thể nào bọn chúng toàn là đang tạo ảo ảnh hay không? Bọn chúng dùng thang mây leo lên thì bọn ta có nên động thủ không?”

“Vèo” một tiếng, một tảng đá khổng lồ từ ngoài thành quăng vào, đề về phía bọn họ.

Hai người không hẹn mà cùng lăn sang hai bên, thật giả khó phân như vậy, thật chóng mặt quáng mắt, thanh âm đáng sợ đá tảng đập vào tường thành như trong dự đoán lại không xảy ra.

Ngoài thành im ỉm, không nghe thấy bất cứ một tiếng động lạ nào.

Hai người hoang mang bò dậy, dời đến ụ thành nhìn xuống, trận công thành sát khí đằng đằng vừa nãy đã biến mất không còn thấy đâu, trên đồng cỏ cũng không thấy bóng người.

Hai người đưa mắt nhìn nhau, nói không nên lời.

Ô Tử Hư thở dài thườn thượt, còn chưa hết kinh hồn: “Không nói sai mà! Chỉ là một mộng cảnh, một giấc mộng có thể làm cho bọn ta chìm lìm vào trong, không thể tự ngoi khỏi, không có cách nào phân thật giả”.

Cô Nguyệt Minh dõi nhìn Vô Chung Hà cách xa mấy dặm, thốt: “Đúng! Người nói đúng! Ta đã đoán sai”.

Ô Tử Hư ngạc nhiên: “Đoán sai cái gì?”.

Cô Nguyệt Minh buồn bã đáp: “Bọn ta đâu có về đến Chuyên thành ngàn năm trước, chỉ là mộng du đến Chuyên thành trong ký ức của Vân Mộng nữ thần. Trên sự thật Chuyên thành đã biến thành một vùng hoang phế, đây là hiện thực Vân Mộng nữ thần cũng sửa đổi không được”.

Ô Tử Hư ngạc nhiên: “Hiện tại đối với ta mà nói, là thật hay là giả không có khác biệt gì, chỉ cần cảm giác của ta là chân thực, thì là chân thực, mặc cho nó là Chuyên thành thuở mới dựng lên ngàn năm trước, hay là ký ức của Vân Mộng nữ thần. Nhưng người tại sao lại tâm tình hụt hẫng như vậy?”.

Cô Nguyệt Minh gơ song thủ ra, nắm chặt hai vai hấn, thê thảm thốt: “Ta vốn vẫn còn một tia hy vọng, Vân Mộng nữ thần có thể bằng vào tiên thuật làm cho người cải tử hoàn sinh, nhưng sự tỉnh ngộ vừa nãy khiến cho ta nhận ra được pháp lực của Vân Mộng nữ thần cũng là thứ hữu hạn, trên sự thật nàng đâu có năng lực cải biến chuyện đã xảy ra. Ài! Bằng hữu của ta, người minh bạch nỗi thống khổ của ta rồi chứ? Kể chết vốn đáng lẽ là ta, người không nên chịu một mũi tên cho ta”.

Sắc trời mờ dần, hai người ngạc nhiên nhìn lên, trời xanh mây trắng phơn phớt đã bị đêm sao thay thế, trăng sáng dâng lên đằng sau thành, ánh trăng rải rác khắp sơn thành cô tịch, tình cảnh quỉ dị.

Ô Tử Hư hít sâu một hơi, mỉm cười thốt: “Bằng hữu! Người không cần phải bi thương cho ta, ta của hiện thực tuy bị thương trầm trọng lắm nguy, nhưng ở đây ta lại cường tráng hơn bất cứ lúc nào khác, sinh cơ lại bùng phát. Tử vong là cái gì chứ? Con người luôn phải có ngày chịu chết, ta chỉ là đi trước người một bước. Ta rất coi trọng, cái ta trọn đời đi tìm chính là Vân Mộng nữ thần, nàng đang kêu gọi ta, tử vong đối với ta mà nói đâu phải là kết thúc, mà là một bắt đầu. Bằng hữu! Giờ phút bọn ta chia tay đã đến, Vân Mộng nữ thần đang thúc giục bọn ta, cho nên đem ban ngày biến thành bóng đêm”.

Cô Nguyệt Minh kinh hãi nắm giữ hấn chặt hơn: “Chia tay? Người muốn đi đâu?”.

Ô Tử Hư trên mặt tản phát ánh sáng thần thánh, kiên định đáp: “Là bí thất đằng sau cánh cửa đồng cuối môn đạo, đoàn tằm bảo tìm được Sở hạp ở trong đó, Vân Mộng nữ thần đang đợi ta trong đó, đáp án là ở đó”.

Cô Nguyệt Minh cười buồn: “Để ta theo người đến đó có được không?”.

Ô Tử Hư cầm bàn tay y đang nắm vai mình, bốn bàn tay nắm chặt nhau, vui vẻ thốt: “Thật không muốn người bi thương cho ta, đưa người ngàn dặm, cuối cùng cũng phải biệt ly, huống hồ là thượng lộ Hoàng tuyền. Sau khi ta chết, cứ chôn ta trong mật thất đó”.

Cô Nguyệt Minh nhiệt lệ lưng tròng, buồn bã nói: “Ta sao có thể để người đi như vậy được?”.

Ô Tử Hư thốt: “Nếu ta nói với người khác Cô Nguyệt Minh sẽ khóc, khẳng định không có ai tin, bất quá ta đại khái không có cái cơ hội đó. Bằng hữu! Sống mạnh khỏe đó”.

Cô Nguyệt Minh nước mắt ướt đầm mặt: “Người đi rồi, ta làm gì đây?”.

Ô Tử Hư cười thốt: “Bọn ta người nào làm chuyện của người nấy. Song Song khẳng định đang ở một chỗ nào đó trong tòa thành không, người đi tìm nàng, ta đi tìm nữ thần của ta. Đừng có phụ thành ý và khổ tâm ta chịu một tên cho người”.

Cô Nguyệt Minh cuối cùng buông tay hấn ra.

o0o

“Đi rồi! Đi rồi!”.

Khâu Cửu Sư là người đầu tiên nhảy lên, nhìn bầy sói bỏ đi xa.

Ký Thiện liền đứng dậy, có hơi khó tin nhìn bầy sói ra đi một cách im ắng.

Khâu Cửu Sư nói: “Hiện tại còn cách bình minh chưa tới nửa canh giờ, bọn ta phải đi mau một chút”.

Ký Thiện thốt: “Bên trái là Vô Chung Hà, cách bọn ta không đầy ba dặm, nếu bọn ta đi thẳng tới trước, cơ hội đụng địch sẽ rất lớn”.

Khâu Cửu Sư hỏi: “Tu Chân có đề nghị gì không?”.

Nguyễn Tu Chân còn chưa nói, Bách Thuần đã xen vào: “Để tôi dẫn đường được không?”.

Ba người ngạc nhiên nhìn nàng.

Đôi mắt đẹp của Bách Thuần rơm rớm ánh sáng kỳ dị, nhẹ nhàng thốt: “Tôi có một cảm giác rất kỳ lạ, tựa như biết được vị trí của cổ thành, như từng quen thuộc với vùng đầm nước này, để tôi thử xem sao”.

Nguyễn Tu Chân vui vẻ thốt: “Xin Bách Thuần dẫn đường!”.

Mưa đã dứt, sương lại càng nồng đậm, tầm mắt ngoài một trượng là mờ mịt đi, nhìn không thấy rõ.

oOo

Phụng công công ngồi trên thái sư y dờn từ thuyền lên bờ Vô Chung Hà, trông đợi kết quả tra tìm, chực chờ bình minh đến.

Hoa Mộng phu nhân ngồi trên một ghế thái sư y khác, thần tình dờ dẩn, cúi thấp đầu, tựa như nhận lệnh.

Một người từ trong sương mù bưng bả đi ra, tiến vào phạm vi ánh đuốc có thể chiếu rọi, đến trước chỗ Phụng công công ngồi quỳ xuống: “Bẩm cáo đại công công, đã phát hiện tung tích mục tiêu”.

Phụng công công búng người dậy khỏi ghế, mừng rỡ thốt: “Toàn quân khởi hành!”.

oOo

Cô Nguyệt Minh lần theo con đường lòng vòng trên núi dọc tường thành mới xây, sải bước về phía thần điện trên đỉnh núi. Trong cuộc đời này, y lần thứ nhì bước chân lên con đường này, lần trước là tìm Qua Mặc thanh toán, xảy ra ở cổ thành đã trở nên hoang phế trong hiện thực, hiện tại lại là Chuyên thành trong ký ức của Vân Mộng nữ thần thuở mới dựng nên.

Tâm thần của y giờ phút này hoàn toàn bị sinh ly tử biệt của Ô Tử Hư chiếm cứ, miễn cưỡng nhớ đến Vô Song Nữ đã đề cập với y rằng mình từng gặp y trong ảo giác ở thần miếu, cho nên thử xem sao, trong lòng không ôm ấp kỳ vọng gì.

Nhưng lúc sắp đến lưng chừng núi, hoàn cảnh vụt biến đổi, sơn đạo không còn bằng phẳng nữa, mà lở hang loang lổ, trên đường đầy loạn thạch tên nổ, mặt đất cũng lồi lõm bất thường, tường thành không còn hoàn chỉnh nữa, nhiều chỗ sụp lở, khắp nơi thấy toàn vết tích cháy đen dưới đất và trên tường, kinh hồn táng đảm. Đâu đâu cũng có xe đẩy, cơ quan bắn đá bị hủy hoại, còn có thấy ngựa và thấy người, thê thảm đến mức không dám nhìn. Phòng xá bên đường một phần bốc khói đen, tình cảnh hoang lương tận thế.

Cô Nguyệt Minh nảy sinh cảm giác muốn ói, nghĩ đến cảnh tượng trước mắt chính do một tay y tạo thành, lòng tràn ngập nỗi xấu hổ, tự trách và hối tiếc, còn cảm thấy mình cô độc và hụt hẫng khôn cùng.

Thình lình y phát giác vận trên mình không còn là thường phục kinh trang hồi nãy, mà là khôi giáp cổ Sở nặng nề, hồng giắt uyển kiếm có cả vỏ, mình nguyệt đã leo đến giữa trời, chiếu sáng mặt đất.

Y đã quên đi Ô Tử Hư, quên đi đây chỉ là ảo ảnh mà Vân Mộng nữ thần một tay chế tạo, trong lòng tràn ngập tâm tình tuyệt vọng, sấm hối một cách sâu sắc cho hành vi của mình, sinh ra một nỗi chán ghét chiến tranh đến triệt để. Một khắc sau y đã đứng trước cửa lớn đang đóng chặt của thần điện, quảng trường trên đỉnh sơn thành không một bóng người, y hoang mang ngược đầu nhìn tấm biển trên cửa lớn, biển đá khắc bốn chữ lớn “Tương Phu Nhân Điện”.

Cô Nguyệt Minh thở gấp mấy hơi, đầu óc dâng hiện ngọc dung như hoa của Vô Song Nữ, từ mơ hồ chuyển thành rõ rệt, một nỗi bi thương từ nơi sâu kín nhất trong lòng như nước vỡ đê trào ra, như cơn hồng thủy nuốt chửng lấy y.

Bất chợt vô số cảnh tượng thoáng qua đầu y, y quát lớn một tiếng, phá cửa xông vào.

Không gian thần điện rộng rãi triển hiện trước mắt, tận cuối là một tượng đá Tương phu nhân cao một trượng rưỡi, trước thần tượng có thắp đèn dầu, giữa ánh lửa lập lòe, một nữ tử đang quỳ trước thần tượng, còn ngoài đầu nhìn y, không ngờ chính là Vô Song Nữ, trên tay cầm một cái bình nhỏ.

Cô Nguyệt Minh đã minh bạch, ký ức kiếp trước như thủy triều quyện về, nỗi thống khổ xé nát tâm can trối chắt lấy y, Cô Nguyệt Minh hét cuồng một tiếng, lao về phía Vô Song Nữ.

Vô Song Nữ dốc hết vật trong bình vào miệng, lọt vào lòng Cô Nguyệt Minh.

Cô Nguyệt Minh lòng đau như cắt, thất thanh khóc rống, chỉ nhìn thấy nàng không ngừng lắc đầu.

Vô Song Nữ ngẩng đầu nhìn y, bình tĩnh thốt: “Tôi đã từng hận nàng đến thấu xương, sau này mới biết nàng còn đáng thương hơn tôi. Đừng bi thương, tử vong đối với tôi mà nói là một giải thoát tốt nhất, tôi làm sao nhẫn tâm nhìn nam nhân tôi yêu thương nhất hãm mình vào tuyệt cảnh, có kết quả thảm đạm”.

Cô Nguyệt Minh khóc lên: “Đừng chết! Ta nguyện làm bất cứ chuyện gì vì nàng”.

Vô Song Nữ mất tai miệng mũi đều ứa máu tươi, dịu giọng thốt: “Nếu có đời sau, hy vọng bọn ta có thể làm lại từ đầu”. Đầu không còn khí lực dựa vào vai y, ngọc vẫn hương tiêu.

Cô Nguyệt Minh ôm thi thể khóc rống, cũng không biết đã khóc bao lâu, đôi mắt y lộ thần sắc kiên quyết, trân trọng đặt thi thể nàng nằm dài xuống đất, sau đó quỳ bên cạnh nàng, mặt hướng về thần tượng.

Cô Nguyệt Minh lúc này đầu óc chỉ có một ý niệm, chậm chậm rút uyển kiếm ra, song thủ nắm chặt chuôi kiếm, mũi kiếm chĩa ngay tim, hơi thở gấp gáp.

“Oành!”.

Một luồng sét nổ bên trên thần điện, điện quang nhoáng lên ngoài cửa điện. Thời khắc Tương Phi thụ khai hoa kết quả đã đến, nhưng y lại nguội lạnh ý lòng, hối hận cho những lỗi lầm trong quá khứ. Vì Tương quả, hắn đã bỏ rơi nữ tử yêu thương từ tấm bé, hiện tại nàng dùng cái chết để tỏ bày lời than van không lời của mình.

Cuồng phong từ cửa lớn mở toang xoáy vào, thần đăng trên thần đàn tắt ngóm, điện đường chìm vào bóng tối thò tay không thấy ngón.

Cô Nguyệt Minh dùng hết toàn thân khí lực, cấm pháp kiếm vào ngực.

“Oành! Oành! Oành!”.

Sấm sét bùng càng kịch liệt, tựa như trời cao tấu tang khúc bi tuyệt cho đôi nam nữ này.

- o O o -

62. Thành Bại Đắc Thất

Cô Nguyệt Minh rõ ràng đã biết vậy mà vẫn nhịn không được ngồi vụt lên, gơ tay nắm vai Ô Tử Hư, tiếp xúc di thể lạnh lẽo đã mất đi sức sống sinh mệnh của hắn.

Ô Tử Hư hai mắt khép hờ, khoé miệng còn giắt một nụ cười mãn nguyện.

Vô Song Nữ lộ vẻ một bi thương không thể nào đặt tên, dịu dàng thốt: “Hắn đi rất an lạc, hy vọng hắn tìm được nữ thần trong mộng”.

Cô Nguyệt Minh cảm thấy tim mình đau xót kịch liệt. Y biết y đã vĩnh viễn mất đi bằng hữu duy nhất, từ đây âm dương cách trở, lại biết hẳn có lẽ vẫn “sống còn”, còn tìm được thứ mà hẳn luôn luôn tìm kiếm, chỉ là không có cách nào tâm sự nói cười cho mình nghe nữa.

Cô Nguyệt Minh trăm ngàn mối giao cảm, buông tay Ô Tử Hư, quay đầu nhìn cánh cửa đồng đóng chặt cuối thông đạo: “Nụ cười cuối cùng của hẳn chính là muốn nói với bọn ta không cần phải bi thương cho hẳn, hẳn đã đạt được thứ hẳn muốn, công đức viên mãn hoàn thành sứ mệnh luân hồi kiếp này, không còn bất cứ nuối tiếc gì nữa, sinh mệnh của hẳn tuy kết thúc ở đây, nhưng một sinh mệnh khác của hẳn lại đang triển khai ở một đất trời thần kỳ khác”.

Vô Song Nữ cúi thấp đầu, thanh âm gần như không thể nghe được: “Lời nói của người sao lại giống với lời nữ thần từng nói với ta quá”.

Cô Nguyệt Minh trầm ngâm một hồi, hỏi: “Song Song đã gặp qua nữ thần?”.

Vô Song Nữ thấp giọng: “Ta không những đã gặp nữ thần, còn về đến sát na trước khi uống thuốc độc tự tận kiếp trước, chết trong lòng người, đối với sinh tử ta đã có lối nhìn hoàn toàn khác biệt”.

Cô Nguyệt Minh đứng dậy, đến trước Vô Song Nữ quỳ hai gối xuống, thành tâm thành ý thốt: “Song Song! Bọn ta có thể làm lại từ đầu không?”.

Vô Song Nữ chấn động thân kiều, ngừng đầu nhìn y, nước mắt trào dâng.

Cô Nguyệt Minh bắt chắp tất cả ôm nàng vào lòng, dùng hết toàn thân khí lực ôm chặt lấy nàng, lòng tràn đầy tình cảm chưa từng có trong đời. Y không chỉ chuộc lại lỗi lầm với nàng từ kiếp trước, mà là yêu thương nàng sâu sắc, yêu thương hết những gì về nàng, không có nàng, y sẽ biến thành người không có sở hữu, sống không bằng chết.

Nàng run rẩy trong lòng y, ôm lấy y không một chút gìn giữ, kiếp trước và đời này dung hợp lại thành một, không có cách nào phân chia nữa.

Thông đạo tối mù sáng hẳn lên, kim quang bắn trải.

Cô Nguyệt Minh phát giác đầu tiên, ghé bên tai Vô Song Nữ thốt: “Dạ minh châu sáng rồi”.

Vô Song Nữ “ủa” một tiếng lách khỏi lòng y, mặt mày đỏ ửng nhìn Sở hạp kim quang bắn khắp nơi.

Dạ minh châu giấu trong thất lưng của Ô Tử Hư sáng lên, kim quang toé ra khỏi thất lưng.

Cô Nguyệt Minh giơ tay nâng cằm Vô Song Nữ, để nàng đối diện mình, tin tưởng hết mình: “Đây là Vân Mộng nữ thần nhắc nhở bọn ta Phụng công công đã đến. Song Song không cần phải lo, Vân Mộng nữ thần đã an bài thỏa đáng cho bọn ta. Đây tuyệt không phải là kết thúc, mà là một mở đầu hoàn toàn mới”.

Nói dứt lời, dạ minh châu trong thất lưng của Ô Tử Hư tối mờ đi, sáu viên khác trên Sở hạp càng ngời sáng.

o0o

Phụng công công đứng bên hồ, tụ tinh hội thần nhìn sương mù dày đặc bao trùm mặt hồ, không nói tiếng nào.

Hoa Mộng phu nhân và các tướng lĩnh đứng sau lưng lão, đại quân bao vây cái hồ lớn trùng trùng điệp điệp.

Mạc Lương quỳ một bên, bẩm cáo: “Tiểu nhân ngửi thấy mùi Thần bộ phận ở mặt nam hồ, đuổi theo mùi tới đây, tiểu nhân dám khẳng định Ngũ Độn Đạo đã xuống hồ”.

Phụng công công lạnh lùng hỏi: “Ngũ Độn Đạo không lội qua bờ bên kia rồi hồ sao?”.

Mạc Lương tái xanh đáp: “Tiểu nhân nào dám sơ suất, đã lục tìm dọc bờ hồ một lượt, không ngửi thấy mùi Thần bộ phận nữa”.

Phụng công công thốt: “Lui xuống đi!”.

Mạc Lương cả không khí cũng không dám hít, đứng dậy thoái lùi sang một bên.

Phụng công công thò tay vào lòng, mọi người đều không nhìn thấy rõ, chỉ có Hoa Mộng phu nhân biết lão muốn rút Kim Cương Quyết ra, chỉ không biết vật đó có thể trừ yêu hàng ma như lời Phụng công công nói không.

Phụng công công giữa mực quang của mọi người gior Kim Cương Quyết lên, quát lớn phù chú bí ẩn không ai hiểu nổi lão đang nói gì.

Chuyện khiến người ta không dám tin vào mắt mình đã xảy ra, lời phù chú vẫn còn vang vọng lảng đãng quanh mặt hồ, thỉnh linh cuồng phong hoành hành, sương mù trên hồ bị thổi tứ tán theo gió, từ dày kín chuyển thành mong manh, triều dương xa xa bên bờ đối diện hiện bóng đỏ mông lung, càng lúc càng rõ rệt.

Không những sương trên hồ bắt đầu tiêu tán, sương mù cả vùng Vân Mộng Trạch cũng bắt đầu biến mất.

Khu hoang phế sơn thành giữa hồ dần dần xuất hiện đường nét, ánh bình minh thay thế sương khói, Vân Mộng Trạch hiện lộ chân diện mục của nó.

Ai ai cũng sờn tóc gáy, nhìn đến trợn mắt há mồm.

Phụng công công mặt mày lộ vẻ mừng, tay bắt quyết run run không khống chế nổi, có thể thấy tâm tình của lão kích động đến dường nào.

Giây phút mây khói tiêu tán, Khâu Cửu Sư, Bách Thuần, Nguyễn Tu Chân và Ký Thiện đã tiến tới khu rừng thưa cách cổ thành khoảng nửa dặm, đến lúc này bọn họ mới nhìn thấy ngoài hơn trăm bước đường trước là một nhóm địch nhân, ngăn chặn đường đi.

Bốn người cũng ngẩn ngơ tròn mắt nhìn sơn thành giữa hồ dần dần bộc lộ dưới ánh mặt trời, sự chấn động trong lòng quả khó hình dung nổi. Cho dù cổ thành hiện hình giữa ban ngày ban mặt, vẫn không tổn hao chút không khí thần bí thần kỳ nào.

Bản thân nó đã là một câu đố.

Khâu Cửu Sư thì trầm: “Thật ra đã xảy ra chuyện gì?”.

Nguyễn Tu Chân quay sang Ký Thiện hỏi: “Phụng công công biết pháp thuật sao?”.

Ký Thiện thần sắc nghiêm trọng: “Lão luôn luôn say mê thủ ấn và phù chú bí ẩn, còn lão có ngấm ngấm tu luyện hay không, ta thật không rõ”.

Khâu Cửu Sư chằm chằm nhìn Phụng công công gior cao Kim Cương Quyết đằng xa, cau mày hỏi: “Đây có coi là phá hồng tiên pháp của Vân Mộng nữ thần không?”.

Bách Thuần khê kêu lên: “Tôi nhìn thấy sư tỷ rồi! Tạ ơn trời đất, nàng vẫn an nhiên không hề hấn gì”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Cửu Sư! Còn nhớ chứ? Đã từng có một thời gian bọn ta nghĩ đến biện pháp pháp pháp, nhưng pháp pháp lại nào khác gì thất bại triệt để”.

Ký Thiện và Bách Thuần nghe vậy đầu óc mù mờ, bất quá người nói chuyện là Nguyễn Tu Chân mưu trí trứ danh, cho nên chú ý lắng nghe, không dám nói lảng, tránh nhiều loạn dòng suy nghĩ của gã.

Khâu Cửu Sư gật đầu: “Đương nhiên là nhớ!”.

Nguyễn Tu Chân lại nói: “Các người sở dĩ có thể thoát khỏi Lạc Dương thành, hoàn toàn là vì khí hậu đột biến, cuồng phong sấm sét phối hợp đến mức áo trời không lộ đường may làm cho chuyện không thể nào biến thành sự thật. Do đó có thể thấy Vân Mộng nữ thần có thần thông có thể thao khống khí trời, cũng chỉ có nàng mới có năng lực đó”.

Ký Thiện đã minh bạch: “Nguyễn tiên sinh có phải muốn nói cục diện sương mù tản đi hiện giờ là một tay Vân Mộng nữ thần tạo thành, không có chút xíu quan hệ gì tới Phụng công công, lại làm cho Phụng công công nghĩ mình đã hàng phục nữ thần chúa tể Vân Mộng Trạch”.

Nguyễn Tu Chân vui vẻ thốt: “Chính là như vậy. Hiện tại chuyện duy nhất bọn ta nên làm là im lặng xem kỳ biến, xem Vân Mộng nữ thần làm sao thu thập Phụng công công, chỉ có nàng mới có thể khiến chuyện không thể nào biến thành có thể”.

o0o

Cô Nguyệt Minh có một cảm giác cổ quái, sự “nhắc nhở” dạ minh châu từ sáng chuyển thành tối không phải là từ Vân Mộng nữ thần, mà là từ Ô Tử Hư, hẳn vẫn đang kể vai tác chiến với mình.

Cô Nguyệt Minh cầm Sở hạp lên, nghiên cứu kỹ càng, lại dùng tay chạm dạ minh châu khảm trên mặt hộp: “Song Song nàng nhìn xem! Sáu viên dạ minh châu trên mặt hộp đều không thể nào rút ra, mà vết lõm chỗ gắn viên dạ minh châu rút ra lại nông và to hơn, cho nên chỉ cần bị chấn động là rớt liền. Có thể thấy bảy viên dạ minh châu, có một viên sống, có thể lấy ra, những viên khác đều là viên chết”.

Vô Song Nữ ngạc nhiên: “Kỳ quái làm sao!”.

Cô Nguyệt Minh mục quang quay sang Ô Tử Hư: “Hắn có nói qua phương pháp mở Sở hạp khẳng định có liên quan đến bảy viên dạ minh châu, viên dạ minh châu sống này chắc là chỗ then chốt”.

Lúc này từng trận từng trận cuồng phong cuốn vào môn đạo, thổi y phục hai người tung bay.

Cô Nguyệt Minh quay sang di thể của Ô Tử Hư mỉm cười: “Bằng hữu! Ta nói có đúng không?”.

Ô Tử Hư vẫn một nụ cười một đi không trở lại.

Vô Song Nữ kêu khẽ: “Nguyệt Minh! Sương mù đã bốc đi”.

Cô Nguyệt Minh không nhìn ra môn đạo, thò tay vào mình Ô Tử Hư, lấy dạ minh châu ra, giấu vào thắt lưng mình.

“Thùng! Thùng! Thùng!”.

Ngoài thành tiếng trống trận vang lừng.

Cô Nguyệt Minh yêu thương nhìn Vô Song Nữ cúi bị thương ngồi dựa vào tường không có cách nào di động: “Đây là tiếng trống chiêu hàng, nếu ta không đi hiến bảo cho Phụng công công, lão sẽ tiến công vào. Song Song an tâm ở đây nghỉ ngơi, đợi sau khi ta ra ứng phó Phụng công công sẽ về chiêu cố nàng”.

Vô Song Nữ kinh hãi: “Nguyệt Minh! Úi!”.

Cô Nguyệt Minh hôn lên đôi môi thơm của nàng, sau một hồi nóng bỏng triền miên với nàng, thần thái ngút ngàn thốt: “Ta lần đầu tiên đi cầu sinh chứ không phải cầu tử, Song Song an tâm, ta nhất định sẽ sống sót về gặp nàng”.

Nói xong một tay ôm Sở hạp, quyết đoán đứng dậy, lại tháo uyển kiếm xuống, đi về phía cửa ra.

o0o

Cô Nguyệt Minh tả thủ ấn bên đây Sở hạp, bên kia dựa vào hông, thần thái an nhàn đi ra cửa thành, bước vào con đường từ sơn thành trực chỉ đến chỗ cách bờ nửa trượng dưới ánh triều dương rọi xéo, Phụng công công đứng bên bờ tận cuối con đường, đằng sau là Hoa Mộng phu nhân và chúng tướng lãnh.

Cả ngàn chiến sĩ trùng trùng bao vây sơn thành, trừ phi y có thể mọc hai cánh bên sườn, nếu không đã hãm mình vào tuyệt địa không lối thoát.

Mấy ngàn cặp mắt như tên bắn rơi trên mình y, bị Sở hạp y mang theo hấp dẫn.

Dạ minh châu trên Sở hạp đã tắt lịm, không còn bắn phóng kim quang, nhưng vẫn lấp lánh ngời ngời, chói mắt vô cùng.

Chỉ cần có mắt là biết cái hộp này không phải là vật bình phàm, làm bằng kim loại như vàng như đồng, phản ánh dương quang từ một phía sơn thành bắn xéo xuống, làm cho người ta nảy sinh cảm giác kỳ dị, tuy nhiên ngoại trừ một số ít người, không có ai biết được đó là vật gì.

Cô Nguyệt Minh thấy mắt của Phụng công công nheo lại, biết lòng lão đã nổi sát cơ vì mình đem Sở hạp công khai trước mắt mọi người đã xúc phạm điều luật của lão không cho tiết lộ chuyện Sở hạp. Y cười thầm, đồng thời cước bộ không ngừng lợi nước đi đến vị trí giữa con đường, bất kể là lối vào sơn thành hay chỗ đứng của Phụng công công cũng cách chừng hai mươi lăm bước, đứng thẳng kính lễ: “Nguyệt Minh xin thỉnh an đại công công”.

Hoa Mộng phu nhân đứng sau Phụng công công kinh ngạc, nàng chưa từng thấy Cô Nguyệt Minh có thần thái như vậy, không những ý chí bình bình, hơn nữa tràn trề sinh cơ đấu chí, như giữa thiên hạ không còn có chuyện gì có thể làm khó được y, nhất thời hy vọng đã mất lại được thấp lên, tuy nàng hoàn toàn không hiểu Cô Nguyệt Minh bằng vào cái gì mà đi tranh độ với Phụng công công.

Bốn bề im ắng không một tiếng động, chỉ có tiếng hô hấp của mấy ngàn người, thanh âm Cô Nguyệt Minh nói chuyện truyền vọng ra xa, bọn Khâu Cửu Sư bốn người cũng có thể nghe rõ.

Phụng công công nén lửa giận trong lòng, trên sự thật gần ba chục năm nay, tu dưỡng của lão đã đến cảnh giới lữ hỏa thuần thanh, cực ít khi nổi nóng, nhưng không biết tại sao, nhìn thấy Cô Nguyệt Minh cầm hộp quý mà lão mộng寐 lâu nay đi đến nửa đường dừng bước, tỏ rõ muốn bày thủ đoạn, nhất thời nộ hỏa công tâm. Đương nhiên! Lão tuyệt không thể nổi nóng, trong khi tranh đấu đó là một hành vi ngu xuẩn, đặc biệt là Sở hạp sắp đến tay, là thời khắc trọng yếu nhất trong cuộc đời.

Phụng công công điềm đạm thốt: “Nguyệt Minh bất tất đa lễ, còn không qua đây cho ta nhìn rõ người một chút? Từ sau khi Nguyệt Minh rời Kinh, công công luôn luôn lo lắng cho sinh tử an nguy của ngươi, bây giờ thấy ngươi thần thái tươi tắn hơn ngày trước, có thể an tâm rồi”.

Cô Nguyệt Minh ung dung nói: “Dễ mà, chỉ cần đại công công chịu đáp ứng ta mấy chuyện, biểu thị thành ý, Nguyệt Minh sẽ lập tức đem hiến dâng vật mà đại công công ra lệnh cho ta tìm, coi như hoàn thành nhiệm vụ lần này”.

Bộ đội bao vây cổ thành từ trên xuống dưới ai ai cũng động dung, nhón nháo cả lên, dám dùng khẩu khí và thái độ đó để nói lời ngập đầy ý vị đàm phán với Phụng công công, Cô Nguyệt Minh không phải chê mạng sống quá dài sao?

Phụng công công giơ tay, tiếng huyền não lập tức tắt phụt, hồi phục lại tình huống ai ai cũng im ắng tĩnh lặng hồi nãy.

Phụng công công cúi đầu, cười khả khả: “Ta quả đã nhìn lầm Nguyệt Minh, ý không phải chỉ Nguyệt Minh từng nói với ta rằng ngươi không sợ tử vong, mà là không ngờ Nguyệt Minh lại ngu xuẩn như vậy. Cho dù Nguyệt Minh có kiếm trong tay, chỉ cần ta hạ lệnh một tiếng, bảo đảm Nguyệt Minh sẽ vạn tiền xuyên tâm bỏ mình, huống hồ Nguyệt Minh trên mình cả một miếng sắt mục cũng không có, bằng vào cái gì để nói điều kiện với ta? Lễ nào Nguyệt Minh nghĩ có thể tay không phá hủy hộp quý?”.

Cô Nguyệt Minh dùng hai tay nâng Sở hạp lên, đưa cái mặt vốn án bên hông về phía Phụng công công, không ngờ là cái mặt chỉ còn một vết lõm, vui vẻ thốt: “Công công quả đã nhìn lầm ta, vừa hay trái ngược hẳn, ta bây giờ không những sợ chết, hơn nữa sợ muốn chết luôn, làm sao dám làm chuyện ngu xuẩn gây ra vạn tiền xuyên tâm? Đại công công có nhìn thấy không? Cái hộp này hiện tại chỉ còn lại sáu viên dạ minh châu, viên thứ bảy ở trong tay bằng hữu Ngũ Độn Đạo của ta, hẳn đang trong thành chăm chú theo dõi tình huống của ta, chỉ cần ta có bất trắc gì, sẽ lập tức phá nát viên dạ minh châu thứ bảy đó. Khi! Sở hạp tuy không bị hủy, không biết dạ minh châu có phải cũng không sợ nước lửa, đao kiếm không phá được hay không?”.

Phụng công công đôi mắt nheo dài tròn tròn, để lộ tròng mắt rừng rực sát cơ.

Cô Nguyệt Minh khẩn trương trong lòng, nếu sở liệu của Ô Tử Hư có sai sót, dạ minh châu không có chút xíu quan hệ gì tới Sở hạp, vậy y sẽ phải đền mạng, thua sạch tất cả.

Một hồi lâu sau, Phụng công công cười dài: “Hay cho Cô Nguyệt Minh, không uống ta xem trọng ngươi. Nguyệt Minh nói đi! Có tâm sự gì cứ nói ra hết, ngươi lập đại công cho ta, chỉ cần là việc công công làm được, công công sẽ y theo lời ngươi”.

Ai ai lòng cũng kinh ngạc, nghi hoặc khó giải. Với địa vị quyền thế như mặt trời giữa ban ngày của Phụng công công, sao lại có thể khuất phục bất cứ người nào?

Cô Nguyệt Minh thần nhiên thốt: “Ta có ba điều kiện, đầu tiên là đại công công cần khôi phục lại danh dự cho Phu Mãnh đại tướng quân, hoàn trả sự thanh bạch cho ông ta, ông ta không những không trộm đồ bỏ trốn, hơn nữa vì bảo vệ Sở hạp mà hy sinh tính mạng, di thể của ông ta ở trong cổ thành”.

Phụng công công vui vẻ nói: “Yêu cầu này hợp tình hợp lý, ta hoàn toàn không có dị nghị, danh dự của Phu đại tướng quân và Tiết Đình Hao từ giờ phút này bắt đầu khôi phục lại, ta còn sẽ thỉnh Hoàng thượng truy phong cho bọn họ. Điều kiện thứ nhì là gì?”.

Cô Nguyệt Minh thốt: “Điều kiện thứ nhì là đại công công sau khi lấy Sở hạp không được thanh toán Cô Nguyệt Minh và những người có liên quan, bao gồm Hoa Mộng phu nhân, Ngũ Độn Đạo, con gái của Phu đại tướng quân và tộc nhân của ta. Đương nhiên bắt đầu từ hôm nay, ta không còn mang quân chức trên mình nữa, danh vị quan tướng gì cũng không liên quan gì đến ta”.

Phụng công công mỉm cười: “Nguyệt Minh quá đa nghi rồi, người đã lập đại công cho ta, công công sủng ái người còn chưa kịp, sao lại đi giết người? Điều kiện như vậy căn bản đâu thành điều kiện”.

Cô Nguyệt Minh thốt: “Điều kiện thứ ba là đại công công cần phải vì những điều kiện trên mà thề nguyện trước thần linh của Vân Mộng Trạch và binh tướng bao vây cổ thành, tỏ rõ thành ý”.

Phụng công công hần học nhìn y, chầm chậm nói: “Nguyệt Minh không hiềm mình quá phận đó chứ?”.

Cô Nguyệt Minh hồi trả mục quang của lão, không nói gì.

Khu thành hồ tĩnh lặng không một tiếng động, chỉ có một bầy chim khê vỗ cánh bay ngang trên không.

Phụng công công hiển nhiên không còn cách nào, ngửa nhìn bầu trời trong, một hồi sau trầm giọng từng tiếng: “Ta xin lập thệ ở đây, chỉ cần Nguyệt Minh người giao ra Sở hạp hoàn chỉnh, hai chuyện đáp ứng hồi nãy sẽ chấp hành, nếu trái lời thề này, để cho ta sống phải chịu đủ bệnh tật dày vò, chết vĩnh viễn không siêu sinh. Thần linh trên trời, mỗi một người tại trường, có thể làm minh chứng”.

Cô Nguyệt Minh lớn tiếng: “Đa tạ đại công công ân tứ”. Nói xong lại cất bước đi về phía Phụng công công.

Các tướng lãnh thân tùy của Phụng công công ai nấy đều khẩn trương hẳn, ai cũng biết sự lợi hại của Cô Nguyệt Minh, tuy tay không, làm sao biết y còn có thủ đoạn gì khác, nếu không phải Phụng công công ra dấu dừng vọng động, e rằng đã có người tuốt đao rút kiếm.

Cô Nguyệt Minh thông dong bước qua khoảng giữa con đường và bên bờ, đi thẳng đến trước Phụng công công, cúi mình hai tay dâng Sở hạp.

Phụng công công đôi mắt bắn ra thần sắc nồng cháy, lúc song thủ tiếp lấy Sở hạp, không ngờ lại run rẩy, có thể thấy nội tâm của lão kích động tới dường nào.

Hoa Mộng phu nhân hiểu, Nhạc Kỳ hiểu, người khác lại hoàn toàn không hiểu gì, không minh bạch một cái hộp như vậy có gì hấp dẫn đối với Phụng công công đã gặp đủ kỳ trân dị bảo.

Phụng công công trầm giọng: “Viên dạ minh châu thứ bảy đâu?”.

Cô Nguyệt Minh thò tay vào lòng, trên sự thật y khẩn trương hơn bất cứ ai khác, bởi mãi cho đến giờ phút này, y vẫn không biết mình có làm đúng hay không, hay là sai lầm quá độ. Ý tưởng duy nhất có thể làm cho mình an tâm là mãi cho đến giờ vẫn không có cách chọn lựa nào khác, từ đó suy ra mọi sự vẫn nằm dưới sự khống chế của Vân Mộng nữ thần, mỗi một cá nhân vẫn còn chìm đắm trong bố cục số phận này.

Y dùng hai ngón tay cầm dạ minh châu, đưa cho Phụng công công, dạ minh châu lại hồi phục bản sắc kim quang sáng lạn.

Hành động của y lập tức tạo xôn xao, ai ai cũng thấy kẻ tinh minh như Phụng công công mà cũng bị y lộng xảo.

Phụng công công lúc này đầu rảnh để tính toán với y, một tay cầm hộp quý, tay kia tiếp lấy dạ minh châu Cô Nguyệt Minh đưa qua, thân người đứng sừng sững, như trẻ lại mấy chục tuổi, đôi tròng mắt giấu sau rèm mi loang loáng thần quang, mặt mày sinh khí bừng bừng, quát lớn: “Tất cả mọi người thoái hết ra ngoài ba trượng, Nguyệt Minh lưu lại”.

Mọi người như thủy triều lùi ra sau, Phụng công công chầm chậm nhìn Cô Nguyệt Minh, hạ thấp thanh âm: “Nguyệt Minh có biết cách mở hộp không?”.

Cô Nguyệt Minh thần nhiên đáp: “Không biết!”.

Phụng công công quát: “Giăng trưởng!”.

Thân binh nghe lệnh kéo tới, vận chuyển màn trưởng đến, thủ pháp thuần thực dựng một trưởng vuông sau lưng Phụng công công.

Phụng công công đem dạ mình châu nhét vào mình, lại dùng song thủ bưng hộp, xem tình hình lão cho dù có một muốn chết cũng sẽ không giao cho thủ hạ cầm, không để Sở hạp rời khỏi tay.

Phụng công công hiển nhiên đang ở trạng thái đỉnh điểm nhất, không một chút mệt mỏi, tinh thần ngàn ngụt, mục quang quay lại nhìn Cô Nguyệt Minh, gật đầu: “Ta tin Nguyệt Minh”. Ngưng một chút lại nói: “Ta tại sao lại chịu tin Nguyệt Minh?”.

Cô Nguyệt Minh lại không thể không đáp câu hỏi của Phụng công công, cười khổ: “Đại khái vì ta là tên khờ không tham bảo vật!”.

Phụng công công cười khà khà: “Nguyệt Minh thật lý thú, công công sao lại vì nguyên nhân đó mà tin người được? Thằng thần mà nói, ta căn bản không tin bất cứ một ai, mà nếu ta không phải là người như vậy, đã sớm bị Ký Thiện làm thịt rồi! Đúng không? Chính vì ta không tin bất cứ một ai, cho nên ta biết Nhạc Kỳ đứng đằng sau ta là nội gian Ký Thiện bố trí trong Xưởng Vệ, ta còn cố ý để hắn đi tiếp xúc với hồng nhan tri kỷ Hoa Mộng phu nhân của người. Nguyệt Minh chắc hiểu rõ chuyện nam nữ hơn ta, trong tuyệt cảnh như vậy, tuấn nam mỹ nữ, đồng bệnh tương lân, dễ sinh tình nhất. Tiêu diệt Nhạc Kỳ chắc không phản bội lại lời thề của ta đối với Nguyệt Minh, Nguyệt Minh đồng ý chứ?”.

Phụng công công đã phản kích.

Cô Nguyệt Minh nảy sinh cảm giác cổ quái vô cùng, tựa như giờ phút này mới thật sự quay về hiện thực, mà trước đây luôn luôn có cảm giác như đang trong mộng, khó phân thật giả.

Tâm trường của Phụng công công thật quá xấu xa, bày trò đùa bắt như mèo vờn chuột với địch nhân.

May sao Cô Nguyệt Minh không có lúc nào biết rõ hơn lúc này tổ hợp vô địch với y và Ô Tử Hư, Vân Mộng nữ thần hợp thành vẫn luôn luôn vô địch, Phụng công công cũng không phải là đối thủ. Y làm như không có chuyện gì: “Mọi sự cứ y theo ý của đại công công”.

Màn trưởng khổng lồ hoa lệ đã dựng đứng sau lưng Phụng công công, dưới bối cảnh này, lão thái giám có thực quyền nhất đương triều tản phát khí khái không ai so sánh nổi.

Phụng công công quát: “Canh phòng!”.

o0o

Bọn Khâu Cửu Sư nhìn thấy người của Phụng công công dựng trưởng.

Bách Thuần không hiểu: “Cô đại ca sao lại có thể giao Tương quả cho Phụng công công?”.

Nguyễn Tu Chân thốt: “Cô Nguyệt Minh làm như vậy, khẳng định là có nguyên nhân bọn ta không hiểu thấu”.

Khâu Cửu Sư nói: “Lão hồ ly kia sao lại đột nhiên mất đi tính nhẫn nại vậy? Không chờ quay về thuyền mới từ từ hưởng dụng Tương quả sao?”.

Ký Thiện thần sắc nghiêm trọng: “Lão bị ép bất đắc dĩ. Mấy tháng nay tình hình sức khỏe của lão đã giảm sút trầm trọng, thường xuyên mang bệnh, có thể thấy đại hạn của lão sắp tới. Cho nên cho dù lão biết rõ tình trạng thân thể không nên ngồi thuyền ngồi xe lao lực, trường đồ bạt thiệp xuống Nam tước Động Đình Hồ, vẫn không thể không thân hành lên đường. Ta dám khẳng định trước khi lão rời Kinh đã uống một loại thuốc đại bổ như nhân sâm linh chi, để thôi thúc tiềm năng, nhưng lợi nào có khác hại, một khi được lực tiêu tán, sinh mệnh của lão cũng sẽ thành không, rất có thể lập tức gục ngã, cho nên Sở hạp vào tay, một khắc cũng không muốn lãng phí”.

Nguyễn Tu Chân đôi mắt sáng lên: “Nói như vậy, Phụng công công cũng không có lựa chọn nào khác”.

Ký Thiện thở dài: “Hy vọng duy nhất của ta bây giờ là trong hộp đựng độc quả chứ không phải tiên quả, để đại gian tặc kia tự làm tự gánh”.

Bọn Khâu Cửu Sư không khỏi khấn trương hân, tỵ tinh hội thần theo dõi tình huống phát triển.

Hơn ba chục thủ hạ tâm phúc của Phụng công công vây quanh khung trướng vuông vức mỗi cạnh một trượng rưỡi, trấn thủ bốn bề.

Phụng công công chăm chăm nhìn Cô Nguyệt Minh, đôi mắt bắn ra thần sắc tàn nhẫn lãnh khốc, lắc đầu than: “Nguyệt Minh quá coi thường ta rồi, muốn chống đối lại ta, ngươi còn chưa đủ tư cách. Vốn ngươi lập đại công cho ta, ta chỉ có sủng ái ngươi thêm mà thôi, ngươi lại công nhiên làm mặt làm mũi với ta. Muốn chinh trị người có rất nhiều phương pháp, hai điều kiện ngươi kể có hữu dụng sao? Ta sẽ khiến cho ngươi thường thức tư vị sống không bằng chết. Cút! Cút về vị trí giữa thành đạo mà hồi nãy ngươi đứng cho ta”.

Cô Nguyệt Minh tiêu sái mỉm cười, quay đầu đi liền.

Cho đến khi y về lại vị trí hồi nãy, Phụng công công nâng Sở hạp tiến vào trướng, rũ màn cửa xuống.

Mục quang của mấy ngàn người hoàn toàn tập trung vào cái trướng dựng đứng bên bờ, không khí quỷ dị, chúng binh tướng chỉ nghĩ Phụng công công muốn vào trong trướng mở hộp, để kiểm thị trân bảo cất giấu trong hộp, chỉ có bọn Cô Nguyệt Minh mấy người biết rõ nội tình, biết Phụng công công muốn ẩn trong trướng để ăn Tương quả.

Một trận gió mạnh từ thành trì viễn cổ giữa hồ lừa sang, thổi tinh kỳ phản phật tung bay, lướt qua vùng thủy trạch hoang dã, xua về phương hướng Vô Chung Hà.

Cô Nguyệt Minh đứng ở vị trí chính giữa con đường, chăm chăm nhìn cái trướng vuông, thầm nghĩ cuộc cờ mệnh vận này đã đến thời khắc tối hậu, mọi sự sẽ phân minh.

Không ai dám nói một tiếng nào, không ai biết tình huống trong trướng.

Thình lình trong trướng truyền ra tiếng gào rú giận dữ như diên cuồng của Phụng công công, ai ai nghe vậy cũng rùng mình kinh hãi, không lâu sau, Sở hạp quăng vù qua cửa trướng, “bịch” một tiếng rớt xuống đất cách trướng hơn một trượng, còn lăn lông lốc mấy vòng, suýt nữa đập trúng một tên thủ vệ, có thể thấy Phụng công công đang lúc giận dữ tiết phần, dùng lực đạo cuồng mãnh tới cỡ nào.

Mục quang của mọi người tự nhiên đổ theo Sở hạp, cơ hồ nhận không ra là cùng một cái hộp nữa, dạ minh châu vẫn còn gắn trên mặt hộp không còn lấp lánh chút nào, bộ phận trọng tâm của hộp lòi ra khỏi mặt hộp, chỉ có phần đáy còn dính liền với hộp.

Trong Sở hạp không có vật gì hết.

Mục quang của mọi người lại quay về trướng, trừng trừng nhìn cửa trướng, dự đoán Phụng công công bùng nổ như sấm sét sẽ xông ra khỏi cửa trướng, nổi trận lôi đình, để coi coi ai gặp tai ương.

Thân binh trấn thủ trướng ngẩn ngơ đứng bất động, không biết phản ứng làm sao, không có chỉ thị của Phụng công công, cả một việc làm giản đơn như vén màn trướng cũng không có ai dám đi làm.

Dưới sự chờ đợi của cả ngàn người, bàn tay khô gầy của Phụng công công thò ra ngoài cửa trướng, tựa như muốn nắm gì đó, có lẽ chỉ là muốn vén màn mà ra, vụt run rẩy, run rẩy rất ghê gớm. Lúc mọi người vẫn chưa biết rõ thật ra đã xảy ra chuyện gì, Phụng công công xông ra khỏi trướng, dung nhan như đột nhiên già nua đi cả mười mấy tuổi, trên mặt không còn một chút xú huyết sắc, hai tay không ngừng bấu cào trên đầu như phát điên, bước đi loạng choạng, “bịch” một tiếng ngã vật xuống đất, co giật mấy lượt, rồi không còn động tĩnh gì nữa.

Toàn trường mấy ngàn người từ trên xuống dưới, bao gồm cả Cô Nguyệt Minh, ai ai cũng ngây ngô như gà gồ, chỉ biết trợn mắt nhìn.

“Thánh chỉ đến!”.

Đang lúc lòng người kinh hoàng, quân tâm đại loạn, không có câu nào có sức trấn áp hơn là ba tiếng đó.

Mọi người nhìn theo tiếng nói, Ký Thiện một tay giơ cao long phù đại biểu Hoàng thượng đích thân đến, tay kia cầm thánh chỉ, đi nhanh từ đằng sau vòng vây đến, đám chiến sĩ nhận ra gã là thái giám tâm phúc của Phụng công công, liền nhượng đường cho gã đi thông qua.

Cô Nguyệt Minh lòng kích động, lời nói của Ô Tử Hư đang vang vọng trong lòng y, có vẻ nữ thần làm thành viên của tổ hợp của bọn họ, cho nên thắng lợi cuối cùng tất thuộc về bọn họ.

Hiện tại thắng lợi đã giáng lâm cho phe bọn họ. Sở hạp không ngờ trống không, chọc tức Phụng công công đến chết.

Tương quả thật ra đã đi đâu? Tại sao Phụng công công tìm chắc không chút nghi ngờ Tương quả giấu trong hộp?

Những nghi vấn đó đại khái vĩnh viễn không ai có thể hiểu thấu.

Nhạc Kỳ lớn tiếng ứng đáp: “Thánh chỉ đến! Toàn thể binh tướng quỳ xuống tiếp chỉ”.

Nói xong dẫn đầu quỳ xuống, tướng lãnh hai bên hần đưa mắt nhìn nhau, không biết ai quỳ xuống trước, sau đó các tướng lãnh khác cũng khuỵu gối quỳ hết. Mấy ngàn chiến sĩ hoang mang quỳ theo.

Cô Nguyệt Minh thở phào một hơi, sau khi mỉm cười vẫy tay chào hỏi Hoa Mộng phu nhân đang vừa sợ vừa mừng, quay đầu đi trở lại vào thành.

Tất cả sẽ làm lại từ đầu.

- o O o -

63. Tương Quả Chi Mê

Giữ không được Chuyên thành rồi.

Hắn một mực không tin địch nhân có thể đánh hạ Chuyên thành, nhưng niềm tin đó đã bị phá diệt, vừa này trong Tương Phu Nhân Điện trên đỉnh thành, hắn tìm thấy thi thể của Thành chủ dùng uyển kiếm tự tử, còn có muội tử đáng thương đã uống thuốc độc tự tận. Tất cả đã xong xuôi, sinh mệnh của chính hắn cũng đang tiêu tán, bệnh dịch đang ăn mòn thân thể của hắn, hy vọng duy nhất là có thể gắng gượng về lại thành.

“Oành! Oành! Oành!”.

Sấm sét ngập ngụa đất trời, cuồng phong bạo ngược, mưa to như những đường roi vô tình quật lên bình nguyên Vô Chung Hà, như những mũi tên bắn vào đầu vào cổ hắn.

Bầu trời biến thành mờ mịt đục ngầu, mây đen bay vùn vụt, thế gió quần quật cấp bách, cây cối lắc lư cuồng dại, đường nét mặt đất khuếch triển biến thành mơ hồ không rõ, bao nhiêu cuồng bạo của trời đất như hoàn toàn tụ tập vào khu bình nguyên sông nước này, hắn cảm thấy mình hoàn toàn bị cô lập không ai trợ giúp, chỉ còn dựa dẫm vào lửa yêu đang bùng cháy trong lòng.

Từ lúc nhìn thấy nàng ở Thương Ngô, tình yêu của hắn đối với nàng chưa từng giảm bớt, chỉ là bao lâu nay hắn chỉ có thể chôn giấu tình yêu với nàng sâu thẳm trong nội tâm, hắn sợ nhìn thấy nhân thần oán trách của nàng, hắn biết nàng hiểu rõ mình, hắn cũng hiểu thấu nàng.

Bây giờ Thành chủ đã chết, tình yêu của hắn đối với nàng lại như núi lửa bùng nổ, không còn một ai có đủ sức ngăn trở. Nhưng tử thần đang trói chặt bọn họ, nếu không có thuật hồi thiên, nàng sẽ chết rất thảm.

Thứ duy nhất có thể cải biến số phận bi thảm của nàng là Tương quả.

Ánh chớp chém xuống, nổ thành lửa sét trên mặt đất chỉ cách hắn có nửa trượng, đất trời sáng lòa. Ô Tử Hư như một người mù, thuận vào cảm giác mà giục ngựa phóng đi, mưa gió cuồng nộ gầm gừ bao bọc bốn bề, nước mưa đau rát trên mặt hắn, bịt mờ mắt hắn.

Thanh âm dòng sông cuộn cuộn tuôn chảy truyền vào tai, Ô Tử Hư ghìm ngựa thu cương, cuối cùng đã dừng bên Vô Chung Hà.

Bờ bên kia vốn là doanh trại vô tận của địch nhân, hiện tại chỉ còn thấy ánh chớp và mưa to.

Ô Tử Hư rút bảo kiếm cắm bên mình ngựa, nghĩ đến Thành chủ chính đã dùng thanh kiếm này kết thúc đời mình mà không dùng để hái tiên quả, không khỏi trầm ngâm mỗi giao cảm công phá.

Dòng chảy cuồng bạo loang loáng kim quang kỳ dị thoát sáng thoát tối, đây là lần thứ nhì hần nhìn thấy kỳ cảnh này, lần đầu là mười năm về trước.

Tương quả! Tương quả! Người có phải thật sự thần kỳ như trong truyền thuyết, có thể cải tử hoàn sinh, làm cho người ta biến thành thần thánh trên trời?

Ô Tử Hư chạy đến một tảng đá lớn bên bờ.

Hần biết địch nhân bờ bên kia đang theo dõi, bất cứ một ai cũng đều không chịu bỏ lỡ tình cảnh tráng lệ quý dị trước mắt.

Ô Tử Hư gào dữ một tiếng, cắm đầu vào Vô Chung Hà.

“Oành!”. Một luồng sét đánh vào chỗ hần đứng hồi nãy, tảng đá lớn lập tức vỡ nát.

Ô Tử Hư ôm kiếm lao vào nước sông lạnh như băng, lực lượng của dòng chảy hoàn toàn vượt ngoài ý liệu của hần, xuống nước chưa đến nửa trượng liền bị dòng chảy cuốn mình không còn khống chế được nữa, cứ lẫn lộn đủ phương hướng vị trí không nhắm được, đang thăm than tiêu rồi, bất chợt đụng vào một mảng gì đó mềm nhũn, hóa giải lực đạo xung kích, đến lúc tỉnh ngộ đã bị nước cuốn đập vào Tương Phi thụ, vai ngực đụng vào cành cây, đau đến mức hần uống luôn mấy ngụm nước, chóng mặt quáng mắt.

Phải một hồi sau hần mới bằng vào ý chí kinh người bò dậy được, kim quang loang loáng, hần bắt chập tất cả thò tả thủ ra, nắm lấy Tương quả, một dòng nước cuốn mạnh đến mức không còn bám giữ cành cây được nữa, lập tức phải buông, đường tơ giữa thất bại và thành công là ở sát na này đây, bảo kiếm trong bàn tay phải thuận dòng phẩy cắt cuống quả.

Còn chưa nhận ra bước kế tới nên làm gì, dòng cuốn đã kéo hần xuống hạ du, lực lượng của con người dưới tình huống này căn bản không có tác dụng gì.

Thần trí của hần dần dần mơ hồ đi, nhưng trong lòng tựa như có tiếng nói khích lệ hần đừng buông bỏ.

Đột nhiên hần lại trôi lên mặt nước, tham lam hít mấy hơi, sau lưng đau đớn kịch liệt, làm cho hần tỉnh hẳn, thì ra dòng nước đã lôi hần đến bên bờ. Mắt thấy dòng chảy lại muốn cuốn hần rời khỏi bờ, Ô Tử Hư không biết sinh ra thần lực từ đâu, giơ bảo kiếm lên, cắm phập vào đá bùn bên bờ, mượn lực nhảy lên, đến khi toàn thân kiệt sức, tiếng ngựa hí truyền vào tai, không ngờ là ái mã đã đuổi theo hần đến đây.

Ô Tử Hư vội bò dậy, thuận tay rút bảo kiếm, chạy đến bên ngựa, thở hì hục ới mưa nước sông, đem Tương quả bỏ vào hộp quý đã mở sẵn treo bên mình ngựa, sau đó hoàn trả bộ phận lõi ra về vị trí cũ, lại tra bảo kiếm vào vỏ bên hông ngựa. Lúc này hần đã gần như ngất xỉu, cổ họng như bị lửa dữ thiêu đốt, thứ cảm giác bị bệnh dịch hành hạ thật không có ngôn ngữ nào có thể hình dung.

Bất chợt cảm thấy có gì khác lạ, thì ra bảy viên dạ minh châu trên hộp quý không ngờ bắn kim quang tung toé, chói lòa mắt người.

Ô Tử Hư định thần lại, không dám nghĩ nhiều, gian khó bò lên lưng ngựa, không còn gắng gượng nổi nữa, nằm phục trên ngựa, ôm chặt cổ ngựa.

Kiện mã hí dài một tiếng, sải tung bốn vó, nhắm sơn thành chạy hết tốc lực trở về.

Thần trí của Ô Tử Hư lâng lâng giữa tỉnh táo và hôn mê, chỉ biết sấm sét dần dần giảm bớt, chuyện khác không biết gì hết, không lý gì tới. Cũng không biết trải qua bao lâu, ngựa từ từ chậm lại, cuối cùng dừng hẳn, hần gương mặt nhìn, đã về đến trong thành rồi.

Ô Tử Hư lấy hơi, vội vã xuống ngựa, hộp quý vẫn kim quang sáng lạn, ánh sáng tỏa ngời, Ô Tử Hư không nghĩ gì hết, lấy Sở hạp xuống, chạy vào môn đạo thông ra thạch đường.

Lúc đi trên môn đạo, trong lòng hần trào dâng cảm giác kỳ dị, tựa như không lâu trước đây, ở đây đã từng xảy ra những chuyện gì đó, khơi khơi lại không có cách nào nhớ rõ.

Cánh cửa đồng của thạch đường mở vào trong, Ô Tử Hư quên đi tất cả, đi thẳng vào thạch đường.

Chỗ trung ương thạch đường, nữ tử hân yêu thương nhất đang nằm trên giường đá, đầu dựa trên gối trúc, tóc mây lò xo hai bên.

Ô Tử Hư nhìn thấy lập tức lệ nóng dâng tràn, hoa dung mỹ lệ thanh tú vốn có của nàng đã ngập đầy những mụn ban đỏ lốm đốm, đôi mắt đẹp trên trên không nhắm đã không còn chút dấu tích sinh mệnh nữa, tình huống như vậy hẳn những ngày gần đây đã quen thấy rồi, đây là dấu hiệu của dịch chứng trước khi chết.

Ô Tử Hư ngồi xuống bên giường, bàn tay vô ý thức cầm lấy viên dạ minh châu duy nhất có thể hoạt động trên hộp.

Bắc đầu thất tinh, thất kiến nhị ẩn. Cách mở hộp, chỗ then chốt chính là ở hai ngôi sao ẩn, xảo hợp nằm ở vị trí nhụy hoa của hai đóa hoa chỗ hoa văn trên hộp.

Hắn cầm dạ minh châu lên, gắng sức ấn vào một trong hai nhụy hoa, lúc ban đầu mặt hộp hoàn toàn không có biến hóa, đột nhiên trong hộp truyền ra dị lực hút vào, dạ minh châu lồm theo mặt hộp, phát ra một tiếng “cách”. Ô Tử Hư lại làm y như vậy ở vị trí kia, phát ra một tiếng vọng khác. Cuối cùng hắn trả dạ minh châu về vị trí ban đầu.

Vòng khóa hộp quý đã mở.

Hắn không biết mình đang làm gì, trong lòng chỉ có một ý niệm, là cho nàng ăn Tương quả.

Ô Tử Hư thò tay xuống đáy hộp, cố sức đẩy lên, bộ phận chính giữa hộp từ từ nhô lên, lồi ra khỏi mặt hộp, Tương quả làm cho người ta không dám nhìn thẳng xuất hiện trước mắt, lập tức kim quang tràn ngập thạch đường.

Ô Tử Hư lấy Tương quả ra, dịu dàng dùng tay mở cái miệng nhỏ của nàng, đem nhét Tương quả vào trong. Tiếp đó chao đảo choáng váng, ngồi phệt xuống đất bên giường.

Hắn vô ý thức đẩy bộ phận lồi ra khỏi hộp quý về lại, hai vị trí lồm vào lập tức hồi phục lại nguyên trạng.

Lúc này da thịt hắn đã xuất hiện những mụn ban đỏ tử vong, tâm cùng lực kiệt, hắn gắng gượng quỳ dậy, bò đến bên giường đá, nhìn người yêu thương nhất trên giường.

Nàng không có chút xíu động tĩnh.

Ô Tử Hư thầm kêu xong rồi, thời gian ngừng trôi, sinh tử đối với hắn không còn một chút xíu ý nghĩa gì nữa.

Lúc hắn hắt hơi thở cuối cùng, mái tóc dài của mỹ nữ trên giường không có gió mà tự lay động, ngọc dung và tay chân hiển lộ ngoài y phục đều dâng nhuộm kim quang kỳ dị, toàn thân như phát quang phát sáng.

Nàng chợt ngồi khỏi giường đá, kim quang bao trùm, tựa như biết được mọi chuyện, ôm di thể của Ô Tử Hư vào lòng, ngọc dung bình tĩnh, môi thơm ghé bên tai hắn, tình thâm tợ biển khe khẽ kêu gọi: “Cho dù thương hải biến thành tang điền, cao sơn hóa thành bình địa, nhật nguyệt thất sắc, đất trời sụp đổ, tình yêu của hai ta lại sẽ vĩnh viễn bùng cháy, mãi cho đến tận cuối vũ trụ. Có một ngày hai ta sẽ trùng phùng, chàng lại sẽ đi vào cánh cửa đồng này”.

Nói xong toàn thạch đường bị kim quang mãnh liệt tràn ngập, cánh cửa đồng dày nặng tự động đóng chặt lại.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/van-mong-thanh-chi-me>